Sách Học Sách Mặc Môn

dành cho Giảng Viên Lớp Giáo Lý

Sách Học Sách Mặc Môn

dành cho Giảng Viên Lớp Giáo Lý

Do
Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô
Xuất Bản Tại Salt Lake City, Utah

Chúng tôi biết ơn về những lời phê bình góp ý và những điều cần sửa chỉnh. Xin gửi lời phê bình góp ý và những điều cần sửa chỉnh, kể cả những lỗi đến:

Seminaries and Institutes of Religion Curriculum Services
50 E. North Temple St., Floor 8
Salt Lake City, Utah 84150-0008
USA
Email: ces-manuals@ldschurch.org

Xin kèm theo tên, địa chỉ, tiểu giáo khu và giáo khu của các anh chị em.
Xin nhớ kèm theo tên của sách học này. Rồi viết lời phê bình góp ý của các anh chị em.

© 2012 do Intellectual Reserve, Inc.
Giữ mọi bản quyền.
In tại Hoa Kỳ

Phê chuẩn bản tiếng Anh: 06/10
Phê chuẩn bản dịch: 12/15.
Bản dịch *Book of Mormon Seminary Teacher Manual*
Vietnamese
09411 435

Mục Lục

Lời Giới Thiệu *Sách Học Sách Mặc Môn dành cho Giảng Viên Lớp Giáo Lý* vi
Mục Đích của Chúng Ta vi
Việc Chuẩn Bị Bài Học vi
Sử Dụng Sách Học dành cho Giảng Viên Hàng Ngày vii
Chương Trình Lớp Giáo Lý Hàng Ngày (Thời Gian Được Vắng Mặt trong Lớp Học ở Trường để theo Học Lớp Giáo Lý và Lớp Giáo Lý Sáng Sớm) ix
Sử Dụng Các Bài Học Tự Học Ở Nhà xi
Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà xii
Các Nguồn Tài Liệu Khác xiii

Các Bài Học Hàng Ngày và Tự Học Ở Nhà
Bài Học 1 Vai Trò của Học Sinh 1
Bài Học 2 Học Thánh Thư 5
Bài Học 3 Kế Hoạch Cứu Rỗi 9
Bài Học 4 Trang Tựa, Lời Giới Thiệu và Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng 12
Bài Học 5 Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn 15
Bài Học Tự Học ở Nhà Học Thánh Thư–Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn (Đơn Vị 1) 19

Lời Giới Thiệu Sách Nê Phi Thứ Nhất 21
Bài Học 6 1 Nê Phi 1 22
Bài Học 7 1 Nê Phi 2 26
Bài Học 8 1 Nê Phi 3–4 30
Bài Học 9 1 Nê Phi 5 34
Bài Học 10 1 Nê Phi 6 và 9 38
Bài Học Tự Học ở Nhà 1 Nê Phi 1–6; 9 (Đơn Vị 2) 41

Bài Học 11 1 Nê Phi 7 43
Bài Học 12 1 Nê Phi 8 47
Bài Học 13 1 Nê Phi 10–11 51
Bài Học 14 1 Nê Phi 12–13 55
Bài Học 15 1 Nê Phi 14 59
Bài Học Tự Học ở Nhà 1 Nê Phi 7–14 (Đơn Vị 3) 62

Bài Học 16 1 Nê Phi 15 65
Bài Học 17 1 Nê Phi 16 69
Bài Học 18 1 Nê Phi 17 73
Bài Học 19 1 Nê Phi 18 77
Bài Học 20 1 Nê Phi 19 81
Bài Học Tự Học ở Nhà 1 Nê Phi 15–19 (Đơn Vị 4) 85

Bài Học 21 1 Nê Phi 20–22 87
Lời Giới Thiệu Sách Nê Phi thứ Nhì 91
Bài Học 22 2 Nê Phi 1 92
Bài Học 23 2 Nê Phi 2 (Phần 1) 95
Bài Học 24 2 Nê Phi 2 (Phần 2) 98
Bài Học 25 2 Nê Phi 3 101
Bài Học Tự Học ở Nhà 1 Nê Phi 20–2 Nê Phi 3 (Đơn Vị 5) 104

Bài Học 26 2 Nê Phi 4 106
Bài Học 27 2 Nê Phi 5 110
Bài Học 28 2 Nê Phi 6–8 113
Bài Học 29 2 Nê Phi 9:1–26 116
Bài Học 30 2 Nê Phi 9:27–54 và 2 Nê Phi 10 120
Bài Học Tự Học ở Nhà 2 Nê Phi 4–10 (Đơn Vị 6) 124

Bài Học 31 2 Nê Phi 11 và 16 127
Bài Học 32 2 Nê Phi 12–15 131
Bài Học 33 2 Nê Phi 17–20 135
Bài Học 34 2 Nê Phi 21–24 139
Bài Học 35 2 Nê Phi 25 142
Bài Học Tự Học ở Nhà 2 Nê Phi 11–25 (Đơn Vị 7) 146

Bài Học 36 2 Nê Phi 26 148
Bài Học 37 2 Nê Phi 27 151
Bài Học 38 2 Nê Phi 28 155
Bài Học 39 2 Nê Phi 29–30 159
Bài Học 40 2 Nê Phi 31 163
Bài Học Tự Học ở Nhà 2 Nê Phi 26–31 (Đơn Vị 8) 167

Bài học 41 2 Nê Phi 32 169
Bài Học 42 2 Nê Phi 33 173
Lời Giới Thiệu Sách Gia Cốp 176
Bài Học 43 Gia Cốp 1–2:11 177
Bài Học 44 Gia Cốp 2:12–35 181
Bài Học 45 Gia Cốp 3–4 185
Bài Học Tự Học ở Nhà 2 Nê Phi 32–Gia Cốp 4 (Đơn Vị 9) 189

Bài Học 46 Gia Cốp 5:1–51 192
Bài Học 47 Gia Cốp 5:52–77; Gia Cốp 6 196
Bài Học 48 Gia Cốp 7 200
Lời Giới Thiệu Sách Ê Nót 204
Bài Học 49 Ê Nót 205
Lời Giới Thiệu Sách Gia Rôm 209
Lời Giới Thiệu Sách Ôm Ni 210
Bài Học 50 Gia Rôm và Ôm Ni 211
Bài Học Tự Học ở Nhà Gia Cốp 5–Ôm Ni (Đơn Vị 10) 215

Lời Giới Thiệu Lời Mặc Môn 217
Lời Giới Thiệu Sách Mô Si A 218
Bài Học 51 Lời Mặc Môn–Mô Si A 1 219
Bài Học 52 Mô Si A 2 223
Bài Học 53 Mô Si A 3 227
Bài Học 54 Mô Si A 4 231
Bài Học 55 Mô Si A 5–6 235
Bài Học Tự Học ở Nhà Lời Mặc Môn–Mô Si A 6 (Đơn Vị 11) 239

Bài Học 56 Mô Si A 7–8 241
Bài Học 57 Mô Si A 9–10 245
Bài Học 58 Mô Si A 11–12:17 249
Bài Học 59 Mô Si A 12:18–14:12 252
Bài Học 60 Mô Si A 15–17 256
Bài Học Tự Học ở Nhà Mô Si A 7–17 (Đơn Vị 12) 260

Bài Học 61 Mô Si A 18 262
Bài Học 62 Mô Si A 19–20 266
Bài Học 63 Mô Si A 21–22 269
Bài Học 64 Mô Si A 23–24 273
Bài Học 65 Mô Si A 25 277
Bài Học Tự Học ở Nhà Mô Si A 18–25 (Đơn Vị 13) 280

Bài Học 66 Mô Si A 26 282
Bài Học 67 Mô Si A 27 285
Bài Học 68 Mô Si A 28–29 289
Lời Giới Thiệu Sách An Ma 293
Bài Học 69 An Ma 1–2 295
Bài Học 70 An Ma 3–4 299
Bài Học Tự Học ở Nhà Mô Si A 26–An Ma 4 (Đơn Vị 14) 303

Bài Học 71 An Ma 5:1–36 306
Bài Học 72 An Ma 5:37–62 309
Bài Học 73 An Ma 6–7 313
Bài Học 74 An Ma 8 316
Bài Học 75 An Ma 9–10 320
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 5–10 (Đơn Vị 15) 324

Bài Học 76 An Ma 11 326
Bài Học 77 An Ma 12 329
Bài Học 78 An Ma 13 333
Bài Học 79 An Ma 14 337
Bài Học 80 An Ma 15–16 340
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 11–16 (Đơn Vị 16) 344

Bài Học 81 An Ma 17 346
Bài Học 82 An Ma 18 349
Bài Học 83 An Ma 19–20 353
Bài Học 84 An Ma 21–22 356
Bài Học 85 An Ma 23–24 360
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 17–24 (Đơn Vị 17) 364

Bài Học 86 An Ma 25–26 366
Bài Học 87 An Ma 27–29 369
Bài Học 88 An Ma 30 373
Bài Học 89 An Ma 31 377
Bài Học 90 An Ma 32 380
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 25–32 (Đơn Vị 18) 384

Bài Học 91 An Ma 33 386
Bài Học 92 An Ma 34–35 390
Bài Học 93 An Ma 36 394
Bài Học 94 An Ma 37 398
Bài Học 95 An Ma 38 402
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 33–38 (Đơn Vị 19) 405

Bài Học 96 An Ma 39 407
Bài Học 97 An Ma 40 411
Bài Học 98 An Ma 41 415
Bài Học 99 An Ma 42 419
Bài Học 100 An Ma 43–44 423
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 39–44 (Đơn Vị 20) 427

Bài Học 101 An Ma 45–48 429
Bài Học 102 An Ma 49–51 433
Bài Học 103 An Ma 52–55 437
Bài Học 104 An Ma 56–58 440
Bài Học 105 An Ma 59–63 444
Bài Học Tự Học ở Nhà An Ma 45–63 (Đơn Vị 21) 447

Lời Giới Thiệu Sách Hê La Man 449
Bài Học 106 Hê La Man 1–2 451
Bài Học 107 Hê La Man 3–4 454
Bài Học 108 Hê La Man 5 458
Bài Học 109 Hê La Man 6–7 462
Bài Học 110 Hê La Man 8–9 465
Bài Học Tự Học ở Nhà Hê La Man 1–9 (Đơn Vị 22) 468

Bài Học 111 Hê La Man 10 470
Bài Học 112 Hê La Man 11–12 473
Bài Học 113 Hê La Man 13 477
Bài Học 114 Hê La Man 14 480
Bài Học 115 Hê La Man 15–16 484
Bài Học Tự Học ở Nhà Hê La Man 10–16 (Đơn Vị 23) . . . 488

Lời Giới Thiệu Sách Nê Phi Thứ Ba: Sách Nê Phi 491
Bài Học 116 3 Nê Phi 1 493
Bài Học 117 3 Nê Phi 2–5 497
Bài Học 118 3 Nê Phi 6–7 501
Bài Học 119 3 Nê Phi 8–10 505
Bài Học 120 3 Nê Phi 11:1–17 509
Bài Học Tự Học ở Nhà 3 Nê Phi 1–11:17 (Đơn Vị 24) . . . 513

Bài Học 121 3 Nê Phi 11:18–41 516
Bài Học 122 3 Nê Phi 12 520
Bài Học 123 3 Nê Phi 13 524
Bài Học 124 3 Nê Phi 14 528
Bài Học 125 3 Nê Phi 15–16 532
Bài Học Tự Học ở Nhà 3 Nê Phi 11:18–16:20 (Đơn Vị 25) 536

Bài Học 126 3 Nê Phi 17 539
Bài Học 127 3 Nê Phi 18 542
Bài Học 128 3 Nê Phi 19 546
Bài Học 129 3 Nê Phi 20 550
Bài Học 130 3 Nê Phi 21–22 554
Bài Học Tự Học ở Nhà 3 Nê Phi 17–22 (Đơn Vị 26) 558

Bài Học 131 3 Nê Phi 23 560
Bài Học 132 3 Nê Phi 24–26 563
Bài Học 133 3 Nê Phi 27 567
Bài Học 134 3 Nê Phi 28 571
Bài Học 135 3 Nê Phi 29–30 575
Bài Học Tự Học ở Nhà 3 Nê Phi 23–30 (Đơn Vị 27) 579

Lời Giới Thiệu Sách Nê Phi Thứ Tư: Sách Nê Phi 582
Bài Học 136 4 Nê Phi 583
Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn 587
Bài Học 137 Mặc Môn 1–2 589
Bài Học 138 Mặc Môn 3–4 593
Bài Học 139 Mặc Môn 5–6 596
Bài Học 140 Mặc Môn 7–8:11 600
Bài Học Tự Học ở Nhà 4 Nê Phi 1–Mặc Môn 8:11 (Đơn Vị 28) 604

Bài Học 141 Mặc Môn 8:12–41 606
Bài Học 142 Mặc Môn 9. 610
Lời Giới Thiệu Sách Ê The 614
Bài Học 143 Ê The 1 615
Bài Học 144 Ê The 2 619
Bài Học 145 Ê The 3 623
Bài Học Tự Học ở Nhà Mặc Môn 8:12–Ê The 3 (Đơn Vị 29) 627

Bài Học 146 Ê The 4–5 629
Bài Học 147 Ê The 6 632
Bài Học 148 Ê The 7–11 635
Bài Học 149 Ê The 12:1–22. 638
Bài Học 150 Ê The 12:23–41 642
Bài Học Tự Học ở Nhà Ê The 4–12 (Đơn Vị 30) 646

Bài Học 151 Ê The 13–15 648
Lời Giới Thiệu Sách Mô Rô Ni. 652
Bài Học 152 Mô Rô Ni 1–3 653
Bài Học 153 Mô Rô Ni 4–5 657
Bài Học 154 Mô Rô Ni 6 661
Bài Học 155 Mô Rô Ni 7:1–19 665
Bài Học Tự Học ở Nhà Ê The 13–Mô Rô Ni 7:19 (Đơn Vị 31) 669

Bài Học 156 Mô Rô Ni 7:20–48 671
Bài Học 157 Mô Rô Ni 8 675
Bài Học 158 Mô Rô Ni 9 679
Bài Học 159 Mô Rô Ni 10:1–7, 27–29 682
Bài Học 160 Mô Rô Ni 10:8–26, 30–34 686
Bài Học Tự Học ở Nhà Mô Rô Ni 7:20–10:34 (Đơn Vị 32) 690

Bản Phụ Lục 692
Biểu Đồ Đọc Thánh Thư 692
Phần Hướng Dẫn Nhịp Độ cho Các Giảng Viên Hàng Ngày 693
Những Đề Nghị cho Những Ngày Linh Động 695
Phần Hướng Dẫn Nhịp Độ cho Các Giảng Viên Phụ Trách Chương Trình Tự Học Ở Nhà 696
Lời Giới Thiệu Phần Thông Thạo Thánh Thư 697
Các Sinh Hoạt Thông Thạo Thánh Thư 698
100 Đoạn Thánh Thư Thông Thạo 702
Lời Giới Thiệu Các Giáo Lý Cơ Bản 703
Các Giáo Lý Cơ Bản 704
Các Bảng Khắc và Mối Quan Hệ với Sách Mặc Môn Đã Được Xuất Bản. 709
Phần Khái Quát Các Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24 710
Những Nơi Có Thể Là Các Địa Điểm trong Sách Mặc Môn (liên quan với nhau) 711

Lời Giới Thiệu *Sách Học Sách Mặc Môn dành cho Giảng Viên Lớp Giáo Lý*

Mục Đích của Chúng Ta

Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo ghi rằng:

"Mục đích của chúng ta là nhằm giúp giới trẻ và những người thành niên trẻ tuổi hiểu cùng trông cậy vào những lời giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, hội đủ điều kiện để nhận được các phước lành của đền thờ, cũng như chuẩn bị cho mình, gia đình mình và những người khác để nhận được cuộc sống vĩnh cửu với Cha Thiên Thượng."

Để đạt được mục đích của mình, chúng ta giảng dạy cho các học sinh các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm như được tìm thấy trong thánh thư và những lời của các vị tiên tri. Các giáo lý và nguyên tắc này được giảng dạy theo cách thức nhằm dẫn đến sự hiểu biết và gây dựng. Chúng ta giúp các học sinh làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi và chuẩn bị cho họ giảng dạy phúc âm cho những người khác.

Để giúp đạt được các mục tiêu này, các anh chị em và các học sinh mà các anh chị em giảng dạy được khuyến khích kết hợp Các Nguyên Tắc Cơ Bản sau đây về Việc Giảng Dạy và Học Hỏi Phúc Âm khi các anh chị em học thánh thư với nhau:

- Giảng dạy và học hỏi bằng Thánh Linh.
- Nuôi dưỡng một môi trường học hỏi đầy yêu thương, tôn trọng và có mục đích.
- Học thánh thư hằng ngày và đọc bài cho khóa học. (Biểu đồ để theo dõi việc đọc thánh thư có thể được tìm thấy trong bản phụ lục ở cuối cuốn sách học này.)
- Thông hiểu văn cảnh và nội dung của thánh thư cùng những lời của các vị tiên tri.
- Nhận ra, hiểu, cảm nhận lẽ thật cũng như tầm quan trọng của các giáo lý và nguyên tắc phúc âm, rồi áp dụng các giáo lý và nguyên tắc phúc âm đó.
- Giải thích, chia sẻ và làm chứng về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm.
- Thông thạo các đoạn thánh thư chính yếu và Các Giáo Lý Cơ Bản.

Sách học dành cho giảng viên này đã được chuẩn bị để giúp các anh chị em được thành công trong việc đạt được các mục tiêu này.

Việc Chuẩn Bị Bài Học

Chúa truyền lệnh cho những người giảng dạy phúc âm của Ngài phải "giảng dạy các nguyên tắc phúc âm của ta, là các nguyên tắc nằm trong Kinh Thánh và Sách Mặc Môn, là nơi chứa đựng phúc âm trọn vẹn" (GLGƯ 42:12). Ngài còn chỉ dạy thêm rằng các lẽ thật này cần phải được giảng dạy khi "được Thánh Linh hướng dẫn," tức là "sẽ được ban cho . . . qua lời cầu nguyện bởi đức tin" (GLGƯ 42:13–14). Khi các anh chị em chuẩn bị cho mỗi bài học, thì hãy thành tâm tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh để giúp các anh chị em hiểu được thánh thư và các giáo lý cùng nguyên tắc trong thánh thư. Tương tự như vậy, hãy tuân theo những thúc giục của Thánh Linh khi hoạch định cách để giúp cho các học sinh của các anh chị em hiểu được thánh thư, được Đức Thánh Linh giảng dạy, và cảm thấy một ước muốn để áp dụng điều họ học được.

Trong khóa học này, Sách Mặc Môn là cuốn sách chính của các anh chị em để chuẩn bị và giảng dạy. Thành tâm học các chương hoặc các câu các anh chị em sẽ giảng dạy. Cố gắng hiểu rõ văn cảnh và nội dung của khối câu thánh thư, kể cả cốt truyện, con người, địa điểm, và các sự kiện. Khi các anh chị em trở nên quen thuộc với văn cảnh và nội dung của từng khối câu thánh thư, hãy tìm cách nhận ra các giáo lý và nguyên tắc trong nhóm câu thánh thư đó, và quyết định lẽ thật nào trong các lẽ thật này là quan trọng nhất cho học sinh để hiểu và áp dụng. Một khi đã nhận ra điều mình sẽ tập trung vào, các anh chị em có thể quyết định các phương pháp, cách thức, và các sinh hoạt nào sẽ giúp học sinh học hỏi và áp dụng một cách tốt nhất các lẽ thật thiêng liêng được tìm thấy trong thánh thư.

Sách học này nhằm giúp đỡ các anh chị em trong tiến trình này. Hãy xem xét kỹ tài liệu học tương ứng với khối câu thánh thư các anh chị em sẽ giảng dạy. Các anh chị em có thể chọn để sử dụng tất cả hoặc một số đề nghị cho một khối câu thánh thư, hoặc các anh chị em có thể làm cho các ý kiến đã được đề nghị thích nghi với các nhu cầu và hoàn cảnh của các học sinh mình giảng dạy. Khi các anh chị em cân nhắc cách thích nghi các tài liệu học, hãy chắc chắn tuân theo lời khuyên bảo này từ Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tôi thường nghe Chủ Tịch Packer dạy rằng trước hết chúng ta chấp nhận và thực hiện, rồi sau đó chúng ta mới thích nghi. Nếu hoàn toàn quen thuộc với bài học mà mình sắp dạy thì chúng ta có thể tuân theo Thánh Linh để thích nghi" ("A Panel Discussion with Elder Dallin H. Oaks" [Buổi Phát Sóng Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo qua Hệ Thống Vệ Tinh, ngày 7 tháng Tám năm 2012], 6, si.lds.org).

Khi các anh chị em chuẩn bị để giảng dạy, hãy quan tâm đến các học sinh có các nhu cầu đặc biệt. Điều chỉnh các sinh hoạt và những kỳ vọng để giúp các học sinh đó thành công. Sự truyền đạt với các bậc cha mẹ và các vị lãnh đạo sẽ giúp các anh chị em nhận biết nhu cầu của các học sinh và giúp các anh chị em thành công trong việc cung cấp một kinh nghiệm có ý nghĩa và gây dựng cho các học sinh.

PHẦN GIỚI THIỆU

Sách Nê Phi Thứ Nhất

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Khi học sách 1 Nê Phi, các học sinh sẽ khám phá ra rằng "tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa được dành cho tất cả những người được Ngài chọn lựa, nhờ đức tin của họ, để làm cho họ hùng mạnh" (1 Nê Phi 1:20). Họ cũng sẽ học biết rằng Thượng Đế [illegible] phước cho con cái của Ngài. Lê [illegible] đã cảm nhận được

Sách này viết cho ai và tại sao?

Nê Phi có ý định viết sách này cho ba nhóm độc giả: các con cháu của cha ông, dân giao ước của Chúa trong những ngày sau cùng, và tất cả những người trên thế gian (xin xem 2 Nê Phi 33:3, 13). Ông viết sách này để thuyết phục tất cả mọi người đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và được cứu [illegible] 6:4).

Phục Hồi của phúc âm; và sự xung đột giữa các lực lượng của quỷ dữ và giáo hội của Chiên Con của Thượng Đế (xin xem 1 Nê Phi 8; 11–14).

- Nê Phi được cho thấy cách đóng một chiếc tàu mà sẽ chở dân của ông đến vùng đất hứa (xin xem 1 Nê Phi 18:1).

Sách 1 Nê Phi gồm có câu chuyện trực [illegible] [illegible] đến vùng [illegible]

BÀI HỌC 144

Ê The 2

Lời Giới Thiệu

Sau khi rời khỏi Tháp Ba Bên, Gia Rết và anh của ông và gia đình cùng bạn bè của họ được Chúa dẫn dắt qua vùng hoang dã. Chúa chỉ dẫn anh của Gia Rết đóng tám chiếc thuyền để chở những người của ông vượt biển đến một vùng đất hứa. Khi anh của Gia Rết và những người của ông vâng lời Chúa trong đức tin, Chúa đã ban cho họ sự hướng dẫn và chỉ dẫn cần thiết để thành công trong cuộc hành trình của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 2:1–12

Dân Gia Rết bắt đầu cuộc hành trình của họ hướng tới vùng đất hứa

Để giúp học sinh thấy được cách tuân theo những chỉ dẫn chúng ta nhận được từ Thượng Đế có thể chuẩn bị cho chúng ta nhận được thêm sự hướng dẫn và chỉ dẫn từ Ngài, hãy tiến hành sinh hoạt sau đây:

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy giấu một vật gì đó tượng trưng cho một kho báu trong phòng học. Chuẩn bị một loạt gồm có ba hoặc bốn manh mối để hướng dẫn học sinh đến kho báu. Các anh chị em sẽ đưa cho học sinh manh mối đầu tiên. Manh mối đó sẽ dẫn đến manh mối kế tiếp, mà sẽ dẫn đến manh mối kế tiếp nữa, và cứ như vậy cho đến khi học sinh tìm ra kho báu. Sau khi họ đã tìm thấy kho báu, thì hãy hỏi:

- Điều gì sẽ xảy ra nếu các em bỏ qua manh mối đầu tiên? (Họ sẽ không tìm thấy manh mối thứ hai).

Mời học sinh yên lặng xem lại Ê The 1:41–42 cùng tìm kiếm những chỉ dẫn đầu tiên của Chúa để hướng dẫn dân Gia Rết đến vùng đất hứa.

Để giúp học sinh thấy cách dân Gia Rết đáp ứng như thế nào với những chỉ dẫn này, hãy mời một học sinh đọc to Ê The 2:1–3.

- Dân Gia Rết đã đáp ứng những chỉ dẫn đầu tiên của Chúa như thế nào?

Mời một học sinh đọc to Ê The 2:4–6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm phước lành mà dân Gia Rết đã nhận được sau khi họ tuân theo những chỉ dẫn đầu tiên.

- Điều gì đã xảy ra sau khi dân Gia Rết tuân theo những chỉ dẫn đầu tiên của Chúa? (Chúa đã ban thêm cho họ những chỉ dẫn qua anh của Gia Rết).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ truyện ký này về cách nhận được sự hướng dẫn của Chúa? (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng câu trả lời của họ cần phải phản ánh nguyên tắc sau đây: **Khi hành động trong đức tin theo sự hướng dẫn mà Chúa đã ban cho mình, thì chúng ta có thể nhận được thêm sự hướng dẫn từ Ngài.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Ê The 2:6).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn và áp dụng nguyên tắc này, hãy mời họ nghĩ về một ấn tượng hoặc sự thúc giục mà họ mới gần đây nhận được từ Chúa. Sau đó đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về cách chúng ta thường nhận được sự mặc khải:

"Nó sẽ đến từng phần một, từng phần nhỏ để các anh chị em sẽ tăng trưởng trong khả năng. Khi mỗi phần được tuân theo trong đức tin, thì các anh chị em sẽ được dẫn đến những phần khác cho đến khi các anh chị em có được câu trả lời trọn vẹn. Khuôn mẫu đó đòi hỏi các anh chị em phải sử dụng đức tin nơi khả năng đáp ứng của Đức Chúa Cha. Mặc dù đôi khi rất khó nhưng nó sẽ đưa đến sự tăng trưởng đáng kể của cá nhân" ("Sử Dụng Ân Tứ Cầu Nguyện Thiêng Liêng," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 9).

Tạo ra sự thích thú và tập trung

Hoạch định những sinh hoạt mà sẽ tạo ra sự thích thú và giúp học sinh tập trung sự chú ý của họ vào thánh thư trong bài học. Các sinh hoạt này có hiệu quả nhất khi ngắn gọn và dẫn dắt học sinh tập trung vào các nguyên tắc chính của bài học.

619

Sử Dụng Sách Học dành cho Giảng Viên Hàng Ngày

Lời Giới Thiệu Sách

Những lời giới thiệu sách cung cấp một phần khái quát của mỗi cuốn sách trong Sách Mặc Môn. Trong số những điều khác, các sách này giải thích ai là người đã viết mỗi cuốn sách, mô tả mục đích của các tác giả trong khi viết, và cung cấp một bản tóm lược nội dung của mỗi cuốn sách.

Lời Giới Thiệu Khối Câu Thánh Thư

Những lời giới thiệu khối câu thánh thư đưa ra một phần khái quát ngắn gọn về văn cảnh và nội dung của khối câu thánh thư cho mỗi bài học.

Bản Tóm Lược Cách Phân Nhóm và theo Văn Cảnh

Các khối câu thánh thư thường được chia thành các đoạn hoặc nhóm câu nhỏ hơn nơi có một sự thay đổi về đề tài hoặc hành động. Phần tham khảo cho mỗi nhóm câu được theo sau bởi một bản tóm lược ngắn gọn về các sự kiện hoặc những điều giảng dạy ở bên trong các nhóm câu.

Những Cách Giúp Đỡ Giảng Dạy

Những cách giúp đỡ giảng dạy giải thích các nguyên tắc và phương pháp của việc giảng dạy phúc âm. Những cách này có thể phụ giúp các anh chị em trong nỗ lực để cải thiện với tư cách là giảng viên.

Phần thân của Bài Học

Phần thân bài học chứa đựng sự hướng dẫn cho các anh chị em khi các anh chị em học tập và giảng dạy. Phần thân của bài học này đề nghị những ý kiến giảng dạy, kể cả những câu hỏi, sinh hoạt, những lời trích dẫn, sơ đồ, và biểu đồ.

Các Giáo Lý và Nguyên Tắc

Khi các giáo lý và nguyên tắc tự nhiên phát sinh từ việc học văn bản thánh thư, các giáo lý và nguyên tắc này được tô đậm để giúp các anh chị em nhận ra và nhấn mạnh các giáo lý và nguyên tắc này trong cuộc thảo luận với học sinh.

Hình ảnh

Hình ảnh của các vị lãnh đạo Giáo Hội và các sự kiện từ thánh thư tiêu biểu cho những dụng cụ trợ huấn để nhìn mà các anh chị em có thể trưng bày khi giảng dạy, nếu có sẵn.

Thông Thạo Thánh Thư

Tất cả 25 đoạn thánh thư thông thạo tìm thấy trong Sách Mặc Môn đều được tô đậm trong văn cảnh trong các bài học nào có các đoạn này. Mỗi bài học này cũng chứa đựng một ý kiến giảng dạy cho mỗi đoạn này. Để giúp các anh chị em kiên định trong việc giảng dạy thánh thư thông thạo, trong khắp sách học này có rải rác các sinh hoạt Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư. Để biết thêm những ý kiến giảng dạy thánh thư thông thạo, xin xem bản phụ lục ở cuối sách học này.

Khoảng Cách Cột

Khoảng cách cột có thể được sử dụng cho việc chuẩn bị bài học, kể cả việc viết ghi chú, các nguyên tắc, những kinh nghiệm hoặc những ý nghĩ khác, khi các anh chị em cảm thấy được Đức Thánh Linh thúc giục.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Những trích dẫn bổ sung và giải thích được cung cấp ở cuối một số bài học để giúp các anh chị em hiểu biết thêm về các khái niệm cụ thể hoặc các đoạn thánh thư. Sử dụng thông tin trong phần này để chuẩn bị trả lời cho những câu hỏi hoặc đưa ra thêm những hiểu biết sâu sắc khi các anh chị em giảng dạy.

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Các ý kiến giảng dạy bổ sung nằm ở cuối một số bài học. Các ý kiến này cung cấp các đề nghị cho việc giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc mà có thể không được nhận ra hoặc nhấn mạnh trong phần thân của bài học. Các ý kiến này cũng có thể cung cấp những đề nghị về việc sử dụng phương tiện hình ảnh, như phần trình bày trên đĩa DVD.

Ngài. Cá[illegible] đề nghị họ viết lẽ thật n[illegible] của họ bên cạnh [illegible].

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn và áp dụng nguyên tắc này, hãy mời họ nghĩ về một ấn tượng hoặc sự thúc giục mà họ mới gần đây nhận được từ Chúa. Sau đó đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về cách chúng ta thường nhận được sự mặc khải:

"Nó sẽ đến từng phần một, từng phần nhỏ để các anh chị em sẽ tăng trưởng trong khả năng. Khi mỗi phần được tuân theo trong đức tin, thì các anh chị em sẽ được dẫn đến những phần khác cho đến khi các anh chị em có được câu trả lời trọn vẹn. Khuôn mẫu đó đòi hỏi các anh chị em phải sử dụng đức tin nơi khả năng đáp ứng của Đức Chúa Cha. Mặc dù đôi khi rất khó nhưng nó sẽ đưa đến sự tăng trưởng đáng kể của cá nhân" ("Sử Dụng Ân Tứ Cầu Nguyện Thiêng Liêng," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 9).

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Viết từ *khuyên nhủ* lên trên bảng. Giải thích rằng từ *khuyên nhủ* có nghĩa là cố gắng thuyết phục người khác hành động trong một cách nào đó. Giải thích rằng những lời cuối cùng của Mặc Môn trong Mặc Môn 7 là một ví dụ hay về một lời khuyên nhủ. Đưa những tờ giấy cho học sinh và nói với họ rằng họ sẽ viết một lời khuyên nhủ dựa vào một trong các đoạn thánh thư ưa thích của họ trong Sách Mặc Môn. Ở phía trên đầu tờ giấy đó, yêu cầu học sinh viết: "Tôi muốn nói một hai lời cùng giới trẻ trong những ngày sau cùng." Mời mỗi học sinh chọn một đoạn thánh thư thông thạo ưa thích và sau đó viết một lời khuyên nhủ cho giới trẻ trong những ngày sau cùng dựa vào đoạn thánh thư mà họ đã chọn. Lời khuyên nhủ của họ có thể gồm có một phần tóm lược các lẽ thật chính được tìm thấy trong đoạn thánh thư thông thạo, một lời giải thích về lý do tại sao các lẽ thật này là quan trọng đối với giới trẻ ngày nay, và một lời mời để hành động phù hợp theo các lẽ thật này. Những lời khuyên nhủ có thể kết thúc với một lời hứa giống như lời hứa trong Mặc Môn 7:7 hay Mặc Môn 7:10. Các anh chị em có thể yêu cầu một vài học sinh chia sẻ những lời khuyên nhủ họ đã viết xong với lớp học. Các anh chị em cũng có thể thu góp những lời khuyên nhủ này để sử dụng làm manh mối cho các sinh hoạt thánh thư thông thạo trong tương lai hoặc để trưng bày trong lớp học.

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể sử dụng sinh hoạt này bất cứ lúc nào trong khi dạy bài học này. Ví dụ, các anh chị em có thể sử dụng sinh hoạt này ở cuối bài học, hoặc sau khi thảo luậnMặc Môn 7.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mặc Môn 7. Lời khẩn nài cuối cùng của Mặc Môn là hãy tin vào Đấng Ky Tô

Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích lời khẩn nài cuối cùng của Mặc Môn là hãy tin vào Đấng Ky Tô, một lời khẩn nài mà ông viết cho những người trong thời kỳ của chúng ta sau khi đã xem sự hủy diệt của toàn thể dân tộc của ông:

"Trong một lời nói một mình về cái chết, Mặc Môn đã vượt qua thời gian và không gian để nói với tất cả mọi người, nhất là 'những người còn sót lại của gia tộc Y Sơ Ra Ên' là những người sẽ đọc biên sử vĩ đại của ông vào một ngày nào đó. Những người ở khác thời gian và địa điểm phải học điều mà những người đang nằm trước mặt ông đã quên— rằng tất cả phải 'tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và tin rằng Ngài là Vị Nam Tử của Thượng Đế,' và rằng tiếp theo việc Ngài bị đóng đinh ở Giê Ru Sa Lem, 'nhờ quyền năng của Đức Chúa Cha Ngài đã sống lại lại, . . . do đó Ngài đã chiến thắng được nấm mồ, và nọc chết đã bị nuốt trọn nơi Ngài.

"'Và Ngài đã thực hiện sự phục sinh cho người chết, . . . [và] sự cứu chuộc cho thế gian loài người.' Sau đó những người đã được cứu chuộc, nhờ vào Đấng Ky Tô, vui hưởng 'một trạng thái hạnh phúc bất tận.' Mặc Môn 7:2, 5–7.] . . .

"'Tin nơi Đấng Ky Tô,' nhất là khi được đo lường với những hậu quả bi thảm như vậy nhưng có thể tránh được, là lời khẩn nài cuối cùng của Mặc Môn và niềm hy vọng duy nhất của ông. Đó là mục đích tột bậc của toàn bộ cuốn sách này mà sẽ đến với thế giới ngày sau mang tên ông" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 321–22).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Mặc Môn 7:8–9. Kinh Thánh và Sách Mặc Môn

Trưng bày một quyển Sách Mặc Môn có ghi nhãn "biên sử này." Sau đó trưng bày một quyển Kinh Thánh có ghi nhãn "biên sử kia." Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 7:8–9, cùng tìm kiếm điều mà Mặc Môn nói về mối quan hệ giữa "biên sử này" (Sách Mặc Môn) và "biên sử kia" (Kinh Thánh).

- Việc học Sách Mặc Môn của các em đã củng cố chứng ngôn của các em về các lẽ thật trong Kinh Thánh như thế nào? Việc học Kinh Thánh của các em đã củng cố chứng ngôn của các em về Sách Mặc Môn như thế nào?

603

Chương Trình Lớp Giáo Lý Hàng Ngày (Thời Gian Được Vắng Mặt trong Lớp Học ở Trường để theo Học Lớp Giáo Lý và Lớp Giáo Lý Sáng Sớm)

Sách học này chứa đựng các yếu tố sau đây cho các giảng viên lớp giáo lý hàng ngày: 160 bài học hàng ngày dành cho giảng viên, cách giúp đỡ giảng dạy, và các nguồn tài liệu cho việc giảng dạy thánh thư thông thạo và Các Giáo Lý Cơ Bản.

Các Bài Học Hàng Ngày của Giảng Viên

Dạng Bài Học

Mỗi bài học trong sách này tập trung vào một khối câu thánh thư thay vì vào một khái niệm, giáo lý hay nguyên tắc riêng biệt. Dạng này sẽ giúp các anh chị em và các học sinh học thánh thư tuần tự và thảo luận các giáo lý và nguyên tắc khi các giáo lý và nguyên tắc này tự nhiên nảy sinh từ văn bản thánh thư. Khi các học sinh học bối cảnh mà có thể tìm thấy trong đó một giáo lý hoặc nguyên tắc, thì sự hiểu biết của họ về lẽ thật đó có thể gia tăng thêm. Ngoài ra, học sinh cũng sẽ có thể thấy và hiểu rõ được ý nghĩa trọn vẹn của các sứ điệp mà các tác giả đã có ý định truyền đạt. Việc giảng dạy thánh thư theo cách này cũng sẽ giúp học sinh học cách khám phá và áp dụng các lẽ thật vĩnh cửu trong việc học thánh thư riêng của họ.

Trong mỗi bài học, không phải tất cả các phân đoạn của một khối câu thánh thư đều được nhấn mạnh. Một số phân đoạn ít được chú ý vì ít tập trung vào toàn bộ sứ điệp của tác giả đầy soi dẫn hoặc vì có thể ít áp dụng cho giới trẻ. Các anh chị em có trách nhiệm phải làm cho các tài liệu này thích nghi với nhu cầu và lợi ích của cáchọc sinh mà mình giảng dạy. Các anh chị em có thể thích nghi với những ý kiến về bài học trong sách học này bằng cách chọn nhấn mạnh đến một giáo lý hoặc nguyên tắc nào đó nhiều hơn là được đưa ra trong tài liệu học hoặc bằng cách chọn để nhấn mạnh ít hơn đến một phân đoạn của khối câu thánh được phát triển theo chiều sâu trong sách học này. Tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để giúp các anh chị em thích nghi với những điều này khi các anh chị em chuẩn bị và giảng dạy.

Các Giáo Lý và Nguyên Tắc

Trong mỗi thân bài, các anh chị em sẽ thấy rằng vài giáo lý và nguyên tắc chính yếu được tô đậm. Những giáo lý và nguyên tắc này được nhận ra trong chương trình giảng dạy vì (1) chúng phản ảnh một sứ điệp chính yếu của khối câu thánh thư, (2) chúng đặc biệt áp dụng cho các nhu cầu và hoàn cảnh của học sinh, hoặc (3) chúng là các lẽ thật chính yếu mà có thể giúp học sinh gia tăng mối quan hệ của họ với Chúa. Hãy nhận biết rằng Sách Mặc Môn giảng dạy nhiều lẽ thật ngoài các lẽ thật đã được nhận ra trong chương trình giảng dạy. Chủ Tịch Boyd K. Packer dạy rằng thánh thư chứa đựng "những cách kết hợp bất tận của các lẽ thật mà sẽ phù hợp với nhu cầu của mỗi cá nhân trong mọi hoàn cảnh" ("The Great Plan of Happiness" [Hội Nghị HTGDCGD về Giáo Lý và Giao Ước/Lịch Sử Giáo Hội, ngày 10 tháng Tám năm 1993], 2, si.lds.org).

Khi các anh chị em giảng dạy, hãy luôn luôn cho học sinh cơ hội để nhận ra các giáo lý và nguyên tắc trong thánh thư. Khi học sinh bày tỏ các lẽ thật họ khám phá ra, họ sẽ thường xuyên sử dụng các từ khác với cách một giáo lý hoặc nguyên tắc được nêu ra trong sách học này. Họ cũng có thể khám phá ra các lẽ thật mà không được nhận ra trong đại cương bài học. Hãy cẩn thận đừng cho rằng các câu trả lời của học sinh là sai chỉ vì những từ họ sử dụng để bày tỏ các lẽ thật đó khác với những từ được sử dụng trong sách học hoặc vì họ nhận ra một lẽ thật mà không được đề cập trong chương trình giảng dạy. Tuy nhiên, nếu một học sinh phát biểu sai về mặt giáo lý thì trách nhiệm của các anh chị em là dịu dàng giúp học sinh đó sửa chỉnh lời phát biểu trong khi duy trì một bầu không khí yêu thương và tin cậy. Việc làm như vậy có thể mang đến một kinh nghiệm học tập quan trọng đối với các học sinh trong lớp học của các anh chị em.

Nhịp độ

Sách học này chứa đựng 160 bài học hàng ngày của lớp giáo lý, mà nên tính đến những lúc gián đoạn trong lịch trình học và cộng đồng của học sinh và cũng nên dành ra một số ngày để ôn lại nội dung thánh thư hay tiếp tục học các câu thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể làm cho các bài học được thích nghi và điều chỉnh nhịp độ khi cần thiết để phù hợp với thời gian mà các anh chị em có để giảng dạy khóa học này. (Xin xem bản phụ lục ở cuối sách học này để có một mẫu hướng dẫn nhịp độ).

Học Bổ Túc

Sách Hướng Dẫn Học Tập Sách Mặc Môn dành cho Các Học Sinh Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà có thể được sử dụng trong các chương trình lớp giáo lý hàng ngày như là một nguồn tài liệu để cung cấp cho các học sinh phải học bù. Các bài học trong sách hướng dẫn học tập dành cho các học sinh tự học ở nhà cũng tương đương với các bài học được trình bày trong sách học này. Các học sinh đã vắng mặt quá nhiều có thể được chỉ định để hoàn tất các bài tập trong sách hướng dẫn học tập tương ứng với nội dung mà họ đã không đến lớp để học. Các bài tập có thể được in từ trang mạng của S&I (Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý), để các anh chị em không cần phải cung cấp toàn bộ sách học cho các học sinh cần phải học bù. Có thêm thông tin liên quan đến *Sách Hướng Dẫn Học Tập Sách Mặc Môn dành cho Các Học Sinh Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà* được cung cấp trong phần có tiêu đề "Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà."

Những Cách Giúp Đỡ Giảng Dạy

Những cách giúp đỡ giảng dạy nằm ở bên lề của sách học này. Những cách giúp đỡ giảng dạy giải thích và minh họa cách các anh chị em và các học sinh các anh chị em giảng dạy có thể áp dụng Các Nguyên Tắc Cơ Bản về Việc Giảng Dạy và Học Tập Phúc Âm trong khi học Sách Mặc Môn. Những cách giúp đỡ giảng dạy này cũng đề nghị cách sử dụng nhiều phương pháp, kỹ năng và cách thức giảng dạy khác nhau một cách có hiệu quả. Khi các anh chị em tiến đến việc hiểu các nguyên tắc trong những cách giúp đỡ giảng dạy, hãy tìm cách thực hành và áp dụng các nguyên tắc này một cách nhất quán trong việc giảng dạy của mình.

Thông Thạo Thánh Thư và Các Giáo Lý Cơ Bản

Để giúp các học sinh trân quý các lẽ thật vĩnh cửu và để gia tăng sự tin tưởng của họ trong việc học tập và giảng dạy từ thánh thư, Các Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo (S&I) đã chọn một số đoạn thánh thư cho học sinh để thông thạo trong mỗi khóa học. Ngoài ra, một bản liệt kê Các Giáo Lý Cơ Bản đã được gồm vào để làm nổi bật các giáo lý chính yếu mà học sinh cần phải trở nên hiểu, tin tưởng, và sống theo suốt bốn năm trong lớp giáo lý và suốt cuộc đời còn lại của họ. Sách học dành cho mỗi khóa học đã được chuẩn bị để làm nổi bật Các Giáo Lý Cơ Bản khi các giáo lý này nảy ra trong thời gian học thánh thư tuần tự của học sinh. Nhiều đoạn thánh thư thông thạo đã được chọn với ý định tập trung vào Giáo Lý Cơ Bản, vì vậy khi giảng dạy các đoạn thánh thư thông thạo cho học sinh, các anh chị em cũng sẽ giảng dạy Các Giáo Lý Cơ Bản.

Khi các cá nhân trân quý các lẽ thật vĩnh cửu trong tâm trí họ, thì Đức Thánh Linh sẽ mang các lẽ thật này đến với ký ức của họ trong những lúc cần thiết và ban cho họ lòng can đảm để hành động trong đức tin (xin xem Giăng 14:26). Chủ Tịch Howard W. Hunter dạy:

"Tôi hết lòng khuyến khích các anh chị em sử dụng thánh thư trong việc giảng dạy của mình và làm hết khả năng để giúp các học sinh sử dụng thánh thư và cảm thấy thoải mái đối với thánh thư. Tôi muốn những người trẻ tuổi của chúng ta tin tưởng vào thánh thư. . . .

"... Chúng tôi muốn các học sinh tin tưởng vào sức mạnh và các lẽ thật của thánh thư, tin tưởng rằng Cha Thiên Thượng thật sự phán bảo họ qua thánh thư, cũng như tin tưởng rằng họ có thể tìm đến thánh thư và tìm ra các câu giải đáp cho các vấn đề và lời cầu nguyện của họ. . . .

"... Chúng tôi hy vọng rằng không một học sinh nào sẽ rời lớp học của các anh chị em với nỗi sợ hãi hay ngượng ngịu hoặc hổ thẹn rằng họ không thể tìm ra sự giúp đỡ họ cần vì không biết rõ thánh thư đủ để tìm ra các đoạn thánh thư thích hợp" ("Eternal Investments," [bài nói chuyện cùng các nhà giáo dục tôn giáo Hệ Thống Giáo Dục Giáo Hội, ngày 10 tháng Hai năm 1989], 2, si.lds.org).

Xin xem bản phụ lục ở cuối sách học này để biết thêm thông tin về thánh thư thông thạo và Các Giáo Lý Cơ Bản.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Lời Mặc Môn–Mô Si A 6 (Đơn Vị 11)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà

Phần Tóm Lược Các Bài Học Hàng Ngày Tự Học Ở Nhà

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học khi họ nghiên cứu Lời Mặc Môn–Mô Si A 6 (đơn vị 11) không nhằm mục đích để được dạy như là một phần của bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em dạy tập trung vào chỉ một vài giáo lý và nguyên tắc. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Lời Mặc Môn–Mô Si A 2)

Bằng cách nghiên cứu kinh nghiệm của Mặc Môn trong việc tuân theo Thánh Linh và gồm vào các bảng khắc nhỏ của Nê Phi với biên sử của ông, học sinh đã học được rằng Chúa biết hết mọi điều. Vua Bên Gia Min dạy rằng nếu dân Nê Phi không có thánh thư thì họ đã có thể sa vào vòng vô tín ngưỡng và việc tra cứu thánh thư giúp chúng ta biết và tuân giữ các lệnh truyền. Ông giảng dạy cho dân của ông các nguyên tắc quan trọng như là: Khi chúng ta phục vụ những người khác tức là chúng ta phục vụ Thượng Đế. Khi cảm thấy mắc nợ Thượng Đế thì chúng ta muốn phục vụ người khác và lòng biết ơn của chúng ta gia tăng. Nếu tuân giữ các lệnh truyền thì chúng ta sẽ được ban phước về mặt vật chất lẫn thuộc linh.

Ngày 2 (Mô Si A 3)

Vua Bên Gia Min kể lại lời của một thiên sứ đã mang lại "tin lành vui mừng lớn lao" về sự giáng lâm của Chúa trên trần thế. Học sinh đã học được rằng tin lành đó đã được tiên tri hơn 100 năm trước các sự kiện xảy ra rằng Chúa Giê Su Ky [illegible] đau khổ để chúng ta có thể được [illegible] ta có thể được c[illegible]

Ngày 4 (Mô Si A 5–6)

Khi họ đọc về sự thay đổi đến với dân của Vua Bên Gia Min, thì học sinh đã học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được Đức Thánh Linh, chúng ta có thể có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng. Dân của Vua Bên Gia Min đã giao ước để làm theo ý muốn của Chúa và tuân giữ các lệnh truyền, cho thấy rằng chúng ta mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô khi chúng ta lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.

Lời Giới Thiệu

Bài học này sẽ giúp học sinh hiểu những lời giảng dạy của Vua Bên Gia Min cho các con trai của ông và dân của ông ba năm trước khi ông qua đời. Vua Bên Gia Min dạy dân của ông cách để nhận được và gìn giữ sự xá miễn các tội lỗi của họ bằng cách thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Lời Mặc Môn

Nê Phi và Mặc Môn bày tỏ sự tin tưởng của họ vào Thượng Đế

Mời một học sinh đọc 1 Nê Phi 9:2–3 để nhắc nhở học sinh rằng Nê Phi đã được truyền lệnh phải làm ra hai bộ bảng khắc. Giúp họ hiểu rằng trong đoạn văn này, cụm từ "các bảng khắc này" ám chỉ các bảng khắc nhỏ của Nê Phi, trong đó có chứa đựng một biên sử chính yếu về những sự việc thiêng liêng. Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 9:4. Yêu cầu lớp học tìm kiếm mục đích của các bảng khắc lớn (một thiên ký thuật về triều đại của các nhà vua và các cuộc chiến tranh của dân chúng).

[illegible] nhắc nhở học sinh rằng khi [illegible] các bảng

[illegible] 26. (Nếu chúng ta hạ mình [illegible] mặt Thượng Đế và cố gắng phát huy các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể gìn giữ sự xá miễn tội lỗi của mình).

Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy để họ báo cáo với lớp học hoặc trong nhóm nhỏ điều họ đã học được. Sau đó hãy yêu cầu vài học sinh chọn một trong các nguyên tắc và giải thích cách họ có thể áp dụng trong cuộc sống của họ.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 4:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách dân chúng phản ứng đối với lời nói của Vua Bên Gia Min. Sau đó hãy mời một học sinh khác đọc to Mô Si A 5:1–2, 5–8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách chúng ta mang lấy danh của Chúa. Hãy chắc chắn là học sinh hiểu được nguyên tắc này: **Chúng ta mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô khi chúng ta lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.** Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh rằng một trong những lý do mà Vua Bên Gia Min quy tụ dân chúng lại là giảng dạy họ về việc lập các giao ước. Ông cũng đã lập con trai của ông là Mô Si A lên làm vua của dân chúng (xin xem Mô Si A 6:3).

Để kết thúc, hãy hỏi học sinh xem bất cứ ai trong số họ có muốn chia sẻ cảm nghĩ về việc mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô tại lễ báp têm. Yêu cầu họ suy ngẫm về những câu hỏi sau đây:

- Cá nhân của các em có thể áp dụng các nguyên tắc từ bài nói chuyện của Vua Bên Gia Min như thế nào?
- Việc mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa gì đối với các em?

Các anh chị em cũng có thể làm chứng về niềm vui đến qua việc tin tưởng nơi Chúa Giê Su Ky Tô và trông cậy vào Sự Chuộc Tội của Ngài.

Đơn Vị Kế Tiếp (Mô Si A 7–17)

Hãy hỏi học sinh: Các em sẽ bênh vực cho Chúa Giê Su Ky Tô ngay cả khi làm như vậy có nghĩa là các em sẽ bị xử tử không? Thông báo cho học sinh biết rằng tuần tới họ sẽ học những lời giảng dạy của tiên tri A Bi Na Đi. Khuyến khích họ tìm kiếm sứ điệp mà A Bi Na Đi sẵn sàng để đưa ra cho dân Nê Phi, mặc dù ông biết là ông sẽ bị xử tử.

Mô Si A 1

Vua Bên Gia Min kêu gọi dân chúng quy tụ lại

Giải thích rằng các bảng khắc nhỏ của Nê Phi bao gồm lịch sử của dân Nê Phi từ giáo vụ của Lê Hi cho đến thời gian mà Vua Mô Si A hợp nhất hai dân tộc Nê Phi và Gia Ra Hem La và khi con trai Bên Gia Min của Mô Si A trị vì vương quốc trong sự ngay chính. Vua Bên Gia Min được trao trách nhiệm về các biên sử thiêng liêng. (Xin xem Ôm Ni 1:23–25).

Gần cuối đời Vua Bên Gia Min, ông đã yêu cầu con trai của ông là Mô Si A quy tụ dân chúng lại. Mời học sinh đọc Mô Si A 1:10–11 và tìm kiếm những lý do Vua Bên Gia Min muốn ngỏ lời với dân chúng. (Ông muốn loan báo rằng Mô Si A sẽ là vị vua kế tiếp và đặt cho dân chúng một cái tên).

Mô Si A 2–6

Vua Bên Gia Min dạy dân chúng của ông về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi

Hãy cho học sinh thấy tấm hình Vua Bên Gia Min Ngỏ Lời cùng Dân của Ông (62298; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 74). Đọc Mô Si A 2:12–19 cho lớp học nghe. Mời học sinh giơ tay lên khi nhận ra các cụm từ mà cho thấy cá tính của Vua Bên Gia Min. Khi học sinh giơ tay lên thì hãy ngừng đọc và yêu cầu họ giải thích điều họ đã nhận ra và điều đó tiết lộ cá tính của Vua Bên Gia Min như thế nào.

Các anh chị em có thể muốn hỏi học sinh đã học được điều gì về sự phục vụ trong Mô Si A 2:17. (Các câu trả lời của học sinh nên cho thấy một sự hiểu biết rằng **khi chúng ta phục vụ người khác tức là chúng ta phục vụ Thượng Đế**). Các anh chị em cũng có thể muốn yêu cầu lớp học lập lại theo trí nhớ Mô Si A 2:17, là một đoạn thánh thư thông thạo. Hãy cân nhắc việc mời học sinh chia sẻ cách họ phục vụ Thượng Đế mới gần đây bằng cách phục vụ những người khác như thế nào.

Viết lên trên bảng những đoạn thánh thư sau đây hoặc trên một tờ giấy. Đừng gồm vào các câu trả lời trong dấu ngoặc. Chỉ định mỗi học sinh xem lại một trong những đoạn thánh thư này. Nhắc nhở họ rằng bài giảng của Vua Bên Gia Min đã tập trung vào chủ đề này: "Sự cứu rỗi có thể đến với con cái loài người, chỉ có ở trong hay nhờ danh của Đấng Ky Tô, Chúa Vạn Năng

Sử Dụng Các Bài Học Tự Học Ở Nhà

Bản Tóm Lược Các Bài Học dành cho Học Sinh

Bản tóm lược này sẽ giúp các anh chị em làm quen với văn cảnh cùng các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong tuần trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh.

Phần Giới Thiệu Bài Học

Phần giới thiệu bài học sẽ giúp các anh chị em biết được các phần nào trong khối câu thánh thư sẽ được nhấn mạnh trong bài học.

Phần Thân của Bài Học

Phần thân của bài học cung cấp sự hướng dẫn cho các anh chị em khi các anh chị em học tập và giảng dạy. Phần thân của bài học này đề nghị những ý kiến giảng dạy, kể cả những câu hỏi, sinh hoạt, những lời trích dẫn, sơ đồ, và biểu đồ.

Bản Tóm Lược Cách Phân Nhóm và theo Văn Cảnh

Các câu được nhóm lại theo nơi xảy ra các thay đổi trong văn cảnh hoặc nội dung trong suốt khối câu thánh thư. Phần tham khảo cho mỗi nhóm câu được theo sau bởi một bản tóm lược ngắn gọn về các sự kiện hoặc những lời giảng dạy ở bên trong nhóm của các câu.

Các Giáo Lý và Nguyên Tắc

Khi các giáo lý và nguyên tắc tự nhiên phát sinh từ việc học văn bản thánh thư, thì các giáo lý và nguyên tắc này được tô đậm để giúp các anh chị em nhận ra và nhấn mạnh vào các giáo lý và nguyên tắc này trong cuộc thảo luận của các anh chị em với học sinh.

Lời Giới Thiệu Đơn Vị Kế Tiếp

Đoạn cuối của mỗi bài học cung cấp một cái nhìn thoáng qua vào đơn vị kế tiếp. Chia sẻ đoạn này với các học sinh của các anh chị em lúc kết thúc mỗi bài học để giúp họ mong muốn học thánh thư trong tuần tới.

Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà

Chương trình tự học ở nhà cho phép các học sinh nhận được tín chỉ trong lớp giáo lý bằng cách hoàn tất các bài học cá nhân ở nhà thay vì tham dự các lớp học những ngày trong tuần. Các bài học này được tìm thấy trong một sách học riêng biệt được gọi là *Sách Hướng Dẫn Học Sách Mặc Môn dành cho Các Học Sinh Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà.* Mỗi tuần một lần, các học sinh nhóm họp với một giảng viên lớp giáo lý để nộp bài của họ và tham gia vào một bài học trong lớp học. Sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh và các bài học mỗi tuần trong lớp học được giải thích thêm dưới đây.

Sách Hướng Dẫn Học Tập dành cho Các Học Sinh Tự Học Ở Nhà

Quyển *Sách Hướng Dẫn Học Tập Sách Mặc Môn dành cho Các Học Sinh Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà* nhằm giúp học sinh tự học ở nhà nhận được một kinh nghiệm trong việc học Sách Mặc Môn tương tự như kinh nghiệm của học sinh lớp giáo lý tham dự các lớp học những ngày trong tuần. Do đó, nhịp độ của sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh cũng như các giáo lý và nguyên tắc mà sách nhấn mạnh đến cũng tương đương với tài liệu trong sách học này. Sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh cũng bao gồm lời chỉ dẫn về thánh thư thông thạo. Các đoạn thông thạo thánh thư giải thích trong bối cảnh như chúng xuất hiện trong văn bản thánh thư. Các sinh hoạt được cung cấp thêm ở cuối các bài học mà các đoạn này được giảng dạy.

Mỗi tuần, các học sinh lớp giáo lý tự học ở nhà phải hoàn tất bốn bài học từ sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh và tham gia vào một bài học hàng tuần do giảng viên lớp giáo lý của họ đưa ra. Các học sinh hoàn tất những bài tập đã được đánh số từ sách hướng dẫn học tập trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Các học sinh cần phải có hai nhật ký ghi chép việc học thánh thư để họ có thể để lại một quyển nhật ký cho giảng viên của họ và tiếp tục ghi chép trong quyển nhật ký kia.

Khi các học sinh nhóm họp với giảng viên của họ mỗi tuần, một quyển nhật ký được nộp cho giảng viên phụ trách chương trình tự học ở nhà và quyển kia được đưa lại cho học sinh để sử dụng cho các bài học tuần tới. (Ví dụ, trong một tuần, học sinh hoàn tất các bài tập trong nhật ký 1. Sau đó, học sinh mang quyển nhật ký này đến lớp học và đưa cho giảng viên. Trong tuần tiếp theo, học sinh hoàn tất các bài tập trong nhật ký 2. Khi học sinh nộp quyển nhật ký 2, giảng viên sẽ trả lại quyển nhật ký 1. Sau đó học sinh sử dụng nhật ký 1 để hoàn tất các bài tập trong tuần tới).

Tất cả các học sinh lớp giáo lý được khuyến khích học thánh thư hàng ngày và đọc bài cho khóa học, nhưng các học sinh tự học ở nhà nên hiểu rằng họ được kỳ vọng phải dành ra thêm 30 đến 40 phút cho mỗi bài học trong số bốn bài học ở nhà trong mỗi đơn vị và tham dự bài học tự học ở nhà hàng tuần.

Các Bài Học dành cho Giảng Viên Phụ Trách Chương Trình Tự Học Ở Nhà

Mỗi đơn vị trong *Sách Hướng Dẫn Học Tập Sách Mặc Môn dành cho Các Học Sinh Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà* tương ứng với năm bài học trong sách học dành cho giảng viên hàng ngày. Vào cuối mỗi năm bài học trong sách học này, các anh chị em sẽ tìm thấy một bài học hàng tuần dành cho giảng viên phụ trách chương trình tự học ở nhà. Các bài học tự học ở nhà sẽ giúp các học sinh xem lại, gia tăng sự hiểu biết của họ, và áp dụng các giáo lý và nguyên tắc họ đã học được khi hoàn tất các bài học trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh trong tuần. Các bài học này cũng có thể khám phá thêm các lẽ thật không nằm trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh. (Để được giúp đỡ trong việc hoạch định lịch bài học của các anh chị em, hãy xem phần hướng dẫn nhịp độ cho giảng viên phụ trách chương trình tự học ở nhà trong bản phụ lục ở cuối sách này).

Là một giảng viên phụ trách chương trình tự học ở nhà, các anh chị em nên có một sự hiểu biết thấu đáo về điều học sinh của mình đang học ở nhà mỗi tuần để các anh chị em có thể trả lời những câu hỏi và tạo ra các cuộc thảo luận đầy ý nghĩa khi nhóm họp với họ. Yêu cầu các học sinh mang theo thánh thư của họ, nhật ký ghi chép việc học thánh thư, và các sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh đến lớp hàng tuần để họ có thể tham khảo trong lúc học. Làm cho các bài học thích ứng với nhu cầu của các học sinh mà các anh chị em giảng dạy và theo sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Các anh chị em cũng có thể muốn tham khảo các bài học dành cho giảng viên hàng ngày trong sách học này khi các anh chị em chuẩn bị và giảng dạy. Việc học hỏi về những giúp đỡ và phương pháp giảng dạy được sử dụng trong những bài học hàng ngày có thể giúp làm phong phú hóa cách giảng dạy hàng tuần của các anh chị em. Hãy thích nghi với bất cứ nhu cầu cụ thể nào của các học sinh mà các anh chị em giảng dạy. Ví dụ, nếu một học sinh gặp khó khăn khi viết, thì hãy cho phép em ấy sử dụng một thiết bị ghi âm tiếng nói hoặc cho em ấy nói rõ ý nghĩ của em ấy cho một người trong gia đình hoặc người bạn viết xuống các câu trả lời của em ấy.

Vào cuối mỗi bài học hàng tuần, hãy thu lại các quyển nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các học sinh và khuyến khích họ tiếp tục học. Đưa cho họ một quyển nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho các bài tập trong tuần tới. Vì thời gian có hạn, các anh chị em sẽ không cần phải nhấn mạnh thêm câu thánh thư thông thạo trong các bài học hàng tuần của các anh chị em. Khi các anh chị em đọc qua các bài tập trong quyển nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các học sinh, thỉnh thoảng hãy đáp ứng với việc làm của họ bằng cách viết một lá thư ngắn hoặc cho ý kiến lần sau khi các anh chị em gặp họ. Các anh chị em cũng có thể muốn tìm kiếm những cách khác để cung cấp sự hỗ trợ và ý kiến phản hồi có ý nghĩa. Điều này sẽ giúp các học sinh biết rằng các anh chị em quan tâm đến việc làm của họ và sẽ giúp thúc đẩy họ phải trả lời các câu hỏi một cách chu đáo kỹ lưỡng.

Các Nguồn Tài Liệu Khác

Các giảng viên có thể vào xem trang mạng Các Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo (si.lds.org) để được giúp đỡ trong việc chuẩn bị các bài học và nhận được thêm những ý kiến giảng dạy. Các nguồn tài liệu sau đây có sẵn trực tuyến, qua người giám sát của các anh chị em, qua các trung tâm phân phối của Giáo hội địa phương, và qua cửa hàng trực tuyến của Giáo Hội (store.lds.org):

Dĩa DVD nguồn hình ảnh của lớp giáo lý

Sách Họa Phẩm Phúc Âm

Các nhật ký ghi chép việc học thánh thư

Các dấu sách của lớp giáo lý (gồm có thời gian biểu và bản liệt kê các đoạn tham khảo thánh thư thông thạo và các từ chính)

Các thẻ thánh thư thông thạo

Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm

Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ

Các tấm bích chương về thời gian biểu

BÀI HỌC 1

Vai Trò của Học Sinh

Lời Giới Thiệu

Mục đích của bài học này là nhằm giúp các học sinh làm tròn vai trò của họ trong việc học hỏi phúc âm. Đôi khi các học sinh nghĩ rằng trách nhiệm về việc học hỏi của họ chỉ dựa vào giảng viên mà thôi. Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã nói về sự cần thiết cho học sinh lẫn giảng viên để tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh.

"Những rắc rối và cám dỗ các học sinh của chúng ta gặp phải chỉ cách đây năm năm đều rất nhỏ so với điều chúng ta thấy bây giờ, và càng khó hơn nữa với thời gian sắp tới. Tôi đã cảm thấy . . . rằng điều chúng ta đã làm và đang làm sẽ không đủ đâu. Chúng ta cần có nhiều khả năng hơn nữa để giúp các học sinh hiểu và sống theo phúc âm với một mức độ sâu hơn. . . .

"Các anh chị em cần phải có Thánh Linh làm bạn đồng hành thường xuyên của mình để giảng dạy với quyền năng, và các học sinh của các anh chị em sẽ không sống sót về phần thuộc linh nếu không có Thánh Linh làm bạn đồng hành của họ" ("The Spirit Must Be Our Constant Companion" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 7 tháng Hai năm 2003], 1, si.lds.org).

Khi giảng dạy bởi quyền năng của Đức Thánh Linh và giúp các học sinh học hỏi cũng bởi quyền năng đó, các anh chị em có thể giúp họ trở nên được cải đạo thật sự theo phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em cần phải thường xuyên xem lại các nguyên tắc được giảng dạy trong bài học này để nhắc nhở các học sinh về trách nhiệm của họ trong lớp học.

Những Đề Nghị để Giảng Dạy

Trách nhiệm của cá nhân để học hỏi bằng cách nghiên cứu và bằng đức tin

Mời một học sinh đứng ra trước phòng học. Giải thích rằng các anh chị em muốn giúp người học sinh đó được mạnh mẽ hơn về phần thể chất. Rồi yêu cầu một học sinh thứ hai bước ra phía trước và hít đất năm lần.

Sau khi người học sinh thứ hai đã hít đất xong, hãy hỏi người học sinh thứ nhất:

- Những lần hít đất đó có làm cho em mạnh mẽ hơn không?

Hỏi lớp học:

- Ví dụ về việc tập thể dục này liên quan như thế nào đến trách nhiệm của các em để học hỏi phúc âm? Ai là người có trách nhiệm cho việc học hỏi phúc âm của các em?

Mời một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 88:118.

- Các em nghĩ "hãy tìm kiếm . . . bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin" có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể cần phải nêu lên rằng **việc học hỏi bằng sự nghiên cứu và đức tin đòi hỏi nỗ lực cá nhân**).

Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói về ý nghĩa của việc học hỏi bằng đức tin. Khuyến khích các học sinh viết câu này ở một nơi nào đó (có lẽ trong các nhật ký ghi chép việc học thánh thư hay sổ tay ghi chép trong lớp học) để họ có thể tham khảo câu này thường xuyên trong suốt năm học lớp giáo lý:

"Việc học hỏi bằng đức tin đòi hỏi nỗ lực tinh thần, tình cảm và thể chất chứ không phải chỉ lãnh nhận một cách thụ động. . . . Một học sinh cần phải sử dụng đức tin và hành động để đạt được sự hiểu biết cho bản thân mình" ("Seek Learning by Faith" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 3 tháng Hai năm 2006], 3, si.lds.org).

Tự học hỏi thánh thư mỗi ngày

Giải thích rằng việc tự học hỏi thánh thư mỗi ngày là một phần quan trọng của việc tìm cách học hỏi bằng sự nghiên cứu và đức tin.

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 3:29–30.

- Các em nghĩ có sự khác biệt nào giữa việc đọc thánh thư một cách không nghiêm túc với việc "có được lời của Thượng Đế"?

Nhật ký hoặc sổ ghi chép trong lớp về việc học thánh thư

Một nhật ký hay sổ ghi chép trong lớp về việc học thánh thư có thể là một quyển tập đóng thành một quyển nhật ký, một sổ ghi chép hoặc các trang được xếp trong một cái bìa rời. Trong các nhật ký ghi việc học thánh thư, các học sinh có thể ghi chép và viết xuống ấn tượng trong lúc học bài học, trong khi tự học, và trong các buổi họp khác của Giáo Hội. Khi họ ghi chép và sắp xếp những ý nghĩ và ấn tượng của mình, thì họ sẽ sẵn sàng để tham gia vào trong lớp học, hiểu biết rõ hơn về phúc âm, và nhận được sự mặc khải cá nhân.

- Theo như các câu chúng ta vừa đọc, các phước lành nào sẽ có từ việc có được lời của Thượng Đế?
- Các phước lành nào khác sẽ đến qua việc học thánh thư hằng ngày?
- Khi nào các em đã nhận được các phước lành qua việc học thánh thư riêng hằng ngày?

Khi các học sinh trả lời những câu hỏi này, hãy chắc chắn rằng họ hiểu là việc **nghiên cứu thánh thư hằng ngày sẽ củng cố chứng ngôn của chúng ta, mời gọi Đức Thánh Linh vào cuộc sống của chúng ta và giúp chúng ta học phúc âm.**

Mời các học sinh trả lời một trong số các câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ:

- Các em có thể cải tiến việc học Sách Mặc Môn của mình trong năm nay bằng cách nào?
- Trong những cách nào việc đọc Sách Mặc Môn đã ảnh hưởng đến cảm nghĩ của các em về Chúa Giê Su Ky Tô?

Mời các học sinh đề ra một mục tiêu để học Sách Mặc Môn hằng ngày trong năm nay. Cũng mời các học sinh đặt ra mục tiêu để đọc hết quyển Sách Mặc Môn trong năm học lớp giáo lý. Các anh chị em có thể đề nghị họ viết các mục tiêu này vào nhật ký về việc học thánh thư của họ. Hãy nhắc họ rằng các mục tiêu này có thể giúp họ với những điều kiện đòi hỏi cho chương trình Bổn Phận đối với Thượng Đế và Sự Tiến Triển Cá Nhân.

Việc học thánh thư mỗi ngày

Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy: "Việc đọc thánh thư làm cho chúng ta hòa hợp với Thánh Linh của Chúa. . . . Vì tin rằng việc đọc thánh thư có thể giúp chúng ta nhận được sự mặc khải, nên chúng ta được khuyến khích để đọc đi đọc lại thánh thư. Bằng cách này, chúng ta có thể tiếp cận được điều Cha Thiên Thượng muốn chúng ta biết và làm trong cuộc sống cá nhân của mình ngày nay. Đó là lý do tại sao Các Thánh Hữu Ngày Sau tin vào việc học thánh thư *hằng ngày*" ("Scripture Reading and Revelation," *Ensign*, tháng Giêng năm 1995, 8).

Học Hỏi bằng Thánh Linh

Sao vẽ lại biểu đồ sau đây lên trên bảng. Bỏ ra những chữ trên biểu đồ. Các anh chị em sẽ viết những chữ này trong khi dạy bài học.

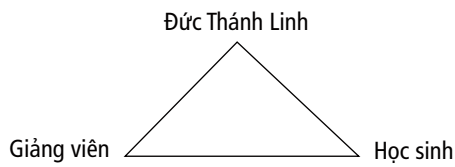

Mời một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 50:17–18.

- Theo như các câu này, thì Chúa đòi hỏi điều gì ở một giảng viên phúc âm? (Phải giảng dạy lẽ thật bằng quyền năng của Thánh Linh).

Viết *Đức Thánh Linh* và *Giảng Viên* lên trên biểu đồ như đã cho thấy ở trên. Chia sẻ những ý nghĩ của các anh chị em về việc tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh trong khi giảng dạy. Giúp các học sinh biết rằng trong việc chuẩn bị và giảng dạy của các anh chị em, các anh chị em đã có một nỗ lực chân thành để được Thánh Linh hướng dẫn.

Yêu cầu các học sinh làm dấu trong sách Giáo Lý và Giao Ước 50 (vì họ sẽ trở lại đoạn này một lát nữa). Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 33:1.

- Đức Thánh Linh làm gì cho học sinh khi phúc âm được giảng dạy?

Giải thích rằng để học hỏi phúc âm theo cách của Chúa, chúng ta cần phải chấp nhận trách nhiệm học hỏi bằng quyền năng của Đức Thánh Linh. Mời các học sinh đọc thầm Giáo Lý và Giao Ước 50:19–21.

- Chúng ta nên viết gì ở phía dưới bên góc tay phải của hình tam giác này? (Viết *Học sinh.*)
- Các anh chị em nghĩ việc nhận được lẽ thật bởi Thánh Linh có nghĩa là gì?

Các anh chị em có thể muốn giảng dạy một số nguyên tắc về việc nhận ra ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Giúp các học sinh hiểu rằng Thánh Linh thường truyền đạt với chúng ta một cách thầm lặng, qua những cảm nghĩ và trong tâm trí chúng ta (xin xem 1 Nê Phi 17:45; GLGƯ 8:2–3). Đức Thánh Linh cũng mang đến những cảm nghĩ yêu thương, vui vẻ, bình an, kiên nhẫn, nhu mì, hiền lành, đức tin và hy vọng (xin xem Ga La Ti 5:22–23; GLGƯ 11:12).

- Các anh chị em có thể làm gì trong lớp giáo lý để chuẩn bị cho mình học hỏi bằng Thánh Linh?

Là một phần thảo luận này, hãy giúp các học sinh hiểu rằng một cách quan trọng để học hỏi bằng Thánh Linh là sẵn lòng chia sẻ các chứng ngôn của chúng ta với nhau. Đọc câu nói sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Khi các học sinh phát biểu về các lẽ thật, [các lẽ thật này] được xác nhận trong tâm hồn họ và củng cố chứng ngôn cá nhân của họ" ("To Understand and Live Truth" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 4 tháng Hai năm 2005], 3, si.lds.org).

Hãy nhắc các học sinh nhớ rằng các chương trình Bổn Phận đối với Thượng Đế và Sự Tiến Triển Cá Nhân gồm có những đề nghị để chia sẻ các lẽ thật phúc âm với những người khác. Hãy khuyến khích họ chia sẻ những kinh nghiệm của họ trong các lớp giáo lý, trong các buổi họp nhóm túc số hay lớp học, và trong những lúc trò chuyện với những người trong gia đình và bạn bè của họ. Nhấn mạnh rằng trong khi họ cố gắng giải thích, chia sẻ và làm chứng về các lẽ thật phúc âm, thì Thượng Đế sẽ gia tăng khả năng của họ để thảo luận phúc âm với những người khác.

Nhắc đến biểu đồ ở trên bảng một lần nữa. Yêu cầu một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 50:14, 22.

- Các câu này tóm lược về việc Đức Thánh Linh, giảng viên và học sinh đóng vai trò như thế nào trong việc học phúc âm? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng Đức Thánh Linh, cũng còn được gọi là Thánh Linh và Đấng An Ủi trong đoạn này, giảng dạy về lẽ thật. Giảng viên phải giảng dạy bằng quyền năng của Thánh Linh, và học sinh phải học hỏi với cùng quyền năng đó).
- Điều gì xảy ra khi một học sinh học hỏi bằng Thánh Linh và giảng viên giảng dạy bằng Thánh Linh? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng *gây dựng* có nghĩa là xây đắp, củng cố, soi sáng hoặc cải tiến).

Trong Sách Mặc Môn, Ê Nót và An Ma là tấm gương về những người học hỏi bằng Thánh Linh. Yêu cầu các học sinh đọc thầm Ê Nót 1:4–10 và An Ma 5:45–47. (Các anh chị em có thể muốn viết những điều tham khảo này lên trên bảng). Rồi sau đó hỏi:

- Ê Nót (hay An Ma) đã làm điều gì để học hỏi bằng Thánh Linh?
- Thánh Linh đã làm gì cho Ê Nót (hay An Ma)?

Mời một học sinh đọc câu nói sau đây của Anh Cả Bednar:

"Chúng ta nên luôn luôn nhớ rằng Đức Thánh Linh chính là người thầy là người có thể thâm nhập vào tâm hồn của một học sinh qua lời mời thích hợp" ("Seek Learning by Faith," 4).

- Điều chúng ta đã học hỏi cho tới giờ áp dụng như thế nào cho các trách nhiệm cá nhân của chúng ta với tư cách là một thành sinh trong lớp học này? (Trong khi các học sinh trả lời, hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **khi chúng ta mở lòng mình ra và cầu xin Thượng Đế trong đức tin, thì Đức Thánh Linh sẽ giúp chúng ta hiểu các lẽ thật phúc âm**).

Để giúp các học sinh cân nhắc những cách họ có thể giúp nhau học hỏi bằng Thánh Linh, hãy hỏi:

- Chúng ta có thể có những hành động nào để giúp mời Thánh Linh vào lớp học của mình? (Các câu trả lời có thể gồm có việc hát một bài thánh ca mở đầu, mang thánh thư đến lớp học và sử dụng thánh thư hằng ngày, sẵn lòng trả lời câu hỏi và chia sẻ kinh nghiệm, cầu nguyện cho nhau, và cầu xin sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh).

Để giúp các học sinh hiểu rằng những hành động tiêu cực cũng có thể ảnh hưởng đến những người khác trong lớp học, hãy hỏi:

- Những thái độ hay hành vi nào làm xúc phạm Thánh Linh trong một lớp giáo lý?

Mời các học sinh cân nhắc giá trị của việc có được Đức Thánh Linh làm người thầy của họ.

- Các em đã trải qua việc Thánh Linh đóng vai trò của Ngài với tư cách là người thầy vào lúc nào?

Kết thúc bằng cách mời các học sinh học hỏi bằng cách nghiên cứu và đức tin trong khi họ học Sách Mặc Môn trong lớp giáo lý trong năm nay. Các anh chị em có thể muốn theo dõi với các học sinh trong suốt niên học để khuyến khích họ tiếp tục trong nỗ lực này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 33:1. Mở lòng chúng ta ra cho Đức Thánh Linh

Là một phần thảo luận của chúng ta về 2 Nê Phi 33:1, hãy cân nhắc việc đọc câu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Nê Phi dạy chúng ta: 'Khi một người nói lên nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh thì quyền năng của Đức Thánh Linh sẽ truyền [sứ điệp] ấy vào tâm hồn con cái loài người' (2 Nê Phi 33:1). Xin hãy lưu ý cách quyền năng của Thánh Linh truyền sứ điệp ấy *tới* nhưng không nhất thiết là *vào* tâm hồn như thế nào. Một giảng viên có thể giải thích, cho thấy, thuyết phục, và làm chứng, cùng làm như vậy với quyền năng và sự hữu hiệu lớn lao về phần thuộc linh. Tuy nhiên, cuối cùng, nội dung của một sứ điệp và sự làm chứng của Đức Thánh Linh chỉ xuyên thấu vào lòng nếu người nhận cho phép sứ điệp và sự làm chứng này vào. . . .

"Học sinh sử dụng quyền tự quyết bằng cách hành động theo các nguyên tắc chính xác sẽ mở lòng của người ấy ra cho Đức Thánh Linh—và mời gọi điều giảng dạy, quyền năng làm chứng, và sự làm chứng đầy xác nhận của Ngài" ("Seek Learning by Faith" [bài ngỏ cùng Các Nhà Giáo Dục Tôn Giáo CES, ngày 3 tháng Hai năm 2006], 1, 3, si.lds.org).

BÀI HỌC 2

Học Thánh Thư

Lời Giới Thiệu

Bài học này sẽ giúp các học sinh gia tăng sự hiểu biết của họ về các mục đích của thánh thư. Bài học này cũng sẽ giúp họ học thánh thư trong một cách có ý nghĩa hơn. Bài học này gồm có những sinh hoạt học hỏi về sự hiểu biết quá trình và bối cảnh của thánh thư, nhận ra và hiểu các giáo lý và nguyên tắc, cùng áp dụng các giáo lý và nguyên tắc trong cuộc sống của chúng ta. Khi các học sinh cải thiện khả năng của họ để học thánh thư, thì tình yêu thương của họ dành cho thánh thư cũng như sự hiểu biết của họ về phúc âm sẽ gia tăng. Hãy cân nhắc những cách ôn lại tài liệu trong bài học này trong suốt năm.

Những Đề Nghị để Giảng Dạy

Chúng ta nên tiếp cận việc học thánh thư trong lớp giáo lý bằng cách nào?

Trước khi lớp bắt đầu, hãy viết câu phát biểu sau đây của Chủ Tịch Thomas S. Monson lên trên bảng. (Câu này nằm ở trang 107 của Conference Report tháng Mười năm 1970).

> *"Mục tiêu của việc giảng dạy phúc âm . . . là không phải 'trút thông tin' vào đầu óc của các học sinh. . . . Mục tiêu là soi dẫn cá nhân để suy nghĩ, cảm nhận và rồi làm một điều gì đó về việc sống theo các nguyên tắc phúc âm" (Chủ Tịch Thomas S. Monson).*

Yêu cầu một học sinh đọc to câu này.

- Dựa vào câu này, mục tiêu của tôi với tư cách là giảng viên lớp giáo lý là gì? Mục tiêu của các em với tư cách là học sinh lớp giáo là gì?

Nói cho các học sinh biết rằng trong bài học này, họ sẽ khám phá ra những cách để "suy nghĩ, cảm nhận và rồi làm một điều gì đó về việc sống theo các nguyên tắc phúc âm" đã được giảng dạy trong thánh thư.

Hiểu được quá khứ và bối cảnh của thánh thư

Giải thích rằng các học sinh có thể làm một điều để cải thiện việc học thánh thư của mình là học về quá trình và bối cảnh của các câu chuyện và những điều mặc khải trong thánh thư. Quá trình và bối cảnh thường được gọi là văn cảnh.

Mời một học sinh đọc lời khuyên dạy sau đây của Chủ Tịch Thomas S. Monson:

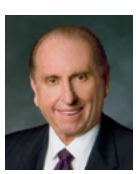

"Bắt đầu làm quen với các bài học mà thánh thư giảng dạy. Học về quá trình và bối cảnh của các câu chuyện ngụ ngôn của Đấng Chủ Tể và những lời khuyên dạy của các vị tiên tri. Hãy học những điều này thể như Đấng Chủ Tể và các vị tiên tri đang nói với các anh em, vì thật sự là như vậy." ("Hãy Cố Gắng Là Người Tốt Nhất," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2009, 68).

Hãy nêu ra rằng một sự hiểu biết về quá trình và bối cảnh có thể giúp chúng ta hiểu những điều giảng dạy trong thánh thư. Sự hiểu biết này cung ứng thông tin nhằm làm sáng tỏ và hiểu rõ hơn về các câu chuyện, giáo lý và nguyên tắc trong bản văn thánh thư.

Viết những lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Ai đang nói những câu này?

Người ấy đang nói với ai?

Điều gì đang xảy ra trong câu chuyện này?

Giải thích rằng những câu hỏi này có thể giúp chúng ta hiểu văn cảnh của một điều giảng dạy hay câu chuyện trong thánh thư.

Yêu cầu các học sinh chia sẻ điều họ đã làm để đạt được một sự hiểu biết rõ hơn về quá trình và bối cảnh của các đoạn thánh thư. Các anh chị em có thể muốn liệt kê một số ý kiến này lên trên bảng.

Các học sinh có thể đề cập đến những thực hành như tra tìm ý nghĩa của những từ khó hay lạ, xem xét bản văn xung quanh, đọc những phần tóm lược chương vào lúc bắt đầu các chương, hoặc tra cứu những phần cước chú để có những lời giải nghĩa và tham khảo chéo. Hãy chắc chắn đề cập đến những kỹ năng này nếu các học sinh không đề cập đến.

Để làm mẫu một phương pháp nhằm mục đích hiểu được văn cảnh của thánh thư, hãy mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 17:1–10. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi các anh chị em đã viết lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn khuyến khích họ nhìn vào phần tóm lược chương để có một cái nhìn khái quát nhanh chóng về chương đó.

- Ai đang kể lại câu chuyện này trong các câu 1, 5–6, và 9–10? (Mặc Môn).
- Ai đang nói chuyện trong câu chuyện này? Ai đang nhận được sứ điệp này?
- Điều gì đã xảy ra trước khi có những sự kiện trong câu chuyện này? (Xin xem phần tóm lược chương trong 3 Nê Phi 8–16). Việc hiểu biết của các em về quá trình này ảnh hưởng như thế nào đến việc hiểu biết của các em về lý do tại sao dân chúng muốn Đấng Cứu Rỗi ở lại thêm một chút nữa? (Xin xem 3 Nê Phi 17:5–6). Các phép lạ nào đã xảy ra sau khi Ngài phán rằng Ngài sẽ ở lại? (Xin xem 3 Nê Phi 1, 8–10).

Nhận ra và hiểu các giáo lý và nguyên tắc

Nhấn mạnh rằng khi các học sinh hiểu quá trình và bối cảnh của một câu chuyện thánh thư, thì họ được chuẩn bị kỹ hơn để nhận ra và hiểu các giáo lý và nguyên tắc chứa đựng trong câu chuyện thánh thư đó. Mời một học sinh đọc phần mô tả sau đây về các nguyên tắc phúc âm, được Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ chia sẻ:

"Các nguyên tắc là lẽ thật được tập trung, được kết hợp để áp dụng cho nhiều hoàn cảnh khác nhau" ("Acquiring Spiritual Knowledge," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, 86).

Giải thích rằng các giáo lý và nguyên tắc là vĩnh cửu, là các lẽ thật bất biến của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là những điều cung ứng sự hướng dẫn cho cuộc sống chúng ta. Các giáo lý và nguyên tắc này là các bài học mà các vị tiên tri thời xưa có ý định cho chúng ta học từ các sự kiện, câu chuyện, và các bài giảng họ đã ghi lại trong thánh thư. Hãy nêu ra rằng một số tác giả trong thánh thư đã sử dụng các cụm từ như là "Do đó chúng ta thấy rằng" (xin xem Hê La Man 3:27–29) hoặc những từ như là *vậy nên* (xin xem An Ma 32:16) để chỉ trực tiếp các giáo lý và nguyên tắc. Tuy nhiên, nhiều giáo lý và nguyên tắc đã không được nói đến trực tiếp như vậy trong thánh thư. Thay vì thế, các lẽ thật này được ngụ ý và minh họa qua cuộc sống của các nhân vật trong thánh thư.

Để giúp các học sinh học cách nhận ra các giáo lý và nguyên tắc mà không được nói đến trực tiếp, hãy đề nghị rằng khi họ đọc, họ hãy tự đặt ra những câu hỏi như sau: Sứ điệp của câu chuyện này là gì? Tác giả đã có ý định gì cho chúng ta để học hỏi từ câu chuyện này? Các lẽ thật nào đã được giảng dạy trong đoạn thánh thư này? Các anh chị em có thể muốn liệt kê những câu hỏi này lên trên bảng.

Để giúp các học sinh thực hành cách nhận ra các giáo lý và nguyên tắc, bảo họ giở lại 3 Nê Phi 17:1–10. Hãy hỏi:

- Từ những lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 17:2–3, chúng ta có thể học được điều gì về việc hiểu lời Ngài?
- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào về Đấng Cứu Rỗi từ 3 Nê Phi 17:5–7?
- Để đáp lại đức tin lớn lao của dân chúng, Đấng Cứu Rỗi đã đề nghị chữa lành cho họ. Trong 3 Nê Phi 17:8–9, các em thấy các nguyên tắc nào về việc tìm kiếm các phước lành từ Chúa? (Một nguyên tắc mà các học sinh có thể nhận ra là Chúa đáp ứng ước muốn thật sự của chúng ta để đến gần Ngài hơn).

Nếu có thời gian để cho các học sinh thực hành thêm trong việc nhận ra các giáo lý và nguyên tắc, hãy mời họ tìm ra các câu chuyện thánh thư ưa thích của họ. Yêu cầu họ nhận ra các nguyên tắc họ đã học được từ các câu chuyện này. Rồi mời họ chia sẻ những câu chuyện của họ và các nguyên tắc họ đã học được.

Áp dụng các giáo lý và nguyên tắc

Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ nói:

"Giáo lý chân chính, nếu hiểu rõ, sẽ thay đổi thái độ và hành vi. Việc nghiên cứu các giáo lý phúc âm sẽ cải tiến hành vi nhanh hơn việc nghiên cứu hành vi sẽ cải tiến hành vi. . . . Đó là lý do tại sao chúng ta nhấn mạnh như vậy về việc nghiên cứu các giáo lý của phúc âm" ("Little Children," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 17).

Giải thích rằng khi hiểu một giáo lý hay nguyên tắc, chúng ta biết nhiều hơn là chỉ có định nghĩa của những từ. Chúng ta biết được ý nghĩa của giáo lý hay nguyên tắc trong cuộc sống của mình. Khi nhận ra hoặc tiến dần đến việc hiểu biết một giáo lý hay nguyên tắc, chúng ta có thể áp dụng giáo lý hay nguyên tắc đó vào cuộc sống của mình. Giải thích rằng việc áp dụng xảy ra khi chúng ta làm một điều gì đó về các nguyên tắc mà chúng ta đã học được. Các học sinh hành động theo các nguyên tắc họ học được sẽ có một cơ hội lớn lao hơn để cảm nhận Thánh Linh mà xác nhận lẽ thật của các nguyên tắc đó (xin xem 2 Nê Phi 32:5; Mô Rô Ni 10:5). Đây là giá trị thật sự của sự hiểu biết nhận được từ việc học thánh thư. Giúp các học sinh thấy rằng bất cứ lúc nào họ học thánh thư —cho dù ở nhà, ở nhà thờ, trong lớp giáo lý, đang làm việc với chương trình Sự Tiến Triển Cá Nhân hoặc Bổn Phận đối với Thượng Đế, hoặc bất cứ bối cảnh nào khác—thì một trong các mục tiêu của họ cần phải là cải thiện trong các nỗ lực của mình để sống theo phúc âm và đến gần Thượng Đế hơn.

Để giúp các học sinh hiểu và áp dụng các nguyên tắc họ khám phá trong thánh thư, hãy khuyến khích họ cầu nguyện để có được sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh trong việc học hỏi riêng của họ. Cũng như khuyến khích họ đặt ra câu hỏi giống như sau trong khi họ học: Chúa muốn tôi làm gì với sự hiểu biết này? Điều này có thể tạo ra sự khác biệt nào trong cuộc sống của tôi? Tôi có thể bắt đầu hay ngừng làm điều gì bây giờ để sống cuộc sống của tôi tốt hơn một chút? Cuộc sống của tôi sẽ tốt hơn như thế nào nếu tôi làm điều này? (Các anh chị em có thể muốn viết một số hoặc tất cả những câu hỏi này lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn đề nghị rằng các học sinh viết những câu hỏi này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ để họ có thể thường xuyên tham khảo những câu hỏi này).

Để kết thúc, hãy chia các học sinh ra thành từng cặp. Yêu cầu họ chia sẻ với nhau các nguyên tắc họ đã học được ngày hôm nay từ 3 Nê Phi 17:1–10. Hãy khuyến khích họ nói về điều họ đã làm để phát triển sự hiểu biết của họ về các nguyên tắc này và điều họ sẽ làm để áp dụng điều họ đã học và cảm nhận được. Yêu cầu họ nói về cách áp dụng những nguyên tắc này có thể tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của họ như thế nào.

Những Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Các kỹ năng và phương pháp học thánh thư

Các kỹ năng sau đây sẽ giúp các học sinh trong việc học thánh thư. Các kỹ năng này là những điều nhắc nhở trong suốt quyển sách học này.

Những định nghĩa của từ: Các vị tiên tri sử dụng một số từ không quen thuộc đối với chúng ta. Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, phần cước chú trong thánh thư, và một quyển tự điển thông thường có thể giúp chúng ta học định nghĩa của các từ và nhận ra những từ đồng nghĩa với các từ đó. Ví dụ: từ *Đấng Mê Si* trong 1 Nê Phi.

Thay thế tên: Để tự giúp mình áp dụng thánh thư trong cuộc sống của mình, các anh chị em hãy thay thế tên của mình vào một cái tên trong thánh thư. Ví dụ: 1 Nê Phi 1:1.

Tham khảo chéo: Kết nối các đoạn thánh thư với nhau để làm sáng tỏ ý nghĩa và mang đến sự hiểu biết. Ví dụ: Ở lề trang cạnh bên 3 Nê Phi 12:28, các anh chị em có thể viết một phần ghi chú để xem sách Giáo Lý và Giao Ước 42:23.

Nguyên nhân và kết quả: Hãy tìm ra mối quan hệ nếu-thì và vì-cho nên. Ví dụ: 2 Nê Phi 1:9.

Những từ chính: Các từ và cụm từ như *này, do đó, vì, tuy nhiên,* hoặc *do đó chúng ta thấy* đều là những lời mời gọi hãy ngừng lại và tìm kiếm các sứ điệp cụ thể. Ví dụ: Hê La Man 6:35–36.

Các bản liệt kê thánh thư: Các vị tiên tri thường đưa ra các bản liệt kê những lời cảnh báo và yêu cầu. Khi các anh chị em tìm ra các bản liệt kê này, hãy cân nhắc việc đánh số mỗi yếu tố. Ví dụ: An Ma 26:22.

Bối cảnh: Trong các câu chuyện thánh thư, hãy xác định ai đang nói, đang nói với người nào hoặc những người nào, đang nói về điều gì, khi nào và nơi nào sự kiện này đang xảy ra. Ví dụ: Bối cảnh trong An Ma 32:21–43 được tìm thấy trong An Ma 31:1, 6–11 và 32:1–6.

Sự tương phản: Những bài viết của các vị tiên tri thường cho thấy những sự tương phản trong ý kiến, sự kiện và con người. Những sự tương phản này nhấn mạnh đến các nguyên tắc phúc âm. Hãy tìm ra những sự tương phản trong các câu đơn, trong các chương, trong suốt các chương và các sách. Ví dụ: 2 Nê Phi 2:27; An Ma 48:1–17.

Sự hình dung: Hãy tìm ra những chi tiết mô tả mà có thể giúp các anh chị em tạo ra một hình ảnh trong tâm trí trong khi đọc. Hãy tưởng tượng ra mình đang có mặt trong một số trường hợp nào đó. Ví dụ: Ê Nót 1:1–8.

Các biểu tượng: Những từ như *giống như, thể như* hoặc *được so sánh với* giúp nhận ra các biểu tượng. Hãy nhìn xa hơn một biểu tượng bằng cách khám phá ra tính chất của nó và suy ngẫm về các thuộc tính của nó. Các phần cước chú và Sách Hướng Dẫn Thánh Thư có thể giúp giải thích một số biểu tượng. Ví dụ: Hê La Man 8:14–15, gồm có những phần cước chú của các câu đó.

Suy ngẫm: Việc suy ngẫm gồm có suy nghĩ, ngẫm nghĩ, đặt ra câu hỏi, và đánh giá điều các anh chị em biết và điều các anh chị em đã học. Việc suy ngẫm thường giúp chúng ta hiểu điều chúng ta cần phải làm để áp dụng các nguyên tắc phúc âm.

BÀI HỌC 3

Kế Hoạch Cứu Rỗi

Lời Giới Thiệu

Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã chỉ dẫn các giảnh sinh lớp giáo lý nên trình bày một phần khái niệm tóm lược về kế hoạch cứu rỗi vào lúc bắt đầu mỗi niên học:

"Một phần khái quát tóm lược về 'kế hoạch hạnh phúc' . . . nếu được đưa ra vào lúc khởi đầu và thỉnh thoảng trở lại, sẽ có giá trị lớn lao cho các học sinh của mình. . . .

"Những người trẻ tuổi tự hỏi 'tại sao?'—Tại sao chúng ta được truyền lệnh *phải làm* một số điều nào đó, và tại sao chúng ta được truyền lệnh *không được* làm những điều khác? Một sự hiểu biết về kế hoạch hạnh phúc, ngay cả trong phần tóm lược, có thể cho những đầu óc trẻ mang đến một 'lý do cho câu hỏi tại sao chúng ta phải làm một số điều và tại sao lại không được làm một số điều khác.' . . .

". . . Đưa ra một cảm nghĩ cơ bản cho toàn bộ kế hoạch, thậm chí chỉ với một vài chi tiết. . . . Hãy để cho họ biết điều đó là gì, rồi họ sẽ có lý do cho câu hỏi tại sao chúng ta phải làm một số điều và tại sao lại không được làm một số điều khác.' . . .

". . . Nếu các anh chị em đang cố gắng để đưa ra cho họ lý do cho câu hỏi tại sao chúng ta phải làm một số điều và tại sao lại không được làm một số điều khác, thì hãy tuân theo khuôn mẫu [này]: 'Thượng Đế ban cho họ các giáo lệnh, *sau khi* đã cho họ biết về kế hoạch cứu chuộc.' [An Ma 12:32; những chữ nghiêng được thêm vào.]" ("The Great Plan of Happiness" [Hội Nghị CES về Sách Giáo Lý và Giao Ước/Lịch Sử Giáo Hội, ngày 10 tháng Tám năm 1993], 2–3, si.lds.org).

Để đáp ứng với lời khuyên của Chủ Tịch Packer, bài học này cung ứng một phần khái quát tóm lược về kế hoạch cứu rỗi như đã được giảng dạy trong thánh thư. Bài học này tập trung vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, tức là "sự kiện chính yếu, nền tảng thiết yếu, và giáo lý chính của kế hoạch cứu rỗi vĩ đại và vĩnh cửu" (Jeffrey R. Holland, "Missionary Work and the Atonement," *Ensign,* tháng Ba năm 2001, 8). Khi các học sinh tiến đến việc hiểu biết kế hoạch cứu rỗi, đức tin của họ nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô sẽ gia tăng. Họ sẽ tăng trưởng trong quyết tâm của họ để tuân giữ các giáo lệnh, tiếp nhận các giáo lễ cứu rỗi và trung thành với các giao ước của họ.

Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Kế hoạch cứu rỗi trong Sách Mặc Môn

Giải thích rằng trong thế giới linh hồn tiền dương thế, chúng ta đã học hỏi về kế hoạch của Cha Thiên Thượng dành cho sự cứu rỗi của mình (xin xem Môi Se 4:1–2; Áp Ra Ham 3:22–28). Qua kế hoạch này, chúng ta sẽ có thể trở thành giống như Ngài và vĩnh viễn ở nơi hiện diện của Ngài.

Viết lên trên bảng *Kế hoạch cứu rỗi gồm có . . .*

Yêu cầu các học sinh hoàn tất ý tưởng này trong nhật ký ghi chép việc học hỏi thánh thư hay sổ tay ghi chép trong lớp của họ.

Sau khi các học sinh đã có thời giờ để viết rồi, hãy chia sẻ định nghĩa sau đây về kế hoạch cứu rỗi. Các anh chị em có thể muốn viết định nghĩa đó lên trên bảng hoặc một tấm bích chương trước khi lớp bắt đầu.

Kế hoạch cứu rỗi là "phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô, nhằm mang lại sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu của con người. Kế hoạch này gồm có Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã, và Sự Chuộc Tội, cùng với tất cả các luật pháp, giáo lễ và giáo lý do Thượng Đế ban cho. Kế hoạch này làm cho tất cả mọi người đều có thể được tôn cao và sống vĩnh viễn với Thượng Đế" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Kế Hoạch Cứu Chuộc," scriptures.lds.org).

Yêu cầu các học sinh giơ tay lên nếu những từ họ viết xuống giống với định nghĩa này trong bất cứ phương diện nào. Rồi hướng những câu hỏi sau đây đến một số học sinh đã giơ tay lên:

- Định nghĩa của các em có điều gì giống với định nghĩa này? Tại sao các em gồm điểm này vào trong định nghĩa của mình?

Phần khái quát tóm lược

Khi Chủ Tịch Packer khuyên dạy các giảng viên nên chia sẻ một bài học về kế hoạch cứu rỗi, ông cũng đưa ra cho họ một chỉ định riêng là "nên chuẩn bị một bản tóm tắt hoặc khái quát tóm lược về kế hoạch hạnh phúc" làm một phần của việc học thánh thư của họ. Ông khuyên dạy: "Hãy thiết kế việc học đó như là một khuôn khổ trong đó các học sinh của các anh chị em có thể sắp xếp các lẽ thật mà các anh chị em sẽ chia sẻ với họ" ("The Great Plan of Happiness" [Hội Nghị CES về Sách Giáo Lý và Giao Ước/Lịch Sử Giáo Hội, ngày 10 tháng Tám năm 1993], 3, si.lds.org). Sử dụng lời khuyên dạy này làm một điều hướng dẫn trong khi các anh chị em chuẩn bị để giảng dạy bài học này. Các anh chị em không nên cố gắng giảng dạy mỗi lẽ thật phúc âm, mặc dù tất cả lẽ thật đều được gồm vào trong kế hoạch đó.

Chỉ định các học sinh làm việc theo từng cặp. Yêu cầu một học sinh trong mỗi cặp đọc An Ma 22:12–14 và học sinh khác đọc 2 Nê Phi 2:25–28. (Các chị em có thể muốn viết những đoạn tham khảo này lên trên bảng). Yêu cầu các học sinh tìm những phần trong kế hoạch cứu rỗi đã được đề cập đến trong các đoạn đã được chỉ định của họ. Sau khi các học sinh đã có thời giờ để đọc, hãy yêu cầu học sinh trong nhóm thay phiên nhau chia sẻ điều họ đã tìm ra.

Viết xuống các đoạn tham khảo thánh thư lên trên bảng: *2 Nê Phi 9:6; 2 Nê Phi 11:5; An Ma 12:25; An Ma 24:14; An Ma 42:8; An Ma 42:15.* (Các anh chị em có thể muốn viết các đoạn này lên trên bảng trước khi lớp bắt đầu).

Giải thích rằng trong Sách Mặc Môn, các vị tiên tri sử dụng những cái tên khác nhau để ám chỉ kế hoạch của Cha Thiên Thượng. Mời các học sinh giở đến 2 Nê Phi 9:6, và yêu cầu một học sinh đọc to câu đó.

- Trong câu này, cụm từ nào ám chỉ kế hoạch của Thượng Đế? ("Kế hoạch thương xót của Đấng Sáng Tạo vĩ đại." Viết câu này lên trên bảng cạnh bên 2 Nê Phi 9:6).

Yêu cầu các học sinh đọc thầm các đoạn thánh thư khác được liệt kê trên bảng, bằng cách tìm kiếm các cụm từ ám chỉ kế hoạch của Cha Thiên Thượng. Khi một học sinh tìm ra một cụm từ ám chỉ kế hoạch của Cha Thiên Thượng, thì hãy mời em đó viết cụm từ đó lên trên bảng cạnh bên phần tham khảo thánh thư nơi cụm từ đó đã được tìm thấy. Bảng liệt kê hoàn tất ở trên bảng cần phải trông giống như sau:

2 Nê Phi 9:6—Kế hoạch thương xót của Đấng Sáng Tạo vĩ đại

2 Nê Phi 11:5—Kế hoạch vĩ đại và vĩnh cửu giải thoát khỏi cái chết

An Ma 12:25—Kế hoạch cứu chuộc

An Ma 24:14—Kế hoạch cứu rỗi

An Ma 42:8—Kế hoạch hạnh phúc vĩ đại

An Ma 42:15—Kế hoạch thương xót

(Để giúp các học sinh gia tăng lòng biết ơn về những điều giảng dạy trong Sách Mặc Môn, các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng các cụm từ như "kế hoạch cứu rỗi," "kế hoạch hạnh phúc," và "kế hoạch cứu chuộc" được đề cập tới nhiều lần trong Sách Mặc Môn chứ không phải trong Kinh Thánh).

- Những cái tên này nhấn mạnh điều gì về kế hoạch của Cha Thiên Thượng? (Hãy bảo đảm rằng các học sinh hiểu rằng **kế hoạch của Cha Thiên Thượng là nhằm mang đến sự cứu rỗi và hạnh phúc vĩnh cửu cho con cái của Ngài.**)

Làm chứng rằng chúng ta không thể trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế và nhận được sự cứu rỗi vĩnh cửu mà không có sự giúp đỡ thiêng liêng. Mời mỗi học sinh đọc Mô Si A 3:17, bằng cách tìm ra nhân vật chính trong kế hoạch cứu rỗi. Sau khi họ báo cáo điều họ đã tìm ra, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 2:8. Nhấn mạnh rằng **Chúa Giê Su Ky Tô là nhân vật chính trong kế hoạch cứu rỗi, và Sự Chuộc Tội của Ngài là điều làm cho kế hoạch đó tác động đến tất cả con cái của Thượng Đế.** Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Tiên Tri Joseph Smith:

"Các nguyên tắc cơ bản của tôn giáo chúng ta là chứng ngôn của Các Vị Sứ Đồ và Tiên Tri về Chúa Giê Su Ky Tô rằng Ngài đã chết, được chôn cất và sống lại vào ngày thứ ba và thăng lên trời; và tất cả những điều khác liên quan đến tôn giáo chúng ta chỉ là phần phụ vào chứng ngôn đó mà thôi" (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch của Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 49).

Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng từ *phần phụ* ám chỉ một đồ vật hay khái niệm liên hệ đến một điều gì đó có tầm quan trọng lớn lao hơn, như một cành cây là một phần của cái cây. Một cái cây có thể sống mà không có một cái cành cây, nhưng cái cành cây không thể nào sống nếu bị tách rời khỏi rễ và thân cây. Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy rằng: "Giáo lý về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô chính là nguồn gốc của giáo lý của Ky Tô giáo. Các anh chị em có thể biết nhiều về phúc âm vì các giáo lý của phúc âm được rao truyền từ đó, nhưng nếu các anh chị em chỉ biết các giáo lý phúc âm, và cả giáo lý đó không có nền tảng, và bị tách rời ra khỏi lẽ thật, thì sẽ không có sự sống cũng như sự cứu chuộc trong các giáo lý đó" ("The Mediator," *Ensign*, tháng Năm năm 1977, 56).

Giải thích rằng kế hoạch của Cha Thiên Thượng thường được gọi là kế hoạch cứu rỗi vì nó bao hàm việc cứu rỗi chúng ta. Là một Đấng đã làm cho công việc cứu rỗi chúng ta có thể thực hiện được nhờ vào Sự Chuộc Tội, Chúa Giê Su Ky Tô được gọi là Đấng Cứu Rỗi.

Viết lên trên bảng *Chúng ta cần phải được cứu khỏi . . .*

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:6–10, và rồi yêu cầu một học sinh khác đọc to 3 Nê Phi 9:21–22. Mời các học sinh khác dò theo, tìm cách hoàn tất câu viết ở trên bảng. Các anh chị em có thể đề nghị rằng họ nên đánh dấu những kết quả tìm kiếm trong thánh thư của họ.

Yêu cầu các học sinh chia sẻ điều họ đã tìm ra, và viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Hãy chắc chắn họ hiểu rằng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nên tất cả mọi người đều sẽ được cứu khỏi cái chết thể xác. Cũng nói rõ rằng nhờ vào Sự Chuộc Tội, chúng ta có thể được cứu khỏi tội lỗi của mình, mà nếu không có Sự Chuộc Tội thì chúng ta không thể nào ở nơi hiện diện của Thượng Đế.

Đọc lời nói sau đây của tiên tri Gia Cốp: "Ôi, vĩ đại thay tấm lòng nhân từ của Thượng Đế chúng ta" (2 Nê Phi 9:10). "Ôi vĩ đại thay kế hoạch của Thượng Đế chúng ta!" 2 Nê Phi 9:13.

- Làm thế nào những lời của Gia Cốp trong 2 Nê Phi 9:6–10 giúp các em hiểu lý do tại sao ông nói những lời này?
- Theo như 2 Nê Phi 9:7, 9, điều gì sẽ xảy ra nếu không có Sự Chuộc Tội? (Thể xác của chúng ta sẽ chết và không bao giờ sống lại, và linh hồn của chúng ta sẽ nên lệ thuộc quỷ dữ).

Hãy nhắc đến câu cuối cùng trong định nghĩa của kế hoạch cứu rỗi mà các anh chị em đã chia sẻ trước đó trong bài học: "Kế hoạch này làm cho tất cả mọi người đều có thể được tôn cao và sống vĩnh viễn với Thượng Đế"

- Tại sao là điều quan trọng để hiểu được rằng kế hoạch đó làm cho sự tôn cao của chúng ta *có thể thực hiện được* nhưng không *chắc chắn?* (Khi các học sinh trả lời câu hỏi này, hãy chắc chắn họ hiểu rằng chúng ta có quyền tự quyết, khả năng để lựa chọn và tự hành động. Sự tôn cao của chúng ta tùy thuộc một phần vào cách chúng ta đáp ứng với các phước lành Thượng Đế đã ban cho chúng ta).

Hãy viết những phần tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *2 Nê Phi 2:25–28; 2 Nê Phi 31:17–20; An Ma 34:15–16.* Yêu cầu các học sinh nghiên cứu thầm các đoạn này và liệt kê trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ những điều mà các câu thánh thư này nói chúng ta cần phải làm để nhận được tất cả những gì Thượng Đế ban cho chúng ta qua kế hoạch cứu rỗi của Ngài.

Khi các học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất chỉ định này, thì hãy mời họ chia sẻ với nhau những câu trả lời của họ. Trong khi họ làm như vậy, thì hãy nêu ra các tấm gương tuân theo "các luật pháp, giáo lễ và giáo lý do Thượng Đế ban cho" mà đã được đề cập đến trong định nghĩa các anh chị em đã chia sẻ trước đây. (Những ví dụ từ các câu này gồm có việc sử dụng đức tin để hối cải, chịu phép báp têm, và tiếp nhận Đức Thánh Linh). Sau khi các học sinh báo cáo xong, hãy cân nhắc việc đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Những hành động của chúng ta ảnh hưởng đến khả năng nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội như thế nào? (Trong khi các học sinh trả lời, hãy tìm cơ hội để làm chứng rằng **khi chọn sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và tuân theo kế hoạch của Thượng Đế, thì chúng ta chuẩn bị để tiếp nhận cuộc sống vĩnh cửu nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi.**)
- Việc thông hiểu kế hoạch cứu rỗi có thể giúp chúng ta tuân giữ các giáo lệnh như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 2:25.

- Việc tuân theo kế hoạch cứu rỗi đã mang đến niềm vui cho các anh chị em trong những phương diện nào?

Để kết thúc bài học, hãy giải thích rằng khi học Sách Mặc Môn, các học sinh sẽ biết thêm nhiều giáo lý liên quan đến kế hoạch cứu rỗi; bài học này chỉ trình bày một phần khái quát tóm lược mà thôi. Khuyến khích các học sinh trong khi học nên lưu ý đến tất cả những gì Thượng Đế đã làm cho họ như là một phần kế hoạch cứu rỗi của ngài và lưu ý đến tất cả những gì họ cần làm để nhận được các phước lành trọn vẹn mà Thượng Đế đã dự định cho họ. Làm chứng về các lẽ thật đã được thảo luận trong bài học này.

BÀI HỌC 4

Trang Tựa, Lời Giới Thiệu và Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng

Lời Giới Thiệu

Trong khi giảng dạy Sách Mặc Môn, các anh chị em sẽ giúp các học sinh khám phá ra các lẽ thật mà sẽ mang họ đến gần Thượng Đế hơn. Từ phần mở đầu của sách này, rõ ràng các tác giả Sách Mặc Môn đều có ý định làm chứng rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô. Sách cũng tái xác nhận giao ước của Thượng Đế với gia tộc Y Sơ Ra Ên và cho thấy rằng tất cả con cái của Thượng Đế cần lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng. Trong khi các học sinh thành tâm học Sách Mặc Môn, họ sẽ đạt được một chứng ngôn quan trọng hơn về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và về Sự Phục Hồi Giáo Hội của Ngài trong những ngày sau. Họ cũng sẽ học cách sử dụng đức tin lớn lao hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.

Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Những đề nghị để giảng dạy bài học này có thể mất nhiều thời gian để giảng dạy hơn thời gian được quy định cho lớp học của các anh chị em. Hãy thành tâm cân nhắc những phần nào mà lớp học của các anh chị em cần nhất.

Trang Tựa

Mời các học sinh giở đến trang tựa của Sách Mặc Môn. Trang này bắt đầu với câu "Sách Mặc Môn, truyện ký do chính tay Mặc Môn viết trên các bảng khắc lấy từ các bảng khắc Nê Phi." Tiên Tri Joseph Smith giải thích nguồn gốc của trang tựa:

"Trang tựa của Sách Mặc Môn là một bản dịch nguyên văn, được trích ra từ trang cuối cùng, ở bên phía tay trái của . . . sách các bảng khắc, mà chứa đựng biên sử đã được phiên dịch, . . . và . . . nói rằng trang tựa không phải là một tác phẩm hiện đại bằng bất cứ cách nào, không phải của tôi hoặc của bất cứ người nào đã sống hoặc thật sự sống trong thế hệ này" (trong *History of the Church*, 1:71).

Mời các học sinh đọc thầm trang tựa của Sách Mặc Môn. Yêu cầu họ tìm kiếm các cụm từ nói về các mục đích của Sách Mặc Môn. (Các anh chị em có thể muốn đưa cho các học sinh một lời gợi ý rằng các mục đích này đã được bày tỏ như những điều mà Sách Mặc Môn sẽ "cho" những người đọc sách này "thấy"). Mời một vài học sinh viết những điều họ tìm ra lên trên bảng. Khi họ đã viết xong rồi, hãy yêu cầu các học sinh tự mình đọc lại đoạn thứ hai, thay tên của họ vào chỗ của "dòng dõi còn sót lại của gia tộc Y Sơ Ra Ên."

- Trong khi các em đã đọc xong Sách Mặc Môn, mục đích nào trong số các mục đích của sách đã được làm tròn trong cuộc sống của các em? Các mục đích này đã được làm tròn như thế nào?
- Bằng cách nào điều này giúp cho các em biết rằng những người lập giao ước với Chúa sẽ "không bị khai trừ mãi mãi"?

Nói cho các học sinh biết rằng có thể có những lúc họ cảm thấy cô đơn hoặc họ đã bị "khai trừ."

- Tại sao là điều quan trọng để biết rằng trong những lúc này các em không "bị khai trừ mãi mãi"?
- Lời hứa này là cách biểu lộ tình thương yêu của Thượng Đế dành cho các em như thế nào?

Để giúp các học sinh biết ơn mục đích chính của Sách Mặc Môn, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Sứ điệp chính của Sách Mặc Môn, như đã được ghi trong trang tựa của sách, là 'để thuyết phục cho người Do Thái và người Dân Ngoại tin rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, Thượng Đế Vĩnh Cửu, đã biểu hiện cho tất cả quốc gia biết.'

"Người chân thành tìm kiếm lẽ thật có thể nhận được chứng ngôn rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô nếu người ấy thành tâm suy ngẫm về những lời đầy soi dẫn của Sách Mặc Môn.

Thay thế tên

Việc mời các học sinh thay tên của họ vào một cái tên nằm trong một câu thánh thư giúp làm cho những lời giảng dạy trong thánh thư trở nên riêng tư hơn. Khi các học sinh đọc tên của họ là một phần của một câu thánh thư, họ có thể dễ dàng cân nhắc cách giáo lý hay nguyên tắc trong câu đó áp dụng cho bản thân họ như thế nào.

"Hơn một nửa tất cả các câu trong Sách Mặc Môn nói về Chúa của chúng ta. Một hình thức nào đó của danh xưng Đấng Ky Tô được đề cập thường xuyên trong mỗi câu trong Sách Mặc Môn hơn ngay cả trong Kinh Tân Ước.

"Ngài có hơn một trăm danh xưng khác nhau trong Sách Mặc Môn. Các danh xưng đó có một ý nghĩa đặc biệt trong việc mô tả thiên tính của Ngài" ("Come unto Christ," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1987, 83).

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **Sách Mặc Môn là một chứng thư rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô.**

Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn

Vẽ lên trên bảng một hình cung (xin xem hình minh họa kèm theo đây), hoặc làm một mô hình cung bằng gỗ hoặc bằng các vật liệu khác.

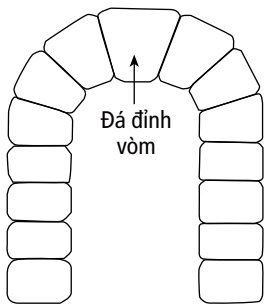

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu của Joseph Smith trong lời giới thiệu Sách Mặc Môn (xin xem đoạn sáu). Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh nên đánh dấu lời phát biểu đó trong thánh thư của họ.

- Mục đích của sinh đá đỉnh vòm là gì?

Giải thích rằng sinh đá đỉnh vòm là sinh đá chính ở trên đỉnh của một khung vòm cung. Khi một đỉnh khung vòm cung được xây lên, hai bên đều được xây lên với những cột chống để giữ cho chắc. Khoảng trống ở trên đỉnh vòm cung được đo kỹ lưỡng và sinh đá đỉnh vòm được cắt để vừa khít với khoảng trống đó. Khi sinh đá đỉnh vòm được đặt vào chỗ, vòm cung có thể đứng một mình không cần các cột chống giữ.

- Điều gì xảy ra cho vòm cung nếu sinh đá đỉnh vòm bị lấy ra? (Nếu các anh chị em đang sử dụng một mô hình, thì hãy cho thấy bằng cách lấy ra sinh đá đỉnh vòm).
- Chức năng của Sách Mặc Môn giống với một sinh đá đỉnh vòm như thế nào khi liên quan đến phúc âm phục hồi?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson. (Các anh chị em có thể muốn chuẩn bị lời phát biểu trên tờ giấy phân phát cho các học sinh để chèn vào thánh thư của họ. Ngoài ra, các anh chị em có thể muốn mời các học sinh viết lời phát biểu của Chủ Tịch Benson trong thánh thư của họ, ở trên đầu hay cuối trang đầu tiên của lời giới thiệu).

"Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta trong ba cách. Sách là nền tảng trong việc làm chứng của chúng ta về Đấng Ky Tô. Sách là nền tảng của giáo lý của chúng ta. Sách là nền tảng của chứng ngôn" ("The Book of Mormon—Keystone of Our Religion," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 5).

Để giúp các học sinh hiểu làm thế nào Sách Mặc Môn là nền tảng của chứng ngôn, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Benson:

"Sách Mặc Môn là nền tảng của chứng ngôn chúng ta. Cũng giống như cái vòm sẽ sụp đổ nếu lấy đi sinh đá đỉnh vòm, thì toàn thể Giáo Hội sẽ đứng vững hoặc sụp đổ với lẽ trung thực của Sách Mặc Môn. . . . Nếu Sách Mặc Môn là chân chính . . . thì người ta phải chấp nhận những lời xác nhận về Sự Phục Hồi và tất cả những điều gì đi kèm theo Sự Phục Hồi" ("The Book of Mormon—Keystone of Our Religion," 6).

- Chứng ngôn của các anh chị em về Sách Mặc Môn đã ảnh hưởng đến chứng ngôn của các anh chị em về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm như thế nào?
- Sách Mặc Môn đã mang các anh chị em đến gần Thượng Đế hơn bằng cách nào?

Đóng diễn vai

Việc đóng diễn vai giúp các học sinh tập áp dụng những giải pháp của phúc âm vào những tình huống thật sự trong cuộc sống. Việc đóng diễn vai sẽ được thành công hơn nếu các anh chị em cho các tham dự sinh đủ thông tin và thời giờ để chuẩn bị. Khi đóng diễn vai, các học sinh sẽ có thể làm một số điều lầm lỗi. Hãy nhạy cảm với những cảm nghĩ và thái độ của họ và quan tâm chứ không chỉ trích lỗi lầm của họ. Vào cuối phần đóng diễn vai trò, có thể hữu ích để hỏi những người quan sát là họ có thể đưa ra những ý kiến nào khác nếu họ là tham dự sinh không.

Các anh chị em có thể muốn cho biết về việc các anh chị em học Sách Mặc Môn đã củng cố chứng ngôn của các anh chị em và mang các anh chị em đến gần Thượng Đế hơn như thế nào.

Mời các học sinh tham dự vào việc đóng diễn vai. Yêu cầu họ tưởng tượng rằng họ đang tặng một quyển Sách Mặc Môn cho một người nào đó không phải là tín hữu của Giáo Hội. Giúp họ chuẩn bị đóng diễn vai bằng cách chia họ ra thành hai nhóm. Yêu cầu nhóm thứ nhất đọc các đoạn 2–4 của lời giới thiệu Sách Mặc Môn. Yêu cầu nhóm thứ hai đọc các đoạn 5–8. Bảo cả hai nhóm tìm kiếm thông tin họ cảm thấy là quan trọng để chia sẻ khi giảng dạy về Sách Mặc Môn.

Sau khi cho các học sinh thời giờ để học và chuẩn bị, hãy mời một học sinh ra đứng trước lớp học để đóng diễn vai của một người không phải là tín hữu của Giáo Hội. Cũng yêu cầu một học sinh từ mỗi nhóm trong số hai nhóm đó ra đứng trước lớp học. Giải thích rằng hai học sinh này sẽ đóng diễn với tư cách là hai người bạn đồng hành truyền giáo. Họ sẽ sử dụng tài liệu mà nhóm họ đã khám phá ra trong lời giới thiệu để giảng dạy cho người học sinh thứ nhất về Sách Mặc Môn.

Khi các học sinh đã hoàn tất việc đóng diễn, các anh chị em có thể muốn hỏi các học sinh khác xem có thêm những điều nào từ lời giới thiệu mà họ có lẽ đã chia sẻ nếu họ đã được chọn để giảng dạy.

Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng Sách Mặc Môn không tự cho là đưa ra một lịch sử của tất cả những người sống thời xưa ở Tây Bán Cầu. Đó là một biên sử chỉ nói về con cháu của Lê Hi (dân Nê Phi và dân La Man) cùng dân Gia Rết mà thôi. Có lẽ đã có những người khác ở trên các lục địa Tây Bán Cầu trước khi, trong khi và sau khi các sự kiện đã được ghi chép trong Sách Mặc Môn.

Mời các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 10:3–5.

- Theo như Mô Rô Ni, làm thế nào chúng ta có thể biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính?

Mời các học sinh đọc các đoạn 8–9 trong lời giới thiệu Sách Mặc Môn. Yêu cầu họ nhận ra thêm ba lẽ thật qua đó họ sẽ đạt được sự làm chứng nếu họ chấp nhận lời yêu cầu của Mô Rô Ni.

Làm chứng với các học sinh rằng **khi chúng ta đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về Sách Mặc Môn, thì Đức Thánh Linh sẽ làm chứng rằng sách ấy là chân chính, rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, rằng Joseph Smith là vị tiên tri của Thượng Đế, và Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là vương quốc của Chúa trên thế gian.**

Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng và Tám Nhân Chứng

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng rằng họ đã chứng kiến một người nào đó lấy một món đồ có giá trị từ nhà của người hàng xóm của họ.

- Khi giải quyết một tội ác, tại sao việc có một nhân chứng là có giá trị?
- Tại sao là điều hữu ích để có nhiều hơn một nhân chứng?

Yêu cầu các học sinh đọc thầm "Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng". Mời họ tìm kiếm các cụm từ có ý nghĩa đối với họ một cách đặc biệt. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ nên đánh dấu những cụm từ này.

- Các em đã đánh dấu các cụm từ nào? Tại sao các cụm từ này có ý nghĩa đối với các em? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng tiếng nói của Thượng Đế phán bảo cùng Ba Nhân Chứng rằng các bảng khắc đã được phiên dịch bởi ân tứ và quyền năng của Thượng Đế).

Yêu cầu một học sinh đọc to "Chứng Ngôn của Tám Nhân Chứng". Mời các học sinh khác của lớp học lắng nghe và tìm ra những điểm khác biệt giữa các chứng ngôn của Ba Nhân Chứng và Tám Nhân Chứng.

- Các em đã thấy có những khác biệt nào?

Mời các học sinh viết lời chứng hoặc cảm nghĩ riêng của họ về Sách Mặc Môn. Họ có thể muốn viết trong nhật ký ghi chép về việc học thánh thư của họ hoặc trên một trang để trống trong thánh thư của họ. Một số học sinh có thể cảm thấy rằng họ chưa biết được rằng Sách Mặc Môn là chân chính. Khuyến khích họ tìm cách đạt được một chứng ngôn trong năm nay.

Giúp các học sinh đạt được một chứng ngôn

Một cách để giúp các học sinh đạt được một chứng ngôn là khuyến khích họ chia sẻ những cảm nghĩ của họ về phúc âm với những người khác, kể cả những người trong gia đình và bạn bè, ở bên ngoài lớp học. Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy: "Ôi, nếu tôi có thể giảng dạy cho các anh chị em một nguyên tắc này. Một chứng ngôn phải được *tìm thấy* trong việc *chia sẻ* chứng ngôn đó! . . . "Việc nhận được một lời chứng từ điều các anh chị em đã đọc được hoặc điều mà một người khác đã nói là một kinh nghiệm; và đó là một sự khởi đầu cần thiết. Việc có được Thánh Linh xác nhận cùng các anh chị em trong lòng rằng điều mà *các anh chị em* đã làm chứng là chân chính thì hoàn toàn là một kinh nghiệm khác nữa" ("The Candle of the Lord," *Ensign,* tháng Giêng năm 1983, 54–55).

BÀI HỌC 5

Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn

Lời Giới Thiệu

Bài học này cung ứng phần khái quát của Sách Mặc Môn. Các học sinh sẽ học chứng ngôn của Joseph Smith về sự ra đời của Sách Mặc Môn. Họ cũng sẽ học về sách đó đã được biên soạn và tóm lược như thế nào theo lời chỉ dẫn của Thượng Đế. Các tác giả của Sách Mặc Môn đã nhìn thấy những ngày sau, và họ đã gồm vào những câu chuyện và lời giảng dạy họ biết là sẽ có lợi ích lớn lao cho chúng ta.

Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Chứng Ngôn của Tiên Tri Joseph Smith

Trước khi bắt đầu lớp học, hãy đặt một quyển Sách Mặc Môn vào trong một cái hộp và gói lại giống như một món quà. Trưng bày món quà đó lên trên bàn đằng trước lớp học, và nói cho các học sinh biết đó là một món quà quý báu.

- Các em đã nhận được một số món quà quý báu nhất nào?
- Điều gì làm cho một món quà thành quý báu?
- Các em cảm thấy như thế nào khi các em tặng một món quà mà các em xem là quý báu và người nhận đã tiếp nhận món quà đó với niềm vui?

Mời một học sinh mở món quà đó ra và cho các học sinh khác thấy ở bên trong của món quà đó.

- Ai ban cho chúng ta món quà này?
- Tại sao các em cảm thấy rằng món quà này là quý báu?

Trưng lên hình Mô Rô Ni Hiện Đến cùng Joseph Smith trong Phòng của Ông (62492; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 91).

- Sự kiện nào được mô tả trong hình này?
- Sự kiện này đã đóng góp như thế nào cho Sự Phục Hồi phúc âm?

Giải thích cho các học sinh biết rằng giờ đây họ sẽ đọc lời của Tiên Tri Joseph Smith về sự ra đời của Sách Mặc Môn. Nói cho họ biết rằng chứng ngôn của Tiên Tri Joseph Smith ở phần mở đầu của Sách Mặc Môn là được trích ra từ Joseph Smith—Lịch Sử trong sách Trân Châu Vô Giá. Khi các học sinh hoàn tất sinh hoạt sau đây, hãy yêu cầu họ đọc từ sách Trân Châu Vô Giá.

Chỉ định các học sinh làm việc theo từng cặp. Mời một học sinh trong mỗi cặp đó đọc thầm Joseph Smith—Lịch Sử 1:30, 32–35, 42. Yêu cầu một học sinh khác trong mỗi cặp đọc thầm Joseph Smith—Lịch Sử 1:51–54, 59–60. Giải thích rằng khi họ đã đọc xong, thì mỗi người trong cặp đó nên dạy cho người kia biết về điều họ đã đọc.

Sau khi các học sinh đều đã có đủ thời giờ đọc và thảo luận, hãy hỏi:

- Các em nghĩ điều đó đã có thể giúp Joseph Smith như thế nào để chờ đợi bốn năm trước khi ông có thể mang các bảng khắc về nhà với ông? (Trong thời gian đó, Joseph Smith đã được Mô Rô Ni giảng dạy, và ông đã trưởng thành trong nhiều phương diện. Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:54).
- Trong câu chuyện của Joseph Smith, các em thấy được bằng chứng nào **Chúa đã bảo tồn Sách Mặc Môn để sách được ra đời vào những ngày sau**?
- Trong câu chuyện của Joseph Smith, các em thấy bằng chứng nào **Sách Mặc Môn ra đời nhờ quyền năng của Thượng Đế**?

Giải Thích Tóm Lược về Sách Mặc Môn

Để giúp các học sinh hiểu cách Sách Mặc Môn được biên soạn như thế nào, hãy yêu cầu họ giở đến phần "Giải Thích Tóm Lược về Sách Mặc Môn" trong các trang giới thiệu Sách Mặc Môn. Mời bốn học sinh thay phiên nhau đọc to các mục 1–4. Trong khi họ đọc, yêu

Đưa ra các phần khái quát

Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ nói: "Có một giá trị rất lớn trong việc trình bày một phần khái quát *vắn tắt* nhưng được sắp xếp kỹ của toàn bộ khóa học ngay lúc bắt đầu. . . . ". . . [Các học sinh] giữ lại được rất nhiều điều khi họ biết tất cả những chi tiết ăn khớp với nhau như thế nào, và ánh sáng của việc học hỏi được chiếu sáng một cách rực rỡ hơn. Việc xem trước tạo thành một khuôn khổ và đáng bỏ công cho thời giờ và việc làm đầu tư vào đó" ("The Great Plan of Happiness" [Hội nghị CES về Sách Giáo Lý và Giao Ước/Lịch Sử Giáo Hội, ngày 10 tháng Tám năm 1993], 2, si.lds.org).

cầu các em khác lắng nghe và tìm kiếm những cách mà mỗi bộ bảng khắc là quan trọng như thế nào đối với Sách Mặc Môn. Bản phụ lục của quyển sách học này gồm có một phần minh họa có tựa đề là "Các Bảng Khắc và Mối Quan Hệ với Sách Mặc Môn đã Được Xuất Bản." Phần minh họa này có thể giúp các học sinh tưởng tượng ra các bảng khắc được thảo luận trong phần "Giải Thích Tóm Lược về Sách Mặc Môn." (Nếu các anh chị em cảm thấy là điều hữu ích với tính cách là một phần của cuộc thảo luận này, thì hãy nêu lên đoạn cuối của phần giải thích tóm lược này, bắt đầu với cụm từ "Về lần ấn bản này." Giải thích rằng mỗi ấn bản Sách Mặc Môn đều có những chỗ sửa nhỏ về lỗi chính tả và sắp chữ).

Trưng lên hình Mặc Môn Tóm Lược Các Bảng Khắc (62520; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm*, số 73). Giải thích rằng có nhiều người đã bảo tồn các biên sử mà cuối cùng trở thành Sách Mặc Môn. Viết những đoạn tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng. Yêu cầu các học sinh nghiên cứu thầm những đoạn này, bằng cách tìm kiếm một số nguyên tắc mà đã giúp các tác giả của Sách Mặc Môn quyết định điều gì để gồm vào các biên sử của họ. Mời các học sinh chia sẻ điều họ tìm thấy. (Các anh chị em có thể muốn viết các câu trả lời của họ lên trên bảng).

1 Nê Phi 1:20
1 Nê Phi 6:4–6
2 Nê Phi 4:15
2 Nê Phi 25:23, 26
2 Nê Phi 29:11–13
Lời Mặc Môn 1:4–8
3 Nê Phi 16:4
Mô Rô Ni 1:4

- Việc hiểu được những nguyên tắc hướng dẫn này có thể giúp các em như thế nào khi học Sách Mặc Môn?

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **các tác giả Sách Mặc Môn đã thấy thời kỳ của chúng ta nên đã viết điều mà sẽ giúp đỡ chúng ta nhiều nhất.** Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 8:35–38.

- Mô Rô Ni đã thấy các vấn đề nào ở giữa những người sống trong thời kỳ chúng ta?
- Tại sao việc Mô Rô Ni và các tác giả khác của Sách Mặc Môn biết được các vấn đề chúng ta sẽ gặp phải là quan trọng?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson về cách học Sách Mặc Môn:

"Nếu họ thấy được thời kỳ của chúng ta và chọn những điều có giá trị lớn nhất cho chúng ta thì đó không phải là cách chúng ta cần phải học Sách Mặc Môn sao? Chúng ta cần phải thường xuyên tự hỏi: 'Tại sao Chúa đã soi dẫn cho Mặc Môn (hay Mô Rô Ni hoặc An Ma) để gồm điều đó vào biên sử của ông? Tôi có thể học được bài học nào từ điều đó để giúp tôi sống trong thời kỳ và thời đại này?'" ("The Book of Mormon—Keystone of Our Religion," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 6).

Nói cho các học sinh biết rằng những người được đề cập trong Sách Mặc Môn cũng gặp phải những vấn đề rất giống như chúng ta. Mặc dù Sách Mặc Môn là một tài liệu cổ xưa, nhưng các giáo lý, lịch sử và câu chuyện của sách đều có một giá trị lớn lao vào thời nay.

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson. (Các anh chị em có thể muốn đưa cho mỗi học sinh một bản sao lời phát biểu đó). Yêu cầu lớp học lắng nghe và tìm hiểu các phước lành mà Chủ Tịch Benson đã hứa với những người bắt đầu nghiêm chỉnh nghiên cứu Sách Mặc Môn.

"Không phải Sách Mặc Môn chỉ dạy chúng ta lẽ thật mà thôi, mặc dù sách quả thật làm điều đó. Không phải Sách Mặc Môn chỉ làm chứng về Đấng Ky Tô mà thôi, mặc dù sách quả thật cũng làm điều đó. Mà còn có thêm một điều gì khác nữa. Một quyền năng trong sách này sẽ bắt đầu tuôn tràn vào cuộc sống của các anh chị em vào giây phút các anh chị em bắt đầu nghiêm chỉnh học sách này. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng lớn lao hơn để chống lại cám dỗ. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng để tránh bị lừa gạt. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng để ở trên con đường chật và hẹp. Thánh thư được gọi là "những lời nói về cuộc sống" (xin xem GLGƯ 84:85), và không có ở đâu có lời nào chân chính hơn là trong Sách Mặc Môn. Khi bắt đầu khao khát những lời đó thì các anh chị em sẽ thấy rằng cuộc sống càng ngày càng dồi dào hơn" ("The Book of Mormon—Keystone of Our Religion," 7).

- Các em đã có được các phước lành từ việc nghiên cứu Sách Mặc Môn vào lúc nào?

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **Sách Mặc Môn mang đến cho chúng ta quyền năng lớn lao hơn để chống lại cám dỗ, tránh bị lừa gạt và ở lại trên con đường chật và hẹp.** Nói cho các học sinh biết về thời gian các anh chị em đã nhận được các phước lành này là do việc nghiên cứu Sách Mặc Môn.

Trước khi lớp bắt đầu, hãy viết bản liệt kê những câu hỏi và câu thánh thư sau đây lên trên bảng:

Có Thượng Đế không? (Xin xem An Ma 30:37–44). Tôi có thể biết được Thượng Đế không? (Xin xem An Ma 22:18). Thượng Đế có quan tâm đến tôi không? (Xin xem 3 Nê Phi 13:26–32).

Làm thế nào tôi có thể chống lại cám dỗ và tội lỗi? (Xin xem Hê La Man 5:12).

Mục đích của cuộc sống là gì? (Xin xem An Ma 34:32–34).

Có cuộc sống sau khi chết không? (Xin xem An Ma 40:11–12, 21–23).

Làm thế nào tôi có thể được bình an, tìm thấy niềm vui và được hạnh phúc? (Xin xem Mô Si A 2:41; 4:2–3; An Ma 41:10).

Làm thế nào gia đình tôi có thể được hạnh phúc và đoàn kết hơn? (Xin xem Mô Si A 4:14–15).

Làm thế nào tôi có thể xét đoán điều đúng với điều sai? (Xin xem Mô Rô Ni 7:16–17).

Tại sao Thượng Đế để cho điều tà ác và đau khổ xảy ra? (Xin xem 2 Nê Phi 2:1–2, 11–16, 22–27; An Ma 14:9–11; 60:13).

Giải thích rằng ngoài các phước lành đã được đề cập rồi, **Sách Mặc Môn còn chứa đựng câu trả lời cho những câu hỏi có ý nghĩa nhất của cuộc sống.** Mời mỗi học sinh chọn ra một hoặc hai câu hỏi và tra cứu các đoạn thánh thư kèm theo đây để tìm ra câu trả lời. Cho họ một vài phút để tìm ra câu trả lời. Các anh chị em có thể muốn đi quanh phòng, giúp đỡ nếu cần.

- Bằng cách nào Sách Mặc Môn trả lời những câu hỏi mà các em đã chọn?

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai. Khi đưa ra lời phát biểu này, ông đang nói cùng các giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý về quyền năng của thánh thư để trả lời những câu hỏi có ý nghĩa nhất của cuộc sống.

"Nếu các học sinh của các anh chị em đều quen thuộc với những điều mặc khải, thì không có câu hỏi nào—riêng của cá nhân, về xã hội, chính trị hay nghề nghiệp—mà không được trả lời. Trong đó chứa đựng phúc âm trường cửu trọn vẹn. Trong đó chúng ta tìm thấy các nguyên tắc về lẽ thật nhằm giải quyết mọi sự nhầm lẫn và mọi vấn đề cùng mọi tình trạng khó xử là những điều sẽ trực diện gia đình nhân loại hoặc bất cứ cá nhân nào ở trong gia đình đó" ("Teach the Scriptures" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES vào ngày 14 tháng Mười năm 1977], 3–4, si.lds.org).

Chia sẻ cách Sách Mặc Môn đã ban phước cho cuộc sống của các anh chị em như thế nào. Nhắc các học sinh về mục tiêu của họ để đọc Sách Mặc Môn hằng ngày và đọc hết Sách Mặc Môn ít nhất một lần trong năm nay.

Trước khi lớp bắt đầu

Nếu có thể, dành ra thời giờ để chuẩn bị căn phòng học trước khi lớp bắt đầu. Trưng bày các đoạn tham khảo thánh thư, các câu hỏi và những sinh hoạt khác lên trên bảng trước khi lớp bắt đầu. Điều này sẽ giúp các anh chị em tiết kiệm thời giờ giảng dạy quý báu và loại bỏ những điều làm xao lãng mà có thể làm gián đoạn tiến trình giảng dạy và học hỏi.

Lời Bình Luận và Thông Tin Cơ Bản

Lời Giải Thích Tóm Lược về Sách Mặc Môn. "Về lần ấn bản này"

Có hai bản thảo Sách Mặc Môn: bản gốc viết tay và bản thảo của nhà in. Một phần nhỏ của việc sắp chữ cho ấn bản Sách Mặc Môn năm 1830 được căn cứ vào bản gốc viết tay, và phần còn lại căn cứ vào bản thảo của nhà in, tức là bản sao của bản gốc viết tay. Khi Joseph Smith chuẩn bị ấn bản Sách Mặc Môn năm 1840, ông đã sử dụng bản gốc viết tay để sửa những lỗi ngẫu nhiên và những đoạn xóa bỏ xảy ra trong ấn bản 1830. Đối với ấn bản 1981, bản gốc viết tay một lần nữa được tham khảo để phục hồi lại những chữ đầu tiên trong khoảng 20 chỗ. Bất cứ lỗi nào trong Sách Mặc Môn đều là lỗi của loài người, và những sửa đổi chỉ nhằm phục hồi Sách Mặc Môn về ý nghĩa và ý định đầu tiên của sách. (Xin xem *Book of Mormon Reference Companion,* do Dennis Largey soạn thảo [2003], 124–25).

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith viết:

"Nhất định phải có một số lỗi in trong ấn bản đầu tiên [của Sách Mặc Môn], và có lẽ thiếu một hoặc hai chữ. Những người nào đã xuất bản các quyển sách trong những hoàn cảnh thận trọng và thuận lợi nhất đều đã thất vọng khi tìm thấy những lỗi lầm, lỗi in và lỗi máy móc, một số trong những lỗi đó đã xảy ra sau khi thực hiện bản in thử của cuộc kiểm tra cuối cùng.

". . . Việc thận trọng kiểm lại bản liệt kê những sửa đổi . . . cho thấy rằng không có một điều sửa đổi hay thêm vào nào mà không phù hợp hoàn toàn với nguyên bản. Những sửa đổi đã được thực hiện trong cách chấm câu và một vài vấn đề cần sửa đổi nhỏ nhặt khác, nhưng chưa bao giờ có bất cứ điều sửa đổi hay bổ sung nào lại thay đổi một ý nghĩ đầu tiên. Như chúng ta thấy, những sửa đổi . . . là nhằm làm cho bản văn rõ ràng hơn và cho thấy rằng chúng đã bị bỏ sót. Tôi chắc chắn rằng những lỗi hoặc điều bỏ sót đó trong ấn bản đầu tiên hầu hết là do lỗi của thợ sắp chữ hay nhà in. *Nhiều lỗi này trong bản in thử đầu tiên đã được chính Tiên Tri Joseph Smith nhận ra và ông đã sửa lại những lỗi đó"* (*Answers to Gospel Questions,* do Joseph Fielding Smith Jr. biên soạn, 5 tập [1957–66], 2:199–200; chữ nghiêng là thuộc nguyên bản).

Bài Học Tự Học ở Nhà

Học Thánh Thư–Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn (Đơn Vị 1)

Chuẩn Bị Tài Liệu dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Bản Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Sau đây là một bản tóm lược các sự kiện, giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh học trong khi họ hoàn tất bốn bài học dành cho học sinh tự học ở nhà cho đơn vị 1. Việc biết được điều các học sinh đã học sẽ giúp các anh chị em chuẩn bị cho lớp học của mình. Bản tóm lược không phải là một phần của bài học và không nhằm chia sẻ với các học sinh. Vì bài học các anh chị em giảng dạy cho đơn vị 1 chỉ tập trung vào một vài giáo lý và nguyên tắc này, nên đôi khi các anh chị em có thể cảm thấy có ấn tượng để ôn lại hoặc thảo luận với những người khác tùy theo những thúc giục của Thánh Linh và nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Học Thánh Thư)

Các học sinh học những kỹ năng nhằm giúp họ hiểu quá trình và bối cảnh của thánh thư, cách nghiên cứu và nhận ra các lẽ thật phúc âm, cũng như cách áp dụng các giáo lý và nguyên tắc thánh thư vào cuộc sống của họ.

Ngày 2 (Kế Hoạch Cứu Rỗi)

Bài học này là một phần khái quát ngắn về kế hoạch cứu rỗi. Sách Mặc Môn giảng dạy rằng kế hoạch của Cha Thiên Thượng là nhằm mang sự cứu rỗi và hạnh phúc vĩnh cửu đến cho con cái của Ngài. Chúa Giê Su Ky Tô là nhân vật chính trong kế hoạch cứu rỗi, và Sự Chuộc Tội của Ngài là điều làm cho kế hoạch tác động đến tất cả các con cái của Thượng Đế. Khi chọn tuân theo kế hoạch của Thượng Đế, chúng ta chuẩn bị để tiếp nhận cuộc sống vĩnh cửu.

Ngày 3 (Trang Tựa, Lời Giới Thiệu, và Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng)

Các tài liệu giới thiệu Sách Mặc Môn giúp thiết lập mục đích của sách và giải thích lẽ trung thực và nguồn gốc thiêng liêng của sách. Trang tựa dạy rằng Sách Mặc Môn là một chứng thư rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô. Trong khi chúng ta đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về Sách Mặc Môn, Đức Thánh Linh sẽ làm chứng rằng sách ấy là chân chính, rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, rằng Joseph Smith là vị tiên tri của Thượng Đế, và rằng Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là vương quốc của Chúa trên thế gian.

Ngày 4 (Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn)

Chứng ngôn của Tiên Tri Joseph Smith đã giúp cho các học sinh củng cố chứng ngôn của họ rằng Sách Mặc Môn ra đời nhờ ân tứ và quyền năng của Thượng Đế. Chúa bảo tồn Sách Mặc Môn để sách ra đời trong những ngày sau. Các tác giả của Sách Mặc Môn đã nhìn thấy thời kỳ của chúng ta và viết xuống điều gì là hữu ích nhất cho chúng ta. Các học sinh được khuyến khích suy nghĩ về những câu hỏi họ có và tìm kiếm những câu trả lời trong khi học Sách Mặc Môn.

Lời Giới Thiệu

Bài học tuần này nhấn mạnh đến trách nhiệm mà mỗi học sinh có về việc học hỏi phúc âm của mình. Bài học này cũng nhấn mạnh đến vai trò chính yếu của Sách Mặc Môn trong việc giúp các học sinh xây đắp một chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô và Giáo Hội của Ngài. Trong khi các anh chị em giảng dạy, hãy giúp các học sinh hiểu về tầm quan trọng của việc chuyên cần học quyển thánh thư này và các phước lành làm chan hòa cuộc sống của họ khi làm như vậy.

Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Học Hỏi Thánh Thư

Các anh chị em có thể muốn bắt đầu bằng cách đặt ra những câu hỏi sau đây cho các học sinh:

- Sự khác biệt giữa một người đọc Sách Mặc Môn và đạt được một chứng ngôn với một người đọc sách ấy và không đạt được một chứng ngôn là gì? (Một số người chỉ đọc những chữ trong sách; những người khác đọc với đức tin, với chủ ý thật sự, và với tấm lòng mở rộng cho Đức Thánh Linh).
- Một người học các lẽ thật thuộc linh bằng cách nào? (Hãy cân nhắc việc liệt kê những câu trả lời của các học sinh lên trên bảng. Đề cập lại bản liệt kê này sau khi đọc lời phát biểu của Anh Cả David A. Bednar dưới đây).

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng, bỏ ra những chữ đã được gạch dưới: *"Hãy tìm kiếm sự hiểu biết, ngay cả bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin."*

Ôn lại điều các học sinh đã học trong tuần này bằng cách mời họ điền vào những chỗ trống. Nếu họ cần giúp đỡ, hãy yêu cầu họ đọc Giáo Lý và Giao Ước 88:118. Hỏi họ ý nghĩa của việc tìm kiếm sự hiểu biết bằng cách học hỏi và bằng đức tin. Trong khi các anh chị em thảo luận điều này, hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **việc hiểu biết bằng cách học hỏi và bằng đức tin đòi hỏi nỗ lực cá nhân.**

Để giúp các học sinh hiểu lý do tại sao cần phải có nỗ lực và cố gắng để học hỏi phúc âm, yêu cầu một học sinh đọc lời giải thích sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Mời các học sinh lắng nghe và tìm hiểu điều gì xảy ra khi chúng ta bỏ ra nỗ lực vào việc học hỏi điều thuộc linh.

"Một người học hỏi sử dụng quyền tự quyết bằng cách hành động theo các nguyên tắc đúng thì mở rộng lòng mình cho Đức Thánh Linh và mời gọi điều giảng dạy, quyền năng làm chứng và sự làm chứng khẳng định của Ngài. Việc học hỏi bằng đức tin đòi hỏi việc sử dụng phần tinh thần, trí tuệ và thể chất chứ không phải chỉ thụ động tiếp nhận" ("Seek Learning by Faith," *Ensign,* tháng Chín năm 2007, 64).

Hỏi các học sinh: Anh Cả Bednar đã nói điều gì sẽ xảy ra cho một người học hỏi tập trung nỗ lực vào việc học hỏi phần thuộc linh?

Mời các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm họ đã có khi thực hiện một nỗ lực đặc biệt về phần thuộc linh và do đó đã cảm nhận nhiều hơn sự đồng hành Đức Thánh Linh. Các anh chị em có thể muốn thêm vào chứng ngôn của mình rằng **các nỗ lực của chúng ta để thành tâm học hỏi phúc âm sẽ mời gọi Đức Thánh Linh vào tiến trình học hỏi.**

Hỏi các học sinh: Các anh chị em có thể làm những điều cụ thể nào trong năm nay để "tìm kiếm sự hiểu biết . . . bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin"?

Kế Hoạch Cứu Rỗi

Xem lại những danh hiệu khác nhau của kế hoạch cứu rỗi bằng cách yêu cầu các học sinh viết lên trên bảng những danh hiệu mà họ ghi vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho sự chỉ định số 1 của bài học vào ngày thứ 2 của họ. Nếu họ cần giúp đỡ, hãy yêu cầu họ giở lại trang tương ứng trong sách hướng dẫn học tập của họ.

Các anh chị em có thể muốn hỏi: Những danh hiệu này giảng dạy các em điều gì về mục đích của kế hoạch cứu rỗi? (Kế hoạch của Cha Thiên Thượng là nhằm mang sự cứu rỗi và hạnh phúc vĩnh cửu đến cho con cái của Ngài).

Giải thích rằng sẽ có nhiều cơ hội trong suốt năm để học hỏi cách về các lẽ thật chúng ta học từ Sách Mặc Môn phù hợp như thế nào với kế hoạch hạnh phúc của Cha Thiên Thượng. Các anh chị em có thể yêu cầu các học sinh tìm kiếm và đánh dấu trong thánh thư của họ các nguyên tắc liên quan đến kế hoạch cứu rỗi trong khi họ học năm nay. Cân nhắc việc cung ứng một vài ví dụ về điều họ có thể tìm thấy trong khi học. Khuyến khích các học sinh chia sẻ những điều họ tìm thấy với lớp học trong năm học.

Trang Tựa, Lời Giới Thiệu, và Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng

Mời các học sinh tham gia vào việc đóng diễn vai bằng cách tưởng tượng rằng họ đang tặng một quyển Sách Mặc Môn cho một người nào đó không phải là tín hữu của Giáo Hội.

Chia lớp học ra thành hai nhóm, và yêu cầu mỗi nhóm chuẩn bị cho việc đóng diễn vai trò bằng cách thảo luận những câu hỏi đã được chỉ định cho nhóm của họ. Có lẽ hữu ích để viết những câu hỏi lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu hoặc để cung ứng cho mỗi học sinh một bản gồm có các câu hỏi.

Khuyến khích các học sinh tìm kiếm và đánh dấu chi tiết nào họ cảm thấy là sẽ quan trọng để chia sẻ khi giảng dạy về Sách Mặc Môn.

Câu Hỏi cho Nhóm 1:

1. Sách Mặc Môn là gì? (Xin xem lời giới thiệu, các đoạn 1–3).
2. Mục đích của Sách Mặc Môn là gì? (Xin xem trang tựa, đoạn 2).
3. Các phước lành nào đến từ việc sống theo những lời giáo huấn hay nguyên tắc Sách Mặc Môn giảng dạy? (Xin xem lời giới thiệu, đoạn 6).

Câu Hỏi cho Nhóm 2:

1. Sách Mặc Môn ra đời bằng cách nào? (Xin xem lời giới thiệu, các đoạn 4–5).
2. Làm thế nào chúng ta có thể tiến dần đến việc biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính? (Xin xem lời giới thiệu, đoạn–8).
3. Chúng ta có thể biết được điều gì khác nữa bởi quyền năng của Đức Thánh Linh? (Xin xem lời giới thiệu, đoạn cuối).

Sau khi đã để cho các học sinh thời gian chuẩn bị, hãy chọn ra một học sinh để đóng vai một người không phải là tín hữu của Giáo Hội. Yêu cầu một người tình nguyện từ mỗi nhóm để trao tặng một quyển Sách Mặc Môn cho người đó. Khuyến khích các học sinh nên sử dụng câu trả lời cho những câu hỏi mà nhóm của họ đã nghiên cứu để giảng dạy học sinh đầu tiên về Sách Mặc Môn.

Khi họ đã làm xong phần đóng diễn vai trò, hãy cân nhắc việc hỏi những người khác trong lớp là họ có thể đã chia sẻ thêm thông tin nào nếu họ là người trao tặng quyển Sách Mặc Môn. Các anh chị em cũng có thể muốn hỏi: trong sinh hoạt này, các em đã học được hay ghi nhớ điều gì về Sách Mặc Môn?

Trong khi các học sinh trả lời, hãy chắc chắn họ hiểu rằng **Sách Mặc Môn là một chứng thư rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô.** Nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc lưu ý đến cách Sách Mặc Môn làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào. Ngoài ra, hãy giải thích rằng việc học Sách Mặc Môn sẽ giúp họ hiểu giáo lý và nguyên tắc phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và củng cố chứng ngôn của họ về Giáo Hội của Ngài.

Nhắc các học sinh rằng **các tác giả của Sách Mặc Môn đã nhìn thấy thời kỳ chúng ta và viết điều mà sẽ hữu ích nhất cho chúng ta** (xin xem Mặc Môn 8:35).

Hỏi các học sinh: Các em đã học được điều gì trong tuần này mà sẽ ảnh hưởng đến cách các em học Sách Mặc Môn?

Mời vài học sinh chia sẻ cách họ hoạch định việc hoàn thành trách nhiệm của họ về việc đọc Sách Mặc Môn trong niên học. Hãy kết thúc bằng cách chia sẻ những cảm nghĩ và chứng ngôn của các anh chị em về Sách Mặc Môn và cách học sách ấy đã ảnh hưởng đến cuộc sống của các anh chị em như thế nào.

Đơn Vị Kế Tiếp (1 Nê Phi 1–6, 9)

Hỏi các học sinh xem họ có từng biết có một điều gì đó là đúng, nhưng việc làm điều đó thì dường như khó hoặc thậm chí còn không thể làm được nữa không. Giải thích rằng trong tuần tới, họ sẽ khám phá ra rằng Nê Phi cũng gặp phải loại thử thách đó, và họ sẽ học cách mà ông tin cậy vào Thượng Đế để hoàn thành điều dường như không thể nào thực hiện được.

PHẦN GIỚI THIỆU

Sách Nê Phi Thứ Nhất

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Khi học sách 1 Nê Phi, các học sinh sẽ khám phá ra rằng "tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa được dành cho tất cả những người được Ngài chọn lựa, nhờ đức tin của họ, để làm cho họ hùng mạnh" (1 Nê Phi 1:20). Họ cũng sẽ học biết rằng Thượng Đế muốn ban phước cho con cái của Ngài. Lê Hi và dân của ông đã cảm nhận được lòng thương xót và các phước lành của Thượng Đế khi họ tuân theo các giáo lệnh của Ngài. Lê Hi và Nê Phi tìm kiếm sự hướng dẫn từ Thượng Đế và nhận được sự hướng dẫn này qua những giấc mơ, khải tượng, cái la bàn Liahona và sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Nê Phi nhận được khải tượng và đã ghi lại toàn cảnh khải tượng về lịch sử của thế gian cho ông thấy về khả năng toàn trí toàn thức của Thượng Đế; phép báp têm, giáo vụ của Chúa Giê Su Ky Tô, và việc Ngài bị đóng đinh; sự hủy diệt của dân Nê Phi; và những ngày sau. Thượng Đế đã giúp Nê Phi và các anh của ông lấy được các bảng khắc bằng đồng để họ có thể có được thánh thư. Ngài cũng cứu Lê Hi và dân của ông khỏi nạn đói trong vùng hoang dã và sự hủy diệt trên đại dương, an toàn mang họ đến đất hứa. Khi học những kinh nghiệm của Nê Phi và Lê Hi trong sách này, các học sinh có thể học cách tìm kiếm và nhận được các phước lành của thiên thượng.

Ai viết sách này?

Nê Phi, con trai của Lê Hi, đã viết sách này để đáp ứng lệnh truyền của Chúa là ông phải lưu giữ một biên sử của dân ông. Nê Phi có thể đã sinh ra tại Giê Ru Sa Lem hoặc gần đó. Ông đã sống ở đó trong thời gian giáo vụ của tiên tri Giê Rê Mi và thời gian trị vì của Vua Sê Đê Kia. Nê Phi tìm kiếm sự làm chứng riêng của mình về những lời của cha ông về sự hủy diệt Giê Ru Sa Lem và việc gia đình của họ cần phải ra đi. Trong khi tiếp tục tìm kiếm và tuân theo lời phán dạy của Chúa, Nê Phi đã trở thành một công cụ trong tay của Thượng Đế. Ông đã vâng lời trở lại Giê Ru Sa Lem với các anh của mình hai lần—lần thứ nhất để lấy các bảng khắc bằng đồng và lần sau để thuyết phục gia đình của Ích Ma Ên đi theo họ vào vùng hoang dã. Với sự giúp đỡ của Chúa, Nê Phi đóng tàu để mang gia đình ông và những người khác vượt đại dương đến vùng đất hứa. Khi Lê Hi chết, Chúa đã chọn Nê Phi làm người lãnh đạo của dân ông.

Sách này viết cho ai và tại sao?

Nê Phi có ý định viết sách này cho ba nhóm độc giả: các con cháu của cha ông, dân giao ước của Chúa trong những ngày sau cùng, và tất cả những người trên thế gian (xin xem 2 Nê Phi 33:3, 13). Ông viết sách này để thuyết phục tất cả mọi người đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và được cứu (xin xem 1 Nê Phi 6:4).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Nê Phi viết câu chuyện về sau trở thành 1 Nê Phi vào khoảng năm 570 trước Công Nguyên—30 năm sau khi ông và gia đình ông rời bỏ Giê Ru Sa Lem (xin xem 2 Nê Phi 5:30). Ông viết sách này khi đang ở trong xứ Nê Phi.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

1 Nê Phi bao gồm một số câu chuyện về những biểu hiện của thiên thượng trong giấc mơ, khải tượng và mặc khải trực tiếp. Những biểu hiện này cho thấy rằng Thượng Đế chỉ dạy, hướng dẫn và bảo vệ những người tìm kiếm Ngài:

- Trong khi Lê Hi cầu nguyện, một cột lửa xuất hiện, và ông nghe thấy nhiều điều làm cho ông run sợ (xin xem 1 Nê Phi 1:6–7).
- Lê Hi nhận được một khải tượng mà trong đó ông thấy Thượng Đế và đọc từ một quyển sách có tiên tri về sự hủy diệt Giê Ru Sa Lem và sự tù đày của dân cư trong xứ đó (xin xem 1 Nê Phi 1:8–14).
- Chúa truyền lệnh cho Lê Hi cùng đi với gia đình ông vào vùng hoang dã (xin xem 1 Nê Phi 2:1–2).
- Chúa chỉ thị cho Lê Hi sai các con trai của ông trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng (xin xem 1 Nê Phi 3:2–4).
- Một thiên sứ can thiệp khi La Man và Lê Mu Ên đánh đập Nê Phi và Sam (xin xem 1 Nê Phi 3:29).
- Chúa truyền lệnh cho Nê Phi và các anh của mình trở lại Giê Ru Sa Lem để tìm Ích Ma Ên và gia đình của ông (xin xem 1 Nê Phi 7:1–2).
- Lê Hi và Nê Phi nhận được các khải tượng gồm có cây sự sống; sự giáng sinh, giáo vụ, và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô; lịch sử của đất hứa; Sự Phục Hồi của phúc âm; và sự xung đột giữa các lực lượng của quỷ dữ và giáo hội của Chiên Con của Thượng Đế (xin xem 1 Nê Phi 8; 11–14).
- Nê Phi được cho thấy cách đóng một chiếc tàu mà sẽ chở dân của ông đến vùng đất hứa (xin xem 1 Nê Phi 18:1).

Sách 1 Nê Phi gồm có câu chuyện trực tiếp về một dân tộc hành trình đến vùng đất hứa. Về sau Sách Mặc Môn kể về hai nhóm khác đi đến vùng đất hứa: Dân Mu Léc (xin xem Ôm Ni 1:14–17) và dân Gia Rét (xin xem Ê The 6:4–12).

Sách 1 Nê Phi cũng giới thiệu hai đồ vật quan trọng: lưỡi gươm của La Ban và một cái la bàn, hay vật chỉ hướng, được gọi là Liahona (xin xem 1 Nê Phi 18:12; An Ma 37:38). Qua Liahona, Chúa đã hướng dẫn gia đình của Lê Hi qua vùng hoang dã và vượt đại dương. Lưỡi gươm của La Ban được chuyền lại qua các thế hệ cho đến cuối nền văn minh của dân Nê Phi. Cái la bàn Liahona lẫn lưỡi gươm của La Ban đều được chôn giấu với các bảng khắc bằng vàng, và chúng được cho Joseph Smith và Ba Nhân Chứng thấy (xin xem GLGƯ 17:1–2).

Đại Cương

1 Nê Phi 1–7 Lê Hi dẫn gia đình mình vào vùng hoang dã. Các con trai của ông đã tuân theo lệnh truyền của Chúa để trở lại Giê Ru Sa Lem và lấy các bảng khắc bằng đồng và trở lại một lần nữa để thuyết phục Ích Ma Ên và gia đình của ông cùng đi theo họ vào vùng hoang dã.

1 Nê Phi 8–15 Lê Hi và Nê Phi đều nhận được một khải tượng về cây sự sống. Nê Phi thuật lại khải tượng của mình về giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi và các sự kiện lịch sử dẫn đến Sự Phục Hồi phúc âm trong những ngày sau.

1 Nê Phi 16–18 Chúa hướng dẫn Lê Hi và gia đình của ông trong cuộc hành trình của họ ngang qua vùng hoang dã và vượt đại dương đến vùng đất hứa.

1 Nê Phi 19–22 Nê Phi tiên tri về Chúa Giê Su Ky Tô và sự phân tán cùng sự quy tụ của dân Y Sơ Ra Ên.

BÀI HỌC 6

1 Nê Phi 1

Lời Giới Thiệu

Sách Mặc Môn bắt đầu với việc Lê Hi làm tròn vai trò của mình với tư cách là vị tiên tri một cách trung tín. Lê Hi là một trong số "nhiều vị tiên tri đến và nói những lời tiên tri cho dân chúng biết rằng họ phải hối cải" (1 Nê Phi 1:4). Khi ông tiên tri về sự hủy diệt Giê Ru Sa Lem và làm chứng về sự cứu chuộc nhờ vào Đấng Mê Si, nhiều người đã chế nhạo ông và muốn giết ông. Tuy nhiên, Lê Hi đã hân hoan đối với lòng thương xót, quyền năng giải thoát của Chúa. Khi học hỏi về giáo vụ của Lê Hi, các học sinh có thể phát triển trong sự hiểu biết của họ về vai trò của các vị tiên tri ngày nay. Khi họ tìm kiếm sự thể hiện về lòng thương xót và mối quan tâm của Thượng Đế trong cuộc sống của mình, mối quan hệ của họ với Ngài sẽ phát triển.

Học thánh thư mỗi ngày

Các anh chị em có thể giúp các học sinh làm tròn vai trò của họ trong tiến trình học hỏi bằng cách khuyến khích họ học Sách Mặc Môn mỗi ngày. Trong suốt năm, hãy thành tâm cân nhắc những cách thức để giúp họ phát triển một thói quen học thánh thư mỗi ngày. Thỉnh thoảng, các anh chị em có thể muốn chia sẻ chứng ngôn của mình về các phước lành của việc học Sách Mặc Môn mỗi ngày.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 1:1–3

Nê Phi bắt đầu biên sử của ông

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 1:1–3. Yêu cầu họ nhận ra lý do tại sao Nê Phi đã viết biên sử của ông.

- Nê Phi đã đưa ra những lý do nào để làm một biên sử về những kinh nghiệm của ông?
- Các em nghĩ tại sao Nê Phi đã cảm thấy rằng ông "được Chúa dành cho nhiều ưu đãi" mặc dù ông đã trải qua nhiều "nỗi thống khổ" ?

1 Nê Phi 1:4–20

Lê Hi nhận được một khải tượng và báo trước cho dân chúng biết rằng Giê Ru Sa Lem sẽ bị hủy diệt

Mời các học sinh nghĩ về một thời gian mà cha mẹ của họ đã báo trước cho họ biết về điều nguy hiểm.

- Tại sao cha mẹ các em báo trước cho các em biết về điều nguy hiểm?
- Trong những phương diện nào Cha Thiên Thượng cảnh báo cho con cái của Ngài?

Giải thích rằng câu chuyện đầu tiên trong Sách Mặc Môn bắt đầu vào lúc có nhiều người ở Giê Ru Sa Lem rất tà ác. Mời một học sinh đọc 1 Nê Phi 1:4. Yêu cầu lớp học tìm ra cách mà Chúa đã cảnh báo những người dân ở Giê Ru Sa Lem.

Giải thích rằng cha của Nê Phi, là Lê Hi, đã cùng với "nhiều vị tiên tri" được đề cập trong câu này. Ông cảnh báo cho dân chúng biết rằng họ cần phải hối cải. Để giúp các học sinh khám phá ra những lời cảnh báo và giảng dạy của Lê Hi, hãy sắp xếp các học sinh thành từng cặp và yêu cầu mỗi cặp đọc 1 Nê Phi 1:5–13. Yêu cầu họ nhận ra điều Lê Hi đã thấy trong khải tượng, hoặc là bằng cách đánh dấu thánh thư của họ hoặc là bằng cách lập một bản liệt kê trên giấy. Cho các cặp học sinh đó một vài phút để thảo luận câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết câu hỏi này lên trên bảng).

- Các em cảm thấy như thế nào nếu thấy trong một khải tượng rằng thành phố của mình sẽ bị hủy diệt?

Tiếp theo sinh hoạt này, mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 1:15, và tìm ra những cảm nghĩ của Lê Hi sau khải tượng này.

- Lê Hi phản ứng như thế nào với những sự việc ông đã thấy?

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 1:14–15. Khuyến khích lớp học tìm ra những lý do tại sao Lê Hi đã vui mừng. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng mặc dù Lê Hi biết được Giê Ru Sa Lem sẽ bị hủy diệt, nhưng ông cũng thấy rằng những người tin cậy nơi Thượng Đế sẽ không bị diệt vong).

- Các em đã có thể ngợi khen Thượng Đế lúc nào, ngay cả trong những thời gian khó khăn trong cuộc sống của mình không?
- Một số phước lành của việc nhận ra "tấm lòng nhân từ và thương xót" của Chúa trong thời gian khó khăn là gì?

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây:

"Giống như các vị tiên tri thời xưa, các vị tiên tri thời nay làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và giảng dạy phúc âm của Ngài. Họ cho biết về ý muốn và thiên tính đích thực của Thượng Đế. Họ nói một cách mạnh dạn và rõ ràng, lên án tội lỗi và cảnh cáo về những hậu quả của tội lỗi. Đôi khi, họ có thể được soi dẫn để nói lời tiên tri về những sự kiện tương lai vì lợi ích của chúng ta" (*Trung Thành cùng Đức Tin: Một Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 129).

Hãy nhấn mạnh rằng Lê Hi là một tấm gương về lẽ thật rằng **các vị tiên tri cảnh cáo về tội lỗi và giảng dạy sự cứu rỗi qua Chúa Giê Su Ky Tô.** (Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).

Mời các học sinh đọc 1 Nê Phi 1:19–20.

- Lê Hi giảng dạy điều gì?
- Dân chúng đáp ứng như thế nào với những lời giảng dạy của Lê Hi?
- Tại sao một số người trong thời kỳ chúng ta chối bỏ các sứ điệp từ các vị tiên tri của Chúa?
- Các em đã được ban phước hoặc bảo vệ lúc nào vì đã tuân theo vị tiên tri?

Tìm kiếm những cụm từ chính

Một cách để giúp các học sinh có được một kinh nghiệm tốt hơn với việc đọc thánh thư riêng hằng ngày của họ là dạy cho họ cách tìm kiếm những cụm từ chính. Các tác giả Sách Mặc Môn thường sử dụng các cụm từ chính để nhấn mạnh đến các bài học họ đang cố gắng truyền đạt hoặc tóm lược các nguyên tắc họ đã giảng dạy—các cụm từ như "tôi sẽ cho các người thấy rằng," "do đó chúng ta thấy rằng," và "tôi nói với các người." Khuyến khích các học sinh lưu ý đến các bài học đi kèm theo những cụm từ như vậy.

1 Nê Phi 1:20

Nê Phi làm chứng về tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa

Hãy nêu lên rằng trong câu thứ hai của 1 Nê Phi 1:20, Nê Phi đã ngắt câu chuyện đang kể của mình để chia sẻ một sứ điệp với những người đọc lời ông. Yêu cầu các học sinh đọc riêng 1 Nê Phi 1:20 và tìm kiếm sứ điệp mà Nê Phi muốn chúng ta thấy. Khi cần thiết, hãy hướng sự chú ý của họ đến cụm từ mà Nê Phi đã sử dụng để giới thiệu sứ điệp đó ("Tôi, Nê Phi, sẽ cho các người thấy rằng . . .").

- Làm thế nào việc lưu ý kỹ đến loại cụm từ này có thể giúp các em trong việc học Sách Mặc Môn của mình?
- Nê Phi muốn chỉ cho chúng ta thấy điều gì?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 1:20. Mời một học sinh khác đọc Mô Rô Ni 10:3. Yêu cầu lớp học tìm ra những điểm tương tự trong cả hai câu này.

- Nê Phi và Mô Rô Ni muốn các độc giả Sách Mặc Môn nên lưu ý đến ý kiến tương tự nào?

Giúp các học sinh nhận ra nguyên tắc này: **Tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa đã được ban cho những người sử dụng đức tin nơi Ngài.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Để giúp các học sinh hiểu tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa là gì và cách nhận ra tấm lòng đó trong cuộc sống của họ, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

"Tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa là các phước lành, sức mạnh, sự bảo vệ, đảm bảo, hướng dẫn, lòng nhân từ yêu thương, an ủi, hỗ trợ rất riêng tư cho mỗi cá nhân, và các ân tứ thuộc linh mà chúng ta nhận được từ Chúa Giê Su Ky Tô và nhờ vào Ngài. . . .

". . . Tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa không tình cờ xảy ra hay chỉ là ngẫu nhiên. Sự trung tín và vâng lời làm cho chúng ta có thể nhận được các ân tứ quan trọng này và, thường thường kỳ định của Chúa giúp chúng ta nhận ra các ân tứ này.

"Chúng ta đừng nên đánh giá thấp hoặc không chú ý tới quyền năng của tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa" ("Tấm Lòng Thương Xót Dịu Dàng của Chúa," *Ensign* hay *Liahona*, tháng Năm năm 2005, 99–100).

- Anh Cả Bednar đã giải thích cụm từ "tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa" như thế nào?
- Các em đã thấy những ví dụ nào về tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa đối với các em hoặc một người nào đó mà mình biết không?

Sau khi các học sinh đã có thời giờ để trả lời cho những câu hỏi này, thì hãy mời họ cân nhắc cách họ có thể nhận ra dễ dàng hơn tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa trong cuộc sống của họ. Khuyến khích họ có ý thức hơn về tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa dành cho họ. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ ghi lại kinh nghiệm của mình về tấm lòng thương xót dịu dàng trong nhật ký của họ. Cân nhắc việc cho họ thời giờ để viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ hoặc các sổ tay ghi chép trong lớp học về một hoặc hai cách mà gần đây Chúa đã dành tấm lòng thương xót dịu dàng của Ngài cho họ như thế nào.

Kết thúc bằng cách lặp lại chứng ngôn của Nê Phi trong 1 Nê Phi 1:20 về tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về sự xác thật của các phước lành và mối quan tâm của Chúa dành cho mỗi người. Khuyến khích các học sinh tìm kiếm những ví dụ về tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa trong cuộc sống của họ và trong suốt Sách Mặc Môn.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

1 Nê Phi 1:2. "Ngôn ngữ của người Ai Cập"

Nê Phi nói rằng ông đã viết biên sử của mình theo "ngôn ngữ của người Ai Cập" (1 Nê Phi 1:2). Khoảng 470 năm sau, Vua Bên Gia Min đã dạy các con trai của mình "ngôn ngữ của người Ai Cập" (Mô Si A 1:1–4). Từ "tiếng Ai Cập cải cách" được thấy trong Mặc Môn 9:32. Mô Rô Ni cho biết rằng đến thời kỳ ông, khoảng 1.000 năm từ thời Lê Hi và Nê Phi, con người đã thay đổi tiếng Ai Cập và Hê Bơ Rơ mà Lê Hi và Nê Phi đã sử dụng.

1 Nê Phi 1:4. "Nhiều vị tiên tri"

Nê Phi nói rằng "nhiều vị tiên tri" đã đến với dân chúng ở Giê Ru Sa Lem. Chúng ta biết Giê Rê Mi, Áp Đia, Na Hum, Ha Ba Cúc, và Sô Phô Ni đều là các vị tiên tri đương thời đã làm chứng trong Vương Quốc Giu Đa. Giê Rê Mi 35:15 bao gồm một lời bình luận tương tự về vô số các vị tiên tri đã được Chúa gửi đến để cảnh báo dân chúng (xin xem thêm 2 Sử Ký 36:15–16).

Giê Rê Mi là một vị tiên tri phi thường trong thời Lê Hi và Nê Phi và được đề cập đến trong 1 Nê Phi 5:13 và 7:14. Ông phục sự cho dân Do Thái từ 626 Trước Công Nguyên đến 586 Trước Công Nguyên. Không giống như Lê Hi, Giê Rê Mi ở lại Giê Ru Sa Lem và tiếp tục kêu gọi dân chúng hối cải (xin xem Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Giê Rê Mi"). Sau khi Lê Hi rời Giê Ru Sa Lem, Giê Rê Mi bị bắt bỏ vào tù. Trong khi ở trong tù, ông đã viết sách Ca Thương, trong sách đó ông đã than thở về sự hủy diệt của Giê Ru Sa Lem và sự kiện rằng dân chúng đã không hối cải.

Những Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

1 Nê Phi 2:2–3, 20. Ghi lại tấm lòng thương xót dịu dàng trong cuộc sống của chúng ta

- Giá trị của việc ghi lại các kinh nghiệm của các em vào nhật ký là gì?

Nê Phi làm chứng về tấm lòng thương xót dịu dàng của Thượng Đế trong cuộc sống của mình. Ông đã dạy rằng tất cả những người nào có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô đều có thể có được những phước lành như vậy. Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã mô tả một thời gian mà ông được thúc giục để viết xuống những sự hiển nhiên về lòng nhân từ của Thượng Đế đối với gia đình của ông:

"Tôi về nhà muộn sau khi làm một công việc của Giáo Hội. Lúc đó trời đã tối. Cha vợ của tôi, là người sống ở gần chúng tôi, đã làm tôi ngạc nhiên khi tôi đang đi bộ về phía cửa trước của nhà mình. Ông đang vác những cái ống nước trên vai, đi rất nhanh và đang mặc quần áo lao động. Tôi biết rằng ông đang xây một hệ thống để bơm nước từ dòng suối nằm dưới cái dốc gần nhà vào chỗ đất của nhà chúng tôi.

"Ông mỉm cười, nói nhỏ, và rồi vội vàng bước ngang qua tôi đi vào đêm tối để tiếp tục công việc của mình. Tôi đi thêm vài bước nữa hướng về căn nhà, suy nghĩ về điều ông đang làm cho chúng tôi, rồi ngay khi tôi bước tới cửa, thì tôi nghe trong tâm trí tôi những lời này—không phải bằng giọng nói của tôi: 'Ta không ban cho ngươi những kinh nghiệm này chỉ để cho riêng ngươi đâu. Hãy viết xuống đi.' Hãy viết xuống đi."

"Tôi đi vào trong nhà. Tôi không đi ngủ. Mặc dù rất mệt, tôi cũng lấy mấy tờ giấy ra và bắt đầu viết. Và khi làm như thế, tôi đã hiểu được sứ điệp mà tôi đã nghe trong tâm trí mình. Tôi cần phải ghi lại cho con cái tôi đọc, vào một ngày nào đó trong tương lai, việc tôi đã thấy bàn tay của Thượng Đế ban phước cho gia đình chúng tôi như thế nào. . . .

"Tôi viết xuống một vài dòng mỗi ngày trong nhiều năm. Tôi không bao giờ bỏ lỡ một ngày dù cho tôi có mệt đến mức nào hay tôi phải dậy sớm đến mấy đi nữa vào ngày hôm sau. Trước khi viết, tôi suy ngẫm câu hỏi này: 'Tôi có thấy bàn tay của Thượng Đế đang ra để tác động vào cuộc sống của chúng tôi hay con cái chúng tôi hoặc gia đình chúng tôi ngày nay không?' Trong khi tôi tiếp tục làm việc này, thì có một điều bắt đầu xảy ra. Khi tôi nhớ lại những sự việc xảy ra trong ngày, thì tôi thường thấy điều Thượng Đế đã làm cho mỗi chúng tôi thật hiển nhiên mà tôi đã không nhận ra trong những giây phút bận rộn trong ngày" ("Hãy Ghi Nhớ, Hãy Ghi Nhớ," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2007, 66–67).

1 Nê Phi 1:4–20. Những điểm tương đồng giữa Lê Hi và Joseph Smith

Mời các học sinh đọc 1 Nê Phi 1:4–20 và tìm kiếm những sự kiện quan trọng từ thời kỳ này trong cuộc sống của Lê Hi. Rồi yêu cầu họ xem lại Joseph Smith—Lịch Sử 1:1–35, và tìm kiếm những sự kiện quan trọng trong cuộc sống của Tiên Tri Joseph Smith. Yêu cầu các học sinh tìm kiếm những điểm tương đồng giữa cuộc sống của Lê Hi với cuộc sống của Joseph Smith. (Các câu trả lời có thể là cả hai người đều tìm kiếm Thượng Đế trong lời cầu nguyện chân thành, nhìn thấy Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử, nói cho những người khác biết về khải tượng của họ, bị nhiều người chối bỏ, tính mạng của họ bị đe dọa, cần phải di chuyển đến những chỗ mới, và đặt Thượng Đế lên trên những của cải thế gian và lời tán dương của thế gian).

BÀI HỌC 7

1 Nê Phi 2

Lời Giới Thiệu

Câu chuyện trong 1 Nê Phi 2 cho thấy những phản ứng khác nhau đối với các lệnh truyền từ Chúa. Lê Hi tuân theo lệnh truyền của Chúa để dẫn gia đình ông vào vùng hoang dã. Khi đương đầu với sự khó khăn của lệnh truyền này, La Man và Lê Mu Ên đã chống đối. Trái lại, Nê Phi đã tìm kiếm một sự làm chứng xác nhận.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 2:1–7

Thượng Đế truyền lệnh cho Lê Hi phải đi vào vùng hoang dã

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng rằng cha mẹ của họ bảo họ rằng gia đình của họ phải rời nhà của họ ngày mai, bỏ lại hầu hết tất cả của cải của họ. Họ sẽ đi vào vùng hoang dã, chỉ mang theo những lương thực họ cần để sống sót.

- Các em có thể đáp ứng như thế nào?
- Sự đáp ứng của các em sẽ thay đổi như thế nào nếu các em biết rằng lệnh truyền đi vào vùng hoang dã đến từ Chúa?

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 2:1–6. Yêu cầu lớp học tìm kiếm lý do tại sao Lê Hi đã dẫn gia đình của ông vào vùng hoang dã.

- Lê Hi đã nhận được lệnh truyền nào từ Chúa? (Xin xem 1 Nê Phi 2:2).
- Các em có thể học được gì từ quyết định của Lê Hi về việc mang theo thứ gì và bỏ lại thứ gì?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 2:7.

- Lê Hi dâng lên Chúa lời cảm tạ ngay sau khi bỏ lại nhà cửa và của cải của ông. Chúng ta có thể học được gì từ câu chuyện này?
- Lê Hi đã cảm tạ về điều gì?

Viết câu sau đây lên trên bảng: ***Khi chúng ta trung tín và vâng lời, Chúa sẽ giúp chúng ta trong lúc thử thách.***

- Các em đã cảm thấy Chúa giúp các em trong những lúc thử thách vào lúc nào? (Khuyến khích các học sinh tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh trong việc trả lời câu hỏi này. Giúp họ hiểu rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

1 Nê Phi 2:8–15

La Man và Lê Mu Ên ta thán cha họ

Yêu cầu các học sinh im lặng tự hỏi họ đã có từng than vãn, hoặc bằng lời nói hoặc trong lòng, về một lệnh truyền từ Chúa hoặc về một lời yêu cầu từ một người cha hay mẹ hoặc một vị lãnh đạo Giáo Hội không. Cho họ một giây lát để suy ngẫm về những kinh nghiệm của họ.

- Đôi khi tại sao chúng ta than vãn khi được hướng dẫn?

Viết *Dòng Sông* và *Thung Lũng* lên trên bảng. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 2:8–10.

- Trong phương diện nào Lê Hi muốn La Man giống như một dòng sông? Trong phương diện nào ông muốn Lê Mu Ên giống như một thung lũng? (Các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh viết câu trả lời của họ lên trên bảng bên cạnh hai từ *Dòng Sông* và *Thung Lũng*.)
- Lê Hi đang cố gắng dạy La Man và Lê Mu Ên điều gì?

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 2:11–14.

- La Man và Lê Mu Ên ta thán cha của họ vì một số lý do nào?
- Trong 1 Nê Phi 2:11, từ *tính ương ngạnh* ám chỉ tính kiêu ngạo hoặc cứng đầu. Tại sao những cảm nghĩ kiêu ngạo đôi khi đưa người ta đến việc ta thán?

- Các em nghĩ tại sao việc ta thán đôi khi là do người ta không hiểu những sự việc của Thượng Đế?

Giải thích rằng một lý do tại sao Sa Tan muốn chúng ta ta thán là điều đó sẽ ngăn cản chúng ta không tuân theo các vị tiên tri tại thế, các vị lãnh đạo đầy soi dẫn và cha mẹ chúng ta. Là một phần cuộc thảo luận của mình, các anh chị em có thể muốn chia sẻ điều sau đây dựa vào lời phát biểu của Anh Cả H. Ross Workman thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Sự ta thán gồm có ba bước, mỗi một bước dẫn đến bước kế tiếp trong con đường đưa xuống sự bất tuân." Trước hết, người ta bắt đầu thắc mắc. Họ đặt câu hỏi "trong tâm trí của mình trước hết," và rồi họ gieo thắc mắc "vào tâm trí của những người khác." Thứ hai, những người ta thán bắt đầu "lý luận và tự bào chữa để khỏi làm điều mà họ đã được chỉ thị để làm. . . . Như thế, họ đã bào chữa cho sự bất tuân." Những lời bào chữa của họ dẫn đến bước thứ ba: "Sự biếng nhác trong việc làm theo lệnh truyền của Đấng Chủ Tể. . . .

"Tôi xin mời các anh chị em nên chú trọng đến mệnh lệnh của các vị tiên tri tại thế là điều làm cho các anh chị em khó chịu nhất. Các anh chị em có thắc mắc là mệnh lệnh đó có áp dụng cho mình không? Các anh chị em có tìm ra những lời bào chữa sẵn sàng cho lý do tại sao các anh chị em không thể tuân theo mệnh lệnh đó bây giờ không? Các anh chị em có cảm thấy khó chịu hay bực bội với những người nhắc nhở mệnh lệnh đó không? Các anh chị em có tỏ ra biếng nhác trong việc tuân thủ mệnh lệnh đó không? Hãy coi chừng sự lừa gạt của kẻ nghịch thù. Hãy coi chừng sự ta thán" ("Hãy Coi Chừng Sự Ta Thán," *Liahona*, tháng Giêng năm 2002, 98–100).

Mời các học sinh trả lời câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp học của họ:

- Các em có thể làm gì nếu tự thấy mình ta thán về các vị tiên tri và các lệnh truyền của Chúa?

1 Nê Phi 2:16–19

Nê Phi tìm kiếm sự hiểu biết từ Chúa

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc và suy ngẫm 1 Nê Phi 2:16, 19.

- Nê Phi đã đáp ứng như thế nào đối với sứ điệp của cha ông?
- Các em đã kêu cầu Thượng Đế và cảm thấy mềm lòng vào lúc nào?

Cho các học sinh cơ hội để kể về những lúc Chúa đã làm mềm lòng họ (nhưng hãy nhắc họ nhớ rằng họ đừng cảm thấy bị bắt buộc phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư). Ngoài ra, các anh chị em cũng có thể muốn kể về thời gian Chúa đã làm mềm lòng các anh chị em. Hãy bảo đảm với các học sinh rằng khi chúng ta kêu cầu Thượng Đế, thì Ngài có thể làm mềm lòng chúng ta để tin lời Ngài.

Đọc to 1 Nê Phi 2:19. Yêu cầu các học sinh giải thích bằng lời riêng của họ ý nghĩa của những từ "chuyên tâm" và "sự khiêm tốn trong lòng." Khuyến khích họ tìm kiếm Chúa như Nê Phi đã làm.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 2:17–18.

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ những câu trả lời khác nhau của Nê Phi, Sam, La Man và Lê Mu Ên?
- Khi nào những lời nói của một người trong gia đình hay người bạn củng cố đức tin của các em cũng giống như những lời nói của Nê Phi đã củng cố đức tin của Sam?

1 Nê Phi 2:20–24

Những người tuân giữ các lệnh truyền sẽ được thịnh vượng

Yêu cầu các học sinh đọc 1 Nê Phi 2:20–21. Mời họ nhận ra hoặc đánh dấu lời hứa rằng "chừng nào con còn tuân giữ các lệnh truyền của ta, con sẽ được thịnh vượng." Giải thích rằng khi học Sách Mặc Môn, họ sẽ đọc về nhiều trường hợp mà lời hứa này đã được ứng nghiệm.

Hãy cân nhắc việc chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự vâng lời là luật pháp đầu tiên của thiên thượng. Tất cả sự tiến triển, tất cả sự hoàn hảo, tất cả sự cứu rỗi, tất cả sự tin kính, tất cả những điều gì là đúng, công bình và chân chính, tất

Những câu hỏi mời gọi sự soi dẫn

Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã dạy rằng có một số câu hỏi mời gọi sự soi dẫn. Ông đã khuyên bảo các giảng viên nên đặt ra những câu hỏi "mà sẽ mời gọi các cá nhân tìm kiếm ký ức của họ để có được cảm nghĩ." Việc đặt ra những câu hỏi mà cho phép các học sinh suy ngẫm về những kinh nghiệm đã qua, thay vì chỉ nhớ lại chi tiết, có thể chuẩn bị cho họ để được Thánh Linh giảng dạy. Chủ Tịch Eyring nói: "Hãy khôn ngoan bằng cách chờ đợi một giây lát trước khi gọi một người nào đó trả lời. Ngay cả những người không nói gì cũng sẽ suy nghĩ về những kinh nghiệm thuộc linh. Điều đó sẽ mời gọi Đức Thánh Linh" ("The Lord Will Multiply the Harvest" [bài nói chuyện cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 6 tháng Hai năm 1998], 6, si.lds.org).

cả những điều tốt lành đều đến với những người sống theo luật pháp của Ngài là Đấng Vĩnh Cửu. Không có điều gì trong suốt vĩnh cửu lại quan trọng hơn việc tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế" (*The Promised Messiah: The First Coming of Christ* [1978], 126).

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **Thượng Đế ban phước cho những người biết vâng lời và trung tín.** Giống như Nê Phi, các học sinh có thể phát triển lòng tin tưởng trong việc tiếp nhận sự hướng dẫn từ Chúa. Khuyến khích họ cố gắng trở nên biết vâng lời hơn và tuân theo sự hướng dẫn họ nhận được từ Đức Thánh Linh.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

1 Nê Phi 2:2–6. Lộ trình có thể gia đình của Lê Hi đã đi

Lê Hi có thể đã dẫn gia đình mình đến Biển Đỏ gần Vịnh Agaba, cách Giê Ru Sa Lem khoảng 180 dặm (290 kilômét). Lộ trình này đòi hỏi phải đi ngang qua một xứ nóng và cằn cỗi, được biết có những tên trộm cướp chờ đợi để trấn lột các khách bộ hành không chuẩn bị. Sau khi đến Biển Đỏ, gia đình này đã đi thêm ba ngày nữa trước khi cắm lều trong một thung lũng bên cạnh một dòng sông. Có thể mất khoảng 14 ngày để đi từ Giê Ru Sa Lem đến thung lũng bên cạnh một dòng sông. Các anh chị em có thể muốn nhắc các học sinh nhớ về những khoảng đường và thời gian mà họ đã đọc về Nê Phi và các anh của ông khi hành trình trở lại Giê Ru Sa Lem.

1 Nê Phi 2:7. Cho thấy lòng biết ơn đối với Chúa

Lòng biết ơn của Lê Hi đối với sự hướng dẫn và bảo vệ của Chúa được cho thấy trong 1 Nê Phi 2:7: "Ông lập một bàn thờ bằng đá, và dâng lễ vật lên Chúa và tạ ơn Chúa, Thượng Đế của chúng tôi." Đây là trường hợp đầu tiên trong vài trường hợp trong Sách Mặc Môn khi các tín đồ trung thành của Đấng Ky Tô dâng lên của lễ hy sinh và của lễ thiêu để bày tỏ lòng cảm tạ lên Thượng Đế (để có ví dụ, xin xem, 1 Nê Phi 7:22; Mô Si A 2:3–4). Lòng biết ơn chân thành và sự vâng lời Cha Thiên Thượng là cần thiết đối với tất cả con cái của Ngài nếu họ muốn làm hài lòng Ngài (xin xem GLGƯ 59:21).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

1 Nê Phi 2:1–3, 16–19. Mềm lòng và sự mặc khải

Nhắc các học sinh nhớ rằng trong 1 Nê Phi 1, Nê Phi mô tả một điều mặc khải mà Lê Hi đã nhận được trong khi "tâm thần chan hòa Thánh Linh" (1 Nê Phi 1:7). Trong khải tượng đó, Lê Hi đọc từ một quyển sách chứa đựng những lời tiên tri và "được đầy dẫy Thánh Linh" (1 Nê Phi 1:12). Trong 1 Nê Phi 2, đề tài về sự mặc khải tiếp tục khi Nê Phi nói về việc cha của ông nhận được một lời cảnh báo từ Chúa trong giấc mơ (xin xem 1 Nê Phi 2:1–3). Nê Phi cũng nói về kinh nghiệm của ông trong việc nhận được mặc khải và tuân theo tiếng nói của Chúa.

Trưng bày hai đồ vật—một vật mềm mại và thấm hút (như một miếng vải hay một vật xốp và hút nước) và một vật cứng (như một cục đá). Rồi yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 2:16–19.

- Tấm lòng của Lê Hi, Nê Phi và Sam giống như vật mềm mại này về phương diện nào?
- Tấm lòng của La Man và Lê Mu Ên giống như vật cứng này về phương diện nào?
- Tình trạng thuộc linh của tấm lòng chúng ta ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của chúng ta để nhận được mặc khải?

Giúp các học sinh hiểu rằng **Chúa mặc khải sự hiểu biết cho chúng ta nếu chúng ta chuyên tâm tìm kiếm Ngài.** Là một phần của cuộc thảo luận này, các anh chị em có thể muốn chia các học sinh ra thành từng cặp và yêu cầu họ đọc tựa đề "Mặc Khải" trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư. Yêu cầu họ thảo luận những câu hỏi sau đây:

- Chúng ta có thể làm gì để chuẩn bị cho bản thân mình nhận được mặc khải từ Chúa?

BÀI HỌC 8

1 Nê Phi 3–4

Lời Giới Thiệu

Chúa truyền lệnh cho Lê Hi sai các con trai của ông trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng từ La Ban. La Man và Lê Mu Ên đã không thấy được họ có thể làm tròn lệnh truyền này như thế nào, nhưng Nê Phi đã có đức tin rằng Chúa sẽ ban cho họ cách thức để hoàn thành điều Ngài đòi hỏi. Mặc dù trải qua nhiều khó khăn, Nê Phi vẫn trung tín kiên trì trong việc làm điều Chúa phán bảo ông làm. Do đó, ông đã được Đức Thánh Linh hướng dẫn và thành công trong việc lấy các bảng khắc.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 3:1–9, 19–20

Các con trai của Lê Hi trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng

Viết những lời phát biểu sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Yêu cầu các học sinh chọn ra lời phát biểu nào mô tả đúng nhất việc họ tin rằng Chúa giúp chúng ta khi Ngài phán bảo chúng ta phải làm những điều khó khăn như thế nào.

Khi các em cố gắng làm tròn một lệnh truyền hoặc một nhiệm vụ khó khăn từ Chúa, thì Ngài sẽ:

a. Thay đổi lệnh truyền để được đơn giản và dễ dàng cho các em hoàn thành.

b. Ban phước cho các nỗ lực của các em bằng cách ban cho các em một cách thức để làm tròn lệnh truyền mặc dù lệnh truyền đó vẫn có thể còn khó khăn.

c. Can thiệp và làm tất cả công việc cho các em.

d. Đòi hỏi các em phải hoàn toàn một mình làm theo lệnh truyền đó mà không có sự giúp đỡ nào cả.

Mời một vài học sinh chia sẻ câu trả lời họ đã chọn ra và lý do họ đã chọn câu trả lời đó.

Giải thích rằng có nhiều cách Chúa có thể ban phước cho những người cố gắng làm tròn các lệnh truyền của Ngài. Trong khi các học sinh học câu chuyện của Nê Phi trong 1 Nê Phi 3–4, hãy mời họ tìm kiếm các ví dụ về nguyên tắc này. Cũng khuyến khích các học sinh lưu ý cách Nê Phi và các anh của ông đã đáp ứng khác nhau với những thử thách như thế nào.

Yêu cầu vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 3:1–9. Mời những người khác trong lớp học lắng nghe những lý do tại sao Nê Phi sẵn lòng làm điều mà cha ông đã yêu cầu.

La Man và Lê Mu Ên cảm thấy rằng lệnh truyền phải trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng là "[Lê Hi] đã đòi hỏi [họ] một việc quá khó khăn" (1 Nê Phi 3:5). Để giúp các học sinh hiểu một số lý do tại sao La Man và Lê Mu Ên có thể đã cảm thấy như vậy, các anh chị em có thể muốn nhắc họ nhớ rằng La Man và Lê Mu Ên đã đi rất xa từ Giê Ru Sa Lem.

- Các em nghĩ tại sao Nê Phi đã sẵn lòng làm điều mà cha của ông bảo làm mà không ta thán.

Mời các học sinh lặp lại nguyên tắc mà Nê Phi làm chứng trong 1 Nê Phi 3:7 như là một câu nói "nếu-thì". Ví dụ, các học sinh có thể nói rằng **nếu chúng ta tìm cách làm điều mà Chúa truyền lệnh thì Ngài sẽ chuẩn bị một cách thức cho chúng ta để hoàn thành điều đó.** Hãy nêu lên rằng 1 Nê Phi 3:7 là một đoạn thánh thư thông thạo. Giải thích rằng các học sinh sẽ tập trung vào 25 đoạn thánh thư thông thạo suốt năm (để có thêm chi tiết, xin xem phần phụ lục trong sách học này). 25 đoạn thánh thư tham khảo thông thạo được liệt kê ở mặt sau thẻ đánh dấu của lớp giáo lý. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu các đoạn thánh thư thông thạo một cách đặc biệt để họ sẽ có thể dễ dàng định ra vị trí của các đoạn thánh thư.

- Khi nào các em đã cảm thấy rằng Chúa "chuẩn bị sẵn một đường lối" cho các em để tuân giữ một trong các lệnh truyền của Ngài?

1 Nê Phi 3:7 là một đoạn thánh thư thông thạo. Nhắc đến ý kiến giảng dạy việc thông thạo thánh thư ở cuối bài học để giúp các học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 3:3, 19–20. Yêu cầu những người khác trong lớp học lắng nghe các cụm từ mà cho biết lý do tại sao các bảng khắc bằng đồng quý báu như thế đối với gia đình và con cháu của Lê Hi. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu các cụm từ này trong thánh thư của họ). Sau khi các học sinh đã chia sẻ điều họ đã tìm thấy, hãy giải thích rằng các bảng khắc bằng đồng là một quyển thánh thư cổ xưa chứa đựng nhiều bản văn và thông tin giống như Kinh Cựu Ước.

- Các em nghĩ tại sao nội dung của các bảng khắc bằng đồng quan trọng đủ đến mức để cho Nê Phi và các anh của ông trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc đó?
- Thánh thư ngày nay chứa đựng điều gì quý báu đối với các em? Tại sao điều đó là quý báu đối với các em?

1 Nê Phi 3:10–31

La Ban đánh cắp tài sản của Lê Hi và cố gắng giết chết Nê Phi và các anh của ông

Mời một nửa lớp học nghiên cứu về lần đầu tiên Nê Phi và các anh của ông cố gắng lấy các bảng khắc bằng đồng (xin xem 1 Nê Phi 3:10–18). Mời nửa lớp học kia nghiên cứu về lần cố gắng thứ hai (xin xem 1 Nê Phi 3:21–31). Yêu cầu mỗi học sinh làm việc riêng và trả lời những câu hỏi sau đây. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ hoàn tất chỉ định này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp học của họ. Trưng ra những câu hỏi trên bảng hoặc chuẩn bị những câu hỏi này trên một tờ giấy được phát ra cho mỗi học sinh.

1. Ai đã đi?
2. Họ đã làm điều gì?
3. Họ đã phản ứng như thế nào sau khi cố gắng của họ thất bại?
4. Đối với những người nghiên cứu về lần cố gắng đầu tiên: Nê Phi và các anh của ông "cảm thấy hết sức buồn rầu" sau khi họ đã thất bại trong việc lấy các bảng khắc bằng đồng (xin xem 1 Nê Phi 3:14). Phản ứng của Nê Phi đối với sự thất bại này khác như thế nào với phản ứng của các anh của ông? (Xin xem 1 Nê Phi 3:15–16).

   Đối với những người nghiên cứu lần cố gắng thứ hai: La Man và Lê Mu Ên rất tức giận Nê Phi sau khi cố gắng thứ hai của họ thất bại. Họ đánh đập ông và nhiếc móc ông. Ngay cả sau khi một thiên sứ hứa rằng Chúa sẽ trao La Ban vào tay họ, họ cũng vẫn tiếp tục ta thán và nghi ngờ khả năng của mình để thành công. Cơn tức giận của La Man và Lê Mu Ên đã ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của họ để có đức tin trong lời hứa của vị thiên sứ? Cơn tức giận, mối bất hòa, lời ta thán, và sự không tin ngăn cản chúng ta như thế nào trong việc không hiểu được các sứ điệp của Thượng Đế ban cho chúng ta? (Xin xem 1 Nê Phi 3:28–31; 3 Nê Phi 11:29).
5. Các em hiểu biết được điều gì từ các câu đã học này?

Sau khi các học sinh đã có đủ thời gian để trả lời những câu hỏi này, hãy mời một vài học sinh chia sẻ câu trả lời của họ.

1 Nê Phi 4:1–38

Nê Phi lấy được các bảng khắc bằng đồng

Yêu cầu các học sinh nhận ra những câu hỏi mà La Man và Lê Mu Ên đã đặt ra trong 1 Nê Phi 3:31.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 4:1–3. Yêu cầu lớp học lắng nghe những câu trả lời của Nê Phi cho những câu hỏi của các anh của ông.

- Câu chuyện về Môi Se đã liên quan như thế nào với những câu hỏi của La Man và Lê Mu Ên?

Nếu các học sinh cần giúp trả lời câu hỏi này, hãy giải thích rằng Môi Se đương đầu với một thử thách tương tự khi ông được phán bảo phải mang con cái Y Sơ Ra Ên ra khỏi xứ Ai Cập. Mặc dù có rất nhiều cố gắng nhưng Môi Se vẫn không thể thuyết phục Pha Ra Ôn thả con cái Y Sơ Ra Ên ra khỏi vòng nô lệ. Tuy nhiên, Môi Se đã kiên trì trong việc làm điều Chúa đã truyền lệnh cho ông, và Chúa đã ban cho ông một đường lối để giải thoát con cái Y Sơ Ra Ên. Nê Phi đã áp dụng tấm gương của Môi Se vào hoàn cảnh của gia đình mình. Ông đã tin tưởng rằng Thượng Đế cũng sẽ chuẩn bị một đường lối cho họ.

- Các em học được nguyên tắc nào từ câu trả lời của Nê Phi cho các anh của ông?

Mặc dù các học sinh có thể phát biểu các câu trả lời của mình khác một chút, nhưng họ nên bày tỏ rằng **nếu chúng ta trung tín kiên trì trong việc làm điều Chúa đòi hỏi, mặc dù gặp khó khăn, thì Ngài sẽ chuẩn bị một đường lối cho chúng ta để hoàn thành điều Ngài truyền lệnh.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Đề cập đến những lời phát biểu các anh chị em đã viết lên trên bảng vào lúc bắt đầu bài học.

- Bây giờ khi đã nghiên cứu kinh nghiệm của Nê Phi rồi thì các em nghĩ lời phát biểu nào tóm lược nguyên tắc mà các em vừa nhận ra đó?

Trong khi các học sinh nghiên cứu phần còn lại của câu chuyện về Nê Phi, hãy khuyến khích họ tìm ra sự xác nhận về nguyên tắc này trong những kết quả của tính kiên trì của Nê Phi.

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 4:4–6. Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu 1 Nê Phi 4:6 trong thánh thư của họ.

Giúp các học sinh hiểu rằng Chúa có thể soi dẫn cho chúng ta để làm một điều gì đó mà không cần phải tiết lộ ngay tức khắc chúng ta cần phải làm điều đó bằng cách nào, khi nào hoặc tại sao. Nê Phi đã học được bằng cách nào, khi nào và tại sao Chúa sẽ giúp ông chỉ *sau khi* ông đã để cho Đức Thánh Linh hướng dẫn ông và *sau khi* ông đã quyết định tiến bước trong đức tin.

Nói cho các học sinh biết rằng Chủ Tịch Harold B. Lee đã nhận xét rằng chúng ta thường muốn thấy "kết cuộc từ lúc bắt đầu," hoặc kết quả, trước khi chúng ta chịu tuân theo lời hướng dẫn của Chúa. Ông khuyên bảo:

"Các anh chị em cần phải học cách bước đi bên cạnh ánh sáng, và có lẽ một vài bước vào bóng tối [nơi xa lạ], và các anh chị em sẽ thấy rằng ánh sáng sẽ hiện ra và di chuyển phía trước các anh chị em" (trong Lucile C. Tate, *Boyd K. Packer: A Watchman on the Tower* [1995], 137–38).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 4:7.

- Trong 1 Nê Phi 4:7, điều gì là quan trọng về cụm từ "tuy nhiên tôi vẫn thẳng tiến"?
- Kinh nghiệm của Nê Phi dạy gì về mối quan hệ giữa sự sẵn lòng của chúng ta để "đi và làm" và khả năng của chúng ta để được Chúa hướng dẫn?

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 4:8–18.

- Thánh Linh đã ban cho Nê Phi những lý do nào về lệnh truyền của Chúa để giết chết La Ban?

Tóm lược phần còn lại của câu chuyện về Nê Phi đã thành công trong việc lấy được các bảng khắc (xin xem 1 Nê Phi 4:19–38), hoặc mời một học sinh quen thuộc với phần còn lại của câu chuyện để làm như vậy. Yêu cầu các học sinh nhận ra các nguyên tắc họ thấy được minh họa trong nỗ lực cuối cùng này để lấy các bảng khắc. Sau khi họ đưa ra những hiểu biết của mình, hãy thêm vào chứng ngôn của các anh chị em rằng **khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Thượng Đế và tìm cách làm điều Ngài đã phán bảo, cho dù chúng ta không thể thấy được kết quả, thì Ngài sẽ hướng dẫn chúng ta nhờ ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.**

Để giúp gia tăng chứng ngôn của các học sinh về nguyên tắc này, hãy mời họ chia sẻ những kinh nghiệm về khi nào họ đã hành động trong đức tin mà không biết trước cách nào hay khi nào Thượng Đế sẽ giúp đỡ họ.

Mời các học sinh suy ngẫm một tình huống họ hiện đang đối phó mà trong đó những đòi hỏi của Chúa quá khó khăn đối với họ. Yêu cầu họ ghi lại trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ điều họ sẽ làm để cho Chúa thấy sự sẵn lòng của họ để "đi và làm" điều Ngài đã truyền lệnh. Khi họ đã viết xong, hãy bày tỏ lòng tin tưởng của các anh chị em rằng nếu chúng ta cho thấy đức tin của mình thì Chúa sẽ giúp chúng ta hoàn thành bất cứ điều gì Ngài đòi hỏi nơi chúng ta.

Thông Thạo Thánh Thư —1 Nê Phi 3:7

Viết lên trên bảng *sự vâng lời*, *đức tin*, và *sự tin cậy*. Hãy hỏi:

- Các em thấy những điều hiển nhiên nào về sự vâng lời, đức tin và sự tin cậy của Nê Phi trong 1 Nê Phi 3?

Đọc thánh thư trong lớp học

Việc đọc thánh thư trong lớp học có thể giúp các học sinh hiểu rõ hơn các câu họ đang học. Điều đó cũng có thể giúp họ trở nên tin tưởng hơn trong khả năng của họ để tự mình đọc thánh thư. Tuy nhiên, một giảng viên đừng bao giờ làm các học sinh ngượng ngùng bằng cách bắt buộc họ phải đọc to nếu họ không cảm thấy thoải mái để làm như vậy. Một số cách để cùng đọc thánh thư chung với nhau trong lớp học gồm có:

1. Các học sinh thay phiên nhau đọc to.
2. Giảng viên đọc to trong khi các học sinh dò theo trong thánh thư của họ.
3. Yêu cầu vài học sinh đọc khi có nhiều nhân vật nói trong một đoạn thánh thư.
4. Các học sinh đọc to cho nhau nghe trong những nhóm nhỏ hoặc theo từng cặp.

- Những đức tính này có thể giúp đỡ một người đã được kêu gọi để phục vụ truyền giáo như thế nào?

Mời mỗi học sinh viết thư cho một người truyền giáo, hỏi người truyền giáo ấy cách họ đã nhìn thấy 1 Nê Phi 3:7 bằng hành động. Khuyến khích các học sinh chia sẻ bất cứ thư phúc đáp nào họ nhận được cho những bức thư của họ.

Xin lưu ý: Vào cuối mỗi bài học có chứa đựng một đoạn thánh thư thông thạo, các anh chị em sẽ thấy một sinh hoạt bổ sung nhằm giúp các học sinh thông thạo đoạn thánh thư đó. Các anh chị em có thể sử dụng các sinh hoạt này vào bất cứ lúc nào (để có thêm chi tiết, xin xem phần phụ lục và sách *Giảng Dạy và Học Hối Phúc Âm*). Vì tính chất và chiều dài của bài học ngày hôm nay, các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi các anh chị em có nhiều thời gian hơn.

BÀI HỌC 9

1 Nê Phi 5

Lời Giới Thiệu

Trong khi trông chờ các con trai của bà trở lại từ Giê Ru Sa Lem, vợ của Lê Hi, Sa Ri A sợ rằng họ đã bỏ mạng trong việc cố gắng lấy các bảng khắc bằng đồng. Khi họ trở lại an toàn với các bảng khắc, bà đã nhận được một bằng chứng vững mạnh hơn rằng Thượng Đế đã hướng dẫn và bảo tồn gia đình của bà. Lê Hi đã xem xét tỉ mỉ các bảng khắc bằng đồng và thấy rằng chúng có giá trị lớn lao đối với gia đình của ông. Trong khi đọc các bảng khắc này, ông đã chan hòa Đức Thánh Linh và ông đã nói tiên tri rằng các thánh thư mà các bảng khắc này chứa đựng sẽ được bảo tồn cho con cháu của ông.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 5:1–9

Các con trai của Lê Hi trở lại an toàn cùng gia đình của họ trong vùng hoang dã

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 5:1–3. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các lý do tại sao Sa Ri A bắt đầu than phiền.

- Những lời than phiền của Sa Ri A là gì? (Các câu trả lời có thể gồm có việc Lê Hi là một người mộng tưởng hão huyền, ông đã dẫn gia đình rời khỏi đất thừa hưởng của họ, và ông đã đưa ra những quyết định mà có thể đưa đến việc mất mạng sống của các đứa con trai của họ và có thể dẫn đến cái chết của họ trong vùng hoang dã.

Yêu cầu các học sinh suy nghĩ về thời gian mà họ có thể đã than phiền về một tình huống mặc dù họ đã không có tất cả chi tiết về tình huống đó.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 5:4–6. Yêu cầu lớp học lưu ý đến cách Lê Hi đã trả lời những lời than phiền của Sa Ri A.

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về việc Lê Hi trả lời những lời than phiền của Sa Ri A? (Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng Lê Hi đã trả lời với chứng ngôn và niềm tin tưởng nơi Chúa thay vì với nỗi sợ hãi hay nghi ngờ. Ông đã không trả lời một cách giận dữ hay thiếu kiên nhẫn).
- Chúng ta có thể học được gì từ câu trả lời của Lê Hi cho Sa Ri A?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 5:7–9.

- Sa Ri A đã nhận được gì từ kinh nghiệm này?

1 Nê Phi 5:10–22

Lê Hi xem xét tỉ mỉ các bảng khắc bằng đồng

Yêu cầu các học sinh suy nghĩ về việc họ sẽ cân nhắc điều gì để hy sinh mạng sống của mình để đạt được hoặc giữ gìn hay không.

Mời một học sinh tóm lược 1 Nê Phi 3–4 và cho biết về những điều gia đình Lê Hi đã hy sinh để lấy được các bảng khắc bằng đồng. (Nê Phi và các anh của ông đã liều mạng mình, hy sinh của cải của mình và đi một khoảng đường xa).

- Các em nghĩ tại sao sự hy sinh như vậy là cần thiết?

Giải thích rằng sau khi gia đình dâng lên của lễ hy sinh và tạ ơn Chúa, Lê Hi bắt đầu ngay lập tức đọc nội dung của các bảng khắc. Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to 1 Nê Phi 5:11–16. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Lê Hi đã khám phá ra trên các bảng khắc bằng đồng. Các anh chị em có thể muốn liệt kê vắn tắt những câu trả lời của họ lên trên bảng.

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 5:10. Yêu cầu họ tìm kiếm từ mô tả việc Lê Hi đọc thánh thư. (Ông "tra cứu thánh thư.") Mời các học sinh tự sắp xếp họ thành từng cặp để thảo luận câu hỏi sau đây;

- Sự khác biệt giữa việc tra cứu và chỉ đọc thánh thư là gì? (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh cho biết về những lúc họ đã tra cứu thánh thư).

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Khi tôi nói 'học hỏi, ' tôi có ý nói đến một việc gì đó nhiều hơn là chỉ đọc. Đôi khi là một điều tốt để đọc một quyển thánh thư trong một thời gian đã định nhằm đạt được một ý nghĩa tổng quát trong sứ điệp của thánh thư, nhưng đối với sự cải đạo, các em nên quan tâm về số thời giờ mà mình dành cho thánh thư hơn số thời giờ mà mình đọc vào lúc ấy. Đôi khi tôi hình dung ra các em đọc một vài câu, ngừng lại để suy ngẫm về chúng, đọc kỹ lại câu đó lần nữa, và trong khi các em suy nghĩ về ý nghĩa của chúng, cầu nguyện để xin hiểu được, đặt ra những câu hỏi trong tâm trí mình, chờ đợi các ấn tượng thuộc linh, và viết xuống những ấn tượng đó và sự hiểu biết có được nhằm giúp cho các em có thể ghi nhớ và học hỏi thêm. Khi học hỏi theo cách này, các em không thể đọc nhiều chương hay câu trong nửa giờ đồng hồ, nhưng các em sẽ dành chỗ trong lòng mình cho lời của Thượng Đế, và Ngài sẽ ngỏ lời cùng các em. Hãy nhớ đến lời mô tả của An Ma về những gì mà ông cảm thấy được: 'Nó bắt đầu mở rộng tâm hồn ta; phải, vì nó bắt đầu soi sáng sự hiểu biết của ta; phải, nó bắt đầu trở thành ngon ngọt đối với ta' [An Ma 32:28]" ("Đến Khi Ngươi Đã Cải Đạo," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2004, 11–12).

Cho các học sinh thời gian để suy ngẫm về việc học thánh thư của họ. Yêu cầu họ viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ về những cách họ tra cứu thánh thư một cách có ý nghĩa. Sau khi họ đã viết xong, hãy mời họ cân nhắc cách cải thiện việc học thánh thư của họ. Yêu cầu họ chọn một cách để cải thiện sự tra cứu thánh thư riêng của họ. Khuyến khích họ viết mục tiêu này vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh chia sẻ mục tiêu này với một người nào đó (ví dụ, với các anh chị em, một người cha hay mẹ, hoặc một học sinh khác) mà sẽ nhắc nhở họ về mục tiêu và khuyến khích họ đạt được mục tiêu này.

Giải thích rằng Chúa đã ban phước cho Lê Hi về việc tra cứu thánh thư. Để giúp các học sinh khám phá ra các phước lành này, hãy mời họ im lặng đọc 1 Nê Phi 5:16–20.

- Việc tra cứu các bảng khắc bằng đồng đã ảnh hưởng như thế nào đến Lê Hi?

Hãy nhấn mạnh rằng khi Lê Hi tra cứu thánh thư, ông đã được chan hòa Đức Thánh Linh và nhận được điều mặc khải "về dòng dõi của ông" (con cháu của ông). Cam đoan với các học sinh rằng **trong khi tra cứu thánh thư, chúng ta có thể được chan hòa Đức Thánh Linh và nhận được mặc khải.** Tương tự như thế, khi hy sinh thời giờ và nghị lực của mình để tra cứu thánh thư như Lê Hi đã làm, chúng ta có thể nhận được sức mạnh để tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế.

- Các em đã được ban phước nhờ việc tra cứu thánh thư về những phương diện nào?
- Các em đã cảm thấy Đức Thánh Linh vào lúc nào trong khi học thánh thư?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây, trong đó Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ làm chứng về các phước lành của việc tra cứu thánh thư:

"Khi muốn nói chuyện với Thượng Đế, chúng ta cầu nguyện. Và khi muốn Ngài nói với chúng ta, thì chúng ta tìm hiểu thánh thư; vì lời của Ngài được phán qua các vị tiên tri của Ngài. Rồi Ngài sẽ dạy chúng ta khi chúng ta lắng nghe những thúc giục của Đức Thánh Linh.

"Nếu gần đây các anh chị em chưa nghe tiếng Ngài phán cùng mình, thì hãy quay lại với thánh thư với đôi tai và đôi mắt mở rộng để sẵn sàng lãnh hội. Thánh thư là đường dây cứu rỗi phần thuộc linh của chúng ta" ("Thánh Thư: Quyền Năng của Thượng Đế cho Sự Cứu Rỗi của Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2006, 26–27).

Đọc to 1 Nê Phi 5:21–22, yêu cầu các học sinh dò theo trong thánh thư của họ. Trong khi đọc, các anh chị em hãy nhấn mạnh những câu này: "Theo sự thông sáng trong Chúa là chúng tôi phải mang theo các biên sử này trong khi chúng tôi hành trình trong vùng hoang dã."

- Tại sao là điều khôn ngoan để chúng ta mang theo thánh thư trong các cuộc hành trình của mình?
- Trong những phương diện nào chúng ta có thể mang theo thánh thư với mình?

Hãy nêu lên rằng Lê Hi và gia đình của ông đã lấy được các bảng khắc bằng đồng nhờ vào sự hy sinh lớn lao. Nếu không có thánh thư, Lê Hi và gia đình của ông có lẽ đã không thành công trong cuộc hành trình của họ. Khuyến khích các học sinh giữ thánh thư với họ trong khi họ hành trình qua cuộc sống hữu diệt.

Mời các học sinh suy ngẫm về việc học thánh thư riêng của họ. Hãy cân nhắc việc mời một học sinh thường xuyên đọc thánh thư để đưa ra lời khuyến khích và chứng ngôn cho các bạn của học sinh đó. Khuyến khích các học sinh tạo ra thói quen dành thời giờ hằng ngày để tra cứu thánh thư.

Ghi Chú: Bài học này đủ dài để có thể có đủ thời giờ dành cho sinh hoạt thông thạo thánh thư từ bài học trước.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

1 Nê Phi 5:10–22. Giá trị của thánh thư

Để giảng dạy cách chúng ta có thể nhận được sự hướng dẫn qua việc học thánh thư của chúng ta, Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã chia sẻ câu chuyện về Lê Hi tra cứu các bảng khắc bằng đồng:

"Khi Nê Phi và các anh em của ông trở về [từ Giê Ru Sa Lem với các bảng khắc bằng đồng], thì Lê Hi, cha của họ, đã vui mừng. Lê Hi bắt đầu tra cứu thánh thư "từ đầu" và "nhận thấy đây là những điều mà [họ] mong muốn có được, phải, nó có một giá trị lớn lao . . . vì nhờ đó [Lê Hi và con cháu của ông] có thể bảo tồn cho con cháu [họ] những lệnh truyền của Chúa.'

"Quả thật, các bảng khắc bằng đồng là một biên sử của tổ tiên của Lê Hi, kể cả ngôn ngữ, gia phả của họ, và quan trọng hơn hết, là phúc âm do các vị thánh tiên tri của Thượng Đế giảng dạy. Khi Lê Hi tra cứu những bảng khắc, ông đã học được những gì mà tất cả chúng ta học được qua việc nghiên cứu thánh thư:

"• Chúng ta là ai.

"• Chúng ta có thể trở thành người như thế nào.

"• Những lời tiên tri cho chúng ta và cho con cháu chúng ta.

"• Các giáo lệnh, luật pháp, giáo lễ, và giao ước mà chúng ta phải sống theo để nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

"• Và cách thức chúng ta phải sống để kiên trì cho đến cùng và trở về cùng Cha Thiên Thượng trong vinh dự.

"Các lẽ thật này vô cùng quan trọng đến nỗi Cha Thiên Thượng đã cho Lê Hi lẫn Nê Phi thấy rõ ràng những khải tượng mà lời của Thượng Đế được tượng trưng như là một thanh sắt. Hai cha con đã học được rằng việc nắm chặt lấy lời hướng dẫn chắc chắn, không lay chuyển, hoàn toàn đáng tin cậy này là cách *duy nhất* để tiếp tục ở trên con đường chật và hẹp mà dẫn đến Đấng Cứu Rỗi của chúng ta" ("Thánh Thư: Quyền Năng của Thượng Đế cho Sự Cứu Rỗi của Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2006, 25).

1 Nê Phi 5:18–19. Các bảng khắc bằng đồng

Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã làm chứng về tầm quan trọng của việc gia đình của Lê Hi lấy được các bảng khắc bằng đồng:

"Đối với dân Nê Phi, giá trị của Các Bảng Khắc bằng Đồng không thể được đánh giá quá cao. Nhờ vào các bảng khắc này, họ đã có thể bảo tồn ngôn ngữ (1 Nê Phi 3:19), hầu hết nền văn minh, và sự hiểu biết về tôn giáo của những người từ đó mà ra. (1 Nê Phi 22:30). Trái lại, dân Mu Léc là những người đã được dẫn ra khỏi Giê Ru Sa Lem khoảng 11 năm sau khi Lê Hi ra đi, và là những người không có biên sử tương đương với Các Bảng Khắc bằng Đồng, chẳng bao lâu đã sa vào sự bội giáo và vòng vô tín ngưỡng cùng mất đi ngôn ngữ, nền văn minh và tôn giáo của họ. Ôm Ni 14–18).

"Từ vị tiên tri này đến vị tiên tri khác và từ thế hệ này đến thế hệ khác, Các Bảng Khắc bằng Đồng được dân Nê Phi truyền lại và bảo tồn. Mô Si A 1:16; 28:20; 3 Nê Phi 1:2). Vào một ngày nào đó trong tương lai, Chúa đã hứa sẽ cho ra đời các bảng khắc này, một cách minh bạch vào đúng lúc và giữ lại sự sáng rực rỡ ban đầu của chúng, và các câu chuyện thánh thư được ghi chép lại trên chúng sẽ 'đi tới mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, và dân tộc.' An Ma 37:3–5; 1 Nê Phi 5:18–19)." (*Mormon Doctrine,* xuất bản lần thứ nhì [1966], 103).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

1 Nê Phi 5:21. Tra cứu thánh thư.

Cùng với lớp học hát hay đọc lời của một bài thánh ca hoặc một bài ca Thiếu Nhi về việc học thánh thư. Mời các học sinh tìm kiếm các cụm từ trong sách thánh ca mà mô tả các phước lành từ việc tra cứu thánh thư mà ra. Yêu cầu các học sinh nhận ra các cụm từ có ý nghĩa đối với họ và chia sẻ lý do tại sao họ thích các cụm từ đó.

Các anh chị em có thể muốn đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Marion G. Romney thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Tôi cảm thấy chắc chắn rằng, trong nhà của chúng ta, nếu cha mẹ chịu đọc Sách Mặc Môn một cách thành tâm và đều đặn, riêng cá nhân họ lẫn với con cái họ, thì tinh thần của quyển sách vĩ đại đó sẽ đến và tràn đầy trong nhà chúng ta và tất cả những người sống trong đó. Tinh thần tôn kính sẽ gia tăng; sự tôn trọng và quan tâm lẫn nhau sẽ phát triển. Tinh thần tranh chấp sẽ rời đi. Cha mẹ sẽ khuyên bảo con cái mình trong tình yêu thương và khôn ngoan lớn lao. Con cái sẽ sẵn sàng đáp lại và tuân phục theo lời khuyên bảo đó. Sự ngay chính sẽ gia tăng. Đức tin, hy vọng và lòng bác ái —tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô— sẽ được đầy dẫy trong mái gia đình và cuộc sống của chúng ta, mang đến sự bình an, niềm vui và hạnh phúc" (trong Conference Report, tháng Tư năm 1960, 112–13; do Ezra Taft Benson trích dẫn, "Cleansing the Inner Vessel," *Ensign,* tháng Năm năm 1986, 6).

BÀI HỌC 10

1 Nê Phi 6 và 9

Lời Giới Thiệu

Nê Phi tuyên bố: "Vì chủ đích của tôi là để có thể thuyết phục loài người đến với Thượng Đế của Áp Ra Ham, và Thượng Đế của Y Sác, và Thượng Đế của Gia Cốp, để được cứu rỗi" (1 Nê Phi 6:4). Ông lưu giữ hai bộ biên sử: các bảng khắc nhỏ của Nê Phi và các bảng khắc lớn của Nê Phi. Chúa truyền lệnh cho ông tóm lược câu chuyện về Lê Hi vào các bảng khắc nhỏ (xin xem 2 Nê Phi 5:28–31). Về sau, Mặc Môn đã được soi dẫn để gồm các bảng khắc nhỏ vào bộ sưu tập Sách Mặc Môn của ông (xin xem Lời Mặc Môn 1:6–7). Nê Phi lẫn Mặc Môn đều biết lý do tại sao, nhưng cả hai đều tuân theo lời hướng dẫn của Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 6

Nê Phi viết để thuyết phục tất cả mọi người đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô

Hãy trưng lên vài quyển sách hoặc cuốn phim thích hợp và phổ biến trong giới trẻ ngày nay. Hỏi các học sinh cảm thấy như thế nào về mục đích của tác giả hay của người sáng tạo dành cho mỗi quyển sách hay cuốn phim đó. Giơ lên một quyển Sách Mặc Môn. Nói cho các học sinh biết rằng trong 1 Nê Phi 6, Nê Phi đã giải thích mục đích của ông để viết biên sử của mình mà cuối cùng trở thành một phần của Sách Mặc Môn.

Bảo các học sinh đọc 1 Nê Phi 6:3–6 và tìm kiếm những từ và cụm từ bày tỏ ý định của Nê Phi để lưu giữ biên sử của ông. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu những từ này).

- Tại sao là điều quan trọng để Nê Phi viết những sự việc "làm đẹp lòng Thượng Đế" chứ không phải những sự việc "thỏa mãn thế gian"?
- Các em sẽ nói về ý định của Nê Phi bằng lời riêng của mình như thế nào? (Có thể hữu ích để giải thích rằng cụm từ "Thượng Đế của Áp Ra Ham, và Thượng Đế của Y Sác, và Thượng Đế của Gia Cốp" ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh viết *Chúa Giê Su Ky Tô* trong thánh thư của họ cạnh bên 1 Nê Phi 6:4. Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng danh Giê Hô Va cũng ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô. [Xin xem 1 Nê Phi 19:10; 2 Nê Phi 11:4, 6–7; xin xem thêm Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Đấng Ky Tô," "Christ, Names of."])

Để giúp các học sinh biết ơn rằng Sách Mặc Môn là một chứng thư khác về Chúa Giê Su Ky Tô, mời họ giở đến Sách Hướng Dẫn Thánh Thư và đọc lướt qua tất cả các tiêu đề liên quan đến Chúa Giê Su Ky Tô. Yêu cầu họ nhận ra một vài cách Sách Mặc Môn giảng dạy về sứ mệnh của Đấng Cứu Rỗi.

Mời một học sinh viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Một mục đích của Sách Mặc Môn là thuyết phục tất cả mọi người đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô.***

- Việc hiểu được mục đích của Nê Phi để viết có thể ảnh hưởng như thế nào đến cách các em hoạch định học Sách Mặc Môn trong năm nay?

Chia sẻ về Sách Mặc Môn đã giúp các em đến gần Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi hơn như thế nào. Mời các học sinh chia sẻ về Sách Mặc Môn đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ và mang họ đến gần Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi hơn như thế nào. Khuyến khích họ chia sẻ những cảm nghĩ của họ về Sách Mặc Môn và chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô với một người bạn hoặc người trong gia đình trong vòng vài ngày nữa.

Giải thích, chia sẻ, hoặc làm chứng ở bên ngoài lớp học

Khi các học sinh chia sẻ chứng ngôn của mình ở bên ngoài lớp học, thì sự hiểu biết của họ về các lẽ thật mà họ học trong lớp học sẽ gia tăng. Khuyến khích họ tìm kiếm những cơ hội để giảng dạy và làm chứng về các nguyên tắc phúc âm khi họ giao tiếp với những người trong gia đình và bạn bè.

1 Nê Phi 9

Nê Phi lưu giữ hai bộ bảng khắc

Cho lớp học thấy một quyển sách lịch sử, và cho biết quyển sách này đề cập đến khoảng thời gian nào. Rồi cho lớp học thấy một lịch sử cá nhân, sổ ghi chép hằng ngày hay nhật

ký đề cập đến một số điều cũng trong khoảng thời gian đó. (Nếu thích hợp, hãy đọc một kinh nghiệm thuộc linh từ nhật ký).

- Hai bản văn này khác biệt nhau như thế nào trong cách ghi chép lịch sử?
- Bản văn này có giá trị hơn bản văn kia không? Như thế nào? (Mỗi bản văn có giá trị về nhiều lý do khác nhau).
- Hai bản văn này so với Sách Mặc Môn như thế nào?

Giải thích rằng trong 1 Nê Phi 9:1–5, Nê Phi cho biết về nỗ lực của ông để lưu giữ các biên sử trên hai bộ bảng khắc.

Trên một bộ bảng khắc, mà giờ đây được biết là các bảng khắc lớn của Nê Phi, ông đã ghi lại "lịch sử của dân [ông]" (1 Nê Phi 9:2). Lịch sử này gồm có "truyện ký về triều đại các vua và những trận chiến cùng các cuộc tranh chấp của dân [ông]" (1 Nê Phi 9:4). Đó là biên sử đầu tiên Nê Phi làm ra, nhưng không được gồm vào sách mà chúng ta hiện có là Sách Mặc Môn.

Trên các bộ bảng khác mà bây giờ được biết là các bảng khắc nhỏ của Nê Phi, ông ghi lại "giáo vụ của dân [ông]" (1 Nê Phi 9:3). Các anh chị em có thể cần giải thích rằng từ *giáo vụ* ám chỉ những điều giảng dạy và sinh hoạt tôn giáo. Biên sử của Nê Phi trong các bảng khắc nhỏ hiện được tìm thấy trong các sách 1 Nê Phi và 2 Nê Phi.

Để giúp các học sinh phân biệt giữa các bảng khắc nhỏ với các bảng khắc lớn khi họ đọc 1 Nê Phi 9, hãy viết điều sau đây lên trên bảng: *"các bảng khắc này" = các bảng khắc nhỏ* và *"các bảng khắc kia" = các bảng khắc lớn.* (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh viết những câu này vào thánh thư của họ cạnh bên những câu thích hợp). Trong 1 Nê Phi 9, cụm từ "các bảng khắc này" luôn luôn ám chỉ các bảng khắc nhỏ. Cụm từ "các bảng khắc kia" ám chỉ các bảng khắc lớn.

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 9:3, 5–6.

- Nê Phi đưa ra các lý do nào để làm các bảng khắc nhỏ ngoài các bảng khắc lớn? Những lời giải thích này cho thấy đức tin của Nê Phi nơi Chúa như thế nào?

Giải thích rằng gần 1.000 năm sau, tiên tri Mặc Môn đã tóm lược, hay rút ngắn phiên bản của tất cả các biên sử đã được dân ông viết. Bản này trở thành Sách Mặc Môn mà chúng ta biết ngày nay. Trong khi làm phần tóm lược này, ông đã tìm thấy các bảng khắc nhỏ của Nê Phi và gồm chúng vào trong biên sử của ông.

Mời một học sinh đọc to Lời Mặc Môn 1:3–7. Giải thích rằng Mặc Môn đã viết những lời này vào khoảng 385 năm Sau Công Nguyên trong thời gian cuộc chiến cuối cùng giữa dân Nê Phi và dân La Man. Trong khi các học sinh đọc những câu này, hãy yêu cầu họ tìm kiếm những lý do mà Mặc Môn đã đưa ra để gồm các bảng khắc nhỏ của Nê Phi vào phần tóm lược của ông.

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Marvin J. Ashton thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Đôi khi chúng ta được yêu cầu phải vâng lời, chúng ta không biết tại sao, ngoại trừ việc Chúa đã truyền lệnh. . . . Nê Phi tuân theo những chỉ dẫn mặc dù ông đã không hoàn toàn hiểu mục đích khôn ngoan. Sự vâng lời của ông đưa đến những phước lành cho nhân loại trên khắp thế gian" ("Who Will Forfeit the Harvest?" *Ensign*, tháng Mười Một năm 1978, 51).

Hãy nêu lên rằng từ các tấm gương của Nê Phi và Mặc Môn, chúng ta biết được rằng **chúng ta cần phải tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế và noi theo những sự thúc giục của Thánh Linh mặc dù chúng ta không hoàn toàn hiểu lý do của những điều đó.**

- Tại sao là điều quan trọng để tuân theo các lệnh truyền của Chúa và noi theo những sự thúc giục của Thánh Linh ngay cả khi chúng ta không hoàn toàn hiểu các lý do của những điều này?
- Khi nào các em đã vâng theo Chúa hay tuân theo một ấn tượng đặc biệt mà không hoàn toàn hiểu lý do?
- Làm thế nào chúng ta có thể phát triển niềm tin và lòng can đảm nhiều hơn để trung tín với sự hướng dẫn của Thượng Đế?

Hãy làm chứng rằng trong khi chúng ta tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế và những thúc giục của Đức Thánh Linh, thì sự hiểu biết của chúng ta về những mục đích ở đằng

sau những điều đó sẽ phát triển, và Chúa sẽ ban phước cho chúng ta vì sự tuân lời của chúng ta.

Yêu cầu một học sinh đọc to phần giải thích sau đây. (Các anh chị em có thể muốn đưa cho mỗi học sinh một bản nhỏ để họ có thể dò theo và kẹp tờ giấy này vào thánh thư của họ để tham khảo trong tương lai).

Ít nhất phần "mục đích thông sáng" của Chúa (1 Nê Phi 9:5; Lời Mặc Môn 1:7) để phán bảo Nê Phi lưu giữ hai bộ biên sử đã trở thành hiển nhiên khi Joseph Smith phiên dịch Sách Mặc Môn. Lúc đầu Joseph phiên dịch phần Mặc Môn tóm lược các bảng khắc lớn của Nê Phi. Martin Harris, là người đã giúp đỡ Joseph, muốn cho vợ và gia đình mình thấy bản dịch. Vị Tiên Tri đã miễn cưỡng để cho Martin mượn 116 trang bản thảo đã được hoàn tất vào lúc đó. Martin đã đánh cắp 116 trang đó , và, do đó, các bảng khắc, U Rim và Thum Mim, cùng ân tứ phiên dịch đã bị tạm thời cất khỏi Joseph Smith (xin xem GLGƯ 3:14).

Sau khi Joseph Smith trải qua một thời kỳ hối cải (xin xem GLGƯ 3:10), Chúa phán bảo ông không được phiên dịch lại phần đã bị mất cắp (xin xem GLGƯ 10:30). Thay vì thế, Ngài truyền lệnh cho ông phiên dịch các bảng khắc nhỏ của Nê Phi (xin xem GLGƯ 10:41), mà bao gồm cùng một thời kỳ đó. Ngài báo cho Joseph biết rằng những kẻ lấy 116 trang đã thay đổi các trang này và hoạch định sử dụng chúng để làm mất uy tín của tác phẩm (xin xem GLGƯ 10:10–19). Chúa đã thấy trước những sự kiện này nhiều trăm năm trước và đã ban cho biên sử thứ hai để làm hỏng kế hoạch của Sa Tan. (Xin xem *History of the Church*, 1:20–23; GLGƯ 10:38–46).

Mời các học sinh đọc riêng 1 Nê Phi 9:6. Yêu cầu họ nhận ra giáo lý mà Nê Phi giảng dạy trong câu này. Yêu cầu một học sinh viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Thượng Đế biết tất cả mọi chuyện và chuẩn bị một đường lối để thực hiện tất cả các công việc của Ngài.***

- Tại sao là điều hữu ích để biết rằng "Chúa biết tất cả mọi chuyện từ lúc khởi đầu"? (1 Nê Phi 9:6; xin xem thêm 2 Nê Phi 9:20; Lời Mặc Môn 1:7).
- Giáo lý này có thể ảnh hưởng đến lối sống của các em như thế nào? (Trong khi các học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn chia sẻ những ý nghĩ của mình về giáo lý này đã gia tăng đức tin, hy vọng và sự tin cậy của các anh chị em nơi Thượng Đế như thế nào).
- Giáo lý này có thể giúp các em như thế nào khi các em đương đầu với thử thách?) (Một câu trả lời có thể được đưa ra có thể là chúng ta có thể được an ủi trong sự bảo đảm rằng Thượng Đế có thể thấy được kết quả của những gian nan và thử thách của chúng ta, ngay cả nếu chúng ta không thể làm được điều ấy. Và qua Đức Thánh Linh, Ngài có thể ban cho chúng ta sức mạnh, niềm an ủi và hướng dẫn để khắc phục hay chịu đựng những khó khăn của cuộc sống).

Bày tỏ lòng tin chắc của các anh chị em rằng Thượng Đế biết tất cả mọi chuyện, kể cả điều gì tốt nhất cho mỗi con cái của Ngài. Giúp các học sinh thấy rằng trong suốt cuộc sống của mình, họ sẽ gặp các lệnh truyền và nhận được sự soi dẫn từ Thượng Đế mà thoạt tiên họ có thể không hiểu trọn vẹn. Việc họ tuân theo các lệnh truyền của Chúa và những thúc giục của Đức Thánh Linh sẽ ban phước cho cuộc sống của họ và cuộc sống của những người khác.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

1 Nê Phi 6:4. "Thượng Đế của Áp Ra Ham, và Thượng Đế của Y Sác, và Thượng Đế của Gia Cốp"

Chủ Tịch Ezra Taft Benson giải thích rằng khi đề cập đến Thượng Đế của Áp Ra Ham, Y Sác, và Gia Cốp, thì thánh thư ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô: "Chúng ta cần phải nhớ Chúa Giê Su là ai trước khi Ngài giáng sinh. Ngài là Đấng Sáng Tạo vạn vật, Đức Giê Hô Va vĩ đại, Chiên Con bị giết trước khi sáng thế, Thượng Đế của Áp Ra Ham, Y Sác, và Gia Cốp. Ngài đã và hiện là Đấng Chí Thánh Y Sơ Ra Ên" ("Five Marks of the Divinity of Jesus Christ," *Ensign,* tháng Mười Hai năm 2001, 10).

1 Nê Phi 9:6. Thượng Đết biết tất cả mọi chuyện từ lúc khởi đầu

Chúng ta có thể tin tưởng rằng Thượng Đế biết tất cả mọi chuyện. "Nếu không hiểu biết tất cả mọi chuyện, Thượng Đế sẽ không thể nào cứu rỗi được bất cứ phần nào của các tạo vật của Ngài; vì chính là vì lý do về sự hiểu biết mà Ngài có đối với tất cả mọi chuyện, từ lúc khởi đầu đến lúc cuối cùng, nên Ngài có thể ban sự hiểu biết đó cho các tạo vật của Ngài và qua đó họ được dự phần vào cuộc sống vĩnh cửu; và nếu không phải vì ý kiến tồn tại trong tâm trí của loài người rằng Thượng Đế đã có tất cả sự hiểu biết thì họ không thể nào sử dụng đức tin nơi Ngài" (*Lectures on Faith* [1985], 51–52).

Bài Học Tự Học ở Nhà

1 Nê Phi 1–6; 9 (Đơn Vị 2)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 1–6; 9 (Đơn Vị 2) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ chú trọng vào một vài các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (1 Nê Phi 1)

Trong khi các học sinh học về việc Lê Hi nói tiên tri cùng dân chúng và cảnh cáo họ phải hối cải, các học sinh đã học được rằng các vị tiên tri cảnh cáo việc phạm tội và giảng dạy sự cứu rỗi qua Chúa Giê Su Ky Tô. Ngoài ra, họ học được rằng tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa đã được ban cho những người sử dụng đức tin nơi Ngài.

Ngày 2 (1 Nê Phi 2)

Lê Hi đáp ứng lệnh truyền của Chúa để rời bỏ Giê Ru Sa Lem. Ông minh họa nguyên tắc rằng khi chúng ta trung tín và biết vâng lời, thì Chúa sẽ giúp chúng ta trong những lúc thử thách. Nê Phi cho thấy một tinh thần vâng lời và tự học được rằng khi chúng ta cầu khẩn Thượng Đế thì Ngài có thể làm mềm lòng chúng ta để tin vào lời của Ngài. Các học sinh học được rằng Thượng Đế ban phước cho những người biết vâng lời và trung tín.

Ngày 3 (1 Nê Phi 3–4)

Khi Lê Hi nói cho Nê Phi và các anh của ông biết về lệnh truyền của Thượng Đế ban cho họ để trở lại Giê Ru Sa Lem và lấy các bảng khắc bằng đồng, Nê Phi đã trả lời bằng cách làm chứng rằng nếu chúng ta chịu làm điều Chúa truyền lệnh thì Ngài sẽ chuẩn bị một đường lối cho chúng ta để thực hiện điều đó. Nê Phi và các anh của ông thấy rằng thật là khó để làm tròn lệnh truyền của Chúa. Quyết tâm của Nê Phi để trở lại Giê Ru Sa Lem đã giúp các học sinh thấy rằng khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Thượng Đế và tìm cách làm theo điều Ngài phán bảo, thì ngay cả khi chúng ta không thể thấy được kết quả, Ngài cũng sẽ dẫn dắt chúng ta qua Đức Thánh Linh.

Ngày 4 (1 Nê Phi 5–6; 9)

Khi các học sinh học về kinh nghiệm của Lê Hi tra cứu các bảng khắc bằng đồng, họ khám phá ra nguyên tắc sau đây: Khi tra cứu thánh thư, chúng ta có thể được tràn đầy Đức Thánh Linh và nhận được mặc khải. Khi họ học hỏi về mục đích của Nê Phi trong việc viết biên sử của ông, các học sinh cũng học được rằng mục đích của Sách Mặc Môn là thuyết phục tất cả mọi người đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô.

Lời Giới Thiệu

Bài học tuần này sẽ cho các học sinh cơ hội để ôn lại và thảo luận điều họ đã học được từ tấm gương của gia đình Lê Hi và những hành động với đức tin của họ. Khi các anh chị em giảng dạy bài học này, hãy nhấn mạnh đến việc Nê Phi vâng lời một cách trung tín các lệnh truyền của Chúa và việc ông chuyên cần tìm cách biết được lẽ trung thực của "tất cả những lời cha [ông] đã nói" (1 Nê Phi 2:16). Khi noi theo tấm gương vâng lời của Nê Phi, các học sinh sẽ xây đắp chứng ngôn riêng của mình về phúc âm.

Trong khi giảng dạy, các anh chị em hãy tuân theo lời khuyên dạy của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta cần phải mang lại sức sống mới và đặt ưu tiên số một cho việc giảng dạy xuất sắc trong Giáo Hội—tại nhà, từ bục giảng, trong các buổi họp hành chính của chúng ta, và chắc chắn là trong phòng học. Đừng bao giờ để cho việc giảng dạy đầy soi dẫn trở thành một nghệ thuật bị đánh mất trong Giáo Hội, và chúng ta cần phải chắc chắn việc chúng ta tìm kiếm nghệ thuật đó không trở thành một truyền thống bị đánh mất. . . .

". . . Cầu xin cho chúng ta tôn cao kinh nghiệm giảng dạy ở bên trong mái gia đình và ở bên trong Giáo Hội và cải thiện mọi nỗ lực của mình để gây dựng và chỉ dạy" ("A Teacher Come from God," *Ensign,* tháng Năm năm 1998, 25, 27).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 1

Chúa ban tấm lòng thương xót dịu dàng của Ngài cho người trung tín

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Tấm lòng thương xót dịu dàng của Chúa được dành cho những người sử dụng đức tin nơi Ngài.*** Mời các học sinh xem xét kỹ 1 Nê Phi 1 và nhận ra câu nào lẽ thật này đã được giảng dạy (câu 20).

Đặt ra những câu hỏi sau đây để giúp các học sinh nhớ lại và tóm lược điều họ đã học được khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 1–6; 9 trong tuần:

- Từ điều các em đã học được trong các chương các em nghiên cứu trong tuần này, Chúa đã dành tấm lòng thương xót dịu dàng của Ngài cho Lê Hi và gia đình ông bằng cách nào?
- Lê Hi và gia đình ông đã cho thấy những tấm gương vâng lời và về đức tin nào ?
- Các em đã thấy Chúa dành tấm lòng thương xót dịu dàng của Ngài cho các em hoặc cho một người nào đó mà các em biết vào lúc nào?

Các em có thể muốn kể lại một thời gian mà Chúa đã dành tấm lòng thương xót cho các em và cho gia đình các em khi các em hành động trong đức tin, hoặc chia sẻ một kinh nghiệm các em tìm thấy trong một ấn phẩm của Giáo Hội. Khuyến khích các học sinh tìm kiếm những ví dụ về việc Chúa dành tấm lòng

thương xót của Ngài cho người trung tín khi các học sinh học Sách Mặc Môn suốt năm.

1 Nê Phi 2

Chúa có thể làm mềm lòng chúng ta để tin lời Ngài

Nhắc các học sinh nhớ rằng sau khi Lê Hi được truyền lệnh phải rời bỏ Giê Ru Sa Lem với gia đình ông, thì con trai của ông là Nê Phi đã thực hiện một nỗ lực cá nhân để biết và hiểu lẽ trung thực của những điều mặc khải của Cha Thiên Thượng. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 2:16, 19.

Hỏi các học sinh: Mặc dù Nê Phi không ta thán, nhưng có bằng chứng nào trong 1 Nê Phi 2:16 cho thấy rằng việc rời bỏ Giê Ru Sa Lem đã có thể là điều khó đối với ông? (Nê Phi viết rằng ông đã cầu nguyện để hiểu và Chúa đã làm mềm lòng ông. Điều này gợi ý rằng việc rời bỏ Giê Ru Sa Lem không phải là điều dễ dàng đối với ông, do đó Chúa đã giúp ông chấp nhận việc này).

Hỏi: Bằng chứng nào cho các em thấy rằng mặc dù Lê Hi và gia đình ông vâng theo lời Chúa, nhưng cuộc sống vẫn không dễ dàng đối với họ? (Xin xem 1 Nê Phi 2:4,–11).

Yêu cầu các học sinh chia sẻ những ý nghĩ họ đã có về ước muốn của Nê Phi và về điều ông làm đã đưa ông đến việc chấp nhận các lệnh truyền của Chúa ban qua cha ông.

Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho ngày thứ 2, chỉ định số 4: Chia sẻ một ví dụ về một thời gian khi các anh chị em kêu cầu Cha Thiên Thượng và cảm nhận được sự mềm lòng của mình qua Thánh Linh giống như Nê Phi, hoặc về một thời gian các anh chị em đã nhận đợc một chứng ngôn về một điều gì đó Chúa phán.

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **khi chúng ta kêu cầu Thượng Đế, thì Ngài có thể làm mềm lòng mình để tin lời Ngài.**

Yêu cầu các học sinh cân nhắc điều họ có thể làm để củng cố chứng ngôn của họ và đạt được những sử bảo đảm riêng như Nê Phi đã nhận được. Cho họ cơ hội để chia sẻ những ý kiến nếu họ muốn. Khuyến khích họ hành động theo ý nghĩ và ấn tượng của họ.

1 Nê Phi 3–4

Chúa sẽ chuẩn bị đường lối khi chúng ta trung tín tuân theo các lệnh truyền của Ngài

Chỉ định mỗi học sinh làm việc với một người bạn cùng nhóm. Viết những câu tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *1 Nê Phi 3:6–7* và *1 Nê Phi 4:6–13*. Mời các học sinh đọc các đoạn và thảo luận những câu hỏi sau đây với những người bạn cùng nhóm với họ.

- Các em nghĩ điều gì là quan trọng về câu nói của Nê Phi: "Tuy nhiên tôi vẫn thẳng tiến"? 1 Nê Phi 4:7).
- Đức tin của Nê Phi đã làm cho ông có thể lấy được các bảng khắc bằng đồng như thế nào?

Sau khi các học sinh đã thảo luận về những điều họ hiểu biết với những người bạn cùng chung nhóm, hãy giải thích rằng Chúa có thể phán bảo chúng ta làm một điều gì đó, như Ngài đã làm với Nê Phi và các anh của ông, mà không tiết lộ ngay lập tức tại sao, khi nào hoặc bằng cách nào chúng ta nên làm điều đó. Nê Phi biết được tại sao, khi nào và bằng cách nào Chúa sẽ giúp ông chỉ *sau khi* ông để cho Thánh Linh hướng dẫn ông và *sau khi* ông đã quyết định tiến tới trong đức tin. Hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Thượng Đế và tìm cách làm theo điều Ngài phán bảo, ngay cả khi chúng ta không thể thấy được kết quả, thì Ngài sẽ dẫn dắt chúng ta qua ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.**

Nếu thời giờ cho phép, các anh chị em có thể muốn hỏi các học sinh xem họ có câu hỏi nào không hoặc muốn chia sẻ những hiểu biết sâu sắc từ ngày học thứ 4 của họ về 1 Nê Phi 5–6; 9. Ví dụ, các anh chị em có thể mời họ chia sẻ cách họ đáp ứng chỉ định thứ 4 mà trong đó họ được yêu cầu viết về một thời gian họ đã tra cứu thánh thư và cảm nhận được Thánh Linh của Chúa.

Kết thúc bằng cách yêu cầu một học sinh đọc to (hoặc đọc thuộc lòng) đoạn thánh thư thông thạo 1 Nê Phi 3:7. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- 1 Nê Phi 3:7 giảng dạy nguyên tắc nào về việc tuân theo các lệnh truyền của Chúa? (Các học sinh có thể nên bày tỏ nguyên tắc rằng **nếu chúng ta chịu tìm cách làm theo điều Chúa truyền lệnh, thì Ngài sẽ chuẩn bị một đường lối cho chúng ta để thực hiện điều đó.**)
- Theo như điều các anh chị em đã đọc trong 1 Nê Phi 1–6 và 9, thì kết quả của việc Lê Hi và Nê Phi tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế là gì?
- Khi nào Chúa đã chuẩn bị một đường lối để giúp các em tuân theo một lệnh truyền?

Mời các học sinh suy ngẫm về một khía cạnh trong đó họ có thể cho thấy một cách trọn vẹn hơn sự vâng lời của họ đối với Thượng Đế. Các anh chị em có thể muốn kết thúc bài học bằng cách làm chứng về các phước lành đã đến với cuộc sống của mình qua những nỗ lực của các anh chị em để tuân theo các lệnh truyền của Chúa.

Đơn Vị Kế Tiếp (1 Nê Phi 7–14)

Trong đơn vị kế tiếp, các học sinh sẽ học các khải tượng của Lê Hi và Nê Phi. Các khải tượng của Lê Hi và Nê Phi về cây sự sống đều áp dụng cho cuộc sống của chúng ta ngày nay. Lời tường thuật của Nê Phi về khải tượng của ông gồm có những phần mô tả về sự giáng sinh, giáo vụ và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô; sự khám phá và khai hoang Châu Mỹ của những người dân Ngoại; và việc mất các lẽ thật quan trọng từ Kinh Thánh và sự phục hồi các lẽ thật này qua Sách Mặc Môn. Lời tường thuật của Nê Phi về khải tượng của ông kết thúc với một phần mô tả về Sự Phục Hồi phúc âm.

BÀI HỌC 11

1 Nê Phi 7

Lời Giới Thiệu

1 Nê Phi 7 gồm có các tấm gương về sự dâng hiến của Nê Phi lên Thượng Đế. Nê Phi vâng lời khi Chúa truyền lệnh cho ông và các anh của ông trở lại yêu cầu Ích Ma Ên và gia đình của Ích Ma Ên cùng đi theo họ vào vùng hoang dã để họ có thể kết hôn và nuôi dạy con cái. Ngay cả khi La Man và Lê Mu Ên chống lại Nê Phi và cố gắng giết ông, ông vẫn luôn trung tín và cố gắng giúp họ cũng trung tín.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 7:1–5

Chúa truyền lệnh cho Nê Phi phải trở lại Giê Ru Sa Lem để tìm kiếm Ích Ma Ên và gia đình của Ích Ma Ên

Trưng bày hình một cặp vợ chồng và con cái của họ. (Các anh chị em có thể muốn sử dụng hình của gia đình mình).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:1–2 .

- Chúa truyền lệnh cho các con trai của Lê Hi làm gì? Chúng ta có thể học được lẽ thật nào từ lệnh truyền này? (Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **Chúa truyền lệnh cho chúng ta kết hôn và nuôi dạy con cái trong Ngài.**)

Hãy nhắc các học sinh nhớ rằng Nê Phi và các anh của ông sẽ mất vài ngày để di chuyển khó khăn qua vùng hoang dã để trở lại Giê Ru Sa Lem.

- Tại sao hôn nhân và gia đình quan trọng đến mức Nê Phi và các anh của ông trở lại Giê Ru Sa Lem để gặp gỡ Ích Ma Ên và gia đình của Ích Ma Ên?

Trước khi tiếp tục, các anh chị em có thể muốn đưa cho mỗi học sinh một bản "Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới" hoặc yêu cầu họ giở đến bản tuyên ngôn trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây từ "Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới." Mời các học sinh lắng nghe kỹ và nhận ra điều mà các vị tiên tri ngày sau đã tuyên bố về tầm quan trọng của hôn nhân.

"Chúng tôi, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Hội Đồng Mười Hai Vị Sứ Đồ của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, long trọng tuyên bố rằng hôn nhân giữa một người nam và một người nữ đã được Thượng Đế quy định sẵn và gia đình là trọng tâm kế hoạch của Đấng Sáng Tạo dành cho số mệnh vĩnh cửu của con cái Ngài" ("Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2010, 129).

Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ học được từ lời phát biểu này. Hãy chắc chắn là họ hiểu rằng gia đình là trọng tâm kế hoạch của Đấng Sáng Tạo dành cho số mệnh vĩnh cửu của chúng ta. Nhấn mạnh rằng đây là lý do mà Chúa đã truyền lệnh cho Nê Phi và các anh của ông phải mời gia đình của Ích Ma Ên cùng đi với họ. Cũng giải thích rằng một trong những lý do quan trọng nhất về hôn nhân là mang con cái xuống thế gian.

- Các em nghĩ việc nuôi dạy con cái "trong Chúa" có nghĩa là gì? 1 Nê Phi 7:1.

Sau khi các học sinh đã trả lời câu hỏi này rồi, hãy khuyến khích họ lắng nghe thêm những khái niệm trong khi các anh chị em đọc lời phát biểu sau đây từ bản tuyên ngôn về gia đình. Nếu họ đã có bản tuyên ngôn của họ rồi, thì các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ nên đánh dấu những từ và cụm từ quan trọng đối với họ.

"Chúng tôi tuyên bố rằng lệnh truyền của Thượng Đế cho con cái của Ngài là phải sinh sôi nẩy nở và làm cho đầy dẫy trái đất, thì vẫn còn hiệu lực. . . .

". . . Cha mẹ có bổn phận thiêng liêng là nuôi nấng con cái mình trong tình thương và sự ngay chính, cung cấp những nhu cầu vật chất và thuộc linh cho chúng, dạy dỗ chúng biết yêu thương và phục vụ lẫn nhau, tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế và là những công

Sử dụng bản tuyên ngôn về gia đình

Chị Julie B. Beck, chủ tịch trung ương Hội Phụ Nữ, đã khuyến khích các giảng viên lớp giáo lý và viện giáo lý nên giảng dạy về tầm quan trọng của gia đình và sử dụng bản tuyên ngôn về gia đình trong các bài học của họ.

"Trong Giáo Hội, mối quan tâm chính yếu là giảng dạy . . . các nguyên tắc về gia đình, các nguyên tắc mà sẽ dạy [các học sinh] tạo lập một gia đình, dạy dỗ gia đình đó, và chuẩn bị gia đình đó cho các giáo lễ và giao ước. . . .

". . . Khi giảng dạy các điều này, các anh chị em có thể liên kết những điều giảng dạy với những lời phát biểu và cụm từ chính yếu nằm trong bản tuyên ngôn về gia đình. Bản tuyên ngôn này không phải là một bài học riêng rẽ" ("Teaching the Doctrine of the Family" [Buổi phát sóng qua hệ thống vệ tinh của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo, ngày 4 tháng Tám năm 2009], 5, si.lds.org).

dân biết tuân theo các luật pháp ở bất cứ nơi nào chúng sinh sống. Những người chồng và những người vợ—những người mẹ và những người cha—sẽ chịu trách nhiệm trước mặt Thượng Đế trong việc hoàn thành các bổn phận này" ("Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," 129).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:3–5.

- Câu chuyện trong 1 Nê Phi 7:3–5 là một tấm gương về lẽ thật trong 1 Nê Phi 3:7 như thế nào? (Giúp các học sinh thấy rằng Chúa đã chuẩn bị đường lối cho Nê Phi và các anh của ông để vâng theo lệnh truyền là phải kết hôn và sinh con cái).
- Giới trẻ có thể chuẩn bị như thế nào từ bây giờ để kết hôn và "nuôi dạy" con cái trong phúc âm?

1 Nê Phi 7:6–15

Khi đương đầu với sự phản nghịch của La Man và Lê Mu Ên, Nê Phi làm chứng về quyền năng của Chúa để dẫn dắt họ đến vùng đất hứa

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:6–7.

- Tại sao La Man, Lê Mu Ên, và vài người con của Ích Ma Ên nổi loạn trong cuộc hành trình của họ trong vùng hoang dã?

Khuyến khích các học sinh nghĩ về điều họ có thể nói với La Man, Lê Mu Ên và các con trai và con gái nổi loạn của Ích Ma Ên để thuyết phục họ tiếp tục cuộc hành trình đến vùng đất hứa. Rồi yêu cầu các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 7:8–12 và nhận ra những câu hỏi mà Nê Phi đã hỏi La Man và Lê Mu Ên.

- Nê Phi đã chia sẻ các lẽ thật nào khi ông đặt ra những câu hỏi này? (Ông nhắc các anh của ông về các phước lành họ đã nhận được từ Chúa và về khả năng của Chúa để tiếp tục ban phước cho họ theo đức tin của họ).
- Tại sao là điều quan trọng cho chúng ta để ghi nhớ các lẽ thật này?

Mời các học sinh đọc 1 Nê Phi 7:13–15 và nhận ra hậu quả nếu La Man, Lê Mu Ên cùng các con trai và con gái nổi loạn của Ích Ma Ên đã trở lại Giê Ru Sa Lem.

1 Nê Phi 7:16–22

Nê Phi được Chúa giải thoát

Giải thích rằng sau khi Nê Phi đã nhắc La Man và Lê Mu Ên về sự hủy diệt mà sẽ đến với những người ở Giê Ru Sa Lem, họ trở nên tức giận ông.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:16. Yêu cầu lớp học tưởng tượng họ đang ở trong tình cảnh của Nê Phi.

- Các em cảm thấy như thế nào nếu các em đang ở trong tình thế của Nê Phi? Các em sẽ làm gì?

Hãy nêu lên rằng Nê Phi đã đáp ứng tình thế này bằng cách cầu nguyện để được giúp đỡ. Yêu cầu một học sinh đọc to lời cầu nguyện của Nê Phi 1 Nê Phi 7:17–18.

- Nê Phi cầu nguyện về điều gì? Các em thấy điều gì quan trọng về lời cầu nguyện của ông?

Trong khi các học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ, hãy chắc chắn họ thấy rằng Nê Phi đã cầu xin được giải thoát "thể theo đức tin [của ông]." Cũng nêu lên rằng khi ông cầu xin được giải thoát khỏi tay các anh của mình, ông đã cầu xin Thượng Đế củng cố ông để ông có thể lo liệu vấn đề. Giải thích rằng việc cầu nguyện trong đức tin có nghĩa rằng chúng ta cầu nguyện với sự tin cậy nơi Chúa và với sự sẵn lòng để hành động. Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Nê Phi là một tấm gương của một người biết, hiểu và trông cậy vào quyền năng trợ giúp của Đấng Cứu Rỗi. . . . Xin hãy lưu ý đến lời cầu nguyện của Nê Phi trong câu 17: 'Hỡi Chúa, thể theo đức tin con đặt nơi Ngài, xin Ngài giải thoát con ra khỏi tay các anh con; phải, xin Ngài *ban cho con sức mạnh để con có thể bứt được những mối dây này* đang trói buộc con' (sự nhấn mạnh được thêm vào).

". . . Điều đặc biệt thú vị đối với tôi là Nê Phi đã không cầu nguyện để tình thế của ông được thay đổi. Thay vì thế, ông đã cầu nguyện để có được sức mạnh để thay đổi tình thế của mình. Và tôi xin đề nghị rằng ông đã cầu nguyện chính xác theo cách này vì ông biết, hiểu và đã cảm nhận được quyền năng Chuộc Tội có thể thực hiện được của Đấng Cứu Rỗi" ("Trong Sức Mạnh của Chúa" [bài nói chuyện trong buổi họp đặc biệt devotional tại trường Brigham Young University, ngày 23 tháng Mười năm 2001], 4, speeches.byu.edu).

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **Thượng Đế đáp ứng những lời cầu nguyện thể theo đức tin của chúng ta.** Hãy nêu lên rằng trong tình thế này, Thượng Đế đã đáp ứng lời cầu nguyện của Nê Phi gần như ngay lập tức. Tuy nhiên, những lời cầu nguyện không phải luôn luôn được đáp ứng theo cách này. Cha Thiên Thượng đáp ứng những lời cầu nguyện theo kỳ định của Ngài, theo cách riêng của Ngài và theo ý muốn của Ngài. Cho các học sinh cơ hội để làm chứng về quyền năng của lời cầu nguyện bằng cách hỏi họ câu hỏi sau đây:

- Các em đã cầu nguyện trong đức tin và nhận được sức mạnh hoặc sự giúp đỡ từ Chúa, ngay lập tức hoặc một thời gian sau đó vào lúc nào? (Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm các anh chị em đã có với nguyên tắc này).

Nói cho các học sinh biết rằng sau khi Nê Phi được giải thoát khỏi dây trói buộc của mình, các anh của ông đã cố gắng tấn công ông một lần nữa. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:19–20.

- Ai đã thuyết phục La Man và Lê Mu Ên phải ngừng cố gắng giết chết Nê Phi?

Hãy nêu lên rằng những lời cầu nguyện và nhu cầu của chúng ta thường được đáp ứng qua những hành động trung tín của những người khác. Trong khi lớp học của các anh chị em nghiên cứu các câu còn lại của 1 Nê Phi 7, hãy mời các học sinh lưu ý cách Nê Phi đáp ứng với các anh của mình ngay cả sau khi tất cả những gì họ đã làm cho ông. Yêu cầu họ suy nghĩ về câu hỏi sau đây mà không trả lời to:

- Các em đã đáp ứng như thế nào khi những người khác cố gắng làm tổn thương các em?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:21. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh nên đánh dấu lời phát biểu của Nê Phi về sự tha thứ.

- Chân thành tha thứ có nghĩa là gì? (Nếu các học sinh không biết chắc, thì hãy giải thích từ *chân thành* có nghĩa là thành thật và thẳng thắn).
- Nê Phi đã khuyên nhủ các anh của ông nên làm gì? Tại sao lời khuyên này rất quan trọng?

Hãy làm chứng rằng **việc tìm kiếm sự tha thứ và việc tha thứ những người khác mang đến tình đoàn kết và sự bình an.** Mời các học sinh suy nghĩ về những tình huống trong gia đình của họ cần đến sự tha thứ.

- Tại sao sự tha thứ là quan trọng đặc biệt trong gia đình chúng ta?
- Hãy nghĩ về một thời gian mà các em tha thứ cho một người trong gia đình hoặc khi một người trong gia đình tha thứ cho các em. Điều này đã ảnh hưởng như thế nào đến mối liên hệ của các em và tinh thần trong nhà của các em?

Hãy kết thúc bằng cách nhắc các học sinh nhớ rằng Chúa đã truyền lệnh cho Nê Phi và các anh của ông phải kết hôn và có gia đình và rằng Chúa cũng đòi hỏi như vậy vào ngày nay. Cũng làm chứng rằng Chúa đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta và ban cho chúng ta sức mạnh để khắc phục những khó khăn của mình thể theo đức tin của chúng ta nơi Ngài. Mời họ cân nhắc cách họ có thể áp dụng một trong các nguyên tắc đó trong bài học ngày hôm nay để giúp đỡ gia đình họ.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Xin lưu ý: Những chỗ ôn lại phần thông thạo thánh thư được tìm thấy trong suốt quyển sách học này. Những phần này giới thiệu nhiều phương pháp khác nhau mà các anh chị em có thể sử dụng để giúp các học sinh thường xuyên ôn lại các câu thánh thư thông thạo.

Bài học này đủ dài để có thể có đủ thời giờ làm sinh hoạt ôn lại phần thông thạo thánh thư sau đây. Các anh chị em có thể điều khiển sinh hoạt vào lúc bắt đầu lớp học, như là lúc nghỉ giữa những phần của bài học, hoặc vào lúc cuối giờ học. Hãy chắc chắn giữ cho sinh hoạt này được ngắn để dành thời giờ cho bài học. Đối với những sinh hoạt ôn lại khác, xin xem phần phụ lục.

Khi các học sinh có thể tìm ra các đoạn thánh thư thông thạo một cách dễ dàng và hiểu ý nghĩa, nội dung và cách áp dụng của chúng, thì họ sẽ tự tin hơn trong việc học tập riêng của họ, khả năng của họ để áp dụng các nguyên tắc phúc âm, và trong những cơ hội của họ để giảng dạy từ thánh thư. Hãy cân nhắc lời tuyên bố sau đây của Chủ Tịch Howard W. Hunter: "Chúng tôi hy vọng rằng không một học sinh nào của các anh chị em sẽ rời lớp học của các anh chị em một cách sợ hãi hoặc ngượng ngùng hay xấu hổ đến nỗi họ không thể tìm ra sự giúp đỡ vì họ không biết thánh thư đủ rõ để tìm ra các đoạn thích hợp" ("Eternal Investments" [bài nói chuyện cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 10 tháng Hai năm 1989], 2, si.lds.org).

Để giúp các học sinh trở nên quen thuộc với vị trí của các đoạn thánh thư thông thạo, hãy mời họ tham khảo chỗ đánh dấu phần thông thạo thánh thư, tìm ra năm đoạn thánh thư thông thạo đầu tiên trong thánh thư của họ, và đọc những đoạn này. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu các đoạn thánh thư thông thạo theo cách riêng để họ sẽ có thể dễ dàng tìm ra các đoạn này.

BÀI HỌC 12

1 Nê Phi 8

Lời Giới Thiệu

Trong 1 Nê Phi 8, Lê Hi thuật lại khải tượng của ông về cây sự sống. Trong khải tượng đó, Lê Hi ăn trái cây tượng trưng cho tình yêu thương của Thượng Đế và các phước lành chúng ta có thể nhận được qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Lê Hi được cho thấy những nhóm người khác nhau. Một số người trở nên lạc lối và không đi đến bên cây ấy. Những người khác trở nên hổ thẹn sau khi ăn trái cây ấy và họ sa vào những lối cấm và lạc mất luôn. Những người khác bám chặt vào thanh sắt, ăn trái cây ấy và vẫn luôn chân thật và trung tín. Một nhóm khác chọn không tìm kiếm con đường dẫn đến bên cây sự sống.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 8:1–18

Lê Hi trải qua một khải tượng trong đó ông ăn trái cây sự sống và mời gia đình ông cũng làm như vậy

Mời các học sinh suy nghĩ về thời gian họ cảm nhận được tình yêu thương của Cha Thiên Thượng dành cho họ. Yêu cầu họ im lặng cân nhắc về những sự lựa chọn của họ ảnh hưởng như thế nào đến việc họ gần gũi với Thượng Đế và khả năng của họ để cảm nhận được tình yêu thương của Ngài. Sau khi cho họ thời giờ để suy ngẫm, hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng Cha Thiên Thượng yêu thương mỗi người họ. Trong khi lớp học nghiên cứu 1 Nê Phi 8, hãy khuyến khích các học sinh tìm kiếm những điều họ có thể làm và những điều họ nên tránh nếu họ muốn đến gần Thượng Đế hơn và cảm nhận được tình yêu thương của Ngài một cách dồi dào hơn trong cuộc sống của họ.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 8:2. Yêu cầu lớp học nhận ra điều Lê Hi đã kinh nghiệm được ngay sau khi các con trai của ông trở lại từ Giê Ru Sa Lem với các bảng khắc bằng đồng. Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 8:5–12.

- Khải tượng của Lê Hi chú trọng vào các vật nào? (Cây sự sống và trái của cây ấy).
- Lê Hi sử dụng những từ và cụm từ nào để mô tả trái cây ấy? (Xin xem 1 Nê Phi 8:10–11; các anh chị em cũng có thể muốn các học sinh đọc 1 Nê Phi 11:8–9 để thấy cách Nê Phi mô tả cây ấy).

Giải thích rằng Chúa thường sử dụng những đồ vật quen thuộc làm các biểu tượng để giúp chúng ta hiểu các lẽ thật vĩnh cửu. Để giúp các học sinh nhận ra cây và trái cây trong giấc mộng của Lê Hi tượng trưng cho điều gì, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe kỹ và nhận ra cây và trái cây tượng trưng cho điều gì.

"Cây sự sống là . . . tình thương yêu của Thượng Đế (xin xem 1 Nê Phi 11:25). Tình yêu thương của Thượng Đế dành cho con cái của Ngài đã được bày tỏ sâu sắc nhất trong việc Ngài ban Chúa Giê Su làm Đấng Cứu Chuộc của chúng ta: 'Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài' (Giăng 3:16). Dự phần vào tình yêu thương của Thượng Đế là dự phần vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su và sự giải phóng và niềm vui nhận được từ tình yêu thương của Thượng Đế" ("Lessons from Laman and Lemuel," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1999, 8).

- Theo như Anh Cả Maxwell, cây sự sống tượng trưng cho tình yêu thương của Thượng Đế đã được cho chúng ta thấy đặc biệt qua ân tứ nào? (Giúp các học sinh hiểu rằng Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là cách diễn đạt rõ nhất về tình yêu thương của Thượng Đế dành cho con cái của Ngài. Khi những người trong khải tượng của Lê Hi ăn trái cây sự sống, điều đó có nghĩa là họ dự phần vào các phước lành của Sự Chuộc Tội).
- *Giải phóng* có nghĩa là giải thoát hay tự do. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô giải thoát chúng ta khỏi vòng nô lệ và mang niềm vui đến cho chúng ta bằng cách nào?

Để giúp các học sinh nhận ra một trong số các nguyên tắc đã được minh họa trong 1 Nê Phi 8:10–12, hãy yêu cầu họ nhận ra trong 1 Nê Phi 8:11 những câu mô tả điều Lê Hi đã làm ("Cha liền bước đến hái một trái ăn"). Sau đó hãy yêu cầu họ tìm kiếm những kết quả của hành động của ông trong 1 Nê Phi 8:12 ("nó làm cho tâm hồn cha chan hòa một niềm hân hoan cực độ"). Các anh chị em cũng có thể muốn nêu lên với các học sinh rằng, trong 1 Nê Phi 8:10, Lê Hi đã mô tả trái cây đó "hấp dẫn, làm người ta cảm thấy vui sướng." (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh nên đánh dấu những cụm từ này trong thánh thư của họ).

- Lê Hi đã trải qua những cảm nghĩ nào sau khi ăn trái cây đó?
- Chúng ta có thể "dự phần" vào Sự Chuộc Tội bằng cách nào? (Qua tiến trình hối cải).
- Tại sao việc dự phần vào Sự Chuộc Tội làm tâm hồn chúng ta "chan hòa một niềm hân hoan cực độ"?

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **việc đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và dự phần vào Sự Chuộc Tội mang đến hạnh phúc và niềm vui.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

- Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi đã mang hạnh phúc và niềm vui đến cho cuộc sống của các em vào lúc nào? (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

1 Nê Phi 8:19–35

Trong khải tượng của ông, Lê Hi thấy nhiều nhóm người khác nhau và sự thành công hay thất bại của họ trong việc đi đến bên cây sự sống

Hãy trưng ra hình Giấc Mơ của Lê Hi (62620; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 69), và nêu ra những biểu tượng của lớp học đã được thảo luận: cây và trái cây. Giải thích rằng trong khải tượng này, Chúa cũng sử dụng các biểu tượng khác để dạy cho Lê Hi cách đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và dự phần vào Sự Chuộc Tội của Ngài. Hỏi các học sinh xem họ thấy các biểu tượng nào khác trong hình. (Các câu trả lời có thể gồm có dòng sông, thanh sắt, đám sương mù tối đen, và tòa nhà rộng lớn vĩ đại).

Nhắc các học sinh nhớ rằng Chúa cũng cho Nê Phi thấy khải tượng đó. Về sau Nê Phi ghi lại những ý nghĩa của các biểu tượng và hình ảnh khác nhau này trong khải tượng đó (xin xem 1 Nê Phi 11, 12, và 15).

Chuẩn bị biểu đồ sau đây để làm một bản tài liệu phân phát, hoặc trưng bày nó lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. (Chừa trống cột bên phải ngoại trừ các phần tham khảo thánh thư). Mời các học sinh sử dụng các phần tham khảo chéo đã được cung cấp để nhận ra lời chú thích của mỗi yếu tố trong khải tượng của Lê Hi. Cùng chung với lớp học ôn lại biểu tượng thứ nhất, cây có trái màu trắng. Yêu cầu các học sinh dành riêng ra một vài phút để nhận ra ý nghĩa của bốn biểu tượng còn lại. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ ghi chép những câu trả lời của họ trong thánh thư của họ cạnh bên các câu tương ứng trong 1 Nê Phi 8).

Biểu Tượng trong Khải Tượng của Lê Hi	Lời Giải Thích được Nê Phi Chia Sẻ
1 Nê Phi 8:10–12—Cây có trái màu trắng	1 Nê Phi 11:21–25 (Tình yêu thương của Thượng Đế; các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô)
1 Nê Phi 8:13—Dòng sông có nước dơ bẩn	1 Nê Phi 12:16; 15:26–29 (Tính dơ bẩn; đáy sâu của ngục giới)
1 Nê Phi 8:19—Thanh sắt	1 Nê Phi 11:25 (Lời của Thượng Đế)
1 Nê Phi 8:23—Sương mù tối đen	1 Nê Phi 12:17 (Những cám dỗ của quỷ dữ)
1 Nê Phi 8:26—Tòa nhà rộng lớn vĩ đại	1 Nê Phi 11:35–36; 12:18 (Tính kiêu ngạo và những ảo ảnh hão huyền của thế gian)

Đánh dấu và ghi chép trong thánh thư

Các học sinh có thể có lợi ích từ việc viết những phần tham khảo chéo, những giải thích về các biểu tượng, và chi tiết khác ở ngoài lề trang thánh thư của họ. Họ cũng có thể có lợi ích từ việc tô đậm các phần tham khảo chéo trong cước chú. Những điều ghi chép như vậy có thể là điều nhắc nhở để giúp họ hiểu và giảng dạy từ thánh thư trong tương lai. Những điều ghi chép này có thể dễ tìm và tồn tại lâu hơn chi tiết ghi chép trong một quyển nhật ký hoặc một tờ giấy rời. Tuy nhiên, các anh chị em nên luôn luôn tôn trọng quyền tự quyết của các học sinh và không bao giờ đòi hỏi họ phải viết trong thánh thư của họ. Thay vì thế, đưa ra những đề nghị và cho phép các học sinh quyết định điều gì thích hợp.

Mời các học sinh chia sẻ những lời giải thích mà họ đã khám phá ra. Để giúp họ thấy được tầm quan trọng của 1 Nê Phi 8 trong cuộc sống của họ, hãy yêu cầu các học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Mời lớp học lắng nghe lý do tại sao là điều quan trọng cho họ để nghiên cứu khải tượng của Lê Hi:

"Các anh chị em có thể nghĩ rằng giấc mơ hay khải tượng của Lê Hi không có ý nghĩa gì đặc biệt đối với các anh chị em nhưng thật ra là có đấy. Các anh chị em có ở trong khải tượng đó; tất cả chúng ta đều dự phần vào trong đó. . . .

"Giấc mơ hay khải tượng của Lê Hi . . . có tất cả những gì một Thánh Hữu Ngày Sau cần hiểu đối với thử thách của cuộc sống" ("Finding Ourselves in Lehi's Dream," *Ensign*, tháng Tám năm 2010, 22).

Trong khi các học sinh nghiên cứu phần còn lại của khải tượng, hãy khuyến khích họ tìm kiếm những người nào trong khải tượng có thể tiêu biểu cho họ. Hãy cam đoan với họ rằng dù họ tự thấy mình ở vị trí nào trong khải tượng, mỗi người họ đều có quyền năng và khả năng để chọn hội đủ điều kiện cho các phước lành của Sự Chuộc Tội.

Chia các học sinh ra thành hai nhóm. Giải thích rằng mỗi nhóm sẽ tìm kiếm những điều khác nhau khi lớp học cùng nhau đọc 1 Nê Phi 8:21–33.

Yêu cầu nhóm 1 tìm kiếm những câu trả lời cho những câu hỏi sau đây. (Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy phân phát).

- Những người trong khải tượng của Lê Hi đã gặp những chướng ngại vật nào?
- Những chướng ngại vật đó tượng trưng cho điều gì?
- Ngày nay những chướng ngại vật đó có những hình thức nào?
- Các em thấy các nguyên tắc nào trong các câu này?

Mời nhóm 2 tìm kiếm những câu trả lời cho các câu hỏi sau đây. (Trước khi lớp học bắt đầu, viết những câu hỏi này lên trên bảng hay trên một tờ giấy phân phát).

- Điều gì đã giúp những người đi tới bên cây đó và ăn trái của nó?
- Về các phương diện nào, một thanh sắt giống như lời của Thượng Đế?
- Làm thế nào lời của Thượng Đế giúp chúng ta khắc phục những chướng ngại vật ở trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu?
- Các em thấy các nguyên tắc nào trong các câu này?

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Nê Phi 8:21–33. Rồi mời các học sinh trong nhóm 1 chia sẻ những câu trả lời của họ cho những câu hỏi đã được chỉ định. Cũng yêu cầu họ chia sẻ các nguyên tắc họ thấy trong những câu này. Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu rằng **tính kiêu ngạo, vật chất thế gian, và phục tùng những cám dỗ đều có thể ngăn giữ chúng ta nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội.** Mời các học sinh suy ngẫm về những chướng ngại vật này có thể cản trở sự tiến triển thuộc linh của họ như thế nào.

Yêu cầu các học sinh trong nhóm 2 chia sẻ những câu trả lời của họ cho những câu hỏi mà họ đã được chỉ định. Sau khi thảo luận những sự hiểu biết sâu sắc của họ, hãy mời họ chia sẻ các nguyên tắc họ thấy trong 1 Nê Phi 8:21–33. Các nguyên tắc họ nhận ra có thể gồm có những điều sau đây:

Nếu chúng ta bám chặt vào lời của Thượng Đế, thì điều này sẽ giúp chúng ta khắc phục được cám dỗ và những ảnh hưởng của thế gian.

Việc bám chặt vào lời của Thượng Đế giúp chúng ta đến gần Chúa hơn và nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội.

- Trong 1 Nê Phi 8:24 and 30, những lời nào mô tả nỗ lực của dân chúng để bám vào thanh sắt và đi tới bên cây đó?
- Các em nghĩ "cố sức tiến tới" có nghĩa là gì?
- Các em nghĩ bám chặt và tiếp tục giữ chặt lời của Thượng Đế có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể cần giải thích rằng trong 1 Nê Phi 8:30, từ *chặt* có nghĩa là gắn chắc chắn).
- Tại sao chúng ta học thánh thư mỗi ngày?

Sau khi thảo luận những câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng trong khải tượng, một số người, như La Man và Lê Mu Ên, sẽ không ăn trái cây ấy (xin xem 1 Nê Phi 8:22–23, 35–38). Điều này tượng trưng cho việc họ từ chối hối cải và dự phần các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Một số người cảm thấy sa ngã mặc dù sau khi đã ăn trái cây ấy (xin xem 1 Nê Phi 8:25, 28). Điều này nhắc chúng ta nhớ rằng sau khi chúng ta đã bắt đầu nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội, chúng ta cần phải chuyên cần và trung tín, hối cải tội lỗi của chúng ta và cố gắng tuân giữ các giao ước của mình. Khuyến khích các học sinh noi theo gương của những người ăn trái cây và vẫn ở lại bên cây đó (xin xem 1 Nê Phi 8:33).

Để giúp các học sinh thấy các nguyên tắc trong khải tượng của Lê Hi đã ban phước cho cuộc sống của họ như thế nào, hãy mời họ trả lời cho một trong các câu hỏi sau đây trong sổ ghi chép trong lớp học hoặc trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

- Lời của Thượng Đế đã hướng dẫn các em hoặc giúp các em khắc phục được cám dỗ, tính kiêu ngạo hoặc vật chất thế gian vào lúc nào?
- Các em đã cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế dành cho các em khi các em đọc hoặc lắng nghe lời của Ngài vào lúc nào?

Mời một vài học sinh chia sẻ trách nhiệm của họ với lớp học.

Khuyến khích các học sinh hành động theo điều họ đã học được và cảm nhận trong khi học 1 Nê Phi 8 bằng cách đặt ra một mục tiêu thực tiễn để bắt đầu hay tiếp tục khai triển một thói quen học thánh thư riêng hằng ngày. Chia sẻ với các học sinh các phước lành đã đến với cuộc sống của các anh chị em qua việc học thánh thư thường xuyên.

Khuyến khích việc học thánh thư hằng ngày

Có rất ít điều mang lại ảnh hưởng tốt và lâu dài hơn việc giúp các học sinh phát triển một thói quen học thánh thư riêng hằng ngày. Khuyến khích các học sinh dành ra thời giờ mỗi ngày để học thánh thư. Cũng cho các học sinh cơ hội thường xuyên trong lớp học để chia sẻ điều họ đã học và cảm nhận trong lúc học thánh thư riêng.

BÀI HỌC 13

1 Nê Phi 10–11

Lời Giới Thiệu

Sau khi nghe câu chuyện về khải tượng của cha ông là Lê Hi, Nê Phi ước ao được thấy, nghe và tự mình biết về những điều Lê Hi đã nghe thấy (xin xem 1 Nê Phi 10:17). Trong khi ông đang suy ngẫm về những lời giảng dạy của cha mình, thì Nê Phi "được Thánh Linh của Chúa cảm hóa" (1 Nê Phi 11:1) và nhận được khải tượng của mình. Khải tượng này được thuật lại trong 1 Nê Phi 11–14. Trong 1 Nê Phi 11 chúng ta đọc về cây sự sống, thanh sắt, và tòa nhà rộng lớn vĩ đại, cũng như sự giáng sinh, phép báp têm, giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi và việc Ngài bị đóng đinh. Khi Nê Phi chứng kiến những điều này, ông đã nhận ra tình yêu thương mà Thượng Đế đã dành cho con cái của Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 10:1–16

Lê Hi nói tiên tri về Đấng Mê Si

Vắn tắt tóm lược 1 Nê Phi 10:1–16 bằng cách nói cho các học sinh biết rằng sau khi kể lại khải tượng của ông về cây sự sống, Lê Hi cũng còn đưa ra một loạt lời tiên tri nữa. Những lời tiên tri này gồm có những chi tiết về khi nào Chúa Giê Su Ky Tô sẽ đến thế gian (xin xem 1 Nê Phi 10:4), phép báp têm của Ngài do Giăng Báp Tít thực hiện (xin xem 1 Nê Phi 10:7–10), Ngài bị đóng đinh và phục sinh (xin xem 1 Nê Phi 10:11), và sự phân tán và quy tụ sắp xảy ra của Y Sơ Ra En (xin xem 1 Nê Phi 10:12–14).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 10:4–6. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng *Đấng Mê Si* là "một hình thức một từ tiếng Xy Ri và Hê Bơ Rơ có nghĩa là 'Đấng được xức dầu.' Trong Kinh Tân Ước, Chúa Giê Su được gọi là Đấng Ky Tô tức là *Đấng Mê Si bằng tiếng Hy Lạp*. Từ này có nghĩa là Vị Tiên Tri, Thầy Tư Tế, Vua và Đấng Giải Thoát được xức dầu là Đấng mà dân Do Thái đã nóng lòng trông chờ sự hiện đến của Ngài" [Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Đấng Mê Si," scriptures.lds.org; xin xem thêm Bible Dictionary, "Messiah"]).

- Theo như lời tiên tri của Lê Hi thì khi nào Đấng Cứu Rỗi sẽ đến? (Xin xem 1 Nê Phi 10:4).
- Điều gì sẽ xảy ra cho nhân loại nếu họ không trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi? (Xin xem 1 Nê Phi 10:6).

1 Nê Phi 10:17–22; 11:1–6

Nê Phi tìm cách thấy, nghe và biết các lẽ thật mà cha ông đã giảng dạy

Yêu cầu các học sinh cân nhắc ví dụ sau đây: Ba thiếu niên tham dự cùng một buổi họp của Giáo Hội. Sau khi trở về nhà, một thiếu niên cảm thấy rằng buổi họp quá nhàm chán và làm mất thời giờ của mình. Một người khác nghĩ rằng buổi họp rất là tốt nhưng không cảm thấy có ảnh hưởng gì từ buổi họp đó. Người thứ ba trở về nhà được Đức Thánh Linh nâng cao tinh thần và nhận được cảm ứng và hướng dẫn cho cuộc sống của mình, thậm chí còn hơn cả điều đã được giảng dạy trong buổi họp đó.

- Làm thế nào có thể xảy ra được khi ba thiếu niên có thể tham dự cùng một buổi họp nhưng lại có những kinh nghiệm khác biệt như vậy?

Giải thích rằng ví dụ này tương tự với kinh nghiệm của La Man, Lê Mu Ên và Nê Phi khi họ nghe những lời tiên tri của cha họ và câu chuyện về khải tượng của ông. La Man và Lê Mu Ên không hiểu lời của cha mình và tranh luận về điều họ đã nghe (xin xem 1 Nê Phi 15:2). Mặc khác, Nê Phi tìm đến Chúa để hiểu. Ông đã mang đến một tấm gương xuất sắc về cách tìm kiếm và nhận được mặc khải.

Nói cho các học sinh biết rằng khi họ nghiên cứu kinh nghiệm của Nê Phi, họ sẽ tìm ra các nguyên tắc mà sẽ giúp họ tìm kiếm và nhận được mặc khải cho bản thân họ. Khuyến khích họ lưu ý đến những điều Nê Phi làm đã cho phép ông nhận được một điều mặc khải tương tự như điều mặc khải mà Lê Hi nhận được.

Chia sẻ mà không cho biết tên

Các anh chị em có thể muốn mời các học sinh báo cáo nhưng không nói ra tên bằng cách viết điều họ đã trải qua trong việc học thánh thư hằng ngày của họ. Thu lại những câu trả lời của họ và đọc một vài câu trả lời cho lớp học nghe. Việc nghe được chứng ngôn của các bạn đồng học có thể khuyến khích các học sinh khác trong việc học tập cá nhân của họ. Một số học sinh ngần ngại chia sẻ chứng ngôn và kinh nghiệm thuộc linh một cách công khai vì họ không muốn xem là khoác lác hoặc họ sợ những người khác sẽ phê phán họ hoặc xem thường các kinh nghiệm của họ. Việc báo cáo nhưng không nói ra tên cho phép các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm thuộc linh mà không có nỗi sợ hãi này.

Chia lớp ra thành ba nhóm. Chỉ định mỗi nhóm một trong các loại và bộ câu hỏi trong biểu đồ sau đây. (Các anh chị em có thể muốn trưng bày biểu đồ lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu). Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 10:17 và 11:1–6 và chuẩn bị các câu trả lời cho những câu hỏi đã được chỉ định của họ.

Ước muốn	Nê Phi mong muốn được thấy, nghe và biết điều gì? Những ước muốn của chúng ta ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của chúng ta để tiếp nhận điều mặc khải? Tôi mong muốn được biết gì từ Chúa?
Tin tưởng	Nê Phi đã bày tỏ những sự tin tưởng nào khi ông tìm kiếm mặc khải? Những sự tin tưởng này có thể ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của chúng ta để tiếp nhận mặc khải? Tôi có thể gia tăng chứng ngôn và sự tin tưởng của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào?
Suy ngẫm	Điều gì đã xảy ra khi Nê Phi ngồi suy ngẫm? Tại sao sự suy ngẫm có thể đưa đến sự mặc khải? Tôi có thể làm gì để suy ngẫm một cách chuyên cần hơn những lời của các vị tiên tri?

Mời một vài học sinh từ mỗi nhóm chia sẻ những câu trả lời cho hai câu hỏi đầu tiên đã được chỉ định cho họ. (Các anh chị em cũng có thể mời các học sinh trả lời cho câu hỏi thứ ba, nhưng hãy cam đoan với họ rằng họ không cần phải chia sẻ những câu trả lời quá riêng tư).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 10:19.

- Ai có thể biết được những điều kín nhiệm của Thượng Đế?
- Những điều kín nhiệm của Thượng Đế được tiết lộ bởi quyền năng nào?
- Chúng ta cần phải làm gì để nhận được mặc khải bằng quyền năng của Đức Thánh Linh?
- Các em nghĩ chuyên tâm tìm kiếm hoặc tìm cách có nghĩa là gì?
- Nê Phi đã làm điều gì cho thấy ông đã chuyên tâm tìm cách thấy, nghe và biết những điều mà cha ông đã giảng dạy?

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Thượng Đế mặc khải lẽ thật cho . . .

Yêu cầu các học sinh tóm lược điều họ đã học được từ kinh nghiệm của Nê Phi bằng cách hoàn tất lời phát biểu trên bảng. Trong khi các học sinh có thể chọn những từ khác nhau, các câu trả lời của họ nên tiêu biểu một cách chính xác lẽ thật rằng **Thượng Đế mặc khải lẽ thật cho tất cả những người chuyên tâm tìm kiếm Ngài.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Khuyến khích các học sinh nghĩ về thời gian mà việc chuyên cần tìm kiếm Thượng Đế đã đưa họ đến việc cảm nhận Thánh Linh của Ngài và tiếp nhận mặc khải. (Có thể hữu ích để nói rằng mặc khải có thể gồm có việc nhận được hướng dẫn khi đưa ra quyết định, hiểu biết nhiều hơn, nhận được sự an ủi, hay nhận được sự bảo đảm rằng một điều gì đó là chân chính). Mời các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ với những người khác trong lớp học. Các anh chị em cũng có thể muốn làm chứng về điều mình đã cảm nhận được nhờ vào các nỗ lực của các anh chị em để chuyên cần tìm kiếm Chúa.

1 Nê Phi 11:7–36

Nê Phi làm chứng về tấm lòng hạ cố của Thượng Đế

Giải thích cho các học sinh biết rằng Nê Phi đã tiếp tục suy ngẫm và tìm kiếm sự hướng dẫn thiêng liêng trong khải tượng của ông. Khi Nê Phi cầu xin để được học về lời giải thích về cây sự sống mà ông và cha ông đã thấy, thì một thiên sứ hiện đến giúp đỡ ông. Vị thiên sứ hỏi: "Ngươi có biết ý nghĩa của cái cây mà cha ngươi đã thấy chăng?" 1 Nê Phi 11:21). Xem lại ý nghĩa của cây sự sống bằng cách yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 11:18–23.

- Nê Phi đã nói ý nghĩa của cây sự sống là gì? (Sau khi các học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng Nê Phi đã trông thấy Ma Ri bế hài đồng Giê Su, và vị thiên sứ

đã nhận biết hài đồng đó là "Vị Nam Tử của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu." Sau đó vị thiên sứ hỏi Nê Phi về ý nghĩa của cây ấy để giúp ông thấy rằng cây ấy tượng trưng cho Chúa Giê Su Ky Tô. Khi Nê Phi đáp rằng cây ấy tượng trưng cho "tình thương yêu của Thượng Đế," ông đang đề cập đến tình thương yêu của Thượng Đế mà đã được biểu lộ qua sự ban cho Vị Nam Tử của Ngài. Chúng ta cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế bằng cách dự phần vào các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô).

- Nê Phi và vị thiên sứ đã mô tả tình yêu thương của Thượng Đế như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc 1 Nê Phi 11:16. (Giải thích rằng từ *tấm lòng hạ cố* có nghĩa là tự nguyện đi xuống từ một địa vị cao sang. Các anh chị em có thể muốn mời các học sinh viết lời giải thích này trong thánh thư của họ bên cạnh 1 Nê Phi 11:16).

Yêu cầu các học sinh nhận ra câu trả lời của Nê Phi cho câu hỏi của vị thiên sứ bằng cách đọc to 1 Nê Phi 11:17.

- Nê Phi đã biết điều gì?
- Ông đã không biết điều gì?

Sau khi Nê Phi trả lời, vị thiên sứ chỉ cho ông thấy một số ví dụ về tấm lòng hạ cố của Thượng Đế để giúp gia tăng sự hiểu biết của ông về tình yêu thương của Thượng Đế. Giải thích cho các học sinh biết rằng "tấm lòng hạ cố của Thượng Đế" ám chỉ cả Thượng Đế Đức Chúa Cha lẫn Chúa Giê Su Ky Tô.

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ là người đã giải thích về tấm lòng hạ cố của Thượng Đế, Cha Thiên Thượng của chúng ta:

"Tấm lòng hạ cố của Thượng Đế nằm trong sự kiện rằng Ngài là một Đấng tôn cao, bước xuống từ ngai vĩnh cửu của Ngài để trở thành Cha của một Vị Nam Tử hữu diệt" (*The Mortal Messiah* [1979], 1:314).

Để giúp các học sinh hiểu về "tấm lòng hạ cố của Thượng Đế" cũng ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào, hãy cho thấy hình Chúa Giê Su Giáng Sinh (62116; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 30). Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 11:13–21 . Mời một học sinh khác nhận ra xem các câu này có liên quan gì đến tấm hình đó. Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Gerald N. Lund, cựu thành sinh trong Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi. Mời lớp học lắng nghe những cách Đấng Cứu Rỗi đã cho thấy tình yêu thương của Ngài dành cho chúng ta.

"Đây là Chúa Giê Su—một Đấng trong Thiên Chủ Đoàn, Con Trai Đầu Lòng của Đức Chúa Cha, Đấng Sáng Tạo, Đức Giê Hô Va của thời Cựu Ước—hiện đang rời bỏ chức vụ thiêng liêng và thánh thiện của Ngài; tự Ngài gạt bỏ tất cả vinh quang và vẻ uy nghiêm để vào thể xác của một hài nhi nhỏ bé; bất lực, hoàn toàn tùy thuộc vào mẹ và người cha trần thế của Ngài. Thật là kinh ngạc khi thấy Ngài không được đến những cung điện xinh đẹp nhất trên trần thế và được . . . ngập tràn với ngọc ngà châu báu mà Ngài cần phải đến với một chuồng gia súc thấp hèn. Không có gì lạ khi vị thiên sứ nói với Nê Phi: 'Hãy nhìn xem và thấy tấm lòng hạ cố của Thượng Đế!' " *Jesus Christ, Key to the Plan of Salvation* [1991], 16).

- Sự giáng sinh của Đấng Cứu Rỗi cho thấy tình yêu thương của Ngài dành cho chúng ta như thế nào?

Hãy chắc chắn rằng việc Đấng Cứu Rỗi sẵn lòng để sống một cuộc sống hữu diệt cho thấy rõ ràng tình yêu thương của Ngài dành cho chúng ta.

Cho thấy hình Chúa Giê Su Chữa Lành Con Gái của Giai Ru (62231; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm*, số 41) và Đấng Ky Tô Chữa Lành Người Bệnh ở Bê Tết Đa (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm*, số 42). Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 11:28 và 31. Khuyến khích lớp học nhận ra các tấm hình giống với các câu này về những mặt nào.

- Nê Phi đã nhìn thấy Đấng Cứu Rỗi phục sự và chữa lành cho ai?
- Các hành động của Đấng Cứu Rỗi cho thấy tình yêu thương của Ngài như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 11:32–33. Mời lớp học lắng nghe tấm gương tột bậc về tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi.

Sau khi các học sinh chia sẻ điều họ đã nhận ra, hãy cho thấy hình Chúa Giê Su Bị Đóng Đinh (62505; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm*, số 57).

Hãy làm chứng rằng **tấm lòng hạ cố của Chúa Giê Su Ky Tô cho thấy tình yêu thương của Thượng Đế dành cho chúng ta.** Đấng Cứu Rỗi đã hạ cố để sống một cuộc sống hữu diệt, phục sự và chữa lành người bệnh và khổ sở, và chết vì tất cả mọi tội lỗi của chúng ta để chúng ta có thể trở về nhà nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng.

- Việc biết được tấm lòng hạ cố và tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi ảnh hưởng như thế nào đến những cảm nghĩ của các em về Ngài?

Kết thúc bằng cách mời các học sinh chia sẻ tình yêu thương của Thượng Đế là "được hấp dẫn hơn hết" và "niềm vui sướng nhất" đối với họ (xin xem 1 Nê Phi 11:22–23). Hãy làm chứng rằng khi chúng ta noi theo tấm gương và sự chuyên cần của Nê Phi để tìm kiếm Thượng Đế, thì chúng ta sẽ cảm nhận được tình yêu thương của Ngài và có được niềm vui trong việc dự phần vào các phước lành có sẵn qua Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô.

Mời các học sinh noi theo gương của Nê Phi trong các nỗ lực mà họ đã làm để tìm kiếm sự mặc khải. Hãy nhắc họ về vai trò của họ là những người học hỏi trong lớp học giáo lý và rằng đức tin cùng nỗ lực họ đặt vào việc học tập thánh thư riêng hằng ngày và việc tham dự lớp học ảnh hưởng đến khả năng của họ để học hỏi qua Thánh Linh.

BÀI HỌC 14

1 Nê Phi 12–13

Lời Giới Thiệu

Sau khi thấy được trong khải tượng giáo vụ trên trần thế và Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi, Nê Phi đã thấy rằng sau bốn thế hệ ngay chính, con cháu của ông sẽ trở nên kiêu ngạo và rằng họ sẽ nhượng bộ những cám dỗ của quỷ dữ và sẽ bị hủy diệt. Ông cũng được cho thấy sự bất chính của những người theo Sa Tan trong giáo hội vĩ đại và khả ố. Ông thấy rằng họ sẽ lấy các lẽ thật minh bạch và quý báu ra khỏi Kinh Thánh, khiến cho nhiều người phải vấp ngã về phần thuộc linh. Mặc dù có những cảnh đau khổ này, nhưng khải tượng của Nê Phi cũng cho ông lý do để có được hy vọng lớn. Ông thấy rằng Thượng Đế sẽ chuẩn bị đường lối cho Sự Phục Hồi phúc âm trong những ngày sau. Ông cũng thấy rằng biên sử của dân ông (Sách Mặc Môn) sẽ ra đời vào những ngày sau để phục hồi các lẽ thật minh bạch và quý báu đã bị mất trên thế gian.

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể không có đủ thời giờ để dạy hết tất cả tài liệu trong bài học này. Trong khi chuẩn bị, các anh chị em hãy tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để biết được những phần nào của bài học là quan trọng nhất và có thể được áp dụng nhiều nhất cho các học sinh của mình. Các anh chị em có thể cần phải tóm lược những phần của bài học mà cho phép đủ thời giờ để giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc quan trọng nhất một cách hữu hiệu.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 12

Nê Phi thấy được tương lai của các dân tộc Nê Phi và La Man

Tóm lược 1 Nê Phi 12 bằng cách giải thích rằng chương này là một phần tiếp tục của khải tượng của Nê Phi. Trong khải tượng này, vị thiên sứ đã cho Nê Phi thấy việc các biểu tượng trong khải tượng về cây sự sống sẽ áp dụng như thế nào cho dòng dõi của ông. Ông được cho thấy rằng một số con cháu của ông sẽ nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội. Tuy nhiên, Nê Phi cũng thấy rằng con cháu của ông sẽ cuối cùng bị dòng dõi của các anh của ông (dân La Man) hủy diệt. Mời các học sinh đọc 1 Nê Phi 12:16–19. Yêu cầu họ tìm kiếm những lý do mà dân Nê Phi sẽ bị hủy diệt (xin xem 1 Nê Phi 12:19). Hãy nhắc các học sinh rằng khi họ sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì họ có thể khắc phục được tính kiêu ngạo và cám dỗ.

1 Nê Phi 13:1–9

Nê Phi thấy giáo hội vĩ đại và khả ố

Yêu cầu học sinh nào có chơi một môn thể thao hãy giơ tay lên. Yêu cầu một vài người chia sẻ về môn thể thao họ chơi. Giải thích rằng trong thể thao, các đội thường chuẩn bị cho những trận đấu bằng cách nghiên cứu các trận đấu và chiến lược trong quá khứ của đối thủ.

- Tại sao là điều hữu ích cho một đội để nghiên cứu các chiến lược của đối thủ trước khi họ tranh tài?

Giải thích rằng Nê Phi đã thấy trong khải tượng những ước muốn và chiến lược của những người sẽ chống đối Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô trong những ngày sau. Khuyến khích các học sinh tìm kiếm các chiến lược đó trong khi họ nghiên cứu chương này để họ có thể sẵn sàng nhận ra và không bị lừa gạt bởi những chiến lược đó.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to 1 Nê Phi 13:1–4, 6. Yêu cầu một học sinh nhận ra nhóm người mà Nê Phi đã thấy đang thành hình trong số những người dân Ngoại ngày sau.

Để giúp các học sinh hiểu nội dung của các câu này, hãy chia sẻ lời chú thích dẫn giải sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu các học sinh lắng nghe kỹ và nhận ra một định nghĩa về giáo hội vĩ đại và khả ố.

Tóm Lược

Các anh chị em sẽ không có thời giờ để giảng dạy tất cả mọi điều trong một nhóm thánh thư với cùng sự nhấn mạnh giống nhau. Thỉnh thoảng, các anh chị em có thể cần phải tóm lược cốt truyện hoặc những điều giảng dạy trong một phần của nhóm thánh thư để có đủ thời giờ giảng dạy về nội dung, các giáo lý hoặc nguyên tắc quan trọng hơn trong một phần khác của nhóm thánh thư. Việc tóm lược, thay vì bỏ qua những phần trong một nhóm thánh thư, giúp các học sinh hiểu rõ hơn toàn bộ cốt truyện và sứ điệp của nhóm thánh thư.

"Các danh hiệu *giáo hội của quỷ dữ* và *giáo hội vĩ đại và khả ố* được sử dụng để nhận ra tất cả . . . các tổ chức có bất cứ tên hoặc tính chất nào—bất kể về chính trị, triết lý, giáo dục, kinh tế, xã hội, bác ái, hành chính hoặc tôn giáo—mà nhằm dẫn dắt con người vào con đường xa rời Thượng Đế và luật pháp của Ngài và do đó xa khỏi sự cứu rỗi trong vương quốc của Thượng Đế" (*Mormon Doctrine*, xuất bản lần thứ nhì [1966], 137–38).

Hãy nói rõ rằng cụm từ "giáo hội vĩ đại và khả ố" không ám chỉ một giáo phái hay giáo hội cá biệt nào. Cụm từ này ám chỉ bất cứ và tất cả những tổ chức nào nhằm dẫn dắt con người xa rời Thượng Đế và các luật pháp của Ngài.

Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh viết cụm từ *tất cả các tổ chức nhằm dẫn dắt con người rời xa Thượng Đế và luật pháp của Ngài* ở ngoài lề trang bên cạnh 1 Nê Phi 13:6.

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để biết rằng Sa Tan tổ chức các lực lượng của nó để dẫn dắt chúng ta ra khỏi Thượng Đế và các luật pháp của Ngài?

Giải thích rằng Nê Phi đã mô tả giáo hội vĩ đại và khả ố này. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 13:5–9.

- Những người trong giáo hội vĩ đại và khả ố này muốn những điều gì? (Xin xem 1 Nê Phi 13:7–8).
- Theo như 1 Nê Phi 13:5, 9, những người thuộc giáo hội vĩ đại và khả ố tìm cách hoàn thành điều gì? Tại sao? (Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: **Sa Tan và những kẻ theo nó muốn hủy diệt Các Thánh Hữu của Thượng Đế và mang họ vào cảnh tù đày.**)
- Làm thế nào việc biết được những ước muốn và ý định của Sa Tan và những kẻ theo nó có thể giúp chúng ta chống lại chúng?

Nói cho các học sinh biết rằng về sau trong chương này họ sẽ học về một trong những cách mà giáo hội vĩ đại và khả ố đã cố gắng hủy diệt những người đang tìm kiếm Thượng Đế.

1 Nê Phi 13:10–19

Nê Phi thấy bàn tay của Thượng Đế trong việc thiết lập một vùng đất tự do là nơi phúc âm sẽ được phục hồi

Làm chứng rằng Chúa đã bảo đảm rằng công việc của Ngài sẽ thẳng tiến mặc cho các nỗ lực của giáo hội vĩ đại và khả ố khiến cho nhiều người vấp ngã về phần thuộc linh. Ngài đã làm như vậy bằng cách chuẩn bị đường lối cho Sự Phục Hồi phúc âm của Ngài.

Những lời phát biểu được liệt kê dưới đây tóm lược các sự kiện đầy ý nghĩa mà Nê Phi đã thấy trong khải tượng của ông. Yêu cầu các học sinh đọc 1 Nê Phi 13:10–19 và so sao cho mỗi câu thánh thư tham khảo được liệt kê dưới đây giống với sự kiện được mô tả trong câu thánh thư đó. (Các anh chị em có thể muốn trưng bày những câu tham khảo thánh thư và những lời phát biểu này lên trên bảng trước khi lớp bắt đầu. Hoặc các anh chị em có thể làm một tờ tài liệu phân phát có ghi những câu thánh thư tham khảo và những lời phát biểu. Dưới đây, những câu thánh thư tham khảo được so giống với những lời phát biểu. Để sinh hoạt này được thành công, các anh chị em sẽ cần phải thay đổi thứ tự của những lời phát biểu trong khi các anh chị em trưng bày chúng lên trên bảng hoặc thêm chúng vào tờ tài liệu phân phát).

1 Nê Phi 13:12	*Columbus đi tàu đến Châu Mỹ*
1 Nê Phi 13:13	*Những Người Hành Hương đi tàu đến Châu Mỹ để tìm tự do tôn giáo*
1 Nê Phi 13:14	*Những người thổ dân Mỹ bị đuổi ra khỏi xứ sở của họ*
1 Nê Phi 13:15	*Những người dân Ngoại thịnh vượng ở Châu Mỹ*
1 Nê Phi 13:16–19	*Mặc dù quân địch đông hơn, nhưng quân đội cách mạng Mỹ vẫn chiến thắng*

Trong khi các học sinh chia sẻ câu trả lời của họ, các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ viết một từ hay cụm từ chính trong thánh thư của họ cạnh mỗi đoạn thánh thư. Ví dụ, họ có thể viết *Columbus* cạnh bên 1 Nê Phi 13:12.

- Theo như 1 Nê Phi 13:12, tại sao Columbus đã đi tàu đến Châu Mỹ?
- Theo như 1 Nê Phi 13:13, tại sao những Người Hành Hương di cư đến Châu Mỹ?

- Theo như 1 Nê Phi 13:15–19, tại sao những người dân Ngoại thịnh vượng và giành được độc lập từ "tất cả các quốc gia khác"?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph F. Smith:

"Quốc gia Hoa Kỳ hùng cường này mà Thượng Đế đã dựng lên bởi quyền năng của bàn tay toàn năng của Ngài để vương quốc của Thượng Đế có thể được thiết lập trong những ngày sau trên thế gian. Nếu Chúa đã không chuẩn bị đường lối bằng cách thiết lập nền tảng của quốc gia đầy vinh quang này thì sẽ không thể nào (theo luật pháp nghiêm ngặt và sự hẹp hòi của chính phủ quân chủ trên thế giới) đặt nền tảng cho vương quốc vĩ đại của Ngài đến được. Chúa đã làm điều này" (*Gospel Doctrine*, xuất bản lần thứ 5 [1939], 409).

Hãy làm chứng rằng **Chúa đã chuẩn bị đường lối cho Sự Phục Hồi** bằng cách thiết lập một quốc gia có tự do tôn giáo là nơi Ngài có thể phục hồi Giáo Hội của Ngài. Hãy làm chứng rằng Chúa đã chuẩn bị, và sẽ tiếp tục chuẩn bị, đường lối cho phúc âm phục hồi của Ngài để đến với mỗi quốc gia.

Nếu các anh chị em đang giảng dạy bài học này trong một quốc gia ở bên ngoài Hoa Kỳ, thì hãy hỏi:

- Chúa đã chuẩn bị đường lối như thế nào cho việc rao giảng phúc âm phục hồi trong quốc gia của chúng ta?

1 Nê Phi 13:20–42

Nê Phi thấy những người dân Ngoại tương lai với quyển Kinh Thánh, Sách Mặc Môn và các thánh thư ngày sau

Mời một học sinh đọc 1 Nê Phi 13:20–24. Yêu cầu học sinh đó nhận ra vật mà Nê Phi thấy những người Mỹ đi khai hoang thời xưa "đã phổ biến trong dân họ." Giơ lên một quyển Kinh Thánh, và giải thích rằng đó là quyển sách trong khải tượng của Nê Phi. Các anh chị em có thể muốn mời các học sinh viết *Kinh Thánh* ở ngoài lề trang bên cạnh 1 Nê Phi 13:20.

Giải thích rằng vị thiên sứ đã dạy cho Nê Phi biết rằng Kinh Thánh là một biên sử "rất có giá trị" (1 Nê Phi 13:23). Khi những điều mặc khải trong Kinh Thánh đã được ghi lại đầu tiên, thì những điều mặc khải này "chứa đựng phúc âm trọn vẹn của Chúa" (1 Nê Phi 13:24). Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 13:26–27.

- Giáo hội vĩ đại và khả ố đã lấy điều gì ra khỏi Kinh Thánh? Tại sao những điều này đã bị lấy đi?

Yêu cầu một học sinh khác đọc to 1 Nê Phi 13:29.

- Điều gì đã xảy ra vì những điều minh bạch và quý báu cùng nhiều giao ước của Chúa đã bị lấy ra khỏi Kinh Thánh?

Yêu cầu bốn học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 13:34–36, 39. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Chúa sẽ làm để giúp dân Ngài khắc phục các nỗ lực của giáo hội vĩ đại và khả ố.

- Theo như 1 Nê Phi 13:34, Chúa sẽ phổ biến điều gì vì lòng thương xót của Ngài?
- Theo như 1 Nê Phi 13:35–36, điều gì sẽ "được giấu kín" để phổ biến cho dân Ngoại? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh viết bên cạnh 1 Nê Phi 13:35 rằng "những điều này" ám chỉ Sách Mặc Môn.
- Theo như 1 Nê Phi 13:39, còn có điều gì khác mà Chúa cho phổ biến trong những ngày sau, ngoài Sách Mặc Môn không? Chúa đã cho phổ biến "những quyển sách nào khác" là phần của Thời Kỳ Phục Hồi? (Giáo Lý và Giao Ước, Trân Châu Vô Giá, và Bản Dịch Kinh Thánh của Joseph Smith).

Mời các học sinh đọc 1 Nê Phi 13:40–41. Yêu cầu họ tìm kiếm một phần mô tả về các thánh thư của Sự Phục Hồi sẽ làm cho tất cả mọi người biết đến điều gì. Sau khi các học sinh chia sẻ điều họ đã tìm ra rồi, hãy giơ lên một quyển Kinh Thánh và chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về lẽ trung thực của Kinh Thánh. Giơ lên một quyển Sách Mặc Môn và đặt sách ấy chung với Kinh Thánh. Làm chứng rằng **Sách Mặc Môn và các thánh thư ngày sau phục hồi các lẽ thật minh bạch và quý báu mà giúp chúng ta biết rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế và giúp chúng ta biết cách đến cùng Ngài.**

Yêu cầu các học sinh tìm ra một cụm từ ở cuối sách 1 Nê Phi 13:41 có mô tả điều Chúa sẽ làm với biên sử của dân Do Thái (Kinh Thánh) và các biên sử của con cháu của Nê Phi (Sách Mặc Môn). Làm chứng rằng các biên sử này "sẽ lập thành một" (1 Nê Phi 13:41) và "được kết hợp lại" (2 Nê Phi 3:12) để giúp chúng ta biết rõ ràng cách đến cùng Đấng Cứu Rỗi.

Để giúp các học sinh biết ơn sự phục hồi các lẽ thật minh bạch và quý báu đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào, hãy mời họ suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Sách Mặc Môn đã ảnh hưởng như thế nào đến chứng ngôn của các em về Chúa Giê Su Ky Tô và giúp các em đến gần Ngài hơn?

Sau khi cho các học sinh có thời giờ để suy ngẫm, hãy mời một vài học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ chứng ngôn của mình về Sách Mặc Môn và sách này đã củng cố chứng ngôn của các anh chị em về Chúa Giê Su Ky Tô và giúp các anh chị em biết cách đến cùng Ngài. Khi kết thúc lớp học, các anh chị em hãy khuyên nhủ các học sinh học kỹ Sách Mặc Môn trong suốt năm, tìm kiếm những điều giảng dạy và các câu chuyện củng cố chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô và giảng dạy cho họ biết cách đến cùng Ngài.

BÀI HỌC 15

1 Nê Phi 14

Lời Giới Thiệu

1 Nê Phi 14 kết thúc câu chuyện về khải tượng của Nê Phi. Trong phần khải tượng này, Nê Phi được cho biết về các phước lành đã được hứa cho những người hối cải và biết nghe theo lời Chúa, và những điều nguyền rủa sẽ đến với những kẻ tà ác cứng lòng chống lại Chúa. Nê Phi cũng được cho thấy rằng Chúa sẽ giúp và bảo vệ những người sống ngay chính và tuân giữ các giao ước của họ và rằng Ngài sẽ hủy diệt giáo hội vĩ đại và khả ố của quỷ dữ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 14:1–7

Nê Phi thấy những kết quả đối với các thế hệ mai sau biết vâng lời hoặc không vâng lời Chúa

Mời các học sinh mở thánh thư của họ đến 1 Nê Phi 14. Giải thích rằng ngày hôm nay họ sẽ tiếp tục học về khải tượng của Nê Phi. Yêu cầu các học sinh suy ngẫm cách họ sẽ hoàn tất các câu sau đây:

Nếu tôi tuân theo Chúa, thì . . .

Nếu tôi từ chối không tuân theo Chúa, thì . . .

Một khi các học sinh đã chia sẻ những câu trả lời của họ rồi, thì hãy nêu lên rằng từ *nếu* ám chỉ sự lựa chọn. Tùy theo điều mình chọn, chúng ta có được những kết quả khác nhau. Giải thích rằng Nê Phi đã nhìn thấy các thế hệ mai sau và nhận thấy rằng nếu họ ngay chính thì họ sẽ được ban phước; hoặc nếu họ chọn sự tà ác thì họ sẽ bị nguyền rủa. Mời lớp học cân nhắc trong suốt bài học việc chọn để vâng lời Chúa đã mang đến cho họ các phước lành như thế nào.

Vẽ biểu đồ sau đây lên trên bảng:

Nếu ⟶ thì ⟶

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 14:1–2. Yêu cầu lớp học nhận ra (1) điều Nê Phi đã cho biết dân Ngoại có thể chọn, và (2) các phước lành Nê Phi đã thấy là sẽ đến với dân Ngoại nếu họ chọn điều đó. Trong khi các học sinh chia sẻ điều họ tìm ra, hãy điền vào những chỗ trống trên bảng để trông giống như sau đây:

Nếu ⟶ họ biết nghe theo lời Chiên Con của Thượng Đế và không chai đá trong lòng,	thì ⟶ họ sẽ . . . Được kể chung vào gia tộc Y Sơ Ra Ên Là một dân tộc được phước lành đời đời Không bị đem vào cảnh tù đày

Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong thánh thư, cụm từ "những chướng ngại vật" (1 Nê Phi 14:1) thường ám chỉ những trở ngại ngăn cản con người đi theo Chúa. "Được kể chung vào gia tộc Y Sơ Ra Ên" (1 Nê Phi 14:2) có nghĩa là được tính vào dân giao ước của Chúa.

- Tại sao là điều quan trọng khi được kể chung với dân giao ước của Chúa? (Để nhận được các phước lành của giao ước Áp Ra Ham [xin xem GLGƯ 132:30–31]).
- "Biết nghe theo lời Chiên Con của Thượng Đế" có nghĩa là gì?
- Trong số các phần thưởng cho sự vâng lời được liệt kê trên bảng, thì các phần thưởng nào có ý nghĩa nhất đối với các em? Tại sao?
- Các em đã biết nghe theo lời Chúa và thấy được các phước lành của Ngài trong cuộc sống của mình vào lúc nào? (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

Những dụng cụ trợ huấn để nhìn

Hầu hết các học sinh sẽ học giỏi hơn và nhớ lâu hơn khi các anh chị em sử dụng những dụng cụ trợ huấn để nhìn nhằm trình bày ý kiến. Những biểu đồ giản dị như biểu đồ được cho thấy trong ý kiến giảng dạy này đều dễ vẽ lên trên bảng. Những biểu đồ như vậy có thể giúp các học sinh tập trung vào những ý chính trong thánh thư.

Ở trên một phần khác của tấm bảng, hãy vẽ biểu đồ sau đây:

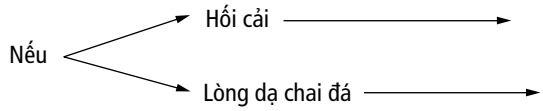

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 14:5–7. Yêu cầu lớp học tìm kiếm (1) các phước lành đến với những người hối cải (2) những hậu quả xấu đến với những người cứng lòng. Hoàn tất sơ đồ đó như các anh chị em đã làm trong bài tập trước. (Nếu con người biết hối cải, "thì mọi sự sẽ trở nên tốt đẹp đối với họ" [1 Nê Phi 14:5] và họ sẽ nhận được "sự bình an và cuộc sống vĩnh cửu" [1 Nê Phi 14:7]. Nếu lòng dạ chai đá, thì con người sẽ "bị diệt vong" [1 Nê Phi 14:5] và "rơi vào vòng tù đày" và "sự hủy diệt" [1 Nê Phi 14:7]).

Trong khi các học sinh trả lời, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng "công việc vĩ đại và kỳ diệu" được đề cập trong 1 Nê Phi 14:7 ám chỉ sự phục hồi của chức tư tế, phúc âm và Giáo hội của Chúa trong những ngày sau.

- Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là "vĩ đại và kỳ diệu" như thế nào đối với các em? Làm thế nào Giáo Hội này mang đến cho các em bình an? Làm thế nào Giáo Hội này mang đến cho các em hy vọng về cuộc sống vĩnh cửu?

Hãy cân nhắc việc cho các học sinh thời giờ để im lặng suy ngẫm họ đang theo đuổi con đường nào được vẽ ở trên bảng. Làm chứng rằng **việc vâng lời Chúa và hối cải các tội lỗi của mình dẫn đến nhiều phước lành lớn lao.** Các anh chị em cũng có thể làm chứng rằng việc chai đá trong lòng chống lại Chúa và Giáo Hội của Ngài dẫn đến cảnh tù đày và sự hủy diệt thuộc linh.

1 Nê Phi 14:8–17

Nê Phi trông thấy cuộc chiến giữa Giáo Hội Chiên Con của Thượng Đế với giáo hội vĩ đại và khả ố

Mời các học sinh tưởng tượng rằng họ mới vừa được tuyển mộ để đi đánh trận.

- Các em sẽ làm gì để chuẩn bị cho cuộc chiến này?

Giải thích rằng vị thiên sứ dạy Nê Phi về một cuộc đại chiến sẽ xảy ra vào những ngày sau.

Mời ba học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 14:9–11. Yêu cầu những người khác trong lớp học nhận ra hai nhóm đang xung đột. (Các anh chị em có thể muốn nhắc các học sinh rằng giáo hội vĩ đại và khả ố có nghĩa là bất cứu người nào hay nhóm nào dẫn dắt những người khác xa rời Thượng Đế và luật pháp của Ngài).

- Các từ và cụm từ nào được sử dụng để mô tả "giáo hội vĩ đại và khả ố"?
- Theo như khải tượng của Nê Phi, giáo hội vĩ đại và khả ố sẽ được tìm thấy ở đâu trong những ngày sau cùng?

Yêu cầu thêm ba học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 14:12–14. Mời lớp học tìm kiếm những lý do tại sao chúng ta có thể có được hy vọng về tương lai.

- Theo như 1 Nê Phi 14:12, giáo hội nào sẽ có nhiều người hơn?
- Tại sao Giáo Hội của Chiên Con sẽ có ít người hơn giáo hội vĩ đại và khả ố?
- Theo như 1 Nê Phi 14:13, giáo hội vĩ đại và khả ố quy tụ rất đông người vì mục đích gì?

Làm chứng rằng chúng ta tham dự vào trận chiến như Nê Phi mô tả—một trận chiến thuộc linh ngày sau chống lại điều ác. Là tín hữu của Giáo Hội Chiên Con, chúng ta ít hơn quân địch, và chúng ta cần giúp đỡ nếu muốn chiến thắng các lực lượng của quỷ dữ.

- Các em đọc điều gì trong 1 Nê Phi 14:14 mà mang đến hy vọng cho các em?

Hãy nhấn mạnh rằng những lời hứa được ban cho trong các câu thánh thư này áp dụng một cách cụ thể cho những người lập và tuân giữ các giao ước với Chúa. Nhắc các học sinh nhớ rằng họ đã bước vào một giao ước báp têm với Chúa. Hướng sự chú ý của các học sinh đến cụm từ "được trang bị bằng sự ngay chính và bằng quyền năng của Thượng Đế" trong 1 Nê Phi 14:14.

- Cụm từ "được trang bị bằng sự ngay chính và bằng quyền năng của Thượng Đế" có ý nghĩa gì đối với các em?

- Trong các phương diện nào việc "được trang bị bằng sự ngay chính và bằng quyền năng của Thượng Đế" có thể giống như việc có được áo giáp và vũ khí trong trận chiến của chúng ta chống lại điều ác?
- Các em đã cảm thấy rằng mình "được trang bị bằng sự ngay chính và bằng quyền năng của Thượng Đế" vào lúc nào? Các em cảm thấy như thế nào?

Hỏi các học sinh họ sẽ tóm lược sứ điệp trong 1 Nê Phi 14:1–14 như thế nào. Hãy chắc chắn họ hiểu rằng **nếu chúng ta sống ngay chính và tuân giữ các giao ước của mình, thì quyền năng của Thượng Đế sẽ giúp chúng ta chiến thắng điều ác.**

Mời các học sinh đánh giá cuộc sống của họ và cân nhắc điều họ có thể làm để được trang bị kỹ hơn bằng sự ngay chính. Khuyến khích họ hành động theo bất cứ sự thúc giục nào nhận được. Hãy cam đoan với họ rằng khi họ vẫn luôn trung tín thì họ sẽ có cơ hội để vào các đền thờ thiêng liêng và lập thêm các giao ước với Chúa. Các lời hứa và giao ước họ lập ở nơi đó sẽ mang đến quyền năng và sự bảo vệ lớn lao vào cuộc sống của họ.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 14:3–4. Yêu cầu một học sinh khác đọc to 1 Nê Phi 14:15–17.

- Điều gì sẽ xảy ra cho Giáo Hội vĩ đại và khả ố?
- Điều gì sẽ là kết quả cuối cùng của trận chiến giữa Giáo Hội của Chiên Con (vương quốc của Thượng Đế) và các lực lượng của quỷ dữ?
- Việc biết được kết quả của trận chiến này có thể giúp đỡ các em như thế nào?

Đọc cho lớp học nghe lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta [các tín hữu của Giáo Hội] chỉ là một phần rất nhỏ khi so với hằng tỉ người trên thế giới. Nhưng chúng ta là chúng ta, và chúng ta biết điều mình biết, và chúng ta phải đi ra rao giảng phúc âm.

"Sách Mặc Môn nói rõ rằng chúng ta sẽ không bao giờ trội hơn về con số. Nhưng chúng ta có quyền năng của chức tư tế [xin xem 1 Nê Phi 14:14]. . . .

"Chúng ta có thể và chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến tất cả nhân loại vào kỳ định. Rồi thế gian sẽ biết chúng ta là ai và tại sao chúng ta làm như vậy. Dường như đó là điều vô vọng; vô cùng khó khăn; nhưng không những có thể mà còn chắc chắn rằng chúng ta sẽ thắng trận đánh với Sa Tan" ("Quyền Năng của Chức Tư Tế," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2010, 7).

Cam đoan với các học sinh rằng **vương quốc của Thượng Đế sẽ chiến thắng trong những ngày sau cùng.** Hãy bày tỏ sự tin tưởng rằng họ có thể tin cậy nơi Thượng Đế và rằng quyền năng của Ngài sẽ khắc phục tất cả điều ác. Khuyến khích họ nên là một lực lượng tốt trong việc ảnh hưởng đến những người khác.

1 Nê Phi 14:18–27

Nê Phi thấy Giăng Đấng Mặc Khải

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng:

Nê Phi đã thấy trong khải tượng Vị Sứ Đồ nào trong số Mười Hai Vị Sứ Đồ của Đấng Cứu Rỗi?

Vị Sứ Đồ này viết về điều gì?

Tại sao Nê Phi được truyền lệnh không được viết những phần còn lại của khải tượng của ông?

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 14:18–27. Rồi thảo luận vắn tắt những câu trả lời cho những câu hỏi ở trên bảng.

Giải thích rằng những câu này ám chỉ ít nhất một phần những bài viết của Giăng trong sách Khải Huyền. Một đề tài trọng đại của sách ấy là Thượng Đế sẽ chiến thắng các lực lượng của quỷ dữ. Giống như Giăng, Nê Phi cũng thấy một khải tượng về ngày tận thế, nhưng ông được truyền lệnh không được ghi lại vì Giăng đã được ban cho trách nhiệm để làm như vậy. Nếu thời giờ cho phép, các anh chị em có thể kết thúc bài học với một cuộc thảo luận ngắn về cách Kinh Thánh và Sách Mặc Môn cùng "chứng nhận sự xác thực" của nhau và cả hai sách này sẽ lập thành "một" (1 Nê Phi 13:40–41) như thế nào.

Bài Học Tự Học ở Nhà

1 Nê Phi 7–14 (Đơn Vị 3)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 7–14 (Đơn Vị 3) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (1 Nê Phi 7)

Khi nghiên cứu về cách các con trai của Lê Hi trở lại Giê Ru Sa Lem để mang theo gia đình của Ích Ma Ên với họ đến vùng đất hứa, họ đã học được rằng Chúa truyền lệnh cho chúng ta phải kết hôn và nuôi dạy con cái trong Ngài và rằng Thượng Đế đáp ứng những lời cầu nguyện theo đức tin của chúng ta.

Ngày 2 (1 Nê Phi 8)

Các học sinh nghiên cứu khải tượng của Lê Hi về cây sự sống. Họ biết được rằng việc đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và dự phần vào Sự Chuộc Tội của Ngài mang đến hạnh phúc và niềm vui. Trong khi đọc về nhiều nhóm người khác nhau trong giấc mơ và những thành công lẫn thất bại của những người này trong việc đi đến bên cây sự sống và dự phần vào trái cây ấy, thì họ cũng học được các nguyên tắc sau đây: Tính kiêu ngạo, vật chất thế gian, và việc quy phục các cám dỗ có thể ngăn chặn không cho chúng ta nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội. Nếu chúng ta bám chặt vào lời của Thượng Đế thì lời Ngài sẽ giúp chúng ta khắc phục cám dỗ và những ảnh hưởng của thế gian. Việc bám chặt vào lời của Thượng Đế giúp chúng ta đến gần Chúa hơn và tiếp nhận các phước lành của Sự Chuộc Tội.

Ngày 3 (1 Nê Phi 10–11)

Các học sinh học về điều đã xảy ra khi Nê Phi tìm cách "nghe thấy và biết" (1 Nê Phi 10:17) cho bản thân mình những điều cha của ông đã thấy. Qua tấm gương của Nê Phi, họ thấy rằng Thượng Đế mặc khải lẽ thật cho những người chuyên cần tìm kiếm Ngài. Nê Phi nhận được khải tượng dạy về tình yêu thương của Thượng Đế dành cho chúng ta, được bày tỏ qua sự ban cho Con Trai của Ngài. Các học sinh đã có một cơ hội để viết xuống điều này có ý nghĩa gì đối với họ.

Ngày 4 (1 Nê Phi 12–14)

Trong phần còn lại của khải tượng của mình, Nê Phi đã thấy cách Chúa chuẩn bị đường lối cho Sự Phục Hồi. Ông đã biết được rằng các lẽ thật minh bạch và quý báu sẽ bị lấy ra khỏi Kinh Thánh nhưng Sách Mặc Môn và các thánh thư ngày sau sẽ phục hồi các lẽ thật minh bạch và quý báu mà giúp chúng ta biết được rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế và giúp chúng ta đến cùng Ngài. Nê Phi cũng thấy những ngày sau cùng. Các học sinh suy ngẫm về nguyên tắc rằng khi chúng ta sống ngay chính và tuân giữ các giao ước thiêng liêng thì quyền năng của Thượng Đế sẽ giúp chúng ta chiến thắng điều ác.

Lời Giới Thiệu

Điểm tập trung của bài học trong tuần này là khải tượng của Lê Hi trong 1 Nê Phi 8. Khi các anh chị em giảng dạy bài học này, hãy nhấn mạnh đến niềm vui mà Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô có thể mang vào cuộc sống của chúng ta và cách chúng ta có thể cảm nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội nhờ vào việc sống theo lời của Thượng Đế. Các học sinh sẽ sử dụng thánh thư của họ, các sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh, và nhật ký ghi chép việc học thánh thư trong suốt bài học này.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 7

Chúa truyền lệnh cho các con trai của Lê Hi trở lại Giê Ru Sa Lem vì Ích Ma Ên và gia đình của ông

Trưng ra tấm hình một cặp vợ chồng và con cái của họ—có lẽ một tấm hình của chính gia đình các anh chị em hoặc của một học sinh là người các anh chị em đã mời mang một tấm hình đến lớp.

Hỏi các học sinh: Tại sao gia đình là quan trọng đối với kế hoạch của Thượng Đế cho sự cứu rỗi của chúng ta?

Mời các học sinh xem lại và tóm lược 1 Nê Phi 7:1–5. Hỏi họ đã học được từ các câu này các nguyên tắc nào. (Các học sinh có thể chia sẻ nhiều nguyên tắc khác nhau. Nguyên tắc này được nhấn mạnh trong sách học dành cho học sinh là **Chúa truyền lệnh cho chúng ta phải kết hôn và nuôi dạy con cái trong Ngài).**

Trong bài học của họ cho ngày 1, các học sinh được chỉ định để yêu cầu một người cha hay mẹ, một vị lãnh đạo Giáo Hội, hay giảng viên đề nghị ba cách những người trẻ tuổi ngày nay có thể chuẩn bị cho hôn nhân và việc nuôi dạy con cái "trong Chúa." Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã học được.

1 Nê Phi 8

Lê Hi có một khải tượng về cây sự sống

Nhắc các học sinh nhớ rằng sau khi Nê Phi và các anh của ông mang Ích Ma Ên và gia đình của Ích Ma Ên vào vùng hoang dã, Lê Hi đã có một giấc mơ. Trong khi một học sinh đọc to 1 Nê Phi 8:10–13, hãy yêu cầu một học sinh khác vẽ lên trên bảng hoặc một tờ giấy điều các câu đó mô tả. Nếu các anh chị em cảm thấy thích hợp hơn cho lớp học của mình, thì các anh chị em có thể muốn cho thấy hình Giấc Mơ của Lê Hi (62620; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 69) và yêu cầu các học sinh nhận ra những hình ảnh khác nhau đã được mô tả trong các câu đó.

Hỏi các học sinh: Lời mô tả của Lê Hi làm cho trái của cây sự sống hấp dẫn đối với các em như thế nào?

Hãy nhắc cho họ nhớ rằng trái của cây sự sống tượng trưng cho "ân tứ lớn lao hơn hết thảy mọi ân tứ khác của Thượng Đế" (1 Nê Phi 15:36)—các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Nếu các anh chị em đã yêu cầu một học sinh vẽ hình rồi thì các anh chị em có thể muốn viết điều tượng trưng của trái của cây ấy ở trên hình vẽ.

Hỏi các học sinh: Chúng ta có thể học được điều gì từ 1 Nê Phi 8:10–13 về việc nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội? (Mặc dù các học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau để nói về điều đó, nhưng hãy chắc chắn rằng nguyên tắc sau đây là rõ ràng: **Việc đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và dự phần vào Sự Chuộc Tội của Ngài mang đến hạnh phúc và niềm vui.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Trong bài học của họ cho ngày 2, các học sinh được yêu cầu phải trả lời cho câu hỏi "Khi nào Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi đã mang đến hạnh phúc và niềm vui vào cuộc sống của các em?" Mời các học sinh giở đến nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ và im lặng đọc những câu trả lời của họ.

Để giúp các học sinh chia sẻ các lẽ thật và chứng ngôn đầy ý nghĩa với nhau, hãy khuyến khích một vài em đọc hoặc nói về điều họ đã viết. Các anh chị em cũng có thể muốn nói cho biết về một thời gian mà Sự Chuộc Tội đã mang đến hạnh phúc và niềm vui vào cuộc sống của mình.

Giải thích rằng khải tượng của Lê Hi không những giảng dạy rằng Sự Chuộc Tội mang đến niềm vui lớn lao mà còn cho thấy điều chúng ta cần phải làm để nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội. Mời các học sinh xem lại 1 Nê Phi 8:19–26 và vẽ các biểu tượng khác từ khải tượng của Lê Hi, hoặc yêu cầu họ nhận ra các biểu tượng khác trong hình vẽ Giấc Mơ của Lê Hi. Khi họ vẽ hình hoặc nhận ra các biểu tượng, hãy mời họ giải thích ý nghĩa của các biểu tượng khác nhau. (Nếu họ cần giúp đỡ, hãy khuyến khích họ sử dụng biểu đồ họ đã hoàn tất trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh).

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 8:30. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Vai trò của thanh sắt—lời của Thượng Đế—trong khải tượng của Lê Hi là gì?
- Trong khi các anh chị em nghiên cứu 1 Nê Phi 8, các anh chị em đã học biết được gì về tầm quan trọng của lời Thượng Đế?
- Các cụm từ nào trong 1 Nê Phi 8:30 cho thấy điều chúng ta cần phải làm để nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội?
- Các em nghĩ "cố sức tiến tới trước, tay luôn luôn giữ chặt thanh sắt" có nghĩa là gì?

Viết lên trên bảng hai nguyên tắc phúc âm khác mà họ đã nghiên cứu trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh: ***Nếu chúng ta giữ chặt lời của Thượng Đế, thì lời Ngài sẽ giúp chúng ta khắc phục cám dỗ và những ảnh hưởng của thế gian. Việc giữ chặt lời của Thượng Đế giúp chúng ta đến gần Chúa hơn và nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội.***

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng rằng họ là những người truyền giáo và có được cơ hội để làm chứng về tầm quan trọng của việc học lời của Thượng Đế và sống theo các nguyên tắc của lời Ngài. Yêu cầu họ chia sẻ điều họ sẽ nói, dựa vào kinh nghiệm riêng của họ. Hãy cân nhắc việc chia sẻ những cảm nghĩ của các anh chị em về quyền năng của thánh thư và những lời của các vị tiên tri trong việc giúp các anh chị em đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn.

1 Nê Phi 10–14

Nhờ vào đức tin và sự chuyên tâm của mình, Nê Phi nhận được sự mặc khải cá nhân về điều mà cha của ông đã dạy và nhiều điều khác nữa.

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 10:17, 19. Yêu cầu lớp học nhận ra các phước lành có được khi chúng ta chuyên tâm tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa. Yêu cầu một hoặc hai học sinh chia sẻ điều họ nghĩ về ý nghĩa của việc "chuyên tâm tìm kiếm." (Trong bài học của ngày 3, họ được yêu cầu viết ý nghĩa của điều này trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh).

Tóm lược 1 Nê Phi 11–14 bằng cách nói rằng Nê Phi đã nhận được mặc khải cá nhân vì ông đã chuyên tâm tìm kiếm Chúa. Ông đã thấy giáo vụ và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô 1 Nê Phi 11), sự hủy diệt dân ông trong tương lai vì tính kiêu ngạo và tà ác của họ (1 Nê Phi 12), những người dân ngoại đi khai hoang vùng đất hứa và sự phục hồi các lẽ thật minh bạch và quý báu (1 Nê Phi 13), và dân ngay chính chiến đấu chống lại những hoạt động của giáo hội vĩ đại và khả ố trong những ngày sau cùng (1 Nê Phi 14).

Xin lưu ý: Để chuẩn bị sinh hoạt sau đây, các anh chị em có thể muốn xem lại các bài học tương ứng trong quyển sách học này và các tài liệu trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh cho ngày 4 của đơn vị này.

Yêu cầu các học sinh chọn ra một trong các chương trong 1 Nê Phi 11–14 và làm điều sau đây. (Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ làm điều này ở trên bảng hay trên một tờ giấy).

- Viết một đoạn tóm lược của chương đã được chọn ra.
- Viết một trong số các nguyên tắc phúc âm đã được giảng dạy trong chương đó. (Họ có thể sử dụng một nguyên tắc được tô đậm trong sách hướng dẫn học tập hay tự mình nhận ra một nguyên tắc).
- Viết về việc nguyên tắc này áp dụng cho chúng ta ngày nay như thế nào.

Sau khi họ đã có đủ thời giờ để chuẩn bị, hãy mời các học sinh chia sẻ điều họ viết. Mời một hoặc hai học sinh chia sẻ những chứng ngôn của họ về các nguyên tắc họ đã học được khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 7–14 trong tuần này.

Trước khi cho lớp học ra về, hãy nhớ thu lại nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ và theo dõi bất cứ chỉ định nào.

Đơn Vị Kế Tiếp (1 Nê Phi 15–19)

Trong đơn vị kế tiếp, các học sinh sẽ học thêm về những thử thách của Lê Hi và dân ông khi họ tiếp tục cuộc hành trình trong vùng hoang dã và đi tàu đến vùng đất hứa. Hãy tưởng tượng nỗi ngạc nhiên của họ khi họ thức dậy một buổi sáng và khám phá ra "một quả cầu chế tạo rất tinh vi"—cái la bàn Liahona. Cái la bàn Liahona hoạt động như thế nào và đã hướng dẫn họ bằng cách nào? Tại sao Nê Phi khiển trách các anh của ông trên tàu? Nê Phi đã mô tả vùng đất hứa như thế nào?

BÀI HỌC 16

1 Nê Phi 15

Lời Giới Thiệu

Sau khi Nê Phi nhận được một khải tượng giống như khải tượng của cha ông đã nhận được, ông trở về lều của cha mình. Ở đó ông đã bắt gặp các anh của ông đang tranh luận về những lời giảng dạy của Lê Hi. Nê Phi khiển trách các anh của mình về lòng dạ chai đá của họ và nhắc nhở họ cách nhận được mặc khải cho bản thân họ. Sau đó ông giải thích một số lời giảng dạy của Lê Hi về các cành thiên nhiên của cây ô liu và ý nghĩa của khải tượng của Lê Hi về cây sự sống. 1 Nê Phi 15 đối chiếu các nỗ lực chuyên cần của Nê Phi để tìm kiếm lẽ thật với các nỗ lực tùy tiện của các anh của ông (xin xem 1 Nê Phi 15:9–11).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 15:1–11

Các anh của Nê Phi ta thán rằng họ không thể hiểu nổi khải tượng của Lê Hi

Yêu cầu các học sinh liệt kê một số sinh hoạt đòi hỏi nỗ lực của bản thân mình trước khi chúng ta có thể vui hưởng những kết quả. Các anh chị em có thể muốn liệt kê những câu trả lời của họ lên trên bảng. (Các câu trả lời có thể gồm có bài tập ở nhà, làm vườn, chơi một nhạc cụ, chơi một môn thể thao, và tập thể dục. Mời các học sinh suy nghĩ về những ví dụ họ đã trải qua).

- Về các sinh hoạt các em đang nghĩ tới, các em đã nhìn thấy mối quan hệ nào giữa nỗ lực mình có với các kết quả kéo theo sau?

Sau khi các học sinh trả lời cho câu hỏi này, hãy khuyến khích họ tìm kiếm một mẫu mực tương tự trong bài học này trong khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 15.

Nói cho các học sinh biết rằng 1 Nê Phi 15 bắt đầu với Nê Phi trở lại lều của cha ông sau khi đã nhận được một khải tượng tương tự như khải tượng của Lê Hi. Hãy mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 15:1–2, 7. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà Nê Phi đã bắt gặp khi ông trở lại lều của cha ông.

- Nê Phi đã bắt gặp điều gì khi ông trở lại lều của cha ông?
- Các anh của Nê Phi đã tranh luận về điều gì? Tại sao?

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 15:3. Yêu cầu lớp học nhận ra lý do tại sao các anh của Nê Phi đang gặp khó khăn trong việc hiểu những điều Lê Hi đã dạy cho họ.

- Theo như 1 Nê Phi 15:3, tại sao các anh của Nê Phi đã gặp khó khăn trong việc hiểu những điều Lê Hi đã dạy cho họ?
- Nê Phi đã làm gì để học được các lẽ thật thuộc linh? (Để giúp các học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ đọc 1 Nê Phi 10:17).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 15:8.

- Khi suy xét rằng Nê Phi mới vừa nhận được khải tượng thiêng liêng để đáp ứng những câu hỏi của ông (xin xem 1 Nê Phi 11–14), thì tại sao là điều tự nhiên để ông hỏi các anh của ông là họ đã cầu vấn Chúa chưa?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 15:9. Sau đó hãy yêu cầu một học sinh khác viết câu trả lời của các anh của Nê Phi lên trên bảng:

Các anh không có cầu vấn, vì Chúa không tiết lộ cho các anh biết những điều như vậy.

Gạch dưới cụm từ "các anh không có" ở trên bảng.

- Các anh của Nê Phi đã không làm điều gì?

Thêm câu trả lời *(đã cầu vấn Chúa, cầu nguyện,* hoặc *cầu xin Chúa)* vào câu ở trên bảng để bây giờ câu ấy đọc là:

Các anh không có cầu vấn Chúa, vì Chúa không tiết lộ cho các anh biết những điều như vậy.

(Nói cách khác, "Các anh không có cầu xin, vì Chúa không phán bảo với các anh.")

Những câu hỏi để tra cứu

Những câu hỏi để tra cứu hữu hiệu mời các học sinh tra cứu các thánh thư để có được những chi tiết về cốt truyện và xây đắp sự hiểu biết cơ bản của họ về nhóm thánh thư. Những câu hỏi này thường gồm có những từ như *ai, điều gì, khi nào, làm thế nào, ở đâu,* và *tại sao.* Vì những câu hỏi để tra cứu đòi hỏi các học sinh phải tìm kiếm thông tin trong thánh thư, nên rất hữu ích để đặt ra những câu hỏi như vậy trước khi yêu cầu các học sinh đọc các câu mà có thể tìm được những câu trả lời. Điều này tập trung sự chú ý của các học sinh vào việc khám phá những câu trả lời trong đoạn thánh thư trong khi đoạn này được đọc lên.

- Lối suy nghĩ của La Man và Lê Mu Ên có vấn đề gì?

Hãy chắc chắn rằng các học sinh nhận ra sự thiếu sót trong cách suy nghĩ của các anh của Nê Phi. Hãy mời họ sắp xếp lại hoặc nói lại cho rõ nghĩa câu ở trên bảng để câu này mô tả rõ lý do tại sao các anh của Nê Phi đã không nhận được sự giúp đỡ của Chúa trong việc hiểu những lời giảng dạy của Lê Hi. Những câu trả lời có thể đưa ra là "Chúa không tiết lộ cho các anh biết những điều như vậy vì các anh không có cầu vấn Chúa" và "Vì các anh không có cầu xin Chúa, nên Chúa không tiết lộ cho các anh biết những điều này."

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 15:10–11. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các lẽ thật Nê Phi đã dạy cho các anh của ông để giúp họ biết cách nhận được những sự đáp ứng từ Thượng Đế.

- Nê Phi đưa ra lời khuyên bảo nào cho các anh của mình để giúp họ hiểu những lời của cha họ và nhận được sự đáp ứng từ Thượng Đế? (Nê Phi khuyên bảo các anh của mình đừng chai đá trong lòng, hãy cầu xin trong đức tin, tin rằng họ sẽ được đáp ứng, và chuyên tâm trong việc tuân giữ các lệnh truyền. Giúp các học sinh thấy rằng Nê Phi đã biết được giá trị của các nguyên tắc này vì ông đã tự mình tuân theo các nguyên tắc này và do đó đã nhận được mặc khải).

Để giúp các học sinh nhận ra các nguyên tắc từ các câu này, hãy viết những điều sau lên trên bảng:

Nếu . . ., thì . . .

- Căn cứ vào điều chúng ta đọc trong 1 Nê Phi 15:10–11, chúng ta có thể hoàn tất lời phát biểu này như thế nào?

Các học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng họ nên cho thấy sự hiểu biết rằng **nếu chúng ta cầu vấn Chúa trong đức tin và tuân theo các lệnh truyền của Ngài, thì chúng ta sẽ được chuẩn bị để nhận được sự mặc khải và hướng dẫn từ Ngài.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Chuẩn bị các câu hỏi sau đây trước khi bắt đầu lớp học, hoặc là trên bảng hoặc là bằng một tờ tài liệu phân phát.

1. Các em có thể giải thích nguyên tắc này như thế nào để giúp một người nào đó hiểu về cách được Chúa giảng dạy và hiểu được các lẽ thật thuộc linh?
2. Các nỗ lực cá nhân của các em đã ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của các em để nhận được sự hướng dẫn của Chúa và hiểu được phúc âm?

Sắp xếp các học sinh thành từng cặp. Trong mỗi cặp, yêu cầu một người suy ngẫm câu hỏi thứ nhất và người kia suy ngẫm câu hỏi thứ hai. Yêu cầu họ chia sẻ những câu trả lời với nhau. Sau khi các học sinh đã có đủ thời giờ để thảo luận những câu hỏi của họ, hãy mời một vài người chia sẻ những ý nghĩ của họ với lớp học. Nhấn mạnh rằng nỗ lực và ước muốn của chúng ta để tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh có thể có một ảnh hưởng đầy ý nghĩa về chứng ngôn và sự gần gũi của chúng ta với Chúa.

1 Nê Phi 15:12–20

Nê Phi giải thích về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên

Vắn tắt tóm lược 1 Nê Phi 15:12–20. Giải thích rằng để giúp giải quyết những cuộc tranh luận của các anh mình, Nê Phi đã giảng dạy cho họ biết về ý nghĩa của lời tiên tri của Lê Hi về "các cành cây ô liu thiên nhiên" và về Dân Ngoại (xin xem 1 Nê Phi 10:12–14; 15:7). Ông giải thích rằng cây ô liu tượng trưng cho gia tộc Y Sơ Ra Ên. Vì gia đình của Lê Hi đã rời bỏ Giê Ru Sa Lem và bị tách rời khỏi gia tộc Y Sơ Ra Ên nên nó giống như một cái cành đã bị gãy lìa khỏi cây ô liu (xin xem 1 Nê Phi 15:12). Ông giải thích thêm rằng trong những ngày sau, phúc âm trọn vẹn sẽ được ban cho dân Ngoại nhiều năm sau khi con cháu của Lê Hi "sa vào vòng vô tín ngưỡng" (1 Nê Phi 15:13). Sau đó dân Ngoại sẽ mang phúc âm đến cho dòng dõi của Lê Hi, khôi phục lại cho họ sự hiểu biết về Đấng Cứu Chuộc của họ và các phước lành giao ước của tổ phụ họ. Điều này sẽ giống như sự quy tụ và ghép nhánh vào cây ô liu (xin xem 1 Nê Phi 15:13–17). Sự phục hồi này sẽ xảy ra không những cho con cháu của Lê Hi mà còn cho tất cả gia tộc Y Sơ Ra Ên (xin xem 1 Nê Phi 15:18–20; xin xem thêm 1 Nê Phi 10:12–14).

Làm chứng rằng Chúa giữ các lời hứa của Ngài và nhớ các giao ước của Ngài với con cái của Ngài. Ngài mong muốn tất cả đều nhận được các phước lành của phúc âm.

1 Nê Phi 15:21–36

Nê Phi trả lời những câu hỏi của các anh ông về khải tượng của Lê Hi

Giải thích rằng trong phần còn lại của 1 Nê Phi 15, chúng ta đọc những câu trả lời của Nê Phi cho những câu hỏi của các anh ông về khải tượng của Lê Hi. Nê Phi sử dụng điều ông học được trong khải tượng của mình để giảng dạy cho họ.

Trưng ra những lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson lên trên bảng hoặc trên một tờ tài liệu phân phát. Mời các học sinh đoán từ hoặc cụm từ mà cần phải được thêm vào mỗi câu.

1. "Trong _____ . . . chúng ta có thể tìm ra quyền năng để chống lại cám dỗ."
2. " ___ . . . có quyền năng để củng cố Các Thánh Hữu và trang bị cho họ với Thánh Linh."
3. "Của Ngài _____ là một trong các ân tứ quý báu nhất Ngài đã ban cho chúng ta."

Một khi một vài học sinh đã chia sẻ những điều họ đã đoán ra, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 15:23–24. Mời các học sinh tìm kiếm một cụm từ trong đoạn này mà sẽ giúp họ hoàn tất một cách chính xác những lời phát biểu của Chủ Tịch Benson. Sau khi các câu này đã được đọc lên, hãy yêu cầu các học sinh một lần nữa đoán từ hay cụm từ dùng để hoàn tất mỗi một lời phát biểu. Xem lại với lớp học những câu trả lời đúng. (Các câu trả lời: 1—lời của Thượng Đế; 2—lời của Thượng Đế ; 3—lời. [Xin xem "The Power of the Word," *Ensign*, tháng Năm năm 1986, 80, 82.])

Yêu cầu các học sinh im lặng tra cứu 1 Nê Phi 15:24–25. Mời một nửa số học sinh nhận ra trong các câu này một số phước lành về việc tuân theo lời của Thượng Đế. Yêu cầu nửa lớp kia nhận ra những từ hay cụm từ nào đề nghị cách chúng ta nên tuân theo lời của Thượng Đế để nhận được các phước lành đó. Yêu cầu mỗi nhóm chia sẻ điều họ tìm ra.

- Chúng ta cần phải làm gì để "nghe theo," "giữ vững," và "chú tâm" đến lời của Thượng Đế? (Các câu trả lời có thể gồm có việc học thánh thư hằng ngày, lắng nghe và chú tâm đến lời khuyên bảo của các vị lãnh đạo đầy soi dẫn của Giáo Hội, và tìm kiếm cùng tuân theo sự mặc khải cá nhân qua lời cầu nguyện).

Mời các học sinh phát biểu bằng lời riêng của họ một nguyên tắc tóm lược điều các câu này giảng dạy về việc học thánh thư và các phước lành mà nguyên tắc này mang vào cuộc sống của chúng ta. Một câu trả lời có thể đưa ra là **việc học và tuân theo lời của Thượng Đế hằng ngày củng cố chúng ta chống lại những cám dỗ của Sa Tan.** Muốn cho các học sinh một cơ hội để làm chứng về nguyên tắc này, hãy hỏi:

- Việc học thánh thư hằng ngày đã củng cố các em chống lại cám dỗ vào lúc nào? (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Các lẽ thật này vô cùng quan trọng đến nỗi Cha Thiên Thượng đã cho Lê Hi lẫn Nê Phi thấy rõ ràng những khải tượng trong đó lời của Thượng Đế được tượng trưng như là một thanh sắt. Cả hai cha con đã học biết rằng việc nắm chặt lấy lời hướng dẫn chắc chắn, không lay chuyển, hoàn toàn đáng tin cậy này là cách thức *duy nhất* để tiếp tục ở trên con đường chật và hẹp dẫn đến Đấng Cứu Rỗi của chúng ta" ("Thánh Thư: Quyền Năng của Thượng Đế cho Sự Cứu Rỗi của Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2006, 25).

Nhắc các học sinh nhớ rằng trong khải tượng của Lê Hi, những người bám chặt vào thanh sắt đều được dẫn dắt một cách an toàn xuyên qua đám sương mù tối đen, mà tượng trưng cho những cám dỗ của quỷ dữ (xin xem 1 Nê Phi 12:17).

Vắn tắt tóm lược 1 Nê Phi 15:26–29. Nói cho các học sinh biết rằng các anh của Nê Phi đã yêu cầu ông giải thích ý nghĩa của dòng sông mà cha của họ đã thấy trong khải tượng của ông. Ông đã giải thích rằng dòng sông tượng trưng cho một ngục giới gớm ghê được chuẩn bị cho kẻ tà ác, tách rời họ khỏi Thượng Đế và dân Ngài.

- Nê Phi đã nhận biết điều gì về dòng sông mà cha của ông đã không thấy? (Nước trong dòng sông đó dơ bẩn).

Giải thích rằng trong 1 Nê Phi 15:33–36, Nê Phi giảng dạy về công lý của Thượng Đế và lý do tại sao kẻ tà ác sẽ bị tách ra khỏi người ngay chính. Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 15:33–36.

- Tại sao kẻ tà ác sẽ bị tách rời khỏi người ngay chính?

- Việc biết được rằng không có người ô uế nào có thể được vào vương quốc của Thượng Đế đã giúp đỡ La Man và Lê Mu Ên như thế nào?

Khuyến khích các học sinh cân nhắc các nguyên tắc họ đã học được trong 1 Nê Phi 15 bằng cách im lặng suy ngẫm những câu hỏi sau đây:

- Trong những phương diện nào các khải tượng của Lê Hi và Nê Phi cho thấy mối quan tâm của Thượng Đế đối với La Man và Lê Mu Ên? Trong những phương diện nào các khải tượng này cho thấy mối quan tâm của Thượng Đế đối với các em?
- Các em có thể làm gì để áp dụng các nguyên tắc mà các em đã học được khi nghiên cứu chương này? (Các anh chị em có thể muốn mời các học sinh viết những câu trả lời cho câu hỏi này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ).

Cân nhắc việc kết thúc bài học này bằng cách đọc lại cho lớp học nghe 1 Nê Phi 15:25. Hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các phước lành nhận được khi chúng ta lưu tâm đến lời của Thượng Đế và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài. Hãy cam đoan với họ về tình yêu thương lớn lao mà Thượng Đế đã dành cho họ và Ngài sẽ ban phước cho họ trong các nỗ lực ngay chính của họ.

BÀI HỌC 17

1 Nê Phi 16

Lời Giới Thiệu

Sau khi tâm hồn họ bị ray rứt bởi những lời của Nê Phi, La Man và Lê Mu Ên đã hạ mình trước mặt Chúa. Gia đình họ tiếp tục cuộc hành trình vào vùng hoang dã, và Chúa đã ban phước cho họ với cái la bàn Liahona, nhờ cái la bàn đó Ngài đã hướng dẫn họ trong cuộc hành trình của họ. Trong khi hành trình, họ đã trải qua những nỗi gian khổ, kể cả việc Nê Phi làm mất cái cung, tức là phương tiện tốt nhất của họ để kiếm lương thực. Hầu hết những người trong gia đình— ngay cả Lê Hi— bắt đầu ta thán Chúa. Nê Phi khiển trách các anh của mình vì đã than vãn làm một cây cung mới, và tìm kiếm lời khuyên dạy của cha mình về nơi đâu ông nên đi săn.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 16:1–6

Nê Phi phản ứng trước lời ta thán của các anh mình

Yêu cầu các học sinh nghĩ về khoảng thời gian họ bị khiển trách vì đã làm một điều gì đó sai trái và về cách phản ứng của họ. Rồi yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 16:1. Trước khi học sinh này đọc, hãy mời lớp học lắng nghe câu trả lời của La Man và Lê Mu Ên đối với những lời giảng dạy của Nê Phi. Nhắc các học sinh nhớ là Nê Phi đã dạy rằng kẻ tà ác sẽ bị tách rời khỏi người ngay chính và bị đuổi ra khỏi nơi hiện diện của Thượng Đế (xin xem 1 Nê Phi 15:33–36).

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 16:2. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ nên đánh dấu cụm từ mà Nê Phi đã sử dụng để mô tả cách một số người phản ứng như thế nào với việc nghe lẽ thật khi họ không sống theo lẽ thật đó.

- Các em nghĩ "những kẻ có tội lấy sự thật làm điều khốn khó" có nghĩa là gì? Các em nghĩ "sự thật làm họ đau tận đáy lòng" có nghĩa là gì?
- Chúng ta có thể đáp ứng bằng vài cách nào nếu lẽ thật rất là khó chịu?

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 16:3–4. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ nên đánh dấu từ *nếu* và *thì* trong câu 3. Khuyến khích họ tìm kiếm lời khuyên dạy của Nê Phi đưa ra cho các anh của ông về cách họ nên đáp ứng đối với "những điều khốn khó" mà ông đã nói. Mời một học sinh giải thích bằng lời riêng của người ấy điều Nê Phi đã giảng dạy cho các anh của ông.

- Theo như 1 Nê Phi 16:5, các anh của Nê Phi đã đáp ứng như thế nào đối với lời chỉ dạy của ông?
- 1 Nê Phi 16:5 đề nghị điều gì về cách chúng ta nên đáp ứng khi lẽ thật "làm [chúng ta] đau tận đáy lòng"?

1 Nê Phi 16:7–33

Chúa hướng dẫn gia đình của Lê Hi qua cái la bàn Liahona

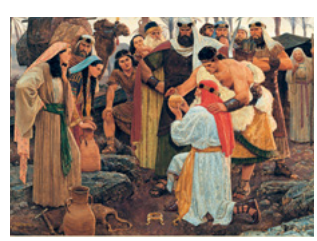

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 16:9–10. Trưng bày hình Cái La Bàn Liahona (62041; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 68). Chỉ ra phần trình bày của người họa sĩ về cái la bàn Liahona.

- Các em nghĩ rằng một vật ban cho như vậy sẽ rất hữu ích cho Lê Hi và và gia đình của ông trong hoàn cảnh của họ về những phương diện nào?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 16:16–19.

- Cái la bàn Liahona giúp ích cho gia đình của Lê Hi như thế nào?
- Sau khi gia đình của Lê Hi nhận được cái la bàn Liahona, cuộc hành trình của họ được dễ dàng hay khó khăn? Nê Phi đã thuật lại điều gì trong 1 Nê Phi 16:17–19 để hỗ trợ cho câu trả lời của các em?

- Các em nghĩ tại sao những người ngay chính như Lê Hi và Nê Phi đôi khi phải gặp thử thách? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng nhiều thử thách chúng ta gặp phải không nhất thiết phải là những hậu quả vì những chọn lựa sai. Thay vì thế, những thử thách này là cơ hội để học hỏi và tăng trưởng như là một phần của cuộc hành trình hữu diệt của chúng ta).

Mời một nửa lớp học im lặng tra cứu 1 Nê Phi 16:20–22, tìm kiếm về một số người trong gia đình của Lê Hi đã có phản ứng như thế nào đối với thử thách về cây cung gãy của Nê Phi. Mời một nửa lớp học kia tra cứu 1 Nê Phi 16:23–25, 30–32, tìm kiếm câu trả lời của Nê Phi đối với thử thách này và phản ứng của ông đã ảnh hưởng đến gia đình của ông như thế nào. Sau khi mỗi nhóm báo cáo điều họ đã khám phá ra, hãy hỏi:

- Chúng ta có thể học được gì bằng cách so sánh hai cách phản ứng này với cùng một thử thách?
- Tại sao việc Nê Phi đi đến cha của ông để nhận được lời chỉ bảo là điều quan trọng, mặc dù Lê Hi đã ta thán? Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ điều này để áp dụng vào cuộc sống của mình? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng bằng cách đi đến Lê Hi để nhận được lời chỉ bảo, Nê Phi đã thể hiện lòng kính trọng đối với cha của ông và giúp cha của ông tìm đến Chúa. Việc tìm kiếm lời chỉ bảo từ cha mẹ và các vị lãnh đạo chức tư tế, mặc dù họ không hoàn hảo, là một cách để kính trọng họ và sử dụng đức tin nơi Chúa).
- Chúng ta có thể học thêm các nguyên tắc nào từ phản ứng của Nê Phi đối với nghịch cảnh của gia đình ông? (Trong khi các học sinh chia sẻ những ý kiến của họ, hãy chắc chắn phải nhấn mạnh rằng **nếu chúng ta làm hết sức mình và cũng tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa, thì Ngài sẽ giúp chúng ta vượt qua những khó khăn của mình).**

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 16:26–29. Mời lớp học tìm kiếm những chi tiết về cách Chúa đã sử dụng cái la bàn Liahona để hướng dẫn gia đình của Lê Hi. Để giúp các học sinh hiểu và áp dụng điều được giảng dạy trong những câu này về việc nhận được sự hướng dẫn của Chúa, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Sự khác biệt giữa việc tùy tiện tuân theo sự hướng dẫn của Chúa và việc tuân theo sự hướng dẫn với đức tin và lòng chuyên tâm là gì?

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 16:29, An Ma 37:6–7, và An Ma 37:38–41, và tìm kiếm một nguyên tắc được giảng dạy trong cả ba đoạn này.

- Nguyên tắc nào được giảng dạy trong ba đoạn này? (Hãy chắc chắn các học sinh hiểu rằng **bằng những phương tiện nhỏ bé Chúa có thể đem lại những việc lớn lao.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).
- Theo như các câu này, Chúa đã cung ứng "những phương tiện nhỏ bé" nào để ban cho chúng ta sự hướng dẫn?

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng, và hãy chắc chắn rằng mỗi câu hỏi đều thiếu một từ hoặc cụm từ. (Các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi bắt đầu lớp học).

1. *. . . giống như cái la bàn Liahona trong hai hoặc ba cách nào?*
2. *Một số điều nào có thể làm cho chúng ta bỏ lỡ các sứ điệp quan trọng từ . . . ?*
3. *Các em đã được ban phước vào lúc nào bằng cách tuân theo sự hướng dẫn của . . . ?*

Chia lớp ra thành ba nhóm, với một người lãnh đạo trong mỗi nhóm. Đưa cho mỗi người lãnh đạo một bản liệt kê các chỉ định sau đây, mà trong đó nhóm của họ sẽ nghiên cứu một "phương tiện nhỏ bé" mà Chúa sử dụng để hướng dẫn chúng ta. (Nếu lớp học đông người, thì các anh chị em có thể muốn chia các học sinh ra thành nhiều hơn ba nhóm để giảm bớt số người trong nhóm. Nếu làm như vậy, các anh chị em sẽ cần phải đưa cùng một chỉ định cho một hoặc nhiều nhóm hơn).

Nhóm 1: Phước Lành Tộc Trưởng

Hãy đọc cho nhóm nghe lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Thomas S. Monson:

"Chính Chúa là Đấng đã cung ứng một cái la bàn Liahona cho Lê Hi thì ngày nay cũng cung ứng cho các anh chị em và tôi một món quà hiếm và quý giá để ban sự hướng dẫn cho cuộc sống của chúng ta, để đánh dấu những nguy cơ cho sự an toàn của chúng ta, và lập sơ đồ cho lộ trình, chính là lối đi an toàn—không phải đi đến một vùng đất hứa, mà đến căn nhà thiên thượng của chúng ta. Món quà tôi nói đến được biết là phước lành tộc trưởng của các anh chị em. . . .

". . . Phước lành của các anh chị em không phải dùng để xếp lại ngay ngắn và mang cất đi. Phước lành này không phải dùng để đóng khung hay công bố. Thay vì thế, phước lành này phải được đọc. Phước lành này phải được yêu mến. Phước lành này phải được tuân theo. Phước lành tộc trưởng của các anh chị em sẽ giúp đỡ các anh chị em vượt qua thời điểm khó khăn. Phước lành tộc trưởng sẽ hướng dẫn các anh chị em qua những hiểm nguy của cuộc đời. . . . Phước lành tộc trưởng của các anh chị em là một cái la bàn Liahona cá nhân đối với các anh chị em để lập ra sơ đồ của lộ trình của mình và hướng dẫn con đường của các anh chị em" ("Your Patriarchal Blessing: A Liahona of Light," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 65–66).

Làm cho những câu hỏi ở trên bảng được phù hợp để chúng sẽ nói về các phước lành tộc trưởng. Hãy thảo luận chung với nhóm các câu hỏi đó. Chỉ định một người trong nhóm của các em chia sẻ với những người khác trong lớp điều mà nhóm của các em đã học được. Cũng mời một người từ nhóm các em chia sẻ kinh nghiệm của người ấy từ câu hỏi số 3.

Nhóm 2: Thánh Thư và Những Lời của Các Vị Tiên Tri Ngày Sau

Đọc cho nhóm nghe lời phát biểu sau đây của Anh Cả W. Rolfe Kerr thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Những lời nói của Đấng Ky Tô có thể là một cái la bàn Liahona cá nhân cho mỗi người chúng ta, cho chúng ta thấy con đường. Chúng ta đừng để cho mình trở nên biếng nhác vì đường đi dễ. Trong đức tin, chúng ta hãy ghi sâu những lời nói của Đấng Ky Tô vào tâm trí mình như chúng đã được ghi chép trong trong thánh thư thiêng liêng và như chúng đã được các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải tại thế thốt ra. Với đức tin và sự siêng năng, chúng ta hãy nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô, bởi vì những lời nói của Đấng Ky Tô sẽ là cái la bàn Liahona thuộc linh của chúng ta mà cho chúng ta biết về tất cả những điều phải làm" ("Những Lời Nói của Đấng Ky Tô—Cái La Bàn Liahona Thuộc Linh của Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2004 37).

Làm cho những câu hỏi ở trên bảng được phù hợp để chúng sẽ nói về thánh thư và những lời của các vị tiên tri ngày sau. Hãy thảo luận chung với nhóm các câu hỏi đó. Chỉ định một người trong nhóm của các em chia sẻ với những người khác trong lớp học điều nhóm của các em đã học được. Cũng mời một người từ nhóm của các em chia sẻ kinh nghiệm của người ấy từ câu hỏi số 3.

Nhóm 3: Đức Thánh Linh

Đọc cho nhóm nghe lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Khi chúng ta cố gắng chỉnh đốn các thái độ và hành động của mình với sự ngay chính, thì Đức Thánh Linh trở thành Đấng hỗ trợ cho chúng ta ngày nay giống như cái la bàn Liahona đã hỗ trợ cho Lê Hi và gia đình ông trong thời kỳ của họ. Chính các yếu tố mà làm cho cái la bàn Liahona hoạt động cho Lê Hi cũng sẽ mời Đức Thánh Linh đến với cuộc sống của chúng ta. Và chính các yếu tố đã khiến cho cái la bàn Liahona không hoạt động vào thời xưa cũng sẽ khiến cho chúng ta tự lánh xa khỏi Đức Thánh Linh ngày nay" ("Để Chúng Ta Có Thể Luôn Được Thánh Linh của Ngài Ở cùng Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2006, 30).

Làm cho những câu hỏi ở trên bảng được phù hợp để chúng sẽ nói về Đức Thánh Linh. Hãy thảo luận chung với nhóm các câu hỏi đó. Chỉ định một người trong nhóm của các em chia sẻ với những người khác trong lớp học điều mà nhóm của các em đã học được. Cũng mời một người từ nhóm của các em chia sẻ kinh nghiệm của người ấy từ câu hỏi số 3.

Xin lưu ý giảng viên: Sau khoảng sáu tới tám phút, hãy yêu cầu mỗi nhóm giảng dạy lớp học điều họ đã học được từ cuộc thảo luận của họ. Các anh chị em cũng có thể muốn mời các học sinh viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ về thời gian Chúa đã hướng dẫn họ qua các phương tiện nhỏ bé. Cân nhắc việc nói về thời gian các anh chị em đã nhận được sự hướng dẫn từ Chúa qua các phương tiện nhỏ bé.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

1 Nê Phi 16:10. Một cái la bàn Liahona cá nhân

Chủ Tịch Spencer W. Kimball đã so sánh lương tâm của chúng ta với cái la bàn Liahona:

"Các anh chị em cần phải nhận biết rằng mình có một điều gì giống như cái la bàn, giống như Liahona, bên trong con người của mình. Mỗi đứa trẻ đều được ban cho cái la bàn ấy. Khi lên tám, đứa trẻ biết điều tốt với điều xấu, nếu cha mẹ của nó dạy dỗ nó kỹ. Nếu nó không biết tới cái la bàn Liahona mà nó có bên trong con người nó thì cuối cùng nó có thể không được cái la bàn mách bảo. Nhưng nếu chúng ta chịu nhớ rằng mỗi người chúng ta có điều mà sẽ hướng dẫn mình đúng đường thì con tàu của chúng ta sẽ không đi sai lộ trình và nỗi đau khổ sẽ không xảy ra và các cây cung sẽ không bị gãy và gia đình sẽ không khóc la vì lương thực—nếu chúng ta nghe theo lệnh của cái la bàn Liahona của mình, mà chúng ta gọi là lương tâm" ("Our Own Liahona," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1976, 79).

BÀI HỌC 18

1 Nê Phi 17

Lời Giới Thiệu

Sau khi hành trình trong vùng hoang dã trong tám năm, gia đình của Lê Hi đi tới một bờ biển mà họ gọi là xứ Phong Phú. Sau khi họ đã ổn định cuộc sống ở xứ Phong Phú, Chúa đã truyền lệnh cho Nê Phi phải đóng một chiếc tàu. Khi các anh của ông biết được điều ông đang cố gắng làm, họ chế nhạo ông và rồi ta thán cùng từ chối giúp đỡ. Nê Phi giảng dạy cho các anh của ông biết rằng mặc dù Chúa đã tìm cách phán bảo họ qua tiếng nói êm ái nhỏ nhẹ của Thánh Linh, nhưng sự bất chính của họ đã ngăn cản họ cảm nhận được lời của Ngài. Ngài đã khiển trách họ về sự tà ác của họ và khuyên nhủ họ phải hối cải.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 17:1–51

Gia đình Lê Hi hành trình đến xứ Phong Phú nơi mà Nê Phi được truyền lệnh phải đóng một chiếc tàu

Vẽ sơ đồ sau đây lên trên bảng.

Dễ dàng ⟷ Khó khăn

Yêu cầu các học sinh cân nhắc xem họ hiện mô tả cuộc sống của họ là dễ dàng hay khó khăn, và tại sao. (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh thảo luận những câu trả lời của họ với một người bạn chung nhóm. Hoặc mời vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ với toàn thể lớp học. (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 17:1, 4, 6. Trong khi người này đọc, hãy yêu cầu lớp học tìm kiếm các từ và cụm từ cho thấy thời gian Nê Phi và gia đình của ông ở trong vùng hoang dã là dễ dàng hay khó khăn.

- Nê Phi đã mô tả thời gian của họ trong vùng hoang dã là dễ dàng hay khó khăn? Các từ nào cho thấy thời gian đó là khó khăn?

Giải thích rằng Nê Phi và gia đình ông cũng được ban phước dồi dào trong thời gian này. Mời các học sinh đọc lướt qua 1 Nê Phi 17:2, 5, 12–13 để nhận ra một số cách thức mà Nê Phi và gia đình của ông được ban phước trong cuộc hành trình của họ. Yêu cầu một vài học sinh giải thích điều họ đã tìm ra.

Nói cho các học sinh biết rằng Nê Phi đã dạy một nguyên tắc giải thích về lý do tại sao gia đình của ông có thể được phước trong thời điểm khó khăn này. Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 17:3 và nhận ra nguyên tắc bắt đầu với từ *nếu*. Vắn tắt giải thích rằng trong thánh thư, các nguyên tắc đôi khi được nói đến theo dạng "nếu—thì". Từ *nếu* giới thiệu một hành động, và từ *thì* giới thiệu kết quả (tích cực hay tiêu cực) chúng ta sẽ trải qua do hành động ấy.

Mặc dù 1 Nê Phi 17:3 không có từ *thì*, nhưng nó mô tả một hành động cùng với một vài phước lành do hành động đó mà ra. Yêu cầu các học sinh nói hai từ "nếu—thì" của nguyên tắc mà họ đã nhận ra. Họ nên nói một điều gì đó tương tự như điều sau đây: **Nếu chúng ta tuân giữ các lệnh truyền, thì Chúa sẽ củng cố chúng ta và cung ứng phương tiện cho chúng ta để hoàn thành điều Ngài đã truyền lệnh.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng). Mời các học sinh tìm kiếm bằng chứng hiển nhiên của nguyên tắc này khi họ nghiên cứu kinh nghiệm của Nê Phi và khi họ suy nghĩ về cuộc sống của họ.

Phân phát một tài liệu có những câu hỏi sau đây (hoặc viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu):

Giúp các học sinh học cách nhận ra các giáo lý và nguyên tắc

Khi các anh chị em giúp các học sinh học cách nhận ra các giáo lý và nguyên tắc trong thánh thư, họ sẽ có thể tự mình nghiên cứu thánh thư một cách hữu hiệu hơn. Dạy cho các học sinh tìm kiếm các cụm từ như là *"do đó chúng ta thấy," "vậy," "vậy nên," "này," hoặc "nếu . . . , thì . . . ,"* mà thường giới thiệu các nguyên tắc hay những lời phát biểu về giáo lý.

1. Chúa truyền lệnh cho Nê Phi phải làm điều gì? (1 Nê Phi 17:7–8) Nê Phi đã trả lời như thế nào? 1 Nê Phi 17:9–11, 15–16) Các anh của ông đã trả lời như thế nào? (1 Nê Phi 17:17–21)
2. Bằng cách nào Chúa đã giúp Môi Se hoàn thành nhiệm vụ mà ông đã được truyền lệnh để làm? (1 Nê Phi 17:23–29)
3. Các anh của Nê Phi giống con cái của Y Sơ Ra Ên như thế nào? (1 Nê Phi 17:30, 42)
4. Chúa đã truyền lệnh điều gì có thể khó khăn đối với tôi?
5. Làm thế nào tôi có thể đáp ứng giống như Nê Phi và Môi Se? Bằng cách nào tôi có thể tránh được những lỗi lầm của các anh của Nê Phi và con cái của Y Sơ Ra Ên?

Giới thiệu những câu hỏi trên bằng cách giải thích rằng những câu hỏi này sẽ giúp các học sinh thấy cách Nê Phi tiếp tục sống theo nguyên tắc trong 1 Nê Phi 17:3 sau khi ông tới xứ Phong Phú. Những câu hỏi này cũng sẽ giúp các học sinh áp dụng nguyên tắc đó cho bản thân họ. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 17:7–8. Yêu cầu những người khác trong lớp học nhận ra điều Nê Phi được truyền lệnh để làm. Yêu cầu các học sinh ghi câu trả lời dưới câu hỏi 1 trên tài liệu phân phát hoặc trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

- Lệnh truyền này có thể là khó khăn đối với Nê Phi về những phương diện nào?

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 17:9–11 và một học sinh khác đọc to 1 Nê Phi 17:15–16. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu lớp học lắng nghe kỹ câu trả lời của Nê Phi đối với lệnh truyền phải đóng một chiếc tàu.

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về câu trả lời của Nê Phi?

Yêu cầu các học sinh viết một phần tóm lược câu trả lời của Nê Phi dưới câu hỏi 1 trên tờ tài liệu phân phát hoặc trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

Yêu cầu vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 17:17–21. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những từ và cụm từ cho thấy thái độ của La Man và Lê Mu Ên. Yêu cầu các học sinh viết phần tóm lược câu trả lời của La Man và Lê Mu Ên cho lệnh truyền phải đóng một chiếc tàu. Mời một hoặc hai học sinh chia sẻ phần tóm lược của họ với lớp học.

Giải thích rằng Nê Phi đã đáp ứng những lời than vãn của các anh của ông bằng cách nhắc họ nhớ rằng Chúa đã giúp Môi Se hoàn thành nhiệm vụ khó khăn để giải phóng con cái Y Sơ Ra Ên thoát khỏi cảnh nô lệ. Nê Phi cũng so sánh tấm lòng chai đá của các anh của ông với tấm lòng chai đá của con cái Y Sơ Ra Ên. Mời các học sinh nghiên cứu các đoạn thánh thư và ghi lại các câu trả lời của họ cho các câu hỏi 2 và 3. Tùy vào nhu cầu của các học sinh của mình, các anh chị em có thể yêu cầu họ làm điều này riêng cá nhân họ hoặc chung với những người trong nhóm.

Sau khi các học sinh đã hoàn tất các câu 2 và 3, hãy hỏi:

- Bằng cách nào Chúa đã giúp Môi Se hoàn thành nhiệm vụ mà ông đã được truyền lệnh phải làm?
- Các em nghĩ tấm gương của Môi Se có thể đã giúp đỡ Nê Phi như thế nào?
- Trong những phương diện nào các anh của Nê Phi giống như con cái Y Sơ Ra Ên?

Hãy nêu lên rằng khi Chúa ban cho chúng ta những nhiệm vụ hay lệnh truyền khó khăn, thì chúng ta có thể chọn để đáp ứng như Nê Phi đã làm, hoặc chúng ta có thể đáp ứng như La Man và Lê Mu Ên đã làm. Giải thích rằng mặc dù Thượng Đế đã không phán bảo chúng ta phải hoàn thành nhiệm vụ như đóng một chiếc tàu hoặc rẽ Biển Đỏ, nhưng Ngài đã ban cho các lệnh truyền và phán bảo chúng ta phải hoàn thành những điều mà một số người thấy là khó khăn. Ví dụ, Ngài đã truyền lệnh cho chúng ta phải duy trì những ý nghĩ đức hạnh và giữ ngày Sa Bát được thánh. Ngài kỳ vọng chúng ta sẽ làm tròn những sự kêu gọi của Giáo Hội (chẳng hạn với tư cách là chủ tịch nhóm túc số hay lớp học) và phục vụ những người khác. Ngài cũng kỳ vọng chúng ta phải tuân giữ các giao ước của mình và vẫn luôn tích cực trong Giáo Hội, ngay cả khi đang gặp thử thách. Cho các học sinh thời giờ để ghi lại những câu trả lời cho các câu hỏi 4 và 5. Khuyến khích họ trả lời câu hỏi 4 bằng cách viết về bất cứ điều gì Chúa đã truyền lệnh mà có thể là khó khăn đối với họ.

Sau khi các học sinh đã có đủ thời giờ để viết rồi, hãy đọc to lời bày tỏ đức tin của Nê Phi trong 1 Nê Phi 17:50. Sau đó yêu cầu các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 17:51 và cân nhắc cách câu này áp dụng vào cuộc sống của họ như thế nào. Khuyến khích họ thêm tên của họ sau từ *tôi* và thay cụm từ *đóng một chiếc tàu* với một nhiệm vụ hoặc lệnh truyền mà họ thấy là khó khăn. Cân nhắc việc mời các học sinh nào cảm thấy thoải mái khi làm như vậy

Cân nhắc các nhu cầu của các học sinh của các anh chị em trong khi các anh chị em giảng dạy

Là điều khôn ngoan để điều chỉnh các phương pháp giảng dạy nhằm giúp các học sinh làm tròn vai trò của họ một cách thành công với tư cách là các học sinh. Ví dụ, nếu các học sinh trông có vẻ mệt mỏi, thì hãy cân nhắc việc yêu cầu họ làm việc với những người trong nhóm để giúp giữ cho họ tham gia vào việc học hỏi. Nếu các học sinh còn đầy sinh lực, thì các anh chị em có thể yêu cầu họ nghiên cứu riêng để giúp họ tiếp tục tham gia vào nhiệm vụ.

để đọc to 1 Nê Phi 17:51 với những chỗ họ đã thay thế. Nhắc lại lần nữa nguyên tắc đã được viết lên trên bảng.

- Nê Phi đã có kinh nghiệm nào với nguyên tắc này mà đã làm cho ông tin tưởng rằng Chúa sẽ giúp ông làm tròn bất cứ lệnh truyền nào?
- Các em đã trải nghiệm được điều gì mà đã làm cho các em tin tưởng rằng Thượng Đế sẽ giúp các em hoàn thành bất cứ điều gì Ngài phán bảo với các em?

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng khi chúng ta tuân giữ các lệnh truyền, Chúa sẽ củng cố chúng ta và cung ứng cho chúng ta cách thức để hoàn thành những điều Ngài đã truyền lệnh.

1 Nê Phi 17:45–55

Nê Phi khiển trách La Man và Lê Mu Ên về sự tà ác của họ

Trưng ra hình Nê Phi Khuất Phục Hai Người Anh Hay Chống Đối của Mình (62044; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 70). Mời các học sinh tóm lược điều đang xảy ra trong tấm hình ấy. Nếu các học sinh không biết câu trả lời, hãy mời họ tìm ra câu trả lời trong 1 Nê Phi 17:48, 53–54.

- Theo như 1 Nê Phi 17:53, tại sao Chúa làm chấn động hai anh của Nê Phi? (Các anh chị em có thể muốn các học sinh lưu ý đến cước chú 53*a* để giúp họ hiểu rằng từ *làm chấn động* trong văn cảnh này có nghĩa là "làm cho run rẩy.")

Giải thích rằng sự chấn động Chúa đã làm cho La Man và Lê Mu Ên chỉ là một trong nhiều cách mà Chúa đã giao tiếp với họ. Mời các học sinh đọc 1 Nê Phi 17:45 và nhận ra một vài cách mà Chúa đã giao tiếp với La Man và Lê Mu Ên trong quá khứ.

- Chúa đã giao tiếp với La Man và Lê Mu Ên bằng một số cách nào? Cách nào trong những cách thức này là cách Chúa thường tìm kiếm nhất để giao tiếp với chúng ta?

Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu lời phát biểu sau đây trong 1 Nê Phi 17:45: "Vị ấy đã nói với các anh bằng một tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái." Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Đức Thánh Linh nói bằng một tiếng nói mà các anh chị em *cảm thấy* hơn là các anh chị em *nghe*. Tiếng nói này được mô tả là 'tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái' [GLGƯ 85:6]. Và trong khi chúng ta nói về việc 'lắng nghe' lời thì thầm của Thánh Linh, hầu hết thường thường là một người mô tả sự thúc giục thuộc linh bằng cách nói 'tôi có *cảm tưởng* rằng . . .'" ("Personal Revelation: The Gift, the Test, and the Promise," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1994, 60).

Các anh chị em có thể muốn mời các học sinh viết lẽ thật sau đây trong thánh thư của họ bên cạnh 1 Nê Phi 17:45: **Đức Thánh Linh nói bằng một tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái mà chúng ta cảm thấy nhiều hơn là nghe.** (Để nhấn mạnh nguyên tắc này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 8:2–3).

- Các em đã cảm thấy tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái của Đức Thánh Linh nói với các em vào lúc nào?
- Các em làm gì để giúp mình cảm thấy và nhận ra tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái của Đức Thánh Linh?

Sau khi các học sinh đã trả lời, các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ đánh dấu cụm từ sau đây trong 1 Nê Phi 17:45: "Nhưng vì các anh đã mất hết cảm giác đến đỗi các anh không còn cảm thấy lời nói của vị ấy nữa." Yêu cầu các học sinh đọc câu đầu tiên của 1 Nê Phi 17:45 và nhận ra lý do tại sao La Man và Lê Mu Ên đã trở nên "mất hết cảm giác." Mời họ báo cáo điều họ tìm ra.

- Tại sao việc "nhạy làm điều bất chính" khiến cho La Man và Lê Mu Ên trở nên "mất hết cảm giác."
- Làm thế nào các tội lỗi của chúng ta có thể ảnh hưởng đến khả năng của chúng ta để cảm thấy ảnh hưởng của Đức Thánh Linh?

Sau khi các học sinh đã trả lời xong, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust, là người đã phục vụ với tư cách là một thành sinh trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Máy điện thoại cầm tay được sử dụng nhiều cho việc giao tiếp liên lạc trong thời kỳ chúng ta. Tuy nhiên, thỉnh thoảng, chúng ta thấy có những chỗ mất tín hiệu ở một máy

điện thoại cầm tay. Điều này có thể xảy ra khi người sử dụng máy điện thoại cầm tay đang ở trong một đường hầm hay một hẻm núi, hay khi gặp trở ngại khác.

"Sự truyền thông thiêng liêng cũng giống như vậy. . . . Chúng ta thường đặt mình vào những nơi mất tín hiệu thuộc linh—những nơi và hoàn cảnh làm chặn đứng những sứ điệp thiêng liêng. Một số chỗ mất tín hiệu này gồm có cơn giận dữ, hình ảnh sách báo khiêu dâm, sự phạm giới, tính ích kỷ, và những tình trạng khác xúc phạm đến Thánh Linh" ("Các Anh Chị Em Có Nhận Được Sứ Điệp Đúng Không?" *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2004, 67).

Để kết thúc, hãy mời các học sinh xem xét các sứ điệp Chúa đã tìm cách để truyền đạt cho họ mới gần đây. Khuyến khích họ suy ngẫm xem có bất cứ "chỗ mất tín hiệu thuộc linh" nào mà có thể ngăn cản họ nhận được sự truyền đạt như vậy không. (Các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh viết về điều này vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ). Hãy làm chứng rằng Đức Thánh Linh nói bằng một tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái mà chúng ta cảm thấy được nhiều hơn là nghe. Cũng làm chứng rằng chúng ta có thể cảm nhận được sự truyền đạt này khi tìm cách được xứng đáng với những thúc giục dịu dàng này.

BÀI HỌC 19

1 Nê Phi 18

Lời Giới Thiệu

Để tuân theo sự hướng dẫn của Chúa, Nê Phi và những người khác đóng xong chiếc tàu và lên đường tới vùng đất hứa. Trong lúc hành trình, La Man và Lê Mu Ên cùng các con trai của Ích Ma Ên và vợ của họ chống lại Chúa. Khi Nê Phi khiển trách họ, thì La Man và Lê Mu Ên trói ông bằng dây. Do đó, cái la bàn Liahona ngừng hoạt động và họ không thể nào xác định con đường nào để lái tàu đi. Khi một cơn bão lớn đe dọa tính mạng của mọi người trên tàu, họ mới hối cải và thả Nê Phi ra. Nê Phi đã cầu nguyện để cơn bão lặng đi, và một lần nữa Chúa đã hướng dẫn cuộc hành trình của họ hướng tới vùng đất hứa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 18:1–8

Gia đình của Lê Hi chuẩn bị đi tàu đến vùng đất hứa

Viết *quyền năng của Chúa* và *nỗ lực* của tôi lên trên bảng. Yêu cầu các học sinh nghĩ về một vấn đề họ đang trải qua. Mời họ chọn *(quyền năng nào của Chúa* hoặc *nỗ lực nào của tôi)* có thể hữu hiệu hơn để giải quyết vấn đề đó, và yêu cầu họ giải thích lý do tại sao. Sau một cuộc thảo luận ngắn, hãy mời các học sinh tìm kiếm những cách tấm gương của Nê Phi trong 1 Nê Phi 18 có thể giúp họ đáp ứng những thử thách họ gặp phải như thế nào.

Trưng ra tấm hình Lê Hi và Dân của ông Đến Vùng Đất Hứa (62045; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 71).

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 18:1–8. Yêu cầu họ tìm kiếm (1) điều mà Nê Phi và gia đình của ông đã làm để chuẩn bị cho cuộc hành trình của họ đến vùng đất hứa và (2) điều mà Chúa đã làm để phụ giúp họ.

- Các em nghĩ tại sao việc Nê Phi "thỉnh thoảng" nhận được mặc khải là điều quan trọng?
- Trong 1 Nê Phi 18:2–3, các em thấy mối quan hệ nào giữa các hành động của Nê Phi với sự giúp đỡ ông nhận được từ Chúa?
- Sự hướng dẫn của Chúa lẫn các nỗ lực riêng của Nê Phi đều thiết yếu như thế nào trong việc hoàn thành chiếc tàu và thực hiện cuộc hành trình đến vùng đất hứa?

Yêu cầu các học sinh tóm lược một vài nguyên tắc chúng ta có thể học được từ tấm gương của Nê Phi. Một khi các học sinh đã có cơ hội để nhận ra các lẽ thật mà họ đã học được, thì hãy viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: **Để hoàn thành điều Chúa truyền lệnh, chúng ta cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ của Ngài và đưa ra nỗ lực riêng của mình.**

- Các em đã nhận được sự hướng dẫn hoặc chỉ dẫn từ Chúa và cũng như cần phải đưa ra nỗ lực riêng của mình để tuân giữ một trong số các lệnh truyền của Ngài vào lúc nào?

Mời các học sinh ghi lại các câu trả lời của nhau cho câu hỏi ở trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học.

Hãy nêu lên rằng chúng ta đều cần sự giúp đỡ của Thượng Đế để tuân theo các lệnh truyền của Ngài và tuân theo các tiêu chuẩn phúc âm đã được phác thảo trong sách *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ.* (Các anh chị em có thể muốn có được và xem lại một quyển sách *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* trước khi lớp học bắt đầu). Khuyến khích các học sinh nhận ra một lệnh truyền hoặc tiêu chuẩn phúc âm họ đặc biệt cần đến sự giúp đỡ của Thượng Đế để tuân theo. Hãy cho họ thời giờ để viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư về (1) điều họ có thể làm để tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa để tuân theo điều đó và (2) các nỗ lực cá nhân nào họ cần có để tuân theo điều đó.

1 Nê Phi 18:9–25

La Man và Lê Mu Ên dẫn đầu cuộc nổi loạn làm cản trở cuộc hành trình đến vùng đất hứa

Đặt ra câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ chúng ta phải trải qua nỗi gian khổ vì một số lý do nào?

Sau một cuộc thảo luận, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả L. Whitney Clayton thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi. Yêu cầu lớp học lắng nghe Anh Cả Clayton đưa ra ba lý do về những nỗi gian khổ chúng ta trải qua:

"Nói chung, những gánh nặng của chúng ta đến từ ba nguồn gốc. [1] Một số gánh nặng là kết quả tự nhiên của hoàn cảnh thế gian chúng ta đang sống. Bệnh tật, khuyết tật của thể xác, các cơn cuồng phong và động đất thỉnh thoảng xảy đến đều không do lỗi lầm của chúng ta mà ra. . . .

"[2] Các gánh nặng khác được áp đặt lên chúng ta vì hành vi sai trái của những người khác. Sự lạm dụng và những thói nghiện có thể làm cho mái gia đình của chúng ta không được như là thiên thượng ở trên thế gian và gây buồn phiền thay vì niềm vui cho những người vô tội trong gia đình. Tội lỗi, những truyền thống sai lầm, sự trấn áp và tội ác gây ra nhiều nạn nhân trong cuộc sống. . . .

"[3] Lỗi lầm và những khuyết điểm của chúng ta gây ra nhiều vấn đề và đặt nhiều gánh nặng lên trên vai chúng ta. Gánh nặng khó khăn nhất chúng ta tự đặt lên vai mình là gánh nặng tội lỗi." ("Gánh Nặng của Các Người Sẽ Được Nhẹ Đi," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2009, 12–13).

Viết lên trên bảng (1) *hoàn cảnh thế gian*, (2) *hành vi sai trái của những người khác*, và (3) *lỗi lầm và những khuyết điểm của chúng ta.*

Giải thích rằng sau khi gia đình của Lê Hi lên tàu để thực hiện cuộc hành trình vượt đại dương, thì La Man, Lê Mu Ên và những người khác đã có những sự lựa chọn sai trái dẫn đến nỗi gian khổ cho mọi người ở trên tàu. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 18:9. Khuyến khích các học sinh giơ tay lên khi họ nghe tấm gương của một người nào đó có sự lựa chọn sai lầm.

- La Man, Lê Mu Ên, các con trai của Ích Ma Ên và vợ của họ đã có sự lựa chọn sai lầm nào? Tại sao sự lựa chọn đó là sai lầm?

Giúp các học sinh hiểu rằng việc nhảy múa, nghe nhạc hoặc cảm thấy vui vẻ không phải là sai trái, nhưng câu này cho thấy rằng La Man, Lê Mu Ên và những người khác đã làm những điều này "với sự thô lỗ quá mức" (1 Nê Phi 18:9). Giải thích rằng trong văn cảnh này, từ *sự thô lỗ* ám chỉ thái độ khiếm nhã hoặc lỗ mãng. Kẻ nghịch thù có thể sử dụng việc nhảy múa, âm nhạc và cách chúng ta nói để làm đổi bại tâm trí chúng ta và làm cho chúng ta mất đi sự đồng hành của Đức Thánh Linh.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 18:10.

- Theo như 1 Nê Phi 18:10, Nê Phi đã sợ điều gì sẽ xảy ra nếu những người chống đối không hối cải?
- Nê Phi đã làm gì để cố gắng giúp đỡ họ? (Có lẽ là điều hữu ích cho các học sinh để biết rằng từ *nghiêm trang* có nghĩa là đứng đắn).

Mời các học sinh suy ngẫm cách họ sẽ phản ứng nếu một người trong gia đình hay vị lãnh đạo Giáo Hội yêu cầu họ thay đổi nhạc họ nghe, cách họ khiêu vũ, hoặc cách mà họ nói. Khuyến khích họ suy ngẫm xem họ sẽ sẵn lòng để nghe theo và thay đổi không.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 18:11.

- Theo như 1 Nê Phi 18:10–11, La Ma và Lê Mu Ên đáp ứng như thế nào đối với lời khuyên bảo của Nê Phi?
- Tại sao Chúa để cho La Man và Lê Mu Ên trói Nê Phi?

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 1 Nê Phi 18:12–14, 17–19. Yêu cầu các học sinh tìm kiếm những từ và cụm từ cho thấy những hậu quả của hành vi của La Man và Lê Mu Ên. Mời các học sinh nhận ra các nguyên tắc phúc âm mà họ có thể học được từ câu chuyện này. Một câu trả lời có thể là **tội lỗi dẫn đến nỗi đau khổ cho bản thân chúng ta và đôi khi cũng cho những người khác nữa.** Để giúp các học sinh áp dụng nguyên tắc này, các anh chị em có thể đặt ra những câu hỏi như là:

- Các hành động chống đối của một vài người ảnh hưởng như thế nào đến cả nhóm?
- Làm thế nào những lựa chọn dại dột hoặc chống đối có thể gây trở ngại cho khả năng của chúng ta để nhận được mặc khải?

Là một phần của cuộc thảo luận này, hãy cân nhắc việc đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta đã thấy những mẫu mực về lòng tôn kính và bất kính trong Giáo Hội. Mặc dù có nhiều người được ngợi khen nhiều, nhưng chúng ta đã dần dần trở nên bất kính. Chúng tôi có lý do để cảm thấy vô cùng quan tâm.

"Thế giới càng ngày càng trở nên ồn ào. Cách ăn mặc, chải chuốt và hành vi càng ngày càng lùng thùng, luộm thuộm và nhăn nhúi hơn. Âm nhạc hỗn loạn . . . với lời hát khiêu dâm ầm ĩ qua các máy phóng thanh. . . . Các biến thể của những điều này đang được chấp nhận rộng rãi và ảnh hưởng đến giới trẻ của chúng ta. . . .

"Xu hướng này với nhiều tiếng ồn ào hơn, nhiều hứng thú hơn, nhiều tranh chấp hơn, ít hạn chế hơn, ít phẩm cách hơn, ít hình thức hơn không phải là ngẫu nhiên và cũng không phải là vô tội hoặc vô hại.

"Mệnh lệnh đầu tiên của người chỉ huy cuộc xâm lược quân sự là ngăn chặn mọi đường dây thông tin liên lạc của những người mà người chỉ huy cuộc xâm lược có ý định xâm chiếm.

"Sự bất kính phù hợp với các mục đích của kẻ nghịch thù bằng cách cản trở các hệ thống mặc khải trong cả tâm trí lẫn tinh thần" ("Reverence Invites Revelation," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1991, 22).

- Nếu các em trở nên chống đối và bất tuân thì điều này có thể ảnh hưởng đến gia đình của các em như thế nào? Điều này có thể ảnh hưởng đến bạn bè của các em như thế nào? Điều này có thể ảnh hưởng đến lớp học hay nhóm túc số của các em như thế nào?

Đề cập lại ba nguồn gian khổ đã được liệt kê trên bảng. Giải thích rằng phần còn lại của chương này có thể giúp chúng ta học cách đáp ứng khi những nỗi gian khổ xảy đến, cho dù đó là kết quả của sự lựa chọn của mình hoặc là sự lựa chọn của những người khác. Mời các học sinh đọc riêng 1 Nê Phi 18:15–16, 20–23. Khuyến khích họ tìm kiếm những lẽ thật mà có thể áp dụng cho bất cứ tình huống nào trong các tình huống này. Yêu cầu họ chia sẻ bằng lời riêng của họ điều họ học được. Những câu trả lời của họ có thể gồm có những câu sau đây:

> **Chúng ta có thể tin cậy nơi Thượng Đế và vẫn tiếp tục trung tín trong những lúc thử thách của mình.**
>
> **Sự cầu nguyện có thể giúp chúng ta được bình an trong những lúc thử thách của mình.**

Trong khi các học sinh chia sẻ những ý kiến của họ, hãy chắc chắn nhấn mạnh đến tấm gương ngay chính của Nê Phi trong thời gian thử thách của ông. Mời một học sinh đọc chứng ngôn sau đây của Anh Cả L. Whitney Clayton. Yêu cầu lớp học nhận ra điều Anh Cả Clayton khuyên bảo chúng ta phải làm khi gặp thử thách:

"Dù chúng ta phải đối phó với những gánh nặng trong cuộc đời do hậu quả của những tình trạng thiên nhiên, sự sai lầm của người khác hay chính do lỗi lầm và khuyết điểm của mình đi chăng nữa, thì chúng ta vẫn là con cái của Cha Thiên Thượng nhân từ là Đấng đã gửi chúng ta đến thế gian với tư cách là một phần kế hoạch vĩnh cửu của Ngài vì sự tăng trưởng và tiến triển của chúng ta. Những kinh nghiệm cá nhân độc đáo có thể giúp chúng ta chuẩn bị trở về cùng Ngài. . . . Chúng ta cần phải làm mọi điều chúng ta có thể làm để chịu đựng 'giỏi' các gánh nặng của mình' [xin xem GLGƯ 121:7–8]. . . .

". . . Tôi biết rằng nếu chúng ta tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế và các giao ước của mình, thì Ngài sẽ giúp gánh nặng của chúng ta. Ngài sẽ củng cố chúng ta. Khi chúng ta hối cải, Ngài tha thứ tội lỗi và ban phước cho chúng ta với sự bình an và niềm vui" ("Gánh Nặng của Các Người Sẽ Được Nhẹ Đi," 13–14).

Mời các học sinh suy nghĩ về một trong số các lẽ thật họ đã học được từ bài học này.

- Các em đã thấy lẽ thật này trong cuộc sống của mình hoặc trong cuộc sống của một người nào đó mà các em biết vào lúc nào?

Các anh chị em có thể muốn thêm vào chứng ngôn của mình rằng Thượng Đế có thể giúp chúng ta qua những thử thách của mình khi chúng ta trung tín và khi chúng ta hối cải và trở lại cùng Ngài.

Để kết thúc, hãy nhắc các học sinh nhớ rằng mặc dù những nỗi gian khổ Nê Phi và gia đình của ông gặp phải, nhưng cuối cùng họ đã tới được vùng đất hứa. Làm chứng rằng khi chúng ta tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa và chuyên tâm cố gắng tuân theo sự hướng dẫn đó, thì chúng ta cũng có thể hoàn thành cuộc hành trình một cách thành công mà Chúa đã gửi chúng ta đến thế gian để nhận được.

BÀI HỌC 20

1 Nê Phi 19

Lời Giới Thiệu

Trong chương này, Nê Phi đã giải thích rằng một số người sẽ không kính trọng Thượng Đế của Y Sơ Ra Ên, Chúa Giê Su Ky Tô. Theo nghĩa bóng, họ chà đạp Chúa Giê Su Ky Tô dưới chân họ bằng cách xem Ngài là hư không và từ chối không lưu tâm đến lời dạy của Ngài. Nê Phi cũng thuật lại những lời giảng dạy của các vị tiên tri thời xưa đã báo trước rằng những người chịu trách nhiệm về việc đánh roi và đóng đinh Đấng Cứu Rỗi, cũng như con cháu của họ, sẽ bị phân tán và khổ sở cho đến khi họ xoay lòng hướng tới Chúa. Vào lúc đó, Chúa sẽ "nhớ những điều Ngài đã giao ước với tổ phụ họ" (xin xem 1 Nê Phi 19:15). Nê Phi đã giải thích rằng ông đã viết những điều này để thuyết phục dân ông nhớ tới Chúa và tin nơi Ngài. Ông cũng dạy dân ông phải so sánh thánh thư với họ để giúp họ tin nơi Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 19:1–19

Nê Phi ghi lại những lời tiên tri của Chúa Giê Su Ky Tô để giúp dân chúng nhớ tới Đấng Cứu Chuộc của họ

Giơ lên một quyển Sách Mặc Môn. Tóm lược 1 Nê Phi 19:1–4 bằng cách giải thích rằng Nê Phi được truyền lệnh phải làm hai bộ bảng khắc—một bộ để ghi lại lịch sử (tôn giáo) thiêng liêng và bộ kia để ghi lại lịch sử thế tục của dân ông. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 19:3, 5–6. Yêu cầu những người khác trong lớp học tìm kiếm điều Nê Phi đã nói về những sự việc "thiêng liêng".

- Nê Phi đã đưa ra lý do nào để lưu giữ một biên sử về những sự việc thiêng liêng?

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 19:7. Trước khi người ấy đọc, hãy giải thích rằng trong câu này, cụm từ "Thượng Đế của Y Sơ Ra Ên" ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô. Câu này cũng có từ *hư không*, có nghĩa là "con số không." Xem một người là hư không có nghĩa là đối xử với người đó thể như họ là không có giá trị gì cả.

- Sau khi nói rằng ông sẽ chỉ viết về điều thiêng liêng thì Nê Phi đã bắt đầu viết về điều gì?
- Theo 1 Nê Phi 19:7, một số người chà đạp Đấng Cứu Rỗi dưới chân họ hoặc "xem Ngài là hư không" bằng cách nào?
- Việc từ chối không nghe theo lời khuyên dạy của Chúa giống như việc xem Ngài là hư không hoặc chà đạp Ngài dưới chân mình như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 19:8–10. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những cách mà người ta đối xử với Đấng Cứu Rỗi như là một con số không trong thời gian giáo vụ trên trần thế của Ngài. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh nên đánh dấu các từ và cụm từ họ tìm ra).

- Trong những cách thức nào, người ta đối xử với Đấng Cứu Rỗi như là một con số không trong thời gian giáo vụ trên trần thế của Ngài?
- Những chi tiết nào trong các câu này cho thấy rằng Đấng Cứu Rỗi đã không xem chúng ta "là con số không"? (Các học sinh nên hiểu rằng Đấng Cứu Rỗi đã hứng chịu tất cả mọi điều, "vì lòng thương yêu nhân từ và sự nhịn nhục của Ngài đối với con cái loài người.")
- Khi nghĩ về những câu này, các em có những cảm nghĩ nào về Đấng Cứu Rỗi?

Mời một học sinh đọc 1 Nê Phi 19:13–14, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà tiên tri Giê Nốt nói rằng sẽ là những lý do tại sao những người đóng đinh Đấng Cứu Rỗi (và con cháu của họ) sẽ "bị mọi dân tộc trừng phạt."

- Giê Nót đưa ra những lý do nào về việc tại sao những người đóng đinh Đấng Cứu Rỗi (và con cháu của họ) sẽ "bị mọi dân tộc trừng phạt."

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng: *Họ trở lòng*.

- Các em nghĩ trở lòng xa Chúa có nghĩa là gì?

Sau khi các học sinh trả lời, hãy nói cho lớp học biết rằng các anh chị em muốn vài học sinh giúp mình minh họa cách cụm từ này có thể áp dụng cho chúng ta ngày nay. Mời vài học sinh lên bảng. Yêu cầu mỗi người họ viết một ví dụ về một hành động mà có thể cho thấy rằng một người đã trở lòng mình xa Chúa. Sau đó, yêu cầu họ giải thích một số hậu quả nào có thể đến khi trở lòng mình theo cách họ đã liệt kê. (Ví dụ, một học sinh có thể viết *ngừng học thánh thư* và rồi giải thích rằng một hậu quả của hành động này là khả năng nhận được mặc khải bị giảm bớt).

Sau khi vài học sinh đã giải thích các ví dụ của họ, hãy nói cho lớp học biết rằng bất cứ lý do tại sao chúng ta có thể trở lòng xa Chúa là gì đi nữa, thì chúng ta cũng có thể chọn để xoay lòng mình trở lại cùng Ngài. Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 19:14–17, và tìm kiếm các lời hứa của Chúa với những người xoay lòng họ trở lại cùng Ngài.

- Chúa phân tán Y Sơ Ra Ên vào lúc nào? (Khi họ trở lòng xa Chúa).
- Chúa quy tụ Y Sơ Ra Ên vào lúc nào? (Khi họ xoay lòng trở lại cùng Ngài).
- Chúa đã nói Ngài sẽ làm gì cho những người không còn trở lòng chống lại Ngài nữa?
- Các em nghĩ việc Chúa sẽ nhớ tới những người này và các giao ước Ngài đã lập với tổ phụ của họ có nghĩa là gì?

Giúp các học sinh hiểu rằng Chúa không quên những người này. Họ đã sống theo cách mà Ngài không thể ban cho họ tất cả các phước lành của phúc âm. Khi các con cháu của họ xoay lòng trở lại cùng Ngài, Chúa hứa sẽ nhớ tới họ, quy tụ họ vào Giáo Hội của Ngài, và ban tất cả các phước lành của phúc âm cho họ.

- Các em nghĩ các lời hứa trong các câu 15–17 có ý nghĩa gì đối với chúng ta? (Một ý kiến nên được nêu lên từ cuộc thảo luận này là **nếu chúng ta xoay lòng trở lại cùng Chúa, Ngài sẽ tôn trọng các giao ước chúng ta đã lập với Ngài.**

Yêu cầu các học sinh suy ngẫm những câu hỏi sau đây và viết câu trả lời vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng).

- Loại hành động nào cho thấy rằng các em và gia đình các em đã xoay lòng trở lại cùng Chúa?
- Những hành động như vậy đã giúp các em và gia đình các em nhận được các phước lành của Chúa vào lúc nào?

Cân nhắc việc mời một vài học sinh chia sẻ các câu trả lời của họ với lớp học. Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư.

Vắn tắt giải thích rằng Nê Phi có ý định dành biên sử của mình cho tất cả những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên—kể cả chúng ta. Mời một học sinh đọc 1 Nê Phi 19:18–19, và yêu cầu lớp học nhận ra điều Nê Phi đã muốn thuyết phục chúng ta để làm. Làm chứng rằng khi chúng ta nhớ tới Chúa và xoay lòng trở lại cùng Ngài, thì Ngài ban cho chúng ta các phước lành của phúc âm Ngài.

1 Nê Phi 19:20–24

Nê Phi giải thích lý do tại sao ông đã sử dụng thánh thư cổ xưa để giảng dạy cho dân ông

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, phỏng theo một bài nói chuyện với các nhà giáo dục tôn giáo thuộc Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội:

"Tôi sẽ lập lời hứa này với các anh chị em về việc đọc Sách Mặc Môn: Các anh chị em sẽ được sách ấy thu hút khi các anh chị em hiểu rằng Chúa đã gồm vào trong sách ấy sứ điệp của Ngài dành cho các anh chị em. Nê Phi, Mặc Môn, và Mô Rô Ni đã biết điều đó, và những người biên soạn sách cũng thêm vào những sứ điệp dành cho các anh chị em. Tôi hy vọng rằng các anh chị em có sự tin tưởng rằng sách ấy được viết cho các học sinh của các anh chị em. Có những sứ điệp giản dị, trực tiếp dành cho họ mà sẽ cho họ biết cách để thay đổi. Sách ấy có ý nghĩa như thế. Đó là chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội và sách đó có thể tác động trong cuộc sống của họ như thế nào. Năm nay, các anh chị em sẽ có một kinh nghiệm để cảm thấy sự thay đổi có được bởi quyền năng của Sự Chuộc Tội nhờ vào việc nghiên cứu sách ấy" ("The Book of Mormon Will Change Your Life," *Ensign*, tháng Hai năm 2004, 11).

- Khi các em nghiên cứu Sách Mặc Môn, việc biết được rằng Nê Phi, Mặc Môn và Mô Rô Ni đã gồm các sứ điệp vào cho các em sẽ hữu ích như thế nào?

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Sách Mặc Môn được viết cho chúng ta ngày nay. Thượng Đế là tác giả của sách này. Đó là một biên sử về một dân tộc sa ngã, được biên soạn bởi những người được cảm ứng vì phước lành của chúng ta. Những người đó chưa bao giờ có sách này cả—sách này là nhằm dành cho chúng ta. Mặc Môn, vị tiên tri thời xưa, mà tên sách đã được đặt theo tên của ông, đã tóm lược các biên sử của nhiều thế kỷ. Thượng Đế, là Đấng biết được sự cuối cùng từ lúc ban đầu, đã nói cho ông biết điều gì phải được gồm vào phần tóm lược của ông mà chúng ta sẽ cần trong thời kỳ của mình" ("The Book of Mormon Is the Word of God," *Ensign*, tháng Giêng năm 1988, 3).

"Nếu họ thấy được thời kỳ của chúng ta và chọn những điều có giá trị lớn nhất cho chúng ta thì đó không phải là cách chúng ta cần phải học Sách Mặc Môn sao? Chúng ta cần phải thường xuyên tự hỏi: 'Tại sao Chúa đã soi dẫn cho Mặc Môn (hay Mô Rô Ni hoặc An Ma) để gồm điều đó vào biên sử của ông? Tôi có thể học được bài học nào từ điều đó để giúp tôi sống trong thời kỳ và thời đại này?'" ("The Book of Mormon—Keystone of Our Religion," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 6).

Mời lớp học im lặng đọc 1 Nê Phi 19:22–23, và tìm kiếm phần mô tả của Nê Phi về cách ông đã giúp các anh của mình tìm ra những sứ điệp cho bản thân họ trong thánh thư.

- Nê Phi trông mong kết quả nào từ việc so sánh thánh thư với bản thân ông và dân ông?
- Từ *lợi ích* có nghĩa là gì? (Giúp ích, mang đến thuận lợi, có lợi).)

Chuẩn bị biểu đồ sau đây làm tờ tài liệu phân phát, hoặc trưng nó lên trên bảng và yêu cầu các học sinh chép lại vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

So Sánh Thánh Thư với Bản Thân Chúng Ta		Áp Dụng Các Lẽ Thật của Thánh Thư	
Tình huống hay hoàn cảnh nào được mô tả trong đoạn thánh thư này?	Điều này giống một tình huống trong cuộc sống của tôi hoặc trong thế giới xung quanh tôi như thế nào?	Lẽ thật hay sứ điệp nào được giảng dạy trong đoạn thánh thư này?	Làm thế nào tôi có thể hành động theo lẽ thật hay sứ điệp này trong hoàn cảnh của mình?

Giới thiệu biểu đồ bằng cách giải thích rằng *so sánh* có nghĩa là đối chiếu. So sánh thánh thư với bản thân mình có nghĩa là chúng ta đối chiếu một hoàn cảnh trong thánh thư với tình huống trong cuộc sống của chúng ta hoặc trong thế giới xung quanh chúng ta. Việc nhận ra những điểm tương đồng giữa các hoàn cảnh trong thánh thư và tình huống trong cuộc sống của chúng ta chuẩn bị cho chúng ta cách tìm ra và áp dụng các lẽ thật trong thánh thư. Cùng các lẽ thật đó được áp dụng cho những người chúng ta đọc trong thánh thư đều có thể áp dụng cho chúng ta khi chúng ta ở trong hoàn cảnh tương tự.

Để giúp các học sinh hiểu việc so sánh dẫn đến việc áp dụng như thế nào, hãy mời họ điền vào biểu đồ của họ trong khi các anh chị em ôn lại với họ đoạn thánh thư thông thạo đầu tiên trong Sách Mặc môn, 1 Nê Phi 3:7. Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 3:7.

- Nê Phi đã đáp ứng các hoàn cảnh nào khi ông nói những lời này? (Ông đã được một vị tiên tri—cha ông, Lê Hi—yêu cầu trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng. Các anh của ông đã ta thán về nhiệm vụ khó khăn này).
- Hoàn cảnh của Nê Phi giống như thế nào với tình huống trong cuộc sống của các em? Khi nào Chúa đã trông mong các em làm một điều gì đó khó khăn?
- Lẽ thật nào đã giúp Nê Phi trong tình huống của ông? (Nê Phi biết rằng bất cứ lúc nào Chúa ban một lệnh truyền cho con cái của Ngài, Ngài đều cung ứng một đường lối cho họ để hoàn thành lệnh truyền ấy).
- Các em có thể làm gì để hành động theo lẽ thật này trong tình huống của các em?

So Sánh thánh thư với bản thân chúng ta

Một mục tiêu quan trọng của các giảng viên phúc âm là nhằm giúp các học sinh học cách so sánh thánh thư với bản thân mình. Các giảng viên có thể giúp các học sinh làm điều này bằng cách đặt ra những câu hỏi giống như những câu hỏi ở trên biểu đồ và trong bài học này. Trong khi các anh chị em giảng dạy, hãy tìm kiếm những cơ hội để giúp các học sinh học cách so sánh thánh thư với bản thân mình.

Mời một vài học sinh chia sẻ cách họ so sánh 1 Nê Phi 3:7 với bản thân họ và cách họ có thể áp dụng câu đó vào cuộc sống của họ. (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

Để kết thúc bài học, giơ lên một quyển Sách Mặc Môn một lần nữa. Nhắc các học sinh nhớ rằng Nê Phi đã xem những bài viết của mình về Đấng Cứu Rỗi là thiêng liêng và có giá trị lớn lao đối với ông và những người khác. Khuyến khích các học sinh nghiên cứu thánh thư và tìm kiếm các sứ điệp mà Chúa và các vị tiên tri của Ngài đã đặt vào trong thánh thư cho chúng ta. Hãy làm chứng rằng **khi chúng ta so sánh thánh thư với bản thân mình, chúng ta sẽ học hỏi và có được lợi ích từ thánh thư.**

Khuyến khích các học sinh tự mình nghiên cứu thánh thư và tìm ra các đoạn họ có thể so sánh với bản thân họ. Họ có thể thử đề tên của họ vào một số câu và đọc các câu này thể như Chúa hoặc vị tiên tri của Ngài đang ngỏ lời trực tiếp với họ.Ví dụ, họ có thể đọc phần đầu của 2 Nê Phi 31:20 giống như sau: "Vậy nên, các người [thay tên mình vào đây] phải tiến tới với một sự trì chí trong Đấng Ky Tô."

Các anh chị em có thể muốn cung cấp những biểu đồ với chỗ trống cho các học sinh để sử dụng ở nhà. Mời họ đến buổi học kế tiếp sẵn sàng chia sẻ cách họ đã so sánh thánh thư với bản thân mình và cách họ đã học và nhận được lợi ích từ kinh nghiệm đó.

Bài Học Tự Học ở Nhà

1 Nê Phi 15–19 (Đơn Vị 4)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 15–19 (Đơn Vị 4) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ chú trọng vào một vài các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (1 Nê Phi 15)

Nê Phi và các anh của ông đáp ứng khác nhau đối với lời tiên tri của Lê Hi. Bằng cách nghiên cứu các hành động của Nê Phi, các học sinh khám phá ra rằng nếu chúng ta cầu vấn Chúa trong đức tin và tuân theo các lệnh truyền của Ngài, thì chúng ta sẽ sẵn sàng để nhận được mặc khải và sự hướng dẫn từ Ngài. Nê Phi giải thích ý nghĩa của thanh sắt, cho thấy rằng việc nghiên cứu và tuân theo lời của Thượng Đế củng cố chúng ta hằng ngày chống lại các cám dỗ của Sa Tan.

Ngày 2 (1 Nê Phi 16)

Từ phản ứng của La Man và Lê Mu Ên đối với những lời giảng dạy của Nê Phi, các học sinh thấy rằng "những kẻ có tội lấy sự thật làm điều khốn khó" (1 Nê Phi 16:2). Khi Nê Phi làm gãy cây cung của mình, ông đã cho thấy rằng nếu chúng ta làm hết khả năng của mình và tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa, thì Chúa sẽ giúp chúng ta vượt qua những nỗi khó khăn của mình. Bằng cách nghiên cứu về cái la bàn Liahona đã hướng dẫn gia đình của Lê Hi như thế nào, các học sinh biết được rằng "bằng những phương tiện nhỏ bé Chúa có thể đem lại những việc lớn lao" (1 Nê Phi 16:29).

Ngày 3 (1 Nê Phi 17)

Nê Phi thuật lại thời gian lưu trú của gia đình ông trong vùng hoang dã và lúc tới xứ Phong Phú. Khi được truyền lệnh phải đóng một chiếc tàu, ông đã cho thấy rằng nếu chúng ta tuân giữ các lệnh truyền thì Chúa sẽ củng cố chúng ta và cung cấp phương tiện cho chúng ta để hoàn thành điều Ngài đã truyền lệnh. Chúa kêu gọi các anh của Nê Phi phải hối cải trong nhiều cách thức. Các học sinh học biết được rằng Đức Thánh Linh thường nói bằng một tiếng nói êm ái nhỏ nhẹ mà chúng ta cảm thấy nhiều hơn là chúng ta nghe. Họ liệt kê ra những tình huống và những nơi ngăn cản không cho họ nhận ra tiếng nói êm ái nhỏ nhẹ.

Ngày 4 (1 Nê Phi 18–19)

Tấm gương của Nê Phi trong việc đóng chiếc tàu cho các học sinh thấy rằng để hoàn thành điều mà Chúa truyền lệnh, chúng ta cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ của Ngài và đưa ra nỗ lực riêng của mình. Việc nghiên cứu cuộc hành trình của gia đình Lê Hi đến vùng đất hứa đã dạy rằng tội lỗi dẫn đến đau khổ cho bản thân chúng ta và đôi khi cho những người khác nữa. Tấm gương của Nê Phi khi ông bị các anh của ông ngược đãi dạy rằng chúng ta có thể tin cậy Thượng Đế và vẫn tiếp tục trung tín trong những cơn thử thách của chúng ta và rằng việc cầu nguyện có thể giúp chúng ta tìm thấy sự bình an trong những cơn thử thách của mình.

Lời Giới Thiệu

Tuần này, các học sinh nghiên cứu các sự kiện quan trọng xảy ra khi gia đình của Lê Hi hành trình ngang qua vùng hoang dã và đại dương để tới vùng đất hứa. Bài học này sẽ giúp các học sinh ôn lại những sự kiện đó và thảo luận cùng làm chứng về các nguyên tắc họ đã học được. Giúp các học sinh nhận ra cách làm thế nào Nê Phi vẫn tiếp tục trung tín trong những hoàn cảnh khó khăn. Khuyến khích họ tuân theo tấm gương vâng lời của ông và tin cậy nơi Chúa trong những thời gian khó khăn.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 15–18

Nê Phi nêu gương vâng lời và tin cậy nơi Chúa trong những cơn thử thách

Nếu các tấm hình sau đây có sẵn, hãy chuẩn bị trưng bày chúng:

- Cái La Bàn Liahona (62041; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], hình số 68)
- Nê Phi Khuất Phục Hai Người Anh Chống Đối của Ông (62044; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm,* số 70)
- Lê Hi và Dân của Ông Đến Vùng Đất Hứa (62045; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm,* số 71)

Để giúp các học sinh ôn lại và hiểu quá trình về điều họ đã học trong tuần này, hãy trưng bày các tấm hình này không theo thứ tự và yêu cầu các học sinh sắp xếp chúng theo thứ tự thời gian. Mời họ tưởng tượng rằng họ là các biên tập viên tin tức và cần phải viết một cái tựa đề từ ba đến sáu chữ cho mỗi tấm hình. Cho thấy các tấm hình theo thứ tự, và yêu cầu lớp học trả lời bằng một tựa đề. Các anh chị em có thể muốn đọc to phần tóm lược chương 1 Nê Phi 15–18 để đưa ra cho họ một vài ý kiến.

Để chuẩn bị cho các học sinh thảo luận 1 Nê Phi 15, hãy yêu cầu họ nói về một sinh hoạt họ tham dự đòi hỏi nỗ lực về phần họ trước khi họ có thể vui hưởng kết quả. Những điều này có thể gồm có các sinh hoạt như là làm bài tập, chơi một nhạc cụ, hoặc thể thao.

Viết *1 Nê Phi 15:2–3, 7–11* lên trên bảng, và cho các học sinh thời giờ để đọc những câu này. Hỏi họ lý do tại sao các anh của Nê Phi đã không nhận được cùng một sự hiểu biết như Nê Phi đã nhận được về những điều mặc khải của Lê Hi.

Sau khi lắng nghe những câu trả lời của họ, hãy giúp họ nhận ra rằng **việc nhận được sự soi dẫn và hướng dẫn từ Chúa trước hết đòi hỏi cuộc sống ngay chính, nỗ lực và đức tin về phần chúng ta.** Các anh chị em có thể muốn tô đậm nguyên tắc này bằng cách viết nguyên tắc này lên trên bảng.

Yêu cầu các học sinh suy ngẫm và trả lời câu hỏi sau đây: Các em đã có những kinh nghiệm nào mà giúp các em biết được nguyên tắc này là chân chính?

Viết từ *kiên cường* lên trên bảng. Hỏi các học sinh kiên cường có nghĩa là gì. Tiếp theo các câu trả lời của họ, hãy viết lên trên bảng: *vững mạnh và không nao núng trong các tình huống khó khăn hoặc áp lực.*

Để giúp các học sinh hiểu từ *kiên cường* liên quan đến Nê Phi như thế nào, hãy chỉ định một trong các chương sau đây cho mỗi học sinh: 1 Nê Phi 16, 17, hoặc 18. Nếu các anh chị em có một lớp học đông người, thì việc chia các học sinh thành nhóm và yêu cầu họ cùng làm việc với nhau về một chương có thể là hữu ích.

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng: Khuyến khích các học sinh sử dụng chương đã được chỉ định cho họ và tài liệu học dành cho học sinh có liên quan để trả lời những câu hỏi.

- *Nê Phi đã trải qua những thử thách nào trong chương mà các em đã ôn lại?*
- *Nê Phi đã sử dụng đức tin trong hoàn cảnh đó như thế nào? Các câu hay cụm từ nào cho thấy bằng chứng hiển nhiên rằng đức tin của Nê Phi là kiên cường?*
- *Các nguyên tắc phúc âm nào đã được minh họa trong chương này? Các em đã có những kinh nghiệm nào với các nguyên tắc này mà đã làm gia tăng chứng ngôn của các em?*

Để cho các học sinh đủ thời giờ để hoàn tất bài tập này. Sau đó hãy yêu cầu ít nhất một học sinh đã được chỉ định cho mỗi chương chia sẻ những câu trả lời của học sinh ấy. (Nếu có đủ học sinh, các anh chị em có thể muốn yêu cầu một học sinh khác nhau báo cáo về mỗi câu hỏi cho mỗi chương).

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tại sao chúng ta cần đức tin vững mạnh như vậy? Bởi vì những ngày khó khăn đang chờ đợi trước mắt. Rất hiếm khi việc làm một Thánh Hữu Ngày Sau trung tín sẽ được dễ dàng hay được mọi người ưa thích trong tương lai. Mỗi người chúng ta sẽ bị thử thách. . . . Sự bắt bớ ngược đãi đó có thể đè bẹp các anh chị em vào tình trạng yếu đuối âm thầm, hoặc có thể thúc đẩy các anh chị em trở thành một tấm gương sáng và quả cảm hơn trong cuộc sống hằng ngày của mình.

"*Cách* các anh chị em đối phó với những thử thách của cuộc đời là một phần phát triển đức tin của mình. Sức mạnh có được khi các anh chị em nhớ rằng mình có một thiên tính và thừa hưởng một giá trị vô hạn" ("Đối Phó với Tương Lai bằng Đức Tin," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2011, 35–36).

Mời các học sinh chia sẻ ý kiến về cách họ có thể đối phó với những thử thách và nỗi gian khổ cá nhân như Nê Phi đã làm.

1 Nê Phi 19

Nê Phi ghi chép những lời tiên tri về Chúa Giê Su Ky Tô để thuyết phục chúng ta nhớ đến Ngài

Nếu thời giờ cho phép, hãy yêu cầu các học sinh xem lại điều họ đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ cho ngày 4, bài chỉ định 5. Hỏi xem có ai trong số họ sẵn lòng chia sẻ điều mà họ đã viết về tình yêu mến của họ đối với Đấng Cứu Rỗi hay không. Sau đó chia sẻ những cảm nghĩ của các anh chị em về Đấng Cứu Rỗi.

Nê Phi yêu mến Đấng Cứu Rỗi và nhớ đến Ngài trong những thử thách của ông. Hãy làm chứng rằng nếu chúng ta yêu mến và nhớ đến Đấng Cứu Rỗi, Ngài sẽ giúp đỡ và hỗ trợ chúng ta trong những thử thách của mình.

Đơn Vị Kế Tiếp (1 Nê Phi 20–2 Nê Phi 3)

Trong đơn vị kế tiếp, các học sinh sẽ nghiên cứu một số lời nói cuối cùng của Lê Hi cùng gia đình của ông trước khi ông qua đời. Họ cũng sẽ đọc một lời tiên tri từ thời rất xa xưa, trước thời Đấng Ky Tô rất lâu, về Tiên Tri Joseph Smith.

BÀI HỌC 21

1 Nê Phi 20–22

Lời Giới Thiệu

Khi Nê Phi giảng dạy cho những người trong gia đình mình, ông đọc từ các bảng khắc bằng đồng, tập trung vào những lời tiên tri của Ê Sai về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên. Sau đó ông trả lời những câu hỏi của các anh ông về những lời tiên tri đó. Ông giải thích rằng những lời tiên tri áp dụng trực tiếp cho gia đình họ. Khi lặp lại những lời của Ê Sai, Nê Phi làm chứng rằng Chúa sẽ quy tụ dân giao ước của Ngài—cho dù dân này đã không sống theo giao ước của họ, nhưng Chúa vẫn yêu thương họ và mời họ hối cải và trở lại cùng Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

1 Nê Phi 20

Chúa khiển trách dân Ngài và mời họ trở lại cùng Ngài

Hãy cho các học sinh thấy tấm hình Ê Sai Viết về Sự Giáng Sinh của Đấng Ky Tô (62339; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 22). Giải thích rằng bức tranh này mô tả tiên tri Ê Sai đang viết một lời tiên tri về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô. Hỏi có bao nhiêu người trong số họ đã nghe nói về Ê Sai.

Giải thích rằng Ê Sai là một vị tiên tri sống ở Giê Ru Sa Lem và đã nói tiên tri cho dân chúng vào giữa năm 740 Trước Công Nguyên và năm 701 Trước Công Nguyên, không bao lâu trước khi Lê Hi và gia đình ông ra đi đến vùng đất hứa. Nê Phi hân hoan về những lời của Ê Sai và dùng những lời của Ê Sai để giảng dạy cho gia đình của mình (xin xem 1 Nê Phi 19:23; 2 Nê Phi 25:5). Vì những lời của Ê Sai viết bằng thơ và chứa đầy những biểu tượng, nên đôi khi người ta thấy rằng những điều giảng dạy của ông rất khó hiểu. Tuy nhiên, chúng ta có thể nhận được các phước lành khi chúng ta nghiên cứu và tìm cách hiểu những lời của ông.

Giải thích rằng khi giảng dạy cho gia đình của mình, Nê Phi đã đọc một số những lời của Ê Sai đã được gồm vào trong các bảng khắc bằng đồng. Ông làm như vậy để ông "có thể thuyết phục họ tin nhiều hơn về Chúa, Đấng Cứu Chuộc của họ" (1 Nê Phi 19:23; xin xem thêm câu 24).

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 20:1–2. Trước khi người ấy đọc, hãy giải thích rằng trong đoạn này, Ê Sai nói với những người chịu phép báp têm nhưng không trung tín với các giao ước của họ. Các anh chị em có thể muốn giải thích cụm từ "gia tộc Y Sơ Ra Ên" bằng cách kể lại điều sau đây: Kinh Cựu Ước ghi chép lịch sử của Gia Cốp, là con trai của Y Sác và cháu nội của Áp Ra Ham. Chúa ban cho Gia Cốp tên Y Sơ Ra Ên (xin xem Sáng Thế Ký 32:28). Từ "gia tộc Y Sơ Ra Ên" ám chỉ con cháu của Gia Cốp và dân giao ước của Chúa (xin xem Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Y Sơ Ra Ên").

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 20:3–4, 8. Yêu cầu họ tìm kiếm những từ và cụm từ cho thấy rằng gia tộc Y Sơ Ra Ên đã không trung tín với Chúa. Khuyến khích các học sinh chia sẻ điều họ tìm được.

Trưng bày một mẫu kim khí khó uốn cong. Hỏi các học sinh họ nghĩ cổ của một người nào đó "là gân sắt" thì có nghĩa là gì (1 Nê Phi 20:4). Giải thích rằng gân là dây chằng ở đầu cơ. Cũng giống như sắt không dễ uốn cong, một người kiêu ngạo sẽ không cúi xuống trong sự khiêm nhường. Cụm từ "gân sắt" chỉ rằng nhiều người trong gia tộc Y Sơ Ra Ên lòng đầy kiêu ngạo.

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 20:22.

- Các em nghĩ tại sao người tà ác không có sự bình an?

Nhắc các học sinh nhớ rằng khi Nê Phi chia sẻ những lời tiên tri của Ê Sai, ông đã khuyên nhủ các anh của ông: "Hãy tự mình áp dụng những lời ấy" (1 Nê Phi 19:24).

- Một số người trong gia đình của Nê Phi cũng giống như thế nào với những người mà Ê Sai kêu gọi phải hối cải?

Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 20:14, 16, 20.

- Chúa muốn dân giao ước của Ngài phải làm và nói gì? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng việc rời bỏ Ba Bi Lôn và Người Canh Đê là tượng trưng cho việc bỏ lại vật chất thế gian và đến cùng Chúa).

Mời các học sinh chia sẻ những tấm gương họ đã thấy về những người đến cùng Chúa và bỏ lại vật chất thế gian. Yêu cầu các học sinh tra cứu 1 Nê Phi 20:18, tìm kiếm các phước lành mà Chúa ban cho những người đến cùng Ngài và lưu tâm đến các lệnh truyền của Ngài.

- Làm thế nào sự bình an có thể giống như một dòng sông? Làm thế nào sự ngay chính có thể giống như những đợt sóng biển?

Mời một vài học sinh tóm lược các lẽ thật họ đã học được từ 1 Nê Phi 20. Mặc dù họ có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn họ hiểu rằng **Chúa mời những người đã bất tuân hãy hối cải và trở lại cùng Ngài.**

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Mời các học sinh suy ngẫm về lời phát biểu đó liên quan đến 1 Nê Phi 20 như thế nào.

"Sa Tan . . . muốn chúng ta cảm thấy rằng chúng ta không thể còn được tha thứ nữa (xin xem Khải Huyền 12:10). Sa Tan muốn chúng ta nghĩ rằng khi chúng ta phạm tội thì chúng ta đã vượt qua 'điểm không thể trở về'—rằng đã quá trễ để thay đổi hướng đi của chúng ta. . . .

". . . Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là ân tứ của Thượng Đế cho các con cái của Ngài để sửa đổi và khắc phục những hậu quả của tội lỗi. Thượng Đế yêu thương tất cả con cái của Ngài, và Ngài sẽ không bao giờ ngừng yêu thương và hy vọng cho chúng ta. . . .

"Đấng Ky Tô đến để cứu rỗi chúng ta. Nếu chúng ta đi sai đường, thì Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô có thể cho chúng ta sự bảo đảm rằng tội lỗi *không phải* là điểm không thể trở về. Có thể có một sự trở về an toàn nếu chúng ta chịu tuân theo kế hoạch của Thượng Đế dành cho sự cứu rỗi của mình.

". . . *luôn luôn* có một điểm trở về an toàn; luôn luôn có hy vọng" ("Điểm Trở Về An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 99, 101).

- Sứ điệp của Chủ Tịch Uchtdorf giống với sứ điệp của Ê Sai như thế nào?

Làm chứng rằng **Chúa mời những người bất tuân hãy hối cải và trở lại cùng Ngài.** Cam đoan với các học sinh rằng Chúa yêu thương từng người chúng ta và luôn luôn mời chúng ta đến cùng Ngài. Mời họ suy ngẫm điều Chúa sẽ mời họ bỏ lại để họ có thể đến cùng Ngài một cách trọn vẹn hơn.

Cho các học sinh thời giờ để suy nghĩ

Khi các anh chị em đặt ra những câu hỏi, hãy cho các học sinh thời giờ để suy nghĩ về những câu trả lời của họ. Những câu hỏi hữu hiệu thường đưa đến sự suy nghĩ và phản ảnh, và các học sinh có thể cần có thời giờ để tìm ra những câu trả lời trong thánh thư của họ hoặc trình bày những câu trả lời có ý nghĩa. Cho dù những câu trả lời của các học sinh không hoàn hảo, nhưng các học sinh sẽ học được các bài học quan trọng khi họ suy ngẫm về các lẽ thật phúc âm và chia sẻ những ý kiến của họ.

1 Nê Phi 21:1–17

Ê Sai nói tiên tri rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ không quên dân giao ước của Ngài

Vắn tắt tóm lược 1 Nê Phi 21:1–13 bằng cách thu hút sự chú ý của các học sinh vào hai câu nói đầu tiên trong phần tóm lược chương: "Đấng Mê Si sẽ là ánh sáng cho Dân Ngoại và sẽ giải thoát những kẻ ngục tù" và "Y Sơ Ra Ên sẽ được quy tụ lại với sức mạnh vào những ngày sau cùng." Giải thích rằng trong các câu 1–13, những lời của Chúa cho thấy tình yêu thương của Ngài dành cho dân Ngài—ngay cả những người đã đi lạc đường và đã quên Ngài.

Viết lên trên bảng ***Chúa yêu thương chúng ta, và Ngài sẽ không bao giờ quên chúng ta.*** Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 21:14.

- Các em nghĩ tại sao người ta đôi khi cảm thấy rằng Chúa đã quên họ?

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 21:15–16. Sau đó hỏi một số hoặc tất cả những câu hỏi sau đây:

- Ê Sai giảng dạy điều gì khi so sánh Đấng Cứu Rỗi với một người mẹ của một trẻ sơ sinh?
- Từ *chạm* có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng chúng ta thường nghĩ về việc chạm trổ trên đá hay kim loại theo cách để sẽ được vĩnh viễn).
- Được chạm "trong lòng bàn tay của [Đấng Cứu Rỗi]" có nghĩa là gì?
- Những kinh nghiệm nào đã giúp các em biết rằng Chúa đã không quên các em?

Khi các học sinh suy nghĩ về những câu hỏi này và lắng nghe những câu trả lời của nhau, họ sẽ được chuẩn bị để cảm nhận được Đức Thánh Linh làm chứng về Đấng Cứu Rỗi. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi. Nhắc các

học sinh nhớ rằng Nê Phi đã chia sẻ những lời tiên tri của Ê Sai để thuyết phục chúng ta tin vào Đấng Cứu Chuộc và giúp chúng ta có được hy vọng.

1 Nê Phi 21:18–26; 22:1–22

Nê Phi giải thích lời tiên tri của Ê Sai về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên

Đặt vài đồ vật (chẳng hạn như mấy cái ly) chung với nhau lên trên một cái bàn hay ghế. Nói cho các học sinh biết rằng những đồ vật này tượng trưng cho các nhóm người. Giải thích rằng Nê Phi đã dạy rằng Y Sơ Ra Ên sẽ bị phân tán khắp các nước vì họ cứng lòng chống lại Đấng Cứu Rỗi (xin xem 1 Nê Phi 22:1–5). Trong khi các anh chị em đang nói, hãy di chuyển các đồ vật đó đến những chỗ khác nhau trong phòng. Giải thích rằng đây là một đề tài quan trọng đối với Nê Phi. Gia đình của ông là một phần của sự phân tán. Họ đã bị phân tán khỏi Giê Ru Sa Lem, quê hương của họ, vì sự tà ác của những người sống trong khu vực đó.

Mời các học sinh im lặng đọc 1 Nê Phi 21:22–23 và 22:6–8. Trước khi họ đọc, hãy giải thích rằng 1 Nê Phi 21 gồm có một lời tiên tri của Ê Sai về sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên và rằng 1 Nê Phi 22 gồm có những lời giảng dạy của Nê Phi về lời tiên tri của Ê Sai.

- "Một công việc vĩ đại và kỳ diệu" được đề cập trong 1 Nê Phi 22:7–8 là gì? (Sự Phục Hồi phúc âm).
- Làm thế nào việc chia sẻ phúc âm có thể giống như việc bồng những người khác trong tay hoặc vác trên vai chúng ta?

Để giúp các học sinh hiểu sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên, các anh chị em có thể muốn đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tại sao Y Sơ Ra Ên bị phân tán? Câu trả lời rất rõ ràng; câu trả lời rất minh bạch; không có nghi ngờ gì đối với câu trả lời đó. Tổ phụ của dân Y Sơ Ra Ên bị phân tán vì họ chối bỏ phúc âm, làm ô uế chức tư tế, từ bỏ giáo hội, và rời bỏ vương quốc. . . .

"Vậy thì điều gì cần phải có trong sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên? Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên gồm có việc tin tưởng và chấp nhận cùng sống phù hợp với tất cả những gì Chúa đã có lần ban cho dân chọn lọc thời xưa của Ngài. . . . Điều này gồm có việc tin tưởng phúc âm, gia nhập Giáo Hội và vào vương quốc. . . . Điều này cũng có thể gồm có việc quy tụ vào một nơi đã được chỉ định hoặc xứ thờ phượng" (*A New Witness for the Articles of Faith* [1985], 515).

Đọc 1 Nê Phi 22:9–12. Giải thích rằng khi nói rằng Chúa "tỏ trần cánh tay Ngài," thì thánh thư ám chỉ rằng Chúa cho thấy quyền năng của Ngài.

- Trong 1 Nê Phi 22:11, Nê Phi nói Chúa sẽ làm gì trong những ngày sau cùng để cho thấy quyền năng của Ngài?
- Làm thế nào sự quy tụ dân chúng vào Giáo Hội lại mang họ ra khỏi cảnh tù đày và tối tăm?

Yêu cầu các học sinh thu góp các đồ vật ở khắp nơi trong phòng và mang chúng về lại với nhau một chỗ. Giải thích rằng việc quy tụ có thể là về mặt thuộc linh cũng như về mặt thể chất. Khi chúng ta chia sẻ phúc âm với những người khác và họ chịu phép báp têm và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, thì họ đã được quy tụ thật sự vào Giáo Hội của Chúa. Trong những thời kỳ đầu tiên của Giáo Hội, những người mới cải đạo được yêu cầu quy tụ lại thật sự vào một địa điểm (ví dụ như Kirtland, Ohio; Nauvoo, Illinois; và Salt Lake City, Utah). Ngày nay, những người cải đạo được khuyến khích xây dựng Giáo Hội bất cứ nơi đâu họ đang ở và quy tụ vào các chi nhánh, tiểu giáo khu và giáo khu ở địa phương của họ.

- Theo như 1 Nê Phi 22:25, các phước lành nào đến với những người được Chúa quy tụ? "Có một đàn chiên" có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng một đàn chiên là một nơi mà các con chiên được bảo vệ). Các em nghĩ "tìm thấy đồng cỏ" có nghĩa là gì?

Trong thời kỳ chúng ta, Thượng Đế phán bảo rằng tất cả các tín hữu Giáo Hội phụ giúp trong việc quy tụ "con cái Ngài từ bốn phương trời của thế gian" (1 Nê Phi 22:25). Làm chứng rằng **Chúa đã hứa sẽ phục hồi phúc âm và quy tụ Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau.**

- Các em nghĩ những người được quy tụ (những người cải đạo) sẽ cảm thấy như thế nào về những người đã quy tụ họ lại (những người đã chia sẻ phúc âm với họ)?
- Các em có thể làm gì để chia sẻ phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô với những người khác?

Chia sẻ chứng ngôn

Các anh chị em nên chia sẻ chứng ngôn về các giáo lý cụ thể mà các anh chị em giảng dạy trong mỗi bài học, không phải chỉ nói chung chung về lẽ thật của phúc âm. Khi các anh chị em làm chứng, hãy nhớ tới lời dạy của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: "Hãy làm chứng từ tận đáy lòng mình. Đó sẽ là điều quan trọng nhất mà các anh chị em nói cùng họ trong suốt một giờ đồng hồ. . . . Nếu chúng ta chịu làm chứng về các lẽ thật mà chúng ta đã giảng dạy, Thượng Đế sẽ xác nhận với tấm lòng chúng ta và tấm lòng của các học sinh chúng ta về sứ điệp của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô" ("Teaching and Learning in the Church," *Ensign,* tháng Sáu năm 2007, 104–5).

Hãy nhắc các học sinh nhớ rằng Nê Phi đã trích dẫn Ê Sai để giúp những người trong gia đình ông có được niềm tin tưởng và hy vọng lớn lao hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Những lời tiên tri của Ê Sai và chứng ngôn của Nê Phi có thể giúp đỡ chúng ta trong cùng một cách thức. Hãy làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ không quên chúng ta và rằng Ngài đang tích cực tìm cách quy tụ chúng ta lại.

Ôn Lại 1 Nê Phi

Dành ra một số thời giờ để ôn lại 1 Nê Phi bằng cách yêu cầu các học sinh nhớ lại điều họ đã học trong lớp giáo lý và việc học tập riêng của họ cho tới bây giờ năm nay. Các anh chị em có thể khuyến khích họ ôn lại các phần tóm lược của chương trong 1 Nê Phi. Yêu cầu họ chuẩn bị chia sẻ một số điều nào đó từ sách 1 Nê Phi mà đã soi dẫn họ hoặc củng cố đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Sau khi có đủ thời giờ, hãy yêu cầu vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ. Hãy cân nhắc việc chia sẻ một trong số các kinh nghiệm của mình về cách mà những điều giảng dạy trong 1 Nê Phi đã ban phước cho cuộc sống của các anh chị em.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Nê Phi thứ Nhì

Tại sao chúng ta học sách này?

Sách 2 Nê Phi sẽ giúp các học sinh hiểu các giáo lý phúc âm cơ bản, như Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va, Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, và quyền tự quyết. Ngoài ra, sách này đầy dẫy những lời tiên tri của Nê Phi, Gia Cốp và Ê Sai là các nhân chứng đặc biệt của Đấng Cứu Rỗi. Họ nói tiên tri về Sự Phục Hồi phúc âm trong những ngày sau, sự phân tán và quy tụ dân giao ước của Thượng Đế, Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, sự ra đời của Sách Mặc Môn, và Thời Kỳ Ngàn Năm. Sách 2 Nê Phi cũng chứa đựng lời giải thích của Nê Phi về giáo lý của Đấng Ky Tô và kết thúc với chứng ngôn của Nê Phi về Đấng Cứu Rỗi.

Ai đã viết sách này?

Con trai của Lê Hi là Nê Phi đã viết sách này. Nê Phi là một vị tiên và vị lãnh đạo tài ba đầu tiên của dân Nê Phi sau khi họ tách rời khỏi dân La Man. Những bài viết của ông cho thấy rằng ông đã trải qua quyền năng cứu chuộc của Chúa (xin xem 2 Nê Phi 4:15–35; 33:6) và hết lòng mong muốn mang sự cứu rỗi đến cho dân của ông (xin xem 2 Nê Phi 33:3–4). Để hoàn thành mục đích này, ông đã dạy cho dân ông biết tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và xây cất một đền thờ.

Sách này được viết cho ai và tại sao?

Nê Phi viết với ý định nhắm vào ba nhóm độc giả: con cháu của cha ông, dân giao ước của Chúa trong những ngày sau cùng, và tất cả những người trên thế gian (xin xem 2 Nê Phi 33:3, 13). Sách 2 Nê Phi được viết trên các bảng khắc nhỏ của Nê Phi, các bảng khắc này đã được Chúa chỉ định là một biên sử về "giáo vụ và những lời tiên tri" của Nê Phi và con cháu của ông (1 Nê Phi 19:3–5). Trên các bảng khắc này, Nê Phi đã ghi chép lại "những điều trong tâm hồn [mình], cùng nhiều đoạn thánh thư đã được ghi khắc trên các bảng khắc bằng đồng." Ông giải thích rằng ông đã viết "những điều này vì sự học hỏi và lợi ích của con cháu tôi" (2 Nê Phi 4:15). Ông nói: "Và chúng tôi nói về Đấng Ky Tô, chúng tôi hoan hỷ về Đấng Ky Tô, chúng tôi thuyết giảng về Đấng Ky Tô, chúng tôi tiên tri về Đấng Ky Tô, và chúng tôi viết theo những điều tiên tri của chúng tôi, để cho con cháu chúng ta có thể hiểu được nguồn gốc nào mà chúng có thể tìm kiếm được sự xá miễn các tội lỗi của chúng" (2 Nê Phi 25:26). Ông kết thúc biên sử của mình bằng cách mời gọi tất cả những người khác "hãy nghe theo những lời [của Ngài] và hãy tin Đấng Ky Tô" (2 Nê Phi 33:10).

Sách này được viết khi nào và ở đâu?

Nê Phi bắt đầu viết câu chuyện mà đã trở thành Sách 2 Nê Phi vào khoảng 570 năm Trước Công Nguyên, 30 năm sau khi ông và gia đình của ông rời bỏ xứ Giê Ru Sa Lem. Ông viết sách này khi sống ở xứ Nê Phi (xin xem 2 Nê Phi 5:8, 28–34).

Một số đặc điểm tiêu biểu của sách này là gì?

Mặc dù Nê Phi là tác giả của Sách 2 Nê Phi nhưng sách này là một sự sưu tập những điều giảng dạy từ nhiều nguồn khác nhau. Như đã được cho thấy trong bản liệt kê dưới đây, nhiều chương trong sách này gồm có những điều trích dẫn từ các vị tiên tri khác. Vì Lê Hi, Gia Cốp và Ê Sau đã nhìn thấy Chúa Giê Su Ky Tô và làm chứng về Ngài, nên Nê Phi gồm vào một số điều giảng dạy của họ trong nỗ lực để thuyết phục các độc giả tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Lê Hi và Gia Cốp cũng trích dẫn các vị tiên tri khác trong những bài giảng dạy của họ.

- Những lời giảng dạy của Lê Hi được ghi chép trong 2 Nê Phi 1–4. Trong 2 Nê Phi 3:6–21, Lê Hi trích dẫn từ Giô Sép ở Ai Cập.
- Những lời giảng dạy của Nê Phi được ghi chép trong 2 Nê Phi 4–5 và 2 Nê Phi 11–33. Nê Phi trích dẫn rất nhiều từ Ê Sai trong 2 Nê Phi 12–24 và 2 Nê Phi 27.
- Những lời giảng dạy của Gia Cốp được ghi chép trong 2 Nê Phi 6–10. Trong 2 Nê Phi 6:6–7 và 2 Nê Phi 7–8, Gia Cốp trích dẫn từ Ê Sai.

Sách 2 Nê Phi cũng đề cập đến cái chết của Lê Hi (xin xem 2 Nê Phi 4:12) và việc chia rẽ con cháu Lê Hi thành hai dân tộc— dân La Man và dân Nê Phi (xin xem 2 Nê Phi 5).

Đại cương

2 Nê Phi 1–4 Trước khi qua đời, Lê Hi khuyên bảo và ban phước cho con cháu của ông.

2 Nê Phi 4–8 Nê Phi được vinh hiển trong Chúa. Ông hướng dẫn những người đi theo mình vào một xứ mà họ gọi là Nê Phi. Ông ghi chép những lời của Gia Cốp về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên.

2 Nê Phi 9–10 Gia Cốp dạy về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Ông cũng tiên tri về việc dân Do Thái chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô và sự quy tụ của dân Do Thái và dân Ngoại trên đất hứa.

2 Nê Phi 11–24 Nê Phi bày tỏ niềm hân hoan của ông trong việc làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô. Ông trích dẫn lời tiên tri của Ê Sai về sự phân tán và quy tụ của dân Y Sơ Ra Ên, sự hạ mình của người kiêu ngạo và người tà ác trước Ngày Tái Lâm, và sự giáng sinh, giáo vụ và sự trị vì trong thời kỳ ngàn năm của Đấng Mê Si.

2 Nê Phi 25–27 Nê Phi tiên tri về việc Đấng Cứu Rỗi bị đóng đinh, Sự Phục Sinh của Ngài và sự hiện đến của Ngài cùng dân Nê Phi; sự phân tán và quy tụ của dân Do Thái; sự hủy diệt của dân Nê Phi; Sự Bội Giáo; sự ra đời của Sách Mặc Môn; và Sự Phục Hồi.

2 Nê Phi 28–30 Nê Phi cảnh cáo về sự tà ác của những ngày sau cùng, giải thích vai trò tương lai của Sách Mặc Môn, và tiên tri về sự quy tụ của con người vào giao ước.

2 Nê Phi 31–33 Nê Phi khuyên nhủ chúng ta nên noi theo Đấng Ky Tô, nuôi dưỡng lời nói của Ngài, và kiên trì đến cùng. Ông làm chứng rằng ông đã viết những lời của Đấng Ky Tô.

BÀI HỌC 22

2 Nê Phi 1

Lời Giới Thiệu

Các lẽ thật trong 2 Nê Phi 1 được nói đến bởi một người cha và vị lãnh đạo nhân từ đang hấp hối. Lê Hi khẩn nài các con trai của mình, các con trai của Ích Ma Ên, và Giô Ram phải tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế. Ông hứa với họ rằng nếu họ chịu tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế, thì họ sẽ được thịnh vượng trong xứ. Ông cũng khuyên nhủ họ nên tuân theo sự lãnh đạo của Tiên Tri Nê Phi.

Chú trọng vào các học sinh

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích rằng việc giúp các học sinh đạt được sự hiểu biết là quan trọng hơn việc dạy hết tất cả tài liệu trong một kế hoạch của bài học: "Hãy ghi nhớ, ưu tiên cao nhất của các anh chị em không phải là dạy hết tất cả tài liệu nếu điều đó có nghĩa là tài liệu đó không thể được hấp thụ một cách thích hợp. Hãy làm điều các anh chị em có thể làm với sự hiểu biết. . . . Nếu một nguyên tắc chính đã được thông hiểu [và] tiếp thu . . . thì mục tiêu quan trọng nhất đã được hoàn thành" ("To Understand and Live Truth" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 4 tháng Hai năm 2005], 2–3, si.lds.org).

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 1: 1–23

Lê Hi khuyên nhủ dân của ông nên sống ngay chính

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng rằng đột nhiên họ phải rời xa những người trong gia đình của mình và có thể không bao giờ thấy họ lại nữa.

- Nếu phải để lại một vài lời khuyên nhủ cuối cùng với gia đình mình, thì các em sẽ nói gì? Tại sao?

Sau khi nghe một vài học sinh nói, hãy giải thích rằng các chương 1–4 của sách 2 Nê Phi chứa đựng biên sử của Nê Phi về lời khuyên dạy cuối cùng của cha ông. Bài học hày tập trung vào sách 2 Nê Phi 1, mà ghi lại lời khuyên dạy của Lê Hi đã được chia sẻ với các con trai của ông, các con trai của Ích Ma Ên, và Giô Ram.

- Tại sao lời khuyên dạy cuối cùng của một người cha hay mẹ hoặc một vị tiên tri lại đặc biệt có ý nghĩa?

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 1:1–5. Yêu cầu lớp học nhận ra "những điều vĩ đại biết bao mà Chúa đã làm" cho gia đình của Lê Hi.

- Làm thế nào những điều vĩ đại này cho thấy lòng thương xót của Chúa?
- Một ví dụ về một điều vĩ đại mà Chúa đã làm cho các em hay gia đình của các em là gì?
- Những cảm nghĩ của các em là gì khi các em nghĩ về lòng thương xót của Thượng Đế đối với các em và gia đình các em?

Ở một bên tấm bảng, hãy viết *Hành Động*. Ở một bên kia của tấm bảng, hãy viết *Kết Quả*. Chia các em ra thành hai nhóm. Mời nhóm thứ nhất đọc 2 Nê Phi 1:6–9 và nhóm thứ hai đọc 2 Nê Phi 1:10–12. Yêu cầu cả hai nhóm tìm ra các hành động mà Lê Hi đã nói với con cháu của ông phải làm. Cũng yêu cầu họ tìm kiếm kết quả của các hành động đó. Ví dụ, Lê Hi nói rằng nếu dân chúng chịu phục vụ Chúa theo đúng các lệnh truyền của Ngài, thì xứ đó sẽ là một xứ tự do dành cho họ (xin xem 2 Nê Phi 1:7). Trong khi các học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ, hãy yêu cầu một học sinh viết những câu trả lời này lên trên bảng.

- Trong khi xem xét những câu trả lời ở trên bảng, các em sẽ tóm lược như thế nào sứ điệp của Lê Hi dành cho gia đình của ông? (Các học sinh có thể trả lời bằng những lời khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng sứ điệp sau đây là rõ ràng: **Chúa ban phước cho chúng ta khi chúng ta tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, và Ngài giữ lại các phước lành khi chúng ta không tuân theo các lệnh truyền của Ngài.**)
- Trong 2 Nê Phi 1:9, cụm từ "đất này" ám chỉ Châu Mỹ. Chúa đã hứa điều gì với người biết vâng lời sẽ sống trong "đất này"?

Để giúp các học sinh hiểu ý nghĩa của các ẩn dụ mà Lê Hi đã sử dụng để khuyến khích các con trai của ông tuân giữ các lệnh truyền của Chúa, hãy trưng bày một cái đồng hồ báo thức, một sợi dây chuyền và một thứ gì đó đầy bụi bậm (hãy chắc chắn nhấn mạnh đến bụi bậm, chứ không phải đồ vật).

Mời các học sinh đọc thầm 2 Nê Phi 1:13–14, tìm kiếm những lời và cụm từ liên quan đến ba đồ vật này. Sau khi họ đã đọc xong, hãy giơ lên mỗi đồ vật và yêu cầu các học sinh chia sẻ những từ và cụm từ họ đã tìm ra. (Các câu trả lời có thể là "thức tỉnh," "giấc ngủ ngục giới," "hãy cởi bỏ những xiềng xích gớm ghê," "những xiềng xích cột trói," và "trỗi dậy từ nơi bụi đất.") Hỏi các học sinh ý nghĩa của việc ở trong "giấc ngủ triền miên," bị trói buộc bởi "những xiềng xích gớm ghê," hoặc cần phải "trỗi dậy từ nơi bụi đất."

- Khi Lê Hi sử dụng những từ và cụm từ này, thì ông đã khuyên nhủ các con trai của ông phải làm gì? (Hối cải, thay đổi đường lối của họ).
- Lê Hi đã báo trước điều gì sẽ xảy ra nếu các con trai của ông không "cởi bỏ những xiềng xích [của họ]"? (Xin xem 2 Nê Phi 1:13).

Mời các học sinh im lặng nghiên cứu 2 Nê Phi 1:14–18. Giải thích rằng Lê Hi đưa ra lời khuyên dạy này với lòng nhân từ và tình yêu thương và với mối quan tâm sâu đậm ("mối lo âu") về sự an lạc của con cái của ông. Yêu cầu các học sinh tìm ra những lý do tại sao Lê Hi muốn gia đình ông tuân giữ các lệnh truyền của Chúa.

- Tại sao Lê Hi lo lắng cho con cháu của mình? (Ông lo lắng về những hậu quả họ sẽ gánh chịu vì hành động của họ, và ông muốn họ phải có được kinh nghiệm về tình yêu thương của Thượng Đế, như ông đã có).

Yêu cầu mỗi học sinh đọc lại lần nữa 2 Nê Phi 1:15.

- Lê Hi đã nhận được phước lành nào nhờ vào lòng trung tín của ông?
- Các em đã cảm thấy được bao bọc trong vòng tay thương yêu của Thượng Đế vào lúc nào?

Chia các em trong lớp ra thành những cặp. Yêu cầu một học sinh trong mỗi cặp tìm kiếm 2 Nê Phi 1:19–22 những lời hứa mà có thể đã soi dẫn các con trai của Lê Hi phải hối cải. Yêu cầu người học sinh kia trong mỗi cặp tìm kiếm cùng các câu về những hậu quả mà Lê Hi đã nói sẽ đến nếu các con trai của ông chọn khước từ lời khuyên bảo của ông. (Các anh chị em có thể muốn viết chỉ định này lên trên bảng). Cho các học sinh ba hay bốn phút để hoàn tất chỉ định này và chia sẻ với nhau những điều họ tìm thấy. Các anh chị em có thể muốn đi quanh lớp học trong khi họ đưa ra những báo cáo của họ để các anh chị em có thể giúp hướng dẫn những cuộc thảo luận của họ.

Đọc to thử thách của Lê Hi trong 2 Nê Phi 1:23. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu câu này. Các anh chị em cũng có thể khuyến khích họ viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học về một điều mà họ có thể cần để "thức tỉnh" hoặc "cởi bỏ những xiềng xích" hay "trỗi dậy từ nơi bụi đất" để họ có thể nhận được các phước lành mà Lê Hi đã nói tới.

- "Mặc lấy tấm giáp che ngực của sự ngay chính" có nghĩa là gì? (Xin xem thêm GLGƯ 19:23).

Các ẩn dụ trong thánh thư

Ẩn dụ là cách nói trong đó một từ hoặc cụm từ mô tả một đồ vật hoặc hành động mà không thật sự liên kết với đồ vật hoặc hành động đó. Ví dụ, các con trai của Lê Hi không thật sự bị bao phủ bởi bụi đất khi Lê Hi nói với họ phải "trỗi dậy từ nơi bụi đất." (2 Nê Phi 1:14). Chúa và các vị tiên tri của Ngài đã thường sử dụng ẩn dụ trong lời giảng dạy của Ngài và họ để giúp chúng ta liên kết với các nguyên tắc phúc âm. Các ẩn dụ này có thể là những điều nhắc nhở mạnh mẽ. Trong khi các anh chị em thảo luận về các ẩn dụ này, hãy giúp các học sinh tập trung vào ý nghĩa thuộc linh do những lời này truyền đạt.

2 Nê Phi 1:23

Lê Hi khuyên nhủ các con trai của ông tuân theo tài lãnh đạo của Tiên Tri Nê Phi

Giải thích rằng Lê Hi đã giảng dạy về một nguồn sức mạnh và soi dẫn mà Chúa đã ban cho gia đình của ông. Mời các học sinh tìm ra nguồn gốc đó trong 2 Nê Phi 1:24. (Nguồn gốc đó chính là Nê Phi, là người sẽ phục vụ với tư cách là tiên tri của họ sau khi Lê Hi qua đời).

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 1:25–28. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những lý do mà Lê Hi đã đưa ra cho dân của ông để tuân theo Nê Phi.

- Lê Hi đã nhấn mạnh đến những đức tính nào khi ông nói về tài lãnh đạo của Nê Phi? Tại sao các em sẽ tin cậy một vị lãnh đạo với những đức tính này?
- Các em đã thấy các vị lãnh đạo Giáo Hội cho thấy các đức tính này vào lúc nào?

Mời các học sinh đọc thầm 2 Nê Phi 1:30–32. Yêu cầu họ tìm kiếm những lời hứa mà Lê Hi đã đưa ra cho Giô Ram.

- Các em đã tìm ra những lời hứa nào?
- Những lời hứa này có thể áp dụng như thế nào cho chúng ta và gia đình chúng ta khi chúng ta noi theo vị tiên tri?

Sau cuộc thảo luận này, hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **khi chúng ta noi theo những người mà Thượng Đế đã kêu gọi để lãnh đạo chúng ta, thì chúng ta được ban phước để được thịnh vượng và an toàn về phần thuộc linh.** Để hỗ trợ cho nguyên tắc này, hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các phước lành có được khi chúng ta noi theo các vị lãnh đạo Giáo Hội.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 1:22. "Sự hủy diệt vĩnh cửu"

Trong 2 Nê Phi 1:22, Lê Hi nói về "sự hủy diệt vĩnh cửu của cả linh hồn lẫn thể xác." Lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith có thể giúp các anh chị em giải thích những lời của Lê Hi:

"Sự huỷ diệt không có nghĩa là tiêu diệt. Chúng ta biết, vì chúng ta được giảng dạy trong những điều mặc khải của Chúa, rằng một linh hồn không thể bị hủy diệt.

"Mỗi linh hồn được sinh ra trong thế gian này sẽ nhận được sự phục sinh và bất diệt và sẽ tồn tại vĩnh viễn. Vậy thì sự hủy diệt không có nghĩa là tiêu diệt. Khi Chúa phán rằng họ sẽ bị huỷ diệt thì Ngài có ý nói rằng họ sẽ bị trục xuất khỏi nơi hiện diện của Ngài, họ sẽ bị khai trừ khỏi nơi hiện diện của ánh sáng và lẽ thật, và sẽ không có đặc ân để đạt được sự tôn cao nào; và đó là sự hủy diệt" (*Doctrines of Salvation,* do Bruce R. McConkie biên soạn, 3 tập [1954–56], 2:227–28).

2 Nê Phi 1:28. "Nếu các con nghe theo lời của Nê Phi, thì các con sẽ không bị diệt vong"

Lê Hi đã hứa rằng những người chịu "nghe theo lời của Nê Phi" thì sẽ được phước (xin xem 2 Nê Phi 1:28). Để đọc về các lời hứa Chúa đã lập với những người noi theo các vị tiên tri tại thế trong thời kỳ chúng ta, xin xem Giáo Lý và Giao Ước 21:5–6.

Chủ Tịch Wilford Woodruff nói: "Tôi hy vọng rằng chúng ta đều có thể theo đuổi con đường hướng đã được các tôi tớ của Chúa vạch ra cho chúng ta, vì nếu chúng ta làm điều này thì tôi biết rằng chúng ta sẽ được an toàn trong thế giới này, cũng như bảo đảm có được hạnh phúc và sự tôn cao trong thế giới mai sau. . . . Nếu chúng ta trung tín thì họ sẽ hướng dẫn chúng ta trong cách sống, và chừng nào chúng ta còn có đức tin để tin vào những lời chỉ dạy của họ, vào những điều giảng dạy của Đức Thánh Linh qua họ, thì chúng ta luôn luôn ở trên con đường an toàn, và chắc chắn sẽ nhận được phần thưởng của mình" (*Teachings of Presidents of the Church: Wilford Woodruff* [2004], 199).

BÀI HỌC 23

2 Nê Phi 2 (Phần 1)

Lời Giới Thiệu

2 Nê Phi 2 chứa đựng phần giảng dạy tiếp theo của Lê Hi ngay trước khi ông qua đời. Khi nói thẳng với con trai của mình là Gia Cốp, Lê Hi đã làm chứng về khả năng của Chúa để biệt riêng sự đau khổ của chúng ta thành lợi ích cho chúng ta. Khi nói với tất cả các con trai của mình, ông đã giảng dạy về Sự Sa Ngã của A Đam—tại sao điều đó là cần thiết và ảnh hưởng đến nhân loại như thế nào—và về sự cần thiết phải có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. (Lê Hi cũng giảng dạy giáo lý về quyền tự quyết. Giáo lý này sẽ được đề cập đến trong bài học kế tiếp).

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 2:1–4

Lê Hi nói với Gia Cốp về những thử thách và phước lành

Để giúp các học sinh thấy rằng 2 Nê Phi 2 là quan trọng trong cuộc sống của họ, hãy yêu cầu họ nghĩ về một người mà họ biết đã đương đầu với những khó khăn và hoạn nạn đáng kể. Mời họ suy ngẫm điều họ có thể nói để khuyến khích người đó. Yêu cầu họ chuẩn bị chia sẻ ý nghĩ của họ với lớp học.

Giải thích rằng 2 Nê Phi 2 chứa đựng một biên sử về Lê Hi ngỏ lời cùng một người con trai đã trải qua những khó khăn. Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 2:1. Yêu cầu họ nhận ra người con trai nào Lê Hi đã giảng dạy (Gia Cốp) và điều đã làm cho người con trai này phải đau khổ (tính tình lỗ mãng của các anh ông). Sau đó yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 2:2–3. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ đánh dấu những từ và cụm từ mô tả điều Chúa sẽ làm cho Gia Cốp.

Yêu cầu các học sinh chia sẻ những cụm từ họ đã tìm ra. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây để giúp họ hiểu rằng **Chúa có thể biệt riêng sự đau khổ của chúng ta thành lợi ích cho chúng ta:**

- Cụm từ "biệt riêng sự đau khổ của con thành lợi ích cho con" có ý nghĩa gì đối với các em? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng *biệt riêng* có nghĩa là dâng hiến hoặc thánh hóa).
- Các em đã thấy Chúa có thể biệt riêng sự đau khổ của chúng ta thành lợi ích cho chúng ta vào lúc nào?

2 Nê Phi 2:5–25

Lê Hi giảng dạy cho các con trai của mình về Sự Sa Ngã và về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô

Giải thích rằng Lê Hi đã dạy Gia Cốp và các con trai khác của ông về Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va. Các anh chị em có thể cần giải thích rằng cụm từ "Sự Sa Ngã" ám chỉ những trạng thái đến với A Đam và Ê Va và con cháu của họ bởi vì sự lựa chọn của A Đam và Ê Va để ăn trái cấm trong Vườn Ê Đen.

- Chúa đã ban cho A Đam và Ê Va điều gì để lựa chọn trong Vườn Ê Đen? (Ngài cho phép họ chọn ăn hoặc không ăn trái cấm).
- Theo như 2 Nê Phi 2:15, tại sao Chúa ban cho họ sự lựa chọn này? ("Để mang lại các mục đích vĩnh cửu cho loài người." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu cụm từ này).
- Các mục đích vĩnh cửu của Thượng Đế dành cho chúng ta là gì? (Để ban cho chúng ta cơ hội tiếp nhận cuộc sống vĩnh cửu và trở thành giống như Ngài. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh ghi chép câu này trong thánh thư của họ bên cạnh cụm từ "các mục đích vĩnh cửu." Các anh chị em cũng có thể muốn yêu cầu họ đọc Môi Se 1:39.)

Giúp các học sinh thấy rằng thánh thư là quan trọng đối với họ

Một trong những cách hữu hiệu nhất để giúp các học sinh chuẩn bị học hỏi là yêu cầu họ suy ngẫm một câu hỏi hoặc tình huống quan trọng đối với họ và sẽ được đề cập đến trong thánh thư từ điều các anh chị em đang giảng dạy. Điều này sẽ giúp các học sinh học thánh thư với mục đích.

Vẽ lại biểu đồ sau đây lên trên bảng, để trống hai ô ở bên dưới. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh vẽ lại biểu đồ này vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ hoặc sổ ghi chép trong lớp học).

Nếu không có Sự Sa Ngã	Vì Sự Sa Ngã
Tất cả mọi vật đều ở nguyên trong trạng thái như lúc mới được sáng tạo (xin xem 2 Nê Phi 2:22). A Đam và Ê Va sẽ không có con cái (xin xem 2 Nê Phi 2:23). A Đam và Ê Va sẽ ở trong trạng thái ngây thơ, không thể biết vui mừng hay đau khổ, điều tốt lành hay tội lỗi (xin xem 2 Nê Phi 2:23).	A Đam và Ê Va bị đuổi ra khỏi khu vườn để trồng trọt đất đai (xin xem 2 Nê Phi 2:19). A Đam và Ê Va sinh sản con cái—gia đình của cả thế gian (xin xem 2 Nê Phi 2:20). A Đam và Ê Va và con cháu của họ sẽ trải qua cuộc sống trần thế, kể cả nỗi khổ sở, niềm vui và khả năng làm điều tốt và phạm tội (xin xem 2 Nê Phi 2:23, 25). Chúng ta phải trải qua cái chết thể xác và thuộc linh (xin xem 2 Nê Phi 9:6; Hê La Man 14:16).

Mời một học sinh đến tấm bảng và làm người ghi chép cho lớp học. Yêu cầu các học sinh im lặng tra cứu 2 Nê Phi 2:19–25, nhận ra (1) những kết quả sẽ đưa đến việc A Đam và Ê Va đã không ăn trái cấm và sa ngã và (2) những kết quả từ Sự Sa Ngã mà có. Yêu cầu người ghi chép viết vào biểu đồ những câu trả lời của các học sinh. Các câu trả lời cần phải gồm có những câu trả lời được liệt kê ở trên (ngoại trừ chi tiết về cái chết thể xác và thuộc linh mà sẽ được thêm vào sau).

Mời các học sinh xem lại các câu trả lời của họ dưới tiêu đề "Nếu không có Sự Sa Ngã."

- Trạng thái trong Vườn Ê Đen đã có lẽ ngăn cản A Đam và Ê Va tiến triển trong kế hoạch cứu rỗi của Cha Thiên Thượng như thế nào? (Xin xem 2 Nê Phi 22–23.)

Mời các học sinh xem lại bản liệt kê dưới tiêu đề "Vì Sự Sa Ngã." Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là vì chúng ta là con cháu của A Đam và Ê Va nên chúng ta phải trải qua các trạng thái đã đến với họ sau khi họ sa ngã (xin xem 2 Nê Phi 2:21).

- Cụm từ "trồng trọt đất đai" có nghĩa là sau khi A Đam và Ê Va bị đuổi ra khỏi khu vườn thì họ đã phải làm việc để có được thức ăn. Các em nghĩ sự làm việc giúp chúng ta tiến triển như thế nào trong kế hoạch của Cha Thiên Thượng?
- Việc có được con cái sẽ giúp A Đam và Ê Va trở thành giống như Cha Thiên Thượng hơn như thế nào? Trong những cách thức nào gia đình là quan trọng trong kế hoạch của Cha Thiên Thượng?
- Làm thế nào cơ hội để cảm nhận được niềm vui và nỗi khổ sở có thể giúp chúng ta tiến triển trong kế hoạch của Cha Thiên Thượng?

Sau khi thảo luận những câu hỏi này, hãy nhấn mạnh rằng **Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va là phần thiết yếu trong kế hoạch hạnh phúc của Cha Thiên Thượng.**

2 Nê Phi 2:25
Hãy tham khảo ý kiến giảng dạy việc thông thạo thánh thư vào cuối bài học này để giúp đỡ các học sinh thông thạo đoạn thánh thư này.

Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 2:25 là một đoạn thánh thư để thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn đó. Vì đoạn đó ngắn nên các anh chị em có thể muốn dành thời giờ ra để giúp các học sinh thuộc lòng đoạn đó.

Giải thích rằng mặc dù Sự Sa Ngã mở đường cho chúng ta để tiến triển, nhưng nó cũng mở đầu cho nỗi đau đớn, khổ sở, tội lỗi và cái chết trên thế gian. Để giúp học sinh khai triển sự hiểu biết của họ về lẽ thật này, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:6. Sau đó yêu cầu một học sinh khác đọc to Hê La Man 14:15–17. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những kết quả của Sự Sa Ngã đã được mô tả trong các câu này.

- Các câu này dạy gì về Sự Sa Ngã? (Sự Sa Ngã mang đến cái chết thể chất tức là cái chết của thể xác, và cái chết thuộc linh tức là trạng thái bị khai trừ khỏi nơi hiện diện của Thượng Đế. Viết *Chúng ta chịu cái chết thể xác và thuộc linh lên* trên bảng dưới tiêu đề "Vì Sự Sa Ngã.")

Để giúp các học sinh nghĩ về cách họ đã cảm nhận được những kết quả của Sự Sa Ngã mà được liệt kê ở trên bảng, hãy khuyến khích họ thầm suy ngẫm những câu hỏi sau đây. (Đọc từ từ những câu hỏi và ngừng lại giữa các câu hỏi để cho các học sinh đủ thời giờ suy nghĩ).

- Một số nguyên nhân khổ sở trong cuộc sống này là gì?

- Tại sao cái chết là một phần cần thiết của kế hoạch cứu rỗi?
- Những rắc rối và buồn phiền có thể giúp chúng ta học hỏi và phát triển như thế nào?

Giải thích rằng khi hiểu việc Sự Sa Ngã ảnh hưởng đến chúng ta như thế nào, thì chúng ta nhận biết rằng chúng ta cần Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Cũng giống như một người không thật sự muốn thức ăn cho đến khi đói thì cũng vậy, người ấy không muốn sự cứu rỗi của Đấng Ky Tô cho đến khi người ấy biết lý do tại sao người ấy cần Đấng Ky Tô.

"Không một người nào biết một cách đúng đắn và thích đáng lý do tại sao mình cần Đấng Ky Tô cho đến khi người ấy biết và chấp nhận giáo lý về Sự Sa Ngã và ảnh hưởng của Sự Sa Ngã đối với tất cả nhân loại. Và không có một cuốn sách nào khác trên thế gian giải thích giáo lý thiết yếu này gần một cách rõ ràng như Sách Mặc Môn" ("The Book of Mormon and the Doctrine and Covenants," *Ensign*, tháng Năm năm 1987, 85).

Sau khi các học sinh đã có đủ thời gian để suy ngẫm những câu hỏi này, hãy trưng bày một bức hình của Đấng Cứu Rỗi. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **nhờ vào Sự Chuộc Tội, nên Chúa Giê Su Ky Tô cứu chuộc chúng ta khỏi những ảnh hưởng của Sự Sa Ngã và cung ứng sự cứu chuộc khỏi tội lỗi của chúng ta.**

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 2 Nê Phi 2:5–10, 21 và An Ma 7:11–13. Yêu cầu lớp học nhận ra các cụm từ trong các câu này mà cho thấy điều Đấng Cứu Rỗi đã làm để cứu chuộc chúng ta khỏi ảnh hưởng của Sự Sa Ngã và khỏi các tội lỗi cá nhân của mình. (Về câu 9, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng cụm từ "can thiệp" có nghĩa là khẩn nài thay cho một người khác hoặc hành động thay cho một người khác). Để giúp các học sinh phân tích các cụm từ họ đã nhận ra, hãy hỏi:

- Các cụm từ nào trong các câu này cho thấy rằng nhờ vào Sự Chuộc Tội, Đấng Cứu Rỗi sẽ cứu chuộc chúng ta khỏi cái chết thể xác?
- Các cụm từ nào cho thấy rằng Đấng Cứu Rỗi sẽ cứu chuộc chúng ta khỏi cái chết thuộc linh (bị khai trừ khỏi nơi hiện diện của Thượng Đế)?
- Các cụm từ nào cho thấy rằng Đấng Cứu Rỗi có thể cứu chuộc chúng ta khỏi các tội lỗi của mình?
- Các cụm từ nào cho thấy rằng Đấng Cứu Rỗi có thể giúp chúng ta qua những lúc thử thách như bệnh tật và đau đớn?

Theo như 2 Nê Phi 2:7–9, 21, chúng ta cần phải làm gì để nhận được tất cả các phước lành có sẵn nhờ vào Sự Chuộc Tội? (Về câu 7, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng một người "có một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối" thì khiêm nhường và sẵn sàng tuân theo ý muốn của Thượng Đế. Một người như vậy cảm thấy rất buồn về tội lỗi và chân thành mong muốn hối cải).

Sau khi thảo luận những câu hỏi này, hãy yêu cầu các học sinh xem xét thầm các câu đã được chỉ định và tìm kiếm những cụm từ có ý nghĩa đặc biệt đối với họ. Yêu cầu các học sinh chia thành từng cặp và chia sẻ các cụm từ họ đã cùng nhau chọn. Mời họ chia sẻ lý do tại sao những cụm từ này có ý nghĩa đối với họ.

Mời một hoặc hai học sinh tóm lược cho lớp học nghe lý do Sự Sa Ngã là một phần thiết yếu của kế hoạch cứu rỗi của Cha Thiên Thượng. Rồi yêu cầu họ chia sẻ những cảm nghĩ của họ về việc Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô cứu chuộc chúng ta khỏi Sự Sa Ngã như thế nào.

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 2:25

Ghi chú: Hãy cân nhắc việc sử dụng sinh hoạt sau đây để giúp các học sinh sử dụng 2 Nê Phi 2:25 khi họ giảng dạy phúc âm. Vì đề tài và chiều dài của bài học ngày hôm nay, các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi có nhiều thời giờ hơn.

Mời các học sinh chuẩn bị một bài học về giáo lý về Sự Sa Ngã, bằng cách sử dụng 2 Nê Phi 2:25. Họ có thể giảng dạy bài học này trong một buổi họp tối gia đình hoặc trong một bối cảnh khác. Hỏi một vài học sinh xem họ có sẵn lòng báo cáo lại những kinh nghiệm của họ sau khi giảng dạy không. Để cho các học sinh bắt đầu sự chuẩn bị của họ trong lớp học, nếu thời giờ cho phép.

BÀI HỌC 24

2 Nê Phi 2 (Phần 2)

Lời Giới Thiệu

Bài học trước về 2 Nê Phi 2 tập trung vào Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Bài học này chú trọng vào những lời giảng dạy của Lê Hi về giáo lý về quyền tự quyết, kể cả lẽ thật mà chúng ta được tự do lựa chọn quyền tự do và cuộc sống vĩnh cửu nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô.

Trong bài học này, các học sinh sẽ có cơ hội để giảng dạy lẫn nhau. Trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị những tờ tài liệu phân phát có ghi chép những chỉ dẫn trong bài học này. Hãy trở nên quen thuộc với mỗi nhóm gồm có các chỉ dẫn để các anh chị em có thể giúp đỡ các học sinh trong khi họ chuẩn bị giảng dạy.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 2:11–18, 25–30

Lê Hi giảng dạy về quyền tự quyết và những kết quả của sự lựa chọn của chúng ta

Vấn tắt nhắc các học sinh nhớ rằng trong bài học trước, họ đã học về những lời giảng dạy của Lê Hi trong 2 Nê Phi 2 về Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va và các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Sự lựa chọn của A Đam và Ê Va cho phép chúng ta đến thế gian (xin xem 2 Nê Phi 2:25), nơi mà chúng ta trải qua nỗi buồn phiền, đau đớn và cái chết. **Nhờ vào Sự Chuộc Tội, Chúa Giê Su Ky Tô cứu chuộc chúng ta khỏi Sự Sa Ngã và cung ứng sự cứu chuộc khỏi tội lỗi của chúng ta** (xin xem 2 Nê Phi 2:26). Nhờ vào Sự Chuộc Tội, **chúng ta được tự do lựa chọn quyền tự do và cuộc sống vĩnh cửu hay sự tù đày và cái chết** (xin xem 2 Nê Phi 2:27).

2 Nê Phi 2:27 là một đoạn thánh thư để thông thạo. Hãy tham khảo ý kiến giảng dạy việc thông thạo thánh thư vào cuối bài học để giúp các học sinh thông thạo đoạn này.

Giải thích rằng khi các học sinh tiếp tục học về 2 Nê Phi 2 trong bài học này, họ sẽ có cơ hội để giảng dạy cho nhau các nguyên tắc về quyền tự quyết mà Lê Hi đã giải thích cho con trai của ông là Gia Cốp. Chia các học sinh ra thành bốn nhóm. Đưa cho mỗi nhóm một trong những nhóm các chỉ dẫn sau đây để giúp họ chuẩn bị giảng dạy (trước khi lớp học bắt đầu , hãy chuẩn bị những tờ tài liệu phân phát có ghi chép những chỉ dẫn này). Nếu lớp học có ít hơn bốn học sinh, hãy đưa một nhóm các chỉ dẫn cho mỗi học sinh và tự mình dạy tài liệu trong các nhóm còn lại.

Mỗi nhóm các chỉ dẫn có năm phần chỉ định. Hãy khuyến khích tất cả các học sinh tham gia bằng cách bảo đảm rằng mỗi người trong mỗi nhóm sẽ nhận được một chỉ định. Trong các nhóm có hơn năm người, các học sinh có thể cùng chia sẻ những chỉ định. Trong các nhóm có ít hơn năm học sinh, một số người sẽ cần phải làm nhiều hơn một chỉ định. Báo cho các học sinh biết rằng họ sẽ có khoảng ba phút để chuẩn bị và rằng mỗi nhóm sẽ có khoảng năm phút để giảng dạy.

Nhóm 1: Thượng Đế sáng tạo chúng ta để hành động

A. Giơ lên một viên đá ở trước lớp học. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 2:14. Trước khi học sinh này đọc, hãy yêu cầu lớp học tìm kiếm lời mô tả của Lê Hi về hai loại vật mà Thượng Đế đã sáng tạo ra trên trời và dưới thế gian. ("Những vật hành động lẫn những vật bị tác động.") Hỏi: Câu thánh thư này liên quan đến chúng ta và viên đá như thế nào? (Chúng ta được sáng tạo ra để hành động, trong khi viên đá được sáng tạo ra để bị tác động. Giống như nhiều loại tạo vật khác, viên đá không thể tự hành động).

B. Yêu cầu một học sinh đọc câu thứ nhất trong 2 Nê Phi 2:16. Hỏi lớp học: Trong kế hoạch cứu rỗi của Cha Thiên Thượng, các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để chúng ta tự hành động? Sau khi các học sinh đã trả lời xong, hãy hỏi: Làm thế nào đôi khi chúng ta chờ để bị tác động thay vì tự hành động?

C. Viết *GLGƯ 58:26–28* lên trên bảng. Mời lớp học giở đến đoạn này. Hướng dẫn họ đọc to đoạn này.

D. Hỏi: Chúng ta có thể học được gì từ Giáo Lý và Giao Ước 58:26–28 về việc tự hành động? Chúng ta có thể tìm kiếm một số cách nào để thiết tha nhiệt thành với việc thực hiện nhiều điều ngay chính? Các em đã thấy sự chuyên cần của mình để thực hiện

nhiều điều ngay chính là vào lúc nào? (Sau khi một hoặc hai học sinh đã trả lời xong, các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm).

E. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tầm quan trọng của việc tự hành động và tìm cách thực hiện nhiều điều ngay chính.

Nhóm 2: Sự khuyên dỗ tốt lành của Thượng Đế và sự xúi giục xấu xa

A. Mời một học sinh đọc câu thứ nhì trong 2 Nê Phi 2:16. Hỏi lớp học: Từ *khuyên dỗ/xúi giục* có nghĩa là gì? (Mời gọi, thuyết phục, hoặc lôi cuốn).

B. Hỏi lớp học: Cha Thiên Thượng khuyên dỗ chúng ta làm điều tốt bằng một số cách nào? (Các học sinh có thể đề cập đến những thúc giục của Đức Thánh Linh, các phước lành đã được hứa để tuân theo các lệnh truyền, và những lời giảng dạy của các vị tiên tri ngày sau).

C. Đọc to 2 Nê Phi 2:17–18 và mời các học sinh dò theo trong thánh thư của họ. Yêu cầu họ nhận ra điều mà quỷ dữ tìm kiếm cho tất cả chúng ta. (Nó muốn chúng ta phải khổ sở).

D. Hỏi: Làm thế nào các em có thể biết được những điều khuyên dỗ nào đến từ Thượng Đế và những xúi giục nào đến từ quỷ dữ? (Là một phần của cuộc thảo luận này, các anh chị em có thể muốn tham khảo Mô Rô Ni 7:16–17). Sau khi lớp học đã trả lời xong, hãy hỏi: Một số ví dụ về những điều xúi giục con người làm điều tà ác và dẫn đến khổ sở là gì?

E. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về những điều khuyên dỗ của Thượng Đế dẫn đến sự tốt lành và hạnh phúc cũng như những điều xúi giục của quỷ dữ dẫn đến sự tà ác và khổ sở. Là một phần của chứng ngôn của mình, các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm để minh họa làm thế nào các anh chị em biết điều này là có thật.

Nhóm 3: Chúng ta chịu trách nhiệm về những điều lựa chọn của mình

A. Đọc lời phát biểu này cho lớp học nghe:

"Các anh chị em được tự do lựa chọn và hành động nhưng các anh chị em không được tự do lựa chọn những hậu quả của hành động mình. Những hậu quả có thể không xảy ra ngay lập tực nhưng chúng sẽ luôn luôn đi theo sau" (*Trung Thành với Đức Tin: Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 12).

Hỏi: Một số ví dụ về các hậu quả có thể không xảy ra ngay lập tức nhưng có thể xảy đến là gì? (Một câu trả lời có thể là bệnh ung thư thường do hút thuốc gây ra).

B. Mời các học sinh đọc thầm 2 Nê Phi 2:26–27, và tìm kiếm những từ và cụm từ cho thấy những kết quả tương lai của điều chúng ta lựa chọn bây giờ. Yêu cầu các học sinh báo cáo về những gì họ tìm ra. (Các câu trả lời có thể gồm có "hình phạt của luật pháp vào ngày vĩ đại và sau cùng," "tự do," "cuộc sống vĩnh cửu," "cảnh tù đày," "cái chết," và "khổ sở.") Viết những câu trả lời của các học sinh lên trên bảng.

C. Hỏi: Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để chúng ta hiểu những kết quả của sự lựa chọn của mình trong cuộc sống này? Sau khi các học sinh đã trả lời xong, hãy hỏi: Làm thế nào việc biết được những kết quả này thúc đẩy chúng ta đưa ra sự lựa chọn ngay chính?

D. Hãy nêu ra rằng trong 2 Nê Phi 2:27 Lê Hi nói rằng chúng ta "được tự ý lựa chọn sự tự do." Hỏi: Trong kinh nghiệm của các em, làm thế nào những lựa chọn ngay chính giúp chúng ta luôn được tự do lựa chọn? Các em có thể đưa ra những ví dụ về điều này không? (Hãy chuẩn bị chia sẻ một ví dụ riêng của các anh chị em).

E. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng chúng ta chịu trách nhiệm đối với Thượng Đế về những sự lựa chọn của mình và rằng những sự lựa chọn của chúng ta luôn luôn kéo theo kết quả.

Nhóm 4: Chọn phần tốt

A. Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 2:28. Yêu cầu lớp học tìm kiếm bốn điều mà Lê Hi muốn cho các con trai của mình. Sau khi câu này đã được đọc xong, hãy mời các học sinh chia sẻ điều họ đã tìm ra.

B. Hỏi: Một số cách nào chúng ta có thể trông cậy vào Đấng Trung Gian vĩ đại, Chúa Giê Su Ky Tô, để giúp chúng ta đưa ra những sự lựa chọn ngay chính?

C. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 2:29. Hỏi lớp học: Làm thế nào những sự lựa chọn của chúng ta có thể mang đến cho quỷ dữ quyền năng để bắt chúng ta vào cảnh tù đày? Là một phần của cuộc thảo luận này, hãy nêu lên rằng nhiều cám dỗ của Sa Tan nhắm vào "ý muốn của xác thịt," hay lòng ham muốn vật chất. Khi người ta nhượng bộ những cám

dỗ này, họ có thể trở nên say mê những chất và hành vi nguy hại. Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Từ một kinh nghiệm đầu tiên mà nghĩ là không đáng kể, thì có thể dẫn đến một chu kỳ xấu xa. Từ một thử thách là đến một thói quen. Từ thói quen là đến sự lệ thuộc. Từ sự lệ thuộc là đến thói nghiện. Cái túm bắt là dần dần. Những xiềng xích trói buộc của thói quen quá nhỏ đến nỗi không thể cảm thấy cho đến khi chúng quá mạnh không thể bị bẽ gãy được. . . . Thói nghiện về sau từ bỏ sự tự do lựa chọn" ("Addiction or Freedom," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1988, 6–7).

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về sự ngay chính dẫn đến sự tự do khỏi những thói quen và thói nghiện nguy hại.

D. Đọc cho lớp học nghe 2 Nê Phi 2:30. Trong khi họ dò theo, hãy mời họ tập trung vào những câu này: "Cha đã chọn lựa phần tốt." Hỏi: Lời phát biểu này dạy gì về Lê Hi?

E. Yêu cầu các học sinh suy ngẫm những câu hỏi sau đây: Các em biết người nào "đã chọn lựa phần tốt" giống như Lê Hi? Trong những phương diện nào các em muốn noi theo tấm gương của người này? Sau khi các học sinh đã có thời giờ suy ngẫm rồi, hãy yêu cầu một hoặc hai người chia sẻ ý nghĩ của họ. Rồi chia sẻ ý nghĩ riêng của các anh chị em.

Xin lưu ý giảng viên: Để kết thúc, hãy mời các học sinh suy ngẫm về những lựa chọn của họ có đang dẫn họ hướng đến sự tự do và cuộc sống vĩnh cửu hoặc hướng đến cảnh tù đày, cái chết thuộc linh, và cảnh khốn khổ không. Hãy cam đoan với các học sinh rằng bất cứ những sự lựa chọn xấu nào mà họ có thể đã có rồi thì có thể được khắc phục nhờ vào đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và sự hối cải. Làm chứng về Đấng Cứu Rỗi, Sự Chuộc Tội và khả năng của Ngài để củng cố chúng ta trong nỗ lực của mình để đưa ra những sự lựa chọn mà sẽ dẫn đến hạnh phúc và cuộc sống vĩnh cửu.

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 2:27

Để giúp các học sinh thuộc lòng 2 Nê Phi 2:27, hãy viết chữ cái đầu tiên của mỗi từ lên trên bảng như sau đây: *V n, l n đ t d t t c x t, v t c n đ g c t c l n đ đ b p c h. V h đ t ý l c s t d v c s v c, q Đ T G v đ c t c l n; h l h m l c c t đ v s c d x x v q h c q d; v n r m t c l c t c l n p đ k n n v.* (Các anh chị em cũng có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này một cách rõ ràng để họ sẽ có thể nhanh chóng tìm ra đoạn này).

Yêu cầu các học sinh cùng nhau đọc thuộc lòng 2 Nê Phi 2:27 (bằng cách sử dụng thánh thư của họ nếu cần) cho đến khi họ có thể đọc thuộc lòng cả câu mà chỉ cần sử dụng chữ cái đầu tiên để giúp đỡ họ thôi. Sau đó, xóa một vài chữ cái và yêu cầu họ cùng đọc thuộc lòng câu thánh thư đó một lần nữa. Tiếp tục tiến trình này cho đến khi tất cả các chữ cái đã bị xóa hết và lớp học có thể đọc thuộc lòng cả câu theo trí nhớ. Là một phần của sinh hoạt này, các anh chị em có thể muốn chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: "Một câu thánh thư được ghi nhớ trở thành một người bạn lâu năm mà không hề suy yếu với thời gian" ("Quyền Năng của Thánh Thư," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 6).

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể có thời giờ để sử dụng sinh hoạt này vào một thời điểm nào đó trong bài học này. Nếu các anh chị em không có thời giờ thì hãy cân nhắc việc sử dụng sinh hoạt này vào một bài học khác.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 2:29. "Ý muốn của xác thịt cùng điều tà ác bên trong"

Câu thánh thư này không có nghĩa rằng thể xác của chúng ta là xấu xa. Thay vì thế, câu này mô tả một khía cạnh của trạng thái sa ngã của chúng ta. Sách *Trung Thành với Đức Tin* gồm có lời giải thích này: "Trong trạng thái sa ngã này, chúng ta có một điều trái ngược bên trong mình. Chúng ta là con cái linh hồn của Thượng Đế, với tiềm năng là 'người dự phần bổn tánh Đức Chúa Trời' (2 Phi E Rơ 1:4). Tuy nhiên, 'chúng ta không xứng đáng trước mặt [Thượng Đế]; vì sự sa ngã nên bản chất của chúng ta trở nên luôn luôn xấu xa' (Ê The 3:2). Chúng ta cần cố gắng liên tục để khắc phục những đam mê và ước muốn bất chính" (*Trung Thành với Đức Tin: Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 162).

BÀI HỌC 25

2 Nê Phi 3

Lời Giới Thiệu

2 Nê Phi 3 chứa đựng những lời của Lê Hi nói cùng con trai út của ông là Giô Sép. Lê Hi thuật lại lời tiên tri của Giô Sép ở Ai Cập về vai trò của Tiên Tri Joseph Smith, sự ra đời của Sách Mặc môn, cùng Sự Phục Hồi phúc âm.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 3:1–25

Lê Hi thuật lại lời tiên tri của Giô Sép ở Ai Cập về Tiên Tri Joseph Smith

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy vẽ sơ đồ sau đây lên trên bảng.

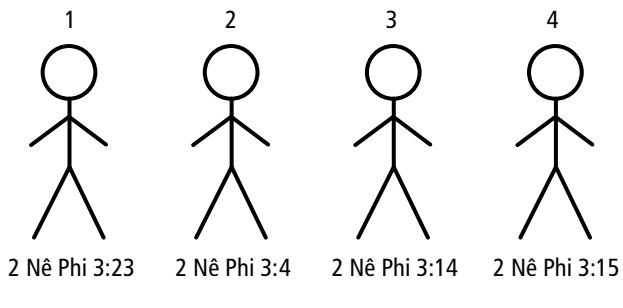

Để chuẩn bị cho các học sinh hiểu những điều giảng dạy trong 2 Nê Phi 3, cho họ biết rằng chương này gồm có chi tiết về bốn người có cùng tên. Mời các học sinh tra cứu nhanh phần tham thảo thánh thư dưới mỗi hình nhân vật ở trên bảng để xác định ai đã được tượng trưng bởi một hình nhân vật. Khi một học sinh tìm ra câu trả lời, hãy yêu cầu người ấy viết câu trả lời lên trên bảng. (Hình nhân vật đầu tiên tượng trưng con trai của Lê Hi là Giô Sép. Hình nhân vật thứ hai tượng trưng cho tiên tri Giô Sép là người đã bị bán sang Ai Cập khoảng 1.700 năm trước khi Chúa Giê Su Ky Tô giáng sinh. Hình nhân vật thứ ba tượng trưng cho Tiên Tri Joseph Smith. Hình nhân vật thứ tư tượng trưng cho Joseph Smith Cha).

Trưng bày một tấm hình của Tiên Tri Joseph Smith, chẳng hạn như Anh Joseph (62161; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 87). Nói cho các học sinh biết rằng hầu hết 2 Nê Phi 3 tập trung vào lời tiên tri của Giô Sép ở Ai Cập về Tiên Tri Joseph Smith.

Mời ba học sinh thay phiên nhau đọc to 2 Nê Phi 3:6–8. Yêu cầu lớp học nhận ra những từ và cụm từ Giô Sép ở Ai Cập đã dùng để mô tả Joseph Smith và công việc mà ông sẽ hoàn thành. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng khi Giô Sép ở Ai Cập dùng cụm từ "đám hậu tự của ta," ông nói về con cháu của ông). Ở trên bảng dưới hình nhân vật tượng trưng Joseph Smith, hãy liệt kê những từ và cụm từ mà các học sinh tìm ra. Họ cần phải nhận ra các cụm từ chẳng hạn "một tiên kiến chọn lọc cho đám hậu tự của ta," "được rất kính trọng," "vì nhờ thế chúng mới hiểu được những giao ước," và "ta sẽ làm cho người ấy vĩ đại trước mắt ta."

- Trong khi chúng ta nghiên cứu 2 Nê Phi 3:6–8, các em đã học được gì về Tiên Tri Joseph Smith? (Giúp các học sinh hiểu rằng **Chúa đã lập lên Tiên Tri Joseph Smith để giúp mang lại Sự Phục Hồi phúc âm**).

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 3:11–15. Yêu cầu họ tra cứu thêm những cụm từ về điều Thượng Đế sẽ hoàn thành qua Tiên Tri Joseph Smith. Khi họ đã có đủ thời giờ để nghiên cứu các câu này, hãy hỏi họ điều họ đã tìm ra. Hãy thêm câu trả lời của họ vào bản liệt kê ở trên bảng ở dưới hình nhân vật tượng trưng cho Tiên Tri Joseph Smith. (Những câu trả lời có thể gồm có "phổ biến lời của ta," "Và từ chỗ yếu đuối, người ấy sẽ được làm

cho mạnh mẽ," "những kẻ nào muốn tìm cách hủy diệt người sẽ bị ngăn trở," và "tên đó cũng sẽ theo tên cha của vị ấy.")

Để giúp các học sinh hiểu thêm và suy ngẫm về vai trò của Tiên Tri Joseph Smith trong Sự Phục Hồi phúc âm, hãy đọc to 2 Nê Phi 3:11, đặc biệt nhấn mạnh đến cụm từ "quyền năng . . . để phổ biến lời của ta."

- Một số ví dụ về lời của Thượng Đế mà Joseph Smith đã phổ biến là gì? (Những câu trả lời có thể gồm có Sách Mặc Môn, Giáo Lý và Giao Ước, Trân Châu Vô Giá, Bản Dịch của Joseph Smith, và những lời thuyết giảng của Vị Tiên Tri).

Trong cuộc thảo luận này, hãy nhớ nêu ra rằng Giô Sép ở Ai Cập đã nói tiên tri rằng Tiên Tri Joseph Smith sẽ phổ biến Sách Mặc Môn. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng 2 Nê Phi 3:12 đề cập đến hai quyển sách: quyển sách do con cháu của Giô Sép ở Ai Cập viết là Sách Mặc Môn; quyển sách do con cháu của Giu Đa viết là Kinh Thánh. Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh viết những lời giải thích này vào thánh thư của họ.

Mời các học sinh tìm kiếm trong 2 Nê Phi 3:12 các cụm từ mô tả ảnh hưởng mà Sách Mặc Môn và Kinh Thánh sẽ có trên thế gian khi hai quyển sách này "được kết hợp lại." (Ví dụ, các học sinh có thể nhận ra "khuynh đảo các giáo lý sai lạc," "chấm dứt các sự tranh chấp," và "đem lại sự thuận hòa.")

Để giúp các học sinh suy nghĩ về cách Sách Mặc Môn đã ảnh hưởng cuộc sống của họ, hãy hỏi:

- Các em đã cảm nhận được quyền năng của Sách Mặc Môn trong cuộc sống của mình hoặc thấy được ảnh hưởng của sách này trong cuộc sống của bạn bè hay những người trong gia đình của mình là vào lúc nào?

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 3:15. Yêu cầu lớp học đặc biệt lưu ý đến cụm từ "dẫn dắt dân ta đến sự cứu rỗi."

- Sách Mặc Môn giúp dẫn dắt con người đến sự cứu rỗi trong những phương diện nào?
- Sách Mặc Môn đã tạo ra sự khác biệt nào trong cuộc sống của các em?

Để giúp các học sinh hiểu và biết ơn sứ mệnh đã được tiền sắc phong của Tiên Tri Joseph Smith, hãy yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Brigham Young:

"Trong những ý định vĩnh cửu, từ lâu trước khi sáng thế, Joseph Smith đã được quy định là một người trong gian kỳ sau cùng của thế gian này sẽ phổ biến lời của Thượng Đế cho con người, và nhận được chìa khóa cùng quyền năng trọn vẹn của Chức Tư Tế của Vị Nam Tử của Thượng Đế. Chúa đã quan tâm đến ông ấy, đến cha ông ấy, ông nội của ông ấy, và tổ tiên của họ trở ngược lại đến . . . thời A Đam. Ngài đã trông nom gia đình đó và huyết thống đó trong khi nó luân chuyển từ nguồn của nó đến sự ra đời của ông ấy. Ông ấy đã được tiền sắc phong trong thời vĩnh cửu để chủ tọa gian kỳ sau cùng này" (*Discourses of Brigham Young*, do John A. Widtsoe tuyển chọn [1954], 108).

Tóm lược 2 Nê Phi 3:16–24 bằng cách giải thích rằng Giô Sép ở Ai Cập đã so sánh Joseph Smith với Môi Se. Yêu cầu các học sinh tìm kiếm những từ và cụm từ mô tả Tiên Tri Joseph Smith trong 2 Nê Phi 3:24. Trong khi họ chia sẻ những từ và cụm từ mà họ đã nhận ra, hãy thêm các câu trả lời của họ vào bản liệt kê ở trên bảng.

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley. Yêu cầu các học sinh lắng nghe các lẽ thật đã được mặc khải qua Tiên Tri Joseph Smith:

"Tôi xin được kể ra một vài trong số nhiều giáo lý và lối thực hành mà phân biệt chúng ta với tất cả các giáo hội khác, và tất cả những điều đó đã đến từ sự mặc khải cho Vị Tiên Tri trẻ tuổi [Joseph Smith]. . . .

"Sự hiểu biết về Thượng Đế. . . .

"Sách Mặc Môn . . .

". . . Chức tư tế đã được phục hồi. . . .

". . . Kế hoạch cho cuộc sống vĩnh cửu của gia đình. . . .

"Sự ngây thơ của trẻ nhỏ. . . .

". . . Giáo lý quan trọng của sự cứu rỗi cho người chết. . . .

"Tính chất vĩnh cửu của con người. . . .

". . . Nguyên tắc của sự mặc khải hiện đại. . . .

". . . Trong 38 năm rưỡi ngắn ngủi của đời ông, qua ông đã có được một sự dồi dào vô song trong sự hiểu biết, các ân tứ và giáo lý." ("Những Sự Việc Lớn Lao mà Thượng Đế Đã Mặc Khải," *Ensign* or *Liahona*, May 2005, 80–83).

Mời một học sinh thêm bản liệt kê của Chủ Tịch Hinckley vào bản liệt kê ở trên bảng.

Yêu cầu một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 135:3. Giải thích rằng Anh Cả John Taylor thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, là người sau này trở thành Chủ Tịch của Giáo Hội, đã viết những lời này ngay sau khi Tiên Tri Joseph Smith qua đời. Yêu cầu các học sinh tìm kiếm những từ trong câu này mà họ có thể thêm vào bản liệt kê ở trên bảng. Thêm các câu trả lời của họ vào bản liệt kê.

Cho các học sinh thời giờ để xem lại bản liệt kê ở trên bảng. Mời họ suy ngẫm điều họ đã học được về vai trò của Tiên Tri Joseph Smith. Mời họ suy ngẫm về điều mà họ biết và cảm thấy về Vị Tiên Tri bằng cách viết một câu trả lời cho một trong những câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ.

- Các em đã học được hoặc cảm thấy điều gì ngày hôm nay mà đã củng cố chứng ngôn của các em về Tiên Tri Joseph Smith?
- Joseph Smith đã làm, giảng dạy hoặc phục hồi điều gì mà các em cảm thấy là "có một giá trị lớn lao" (2 Nê Phi 3:7) đối với các em?

Chia các học sinh ra thành từng cặp. Khuyến khích họ chia sẻ với nhau chứng ngôn của họ về Tiên Tri Joseph Smith. Nếu có thời giờ, các anh chị em có thể khuyến khích một số học sinh chia sẻ với toàn thể lớp học. Hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng Thượng Đế đã lập lên Joseph Smith để mang đến Sự Phục Hồi. Mời các học sinh của các anh chị em hãy thành tâm tìm kiếm những cách để chia sẻ chứng ngôn của họ về Tiên Tri Joseph Smith và Sách Mặc Môn với những người khác, nhất là bạn bè và gia đình của họ.

Câu hỏi về cảm nghĩ

Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã khuyên dạy các giảng viên nên đặt ra những câu hỏi mà "mời các cá nhân tìm kiếm những ký ức của họ về cảm nghĩ." Ông nói: "Sau khi hỏi, chúng ta có thể khôn ngoan chờ đợi một chốc lát trước khi gọi một người nào đó trả lời. Ngay cả những người không nói cũng sẽ suy nghĩ về những kinh nghiệm thuộc linh. Điều đó sẽ mời Đức Thánh Linh đến" ("The Lord Will Multiply the Harvest" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo CES, ngày 6 tháng Hai năm 1998], 6, si.lds.org).

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 3:12. Sách Mặc Môn và Kinh Thánh sẽ "được kết hợp lại" như thế nào.

Chẳng bao lâu sau khi sự xuất bản Kinh Thánh King James ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau, với Phần Hướng Dẫn Chủ Đề và cước chú nói về tất cả các tác phẩm tiêu chuẩn, Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích: "Kinh Cựu Ước và Kinh Tân Ước . . . và . . . Sách Mặc Môn . . . giờ đây được liên kết chặt chẽ với nhau trong một cách mà nếu các anh chị em nghiên cứu một quyển nào thì các anh chị em sẽ được thu hút đến quyển kia; khi các anh chị em học từ một quyển thì sẽ được soi dẫn bởi quyển kia. Ba quyển đó thật sự là một trong tay chúng ta" ("Scriptures," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1982, 53).

2 Nê Phi 3:18. Ai là người phát ngôn?

Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói về đặc tính của những người được nói tới trong 2 Nê Phi 3:18. Những lời trong dấu ngoặc là những điều được Anh Cả McConkie thêm vào. Ông nói: "Hãy lưu ý những lời này của Chúa: 'Và ta, này, ta sẽ chỉ cho người ấy [Mặc Môn] ghi chép lại những điều mà hậu tự ngươi [dân Nê Phi] đã ghi chép cho hậu tự ngươi sau này [dân La Man]; và những điều ấy sẽ được người phát ngôn của hậu tự ngươi [Joseph Smith] rao truyền.' Nghĩa là Mặc Môn viết Sách Mặc Môn, nhưng điều ông viết được lấy ra từ những bài viết của các vị tiên tri Nê Phi; và những bài viết này, được sưu tập thành một quyển sách, được Joseph Smith phiên dịch và gửi đến cho dân La Man" (*A New Witness for the Articles of Faith* [1985], 426).

Bài Học Tự Học ở Nhà

1 Nê Phi 20–2 Nê Phi 3 (Đơn Vị 5)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 1 Nê Phi 20 đến 2 Nê Phi 3 (đơn vị 5) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy cho đơn vị 5 chỉ chú trọng vào một vài các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (1 Nê Phi 20–22)

Như Nê Phi đã trích dẫn một số lời tiên tri của Ê Sai cho các anh của ông nghe, các học sinh học được rằng Chúa mời những người bất tuân phải hối cải và trở lại cùng Ngài. Điều này cho chúng ta thấy rằng Chúa yêu thương chúng ta và sẽ không bao giờ quên chúng ta. Các học sinh cũng học được rằng mặc dù Y Sơ Ra Ên sẽ bị phân tán vì sự bất tuân của họ, nhưng Chúa đã hứa sẽ phục hồi phúc âm và quy tụ Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau.

Ngày 2 (2 Nê Phi 1)

Các học sinh học những lời giảng dạy cuối cùng của Lê Hi đưa ra cho gia đình của ông trước khi ông qua đời. Lê Hi nhấn mạnh rằng Chúa ban phước cho chúng ta khi chúng ta tuân giữ các lệnh truyền của Ngài và Ngài giữ lại các phước lành khi chúng ta không tuân giữ các lệnh truyền của Ngài. Khi Lê Hi biết rằng chẳng bao lâu nữa ông sẽ qua đời, ông đã khuyên nhủ gia đình ông noi theo Nê Phi. Các học sinh thấy rằng khi chúng ta noi theo những người mà Thượng Đế đã kêu gọi để dẫn dắt chúng ta thì chúng ta được ban phước với sự thịnh vượng và an toàn thuộc linh.

Ngày 3 (2 Nê Phi 2)

Lê Hi giải thích cho con trai Gia Cốp của mình biết hai lẽ thật cơ bản: (1) Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va là phần thiết yếu trong kế hoạch hạnh phúc của Cha Thiên Thượng và (2) qua Sự Chuộc Tội, Chúa Giê Su Ky Tô cứu chuộc chúng ta khỏi những hậu quả của Sự Sa Ngã và cung ứng sự cứu chuộc khỏi tội lỗi của chúng ta. Lê Hi giải thích rằng do Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội, chúng ta được tự do lựa chọn để được tự do và cuộc sống vĩnh cửu hay cảnh tù đày và cái chết (xin xem 2 Nê Phi 2:27).

Ngày 4 (2 Nê Phi 3)

Khi ngỏ lời cùng con trai Giô Sép của mình, Lê Hi thuật lại lời tiên tri của Giô Sép ở Ai Cập được tìm thấy trên các bảng khắc bằng đồng. Lời tiên tri này đã báo trước rằng Chúa dựng lên Tiên Tri Joseph Smith để giúp mang lại Sự Phục Hồi phúc âm. Các học sinh được yêu cầu viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư về những đóng góp của Tiên Tri Joseph Smith đã có một giá trị lớn đối với họ như thế nào.

Lời Giới Thiệu

Bài học này nhằm giúp các học sinh hiểu các mục đích vĩnh cửu của Thượng Đế. Lê Hi biết rằng dòng dõi của ông có thể có những lựa chọn mà sẽ dẫn họ đến niềm vui, sự tự do và cuộc sống vĩnh cửu nếu họ hiểu và tin các giáo lý chính yếu—như Sự Sa Ngã, Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, quyền tự quyết và sự vâng lời (xin xem 2 Nê Phi 2:25, 27). Khuyến khích các học sinh chọn cuộc sống vĩnh cửu để cuối cùng họ có thể được "bảo bọc vĩnh viễn trong vòng tay thương yêu của [Thượng Đế]" (2 Nê Phi 1:15), như Lê Hi.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 1–2

Trước khi qua đời, Lê Hi khuyên nhủ con cái của ông phải tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế và dạy cho họ các giáo lý cơ bản của kế hoạch cứu rỗi

Bắt đầu bằng cách yêu cầu các học sinh đọc câu cuối cùng trong 2 Nê Phi 3:25 ("Hãy ghi nhớ những lời của cha con đang hấp hối"). Hỏi họ về sự chú ý của họ vào lời khuyên dạy của một người trong gia đình có thể thay đổi như thế nào nếu họ biết rằng người ấy sắp qua đời.

Sinh hoạt sau đây có thể giúp các học sinh hiểu rõ hơn các lẽ thật mà Lê Hi đã nhấn mạnh trong những lời cuối cùng của ông cho gia đình ông. Sinh hoạt này cũng sẽ cho phép họ chia sẻ với nhau về các lẽ thật này có thể giúp họ tuân theo kế hoạch của Cha Thiên Thượng dành cho sự cứu rỗi của họ như thế nào.

1. Chỉ định mỗi đoạn trong số các đoạn thánh thư sau đây cho mỗi học sinh hay nhóm: 2 Nê Phi 1:16–20; 2 Nê Phi 2:6–10; 2 Nê Phi 2:19–20, 22–25; và 2 Nê Phi 2:11–13, 27–29. (Nếu có ít hơn bốn học sinh, các anh chị em có thể làm cho sinh hoạt này phù hợp với lớp học bằng cách chỉ định cho các học sinh nhiều hơn một đoạn thánh thư hoặc bằng cách chọn ra ít đoạn hơn để thảo luận.)
2. Trong khi các học sinh nghiên cứu các đoạn này, hãy yêu cầu họ trả lời những câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. (Các anh chị em có thể cân nhắc việc viết những câu hỏi này lên trên bảng).

a. Lê Hi đã giảng dạy các lẽ thật chính yếu nào?
b. Tại sao các lẽ thật này quan trọng đối với sự an lạc trường cửu của chúng ta?

3. Sau khi cho các học sinh thời giờ để hoàn tất chỉ định của họ, hãy mời mỗi học sinh hay nhóm báo cáo điều họ đã khám phá ra. Khuyến khích càng nhiều học sinh càng tốt chia sẻ điều họ đã tìm thấy và lý do tại sao điều đó có ý nghĩa đối với họ.

Sau sinh hoạt, hãy viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va là một phần thiết yếu của kế hoạch hạnh phúc của Cha Thiên Thượng.***

Hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith:

"A Đam đã chỉ làm điều ông phải làm. Ông đã ăn trái cây ấy vì một lý do tốt lành, và điều đó đã mở cửa để mang các anh chị em và tôi cùng mọi người khác vào thế gian này. . . .

". . . Nếu không nhờ A Đam, thì tôi đã không ở đây; các anh chị em cũng không ở đây; chúng ta sẽ chờ đợi trên thiên thượng với tư cách là các linh hồn" (trong Conference Report, tháng Mười năm 1967, 121–22).

Hỏi các học sinh những câu hỏi sau đây:

- Một số hậu quả của Sự Sa Ngã mà Lê Hi mô tả trong 2 Nê Phi 2:21–24 là gì?
- Làm thế nào các hậu quả này đã làm cho chúng ta có thể tiến triển theo kế hoạch của Cha Thiên Thượng vì sự cứu rỗi của chúng ta?

Thêm vào lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Qua Sự Chuộc Tội, Chúa Giê Su Ky Tô cứu chuộc chúng ta khỏi Sự Sa Ngã và mang đến sự cứu chuộc khỏi tội lỗi của chúng ta.***

Để giúp các học sinh hiểu biết thêm về lẽ thật này, hãy yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Joseph B. Wirthlin thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, một hành động yêu thương thuần khiết, khắc phục những hậu quả của Sự Sa Ngã và mang đến con đường cho tất cả nhân loại để trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế. Là một phần của Sự Chuộc Tội, Đấng Cứu Rỗi khắc phục cái chết thể xác và cung ứng sự bất diệt cho mỗi một con cái của Thượng Đế nhờ vào Sự Phục Sinh. Ngài cũng đã khắc phục cái chết thuộc linh và mang đến khả năng có được cuộc sống vĩnh cửu, cuộc sống mà Thượng Đế đang sống và là ân tứ lớn nhất trong tất cả mọi ân tứ của Thượng Đế " ("Christians in Belief and Action," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1996, 71).

Hỏi các học sinh: Một số phước lành của Sự Chuộc Tội là gì?

Để giúp các học sinh hiểu tầm quan trọng của quyền tự quyết trong kế hoạch của Cha Thiên Thượng, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Nếu không có những sự lựa chọn, nếu không có sự tự do lựa chọn và nếu không có sự tương phản, thì sẽ không thật sự có sự tồn tại. . . . Đó là một sự kiện mà chúng ta có thể không tăng trưởng phần thuộc linh hoặc do đó không thực sự hạnh phúc trừ khi và cho đến khi chúng ta sử dụng quyền tự quyết về mặt đạo đức của mình một cách khôn ngoan" (*One More Strain of Praise* [1999], 80).

Hãy viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Chúng ta được tự do chọn sự tự do và cuộc sống vĩnh cửu hoặc sự tù đày và cái chết.***

Yêu cầu các học sinh giở đến chỉ định 4 trong ngày 3 trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Mời một vài học sinh giải thích điều họ đã học được về quyền tự quyết từ 2 Nê Phi 2:26–29.

Đọc to lời phát biểu sau đây của Tiên Tri Joseph Smith:

"Để nhận được sự cứu rỗi, chúng ta không những phải làm một số điều, mà còn phải làm mọi điều mà Thượng Đế đã truyền lệnh" (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch của Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 161).

Để giúp các học sinh hiểu tầm quan trọng của sự vâng lời, các anh chị em có thể hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ tại sao Lê Hi đã nhấn mạnh đến sự vâng lời trong lời khuyên day cuối cùng cho gia đình ông trước khi ông qua đời?
- Các em đã có những kinh nghiệm nào mà đã giúp các em biết rằng **Chúa ban phước cho chúng ta khi chúng ta tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, và Ngài giữ lại các phước lành khi chúng ta không tuân giữ các lệnh truyền của Ngài**? (Thêm lẽ thật này vào bản liệt kê ở trên bảng).

Để kết thúc bài học này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer, Chủ Tịch Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự vâng lời là liều thuốc mạnh của phần thuộc linh. Nó gần như là thuốc chữa bách bệnh" ("Balm of Gilead," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1987, 18).

Hãy chia sẻ lời chứng của các anh chị em về tình yêu thương của Thượng Đế dành cho các học sinh của các anh chị em và về ước muốn của Ngài để giúp họ khắc phục hậu quả của Sự Sa Ngã và tiếp nhận cuộc sống vĩnh cửu.

Đơn Vị Kế Tiếp (2 Nê Phi 4–10)

Sau khi Lê Hi qua đời, La Man và Lê Mu Ên một lần nữa tìm cách sát hại Nê Phi. Chúa ban lời cảnh báo nào mà đã cứu mạng sống của Nê Phi? Ngoài ra, điều gì sẽ xảy ra cho thể xác và linh hồn của chúng ta nếu không có Sự Chuộc Tội? Các học sinh sẽ tìm ra những câu trả lời cho câu hỏi này trong 2 Nê Phi 9:7–9.

BÀI HỌC 26

2 Nê Phi 4

Lời Giới Thiệu

Sau khi Lê Hi qua đời, La Man và Lê Mu Ên trở nên tức giận Nê Phi "vì những lời khiển trách của Chúa" mà Nê Phi đã nói với họ (xin xem 2 Nê Phi 4:13–14). Buồn phiền vì thái độ và hành động của các anh của mình cũng như vì những yếu kém và tội lỗi của mình, Nê Phi đã ghi lại những cảm nghĩ của mình bằng lời lẽ truyền cảm và đầy thi vị. Ông mô tả tình yêu mến của ông dành cho thánh thư và lòng biết ơn của ông về các phước lành và sức mạnh ông đã nhận được từ Chúa (xin xem 2 Nê Phi 4:15–35).

Viết lên trên bảng

Một lời trích dẫn hay câu hỏi thúc đẩy sự suy nghĩ ở trên bảng có thể giúp các học sinh trở nên quan tâm đến bài học và duy trì sự chú ý của họ. Các anh chị em cũng có thể thấy rằng là điều hữu ích để đặt tài liệu học, chẳng hạn như những đoạn tham khảo thánh thư, biểu đồ, và sơ đồ lên trên bảng. Tùy theo tài liệu ngắn hay dài và cách sử dụng tài liệu ấy, các anh chị em có thể muốn ghi tài liệu đó lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Điều này có thể giúp các anh chị em tiết kiệm thời giờ trong lớp học và tránh những sự gián đoạn không cần thiết.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 4:1–11

Lê Hi khuyên dạy và ban phước cho gia đình của mình

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết câu hỏi sau đây lên trên bảng:

Nếu các em là một người ông hay người bà trung tín và con cái của các em không sống theo các tiêu chuẩn phúc âm, thì các em sẽ đưa ra lời khuyên dạy nào cho các cháu của mình?

Bắt đầu lớp học bằng cách mời các học sinh trả lời câu hỏi ở trên bảng. Sau khi các học sinh trả lời, hãy hỏi:

- Cha mẹ và ông bà có trách nhiệm nào trong việc giảng dạy và khuyên nhủ con cháu của mình?

Là một phần của cuộc thảo luận này, các anh chị em có thể muốn đọc hoặc yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây:

"Cha mẹ có bổn phận thiêng liêng là nuôi nấng con cái mình trong tình thương và sự ngay chính, cung cấp những nhu cầu vật chất và thuộc linh cho chúng, dạy dỗ chúng biết yêu thương và phục vụ lẫn nhau, tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế và là những công dân biết tuân theo các luật pháp ở bất cứ nơi nào chúng sinh sống. Những người chồng và những người vợ—những người mẹ và những người cha—sẽ chịu trách nhiệm trước mặt Thượng Đế trong việc hoàn thành các bổn phận này. . . . Các thân quyến xa gần nên giúp đỡ khi cần thiết" ("Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2010, 129).

Giới thiệu 2 Nê Phi 4 bằng cách giải thích rằng trước khi qua đời, Lê Hi đã khuyên nhủ con cháu của ông nên tuân giữ các lệnh truyền. Mời các học sinh đọc 2 Nê Phi 4:3–11, bằng cách nhận ra những người Lê Hi đã giảng dạy và lời khuyên nhủ ông đã đưa ra cho họ.

- Lê Hi đã giảng dạy ai? (Xin xem 2 Nê Phi 4:3, 8, 10–11).
- Lê Hi đưa ra lời hứa nào cho con cái của La Man và Lê Mu Ên? (Xin xem 2 Nê Phi 4:7, 9).
- Căn cứ vào 2 Nê Phi 4:5, các em sẽ nói Chúa đã ban cho các bậc cha mẹ một trách nhiệm gì? (Các học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau để trả lời cho câu hỏi này, nhưng hãy chắc chắn họ hiểu rằng **cha mẹ có một trách nhiệm do Thượng Đế ban cho để giảng dạy phúc âm cho con cái).**
- Các em đã học được một số lẽ thật nào từ cha mẹ hay ông bà của mình?

Khuyến khích các học sinh trở thành những mối liên kết vững mạnh trong dòng dõi gia đình của mình— để sống theo phúc âm và chuẩn bị làm các bậc cha mẹ ngay chính. Các anh chị em có thể muốn trưng bày tấm bích chương "Hãy Là Một Mối Liên Kết Vững Mạnh" (xin xem http://lds.org/liahona/2003/09/poster?lang=eng).

2 Nê Phi 4:12–35

Nê Phi nhận ra những yếu kém của mình và bày tỏ lòng tin cậy của mình nơi Chúa

Viết lên trên bảng *Tâm hồn tôi hân hoan trong . . .*

Yêu cầu các học sinh viết cụm từ này vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ và hoàn tất lời phát biểu này, liệt kê những điều làm cho tâm hồn họ hân hoan.

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 4:15–16 để biết Nê Phi đã hoàn tất cụm từ này như thế nào.

- Chúng ta có thể làm một số điều nào nếu tâm hồn chúng ta hân hoan nơi thánh thư?
- Hân hoan nơi những sự việc của Chúa có nghĩa là gì đối với các em?
- Nê Phi nói rằng ông suy ngẫm trong lòng về những sự việc ông đã nghe thấy Điều này có ý nghĩa gì đối với các em?

Hãy nêu lên rằng Nê Phi đã cảm nhận được niềm vui lớn lao trong cuộc sống của mình. Tuy nhiên, ông cũng đã gặp những khó khăn. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc Nê Phi 4:12–13 để thấy một vài thử thách Nê Phi gặp phải vào lúc này trong cuộc sống của ông. (Việc Lê Hi qua đời và cơn tức giận của La Man, Lê Mu Ên và các con trai của Ích Ma Ên).

Nhiều thử thách của Nê Phi là do hành động và thái độ của các anh của ông mà ra. Nhưng Nê Phi cũng đã cảm thấy buồn phiền vì chính những yếu kém của mình. Viết lên trên bảng *Lòng tôi sầu khổ vì . . .*

Mời các học sinh đọc 2 Nê Phi 4:17–18 và tìm ra các lý do Nê Phi cảm thấy sầu khổ.

Khi các học sinh đã có thì giờ để đọc những câu này, hãy hỏi họ đã tìm thấy điều gì. Hướng sự chú ý của họ đến những từ *khốn thay*, *xác thịt*, và *quấy nhiễu* trong các câu này. Giải thích rằng từ *khốn thay* có nghĩa là khổ sở hoặc thấp kém. Trong thánh thư, từ *xác thịt* thường ám chỉ sự yếu kém chúng ta có vì chúng ta sống trong một trạng thái sa ngã. Từ *quấy nhiễu* có nghĩa là bao vây hoặc dồn ép từ mọi phía.

- Một số ví dụ nào về những nỗi khó khăn có thể quấy nhiễu chúng ta? (Những câu trả lời có thể gồm có những rắc rối phiền toái ở nhà, áp lực của bạn bè, bài tập khó, và những cám dỗ).

Yêu cầu một học sinh đọc 2 Nê Phi 4:19. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh tô đậm câu nói "Tuy nhiên, tôi biết mình đã đặt lòng tin cậy nơi ai rồi." Hãy nêu lên rằng trong 2 Nê Phi 4:19, những lời của Nê Phi thay đổi từ buồn bã sang hy vọng.

- Các em nghĩ Nê Phi đã có ý nói gì khi ông nói: "Tôi biết mình đã đặt lòng tin cậy nơi ai rồi."?
- Làm thế nào việc ghi nhớ Chúa và lòng nhân từ của Ngài có thể giúp chúng ta trong những lúc thất vọng?

Đọc to 2 Nê Phi 4:20–25. Yêu cầu các học sinh dò theo trong thánh thư của họ. Mời họ tìm kiếm những lời và cụm từ cho thấy rằng **Thượng Đế hỗ trợ những người đặt lòng tin cậy của mình nơi Ngài.**

- Các em thấy những từ hoặc cụm từ nào có ý nghĩa trong 2 Nê Phi 4:20–25? Tại sao?
- Hãy nghĩ đến một thời gian khi Chúa hỗ trợ các em hoặc giúp đỡ các em trong lúc khó khăn. Ngài đã giúp đỡ các em như thế nào? Kinh nghiệm đó ảnh hưởng đến các em như thế nào?

Có thể là bổ ích để cho các học sinh thời giờ suy nghĩ về những kinh nghiệm như vậy và ghi lại trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Các học sinh cũng có thể được lợi ích nếu các anh chị em kể về một thời gian mà Thượng Đế đã hỗ trợ hoặc giúp đỡ các anh chị em.

Giúp các học sinh hiểu rằng khả năng của Nê Phi để ghi nhớ và biết ơn điều Chúa đã làm cho ông trong quá khứ cho ông hy vọng và khuyến khích ông trở nên tốt hơn. Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 4:26–30, tìm kiếm những kinh nghiệm của Nê Phi đã ảnh hưởng như thế nào đến ước muốn của ông để được ngay chính. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ điều họ khám phá.

Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to 2 Nê Phi 4:30–35. Cùng với lớp học hãy nhận ra những cam kết Nê Phi đã lập với Chúa và các phước lành ông đã thỉnh cầu.

> ***Đọc to thánh thư***
>
> Thỉnh thoảng, đọc to các đoạn thánh thư cho các học sinh của các anh chị em nghe. Điều này cho họ cơ hội để nghe và cảm thấy được lòng yêu thích thánh thư của các anh chị em và có thể thúc đẩy họ tự mình đọc thánh thư. Điều này cũng có thể cung ứng cơ hội để chắc chắn rằng một điểm, lẽ thật hay sự áp dụng nào đó được nhấn mạnh. Các học sinh cũng sẽ có lợi ích từ việc đọc to thánh thư cho nhau nghe và thậm chí trong việc học của riêng cá nhân họ nữa.

- Chúng ta có thể học được gì từ lời cầu nguyện này mà có thể giúp chúng ta trong những lời cầu nguyện riêng của mình? (Các học sinh có thể sử dụng những từ khác biệt để trả lời câu hỏi này, nhưng hãy chắc chắn họ hiểu rằng **lời cầu nguyện chân thành có thể củng cố cam kết của chúng ta để khắc phục tội lỗi và nỗi thất vọng).**

Mời các học sinh nghĩ tới một thời gian mà lời cầu nguyện đã giúp họ khắc phục tội lỗi hoặc nỗi thất vọng. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ chia sẻ hoặc ghi lại những kinh nghiệm vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

Cho các học sinh một giây lát để tìm kiếm một đoạn trong 2 Nê Phi 4 phản ảnh một ước muốn của họ. Sau khi có đủ thời giờ, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về lời cầu nguyện có thể khuyến khích sự tăng trưởng phần thuộc linh như thế nào:

"Có lẽ có những điều trong cá tính, hành vi của chúng ta, hoặc liên quan đến sự tăng trưởng thuộc linh của chúng ta mà chúng ta cần phải hội ý với Cha Thiên Thượng trong lời cầu nguyện vào buổi sáng. Sau khi bày tỏ lời cảm tạ thích đáng về những phước lành nhận được, chúng ta khẩn nài để có được sự hiểu biết, sự hướng dẫn, và sự giúp đỡ để làm những điều mà chúng ta không thể làm được một mình bằng sức mạnh của riêng mình. Ví dụ, khi cầu nguyện, chúng ta có thể:

"• Nghĩ về những lần mà chúng ta đã nói năng một cách cộc cằn và không thích hợp với những người mình yêu thương nhất.

"• Nhìn nhận rằng chúng ta biết rõ hơn khi hành động như vậy, nhưng chúng ta không phải lúc nào cũng hành động theo những gì mình biết.

"• Bày tỏ nỗi ân hận về sự yếu đuối của mình vì đã không từ bỏ con người thiên nhiên một cách nghiêm chỉnh hơn.

"• Quyết định noi gương của Đấng Cứu Rỗi một cách trọn vẹn hơn trong cuộc sống của chúng ta.

"• Nài xin có được sức mạnh lớn lao hơn để làm và trở nên tốt hơn" ("Phải Cầu Nguyện Luôn Luôn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 41).

Kết thúc bằng cách nhắc đến các cụm từ mà các anh chị em đã viết trên bảng trước đó trong bài học ("Tâm hồn tôi hân hoan trong . . ." và "Lòng tôi sầu khổ vì . . ."). Hãy bày tỏ sự tin tưởng của các anh chị em rằng ngay cả khi chúng ta gặp tình huống khó khăn, chúng ta cũng có thể cảm nhận được niềm hạnh phúc và bình an nếu chúng ta tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Xin lưu ý: Tùy vào bài học dài hay ngắn để có thể cho phép thời giờ làm sinh hoạt ôn lại phần thông thạo thánh thư sau đây. Các anh chị em có thể điều khiển sinh hoạt vào lúc bắt đầu lớp học, như là lúc nghỉ giữa những phần của bài học, hoặc vào lúc cuối giờ học. Hãy chắc chắn giữ cho sinh hoạt này ngắn để có đủ thời giờ cho bài học. Đối với các sinh hoạt ôn lại khác, xin xem phần phụ lục vào cuối quyển sách học này.

Phần thi đố có thể giúp các học sinh ghi nhớ điều họ đã học được và đo lường khả năng học hỏi của họ. Chọn một vài đoạn thánh thư thông thạo mới, và mời các học sinh đọc và đánh dấu các đoạn này trong thánh thư của họ. Sau đó đưa ra cho họ một phần thi đố bằng miệng về các đoạn đó và các đoạn thánh thư thông thạo khác mà họ đã học rồi. Đối với mỗi đoạn, hãy đọc một từ hay cụm từ chính từ chỗ đánh dấu trong lớp giáo lý. Sau đó yêu cầu các học sinh tìm kiếm đoạn đúng trong thánh thư của họ.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 4:16–35. Khắc phục những tội lỗi và yếu kém của chúng ta

Trong khi nghiên cứu lời khẩn nài chân thành của Nê Phi với Chúa để giúp ông khắc phục những tội lỗi và yếu kém của ông, chúng ta thấy rằng mình có thể đi đến Chúa để có được cùng sự giúp đỡ đó. Những lời của Nê Phi được lặp lại trong những lời của các vị tiên tri ngày sau.

Tiên Tri Joseph Smith dạy:

"Khi con người càng đến gần sự hoàn hảo thì quan điểm của người ấy sẽ càng rõ ràng hơn, và niềm vui mừng của người ấy càng lớn lao hơn, cho đến khi người ấy khắc phục được những điều xấu xa của cuộc sống mình và mất hết ước muốn để phạm tội" (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 210–11).

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ làm chứng về các phước lành chúng ta nhận được khi chúng ta hối cải:

"Tại sao Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài đã truyền lệnh cho chúng ta phải hối cải? Bởi vì hai Ngài yêu thương chúng ta. Hai Ngài biết rằng tất cả chúng ta sẽ vi phạm các luật pháp vĩnh cửu. Dù những vi phạm này nhẹ hay nặng, thì công lý cũng đòi hỏi rằng mỗi luật pháp bị vi phạm phải được làm thỏa mãn để giữ lại lời hứa về niềm vui trong cuộc sống này và đặc ân để được trở về với Cha Thiên Thượng. Nếu không được làm thỏa mãn, trong Ngày Phán Xét, công lý sẽ khiến cho chúng ta bị khai trừ khỏi nơi hiện diện của Thượng Đế để chịu sự kiểm soát của Sa Tan [xin xem 2 Nê Phi 9:8–10; 2 Nê Phi 2:5].

"Chính Đấng Thầy của chúng ta và hành động cứu chuộc của Ngài sẽ làm cho chúng ta có thể tránh được sự đoán phạt như thế. Điều đó được thực hiện qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, việc vâng theo các lệnh truyền của Ngài, và sự kiên trì đến cùng trong sự ngay chính.

"Các anh chị em có đang triệt để sử dụng quyền năng cứu chuộc của sự hối cải trong cuộc sống của mình để có thể được bình an và có niềm vui lớn lao hơn không? Những cảm nghĩ hoang mang bối rối và chán nản thường là dấu hiệu cho việc cần hối cải. Ngoài ra, việc thiếu sự hướng dẫn thuộc linh mà các anh chị em tìm kiếm trong cuộc sống của mình có thể là kết quả từ việc vi phạm luật pháp. Nếu cần, sự hối cải trọn vẹn sẽ làm cho cuộc sống của các anh chị em được trở lại tốt lành. Điều đó sẽ giải quyết tất cả nỗi đau khổ thuộc linh phức tạp đến từ sự phạm tội. Nhưng trong cuộc sống này không có gì có thể cứu chữa được một số hậu quả về thể xác do sự phạm trọng tội mà ra. Hãy khôn ngoan và luôn sống trong giới hạn của sự ngay chính đã được Chúa định rõ" ("Con Đường Dẫn đến Sự Bình An và Niềm Vui," *Liahona,* tháng Giêng năm 2001, 31).

BÀI HỌC 27

2 Nê Phi 5

Lời Giới Thiệu

Vì lưu tâm đến một lời cảnh báo của Chúa, Nê Phi và những người đi theo ông đã tách ra khỏi La Man, Lê Mu Ên và các con trai của Ích Ma Ên. Họ đã sống trong sự ngay chính và hạnh phúc trong khi những người đi theo La Man và Lê Mu Ên tự mình rời xa Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 5:1–8

Chúa tách những người đi theo Nê Phi ra khỏi những người đi theo La Man và Lê Mu Ên

Mời các học sinh suy ngẫm một số vấn đề và quyết định khó khăn mà họ gặp. Khuyến khích họ giữ những thử thách riêng này trong tâm trí trong khi họ nghiên cứu cách Nê Phi đáp ứng những thử thách. Nhắc họ nhớ rằng khi Lê Hi qua đời, Nê Phi trở thành vị lãnh đạo tinh thần của gia đình. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 5:1–4 để thấy được thử thách mà Nê Phi đã đối phó.

- Theo như 2 Nê Phi 5:1, Nê Phi đã làm gì để giúp quyết định một giải pháp cho thử thách của ông?
- Ngay cả sau khi Nê Phi đã cầu nguyện để được giúp đỡ, thì La Man và Lê Mu Ên đã tìm cách làm điều gì?

Trong khi các học sinh báo cáo những câu trả lời của họ, các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng những lời cầu nguyện của chúng ta có thể không phải luôn luôn được đáp ứng ngay lập tức hoặc theo cách chúng ta mong muốn.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 5:5–8. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm điều Chúa đã làm để giúp đỡ Nê Phi và những người đi theo ông.

Yêu cầu các học sinh tóm lược điều họ đã học được từ 2 Nê Phi 5:1–8. Một lẽ thật các anh chị em có thể nhấn mạnh là **Chúa hướng dẫn những người tìm kiếm Ngài một cách trung tín trong sự cầu nguyện.** Để liên quan với các câu này, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Tại sao là điều quan trọng để tiếp tục sống trung tín khi những lời cầu nguyện của chúng ta không được đáp ứng ngay tức thì hoặc theo cách chúng ta mong muốn?
- Trong những phương diện nào Chúa có thể đưa ra cho chúng ta những lời cảnh báo?

Trong khi các học sinh trả lời cho câu hỏi này, hãy cân nhắc việc đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta không thể bắt đầu đi trên một con đường sai lạc mà trước hết không bác bỏ một lời cảnh cáo" (được trích dẫn trong Kenneth Johnson, "Chịu Theo Những Khuyên Dỗ của Đức Thánh Linh," *Liahona*, tháng Mười Một năm 2002, 90).

- Chúng ta có thể noi theo gương của Nê Phi khi chúng ta gặp thử thách trong những cách thức nào?

Là một phần thảo luận của các học sinh về 2 Nê Phi 5:1–8, hãy nêu lên rằng việc dân Nê Phi tách ra khỏi dân La Man là do lòng oán ghét của La Man và Lê Mu Ên đối với Nê Phi. Sự tách riêng ra này đã tiếp tục trong nhiều thế kỷ, với con cháu của La Man và Lê Mu Ên dạy con cái của họ ghét con cháu của Nê Phi (xin xem Mô Si A 10:12–17).

Gọi tên các học sinh

Khi các anh chị em yêu cầu một học sinh đọc hoặc tham gia vào một cuộc thảo luận, hãy kêu tên của em ấy. Điều này sẽ giúp khuyến khích một môi trường học hỏi về tình yêu thương và lòng tôn trọng.

2 Nê Phi 5:9–18, 26–27

Dân Nê Phi được sống trong hạnh phúc

Hướng dẫn các học sinh cùng nhau đọc to 2 Nê Phi 5:27. Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu câu này. Viết từ *hạnh phúc* lên trên bảng.

- Các em nghĩ "trong hạnh phúc" có nghĩa là gì?

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Marlin K. Jensen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Một số nguyên tắc và lẽ thật bất biến mang đến hạnh phúc cho cuộc sống của chúng ta. Tôi rất thích đề tài này trong nhiều năm vì mặc dù tôi được ban phước một cách dồi dào và có mọi lý do để được hạnh phúc, nhưng đôi khi tôi gặp khó khăn và không phải lúc nào cũng có được khuynh hướng tự nhiên hướng đến hạnh phúc và một tính khí vui vẻ mà một số người dường như vui hưởng.

"Vì lý do đó, cách đây vài năm, một đoạn Sách Mặc Môn đã làm cho tôi chú ý. . . . Nê Phi thiết lập một xã hội được đặt trên các lẽ thật phúc âm; và ông nói về xã hội đó như sau: 'Và chuyện rằng, chúng tôi được sống trong hạnh phúc' (2 Nê Phi 5:27). Đoạn này gây ấn tượng rất nhiều đối với tôi. . . . Tôi tự hỏi . . . các yếu tố riêng rẽ nào của một xã hội và cuộc sống thật sự hạnh phúc có thể có, và tôi bắt đầu tra cứu những bài viết của Nê Phi để có được manh mối. Tôi . . . mời các anh chị em hãy tự mình thực hiện cuộc tra cứu. Điều này có thể là một công việc đeo đuổi suốt đời và đáng bõ công. . . .

". . . Cùng các mẫu mực và yếu tố của cuộc sống hằng ngày mà đã làm cho Nê Phi và dân của ông có thể được hạnh phúc trong 560 năm trước thời Đấng Ky Tô cũng hữu hiệu trong thời nay" ("Living after the Manner of Happiness," *Ensign*, tháng Mười Hai năm 2002, 56, 61).

Khuyến khích các học sinh chấp nhận lời mời của Anh Cả Jensen. Yêu cầu họ im lặng đọc 2 Nê Phi 5:6, 10–18, 26–27, tìm kiếm "các yếu tố của một xã hội và cuộc sống thật sự hạnh phúc." Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu các nguyên tắc góp phần vào hạnh phúc của dân Nê Phi. Sau một vài phút, mời một vài học sinh viết lên trên bảng những điều họ tìm được. (Những câu trả lời có thể gồm có việc Nê Phi và những người đi theo ông đi với gia đình họ [xin xem câu 6]; vâng lời Chúa [xin xem câu 10]; làm việc lao nhọc để tự nuôi sống mình [xin xem các câu 11, 15–17]; mang theo thánh thư với họ [xin xem câu 12]; xây cất một đền thờ [xin xem câu 16]; và tuân theo các vị lãnh đạo ngay chính [xin xem các câu 18, 26]).

Mời các học sinh chọn ra một hoặc hai nguyên tắc ở trên bảng và chia sẻ về các nguyên tắc này đã giúp họ "được sống trong hạnh phúc" như thế nào.

Tùy vào những điều mà các học sinh nhấn mạnh, các anh chị em có thể muốn theo dõi những câu hỏi sau đây với một vài câu hỏi như:

- Theo như 2 Nê Phi 5:10–11, 16, con người nhận được các phước lành nào vì họ tuân giữ các lệnh truyền của Chúa? Các em đã cảm thấy vào lúc nào rằng Chúa đã ở với các em? Ảnh hưởng của Chúa trong cuộc sống của các em đã góp phần vào hạnh phúc của các em như thế nào?
- Làm thế nào đền thờ đã có thể giúp đỡ con người "được sống trong hạnh phúc"? Làm thế nào đền thờ đã mang hạnh phúc lớn lao hơn đến cho các em hoặc một người mà các em biết?
- Trong những phương diện nào sự làm việc lao nhọc góp phần vào hạnh phúc?

Mời các học sinh tóm lược điều họ đã học được về cách làm cho họ được hạnh phúc hơn. Mặc dù các học sinh có thể chia sẻ những nguyên tắc khác nhau, hãy chắc chắn họ hiểu rằng **khi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô trở thành lối sống của mình, thì chúng ta được hạnh phúc hơn.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng.

Mời các học sinh xem xét cuộc sống của họ và xác định một điều gì đó họ sẽ làm để được sống "trong hạnh phúc" một cách trọn vẹn hơn. Khuyến khích họ viết hành động này vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các nguyên tắc và những lối thực hành mà đã mang đến hạnh phúc cho cuộc sống của các anh chị em.

Chia sẻ những ý nghĩ và cảm nghĩ

Khi giới trẻ bày tỏ những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ về các nguyên tắc phúc âm, thì họ mời Đức Thánh Linh làm gia tăng sự hiểu biết của họ và củng cố chứng ngôn của họ. Các anh chị em có thể giúp điều này xảy ra trong lớp học bằng cách khuyến khích các học sinh giải thích các nguyên tắc phúc âm bằng chính lời riêng của họ. Các anh chị em cũng có thể mời các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm quan trọng và thích hợp cùng làm chứng về điều họ dần dần đã biết được nhờ vào những kinh nghiệm này.

2 Nê Phi 5:19–25

Dân La Man bị rủa sả vì sự bất tuân của họ

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 5:19–24, tìm kiếm những điểm khác biệt giữa cách sống của dân La Man và cách sống của dân Nê Phi.

- Theo như 2 Nê Phi 5:20, những hậu quả của sự bất tuân của dân La Man là gì?

Hãy chắc chắn các học sinh hiểu rằng sự rủa sả được đề cập trong chương này là sự tách rời khỏi Thượng Đế. Sự thay đổi màu da của họ chỉ là một dấu vết hay dấu hiệu của sự rủa sả. Để làm sáng tỏ điểm này, yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith:

"Màu da đen được giáng lên dân La Man để họ có thể được phân biệt với dân Nê Phi và giữ cho hai dân tộc không bị lẫn lộn. Màu da đen là dấu hiệu của sự rủa sả. Sự rủa sả là sự rút lui của Thánh Linh của Chúa. . . .

"Màu da đen của những người đã vào Giáo Hội không còn bị xem là một dấu hiệu của sự rủa sả nữa. Nhiều người cải đạo này thật là tuyệt vời và có Thánh Linh của Chúa" (*Answers to Gospel Questions*, do Joseph Fielding Smith Jr. biên soạn, 5 tập. [1957–66], 3:122–23).

- 2 Nê Phi 5:21 giúp các em hiểu lý do tại sao dân La Man bị khai trừ khỏi Chúa như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng đá lửa là đá rất cứng. Khi nói rằng dân La Man "đã cứng rắn như đá lửa," Nê Phi nhấn mạnh đến sự cứng lòng của dân La Man).
- Chúa đã ban cho lời cảnh báo nào về việc dân Nê Phi kết hôn với dân La Man là những người đã chối bỏ phúc âm? (Xin xem 2 Nê Phi 5:23).
- Tại sao là điều quan trọng để tránh hẹn hò và kết hôn với những người không nghe theo lời Chúa? Các em nghĩ làm thế nào những người các em hẹn hò và cuối cùng kết hôn sẽ ảnh hưởng đến các nỗ lực của các em để sống theo phúc âm? Rất hữu ích để nhắc các học sinh rằng Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã khuyên dạy: "Chỉ chọn hẹn hò đi chơi với những người có các tiêu chuẩn đạo đức cao và trong khi đi chơi với họ các em có thể duy trì được các tiêu chuẩn của mình" [*Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* (cuốn sách nhỏ, 2011), 4]).
- Chúng ta có thể học được một số nguyên tắc nào từ 2 Nê Phi 5:20–24? (Trong khi các học sinh chia sẻ các nguyên tắc, hãy chắc chắn họ hiểu rằng **khi con người cứng lòng chống đối Chúa thì họ tự tách rời khỏi Ngài).**

Nhấn mạnh rằng 2 Nê Phi 5 trình bày một sự trái ngược lớn giữa dân Nê Phi và dân La Man. Chúng ta có thể chọn noi theo tấm gương nào. Khuyến khích các học sinh ghi nhớ điều họ đã xác định sẽ làm để được sống "trong hạnh phúc" một cách trọn vẹn hơn. Bày tỏ sự tin tưởng của các anh chị em rằng họ có thể noi theo gương của dân Nê Phi và được hạnh phúc thật sự.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 5:16. "Rồi tôi, Nê Phi, xây một đền thờ"

Anh Cả Marlin K. Jensen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi giải thích việc tham dự đền thờ dẫn đến hạnh phúc như thế nào:

"Nê Phi viết: 'Rồi tôi, Nê Phi, xây một đền thờ' (2 Nê Phi 5:16). Ngôi đền thờ của Nê Phi có thể khác biệt trong một số phương diện với các ngôi đền thờ ngày sau của chúng ta, nhưng mục đích chính của đền thờ có thể là giống nhau: để giảng dạy và làm cho con cái của Thượng Đế quen với kế hoạch của Ngài dành cho hạnh phúc của họ và cung ứng những giáo lễ và giao ước thiết yếu cho việc đạt được hạnh phúc đó.

"Sau khi sống trên thế gian tốt lành này hơn năm thập niên, tôi có thể thành thật nói rằng những người trưởng thành về mặt thuộc linh và hạnh phúc mà tôi biết đều là những người hăng hái đi đền thờ. Có một lý do tốt cho điều đó. Chính là trong đền thờ mà toàn bộ phạm vi của chương trình của Thượng Đế dành cho chúng ta được cho biết và được lặp lại, mỗi lần lặp lại đều mang đến sự hiểu biết và cam kết lớn lao hơn để sống cuộc sống theo đường lối của Ngài. . . .

"Một cuộc trắc nghiệm bổ ích về việc chúng ta làm giỏi như thế nào trong việc tìm đến cùng Đấng Ky Tô có thể là cảm nghĩ của chúng ta về đền thờ và những kinh nghiệm chúng ta có ở đó. *Đền thờ* có thể đồng nghĩa với *hạnh phúc* và *niềm vui.* Điều đó dành cho Nê Phi và dân của ông" ("Living after the Manner of Happiness," *Ensign,* tháng Mười Hai năm 2002, 60).

BÀI HỌC 28

2 Nê Phi 6–8

Lời Giới Thiệu

Trong khi ghi lại giáo vụ của dân mình, Nê Phi đã gồm vào bài giảng trong hai ngày của em trai ông là Gia Cốp. Bài giảng này được tìm thấy trong 2 Nê Phi 6–10, và đây là bài đầu tiên trong số ba bài giảng này. Vào lúc bắt đầu bài giảng, Gia Cốp đã đọc những lời tiên tri của Ê Sai về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên, cho thấy rằng "Đức Chúa Trời sẽ làm tròn những giao ước mà Ngài đã lập với con cái của Ngài" (2 Nê Phi 6:12).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 6

Gia Cốp làm chứng rằng Chúa sẽ nhớ tới dân giao ước của Ngài

Để giúp các học sinh thấy rằng những lời giảng dạy của Gia Cốp liên quan đến cuộc sống của họ, hãy yêu cầu họ suy ngẫm cách phản ứng của họ nếu một người bạn hay một người trong gia đình đối xử với họ không tử tế, từ chối không tin điều họ nói, hoặc cho thấy qua hành động hay thái độ rằng mối quan hệ không còn quan trọng đối với những người này nữa.

Yêu cầu các học sinh im lặng suy nghĩ câu hỏi sau đây:

- Các em có bao giờ cho thấy các hành động hay thái độ tương tự như vậy đối với Chúa không?

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 6–8, chúng ta thấy được cách Chúa đáp ứng với những người xa lánh Ngài. Những chương này chứa đựng biên sử của Nê Phi về một phần bài giảng của em trai Gia Cốp của ông. Phần còn lại của bài giảng của Gia Cốp được ghi lại trong 2 Nê Phi 9–10. Các chương này sẽ được giảng dạy hết trong hai bài kế tiếp.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 6:3–4 và 9:1, 3.Yêu cầu lớp học nhận ra các lý do tại sao Gia Cốp đưa ra bài giảng này.

Mời một học sinh làm một người ghi chép.Yêu cầu học sinh này viết tiêu đề *Các Mục Đích của Bài Thuyết Giảng của Gia Cốp* lên trên bảng. Sau đó yêu cầu các học sinh chia sẻ điều họ đã khám phá trong các câu họ vừa đọc.Yêu cầu người ghi chép viết những câu trả lời của họ dưới tiêu đề đó. Giúp các học sinh thấy rằng Gia Cốp đã giảng dạy cho dân ông về "sự an lạc của tâm hồn [họ]" (2 Nê Phi 6:3). Ông muốn giúp họ "vinh danh Thượng Đế của [họ]" (2 Nê Phi 6:4), "biết được những giao ước [của] Chúa" (2 Nê Phi 9:1), và "được vui mừng, và ngước đầu lên mãi mãi" (2 Nê Phi 9:3). Hãy chắc chắn rằng những mục đích này được gồm vào trong bản liệt kê của các học sinh. Đề nghị rằng trong khi các học sinh nghiên cứu bài giảng của Gia Cốp, họ có thể tìm kiếm những điều giảng dạy nhằm giúp làm tròn các mục đích này.

Sao chép lại thời gian biểu sau đây lên trên bảng. (Các anh chị em có thể muốn sao chép lại thời gian biểu này trước khi lớp học bắt đầu). Mời một học sinh đọc 2 Nê Phi 6:4. Hãy nêu lên rằng Gia Cốp bắt đầu bài giảng của ông bằng cách nói rằng ông sắp nói về những tình trạng hiện có trong thời kỳ của ông và sẽ tồn tại trong tương lai ("những điều đang xảy ra và cả những điều sẽ xảy ra trong tương lai nữa").

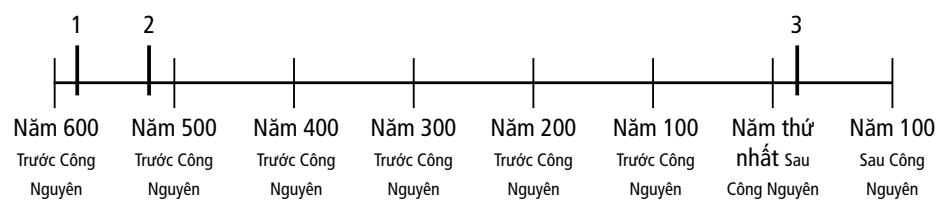

Chỉ vào số 1 trên thời gian biểu.

- Trong 2 Nê Phi 6:8, Gia Cốp nói điều gì đã xảy ra cho dân Do Thái ở Giê Ru Sa Lem vì họ xa lánh Chúa? (Một số người bị giết chết, và một số người bị bắt tù đày. Các anh chị

em có thể muốn nhắc các học sinh nhớ rằng Lê Hi, Giê Rê Mi, và các vị tiên tri khác đã nói tiên tri rằng những điều này sẽ xảy ra. Những lời tiên tri của họ được ứng nghiệm vào khoảng 587 Trước Công Nguyên, khi dân Ba Bi Lôn xâm chiếm Giê Ru Sa Lem và bắt nhiều dân Do Thái tù đày ở Ba Bi Lôn. Xin xem "Niên Đại Ký" trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư cho ngày này và những ngày khác).

Chỉ vào số 2.

- Theo như câu đầu tiên của 2 Nê Phi 6:9, điều gì cuối cùng sẽ xảy ra cho con cháu của dân Do Thái là những người bị bắt tù đày ở Ba Bi Lôn? (Họ sẽ được trở về lại Giê Ru Sa Lem. Lời tiên tri này được ứng nghiệm vào khoảng năm 537 Trước Công Nguyên, khi Vua Si Ru cho phép dân Do Thái trở lại quê hương của họ).

Chỉ vào số 3, và giải thích là Gia Cốp đã nói tiên tri rằng Đấng Cứu Rỗi sẽ sống trên trần thế ở giữa dân Do Thái.

- Trong 2 Nê Phi 6:9–10, các cụm từ nào mô tả việc một số dân Do Thái sẽ hành động và cảm nghĩ về Đấng Cứu Rỗi trong thời gian giáo vụ trần thế của Ngài như thế nào? (Những câu trả lời có thể gồm có "quất Ngài bằng roi," "đóng đinh Ngài," và "chai đá trong lòng và cứng cổ chống lại Ngài").
- Theo như 2 Nê Phi 6:10–11, điều gì sẽ xảy ra cho dân Giu Đa là dân đã chối bỏ Đấng Mê Si? (Họ sẽ bị đau đớn trong xác thịt, bị phân tán, bị đánh đập và bị thù ghét).

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 6:6–7, 11–12, 14, 17. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng trong các câu 6–7, Gia Cốp đọc một lời tiên tri của Ê Sai về Sự Phục Hồi phúc âm và sự quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên. Yêu cầu các học sinh nhận ra các cụm từ mô tả cách Chúa sẽ đáp ứng với gia tộc Y Sơ Ra Ên, dân giao ước của Chúa, mặc dù họ sẽ chối bỏ Ngài. Yêu cầu các học sinh chia sẻ các cụm từ họ đã tìm được. Giúp họ hiểu ý nghĩa của một vài cụm từ trong số các cụm từ này bằng cách đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Trong 2 Nê Phi 6:7, các em nghĩ "trông chờ" Chúa có nghĩa là gì?
- Gia Cốp hứa rằng "Chúa sẽ thương xót" Y Sơ Ra Ên (2 Nê Phi 6:11). Trong những phương diện nào, một số cụm từ các em đã nhận ra ám chỉ lòng thương xót của Chúa?
- Gia Cốp cũng hứa rằng Chúa sẽ "phục hồi" Y Sơ Ra Ên (2 Nê Phi 6:14). Các em nghĩ việc Đấng Cứu Rỗi phục hồi một người nào đó có nghĩa là gì?
- Theo như 2 Nê Phi 6:11–12, 14, chúng ta cần phải làm gì để nhận được lòng thương xót của Chúa?

Trong khi các học sinh chia sẻ những sự hiểu biết của họ, hãy chắc chắn họ hiểu rằng **Chúa thương xót những người trở lại cùng Ngài.**

Hãy nêu ra rằng trong 2 Nê Phi 6, Gia Cốp nói về việc Chúa thương xót dân giao ước của Ngài ngay cả sau khi họ đã sống rất tà ác. Cam đoan với các học sinh rằng nếu Chúa thương xót những người này thì chắc chắn Ngài cũng sẽ thương xót mỗi người chúng ta nếu chúng ta đến cùng Ngài và tuân giữ các giao ước của chúng ta với Ngài. Mời các học sinh suy ngẫm những cách mà Chúa đã thương xót họ. Yêu cầu họ viết cụm từ sau đây vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ: *Tôi biết Chúa thương xót vì. . . .* Rồi mời họ viết những ý tưởng và cảm nghĩ của họ để hoàn tất câu đó. Sau khi họ đã có đủ thời giờ để viết rồi, các anh chị em có thể muốn mời một vài người chia sẻ điều họ đã viết.

Việc viết xuống sẽ làm cho việc chia sẻ được tốt hơn

Khi mời các học sinh trả lời một câu hỏi bằng cách viết xuống trước khi chia sẻ những ý nghĩ của họ với lớp học, các anh chị em cho họ thời gian để trình bày rõ ràng ý kiến của họ và nhận được ấn tượng từ Đức Thánh Linh. Các học sinh có thể có khuynh hướng chia sẻ những ý nghĩ của họ khi họ viết xuống những ý nghĩ này trước, và điều họ chia sẻ thường có ý nghĩa hơn.

2 Nê Phi 7–8

Gia Cốp chia sẻ lời tiên tri của Ê Sai về khả năng của Đấng Cứu Rỗi để cứu chuộc dân giao ước của Ngài

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 7 và 8, Gia Cốp đọc một lời tiên tri từ những bài viết của Ê Sai. Chương 7 chứa đựng lời của Chúa phán cùng những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên là những người bị phân tán và sống trong cảnh tù đày vì tội lỗi của họ. Yêu cầu một học sinh đọc 2 Nê Phi 7:1. Các anh chị em có thể muốn mời lớp học đánh dấu những câu hỏi mà Chúa hỏi.

Để giúp các học sinh hiểu những câu hỏi trong câu 1, hãy giải thích rằng các cụm từ "bỏ ngươi," "chứng thư li dị của mẹ ngươi," và "tự bán mình" ám chỉ ý nghĩ vi phạm hoặc từ bỏ một giao ước. Giúp các học sinh hiểu rằng những câu hỏi của Chúa có thể được nói lại như sau: "Ta có bỏ rơi ngươi không? Ta có bỏ qua một bên giao ước chúng ta đã lập không?"

- Câu trả lời cho những câu hỏi này là gì? (Câu trả lời là không. Chúa sẽ không bao giờ bỏ rơi chúng ta hoặc quên các giao ước Ngài đã lập).
- Theo như phần cuối của 2 Nê Phi 7:1, tại sao những người này bị tách rời khỏi Chúa và bị thống khổ trong cảnh tù đày? (Vì họ đã phạm tội và xa lánh Chúa).

Hãy nêu lên rằng trong 2 Nê Phi 7:2, Chúa đã đặt ra một câu hỏi khác mà có thể giúp chúng ta thấy rằng Ngài muốn giúp đỡ chúng ta và Ngài có quyền năng để làm như vậy. Mời các học sinh tìm kiếm và gạch dưới câu hỏi. ("Phải chăng tay ta quá ngắn đến nỗi không cứu chuộc được ai hay ta không đủ quyền năng để giải cứu?")

Để giúp các học sinh hiểu câu hỏi này, hãy hỏi họ xem họ sẽ nói lại câu hỏi này bằng lời riêng như thế nào. (Nếu họ không hiểu từ ngữ "phải chăng tay ta quá ngắn," hãy mời một học sinh giơ tay ra cho một học sinh khác nắm lấy giống như đang giúp đỡ. Sau đó, người học sinh đầu tiên phải "rút" tay lại, minh họa ý nghĩ rút lại hay giữ lại sự giúp đỡ). Các học sinh có thể nói lại câu hỏi của Chúa bằng câu giống như sau: "Ta có đang giữ lại hoặc không tìm tới cứu chuộc các ngươi không? Các ngươi có tin rằng ta có quyền năng cứu rỗi các ngươi không?"

Nói cho các học sinh biết rằng để trả lời cho câu hỏi này, phần còn lại của 2 Nê Phi 7 và 8 chứa đựng vài ví dụ cho thấy ước muốn của Đấng Cứu Rỗi để cứu chuộc dân giao ước của Ngài và những ví dụ cho thấy rằng Ngài có quyền năng để làm như vậy.

Để giúp các học sinh khám phá sự hiển nhiên rằng **Đấng Cứu Rỗi mong muốn cứu chuộc dân giao ước của Ngài và có quyền năng để làm như vậy,** hãy chia sáu đoạn thánh thư sau đây từ 2 Nê Phi 8 trong số các nhóm học sinh: các câu 1–3, 4–6, 7–8, 10–11, 12–13, và 14–16. (Nếu các anh chị em có 12 hoặc nhiều học sinh trong lớp học của mình, hãy chỉ định các đoạn cho từng cặp hoặc các nhóm nhỏ khác. Nếu có ít hơn 12 học sinh, hãy chỉ định nhiều hơn một đoạn cho một vài nhóm). Hãy yêu cầu mỗi nhóm tìm kiếm một cụm từ trong đoạn hay các đoạn đã được chỉ định của họ cho thấy ước muốn của Chúa để cứu chuộc chúng ta và quyền năng của Ngài để làm như vậy. Sau khi đã có đủ thời giờ, mời mỗi nhóm đọc cụm từ mà họ đã chọn cho lớp học nghe.Yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã học được từ đoạn ấy. Các anh chị em có thể muốn mời các học sinh đánh dấu các cụm từ mà các bạn học cùng lớp của họ đã chia sẻ.

Để kết thúc, hãy nhắc tới bản liệt kê các mục đích của Gia Cốp đã được viết ở trên bảng. Mời các học sinh suy nghĩ về các giao ước họ đã lập với Chúa và các phước lành Ngài đã hứa với họ nếu họ tuân giữ các giao ước đó. Hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về lòng trung tín của Chúa đối với chúng ta và các giao ước của Ngài cho chúng ta, và làm chứng về lòng thương xót và sự cứu chuộc chúng ta có thể nhận được nếu chúng ta trung tín với các giao ước của mình với Ngài.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 6:2. Lê Hi, Nê Phi và Gia Cốp nắm giữ chức tư tế nào?

Gia Cốp nói rằng ông "đã được Thượng Đế kêu gọi và sắc phong theo thánh ban của Ngài" và rằng ông "đã được lập lên bởi anh [của ông], Nê Phi" (2 Nê Phi 6:2). Khi nói về "thánh ban" này, ông đã ám chỉ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Chủ Tịch Joseph Fielding Smith viết rằng "dân Nê Phi thi hành trách nhiệm nhờ vào Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc từ thời kỳ của Lê Hi đến thời kỳ Đấng Cứu Rỗi hiện đến giữa họ" (*Answers to Gospel Questions,* do Joseph Fielding Smith Jr. biên soạn, 5 tập. [1957–66], 1:124).

2 Nê Phi 8. Sự quy tụ ngày sau

Lời tiên tri của Ê Sai được trích dẫn trong 2 Nê Phi 8 nói về sự quy tụ ngày sau của Y Sơ Ra Ên. Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giảng dạy về tính chất thuộc linh của sự quy tụ này:

"Vậy thì điều gì liên quan đến sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên? Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên gồm có việc tin tưởng và chấp nhận cùng sống phù hợp với tất cả những gì Chúa đã có lần ban cho dân được chọn lựa trong thời xưa của Ngài. Sự quy tụ này gồm có việc có được đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, cùng tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế. Sự quy tụ này gồm có việc tin vào phúc âm, gia nhập Giáo Hội và vào vương quốc. Sự quy tụ này gồm có việc tiếp nhận thánh chức tư tế, được làm lễ thiên ân trong những nơi thiêng liêng với quyền năng từ trên cao, và tiếp nhận tất cả các phước lành của Áp Ra Ham, Y Sác, và Gia Cốp, qua giáo lễ của hôn nhân thượng thiên" (*A New Witness for the Articles of Faith* [1985], 515).

BÀI HỌC 29

2 Nê Phi 9:1–26

Lời Giới Thiệu

Trong một bài giảng cho dân Nê Phi, Gia Cốp bắt đầu bằng cách trích dẫn một số lời tiên tri của Ê Sai về việc Chúa cứu chuộc dân giao ước của Ngài. Phần này của bài giảng của Gia Cốp được tìm thấy trong 2 Nê Phi 6–8 (xin xem bài học 28 trong sách học này). Phần tiếp tục của bài giảng trong hai ngày này được tìm thấy trong 2 Nê Phi 9–10. Sau khi trích dẫn lời Ê Sai, Gia Cốp đã chia sẻ chứng ngôn của mình về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô—về quyền năng của Đấng Cứu Rỗi để giải cứu chúng ta khỏi những hậu quả của Sự Sa Ngã và những hậu quả của tội lỗi chúng ta. Chủ Tịch Joseph Fielding Smith dạy rằng 2 Nê Phi 9 chứa đựng "một trong số các bài thuyết giảng được làm sáng tỏ nhất từ trước đến giờ mà đã được đưa ra về sự chuộc tội." Ông nói: "Bài thuyết giảng này cần phải được đọc kỹ bởi mỗi người đang tìm kiếm sự cứu rỗi" (*Answers to Gospel Questions,* do Joseph Fielding Smith Jr. biên soạn, 5 tập. [1957–66], 4:57).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 9:1–9

Gia Cốp giải thích các hậu quả của Sự Sa Ngã

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết *con yêu quỷ ghê gớm* ở giữa tấm bảng.

Bắt đầu bài học bằng cách giải thích rằng 2 Nê Phi 9 chứa đựng phần tiếp tục của bài giảng mà các học sinh đã bắt đầu nghiên cứu trong bài học trước. Nhắc các học sinh nhớ rằng trong phần đầu của bài giảng này, được tìm thấy trong 2 Nê Phi 6–8, Gia Cốp đã trích dẫn lời của Ê Sai để giảng dạy về lòng thương xót của Đấng Cứu Rỗi và quyền năng của Ngài để giải thoát dân giao ước của Ngài khỏi trạng thái thất lạc và phân tán. Trong khi tiếp tục bài giảng của mình, Gia Cốp đã giảng dạy cách Đấng Cứu Rỗi cứu chuộc tất cả chúng ta khỏi trạng thái sa ngã và tội lỗi như thế nào.

Hướng sự chú ý của các học sinh đến cụm từ mà các anh chị em đã viết ở trên bảng.

- Điều gì đến với tâm trí khi các em nghĩ đến một con yêu quỷ ghê gớm?

Để trả lời câu hỏi này, các học sinh có thể đề cập đến những con vật tưởng tượng. Nếu họ làm như vậy, thì hãy giải thích rằng một số điều có thật thì có thể khủng khiếp hơn là các con vật tưởng tượng vì chúng có thể mang đến tai hại lâu dài. Cho các học sinh biết rằng Gia Cốp sử dụng cụm từ "con yêu quỷ ghê gớm" để mô tả một tình trạng mà chúng ta đều đối phó và tai hại vĩnh cửu có thể từ đó mà ra. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 9:10, tìm kiếm hai yếu tố của con yêu quỷ mà Gia Cốp đã mô tả. Khi các học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy, hãy thêm các câu trả lời lên trên bảng như được cho thấy dưới đây:

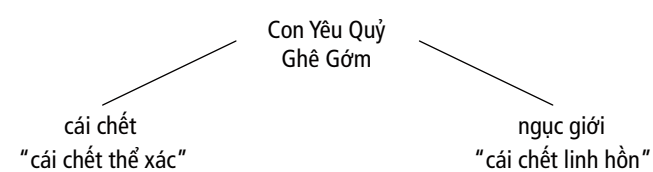

Để giúp các học sinh hiểu việc sử dụng các từ của Gia Cốp *cái chết* và *ngục giới*, hãy giải thích rằng cả hai từ đều ám chỉ một kiểu tách rời. Khi dùng từ *cái chết* trong bài giảng này, Gia Cốp ám chỉ "cái chết thể xác," tức là sự tách rời linh hồn khỏi thể xác. Khi dùng từ *ngục giới*, ông ám chỉ "cái chết linh hồn," tức là tách rời một người khỏi sự hiện diện của Thượng Đế. Trong thánh thư, sự tách rời này thường được nói đến như là "cái chết thuộc linh."

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 9:6. Yêu cầu họ tìm kiếm nguyên nhân của cái chết thể xác và cái chết thuộc linh.

- Sự kiện nào mang đến cái chết thể xác và cái chết thuộc linh cho tất cả chúng ta? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng vì Sự Sa Ngã nên tất cả mọi người đều bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế và tất cả mọi người cuối cùng sẽ chết về phần thể xác).

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 9:7–9, Gia Cốp giảng dạy điều sẽ xảy ra cho chúng ta nếu không có Sự Chuộc Tội và những ảnh hưởng của Sự Sa Ngã tồn tại bất tận. Để chuẩn bị cho các học sinh nghiên cứu những câu này, các anh chị em có thể muốn định nghĩa một vài từ trong câu 7: Khi Gia Cốp nói về "sự đoán phạt đầu tiên đến với loài người," ông ám chỉ những kết quả của Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va. Khi nói đến "sự hư nát," ông ám chỉ thể xác hữu diệt của chúng ta, tức là thể xác sẽ chết. Khi nói đến "sự không hư nát," ông ám chỉ thể xác được phục sinh của chúng ta tức là thể xác sẽ được sống vĩnh viễn.

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:7–9. Mời lớp học tìm kiếm các cụm từ mô tả điều sẽ xảy ra cho thể xác và linh hồn của chúng ta nếu cái chết thể xác và linh hồn tồn tại bất tận.

- Nếu không có Sự Chuộc Tội thì điều gì sẽ xảy ra cho thể xác của chúng ta?
- Nếu không có Sự Chuộc Tội thì điều gì sẽ xảy ra cho linh hồn của chúng ta?

Để nhấn mạnh việc số mệnh của chúng ta sẽ ra sao nếu không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, hãy yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

"Nếu sự tách rời của chúng ta khỏi Thượng Đế và cái chết thể xác của chúng ta là cố định thì quyền tự quyết về mặt đạo đức sẽ không có ý nghĩa gì cả. Vâng, chúng ta sẽ được tự do lựa chọn, nhưng vấn đề đó sẽ là gì? Kết quả cuối cùng sẽ luôn luôn giống nhau bất cứ hành động của chúng ta là gì: cái chết mà không có hy vọng để phục sinh và không có hy vọng về thiên thượng. Cho dù chúng ta có thể chọn sống cuộc sống tốt lành hay xấu xa, thì chúng ta cũng sẽ thành 'quỷ sứ.' 2 Nê Phi 9:9.]" ("Moral Agency," *Ensign*, tháng Sáu năm 2009, 50).

2 Nê Phi 9:10–26

Gia Cốp dạy rằng qua Sự Chuộc Tội, Đấng Cứu Rỗi giải thoát chúng ta khỏi những ảnh hưởng của Sự Sa Ngã và cung ứng cho chúng ta sự tha thứ khỏi các tội lỗi của mình

Yêu cầu các học sinh đọc lại 2 Nê Phi 9:10.

- Theo như câu này, Thượng Đế đã chuẩn bị điều gì cho chúng ta?

Nhấn mạnh rằng sứ điệp chính của Gia Cốp trong bài giảng này là Thượng Đế đã sửa soạn "con đường cho chúng ta tránh được sự vồ chụp của . . . sự chết và ngục giới." Sự thoát khỏi—cái chết thể xác và thuộc linh này do Sự Sa Ngã mang đến—được bảo đảm nhờ vào sự hy sinh chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Chia lớp ra thành hai nhóm. Mời nhóm thứ nhất im lặng đọc 2 Nê Phi 9:5, 19–21, tìm kiếm những điều mô tả về sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi cho chúng ta. Mời nhóm thứ hai im lặng đọc 2 Nê Phi 9:11–12, 15, 22, tìm kiếm những cụm từ về việc Chúa Giê Su Ky Tô cứu rỗi chúng ta khỏi cái chết thể xác. (Có thể hữu ích để viết những phần tham khảo này lên trên bảng).

Khi các học sinh đã có thời giờ để đọc, hãy hỏi nhóm thứ nhất những câu hỏi sau đây:

- Đấng Cứu Rỗi sẵn lòng chịu đau khổ để Ngài có thể giải thoát chúng ta khỏi cái chết thể xác và thuộc linh? Các em đã tìm ra những phần mô tả nào có ý nghĩa đối với các em không?
- Gia Cốp nhấn mạnh rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã lãnh nhận những nỗi đau đớn của tất cả mọi người. Điều này có ý nghĩa gì đối với các em? Sự hiểu biết này ảnh hưởng đến những cảm nghĩ của các em về Đấng Cứu Rỗi như thế nào? (Để giúp các học sinh suy ngẫm về tính trọng đại của sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi, các anh chị em có thể muốn ngừng cuộc thảo luận và nhấn mạnh rằng Đấng Cứu Rỗi lãnh nhận những nỗi đau đớn của tất cả mọi người đã từng sống và sẽ sống trên thế gian. Để giúp các học sinh suy ngẫm về tính chất riêng tư của sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi, hãy cân nhắc việc mời

họ viết tên của họ ở ngoài lề giấy bên cạnh 2 Nê Phi 9:21, làm một điều nhắc nhở rằng Đấng Cứu Rỗi đã lãnh nhận những nỗi đau đớn của họ).

Hỏi nhóm thứ hai những câu hỏi sau đây:

- Các em đã tìm ra các cụm từ nào về việc Chúa Giê Su Ky Tô cứu rỗi chúng ta khỏi cái chết thể xác?
- Theo như 2 Nê Phi 9:22, ai sẽ được phục sinh và được mang trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế?

Hãy nhắc lại cụm từ "con yêu quỷ ghê gớm" ở trên bảng. Mời các học sinh nói bằng lời riêng của họ điều Gia Cốp đã giảng dạy về cách chúng ta có thể được cứu rỗi khỏi "con yêu quỷ" này. Hãy chắc chắn các học sinh hiểu rằng **qua Sự Chuộc Tội, Chúa Giê Su Ky Tô giải thoát tất cả nhân loại khỏi cái chết thể xác và thuộc linh do Sự Sa Ngã mang đến.** Mời một học sinh viết lẽ thật này lên trên bảng.

Nhắc các học sinh nhớ rằng ngoài việc giải thoát tất cả nhân loại khỏi cái chết thể xác và thuộc linh do Sự Sa Ngã mà có, Chúa Giê Su Ky Tô còn có thể giải thoát chúng ta khỏi cái chết thuộc linh do tội lỗi của chúng ta gây ra.

Giải thích rằng Gia Cốp đã mô tả trạng thái của những người đứng trong tội lỗi của họ trước Thượng Đế. Mời các học sinh tìm kiếm những điều mô tả này trong khi một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:15–16, 27.

- Gia Cốp đã mô tả trạng thái của những người sẽ đứng trước Thượng Đế trong tội lỗi của họ như thế nào?

Giải thích rằng Gia Cốp cũng mô tả trạng thái của những người đứng trước Thượng Đế trong sự thuần khiết. Mời các học sinh tìm kiếm những điều mô tả này trong khi một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:14, 18.

- Gia Cốp đã mô tả trạng thái của những người sẽ đứng trước Thượng Đế trong sự thuần khiết như thế nào?

Hãy nêu lên rằng trong khi việc giải thoát khỏi Sự Sa Ngã là một ân tứ cho tất cả loài người, thì sự giải thoát khỏi những hậu quả của các tội lỗi chúng ta tùy thuộc vào phần nào ước muốn và hành động của chúng ta. Viết lên trên bảng câu sau đây: *Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể khắc phục các hậu quả của các tội lỗi của mình khi chúng ta . . .*

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:21, 23–24. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các cụm từ để hoàn tất câu viết trên bảng.

- Theo như các câu thánh thư này, các em sẽ hoàn tất câu này như thế nào? (Các câu trả lời của các học sinh nên phản ảnh cách hoàn tất câu này như sau: **Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể khắc phục các hậu quả của các tội lỗi của mình khi chúng ta có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm, và kiên trì đến cùng.** Trong khi họ chia sẻ những câu trả lời của mình, hãy hoàn tất câu này trên bảng).

Kết thúc bài học này bằng cách chọn một trong số các sinh hoạt sau đây. Cả hai sinh hoạt này đều nhằm giúp các học sinh phản ảnh Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi có ý nghĩa gì đối với họ và chia sẻ những cảm nghĩ của họ về Ngài.

1. Yêu cầu các học sinh đọc lướt qua 2 Nê Phi 9:1–22 và tìm kiếm tất cả các câu bắt đầu với từ *Ôi.* Hãy mời các học sinh đọc to các câu đầu tiên của các câu thánh thư đó.

   Mời các học sinh viết những lời phát biểu tương tự vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ, mô tả những cảm nghĩ biết ơn của cá nhân họ đối với Đấng Cứu Rỗi và sự hy sinh của Ngài dành cho họ. Yêu cầu họ noi theo mẫu mực của Gia Cốp, bắt đầu mỗi lời phát biểu với từ *Ôi*. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ lời phát biểu của họ khi thích hợp. Hãy chắc chắn họ hiểu rằng họ không cần cảm thấy phải bắt buộc chia sẻ những cảm nghĩ hay kinh nghiệm quá riêng tư.

2. Cùng với lớp học hát hoặc đọc lời của bài "Lòng Cảm Kích Vô Cùng" (*Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 22) hoặc một bài thánh ca khác về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Mời các học sinh chọn ra những cụm từ trong bài thánh ca này phản ảnh những cảm nghĩ của họ về Đấng Cứu Rỗi và sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Để cho họ kể cho lớp học nghe về những cụm từ họ đã chọn ra và giải thích các lý do tại sao họ biết ơn những hàng chữ đó.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 2:7. Nếu không có Sự Chuộc Tội, ảnh hưởng của Sự Sa Ngã sẽ là gì?

Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích rằng số phận của chúng ta sẽ như thế nào nếu không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô:

"Cũng giống như cái chết sẽ hủy diệt chúng ta và làm cho quyền tự quyết của chúng ta trở thành vô nghĩa, nhưng vì sự cứu chuộc của Đấng Ky Tô, thậm chí như thế, nếu không có ân điển của Ngài, thì các tội lỗi và những lựa chọn xấu của chúng ta sẽ làm cho chúng ta thất lạc vĩnh viễn. Sẽ có không có cách nào phục hồi hoàn toàn những lỗi lầm của chúng ta, và khi sống ô uế, chúng ta không bao giờ có thể sống lại một lần nữa nơi hiện diện của [Thượng Đế].

". . . Chúng ta cần một Đấng Cứu Rỗi, một Đấng Trung Gian là Đấng có thể khắc phục những hậu quả của các tội lỗi và lỗi lầm của chúng ta để các tội lỗi và lỗi lầm này không nhất thiết là tai hại. Chính là nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô mà chúng ta có thể phục hồi từ những sự lựa chọn xấu và được biện minh theo luật pháp thể như chúng ta đã không phạm tội vậy" ("Moral Agency," *Ensign,* tháng Sáu năm 2009, 50).

BÀI HỌC 30

2 Nê Phi 9:27–54 và 2 Nê phi 10

Lời Giới Thiệu

Sau khi làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô giải thoát tất cả nhân loại khỏi hậu quả của Sự Sa Ngã và ban cho chúng ta sự tha thứ khỏi tội lỗi, Gia Cốp kết thúc bài giảng của ông. Ông cảnh báo các thái độ và hành động dẫn đến sự tách rời khỏi Chúa, và ông làm chứng về các thái độ và hành động cho phép người ta đến cùng Đấng Ky Tô và được cứu. Vào ngày kế tiếp, Gia Cốp đã lặp lại rằng mặc dù gia tộc Y Sơ Ra Ên sẽ bị phân tán vì tội lỗi, nhưng Chúa sẽ nhớ tới các giao ước của Ngài với họ và quy tụ họ lại khi họ chịu hối cải và trở lại cùng Ngài. Gia Cốp nói tiên tri về việc Chúa Giê Su Ky Tô bị đóng đinh. Ông cũng nói tiên tri rằng đất hứa của dân Ngài sẽ là một nơi tự do, được củng cố chống lại tất cả các dân tộc và tự do khỏi sự trị vì của các vua. Gia Cốp khuyên nhủ dân của ông tự hòa giải với ý muốn của Thượng Đế và nhớ rằng họ có thể được cứu chỉ nhờ ân điển của Thượng Đế mà thôi.

Giảng dạy bằng Thánh Linh

Là giảng viên phúc âm, các anh chị em tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh trong việc chuẩn bị và giảng dạy. "Các ngươi sẽ được ban cho Thánh Linh qua lời cầu nguyện bởi đức tin; và nếu các ngươi không nhận được Thánh Linh thì các ngươi chớ giảng dạy" (GLGƯ 42:14).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 9:27–54

Gia Cốp mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Ky Tô và cảnh báo các thái độ và hành động tách rời chúng ta khỏi Chúa

Viết lên trên bảng các cụm từ *tại sao tôi cần sự giúp đỡ* và *điều tôi cần phải làm*. Yêu cầu lớp học tưởng tượng ra một người mắc phải một căn bệnh khủng khiếp.

- Tại sao là điều quan trọng để người này hiểu là phải cần tìm kiếm sự giúp đỡ?
- Tại sao là điều quan trọng để người này cũng hiểu được điều phải làm để nhận được sự giúp đỡ?
- Nếu người ấy hiểu là cần phải có sự giúp đỡ nhưng không hiểu phải làm gì để nhận được sự giúp đỡ thì kết quả sẽ là gì?

Nhắc các học sinh nhớ rằng trong bài học trước, họ đã học về những ảnh hưởng của Sự Sa Ngã và hậu quả của các tội lỗi của chúng ta, và học về lý do tại sao chúng ta cần Đấng Cứu Rỗi. Hãy làm chứng rằng Ngài muốn giúp đỡ và giải thoát chúng ta khỏi các tội lỗi của chúng ta. Yêu cầu các học sinh nghĩ về việc họ có biết điều gì họ cần phải làm để nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội hay không.

Giải thích rằng Gia Cốp muốn giúp dân của ông chọn "con đường của cuộc sống vĩnh cửu" (2 Nê Phi 10:23). Ông đã giúp đỡ họ hiểu rằng họ sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu chỉ khi nào họ chịu "đến với Chúa" (2 Nê Phi 9:41). Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 9:41. Yêu cầu lớp học tìm kiếm phần mô tả của Gia Cốp về "con đường" chúng ta nên theo.

- Việc đến với Chúa có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh tưởng tượng cuộc sống của họ như là một lối đi. Yêu cầu họ im lặng suy nghĩ lối đi của họ đang dẫn đến đâu. Những sự lựa chọn của họ có đang mang họ đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn không?)
- Gia Cốp đã dùng những từ nào để mô tả "con đường"? Các từ *chật hẹp* và *thẳng*, giảng dạy điều gì về cách chúng ta nên sống?

Hãy nêu lên rằng Gia Cốp đã sử dụng hình ảnh của một cái cổng liên quan đến con đường chật hẹp và thẳng. Ông ám chỉ Đấng Cứu Rỗi chính là người giữ cái cổng đó. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng chúng ta có thể được tha thứ các tội lỗi của mình và nhận được cuộc sống vĩnh cửu chỉ qua Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Mọi điều chúng ta làm mà dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu—kể cả những giáo lễ chúng ta nhận được, những lời cầu nguyện chúng ta dâng lên, và cách thức chúng ta sống—cần phải được thực hiện trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô.

- Tại sao việc Đấng Cứu Rỗi "không thu dụng tôi tớ nào ở đó cả" là quan trọng đối với các anh chị em? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng Chúa quả thật kêu gọi các tôi tớ, chẳng hạn như các giám trợ và chủ tịch giáo khu, để hành động thay cho Ngài

với tư cách là các phán quan của dân chúng. Tuy nhiên, Ngài sẽ là Đấng Phán Quan cuối cùng của chúng ta và sẽ đưa ra sự chấp thuận cuối cùng về cách chúng ta sống).

- Sự hiểu biết rằng Chúa "không thể nào bị lừa gạt được" có thể ảnh hưởng như thế nào đến các nỗ lực của chúng ta để đến với Ngài?

Giải thích rằng trong suốt chương 2 Nê Phi 9, những lời giảng dạy của Gia Cốp giúp chúng ta hiểu cách mà các thái độ và hành động của chúng ta ảnh hưởng đến khả năng của chúng ta để đến với Đấng Cứu Rỗi. Một số thái độ và hành động giúp chúng ta đến với Đấng Ky Tô trong khi những người khác ngăn cản chúng ta đến với Ngài.

Để giúp các học sinh khám phá ra một số thái độ và hành động, hãy vẽ một đường thẳng ở giữa tấm bảng. Ở phía một bên đường thẳng đó, hãy viết *Tự Tách Rời khỏi Đấng Ky Tô.* Dưới câu đó, viết:

1. 2 Nê Phi 9:27–33

2. 2 Nê Phi 9:34–39

Ở phía bên kia của đường thẳng đó, viết *Đến cùng Đấng Ky Tô.* Dưới câu đó, viết:

3. 2 Nê Phi 9:23, 39, 42, 45–46

4. 2 Nê Phi 9:49–52

Chỉ định mỗi học sinh một số ở giữa số 1 và số 4. Mời các học sinh im lặng đọc các câu liên quan đến con số chỉ định của họ. Yêu cầu các học sinh được chỉ định vào các nhóm 1 và 2 nhận ra các thái độ và hành động mà có thể tách rời chúng ta khỏi Đấng Cứu Rỗi. Yêu cầu các học sinh được chỉ định vào các nhóm 3 và 4 nhận ra các thái độ và hành động nhằm giúp chúng ta đến cùng Đấng Cứu Rỗi và nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu những điều họ tìm được trong thánh thư của họ.

Sau vài phút, mời những người tình nguyện từ các nhóm 1 và 2 lên bảng và liệt kê các thái độ cùng hành động họ đã nhận ra là những điều làm chúng ta tách rời khỏi Đấng Cứu Rỗi. Thảo luận một số lời cảnh báo của Gia Cốp bằng cách hỏi một số hoặc tất cả những câu hỏi sau đây:

- Gia Cốp đã đề cập đến việc học hỏi và tiền bạc, cả hai điều này đều có thể là tốt. Làm thế nào những lựa chọn của chúng ta về việc học hỏi và tiền bạc có thể ngăn cản không cho chúng ta đến với Chúa? (Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 9:28–29 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này).
- Các em nghĩ điếc hay mù về phần thuộc linh có nghĩa là gì? (Xin xem 2 Nê Phi 9:31–32).
- Cụm từ "chưa chịu phép cắt bì trong lòng" (2 Nê Phi 9:33) ám chỉ những người mà tâm hồn của họ không mở rộng đón Thượng Đế và là những người không sẵn lòng tuân giữ các giao ước với Ngài. Làm thế nào tình trạng này ngăn cản không cho chúng ta nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội?
- Một vài hình thức của việc thờ phượng hình tượng ngày nay là gì? (Xin xem 2 Nê Phi 9:37).

Mời các học sinh từ các nhóm 3 và 4 lên bảng rồi liệt kê các thái độ và hành động họ đã khám phá ra là những điều sẽ mang chúng ta đến với Đấng Cứu Rỗi và giúp chúng ta nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội. Để giúp các học sinh phân tích điều họ đã khám phá ra, hãy hỏi một số hoặc tất cả những câu hỏi sau đây:

- Trong 2 Nê Phi 9:23, Gia Cốp nhắc chúng ta nhớ về lệnh truyền của Chúa để hối cải và chịu phép báp têm. Làm thế nào việc tái lập các giao ước báp têm qua Tiệc Thánh giúp chúng ta đến với Chúa và nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội của Ngài?
- Các em nghĩ "có tinh thần hướng về tâm linh" có nghĩa là gì? (2 Nê Phi 9:39.) Một số sinh hoạt nào có thể giúp chúng ta có tinh thần hướng về tâm linh?
- "Lánh xa tội lỗi của mình" có nghĩa là gì? (2 Nê Phi 9:45).
- Các em nghĩ Gia Cốp có ý nói gì khi ông nói hãy uống, ăn và "vui thích trong sự béo bổ"? (Xin xem 2 Nê Phi 9:50–51. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng những câu này ám chỉ sự nuôi dưỡng tinh thần).

Hãy làm chứng rằng **khi chúng ta đến với Chúa và sống theo ý muốn của Ngài, chúng ta sẽ nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội.** Viết nguyên tắc này lên trên bảng ở phía trên bản liệt kê mà các học sinh đã lập ra.

Các bài chỉ định viết ở trên bảng

Khi các học sinh được chỉ định đọc các nhóm câu thánh thư, thì có thể là điều hữu ích để viết những phần tham khảo lên trên bảng. Điều này giúp các học sinh nhớ điều họ đã được yêu cầu để làm và giúp ngăn ngừa sự nhầm lẫn về sự chỉ định đó.

2 Nê Phi 9:28–29

là một đoạn thánh thư thông thạo. Hãy tham khảo ý kiến ở cuối bài học để giúp các học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Khuyến khích các học sinh suy ngẫm về bằng chứng họ đã thấy về nguyên tắc này trong cuộc sống của họ. Mời họ viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ về cách họ đã tiến đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn qua một hoặc nhiều thái độ và hành động hơn trong bản liệt kê thứ hai ở trên bảng. Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết (nhưng giúp họ hiểu rằng họ không nên cảm thấy có bổn phận phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

2 Nê Phi 10

Gia Cốp khuyến khích dân của ông hãy hân hoan và đến với Chúa

Hỏi các học sinh họ có bao giờ nhận được một món quà có ý nghĩa đặc biệt bởi vì một người nào đó đã dành hết nỗ lực hoặc hy sinh để tặng món quà đó không. Cân nhắc việc mời một hoặc hai học sinh thuật lại kinh nghiệm của họ.

- Làm thế nào chúng ta có thể bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với những món quà như vậy?
- Làm thế nào chúng ta có thể bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với ân tứ về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi?

Giải thích rằng cái ngày sau khi Gia Cốp đưa ra bài giảng của ông về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, một lần nữa ông đã làm chứng về sự giải thoát của Chúa khỏi những hậu quả của tội lỗi. Ông giảng dạy cho dân ông biết về cách họ nên đáp ứng với ân tứ về Sự Chuộc Tội.

Tóm lược 2 Nê Phi 10:1–19 bằng cách giải thích rằng Gia Cốp đã lặp lại rằng mặc dù gia tộc Y Sơ Ra Ên sẽ bị phân tán vì tội lỗi, nhưng Chúa sẽ nhớ tới các giao ước của Ngài lập với họ và quy tụ họ lại khi họ chịu hối cải và trở lại cùng Ngài. Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng 2 Nê Phi 10:3 là câu thứ nhất trong Sách Mặc Môn sử dụng danh xưng *Đấng Ky Tô* để ám chỉ Đấng Cứu Rỗi.

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 10:20, 23–25. Mời lớp học nhận ra điều Gia Cốp khuyên nhủ chúng ta phải làm để đáp ứng với ân tứ về Sự Chuộc Tội. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh đánh dấu điều họ tìm được trong những câu này. Mời họ chia sẻ điều họ tìm được.

Chuẩn bị một tờ tài liệu phân phát với những câu hỏi sau đây (hoặc viết những câu hỏi lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu). Mời các học sinh chọn ra một câu hỏi và chia sẻ những ý nghĩ và cảm tưởng của họ về câu hỏi đó với một người bạn cùng nhóm.

- Theo quan điểm về điều chúng ta đã nghiên cứu về Đấng Cứu Rỗi, các em muốn luôn luôn tưởng nhớ điều gì về Ngài?
- Tại sao sự hối cải là một cách quan trọng để cho thấy lòng biết ơn của chúng ta về điều Chúa đã làm cho chúng ta?
- Các em đã học được gì về Đấng Cứu Rỗi để giúp các em cảm thấy hy vọng?

Kết thúc bằng cách giải thích rằng từ *hòa hiệp* trong 2 Nê Phi 10:24 có nghĩa là mang con người hoặc những vật đến sự hòa thuận hoặc hòa hợp với nhau. Ví dụ, hai người bạn nên hòa hiệp với nhau sau khi bất đồng ý kiến.

- Các em nghĩ hòa mình thuận theo ý muốn của Thượng Đế có nghĩa là gì?

Mời các học sinh suy ngẫm điều họ đã học được và cảm thấy khi họ nghiên cứu và thảo luận 2 Nê Phi 9–10. Mời họ tìm kiếm sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh để giúp họ xác định một điều gì đó mà họ sẽ làm để hòa mình thuận theo ý muốn của Thượng Đế và dự phần vào các phước lành của Sự Chuộc Tội một cách trọn vẹn hơn. Ví dụ, một học sinh có thể cam kết chú ý một lời khuyên dạy nào đó từ Thượng Đế (xin xem 2 Nê Phi 9:29), từ bỏ một tội lỗi cụ thể (xin xem 2 Nê Phi 9:45), hoặc nhận ra cách để tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi thường xuyên hơn suốt mỗi ngày (xin xem 2 Nê Phi 10:20). Khuyến khích các học sinh làm bất cứ điều gì cần thiết để "hòa mình thuận theo ý muốn của Thượng Đế" (2 Nê Phi 10:24). Làm chứng về các phước lành để làm như vậy.

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 9:28–29

Ghi chú: Sinh hoạt sau đây là nhằm giúp các học sinh thông thạo 2 Nê Phi 9:28–29. Vì bài học ngày hôm nay dài, nên các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác khi có nhiều thời giờ hơn.

Hướng dẫn lớp học trong việc cùng đọc to 2 Nê Phi 9:28–29.

- Chúng ta có thể sa vào một số cạm bẫy nào khi tìm kiếm sự học hỏi? Làm thế nào chúng ta có thể tìm kiếm sự học hỏi nhưng lại tránh được những cạm bẫy này?
- Điều gì có thể giúp chúng ta "nghe theo những lời khuyên dạy của Thượng Đế" trong khi tìm kiếm sự học hỏi?

Khuyến khích các học sinh tiếp tục tham dự lớp giáo lý bây giờ và hoạch định tham dự viện giáo lý sau khi tốt nghiệp lớp giáo lý.

Bài Học Tự Học ở Nhà

2 Nê Phi 4–10 (Đơn Vị 6)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 2 Nê Phi 4–10 (đơn vị 6) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy cho đơn vị 5 chỉ chú trọng vào một vài các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (2 Nê Phi 4–5)

Khi các học sinh đã nghiên cứu 2 Nê Phi 4, họ tập trung vào nguyên tắc mà Thượng Đế hỗ trợ những người tin cậy Ngài (xin xem 2 Nê Phi 4:12–35) và viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về một cách mà họ muốn gia tăng lòng tin cậy nơi Thượng Đế. Họ thấy những tấm gương tuân theo các lẽ thật trong 2 Nê Phi 5: Sự an toàn đến từ việc tuân theo những điều mặc khải của Thượng Đế (xin xem 2 Nê Phi 5:1–8). Khi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô trở thành cách sống của mình, chúng ta sẽ phát triển trong hạnh phúc (xin xem 2 Nê Phi 5:9–18, 26–27). Các học sinh xem xét cuộc sống của họ và xác định điều họ sẽ làm để "sống hạnh phúc" một cách trọn vẹn hơn.

Ngày 2 (2 Nê Phi 6–8)

Trong bài học này các học sinh học được rằng Chúa có lòng thương xót đối với những người trở lại cùng Ngài (xin xem 2 Nê Phi 6). Họ suy ngẫm cách Chúa đã có lòng thương xót đối với họ. Họ cũng học được rằng Đấng Cứu Rỗi mong muốn cứu chuộc dân giao ước của Ngài và có tất cả quyền năng để làm như vậy (xin xem 2 Nê Phi 7–8).

Ngày 3 (2 Nê Phi 9)

Khi bắt đầu nghiên cứu 2 Nê Phi 9, các học sinh biết được điều gì sẽ xảy ra nếu không có Sự Chuộc Tội. Họ cũng nghiên cứu các lẽ thật sau đây: Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô giải thoát tất cả nhân loại khỏi cái chết thể xác và thuộc linh do Sự Sa Ngã mang lại (xin xem 2 Nê Phi 9:1–22). Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể khắc phục được những hậu quả của các tội lỗi của mình nếu chúng ta có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm, và kiên trì đến cùng (xin xem 2 Nê Phi 9:14–27). Các học sinh viết một đoạn bày tỏ cảm nghĩ của mình về sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi dành cho họ.

Ngày 4 (2 Nê Phi 9–10)

Trong khi nghiên cứu phần còn lại của 2 Nê Phi 9 và nghiên cứu 2 Nê Phi 10, các học sinh suy ngẫm những điều lựa chọn nào của họ có thể đang tách rời họ khỏi Chúa và những lựa chọn nào đang giúp họ đến gần Ngài hơn. Họ biết được rằng khi chọn đến cùng Chúa và sống theo ý muốn của Ngài, chúng ta sẽ nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội.

Lời Giới Thiệu

Trong số nhiều lẽ thật quan trọng các học sinh đã nghiên cứu tuần này, hãy nhấn mạnh ý nghĩa của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Hãy cầu nguyện để được hướng dẫn về cách tốt nhất các anh chị em có thể giúp họ hiểu và trông cậy vào Sự Chuộc Tội. Trong khi các anh chị em giảng dạy, hãy khuyến khích các học sinh suy ngẫm điều họ cần phải làm để nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi.

Ghi chú: Trong khi các anh chị em thành tâm chuẩn bị bài học của mình, hãy cân nhắc những nhu cầu của các học sinh của mình—nhất là nhu cầu của những người có thể đang gặp khó khăn. Trong khi các anh chị em cầu nguyện cho từng học sinh và để nhận được sự hướng dẫn về cách tốt nhất để giảng dạy cho họ các giáo lý và nguyên tắc được tìm thấy trong thánh thư, Đức Thánh Linh sẽ soi dẫn các anh chị em để biết cách đáp ứng nhu cầu của các học sinh.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 4–5

Nê Phi bày tỏ lòng tin cậy của mình nơi Chúa; Chúa tách dân Nê Phi ra khỏi dân La Man; dân Nê Phi được sống trong hạnh phúc

Viết thông tin trong biểu đồ sau đây lên trên bảng, hoặc chuẩn bị thông tin này như là một tờ tài liệu phân phát.

2 Nê Phi 4	2 Nê Phi 5
1. Đọc đầu đề chương, và chuẩn bị tóm lược chương này bằng lời riêng của các anh chị em. 2. Đọc 2 Nê Phi 4:19 và giải thích các anh chị em nghĩ câu "biết mình đã đặt lòng tin cậy nơi ai rồi" có ý nghĩa gì. 3. Đọc hết điều ghi trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho ngày 1, chỉ định 4, và chuẩn bị chia sẻ một cách các anh chị em muốn gia tăng lòng tin cậy của mình nơi Chúa.	1. Đọc đầu đề chương, và chuẩn bị tóm lược chương này bằng lời riêng của các anh chị em. 2. Đọc 2 Nê Phi 5:27 và giải thích các anh chị em nghĩ "được sống trong hạnh phúc" có ý nghĩa gì. 3. Đọc hết điều ghi trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho ngày 1, chỉ định 6. Chuẩn bị chia sẻ một trong số các hành động hay thái độ của dân Nê Phi và việc làm cùng một hành động như vậy hoặc việc có cùng một thái độ như vậy đã ảnh hưởng đến hạnh phúc của các anh chị em như thế nào.

Chia lớp học ra làm hai. Yêu cầu một nửa số các học sinh chuẩn bị giảng dạy tài liệu theo 2 Nê Phi 4 và một nửa số kia chuẩn bị giảng dạy tài liệu theo 2 Nê Phi 5.

Sắp xếp thành từng cặp mỗi học sinh được chỉ định giảng dạy 2 Nê Phi 4 với một học sinh được chỉ định giảng dạy 2 Nê Phi 5. Mời các học sinh chia sẻ với những người cùng nhóm của họ tài liệu họ đã chuẩn bị cho công việc chỉ định của họ.

2 Nê Phi 6–8

Gia Cốp nói tiên tri về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên và trích dẫn những lời tiên tri của Ê Sai về lòng trung kiên của Đấng Cứu Rỗi với dân giao ước

Hãy nhắc các học sinh nhớ rằng 2 Nê Phi 6–9 là ngày đầu tiên Gia Cốp đưa ra bài giảng cho dân của ông. Ngày thứ hai của bài giảng của ông tiếp tục trong 2 Nê Phi 10. Trong 2 Nê Phi 6, Gia Cốp đã nói tiên tri rằng dân Do Thái sẽ chối bỏ Chúa và bị phân tán. Yêu cầu các học sinh đọc 2 Nê Phi 7:1–2, và mời họ trình bày lại ý nghĩa của đoạn thánh thư này bằng lời riêng của họ.

2 Nê Phi 9

Gia Cốp giảng dạy cách Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi giải thoát chúng ta khỏi các ảnh hưởng của Sự Sa Ngã và các hậu quả của tội lỗi như thế nào

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Giống như một người không thực sự muốn ăn cho đến khi đói, người ấy cũng không muốn có được sự cứu rỗi của Đấng Ky Tô cho đến khi người ấy biết lý do tại sao phải cần Đấng Ky Tô.

"Không một người nào biết một cách thích đáng và đúng đắn lý do tại sao mình cần Đấng Ky Tô cho đến khi hiểu được và chấp nhận giáo lý về Sự Sa Ngã và ảnh hưởng của Sự Sa Ngã đối với tất cả nhân loại. Và không một quyển sách nào khác trên thế gian có thể giải thích giáo lý thiết yếu này rành mạch và cặn kẽ như Sách Mặc Môn" ("The Book of Mormon and the Doctrine and Covenants," *Ensign,* tháng Năm năm 1987, 85).

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng ra rằng một người bạn hỏi: "Tại sao chúng ta cần Đấng Cứu Rỗi?" Mời lớp học chuẩn bị trả lời câu hỏi này dựa vào điều họ đã học được trong 2 Nê Phi 9. Yêu cầu họ ôn lại 2 Nê Phi 9:7–10, 19–22 để có được câu trả lời. Yêu cầu các học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ cho câu hỏi này.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn cách Chúa Giê Su Ky Tô có thể cứu rỗi chúng ta khỏi những hậu quả của Sự Sa Ngã, hãy đọc phép loại suy của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith trong tài liệu bài học 2 Nê Phi 9:10–27, trong Đơn Vị 6: Ngày 3, trong sách học dành cho học sinh. Các anh chị em có thể cân nhắc việc mời một học sinh vẽ lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy điều mà Chủ Tịch Smith đã mô tả. Nếu chọn yêu cầu một học sinh vẽ lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy, thì các anh chị em có thể muốn mời học sinh ấy cũng giải thích hình vẽ đó.

Mời các học sinh nghĩ về những cảm tưởng riêng của họ về việc bị mắc bẫy trong một cái hố sâu và bị tách ra khỏi Thượng Đế vì những sự lựa chọn của họ. Giải thích rằng nếu không nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, thì sẽ không có cơ hội để hối cải, sẽ không có hy vọng, và không một ai có thể thoát khỏi những hậu quả của tội lỗi cả.

Yêu cầu một học sinh đọc 2 Nê Phi 9:21–23, và yêu cầu một vài học sinh giải thích đoạn này bằng lời riêng của họ. Mặc dù họ có thể nói điều này theo một cách khác, nhưng cũng chắc chắn rằng lẽ thật sau đây phải được trình bày rõ: **Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể khắc phục được những hậu quả của tội lỗi của mình.**

Giải thích rằng một trong các cơ hội quan trọng có sẵn với việc nhóm họp chung với nhau là có thể chia sẻ cảm nghĩ và chứng ngôn. Mời các học sinh chia sẻ cảm nghĩ và chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Nếu họ gặp khó khăn trong việc chia sẻ, thì các anh chị em có thể yêu cầu họ đọc điều họ viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ dành cho ngày 3, bài chỉ định 4. Các anh chị em có thể muốn thêm chứng ngôn của mình vào chứng ngôn của họ.

Yêu cầu lớp học tưởng tượng rằng một người nào đó mắc phải một căn bệnh khủng khiếp. Rồi thảo luận những câu hỏi sau đây:

- Tại sao lại quan trọng để người ấy hiểu là cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ?
- Tại sao lại quan trọng để người ấy cũng hiểu điều gì cần phải làm để nhận được sự giúp đỡ?
- Nếu người ấy hiểu là cần có sự giúp đỡ nhưng không hiểu phải làm gì để nhận được sự giúp đỡ thì kết quả sẽ ra sao?

Hỏi các học sinh xem họ có biết điều họ cần phải làm để nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội không. Nhắc họ nhớ rằng họ đã nghiên cứu 2 Nê Phi 9:23, 42–52 và nhận ra vài hành động và thái độ nhằm giúp chúng ta đến với Đấng Ky Tô và mời quyền năng của sự hy sinh chuộc tội của Ngài vào cuộc sống của mình. Yêu cầu họ ôn lại các câu thánh thư mà họ đã đánh dấu và bản liệt kê họ đã lập trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư về những điều dẫn dắt chúng ta đến với Đấng Cứu Rỗi (ngày 4, bài chỉ định 1). Mời các học sinh chia sẻ làm thế nào một hoặc hai hành động và thái độ này đã mang họ đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng việc tuân theo các nguyên tắc được giảng dạy trong các câu này sẽ giúp chúng ta nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội.

2 Nê Phi 10

Gia Cốp khuyến khích dân ông hân hoan đến với Chúa

Cùng đọc với các học sinh 2 Nê Phi 10:23–24. Nhắc các học sinh nhớ rằng trong ngày 3, bài chỉ định 6, họ được mời xác định điều gì họ sẽ làm để hòa mình thuận theo ý muốn của Thượng Đế. Khuyến khích họ tuân theo sát lời mời này.

Yêu cầu các học sinh chia sẻ thêm sự hiểu biết họ đã nhận được từ các chương họ đã nghiên cứu tuần này. Nếu thời giờ cho phép, hãy kết thúc bài học trong tuần này bằng cách cùng hát hoặc đọc những lời của bài thánh ca "Lòng Cảm Kích Vô Cùng" (*Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi,* trang 22) hoặc một bài thánh ca khác về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tầm quan trọng của việc đến với Đấng Cứu Rỗi và thực tế về các phước lành của Sự Chuộc Tội.

Đơn Vị Kế Tiếp 2 Nê Phi 11–25)

Trong khi nghiên cứu 2 Nê Phi 11–25 trong tuần sắp tới, họ sẽ nhận ra một số lời nói của Ê Sai và việc ông đã nhìn thấy thời kỳ chúng ta như thế nào và cảnh báo chúng ta dựa vào điều ông đã thấy. Một số những lời cảnh báo của ông liên quan đến phương tiện truyền thông, quần áo, lối sống và thái độ của chúng ta. Hãy khuyến khích các học sinh đọc và thu lượm những gì họ có thể thu lượm được từ 2 Nê Phi 11–25, cho dù họ không hiểu hết mọi từ.

BÀI HỌC 31

2 Nê Phi 11 và 16

Lời Giới Thiệu

Trong 2 Nê Phi 11, Nê Phi bày tỏ tình yêu thương của ông đối với những lời của Ê Sai. Ông cũng làm chứng rằng Gia Cốp và Ê Sai đã thấy "Đấng Cứu Chuộc của tôi, cũng như tôi đã thấy Ngài vậy" (2 Nê Phi 11:2). 2 Nê Phi 16 chứa đựng câu chuyện về Ê Sai được thanh tẩy các tội lỗi của mình và được kêu gọi với tư cách là một vị tiên tri khi "thấy Chúa ngự trên ngôi" (xin xem 2 Nê Phi 16:1, 5–8). Cả Nê Phi lẫn Gia Cốp đã dạy giá trị của việc áp dụng những bài viết của Ê Sai cho bản thân chúng ta (xin xem 1 Nê Phi 19:23; 2 Nê Phi 6:5; 11:2), và Chúa đã phán: "những lời nói của Ê Sai thật vĩ đại thay!" (3 Nê Phi 23:1). 2 Nê Phi 11 chứa đựng một số lời giải thích của Nê Phi về việc ông gồm những lời tiên tri của Ê Sai vào biên sử của mình, do đó sẽ là một lời giới thiệu những lời của Ê Sai trong 2 Nê Phi 12–24. 2 Nê Phi 25 là phần kết luận của các chương này, chứa đựng lời khuyên dạy của Nê Phi về cách hiểu những lời của Ê Sai (xem bài học 35 trong sách học này).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 11

Nê Phi bày tỏ niềm vui của mình trong việc làm chứng rằng sự cứu rỗi là nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô mà ra

Mời ba học sinh mỗi người im lặng viết một câu về điều gì đã xảy ra trong lần học trước. Đừng để cho họ so sánh hoặc thảo luận điều họ đang viết. Để minh họa lợi ích của việc có hơn một nhân chứng, hãy yêu cầu ba học sinh đọc to những câu của họ. Sau khi người học sinh thứ nhất đọc câu của mình, hãy hỏi lớp học xem điều đó có phải hoàn toàn tiêu biểu cho điều đã xảy ra trong lần học trước của họ không. Sau đó yêu cầu người học sinh thứ hai chia sẻ câu của người ấy, và hỏi xem điều đó có hoàn toàn tiêu biểu cho lớp học lần trước không. Sau khi người học sinh thứ ba đọc xong, cũng hãy hỏi câu hỏi giống như vậy.

- Việc có nhiều nhân chứng có những lợi ích nào?

Giải thích rằng Chúa kêu gọi các vị tiên tri để làm nhân chứng của Ngài cho thế gian. Khuyến khích các học sinh suy ngẫm việc nghe các vị tiên tri làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô có ý nghĩa gì đối với họ.

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng: ***Bằng cách nghiên cứu chứng ngôn của các vị tiên tri về Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể củng cố đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hân hoan nơi Ngài.***

Mời một học sinh đọc 2 Nê Phi 11:2–3.

- Theo như các câu này, Nê Phi, Ê Sai và Gia Cốp đã cảm nhận được điều gì mà có thể làm cho họ trở thành các nhân chứng đặc biệt của Chúa Giê Su Ky Tô?
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để có được một nhân chứng về Chúa Giê Su Ky Tô từ nhiều vị tiên tri? (Xin xem Mô Si A 13:33–35).

Mời các học sinh đọc lướt qua các dòng đầu tiên của mỗi câu trong 2 Nê Phi 11:4–6, tìm kiếm một cụm từ mà Nê Phi đã lặp lại trong mỗi câu.

- "Hân hoan trong" một điều gì đó có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể giải thích rằng từ *hân hoan* gợi ý một cảm nghĩ sâu sắc hơn là chỉ thích hoặc thích thú về một điều gì đó. Từ này ngụ ý một kinh nghiệm vui vẻ và mãn nguyện).

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 11:4–7, nhận ra những điều làm cho Nê Phi hân hoan. Sau đó chia các học sinh ra thành những cặp. Yêu cầu các học sinh chia sẻ các cụm từ nào gây ấn tượng cho họ nhiều nhất và lý do tại sao. Cũng mời họ chia sẻ điều gì làm cho họ hân hoan hoặc dẫn dắt họ đến việc vui mừng về Chúa Giê Su Ky Tô.

Đọc to 2 Nê Phi 11:8, và yêu cầu các học sinh tìm kiếm lý do tại sao Nê Phi gồm những bài viết của Ê Sai vào biên sử của ông.

Hiểu những lời của Ê Sai

Các giảng viên và học sinh có thể thấy khó hiểu những lời của Ê Sai trong Sách Mặc Môn. Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ nhìn nhận rằng khi chúng ta học Sách Mặc Môn, những chương này có thể dường như giống một chướng ngại vật. Rồi ông nói: "Đừng ngừng đọc! Hãy tiếp tục đọc hết những chương khó hiểu đó . . . cho dù các anh chị em hiểu rất ít về các chương đó. Hãy tiếp tục, cho dù các anh chị em chỉ đọc lướt qua hay chỉ lượm lặt một ấn tượng đó đây trong các chương đó" ("The Things of My Soul," *Ensign*, tháng Năm năm 1986, 61).

- Nê Phi đã hy vọng dân của ông và các độc giả tương lai của Sách Mặc Môn sẽ cảm nhận được điều gì khi họ đọc những lời của Ê Sai?

Bản liệt kê sau đây đưa ra một số ví dụ về lý do tại sao Nê Phi gồm những bài viết của Ê Sai vào biên sử của ông:

1. Ê Sai, cũng như Nê Phi và Gia Cốp, đã thấy Đấng Cứu Rỗi (xin xem 2 Nê Phi 11:2–3; xin xem thêm 2 Nê Phi 16:1–5, mà gồm có phần mô tả của Ê Sai về một khải tượng trong đó ông đã thấy Đấng Cứu Rỗi).
2. Nê Phi đã hân hoan trong việc làm chứng về Đấng Ky Tô, và Ê Sai cũng làm chứng về Đấng Ky Tô (xin xem 2 Nê Phi 11:4, 6; xin xem thêm 2 Nê Phi 17:14 và 19:6–7, hai ví dụ về những lời tiên tri của Ê Sai về Đấng Cứu Rỗi).
3. Nê Phi hân hoan trong các giao ước của Chúa (xin xem 2 Nê Phi 11:5). Những lời tiên tri của Ê Sai liên quan đến các giao ước của Chúa. Ví dụ, ông đã nói tiên tri về công việc đền thờ ngày sau (xin xem 2 Nê Phi 12:1–3).

Giải thích rằng trong bài học này và ba bài học kế tiếp, các học sinh sẽ học và thảo luận những lời của Ê Sai trong 2 Nê Phi 12–24. Hãy khuyến khích họ tìm kiếm các lẽ thật trong các chương này có thể củng cố chứng ngôn của họ về Đấng Cứu Rỗi và giúp họ hân hoan trong Ngài. Mời các học sinh chia sẻ một số câu họ ưa thích từ các chương này với những người trong gia đình và bạn bè của họ.

2 Nê Phi 16

Ê Sai được kêu gọi để phục vụ với tư cách là một vị tiên tri

Giải thích rằng lớp học sẽ nghiên cứu 2 Nê Phi 16 kế tiếp vì chương này chứa đựng lời tường thuật của Ê Sai về một khải tượng mà trong đó ông đã nhận được sự kêu gọi để làm một vị tiên tri. Để giúp các học sinh chuẩn bị để hiểu khải tượng này, hãy giải thích rằng những bài viết của Ê Sai gồm có lời lẽ đầy biểu tượng. Thánh thư đầy dẫy các biểu tượng, những điều tượng trưng và nghĩa bóng. Hãy nêu lên rằng trong một trong số các câu họ đã đọc trước đó, Nê Phi đã nói: "Tất cả những điều mà Thượng Đế đã ban cho loài người từ lúc thế gian mới được tạo dựng đều tượng trưng cho [Chúa Giê Su Ky Tô] vậy" (2 Nê Phi 11:4). Việc sử dụng các biểu tượng và tượng trưng là một cách mà thánh thư giảng dạy chúng ta về sứ mệnh cứu rỗi của Chúa.

Viết các từ và cụm từ sau đây lên trên bảng: *vạt áo, các Sê Ra Phin (thiên thần); mỗi vị có sáu cánh, khói, cục than lửa đỏ.*

Hỏi các học sinh rằng khi họ thấy hoặc nghe những lời này, những ý nghĩ nào đến với tâm trí của họ. Sau một cuộc thảo luận ngắn, giải thích rằng Ê Sai đã sử dụng những lời này trong lời tường thuật của ông về sự kêu gọi của ông để làm vị tiên tri của Thượng Đế. (Hãy cố gắng giúp các học sinh hiểu những ý nghĩa Ê Sai có ý muốn nói. Hãy cẩn thận không nên phân tích quá mức những ý nghĩa của lời lẽ đầy biểu tượng. Thay vì thế, hãy giúp các học sinh thấy sứ điệp của Ê Sai áp dụng vào cuộc sống của họ như thế nào).

Yêu cầu một học sinh đọc 2 Nê Phi 16:1. (Nếu các học sinh tiếp cận được với ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh Phiên Bản King James, các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ giở đến Ê Sai 6, là phần có chứa đựng những cước chú và những giúp đỡ học hỏi mà sẽ gia tăng sự hiểu biết về các đoạn thánh thư được dạy trong bài học này).

Giải thích rằng trong câu này, từ *vạt áo* ám chỉ đuôi của một cái áo choàng.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 16:2–3. Giải thích rằng "Sê Ra Phin" là các thiên thần ở nơi hiện diện của Thượng Đế.

- Sáu cánh của Sê Ra Phin có thể tượng trưng cho điều gì? (Các anh chị em có thể đề nghị các học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 77:4 để có được lời mách nước. Hình ảnh các cánh là biểu tượng cho khả năng di chuyển và hành động).
- Những từ nào chỉ thái độ của Sê Ra Phin đối với Chúa?
- Các em đã cảm nhận được một thái độ tương tự đối với Thượng Đế vào lúc nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 16:4 và Khải Huyền 15:8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm ý nghĩa của cụm từ "đầy khói." (Các anh chị em có thể cần giúp các học sinh hiểu rằng khói tượng trưng cho sự hiện diện, quyền năng và vinh quang của Chúa). Hãy cân nhắc việc đề nghị các học sinh viết Khải Huyền 15:8 ở lề trang thánh thư của họ bên cạnh 2 Nê Phi 16:4.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 16:5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các cụm từ bày tỏ cảm giác của Ê Sai như thế nào nơi hiện diện của Chúa. (Nếu có sẵn ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh Phiên Bản King James, hãy yêu cầu các học sinh tìm kiếm Ê Sai 6:5, cước chú *a* và *b*.)

- Các anh chị em nghĩ Ê Sai có ý nói gì khi ông nói: "Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy"? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong Ê Sai 6:5, từ *xong đời* được phiên dịch từ tiếng Hê Bơ Rơ có nghĩa là "khai trừ," và cụm từ *môi dơ dáy* ám chỉ nhận thức của Ê Sai về các tội lỗi của ông và của dân ông. Ê Sai đã bày tỏ rằng ông cảm thấy không xứng đáng nơi hiện diện của Chúa).

Cho các học sinh một giây phút để suy ngẫm lý do tại sao Ê Sai có thể đã cảm thấy như vậy. Giải thích rằng có nhiều vị tiên tri đã bày tỏ rằng họ cảm thấy không thích đáng như thế nào khi nhận được sự kêu gọi của họ. Chủ Tịch Spencer W. Kimball mô tả cú điện thoại qua đó Chủ Tịch J. Reuben Clark Jr. trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã báo cho ông biết rằng ông đã được kêu gọi vào Nhóm Túc Số Mười Hai:

"'Ôi, Anh Clark! Không phải tôi chứ? Anh không có ý nói là tôi chứ? Chắc hẳn là có một sự lầm lẫn nào đó rồi. Chắc hẳn có thể tôi đã không nghe đúng lời anh nói rồi.' Điều này làm cho tôi ngã từ trên ghế xuống sàn nhà. . . .

"'Anh Clark ôi! Dường như điều đó không thể nào có được đâu. Tôi rất yếu đuối, nhỏ nhoi, đầy giới hạn và không có khả năng'" (Edward L. Kimball and Andrew E. Kimball Jr., *Spencer W. Kimball: Twelfth President of The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints* [1977], 189).

Hãy giúp các học sinh hiểu rằng một người ngay chính là Ê Sai đã cảm thấy "xong đời" và "dơ dáy" nơi hiện diện của Chúa. Ai trong chúng ta sẽ nghĩ là xứng đáng để đứng trước Thượng Đế?

Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Chúng ta có thể được thanh tẩy khỏi sự không xứng đáng của mình nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô***

Nếu có thể, hãy cho các học sinh một cục than hoặc một miếng củi cháy. Hỏi họ xem cục than hay củi cháy đó sẽ trông như thế nào nếu mới vừa được lấy ra khỏi lửa ?

- Điều gì sẽ xảy ra cho một người chạm tay vào một cục than nóng?

Đọc to 2 Nê Phi 16:6–7. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc dò theo, tìm kiếm kinh nghiệm của Ê Sai có liên quan đến một cục than lửa đỏ. (Nếu có sẵn một ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh Phiên Bản King James, hãy yêu cầu các học sinh giở đến Ê Sai 6:6, cước chú *a*, và Ê Sai 6:7, cước chú *a* và *b*.)

- Theo như 2 Nê Phi 16:7, biểu tượng về việc vị thiên sứ chạm tay vào môi Ê Sai với cục than nóng có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng cục than lửa đỏ là tượng trưng cho việc thanh tẩy. Khi vị thiên sứ trong khải tượng của Ê Sai chạm cục than vào môi ông, thì điều đó biểu tượng cho việc Chúa thanh tẩy Ê Sai về sự không xứng đáng của ông và tha thứ các tội lỗi của ông).

Cho các học sinh một giây lát để suy nghĩ về những lúc họ đã cảm nhận được quyền năng thanh tẩy của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 16:8–13. Mời một học sinh tóm lược điều Chúa đã phán về giáo vụ của Ê Sai ở giữa dân chúng. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng Chúa đã khuyên bảo Ê Sai rằng lời rao giảng của ông cho dân Y Sơ Ra Ên phản nghịch sẽ phần lớn bị bỏ qua nhưng ông phải tiếp tục rao giảng cho đến khi "đất trở nên tiêu điều hoàn toàn." Nói cách khác, Chúa sẽ nhân từ tiếp tục sứ mệnh cứu rỗi của Ngài qua các tôi tớ của Ngài "khi nào thời gian còn tồn tại, hay khi nào trái đất còn đứng vững, hay khi nào còn có một người trên mặt địa cầu này cần được cứu" [Mô Rô Ni 7:36]).

Giải thích rằng Ê Sai trở thành một nhân chứng hùng hồn của Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài. Hãy làm chứng rằng Đấng Cứu Rỗi là có thật và có thể tha thứ các tội lỗi của chúng ta, và rằng khi chúng ta cảm nhận được quyền năng của Sự Chuộc Tội trong cuộc sống của mình, thì chúng ta cũng có thể là nhân chứng của Đấng Cứu Rỗi.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 16:2–3. Các thiên thần có cánh không?

"Một thiên thần của Thượng Đế không bao giờ có cánh" (Joseph Smith, in *History of the Church,* 3:392). Vậy thì tại sao Ê Sai mô tả thiên thần có cánh? Anh Cả Bruce R. McConkie giải thích rằng điều mô tả đó là biểu tượng: "Việc các đấng thiêng liêng này được cho ông thấy là có cánh chỉ là biểu tượng cho 'quyền năng di chuyển, hành động, v.v.' cũng như đối với trường hợp trong các khải tượng mà những người khác đã nhận được. GLGƯ 77:4.)" *Mormon Doctrine,* xuất bản lần thứ 2 [1966], 703).

BÀI HỌC 32

2 Nê Phi 12–15

Lời Giới Thiệu

Ê Sai kết án sự tà ác của dân chúng trong thời ông cũng như sự tà ác của nhiều người trong những ngày sau cùng. Ông cảnh cáo việc gọi dữ là lành, và gọi lành là dữ. Ông cũng nhấn mạnh đến Sự Phục Hồi phúc âm trong những ngày sau cùng, kể cả ý nghĩa của đền thờ và tầm quan trọng của việc được thanh sạch khỏi các tội lỗi của thế gian. Để biết thêm chi tiết về Ê Sai, xin xem bài học 21 trong sách học này.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 12–15

Ê Sai phân biệt Y Sơ Ra Ên tà ác với Y Sơ Ra Ên ngay chính

Để giúp các học sinh hiểu văn cảnh của bài học hôm nay, hãy bắt đầu lớp học bằng cách nhắc họ nhớ rằng trong bài học trước họ đã học về sự kêu gọi của Ê Sai để làm vị tiên tri. Ngày hôm nay họ sẽ học về những người mà ông giảng dạy.

Giúp các học sinh hiểu rằng khi Ê Sai mô tả các hành động của dân giao ước của Chúa trong thời kỳ của ông, ông cũng đã mô tả một số người trong thời kỳ chúng ta. Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích: "Sách Ê Sai chứa đựng nhiều lời tiên tri mà dường như có nhiều sự ứng nghiệm. . . . Việc có nhiều lời tiên tri này có thể có nhiều ý nghĩa nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc chúng ta tìm kiếm điều mặc khải từ Đức Thánh Linh để giúp chúng ta hiểu những ý nghĩa này" ("Scripture Reading and Revelation," *Ensign*, tháng Giêng năm 1995, 8).

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy chép lại biểu đồ sau đây lên trên bảng hoặc chuẩn bị biểu đồ như là một tài liệu phân phát. Chừa đủ chỗ cho các học sinh viết vào mỗi cột.

	2 Nê Phi 12:5–12, 17–19; 13:8–9	2 Nê Phi 13:16–26
Các thái độ và lối thực hành nào phản ảnh tội lỗi của những người này?		
Điều gì sẽ xảy ra cho những người này như là một hậu quả của các tội lỗi của họ?		

Giải thích rằng biểu đồ này sẽ giúp lớp học xem xét những hậu quả của các hành động của những người đã sống ngược lại với các giao ước của họ.

Chia lớp học ra làm hai. Yêu cầu một nửa lớp học nghiên cứu 2 Nê Phi 12:5–12, 17–19; 13:8–9. Yêu cầu một nửa kia nghiên cứu 2 Nê Phi 13:16–26. Mời các học sinh đọc những câu thánh thư được chỉ định của họ và nhận ra những câu trả lời cho hai câu hỏi ở bên cột phía trái của biểu đồ. Nếu biểu đồ được trưng bày trên bảng, hãy mời một học sinh từ mỗi nhóm viết những câu trả lời của họ trong cột thích hợp. Nếu biểu đồ được phát ra như là một tài liệu phân phát thì hãy yêu cầu các học sinh ghi chép câu trả lời của họ vào tài liệu phân phát của họ.

Giải thích cho nhóm thứ hai biết rằng Ê Sai đã nhìn thấy trước các hậu quả về cách ăn mặc và hành động thái quá của các phụ nữ của thế gian trong thời kỳ của ông và trong tương lai. 2 Nê Phi 13:16–26 mô tả điều ông đã thấy. Mặc dù Ê Sai đã nói rõ "những con gái Si Ôn," nhưng lời của ông cũng áp dụng cho những người đàn ông. (Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng lời tiên tri trong 2 Nê Phi 14:1 không phải nói về tục đa hôn. Lời tiên tri này nói về những người đàn ông tử trận được mô tả trong 2 Nê Phi 13:25–26, bỏ lại nhiều phụ nữ là góa phụ).

Duy trì sự chú ý của các học sinh

Các đề nghị sau đây có thể giúp các anh chị em duy trì sự chú ý của các học sinh trong lớp học: (1) Giúp các học sinh thấy bài học này áp dụng vào cuộc sống của họ như thế nào. (2) Thay đổi giọng điệu của mình trong khi giảng dạy. (3) Luôn luôn nhìn vào mắt các học sinh. (4) Nếu có thể, đi quanh phòng khi các anh chị em giảng dạy.

Sau khi các học sinh đã có thời giờ trả lời những câu hỏi trên biểu đồ rồi, hãy hỏi:

- Những người này phạm các tội lỗi nào? (Câu trả lời có thể là tính kiêu ngạo, việc thờ thần tượng, ham mê vật chất thế gian, và lòng tự cao tự đại). Những cụm từ nào cho thấy rằng người đó đã phạm các tội lỗi này? Hậu quả của những tội lỗi này là gì?
- Ê Sai nói về xứ "đầy dẫy hình tượng" (2 Nê Phi 12:8). Một số hình thức thờ phượng hình tượng là gì trong ngày nay?

Là một phần của cuộc thảo luận này, hãy đọc lời khuyên sau đây từ Chủ Tịch Spencer W. Kimball:

"Các thần tượng hiện đại hoặc tà thần có thể thể hiện dưới hình thức như quần áo, nhà cửa, công việc kinh doanh, máy móc, xe cộ, du thuyền, và nhiều đồ vật chất khác làm xao lãng khỏi con đường dẫn đến Thượng Đế. . . . Nhiều thanh niên quyết định đi học đại học khi họ cần phải đi truyền giáo trước. Bằng cấp và sự giàu có cùng sự an toàn có được qua bằng cấp, dường như đáng ước ao đến nỗi công việc truyền giáo được coi là thứ yếu. . . . Nhiều người thờ phượng việc săn bắn, đi câu cá, đi nghỉ hè, đi chơi và ăn uống ngoài trời vào cuối tuần. Những người khác có thần tượng là các trận đấu thể thao, bóng chày, bóng bầu dục, trận đấu bò hay chơi gôn. . . . Còn một hình ảnh khác mà những người đàn ông thờ phượng là quyền lực và thanh thế" (*The Miracle of Forgiveness* [1969], 40–41).

- Ê Sai đã tiên tri về những người sẽ cho thấy tính kiêu ngạo và ham mê vật chất thế gian qua cách họ ăn mặc. Làm thế nào chúng ta có thể đề phòng những thái độ và xu hướng của thế gian?

Viết lên trên bảng từ *khốn thay.* Giải thích rằng từ *khốn thay* ám chỉ nỗi buồn phiền và thống khổ. Đôi khi các vị tiên tri thời xưa sử dụng từ này để nhấn mạnh đến hậu quả của tội lỗi. (Các học sinh có thể nhớ lại rằng đã thấy từ này được lặp lại trong 2 Nê Phi 9:27–38). Mời các học sinh lắng nghe khi các anh chị em đọc to 2 Nê Phi 15:18–23. (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu từ *khốn thay* và các cụm từ mô tả các hành động và thái độ mà sẽ mang đến nỗi buồn phiền và thống khổ. Các anh chị em cũng có thể đề nghị họ viết định nghĩa của từ *khốn thay* vào ngoài lề trang bên cạnh các câu này).

- 2 Nê Phi 15:20 có ý nghĩa gì đối với các em?
- Trong các phương diện nào các em đã thấy những người "gọi dữ là lành, và gọi lành là dữ" trong thời kỳ chúng ta?

Hãy nói cho các học sinh biết rằng giờ đây họ sẽ đọc về một nhóm người đã tuân giữ các giao ước của họ. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 14:2–4. Yêu cầu những người khác trong lớp tìm kiếm lời mô tả của Ê Sai về nhóm người này.

- Các từ hoặc cụm từ nào cho thấy rằng nhóm này khác với các nhóm khác mà chúng ta đã nghiên cứu? (Hãy cân nhắc việc viết những câu trả lời của các học sinh lên trên bảng).

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 14:5–6, tìm kiếm ba chỗ Ê Sai đã đề cập đến mà sẽ mang đến sự bảo vệ thuộc linh. Hãy chắc chắn rằng các học sinh nhận ra và hiểu những từ *khắp nơi cư ngụ* (căn nhà hay mái gia đình), *các nơi hội họp* (những chỗ của giáo đoàn, như chi nhánh, tiểu giáo khu hay giáo khu), và *đền tạm* (đền thờ). Giải thích rằng "đám mây khói lúc ban ngày, và một ngọn lửa rực sáng lúc ban đêm" ám chỉ sự bảo vệ và hướng dẫn mà Môi Se và dân của ông đã nhận được từ Chúa trong vùng hoang dã (xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 13:21–22). Những từ này nhắc chúng ta nhớ tới sự bảo vệ và hướng dẫn chúng ta có thể nhận được từ Chúa. Cũng nêu lên rằng Ê Sai so sánh đền thờ với một nơi bảo vệ che nắng và một "nơi dung thân," hoặc nơi ẩn náu để tránh bão táp mưa sa.

- Các em đã cảm thấy sự bảo vệ hay hướng dẫn của Chúa trong nhà của mình hay nhà thờ vào lúc nào?
- Các em tìm được sự an ủi hay bảo vệ phần thuộc linh trong đền thờ vào lúc nào?
- Những loại người nào sẽ ở trong nhà và thờ phượng trong các nhà thờ và đền thờ đã được mô tả trong các câu 5–6?
- Chúng ta có thể làm gì để làm cho mái gia đình và chi nhánh hoặc tiểu giáo khu của mình thành những nơi bảo vệ chống lại thế gian?

Tóm lược các chương 12–15 bằng cách giải thích rằng trong các chương này chúng ta biết được rằng **việc tuân giữ các giao ước của mình sẽ mang đến các phước lành về sự bảo vệ phần thuộc linh, trong khi vi phạm các giao ước sẽ để lại cho chúng ta không**

có sự bảo vệ của Chúa. Hãy chắc chắn rằng họ có thể tạo ra trong cuộc sống của mình một môi trường giống như môi trường đã được mô tả trong 2 Nê Phi 14:5–6.

2 Nê Phi 12:1–5; 15:26

Ê Sai nói tiên tri về các đền thờ và Giáo Hội của Chúa được thiết lập trong những ngày sau cùng

Vẽ biểu đồ sau đây về một ngọn núi và một ngôi đền thờ lên trên bảng:

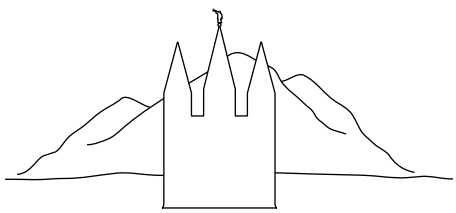

- Những điểm tương đồng giữa một ngọn núi và một ngôi đền thờ là gì? (Những câu trả lời khả thi có thể là cả hai nơi đều cao quý và oai nghiêm và cả hai đều soi dẫn chúng ta để nhìn lên trời).

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 12:2–5, tìm kiếm điều mà Thượng Đế đã hứa để thiết lập trong những ngày sau cùng và điều đó sẽ ban phước cho cuộc sống của con người như thế nào.

- Từ "núi của Chúa" ám chỉ điều gì? (Từ này ám chỉ cụ thể Đền Thờ Salt Lake, nhưng cũng có thể ám chỉ các đền thờ khác mà Chúa đã thiết lập trong những ngày sau cùng).
- Các phước lành nào đến từ "nhà Chúa" trong những ngày sau cùng? (Một nguyên tắc mà các học sinh có thể nhận ra là **Thượng Đế đã thiết lập các đền thờ để giảng dạy chúng ta về những cách thức của Ngài và giúp chúng ta bước đi theo các đường lối của Ngài** [xin xem 2 Nê Phi 12:3]).
- Đền thờ giúp chúng ta bước đi theo đường lối của Chúa như thế nào?

Đọc lời phát biểu sau đây mà trong đó Chủ Tịch Gordon B. Hinckley nói về ý nghĩa của đền thờ:

"Các tòa nhà độc đáo và tuyệt diệu này, cùng những giáo lễ được thực hiện trong đó, tượng trưng cho sự thờ phượng tột bậc của chúng ta. Các giáo lễ này trở thành những cách biểu lộ sâu sắc nhất về tôn giáo của chúng ta. Với tất cả khả năng mà tôi có thể thuyết phục, tôi khuyến khích các tín hữu chúng ta ở khắp mọi nơi hãy sống xứng đáng để nắm giữ và bảo đảm có được một giấy giới thiệu và xem giấy ấy như là một tài sản quý giá, và cố gắng nhiều hơn để đi đến nhà Chúa cũng như dự phần vào tinh thần và các phước lành có trong đền thờ" ("Of Missions, Temples, and Stewardship," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, 53).

- Làm thế nào đền thờ có thể giúp chúng ta tránh những hậu quả của sự tà ác đã được mô tả trong 2 Nê Phi 12–15? (Những câu trả lời có thể gồm có như sau: Việc lập và tuân giữ các giáo ước đền thờ củng cố chúng ta và gia đình chúng ta chống lại sự tà ác. Sự thờ phượng thường xuyên trong đền thờ nhắc chúng ta nhớ về Đấng Cứu Rỗi, sự hy sinh chuộc tội của Ngài, và các giao ước chúng ta đã lập. Khi sống xứng đáng để nắm giữ một giấy giới thiệu đi đền thờ, chúng ta có hy vọng nhận được các phước lành của cuộc sống vĩnh cửu. Hy vọng đó thúc đẩy chúng ta tiếp tục sống ngay chính).
- Đền thờ đã soi dẫn và ban phước cho chúng ta như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 15:26. Yêu cầu lớp học nhận ra cụm từ mà cho thấy vật gì Chúa sẽ "dựng lên" để quy tụ các dân lại trong những ngày sau cùng. Giải thích rằng từ *cờ hiệu* ám chỉ một lá cờ hoặc ngọn cờ được sử dụng làm điểm tập trung hoặc một dấu hiệu để tập hợp lại nhất là trong trận đánh.

- "Cờ hiệu hướng về các dân" mà Ê Sai đã nói tiên tri là gì?

Hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith:

"Cờ hiệu đó [là] Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, mà đã được thiết lập trong thời kỳ cuối cùng, không bao giờ bị hủy diệt hoặc ban cho dân tộc khác nữa. Đó là sự kiện vĩ đại nhất mà thế gian đã nhìn thấy kể từ khi Đấng Cứu Chuộc bị treo

lên cây thập tự và thực hiện sự chuộc tội vô hạn và vĩnh cửu. Sự kiện đó có nhiều ý nghĩa đối với nhân loại hơn bất cứ điều gì khác đã xảy ra từ ngày đó" (*Doctrines of Salvation*, 3 tập [1954–56], 3:254–55).

- Trong những phương diện nào Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là "cờ hiệu hướng về các dân"?
- Các phước lành nào đã đến với cuộc sống của các em nhờ vào tư cách tín hữu của các em trong Giáo Hội?
- Hãy nghĩ về tất cả những phước lành các em đã nhận được và các lẽ thật các em đã học được với tư cách là tín hữu của Giáo Hội. Một lẽ thật mà các em có thể chia sẻ với những người khác mà có thể giúp họ quy tụ lại dưới "cờ hiệu hướng về các dân" là gì?

Làm chứng rằng Chúa đã ban phước cho chúng ta với sự giúp đỡ lớn lao để sống thành công trong những ngày sau cùng. Ngài sẽ ban phước và thánh hóa những người đã chọn đến cùng Ngài. Khi chúng ta lập và tôn trọng các giao ước với Ngài, Ngài sẽ giúp chúng ta bước đi theo đường lối của Ngài.

BÀI HỌC 33

2 Nê Phi 17–20

Lời Giới Thiệu

Trong 2 Nê Phi 17–20, Nê Phi ghi lại câu chuyện về Ê Sai cố gắng thuyết phục vua Giu Đa và dân của ông tin cậy nơi Chúa thay vì những liên minh của thế gian. Bằng cách sử dụng các dấu hiệu và biểu tượng, Ê Sai đã nói tiên tri về những sự kiện trong thời kỳ của mình, sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, và sự hủy diệt của người tà ác vào Ngày Tái Lâm của Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 17–18; 19:1–7

Những người dân trong vương quốc Giu Đa không đặt sự tin cậy của họ vào Chúa Giê Su Ky Tô

Bắt đầu lớp học bằng cách yêu cầu các học sinh cố gắng liệt kê càng nhiều càng tốt các danh hiệu mô tả về Chúa Giê Su Ky Tô. Viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Rồi mời họ đọc 2 Nê Phi 17:14. Thêm danh hiệu *Em Ma Nu Ên* vào bản liệt kê ở trên bảng, hoặc khoanh tròn danh hiệu ấy nếu đã có ở trên bảng rồi. Mời các học sinh tìm kiếm ý nghĩa của danh này trong Ma Thi Ơ 1:23 hoặc trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư.

- Ý nghĩa của danh hiệu *Em Ma Nu Ên là gì?* ("Thượng Đế ở với chúng ta.")

Hãy nêu lên rằng ý nghĩa tột bậc của lời tiên tri của Ê Sai về Em Ma Nu Ên nằm trong Ma Thi Ơ 1:18–25. Mời một học sinh đọc to đoạn này.

- Lời tiên tri của Ê Sai về Em Ma Nu Ên đã được ứng nghiệm như thế nào?
- Khi nào các em đã thấy được sự thật tế về Chúa là Em Ma Nu Ên, hoặc "Thượng Đế ở với chúng ta," trong cuộc sống của mình?

Giải thích rằng 2 Nê Phi 19:6–7 là một trong những lời tiên tri nổi tiếng nhất về Đấng Cứu Rỗi. Đọc to đoạn này. Hãy nêu lên rằng đoạn này chứa đựng vài danh hiệu dành cho Chúa Giê Su Ky Tô. (Nếu bất cứ danh hiệu nào trong các danh hiệu này chưa có ở trên bảng, thì hãy thêm chúng vào bản liệt kê).

- Danh hiệu nào trong số các danh hiệu này mô tả đúng nhất cảm nghĩ của các em về Đấng Cứu Rỗi? Tại sao?

Trước khi giảng dạy phần còn lại của bài học này, các anh chị em hãy đưa ra cho các học sinh một bối cảnh lịch sử nào đó về 2 Nê Phi 17–18. Giải thích rằng các chương này thường nói đến ba nước nhỏ—Giu Đa, Y Sơ Ra Ên, và Sy Ri—và các vua của họ, cũng như Đế Quốc A Si Ri mà đã tìm cách xâm chiếm ba nước nhỏ hơn này. Nếu các học sinh có ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh, thì có thể hữu ích để họ giở đến các bản đồ 1, 3 và 5 cho thấy các vùng địa lý đã được đề cập đến trong các chương này. Các anh chị em cũng có thể muốn giúp các học sinh hiểu văn cảnh của những chương này bằng cách trưng bày biểu đồ sau đây (được phỏng theo Victor L. Ludlow, *Isaiah: Prophet, Seer, and Poet* [1982], 140). Tham khảo biểu đồ đó nếu cần trong suốt bài học.

Quốc gia	Giu Đa	Sy Ri	Y Sơ Ra Ên
Thủ phủ	Giê Ru Sa Lem	Đa Mách	Sa Ma Ri
Lãnh thổ hoặc bộ lạc chính	Giu Đa	A Ram	Ép Ra Im
Người lãnh đạo	A Cha (vua), thuộc gia tộc Đa Vít	Rê Xin (vua)	Phê Ca (vua), con trai của Rê Ma Lia

Viết *sự liên kết* lên trên bảng.

- Một sự liên minh là gì? (Những câu trả lời có thể gồm có một sự liên kết, liên hiệp, hiệp ước, hoặc công ước).
- Vì một số lý do nào một quốc gia có thể tìm cách liên minh với các quốc gia khác?

Giải thích rằng trong thời gian giáo vụ của Ê Sai trong vương quốc Giu Đa, các vua Y Sơ Ra Ên và Sy Ri muốn Vua A Cha của nước Giu Đa liên minh với họ để chống lại đế quốc A Si Ri hùng mạnh. Khi Vua A Cha từ chối, thì Y Sơ Ra Ên và Sy Ri tấn công Giu Đa trong một nỗ lực ép buộc phải liên minh và đặt một người cai trị khác lên ngôi của Giu Đa (xin xem 2 Nê Phi 17:1, 6). 2 Nê Phi 17–18 mô tả lời khuyên nhủ mà tiên tri Ê Sai đã đưa ra cho Vua A Cha khi nhà vua cố gắng quyết định cách bảo vệ Giu Đa chống lại những đe dọa của Y Sơ Ra Ên, Sy Ri và A Si Ri.

Mời một học sinh đọc 2 Nê Phi 17:1–2.

- Các em nghĩ "lòng vua [A Cha] cũng như dân chúng kinh động như cây trong rừng bị gió lay" có nghĩa là gì? (A Cha và dân chúng sợ hãi và không biết chắc phải làm gì sau khi Y Sơ Ra Ên và Sy Ri tấn công họ).

Giải thích rằng vì sợ Y Sơ Ra Ên và Sy Ri, nên A Cha cân nhắc việc lập liên minh với A Si Ri để bảo vệ vương quốc của mình (xin xem 2 Các Vua 16:7). Ê Sai nói cho A Cha biết rằng nếu ông (A Cha) đặt đức tin của ông nơi Chúa thay vì lập liên minh chính trị, thì Chúa sẽ bảo vệ vương quốc Giu Đa.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 17:3–8. (Nếu có sẵn ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh Phiên Bản King James, thì hãy mời các học sinh đọc Ê Sai 7:4, cước chú *a.* Nếu không có sẵn ấn bản đó, thì hãy giải thích rằng cụm từ ***đuôi đuốc có khói*** ám chỉ một ngọn đuốc đang cháy dở. Chúa đã chủ yếu phán rằng: "Đừng kinh hoảng trước cuộc tấn công. Hai vua đó còn lại rất ít thực lực." Y Sơ Ra Ên và Sy Ri đã tận dụng sức mạnh của họ. Chẳng bao lâu nữa họ sẽ bị A Si Ri tiêu diệt và sẽ không còn là sự đe dọa cho Giu Đa nữa).

Yêu cầu vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 2 Nê Phi 17:9, 17–25. Trong khi họ đọc, hãy yêu cầu lớp học nhận ra điều Chúa đã tiết lộ sẽ xảy ra cho dân Giu Đa nếu họ trông cậy vào những sự liên minh chính trị thay vì tin cậy nơi Chúa.

- Theo như các câu này, điều gì sẽ xảy ra nếu A Cha không chịu tin cậy nơi Chúa? (Giu Đa sẽ bị hủy diệt).

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 17:10–12. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng khi Ê Sai chỉ dẫn cho A Cha cầu xin một dấu hiệu, thì ông đang thật sự khuyến khích A Cha tìm kiếm lời khuyên dạy của Chúa về vấn đề của A Cha. Khi A Cha từ chối, ông nói rằng ông không cần sự giúp đỡ của Thượng Đế và rằng ông có ý định trông cậy vào óc xét đoán của mình mà thôi).

Mời một học sinh đọc 2 Nê Phi 17:13–14. Chỉ dẫn cho các học sinh một lần nữa lưu ý đến từ *Em Ma Nu Ên* trong 2 Nê Phi 17:14 và ý nghĩa của từ đó là, "Thượng Đế ở với chúng ta."

- Tại sao là điều quan trọng đối với A Cha để muốn Thượng Đế ở với mình trong lúc nước ông bị khủng hoảng?
- Tại sao là điều quan trọng đối với chúng ta để tìm đến Chúa thay vì chỉ trông cậy vào sự khôn ngoan của mình?

Đọc to 2 Nê Phi 18:5–8 cho các học sinh nghe. Khi đọc câu 6, các anh chị em hãy giải thích rằng từ *Si Ô Lê* đôi khi ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô. Khi đọc câu 8, các anh chị em hãy giải thích rằng cụm từ "ngập lên tận cổ" bằng cách nêu lên rằng qua khỏi đầu, hoặc thủ phủ của Giu Đa là Giê Ru Sa Lem. Ê Sai nói tiên tri rằng dân A Si Ri sẽ tiến đến tường thành của Giê Ru Sa Lem—nói cách khác, cổng thành. Lời tiên tri này đã được ứng nghiệm khi 185.000 quân A Si Ri tiến đến tấn công Giê Ru Sa Lem, đã ngừng lại tại tường thành. Chúa bảo vệ dân Ngài bằng cách gửi một thiên sứ đến hủy diệt đạo quân đang tấn công. (Xin xem 2 Các Vua 19:32–35).

Hãy mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 18:9–10, tìm kiếm lời cảnh cáo của Chúa cho những người đang liên kết với nhau để đánh lại Giu Đa.

- Những hậu quả dành cho những người chiến đấu chống lại Giu Đa sẽ là gì?
- Theo 2 Nê Phi 18:10, tại sao những nước này sẽ bị hủy diệt?

Nhắc các học sinh nhớ rằng Vua A Cha sợ sự đe dọa của Y Sơ Ra Ên và Sy Ri, và ông đã nghĩ tới việc liên kết các lực lượng với A Si Ri. Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 18:11–13.

- Chúa đã nói gì về việc Giu Đa cần kết đảng (với A Si Ri)?
- Ê Sai bảo dân chúng phải đặt sự tin cậy của họ vào ai?

Để giúp các học sinh áp dụng những chương này trong cuộc sống của họ, hãy hỏi:

- Những nguy hiểm về việc đặt sự tin cậy của mình vào những quyền lực và ảnh hưởng thế gian thay vì vào Chúa là gì? (Khuyến khích các học sinh suy nghĩ về những tình huống mà có thể cám dỗ họ đưa ra những quyết định dựa vào nỗi sợ hãi).
- Các em đã tìm đến Thượng Đế vào lúc nào để có được sức mạnh khi bị cám dỗ vào lúc ban đầu để tìm đến những nguồn giúp đỡ khác? Thượng Đế đã giúp các em như thế nào? Các em đã học được gì từ kinh nghiệm ấy?

Làm chứng rằng **Thượng Đế sẽ ở với chúng ta khi chúng ta tin cậy nơi Ngài, ngay cả trong những lúc khó khăn và sợ hãi.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

2 Nê Phi 19:8–21; 20:1–22

Ê Sai mô tả sự hủy diệt kẻ tà ác vào Ngày Tái Lâm

Hãy tóm lược văn cảnh lịch sử của 2 Nê Phi 19–20 bằng cách giải thích rằng A Cha đã khước từ lời khuyên bảo của Ê Sai và chọn lập liên minh với A Si Ri (xin xem 2 Các Vua 16:7–20). Giu Đa trở thành một nước chư hầu, nộp cống cho A Si Ri để được bảo vệ chống lại sự đe dọa của Sy Ri và Y Sơ Ra Ên. Như Ê Sai đã tiên tri, cuối cùng A Si Ri đã xâm chiếm các vương quốc nhỏ hơn này—Đa Mách (Sy Ri) vào năm 732 Trước Công Nguyên và Sa Ma Ri (Y Sơ Ra Ên) vào năm 722 Trước Công Nguyên. A Si Ri cũng đã giày xéo tất cả xứ Giu Đa, ngoại trừ Giê Ru Sa Lem, vào năm 701 Trước Công Nguyên.

Giải thích rằng khi A Si Ri đã xâm chiếm Sy Ri và Y Sơ Ra Ên và vây hãm thủ phủ của Giu Đa, là Giê Ru Sa Lem, A Cha không còn là vua của Giu Đa. Lúc bấy giờ Ê Xê Chia, một vị vua ngay chính đã lên ngôi. Vì Ê Xê Chia đặt sự tin cậy của ông nơi Chúa nên Chúa đã bảo vệ thành Giê Ru Sa Lem chống lại cuộc vây hãm của quân đội A Si Ri. Vào ban đêm, một thiên sứ của Chúa đánh trại quân A Si Ri. Vào buổi sáng, người ta thấy 185.000 quân trong quân đội A Si Ri nằm chết (xin xem 2 Các Vua 19:34–35; 2 Sử Ký 32:21; Ê Sai 37:36).

Những lời tiên tri của Ê Sai trong 2 Nê Phi 19–20 tập trung vào những hình phạt mà sẽ giáng xuống Y Sơ Ra Ên và Giu Đa bởi bàn tay của A Si Ri. Ê Sai cảnh cáo Y Sơ Ra Ên rằng sự hủy diệt và cảnh tù đày sẽ sớm giáng xuống họ, và ông báo trước một cuộc tấn công vào Giu Đa về sau. Những lời tiên tri về Đấng Mê Si trong 2 Nê Phi 17–18 đã được khai triển thêm trong 2 Nê Phi 19–20. Lời tiên tri về Em Ma Nu Ên được bàn rộng ra trong 2 Nê Phi 19 khi Ê Sai hứa về ánh sáng mới và người lãnh đạo mới: Ê Xê Chia về phương diện lịch sử và Đấng Mê Si về phương diện tiên tri. Đây là ví dụ về một lời tiên tri với hai điều ứng nghiệm. Đây cũng là một ví dụ về một biểu tượng, có nghĩa rằng một sự kiện dùng làm một lời tiên tri về một sự kiện tương lai. Lời tiên tri của Ê Sai về sự hủy diệt A Si Ri trong 2 Nê Phi 20 là một loại hủy diệt kẻ tà ác vào Ngày Tái Lâm.

Viết những câu tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *2 Nê Phi 19:12, 17, 21; 20:4.* Yêu cầu các học sinh nhận ra một cụm từ được lặp lại trong các câu này. Viết cụm từ này lên trên bảng. "*Vì tất cả những điều này mà cơn giận dữ của Ngài không nguôi, nhưng tay Ngài vẫn còn giơ ra.*") Giải thích rằng những câu này là về các hậu quả đến với những người phản nghịch chống lại Chúa và từ chối hối cải. Những câu này bày tỏ việc Chúa không hài lòng đối với những người tiếp tục sống trong tội lỗi.

Giải thích rằng trong các đoạn thánh thư khác, những từ tương tự được sử dụng để biểu lộ lòng thương xót của Chúa đối với những người chịu hối cải. Mặc dù Ngài là một Thượng Đế của sự công bình, nhưng Ngài cũng có lòng thương xót vô tận đối với những người chịu đến cùng Ngài. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 28:32. Rồi đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Đối với tất cả các anh chị em nào nghĩ rằng mình đã bị lạc đường hay không còn hy vọng, hoặc những người nghĩ rằng mình đã phạm quá nhiều lỗi lầm nghiêm trọng quá lâu, đối với mỗi anh chị em nào nghĩ rằng mình đã bị lâm nạn nơi nào đó trên cánh đồng lạnh lẽo

Tóm lược

Đôi khi các anh chị em sẽ không thể giảng dạy hết nhóm thánh thư đã được chỉ định cho một ngày nhất định. Đừng nản lòng. Nơi nào có các nhóm gồm nhiều câu thánh thư bao gồm vài chương, thì các anh chị em có thể cần phải tóm lược các sự kiện, cốt truyện, và thỉnh thoảng, giáo lý. Các đầu đề của chương, tài liệu từ sách học, và những điều các anh chị em hiểu biết từ việc học tập riêng của mình sẽ giúp đỡ các anh chị em chuẩn bị tóm lược một cách hữu hiệu.

của cuộc đời và đã làm hư hại chiếc xe kéo tay của mình trong cuộc sống, thì đại hội này lặp lại lời sứ điệp mà đã được lặp đi lặp lại nhiều lần của Đức Giê Hô Va: 'Tay ta còn giơ ra' [xin xem Ê Sai 5:25; 9:17, 21]. 'Ngài phán: 'Ta sẽ đưa tay ra cho chúng, [nhưng chúng] vẫn chối bỏ ta; tuy nhiên, ta sẽ thương xót chúng. . . nếu chúng biết hối cải mà đến cùng ta; vì tay ta vẫn đưa ra suốt ngày, Đức Chúa Trời Muôn Quân phán vậy' [2 Nê Phi 28:32]. Lòng thương xót của Ngài tồn tại vĩnh viễn và bàn tay của Ngài vẫn còn dang ra. Tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô là của Ngài, là lòng bác ái không bao giờ hư mất, lòng trắc ẩn đó bền bỉ ngay cả khi tất cả sức mạnh khác mất đi [xin xem Mô Rô Ni 7:46–47]" ("Các Vị Tiên Tri Lại Đến Trong Xứ," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2006, 106–7).

Mời các học sinh phát biểu bằng lời riêng của họ về lẽ thật họ học được từ những câu này. (Hãy chắc chắn các học sinh hiểu rằng **Chúa Giê Su Ky Tô là Thượng Đế của sự phán xét và thương xót. Lòng thương xót của Ngài được dành cho những người hối cải và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài).**

- Các em sẽ áp dụng nguyên tắc này trong cuộc sống của mình như thế nào?

Ê Sai đã thấy trước rằng trong những ngày sau cùng dân của Chúa sẽ trở lại cùng Ngài và không còn trông cậy vào những mối liên kết tội lỗi để có được sự an toàn và bình an. (Nếu các học sinh tiếp cận được với ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh Phiên Bản King James, hãy mời họ đọc Ê Sai 10:20, cước chú *c*, và giải thích ý nghĩa của từ *cậy*. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng, trong văn cảnh này, từ *cậy* có nghĩa là dựa vào, tin cậy vào, hoặc đặt tin tưởng vào một điều gì đó hay một người nào đó. Đảm bảo với các học sinh rằng khi chúng ta đặt tin tưởng nơi Chúa, thì chúng ta không cần phải sợ những sự đoán phạt mà sẽ đến với dân cư trên thế gian cho đến Ngày Tái Lâm.

BÀI HỌC 34

2 Nê Phi 21–24

Lời Giới Thiệu

Nhiều lời tiên tri của Ê Sai trong Sách Mặc Môn là về những ngày sau cùng. Ông tiên tri về Sự Phục Hồi phúc âm, Tiên Tri Joseph Smith, Ngày Tái Lâm, và sự hủy diệt kẻ tà ác. Ông thấy trước rằng Chúa sẽ "dựng lên một cờ hiệu cho các nước" để quy tụ dân Ngài trong những ngày sau cùng (xin xem 2 Nê Phi 21:11–12). Ê Sai cũng làm chứng rằng Chúa sẽ chiến thắng Sa Tan và khai mở Thời Kỳ Ngàn Năm, một kỷ nguyên bình an và hân hoan.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

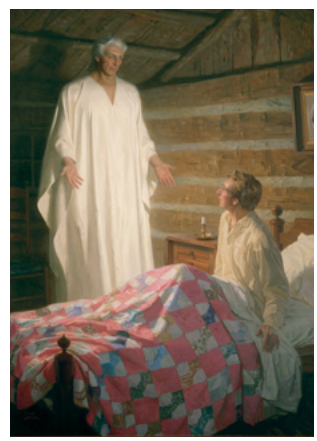

2 Nê Phi 21:1–5, 10–12

Ê Sai thấy trước Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô trong những ngày sau

Trưng bày tấm hình Mô Rô Ni Hiện Đến cùng Joseph Smith trong Phòng của Ông (62492; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 91). Giải thích rằng khi lần đầu tiên Mô Rô Ni hiện đến cùng Joseph Smith, thì "ông trích dẫn chương mười một trong sách Ê Sai và nói rằng lời tiên tri đó sắp được ứng nghiệm" (Joseph Smith—Lịch Sử 1:40). Lời tiên tri trong Ê Sai 11 cũng được tìm thấy trong 2 Nê Phi 21.

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 21:1. Hướng sự chú ý của họ đến cụm từ "có một chồi non sẽ nứt ra từ gốc Y Sai." Rồi mời họ im lặng đọc 2 Nê Phi 21:10. Hướng sự chú ý của họ đến cụm từ "rễ Y Sai." Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu các cụm từ này. Giải thích rằng Tiên Tri Joseph Smith đã nhận được mặc khải về các cụm từ này. Mời các học sinh giở đến Giáo Lý và Giao Ước 113:1–6. Đọc to đoạn này. Trước khi các anh chị em đọc, hãy yêu cầu các học sinh cùng đọc theo và tìm kiếm những ý nghĩa của các cụm từ này. Các anh chị em có thể muốn viết những ý nghĩa này lên trên bảng như được cho thấy dưới đây. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh viết những ý nghĩa này trong thánh thư của họ.

Gốc Y Sai—Chúa Giê Su Ky Tô

Chồi non—một tôi tớ của Đấng Ky Tô là người "được ban cho rất nhiều quyền năng"

Rễ Y Sai—một người trong những ngày sau sẽ nắm giữ chức tư tế và "các chìa khóa của vương quốc"

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe đặc tính của "chồi non" và "rễ Y Sai."

"Có phải chúng ta sai sót khi nói rằng vị tiên tri được đề cập ở đây là Joseph Smith, là người có chức tư tế, là người đã nhận được các chìa khóa của vương quốc, và là người đã dựng lên cờ hiệu cho cuộc quy tụ dân của Chúa trong gian kỳ của chúng ta không? Và ông cũng không phải là 'tôi tớ trong tay của Đấng Ky Tô, người này một phần là hậu duệ của Y Sai và cũng của Ép Ra Im, hay của gia tộc Giô Sép, và được ban cho rất nhiều quyền năng' sao?" (*The Millennial Messiah: The Second Coming of the Son of Man* [1982], 339–40).

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 21:10, 12. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các từ và cụm từ liên quan đến Joseph Smith và Sự Phục Hồi phúc âm và Giáo Hội của Chúa. Trước khi các học sinh đọc, các anh chị em có thể muốn nhắc họ nhớ rằng từ *cờ hiệu* ám chỉ một lá cờ hoặc ngọn cờ được sử dụng làm điểm tập trung hoặc một dấu hiệu để tập hợp lại (xin xem bài học 32).

- Làm thế nào công việc của Joseph Smith làm tròn lời tiên tri về rễ Y Sai?
- Chúng ta quy tụ ngày nay bằng những cách nào với tư cách là tín hữu của Giáo Hội? Chúng ta nâng cao cờ hiệu bằng những cách nào để giúp những người khác biết nơi nào để quy tụ?

Làm chứng rằng **Chúa đã phục hồi phúc âm và Giáo Hội của Ngài qua Tiên Tri Joseph Smith và hiện đang quy tụ dân Ngài trong những ngày sau cùng.**

Chia sẻ chứng ngôn

Chứng ngôn là một lời tuyên bố giản dị, thẳng thắn về niềm tin. Trong khi các anh chị em chuẩn bị giảng dạy mỗi bài học, hãy cầu nguyện để Thánh Linh giúp các anh chị em biết khi nào phải làm chứng về các lẽ thật mà các anh chị em đang thảo luận. Các anh chị em có thể được thúc giục để làm chứng vài lần trong một bài học, chứ không phải chỉ vào lúc kết thúc mà thôi.

2 Nê Phi 21:6–9; 22

Ê Sai mô tả Thời Kỳ Ngàn Năm

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng rằng một người bạn là tín hữu của một giáo hội khác đã hỏi họ là họ tin gì về Thời Kỳ Ngàn Năm. Yêu cầu họ im lặng nghiên cứu 2 Nê Phi 21:6–9 và 22:1–6, tìm kiếm các lẽ thật họ có thể chia sẻ trong một cuộc chuyện trò như vậy. Mời họ viết những ý nghĩ của họ vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ. Để giúp họ thảo luận về điều họ đã tìm ra, hãy hỏi một số hoặc tất cả những câu hỏi sau đây:

- Những điều mô tả trong 2 Nê Phi 21:6–8 gợi ý gì về những tình trạng trên thế gian trong Thời Kỳ Ngàn Năm?
- Theo như 2 Nê Phi 21:9, tại sao thế gian sẽ là một nơi bình an trong Thời Kỳ Ngàn Năm? (Giúp các học sinh hiểu rằng **trong Thời Kỳ Ngàn Năm, thế gian sẽ là một nơi bình an vì sẽ có đầy dẫy sự hiểu biết về Chúa**).
- Làm thế nào sự hiểu biết về Chúa giúp chúng ta sống bình an hơn bây giờ?
- Trong 2 Nê Phi 22:1–6, Ê Sai mô tả tinh thần thờ phượng mà dân chúng sẽ có trong Thời Kỳ Ngàn Năm Làm thế nào chúng ta có thể phát triển cùng một thái độ đó ngày nay?
- Các em muốn có một số khía cạnh nào của Thời Kỳ Ngàn Năm trong cuộc sống của mình vào lúc này? (Khuyến khích các học sinh suy ngẫm điều họ có thể làm để nhận được một số phước lành trong cuộc sống của họ).

2 Nê Phi 23–24

Ê Sai dạy rằng kẻ tà ác sẽ bị diệt vong và Chúa sẽ có lòng thương xót đối với dân Ngài

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 23, Ê Sai tiên tri về sự hủy diệt của Ba Bi Lôn và so sánh sự hủy diệt này với sự hủy diệt kẻ tà ác vào Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi. Mời các học sinh đọc mục "Ba Bi Lôn" trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư. Giải thích rằng trong một số đoạn thánh thư, từ *Ba Bi Lôn* thường ám chỉ sự tà ác của thế gian. Ê Sai đã tiên tri rằng sự hủy diệt tàn khốc sẽ giáng xuống kẻ tà ác ở Ba Bi Lôn và trong những ngày sau cùng.

Để giúp các học sinh nhận ra những hậu quả dành cho kẻ tà ác trong những ngày sau cùng, hãy giúp họ im lặng đọc 2 Nê Phi 23:1, 5–9, 11, 15, 19, và 22.

Giải thích rằng Ê Sai ám chỉ sự sa ngã của Lu Xi Phe, hay Sa Tan, là một điều minh họa khác về kẻ tà ác sẽ bị diệt vong như thế nào. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 24:12–16.

- Các cụm từ nào trong những câu này cho thấy tính ngạo mạn của Sa Tan?
- 2 Nê Phi 24:16 mô tả cảm nghĩ của chúng ta về Sa Tan như thế nào nếu chúng ta có thể thấy bản chất thật sự của nó?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Trong đại hội ở tiền dương thế, chính là tính kiêu ngạo đã đánh ngã Lu Xi Phe, 'con trai của ban mai.' (2 Nê Phi 24:12–15; xin xem thêm GLGƯ 76:25–27; Môi Se 4:3). . . . Trong đại hội tiền dương thế, Lu Xi Phe đã đưa đề nghị của mình ra cạnh tranh với kế hoạch của Đức Chúa Cha mà đã được Chúa Giê Su Ky Tô ủng hộ. (Xin xem Môi Se 4:–3). Nó mong muốn được vinh hiển trên tất cả mọi người khác. (Xin xem 2 Nê Phi 24:13). Nói tóm lại, ước muốn đầy kiêu ngạo của nó là truất phế ngôi Thượng Đế. (Xin xem GLGƯ 29:36; 76:28)." ("Beware of Pride," *Ensign*, tháng Năm năm 1989, 4–5).

Hướng sự chú ý của các học sinh đến lời của Chúa vào phần kết thúc của 2 Nê Phi 23:22: "Ta sẽ thương xót dân ta, còn những kẻ độc ác sẽ phải bị diệt vong." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu lời phán này trong thánh thư của họ. (Hãy lưu ý rằng câu cuối cùng trong câu thánh thư này không có trong câu tương ứng trong sách Ê Sai trong Kinh Thánh Phiên Bản King James. Điều này gợi ý rằng các bảng khắc bằng đồng chứa đựng một số chi tiết nào đó không nằm trong Kinh Thánh).

- Các em nghĩ việc ở giữa dân của Chúa có nghĩa là gì?

Yêu cầu vài học sinh đọc to 2 Nê Phi 24:1–7, 24–27, thay phiên nhau đọc một hoặc hai câu. Mời lớp học tìm kiếm những lời hứa của Chúa cho dân Ngài. Khuyến khích họ chia sẻ với nhau những điều họ nhận xét. Các anh chị em có thể cân nhắc việc cho một học sinh viết những điều nhận xét này lên trên bảng.

- Các câu này chia sẻ những sứ điệp nào với những người đau khổ vì sự tà ác của những người khác?
- Các em thấy được bằng chứng nào về hạnh phúc và hy vọng trong các câu này?

Hãy chắc chắn các học sinh hiểu rằng **Chúa sẽ thương xót dân Ngài, nhưng kẻ tà ác sẽ bị diệt vong**. Giúp các học sinh hiểu rằng những lời tiên tri của Ê Sai trong 2 Nê Phi 21–24 phản ảnh một trong số các sứ điệp chính của Sách Mặc Môn—rằng người vâng lời sẽ thịnh vượng và kẻ tà ác sẽ bị diệt vong. Làm chứng rằng chúng ta có thể sống trong sự ngay chính và thịnh vượng ngày nay khi chúng ta trông chờ Thời Kỳ Ngàn Năm.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 21:1. "Và một nhánh sẽ mọc ra từ rễ của người"

Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích về cái nhánh được đề cập trong 2 Nê Phi 21:1:

"'Đức Giê Hô Va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ dấy lên cho Đa Vít một Nhánh công bình. Ngài sẽ cai trị làm vua . . .' (Giê Rê Mi 23:3–6). Điều đó nói rằng Vị Vua mà sẽ đích thân trị vì trên thế gian trong Thời Kỳ Ngàn Năm sẽ là cái Nhánh mọc ra từ gia tộc Đa Vít. Vị Vua này sẽ thi hành sự phán xét và công lý trên khắp thế gian vì Vị Vua này là Chúa Giê Hô Va, chính Ngài là Đấng mà chúng ta gọi là Đấng Ky Tô. Thật rõ ràng Nhánh của Đa Vít chính là Đấng Ky Tô. Giờ đây, chúng ta cũng sẽ thấy rằng Ngài cũng được gọi là Đa Vít, rằng Ngài là Đa Vít mới, một Đa Vít Vĩnh Cửu, là Đấng sẽ trị vì vĩnh viễn trên ngai của tổ tiên xưa của Ngài [xin xem Giê Rê Mi 30:8–9]" (*The Promised Messiah: The First Coming of Christ* [1978], 193).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

2 Nê Phi 21:9. "Thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết về Chúa"

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 21:9. Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Trong thời kỳ mình, chúng ta đang trải qua một sự phát triển ồ ạt và nhanh chóng trong sự hiểu biết về thế giới và dân cư trên thế giới. Nhưng dân cư trên thế giới đã không trải qua một sự phát triển có thể so sánh được trong sự hiểu biết về Thượng Đế và kế hoạch của Ngài dành cho con cái của Ngài. Theo đề tài đó, điều mà thế giới cần không phải là có thêm sự học rộng và công nghệ mà là có thêm sự ngay chính và mặc khải. Tôi mong muốn có được thời kỳ đã được Ê Sai tiên tri khi 'thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết về Chúa.' (Ê Sai. 11:9; 2 Nê Phi 21:9)." ("Alternate Voices," *Ensign,* tháng Năm năm 1989, 30).

- Theo như Anh Cả Oaks thì thế giới cần điều gì?
- Làm thế nào chúng ta có thể giúp làm ứng nghiệm lời tiên tri của Ê Sai?

BÀI HỌC 35

2 Nê Phi 25

Lời Giới Thiệu

Khi tiếp tục nhấn mạnh đến tầm quan trọng về những lời tiên tri của Ê Sai, Nê Phi đã giải thích rằng bất cứ ai có tinh thần tiên tri cũng có thể bắt đầu hiểu và biết ơn những lời của Ê Sai. Ông đã chia sẻ mục đích của bài viết của ông: "để thuyết phục con cháu chúng ta, và luôn cả các anh em chúng ta nữa, để họ biết tin vào Đấng Ky Tô, và để được hòa hiệp với Thượng Đế" (2 Nê Phi 25:23). Ông mời tất cả mọi người hãy tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và "thờ phượng Ngài với tất cả năng lực, tâm trí, sức mạnh, và tâm hồn mình" (2 Nê Phi 25:29).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 25:1–8

Nê Phi dạy rằng chúng ta có thể hiểu những lời của Ê Sai khi chúng ta có được tinh thần tiên tri

Trưng bày một cái ổ khóa mà không thể mở nếu không có chìa khóa (hoặc vẽ hình một cái khóa móc và chìa khóa lên trên bảng). Hãy nêu lên rằng khi người ta muốn giữ cho của cải quý báu được an toàn, họ thường khóa chúng lại. Họ có thể chỉ giữ một chìa khóa để mở khóa, hoặc họ có thể đưa một cái chìa khóa giống như vậy cho một người đáng tin cậy là một người bạn hoặc người trong gia đình.

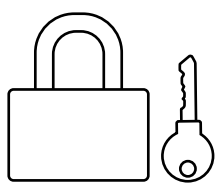

Giải thích rằng Nê Phi biết là những lời tiên tri của Ê Sai "có một giá trị lớn" (2 Nê Phi 25:8). Tuy nhiên, ông không giữ bí mật về chúng. Ông còn dạy về một bí quyết cho bất cứ người nào muốn hiểu rõ ý nghĩa của những lời của Ê Sai. Mời một học sinh đọc câu đầu tiên trong 2 Nê Phi 25:4. Yêu cầu lớp học tìm kiếm bí quyết đó để hiểu biết những lời của Ê Sai.

- Các em tìm ra bí quyết nào? ("Tinh thần tiên tri").

Để giúp các học sinh hiểu ý nghĩa của việc có được "tinh thần tiên tri," hãy đọc lời phát biểu sau đây từ Sách Hướng Dẫn Các Thánh Thư:

"Lời tiên tri gồm có những lời nói hay những điều ghi chép được soi dẫn từ thiên thượng, mà một người nhận được qua sự mặc khải từ Đức Thánh Linh. Chứng ngôn về Chúa Giê Su là tinh thần tiên tri (Khải Huyền 19:10). Lời tiên tri có thể thuộc về quá khứ, hiện tại hay tương lai. Khi một người tiên tri, người ấy nói hay viết những điều mà Thượng Đế muốn người ấy được biết, vì lợi ích của chính người đó hay vì lợi ích của những người khác. Các cá nhân có thể nhận được lời tiên tri hay mặc khải cho cuộc sống riêng của mình" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Tiên Tri, Lời, Tiên Tri," scriptures.lds.org).

Giúp các học sinh thấy rằng sự hiểu biết của họ về những lời của Ê Sai sẽ gia tăng khi họ (1) tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh và (2) có được chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô và một ước muốn để học về Ngài. Khi họ học những lời của Ê Sai theo cách này, thì luôn luôn tìm kiếm những cách mà những lời tiên tri của ông làm chứng về Đấng Cứu Rỗi, họ sẽ có thể biết được điều Thượng Đế muốn họ biết, vì lợi ích của chính họ hoặc vì lợi ích của những người khác.

Hãy nêu lên rằng Nê Phi đã chia sẻ những ý nghĩ khác mà có thể gia tăng sự hiểu biết của chúng ta về những lời của Ê Sai. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 25:1, và tìm kiếm lý do tại sao nhiều người dân của Nê Phi thấy rằng những lời tiên tri của Ê Sai rất khó hiểu.

- Các em tìm thấy được điều gì? (Họ không biết gì "về lề lối tiên tri giữa người Do Thái").
- Dựa vào điều các em đã đọc về những lời của Ê Sai, một số đặc tính của các lời tiên tri của người Do Thái thời xưa là gì? (Các câu trả lời có thể gồm có việc Ê Sai và các vị tiên tri khác đã sử dụng biểu tượng và thơ văn).
- Khi các em đọc những lời của Ê Sai, tại sao là điều hữu ích để nhận biết lề lối tiên tri này?

Giải thích rằng một ý kiến hữu ích khác được tìm thấy trong 2 Nê Phi 25:5–6. Mời một học sinh đọc to các câu này. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những kinh nghiệm của Nê Phi đã giúp ông hiểu những lời của Ê Sai.

- Các em nghĩ tại sao điều đó đã giúp cho Nê Phi sống được ở Giê Ru Sa Lem? Dựa vào điều các em đã đọc về những lời của Ê Sai, các em nghĩ tại sao đó là một lợi thế cho Nê Phi để "được chứng kiến nhiều điều của người Do Thái" và "hiểu rõ các miền quanh" Giê Ru Sa Lem?
- Chúng ta có thể làm gì để hiểu biết đôi chút về những điều này? (Chúng ta có thể nghiên cứu văn hóa, lịch sử và địa lý của Y Sơ Ra Ên thời xưa).

Đọc 2 Nê Phi 25:7–8 cho các học sinh nghe. Trong khi các anh chị em đọc, hãy nêu lên rằng những lời tiên tri của Ê Sai sẽ có một giá trị lớn đối với chúng ta khi chúng ta thấy những lời tiên tri này đã được ứng nghiệm. Để minh họa lẽ thật này, hãy hỏi:

- Trong vài ngày qua, chúng ta đã học về những lời tiên tri nào mà đã được ứng nghiệm? (Các học sinh có thể nhớ lại những lời tiên tri về Đền Thờ Salt Lake [xin 2 Nê Phi 12:2–3], sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô [xin xem 2 Nê Phi 19:6], và Joseph Smith [xin xem 2 Nê Phi 21:1, 10]). Những lời tiên tri này trở nên có ý nghĩa hơn trong những cách nào khi các em thấy rằng chúng đã được ứng nghiệm?

Để kết luận phần này của bài học, hãy bày tỏ sự tin tưởng của các anh chị em rằng các học sinh có thể tăng trưởng trong sự hiểu biết của họ về những lời của Ê Sai khi họ tìm kiếm tinh thần tiên tri. Hãy nêu lên rằng họ có thể gia tăng sự hiểu biết của mình bằng cách nghiên cứu về cách tiên tri của người Do Thái thời xưa và về văn hóa, lịch sử và địa lý của Y Sơ Ra Ên thời xưa.

2 Nê Phi 25:9–19

Nê Phi tiên tri về sự phân tán và quy tụ của dân Do Thái

Tóm lược 2 Nê Phi 25:9–19 bằng cách nói rằng Nê Phi đã tiên tri về dân Do Thái và quê hương của họ ở Giê Ru Sa Lem và các vùng phụ cận. Ông nói rằng dân Do Thái mà đã bị bắt tù đày ở Ba Bi Lôn sau khi Giê Ru Sa Lem bị hủy diệt sẽ trở lại "đất thừa hưởng của mình" (xin xem 2 Nê Phi 25:9–11). Chúa Giê Su Ky Tô, Đấng Mê Si, sẽ sống ở giữa họ, nhưng nhiều người sẽ chối bỏ Ngài và đóng đinh Ngài (xin xem 2 Nê Phi 25:12–13). Sau khi Đấng Cứu Rỗi chết và phục sinh, Giê Ru Sa Lem một lần nữa sẽ bị hủy diệt, và dân Do Thái sẽ bị phân tán và bị các quốc gia khác ngược đãi (xin xem 2 Nê Phi 25:14–15). Cuối cùng họ sẽ tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, và Chúa sẽ phục hồi họ "khỏi trạng thái lạc lối và sa ngã" (xin xem 2 Nê Phi 25:16–19).

2 Nê Phi 25:20–30

Nê Phi làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô

Yêu cầu các học sinh suy nghĩ về cách họ có thể phản ứng đối với một người nào cho rằng Các Thánh Hữu Ngày Sau không tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em có thể yêu cầu một hoặc hai học sinh vắn tắt cho biết về những kinh nghiệm mà họ đã có khi những người khác đã thách thức niềm tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Trong khi các học sinh đọc và thảo luận 2 Nê Phi 25:20–30, hãy mời họ tìm kiếm các đoạn mà họ có thể chia sẻ trong những tình huống như vậy.

Yêu cầu các học sinh nhận ra "con đường ngay chính" trong 2 Nê Phi 25:28–29. Sau khi họ đã tìm thấy rằng "con đường ngay chính tức là tin nơi Đấng Ky Tô và không chối bỏ Ngài, "thì hãy viết lên bảng*Tại sao việc tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô là con đường ngay chính.* Rồi yêu cầu các học sinh tìm kiếm 2 Nê Phi 25:20, 23–26, tìm kiếm các lý do tại sao việc tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô là con đường ngay chính. Mời họ viết câu trả lời lên trên bảng dưới tựa đề mà các anh chị em đã viết. Những câu trả lời có thể gồm có như sau:

2 Nê Phi 25:23, 26 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn đó trong thánh thư của họ. Tham khảo ý kiến giảng dạy vào cuối bài học để giúp các học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Sự cứu rỗi chỉ có được qua Chúa Giê Su Ky Tô.

Nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta mới có thể được cứu bởi ân điển sau khi chúng ta đã làm hết mọi điều mình có thể làm.

Qua Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta có thể nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 25:23 và 2 Nê Phi 10:24. Hãy nêu lên rằng những câu này gồm có từ *hòa hiệp* có nghĩa là mang con người hoặc những sự việc vào tinh thần hòa hợp hay hòa thuận với nhau.

- Trong cả hai câu này, các vị tiên tri khuyến khích chúng ta hòa hiệp với Thượng Đế. Các em nghĩ điều này có nghĩa là gì?

Giải thích rằng cả hai câu này cũng gồm có từ *ân điển*. Ân điển là một ân tứ từ Cha Thiên Thượng ban cho qua Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô. Từ *ân điển*, như được sử dụng trong thánh thư, chủ yếu ám chỉ đến quyền làm cho có khả năng và sự chữa lành thuộc linh được cung ứng qua lòng thương xót và tình yêu thương của Chúa Giê Su Ky Tô.

- 2 Nê Phi 10:24 và 25:23 dạy gì về mối quan hệ giữa ân điển và các nỗ lực của chúng ta?

Mời các học sinh áp dụng điều họ đã học được bằng cách viết câu trả lời cho câu hỏi sau đây vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ. Các anh chị em có thể muốn viết câu hỏi lên trên bảng.

- Việc được cứu rỗi nhờ ân điển có nghĩa là gì đối với các em?

Để giúp các học sinh hiểu lời khẳng định của Nê Phi trong 2 Nê Phi 25:24–25 rằng luật pháp đã trở nên chết đối với dân của ông, hãy giải thích rằng ông đang ám chỉ đến luật của Môi Se. Luật pháp đó, với hệ thống các nghi thức, nghi lễ, biểu tượng, và giáo lệnh, bao gồm của lễ hy sinh các con vật, vẫn còn được thực hành trong thời Nê Phi. Nê Phi và những người khác biết rằng luật pháp đó sẽ được làm tròn qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Sau Sự Chuộc Tội, các môn đồ của Đấng Cứu Rỗi sẽ không còn cần phải tuân giữ luật Môi Se nữa. Nhưng dân Nê Phi trung tín vẫn tiếp tục tuân theo luật pháp đó vào thời này, mặc dù biết rằng luật pháp hiện hành đó sẽ được thay thế vào một ngày nào đó.

Khi nói rằng luật pháp đã trở nên chết đối với ông và những người khác, Nê Phi có ý nói rằng luật pháp đó sẽ không cứu họ. Họ tuân giữ luật pháp đó vì họ muốn vâng lời và vì họ biết luật pháp chỉ họ đến với Chúa Giê Su Ky Tô, là Đấng sẽ mang sự cứu rỗi đến cho họ.

- Chúng ta có thể học được gì từ 2 Nê Phi 25:23–26 về lý do tại sao chúng ta nên tuân giữ các lệnh truyền?
- Các em sẽ làm gì để "nói về Đấng Ky Tô" và "hoan hỷ về Đấng Ky Tô"? (2 Nê Phi 25:26). Các em sẽ làm gì để giúp những người khác tin nơi Đấng Ky Tô?

Yêu cầu các học sinh chia sẻ các đoạn họ đã tìm thấy mà sẽ giúp họ trả lời những luận điệu cho rằng Các Thánh Hữu Ngày Sau không tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Yêu cầu họ cho biết về lý do tại sao họ thích các đoạn đó.

Bày tỏ chứng ngôn của các anh chị em về các lẽ thật các anh chị em đã thảo luận ngày hôm nay. Các anh chị em cũng có thể muốn cho các học sinh cơ hội để chia sẻ chứng ngôn về các lẽ thật này.

Khuyến khích các học sinh chia sẻ chứng ngôn

Khi các học sinh nghe nhau làm chứng về các lẽ thật phúc âm, họ có thể tăng trưởng trong sự hiểu biết của mình về các nguyên tắc phúc âm và ước muốn của họ để áp dụng các nguyên tắc đó trong cuộc sống của họ. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh chia sẻ những chứng ngôn của họ trong lớp học bằng cách đặt ra những câu hỏi bắt đầu với những cụm từ như "Làm thế nào các em đạt được chứng ngôn của mình về . . ." hoặc "Khi nào là lần đầu tiên các em biết rằng . . . hoặc "Các em giải thích hoặc làm chứng về . . . bằng cách nào" Sau khi một học sinh đã chia sẻ chứng ngôn về một lẽ thật, các anh chị em có thể hỏi: "Có ai nữa có thể làm chứng về lẽ thật này không?"

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 25:23, 26

Xin lưu ý: Hãy cân nhắc việc sử dụng ý kiến giảng dạy sau đây trong phần cuối của bài học này. Nếu không có thời giờ để sử dụng ý kiến đó trong bài học này, các anh chị em có thể sử dụng ý kiến đó trong một bài học khác khi ôn lại.

Để giúp các học sinh thuộc lòng 2 Nê Phi 25:26, một trong các câu trong đoạn thánh thư thông thạo này, hãy viết lên trên bảng những điều sau đây:

Nói

Hoan hỷ

Thuyết giảng

Tiên tri

Viết

Để cho con cháu chúng ta . . .

Nguồn gốc nào . . .

Tìm kiếm được sự xá miễn . . .

Mời các học sinh sử dụng những manh mối của từ ở trên bảng để đọc thuộc lòng 2 Nê Phi 25:26. Sau khi lặp lại câu này một vài lần, hãy hỏi xem có ai trong lớp học sẵn lòng để cố gắng đọc thuộc lòng câu này không. Rồi mời các học sinh còn lại cùng nhau đọc thuộc lòng câu đó mà không nhìn vào bảng. Để kết luận, các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng có một giá trị trong việc lắng nghe kỹ khi cha mẹ, các vị lãnh đạo và các giảng viên lao nhọc để thuyết phục chúng ta trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi.

Đưa một tờ giấy cho mỗi học sinh. Mời các học sinh viết thư cho con cái tương lai của họ, khuyến khích chúng đặt Chúa Giê Su Ky Tô làm trọng tâm của cuộc sống chúng. Các học sinh có thể muốn đặt lá thư của họ trong quyển thánh thư của họ để giữ lại cho tương lai.

Bài Học Tự Học ở Nhà

2 Nê Phi 11–25 (Đơn Vị 7)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây của các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 2 Nê Phi 11–25 (đơn vị 7) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ chú trọng vào một vài giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của các học sinh.

Ngày thứ nhất (2 Nê Phi 11–16)

Ê Sai mô tả tính kiêu ngạo và sự tà ác của Y Sơ Ra Ên thời xưa và những sự phán xét chờ đợi họ. Ông cũng tiên tri về một ngôi đền thờ sẽ được xây cất trong những ngày sau cùng và dạy rằng Thượng Đế thiết lập đền thờ để giảng dạy cho chúng ta về đường lối của Ngài và giúp chúng ta bước đi trong lối Ngài. Ê Sai nhìn thấy Chúa và được thanh tẩy khỏi tội lỗi. Từ kinh nghiệm của Ê Sai, các học sinh biết được rằng chúng ta có thể được thanh tẩy khỏi những điều không xứng đáng của mình nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Ngày thứ 2 (2 Nê Phi 17–20)

Ê Sai khiển trách vương quốc Giu Đa đã không đặt sự tin cậy của họ vào Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô. Các học sinh biết rằng Thượng Đế sẽ ở với chúng ta khi chúng ta đặt tin cậy vào Ngài, ngay cả trong những lúc khó khăn và sợ hãi. Ê Sai mô tả cảnh hủy diệt kẻ tà ác vào Ngày Tái Lâm và dạy rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Thượng Đế của sự phán xét và lòng thương xét, và lòng thương xót của Ngài được ban cho những người hối cải và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài.

Ngày thứ 3 (2 Nê Phi 21–24)

Trong bài học này, các học sinh biết rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ phán xét trong sự ngay chính và rằng cuối cùng qua Tiên Tri Joseph Smith, Chúa sẽ phục hồi Giáo Hội của Ngài để quy tụ dân Ngài vào những ngày sau cùng. Nê Phi cũng hân hoan về lời tiên tri của Ê Sai rằng trong Thời Kỳ Ngàn Năm, sự bình an và hiểu biết về Chúa sẽ tràn đầy trên thế gian. Các học sinh được khuyến khích để nghĩ về lẽ thật này và cách họ có thể được chuẩn bị cho thời kỳ này.

Ngày thứ 4 (2 Nê Phi 25)

Trong khi tóm lược những sứ điệp chính của những bài viết của Ê Sai, Nê Phi đã xem lại các lẽ thật giản dị về công việc của Thượng Đế ở giữa con cái loài người: Chúa Giê Su Ky Tô là danh hiệu duy nhất dưới gầm trời này "mà nhờ đó loài người mới có thể được cứu" (2 Nê Phi 25:20), và Chúa Giê Su Ky Tô là nguồn gốc duy nhất mà chúng ta có thể trông cậy vào để được xá miễn các tội lỗi của mình. Nê Phi muốn mọi người biết rằng nếu chúng ta làm "tất cả những gì chúng ta có thể làm," thì Chúa Giê Su Ky Tô sẽ ban phước cho chúng ta với ân điển—sự giúp đỡ thiêng liêng và sức mạnh (xin xem 2 Nê Phi 25:23).

Lời Giới Thiệu

Trong tuần này các học sinh đã nghiên cứu các chương trong Ê Sai đã được chọn ra mà Nê Phi đã gồm vào trong những bài viết của ông. Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói về các chương Ê Sai này: "Đừng ngừng đọc! Hãy tiếp tục đọc các chương khó hiểu đó về lời tiên tri trong Kinh Cựu Ước, mặc dù các anh chị em hiểu rất ít. Cứ tiếp tục, cho dù các anh chị em chỉ đọc lướt và chỉ đơn thuần thu thập một ấn tượng ở chỗ này hay ở chỗ kia" ("The Things of My Soul," *Ensign,* tháng Năm năm 1986, 61).

Khi gặp các học sinh tuần này, hãy khuyến khích họ nên kiên nhẫn trong khi nghiên cứu những lời của Ê Sai. Các anh chị em cũng có thể mời họ chia sẻ việc những bài viết của Ê Sai đã giúp họ "nức lòng và hoan hỷ" nơi lòng nhân từ của Thượng Đế (2 Nê Phi 11:8).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 11–25

Nê Phi trích dẫn những lời tiên tri của Ê Sai về Chúa Giê Su Ky Tô

Trưng bày một cái kính lúp hoặc vẽ hình một cái kính lúp lên trên bảng. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 25:13. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà Nê Phi "tán dương." Giải thích rằng một lý do Nê Phi đã ghi chép những lời của Ê Sai được tìm thấy trong 2 Nê Phi 11–25, là để ngợi khen danh hiệu, giáo vụ và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô trong cuộc sống của những người sẽ đọc lời của Nê Phi.

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 11:4–8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những cụm từ để có thể nhận ra các mục đích của Nê Phi để trích dẫn những lời của Ê Sai.

Trong khi học ở nhà, các học sinh được yêu cầu đánh dấu danh "Đấng Ky Tô" mỗi lần bắt gặp danh Ngài trong 2 Nê Phi 25:20–30. Mời họ giở đến 2 Nê Phi 25:28–29 và tìm kiếm một cụm từ được lặp lại trong các câu này. ("Con đường ngay chính tức là tin nơi Đấng Ky Tô và không chối bỏ Ngài").

Hỏi các học sinh: Những kinh nghiệm nào trong đời các em đã dạy cho các em rằng việc tin nơi và tuân theo Chúa Giê Su Ky Tô là con đường ngay chính để sống?

Bản liệt kê sau đây chứa đựng các lẽ thật, giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong 2 Nê Phi 11–25 trong tuần này. Viết chín lời phát biểu sau đây lên trên bảng hoặc gồm chúng vào trong một bản tài liệu phân phát cho mỗi học sinh. Mời các học sinh đọc bản liệt kê và tìm kiếm các lẽ thật, giáo lý và nguyên tắc này trong các câu đã được đưa ra.

Hiểu Những Lời Giảng Dạy của Ê Sai trong Thời Kỳ Chúng Ta

1. Thượng Đế đã thiết lập đền thờ để giảng dạy cho chúng ta biết về các đường lối của Ngài và giúp chúng ta bước đi trong lối Ngài (xin xem 2 Nê Phi 12:2–3).
2. Chúng ta có thể được thanh tẩy khỏi sự không xứng đáng của mình qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem 2 Nê Phi 16:5–7).
3. Thượng Đế sẽ ở với chúng ta khi chúng ta tin cậy nơi Ngài, ngay cả trong những lúc khó khăn và sợ hãi (xin xem 2 Nê Phi 17:4, 7, 14).
4. Chúa Giê Su Ky Tô là Thượng Đế của sự phán xét và lòng thương xót. Lòng thương xót của Ngài được ban cho những người hối cải và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài (xin xem 2 Nê Phi 19:12, 17, 21; 20:4).
5. Chúa đã phục hồi phúc âm của Ngài và Giáo Hội của Ngài qua Tiên Tri Joseph Smith và hiện đang quy tụ dân Ngài vào những ngày sau cùng (xin xem 2 Nê Phi 21:10, 12).
6. Trong Thời Kỳ Ngàn Năm, thế gian sẽ là một chỗ bình an vì nó sẽ tràn đầy sự hiểu biết về Chúa (xin xem 2 Nê Phi 21:6–9).
7. Chúa sẽ có lòng thương xót đối với dân Ngài, nhưng kẻ tà ác sẽ bị diệt vong (xin xem 2 Nê Phi 23:22).

Những Lời Giảng Dạy của Nê Phi

8. Nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được cứu bởi ân điển sau khi tất cả những gì chúng ta có thể làm (xin xem 2 Nê Phi 25:23).
9. Qua Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta có thể nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình (xin xem 2 Nê Phi 25:26).

Sau khi có đủ thời giờ, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Các em thấy những chủ đề nào trong các lời giảng dạy này của Ê Sai và Nê Phi? (Các chủ đề có thể đưa ra là: Cha Thiên Thượng gửi Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, mang đến sự cứu rỗi và bình an đến cho con cái của Ngài. Chúng ta có thể tin cậy Thượng Đế trong bất cứ hoàn cảnh nào. Các đền thờ dạy cho chúng ta biết về Thượng Đế).
- Các em thấy lời phát biểu nào trong chín lời phát biểu này là có ý nghĩa nhất? Tại sao?

Chỉ định mỗi học sinh một giáo lý hay nguyên tắc từ bản liệt kê ở trên, và bảo các học sinh làm những điều sau đây:

1. Đọc đoạn thánh thư mà từ đó giáo lý hoặc nguyên tắc nào được rút ra.
2. Trả lời câu hỏi này: Giáo lý hay nguyên tắc này có thể giúp các em "hân hoan" trong Chúa? (Xin xem 2 Nê Phi 11:4–6).
3. Hãy nghĩ về một hoàn cảnh trong đó việc có được sự hiểu biết về giáo lý hay nguyên tắc này có thể mang cho các em hy vọng và sức mạnh.

Mời các học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ. Trong khi họ làm như vậy, các anh chị em có thể hỏi: "Có ai nữa có một chứng ngôn hoặc sự hiểu biết về điều mới vừa được giảng dạy không?" Việc để cho họ chia sẻ những sự hiểu biết và chứng ngôn sẽ xác nhận các lẽ thật với tâm hồn của họ và tâm hồn của bạn bè họ. Cám ơn họ đã tham gia.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 25:13. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm những lý do Nê Phi đã hân hoan trong việc tán dương danh hiệu của Chúa. Yêu cầu các học sinh cho biết điều họ tìm thấy.

Mời một học sinh đọc chứng ngôn sau đây của Chủ Tịch Thomas S. Monson:

"Tôi tin rằng không một ai trong chúng ta có thể thấu hiểu trọn vẹn ý nghĩa về điều Đấng Ky Tô đã làm cho chúng ta trong Vườn Ghết Sê Ma Nê, nhưng tôi biết ơn mỗi ngày trong cuộc sống của mình về sự hy sinh chuộc tội của Ngài thay cho chúng ta.

"Vào giây phút cuối cùng, Ngài đã có thể trở lui. Nhưng Ngài đã không làm thế. Ngài đã đi xuống bên dưới vạn vật để Ngài có thể cứu rỗi vạn vật. Khi làm như vậy, Ngài đã ban cho chúng ta cuộc sống bên kia cuộc sống trần thế này. Ngài đã chuộc chúng ta khỏi Sự Sa Ngã của A Đam.

"Từ đáy lòng mình, tôi biết ơn Ngài. Ngài đã dạy chúng ta cách sống. Ngài đã dạy chúng ta cách chết. Ngài đã bảo đảm sự cứu rỗi của chúng ta" ("Khi Chúng Ta Chia Tay," *Liahona,* tháng Năm năm 2011, 114).

Hãy hỏi: Các em thấy những điểm tương tự nào giữa những lời của Nê Phi trong 2 Nê Phi 25:13 và những lời của Chủ Tịch Monson?

Hãy kết thúc bài học ngày hôm nay bằng cách yêu cầu các học sinh mô tả những cách mà Các Thánh Hữu Ngày Sau trẻ tuổi có thể tán dương danh hiệu của Chúa. Sau khi các học sinh đã trả lời, hãy khuyến khích họ tán dương danh của Chúa mỗi ngày.

Đơn Vị Kế Tiếp (2 Nê Phi 26–31)

Trong đơn vị kế tiếp, các học sinh sẽ nghiên cứu một số lời tiên tri của Nê Phi về những ngày sau. Nê Phi đã thấy rằng sẽ có rất nhiều giáo hội sai lạc và tập đoàn bí mật. Ông cũng thấy rằng Chúa sẽ làm "một công việc lạ lùng và một điều kỳ diệu" (2 Nê Phi 27:26) và rằng nhiều người sẽ chối bỏ Sách Mặc môn vì họ đã có Kinh Thánh. Ngoài ra, Nê Phi đã giải thích giáo lý của Đấng Ky Tô.

BÀI HỌC 36

2 Nê Phi 26

Lời Giới Thiệu

Nê Phi tiên tri rằng một ngày nào đó con cháu của ông sẽ được Chúa Giê Su Ky Tô phục sinh đến thăm và sau kinh nghiệm này, họ sẽ sống trong sự ngay chính suốt ba thế hệ. Tuy nhiên, Nê Phi buồn phiền vì trong thế hệ thứ tư của con cháu ông, một số người sẽ sa ngã khỏi sự ngay chính, chối bỏ Đấng Mê Si và cuối cùng bị hủy diệt. Nê Phi cảnh báo những người sống trong những ngày sau cùng nên coi chừng tính kiêu ngạo, các tập đoàn bí mật và mưu chước tăng tế. Ông dạy rằng Chúa yêu thương tất cả mọi người và mời họ đến cùng Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 26:1–13

Nê Phi tiên tri rằng dân của ông sẽ bị hủy diệt vì họ sẽ chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô

Viết lên trên bảng *Sự Phán Xét của Thượng Đế*

- Khi các em thấy hay nghe cụm từ này, những ý nghĩ nào đến với tâm trí của các em?

Giải thích rằng mặc dù nhiều người có những ý nghĩ tiêu cực khi họ thấy những lời này, nhưng sự phán xét của Thượng Đế thật sự mang đến phước lành cho nhiều người. Trong 2 Nê Phi 26, chúng ta đọc về những kết quả mà công lý mang đến cho kẻ tà ác và người ngay chính.

Để thiết lập văn cảnh này cho sứ điệp chính của 2 Nê Phi 26, hãy giải thích rằng Nê Phi đã nói rằng nhiều điềm triệu sẽ đi kèm theo sự giáng sinh, cái chết và Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô. Ông tiên tri rằng nhiều người sẽ bị diệt vong ngay sau khi Đấng Cứu Rỗi chết vì họ sẽ xua đuổi các vị tiên tri và các tín đồ trung thành của Chúa Giê Su Ky Tô là những người sống ở giữa họ. Ông cũng tiên tri rằng mặc dù sau khi được Đấng Cứu Rỗi phục sinh đến thăm, nhiều con cháu của ông cũng sẽ "chọn lựa những việc làm trong bóng tối thay vì sự sáng" và sẽ bị hủy diệt. (Xin xem 2 Nê Phi 26:1–11).

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 26:7. Yêu cầu lớp học tìm kiếm phản ứng của Nê Phi đối với khải tượng về sự hủy diệt của những người khác. Mời các học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ đánh dấu lời phát biểu của Nê Phi vào cuối câu: "Các đường lối của Ngài thì công bình."

- Lời phát biểu "Các đường lối của Ngài thì công bình" có nghĩa là gì đối với các em? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng một người nào đó công bằng thì sẽ luôn luôn đối xử công bằng với những người khác).

Sau khi giúp các học sinh hiểu rằng công lý của Thượng Đế đòi hỏi rằng kẻ tà ác phải bị trừng phạt vì hành động của họ, hay giải thích rằng công lý của Thượng Đế cũng đòi hỏi rằng người ngay chính phải được tưởng thưởng vì hành động của họ. Là phần của lời giải thích này, các anh chị em có thể muốn mời các học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 130:20–21. Yêu cầu các học sinh đọc 2 Nê Phi 26:8–9, 13, và tìm kiếm các phước lành rằng Nê Phi nói rằng ông sẽ đến với con cháu ngay chính của ông.

- Trong các câu 8 và 13, những cụm từ nào mô tả các hành động của người ngay chính?
- Lúc nào các em đã thấy các phước lành được mô tả trong câu 13? Chúa đã tự biểu hiện cho chúng ta thấy trong một số cách khác nhau nào?

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, Ngài tự biểu hiện cho chúng ta bằng quyền năng của Đức Thánh Linh.***

- Việc biết được lẽ thật này có thể làm gia tăng đức tin của các em nơi Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào?

2 Nê Phi 26:14–33

Nê Phi tiên tri về những ngày sau cùng và mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Ky Tô

Tóm lược 2 Nê Phi 26:14–19 bằng cách giải thích rằng Nê Phi đã tiên tri rằng Sách Mặc Môn sẽ ra mắt trong những ngày sau cùng trong thời kỳ mà nhiều người sẽ kiêu ngạo và không tin.

Yêu cầu các học sinh suy nghĩ về một lúc mà họ đã vấp phải một vật gì đó (hoặc các anh chị em có thể yêu cầu họ tưởng tượng bị vấp chân vào một chướng ngại vật trong bóng tối). Mời họ im lặng tra cứu 2 Nê Phi 26:20–21, tìm kiếm những chướng ngại vật mà người ta có thể vấp ngã trong những ngày sau cùng.

- Theo như 2 Nê Phi 26:20–21, Nê Phi đã thấy một số chướng ngại vật nào mà sẽ làm cho dân Ngoại phải vấp ngã?
- Một số ví dụ khác về những chướng ngại vật mà Sa Tan sử dụng để dẫn dắt người ta phải vấp ngã là gì?

Giải thích rằng ngoài việc đặt "đá chướng ngại vật" trên đường đi của chúng ta để dẫn dắt chúng ta xa rời Thượng Đế, Sa Tan còn tìm cách trói buộc chúng ta nữa. Giơ lên một sợi chỉ và mời các học sinh đọc lướt qua 2 Nê Phi 26:22, tìm kiếm điều mà Nê Phi đã viết về một vật tương tự. Mời một học sinh đến trước lớp học. Cột lỏng hai cổ tay của học sinh này lại với nhau bằng một sợi dây. Yêu cầu học sinh này bứt đứt sợi dây. Lặp lại tiến trình, lần này cột sợi dây quanh hai cổ tay của người ấy vài lần. Tiếp tục làm điều này cho đến khi học sinh ấy không thể bứt đứt sợi dây—hãy cảnh báo học sinh ấy phải cẩn thận đừng tự làm mình đau. (Nếu không có sẵn sợi dây, các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh tưởng tượng ra phần trình bày này). Yêu cầu các học sinh nghiên cứu 2 Nê Phi 26:22, tìm hiểu xem câu này có liên quan đến phần trình bày đó như thế nào.

- Trong 2 Nê Phi 26:22, điều gì là quan trọng trong cụm từ "cho đến khi nào nó trói được họ"? Câu này dạy cho các em biết điều gì về cách Sa Tan làm việc?
- Các em đã thấy Sa Tan dẫn dắt người ta bằng "dây gai" như thế nào? (Cây gai là nguyên liệu được sử dụng để làm vải lanh).
- Các em nghĩ những tội lỗi nào trong các tội lỗi này (dây gai) là nguy hiểm nhất cho những người cùng tuổi với các em?

Nhắc các học sinh nhớ rằng Sa Tan cám dỗ chúng ta làm những công việc trong bóng tối để nó có thể trói chúng ta lại và dẫn chúng ta rời xa con đường ngay chính. Giải thích rằng các câu cuối cùng trong 2 Nê Phi 26 cho thấy sự trái ngược giữa con đường của Sa Tan và con đường của Thượng Đế. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 26:23–24.

- Theo như các câu này, Chúa làm việc như thế nào? Mục đích của mọi việc Chúa làm là gì? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh đánh dấu phần 2 Nê Phi 26:24 có dạy rằng **mọi điều Chúa làm là vì lợi ích của thế gian.**)

Yêu cầu các học sinh suy ngẫm trong một giây lát về lúc họ cảm thấy thất vọng hoặc cách xa Chúa. Để giúp các học sinh cảm thấy rằng sứ điệp của Nê Phi về tình yêu thương của Chúa áp dụng vào cuộc sống của họ, hãy mời họ tìm kiếm 2 Nê Phi 26:24–28, 33. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ đánh dấu những từ *tất cả*, *bất cứ ai*, và *không một ai* (ngoại trừ ví dụ đầu tiên của từ *không một ai* trong câu 33). Yêu cầu các học sinh dành ra một vài phút để đọc lại các câu có chứa đựng những từ này.

Yêu cầu mỗi học sinh tìm đến một học sinh khác và vắn tắt thảo luận điều chúng ta có thể hiểu từ các câu này. Sau khi các học sinh đã chia sẻ những ý nghĩ của họ với nhau, hãy cân nhắc việc mời một vài học sinh chia sẻ những ý kiến chính từ cuộc trò chuyện của họ. Một ý chính nên có từ cuộc thảo luận này là **Chúa yêu thương tất cả mọi người và mời gọi tất cả mọi người đến cùng Ngài và dự phần vào sự cứu rỗi của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết lời phát biểu này lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn mời các học sinh viết những câu trả lời cho câu hỏi sau đây vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ:

- Các em đã nhận ra lòng nhân từ của Chúa trong cuộc sống của mình vào lúc nào?
- Làm thế nào điều này có thể giúp các em biết rằng Chúa yêu thương tất cả mọi người và mời gọi tất cả mọi người đến cùng Ngài?

Mời các học sinh hành động

Việc giảng dạy hữu hiệu thường gồm có một lời mời để hành động theo các nguyên tắc đã được giảng dạy Nếu sự hiểu biết về một nguyên tắc phúc âm đã học được nhưng không hành động theo thì việc học hỏi chưa hoàn tất. Những lời mời để hành động có thể đến từ một giảng viên, và còn mạnh mẽ hơn nữa từ Đức Thánh Linh.

Để kết luận, hãy mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 26:25, 33. Trước khi học sinh ấy đọc, hãy đề nghị rằng các học sinh đánh dấu những cụm từ đầy khuyến khích đối với họ. Để giúp các học sinh thấy thêm sự áp dụng trong các câu này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Tôi hy vọng rằng chúng ta đều chào đón và yêu thương tất cả con cái của Thượng Đế, kể cả những người có thể ăn mặc, trong có vẻ, nói chuyện hoặc chỉ làm những điều khác biệt. Việc làm cho những người khác cảm thấy thể như họ là kém cỏi thì không tốt. Chúng ta hãy nâng đỡ những người xung quanh mình. Chúng ta hãy đưa ra bàn tay chào đón. Chúng ta hãy dành cho các anh chị em của mình trong Giáo Hội một mức độ đặc biệt về tình người, lòng trắc ẩn và bác ái để họ cảm thấy rằng cuối cùng họ đã tìm ra được mái gia đình. . . .

"Dường như chỉ đúng và thích hợp khi chúng ta mang đến cho người khác điều chúng ta thiết tha mong muốn cho bản thân mình.

"Tôi không đề nghị rằng chúng ta chấp nhận tội lỗi hoặc bỏ qua điều xấu xa trong cuộc sống cá nhân của mình hoặc trên thế gian. Tuy nhiên, trong khi quá sốt sắng, đôi khi chúng ta nhầm lẫn tội lỗi với người phạm tội cũng như chúng ta quá nhanh chóng lên án và với ít lòng trắc ẩn. . . .

". . . Chúng ta hãy để cho tấm lòng và giang rộng cánh tay với lòng trắc ẩn đối với những người khác, vì mọi người đều đang bước đi trên con đường khó khăn của mình." ("Các Ngươi Là Đôi Tay Ta," *Liahona*, tháng Năm năm 2010, 68–69).

- Chúng ta có thể áp dụng 2 Nê Phi 26:33 và lời giảng dạy của Chủ Tịch Uchtdorf bằng một số cách nào?

Mời các học sinh cân nhắc điều họ có thể làm để tìm tới những người khác đang hoạn nạn và giúp họ cảm nhận được tình yêu thương của Chúa.

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

2 Nê Phi 26:29–31. Nê Phi cảnh báo về tội lỗi của mưu chước tăng tế

Viết những cái tên sau đây lên trên bảng: *Sê Rem, Nê Hô, Cô Ri Ho.* Hỏi các học sinh họ biết gì về những người này. Nếu các học sinh gặp khó khăn để trả lời, thì hãy giải thích vắn tắt rằng những người này cố gắng dẫn dắt người ta rời xa đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Họ phạm tội về mưu chước tăng tế.

Nê Phi cảnh báo dân ông—và những người trong chúng ta đang sống trong những ngày sau—về mưu chước tăng tế. Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 26:29–31. Yêu cầu lớp học lắng nghe một định nghĩa về mưu chước tăng tế.

- Mục tiêu của những người tham gia vào mưu chước tăng tế là gì?

Anh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã cảnh báo rằng mưu chước tăng tế có thể xảy ra trong Giáo Hội. Yêu cầu một học sinh đọc lời khuyên dạy của ông:

"Chúng ta hãy coi chừng các tiên tri giả và thầy giảng giả, cả nam lẫn nữ, là những người tự chỉ định làm người tuyên bố về các giáo lý của Giáo Hội và tìm cách truyền bá phúc âm sai lạc của họ và thu hút những người đi theo bằng cách tài trợ cho hội nghị và sách báo có nội dung thách thức các giáo lý cơ bản của Giáo Hội. Hãy coi chừng những người nói chuyện và công bố những điều chống đối các vị tiên tri chân chính của Thượng Đế và tích cực truyền đạo cho những người khác một cách bừa bãi, bất chấp sự an lạc vĩnh cửu của những người họ dụ dỗ. Giống như Nê Hô và Cô Ri Ho trong Sách Mặc Môn, họ dựa vào khả năng ngụy biện để đánh lừa và lôi kéo những người khác theo quan điểm của họ. Họ 'trưng mình làm ánh sáng cho thế gian để họ có thể tìm lợi lộc và sự ca tụng của thế gian; nhưng họ lại không tìm sự an lạc của Si Ôn' (2 Nê Phi 26:29)" ("Beware of False Prophets and False Teachers," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1999, 63).

- Các tín hữu của Giáo Hội sa vào bẫy sập của mưu chước tăng tế như thế nào?
- Theo 2 Nê Phi 26:30, điều gì có thể ngăn chặn mưu chước tăng tế? (Giúp các học sinh hiểu rằng chúng ta có thể tránh tội lỗi về mưu chước tăng tế bằng cách có lòng bác ái đối với tất cả mọi người).

BÀI HỌC 37

2 Nê Phi 27

Lời Giới Thiệu

Bằng cách thường đề cập tới những lời của Ê Sai, Nê Phi tiên tri rằng Chúa sẽ làm "một công việc lạ lùng và một điều kỳ diệu" trong những ngày sau cùng. Công việc vĩ đại này sẽ là Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Một điểm tập trung của lời tiên tri của Nê Phi là sự ra đời của Sách Mặc Môn. Nê Phi báo trước rằng các nhân chứng sẽ thấy Sách Mặc Môn và làm chứng về lẽ trung thực của sách này. Ông cũng làm chứng về vai trò cơ bản mà Sách Mặc Môn sẽ đóng trong công việc của Chúa trong những ngày sau—mà sẽ là một ân tứ kỳ diệu cho thế gian. *Xin lưu ý:* 2 Nê Phi 27 rất giống với Ê Sai 29. Trong ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau của Kinh Thánh, các cước chú trong Ê Sai 29 mang đến sự hiểu biết hữu ích cho việc nghiên cứu cả hai chương này).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 27:1–5

Nê Phi tiên tri rằng trong những ngày sau cùng, thế gian sẽ đầy dẫy sự tà ác

Trưng lên các món đồ sau đây: một vật đựng thuốc khử mùi, một ống kem đánh răng, và một cục xà bông hoặc vật đựng xà bông. Giải thích rằng mỗi món đồ là một giải pháp cho một vấn đề. Hãy yêu cầu các học sinh nhận ra vấn đề nhằm giải quyết mỗi món đồ đó. (Các anh chị em có thể chọn sử dụng những món đồ khác mà có thể được xem là giải pháp cho các vấn đề cụ thể).

Giải thích rằng lời tiên tri của Nê Phi trong 2 Nê Phi 27 cho biết về những vấn đề sẽ xảy ra trong thời kỳ của chúng ta. Ông dạy rằng có những người sẽ vấp ngã về phần thuộc linh vì sự bất chính của họ, rằng họ sẽ chịu sự mù quáng về phần thuộc linh, và họ sẽ chối bỏ các vị tiên tri. Nê Phi cũng tiên tri về điều Thượng Đế sẽ làm để giải quyết các vấn đề này.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to 2 Nê Phi 27:1–5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những từ và cụm từ mô tả một số vấn đề của những ngày sau cùng. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ những cụm từ mà họ đã nhận ra. Để giúp các học sinh phân tích những cụm từ này, các anh chị em có thể muốn đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ "say sưa trong sự bất chính" có nghĩa là gì?
- Trong 2 Nê Phi 27:3, một số người trong những ngày sau cùng được so sánh như là một người đói nằm mơ thấy mình đang ăn hoặc một kẻ khát nước đang mơ thấy mình uống nước nhưng rồi khi tỉnh giấc thì cảm thấy tâm hồn mình trống rỗng. Chúng ta có thể học được gì từ điều này? (Việc ăn hoặc uống trong giấc mơ không mang đến sự thỏa mãn lâu dài và không hoàn thành được điều gì cả, vì vẫn còn đói hay khát sau giấc mơ. Tương tự như vậy, những người "đánh lại Núi Si Ôn" sẽ không có sự thỏa mãn lâu dài cũng như sẽ không hoàn thành được bất cứ điều nào quan trọng).
- Các em nghĩ cụm từ "các người đã nhắm mắt mình lại" có nghĩa là gì?

Để giúp các học sinh nhận ra các lẽ thật phúc âm trong 2 Nê Phi 27:1–5, hãy mời họ tóm lược điều họ đã học được từ các câu này. Viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu rằng **trong những ngày sau cùng, nhiều người sẽ đầy dẫy sự bất chính và sẽ chối bỏ các vị tiên tri.**

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để biết về lời tiên tri này và sự ứng nghiệm của lời tiên tri này?

2 Nê Phi 27:6–23

Nê Phi tiên tri về sự ra đời của Sách Mặc Môn

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 27:6–7. Yêu cầu họ tìm kiếm một điều gì mà Chúa sẽ cung cấp để giúp giải quyết những vấn đề thuộc linh của con người trong những ngày sau cùng.

Những câu hỏi đưa đến sự phân tích

Bằng cách sử dụng những câu hỏi phân tích, các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh nghĩ về ý nghĩa của các câu họ đang nghiên cứu. Các anh chị em nên thường đặt ra những câu hỏi này sau khi các học sinh đã trở nên quen thuộc với các câu đó. Những câu hỏi phân tích thường bắt đầu với cụm từ như "các em nghĩ tại sao" hoặc "các em nghĩ gì." Vì dụ, các anh chị em có thể hỏi: "Các em nghĩ (cụm từ hay từ) này có nghĩa là gì?"

- Chúa sẽ cung cấp điều gì?
- Quyển sách này chứa đựng điều gì?
- Các em nghĩ những câu này đang mô tả quyển sách nào? (Để giúp các học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể đề nghị rằng họ tra tìm những đoạn tham khảo thánh thư được liệt kê trong 2 Nê Phi 27:6, cước chú *b*. Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng cụm từ "những người đã đắm chìm trong giấc ngủ triền miên" ám chỉ các vị tiên tri đã qua đời là những người đã lưu giữ các biên sử để trở thành Sách Mặc Môn).

Giơ lên một quyển Sách Mặc Môn. Giải thích rằng Chúa đã cho ra đời quyển sách này để giúp sửa chỉnh các vấn đề trong những ngày sau cùng và mang ánh sáng đến cho một thế giới tối tăm. Chúa đã mặc khải cho các vị tiên tri thời xưa các chi tiết về sự ra đời của Sách Mặc Môn. Nê Phi ghi lại các chi tiết này trong 2 Nê Phi 27. Giải thích rằng một lời tiên tri tương tự được tìm thấy trong Ê Sai 29. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng một số người đã thách thức Sách Mặc Môn bằng cách chất vấn tại sao Kinh Thánh không đề cập đến. Hãy nêu lên rằng lời tiên tri trong Ê Sai 29 cho thấy rằng Kinh Thánh quả thật có làm chứng về Sách Mặc Môn).

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 27:12–14. Yêu cầu lớp học tìm kiếm người nào mà Nê Phi nói là sẽ được phép để thấy quyển sách đó.

- Ai là ba nhân chứng đã được phép để thấy Sách Mặc Môn "nhờ quyền năng của Thượng Đế"? (Oliver Cowdery, David Whitmer và Martin Harris. Xin xem "Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng," Sách Mặc Môn).

Hãy nêu lên rằng Nê Phi đã đề cập đến "một số ít" người khác là những người cũng sẽ được cho phép để thấy quyển sách đó.

- Các em nghĩ những nhân chứng khác này là ai? (Các anh chị em có thể cần nhắc các học sinh nhớ có thêm tám nhân chứng về Sách Mặc Môn. Xin xem "Chứng Ngôn của Tám Nhân Chứng," Sách Mặc Môn).

Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 27:14 đề cập rằng Chúa sẽ "lập những lời nói của Ngài bởi miệng những nhân chứng mà Ngài thấy thích hợp."

- Các em nghĩ Nê Phi có ý nói gì khi ông nói rằng các nhân chứng sẽ lập lời nói của Thượng Đế? (Những người nhận được và chấp nhận lời của Thượng Đế qua Sách Mặc Môn sẽ chia sẻ sách đó với những người khác và làm chứng về lẽ trung thực của sách ấy).
- Ai có thể là những nhân chứng này?
- Để giúp các học sinh hiểu rõ rằng họ cũng có thể là nhân chứng về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn, các anh chị em có thể muốn mời họ viết tên của họ vào ngoài lề trang bên cạnh 2 Nê Phi 27:14. Làm thế nào mỗi tín hữu của Giáo Hội, kể các các em, có thể giúp thiết lập lẽ thật của Sách Mặc Môn?
- Các em đã chia sẻ chứng ngôn về Sách Mặc Môn với những người khác vào lúc nào?

Theo dõi

Thỉnh thoảng yêu cầu các học sinh báo cáo về những lời mời và sự chỉ định trước đó. Điều này cho phép các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm tích cực và có thể mang đến động cơ thúc đẩy cho một số học sinh để xúc tiến những lời mời mà các anh chị em đã chỉ định cho họ. Điều này cũng cho phép các anh chị em chú ý đặc biệt đến những điều tốt lành đã xảy ra khi các học sinh đã hành động theo những lời mời và sự chỉ định.

Trong một bài học trước đây, các anh chị em có thể đã khuyến khích các học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn với một người nào đó. Nếu các anh chị em đã làm như vậy, thì hãy theo dõi sự chỉ định đó bằng cách mời vài học sinh chia sẻ điều họ đã làm. Khuyến khích các học sinh tiếp tục tìm kiếm các cơ hội để chia sẻ chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn với những người khác, kể cả những người thuộc tín ngưỡng khác.

Chép lại biểu đồ sau đây lên trên bảng. (Để tiết kiệm thời giờ, các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi lớp học bắt đầu).

	Lời tiên tri của Nê Phi về điều mà người đàn ông ấy sẽ làm	Tên của người ấy	Sự ứng nghiệm của lời tiên tri Joseph Smith—Lịch Sử 1:63–65
Người Thứ Nhất ("không có học thức") 2 Nê Phi 27:9, 15, 19			
Người Thứ Hai ("một người khác") 2 Nê Phi 27:15, 17			

	Lời tiên tri của Nê Phi về điều mà người đàn ông ấy sẽ làm	Tên của người ấy	Sự ứng nghiệm của lời tiên tri Joseph Smith—Lịch Sử 1:63–65
Người Thứ Ba ("nhà học giả") 2 Nê Phi 27:15–18			

Chia các học sinh ra thành từng cặp. Giải thích rằng mỗi cặp sẽ nghiên cứu một lời tiên tri về sự ra đời của Sách Mặc Môn cũng như sự ứng nghiệm của lời tiên tri đó. Yêu cầu các học sinh chép lại biểu đồ vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ và viết những câu trả lời bằng cách sử dụng các phần tham khảo thánh thư đã được cung cấp. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng từ *những chữ*, được tìm thấy trong Joseph Smith—Lịch Sử 1:63–65, ám chỉ bài viết được khắc trên bảng khắc bằng vàng mà từ đó Sách Mặc Môn được phiên dịch). Khi các học sinh đã làm xong, hãy mời họ chia sẻ những câu trả lời của họ với lớp học.

- Theo như 2 Nê Phi 27:15 và Joseph Smith—Lịch Sử 1:64, Martin Harris đã mang những chữ của sách đến cho học giả nào xem? (Charles Anthon).
- Trong những cách thức nào một người không có học vấn chính thức, giống như Joseph Smith, có thể là người thích hợp để phiên dịch Sách Mặc Môn hơn một học giả như Charles Anthon?

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 27:20–21, và tìm kiếm một cụm từ đã được lặp lại trong mỗi câu. ("Ta có thể làm được công việc riêng của ta").

- Cụm từ "ta có thể làm được công việc riêng của ta" có nghĩa gì đối với các em?
- Sự Phục Hồi phúc âm và sự ra đời của Sách Mặc Môn là một sự xác nhận như thế nào rằng Thượng Đế có thể tự làm công việc của Ngài?
- Một số nguyên tắc nào đã được các câu này giảng dạy? (Trong khi các học sinh chia sẻ ý kiến của họ, hãy nhấn mạnh rằng **sự ra đời của Sách Mặc Môn là một cách mà Thượng Đế sẽ thực hiện công việc của Ngài trong những ngày sau**).
- Sự ứng nghiệm lời tiên tri này củng cố chứng ngôn của các em về Sách Mặc Môn và vai trò của sách này trong Sự Phục Hồi của Giáo Hội của Chúa như thế nào?

2 Nê Phi 27:24–35

Nê Phi tiên tri về ảnh hưởng tích cực của phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô và Sách Mặc Môn

Đọc to 2 Nê Phi 27:24–26 trong khi các học sinh dò theo trong thánh thư của họ.

- Các em có nhớ nghe những lời này trước đây không? Nếu có, thì ở đâu? (Nếu các học sinh gặp khó khăn để trả lời, thì hãy giải thích rằng Chúa đã sử dụng những từ tương tự khi Ngài phán bảo cùng Joseph Smith trong Khu Rừng Thiêng Liêng; xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:19).

Giơ lên một trong số các món đồ các anh chị em đã trưng bày vào lúc bắt đầu bài học này, và nhắc các học sinh nhớ rằng món đồ đó được tạo ra để giải quyết một vấn đề riêng biệt.

- Trong 2 Nê Phi 27:25, các vấn đề nào Chúa phán là sẽ tồn tại ở giữa dân chúng vào những ngày sau? (Các anh chị em có thể muốn viết những câu trả lời của học sinh lên trên bảng).

Nhắc các học sinh nhớ về các vấn đề thuộc linh khác của những ngày sau đã được đề cập trong 2 Nê Phi 27:5. (Các anh chị em có thể muốn thêm vào *sự bất chính*, *sự mù quáng phần thuộc linh*, và *chối bỏ các vị tiên tri* vào bản liệt kê trên bảng).

- Sách Mặc Môn và Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô giúp giải quyết những vấn đề này như thế nào?

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 27:29–30, 34–35, tìm kiếm những cách mà Chúa đã phán là phúc âm phục hồi và Sách Mặc Môn sẽ ban phước cho dân chúng trong những ngày sau. Mời một học sinh liệt kê những phước lành lên trên bảng.

- Theo như 2 Nê Phi 27:29, Sách Mặc Môn sẽ giúp "mắt của kẻ đui sẽ xem thấy từ sự tối tăm mù mịt." Các em nghĩ điều này có nghĩa là gì?

Giúp các học sinh hiểu rằng **Sách Mặc Môn và phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô mang niềm vui và sự hiểu biết cho những người nghiên cứu và chấp nhận Sách Mặc Môn và phúc âm phục hồi.** Khuyến khích các học sinh tìm kiếm những giải pháp cho những thử thách của họ trong Sách Mặc Môn và chia sẻ chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn với những người khác.

BÀI HỌC 38

2 Nê Phi 28

Lời Giới Thiệu

Nê Phi đã tiên tri về một số tình trạng đầy thử thách trong những ngày sau, kể cả những lời giảng dạy sai lạc và sự kiêu ngạo của nhiều giáo hội mà sẽ phát triển. Ông đã dạy cách để nhận ra các giáo lý sai lạc và các thái độ của thế gian, và ông đã cảnh báo những cách mà Sa Tan sẽ cố gắng làm xao lãng chúng ta khỏi sự ngay chính.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 1–19

Nê Phi mô tả những giáo hội sai lạc và những ý nghĩ sai lầm của thời kỳ chúng ta

Vẽ lên trên bảng những dấu hiệu cảnh báo quen thuộc với văn hóa của các anh chị em. Ví dụ, các anh chị em có thể vẽ một dấu hiệu giao thông hoặc một biểu tượng thông tin về một chất nào đó là độc hại hoặc có chất độc.

- Mục đích của các dấu hiệu này là gì?

Giải thích rằng Sách Mặc Môn có thể giúp chúng ta thấy những dấu hiệu cảnh báo về những ảnh hưởng nguy hại cho phần thuộc linh. Chủ Tịch Ezra Taft Benson giải thích rằng một trong các mục đích của Sách Mặc Môn là trình bày cách mà kẻ nghịch thù và các kẻ thù khác của Đấng Ky Tô sẽ làm việc trong những ngày sau. Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Benson:

"Sách Mặc Môn cho thấy những kẻ thù của Đấng Ky Tô. Sách bác bỏ các giáo lý sai lạc. . . . Sách củng cố các tín đồ khiêm nhường của Đấng Ky Tô chống lại các kế hoạch tà ác, các chiến lược, và các giáo lý của quỷ dữ trong thời kỳ của chúng ta. Loại người bội giáo trong Sách Mặc Môn thì cũng tương tự với loại người bội giáo chúng ta có ngày nay" ("The Book of Mormon Is the Word of God," *Ensign*, tháng Giêng năm 1988, 3).

- Sách Mặc Môn cho thấy những kẻ thù của Đấng Ky Tô bằng cách nào? (Sách bao gồm các câu chuyện về những người cố gắng dẫn dắt những người khác rời xa đức tin nơi Đấng Ky Tô. Sách cho phép chúng ta thấy những lỗi lầm và ý nghĩ sai lạc của họ).
- Sách Mặc Môn củng cố chúng ta chống lại kẻ nghịch thù bằng cách nào?

Hãy làm chứng rằng **Sách Mặc Môn trình bày những ý nghĩ sai lầm của quỷ dữ và củng cố chúng ta chống lại những kế hoạch tà ác của nó.** Giải thích rằng các học sinh sẽ thấy một ví dụ của điều này trong 2 Nê Phi 28. Chương này chứa đựng một trong số những lời tiên tri của Nê Phi về những ngày sau. Trong lời tiên tri này, Nê Phi cảnh báo về những điều giảng dạy sai lạc là điều sẽ thường thấy trong thời kỳ chúng ta.

Mời các học sinh im lặng tra cứu 2 Nê Phi 28:3–9, tìm kiếm những lời cảnh báo của Nê Phi về những điều giảng dạy sai lạc. Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 28:7–9 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này một cách riêng biệt để họ sẽ có thể dễ dàng tìm ra đoạn này. Sau khi các học sinh đã có đủ thời giờ để nghiên cứu đoạn này, hãy mời vài học sinh đi lên bảng. Yêu cầu mỗi người viết một điều giảng dạy hay một ý nghĩ sai lạc từ đoạn này, kể cả câu có chứa đựng điều giảng dạy hay ý nghĩ ấy. Sau đó hỏi các học sinh khác xem họ có thấy những điều giảng dạy hay ý kiến sai lạc khác trong đoạn này không. Nếu họ có thấy, thì hãy mời họ thêm vào bản liệt kê ở trên bảng.

2 Nê Phi 28:7–9 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy vào cuối bài học để giúp các học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Để giúp các học sinh thảo luận một vài giáo lý và ý kiến sai lạc này, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Một ví dụ thời nay về một trong những ý nghĩ sai lạc này là gì? (Hãy chắc chắn rằng lớp học không kể ra tên giáo hội cụ thể khi họ trả lời cho câu hỏi này).

- Làm thế nào ý nghĩ sai lạc này cản trở không để người ta tuân theo kế hoạch của Cha Thiên Thượng?

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 28:12–14. Mời lớp học tìm kiếm lời cảnh báo của Nê Phi về điều sẽ xảy ra cho nhiều giáo hội và con người trong những ngày sau cùng vì tính kiêu ngạo và các giáo lý sai lạc.

- Trong những cách thức nào tính kiêu ngạo và những điều giảng dạy sai lạc ảnh hưởng đến con người?
- Tại sao "những tín đồ khiêm nhường của Đấng Ky Tô" không bị tính kiêu ngạo và sự tà ác dẫn đi lạc lối? Làm thế nào chúng ta có thể tránh bị lừa gạt bởi "những lời giáo huấn của loài người"? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng cụm từ "những lời giáo huấn của loài người" ám chỉ những lời giảng dạy của loài người—ngược lại với những lời giảng dạy của Chúa).

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 28:15–16, 19, tìm kiếm những hậu quả của những lời giảng dạy sai lạc.

- Các em thấy những từ hay cụm từ nào trong những câu này mô tả các kết quả của tính kiêu ngạo và những lời giảng dạy sai lạc?

2 Nê Phi 28:20–32

Nê Phi cảnh báo về cách Sa Tan cố gắng lừa gạt chúng ta

Sử dụng các câu chuyện

Một câu chuyện có thể giúp các học sinh tham gia bằng cách tạo ra mối quan tâm và giúp họ tham gia vào tiến trình học hỏi qua việc nghe kinh nghiệm của người khác. Các câu chuyện cũng có thể giúp các học sinh thấy các nguyên tắc phúc âm áp dụng vào cuộc sống của con người như thế nào.

Chia sẻ câu chuyện sau đây với các học sinh:

Trong khi đi công tác ở Châu Phi, Chủ Tịch Boyd K. Packer đi xem các động vật tại một khu vực cấm săn bắn. Ông thấy rằng các động vật ở chỗ nước cạn thì rất bồn chồn hoảng sợ. Khi ông hỏi tại sao các động vật không uống nước, thì người hướng dẫn viên nói rằng vì có cá sấu. Chủ Tịch Packer thuật lại:

"Tôi biết rằng người ấy nói đùa, và nghiêm chỉnh hỏi người ấy: 'Có vấn đề gì thế?' Câu trả lời lần nữa: 'Cá sấu.' . . .

"Người ấy có thể biết là tôi không tin người ấy, và tôi nghĩ rằng người ấy quyết tâm dạy cho tôi một bài học. Chúng tôi lái xe đến một địa điểm khác là nơi chiếc xe hơi của chúng tôi đậu trên con đường đắp cao phía trên một lỗ bùn, nơi chúng tôi có thể nhìn xuống dưới. Người ấy nói: 'Đó kìa,' 'Ông nhìn cho biết.'

"Tôi không thể thấy bất cứ thứ gì ngoại trừ bùn, một chút nước, và các động vật đang bồn chồn hoảng sợ ở phía xa. Rồi bỗng nhiên tôi thấy nó!—một con cá sấu to, nằm im trong bùn, chờ đợi một số động vật không nghi ngờ và khát nước đủ để đi uống nước.

"Bỗng nhiên tôi trở thành người tin! Khi có thể thấy tôi sẵn lòng lắng nghe, người ấy tiếp tục với bài học. Người ấy nói: 'Có cá sấu ở khắp nơi trong công viên, chứ không phải chỉ dưới sông mà thôi. Chúng tôi không có chỗ nào có nước mà không có một con cá sấu ở đâu đó gần bên, và ông nên tin như vậy.' . . .

"Trong một chuyến đi khác đến Châu Phi, tôi đã thảo luận kinh nghiệm này với một nhân viên kiểm lâm trong một công viên khác. . . .

"Sau đó, ông chỉ cho tôi thấy nơi đã xảy ra một thảm kịch. Một thanh niên đến từ nước Anh đang làm việc trong khách sạn cho mùa đó. Mặc dù có những lời cảnh báo liên tục và lặp đi lặp lại, người thanh niên ấy đã đi qua khoảng đất rào kín để xem xét một thứ gì đó ngang qua vũng nước cạn mà không ngập hết đôi giày thể thao của mình.

"Người kiểm lâm nói: 'Người ấy chưa đi được hai bước thì một con cá sấu đã vồ lấy người ấy rồi, và chúng tôi đã không thể cứu được người ấy'" ("Spiritual Crocodiles," *Ensign*, tháng Năm năm 1976, 30–31).

- Điều gì đã làm cho người thanh niên này trở thành nạn nhân của cá sấu? Người ấy đáng lẽ đã có thể tránh được thảm cảnh này bằng cách nào? (Bằng cách tuân theo những lời cảnh báo mà đã được đưa ra cho anh ta).

Mời một học sinh đọc to lời khuyên bảo sau đây của Chủ Tịch Packer:

"Những người lớn tuổi hơn các anh chị em đã có kinh nghiệm trong cuộc sống để cảnh báo các anh chị em về những nguy hiểm trước mặt như là những con cá sấu. Không phải chỉ là những con cá sấu to lớn, màu xám có thể cắn các anh chị em ra từng mảnh, mà là

những *con cá sấu thuộc linh*, vô cùng nguy hiểm, lừa đảo và ít được nhận thấy hơn ngay cả so với những loài bò sát ngụy trang rất kỹ của Châu Phi.

"Những con cá sấu thuộc linh này có thể giết chết hoặc cắn xé linh hồn của các anh chị em. Chúng có thể hủy diệt sự bình an trong tâm trí của các anh chị em và của những người các anh chị em yêu thương. Đó là những con cá sấu phải được cảnh báo và hầu như không có một chỗ nào trên khắp thế gian này mà không bị chúng tràn vào quấy phá" ("Spiritual Crocodiles," 31).

- Các con cá sấu trong câu chuyện của Chủ Tịch Packer giống với những cám dỗ và thủ đoạn của Sa Tan trong những cách nào? Chúng ta nhận được những lời cảnh báo nào để giúp tránh điều nguy hiểm thuộc linh?

Đọc to 2 Nê Phi 28:19 trong khi các học sinh dò theo. Rồi viết lên trên bảng *Sa Tan tìm cách túm lấy chúng ta trong quyền lực của nó bằng cách . . .*

Giải thích rằng khi Nê Phi tiếp tục lời tiên tri của mình, ông đã nói về những thủ đoạn mà Sa Tan sẽ sử dụng chống lại chúng ta trong những ngày sau. Chia các học sinh ra thành những cặp. Mời mỗi cặp đọc 2 Nê Phi 28:20–29, và tìm cách hoàn tất câu ở trên bảng.

Sau một vài phút, mời những cặp học sinh báo cáo về cách họ đã hoàn tất lời phát biểu trên bảng. Là một phần của cuộc thảo luận này, hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **Sa Tan sử dụng nhiều thủ đoạn để cố gắng chế ngự chúng ta, chẳng hạn như bằng cách khích động cho chúng ta nổi giận, vỗ về và ru ngủ chúng ta, và nịnh hót chúng ta.**

- Một số ví dụ mà Sa Tan cố gắng "khích động [loài người] giận dữ chống lại những gì tốt đẹp"? Cơn giận làm cho người ta hoang mang về điều tốt và điều xấu?
- Các em nghĩ tại sao là điều nguy hiểm cho những người "đang an nhàn ở Si Ôn," vì nghĩ rằng không cần phải cải tiến? Các em nghĩ tại sao Sa Tan có thể dẫn dắt những người như vậy "cẩn thận xuống ngục giới"?
- Nịnh hót một người nào đó có nghĩa là gì? (Đưa ra lời khen giả dối). Các em nghĩ tại sao lời nịnh hót có thể dẫn dắt một số người rời xa khỏi Chúa?
- Tại sao Sa Tan cố gắng thuyết phục loài người rằng nó không hiện hữu?
- Một số điều nào chúng ta có thể làm để đề phòng cơn tức giận? Làm thế nào chúng ta có thể đề phòng cảm nghĩ rằng mọi việc đều tốt đẹp? Chúng ta có thể đề phòng lời nịnh hót bằng cách nào?

Để kết luận bài học này, hãy cho các học sinh biết rằng phần cuối 2 Nê Phi 28 chứa đựng một lời cảnh cáo cuối cùng và một sự bảo đảm từ Chúa. Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 28:30–32.

- Chúa tôn trọng quyền tự quyết và nỗ lực của chúng ta để học về Ngài. Theo như 2 Nê Phi 28:30, Ngài dạy chúng ta "từng hàng chữ một, từng lời chỉ giáo một."' Điều này có ý nghĩa gì đối với các em? Theo như câu này, điều gì xảy ra cho những người nói: "Chúng tôi đã có đủ rồi"?
- Trong 2 Nê Phi 28:32, Chúa phán với những người chối bỏ Ngài. Trong câu này, các em nghĩ Ngài có ý nói gì khi Ngài phán: "Ta sẽ đưa tay ra cho chúng từ ngày này qua ngày khác"? (Trong câu này, Chúa nói về lòng thương xót và sự sẵn lòng của Ngài để giúp đỡ chúng ta mỗi ngày nếu chúng ta tìm cách tuân theo ý muốn của Ngài, thậm chí trước đây chúng ta cũng đã chối bỏ Ngài trước đây. Giúp các học sinh hiểu rằng **Chúa sẽ thương xót tất cả mọi người hối cải và đến cùng Ngài.**

Viết điều sau đây lên trên bảng: *Nhờ vào những gì tôi đã học được ngày hôm nay, tôi sẽ . . .* Mời các học sinh hoàn tất câu này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ bằng cách mô tả điều họ sẽ làm vì đã nghiên cứu lời tiên tri của Nê Phi trong 2 Nê Phi 28. Các anh chị em có thể muốn mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết với lớp học. Tuy nhiên, hãy chắc chắn rằng họ hiểu là họ không nên cảm thấy bắt buộc phải chia sẻ những ý nghĩ hoặc kinh nghiệm quá riêng tư.

Làm chứng rằng với sự hướng dẫn và sức mạnh từ Chúa, chúng ta có thể khắc phục sự cám dỗ. Và ngay cả khi chúng ta phạm tội, Chúa cũng sẽ thương xót chúng ta nếu chúng ta chân thành hối cải.

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 28:7–9

Giải thích rằng đôi khi loài người hợp lý hóa tội lỗi bằng cách tự nói rằng mọi người đều đang làm điều đó hoặc là họ có thể hối cải sau. Chia lớp ra thành những nhóm nhỏ. Mời các nhóm đó cùng đọc với nhau 2 Nê Phi 28:7–9, tìm kiếm những từ và cụm từ liên quan đến các ý nghĩ sai lạc này. Mời các học sinh thảo luận những câu hỏi sau đây trong các nhóm của họ (các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu:

- Sự nguy hiểm của việc phạm "một tội nhỏ" là gì?
- Thượng Đế sẽ biện minh cho việc chúng ta phạm những tội nhỏ hoặc tội không thường xuyên không? (Yêu cầu các học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 1:31 để hiểu biết thêm).
- Làm thế nào một người có thể "lợi dụng kẻ khác vì lời nói của họ"? Làm thế nào đôi khi chúng ta "đào hố gài bẫy kẻ láng giềng [của mình]"?

Mời mỗi nhóm viết lại những câu theo lời lẽ mà những người ngày nay có thể sử dụng để thuyết phục những người trẻ tuổi tuân theo các giáo lý điên rồ này.

Yêu cầu các học sinh nghĩ về những lúc mà họ đã duy trì sức mạnh tinh thần của họ bất chấp những ý nghĩ sai lạc ở trường học, từ giới truyền thông hoặc từ bạn bè. Mời họ viết về những kinh nghiệm này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ. Hãy cân nhắc việc yêu cầu một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết ra.

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể sử dụng ý kiến này trong khi dạy bài học khi các anh chị em giới thiệu đoạn thánh thư thông thạo, hoặc các anh chị em có thể sử dụng ý kiến này vào cuối bài học.

BÀI HỌC 39

2 Nê Phi 29–30

Lời Giới Thiệu

Nê Phi tiên tri về Sự Phục Hồi phúc âm ngày sau, mà Chúa đã nói sẽ là "một công việc lạ lùng" (2 Nê Phi 29:1). Nê Phi làm chứng rằng trong những ngày sau cùng, tất cả thánh thư sẽ cùng nhau hiệp lại cho thấy rằng Thượng Đế đều nhớ tới con cái của Ngài. Ông tiên tri rằng nhiều người sẽ chối bỏ Sách Mặc Môn nhưng những người nào tin sẽ được quy tụ vào Giáo Hội. Ngoài ra, ông cũng dạy rằng dân giao ước của Thượng Đế là những người hối cải và tin nơi Vị Nam Tử của Thượng Đế.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 29

Nê Phi tiên tri rằng trong những ngày sau cùng, nhiều người sẽ chối bỏ Sách Mặc Môn

Mời các học sinh tưởng tượng ra rằng một người bạn tại trường học thành thật hỏi: "Tại sao những người Mặc Môn lại có một quyển Kinh Thánh khác?" Các anh chị em có thể yêu cầu các học sinh giơ tay lên nếu họ đã bị hỏi một câu hỏi giống như vậy. Rồi mời một vài người chia sẻ cách họ đã trả lời cho câu hỏi đó.

Giải thích rằng Nê Phi đưa ra một số câu trả lời cho câu hỏi này bằng cách ghi chép lời của Chúa về vai trò của Sách Mặc Môn trong Sự Phục Hồi phúc âm của ngày sau, mà Chúa gọi là "một công việc lạ lùng." Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 29:1–2 và nhận ra điều mà những lời của Chúa sẽ làm trong những ngày sau cùng. (Những lời này sẽ "truyền lại" cho dòng dõi tức là con cháu của Nê Phi, và cũng sẽ "rít lên vang đến các nơi tận cùng của trái đất.") Chủ Tịch Ezra Taft Benson giải thích rằng "chúng ta, các tín hữu của Giáo Hội, và nhất là những người truyền giáo, phải là 'những người cất tiếng,' hoặc những người nói cho biết và làm chứng về Sách Mặc Môn đến các nơi tận cùng của trái đất" ("The Book of Mormon Is the Word of God," *Ensign*, tháng Năm năm 1975, 65).

Giải thích rằng từ *cờ hiệu* trong 2 Nê Phi 29:2 ám chỉ một vật được sử dụng để quy tụ và đoàn kết người ta lại. Những lá cờ thường được gọi là cờ hiệu. (Xin xem phần giải thích về từ *cờ hiệu* trong bài học 32).

- Theo như 2 Nê Phi 29:2, thì "cờ hiệu" mà sẽ đi "đến các nơi tận cùng của trái đất" để quy tụ dân của Chúa là gì? (Sách Mặc Môn—những lời của dòng dõi hoặc con cháu của Nê Phi).
- Theo như 2 Nê Phi 29:1–2, mục đích của Chúa để ban thêm thánh thư như Sách Mặc Môn là gì? (Giúp các học sinh hiểu rằng **Chúa cung cấp thánh thư làm một chứng thư thứ hai và quy tụ dân Ngài đến với giao ước của Ngài.**)

Viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ (từ *Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 4.):

> *"Sách Mặc Môn là lời tuyên bố ưu việt về giao ước của Thượng Đế và tình yêu của Ngài dành cho các con cái của Ngài ở trên thế gian này đây." (Anh Cả Jeffrey R. Holland)*

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 29, từ *Dân Ngoại* ám chỉ những người không thuộc vào gia tộc Y Sơ Ra Ên. Từ *Dân Do Thái* ám chỉ những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên, kể cả gia đình và con cháu của Lê Hi. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 29:3–6 và tìm kiếm phản ứng một số dân Ngoại có thể có đối với thánh thư bổ sung.

- Một số người sẽ phản ứng với thánh thư bổ sung như thế nào?
- Chúa đã nói gì về những người phản ứng theo cách này?

Giải thích rằng Nê Phi nói tiên tri trong phần mô tả của ông về phản ứng của dân chúng đối với Sách Mặc Môn. Những người thời nay thường bày tỏ nỗi nghi ngờ về Sách Mặc Môn vì họ đã có Kinh Thánh rồi.

Học sinh thực tập

Khi yêu cầu các học sinh thực tập cách giải thích các lẽ thật phúc âm, các anh chị em cho họ cơ hội để đạt được một sự hiểu biết rõ ràng hơn về các lẽ thật đó và chuẩn bị giảng dạy phúc âm cho những người khác. (Hãy nhớ duy trì sự cân bằng trong việc các anh chị em sử dụng phương pháp giảng dạy này. Các giảng viên không nên quên vai trò của họ để yêu cầu các học sinh đảm trách việc giảng dạy một lớp học).

Chỉ định các học sinh nghiên cứu theo từng cặp 2 Nê Phi 29:7–11. Mời họ tìm kiếm các mục đích của Chúa để ban cho thánh thư ngoài Kinh Thánh ra. Sau một vài phút, hãy yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã tìm kiếm. Những câu trả lời có thể đưa ra gồm có (1) Chúa nhớ tới tất cả mọi người và gửi lời của Ngài đến mọi quốc gia (xin xem câu 7); (2) Chúa đưa ra cùng một sứ điệp cho mọi quốc gia, và Sách Mặc Môn là chứng thư thứ hai trong Kinh Thánh (xin xem câu 8); (3) Chúa luôn luôn vẫn vậy, và Ngài phán theo ý muốn của Ngài (xin xem câu 9); (4) Công việc của Thượng Đế chưa hoàn tất, và Ngài sẽ tiếp tục phán bảo để hoàn thành công việc của Ngài (xin xem câu 9); (5) loài người chớ nên nghĩ rằng Kinh Thánh chứa đựng tất cả lời của Chúa hoặc Chúa đã không truyền lệnh để viết thêm lời của Ngài (xin xem câu 10); và (6) Chúa truyền lệnh cho dân chúng trong mọi quốc gia phải ghi chép lời Ngài (xin xem câu 11). Để giúp các học sinh tóm lược và áp dụng điều họ đã học được từ phần này của bài học, hãy hỏi một số hoặc tất cả những câu hỏi sau đây:

- 2 Nê Phi 29 có thể được sử dụng như thế nào để giải quyết những mối quan tâm về Sách Mặc Môn như là một quyển thánh thư bổ sung?
- Những câu này đã gia tăng lòng biết ơn của các em về Sách Mặc Môn như thế nào?

Chia các học sinh thành từng cặp một lần nữa. Yêu cầu họ tập trả lời câu hỏi "Tại sao những người Mặc Môn có một quyển Kinh Thánh khác?" Mời một người đặt ra câu hỏi đó và người khác trả lời câu hỏi đó. Rồi yêu cầu họ đổi vai trò và lặp lại cuộc thảo luận. Vào cuối sinh hoạt này, các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh nghĩ về những người họ biết là những người có thể được lợi ích từ một cuộc thảo luận về những nguyên tắc này và tìm kiếm sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh về cách nói chuyện với những người này.

Khi kết thúc phần này của bài học, các anh chị em hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **Chúa nhớ tới tất cả mọi người và sẽ gửi những lời của Ngài đến họ.**

2 Nê Phi 30:1–8

Nê Phi tiên tri về vai trò của Sách Mặc Môn trong những ngày sau cùng

Giải thích rằng sau khi giảng dạy rằng Thượng Đế sẽ nhớ tới gia tộc Y Sơ Ra Ên, Nê Phi đã cảnh báo dân của ông đừng nghĩ rằng họ ngay chính hơn những người dân Ngoại. Ông cũng nhắc họ nhớ rằng tất cả mọi người đều có thể trở thành dân giao ước của Thượng Đế. Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 30:2, và mời lớp học tìm kiếm hai điều chúng ta cần phải làm để trở thành một phần dân giao ước của Thượng Đế. Mời các học sinh chia sẻ điều họ tìm kiếm. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **chúng ta là một phần dân giao ước của Thượng Đế khi chúng ta hối cải và tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.**

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 30:3, Nê Phi mô tả cách Chúa quy tụ dân Ngài vào giao ước trong những ngày sau cùng. Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 30:3 và nhận ra tiến trình này. (Chúa cho ra mắt Sách Mặc Môn. Nhiều người tin vào sách ấy và chia sẻ sách ấy với những người khác). Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng Nê Phi đã đề cập một cách cụ thể rằng những lời của Sách Mặc Môn sẽ được truyền đạt "cho dòng dõi còn sót lại của chúng ta," có nghĩa là con cháu của Lê Hi.

Khuyến khích các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 30:4–8, tìm kiếm các cụm từ cho thấy cách loài người sẽ được ban phước khi họ nhận được Sách Mặc Môn.

- Các con cháu của Lê Hi sẽ được ban phước bằng những cách nào khi họ học hỏi về các tổ tiên của họ?
- Những câu này giảng dạy điều gì về hiệu quả mà Sách Mặc Môn có thể có trên tất cả mọi người?

Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **Sách Mặc Môn có thể giúp tất cả mọi người bắt đầu biết Chúa Giê Su Ky Tô và sống theo phúc âm của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết lời phát biểu này lên trên bảng.

- Chúng ta có thể làm gì để giúp những người khác bắt đầu biết Chúa Giê Su Ky Tô qua Sách Mặc Môn?
- Làm thế nào Sách Mặc Môn đã giúp các em bắt đầu biết Đấng Cứu Rỗi?

Mời các học sinh thuật lại một kinh nghiệm trong đó họ đã chia sẻ Sách Mặc Môn. Khuyến khích các học sinh cầu nguyện xin có cơ hội để chia sẻ Sách Mặc Môn với những người khác.

2 Nê Phi 30:9–18

Nê Phi tiên tri về những tình trạng trên thế gian trong Thời Kỳ Ngàn Năm

Giải thích rằng Nê Phi cũng tiên tri về Thời Kỳ Ngàn Năm—1.000 năm tiếp theo Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi.

Tóm lược 2 Nê Phi 30:9–10 bằng cách giải thích rằng vào Ngày Tái Lâm của Chúa, kẻ tà ác sẽ bị hủy diệt. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc2 Nê Phi 30:12–18, tìm kiếm những phần mô tả về cuộc sống trong Thời Kỳ Ngàn Năm. Mời các học sinh tưởng tượng rằng họ đang viết một bản tin trong Thời Kỳ Ngàn Năm mô tả một tình trạng mà họ đã tìm thấy. Yêu cầu họ viết những đầu đề cho bài viết và chia sẻ những đầu đề của họ với nhau.

- Trong số các tình trạng trong Thời Kỳ Ngàn Năm mà các em đã học trong 2 Nê Phi, các em trông chờ tình trạng nào nhiều nhất? Tại sao?

Hướng sự chú ý của các học sinh tới lời phát biểu sau đây trong 2 Nê Phi 30:18: "Sa Tan sẽ không còn quyền hành gì đối với trái tim con cái loài người nữa suốt một thời gian lâu dài." Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu lời phát biểu này trong thánh thư của họ.

- Tại sao là điều hữu ích để biết rằng sự ngay chính rồi cuối cùng sẽ chiến thắng sự tà ác?

Sau khi các học sinh trả lời, hãy làm chứng rằng **Sa Tan sẽ không còn quyền hành gì đối với trái tim loài người nữa trong Thời Kỳ Ngàn Năm, và sự ngay chính cùng sự bình an sẽ chiến thắng.** Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch George Q. Cannon thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu lớp học lắng nghe những lý do tại sao Sa Tan sẽ không còn quyền hành trong Thời Kỳ Ngàn Năm.

"Chúng ta nói về Sa Tan sẽ bị trói lại. Sa Tan sẽ bị quyền năng của Thượng Đế trói lại; nhưng nó cũng sẽ bị trói lại bởi quyết tâm của dân Thượng Đế để không nghe theo nó, không để cho nó kiềm chế. Chúa sẽ không trói nó lại và cất đi quyền hành của nó khỏi thế gian trong khi có những người nam và người nữ sẵn lòng để nó kiềm chế. Điều đó trái với kế hoạch cứu rỗi. Việc tước đoạt quyền tự quyết của họ là trái với mục đích của Thượng Đế. Có một thời gian trên lục địa này, mà chúng ta có một lời tường thuật về thời gian này, mà con người rất ngay chính đến nỗi Sa Tan không có quyền hành gì ở giữa họ. Gần bốn thế hệ đã trôi qua trong sự ngay chính. Họ đã sống trong cảnh thanh sạch và chết không có tội lỗi. Điều đó là nhờ vào việc họ từ chối không đầu hàng Sa Tan. Không có ghi chép việc Sa Tan không có quyền hành trong những nơi khác trên thế gian trong thời kỳ đó. Theo như toàn thể lịch sử mà chúng ta biết được, Sa Tan đều có cùng một quyền hành đối với những người sẵn lòng nghe theo nó. Nhưng trong xứ này, nó không có quyền hành và nó thật sự bị trói lại. Tôi tin rằng đây sẽ là trường hợp trong Thời Kỳ Ngàn Năm; và tôi suy luận điều đó như vậy là vì tình trạng hạnh phúc đã được mô tả trong biên sử mà tôi đã nói đến. Tôi kỳ vọng rằng trước khi Sa Tan bị hoàn toàn trói lại thì kẻ tà ác sẽ bị hủy diệt" (trong Conference Report, tháng Mười năm 1897, 65).

- Sa Tan sẽ bị trói buộc như thế nào trong Thời Kỳ Ngàn Năm?

Khuyến khích các học sinh sống ngay chính để kẻ nghịch thù sẽ không có quyền hành gì đối với họ.

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

2 Nê Phi 29:12–14. Các phước lành của các biên sử thánh thư bổ sung là gì?

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 29:12–14, tìm kiếm điều sẽ xảy ra trong những ngày sau với tất cả những lời mà Thượng Đế đã truyền lệnh phải viết ra trên khắp thế gian.

- Các em nghĩ những người khác nhau trên thế gian sẽ có lợi ích như thế nào từ việc có được các biên sử của nhau?

Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy rằng các biên sử khác sẽ ra đời để làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô:

"Những quyển sách bị thất lạc là trong số những báu vật chưa ra đời. Hơn hai mươi quyển sách này được đề cập trong thánh thư hiện hành. Có lẽ điều gây sửng sốt và đồ sộ nhất sẽ là các hồ sơ của các bộ lạc Y Sơ Ra Ên bị thất lạc (xin xem 2 Nê Phi 29:13). Chúng ta còn không biết về chứng thư thứ ba sắp ra đời về Đấng Ky Tô ngoại trừ Sách Mặc Môn quý báu, chứng thư thứ hai về Đấng Ky Tô! Như vậy, bộ biên sử thiêng liêng thứ ba này sẽ hoàn tất một bộ ba của lẽ thật. Vậy nên, cũng giống như Đấng Chăn Toàn Hảo đã phán: 'Lời nói của ta cũng sẽ gom lại thành một' (câu 14). Sẽ có 'một đàn chiên với một người chăn' (1 Nê Phi 22:25) trong một sự liên kết nối liền với nhau của tất cả mọi gian kỳ của Ky Tô giáo trong lịch sử nhân loại (xin xem GLGƯ 128:18)" ("God Will Yet Reveal," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1986, 52).

BÀI HỌC 40

2 Nê Phi 31

Lời Giới Thiệu

Nhiều năm trước khi Chúa Giê Su Ky Tô giáng sinh, Nê Phi đã nhận được một điều mặc khải về phép báp têm của Đấng Cứu Rỗi. Trong khi nói cho dân của mình biết về điều mặc khải này, Nê Phi đã dạy điều ông gọi là "giáo lý của Đấng Ky Tô"—mà để nhận được cuộc sống vĩnh cửu, chúng ta cần phải sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải tội lỗi của mình, chịu phép báp têm, tiếp nhận Đức Thánh Linh và kiên trì đến cùng.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 31:1–13

Nê Phi dạy rằng khi chịu phép báp têm, chúng ta noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi

Bắt đầu lớp học bằng cách hỏi các học sinh những câu hỏi sau đây:

- Các em nhớ điều gì về phép báp têm của mình? Các em cảm thấy như thế nào khi chịu phép báp têm?

Giải thích rằng khi các học sinh chịu phép báp têm, họ đang noi theo mẫu mực mà luôn luôn là một phần phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Nê Phi đã sử dụng một cụm từ nào đó để ám chỉ mẫu mực này. Mời các học sinh tìm kiếm một cụm từ được tìm thấy trong 2 Nê Phi 31:2 và 2 Nê Phi 31:21. Sau khi họ đã nhận ra cụm từ "giáo lý của Đấng Ky Tô," hãy hỏi:

- Những từ hay cụm từ nào trong 2 Nê Phi 31:2, 21 ám chỉ tầm quan trọng của "giáo lý của Đấng Ky Tô"? (Những câu trả lời có thể gồm có "Tôi cần phải nói về," "ngoài ra không còn con đường nào khác," và "giáo lý duy nhất và chân chính").

Hãy trưng bày hình Giăng Báp Tít Làm Phép Báp Têm cho Chúa Giê Su (62133; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 35). Mời các học sinh im lặng nghiên cứu 2 Nê Phi 31:5–9, tìm kiếm các cụm từ mà nhận ra lý do tại sao Chúa Giê Su Ky Tô chịu phép báp têm. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu các cụm từ này). Sau một vài phút, yêu cầu các học sinh đọc các cụm từ họ đã tìm thấy.

- Các em nghĩ "làm trọn mọi sự ngay chính" có nghĩa là gì? (Sau khi các học sinh đã trả lời rồi, các anh chị em có thể muốn giải thích ý nghĩa của việc tuân giữ các lệnh truyền. Chủ Tịch Joseph F. Smith nói rằng "làm trọn mọi sự ngay chính" là "thi hành luật pháp" [trong Conference Report, tháng Tư năm 1912, 9]).

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 31:10–12.

- Các câu này giải thích tầm quan trọng của phép báp têm như thế nào? (Nê Phi dạy rằng phép báp têm là một lệnh truyền từ Cha Thiên Thượng, và cần phải có để tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và cần thiết trong các nỗ lực của chúng ta để noi theo Chúa Giê Su Ky Tô).

Yêu cầu các học sinh tóm lược các giáo lý và nguyên tắc mà họ đã học được từ 2 Nê Phi 31:5–12. Trong khi họ chia sẻ những ý kiến của mình, hãy chắc chắn rằng họ hiểu các nguyên tắc sau đây:

Chúa Giê Su Ky Tô nêu tấm gương hoàn hảo về sự vâng lời để cho chúng ta noi theo.

Chúng ta cần phải tuân theo Chúa Giê Su Ky Tô, chịu phép báp têm, và tiếp nhận Đức Thánh Linh.

Chúa Giê Su Ky Tô, mặc dù không có tội, nhưng đã chịu phép báp têm để làm trọn mọi sự ngay chính.

Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 31:13. Hướng sự chú ý của các học sinh vào các cụm từ "một cách hết lòng, không hành động giả nghĩa và lừa dối trước mặt Thượng Đế," và "thực tâm." Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu các cụm từ này.

- Các cụm từ này có ý nghĩa gì đối với các em? (Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng tất cả ba cụm từ đó ám chỉ sự cần thiết để chân thành trong các nỗ lực của mình để

sử dụng đức tin nơi Đấng Cứu Rỗi, hối cải tội lỗi của chúng ta, và noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi).

Để giúp các học sinh gia tăng sự hiểu biết của họ về cách noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi trong nhiều tình huống, hãy đặt những câu hỏi như sau:

- Làm thế nào các cụm từ này có thể áp dụng cho những sinh hoạt như vậy với tính cách là việc học thánh thư hằng ngày và tham dự nhà thờ?
- Sự khác biệt giữa "dâng lời cầu nguyện" và cầu nguyện "một cách hết lòng" là gì?
- Sự khác biệt giữa việc ăn bánh Tiệc Thánh và dự phần bánh Tiệc Thánh một cách "thực tâm" là gì?
- Sự khác biệt giữa việc các em nói xin lỗi về một điều gì các em đã làm và việc hối cải "một cách hết lòng" là gì?

Hình minh họa

Hình minh họa ở trên bảng có thể giúp các học sinh hiểu những ý nghĩ trừu tượng. Khi vẽ lên trên bảng, các anh chị em nên nhớ rằng những hình vẽ đơn giản thường hay hơn là những hình vẽ phức tạp. Thường là một ý kiến tốt để thực tập một hình minh họa một vài lần trước khi các học sinh vào lớp. Nếu không thấy thoải mái để vẽ lên trên bảng, các anh chị em hãy cân nhắc việc yêu cầu một học sinh vẽ thay cho các anh chị em.

2 Nê Phi 31:14–21

Nê Phi dạy rằng sau phép báp têm, chúng ta cần phải tiếp nhận Đức Thánh Linh và tiếp tục noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi

Giải thích rằng Nê Phi đã nói về một cái cổng mở ra một con đường. Yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 31:17–18. Khi học sinh ấy đã đọc xong, hãy vẽ lên trên bảng một hình minh họa đơn giản giống như hình sau đây:

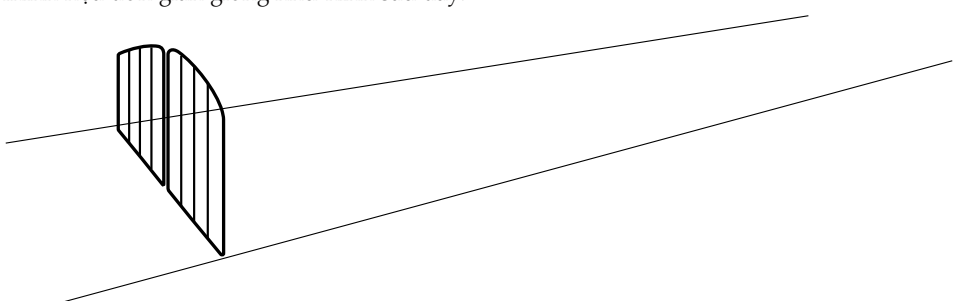

- Dựa theo 2 Nê Phi 31:17, cái cổng là gì? (Sự hối cải và phép báp têm. Viết *Sự hối cải và phép báp têm* ở dưới cái cổng). Sự hối cải và phép báp têm giống như một cái cổng như thế nào?
- Theo như 2 Nê Phi 31:18, con đường dẫn đến điều gì? (Cuộc sống vĩnh cửu. Viết *Cuộc Sống Vĩnh Cửu* vào cuối con đường. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng cụm từ "cuộc sống vĩnh cửu" ám chỉ sự tôn cao trong thượng thiên giới).
- Nê Phi dạy rằng sau phép báp têm, chúng ta tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh (xin xem 2 Nê Phi 31:13–14). Theo như 2 Nê Phi 31:17–18, Đức Thánh Linh làm điều gì cho chúngta? (Giúp các học sinh hiểu rằng **Đức Thánh Linh làm chứng về Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử và mang đến một sự xá miễn các tội lỗi**).
- Tại sao chúng ta cần phải nhận một chứng ngôn về Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử qua Đức Thánh Linh?

Để giúp các học sinh hiểu vai trò của Đức Thánh Linh trong sự xá miễn các tội lỗi, các anh chị em có thể cần phải giải thích cụm từ "phép báp têm bằng lửa và bằng Đức Thánh Linh" (2 Nê Phi 31:13–14; xin xem thêm câu 17). Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe ý nghĩa của việc chịu phép báp têm bằng lửa và bằng Đức Thánh Linh.

"Cổng báp têm dẫn đến con đường chật và hẹp. . . .

"Chúng ta được truyền lệnh và được chỉ thị phải sống theo cách mà bản tính bất toàn của mình phải thay đổi qua quyền năng thánh hóa của Đức Thánh Linh. Chủ Tịch Marion G. Romney đã dạy rằng phép báp têm bằng lửa bởi Đức Thánh Linh 'biến đổi [chúng ta] từ trạng thái trần tục đến trạng thái thuộc linh. Phép báp têm này thanh tẩy, chữa lành và làm thanh khiết tâm hồn. . . Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, và phép báp têm bằng nước đều là sơ bộ và điều kiện tiên quyết cho phép báp têm này, nhưng [phép báp têm bằng lửa] là sau cùng. Muốn nhận được [phép báp têm bằng lửa này] thì một người phải

được tuyên bố là vô tội nhờ vào máu cứu chuộc của Chúa Giê Su Ky Tô' (*Learning for the Eternities*, do George J. Romney biên soạn [1977], 133; xin xem thêm 3 Nê Phi 27:19–20).

"Do đó, khi chúng ta được sinh lại và cố gắng có được Thánh Linh của Ngài ở cùng chúng ta, thì Đức Thánh Linh thánh hóa và cải tiến tâm hồn của chúng ta như là bằng lửa (xin xem 2 Nê Phi 31:13–14, 17). Cuối cùng, chúng ta phải đứng không tì vết trước mặt Thượng Đế" ("Tay Trong Sạch và Lòng Thanh Khiết," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 81).

- Anh Cả Bednar và Chủ Tịch Romney nói "phép báp têm bằng lửa" làm gì cho chúng ta?
- Các phước lành nào chúng ta có thể nhận được thêm nhờ vào ân tứ Đức Thánh Linh?
- Bằng cách nào các em "cố gắng luôn luôn để có được Thánh Linh của Ngài" ở cùng các em?
- Các em cảm thấy Đức Thánh Linh ảnh hưởng đến cuộc sống của các em vào lúc nào?

Giải thích rằng trong 2 Nê Phi 31:18, từ *hẹp* có nghĩa là chật, nghiêm nhặt, chính xác và không chệch hướng. Nê Phi sử dụng từ này để mô tả con đường chúng ta cần phải đi theo sau phép báp têm để nhận được cuộc sống vĩnh cửu. Yêu cầu các học sinh im lặng suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Chúng ta cần phải làm gì sau phép báp têm để luôn ở trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu?

Trong khi các học sinh suy ngẫm về câu hỏi này, hãy mời họ tìm kiếm những câu trả lời trong 2 Nê Phi 31:15–16, 19–21. Các anh chị em có thể đề nghị họ đánh dấu các từ và cụm từ mà giải thích điều chúng ta cần phải làm để nhận được cuộc sống vĩnh cửu. Sau khi có đủ thời giờ, hãy mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã đánh dấu. Khi họ trả lời, hãy viết câu trả lời của họ lên trên bảng. Hình minh họa của các anh chị em cần phải giống như sau:

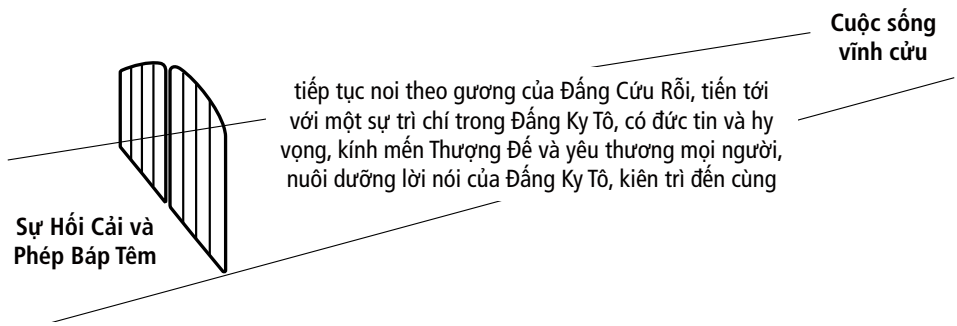

Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **nếu sống theo giáo lý của Đấng Ky Tô, thì chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu.**

Để kết thúc bài học này, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 2 Nê Phi 31:20. Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 31:19–20 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể dễ dàng tìm ra đoạn này. Mời họ trả lời một trong những câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ:

- Dựa vào điều đã học được trong bài học này, điều gì mang đến cho các em hy vọng rằng các em có thể nhận được cuộc sống vĩnh cửu?
- Giao ước mà các em đã lập vào lúc chịu phép báp têm đã ảnh hưởng cuộc sống của các em như thế nào?

2 Nê Phi 31:19–20 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy vào cuối bài học để giúp các học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 31:19–20

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Quyền năng lớn lao có thể đến từ việc thuộc lòng thánh thư. Thuộc lòng một câu thánh thư tức là tạo ra một tình bạn mới. Điều đó giống như khám phá ra một người bạn mới là người có thể giúp đỡ trong lúc mình cần, để soi dẫn, an ủi, và là một nguồn động lực khi cần thay đổi" ("Quyền Năng của Thánh Thư," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 6).

Viết lên trên một tấm bích chương (hay một tờ giấy) *Tôi đã thuộc lòng 2 Nê Phi 31:19–20.* Đặt tấm bích chương vào một nơi mà các học sinh sẽ thấy. Yêu cầu các học sinh tự học thuộc lòng đoạn này hoặc với gia đình của họ. Mời họ ký tên vào tấm bích chương trong những ngày tới sau khi họ đã thuộc lòng đoạn này rồi. Nếu học thuộc lòng đoạn ngày cùng với gia đình của họ, thì họ cũng có thể viết tên của những người trong gia đình lên trên tấm bích chương. Hãy nhớ làm cho lời yêu cầu này thích nghi với khả năng và hoàn cảnh của mỗi học sinh để họ có thể được thành công.

Chia sẻ chứng ngôn của họ về giá trị của việc thuộc lòng thánh thư, chẳng hạn như 2 Nê Phi 31:19–20, trong đó có từ hy vọng.

Xin lưu ý: Vì tính chất và chiều dài của bài học ngày hôm nay, các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi có nhiều thời giờ hơn.

Bài Học Tự Học ở Nhà

2 Nê Phi 26–31 (Đơn Vị 8)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây của các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 2 Nê Phi 26–31 (đơn vị 8) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ chú trọng vào một vài các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (2 Nê Phi 26–27)

Các học sinh học về những lời tiên tri của Nê Phi về những ngày sau cùng. Họ học được rằng mọi điều Chúa làm là nhằm lợi ích cho thế gian và rằng Chúa yêu thương tất cả mọi người và mời gọi mọi người đến cùng Ngài và dự phần vào sự cứu rỗi của Ngài. Các học sinh cũng khám phá ra lẽ thật rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn là một cách Thượng Đế sẽ thực hiện công việc của Ngài trong những ngày sau. Ngoài ra, họ học được rằng Sách Mặc Môn và phúc âm phục hồi sẽ mang đến niềm vui và sự hiểu biết cho những người nghiên cứu và chấp nhận sách và phúc âm đó.

Ngày 2 (2 Nê Phi 28)

Trong khi nghiên cứu những lời cảnh báo của Nê Phi về những điều giảng dạy sai lầm thường thấy trong những ngày sau cùng, các học sinh biết được rằng Sách Mặc Môn phơi bày những ý nghĩ sai lạc của quỷ dữ và củng cố chúng ta chống lại kế hoạch tà ác của nó. Ngoài ra, họ còn biết được cách Sa Tan sử dụng nhiều thủ đoạn để cố gắng áp đảo chúng ta, chẳng hạn như khích động cho chúng ta nổi giận, dẹp yên, ru ngủ và nịnh hót chúng ta.

Ngày 3 (2 Nê Phi 29–30)

Các học sinh học được rằng Chúa ban cho thánh thư để quy tụ mọi người đến với giao ước của Ngài và rằng Sách Mặc Môn có thể giúp tất cả mọi người trở nên biết Chúa Giê Su Ky Tô và sống theo phúc âm của Ngài. Chúa cho Nê Phi thấy rằng nhiều người trong những ngày sau cùng sẽ chối bỏ Sách Mặc Môn. Các học sinh có cơ hội để suy nghĩ về cuộc sống của họ và rằng cộng đồng của họ sẽ khác biệt như thế nào trong Thời Kỳ Ngàn Năm vì Sa Tan sẽ không còn quyền hành gì đối với trái tim con cái loài người, cũng như sự ngay chính và bình an sẽ chiến thắng.

Ngày 4 (2 Nê Phi 31)

Các lẽ thật sau đây về giáo lý của Đấng Ky Tô và tấm gương của Đấng Cứu Rỗi đã được nhấn mạnh: Chúa Giê Su Ky Tô làm trọn mọi sự ngay chính bằng cách tuân theo tất cả các lệnh truyền của Đức Chúa Cha, và chúng ta cần phải noi theo gương vâng lời của Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chịu phép báp têm và tiếp nhận Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh làm chứng về Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử và mang đến sự xá miễn các tội lỗi. Nếu sống theo giáo lý của Đấng Ky Tô, chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Lời Giới Thiệu

Bài học này nhấn mạnh rằng mọi điều Cha Thiên Thượng làm là nhằm lợi ích của thế gian và được thúc đẩy bởi tình yêu thương dành cho con cái của Ngài. Bài học này cũng đề cập đến cách Sách Mặc Môn phơi bày những lời giảng dạy sai lạc của Sa Tan mà thường thấy trong thời kỳ chúng ta và cách cuộc sống vĩnh cửu đến với những người tuân theo giáo lý của Đấng Ky Tô.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hỏi các học sinh xem họ có ý kiến hay sự hiểu biết nào từ việc học thánh thư của họ mà họ muốn chia sẻ với lớp học trước khi các anh chị em bắt đầu bài học không. Khuyến khích các học sinh đặt ra bất cứ câu hỏi nào họ có về điều họ đã học được. Mời họ viết xuống những ấn tượng thuộc linh họ nhận được khi đọc và suy ngẫm thánh thư và những sự chỉ định của mình. Điều này sẽ mời tinh thần mặc khải vào cuộc sống của họ.

Yêu cầu các học sinh giúp các anh chị em liệt kê lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy một số câu trả lời cho câu hỏi sau đây: Nếu các em biết rằng thời gian của mình trên thế gian sắp kết thúc và các em có thể viết một lá thư mà con cháu và những người khác trên thế gian sẽ đọc, thì các em sẽ chọn đề tài nào để gồm vào lá thư của mình?

Mời các học sinh nhanh chóng đọc lướt qua 2 Nê Phi 26–31 và trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của mình để xem đề tài nào Nê Phi đã nói đến vào cuối cuộc đời của ông. So sánh điều họ tìm thấy với câu trả lời họ viết lên trên bảng. Lời khuyên dạy cuối cùng của Nê Phi được viết cho chúng ta là những người đang sống trong những ngày sau cùng và chứa đựng những manh mối để giúp chúng ta nhận ra lẽ thật, tránh những chướng ngại vật của Sa Tan, và tuân theo giáo lý của Chúa Giê Su Ky Tô.

2 Nê Phi 26

Sau khi tiên tri về sự hủy diệt của dân ông, Nê Phi tiên tri về những ngày sau cùng và mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Ky Tô

Mời các học sinh đọc 2 Nê Phi 26:29–31 và tìm kiếm những thủ đoạn của Sa Tan đã được Nê Phi cảnh báo chúng ta. Sau khi một vài học sinh trả lời với điều họ đã tìm thấy, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Theo như 2 Nê Phi 26:29, các mưu chước tăng tế là gì?
- Điều gì dường như là động cơ thúc đẩy một số người thực hành mưu chước tăng tế?
- Chúa kỳ vọng chúng ta được thúc đẩy bởi điều gì khi chúng ta lao nhọc trong Giáo Hội? Các em có biết người nào là tấm gương sáng về điều này không?

Ôn lại 2 Nê Phi 26:23–28, 33 và ngày 1, phần chỉ định 3. Hỏi: Điều gì thúc đẩy Chúa trong công việc của Ngài?

Sau khi một vài học sinh đã trả lời, hãy yêu cầu lớp học trả lời những câu hỏi sau đây:

- Các cụm từ nào trong 2 Nê Phi 26:23–28, 33 dạy chúng ta rằng **Chúa yêu thương tất cả mọi người và mời tất cả mọi người đến cùng Ngài và dự phần vào sự cứu rỗi của Ngài** và rằng **mọi điều Chúa làm là vì lợi ích của thế gian**?
- Tại sao là điều quan trọng để chúng ta học cách được thúc đẩy bởi tình yêu dành cho những người khác thay vì bởi lòng tham lam hay ước muốn nhận được lời khen ngợi của những người khác?
- Các em nghĩ chúng ta có thể có lòng bác ái, nhân từ và giống như Đấng Ky Tô hơn trong việc lao nhọc trong Giáo Hội như thế nào?

2 Nê Phi 28

Nê Phi cảnh báo những điều dối trá của Sa Tan

Nói cho các học sinh biết rằng trong 2 Nê Phi 28, Nê Phi tiếp tục vạch trần những ý nghĩ sai lạc đã được quỷ dữ dạy. Ôn lại "những giáo lý sai lạc, vô ích và điên rồ" được mô tả trong 2 Nê Phi 28:3–9, và hỏi các học sinh những câu hỏi sau đây. Họ có thể gồm vào những câu trả lời họ đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư trong tuần trước.

- "Lợi dụng kẻ khác vì lời nói của họ" có nghĩa là gì? (2 Nê Phi 28:8. (Các ví dụ có thể gồm có việc chế nhạo những người khác, trích dẫn sai hoặc phóng đại điều những người khác đã nói).
- Trong những phương diện nào, những người ngày nay "đào hố gài bẫy" (2 Nê Phi 28:8) người láng giềng của họ?
- Việc cố gắng che giấu tội lỗi đối với Chúa hoặc giữ công việc của mình trong bóng tối sẽ nguy hiểm như thế nào? (Xin xem 2 Nê Phi 28:9).
- Các em nghĩ lời giảng dạy sai lạc nào trong 2 Nê Phi 28:3–9 là nguy hại nhất đối với giới trẻ ngày nay? Các em nghĩ tại sao điều đó rất nguy hại? Giới trẻ trở nên bị dụ dỗ bởi điều giảng dạy sai lạc ấy như thế nào? (Xin xem ngày 2, phần chỉ định 1).

Ôn lại 2 Nê Phi 28:20–23 và câu chuyện của Chủ Tịch Boyd K. Packer về các con cá sấu thuộc linh từ bài học của ngày 2. Mời các học sinh chia sẻ với lớp học những dấu hiệu cảnh báo mà họ vẽ trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ (ngày 2, phần chỉ định 5) mà minh họa những điều nguy hiểm thuộc linh họ nghĩ là giới trẻ cần phải được cảnh báo ngày nay.

Hỏi: Trong số tất cả những điều mà Nê Phi đã có thể viết ra khi ông hoàn tất biên sử của mình, các em nghĩ tại sao ông đã viết về những sự lừa gạt và thủ đoạn của Sa Tan? (Các anh chị em có thể muốn làm chứng về sự giúp đỡ và sức mạnh chúng ta nhận được để chống lại các thủ đoạn của Sa Tan nếu chúng ta học kỹ Sách Mặc Môn).

2 Nê Phi 31

Nê Phi giảng dạy về cách Đấng Cứu Rỗi nêu gương hoàn hảo cho chúng ta như thế nào

Vẽ hình đơn giản của một con đường dẫn ngang qua một cánh cổng. Mời các học sinh đọc 2 Nê Phi 31:17–18 và tìm kiếm cách Nê Phi đã sử dụng hình con đường và cánh cổng này để nhấn mạnh đến con đường duy nhất để đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Theo như các câu này, lối cổng và con đường tượng trưng cho điều gì? (Cánh cổng tượng trưng cho sự hối cải, phép báp têm và sự tiếp nhận Đức Thánh Linh).
- Từ điều các em đã học được trong khi nghiên cứu riêng về 2 Nê Phi 31, tại sao sự tiếp nhận Đức Thánh Linh được ám chỉ như là "phép báp têm bằng lửa"? (Xin xem 2 Nê Phi 31:13; xin xem thêm 17).

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 31:19–21. Yêu cầu các học sinh tìm kiếm điều chúng ta được đòi hỏi sau khi bước ngang qua cánh "cổng đó". Sau khi các học sinh đã trả lời với điều họ đã tìm ra, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ Nê Phi có ý nói gì khi ông viết: "Đây là giáo lý của Đấng Ky Tô"? 2 Nê Phi 31:21).
- Khi suy nghĩ về điều các em đã học được ngày hôm nay, các em nghĩ Cha Thiên Thượng muốn các em làm gì để giúp các em tiến triển trên con đường chật và hẹp? (Các em có thể muốn khuyến khích các học sinh đặt ra một mục tiêu để trả lời cho câu hỏi này).

Đơn Vị Kế Tiếp (2 Nê Phi 32–Gia Cốp 4)

Các em có thích ăn không? Trong đơn vị kế tiếp, các học sinh sẽ học về ý nghĩa của việc "nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô" (2 Nê Phi 32:3). Làm thế nào một vị tiên tri nên sửa chỉnh một dân tộc bắt đầu bị ảnh hưởng bởi lòng yêu thích của cải hoặc những người vi phạm luật trinh khiết? Hãy lưu ý đến cách Gia Cốp đề cập đến những vấn đề này.

BÀI HỌC 41

2 Nê Phi 32

Lời Giới Thiệu

Sau khi giảng dạy về "con đường chật và hẹp dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu" (2 Nê Phi 31:18), Nê Phi nhận thấy rằng dân của ông muốn biết họ nên làm gì sau khi bắt đầu đi trên con đường đó. Ông đã trả lời những câu hỏi của họ bằng cách khuyến khích họ phải "nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô" và "cầu nguyện luôn luôn" (2 Nê Phi 32:3, 9). Ông bảo đảm với họ rằng nếu họ chịu làm những điều này, thì Đức Thánh Linh sẽ giúp họ biết phải làm gì.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 32:1–7

Nê Phi khuyên bảo chúng ta nên tìm kiếm sự hướng dẫn thiêng liêng qua những lời nói của Chúa Giê Su Ky Tô và những thúc giục của Đức Thánh Linh

Mời các học sinh nghĩ về một thời gian mà họ đã giải thích cách để đi từ một nơi này đến nơi khác. Yêu cầu họ giải thích lý do tại sao là điều dễ dàng hay khó khăn để đưa ra những chỉ dẫn đó.

Hãy nhắc các học sinh nhớ rằng trong bài học trước, họ đã học những chỉ dẫn mà Nê Phi đã đưa ra cho dân của ông. Sau khi chia sẻ những lời chỉ dẫn này, ông nói: "Đây là con đường" (2 Nê Phi 31:21). Để giúp các học sinh xem lại điều họ đã học, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Nếu chúng ta tuân theo những lời chỉ dẫn của Nê Phi, thì những lời chỉ dẫn này sẽ dẫn chúng ta đến đâu? (Đến cuộc sống vĩnh cửu; xin xem 2 Nê Phi 31:20).
- Theo như 2 Nê Phi 31:17–18, chúng ta bắt đầu trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu như thế nào?

Giải thích rằng 2 Nê Phi 32 là phần tiếp tục của những lời giảng dạy của Nê Phi trong 2 Nê Phi 31. Yêu cầu các học sinh tìm trong 2 Nê Phi 32:1 một câu hỏi mà dân của Nê Phi đã có về điều ông đã giảng dạy cho họ. Mời một vài học sinh đặt ra câu hỏi này bằng chính lời riêng của họ. (Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là những người dân đó muốn biết họ nên làm gì sau khi đã bắt đầu trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu).

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 32:2–3. Yêu cầu lớp học tìm kiếm câu trả lời của Nê Phi cho câu hỏi của những người dân Nê Phi. Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 32:3 là một đoạn thánh thư để thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này một cách đặc biệt để họ sẽ có thể dễ dàng tìm ra.

- Những lời nào trong 2 Nê Phi 32:3 mô tả cách chúng ta nên tiếp nhận những lời nói của Đấng Ky Tô? Việc ăn thỏa thuê khác với việc ăn qua loa như thế nào?
- Các em nghĩ việc nuôi dưỡng (hay ăn thỏa thuê) những lời nói của Đấng Ky Tô có nghĩa là gì?
- Nê Phi đã nói kết quả sẽ là gì khi chúng ta nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô?
- Chúng ta có thể tìm thấy những lời của Chúa Giê Su Ky Tô ở một số nơi nào? (Những câu trả lời có thể gồm có thánh thư, những lời nói của các vị tiên tri thời nay, và sự soi dẫn từ Đức Thánh Linh).

Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là **khi chúng ta nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô, thì những lời nói của Đấng Ky Tô sẽ cho chúng ta biết tất cả những điều chúng ta nên làm.**

Để giúp các học sinh nghĩ về việc họ nuôi dưỡng những lời nói của Chúa Giê Su Ky Tô một cách hữu hiệu như thế nào, hãy đọc bản liệt kê sau đây, ngừng lại sau mỗi danh mục. Yêu cầu các học sinh viết bản liệt kê vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ hoặc trên một tờ giấy.

2 Nê Phi 32:3 là một đoạn thánh thư để thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp các học sinh thông thạo đoạn thánh thư này của họ.

1. Việc học thánh thư riêng
2. Lễ Tiệc Thánh
3. Đại hội trung ương
4. Việc học thánh thư với gia đình
5. Lớp giáo lý
6. Buổi họp tối gia đình
7. Buổi họp nhóm túc số Chức Tư Tế A Rôn hoặc lớp học Hội Thiếu Nữ
8. Sự cầu nguyện riêng

Mời các học sinh nghĩ về việc họ tìm kiếm những lời nói của Chúa Giê Su Ky Tô giỏi như thế nào trong mỗi bối cảnh này. Đối với mỗi danh mục, yêu cầu họ viết *ăn thỏa thuê, ăn qua loa* hoặc *đói*. Ví dụ, một học sinh có thể nuôi dưỡng (ăn thỏa thuê) trong việc học thánh thư riêng nhưng chỉ xem (ăn) qua loa đại hội trung ương. Một học sinh không chú ý trong buổi lễ Tiệc Thánh có thể viết từ *đói* cạnh danh mục đó.

Yêu cầu các học sinh chọn một trong số các sinh hoạt mà trong đó họ hiện đang "ăn qua loa" hoặc "đói,"và mời họ lập mục tiêu mà sẽ giúp họ "nuôi dưỡng lời nói của Đấng Ky Tô" nhiều hơn trong bối cảnh đó. (Các anh chị em có thể khuyến khích họ nghĩ về các mục tiêu của họ trong Bổn Phận đối với Thượng Đế hoặc Sự Tiến Triển Cá Nhân liên quan đến các mục tiêu này).

Để củng cố thêm sự hiểu biết của các học sinh về trách nhiệm của họ để tìm kiếm sự hướng dẫn cá nhân từ Đức Thánh Linh, hãy yêu cầu họ im lặng đọc 2 Nê Phi 32:4–7. Rồi yêu cầu họ thảo luận những câu hỏi sau đây với một người bạn trong nhóm. (Các anh chị em có thể muốn đưa ra những câu hỏi này trên một tờ giấy phân phát hoặc viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu).

- Trong câu 4, các em nghĩ "cầu xin" hoặc "gõ cửa" có nghĩa là gì? Nê Phi nói những hậu quả là gì đối với những người không chịu cầu xin hoặc gõ cửa?
- Nê Phi đã hứa các phước lành nào chúng ta có thể có khi chúng ta tiếp nhận Đức Thánh Linh?
- Tại sao Nê Phi than khóc vì dân ông?

Hãy bảy tỏ sự tin tưởng của các anh chị em rằng nếu các học sinh nuôi dưỡng những lời nói của Chúa Giê Su Ky Tô thì Đức Thánh Linh sẽ giúp họ đi theo con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu.

2 Nê Phi 32:8–9

Nê Phi khuyên bảo chúng ta nên cầu nguyện luôn luôn

Giải thích rằng sau đó Nê Phi tập trung vào một điều mà chúng ta có thể làm để nhận được những lời của Chúa Giê Su Ky Tô. Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 32:8, và tìm kiếm điều Nê Phi nói là chúng ta nên làm. Sau khi họ đã nhận ra câu trả lời, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây để giúp họ suy ngẫm về tầm quan trọng của việc cầu nguyện:

- Các em nghĩ tại sao Đức Thánh Linh muốn các em phải cầu nguyện?
- Các em nghĩ tại sao Sa Tan không muốn chúng ta cầu nguyện? Sa Tan có thể cố gắng thuyết phục loài người không cầu nguyện bằng những cách nào?

2 Nê Phi 32:8–9 là một đoạn thánh thư để thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp các học sinh thông thạo đoạn thánh thư này của họ.

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 32:9. Hãy nêu lên rằng 2 Nê Phi 32:8–9 là một đoạn thánh thư để thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này một cách đặc biệt để họ có thể dễ tìm ra đoạn đó.

- Chúng ta nên cầu nguyện thường xuyên như thế nào? Các em nghĩ "cầu nguyện luôn luôn" có nghĩa là gì?

Hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. (Nếu có thể được, hãy sao chụp ra nhiều bản của lời trích dẫn này để các học sinh có thể đọc dò theo và tập trung vào những lời của Anh Cả Bednar. Nếu các anh chị em có sao chụp ra nhiều bản, thì hãy lưu ý rằng lời trích dẫn sẽ tiếp tục về sau trong bài học sau một cuộc thảo luận ngắn. Cũng hãy gồm vào phần ấy của lời phát biểu). Mời các học sinh lắng nghe lời khuyên dạy của Anh Cả Bednar về cách "cầu nguyện luôn luôn."

"Có lẽ có những điều trong cá tính, hành vi của chúng ta, hoặc liên quan đến sự tăng trưởng thuộc linh của chúng ta mà chúng ta cần phải hội ý với Cha Thiên Thượng trong lời cầu nguyện vào buổi sáng. . . .

"Trong ngày, chúng ta giữ một lời cầu nguyện trong lòng mình để tiếp tục có được sự giúp đỡ và hướng dẫn . . .

"Chúng ta thấy rằng trong một ngày đặc biệt này, nếu có những dịp mà chúng ta thường có khuynh hướng nói năng cộc cằn thì chúng ta không làm như thế; hoặc có thể có chiều hướng giận dữ nhưng chúng ta không làm như vậy. Chúng ta thấy rõ có sự giúp đỡ và sức mạnh của thiên thượng và khiêm nhường nhận biết những sự đáp ứng cho lời cầu nguyện của mình. Ngay cả trong giây phút nhìn nhận đó, chúng ta cũng dâng lên một lời cầu nguyện biết ơn thầm" ("Phải Cầu Nguyện Luôn Luôn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 41–42).

Để giúp các học sinh suy ngẫm về lời khuyên dạy này, hãy hỏi:

- Các em có thể nghĩ về những giây phút của ngày hôm nay hoặc trong những ngày mới gần đây mà các em có thể đã tuân theo lời đề nghị này của Anh Cả Bednar không? (Các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh im lặng suy ngẫm về câu hỏi này thay vì trả lời lớn tiếng).

Tiếp tục đọc lời khuyên dạy của Anh Cả Bednar:

"Vào cuối ngày của mình, một lần nữa chúng ta quỳ xuống và tường trình lên Cha Thiên Thượng. Chúng ta duyệt xét lại những sự kiện trong ngày và bày tỏ lòng biết ơn chân thành về các phước lành và sự giúp đỡ mà chúng ta nhận được. Chúng ta hối cải và, với sự giúp đỡ của Thánh Linh của Chúa, nhận ra những cách thức mà chúng ta có thể làm và trở nên tốt hơn vào ngày mai. Như vậy, lời cầu nguyện vào buổi tối của chúng ta xây đắp và là một sự tiếp tục của lời cầu nguyện buổi sáng của chúng ta. Và lời cầu nguyện vào buổi tối của chúng ta cũng là một sự chuẩn bị cho lời cầu nguyện đầy ý nghĩa vào buổi sáng hôm sau.

"Những lời cầu nguyện vào buổi sáng và buổi tối—và tất cả những lời cầu nguyện ở giữa hai thời gian đó—đều không phải là những sự kiện riêng biệt, không liên quan với nhau; thay vì thế chúng liên kết với nhau mỗi ngày và suốt cả ngày, cả tuần, cả tháng và thậm chí cả năm. Đây là một phần trong cách chúng ta làm tròn lời khuyên dạy của thánh thư là 'phải cầu nguyện luôn luôn' Lu Ca 21:36; 3 Nê Phi 18:15, 18; GLGƯ 31:12). Những lời cầu nguyện đầy ý nghĩa như vậy là phương tiện để đạt được các phước lành tuyệt diệu nhất mà Thượng Đế dành cho các con cái trung tín của Ngài" ("Phải Cầu Nguyện Luôn Luôn," 42).

Để giúp các học sinh hiểu phần cuối của 2 Nê Phi 32:9, hãy giải thích rằng từ *dâng hiến* có nghĩa là "cung hiến, làm cho thánh thiện, hay trở nên ngay chính" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Dâng Hiến, Luật Dâng Hiến," scriptures.lds.org).

- Tại sao chúng ta nên cầu nguyện bất cứ lúc nào chúng ta "làm bất cứ một công việc gì trong Chúa"?
- Các em nghĩ việc Chúa sẽ thánh hóa điều chúng ta làm vì sự an lạc của tâm hồn chúng ta có nghĩa là gì?
- Lời khuyên của Anh Cả Bednar có thể giúp chúng ta sống một cuộc sống thánh thiện hơn như thế nào?

Hãy làm chứng rằng **khi cầu nguyện luôn luôn, chúng ta sẽ có thể làm tất cả những gì Chúa phán bảo chúng ta làm vì sự an lạc của tâm hồn chúng ta.**

Để tóm lược những gì các học sinh đã thảo luận trong bài học này, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Spencer J. Condie thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Các em có thể gặp phải những quyết định liên quan đến công việc truyền giáo, nghề nghiệp tương lai của mình và cuối cùng là hôn nhân. Khi đọc thánh thư và cầu nguyện xin được hướng dẫn, các em có thể không thực sự thấy câu giải đáp dưới hình thức những chữ được in ra trên trang giấy, nhưng khi đọc, các em sẽ nhận được những ấn tượng rõ ràng, cũng như những thúc giục. và như đã được hứa, Đức Thánh Linh 'sẽ chỉ dẫn cho các anh em tất cả mọi việc phải nên làm.' 2 Nê Phi 32:5.]" ("Trở Nên Nguồn Lợi Ích Lớn Lao cho Đồng Loại Mình," *Liahona*, tháng Năm năm 2002, 45).

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 32:3

Hỏi các học sinh họ nghĩ họ có thể mất bao lâu để thuộc lòng 2 Nê Phi 32:3 nếu đọc thuộc lòng câu này mỗi lần họ ăn. Yêu cầu họ ôn lại câu thánh thư này—nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô—mỗi lần họ ăn một bữa ăn trong vài ngày tới. Sau khi họ đã thuộc lòng câu này rồi, hãy mời họ báo cáo là họ đã ăn bao nhiêu bữa ăn.

Thông Thạo Thánh Thư—2 Nê Phi 32:8–9

Hỏi các học sinh xem họ đã từng cố gắng cầu nguyện trong lòng trong suốt một ngày hoặc một tuần không. Mời họ chia sẻ kinh nghiệm của họ. Mời lớp học suy ngẫm những cách thức họ có thể "cầu nguyện luôn luôn". Yêu cầu họ làm điều đó và báo cáo về kinh nghiệm của họ vào lúc bắt đầu lớp học lần sau.

Xin lưu ý: Nếu các anh chị em không có thời giờ để sử dụng những ý kiến giảng dạy này trong bài học này thì hãy cân nhắc việc sử dụng những ý kiến này như là phần ôn lại trong các bài học tương lai.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

2 Nê Phi 32:2. Việc nói được ngôn ngữ của các thiên thần có nghĩa là gì?

Một số người có thể muốn biết ý nghĩa của việc "nói được ngôn ngữ của các thiên thần." Chủ Tịch Boyd K. Packer dạy rằng việc nói được ngôn ngữ của các thiên thần "chỉ có nghĩa rằng các anh chị em có thể nói với quyền năng của Đức Thánh Linh" ("The Gift of the Holy Ghost: What Every Member Should Know," *Ensign,* tháng Tám năm 2006, 50).

BÀI HỌC 42

2 Nê Phi 33

Lời Giới Thiệu

Nê Phi kết thúc biên sử của ông bằng cách nói rằng những lời được viết ra của ông đều làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và thuyết phục con người làm điều thiện và kiên trì đến cùng. Ông nói rằng mặc dù ông đã viết "trong sự yếu kém," nhưng những lời của ông "có một giá trị lớn lao" và sẽ "được biến thành mạnh mẽ" cho những người sẽ đọc những lời này (xin xem 2 Nê Phi 33:3–4). Ông đã làm chứng rằng những điều viết ra của ông là "những lời của Đấng Ky Tô" và rằng loài người sẽ chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về phản ứng của họ đối với những lời này (xin xem 2 Nê Phi 33:10–15).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 33:1–2

Nê Phi giảng dạy về quyền năng của Đức Thánh Linh để truyền lẽ thật vào tâm hồn chúng ta

Vẽ hình sau đây lên trên bảng:

- Sự khác biệt giữa một sứ điệp *đến* tâm hồn của một người và một sứ điệp *vào* tâm hồn của một người là gì?

Mời một học sinh đọc to 2 Nê Phi 33:1. Rồi yêu cầu các học sinh im lặng suy ngẫm câu hỏi sau đây.

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng khi Đức Thánh Linh truyền lẽ thật *đến* tâm hồn chúng ta chứ không phải *vào* tâm hồn chúng ta?

Trong khi các học sinh suy ngẫm về câu hỏi này, hãy đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Giải thích rằng trong lời phát biểu này, Anh Cả Bednar đã nói về 2 Nê Phi 33:1.

"Xin hãy lưu ý rằng quyền năng của Thánh Linh truyền sứ điệp *đến* chứ không nhất thiết phải *vào* tâm hồn. Một giảng viên có thể giải thích, chứng minh, thuyết phục, và làm chứng, và làm như vậy với quyền năng thuộc linh lớn lao một cách hữu hiệu. Tuy nhiên, cuối cùng, nội dung của sứ điệp và sự làm chứng của Đức Thánh Linh thấm sâu vào tâm hồn chỉ khi nào người nhận để cho sứ điệp và sự làm chứng đó vào tâm hồn mình" ("Seek Learning by Faith" [bài ngỏ của các nhà sư phạm tôn giáo CES, ngày 3 tháng Hai năm 2006], 1, si.lds.org).

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Gerald N. Lund thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Tại sao chỉ là *đến* tâm hồn? Quyền tự quyết cá nhân rất là thiêng liêng đến nỗi Cha Thiên Thượng sẽ không bao giờ ép buộc tâm hồn con người, mặc dù Ngài có quyền năng vô hạn. . . . Thượng Đế cho phép chúng ta làm người bảo vệ, hoặc người gác cổng của tâm hồn chúng ta. Chúng ta cần phải tự ý mở rộng tâm hồn mình cho Thánh Linh" ("Mở Rộng Lòng Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2008, 33).

- Điều gì xác định là có một sứ điệp vào tâm hồn của một người hay không?
- Các em đã nhận thấy vào lúc nào rằng một sứ điệp phúc âm đã vào tâm hồn của mình? Sứ điệp này cho các em biết điều gì về tâm hồn của các em vào lúc ấy?

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 33:2 và nhận ra cách người ta phản ứng với Đức Thánh Linh khi họ chai đá trong lòng. Các anh chị em có thể giải thích từ "hư không" có nghĩa là "vô ích." "Coi những điều ấy [những lời được viết ra] là hư không" là nghĩ rằng những điều ấy là không có giá trị.

- Một số hành vi và thái độ của những người chai đá trong lòng là gì?
- Đối với các em, sứ điệp của 2 Nê Phi 33:2 là gì? (Các học sinh có thể trả lời rằng chúng ta chọn mở rộng hoặc đóng chặt tâm hồn mình đối với sự soi dẫn của Đức Thánh Linh. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **khi chúng ta mở rộng tâm hồn mình thì các sứ điệp từ Đức Thánh Linh có thể vào tâm hồn chúng ta**).

Trước khi tiếp tục bài học, hãy cho các học sinh một giây lát để im lặng suy nghĩ về trạng thái của tâm hồn họ và xác định xem họ có để cho sứ điệp về lẽ thật vào tâm hồn của họ không.

2 Nê Phi 33:3–15

Nê Phi giải thích mục đích của biên sử của ông và hy vọng rằng các độc giả của ông sẽ tin nơi Đấng Ky Tô

Viết những lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

2 Nê Phi 33:3—Tôi cầu nguyện không ngừng cho . . .

2 Nê Phi 33:4—Tôi biết . . .

2 Nê Phi 33:6—Tôi hãnh diện . . .

2 Nê Phi 33:7—Tôi có . . .

Mời các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 33:3–7, tìm kiếm những hy vọng của Nê Phi cho những người sẽ đọc những lời của ông. Mời một vài học sinh lên bảng và hoàn tất những câu này bằng cách sử dụng lời riêng của họ hoặc những lời của Nê Phi. (Một vài cụm từ ở trên bảng đưa đến nhiều hơn một câu trả lời).

- Chúng ta có thể củng cố chứng ngôn của mình về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài bằng cách nào?

Yêu cầu năm học sinh thay phiên nhau đọc to từ 2 Nê Phi 33:10–14. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm những cụm từ trong lời từ biệt của Nê Phi mà có ý nghĩa đối với họ. Các anh chị em có thể đề nghị các học sinh đánh dấu các cụm từ này.

- Cụm từ nào có ý nghĩa đối với các em? Tại sao?
- Nếu người ta tin nơi Đấng Ky Tô thì họ sẽ cảm thấy như thế nào về Sách Mặc Môn? (Xin xem 2 Nê Phi 33:10).
- Nê Phi đã cảnh báo điều gì sẽ xảy ra cho những người chối bỏ những lời của ông? (Khi các học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể đề nghị rằng họ cũng suy nghĩ về cảm nghĩ của họ sẽ có nơi hiện diện của Chúa nếu họ đã tin và tuân theo những lời của Nê Phi và các vị tiên tri khác).

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc 2 Nê Phi 33:15 và suy ngẫm những lời cuối cùng của Nê Phi: "Tôi phải tuân theo." Rồi cho họ một vài phút xem lại hết 1 và 2 Nê Phi, nhận ra các tấm gương vâng lời của Nê Phi. Sau một vài phút, hãy yêu cầu các học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Những câu trả lời có thể gồm có việc rời bỏ Giê Ru Sa Lem, trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng, trở lại Giê Ru Sa Lem lần nữa để yêu cầu gia đình của Ích Ma Ên đi theo họ, giữ hai bộ bảng khắc, tuân theo những chỉ dẫn trên Liahona, đóng một chiếc tàu, hành trình đến vùng đất hứa, tách rời La Man và và Lê Mu Ên, và hướng dẫn dân ông trong sự ngay chính. Trong khi các học sinh đưa ra những ví dụ, các anh chị em có thể liệt kê những ví dụ này lên trên bảng.

Viết câu sau đây lên trên bảng: *Tôi phải . . .*

Mời các học sinh hoàn tất câu này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ. Bày tỏ rằng các anh chị em tin tưởng họ có thể chọn để vâng lời. Chia sẻ những ý nghĩ của các anh chị em về cách những lời của Nê Phi có thể giúp họ củng cố đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và gia tăng khả năng của họ để làm điều thiện.

Phần ôn lại 2 Nê Phi

Dành ra một thời gian để giúp các học sinh ôn lại 2 Nê Phi. Yêu cầu họ nghĩ về điều họ đã học được từ quyển sách này, trong lớp giáo lý lẫn trong việc học tập riêng của họ. Nếu cần, hãy khuyến khích họ đọc lướt qua 2 Nê Phi để giúp họ nhớ lại. Yêu cầu họ chuẩn bị chia sẻ một điều gì đó từ 2 Nê Phi mà đã soi dẫn họ để làm điều thiện và có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, như Nê Phi đã nói (xin xem 2 Nê Phi 33:4). Sau khi có đủ thời gian, hãy yêu cầu một vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ và cảm tưởng của họ.

Hãy chia sẻ những lời phát biểu sau đây về trách nhiệm của chúng ta để đọc Sách Mặc Môn và các phước lành đến với cuộc sống chúng ta khi làm tròn trách nhiệm này:

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith nói: "Dường như đối với tôi, bất cứ tín hữu nào của Giáo Hội này sẽ không bao giờ toại nguyện cho đến khi họ đã đọc đi đọc lại Sách Mặc Môn, và hoàn toàn công nhận sách ấy đến mức họ có thể làm chứng rằng quả thật sách ấy là một biên sử có sự soi dẫn của Thượng Đế Toàn Năng cho quyển sách ấy, và rằng lịch sử của sách ấy là có thật." (trong Conference Report, tháng Mười năm 1961, 18).

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley dạy rằng nếu các tín hữu của Giáo Hội chịu đọc Sách Mặc Môn, "thì sẽ có thêm Thánh Linh của Chúa trong cuộc sống và gia đình [của họ], một quyết tâm vững mạnh hơn để sống tuân theo các lệnh truyền của Ngài, và một chứng ngôn mạnh mẽ hơn về sự hằng sống xác thật của Vị Nam Tử của Thượng Đế" ("A Testimony Vibrant and True," *Ensign*, tháng Tám năm 2005, 6).

Để kết thúc bài học này, các anh chị em có thể cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm riêng như là một chứng ngôn rằng những lời của Nê Phi trong chương này đã được ứng nghiệm trong cuộc sống của các anh chị em.

Khuyến khích các học sinh phát biểu về các lẽ thật bằng lời nói

Các học sinh có được lợi ích từ những cơ hội thường xuyên để chia sẻ những ý nghĩ và cảm tưởng của họ, giải thích các nguyên tắc phúc âm, và làm chứng về lẽ thật. Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ nhận xét: "Khi các học sinh phát biểu về các lẽ thật bằng lời nói, các lẽ thật này được xác nhận trong tâm hồn họ và củng cố chứng ngôn của họ" ("To Understand and Live Truth" [bài ngỏ cùng các nhà sư phạm tôn giáo CES, ngày 4 tháng Hai năm 2005], 3, si.lds.org). Tuy nhiên, mặc dù là điều quan trọng để cho các học sinh có cơ hội để chia sẻ, họ cũng đừng nghĩ là bị ép buộc hoặc bị áp lực để làm như vậy.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Gia Cốp

Tại sao chúng ta học sách này?

Bằng cách học sách Gia Cốp, các học sinh có thể học các bài học quan trọng từ một người có đức tin không lay chuyển nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Gia Cốp đã nhiều lần làm chứng về Đấng Cứu Rỗi và mời dân của ông cùng những người sẽ đọc những lời của ông hối cải. Ông đã giảng dạy và cho thấy tầm quan trọng của việc siêng năng làm tròn những sự kêu gọi từ Chúa. Ông cảnh cáo dân ông về những nguy cơ của tính kiêu ngạo, của cải và sự vô luân. Gia Cốp cũng trích dẫn và nhận xét về chuyện ngụ ngôn của Giê Nốt về cây ô liu, trong đó có minh họa nỗ lực không ngừng của Đấng Cứu Rỗi để mang lại sự cứu rỗi cho tất cả con cái của Thượng Đế, và mang lại một cái nhìn khái quát về những giao tiếp của Thượng Đế với gia tộc Y Sơ Ra Ên. Trong một cuộc đụng độ của mình với Sê Rem, một kẻ chống Đấng Ky Tô, Gia Cốp đã cho thấy cách phản ứng ngay chính đối với những người chất vấn hoặc chỉ trích đức tin của chúng ta.

Ai viết sách này?

Gia Cốp, con trai thứ năm của Sa Ri A và Lê Hi, đã viết sách này. Ông sinh ra trong vùng hoang dã trong khi gia đình ông hành trình đến vùng đất hứa. Trong thời niên thiếu của mình, Gia Cốp "đã từng chịu nhiều nỗi khổ đau và phiền muộn vì tính tình lỗ mãng của các anh [của ông]" (2 Nê Phi 2:1). Tuy nhiên, Lê Hi đã hứa với Gia Cốp rằng Thượng Đế sẽ "biệt riêng sự đau khổ của [ông] thành lợi ích cho [ông]" và rằng ông sẽ dành những ngày còn lại của mình "để phụng sự Thượng Đế của [ông]" (2 Nê Phi 2:2–3). Trong thời niên thiếu của mình, Gia Cốp đã thấy được sự vinh quang của Đấng Cứu Rỗi (xin xem 2 Nê Phi 2:3–4). Nê Phi đã lập Gia Cốp làm thầy tư tế và thầy giảng của dân Nê Phi (xin xem 2 Nê Phi 5:26) và về sau giao cho ông các bảng khắc nhỏ của Nê Phi (xin xem Gia Cốp 1:1–4). Là một vị lãnh đạo chức tư tế và thầy giảng trung tín, Gia Cốp đã siêng năng lao nhọc để thuyết phục dân của ông tin nơi Đấng Ky Tô (xin xem Gia Cốp 1:7). Ông đã nhận được những điều mặc khải về Đấng Cứu Rỗi, kinh nghiệm sự thuyết giảng của các thiên sứ, nghe được tiếng nói của Chúa (xin xem Gia Cốp 7:5), và nhìn thấy Đấng Cứu Chuộc (xin xem 2 Nê Phi 11:2–3). Gia Cốp là cha của Ê Nót, ông đã trao cho Ê Nót các bảng khắc trước khi ông qua đời.

Sách này được viết cho ai và tại sao?

Nê Phi đã chỉ dẫn Gia Cốp phải ghi lại những điều giảng dạy thiêng liêng, sự mặc khải và những lời tiên tri "vì lợi ích của Đấng Ky Tô và cũng vì lợi ích cho dân của chúng tôi nữa" (Gia Cốp 1:4). Gia Cốp tuân theo lời chỉ dẫn này và bảo tồn các bài viết mà ông "xem là quý báu nhất" (Gia Cốp 1:2). Ông viết: "Chúng tôi đã cần mẫn làm việc để ghi khắc những chữ này trên các bảng khắc, với hy vọng rằng các đồng bào yêu dấu của chúng tôi và các con cháu chúng tôi sẽ nhận được những lời này với lòng biết ơn. . . . Vì mục đích ấy nên chúng tôi mới viết ra những điều này, để họ hiểu rằng, chúng tôi đã biết về Đấng Ky Tô, và chúng tôi đã từng hy vọng trông đợi vinh quang của Ngài hằng bao thế kỷ trước khi Ngài đến" (Gia Cốp 4:3–4). Gia Cốp giải thích về một chủ đề chính của những bài viết của ông khi ông nhận xét: "Tại sao không nói tới sự chuộc tội của Đấng Ky Tô, và thu hoạch được một sự hiểu biết tường tận về Ngài . . . ?" (Gia Cốp 4:12).

Sách này được viết khi nào và ở đâu?

Sách Gia Cốp bắt đầu khoảng 544 Trước Công Nguyên, khi Nê Phi trao cho Gia Cốp các bảng khắc nhỏ. Sách này kết thúc gần cuối đời của Gia Cốp, khi ông truyền lại các bảng khắc cho con trai của ông là Ê Nót. Gia Cốp viết biên sử này trong khi sống trong xứ Nê Phi.

Một số điểm đặc trưng của sách này là gì?

Sách Gia Cốp cung cấp chi tiết về chính quyền Nê Phi tiếp theo cái chết của Nê Phi. Nê Phi xức dầu cho một người để kế vị ông làm vua và người cai trị dân chúng, trong khi Gia Cốp và em của ông là Giô Sép tiếp tục làm các vị lãnh đạo tinh thần của dân Nê Phi. Một điểm đặc trưng khác của sách này là việc Gia Cốp lên án việc thực hành chế độ đa hôn trái phép. Phần đề cập duy nhất về đề tài này trong Sách Mặc Môn được tìm thấy trong Gia Cốp 2. Sách Gia Cốp cũng gồm có một chương dài nhất trong Sách Mặc Môn, Gia Cốp 5, ghi lại chuyện ngụ ngôn của Giê Nốt về cây ô liu. Ngoài ra, sách Gia Cốp ghi lại trường hợp đầu tiên về một vị tiên tri trong Sách Mặc Môn đã cảnh cáo thẳng dân Nê Phi về tính kiêu ngạo—tội lỗi mà sẽ gây ra sự hủy diệt cuối cùng của họ (xin xem Gia Cốp 2:12–22; Mô Rô Ni 8:27). Sách cũng ghi lại sự xuất hiện đầu tiên của một kẻ chống Đấng Ky Tô ở giữa dân Nê Phi.

Đại cương

Gia Cốp 1 Gia Cốp tuân theo lệnh của Nê Phi để gìn giữ một biên sử thiêng liêng. Nê Phi chết. Gia Cốp và Giô Sép phục sự dân chúng, giảng dạy cho họ lời của Thượng Đế.

Gia Cốp 2–3 Khi ngỏ lời tại đền thờ, Gia Cốp cảnh cáo dân Nê Phi về tính kiêu ngạo, lòng yêu thích của cải và sự vô luân.

Gia Cốp 4–6 Gia Cốp làm chứng về Đấng Ky Tô và trích dẫn câu chuyện ngụ ngôn của Giê Nốt về cây ô liu. Ông khuyến khích dân ông nên hối cải, tiếp nhận lòng thương xót của Chúa và chuẩn bị để được phán xét.

Gia Cốp 7 Với sự giúp đỡ của Chúa, Gia Cốp đã làm cho một kẻ chống lại Đấng Ky Tô là Sê Rem phải bối rối. Ông đề cập đến những xung đột giữa dân Nê Phi và dân La Man và truyền lại các bảng khắc nhỏ cho Ê Nót.

BÀI HỌC 43

Gia Cốp 1–Gia Cốp 2:11

Lời Giới Thiệu

Sau khi Nê Phi qua đời, dân Nê Phi bắt đầu "buông thả phần nào theo các tập tục tà ác" dưới triều đại của một vị vua mới (Gia Cốp 1:15). Gia Cốp và em của ông là Giô Sép đã được Nê Phi lập lên làm thầy tư tế và thầy giảng của dân chúng, và họ đã siêng năng lao nhọc để thuyết phục dân chúng hối cải và đến cùng Đấng Ky Tô. Gia Cốp tuân theo lệnh của Nê Phi để ghi lại những điều giảng dạy thiêng liêng, sự mặc khải và những lời tiên tri trên các bảng khắc nhỏ.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 1:1–8

Gia Cốp ghi lại các lẽ thật thiêng liêng và những công việc lao nhọc để giúp những người khác đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô

Yêu cầu các học sinh đưa ra những ví dụ về các danh xưng khác nhau của các vị lãnh đạo chức tư tế. (Các câu trả lời có thể gồm có các vị tiên tri và các sứ đồ, Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương, các chủ tịch giáo khu, các giám trợ và các chủ tịch nhóm túc số). Mời một vài học sinh chia sẻ vắn tắt một số cách mà những người lãnh đạo chức tư tế đã ban phước cho cuộc sống của họ qua sự phục vụ của chức tư tế.

Giải thích rằng Nê Phi đã lập hai người em trai của ông là Gia Cốp và Giô Sép làm thầy tư tế và thầy giảng cho dân chúng (xin xem 2 Nê Phi 5:26; Gia Cốp 1:18). Khi gần qua đời, Nê Phi đã giao cho Gia Cốp trách nhiệm về các bảng khắc chứa đựng biên sử của dân họ.

Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 1:1–4. Yêu cầu họ nhận ra điều Nê Phi đã ra lệnh cho Gia Cốp ghi lại trên các bảng khắc. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu những lời chỉ dẫn của Nê Phi cho Gia Cốp). Sau khi các học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy mời một vài người trong số họ cho lớp học biết điều họ đã tìm thấy.

Nếu các học sinh không đề cập đến điều đó, hãy nêu lên cụm từ cuối cùng của Gia Cốp 1:4 —"vì lợi ích cho dân của chúng tôi."

- Cụm từ "vì lợi ích cho dân của chúng tôi" có nghĩa là gì? (Vì họ).

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 1:5–6. Yêu cầu lớp học nhận ra điều Chúa đã mặc khải cho Gia Cốp và Giô Sép mà sẽ giúp họ giảng dạy cho dân của họ. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng "lòng lo lắng sâu xa" ám chỉ mối quan tâm thiết tha của họ dành cho dân chúng).

- Chúa đã mặc khải điều gì cho Gia Cốp và Giô Sép? (Ngài đã cho họ thấy điều sẽ xảy ra cho dân Nê Phi trong tương lai, và Ngài mặc khải những chi tiết về sự giáng lâm của Đấng Ky Tô).
- Việc biết được những điều này đã giúp Gia Cốp và Giô Sép như thế nào trong việc giảng dạy cho dân họ?

Viết lên trên bảng từ *thuyết phục*. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 1:7–8, tìm kiếm điều mà Gia Cốp và Giô Sép muốn thuyết phục dân chúng để làm. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh đánh dấu điều họ tìm thấy). Mời vài học sinh viết lên trên bảng một điều mà họ khám phá.

Từ bản liệt kê ở trên bảng, hãy mời các học sinh chỉ ra một hoặc hai cụm từ mà họ muốn hiểu rõ hơn. Trong khi các học sinh chỉ ra những cụm từ này, hãy hỏi xem các học sinh khác có thể giúp giải thích những cụm từ này không. Trong phần thảo luận này, những định nghĩa sau đây có thể giúp ích:

"Bước vào chốn an nghỉ của Ngài"—Bước vào chốn an nghỉ của Chúa có nghĩa là vui hưởng sự bình an trong cuộc sống này và tiếp nhận "vinh quang trọn vẹn của [Thượng Đế]" trong cuộc sống mai sau (GLGƯ 84:24).

Định nghĩa những từ và cụm từ khó

Khi các anh chị em giúp các học sinh hiểu những từ và cụm từ khó trong thánh thư, họ sẽ có thể áp dụng dễ dàng hơn các từ và cụm từ này vào cuộc sống của họ. Khi cố gắng định nghĩa một từ hay cụm từ khó, có thể là điều hữu ích để sử dụng một quyển tự điển hoặc nghiên cứu từ hay cụm từ đó khi thấy chúng ở nơi nào khác trong thánh thư.

"Suy ngẫm về cái chết của [Đấng Ky Tô]"—Một định nghĩa của *suy ngẫm* là nhìn xem hoặc chăm chú xem xét. Khi Gia Cốp viết rằng ông muốn thuyết phục dân chúng "phải tin Đấng Ky Tô, suy ngẫm về cái chết của Ngài," thì ông có thể đã có ý nói rằng ông muốn họ chăm chú xem xét Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nhận biết tầm quan trọng của Sự Chuộc Tội, và đạt được một chứng ngôn riêng về Sự Chuộc Tội.

"Vác thập tự giá của Ngài"—Cụm từ này ám chỉ sự sẵn lòng của chúng ta để tự chối bỏ sự không tin kính và những ham muốn của thế gian và tuân giữ những lệnh truyền của Chúa (xin xem Bản Dịch Joseph Smith, MaThi Ơ 16:26 [trong Ma Thi Ơ 16:24, cước chú *d*]; Lu Ca 9:23; 2 Nê Phi 9:18). Cụm từ này cũng ám chỉ sự sẵn lòng của chúng ta để kiên trì và hy sinh khi chúng ta noi theo Đấng Cứu Rỗi.

"Gánh lấy sự hổ thẹn của thế gian"—Cụm từ này ám chỉ việc tuân theo các lệnh truyền bất kể áp lực, sự nhục mạ, và chống đối của thế gian thường đến với các môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô.

Yêu cầu các học sinh tóm lược điều họ đã học được từ Gia Cốp 1:1–8 về trách nhiệm của các vị lãnh đạo chức tư tế. Khi các học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ, hãy nhấn mạnh rằng **các vị lãnh đạo chức tư tế siêng năng lao nhọc để giúp chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

- Các vị lãnh đạo chức tư tế của chúng ta lao nhọc như thế nào để giúp chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô?

Cho các học sinh một vài phút để viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về những cách các vị tiên tri hoặc các vị lãnh đạo chức tư tế khác đã giúp đỡ họ trong một hoặc hai lãnh vực họ đã nhận ra trong Gia Cốp 1:7–8. Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết ra. (Hãy nhắc họ nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ bất cứ điều gì quá riêng tư).

Gia Cốp 1:9–2:11.

Gia Cốp cảnh cáo dân chúng về sự tà ác của họ

Khuyến khích các học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây trong phần còn lại của bài học:

- Tại sao các vị lãnh đạo Giáo Hội cảnh cáo chúng ta về tội lỗi?

Gia Cốp ghi lại rằng sau khi anh Nê Phi của ông qua đời, dân chúng bắt đầu buông thả theo vài tập tục tà ác nào đó. Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 1:15–16.Yêu cầu họ nhận ra ba phương diện mà đã làm cho Gia Cốp quan tâm. (Một khi các học sinh đã trả lời rồi, các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những từ *sự vô luân*, *vật chất thế gian* và *tính kiêu ngạo*).

Yêu cầu các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 1:17–19, tìm kiếm điều mà Gia Cốp và Giô Sép đã làm để giúp dân của họ.Yêu cầu các học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. Mời một học sinh viết câu trả lời của họ lên trên bảng.

- Các em nghĩ việc nhận được "nhiệm vụ từ Chúa" có nghĩa là gì?" Gia Cốp 1:17). (Để biết được điều Chúa sẽ muốn chúng ta làm).

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.Yêu cầu lớp học lắng nghe những cách thức trong đó các vị lãnh đạo Giáo Hội tìm kiếm nhiệm vụ từ Chúa trong khi họ chuẩn bị giảng dạy trong đại hội trung ương:

"Có lẽ các anh chị em đã biết (nhưng nếu không thì nên biết) rằng không có người nào nói chuyện [trong đại hội trung ương] được chỉ định cho một đề tài, ngoại trừ những trường hợp rất hiếm. Mỗi người phải nhịn ăn và cầu nguyện, nghiên cứu và tìm kiếm, viết đi viết lại bài nói chuyện của mình cho đến khi họ chắc chắn rằng đề tài của họ là đề tài mà Chúa muốn họ trình bày cho đại hội này, vào lúc này, bất kể những ước muốn riêng hoặc sở thích riêng của họ là gì đi nữa. . . . Mỗi người đã khóc, lo lắng và thiết tha tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa để chỉ dẫn cho họ những ý nghĩ và ấn tượng" ("Một Cờ Hiệu của Các Dân Tộc," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 111).

- Những người nói chuyện trong đại hội trung ương làm gì để tìm kiếm nhiệm vụ của họ từ Chúa?

- Tại sao là điều quan trọng để hiểu rằng các vị lãnh đạo Giáo Hội cố gắng giảng dạy chúng ta những điều Chúa muốn chúng ta biết? Làm thế nào việc ghi nhớ điều này có thể ảnh hưởng đến thái độ của chúng ta khi chúng ta lắng nghe họ giảng dạy?
- Theo Gia Cốp 1:19, trách nhiệm của Gia Cốp và Giô Sép là gì? (Trong khi các học sinh trả lời, hãy chắc chắn là họ hiểu rằng **các vị lãnh đạo chức tư tế có một trách nhiệm được Thượng Đế giao cho để giảng dạy lời của Thượng Đế và cảnh báo chống lại tội lỗi.** Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).
- Tại sao là một phước lành để có được cha mẹ và các vị lãnh đạo Giáo Hội cảnh báo chúng ta về các thái độ và hành vi tội lỗi?
- Gia Cốp đã sử dụng những lời nào để mô tả cách họ nên giảng dạy? Hậu quả sẽ ra sao nếu họ không thực hiện các trách nhiệm của mình?

Yêu cầu các học sinh nghĩ về việc họ sẽ cảm thấy như thế nào nếu, giống như Gia Cốp, họ đang ở trong một chức vụ lãnh đạo và được soi dẫn để kêu gọi dân chúng phải hối cải về sự vô luân, lòng ham mê vật chất và tính kiêu ngạo. Chia lớp ra thành từng cặp. Mời những cặp học sinh thay phiên đọc cho nhau nghe từ Gia Cốp 2:1–3, 6–7, 10–11. Yêu cầu họ nhận ra những cụm từ cho thấy những cảm nghĩ của Gia Cốp về nhiệm vụ của ông về việc kêu gọi dân chúng hối cải. Sau khi đủ thời giờ, hãy mời vài học sinh chia sẻ những điều họ tìm thấy với lớp học.

- Các cụm từ này cho thấy gì về những cảm nghĩ của Gia Cốp về việc kêu gọi dân của ông phải hối cải? (Hãy chắc chắn là các học sinh hiểu rằng mặc dù Gia Cốp thấy trách nhiệm này là khó khăn, nhưng ông đã thực hiện trách nhiệm này vì ông quan tâm đến dân chúng và vì họ muốn tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế).

Để kết thúc, hãy yêu cầu các học sinh viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về (1) điều mà các vị lãnh đạo Giáo Hội đã dạy cho họ mới gần đây và cách họ có thể áp dụng điều đó vào cuộc sống của họ hoặc (2) cách họ có thể áp dụng điều họ đã học được ngày hôm nay trong sự kêu gọi của họ trong lớp học hoặc các chủ tịch đoàn nhóm túc số, trong trách nhiệm của họ là các thầy giảng tại gia, hoặc trong những cơ hội lãnh đạo khác. (Các anh chị em có thể muốn viết những điều chỉ dẫn này lên trên bảng). Khuyến khích các học sinh tuân theo lời khuyên bảo của các vị lãnh đạo chức tư tế của họ. Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các nguyên tắc đã được giảng dạy trong bài học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Gia Cốp 1:19. "Chúng tôi đã làm vinh hiển chức vụ của mình trong Chúa"

Chủ Tịch Thomas S. Monson giải thích ý nghĩa của việc làm vinh hiển chức vụ kêu gọi:

"Làm vinh hiển chức vụ kêu gọi có nghĩa là gì? Điều đó có nghĩa là xây đắp chức vụ kêu gọi đó trong danh dự và tầm quan trọng, làm cho sự kêu gọi đó được đáng kính trọng và đáng khen ngợi trước mặt mọi người, để bành trướng và củng cố sự kêu gọi đó, để ánh sáng của thiên thượng chiếu xuyên qua sự kêu gọi đó đến tận mắt của những người khác.

"Một người làm vinh hiển sự kêu gọi của mình như thế nào? Chỉ bằng cách thực hiện sự phục vụ liên hệ đến sự kêu gọi đó. Một người anh cả làm vinh hiển sự kêu gọi đã được sắc phong của một anh cả bằng cách học hỏi các bổn phận của mình với tư cách là một anh cả và thi hành bổn phận ấy. Điều này cũng giống như vậy đối với một anh cả, thầy trợ tế, thầy giảng, thầy tư tế, vị giám trợ, và mỗi người nắm giữ chức phẩm trong chức tư tế" ("Sự Kêu Gọi Phục Vụ Thiêng Liêng," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2005, 54).

Gia Cốp 1:19; 2:2. "Gánh vác những tội lỗi của dân chúng lên đầu"

Những người có bổn phận lãnh đạo trong Giáo Hội mang một trách nhiệm nghiêm túc. Gia Cốp dạy rằng khi những người lãnh đạo xao lãng việc giảng dạy lời của Thượng Đế cho những người mà họ được kêu gọi lãnh đạo thì họ trở nên chịu trách nhiệm phần nào đối với tội lỗi của dân chúng. Khi nói về các anh em trong chức tư tế, Chủ Tịch John Taylor nói thêm về trách nhiệm mà Gia Cốp đã mô tả:

"Nếu các anh chị em không làm vinh hiển chức vụ kêu gọi của mình, thì Thượng Đế sẽ bắt các anh chị em chịu trách nhiệm đối với những người mà các anh chị em có lẽ đã cứu được nếu các anh chị em đã làm bổn phận của mình" (*Teachings of Presidents of the Church: John Taylor* [2001], 164).

Về sau Chủ Tịch Hugh B. Brown thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn bình luận về lời phát biểu của Chủ Tịch Taylor:

"Đây là một lời phát biểu đầy thách thức. Nếu vì lý do phạm tội hoặc bỏ qua không làm theo làm cho tôi đánh mất điều tôi có thể đã có ở trong cuộc sống mai sau, thì chính bản thân của tôi phải chịu đau khổ, và chắc chắn là mất những người thân yêu của tôi. Nhưng nếu tôi không làm công việc chỉ định của mình với tư cách là giám trợ, chủ tịch giáo khu, chủ tịch phái bộ truyền giáo, hoặc một Vị Thẩm Quyền Trung Ương của Giáo Hội—nếu bất cứ ai trong chúng ta không giảng dạy, lãnh đạo, hướng dẫn, và giúp cứu những người ở dưới sự hướng dẫn của chúng ta và ở trong quyền xét xử của chúng ta thì Chúa sẽ bắt chúng ta chịu trách nhiệm nếu họ bị lạc lối vì chúng ta đã không làm công việc chỉ định của mình" (trong Conference Report, tháng Mười năm 1962, 84).

Gia Cốp 2:8. "Những lời . . . của Thượng Đế . . . làm hàn gắn một tâm hồn bị tổn thương"

Khi thông tin mới là khó hiểu hoặc làm khó chịu đối với người học hỏi phúc âm, thì điều tốt hơn là họ để tìm kiếm những câu trả lời từ Thượng Đế là Đấng hiểu biết tất cả mọi điều, hơn là tiến hành một cuộc tìm kiếm chung trên mạng Internet hoặc tìm tới các tài liệu chống đối người Mặc Môn. Việc đi thẳng đến Thượng Đế để nhận được câu trả lời cho thấy đức tin của chúng ta nơi Ngài và cho phép chúng ta nhận được những câu trả lời qua Đức Thánh Linh. Chúng ta cũng nên tìm đến thánh thư và những lời của các sứ đồ và các vị tiên tri ngày sau, là những điều có thể trả lời những câu hỏi khó và hàn gắn vết thương. Các câu thánh thư sau đây dạy cho chúng ta biết nơi nào chúng ta nên tìm đến và điều chúng ta nên làm khi có những câu hỏi khó hoặc mối quan tâm:

Gia Cốp 2:8—Những "lời . . . của Thượng Đế . . . làm hàn gắn một tâm hồn bị tổn thương."

Gia Cơ 1:5–6—"Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, . . . thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin."

Mô Rô Ni 10:5—"Bởi quyền năng của Đức Thánh Linh, các ngươi sẽ có thể biết được lẽ thật của tất cả mọi điều."

BÀI HỌC 44

Gia Cốp 2:12–35

Lời Giới Thiệu

Trung thành với trách nhiệm với tư cách là một vị lãnh đạo chức tư tế, Gia Cốp đã kêu gọi dân ông hối cải, cảnh báo họ về các tội lỗi của tính kiêu ngạo và sự vô luân về mặt tình dục. Ông đã dạy về những nguy cơ và hậu quả của hai tội lỗi thường thấy này.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 2:12–21

Gia Cốp khiển trách dân ông về tính kiêu ngạo

Viết lên trên bản những điều sau đây: *tiền bạc, trí thông minh, bạn bè, tài năng, sự hiểu biết phúc âm.* Mời các học sinh suy nghĩ về các phước lành Chúa đã ban cho họ trong những lãnh vực này. Khuyến khích họ suy ngẫm về điều họ cảm thấy đối với các phước lành này trong khi họ học Gia Cốp 2.

Yêu cầu một học sinh đọc to Gia Cốp 2:12–13. Mời những người khác trong lớp học dò theo, nhận ra điều mà nhiều người Nê Phi đang tìm kiếm.

Sau khi các học sinh trả lời, hãy nêu lên rằng Gia Cốp đã bảo dân ông rằng họ đã nhận được nhiều của cải nhờ vào "bàn tay thiên ân." Các anh chị em có thể muốn giải thích từ *thiên ân* dùng để chỉ Thượng Đế.

- Tại sao là điều quan trọng đối với chúng ta để nhớ rằng tất cả các phước lành chúng ta có đều từ Cha Thiên Thượng mà ra?
- Theo như Gia Cốp 2:13, tại sao có nhiều dân Nê Phi dương dương tự đắc trong lòng mình?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu lớp học lắng nghe những sự hiểu biết sâu rộng về ý nghĩa của việc dương dương tự đắc:

"Theo bản chất, tính kiêu hãnh là tội lỗi so sánh, vì nó thường bắt đầu với câu nói "Hãy xem tôi tuyệt vời biết bao và những điều trọng đại mà tôi đã làm," và luôn luôn kết thúc với câu "Do đó, tôi giỏi hơn mấy người nhiều.' . . .

". . . Thật là có tội khi nói: "Tạ ơn Thượng Đế, tôi đặc biệt hơn mấy người." Thật sự đó là ước muốn được ngưỡng mộ hoặc thèm muốn. Đó là tội tự đề cao" ("Tính Kiêu Hãnh và Chức Tư Tế," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 56).

Khuyến khích các học sinh im lặng suy ngẫm xem họ đã từng cảm thấy có tội khi nghĩ rằng họ giỏi hơn một người nào đó không.

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 2:14–16. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các cụm từ cho thấy những hậu quả của tính kiêu ngạo. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm thấy.

- Các em nghĩ tại sao tính kiêu ngạo có khả năng "hủy diệt tâm hồn [chúng ta]"? Gia Cốp 2:16).

Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 2:17–21. Yêu cầu họ tìm kiếm các cụm từ dạy về cách chúng ta có thể khắc phục tính kiêu ngạo và các thái độ không thích hợp về của cải vật chất. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu các cụm từ họ tìm thấy. Sau khi họ đã nghiên cứu các câu này rồi, hãy mời họ chọn một cụm từ họ tìm thấy. Cho vài học sinh cơ hội để giải thích cách các cụm từ họ đã chọn có thể giúp họ khắc phục tính kiêu ngạo hoặc thái độ không thích hợp đối với sự giàu có vật chất. (Là một phần của sinh hoạt này, các anh chị em cũng có thể đề nghị các học sinh đọc các đoạn thánh thư sau đây: 1 Các Vua 3:11–13; Mác 10:17–27, kể cả Bản Dịch Joseph Smith trong cước chú 27*a*; 2 Nê Phi 26:31; An Ma 39:14; GLGƯ 6:7).

- Các em nghĩ việc tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế có nghĩa là gì? Các em nghĩ việc nhận được một niềm hy vọng nơi Đấng Ky Tô có nghĩa là gì?
- Việc tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế và nhận được một niềm hy vọng nơi Đấng Ky Tô có thể ảnh hưởng đến thái độ của chúng ta đối với sự giàu có và của cải vật chất như thế nào?

Yêu cầu các học sinh tưởng tượng ra cách họ sẽ tóm lược điểm chính của Gia Cốp 2:12–21 cho một học sinh vắng mặt trong lớp học ngày hôm nay. Cho hai hoặc ba học sinh một cơ hội để chia sẻ điều họ sẽ nói. Các học sinh có thể nói ra các nguyên tắc chân chính khác nhau. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **chúng ta nên tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trên hết tất cả những mối quan tâm khác.** Cho các học sinh thời gian để viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ về một cách thức họ có thể sử dụng các phước lành và cơ hội mà Chúa đã ban cho họ để xây đắp vương quốc của Thượng Đế và ban phước cho cuộc sống của những người khác.

Gia Cốp 2:22–35

Gia Cốp khiển trách những người đã vi phạm luật trinh khiết

Giảng dạy về luật trinh khiết

Khi giảng dạy về luật trinh khiết, hãy lễ độ, tích cực và rõ ràng trong những chỉ dẫn của các anh chị em. Khi dạy đúng theo tài liệu học và tuân theo sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, các anh chị em sẽ có thể giúp các học sinh hiểu điều họ cần làm để tuân giữ luật trinh khiết.

Viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Tội lỗi ghê gớm của thế hệ này là . . ."

Mời các học sinh nghĩ về cách Chủ Tịch Benson đã có thể kết thúc câu này. Rồi đọc lời phát biểu sau đây:

"Tội lỗi ghê gớm của thế hệ này là sự vô luân về mặt tình dục. Tiên Tri Joseph đã nói điều này sẽ là nguồn cám dỗ, hành hạ và khó khăn cho các anh cả của Y Sơ Ra Ên hơn bất cứ điều gì khác" (*The Teachings of Ezra Taft Benson* [1988], 277).

Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 2:22–23, 28, nhận ra những từ và cụm từ mà Gia Cốp đã sử dụng để mô tả tính chất nghiêm trọng của sự vô luân về mặt tình dục. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *thói tà dâm* ám chỉ tội lỗi tình dục). Yêu cầu các học sinh chia sẻ những từ và cụm từ họ khám phá ra.

Để giúp các học sinh hiểu luật trinh khiết, hãy đọc lời phát biểu sau đây từ cuốn sách nhỏ *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ*. Yêu cầu các học sinh lắng nghe những hành động mà họ nên tránh.

"Tiêu chuẩn của Chúa về sự trong sạch về mặt tình dục là rõ ràng và không thay đổi. Đừng nên có bất cứ mối quan hệ tình dục nào trước khi kết hôn, và hoàn toàn chung thủy với người phối ngẫu của mình sau khi kết hôn. . . .

"Đừng bao giờ làm điều gì mà có thể dẫn đến việc phạm tội tình dục. Hãy đối xử với những người khác một cách tôn trọng, đừng bao giờ xem họ như món đồ được sử dụng để thỏa mãn ước muốn dâm đãng và ích kỷ của mình. Trước khi kết hôn, đừng tham gia vào việc hôn nhau say đắm, nằm trên một người khác, hay chạm tay vào những phần thân thể riêng tư, thiêng liêng của người khác, có hay không có mặc áo quần. Đừng làm bất cứ điều gì khác để khơi dậy những cảm nghĩ về tình dục. Đừng khơi dậy những mối cảm xúc đó trong thân thể của các em" (*Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* [cuốn sách nhỏ, 2011], 35–36).

Hãy nêu lên rằng theo như Gia Cốp 2:23–24, một số người trong thời Gia Cốp đã cố gắng bào chữa cho tội lỗi tình dục của họ.

- Đôi khi người ta tìm cách bào chữa sự vô luân về mặt tình dục như thế nào trong thời nay?
- Giới trẻ có thể làm một số điều nào để tránh bị các cám dỗ tình dục khắc phục? (Các câu trả lời có thể gồm có việc cầu nguyện để có được sức mạnh, chơi với bạn bè tốt, chọn thú giải trí lành mạnh, và tránh những tình huống và những nơi mà có thể có cám dỗ).

Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng một trong số các tội lỗi của dân Nê Phi dường như là tình trạng thực hành tục đa hôn trái phép. Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 2:27–30. Trước khi họ đọc, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *hầu thiếp* ám chỉ một người phụ nữ kết hôn hợp pháp với một người đàn ông nhưng là người có một vị thế thấp hơn một người vợ.

- Theo như Gia Cốp 2:27, thì "lời của Chúa" về việc có hơn một người vợ là gì? (Hãy chắc chắn rằng rõ ràng là từ lúc đầu, Chúa đã truyền lệnh rằng một người đàn ông phải kết hôn với một người vợ mà thôi. Xin xem thêm GLGƯ 49:15–16).

Giải thích rằng tục đa hôn trái phép là một ví dụ về thói tà dâm hoặc tội lỗi tình dục. Dưới mắt của Thượng Đế, tội lỗi tình dục là rất nghiêm trọng.

- Theo như Gia Cốp 2:30, khi nào dân của Chúa được phép thực hành tục đa hôn? (Khi Chúa truyền lệnh điều đó).

Hãy nêu lên rằng trong một vài thời điểm trong lịch sử của thế gian, Chúa đã truyền lệnh cho dân ngài thực hành tục đa hôn. Ví dụ, tục đa hôn được thực hành trong thời Cựu Ước bởi Áp Ra Ham và Sa Ra (xin xem Sáng Thế Ký 16:1–3; GLGƯ 132:34–35, 37) và bởi cháu nội của họ là Gia Cốp (xin xem GLGƯ 132:37), và tục này được thực hành trong một thời gian vào những thời kỳ đầu tiên của Giáo Hội phục hồi, bắt đầu với Joseph Smith (xin xem GLGƯ 132:32–33, 53).

Để nhấn mạnh rằng sự vô luân về mặt tình dục có một ảnh hưởng hủy diệt đối với gia đình, hãy đọc to Gia Cốp 2:31–35. Yêu cầu các học sinh đọc dò theo, tìm kiếm một số hậu quả về sự vô luân. Hãy nêu lên rằng mặc dù Gia Cốp chỉ nói tới nam giới, nhưng luật trinh khiết cũng quan trọng đối với nữ giới.

- Theo như Gia Cốp, các gia đình bị ảnh hưởng như thế nào khi một người trong gia đình vi phạm luật trinh khiết? Sự giúp đỡ này giải thích như thế nào về lý do tại sao việc vi phạm luật trinh khiết là một tội lỗi nghiêm trọng như vậy?
- Một số người trẻ tuổi biện minh rằng họ có thể vi phạm luật trinh khiết vì hành động của họ không làm tổn thương một người nào khác. Sự vô luân của một người có thể ảnh hưởng đến người khác như thế nào?

Để kết thúc phần thảo luận này về những hậu quả của tội lỗi tình dục, hãy cân nhắc việc đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Mời các học sinh lắng nghe các hậu quả của sự vô luân về mặt tình dục.

"Những hành vi chung chăn chung gối bên ngoài vòng cam kết lâu dài của hôn nhân đều bị Chúa cấm bởi vì các hành vi này làm suy yếu các mục đích của Ngài. Trong vòng giao ước thiêng liêng của hôn nhân, các mối quan hệ như vậy là tuân theo kế hoạch của Ngài. Khi được kinh nghiệm bằng cách khác, thì các mối quan hệ này đều trái với ý muốn của Ngài. Các quan hệ này gây ra tác hại nghiêm trọng về cảm xúc và tinh thần. Mặc dù những người tham dự không nhận biết rằng điều đó hiện đang xảy ra nhưng về sau họ sẽ nhận biết. Sự vô luân về mặt tình dục tạo ra một rào cản đối với ảnh hưởng của Đức Thánh Linh với tất cả các khả năng nâng cao tinh thần, soi sáng và khả năng làm cho có khả năng của Đức Thánh Linh. Điều này gây ra sự kích thích mạnh mẽ về thể chất và cảm xúc. Cuối cùng điều đó tạo ra một nỗi khát khao không thỏa mãn được đã thúc đẩy người phạm tội còn phạm vào tội lỗi nghiêm trọng hơn bao giờ hết. Điều đó gây ra tính ích kỷ và có thể tạo ra những hành động mạnh bạo như sự tàn bạo, phá thai, lạm dụng tình dục và tội ác bạo lực. Sự kích thích như vậy có thể dẫn đến hành vi đồng tính luyến ái, và điều đó là xấu xa và hoàn toàn sai trái" ("Making the Right Choices," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1994, 38).

Mời các học sinh xem lại phần đầu sách Gia Cốp 2:28 và nhận ra điều làm Chúa hài lòng. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu điều họ tìm thấy. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **Chúa hài lòng về sự trinh khiết**).

- Dựa trên điều chúng ta đã thảo luận ngày hôm nay, các em nghĩ tại sao Chúa hài lòng về sự trinh khiết?

Hãy cân nhắc việc cho thấy một tấm hình của gia đình các anh chị em. Làm chứng về các phước lành đến với các anh chị em và gia đình các anh chị em khi đã sống theo luật trinh khiết của Chúa. Nhấn mạnh rằng khả năng để có con cái là một ân tứ tuyệt diệu từ Cha Thiên Thượng khi khả năng này được sử dụng trong phạm vi Ngài đã định. Khuyến khích các học sinh nên thanh khiết và trong sạch để Chúa có thể "hài lòng về sự trinh khiết [của họ]" (Gia Cốp 2:28).

Để giúp các học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ về việc sống theo luật trinh khiết, các anh chị em có thể muốn đặt ra câu hỏi sau đây:

- Các em có thể nói gì với một người nào đó mà cho rằng luật trinh khiết là lỗi thời và vô ích? (Trong khi các học sinh trả lời câu hỏi này, hãy nhắc nhở họ làm chứng về các phước lành của việc tuân giữ luật trinh khiết, không phải chỉ những nguy cơ của việc không tuân theo luật đó mà thôi).

Hãy cho các học sinh biết rằng các anh chị em tin tưởng rằng họ có thể được trong sạch về mặt đạo đức. Hãy nhấn mạnh rằng nếu họ vi phạm luật trinh khiết, thì họ cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ từ giám trợ hay chủ tịch chi nhánh của họ, là người có thể giúp họ hối cải và trở nên trong sạch qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

BÀI HỌC 45

Gia Cốp 3–4

Lời Giới Thiệu

Trong Gia Cốp 3, chúng ta đọc phần kết luận của một bài giảng mà Gia Cốp đã đưa ra cho dân ông. Gia Cốp đã vắn tắt đưa ra những lời an ủi và hứa hẹn cho những người có tấm lòng thanh khiết. Ông cũng khiển trách những kẻ kiêu ngạo và dâm ô ở giữa dân ông, cảnh cáo họ về những hậu quả mà sẽ đến nếu họ không hối cải. Gia Cốp 4 chứa đựng những lời mà Gia Cốp đã được soi dẫn để viết cho những người mà một ngày nào đó sẽ đọc biên sử của ông. Ông đã làm chứng về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và khuyên nhủ các độc giả của ông nên tự hòa hiệp với Thượng Đế Đức Chúa Cha qua Sự Chuộc Tội. Với một tiếng nói cảnh cáo, ông đã nói về dân Do Thái là những người sẽ chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô và sự minh bạch của phúc âm Ngài.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 3

Gia Cốp an ủi và khuyên bảo những người có tấm lòng thanh khiết và thúc giục những người khác hối cải.

Mời các học sinh suy nghĩ về lời khuyên nào họ có thể đưa ra cho người khác trong những hoàn cảnh sau đây:

1. Một thiếu nữ đang cố gắng sống ngay chính nhưng đau khổ vì cha của mình bị nghiện rượu.
2. Một thiếu niên cố gắng hết sức để sống theo phúc âm nhưng trải qua những thử thách vì cha mẹ ly dị.
3. Một thiếu nữ chuyên cần cố gắng yêu thương gia đình mình nhưng gặp khó khăn ở nhà vì tính ích kỷ và những hành động không ân cần của chị mình.

Mời các học sinh im lặng đọc câu đầu tiên của Gia Cốp 3:1. Yêu cầu họ nhận ra Gia Cốp ngỏ lời cùng ai trước tiên trong chương này.

Giải thích rằng Gia Cốp đang nói thẳng với những người phạm tội kiêu ngạo và tội lỗi tình dục. Rồi ông hướng sự chú ý của mình tới những người ngay chính đang trải qua những thử thách vì sự tà ác của những người khác. Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 3:1–2. Yêu cầu họ tìm kiếm bốn điều mà Gia Cốp đã yêu cầu những người có tấm lòng thanh khiết nên làm.

- Bốn điều mà Gia Cốp đã khuyên nhủ những người có tấm lòng thanh khiết nên làm là gì? ("Hãy hướng về Thượng Đế với một tinh thần cương quyết, . . . hãy cầu nguyện lên Ngài với một đức tin nhiệt thành, . . . hãy ngẩng đầu lên nhận những lời êm ái của Thượng Đế và thụ hưởng tình thương của Ngài.") Gia Cốp đã hứa gì với những người có tấm lòng thanh khiết nếu họ vẫn luôn luôn trung tín? (Sự an ủi trong khi hoạn nạn và sự bảo vệ khỏi kẻ thù).
- Các em nghĩ chúng ta có thể làm gì để nhận được lời của Thượng Đế?

Về câu hỏi liên quan đến những lời hứa của Gia Cốp đối với những người có tấm lòng thanh khiết, hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu rằng **Thượng Đế sẽ an ủi những người có tấm lòng thanh khiết trong cảnh hoạn nạn của họ.** Các anh chị em có thể cần giải thích rằng từ *an ủi* có nghĩa là khuyên giải một người nào đó đang buồn bã hay lo âu. Để giúp các học sinh suy ngẫm và áp dụng lẽ thật này, hãy hỏi:

- Chúa đã an ủi các em như thế nào?
- Việc cầu nguyện với đức tin đã giúp các em trong lúc thử thách như thế nào?
- Khi nào Thượng Đế đã giúp các em cảm nhận được tình yêu thương của Ngài?

Giải thích rằng sau khi ngỏ lời cùng những người có tấm lòng thanh khiết, Gia Cốp đã một lần nữa nói với những người không có tấm lòng thanh khiết.

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 3:3–4. Yêu cầu lớp học nhận ra điều Gia Cốp đã thúc giục những người ô uế phải làm.

- Điều gì sẽ xảy ra nếu dân của Gia Cốp không hối cải?

Hãy nêu lên rằng Gia Cốp đã nói rằng dân La Man ngay chính hơn một số dân Nê Phi vào lúc này. Yêu cầu các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 3:5–7, tìm kiếm những phương diện khi dân La Man ngay chính hơn một số dân Nê Phi.

- Dân La Man ngay chính hơn một số dân Nê Phi về những phương diện nào?
- Các em học được các nguyên tắc nào từ Gia Cốp 3:7 về các mối quan hệ gia đình? (**Vợ chồng phải yêu thương nhau và cha mẹ phải yêu thương con cái mình**).
- Một số hậu quả nào có thể đến khi những người trong gia đình không yêu thương nhau và không làm tròn các trách nhiệm trong gia đình của họ?

Hãy yêu cầu các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 3:10, tìm kiếm lời cảnh cáo cụ thể mà Gia Cốp đã đưa ra cho các tổ phụ Nê Phi.

- Gia Cốp đã đưa ra lời cảnh cáo nào cho các tổ phụ Nê Phi?
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng cho những người trong gia đình nêu gương sáng cho nhau?

Đọc to Gia Cốp 3:11–12 cho các học sinh nghe. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong câu 11, cụm từ "thức tỉnh những năng lực của tâm hồn mình" ám chỉ sự cần thiết phải thức tỉnh về mặt thuộc linh. Trong Gia Cốp 3:12, cụm từ "tội thông dâm và dâm dật" ám chỉ tội lỗi tình dục. Khi đọc các câu này, các anh chị em hãy nhấn mạnh vào "những hậu quả ghê gớm" của tội lỗi tình dục. Ngoài ra, hãy nhắc các học sinh về những lời hứa của Gia Cốp cho những người có tấm lòng thanh khiết (xin xem Gia Cốp 3:1–2). Giúp các học sinh hiểu rằng cách tốt nhất để nhận được những lời hứa đó là luôn luôn có tấm lòng thanh khiết. Tuy nhiên, những người vi phạm tội lỗi tình dục có thể tìm kiếm sự giúp đỡ từ vị giám trợ hay chủ tịch chi nhánh, là những người sẽ giúp họ hối cải, trở nên trong sạch nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, và nhận được các phước lành đã được hứa cho những người có tấm lòng thanh khiết.

Gia Cốp 4

Gia Cốp làm chứng rằng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được hòa giải với Thượng Đế

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy đặt một tấm hình nhỏ của Chúa Giê Su Ky Tô ở giữa bảng. Xung quanh tấm hình đó, hãy viết một vài từ tượng trưng cho những điều có thể làm cho người ta xao lãng đối với Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài. Ví dụ, các anh chị em có thể gồm vào một số điều tốt lành—như học vấn, thể thao, và bạn bè—là những điều quan trọng nhưng không nên trở thành tiêu điểm chính trong cuộc sống của chúng ta. Các anh chị em cũng có thể liệt kê những điều khác—như hình ảnh sách báo khiêu dâm, âm nhạc không lành mạnh, và ma túy—là những điều nguy hại cho tinh thần chúng ta dẫn dắt chúng ta rời xa Đấng Cứu Rỗi.

Yêu cầu các học sinh giở đến Gia Cốp 4:14. Giải thích rằng câu này gồm có cụm từ "nhìn xa quá điểm nhắm." Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy rằng trong câu này "điểm nhắm chính là Đấng Ky Tô" ("Jesus of Nazareth, Savior and King," *Ensign*, tháng Mười Hai năm 2007, 45). Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh viết lời phát biểu này trong thánh thư của họ cạnh bên Gia Cốp 4:14.

Sau khi chia sẻ lời giải thích này, hãy mời một học sinh đọc to Gia Cốp 4:14–15.

- Các em nghĩ việc nhìn xa quá điểm nhắm có thể có nghĩa là gì? (Tập trung cuộc sống của chúng ta vào bất cứ điều gì khác hơn Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài).
- Theo như Gia Cốp, các thái độ và hành động nào ngăn cản dân Do Thái chấp nhận Chúa Giê Su Ky Tô?

Giải thích rằng mặc dù Gia Cốp nói một cách cụ thể tới các tội lỗi của một số người Do Thái, nhưng những phần của Gia Cốp 4:14–15 cũng có thể áp dụng cho chúng ta và có thể là một lời cảnh báo cho chúng ta. Để giúp các học sinh thấy được sự áp dụng này, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Tại sao đôi khi người ta chối bỏ "những lời nói minh bạch" và thay vì thế tìm kiếm những điều họ không thể hiểu? Một số nguy cơ của việc coi nhẹ các lẽ thật giản dị của phúc âm là gì?

- Chúng ta có thể thêm gì lên trên bảng như là những ví dụ khác về những điều làm cho dễ xao lãng khỏi Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài? (Thêm những câu trả lời của các học sinh vào những từ mà các anh chị em đã viết lên trên bảng rồi).

Xóa bỏ những từ các anh chị em đã viết lên trên bảng và viết câu hỏi sau đây: *Chúng ta có thể làm gì để không nhìn xa quá điểm nhắm mà thay vì thế vẫn luôn luôn tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô?*

Viết những phần tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *Gia Cốp 4:4–5; Gia Cốp 4:6–7; Gia Cốp 4:8–9; Gia Cốp 4:10; Gia Cốp 4:11–13.*Giải thích rằng trong Gia Cốp 4, Gia Cốp chia sẻ những nguyên tắc mà có thể giúp chúng ta luôn luôn tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô. Chỉ định các học sinh làm việc theo từng cặp và tìm kiếm các nguyên tắc này trong một đoạn thánh thư đã được liệt kê trên bảng. (Tùy theo số các học sinh trong lớp học của mình, các anh chị em có thể muốn chỉ định mỗi đoạn cho nhiều hơn một cặp học sinh. Hoặc các anh chị em có thể cần phải yêu cầu một cặp học sinh đọc nhiều hơn một đoạn thánh thư).

Sau một vài phút, hãy mời các học sinh báo cáo những câu trả lời của họ. Khi họ làm như vậy, các anh chị em có thể muốn đặt ra những câu hỏi để giúp họ nghĩ sâu hơn về điều họ đã học được trong những câu thánh thư này. Để giúp các anh chị em hướng dẫn cuộc thảo luận này, những câu hỏi sau đây đã được sắp xếp theo những câu thánh thư đã được chỉ định:

- Gia Cốp 4:4–5. Việc có được chứng ngôn về các vị tiên tri đã giúp các em tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào? Các em đã được củng cố như thế nào bởi chứng ngôn của những người khác về Đấng Cứu Rỗi? Gia Cốp nói rằng việc dân ông tuân giữ luật Môi Se là hữu hiệu trong việc "hướng dẫn tâm hồn [họ] đến cùng" Chúa. Trong những phương diện nào các nỗ lực của chúng ta để tiếp nhận các giáo lễ của chức tư tế và tuân giữ các lệnh truyền có thể hướng dẫn tâm hồn chúng ta đến cùng Chúa?
- Gia Cốp 4:6–7. Bằng cách nào sự mặc khải ban cho các vị tiên tri giúp chúng ta nhận được niềm hy vọng và đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô? Sự mặc khải cá nhân, hoặc sự làm chứng thuộc linh mà các em đã nhận được, đã củng cố đức tin của các em như thế nào? Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để nhớ rằng chỉ nhờ vào ân điển của Chúa chúng ta mới có thể làm được công việc của Ngài?
- Gia Cốp 4:8–9. Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để nhận ra rằng những công việc của Chúa thì "vĩ đại và kỳ diệu"? Công việc của Đấng Cứu Rỗi với tư cách là Đấng Sáng Tạo thế gian ảnh hưởng đến chứng ngôn của các em về Ngài như thế nào? Việc "coi thường những điều mặc khải của Thượng Đế" có ý nghĩa gì đối với các em? Bằng cách nào chúng ta có thể cho Chúa thấy rằng chúng ta quý trọng những điều mặc khải do Ngài ban cho?
- Gia Cốp 4:10. Một số ví dụ về làm thế nào một người không thể "tìm cách khuyên dạy Chúa, mà phải nhận lãnh những lời khuyên dạy từ Ngài" là gì?
- Gia Cốp 4:11–13. Như đã được đề cập trong bài học 35, từ *hòa giải* có nghĩa là mang đến sự hòa hợp. Sự Chuộc Tội giúp chúng ta được hòa hợp với Cha Thiên Thượng như thế nào? Gia Cốp nhắc chúng ta nhớ về tầm quan trọng của việc giảng dạy về Sự Chuộc Tội, bằng cách hỏi: "Tại sao không nói tới sự chuộc tội của Đấng Ky Tô . . . ?" Chúng ta có thể tuân theo nguyên tắc này như thế nào khi chúng ta chia sẻ chứng ngôn của mình với những người khác và khi chúng ta có những cơ hội khác để giảng dạy phúc âm? Khi chúng ta chia sẻ chứng ngôn của mình, tại sao là điều quan trọng để làm như vậy trong một cách thức mà người khác sẽ có thể hiểu được? Thánh Linh giúp chúng ta hoàn thành điều này trong các phương diện nào?

Do kết quả của phần thảo luận này, hãy chắc chắn rằng lẽ thật sau đây là rõ ràng: **Qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được tràn đầy niềm hy vọng và hòa giải với Thượng Đế.**

Chia sẻ những cảm nghĩ biết ơn của các anh chị em đối với Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài. Hãy làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô là "điểm nhắm" mà chúng ta nên tập trung cuộc sống của mình vào đó. Để kết thúc bài học, hãy yêu cầu các học sinh cân nhắc điều họ sẽ làm để tập trung vào Đấng Cứu Rỗi trong suốt một vài ngày kế tiếp. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết kế hoạch của họ vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Hãy cân nhắc việc mời một vài người trong số họ nói cho lớp học biết điều họ dự định sẽ làm.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Việc lặp lại giúp các học sinh ghi nhớ địa điểm của các đoạn thánh thư thông thạo. Một cách để khuyến khích việc lặp lại là sử dụng các tấm thẻ có đoạn thánh thư thông thạo (số danh mục 32335; cũng có sẵn dưới dạng PDF tại trang mạng si.lds.org). Nếu các anh chị em không truy cập được các tấm thẻ này, hãy giúp các học sinh tạo ra những tấm thẻ riêng của họ, với các từ chính của đoạn thánh thư ở bên một mặt của mỗi tấm thẻ và phần tham khảo ở phía bên kia. Chia các học sinh ra thành từng cặp. Yêu cầu họ dành ra một vài phút để đố lẫn nhau với những tấm thẻ này. Ví dụ, một học sinh có thể đọc những từ chính trong khi học sinh khác xác định phần tham khảo thánh thư. Mời các học sinh sử dụng những tấm thẻ này thường xuyên để tự đố mình và đố lẫn nhau.

Xin Lưu Ý: Bài học này có thể đủ dài để có đủ thời giờ dành cho sinh hoạt ôn lại đoạn thánh thư thông thạo này. Các anh chị em có thể thực hiện sinh hoạt này vào lúc bắt đầu lớp học, trong giờ nghỉ giữa các phần của bài học, hoặc vào cuối lớp học. Hãy giữ sinh hoạt này ngắn gọn để cho phép thời giờ cho bài học. Đối với các sinh hoạt ôn lại khác, xin xem bản phụ lục trong sách học này.

Bài Học Tự Học ở Nhà

2 Nê Phi 32–Gia Cốp 4 (Đơn Vị 9)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học được khi họ nghiên cứu 2 Nê Phi 32–Gia Cốp 4 (Đơn Vị 9) không có ý định để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học mà các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một vài giáo lý và nguyên tắc. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh khi các anh chị em cân nhắc những nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (2 Nê Phi 32)

Trong khi nghiên cứu 2 Nê Phi 32, các học sinh học được rằng khi chúng ta nuôi dưỡng lời của Đấng Ky Tô thì những lời của Đấng Ky Tô sẽ cho chúng ta biết tất cả những điều chúng ta nên làm. Họ cũng học biết rằng khi cầu nguyện luôn luôn, chúng ta sẽ có thể làm tất cả những gì Chúa muốn chúng ta làm vì sự an lạc của tâm hồn chúng ta. Bài học này mời các học sinh kết hợp những điều họ đã học được về việc cầu nguyện luôn luôn trong vòng 24 giờ đồng hồ.

Ngày 2 (2 Nê Phi 33)

Trong bài học này về chứng ngôn cuối cùng của Nê Phi, các học sinh học được rằng chúng ta có chọn mở lòng mình ra tiếp nhận sự soi dẫn của Đức Thánh Linh hay không. Họ cũng ôn lại 1 Nê Phi và 2 Nê Phi, chọn ra một đoạn thánh thư mà đã soi dẫn họ để làm điều tốt hoặc tin nơi Đấng Ky Tô.

Ngày 3 (Gia Cốp 1–2)

Trong bài học của họ về Gia Cốp 1–2, các học sinh học được rằng các vị lãnh đạo chức tư tế chuyên cần làm việc để giúp chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô và họ có một trách nhiệm do Thượng Đế ban cho để giảng dạy lời của Thượng Đế và cảnh cáo chống lại tội lỗi. Bằng cách học bài giảng của Gia Cốp cho dân ông, các học sinh học biết rằng chúng ta nên tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trên tất cả các mối quan tâm khác. Họ viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về một cách mà họ có thể sử dụng các phước lành và cơ hội mà Chúa đã ban cho họ để xây đắp vương quốc của Thượng Đế và ban phước cuộc sống của những người khác. Họ cũng tập trung vào lẽ thật mà Chúa hài lòng đối với sự trinh khiết của tất cả mọi người, người nam lẫn người nữ. Họ được yêu cầu suy ngẫm về việc sống theo luật trinh khiết ban phước cho gia đình và làm hài lòng Chúa như thế nào.

Ngày 4 (Gia Cốp 3–4)

Khi tiếp tục nghiên cứu bài giảng của Gia Cốp, các học sinh biết được rằng Thượng Đế an ủi những người có tấm lòng thanh khiết trong cảnh hoạn nạn của họ. Bài học này tập trung vào giáo lý này: Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có tràn đầy niềm hy vọng và hòa giải với Thượng Đế. Các học sinh viết về các lý do riêng của họ đối với việc muốn làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội.

Lời Giới Thiệu

Bài học này sẽ giúp các học sinh hiểu rằng Nê Phi làm chứng về sứ mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô. Các học sinh sẽ có cơ hội để chia sẻ những lời của Gia Cốp có thể giúp họ khắc phục tính kiêu ngạo và sử dụng các phước lành của họ từ Thượng Đế như thế nào để xây đắp vương quốc của Ngài. Họ sẽ có cơ hội để sử dụng các nguyên tắc và giáo lý họ học trong Gia Cốp 2 để thảo luận về tầm quan trọng của việc tuân giữ luật trinh khiết của Chúa. Họ sẽ thảo luận những cách để tìm kiếm các cơ hội nói về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

2 Nê Phi 32–33

Nê Phi khuyên dạy chúng ta nên tìm kiếm sự hướng dẫn thiêng liêng qua những lời của Chúa Giê Su Ky Tô

Bắt đầu bài học này bằng cách đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Một trong những môn thể thao hoặc sinh hoạt ưa thích của các em là gì?
- Các kỹ năng cơ bản nào các em cần phải thực tập thường xuyên để trở nên xuất sắc trong môn thể thao hay sinh hoạt đó?
- Điều gì xảy ra nếu một người nào đó xao lãng việc luyện tập các kỹ năng cơ bản đó?

Nói cho lớp học biết rằng có những hành động cơ bản mời Đức Thánh Linh đến để ban cho chúng ta sự hướng dẫn từ Cha Thiên Thượng. Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng hoặc chuẩn bị biểu đồ đó như là một tờ giấy phân phát.

Cầu nguyện	Tiếp Nhận Sự Hướng Dẫn từ Đức Thánh Linh	Học thánh thư
2 Nê Phi 32:8–9	2 Nê Phi 32:5; 33:1–2	2 Nê Phi 32:3; 33:4

Yêu cầu mỗi học sinh chọn ra một trong số các hành động trên biểu đồ và đọc những đoạn thánh thư tương ứng. Chia lớp học ra thành từng cặp hoặc những nhóm nhỏ. Yêu cầu các học sinh thay phiên nhau chia sẻ về việc cầu nguyện, tiếp nhận sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh, và học thánh thư đã giúp họ nhận được sự hướng dẫn từ Thượng Đế như thế nào.

Các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh báo cáo những lời chỉ dẫn của Anh Cả David A. Bednar về lệnh truyền phải cầu nguyện luôn luôn đã giúp họ như thế nào. Các anh chị em cũng có thể hỏi họ về những lời cầu nguyện của họ đã được cải thiện như thế nào bởi sự chỉ định phải kết hợp những điều họ đã học được về việc cầu nguyện luôn luôn trong vòng 24 giờ đồng hồ. (Đây là những sự chỉ định từ ngày 1).

Gia Cốp 1–2

Gia Cốp khiển trách dân ông về sự ham thích của cải, tính kiêu ngạo và sự vô luân về mặt tình dục của họ

Viết câu sau đây lên trên bảng: *Vì một số người có nhiều . . . hơn những người khác nên họ có thể cảm thấy cám dỗ để tin rằng họ giỏi hơn những người khác.*

Mời các học sinh đề nghị nhiều từ khác nhau để có thể hoàn tất câu này. Những câu trả lời có thể gồm có tiền bạc, của cải, năng khiếu âm nhạc, kỹ năng chơi thể thao, tài năng, học vấn, trí thông minh, cơ hội để phát triển, sự hiểu biết phúc âm và của cải vật chất. Mời các học sinh im lặng xem xét câu này, với bất cứ những từ khác nhau nào mà họ đã đề nghị, có bao giờ đúng đối với họ không?

Nhắc các học sinh nhớ rằng nhờ vào tình yêu thương của Gia Cốp dành cho dân ông và việc ông tuân giữ các lệnh truyền của Chúa, nên ông đã cảnh báo dân ông về những điều yếu kém và tội lỗi của họ. Mời các học sinh đọc Gia Cốp 2:12–13 và đề nghị những cách họ có thể hoàn tất câu này ở trên bảng để nó sẽ mô tả về một số dân Nê Phi trong thời gian giáo vụ của Gia Cốp.

Mời các học sinh đọc Gia Cốp 2:17–21 và tìm ra những lời khuyên dạy mà có thể giúp họ khắc phục tính kiêu ngạo của họ. (Họ có thể đánh dấu những lời khuyên dạy này trong khi học riêng một mình). Mời các học sinh chia sẻ một số lời khuyên dạy họ đã nhận ra và giải thích về lời khuyên dạy này có thể giúp họ khắc phục tính kiêu ngạo như thế nào.

Giải thích rằng những câu này giảng dạy lẽ thật sau đây: **Chúng ta nên tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế lên trên hết tất cả mối quan tâm khác.** Mời vài học sinh chia sẻ một cách mà họ có thể sử dụng các phước lành và cơ hội mà Chúa đã ban cho họ để xây đắp vương quốc của Thượng Đế và ban phước cho những người khác.

Để chuẩn bị cho các học sinh xem lại những lời giảng dạy của Gia Cốp về sự thanh khiết về mặt tình dục, hãy mời họ tưởng tượng ra một người nào đó đã hỏi họ tại sao họ tin vào việc sống theo luật trinh khiết. Yêu cầu các học sinh đọc Gia Cốp 2:28–35 để được giúp đỡ trong việc trả lời câu hỏi này. Có thể là điều hữu ích để nhắc họ rằng họ đã học được lẽ thật sau đây là một phần của việc nghiên cứu riêng của họ **Chúa hài lòng với sự trinh khiết.** Họ cũng đã nghiên cứu những hậu quả của sự vô luân về mặt tình dục đã được mô tả trong những câu này.

Mời các học sinh chia sẻ cách họ có thể giải thích, dựa vào Gia Cốp 2:28–35, cách họ sẽ trả lời câu hỏi này.

Hỏi: Theo như Gia Cốp 2:27, thì "lời của Chúa" về việc có hơn một người vợ là gì? (Hãy chắc chắn là rõ ràng rằng Chúa đã truyền lệnh một người đàn ông chỉ được kết hôn với một người vợ mà thôi).

Nêu lên rằng vào một thời điểm nào đó trong lịch sử của thế gian, Chúa đã truyền lệnh cho dân Ngài thực hành tục đa hôn. Ví dụ, tục đa hôn đã được thực hành bởi Áp Ra Ham và Sa Ra trong thời Cựu Ước (xin xem Sáng Thế Ký 16:1–3; GLGƯ 132:34–35, 37) và bởi con trai của họ là Y Sác và cháu nội của họ là Gia Cốp (xin xem GLGƯ 132:37), và tục này cũng được thực hành trong một thời gian vào thời kỳ đầu tiên của Giáo Hội phục hồi, bắt đầu với Tiên Tri Joseph Smith (xin xem GLGƯ 132:32–33, 53). Tuy nhiên, vào năm 1890, Thượng Đế đã truyền lệnh cho tiên tri của Ngài là Wilford Woodruff chấm dứt thực hành tục đa hôn (xin xem GLGƯ, Tuyên Ngôn Chính Thức 1).

Cho các học sinh thời giờ suy ngẫm những điều mà họ đang lựa chọn để được trinh khiết và trong sạch sẽ làm Chúa và những người khác hài lòng như thế nào. Mời họ giải thích việc tuân giữ luật trinh khiết bây giờ sẽ ban phước cho họ và gia đình họ—bây giờ và trong tương lai như thế nào. Giải thích rằng việc tuân giữ luật trinh khiết đã ban phước cho các anh chị em và gia đình mình như thế nào.

Gia Cốp 3–4

Gia Cốp khuyến khích dân ông hối cải và nhận được niềm hy vọng rằng họ có thể trở về nơi hiện diện của Thượng Đế

Đặt một tấm hình nhỏ của Chúa Giê Su Ky Tô ở giữa bảng, trên một tấm bích chương hoặc trên một tờ giấy. Xung quanh tấm hình đó, hãy viết một vài từ tượng trưng cho những điều có thể làm cho người ta xao lãng đối với Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài. Yêu cầu các học sinh giở đến Gia Cốp 4:14. Giải thích rằng câu này gồm có cụm từ "nhìn xa quá điểm nhắm." Hỏi họ "điểm nhắm" ám chỉ điều gì trong câu này. Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy rằng "điểm nhắm chính là Đấng Ky Tô" ["Jesus of Nazareth, Savior and King," *Ensign,* tháng Mười Hai năm 2007, 45]). Sau khi chia sẻ lời giải thích này, hãy mời một học sinh đọc to Gia Cốp 4:14–15.

Hỏi: Các em nghĩ việc nhìn xa quá điểm nhắm có nghĩa là gì? (Tập trung cuộc sống của chúng ta vào bất cứ điều gì khác hơn Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài).

Mời các học sinh đọc Gia Cốp 4:4–12 và nhận ra vài lý do tại sao Gia Cốp tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và tại sao ông cảm thấy là điều quan trọng để cho những người khác biết về Sự Chuộc Tội. Do kết quả của phần thảo luận này, hãy chắc chắn rằng lẽ thật sau đây là rõ ràng: **Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được tràn đầy niềm hy vọng và hòa giải bản thân với Thượng Đế.**

Chia sẻ những cảm nghĩ biết ơn của các anh chị em về Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài. Làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô là "điểm nhắm" mà chúng ta nên tập trung cuộc sống của mình trên đó. Để kết thúc bài học, hãy yêu cầu các học sinh cân nhắc điều họ sẽ làm để tập trung vào Đấng Cứu Rỗi trong suốt một vài ngày tới.

Đơn Vị Kế Tiếp (Gia Cốp 5 đến Ôm Ni)

Hỏi các học sinh: Kẻ chống báng Đấng Ky Tô là gì? Các em sẽ trả lời cho một kẻ chống báng Đấng Ky Tô như thế nào? Khi đọc các đoạn thánh thư trong đơn vị kế tiếp, hãy lưu ý đến điều Gia Cốp nói và làm khi đương đầu với Sê Rem, một kẻ chống báng Đấng Ky Tô. Ngoài ra, hãy tìm kiếm những phước lành Ê Nót đã nhận được vì ông đã hết lòng tìm kiếm Thượng Đế, và cầu nguyện suốt ngày đêm. Tìm kiếm những lý do tại sao dân Nê Phi đã bỏ lại vùng đất thừa hưởng đầu tiên của họ và gia nhập dân Mu Lê Ki.

BÀI HỌC 46

Gia Cốp 5:1–51

Lời Giới Thiệu

Trong khi giảng dạy cho dân ông, Gia Cốp đã trích dẫn chuyện ngụ ngôn về cây ô liu lành và cây ô liu dại, mà đã được một vị tiên tri tên là Giê Nốt đưa ra đầu tiên và được gồm vào trong các bảng khắc bằng đồng. Gia Cốp sử dụng chuyện ngụ ngôn này để giảng dạy rằng Chúa sẽ tìm cách mang sự cứu rỗi đến cho tất cả loài người—ngay cả những người trong số dân giao ước của Ngài đã rời bỏ Ngài. Vì chương Gia Cốp 5 khá dài, nên chương này được chia ra làm hai bài học.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 5:1–14

Gia Cốp trích dẫn Giê Nốt là người đã so sánh gia tộc Y Sơ Ra Ên với một cây ô liu lành

Hãy cân nhắc việc bắt đầu bài học này bằng cách đọc những ví dụ sau đây về những người trẻ tuổi thắc mắc về sự sẵn lòng của Chúa để tha thứ các tội lỗi của họ:

- Một thanh niên nắm giữ chức tư tế nhiễm một thói quen tội lỗi. Người ấy tin rằng những người khác có thể được tha thứ, nhưng lại không tin rằng Chúa sẽ chấp nhận sự hối cải của mình.
- Một thiếu nữ vi phạm một giáo lệnh. Người ấy trải qua cảm giác tội lỗi, cảm thấy khó chịu đối với bản thân mình, và không tin rằng Chúa vẫn còn yêu thương mình.

Mời các học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây nhưng không trả lời ra thành tiếng:

- Các em có bao giờ tự hỏi về sự sẵn lòng của Chúa để tha thứ cho các em về các tội lỗi của các em không?

Giải thích rằng Gia Cốp đã tiên tri rằng dân Do Thái sẽ chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem Gia Cốp 4:15). Ông cũng dạy rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ tiếp tục lao nhọc cho sự cứu rỗi dân Ngài ngay cả sau khi họ chối bỏ Ngài (xin xem Gia Cốp 4:17–18). Để minh họa lẽ thật này, Gia Cốp đã trích dẫn một chuyện ngụ ngôn đã được một vị tiên tri tên là Giê Nốt đưa ra. Một câu chuyện ngụ ngôn sử dụng các ký tự biểu tượng, đồ vật và hành động để giảng dạy các lẽ thật. Trong khi nghiên cứu về câu chuyện ngụ ngôn này, các học sinh có thể học được các bài học quan trọng về sự sẵn lòng của Chúa Giê Su Ky Tô để giúp những người rời bỏ Ngài.

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 5:1–2, và yêu cầu lớp học tìm kiếm ai là người mà Giê Nốt đang ngỏ lời cùng (gia tộc Y Sơ Ra Ên). Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng khi tiên tri Gia Cốp trong Kinh Cựu Ước lập giao ước với Chúa, thì Chúa đã thay đổi tên của ông là Y Sơ Ra Ên. Cụm từ "gia tộc Y Sơ Ra Ên" ám chỉ con cháu của Gia Cốp và tất cả những người đã chịu phép báp têm và lập giao ước với Chúa.

- Ai trong lớp học này là người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng tất cả các tín hữu đã chịu phép báp têm của Giáo Hội đều là phần tử của gia tộc Y Sơ Ra Ên. Họ là phần tử trong câu chuyện ngụ ngôn trong Gia Cốp 5).

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 5:3. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà Giê Nốt đã sử dụng trong câu chuyện ngụ ngôn của ông để tượng trưng cho gia tộc Y Sơ Ra Ên. Sau khi các học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy giải thích rằng các cây ô liu rất có giá trị ở Y Sơ Ra Ên thời xưa vào lúc Giê Nốt sống ở đó. Trái ô liu được dùng làm thức ăn, và dầu ô liu được dùng để nấu ăn, làm thuốc chữa bệnh và nhiên liệu cho đèn. Cây ô liu cần phải được chăm sóc rất kỹ để sinh trái tốt. Nêu lên rằng trong câu chuyện ngụ ngôn này, cây ô liu lành mọc trong một vườn nho, tượng trưng cho thế gian.

- Theo Gia Cốp 5:3, điều gì bắt đầu xảy ra với cây ô liu lành? Sự tàn tạ của cây ô liu tượng trưng cho điều gì? (Khuyến khích các học sinh sử dụng cước chú 3*d* để trả lời cho câu hỏi này).

- Sự bội giáo là gì? (Rời bỏ Chúa và phúc âm của Ngài).

Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 5:4–6. Yêu cầu họ suy nghĩ ai là chủ vườn nho và những hành động tỉa xén, vun xới và chăm bón của ông có thể tượng trưng cho điều gì. Rồi yêu cầu họ giải thích điều họ nghĩ những biểu tượng này tượng trưng cho điều gì. (Các anh chị em có thể cần phải giúp họ hiểu rằng người chủ vườn nho tượng trưng cho Chúa Giê Su Ky Tô. Việc tỉa xén, vun xới và chăm bón tượng trưng cho các nỗ lực của Chúa để giúp chúng ta nhận được các phước lành về Sự Chuộc Tội của Ngài và các nỗ lực của các vị tiên tri để giảng dạy và kêu gọi con người hối cải).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Câu chuyện ngụ ngôn này do Gia Cốp thuật lại là từ lúc đầu nhằm nói về Đấng Ky Tô. . . . Ngay cả như Chúa của vườn nho và những người làm công cố gắng để củng cố, tỉa xén, làm thanh khiết, và nói cách khác là làm cho cây cối của họ sinh sản ra thành một đại cương lịch sử trong một chương về sự phân tán và quy tụ của Y Sơ Ra Ên, thì ý nghĩa sâu xa hơn về Sự Chuộc Tội ủng hộ và củng cố những sự lao nhọc của Chúa và họ" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 165).

Để giúp các học sinh thấy cách câu chuyện ngụ ngôn này minh họa mối quan tâm của Chúa đối với họ như thế nào, hãy giảng dạy cho họ biết rằng họ có thể thay thế tên của họ vào những chỗ ám chỉ các cây ô liu. Các anh chị em có thể cho thấy điều này bằng cách đưa ra ví dụ sau đây từ Gia Cốp 5:7: "Ta rất đau buồn nếu phải mất [tên của các em]." Giải thích rằng khi chúng ta thêm tên của mình vào Gia Cốp 5 trong những chỗ đầy ý nghĩa và thích hợp, thì chúng ta có thể biết thêm về mối quan tâm của Chúa dành cho chúng ta.

Trưng ra biểu đồ sau đây. Giải thích rằng biểu đồ này liệt kê ý nghĩa của các biểu tượng trong câu chuyện ngụ ngôn của Giê Nốt. (Các anh chị em có thể muốn sao chụp biểu đồ này làm tờ giấy phân phát hoặc yêu cầu các học sinh sao chép lại biểu đồ này vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ)

Gia Cốp 5: Câu Chuyện Ngụ Ngôn về Cây Ô Liu Lành và Cây Ô Liu Dại	
Biểu Tượng	**Ý Nghĩa Có Thể**
Cây ô liu lành	Gia tộc Y Sơ Ra Ên, dân giao ước của Thượng Đế
Vườn nho	Thế gian
Sự tàn tạ	Tội lỗi và sự bội giáo
Chúa và chủ vườn nho	Chúa Giê Su Ky Tô
Tỉa xén, vun xới, và chăm bón	Các nỗ lực của Chúa để giúp con người nhận được các phước lành về Sự Chuộc Tội của Ngài
Tôi tớ của chủ vườn nho	Các vị tiên tri của Chúa
Các nhánh	Các nhóm người
Cây ô liu dại	Dân ngoại—những người đã không lập giao ước với Chúa. Về sau trong câu chuyện ngụ ngôn, cây ô liu thiên nhiên trở thành dại, tượng trưng cho những phần tử của gia tộc Y Sơ Ra Ên đã sa ngã vào sự bội giáo.
Ghép và trồng các cành cây	Sự phân tán và quy tụ của dân giao ước của Chúa. Ngoài ra, việc ghép các cành cây dại vào cây ô liu lành tượng trưng cho sự cải đạo của những người trở thành một phần của dân giao ước của Chúa.
Đốt các cành cây	Những sự phán xét của Thượng Đế đối với kẻ tà ác
Trái cây	Cuộc sống hay việc làm của dân chúng

Yêu cầu một học sinh đọc to Gia Cốp 5:7, 9–10, và bảo lớp học tìm kiếm điều mà người chủ vườn nho đã làm sau khi giữ lại cây ô liu lành. Bảo các học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng việc ghép cây là ráp một cái cành từ một cái cây vào một cái cây khác. Việc ghép cây trong những câu này tượng trưng cho các nỗ lực của Chúa để giúp dân Ngoại trở thành một phần của dân giao ước của Ngài qua phép báp têm và sự cải đạo. Việc đốt một số cành tượng trưng cho những sự phán xét của Chúa đối với những người tà ác nhất của gia tộc Y Sơ Ra Ên).

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 5:11. Yêu cầu lớp học tìm kiếm bằng chứng về mối quan tâm của người chủ vườn về rễ của cây ô liu lành. Yêu cầu các học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

Nhắc các học sinh nhớ rằng Gia Cốp 5:6 nói rằng cây ô liu lành đã bắt đầu mọc lên những nhánh non và mềm mại. Yêu cầu một học sinh đọc to Gia Cốp 5:8, 13–14. Yêu cầu lớp học nhận ra điều mà người chủ vườn đã làm với những nhánh cây này. Các anh chị em cũng có thể yêu cầu họ xem xét về cuộc hành trình của gia đình Lê Hi cho thấy một tấm gương về hành động của người chủ vườn như thế nào trong Gia Cốp 5:8, 13–14.

Gia Cốp 5:15–40

Người chủ vườn nho và tôi tớ của ông lao nhọc để giúp vườn nho sinh ra trái tốt

Chia lớp học ra thành hai nhóm. Chỉ định nhóm thứ nhất nghiên cứu Gia Cốp 5:15–28 và nhóm thứ hai nghiên cứu Gia Cốp 5:29–40. Yêu cầu các học sinh làm điều sau đây khi họ nghiên cứu (các anh chị em có thể muốn viết những chỉ dẫn này lên trên bảng):

1. Tóm lược điều đã xảy ra trong vườn nho và điều đó có thể tượng trưng cho điều gì.
2. Nhận ra các cụm từ cho thấy các nỗ lực của chủ vườn nho để giữ gìn cây ô liu lành (hay thiên nhiên) và các cành của nó.

Sau khi các học sinh đã có đủ thời giờ nghiên cứu những câu đã được chỉ định của họ, hãy yêu cầu họ tóm lược điều đã xảy ra trong vườn nho và giải thích điều đó có thể tượng trưng cho điều gì. Bắt đầu với các học sinh đã nghiên cứu Gia Cốp 5:15–28. Dưới đây là những phần tóm lược và giải thích mẫu.

Gia Cốp 5:15–28. Điều đã xảy ra: Tất cả các cành đã được ghép đều sinh ra trái tốt. Tuy nhiên, có một cành, mặc dù đã được trồng ở chỗ tốt của vườn nho, lại sinh ra trái lành lẫn trái dại. Điều này có thể tượng trưng là: Trái tốt hay trái lành trong hầu hết khắp vườn nho tượng trưng cho sự ngay chính trên thế gian trong thời kỳ của Đấng Ky Tô và Các Sứ Đồ của Ngài. Cái cành đã sinh ra một số trái tốt và một số trái dại tượng trưng cho con cháu ngay chính và tà ác của Lê Hi.

Gia Cốp 5:29–40. Điều đã xảy ra: Tất cả trái trong khắp vườn nho trở nên hư thối. Điều này có thể tượng trưng: Việc tất cả các trái đều hư thối tượng trưng cho Sự Đại Bội Giáo, mà trong thời gian đó phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô bị mất khỏi thế gian tiếp theo giáo vụ trần thế của Các Sứ Đồ của Chúa Giê Su Ky Tô.

Sau khi cả hai nhóm đều đã chia sẻ những phần tóm lược này, hãy hỏi:

- Các cụm từ nào cho thấy các nỗ lực của người chủ vườn để giữ gìn cây ô liu lành và các cành của nó? Điều này minh họa gì về những cảm nghĩ của Chúa đối với dân giao ước của Ngài?
- Trong khi chúng ta đã thảo luận về câu chuyện ngụ ngôn này, các em đã học được gì về Chúa Giê Su Ky Tô, chủ vườn nho? (Trong số nhiều lẽ thật đã được giảng dạy trong những câu này, các học sinh nên hiểu rằng **Chúa yêu thương chúng ta và lao nhọc siêng năng vì sự cứu rỗi của chúng ta**).
- Câu chuyện ngụ ngôn này liên quan như thế nào đến những ví dụ vào lúc bắt đầu bài học về hai người trẻ tuổi đang muốn biết về sự sẵn lòng của Chúa để tha thứ tội lỗi của họ?

Gia Cốp 5:41–51

Người chủ vườn buồn rầu vì vườn nho của ông

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Gia Cốp 5:41–42, 46–50. (Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng cụm từ "cây trong vườn mọc cao quá" trong Gia Cốp 5:48 có thể ám chỉ tính kiêu ngạo). Yêu cầu lớp học tìm kiếm những cụm từ cho thấy tình yêu thương và mối quan tâm của người chủ vườn đối với vườn nho của ông và nỗi buồn của ông khi cây đã không sinh ra trái tốt. Mời các học sinh chia sẻ những cụm từ trong các câu đặc biệt có ý nghĩa này đối với họ và giải thích lý do tại sao các cụm từ này có ý nghĩa. Sau khi các học sinh đã chia sẻ rồi, hãy hỏi lớp học:

- Sự chăm sóc của người chủ vườn đối với vườn nho của ông tượng trưng cho tình yêu thương của Chúa đối với chúng ta như thế nào?
- Một số ví dụ nào, từ thánh thư hoặc từ cuộc sống của các em, minh họa rằng Chúa tiếp tục yêu thương và chăm sóc dân chúng ngay cả sau khi họ đã rời bỏ Ngài?

Để kết thúc, hãy nhắc các học sinh nhớ rằng người chủ vườn cân nhắc việc đốn hết tất cả các cây vì trái của chúng đã trở nên hư thối mặc dù người chủ vườn đã hết sức chăm sóc (xin xem Gia Cốp 5:49).

- Các em có nghĩ rằng người chủ vườn sẽ bỏ vườn nho của ông chăng? Tại sao có hoặc tại sao không?

Sau khi các học sinh đã chia sẻ những câu trả lời của họ, hãy đọc cho lớp học nghe Gia Cốp 5:51. Làm chứng rằng Chúa yêu thương chúng ta và cho thấy lòng thương xót và kiên nhẫn bao la khi Ngài lao nhọc để giúp chúng ta đến cùng Ngài và mang đến những việc làm ngay chính. Giải thích rằng bài học sắp tới sẽ gồm có phần thảo luận về các nỗ lực cuối cùng của người chủ vườn để giữ lại vườn nho của ông.

BÀI HỌC 47

Gia Cốp 5:52–77; Gia Cốp 6

Lời Giới Thiệu

Trong bài học trước, các học sinh bắt đầu nghiên cứu câu chuyện ngụ ngôn của Giê Nốt về cây ô liu lành và cây ô liu dại. Trong bài học này, họ sẽ nghiên cứu phần cuối của câu chuyện ngụ ngôn đó mà trong đó người chủ vườn lao nhọc với các tôi tớ của ông một lần cuối để giúp các cây sinh trái tốt. Họ cũng sẽ nghiên cứu Gia Cốp 6, trong đó Gia Cốp bình luận về câu chuyện ngụ ngôn và khuyên nhủ dân của ông phải hối cải.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 5:52–60

Trong câu chuyện ngụ ngôn về cây ô liu lành và cây ô liu dại, người chủ vườn nho đã giữ lại những cây ấy và giúp chúng sinh ra trái tốt

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy vẽ lên trên bảng hình ba cái cây.

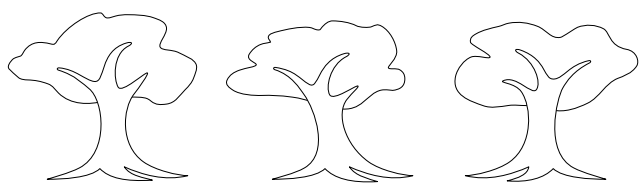

Nhắc các học sinh nhớ rằng trong bài học trước, họ đã bắt đầu nghiên cứu câu chuyện ngụ ngôn của Giê Nốt về cây ô liu lành và cây ô liu dại Gia Cốp 5. Vào cuối bài học ấy, tất cả các cây trong vườn nho đều đang sinh ra trái dại (xin xem Gia Cốp 5:30–42). Điều này tượng trưng cho Sự Đại Bội Giáo.

Để ôn lại bài học trước, hãy chia lớp học ra thành từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp thảo luận những câu trả lời của họ cho những lời phát biểu không đầy đủ sau đây (các anh chị em có thể muốn viết những lời phát biểu này lên trên bảng):

1. Người chủ vườn nho tượng trưng cho . . .
2. Các nỗ lực của người chủ vườn nho để giữ lại các cây của ông tượng trưng cho . . .
3. Một điều tôi học được về Chúa Giê Su Ky Tô từ những lời hoặc hành động của người chủ vườn nho là . . .
4. Sau khi tất cả các cây và trái của vườn nho trở nên hư thối, người chủ vườn quyết định phải . . .

Sau khi các học sinh đã thảo luận những lời phát biểu này theo từng cặp rồi, hãy vắn tắt ôn lại những câu trả lời của họ với chung cả lớp học. Khi các học sinh báo cáo những câu trả lời của họ cho hai lời phát biểu đầu tiên, hãy chắc chắn rằng rõ ràng là chủ vườn nho tượng trưng cho Chúa Giê Su Ky Tô và các nỗ lực của Ngài để giữ lại các cây tượng trưng cho các nỗ lực của Đấng Cứu Rỗi để giúp dân của Ngài trở lại cùng Ngài. Các học sinh có thể chia sẻ vài bài học quý báu khác nhau trong khi họ hoàn tất lời phát biểu thứ ba. Yêu cầu các học sinh kiểm lại câu trả lời của họ cho lời phát biểu thứ tư bằng cách nhìn vào Gia Cốp 5:51, trong đó có nói rằng người chủ vườn quyết định sẽ giữ lại vườn nho "một thời gian ngắn nữa."

Giải thích rằng bài học ngày hôm nay bao gồm phần cuối cùng của câu chuyện ngụ ngôn tượng trưng cho những ngày sau cùng, kể cả Sự Phục Hồi phúc âm.

Hãy nêu lên rằng người chủ vườn nho đã quyết định giữ lại vườn nho bằng cách ghép vào thêm nhiều cành nữa. Yêu cầu vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Gia Cốp 5:52–58. Mời lớp học tìm kiếm điều người chủ vườn đã làm để củng cố các cành và rễ. (Giúp các học sinh thấy rằng người chủ vườn nho đã ghép các cành từ cây thiên nhiên vào với cây

Chỉ định cho các học sinh làm việc theo từng cặp

Làm việc theo từng cặp có thể cho các học sinh cơ hội để "giảng dạy lẫn nhau về giáo lý của vương quốc" (GLGƯ 88:77). Hãy thận trọng trong các quyết định của các anh chị em về các học sinh nào các anh chị em chỉ định để cùng làm việc chung với nhau—một số học sinh có thể được phụ giúp hoặc bị xao lãng nếu họ là những người bạn cùng ở chung nhóm với nhau.

nguyên thủy—cái cây tượng trưng cho gia tộc Y Sơ Ra Ên. Rồi người chủ vườn ghép các cành từ cây đó vào những cái cây thiên nhiên khác. Người chủ vườn cũng ném các cành có trái đắng nhất vào lửa. Các anh chị em có thể sử dụng những cây ở trên bảng để minh họa phần giải thích này. Ví dụ, các anh chị em có thể xóa một cành từ một cái cây và vẽ một cành mới trên một cái cây khác).

Mời một học sinh đọc to Gia Cốp 5:59. Yêu cầu lớp học lắng nghe điều mà người chủ vườn nho đã hy vọng các hành động này sẽ làm cho rễ của những cây đó.

- Người chủ vườn đã hy vọng điều gì sẽ xảy ra cho rễ cây? (Ông muốn chúng phải "lấy lại được sức sống").

Nhắc các học sinh nhớ rằng vào lúc này, tất cả những cây đều sinh ra trái xấu, tượng trưng cho toàn thể thế gian đang ở trong tình trạng bội giáo. Giải thích rằng khi các rễ đã lấy lại được sức sống, thì các cành trong khắp vườn nho sẽ thay đổi để "cành tốt có thể lấn áp được cành xấu" (Gia Cốp 5:59).

Hãy chắc chắn là các học sinh hiểu rằng các câu này dạy rằng **ảnh hưởng của các giao ước phúc âm cho phép con cái của Cha Thiên Thượng khắc phục tội lỗi và mang đến sự ngay chính.**

- Các giao ước phúc âm có thể củng cố chúng ta bằng những cách nào? Các giao ước của các em đã ảnh hưởng đến cuộc sống của các em như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn chia sẻ những cảm nghĩ và chứng ngôn của mình về nguyên tắc này).

Gia Cốp 5:61–77

Người chủ vườn lao nhọc trong vườn nho với các tôi tớ của ông

Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 5:61–62, tìm kiếm điều người chủ vườn nho chỉ dẫn cho các tôi tớ của ông để làm và lý do tại sao ông đã yêu cầu họ làm điều đó.

- Người tôi tớ vào lúc đầu câu chuyện ngụ ngôn tượng trưng cho các vị tiên tri của Chúa. Nhiều tôi tớ trong Gia Cốp 5:61 có thể tượng trưng cho ai? (Giúp các học sinh thấy rằng các tôi tớ này có thể tượng trưng cho tất cả các tín hữu của Giáo Hội: các vị tiên tri và sứ đồ, các vị lãnh đạo trung ương và địa phương của Giáo Hội, những người truyền giáo, các thầy giảng tại gia, các giảng viên thăm viếng của Hội Phụ Nữ, và bất cứ người nào tham gia vào công việc của Chúa).
- Điều ý nghĩa về những từ *chúng ta*, *của chúng ta*, trong Gia Cốp 5:61–62 là gì? (Chúa lao nhọc với chúng ta. Chúng ta không bị bỏ mặc để một mình làm công việc của Ngài).
- Theo như Gia Cốp 5:62, điều gì độc đáo về thời gian khi các tôi tớ này được kêu gọi để lao nhọc? (Đây là "lần chót" mà người chủ vườn xén tỉa vườn cây. Các vị tiên tri đã ám chỉ "lần chót" này là "gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn." Ví dụ, xin xem Ê Phê Sô 1:10 và GLGƯ 128:20).

Để giúp các học sinh thấy phần này câu chuyện ngụ ngôn đó liên quan tới họ như thế nào, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dean L. Larsen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"[Giờ đây] là thời kỳ trong đó Chúa và các tôi tớ của Ngài sẽ đưa ra nỗ lực lớn lao cuối cùng để mang sứ điệp về lẽ thật cho tất cả những người trên thế gian và để mang về con cháu của Y Sơ Ra Ên thời xưa là những người đã đánh mất gốc tích lai lịch chân chính của họ. . . .

"Các [anh chị] em đã đến thế gian khi nền móng đã được đặt cho công việc vĩ đại này. Phúc âm đã được phục hồi lần cuối cùng. Giáo Hội đã được thiết lập trong hầu như mỗi vùng đất của thế giới. Sân khấu đã được dàn dựng cho những cảnh diễn xuất đầy ấn tượng cuối cùng. Các [anh chị] em sẽ là các diễn viên chính. Các [anh chị] em là những người làm việc cuối cùng trong vườn nho. . . . Đây là công việc mà các [anh chị] em đã được chọn để làm" ("A Royal Generation," *Ensign*, tháng Năm năm 1983, 33).

- Điều này ảnh hưởng tới các em như thế nào khi biết rằng mình được kêu gọi để phục vụ với Chúa trong thời kỳ cuối cùng của công việc này?
- Khi nào các em đã cảm thấy rằng Chúa đã lao nhọc với các em khi đã tham gia vào công việc của Ngài?

- Một số cơ hội nào các em đã có để phục vụ Chúa và giúp đỡ những người khác sinh ra "trái tốt"? (Các học sinh có thể đề cập đến những sự kêu gọi và chỉ định của Giáo Hội cho họ; trách nhiệm của họ để giúp những người trong gia đình, bạn bè, và những người khác đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn; và cơ hội họ sẽ có để phục vụ Chúa với tư cách là những người truyền giáo toàn thời gian).

Viết lên trên bảng *Gia Cốp 5:70–75*. Giới thiệu các câu này bằng cách giải thích rằng các câu này giảng dạy về mối quan hệ Chúa có với các tôi tớ của Ngài. Các câu này cũng mô tả điều Chúa và các tôi tớ của Ngài có thể hoàn tất bằng cách làm việc lao nhọc cùng với nhau. Mời các học sinh im lặng đọc những câu này và chọn một câu đưa ra phần mô tả ưa thích của họ về mối quan hệ của Chúa với các tôi tớ của Ngài. Sau khi các học sinh đã có thời giờ đọc rồi, hãy mời một vài học sinh nói câu nào mà họ đã chọn, tại sao họ thích câu đó và câu đó có thể giúp họ như thế nào khi họ phục vụ Chúa.

Khi các học sinh tham dự vào sinh hoạt này, hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **Chúa hứa với chúng ta niềm vui nếu chúng ta lao nhọc với Ngài để hoàn tất công việc của Ngài.** Để giúp các học sinh gia tăng sự hiểu biết của họ về Gia Cốp 5:70–75, hãy cân nhắc việc đặt ra một số câu hỏi sau đây:

- Người chủ vườn nho đã hứa gì với những người cùng lao nhọc với ông? (Xin xem Gia Cốp 5:71, 75). Khi nào các em đã cảm nhận được niềm vui khi làm công việc của Chúa?
- Tại sao các em nghĩ rằng việc các tôi tớ làm việc "với tất cả sức lực" và "cần mẫn"? (Xin xem Gia Cốp 5:72, 74). Các em có thể rút ra các bài học nào từ những cụm từ này khi phục vụ Chúa?

Kết thúc phần bài học này bằng cách yêu cầu các học sinh trả lời câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ ghi chép trong lớp học của họ (các anh chị em có thể muốn viết câu hỏi này lên trên bảng):

- Khi cân nhắc các cơ hội của mình để phục vụ Chúa, các em sẽ áp dụng như thế nào các lẽ thật chúng ta đã thảo luận trong Gia Cốp 5?

Sau khi các học sinh đã có đủ thời giờ để viết, thì các anh chị em có thể yêu cầu một hoặc hai học sinh đọc câu trả lời của họ cho lớp học nghe.

Gia Cốp 6

Gia Cốp giảng dạy về lòng thương xót và công lý của Chúa và mời dân của ông hối cải

Vắn tắt giới thiệu Gia Cốp 6 bằng cách giải thích rằng sách này chứa đựng phần tóm lược của Gia Cốp về các lẽ thật quan trọng từ chuyện ngụ ngôn về cây ô liu lành và cây ô liu dại.

Mời một học sinh đọc Gia Cốp 6:4–6. Yêu cầu một nửa lớp học tìm kiếm điều Gia Cốp muốn dân của ông biết về Chúa. (Rằng Ngài nhớ tới dân Ngài, rằng Ngài "đã gắn bó với [họ]," và rằng "cánh tay thương xót của Ngài còn đưa ra đón chờ [họ]." Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong đoạn này, từ *gắn bó* có nghĩa là bám chặt lấy một vật gì hoặc một người nào đó). Yêu cầu một nửa lớp kia tìm kiếm điều Gia Cốp đã khuyến khích dân của ông nên làm vì sự hiểu biết này. (Không chai đá trong lòng, hối cải, đến cùng Chúa "với một tấm lòng cương quyết," và "gắn bó với Thượng Đế cũng như Ngài đã gắn bó với [họ]"). Sau khi các học sinh nói cho lớp học biết điều họ đã học được, hãy hỏi:

- Gia Cốp mô tả Chúa như thế nào? "Cánh tay thương xót của Ngài còn đưa ra đón chờ các người" có ý nghĩa gì đối với các em?
- Các em biết được gì về Chúa từ câu chuyện ngụ ngôn về cây ô liu trong đó có minh họa cách Ngài gắn bó với các em như thế nào? Các em có thể làm gì để cho thấy rằng các em đang gắn bó cùng Chúa?

Tóm lược Gia Cốp 6:7–10 bằng cách giải thích rằng sau khi đã được "nuôi dưỡng bằng lời tốt đẹp của Thượng Đế," thì chúng ta đừng sinh ra trái xấu. Chúng ta nên tuân theo những lời của các vị tiên tri. Nếu chúng ta không hối cải thì chúng ta sẽ chịu trách nhiệm về các tội lỗi của mình tại rào phán xét của Chúa, như Gia Cốp cảnh cáo. Khuyến khích các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 6:11–13 và tìm kiếm lời khuyên cuối cùng của Gia Cốp. Sau khi họ chia sẻ điều họ tìm thấy, hãy hỏi:

- Tại sao là điều khôn ngoan để chọn hối cải và chuẩn bị từ bây giờ để đứng trước Chúa và được Ngài phán xét?

Khẳng định rằng **chúng ta khôn ngoan để chuẩn bị từ bây giờ để được phán xét bằng cách hối cải và tiếp nhận lòng thương xót của Chúa.**

Để kết thúc bài học, hãy nhấn mạnh rằng sự hối cải chuẩn bị chúng ta không những cho lời phán xét cuối cùng mà còn cho phép chúng ta có thể phục vụ Chúa bây giờ. Làm chứng với các học sinh rằng Chúa muốn họ phải phục vụ với Ngài và tìm thấy niềm vui với Ngài và rằng họ có thể xứng đáng để làm như vậy khi họ tuân theo các lệnh truyền của Ngài, hối cải và tiếp nhận lòng thương xót của Ngài.

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Gia Cốp 5. Phần trình bày bằng video

Trong khi giảng dạy bài học 47, các anh chị em có thể muốn cho xem đoạn cuối của phần trình bày bằng video "The Olive Tree Allegory," được tìm thấy trên dĩa DVD có tựa đề là *Book of Mormon DVD Presentations 1–19.* Các anh chị em có thể cho thấy đoạn này trong phần thứ hai của bài học, sau lời phát biểu của Anh Cả Dean L. Larsen.

BÀI HỌC 48

Gia Cốp 7

Lời Giới Thiệu

Gia Cốp trông cậy vào Chúa và chứng ngôn vững vàng của mình để khắc phục ý nghĩ sai lầm và những lập luận của Sê Rem, kẻ chống lại Đấng Ky Tô. Đặc biệt, ông đã thu hết sức mạnh từ những kinh nghiệm trước đây là điều đã củng cố đức tin của ông nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Ông cũng trông cậy vào sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, sự hiểu biết về thánh thư và những lời của các vị tiên tri, cùng chứng ngôn của ông về Chúa Giê Su Ky Tô. Khi Sê Rem đòi cho thấy một điềm triệu chứng minh cho những lời của Gia Cốp, thì hắn bị Thượng Đế đánh phạt. Gia Cốp kết luận biên sử của ông bằng cách mô tả việc dân Nê Phi đã tin cậy nơi Chúa như thế nào khi họ tự củng cố mình chống lại dân La Man. Trước khi chết, Gia Cốp giao phó các bảng khắc nhỏ cho con trai của mình là Ê Nót.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 7:1–14

Gia Cốp trông cậy vào Chúa khi ông đương đầu với Sê Rem, kẻ chống lại Đấng Ky Tô

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ (được trích dẫn từ "Sự Can Đảm của Ky Tô Hữu: Cái Giá để Làm Môn Đồ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 72):

> *"Một trong những thử thách gay go của cuộc sống trần thế đến với chúng ta khi tín ngưỡng của chúng ta bị chất vấn hoặc chỉ trích" (Anh Cả Robert D. Hales).*

Yêu cầu các học sinh suy nghĩ về thời gian mà một người nào đó chất vấn hay chỉ trích tín ngưỡng của họ. Mời vài người trong số họ chia sẻ cảm nghĩ của họ khi điều đó xảy ra. Các anh chị em có thể muốn chia sẻ vắn tắt một kinh nghiệm từ cuộc sống của mình.

Giải thích rằng Gia Cốp 7 thuật lại kinh nghiệm của Gia Cốp với Sê Rem, kẻ chống lại Đấng Ky Tô. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng kẻ chống lại Đấng Ky Tô là "bất cứ người nào hay bất cứ điều gì làm giả mạo phúc âm chân chính hoặc kế hoạch cứu rỗi và công khai hoặc kín đáo chống đối Đấng Ky Tô" [Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Kẻ Chống Lại Đấng Ky Tô"]). Sê Rem tìm kiếm Gia Cốp để thách thức đức tin của ông.

Mời các học sinh im lặng đọc Gia Cốp 7:1–5. Yêu cầu họ nhận ra (1) điều Sê Rem đã cố gắng làm và (2) cách hắn tìm kiếm để hoàn tất các mục tiêu của hắn. Sau khi các học sinh đã đọc xong, hãy yêu cầu họ mô tả điều họ đã học biết được về Sê Rem. Các anh chị em có thể muốn đặt ra một số câu hỏi sau đây để làm nổi bật cuộc thảo luận:

- Sê Rêm có ảnh hưởng nào trên những người khác?
- Các em thấy điều gì trong Gia Cốp 7:1–5 đã nhắc các em nhớ về những lúc khi những người khác chất vấn hoặc chỉ trích đức tin của các em? (Trong khi thảo luận câu hỏi này, các anh chị em có thể cần phải giúp các học sinh hiểu rằng không phải tất cả những người nào chất vấn hoặc chỉ trích đức tin của chúng ta đều có cùng những động cơ như Sê Rem. Trong khi một số người như Sê Rem cố tình tìm cách tiêu diệt đức tin, thì những người khác có thể chất vấn đức tin của chúng ta vì họ tò mò hoặc vì họ đã có thông tin sai lạc về niềm tin của chúng ta).
- Tại sao đôi khi là điều khó khăn để bảo vệ đức tin của chúng ta đối với những người như Sê Rem?

Chép lại những đoạn tham khảo thánh thư và những lời phát biểu sau đây lên trên bảng. (Để không mất thời giờ, các anh chị em có thể muốn chép lại những đoạn và những lời phát biểu này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Các anh chị em cũng có thể muốn chuẩn bị những đoạn và những lời phát biểu này như là tờ giấy phân phát).

Mời các học sinh chia sẻ kinh nghiệm

Khi các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm đầy soi dẫn, điều đó mời Thánh Linh của Chúa vào lớp học. Khi các học sinh nghe những kinh nghiệm và chứng ngôn của các bạn của họ, những chứng ngôn của họ được củng cố và họ học biết những cách mới để áp dụng các nguyên tắc phúc âm vào cuộc sống của họ. Thường thường chỉ cần yêu cầu một đến ba học sinh chia sẻ kinh nghiệm là đủ. Tránh kêu gọi chỉ cũng một vài học sinh để chia sẻ mỗi ngày; hãy cố gắng có mỗi học sinh tham gia.

1. Gia Cốp 7:5	*a. Làm chứng về thánh thư và những lời của các vị tiên tri.*
2. Gia Cốp 7:8	*b. Để kết quả vào tay Thượng Đế định đoạt.*
3. Gia Cốp 7:10–11	*c. Trông cậy vào sự hướng dẫn và sức mạnh từ Đức Thánh Linh.*
4. Gia Cốp 7:12	*d. Nhớ lại những kinh nghiệm đã qua mà đã củng cố đức tin của ông.*
5. Gia Cốp 7:13–14	*e. Chia sẻ chứng ngôn mà ông đã nhận được qua Đức Thánh Linh.*

Giải thích rằng các câu trong bản liệt kê này mô tả những câu trả lời của Gia Cốp khi Sê Rem thách thức niềm tin của ông. Những lời phát biểu ở bên phải tượng trưng cho những câu trả lời của Gia Cốp, nhưng được liệt kê không theo thứ tự và cần phải được so sao cho đúng với các câu tương ứng. Mời vài học sinh thay phiên đọc to từ Gia Cốp 7:5–14. Khi họ đọc, hãy cho họ ngừng lại sau mỗi đoạn đã được liệt kê trên bảng. Yêu cầu các học sinh so sao cho mỗi đoạn tương ứng với lời phát biểu. Các anh chị em có thể muốn mời một học sinh lên bảng và vẽ những hàng từ các đoạn tham khảo thánh thư dẫn tới những lời phát biểu tương ứng. (Câu trả lời: 1-d; 2-c; 3-a; 4-e; 5-b).

Khi các học sinh đã hoàn tất sinh hoạt so sao cho giống rồi, thì hãy hỏi:

- Các em thấy những nguyên tắc nào đã được giảng dạy trong các câu mà chúng ta vừa đọc?

Nếu không có một người nào trả lời, thì hãy chắc chắn là các học sinh hiểu rằng **khi trông cậy vào Chúa, chúng ta có thể khắc phục những thử thách đối với đức tin của chúng ta.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Giải thích rằng những câu trả lời của Gia Cốp cho Sê Rem đưa ra một ví dụ cho chúng ta khi chúng ta trả lời cho những người chất vấn hoặc chỉ trích đức tin chúng ta.

Các câu hỏi tiếp theo được liệt kê dưới đây là nhằm giúp học sinh suy nghĩ sâu sắc hơn về điều mà Gia Cốp đã làm để trông cậy vào Chúa. Việc trả lời những câu hỏi này sẽ cho các học sinh cơ hội để minh họa và làm chứng về các hành động tương tự đã giúp họ như thế nào khi những người khác đã thách thức đức tin của họ. Cơ hội này cũng sẽ giúp họ học biết cách đáp ứng thích hợp với những thử thách tương lai đối với đức tin của họ. Vì dưới đây có nhiều câu hỏi hơn là các anh chị em có thể có thời giờ để sử dụng trong lớp học, nên hãy chỉ chọn một vài câu hỏi để sử dụng trong cuộc thảo luận của các anh chị em. Khi làm như vậy, hãy tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, và ghi nhớ những kinh nghiệm mà các học sinh đã chia sẻ vào lúc bắt đầu học. Các anh chị em cũng có thể cân nhắc việc hỏi các học sinh xem họ sẽ thích thảo luận thêm về hành động nào của Gia Cốp.

- Điều gì đã xảy ra cho Gia Cốp trước đây mà đã làm cho đức tin của ông không lay chuyển? (Xin xem Gia Cốp 7:5).
- Một số kinh nghiệm nào đã củng cố đức tin của các em? (Các anh chị em có thể cho các học sinh thời giờ để suy nghĩ câu hỏi này trước khi yêu cầu họ trả lời. Hãy chắc chắn rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư). Việc ghi nhớ những kinh nghiệm này có thể giúp đỡ các em như thế nào khi có một người nào đó chất vấn hoặc chỉ trích đức tin của các em?
- Đức Thánh Linh đã giúp đỡ các em trả lời những câu hỏi chất vấn hoặc lời chỉ trích về đức tin của các em vào lúc nào? (Xin xem Gia Cốp 7:8).
- Một thói quen hằng ngày để học thánh thư và những lời của các vị tiên tri ngày sau có thể giúp các em như thế nào khi những người khác chất vấn hoặc chỉ trích đức tin của các em? (Xin xem Gia Cốp 7:10–11).
- Các em đã chia sẻ chứng ngôn của mình vào lúc nào với một người nào đó đã chất vấn hoặc chỉ trích đức tin của các em? (Xin xem Gia Cốp 7:12). Kết quả là gì?
- Khi Sê Rem đòi cho thấy một điềm triệu, thì tại sao việc Gia Cốp để cho Chúa định đoạt kết quả thay vì tìm cách chứng minh lẽ trung thực của chính chứng ngôn của ông là điều khôn ngoan để làm? (Xin xem Gia Cốp 7:14). Điều này giúp các em biết rằng các em không cần phải chứng minh lẽ trung thực của chứng ngôn của mình cho những người thách thức đức tin của các em?

Đặt ra những câu hỏi tiếp theo

Khi các anh chị em đặt ra những câu hỏi tiếp theo, điều đó cho các học sinh cơ hội để bày tỏ điều họ đã học được, gia tăng sự hiểu biết của họ và nghĩ về cách các lẽ thật phúc âm liên quan đến cuộc sống của họ như thế nào. Hãy cẩn thận đừng vội vã đọc hết một bản liệt kê dài những câu hỏi tiếp theo. Thường thường tốt hơn là nên đặt ra một vài câu hỏi và cho các học sinh thời giờ để trả lời một cách có suy nghĩ.

Gia Cốp 7:15–27

Sau khi bị đánh phạt, Sê Rem thú nhận các tội lỗi của mình, làm chứng về lẽ thật, và rồi chết, dẫn dắt đám đông dân Nê Phi trở lại cùng Chúa

Hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert D. Hales:

"Qua nhiều năm tháng, chúng ta học biết rằng những thử thách đối với đức tin của mình thì không mới mẻ gì và chúng hầu như không nhanh chóng biến mất. Nhưng *các môn đồ chân chính của Đấng Ky Tô thấy được cơ hội ở giữa sự chống đối. . . .*

". . . May mắn thay, Chúa biết tấm lòng của những kẻ chỉ trích chúng ta và cách chúng ta có thể trả lời họ một cách hữu hiệu nhất. *Khi các môn đồ chân chính tìm kiếm sự hướng dẫn từ Thánh Linh, thì họ nhận được sự soi dẫn phù hợp đối với mỗi trường hợp.* Và trong mỗi trường hợp, *các môn đồ chân chính đáp ứng theo cách làm mời gọi Thánh Linh của Chúa*" ("Sự Can Đảm của Ky Tô Hữu: Cái Giá để Làm Môn Đồ," 72–73; chữ nghiêng trong bản chính).

- Các em nghĩ "thấy được cơ hội ở giữa sự chống đối" có nghĩa là gì? (Khi các học sinh trả lời cho câu hỏi này, hãy giúp họ hiểu rằng điều tốt lành có thể đến khi chúng ta trả lời cho những thách thức về đức tin của chúng ta theo cách mà mời gọi Thánh Linh của Chúa).

Chia các học sinh ra từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp học sinh đọc Gia Cốp 7:15–23, tìm kiếm bất cứ điều gì tốt lành đến từ sự đụng độ của Gia Cốp với Sê Rem. Sau khi các học sinh đã đọc xong, hãy mời một vài học sinh giải thích điều họ đã tìm thấy. Hãy cân nhắc việc sử dụng một số câu hỏi sau đây để giúp các học sinh phân tích các câu này:

- Các em thấy bằng chứng nào về việc Gia Cốp hy vọng rằng sự đụng độ của ông với Sê Rem sẽ giúp đỡ những người khác? (Xin xem Gia Cốp 7:22. Giúp các học sinh thấy rằng Gia Cốp đã cầu nguyện cho đám đông dân Nê Phi là những người chứng kiến sự thú tội và cái chết của Sê Rem).
- Theo như Gia Cốp 7:23, sự đụng độ của Gia Cốp với Sê Rem cuối cùng đã ảnh hưởng đến đám đông như thế nào?
- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào từ kết quả của sự đụng độ của Gia Cốp với Sê Rem? (Các học sinh có thể nhận ra nhiều câu trả lời cho câu hỏi này. Một số người có thể đề nghị các nguyên tắc được liệt kê dưới đây).

  Tất cả các vị tiên tri làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô.

  Khi trả lời cho những câu chất vấn hoặc những lời chỉ trích về đức tin của chúng ta theo cách làm mời gọi Thánh Linh, thì chúng ta có thể giúp những người khác trở lại cùng Chúa.

  Các vị tiên tri giúp chúng ta nhận ra và khắc phục những điều lừa gạt của Sa Tan.

  Những người chống lại Thượng Đế và tích cực thuyết giảng chống lại lẽ thật thì sẽ gặp những hậu quả nghiêm trọng từ Chúa.

  Việc tra cứu thánh thư sẽ giúp chúng ta tránh bị lừa gạt.

Trong khi các học sinh nhận ra các nguyên tắc như các nguyên tắc đã được liệt kê ở trên, hãy cân nhắc việc đặt ra những câu hỏi tiếp theo để giúp họ áp dụng các nguyên tắc vào cuộc sống của họ.

- Việc sống theo nguyên tắc này có thể giúp các em như thế nào?
- Việc biết được nguyên tắc này có thể giúp các em giúp đỡ những người khác như thế nào?
- Các em có thể tìm cách áp dụng nguyên tắc này trong cuộc sống của mình như thế nào?

Mời các học sinh trả lời cho câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ:

- Một điều mà các em sẽ bắt đầu làm (hoặc tiếp tục làm) là gì để giúp các em chuẩn bị cho thời gian một người nào đó thách thức đức tin của các em?

Hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng chúng ta có thể khắc phục được những thách thức đối với đức tin của mình một cách thành công nếu chúng ta noi theo gương của Gia Cốp là trông cậy vào Chúa.

Ôn Lại Sách Gia Cốp

Dành ra một số thời gian để giúp các học sinh ôn lại sách Gia Cốp. Yêu cầu họ nghĩ về điều họ đã học được từ sách này, trong lớp giáo lý lẫn trong việc học thánh thư riêng một mình. Nếu cần, hãy mời họ xem lướt qua bảy chương của sách Gia Cốp để giúp họ nhớ lại. Yêu cầu họ chuẩn bị chia sẻ một điều gì đó về Gia Cốp hoặc những bài viết của ông mà đã gây ấn tượng cho họ. Các anh chị em có thể nhắc họ nhớ rằng Gia Cốp sinh ra trong vùng hoang dã ở xứ Phong Phú (gần Biển Đỏ) và ông đã chết ở xứ Nê Phi. Ông cũng đã được Lê Hi ban phước (xin xem 2 Nê Phi 2:1–4), và ông đã nhìn thấy Đấng Cứu Rỗi (xin xem 2 Nê Phi 11:3). Anh của ông là Nê Phi đã gồm một số bài giảng của ông vào các bảng khắc nhỏ (xin xem 2 Nê Phi 6–10). Sau khi có đủ thời giờ, hãy mời một vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ. Hãy cân nhắc việc chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tấm gương và những lời giảng dạy của Gia Cốp đã ban phước cho cuộc sống của các anh chị em như thế nào.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Ê Nót

Tại sao học sách này?

Sách Ê Nót minh họa quyền năng của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô để thanh tẩy con người khỏi tội lỗi và làm cho họ được trọn lành. Ê Nót phấn đấu trước Thượng Đế trong lời cầu nguyện thiết tha trước khi các tội lỗi của ông được tha thứ. Rồi ông cầu nguyện để có được sự an lạc tinh thần cho dân Nê Phi và dân La Man, và ông dành hết cuộc đời còn lại của mình để lao nhọc vì sự cứu rỗi của họ. Trong khi nghiên cứu sách Ê Nót, các học sinh có thể khám phá ra những bài học quan trọng về sự cầu nguyện, hối cải và mặc khải. Họ cũng có thể biết được rằng khi các cá nhân nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội, thì họ sẽ mong muốn chia sẻ các phước lành đó với những người khác.

Ai viết quyển sách này?

Ê Nót, con trai của Gia Cốp và cháu nội của Lê Hi và Sa Ri A, đã viết quyển sách này. Ê Nót ghi lại rằng cha của ông đã dạy ông "theo sự dưỡng dục cùng sự khuyên răn của Chúa (Ê Nót 1:1). Gần cuối đời mình, Ê Nót viết rằng ông đã tuyên bố "lẽ thật hằng có trong Đấng Ky Tô" trong suốt đời ông (Ê Nót 1:26). Trước khi qua đời, Ê Nót đã truyền giao các bảng khắc nhỏ của Nê Phi cho con trai của ông là Gia Rôm (xin xem Gia Rôm 1:1). Ê Nót kết thúc biên sử của mình bằng cách nói rằng ông hân hoan trong thời kỳ mà ông sẽ đứng trước mặt Đấng Cứu Chuộc. Ông nói: "Lúc đó tôi sẽ hân hoan nhìn thấy mặt Ngài, và Ngài sẽ phán bảo tôi rằng: Hãy đến cùng ta, hỡi ngươi là kẻ được phước, có một chỗ đã sửa soạn sẵn cho ngươi trong các gian nhà của Cha ta" (Ê Nót 1:27).

Sách này được viết cho ai và tại sao?

Khi Ê Nót nhận được các bảng khắc nhỏ từ cha của ông, ông đã hứa sẽ chỉ khắc những bài mà ông đã xem là quý báu nhất và gồm có những lời giảng dạy, sự mặc khải và lời tiên tri thiêng liêng (xin xem Gia Cốp 1:1–4; 7:27). Ê Nót biết rằng dân của ông, là dân Nê Phi, cuối cùng sẽ bị hủy diệt. Ông đã cầu nguyện rằng Chúa sẽ bảo tồn một biên sử của dân Nê Phi "để cho đến một ngày nào đó trong tương lai, biên sử này sẽ được truyền đến tay dân La Man, thì may ra, họ có thể sẽ được dẫn đến sự cứu rỗi" (Ê Nót 1:13).

Sách được viết khi nào và ở đâu?

Ê Nót kết thúc biên sử của mình bằng cách tuyên bố rằng 179 năm đã trôi qua kể từ khi Lê Hi rời bỏ Giê Ru Sa Lem (xin xem Ê Nót 1:25). Điều đó cho biết thời gian ông viết sách này là khoảng giữa năm 544 Trước Công Nguyên (khi Gia Cốp kết thúc biên sử của ông) và 421 Trước Công Nguyên. Ê Nót viết biên sử này trong khi sống ở xứ Nê Phi.

Một số đặc điểm của sách này là gì?

Sách Ê Nót giới thiệu một mẫu mực cho thấy cách cá nhân có thể nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và chia sẻ các phước lành đó với những người khác như thế nào. Trước hết, Ê Nót được giảng dạy về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem Ê Nót 1:1, 3). Kế đến, ông nhận ra việc ông cần đến Đấng Cứu Rỗi và cầu nguyện để được tha thứ (xin xem Ê Nót 1:2–4). Sau đó, sau khi nhận ra sự xá miễn các tội lỗi của ông, ông đã cầu nguyện và chuyên tâm lao nhọc để mang những người khác đến sự cứu rỗi (xin xem Ê Nót 1:5–27). Mẫu mực này được thấy trong suốt Sách Mặc Môn. Các ví dụ gồm có An Ma (xin xem Mô Si A 17:1–2; 18:1–2), An Ma Con và các con trai của Mô Si A (xin xem Mô Si A 27–28), và La Mô Ni và dân ông (xin xem An Ma 18–19).

Ngoài ra, sách Ê Nót là quyển sách đầu tiên mô tả chi tiết tình trạng bội giáo của các con cháu La Man và Lê Mu Ên (xin xem Ê Nót 1:20). Sách này cũng nói rằng có "rất nhiều vị tiên tri" ở giữa dân Nê Phi, mặc dù đa số dân Nê Phi "cứng cổ" là những người phải được liên tục thức tỉnh để "giữ cho họ luôn luôn trong sự kính sợ Chúa" (Ê Nót 1:22–23).

Đại cương

Ê Nót 1:1–8 Ê Nót cầu nguyện để được xá miễn các tội lỗi của ông và nhận được sự tha thứ nhờ vào đức tin của ông nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Ê Nót 1:9–18 Ê Nót cầu nguyện cho dân Nê Phi và dân La Man và cầu xin Chúa bảo tồn các biên sử của dân Nê Phi.

Ê Nót 1:19–24 Ê Nót mô tả sự tà ác của dân La Man và bản tính cứng cổ của dân Nê Phi. Ông và các vị tiên tri khác liên tục lao nhọc vì sự cứu rỗi của họ.

Ê Nót 1:25–27 Ê Nót kết thúc biên sử của ông và viết về sự bảo đảm cuộc sống vĩnh cửu mà ông đã nhận được nhờ vào Đấng Cứu Chuộc của ông.

BÀI HỌC 49

Ê Nót

Lời Giới Thiệu

Sau khi suy ngẫm những lời của cha mình, Ê Nót đã cầu nguyện và nhận được sự xá miễn các tội lỗi của ông. Rồi ông cầu nguyện cho sự an lạc tinh thần của dân Nê Phi và dân La Man và dành cuộc đời của ông để lao nhọc vì sự cứu rỗi của họ.

Những Đề Nghị Cách Giảng Dạy

Ê Nót 1:1–8

Sau khi suy ngẫm những lời của cha mình, Ê Nót cầu nguyện và nhận được sự xá miễn các tội lỗi của ông.

Viết lên trên bảng *tâm hồn tôi tràn đầy sự khao khát*. Mời các học sinh nghĩ về thời gian mà họ cảm thấy rất đói.

- Một số từ nào các em sẽ dùng để mô tả cảm nghĩ của các em khi các em đói? (Các học sinh có thể mô tả cơn đói như là một cảm giác trống rỗng, đau đớn, yếu đuối, hoặc mong muốn được no nê).
- Một người có thể có ý nói gì bằng cụm từ "tâm hồn tôi tràn đầy sự khao khát"? (Những cảm giác trống rỗng, đau đớn, hoặc yếu đuối, hay mong muốn được no nê).

Mời các học sinh nghĩ về thời gian khi tâm hồn của họ tràn đầy khao khát. Giải thích rằng ngày hôm nay họ sẽ học kinh nghiệm của một người có tâm hồn tràn đầy khao khát. Trưng bày hình Ê Nót Đang Cầu Nguyện (62604; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 72).

- Các em biết gì về người trong hình này? (Nếu các học sinh không biết chắc, hãy giải thích rằng đây là hình của Ê Nót là cháu nội của Lê Hi và Sa Ri A và con trai của Gia Cốp. Ông được giao phó cho các bảng khắc nhỏ ngay trước khi cha ông qua đời [xin xem Gia Cốp 7:27]).

Mời một học sinh đọc to Ê Nót 1:1, 3.Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách Gia Cốp đã ảnh hưởng đến Ê Nót. Mời một vài học sinh kể cho lớp học biết điều họ tìm thấy.

Trưng bày biểu đồ sau đây lên trên bảng. (Để không mất thời giờ, các anh chị em có thể muốn đặt biểu đồ lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu). Biểu đồ này là nhằm giúp các nhóm học sinh tập trung vào những chi tiết khác nhau về kinh nghiệm của Ê Nót khi họ nghiên cứu Ê Nót 1:2–8.

Điều Ê Nót đã mong muốn	Điều Ê Nót đã làm	Những kết quả về điều Ê Nót đã làm
Ê Nót 1:2 Ê Nót 1:3	Ê Nót 1:2 Ê Nót 1:4 Ê Nót 1:8	Ê Nót 1:5 Ê Nót 1:6 Ê Nót 1:8

Giải thích rằng khi nghĩ về những lời giảng dạy của cha ông, Ê Nót đã trải qua những cảm giác thuộc linh mà đã dẫn ông đến việc làm một số điều nào đó, và đổi lại những điều này đã đưa đến những kết quả nào đó trong cuộc sống của ông.

Chia lớp ra thành ba nhóm. Đọc to Ê Nót 1:2–8. Khi các anh chị em đọc, hãy yêu cầu nhóm một tìm kiếm các cụm từ cho thấy ước muốn của Ê Nót. Mời nhóm hai tìm kiếm điều Ê Nót đã làm.Yêu cầu nhóm ba tìm kiếm các kết quả về ước muốn và hành động của Ê Nót. (Hãy nêu lên rằng các câu được liệt kê trên biểu đồ chứa đựng thông tin liên quan đến sự chỉ định của mỗi nhóm).

Sau khi đã đọc xong Ê Nót 1:2–8, hãy mời các học sinh trong nhóm thứ nhất báo cáo các cụm từ mà họ đã tìm thấy về ước muốn của Ê Nót. Khi các học sinh đề cập đến các cụm từ

Tìm kiếm những chi tiết trong các đoạn thánh thư dài

Một số học sinh cảm thấy quá sức khi họ được yêu cầu tìm nhiều chi tiết trong các đoạn thánh thư dài. Để giúp các học sinh này, hãy chia lớp ra thành vài nhóm. Chỉ dẫn mỗi nhóm tìm kiếm một chi tiết khác nhau trong một đoạn dài. Điều này có thể giúp các học sinh tập trung vào những ý chính trong khi họ đọc. Điều này cũng cho họ cơ hội để giảng dạy cho nhau các chi tiết quan trọng mà họ khám phá ra trong thánh thư.

này, hãy yêu cầu họ viết các cụm từ đó lên trên bảng. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu các cụm từ này trong thánh thư của họ. Các học sinh có thể đề cập tới các cụm từ như "xá miễn các tội lỗi," "cuộc sống vĩnh cửu," và "niềm vui của các thánh đồ."

Sau khi cột thứ nhất đã được hoàn tất, hãy mời lớp học đọc lướt qua phần đầu của Ê Nót 1:4. Yêu cầu họ nhận ra điều Ê Nót đã trải qua khi những lời của cha ông "nói về cuộc sống vĩnh cửu và niềm vui của các thánh đồ in sâu vào tim [ông]" (Ê Nót 1:3). Các học sinh nên lưu ý đến cụm từ "tâm hồn tôi tràn đầy sự khao khát." (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu cụm từ này trong thánh thư của họ).

- Làm thế nào việc suy ngẫm những lời giảng dạy của một vị tiên về cuộc sống vĩnh cửu và niềm vui của Các Thánh Hữu có thể làm cho tâm hồn một người tràn đầy sự khao khát? (Điều đó có thể giúp một người mong muốn được xứng đáng để ở với Chúa và mong muốn hạnh phúc đến từ việc sống theo phúc âm).

Hãy nêu lên rằng Ê Nót cũng mong muốn một sự xá miễn các tội lỗi của ông. Giải thích rằng cụm từ "tâm hồn tôi tràn đầy sự khao khát" có thể cho thấy một cảm giác trống rỗng về phần thuộc linh do tội lỗi mà ra. Cụm từ này cũng có thể cho thấy nỗi khao khát của một người để đến gần Chúa hơn và học hỏi về Ngài.

- Tại sao tội lỗi làm cho chúng ta cảm thấy trống rỗng về phần thuộc linh? (Tội lỗi làm cho Đức Thánh Linh rút lui khỏi chúng ta và chúng ta cảm thấy xa cách Chúa).

Để giúp các học sinh liên hệ kinh nghiệm của Ê Nót với bản thân họ, hãy yêu cầu họ im lặng suy nghĩ xem họ có cùng một số cảm nghĩ về nỗi khao khát phần thuộc linh mà Ê Nót đã mô tả không.

Để giúp lớp học thấy điều Ê Nót đã làm để thỏa mãn nỗi khao khát phần thuộc linh của ông, hãy mời các học sinh trong nhóm hai báo cáo những kết quả và ghi lại những câu trả lời của họ lên trên bảng. Các câu trả lời nên bao gồm những cụm từ sau đây: "phấn đấu . . . trước Thượng Đế," "tôi kêu cầu Ngài với lời cầu nguyện . . . mãnh liệt," và "[sử dụng] đức tin nơi Đấng Ky Tô."

- Cụm từ "phấn đấu . . . trước Thượng Đế" mô tả nỗ lực của một người như thế nào để nhận được sự xá miễn các tội lỗi? (Hãy nêu lên rằng Ê Nót đã không phấn đấu *với* Thượng Đế, mà là *trước* Thượng Đế trong lời cầu nguyện. Sự phấn đấu này cho thấy nỗi vất vả của Ê Nót để cho Cha Thiên Thượng thấy ước muốn chân thành và sự sẵn lòng của ông để hối cải bằng cách có những thay đổi cần thiết trong cuộc sống của ông). Tại sao *phấn đấu* là một từ thích hợp để mô tả các nỗ lực của chúng ta để hối cải?
- Trong Ê Nót 1:4, các em thấy được bằng chứng nào rằng Ê Nót đã chân thành khi ông tìm kiếm sự xá miễn các tội lỗi của ông? (Các anh chị em có thể muốn giúp các học sinh hiểu rằng *khẩn cầu* có nghĩa là khiêm nhường cầu xin và với ước muốn lớn lao).
- Trong những cách nào chúng ta có thể cho thấy lòng chân thành của mình khi chúng ta tìm kiếm sự tha thứ của Chúa? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng những lời cầu nguyện của chúng ta có thể không cần phải dài như lời cầu nguyện của Ê Nót, nhưng phải chân thành).

Để giúp lớp học thấy được các kết quả về điều Ê Nót đã làm, hãy mời các học sinh trong nhóm ba báo cáo những kết quả của họ và ghi lại những câu trả lời của họ lên trên bảng. Các câu trả lời nên bao gồm những cụm từ sau đây: "ngươi đã được tha tội", "tội lỗi của tôi đã được tẩy sạch", và "đức tin của ngươi làm cho ngươi được trọn lành." (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng việc được làm cho trọn lành có nghĩa là được chữa lành hoặc thanh tẩy khỏi tội lỗi).

- Theo như Ê Nót 1:7–8, điều gì đã làm cho Ê Nót được tha thứ và được làm cho trọn lành? (Đức tin của ông nơi Chúa Giê Su Ky Tô).
- Chúng ta có thể học được các bài học nào từ Ê Nót về tiến trình nhận được sự tha thứ tội lỗi của chúng ta? (Ngoài các lẽ thật khác mà các học sinh có thể đề cập đến, hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì tội lỗi của chúng ta có thể được tha thứ và chúng ta có thể được làm cho trọn lành.** Tại sao việc sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô cần thiết cho chúng ta để nhận được các phước lành này? (Chúa Giê Su Ky Tô đã chuộc tội lỗi của chúng ta. Chỉ qua Sự Chuộc Tội của Ngài mà chúng ta mới có thể được làm cho trọn lành).

- Theo như Ê Nót 1:5–6, làm thế nào Ê Nót biết rằng ông đã được tha thứ? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng tiếng nói được đề cập đến trong Ê Nót 1:5 là tiếng nói đến với tâm trí của Ê Nót [xin xem Ê Nót 1:10]).
- Làm thế nào các em biết rằng các em đã được tha thứ các tội lỗi của mình?

Là một phần thảo luận của câu hỏi cuối cùng ở trên, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn.

"Một khi chúng ta đã thật sự hối cải, thì Đấng Ky Tô sẽ cất đi gánh nặng của sự mặc cảm tội lỗi của chúng ta. Chúng ta có thể tự mình biết rằng chúng ta đã được tha thứ và được làm cho sạch tội. Đức Thánh Linh sẽ kiểm chứng điều này với chúng ta; Ngài là Đấng Thánh Hóa. Không có một chứng ngôn nào khác về sự tha thứ lại có thể kỳ diệu hơn" ("Điểm Trở Về An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 101).

- Tại sao là điều hữu ích để biết rằng Đấng Ky Tô sẽ cất đi gánh nặng tỗi lỗi của chúng ta sau khi chúng ta đã thật sự hối cải?

Yêu cầu các học sinh im lặng suy ngẫm những câu hỏi sau đây:

- Khi nào các em cảm thấy rằng Chúa đã tha thứ tội lỗi của các em?
- Các em đã sử dụng đức tin nơi Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào?
- Làm thế nào các em biết rằng mình đã được tha thứ?
- Các em có cảm thấy sự tha thứ của Chúa mới gần đây không?

Hãy làm chứng rằng chúng ta sẽ được tha thứ khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và thật sự hối cải các tội lỗi của mình. Nhờ vào Đấng Cứu Rỗi, tội lỗi của chúng ta có thể được xóa bỏ và chúng ta có thể được làm cho trọn lành.

Ê Nót 1:9–27

Ê Nót cầu nguyện cho sự an lạc tinh thần của dân Nê Phi và dân La Man, và ông chuyên tâm lao nhọc vì sự cứu rỗi của họ

Vẽ biểu đồ sau đây lên trên bảng. Giải thích rằng sau khi đã cầu nguyện cho mình, Ê Nót đã nới rộng những lời cầu nguyện của ông để gồm vào những lời cầu xin cho sự an lạc của những người khác. Chỉ định các học sinh làm việc theo từng cặp. Mời các học sinh trong mỗi cặp thay phiên đọc to từ Ê Nót 1:9–14. Hãy yêu cầu họ nhận ra hai nhóm người mà Ê Nót đã cầu nguyện cho họ và điều ông đã cầu nguyện cho họ trong mỗi trường hợp. Khi các học sinh báo cáo điều họ học được, hãy thêm vào những từ *dân Nê Phi* và *dân La Man* thay vì những dấu hỏi trong biểu đồ.

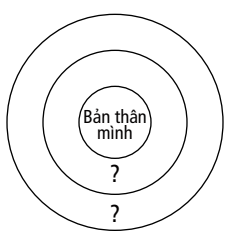

- Theo như Ê Nót 1:14, những ý định của dân La Man đối với dân Nê Phi là gì?
- Chúng ta biết được gì về Ê Nót từ lời cầu nguyện của ông cho dân La Man?

Hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Howard W. Hunter. Yêu cầu các học sinh lắng nghe xem lời phát biểu này liên quan đến kinh nghiệm của Ê Nót như thế nào:

"Bất cứ lúc nào chúng ta có được các phước lành của Sự Chuộc Tội trong cuộc sống của mình, thì chúng ta phải có mối quan tâm về sự an lạc của những người khác. . . .

"Một dấu chỉ tốt về sự cải đạo của một người là ước muốn để chia sẻ phúc âm với những người khác" (*The Teachings of Howard W. Hunter*, ed. Clyde J. Williams [1997], 248–49).

- Lời phát biểu này liên hệ với kinh nghiệm của Ê Nót như thế nào? (Ê Nót cho thấy rằng **khi kinh nghiệm các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ tìm cách giúp đỡ những người khác tiếp nhận sự cứu rỗi.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh để viết nguyên tắc này vào thánh thư của họ).

Yêu cầu các học sinh im lặng nghiên cứu Ê Nót 1:12, 15–20, tìm kiếm điều Ê Nót cho thấy về mối quan hệ giữa sự cầu nguyện, đức tin và sự chuyên tâm.

- Các em nghĩ cầu nguyện trong đức tin có nghĩa là gì?
- Theo như Ê Nót 1:12, 19–20, Ê Nót cho thấy về sự chuyên cần như thế nào trong lúc và sau khi ông cầu nguyện?
- Chúng ta có thể học được điều gì về sự cầu nguyện từ tấm gương của Ê Nót? (Các học sinh có thể thấy được rằng **Chúa đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta theo đức tin và sự chuyên cần của chúng ta.**

Để giúp các học sinh cân nhắc những cách thức họ có thể noi theo gương của Ê Nót, hãy viết những lời phát biểu sau đây lên trên bảng hoặc đưa cho họ một tờ giấy để phân phát. Mời các học sinh chọn một lời phát biểu và ghi câu trả lời cho câu hỏi đó vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

1. *Giống như Ê Nót, tôi muốn nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình. Tôi sẽ cho Chúa thấy rằng tôi chân thành trong ước muốn này . . .*
2. *Giống như Ê Nót, tôi muốn giúp những người trong gia đình và bạn bè mình đến cùng Đấng Ky Tô. Một người tôi sẽ tìm cách giúp đỡ là . . . Tôi sẽ tìm cách giúp đỡ người này bằng cách . . .*
3. *Ê Nót cầu nguyện cho dân La Man là những người bị xem là kẻ thù của ông. Giống như Ê Nót, tôi muốn cho thấy tình yêu thương của Chúa đối với những người không tử tế với tôi. Một cách mà tôi sẽ làm điều này là . . .*

Sau khi các học sinh đã viết xong, hãy yêu cầu một học sinh đọc Ê Nót 1:26–27. Mời lớp học tìm kiếm bằng chứng về niềm vui mà Ê Nót đã có được nhờ vào các nỗ lực của ông. Sau khi các học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy khuyến khích họ hoàn thành điều họ đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Làm chứng rằng khi sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể cảm nhận được sự tha thứ và niềm vui, cũng như những ước muốn của chúng ta để giúp những người khác đến cùng Đấng Ky Tô sẽ gia tăng.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Gia Rôm

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Trong khi học sinh học sách Gia Rôm, họ sẽ thấy rằng Thượng Đế giữ lời hứa của Ngài để ban phước cho những người tuân theo các giáo lệnh của Ngài. Họ cũng sẽ học hỏi về những nỗ lực của các vua, các vị tiên tri, các thầy giảng và các thầy tư tế người Nê Phi trong thời kỳ Gia Rôm để giúp dân chúng hối cải và tránh bị hủy diệt.

Ai viết sách này?

Con trai của Ê Nót là Gia Rôm đã viết sách này. Giống như cha của ông—và cũng giống như ông nội của ông là Gia Cốp và ông cố của ông là Lê Hi—Gia Rôm có tinh thần tiên tri và mặc khải (xin xem Gia Rôm 1:2). Khi đã hoàn tất biên sử của mình, ông đã trao các bảng khắc cho con trai của ông là Ôm Ni.

Sách này viết cho ai và tại sao?

Gia Rôm nói rằng ông đã viết "theo lệnh của cha [của ông] là Ê Nót, để cho gia phả của [họ] được lưu giữ" (Gia Rôm 1:1). Ông cũng cho biết rằng biên sử của ông đã được "viết ra . . . là nhằm mục đích có lợi ích cho đồng bào của [ông] là dân La Man" (Gia Rôm 1:2; xin xem thêm Ê Nót 1:13–18). Gia Rôm đã không ghi lại những lời tiên tri và mặc khải của mình, vì ông tin rằng những điều do tổ phụ của mình ghi lại đã "tiết lộ [đủ] kế hoạch cứu rỗi" (Gia Rôm 1:2). Thay vì thế, ông mô tả những sự lao nhọc của các vị lãnh đạo người Nê Phi trong thời gian giáo vụ của ông. Các vị lãnh đạo này "là những người có đức tin mạnh mẽ ở Chúa" (Gia Rôm 1:7) đã liên tục khuyên nhủ dân chúng phải hối cải và tuân theo các giáo lệnh (xin xem Gia Rôm 1:3–5, 10–12). Gia Rôm nhận xét rằng khi dân chúng chọn tuân theo lời khuyên dạy của các vị lãnh đạo ngay chính của họ, thì họ được thịnh vượng và có thể tự củng cố bản thân mình chống lại dân La Man. Ông làm chứng: "Lời của Chúa đã được ứng nghiệm, khi Ngài phán với tổ phụ chúng tôi như vầy: Chừng nào các ngươi còn biết tuân giữ các lệnh truyền của ta, thì các ngươi sẽ được thịnh vượng trong xứ" (Gia Rôm 1:9; xin xem thêm 1 Nê Phi 2:19–20).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Sách Gia Rôm bao gồm khoảng 59 năm, từ khoảng năm 420 Trước Công Nguyên đến năm 361 Trước Công Nguyên (xin xem Ê Nót 1:25; Gia Rôm 1:13). Sách được viết ở xứ Nê Phi.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Sách Gia Rôm là cuốn sách ngắn nhất trong Sách Mặc Môn. Sách cung cấp chi tiết về sự tăng trưởng của nền văn minh của dân Nê Phi, nói rằng họ đã "gia tăng dân số rất mau lẹ, và sống lan tràn khắp xứ" (Gia Rôm 1:8). Họ cũng đã trở nên giàu có với tài nguyên và đã trở nên khéo léo làm việc với gỗ và kim loại, xây cất nhà cửa, chế tạo máy móc, và làm công cụ và vũ khí (xin xem Gia Rôm 1:8).

Đại cương

Gia Rôm 1:1–2 Gia Rôm nhận được các bảng khắc và giải thích mục đích của ông để viết.

Gia Rôm 1:3–12 Gia Rôm ghi lại sự ứng nghiệm của lời hứa của Chúa để ban phước và làm cho dân Nê Phi được thịnh vượng khi họ tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. Ông làm chứng về quyền năng của Đấng Cứu Rỗi để cứu rỗi dân chúng khỏi tội lỗi, ngay cả trước khi giáo vụ trên trần thế của Ngài, cho phép dân chúng "tin nơi Ngài . . . như thể là Ngài đã đến rồi vậy" (Gia Rôm 1:11).

Gia Rôm 1:13–15 Gia Rôm nói rằng một truyện ký về các cuộc chiến tranh giữa dân Nê Phi và dân La Man đã được giữ trên các bảng khắc lớn của Nê Phi. Ông trao các bảng khắc nhỏ cho con trai của ông là Ôm Ni.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Ôm Ni

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Qua sự nghiên cứu của họ về sách Ôm Ni, học sinh sẽ học được rằng Chúa đã bảo vệ dân Nê Phi ngay chính và dẫn họ đến xứ Gia Ra Hem La (xin xem Ôm Ni 1:7, 12–13). Họ cũng sẽ học về các nhóm khác—dân Mu Léc (hay là dân Gia Ra Hem La) và dân Gia Rết—là những người mà Chúa hướng dẫn đến vùng đất hứa.

Ai viết sách này?

Sách Ôm Ni được năm người khác nhau viết: Ôm Ni, A Ma Rôn, Kê Mích, A Bi Na Đôm, và A Ma Lê Ki. Ôm Ni là con trai của Gia Rôm và cháu nhiều đời của Lê Hi và Sa Ri A. Ông tự mô tả mình là một "người độc ác . . . đã không tuân giữ . . . các lệnh truyền của Chúa" (Ôm Ni 1:2). A Ma Rôn (con trai của Ôm Ni), Kê Mích (em trai của A Ma Rôn), và A Bi Na Đôm (con trai của Kê Mích) mỗi người viết thêm vào một chút ít. Con trai của A Bi Na Đôm là A Ma Lê Ki viết hầu hết sách Ôm Ni và là người cuối cùng viết trên các bảng khắc nhỏ của Nê Phi. Ông trao các bảng khắc đó cho Vua Bên Gia Min.

Sách này viết cho ai và tại sao?

Ôm Ni nói rằng ông "có nhận được lệnh của cha [ông] là Gia Rôm bảo phải viết . . . để bảo tồn gia phả của [họ]" (Ôm Ni 1:1). Lời phát biểu này cho biết rằng Ôm Ni đã viết vì lợi ích của con cháu của ông.

Ba tác giả kế tiếp trong sách Ôm Ni không đề cập đến một đối tượng cụ thể hoặc nêu lên mục đích của họ để viết. Nhưng lời mời của A Ma Lê Ki cho tất cả mọi người "hãy đến cùng Đấng Ky Tô . . . và chia sẻ sự cứu rỗi của Ngài" (Ôm Ni 1:26) cho thấy rằng ông đang quan tâm đến sự cứu rỗi của những người sẽ đọc lời của ông.

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Nhiều tác giả khác nhau của sách Ôm Ni đã viết vào khoảng năm 361 Trước Công Nguyên và năm 130 Trước Công Nguyên. Bốn tác giả đầu tiên đã viết trong xứ Nê Phi. A Ma Lê Ki làm biên sử của mình trong xứ Gia Ra Hem La.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Sách Ôm Ni là cuốn sách cuối cùng trong các bảng khắc nhỏ của Nê Phi. Sách Ôm Ni bao gồm một thời gian lâu hơn bất cứ cuốn sách nào khác trong các bảng khắc nhỏ. Trong toàn bộ Sách Mặc Môn, chỉ có các sách 4 Nê Phi và Ê The là bao gồm một khoảng thời gian dài hơn khoảng thời gian được bao gồm trong sách Ôm Ni.

Sách Ôm Ni cũng cung cấp các chi tiết về triều đại của Vua Mô Si A đệ nhất là cha của vua Bên Gia Min và ông nội của Vua Mô Si A đệ nhị. Vua Mô Si A đệ nhất dẫn dắt dân Nê Phi ngay chính ra khỏi xứ Nê Phi và kết hợp với dân Gia Ra Hem La (xin xem Ôm Ni 1:12–23). Sách Ôm Ni thuật lại rằng Chúa hướng dẫn dân Gia Ra Hem La (còn được gọi là dân Mu Léc) từ Giê Ru Sa Lem đến đất hứa không lâu sau khi Lê Hi và gia đình ông rời khỏi Giê Ru Sa Lem (xin xem Ôm Ni 1:15).

Ôm Ni là cuốn sách đầu tiên trong Sách Mặc Môn đã đề cập đến dân Gia Rết. Sách này cũng đề cập đến việc một số dân Nê Phi rời bỏ Gia Ra Hem La để trở về xứ Nê Phi, báo hiệu trước các sự kiện đã được kể lại trong Mô Si A 7–24. Cuối cùng, sách Ôm Ni giới thiệu Vua Bên Gia Min và giải thích lý do tại sao A Ma Lê Ki đã trao cho ông các biên sử thiêng liêng đó (xin xem Ôm Ni 1:25).

Đại cương

Ôm Ni 1:1–3 Ôm Ni mô tả những thời kỳ hòa bình và chiến tranh giữa dân Nê Phi và dân La Man.

Ôm Ni 1:4–11 A Ma Rôn, Kê Mích, và A Bi Na Đôm viết trên các bảng khắc nhỏ của Nê Phi. Vào thời gian này, dân Nê Phi đang ở trong tình trạng bội giáo.

Ôm Ni 1:12–30 A Ma Lê Ki ghi lại các sự kiện quan trọng đã xảy ra trong triều đại của Vua Mô Si A và Vua Bên Gia Min. Ông mời mọi người hãy đến cùng Đấng Ky Tô.

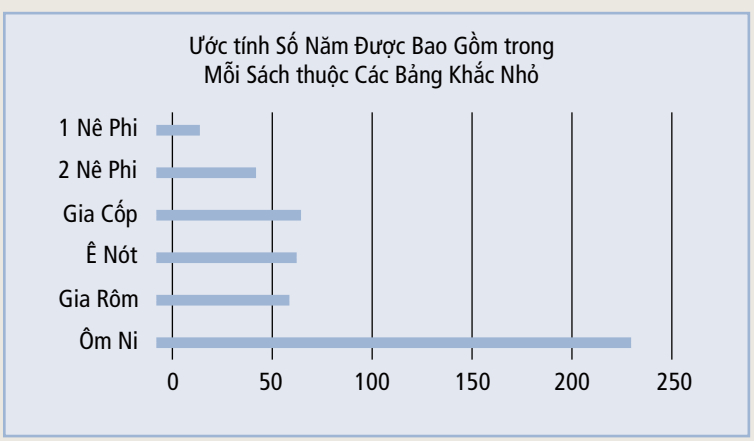

BÀI HỌC 50

Gia Rôm và Ôm Ni

Lời Giới Thiệu

Sách Gia Rôm và sách Ôm Ni chứa đựng những bài viết cuối cùng trong các bảng khắc nhỏ của Nê Phi. Gia Rôm nhận được các bảng khắc nhỏ từ cha của mình là Ê Nót, rồi ghi lại những khó khăn và phước lành của dân Nê Phi trong một thời kỳ khoảng 60 năm. Sau đó ông trao các bảng khắc này cho con trai của ông là Ôm Ni. Sách Ôm Ni chứa đựng các bài viết của năm người Nê Phi khác nhau lưu giữ biên sử và bao gồm khoảng 230 năm. A Ma Lê Ki, tác giả cuối cùng trong sách Ôm Ni, kết thúc biên sử của mình với một lời mời "hãy đến cùng Đấng Ky Tô . . . và hãy dâng tất cả tâm hồn mình như một của lễ hiến dâng lên Ngài" (Ôm Ni 1:26).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Gia Rôm 1:1–15

Gia Rôm mô tả cách dân Nê Phi được thịnh vượng khi họ tuân giữ các lệnh truyền của Chúa

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Nếu có thể, hãy trưng bày một tấm ảnh của Chủ Tịch Uchtdorf trong khi các anh chị em đọc:

"Tôi còn nhớ khi đang chuẩn bị để được huấn luyện làm người phi công chiến đấu. Chúng tôi đã dành ra rất nhiều thời giờ cho cuộc huấn luyện quân sự dự bị về thể dục. Tôi vẫn không biết chắc tại sao việc chạy bộ liên tục lại được xem là phần chuẩn bị thiết yếu để trở thành một phi công. Tuy nhiên, chúng tôi đã chạy rất nhiều và chạy thêm nhiều nữa.

"Trong khi chạy, tôi bắt đầu thấy rằng một điều gì đó thật sự làm tôi băn khoăn. Nhiều lần trong khi chạy, tôi bị vượt qua mặt bởi những người hút thuốc, uống rượu cũng như làm tất cả những điều khác trái với phúc âm và nhất là Lời Thông Sáng.

"Tôi nhớ đã nghĩ: 'Xem nào! Chẳng phải tôi có thể chạy mà không mệt mỏi sao?' Nhưng tôi đã *bị* mệt mỏi, và tôi đã bị vượt qua bởi những người dứt khoát không tuân theo Lời Thông Sáng. Tôi thú nhận rằng ý nghĩ đó làm tôi băn khoăn vào lúc ấy. Tôi tự hỏi lời hứa đó có thật hay không?" ("Tiếp Tục Kiên Nhẫn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2010, 58).

Mời học sinh suy nghĩ xem họ có bao giờ cảm thấy khó khăn tương tự như vậy không, tự hỏi liệu Chúa sẽ làm tròn lời hứa của Ngài như thế nào nhằm ban phước cho họ để tuân giữ các lệnh truyền của Ngài.

Viết từ *ứng nghiệm* lên trên bảng, và yêu cầu học sinh giải thích ý nghĩa của từ này (xác nhận hoặc chứng minh rằng một điều gì đó là có thật). Giải thích rằng Gia Rôm, là con trai của Ê Nót, đã sử dụng từ *ứng nghiệm* khi ông viết về một lời hứa được ban cho tổ tiên của ông. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Gia Rôm 1:9 nhận ra lời hứa của Chúa đã được ứng nghiệm. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị cho học sinh nên tô đậm lời hứa này trong quyển thánh thư của họ). Xác nhận rằng học sinh đã nhận ra lời phán "Chừng nào các ngươi còn biết tuân giữ các lệnh truyền của ta, thì các ngươi sẽ được thịnh vượng trong xứ."

Viết các đoạn tham khảo thánh thư và những câu hỏi sau đây lên trên bảng. (Để tiết kiệm thời gian, các anh chị em có thể muốn viết những điều này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu).

Gia Rôm 1:4–5, 8	Một số ví dụ nào về cách dân Nê Phi đã vâng lời và cách họ đã được ban phước?
Gia Rôm 1:7, 10–12	Các vị lãnh đạo và các vị tiên tri đã giúp dân Nê Phi vâng lời và được thịnh vượng như thế nào?
Ôm Ni 1:5–7	Làm thế nào lời hứa của Thượng Đế sau này được ứng nghiệm trong một cách khác biệt?

Trưng bày hình của các vị lãnh đạo Giáo Hội

Việc trưng bày hình của các vị lãnh đạo Giáo Hội khi các anh chị em giảng dạy những lời của họ sẽ giúp học sinh trở nên quen thuộc với những người mà Chúa đã kêu gọi với tư cách là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải. Việc này cũng sẽ gia tăng sự chú ý của học sinh đối với những lời của họ. Nếu các anh chị em hoạch định sử dụng một lời phát biểu từ bài nói chuyện trong một đại hội trung ương, thì hãy cân nhắc việc trình bày bằng cách sử dụng một video kỹ thuật số hoặc tập tin audio, có sẵn trên LDS.org.

Chia học sinh thành từng nhóm ba người. Chỉ định một trong những đoạn tham khảo thánh thư ở trên bảng cho một người trong mỗi nhóm. Yêu cầu học sinh im lặng đọc các đoạn thánh thư đã được chỉ định, tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi tương ứng. Sau đó cho mỗi người trong nhóm một hoặc hai phút để tóm lược điều mà người ấy đã đọc và trả lời câu hỏi đã được chỉ định. Mời một hoặc hai học sinh tóm lược cho lớp học nghe một lẽ thật mà họ đã học được từ việc nghiên cứu và thảo luận các đoạn thánh thư này. Khi học sinh đưa ra câu trả lời của họ, hãy bảo đảm rằng họ hiểu là **khi tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế, thì chúng ta sẽ được thịnh vượng.**

- Dựa trên điều các em đã học được từ kinh nghiệm của dân Nê Phi, trong một số cách nào Thượng Đế sẽ ban phước cho những người tuân theo các giáo lệnh của Ngài?

Để củng cố nguyên tắc này, hãy nhắc nhở lớp học về kinh nghiệm của Chủ Tịch Uchtdorf khi ông tự hỏi lời hứa của Chúa đã được đưa ra trong Lời Thông Sáng có được ứng nghiệm không. Sau đó đọc phần còn lại của lời phát biểu của ông:

"Câu trả lời không đến ngay lập tức. Nhưng cuối cùng, tôi biết được rằng những lời hứa của Thượng Đế không phải luôn luôn được làm tròn một cách nhanh chóng hoặc theo cách chúng ta có thể hy vọng; những lời hứa này đến theo kỳ định và cách thức của Ngài. Nhiều năm sau, tôi có thể thấy rõ bằng chứng của các phước lành thể chất đến với những người nào tuân theo Lời Thông Sáng—ngoài các phước lành thuộc linh đến ngay lập tức từ việc tuân theo bất cứ luật pháp nào của Thượng Đế. Khi nhìn lại, tôi biết chắc rằng những lời hứa của Chúa, có lẽ không luôn luôn được làm tròn nhanh chóng, nhưng đều luôn luôn là chắc chắn" ("Tiếp Tục Kiên Nhẫn," 58).

Mời học sinh suy ngẫm những câu hỏi sau đây:

- Khi nào Chúa đã ban phước, hoặc làm cho các em được thịnh vượng, vì đã tuân giữ các giáo lệnh của Ngài? Từ kinh nghiệm của mình, các em có thể chia sẻ chứng ngôn nào về Chúa và những lời hứa của Ngài?

Tập trung vào các giáo lý và nguyên tắc

Mặc dù những sự kiện liên quan đến lịch sử và địa lý có thể là quan trọng để thiết lập văn cảnh của thánh thư mà các anh chị em giảng dạy, nhưng các bài học cần tập trung vào việc giúp học sinh nhận ra, hiểu và áp dụng các giáo lý và nguyên tắc phúc âm. Hãy cẩn thận đừng bỏ qua giáo lý đã được giảng dạy trong Ôm Ni bằng cách dành quá nhiều thời gian vào lịch sử và địa lý.

Ôm Ni 1:1–30

Những người lưu giữ biên sử kể lại lịch sử của dân Nê Phi

Hãy vắn tắt giới thiệu sách Ôm Ni bằng cách giải thích rằng sách này được con cháu của Gia Rôm viết và bao gồm khoảng 230 năm. Mời học sinh đọc lướt qua sách Ôm Ni để nhận ra tên của những người đã lưu giữ các bảng khắc nhỏ sau Gia Rôm. Để giúp học sinh tìm ra những cái tên này một cách nhanh chóng, hãy cân nhắc việc cung cấp các đoạn tham khảo thánh thư sau đây: Ôm Ni 1:1, 4, 8, 10, 12, 25.

Giải thích rằng sách Ôm Ni mô tả vài sự kiện quan trọng trong lịch sử của những người dân trong Sách Mặc Môn. Sách đề cập đến dân Gia Ra Hem La (cũng còn được gọi là dân Mu Léc) và Cô Ri An Tum Rơ (người Gia Rết cuối cùng), và sách cũng thuật lại ngắn gọn cách dân Nê Phi di chuyển tới Gia Ra Hem La và kết hợp với dân Mu Léc. Các anh chị em có thể muốn nhắc học sinh về bảng niên đại trên dụng cụ đánh dấu Sách Mặc Môn (danh mục số 32336) và giúp họ nhận ra việc dân Nê Phi và dân Mu Léc sáp nhập với nhau. Cũng yêu cầu học sinh tìm kiếm trên dụng cụ đánh dấu tên của Cô Ri An Tum Rơ dưới tiêu đề "Dân Gia Rết."

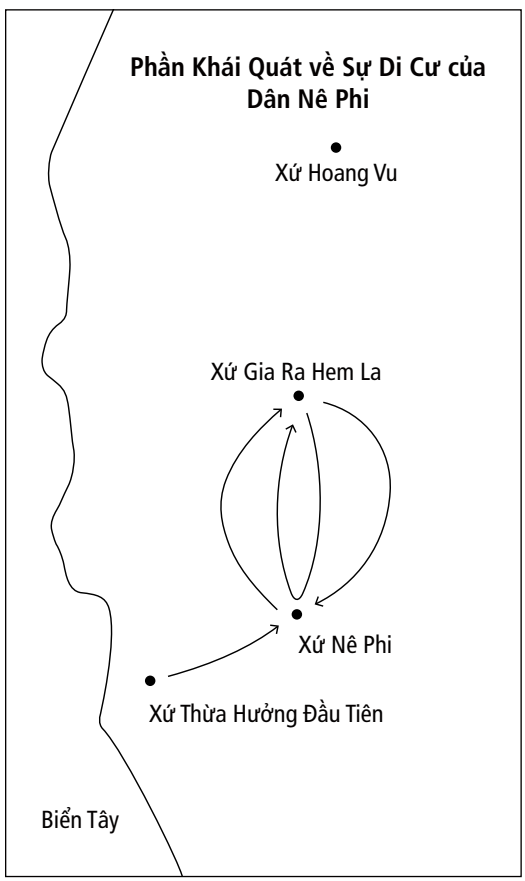

Vẽ lên trên bảng bản đồ được cho thấy trên trang này, nhưng hãy bỏ qua các mũi tên. Khuyến khích học sinh sao chép lại bản đồ trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ.

Nhắc nhở học sinh rằng trong thời kỳ của Nê Phi, dân Nê Phi đã tách khỏi dân La Man và định cư ở một nơi mà họ gọi là xứ Nê Phi. Vẽ trên bản đồ một mũi tên từ xứ thừa hưởng đầu tiên đến xứ Nê Phi. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Ôm Ni 1:12–13 và nhận ra cách mà dân Nê Phi đến sống trong xứ Gia Ra Hem La. Khi học sinh cho biết điều họ đã tìm thấy, hãy vẽ một mũi tên từ xứ Nê Phi đến xứ Gia Ra Hem La. Hãy nêu ra rằng Ôm Ni 1:12–13 dạy rằng **Chúa cung cấp sự hướng dẫn cho người ngay chính.**

Mời một học sinh đọc to Ôm Ni 1:14–19. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những điểm giống nhau và khác nhau giữa dân Nê Phi và những người mà họ khám phá ra trong xứ Gia Ra Hem La. Mời một vài học sinh cho biết điều họ đã học được.

Tóm lược Ôm Ni 1:20–22 bằng cách giải thích rằng dân ở xứ Gia Ra Hem La đã gặp Cô Ri An Tum Rơ, là một trong hai người cuối cùng còn sống sót của dân tộc Gia Rết (người kia là tiên tri Ê The). Trên bản đồ, hãy chỉ ra Xứ Hoang Vu, và giải thích rằng đây là đất miền bắc mà "những nắm xương tàn của họ đã nằm rải rác" sau khi họ bị hủy diệt (Ôm Ni 1:22). Cho học sinh biết rằng họ sẽ học về dân Gia Rết khi họ nghiên cứu sách Ê The. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết *Dân Gia Rết* trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Ôm Ni 1:20–22.

Vẽ một mũi tên kéo dài từ xứ Gia Ra Hem La đến xứ Nê Phi và sau đó quay lại Gia Ra Hem La. Vẽ một mũi tên khác từ xứ Gia Ra Hem La kéo dài theo một hướng đến xứ Nê Phi. Hỏi học sinh xem họ có thể giải thích hai mũi tên này tượng trưng cho điều gì không. Nếu họ cần được giúp đỡ, hãy tóm lược Ôm Ni 1:27–30 bằng cách giải thích rằng hai nhóm người từ Gia Ra Hem La đã cố gắng trở lại xứ Nê Phi. Nhóm đầu tiên đã thất bại và trở lại Gia Ra Hem La. Khi A Ma Lê Ki kết thúc biên sử của mình, ông đã nói rằng ông không biết số phận của nhóm thứ hai. Nói cho học sinh biết rằng họ sẽ học về nhóm này, dân Giê Níp, khi họ học sách Mô Si A. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết *dân Giê Níp* trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Ôm Ni 1:29–30.

Giải thích rằng Sách Mặc Môn không tự cho là biên sử của tất cả các dân cư ngụ tại châu Mỹ thời xưa. Ngoài dân Gia Rết, dân Mu Léc, và nhóm người của Lê Hi ra, thì có lẽ cũng có các nhóm người khác đã đến lục địa châu Mỹ.

Giải thích rằng như A Ma Lê Ki đã kết thúc biên sử của mình, ông viết một lời mời gọi quan trọng cho những người sẽ đọc lời của ông. Yêu cầu học sinh im lặng đọc lời mời gọi của A Ma Lê Ki trong Ôm Ni 1:25–26, tìm kiếm một ý nghĩ mà ông đã lặp đi lặp lại ba lần. (Các em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm điều họ tìm thấy).

- Đến cùng Đấng Ky Tô có ý nghĩa gì đối với các em?

Hãy nêu ra rằng cũng là một phần của lời mời gọi của A Ma Lê Ki để đến cùng Đấng Ky Tô, ông khuyên chúng ta nên làm những việc cụ thể. Viết những điều sau đây lên trên bảng:

Hãy đến cùng Đấng Ky Tô và . . .

Yêu cầu học sinh tham khảo một lần nữa Ôm Ni 1:25–26. Mời một vài người trong số họ hoàn tất câu ở trên bảng bằng cách sử dụng các cụm từ trong các câu này.

- Theo Ôm Ni 1:26, chúng ta sẽ được ban phước như thế nào để làm những việc này? (Giúp học sinh hiểu rằng **nếu chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô và kiên trì đến cùng, thì chúng ta sẽ được cứu.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Yêu cầu học sinh chọn một trong các cụm từ ở trên bảng. Mời họ viết hoặc phác thảo trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ một bài nói chuyện ngắn mà họ có thể đưa ra trong buổi lễ Tiệc Thánh về cách họ có thể đến cùng Đấng Ky Tô theo đường lối đó. Đề nghị rằng những bài nói chuyện của họ có thể bao gồm việc: (1) đọc Ôm Ni 1:25–26 và giải thích bằng lời riêng của họ cụm từ mà họ đã chọn, (2) đọc thêm các đoạn thánh thư mà làm sáng tỏ hoặc thêm vào ý nghĩa cho cụm từ đó, (3) chia sẻ một kinh nghiệm liên quan từ cuộc sống của họ hoặc từ cuộc sống của những người mà họ biết, hoặc (4) chia sẻ những ý nghĩ, cảm tưởng, và chứng ngôn của họ. (Các anh chị em có thể muốn viết những đề nghị này lên trên bảng, viết những đề nghị này trên một tờ giấy phát tay, hoặc đọc to để học sinh có thể viết những đề nghị này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ).

Cho học sinh sáu đến bảy phút để chuẩn bị bài nói chuyện của họ. Mời một vài học sinh chia sẻ bài nói chuyện của họ trước lớp học. (Nếu không có thời gian cho việc này, hãy cân nhắc việc yêu cầu một vài người chia sẻ bài nói chuyện của họ vào phần đầu của bài học kế tiếp hoặc là một phần của các buổi họp đặc biệt devotional của lớp học trong tương lai. Các anh chị em cũng có thể khuyến khích họ chia sẻ bài nói chuyện của họ trong buổi họp tối gia đình hoặc trong những cuộc trò chuyện với những người trong trong gia đình hoặc bạn bè). Để kết thúc, hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng nếu chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô và kiên trì đến cùng, thì chúng ta sẽ được cứu.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Giới thiệu học sinh với một vài đoạn thông thạo thánh thư mới. Để làm như vậy, hãy viết một số đoạn thánh thư tham khảo lên trên bảng và yêu cầu học sinh tìm ra và đọc các đoạn đó trong quyển thánh thư của họ. Các anh chị em cũng có thể khuyến khích học sinh tô đậm các đoạn này một cách đặc biệt để họ có thể tìm ra một cách dễ dàng. Để giúp học sinh nhớ các đoạn thánh thư tham khảo và các từ chính yếu của các đoạn thánh thư, hãy cân nhắc việc sử dụng sinh hoạt "Thực Hành Mục Tiêu" trong phần phụ lục ở cuối sách học này.

Xin Lưu Ý: Các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác khi có nhiều thời gian hơn.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Gia Cốp 5–Ôm Ni (Đơn Vị 10)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Gia Cốp 5–Ôm Ni (đơn vị 10) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Gia Cốp 5–6)

Trong bài học của họ về câu chuyện ngụ ngôn về cây ô liu trong Gia Cốp 5, các học sinh đã tập trung vào nguyên tắc rằng Chúa yêu thương chúng ta và lao nhọc chuyên cần cho sự cứu rỗi của chúng ta. Học sinh đã ghi lại điều họ đã học được từ Gia Cốp 5 về tình yêu thương của Chúa dành cho họ. Trong Gia Cốp 6, học sinh đã học được rằng chúng ta khôn ngoan để chuẩn bị bây giờ cho sự phán xét bằng cách hối cải và nhận được lòng thương xót của Chúa.

Ngày 2 (Gia Cốp 7)

Học sinh đã học về cuộc chạm trán của Gia Cốp với Sê Rem, một kẻ chống báng Đấng Ky Tô. Họ đã học được rằng khi chúng ta trông cậy vào Chúa, thì chúng ta có thể khắc phục được những thử thách đối với đức tin của chúng ta. Từ tấm gương của Gia Cốp, họ cũng đã học được rằng chúng ta không thể bị lay chuyển trong đức tin của mình nếu chứng ngôn của chúng ta được dựa trên sự mặc khải và những kinh nghiệm thuộc linh thật sự. Ngoài ra, học sinh đã thấy được một sự minh họa về nguyên tắc đó rằng khi chúng ta trả lời cho những thắc mắc hay những lời chỉ trích về đức tin của mình theo những cách mà mời Thánh Linh đến thì chúng ta có thể giúp những người khác tìm đến với Chúa. Học sinh đã viết về cách họ sẽ áp dụng một nguyên tắc mà họ đã nhận ra trong Gia Cốp 7:15–23.

Ngày 3 (Ê Nót)

Từ tấm gương của Ê Nót, học sinh đã học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì tội lỗi của chúng ta có thể được tha thứ và chúng ta có thể được làm cho được trọn lành. Họ cũng đã học được rằng khi chúng ta nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ tìm cách giúp đỡ những người khác nhận được sự cứu rỗi. Học sinh đã viết về một cách họ có thể áp dụng những nguyên tắc này.

Ngày 4 (Gia Rôm và Ôm Ni)

Trong khi học về Gia Rôm và Ôm Ni, học sinh đã nhận ra lẽ thật sau đây: Khi tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế, chúng ta sẽ được thịnh vượng. Họ đã ghi lại cách Chúa đã ban phước cho họ như thế nào để tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. Học sinh cũng đã học vắn tắt về sự di cư của dân Nê Phi đến xứ Gia Ra Hem La và đã bắt đầu nhận biết dân Gia Ra Hem La, dân Gia Rết, và một nhóm dân Nê Phi (dân Giê Níp), là những người đã trở về xứ Nê Phi. Học sinh đã học được nguyên tắc sau đây: Nếu chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô và kiên trì đến cùng, thì chúng ta sẽ được cứu. Họ đã kết thúc bài học này bằng cách viết một bài nói chuyện dài từ một đến hai phút về một trong những cách mà A Ma Lê Ki đã khuyến khích chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô.

Lời Giới Thiệu

Trong bài học này, học sinh sẽ có cơ hội để xem xét tình yêu thương của Chúa dành cho họ như được cho thấy trong Gia Cốp 5. Nếu có thời gian, các anh chị em cũng có thể muốn giảng dạy cho họ từ Gia Cốp 5 về vai trò của họ với tư cách là tôi tớ của Chúa. Học sinh sẽ có thể thảo luận về các lẽ thật từ Gia Cốp 7 mà có thể giúp họ khi những người khác đặt câu hỏi hay chỉ trích tín ngưỡng của họ. Họ cũng sẽ có cơ hội để nói cho lớp học biết cách họ đã áp dụng điều họ học được từ sách Ê Nót. Ngoài ra, học sinh cũng có thể chia sẻ những bài nói chuyện họ đã chuẩn bị về cách chúng ta có thể lưu tâm đến lời mời gọi được đưa ra trong Ôm Ni để đến cùng Đấng Ky Tô. Nếu các anh chị em muốn họ làm như vậy, thì có thể là điều hữu ích để tiếp xúc trước với một số học sinh và mời họ chuẩn bị để chia sẻ những bài nói chuyện của họ với lớp học.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Gia Cốp 5–6

Gia Cốp trích dẫn câu chuyện ngụ ngôn về cây ô liu để cho thấy rằng Chúa lao nhọc siêng năng cho sự cứu rỗi của chúng ta

Nhắc nhở học sinh rằng trong câu chuyện ngụ ngôn về cây ô liu, các nhánh từ cây ô liu lành nằm rải rác khắp vườn nho. Điều này tượng trưng cho sự phân tán của dân giao ước của Thượng Đế—những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên—trên khắp thế gian. Tuy nhiên, cuối cùng, tất cả các cây trong vườn nho đều bị hư hết (xin xem Gia Cốp 5:46). Giải thích rằng điều này tượng trưng cho thời kỳ Đại Bội Giáo.

Mời học sinh im lặng đọc Gia Cốp 5:61–62, tìm kiếm điều Chúa đã chỉ dạy cho tôi tớ của Ngài (vị tiên tri của Ngài) phải làm để giúp những cây đó sinh trái tốt một lần nữa. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ các "tôi tớ" này có thể ám chỉ ai? (Các vị lãnh đạo Giáo Hội, những người truyền giáo, và tất cả các tín hữu Giáo Hội).
- Điều gì là độc đáo về thời gian khi các tôi tớ này được kêu gọi phải lao nhọc?

Giải thích ngắn gọn rằng những nỗ lực này tượng trưng cho sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên. Để giúp học sinh thấy được rằng họ là một phần của nhóm các tôi tớ được kêu gọi phải lao nhọc trong vườn nho của Chúa, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dean L. Larsen thuộc nhóm túc số Thầy Bảy Mươi. Yêu cầu học sinh lắng nghe người nào ông gọi là "những người làm công cuối cùng trong vườn nho."

"[Bây giờ] là thời gian trong đó Chúa và các tôi tớ Ngài sẽ có nỗ lực lớn lao cuối cùng để mang sứ điệp về lẽ thật cho tất cả các dân cư trên trái đất và phục hồi các con cháu của Y Sơ Ra Ên thời xưa đã đánh mất nguồn gốc thực sự của họ. . . .

"Các anh chị em đã đến thế gian khi nền tảng đã được đặt cho công trình vĩ đại này. Phúc âm đã được phục hồi lần cuối cùng. Giáo Hội đã được thành lập ở hầu hết mọi nơi trên thế giới. Mọi việc đều sẵn sàng cho những cảnh gây ấn tượng sâu sắc cuối cùng để đóng diễn. Các anh chị em sẽ là diễn viên chính. Các anh chị em là một trong những người làm công cuối cùng trong vườn nho. . . . Đây là công việc phục vụ mà các anh chị em đã được chọn" ("A Royal Generation," *Ensign,* tháng Năm năm 1983, 33).

Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Anh Cả Larsen nói ai là tôi tớ, hoặc "những người làm công cuối cùng," được kêu gọi để làm việc trong vườn nho?
- Các em có những cơ hội nào để phục vụ Chúa và giúp những người khác mang lại "trái tốt"?

Hãy đọc to Gia Cốp 5:71 chung với lớp học. Mời học sinh nhận ra điều Chúa hứa với những người lao nhọc với Ngài. Hỏi học sinh là khi nào thì họ đã cảm thấy được phước vì những nỗ lực của họ để phục vụ Chúa.

Gia Cốp 7

Gia Cốp trông cậy vào Chúa khi ông trực diện với Sê Rem và dẫn dắt đám đông dân Nê Phi tìm đến Chúa

Ghi Chú: Trong Gia Cốp 7 học sinh học về cách Gia Cốp khắc phục sự chống đối đức tin của ông nơi Chúa Giê Su Ky Tô từ một người đàn ông tên là Sê Rem, một kẻ chống báng Đấng Ky Tô. Mặc dù bài học này không tập trung vào kinh nghiệm của Gia Cốp với Sê Rem, nhưng các anh chị em có thể muốn mời học sinh tóm lược những sự kiện và nhận ra một lẽ thật mà họ đã học được từ tấm gương của Gia Cốp. Đặc biệt, các anh chị em có thể muốn nhấn mạnh đến lẽ thật rằng **chúng ta không thể bị lay chuyển trong đức tin của mình nếu chứng ngôn của chúng ta được dựa trên sự mặc khải và những kinh nghiệm thuộc linh thật sự.**

Ê Nót

Sau khi nhận được sự xá miễn tội lỗi của mình, Ê Nót cầu nguyện cho những người khác và lao nhọc cho sự cứu rỗi của họ

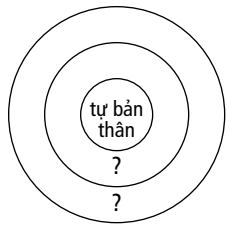

Vẽ sơ đồ này lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy. Yêu cầu học sinh giải thích sơ đồ này liên quan đến kinh nghiệm của Ê Nót như thế nào.

Chia học sinh ra thành ba nhóm. (Nếu các anh chị em có một lớp học ít người thì một nhóm có thể chỉ có một người). Yêu cầu nhóm đầu tiên đọc Ê Nót 1:4–6 và chuẩn bị để giải thích một lẽ thật chúng ta có thể học được từ lời cầu nguyện của Ê Nót cho bản thân ông. Yêu cầu nhóm thứ hai đọc Ê Nót 1:9–10 và chuẩn bị để giải thích một lẽ thật chúng ta có thể học hỏi từ phần cầu nguyện đó của Ê Nót. Yêu cầu những người trong nhóm thứ ba đọc Ê Nót 1:11–14 và chuẩn bị để giải thích một lẽ thật chúng ta có thể học được từ phần cầu nguyện đó của Ê Nót. Sau đó yêu cầu một thành viên của mỗi nhóm chia sẻ điều họ đã chuẩn bị. Yêu cầu học sinh xem lại ngày 3, phần chỉ định 9 trong nhật ký về việc học thánh thư của họ, và mời một vài người chia sẻ cách họ đã chọn để áp dụng các lẽ thật từ sách Ê Nót.

Gia Rôm và Ôm Ni

Những người lưu giữ biên sử kể lại những nỗi vất vả và phước lành của dân Nê Phi

Nếu học sinh có thắc mắc về những cuộc di cư của nhiều dân tộc khác nhau đến các xứ ở Tây Bán Cầu, thì các anh chị em có thể muốn thảo luận với họ về tài liệu trong sách học dành cho học sinh về Ôm Ni 1:1–30, kể cả lời phát biểu của Chủ Tịch Anthony W. Ivins thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn.

Mời học sinh xem lại các bài nói chuyện họ đã chuẩn bị về việc đến cùng Đấng Ky Tô (ngày 4, phần chỉ định 4). Nếu thời gian cho phép, các anh chị em có thể yêu cầu vài học sinh trình bày những bài nói chuyện của họ cho lớp học. Nếu các anh chị em yêu cầu học sinh trước để đưa ra bài nói chuyện của họ, thì hãy chắc chắn dành ra đủ thời gian để họ làm như vậy.

Hãy chắc chắn cám ơn học sinh về sự tham gia của họ. Làm chứng về tình yêu thương mà Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô dành cho mỗi học sinh của các anh chị em, và bảo đảm với họ rằng khi họ đến cùng Đấng Ky Tô với hết cả tâm hồn họ, thì họ sẽ được cứu vào vương quốc của Ngài.

Đơn Vị Kế Tiếp Lời Mặc Môn–Mô Si A 6)

Trong đơn vị kế tiếp, học sinh sẽ đọc về một thiên sứ của Thượng Đế hiện ra với Vua Bên Gia Min, chỉ dẫn ông, và cho ông biết điều ông phải nói với dân của ông (xin xem Mô Si A 3). Vua Bên Gia Min đưa ra những lời này cho dân của ông, là những người đã trải qua một sự thay đổi lớn lao trong lòng họ.

LỜI GIỚI THIỆU

Lời Mặc Môn

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Qua việc học sách Lời Mặc Môn, học sinh có thể gia tăng đức tin của họ rằng "Chúa hiểu hết mọi điều" (Lời Mặc Môn 1:7) và Ngài chỉ dẫn cho các tôi tớ của Ngài để mang lại các mục đích của Ngài. Là một thiên ký thuật lịch sử, sách này là một sự kết nối giữa các bảng khắc nhỏ của Nê Phi (1 Nê Phi–Ôm Ni) và phần tóm lược các bảng khắc lớn của Nê Phi (Mô Si A–4 Nê Phi). Sách này có thể giúp học sinh hiểu rõ hơn các biên sử nào Mặc Môn đã tóm lược trong khi ông biên soạn Sách Mặc Môn. Nó cũng giới thiệu học sinh với đức tin và những thành tích của Vua Bên Gia Min.

Ai viết sách này?

Mặc Môn viết sách này. Ông là một vị tiên tri, lưu giữ biên sử, và tóm lược cùng biên soạn Sách Mặc Môn. Ông cũng là một người cha chân chính và một nhà lãnh đạo quân sự ở giữa dân Nê Phi. Tiên tri Mô Rô Ni là con trai của ông.

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn ngỏ lời cùng các độc giả tương lai, với hy vọng rằng các bài viết của ông và của con trai ông là Mô Rô Ni "sẽ mang lại lợi ích cho họ" (Lời Mặc Môn 1:2). Một cách cụ thể ông đã viết vì lợi ích của dân La Man. Ông đã nói về họ: "Lời cầu nguyện của tôi dâng lên Thượng Đế có liên quan đến đồng bào của tôi, để cầu mong cho họ một lần nữa trở nên hiểu biết được Thượng Đế, phải, hiểu biết được sự cứu chuộc của Đấng Ky Tô, ngõ hầu họ có thể trở thành một dân tộc khả ái như trước" (Lời Mặc Môn 1:8).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Mặc Môn đã viết sách này vào khoảng năm 385 Sau Công Nguyên, sau khi "đã chứng kiến hầu hết tất cả sự hủy diệt của dân [ông] là dân Nê Phi" (Lời Mặc Môn 1:1). Mặc Môn đã không ghi lại nơi ông đang ở khi viết sách này.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Cuốn sách ngắn này làm gián đoạn thứ tự thời gian của các sách ở phần đầu của Sách Mặc Môn. Mặc Môn đã viết sách này hơn 500 năm sau khi A Ma Lê Ki kết thúc sách Ôm Ni. Trong sách này, Mặc Môn giải thích vắn tắt về việc ông biên soạn và tóm lược các biên sử về dân của ông. Để hiểu được lời giải thích của ông, thì điều hữu ích là phải nhớ rằng Chúa đã truyền lệnh cho Nê Phi làm ra hai bộ bảng khắc vì một mục đích "đặc biệt" và "thông sáng" (xin xem 1 Nê Phi 9:3, 5). Một bộ bảng khắc, thường được gọi là các bảng khắc lớn, ghi chép lịch sử thế tục của dân Nê Phi, trong khi bộ bảng khắc kia, thường được gọi là các bảng khắc nhỏ, ghi chép một biên sử thiêng liêng về sự thuyết giảng, những điều mặc khải và những lời tiên tri của dân Nê Phi (xin xem 1 Nê Phi 9:2–4; Gia Cốp 1:3–4).

Mặc Môn đã khám phá ra các bảng khắc nhỏ của Nê Phi sau khi ông đã tóm lược một phần của các bảng khắc lớn (xin xem Lời Mặc Môn 1:3). Được Thánh Linh của Chúa hướng dẫn nên Mặc Môn gồm vào các bảng khắc nhỏ phần tóm lược các bảng khắc lớn. Ông đã làm điều này "vì mục đích thông sáng," theo ý muốn của Chúa (xin xem Lời Mặc Môn 1:4–7).

Nhiều năm sau, một lý do cho sự soi dẫn này trở nên rõ ràng. Khi Joseph Smith bắt đầu phiên dịch Sách Mặc Môn, ông đã bắt đầu với phần tóm lược của Mặc Môn về các bảng khắc lớn của Nê Phi—lịch sử thế tục. Martin Harris là người ghi chép của Vị Tiên Tri về phần này của bản dịch. Ông đã làm mất 116 trang bản thảo. Chúa đã mặc khải cho Joseph Smith rằng kẻ tà ác đã có được các trang này và thay đổi các lời (xin xem GLGƯ 10:8–10). Nếu Joseph phiên dịch tài liệu này một lần nữa, thì những người đó có thể cho rằng ông không phải là một vị tiên tri vì không thể phiên dịch sách này giống như vậy hai lần (xin xem {GLGƯ 10:11–19). Chúa phán bảo Joseph không được phiên dịch phần đó một lần nữa nhưng phải phiên dịch các bảng khắc nhỏ của Nê Phi mà Mặc Môn đã gồm vào với phần tóm lược của ông về các bảng khắc lớn (xin xem GLGƯ 10:30–45). Như vậy, sách Lời Mặc Môn giúp chúng ta thấy Chúa đã chuẩn bị một cách để làm thất bại kế hoạch của những kẻ tà ác như thế nào và gồm vào thánh thư mà không những bao hàm cùng khoảng thời gian của bản thảo đã bị mất mà còn cung cấp "những quan điểm rộng lớn hơn về phúc âm [của Chúa]" (GLGƯ 10:45). Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy: "Rõ ràng sẽ là điều phấn khởi nếu một ngày nào đó, một người nào đó tìm ra được 116 trang bản thảo gốc đã mất của Sách Mặc Môn. Nhưng cho dù các trang đó chứa đựng điều gì đi nữa thì cũng không thể quan trọng hoặc cơ bản đối với mục đích của Sách Mặc Môn hơn là những lời dạy . . . ghi trên các bảng khắc nhỏ" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 35–36).

Ngoài việc chia sẻ những hiểu biết về việc biên soạn các biên sử thiêng liêng của dân ông, Mặc Môn còn cung cấp một phần mô tả ngắn gọn về sự phục vụ của Vua Bên Gia Min (xin xem Lời Mặc Môn 1:10–18). Phần mô tả này giúp liên kết các bảng khắc nhỏ của Nê Phi với phần tóm lược các bảng khắc lớn của Mặc Môn. Vua Bên Gia Min được đề cập ở phần kết thúc của sách Ôm Ni, tức là cuốn sách cuối cùng trong các bảng khắc nhỏ (xin xem Ôm Ni 1:23–25). Sách Mô Si A, cuốn sách đầu tiên mà trong đó chúng ta có phần tóm lược các bảng khắc lớn của Mặc Môn, bắt đầu bằng việc thuật lại sự kết thúc của triều đại và giáo vụ của Vua Bên Gia Min (xin xem Mô Si A 1:1, 9).

Đại cương

Lời Mặc Môn 1:1–9 Mặc Môn khám phá ra các bảng khắc nhỏ của Nê Phi và gồm chúng vào với phần tóm tắt các bảng khắc lớn của ông.

Lời Mặc Môn 1:10–18 Mặc Môn tóm lược triều đại của Vua Bên Gia Min.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Mô Si A

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Trong khi học sách Mô Si A, học sinh sẽ đọc những lời chứng hùng hồn về sứ mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô. Họ cũng sẽ học về những người mà Chúa giải thoát khỏi vòng nô lệ của tội lỗi hoặc khỏi sự áp bức thể xác. Ngoài ra, học sinh cũng sẽ học về các nỗ lực ngay chính của các cá nhân như Vua Bên Gia Min, A Bi Na Đi, và An Ma đã mang lại các phước lành lớn lao cho những người khác như thế nào. Ngược lại, học sinh cũng sẽ thấy những sự lựa chọn sai của các cá nhân như Giê Níp và con trai của ông là Vua Nô Ê đã mang đến những hậu quả tiêu cực như thế nào đối với bản thân họ và dân của họ.

Ai viết sách này?

Mặc Môn biên soạn và tóm lược các biên sử của vài tác giả khác để làm thành sách Mô Si A. Sách này được đặt tên là Mô Si A, là một người con trai của Vua Bên Gia Min. Mô Si A là một vị tiên tri, tiên kiến, mặc khải, và là vua cai trị ở Gia Ra Hem La từ khoảng năm 124 Trước Công Nguyên đến năm 91 Trước Công Nguyên. Ông được đặt tên theo tên ông nội của ông là Mô Si A, cũng là một vị vua ở Gia Ra Hem La (xin xem Ôm Ni 1:12–13, 19).

Mặc Môn đã sử dụng một số biên sử để biên soạn sách Mô Si A. Ông tóm lược và trích dẫn từ biên sử do Mô Si A lưu giữ trên các bảng khắc lớn của Nê Phi, trong đó có trình bày chi tiết về lịch sử của dân Nê Phi ở xứ Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A 1–7; 25–29). Ông cũng đã sử dụng biên sử của Giê Níp, là biên sử thuật lại lịch sử của dân Giê Níp từ thời gian họ rời Gia Ra Hem La cho đến khi họ trở lại (xin xem Mô Si A 7–22). Ngoài ra, Mặc Môn trích dẫn từ và tóm lược các phần trong các bài viết của An Ma, là người bảo tồn những lời của A Bi Na Đi và giữ một biên sử về dân của ông (xin xem Mô Si A 17:4; 18; 23–24).

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn đã không viết sách Mô Si A cho một đối tượng cụ thể hoặc nêu lý do tại sao ông viết sách này. Tuy nhiên, sách Mô Si A góp phần đáng kể vào các mục đích bao quát của Sách Mặc Môn—để làm chứng rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, và để cho biết về các giao ước của Chúa (xin xem trang tựa của Sách Mặc Môn). Sách Mô Si A gồm có hai bài giảng hùng hồn về sứ mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô: những lời của Vua Bên Gia Min trong Mô Si A 2–5 và những lời của A Bi Na Đi trong Mô Si A 12–16. Ngoài ra, sách Mô Si A cũng nhiều lần minh họa tầm quan trọng của việc lập và tuân giữ các giao ước với Chúa (xin xem Mô Si A 5:5–9; 18:5–10; 21:31–32; 24:13–15; 25:16–18; 26:20).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Các biên sử gốc được sử dụng làm nguồn tài liệu cho sách Mô Si A có thể được viết giữa năm 200 Trước Công Nguyên và năm 91 Trước Công Nguyên. Mặc Môn đã tóm lược các biên sử đó khoảng thời gian giữa năm 345 Sau Công Nguyên và năm 385 Sau Công Nguyên. Mặc Môn đã không ghi lại nơi ông đang ở khi biên soạn cuốn sách này.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Mô Si A là cuốn sách đầu tiên trong Sách Mặc Môn. Sách này là một phần tóm lược từ các bảng khắc lớn của Nê Phi. Sách này cung cấp những lời giảng dạy về khả năng của một vị tiên kiến (xin xem Mô Si A 8:13–18; 28:10–17). Ngoài ra, sách Mô Si A cũng là độc đáo trong việc tường thuật về những kinh nghiệm và cuộc hành trình của riêng các nhóm dân Nê Phi—những người trong xứ Gia Ra Hem La; những người do Giê Níp, Nô Ê, và Lim Hi cai trị trong xứ Nê Phi; và những người trốn khỏi xứ Nê Phi với An Ma. Để tìm hiểu thêm về các nhóm này, các anh chị em có thể muốn tham khảo phần khái quát của các cuộc hành trình trong Mô Si A 7–24, được tìm thấy trong phần phụ lục ở cuối sách học này.

Sách Mô Si A mô tả sự hợp nhất của những người do Lim Hi và An Ma lãnh đạo với dân Nê Phi ở xứ Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A 25:1–13). Sách này cũng cung cấp các chi tiết về sự điều hành của Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô ở khắp xứ Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A 25:14–24; 26). Cuối cùng, sách Mô Si A giới thiệu triều đại của các phán quan (xin xem Mô Si A 29).

Đại cương

Mô Si A 1–5 Vua Bên Gia Min bổ nhiệm con trai của ông là Mô Si A làm người kế vị của mình và đưa ra lời tường thuật về triều đại của ông. Bên Gia Min giảng dạy về Chúa Giê Su Ky Tô và mời gọi dân của ông lập một giao ước với Thượng Đế.

Mô Si A 6–8 Mô Si A bắt đầu triều đại của ông. Am Môn và 15 người khác tìm kiếm các con cháu của dân Giê Níp ở xứ Nê Phi. Am Môn gặp Vua Lim Hi, một cháu trai của Giê Níp, và biết được dân chúng đã bị mang vào vòng nô lệ như thế nào.

Mô Si A 9–17 Một lịch sử của dân Giê Níp được đưa ra. Sau khi Giê Níp qua đời, con trai ông là Nô Ê trị vì trong sự tà ác. A Bi Na Đi làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và khuyên Vua Nô Ê và dân của ông phải hối cải. A Bi Na Đi bị hành hình bằng lửa.

Mô Si A 18–20 An Ma, một thầy tư tế của Vua Nô Ê, hối cải. Ông giảng dạy phúc âm và trốn đi với những người đi theo ông vào vùng hoang dã. Dân Nê Phi ở xứ Nê Phi bị dân La Man tấn công và đặt họ vào vòng nô lệ. Nô Ê bị dân ông giết chết và con trai của ông là Lim Hi kế vị.

Mô Si A 21–22 Lim Hi và dân ông hối cải. Chúa mang họ ra khỏi cảnh nô lệ, và Am Môn dẫn họ đến xứ Gia Ra Hem La.

Mô Si A 23–24 An Ma và những người đi theo ông thiết lập thành phố Hê Lam. Họ bị dân La Man bắt làm nô lệ và bị A Mu Lôn và anh em của hắn, các thầy tư tế trước kia của Vua Nô Ê ngược đãi. Chúa giải thoát An Ma và dân của ông và dẫn dắt họ tới xứ Gia Ra Hem La.

Mô Si A 25–29 Dân Nê Phi đoàn kết dưới sự trị vì của Mô Si A, và An Ma điều hành Giáo Hội. Con trai của An Ma là An Ma (thường được gọi là An Ma Con) và các con trai của Mô Si A trở nên được cải đạo. Trước khi qua đời, Mô Si A thành lập triều đại các thẩm phán.

BÀI HỌC 51

Lời Mặc Môn–Mô Si A 1

Lời Giới Thiệu

Sách có tựa đề Lời Mặc Môn dùng làm một sự liên kết giữa các bảng khắc nhỏ của Nê Phi và phần tóm lược của Mặc Môn về các bảng khắc lớn của Nê Phi. Trong sách này, mà Mặc Môn đã viết gần 400 năm sau khi Chúa Giê Su Ky Tô giáng sinh, Mặc Môn giải thích rằng ông đã tìm kiếm lời hướng dẫn từ Thượng Đế và được Đức Thánh Linh hướng dẫn về điều gì phải gồm vào biên sử của ông. Ông cũng đề cập đến Vua Bên Gia Min và đưa ra những hiểu biết giá trị về lý do tại sao Vua Bên Gia Min đã có một ảnh hưởng lớn như vậy đối với dân mình. Mô Si A 1 chứa đựng một số lời giảng dạy của Vua Bên Gia Min cho các con trai của mình. Ông dạy họ rằng thánh thư giúp chúng ta tưởng nhớ tới Thượng Đế và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Lời Mặc Môn 1:1–11

Mặc Môn làm chứng rằng Thượng Đế đã bảo tồn nhiều biên sử khác nhau vì một mục đích thông sáng

Yêu cầu học sinh nghĩ về một thời gian mà Thánh Linh đã thúc đẩy họ làm một điều nào đó. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ viết về kinh nghiệm này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Để giúp họ nghĩ về những kinh nghiệm của họ, các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm ngắn gọn của riêng mình. Hãy cho học sinh biết rằng về sau trong bài học này, các anh chị em sẽ yêu cầu một vài người trong số họ chia sẻ những kinh nghiệm của họ với lớp học.

Giải thích cho học sinh biết rằng hôm nay họ sẽ học về tấm gương của một người nào đó đã tuân theo một sự thúc giục mặc dù người ấy không hiểu tất cả những lý do tại sao người ấy cần phải làm điều đó.

Yêu cầu học sinh giở sách Lời Mặc Môn ra và tìm kiếm (ở dưới cùng của trang hoặc trong phần tóm lược chương) ước chừng ngày Mặc Môn viết sách này. Yêu cầu họ so sánh ngày đó với những ngày tháng cho các sách Ôm Ni và Mô Si A.

- Chúng ta học được điều gì về Lời Mặc Môn từ những ngày tháng này?

Trưng bày hình Mặc Môn Tóm Lược Các Bảng Khắc (62520; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 73). Mời một học sinh đọc to Lời Mặc Môn 1:1–2. Giúp học sinh hiểu rằng Mặc Môn đã viết cuốn sách có tựa đề là Lời Mặc Môn sau khi hầu hết các sự kiện của Sách Mặc Môn đã xảy ra. Giải thích rằng Lời Mặc Môn giúp chúng ta hiểu rằng Sách Mặc Môn đã được biên soạn từ nhiều biên sử khác nhau. Sách này cũng cho thấy rằng sự mặc khải đã hướng dẫn tiến trình này.

Để giúp học sinh hình dung ra việc Lời Mặc Môn, các bảng khắc nhỏ của Nê Phi, và phần tóm lược của Mặc Môn về các bảng khắc lớn của Nê Phi phù hợp với nhau trong Sách Mặc Môn, hãy cân nhắc việc cho họ thấy biểu đồ có tựa đề "Các Bảng Khắc và Mối Quan Hệ của Các Bảng Khắc Này với Sách Mặc Môn Đã Được Xuất Bản" trong phần phụ lục ở cuối sách học này. Các anh chị em cũng có thể chuẩn bị dụng cụ trợ huấn để nhìn sau đây trước khi lớp học bắt đầu:

Ráp hai cuốn sách lại và một tờ giấy. Một cuốn sách phải dầy khoảng hai lần hơn so với sách kia. Trên gáy của cuốn sách mỏng hơn, hãy kèm vào một miếng giấy có ghi *Các Bảng Khắc Nhỏ của Nê Phi.* Trên gáy của cuốn sách dày hơn, hãy kèm vào một miếng giấy có ghi *Phần Tóm Lược của Mặc Môn về Các Bảng Khắc Lớn của Nê Phi.* Hãy viết trên tờ giấy *Lời Mặc Môn.*

Để sử dụng dụng cụ trợ huấn để nhìn này trong lớp học, hãy giơ cao cuốn sách tượng trưng cho phần tóm lược của Mặc Môn về các bảng khắc lớn của Nê Phi. Giải thích rằng các biên sử trong các bảng khắc lớn của Nê Phi là nguồn gốc chính yếu cho Sách Mặc Môn. Từ phần tóm lược của Mặc Môn về biên sử này, Joseph Smith đã phiên dịch các sách Mô Si A, An Ma, Hê La Man, 3 Nê Phi, và 4 Nê Phi.

Mời học sinh im lặng đọc Lời Mặc Môn 1:3. Yêu cầu họ tìm kiếm điều Mặc Môn đã khám phá sau khi ông đã tóm lược một phần các bảng khắc lớn của Nê Phi. Khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy giúp họ hiểu rằng cụm từ "những bảng khắc này" ám chỉ các bảng khắc nhỏ của Nê Phi. Giơ lên cuốn sách tượng trưng cho các bảng khắc nhỏ của Nê Phi. Giải thích rằng từ biên sử này, Joseph Smith đã phiên dịch các sách 1 Nê Phi đến Ôm Ni.

Yêu cầu học sinh đọc Lời Mặc Môn 1:4–6 để biết cảm nghĩ của Mặc Môn về các bảng khắc nhỏ của Nê Phi.

- Mặc Môn đã thấy toại nguyện về điều gì trong các bảng khắc nhỏ của Nê Phi?
- Mặc Môn đã làm gì với các bảng khắc nhỏ của Nê Phi?

Để cho thấy rằng Mặc Môn gồm vào các bảng khắc nhỏ của Nê Phi với phần tóm lược của ông về các bảng khắc lớn của Nê Phi, hãy đặt cuốn sách mỏng hơn lên trên cuốn sách dày hơn.

Mời một học sinh đọc to Lời Mặc Môn 1:7. Yêu cầu lớp học tìm kiếm lý do của Mặc Môn để gồm các bảng khắc nhỏ của Nê Phi với phần tóm lược của ông về các bảng khắc lớn của Nê Phi.

- Tại sao Mặc Môn gồm các bảng khắc nhỏ vào cùng với phần tóm lược các bảng khắc lớn của ông? (Ông tuân theo sự thúc giục của Thánh Linh). Ông có hiểu tất cả những lý do tại sao ông nên làm điều này không?

Giúp học sinh thấy rằng Mặc Môn đã hiểu một số lý do tại sao các bảng khắc nhỏ có thể là quan trọng. Ông đã nhận ra giá trị thuộc linh lớn lao của các bảng khắc đó và hài lòng bởi những lời tiên tri về Chúa Giê Su Ky Tô mà các bảng khắc đó chứa đựng (xin xem Lời Mặc Môn 1:4–6). Tuy nhiên, ông đã không biết tất cả những lý do tại sao ông cần phải gồm các bảng khắc nhỏ vào phần của các bảng khắc lớn mà bao hàm cùng thời kỳ lịch sử. (Để đọc về một lý do mà Mặc Môn đã không biết vào lúc đó, xin xem phần giới thiệu về Lời Mặc Môn trong sách học này).

Yêu cầu học sinh im lặng xem lại Lời Mặc Môn 1:7, tìm kiếm các giáo lý mà Mặc Môn đã dạy về Chúa. Bảo đảm rằng họ hiểu là **Chúa biết tất cả mọi điều** và **Chúa có thể tác động chúng ta để thực hiện ý muốn của Ngài.**

- Làm thế nào những giáo lý này có thể đã giúp Mặc Môn hành động theo sự thúc giục mà ông nhận được?
- Làm thế nào những lẽ thật này có thể giúp các em khi các em nhận được những thúc giục từ Thánh Linh?

Khuyến khích học sinh xem lại tình huống mà họ đã viết hay nghĩ về lúc lớp học bắt đầu. Mời một vài người trong số họ nói về những thúc giục họ đã nhận được, cách họ đã hành động theo những thúc giục đó, và điều đã xảy ra như là một kết quả. (Hãy bảo đảm rằng học sinh hiểu là họ không cần phải cảm thấy bị bắt buộc phải chia sẻ những kinh nghiệm nào quá riêng tư). Khi học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ, các anh chị em có thể muốn hỏi một số câu hỏi sau đây:

- Các em có biết là mọi việc sẽ như thế nào nếu các em tuân theo sự thúc giục này không?
- Điều gì đã cho các em quyết tâm và đức tin để hành động theo sự thúc giục đó?

Giơ lên cuốn sách tượng trưng cho phần tóm lược các bảng khắc lớn của Mặc Môn, với cuốn sách tượng trưng cho các bảng khắc nhỏ của Nê Phi nằm ở trên sách kia. Sau đó giơ lên tờ giấy tượng trưng cho Lời Mặc Môn.

- Lời Mặc Môn phù hợp với chỗ nào trong mối tương quan với những biên sử khác này?

Khi học sinh trả lời, đặt tờ giấy tượng trưng cho Lời Mặc Môn ở giữa hai cuốn sách. Giải thích rằng Lời Mặc Môn dùng làm mối liên kết cốt truyện giữa các bảng khắc nhỏ của Nê Phi và phần tóm lược của Mặc Môn về các bảng khắc lớn của Nê Phi.

Mời một học sinh đọc to Lời Mặc Môn 1:8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Mặc Môn đã hy vọng sẽ là kết quả của việc tuân theo sự thúc giục để gồm vào các bảng khắc nhỏ của Nê Phi trong việc biên soạn các biên sử của ông.

Nhấn mạnh rằng tất cả những bài viết mà học sinh đã học cho đến bây giờ trong năm nay trong Sách Mặc Môn (1 Nê Phi–Ôm Ni) có sẵn cho họ vì Mặc Môn đã tuân theo ấn tượng thuộc linh để gồm vào các bảng khắc nhỏ.

- Sự vâng lời của Mặc Môn đối với những thúc giục của Đức Thánh Linh đã ban phước cho cuộc sống của các em như thế nào?
- Một số lời giảng dạy nào trong 1 Nê Phi đến Ôm Ni mà các em biết ơn đã có được? Tại sao các em biết ơn về những lời giảng dạy đó?
- Hãy nghĩ về sự sẵn lòng của Mặc Môn để tuân theo những thúc giục của Thánh Linh. Sự sẵn lòng của chúng ta để tuân theo những thúc giục của Thánh Linh có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta như thế nào? Sự sẵn lòng này có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của những người khác như thế nào? (Giải thích rằng Chúa có thể ban phước cho những người khác qua chúng ta khi chúng ta tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh).

Hãy làm chứng rằng khi chúng ta trung tín với những thúc giục của Đức Thánh Linh thì Chúa sẽ tác động "[chúng ta] làm theo ý muốn của Ngài" (Lời Mặc Môn 1:7).

Lời Mặc Môn 1:12–18

Vua Bên Gia Min thiết lập thái bình trong xứ

Viết lên trên bảng *từ cảnh tranh chấp đến thái bình*. Giải thích rằng Lời Mặc Môn 1:12–18 giới thiệu triều đại của Vua Bên Gia Min. Người ngay chính này gặp phải nhiều trở ngại trong sự phục vụ của ông với tư cách là một vị tiên tri và vua của dân chúng. Yêu cầu học sinh chia thành từng cặp và đọc Lời Mặc Môn 1:12–18 với người bạn chung nhóm của họ. Yêu cầu họ nhận ra điều mà Vua Bên Gia Min và các vị tiên tri khác đã làm để thiết lập thái bình trong xứ.

Sau khi học sinh đã có thời gian để đọc, hãy yêu cầu mỗi học sinh viết một lời phát biểu trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ mà tóm lược điều mà Vua Bên Gia Min và dân của ông đã làm để tiến triển từ cảnh tranh chấp đến thái bình. Mời một vài học sinh viết lời phát biểu của họ lên trên bảng. Những phần tóm lược của học sinh có thể tương tự với những lời phát biểu sau đây:

Khi tuân theo sự lãnh đạo đầy soi dẫn của các vị tiên tri, chúng ta có thể thiết lập thái bình.

Trong sức mạnh của Chúa, chúng ta có thể khắc phục những thử thách.

Chúng ta được kêu gọi phải dốc hết sức lao nhọc để thiết lập thái bình.

Hướng sự chú ý của học sinh đến Lời Mặc Môn 1:17, trong đó Mặc Môn nói rằng Vua Bên Gia Min và "trong xứ lúc ấy cũng có nhiều thánh nhân . . . đã truyền rao lời của Thượng Đế với quyền năng và thẩm quyền." Giải thích rằng trong vài bài học tiếp theo, học sinh sẽ học một bài giảng của Vua Bên Gia Min mà tiêu biểu về quyền năng và thẩm quyền của lời giảng dạy của ông.

> ***Cho phép học sinh sử dụng lời riêng của họ***
>
> Khi học sinh bày tỏ các giáo lý và nguyên tắc mà họ tìm thấy trong thánh thư thì đừng gợi ý rằng câu trả lời của họ là sai chỉ vì những câu trả lời này khác với các từ được sử dụng trong sách học này. Tuy nhiên, nếu lời phát biểu của một học sinh là sai về mặt giáo lý, thì đó là trách nhiệm của các anh chị em để nhẹ nhẹ giúp học sinh ấy sửa chỉnh lời phát biểu đó. Việc làm như vậy có thể cung cấp một kinh nghiệm học hỏi quan trọng trong khi duy trì một bầu không khí yêu thương và tin cậy.

Mô Si A 1:1–18

Vua Bên Gia Min dạy các con trai ông về tầm quan trọng của thánh thư

Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ chưa bao giờ biết gì hết về thánh thư.

- Cuộc sống của các em sẽ như thế nào nếu các em không bao giờ có thánh thư?
- Các lẽ thật nào sẽ là khó khăn nhất đối với các em để sống mà không có các lẽ thật đó?

Vắn tắt giới thiệu sách Mô Si A. Giải thích rằng phần đầu của sách này cho thấy ước muốn của Vua Bên Gia Min cho các con trai của ông để tiếp tục học hỏi từ thánh thư (xin xem Mô Si A 1:2). Khi Vua Bên Gia Min giảng dạy các con trai của mình, ông đã giải thích rằng cuộc sống của họ có lẽ đã khác như thế nào nếu họ chưa bao giờ nhận được thánh thư.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 1:3–8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những cách mà dân Nê Phi được ban phước vì họ có thánh thư. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã học được.

- Trong những cách nào Vua Bên Gia Min đã tin rằng thánh thư sẽ giúp đỡ các con trai của ông?
- Vua Bên Gia Min đã gợi ý điều gì là mối quan hệ giữa việc tra cứu thánh thư và tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau để diễn đạt câu trả lời của họ, nhưng họ cần phải nhận ra lẽ thật sau đây: **Việc tra cứu**

thánh thư giúp chúng ta biết và tuân giữ các giáo lệnh. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết lẽ thật này trong thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 1:3–8).

- Khi nào việc học thánh thư đã giúp các em tuân giữ các giáo lệnh?

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng thánh thư là chân chính và giúp chúng ta tuân giữ các giáo lệnh.

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này trước khi lớp học bắt đầu).

Vua Bên Gia Min đã dự định loan báo điều gì về con trai của ông là Mô Si A?

Vua Bên Gia Min đã nói gì về "một cái tên" để phân biệt với các dân khác?

Tại sao dân Nê Phi đã không bị dân La Man hủy diệt?

Vua Bên Gia Min đã bảo Mô Si A phải chăm sóc các đồ vật nào?

Yêu cầu học sinh dành ra một phút và xem có bao nhiêu câu hỏi trong số những câu hỏi này mà họ có thể tìm ra câu trả lời trong Mô Si A 1:10–18.

Sau khi học sinh đưa ra những câu trả lời ngắn gọn cho những câu hỏi này, hãy cho biết rằng trong vài bài học tiếp theo họ sẽ học bài giảng trong đó Vua Bên Gia Min đã ban cho dân ông "một cái tên mà sẽ không bao giờ bị xóa bỏ, trừ phi họ phạm giới" (Mô Si A 1:12).

BÀI HỌC 52

Mô Si A 2

Lời Giới Thiệu

Vào lúc gần cuối đời, Vua Bên Gia Min mong muốn đưa ra một bài giảng cuối cùng cho dân của ông. Bài giảng của ông, được ghi lại trong Mô Si A 2–5, là chủ đề của bài học này và các bài học 53–55. Vào lúc bắt đầu bài giảng, ông nói về giáo vụ của ông ở giữa dân chúng, nhấn mạnh rằng chúng ta phục vụ Thượng Đế khi chúng ta phục vụ người khác. Ông cũng làm chứng về trạng thái hạnh phúc của những người tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ghi chú: Phần tóm lược sau đây có thể hữu ích nếu các anh chị em chọn đưa ra một cái nhìn khái quát về bài giảng của Vua Bên Gia Min ở đầu bài học này.

Vào cuối cuộc đời mình, Vua Bên Gia Min ngỏ lời cùng dân chúng trong vương quốc của ông gần ngôi đền thờ ở Gia Ra Hem La. Ông đã giải thích về sự phục vụ của ông cho dân chúng và lương tâm trong sáng của ông trước mặt Thượng Đế, và ông đã đề cử con trai của ông là Mô Si A với tư cách là nhà vua mới của dân chúng. Trong bài giảng cuối cùng này, được tìm thấy trong Mô Si A 2–5, Vua Bên Gia Min chia sẻ sứ điệp về một số vấn đề, kể cả tầm quan trọng của sự phục vụ người khác, việc chúng ta vĩnh viễn mắc nợ Cha Thiên Thượng, giáo vụ trên trần thế và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, sự cần thiết phải cởi bỏ con người thiên nhiên, tin nơi Thượng Đế để được cứu rỗi, san sẻ của cải để cứu trợ người nghèo khó, giữ lại sự xá miễn tội lỗi, và trở thành các con trai và con gái của Đấng Ky Tô qua đức tin và các công việc thiện một cách kiên định. Đặc biệt, Mô Si A 3 chứa đựng một sứ điệp mà Vua Bên Gia Min đã nhận được từ một thiên sứ.

Cung cấp cái nhìn khái quát về các bài giảng dài

Quyển sách học này đặc biệt chú ý đến các bài giảng dài của vị tiên tri chẳng hạn như Mô Si A 2–5. Những bài giảng này thường được dạy trong nhiều hơn một bài học. Có thể là điều hữu ích để đưa ra những cái nhìn khái quát ngắn gọn về các bài giảng này. Trong trường hợp của bài học hôm nay, một cái nhìn khái quát có thể giúp học sinh đạt được những hiểu biết sâu sắc hơn về mục đích của bài giảng của Vua Bên Gia Min và "sự thay đổi lớn lao" mà dân chúng đã cảm nhận trong lòng khi họ lắng nghe bài giảng đó (xin xem Mô Si A 5:2).

Mô Si A 2:1–9

Các gia đình quy tụ lại và chuẩn bị đón nhận những lời của Vua Bên Gia Min

Viết các câu hỏi sau đây ở trên cùng theo bề ngang tấm bảng: *Ai? Ở đâu? Điều gì? Tại sao?*

Yêu cầu học sinh im lặng tra cứu Mô Si A 2:1–6, tìm kiếm các chi tiết mà sẽ trả lời các câu hỏi ở trên bảng. Sau khi họ đã đọc xong, hãy mời vài học sinh ghi lại trên bảng càng nhiều chi tiết càng tốt dưới mỗi câu hỏi. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng dân chúng chuẩn bị để đón nhận những lời của Vua Bên Gia Min bằng cách dâng lễ vật hy sinh liên quan đến luật Môi Se. Khi dâng lên lễ vật hy sinh này, dân chúng bày tỏ lòng biết ơn đối với Thượng Đế và hiến dâng bản thân mình lên Ngài).

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 2:9, tìm kiếm các từ và cụm từ cho biết điều Vua Bên Gia Min muốn dân chúng phải làm khi họ lắng nghe lời ông.

- Từ những từ và cụm từ mà các em đã tìm ra thì các em nghĩ Vua Bên Gia Min đã cảm thấy như thế nào về sứ điệp của ông?
- Theo như phần cuối của Mô Si A 2:9, Vua Bên Gia Min tin điều gì sẽ xảy ra nếu dân chúng lắng tai và mở tâm hồn của họ ra để đón nhận sứ điệp của ông?
- Các em nghĩ việc lắng tai và mở tâm hồn của mình ra có nghĩa gì đối với những người được kêu gọi để giảng dạy?

Khuyến khích học sinh ghi nhớ lời mời của Vua Bên Gia Min khi họ học sứ điệp của ông và khi họ lắng nghe những lời của các vị tiên tri ngày sau.

Mô Si A 2:10–28

Vua Bên Gia Min dạy về tầm quan trọng của việc phục vụ Thượng Đế và phục vụ lẫn nhau và về việc chúng ta vĩnh viễn mắc nợ Thượng Đế

Cho học sinh thấy hình Vua Bên Gia Min Ngỏ Lời cùng Dân của Ông (62298; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 74). Nhắc nhở học sinh rằng Vua Bên Gia Min đã kêu gọi dân

của ông quy tụ lại để tuyên bố rằng con trai của ông là Mô Si A sẽ thay ông làm vua và ban cho họ một "danh hiệu, để họ được phân biệt với tất cả những dân khác mà Đức Chúa Trời đã đem ra khỏi xứ Giê Ru Sa Lem" (xin xem Mô Si A 1:9–12).

Đọc to Mô Si A 2:10–15 cho lớp học nghe. Yêu cầu học sinh nhận ra các cụm từ mà cho thấy mối quan tâm của Vua Bên Gia Min về việc phục vụ dân chúng, chứ không phải về địa vị hoặc sự thừa nhận của ông. Mời họ giơ tay lên bất cứ khi nào họ nghe một trong các cụm từ này. Khi họ giơ tay lên, hãy ngừng đọc và yêu cầu họ giải thích điều gì họ đã nhận ra và điều gì tiết lộ về Vua Bên Gia Min.

Là một phần của phần thảo luận này, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ tịch Howard W. Hunter:

"Đừng quá quan tâm đến địa vị. . . . Thật là quan trọng để được biết ơn. Nhưng chúng ta nên tập trung vào sự ngay chính chứ không phải sự công nhận; vào sự phục vụ, chứ không phải địa vị" ("To the Women of the Church," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1992, 96).

Mô Si A 2:17 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh thông thạo đoạn thánh thư này của họ.

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 2:16–17 và nhận ra điều mà Vua Bên Gia Min muốn dân của ông học hỏi. Giúp họ thấy rằng **khi chúng ta phục vụ người khác thì chúng ta phục vụ Thượng Đế.** Viết lời tuyên bố này lên trên bảng. Nêu ra rằng Mô Si A 2:17 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm đoạn thánh thư này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể tìm ra đoạn đó dễ dàng.

Mời học sinh nghĩ về thời gian mà họ đã phục vụ người khác.

- Khi các em đưa ra sự phục vụ này cho những người khác thì các em cũng đang phục vụ Thượng Đế như thế nào?
- Khi nào những người khác đã ban phước cho cuộc sống của các em qua sự phục vụ? Khi họ phục vụ các em, thì làm thế nào họ cũng phục vụ Thượng Đế?

Mời một vài học sinh thay phiên đọc to từ Mô Si A 2:18–24, 34.

- Tại sao Vua Bên Gia Min nói rằng bản thân ông và dân của ông là "những tôi tớ vô dụng"? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng có những người được lợi ích khi họ nhận được nhiều hơn họ ban phát. Chúng ta là những tôi tớ vô dụng đối với Cha Thiên Thượng bởi vì giá trị của các phước lành Ngài ban cho chúng ta sẽ luôn luôn vượt quá giá trị của sự phục vụ mà Ngài nhận được từ chúng ta).
- Các em đã nhận được các phước lành nào mà các em cảm thấy mang ơn Thượng Đế không?
- Tại sao là điều quan trọng để nhận biết rằng chúng ta "mắc nợ" Thượng Đế vĩnh viễn? (Các câu trả lời có thể gồm có khi chúng ta nhận biết rằng chúng ta đang mắc nợ Thượng Đế, thì lòng biết ơn của chúng ta gia tăng, chúng ta mong muốn tuân giữ các giáo lệnh, và chúng ta muốn phục vụ người khác nhiều hơn).

Giải thích rằng trong Mô Si A 2:34, từ *trả ơn* có nghĩa là dâng lên. Mời học sinh suy ngẫm về việc họ có thể "trả ơn [Cha Thiên Thượng] những gì [họ] có và tình trạng của [họ] ngày nay." Làm chứng rằng khi chúng ta tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế và tìm cách phục vụ chân thành, thì Ngài ban phước cho chúng ta.

Mô Si A 2:29–41

Vua Bên Gia Min khuyên nhủ dân của ông phải tuân theo Thượng Đế

Viết *HÃY ĐỀ PHÒNG* lên trên bảng. Yêu cầu học sinh cho biết về những lúc mà họ đã thấy một dấu hiệu có sử dụng từ này hay truyền đạt ý nghĩ này. Nêu ra rằng những lời cảnh báo như vậy có thể bảo vệ chúng ta hay cứu mạng sống chúng ta.

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 2:32–33, 36–38, tìm kiếm điều mà Vua Bên Gia Min nói với dân của ông phải đề phòng. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong Mô Si A 2:33, từ *nguyền rủa* ám chỉ nỗi buồn phiền và đau khổ.

- Vua Bên Gia Min đã đưa ra những lời cảnh cáo nào cho dân của ông?
- Làm thế nào chúng ta có thể biết là chúng ta đang bắt đầu đi theo quỷ dữ? Tại sao là điều quan trọng để sớm nhận ra điều này?
- Theo Mô Si A 2:38, những hậu quả nào đến với những người chết trong tội lỗi của họ?

Các anh chị em có thể muốn nhấn mạnh đến điều giảng dạy trong Mô Si A 2:36 rằng một cá nhân, qua hành vi của người ấy, có thể tự lánh xa khỏi Thánh Linh của Chúa. Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Đồ nhận xét về tầm quan trọng của việc nhận ra được khi nào chúng ta có thể đang tự lánh xa khỏi Thánh Linh:

"Chúng ta nên . . . cố gắng phân biệt khi nào chúng ta 'tự lánh xa khỏi Thánh Linh của Chúa, khiến Ngài không còn chỗ đứng trong [chúng ta] để hướng dẫn [chúng ta] vào những nẻo đường của sự khôn ngoan, ngõ hầu [chúng ta] được phước, được thịnh vượng, và được bảo tồn' (Mô Si A 2:36). . . .

". . . Nếu một điều gì mà chúng ta suy nghĩ, nhìn thấy, lắng nghe hoặc dẫn mình xa lánh khỏi Đức Thánh Linh thì chúng ta chỉ cần ngừng suy nghĩ, ngừng nhìn, ngừng lắng nghe hoặc ngừng làm điều đó. Ví dụ, nếu có một điều nào nhằm để giải trí, lại làm chúng ta xa lánh khỏi Đức Thánh Linh, thì chắc chắn chúng ta không nên dự phần vào loại giải trí đó. Vì Thánh Linh không thể ngự với điều gì thô tục, thô bỉ hoặc khiếm nhã, thì dĩ nhiên chúng ta không nên làm những điều đó. Bởi vì chúng ta xa lánh Thánh Linh của Chúa khi chúng ta tham gia vào những sinh hoạt mà chúng ta biết rằng mình nên xa lánh, cho nên chúng ta dứt khoát không làm những điều đó." ("Để Chúng Ta Có Thể Luôn Được Thánh Linh của Ngài Ở cùng Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2006, 30).

- Anh Cả Bednar nói điều gì sẽ làm cho chúng ta xa lánh Đức Thánh Linh?
- Bằng cách nào chúng ta có thể biết khi nào chúng ta đã tự mình xa lánh Đức Thánh Linh?

Viết *GHI NHỚ* và *SUY XÉT* lên trên bảng bên cạnh *HÃY ĐỀ PHÒNG.*

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 2:40–41. Yêu cầu lớp học nhận ra điều Vua Bên Gia Min muốn dân của ông suy xét và điều ông muốn họ ghi nhớ. Khi học sinh trả lời, các anh chị em có thể nhấn mạnh lời giảng dạy của Vua Bên Gia Min bằng cách viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Nếu chúng ta tuân giữ các giáo lệnh thì chúng ta sẽ được ban phước về mặt vật chất và về phần thuộc linh.***

- Khi nào các em đã chứng kiến hoặc cảm nhận được niềm hạnh phúc đến từ việc tuân theo các giáo lệnh của Chúa?

Làm chứng về lẽ trung thực của những điều học sinh đã thảo luận ngày hôm nay. Kết thúc bằng cách khuyến khích học sinh đặt ra các mục tiêu cụ thể để vâng lời hơn trong một lãnh vực rất khó đối với họ hoặc tìm cách cải thiện trong một lãnh vực được liệt kê trong Chương Trình Sự Tiến Triển Cá Nhân (dành cho các thiếu nữ) hoặc Bổn Phận đối với Thượng Đế (dành cho các thiếu niên).

Thông Thạo Thánh Thư—Mô Si A 2:17

Mời học sinh đọc Mô Si A 2:17, Ma Thi Ơ 22:36–40, và Ma Thi Ơ 25:40. Những đoạn thánh thư trong Ma Thi Ơ giúp giải thích giáo lý, mở rộng sự hiểu biết, và làm sáng tỏ ý nghĩa của Mô Si A 2:17. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh làm một chuỗi câu thánh thư bằng cách viết *Ma Thi Ơ 22:36–40* cạnh bên Mô Si A 2:17, *Ma Thi Ơ 25:40* cạnh bên Ma Thi Ơ 22:36–40, và *Mô Si A 2:17* cạnh bên Ma Thi Ơ 25:40.

Yêu cầu một vài học sinh cho biết về những lúc họ cảm thấy rằng họ đang phục vụ Thượng Đế bằng cách phục vụ những người khác.

Mời học sinh phục vụ một người nào đó trước khi theo học lớp giáo lý tiếp theo. Đề nghị họ chuẩn bị để chia sẻ kinh nghiệm của họ với sự chỉ định này (nhưng hãy chắc chắn rằng họ hiểu là họ không cần phải cảm thấy bị bắt buộc phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

Các anh chị em cũng có thể yêu cầu học sinh ghi nhớ Mô Si A 2:17 trước khi gặp lại trong lớp học kế tiếp.

Hãy làm chứng rằng khi chúng ta chân thành phục vụ người khác thì chúng ta phục vụ Chúa.

Xin lưu ý: Vì tính chất của bài học và vì bài học này dài, nên các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi có nhiều thời gian hơn.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Si A 2:33, 38–39. "Hình phạt vĩnh viễn," "một đám lửa không thể bị dập tắt được," và "một cực hình bất tận"

Trong một lời cảnh báo về hậu quả của việc phản nghịch chống lại Thượng Đế, Vua Bên Gia Min đã sử dụng các cụm từ "hình phạt vĩnh viễn" (Mô Si A 2:33), "đám lửa không thể bị dập tắt được" (Mô Si A 2:38), và "cực hình bất tận" (Mô Si A 2:39). Để đạt được một sự hiểu biết rõ hơn về những từ ngữ này, hãy xem những lời của Chúa trong Giáo Lý và Giao Ước 19:6–12.

BÀI HỌC 53

Mô Si A 3

Lời Giới Thiệu

Khi tiếp tục ngỏ lời cùng dân của mình, Vua Bên Gia Min đã chuyển lại những lời mà một thiên sứ đã phán với ông liên quan đến giáo vụ của Chúa Giê Su Ky Tô. Vua Bên Gia Min đã làm chứng rằng qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và sự hối cải, những người nào đã phạm tội có thể nhận được sự cứu rỗi. Ông cũng dạy rằng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, một cá nhân chịu theo những sự khuyên dỗ của Đức Thánh Linh đều "cởi bỏ con người thiên nhiên của mình, và trở nên một thánh hữu" (Mô Si A 3:19).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Xin lưu ý: Nếu trong bài học trước các anh chị em đã khuyến khích học sinh thuộc lòng và áp dụng Mô Si A 2:17, thì hãy cân nhắc việc cho họ một cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm của họ vào một lúc nào đó trong ngày hôm nay. Hãy cẩn thận đừng mất quá nhiều thời gian trong phần ôn lại này. Dành đủ thời gian để thảo luận về các giáo lý và nguyên tắc trong Mô Si A 3.

Mô Si A 3:1–10

Vua Bên Gia Min chuyển lời của một thiên sứ về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô

Trưng bày một cái ly không và một bình nước. Mời một học sinh cho thấy người ấy sẽ rót bao nhiêu nước vào ly cho một người chỉ muốn nếm mùi vị của nước mà thôi. Sau đó yêu cầu học sinh cho thấy người ấy sẽ rót bao nhiêu nước cho một người muốn được rót đầy ly. Yêu cầu học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Nếu nước tượng trưng cho niềm vui, thì các em muốn có bao nhiêu nước trong ly của mình?

Giải thích với học sinh rằng những lời dạy trong Mô Si A 3 sẽ giúp họ thấy làm thế nào họ có thể được tràn đầy niềm vui.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 3:2–5. Yêu cầu lớp học nhận ra nguồn gốc sứ điệp của Vua Bên Gia Min trong Mô Si A 3.

Nhấn mạnh rằng Mô Si A 3 chứa đựng lời tuyên phán của một thiên sứ về "tin lành vui mừng lớn lao" (Mô Si A 3:3). Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 3:5–10. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các từ hoặc cụm từ mà giúp họ biết ơn nhiều hơn về sứ mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm các từ và cụm từ này. Mời một vài học sinh chia sẻ các từ và cụm từ mà họ đã tìm thấy.

- Mô Si A 3:7 giúp các em hiểu gì về sứ mệnh của Đấng Cứu Rỗi?
- Các em nghĩ tại sao vị thiên sứ nói rằng sứ điệp này sẽ mang lại niềm vui lớn lao?

Mời học sinh viết một bản tóm lược chỉ một câu về Mô Si A 3:5–10 trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc trong sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Sau khi họ đã có đủ thời gian để viết, hãy mời một vài em trong số đó chia sẻ điều họ đã viết. Những bài tóm lược của học sinh nên cho thấy sự hiểu biết về lời dạy của vị thiên sứ rằng **Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đau khổ để chúng ta có thể được cứu khỏi tội lỗi của chúng ta.**

Các anh chị em có thể muốn theo dõi phản ứng của học sinh với câu hỏi sau đây:

- Các em có cảm tưởng gì khi nghĩ về điều Đấng Cứu Rỗi đã làm cho các em?

Để giúp học sinh am hiểu hơn về nỗi đau khổ của Đấng Cứu Rỗi, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả James E. Talmage thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Nỗi thống khổ của Đấng Ky Tô trong Vườn Ghết Sê Ma Nê không thể nào hiểu được bởi ý nghĩ hạn hẹp cả về cường độ lẫn nguyên nhân. . . . Ngài đã đấu tranh và rên rỉ dưới một gánh nặng mà không có một người nào khác từng sống trên thế gian có thể hiểu được. Đó không phải là nỗi đau thể xác, cũng như không phải chỉ là nỗi đau đớn về tinh thần không

Đặt ra những câu hỏi để mời học sinh chia sẻ những cảm nghĩ và chứng ngôn

Để giúp học sinh chuẩn bị chia sẻ những cảm nghĩ và chứng ngôn của họ, hãy cân nhắc việc đặt câu hỏi mà sẽ giúp họ suy nghĩ về những kinh nghiệm họ đã có với nguyên tắc hay giáo lý đang được thảo luận. Các anh chị em có thể nói "Làm thế nào các em tiến đến việc biết rằng . . . ?" hoặc "Khi nào các em đã cảm thấy . . . ?" Sau đó hãy mời họ chia sẻ những kinh nghiệm và cảm nghĩ của họ. Việc họ chấp nhận lời mời này sẽ cho phép Đức Thánh Linh làm chứng về lẽ thật với họ và với các bạn học của họ.

thôi, mà khiến Ngài phải chịu đựng sự tra tấn như vậy là để máu tuôn chảy từ mỗi lỗ chân lông; mà là một nỗi đau đớn về tinh thần của linh hồn mà chỉ có Thượng Đế mới có khả năng trải qua. . . . Trong giờ đau khổ đó Đấng Ky Tô đã đáp ứng và vượt qua tất cả những nỗi kinh hoàng mà Sa Tan, 'hoàng tử của thế gian này,' có thể gây ra. . . . Trong một số cách thức, mặc dù con người thật sự không thể hiểu nổi, nhưng Đấng Cứu Rỗi mang lấy gánh nặng của tội lỗi nhân loại từ thời A Đam đến lúc tận thế" (*Jesus the Christ*, xuất bản lần thứ 3 [1916], 613).

Mô Si A 3:11–27

Vua Bên Gia Min làm chứng rằng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể cởi bỏ con người thiên nhiên và trở thành thánh hữu

Nói cho học sinh biết rằng Vua Bên Gia Min đã chia sẻ điều mô tả của vị thiên sứ về những nhóm dân khác nhau và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô áp dụng như thế nào cho từng nhóm ấy. Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 3:11–13, 16, tìm kiếm câu trả lời cho các câu hỏi sau đây:

Sự Chuộc Tội áp dụng như thế nào:

Đối với những người chết mà không biết phúc âm?

Đối với những người phản nghịch chống lại Thượng Đế và cố tình phạm tội?

Đối với trẻ em đã chết trước khi chúng đến tuổi chịu trách nhiệm?

Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy yêu cầu học sinh chia sẻ các câu trả lời của họ cho những câu hỏi này. (Để giúp họ trả lời câu hỏi thứ nhất, các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ đọc Giáo Lý và Giao Ước 137:7–10. Để giúp họ với câu hỏi thứ ba, các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ đọc Mô Rô Ni 8:8, 17 và Giáo Lý và Giao Ước 29:46–47).

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về ảnh hưởng của Sự Chuộc Tội đối với tất cả con cái của Cha Thiên Thượng:

"Chúng ta . . . đọc rằng 'máu của Ngài cũng chuộc tội lỗi của những người đã chết mà không được biết ý định của Thượng Đế đối với họ, hay là những người phạm tội vì không hiểu biết' (Mô Si A 3:11). Cũng như vậy, 'máu của Đấng Ky Tô cũng chuộc tội lỗi cho [những trẻ nhỏ]' (Mô Si A 3:16). Những điều giảng dạy rằng quyền năng phục sinh và tẩy sạch của Sự Chuộc Tội là cho tất cả những ai phủ nhận lời tuyên bố rằng ân điển của Thượng Đế chỉ cứu rỗi một số người được chọn lựa mà thôi. Ân điển của Ngài là cho tất cả mọi người. Những điều giảng dạy này của Sách Mặc Môn mở rộng tầm nhìn và gia tăng sự hiểu biết của chúng ta về tình yêu thương của Thượng Đế bao gồm tất cả mọi người và ảnh hưởng toàn diện của sự chuộc tội của Ngài dành cho tất cả mọi người ở khắp mọi nơi" ("Tất Cả Mọi Người ở Khắp Mọi Nơi," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2006, 77).

- Chúng ta học được nguyên tắc nào từ Mô Si A 3:12 về Sự Chuộc Tội áp dụng đối với chúng ta như thế nào? (**Chúng ta sẽ được cứu khỏi tội lỗi của mình khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải**).
- Theo như câu này, thì điều gì sẽ xảy ra cho những người chọn không thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải?

Nêu lên rằng Mô Si A 3:19 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm đoạn văn này trong một cách đặc biệt để cho họ dễ tìm. Ngoài ra cũng lưu ý trong Mô Si A 3:19 về cách sử dụng từ "con người thiên nhiên" của vị thiên sứ. Để giúp học sinh hiểu cụm từ này, hãy đọc lời giải thích sau đây từ Sách Hướng Dẫn Thánh Thư:

Một người thiên nhiên là "một người chọn theo ảnh hưởng của những đam mê, dục vọng, thèm khát và ưa thích xác thịt hơn là nghe theo những lời nhắn nhủ của Đức Thánh Linh. Một người như thế có thể hiểu biết được những sự việc vật chất chứ không hiểu được những sự việc thuộc linh. Tất cả loài người đều nhục dục hay trần tục, vì sự sa ngã của A Đam và Ê Va. Mỗi người cần phải được tái sinh qua sự chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Người Thiên Nhiên," scriptures.lds.org).

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng. Yêu cầu học sinh tìm câu trả lời cho các câu hỏi khi họ im lặng tra cứu Mô Si A 3:193:19.

Vị thiên sứ đã mô tả như thế nào về mối quan hệ giữa một người thiên nhiên với Thượng Đế?

Theo câu này, làm thế nào chúng ta có thể cởi bỏ con người thiên nhiên?

Mô Si A 3:19 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh thông thạo đoạn thánh thư này của họ.

Hãy nêu ra rằng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, một người làm nhiều điều hơn là chỉ ngừng làm một "người thiên nhiên." Người ấy "trở thành một thánh hữu." Ngoài việc cứu chúng ta khỏi tội lỗi, Đấng Cứu Rỗi còn thay đổi chúng ta thành những con người tốt hơn bao giờ hết mà chúng ta có thể tự mình làm được. Ngài giúp chúng ta trở thành giống như Ngài hơn. Để giúp học sinh hiểu giáo lý này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Cần có tay trong sạch và lòng thanh khiết mới được lên núi của Chúa và đứng nổi trong nơi thánh của Ngài [xin xem Thi Thiên 24:3–4].

"Tôi xin đề nghị rằng tay cần phải được làm cho trong sạch qua tiến trình từ bỏ con người thiên nhiên và bằng cách khắc phục tội lỗi và các ảnh hưởng xấu xa trong cuộc sống của chúng ta qua Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi. Lòng được làm cho thanh khiết khi chúng ta nhận được quyền năng củng cố của Ngài để làm điều thiện và trở nên tốt hơn. Tất cả những ước muốn xứng đáng và làm điều thiện của chúng ta, luôn luôn là cần thiết, có thể không bao giờ đưa đến tay trong sạch và lòng thanh khiết. Chính là Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô mới cung ứng *quyền năng thanh tẩy lẫn cứu chuộc* mà giúp chúng ta khắc phục tội lỗi và một *quyền năng thánh hóa và đầy củng cố* nhằm giúp chúng ta trở nên tốt hơn khả năng của mình để sống tốt hơn bằng cách chỉ trông cậy vào sức mạnh của chính mình. Sự Chuộc Tội vô hạn là dành cho người phạm tội lẫn người thánh thiện trong mỗi người chúng ta" ("Tay Trong Sạch và Lòng Thanh Khiết," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 82).

Để giúp học sinh tóm lược các giáo lý mà họ đã học được từ Mô Si A 3:19, hãy hỏi:

- Các em tìm thấy một số lẽ thật phúc âm nào trong Mô Si A 3:19?

Học sinh có thể liệt kê vài giáo lý từ câu này, hãy gồm vào những điều sau đây:

Con người thiên nhiên là một kẻ thù của Thượng Đế.

Khi chịu theo những sự khuyên dỗ của Đức Thánh Linh, chúng ta cởi bỏ con người thiên nhiên của mình.

Nhờ Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô, chúng ta có thể cởi bỏ con người thiên nhiên của mình và trở thành một thánh hữu.

Mời học sinh trả lời cho một trong những câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị một tài liệu phát tay với các câu hỏi, hoặc đọc từ từ các câu hỏi để học sinh có thể viết vào nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ).

- Các em có thể làm gì để tuân theo trọn vẹn hơn "những sự khuyên dỗ của Đức Thánh Linh"? Các em sẽ làm gì trong tuần tới để cải thiện lĩnh vực này trong cuộc sống của mình?
- Các em cần phải phát triển thuộc tính nào của một đứa trẻ nhất được liệt kê trong Mô Si A 3:19? Các em sẽ làm gì trong tuần tới để phát triển thuộc tính đó?

Để giúp cho học sinh có được một sự biết ơn nhiều hơn về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi, hãy đọc Mô Si A 3:23–26 cho họ nghe. Giải thích rằng cụm từ "chén thịnh nộ của Thượng Đế" trong câu 26 ám chỉ nỗi đau khổ cuối cùng của những người cố tình phạm tội và không hối cải. Sau đó yêu cầu một học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 19:16–19. Yêu cầu học sinh lắng nghe từ *chén* trong câu 18.

- Chúa Giê Su Ky Tô đã làm điều gì để chúng ta sẽ không phải uống "chén thịnh nộ của Thượng Đế"? (Ngài đã tự uống chén đó, mang lấy hình phạt vì tội lỗi của chúng ta. Nếu thực sự hối cải, chúng ta sẽ không phải chịu hình phạt đó).

Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các lẽ thật được thảo luận trong bài học này.

Thông Thạo Thánh Thư—Mô Si A 3:19

Để giúp học sinh thuộc lòng Mô Si A 3:19, hãy chia họ ra thành từng cặp. Yêu cầu họ đọc to Mô Si A 3:19, từng từ một, xen kẽ mỗi từ khác nhau với người bạn trong nhóm của họ. Yêu cầu họ lặp lại bài tập này một vài lần. Các anh chị em có thể muốn làm cho sinh hoạt này thêm phần đa dạng bằng cách cho mỗi người trong nhóm đọc một lần hai hoặc ba từ.

Việc lặp lại sinh hoạt này sẽ giúp học sinh trở nên quen thuộc với nội dung của câu và sẽ làm cho họ dễ thuộc lòng hết cả câu. Yêu cầu họ hoàn tất việc thuộc lòng Mô Si A 3:19.

Xin lưu ý: Vì tính chất của bài học và vì bài học này dài, nên các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt thông thạo thánh thư này vào một ngày khác, khi có nhiều thời gian hơn.

BÀI HỌC 54

Mô Si A 4

Lời Giới Thiệu

Vì cảm động trước những lời giảng dạy của Vua Bên Gia Min, nên dân chúng hối cải và nhận được sự xá miễn tội lỗi của họ. Họ được "tràn đầy hân hoan" và đã có được "sự yên ổn trong lương tâm" (Mô Si A 4:3). Vua Bên Gia Min tiếp tục giảng dạy cho họ, giúp họ hiểu điều họ phải làm để "luôn luôn được xá miễn các tội lỗi của mình" (Mô Si A 4:12). Khi làm như vậy, ông đã so sánh họ với những kẻ hành khất, tùy thuộc vào Thượng Đế để được cứu. Ông cũng cảnh báo họ về mối nguy hiểm của việc không kiểm soát tư tưởng, lời nói và việc làm của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 4:1–8

Dân của Vua Bên Gia Min nhận được sự xá miễn tội lỗi của họ và được tràn đầy hân hoan và bình an

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về những câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào chúng ta có thể biết được rằng chúng ta đã được tha thứ tội lỗi của mình?

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Harold B. Lee:

"Nếu đến lúc các anh chị em đã làm hết sức để hối cải tội lỗi của mình rồi, thì dù các anh chị em là ai đi nữa, đang ở bất cứ nơi nào, và đã sửa đổi những sai sót và đền bồi với khả năng tốt nhất của mình; nếu có một điều gì đó mà sẽ ảnh hưởng đến hiện trạng của các anh chị em trong Giáo Hội và các anh chị em đã đi đến các vị thẩm quyền thích hợp rồi, thì các anh chị em sẽ muốn có câu trả lời khẳng định là Chúa đã chấp nhận các anh chị em hay không. Khi tự vấn lương tâm, nếu các anh chị em tìm kiếm và tìm thấy sự yên ổn của lương tâm đó, thì bởi sự yên ổn đó các anh chị em có thể biết rằng Chúa đã chấp nhận sự hối cải của các anh chị em" ("Stand Ye in Holy Places," *Ensign*, tháng Bảy năm 1973, 122).

Nhắc nhở học sinh rằng Vua Bên Gia Min đã chia sẻ những lời của một thiên sứ về cách nhận được sự xá miễn tội lỗi. Các anh chị em có thể nhắc họ nhớ một cách cụ thể lời nói của vị thiên sứ về con người thiên nhiên là một kẻ thù của Thượng Đế và về những hậu quả đang chờ đợi những người chết mà đã không hối cải tội lỗi của họ (xin xem Mô Si A 3:19, 23–27).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 4:1–2, tìm kiếm các cụm từ chỉ rõ cách phản ứng của dân Vua Bên Gia Min đối với lời nói của vị thiên sứ. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ các cụm từ mà họ tìm thấy. Nếu học sinh cần giúp đỡ để hiểu cụm từ "trạng thái trần tục," thì hãy giải thích rằng từ *trần tục* là ngược lại với *thuộc linh.* Cụm từ này ám chỉ những ham muốn vật chất của chúng ta thay vì ước muốn thuộc linh của chúng ta để được đến gần Chúa hơn. Các anh chị em có thể yêu cầu học sinh đọc An Ma 41:11 và sau đó giải thích cụm từ "trạng thái trần tục" bằng lời riêng của họ. Để giúp học sinh hiểu cụm từ "còn kém hơn bụi đất thế gian," hãy mời họ đọc Hê La Man 12:4–8. Sau đó yêu cầu họ giải thích bằng lời riêng một người từ chối tuân theo lời dạy của Chúa có thể được mô tả là còn kém hơn bụi đất thế gian như thế nào. Bảo đảm rằng họ hiểu là Cha Thiên Thượng không coi con cái của Ngài là kém hơn bụi đất thế gian.

Nêu ra rằng khi dân chúng đã nhận ra tình trạng phạm tội của họ, thì họ hối cải, bày tỏ đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Mời một học sinh đọc to Mô Si A 4:3. Yêu cầu lớp học chú ý đến việc dân chúng biết rằng họ đã được tha thứ tội lỗi như thế nào.

- Theo như Mô Si A 4:3, những cảm nghĩ nào đến với những người đã được Chúa tha thứ?
- Dân chúng đã nhận được sự xá miễn tội lỗi của họ nhờ "họ có đức tin mãnh liệt nơi Chúa Giê Su Ky Tô." Những hành động nào cho thấy đức tin của họ? (Xin xem Mô Si A 4:1–2).

- Bằng lời riêng của các em, chúng ta có thể học được gì từ Mô Si A 4:1–3 về việc nhận được một sự xá miễn tội lỗi của chúng ta? (Một câu trả lời có thể là **khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và chân thành hối cải thì chúng ta nhận được sự xá miễn tội lỗi của mình.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh tô đậm các từ và cụm từ chính yếu trong Mô Si A 4:1–3 mà nhấn mạnh đến nguyên tắc này).

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neil L. Andersen thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, tóm lược điều chúng ta cần phải làm để nhận được sự xá miễn tội lỗi:

"Khi thành thật thú nhận các tội lỗi của mình, phục hồi lại những gì có thể phục hồi cho người bị xúc phạm và từ bỏ tội lỗi bằng cách tuân giữ các giáo lệnh, thì chúng ta đang ở trong tiến trình tiếp nhận sự tha thứ. Với thời gian, chúng ta sẽ cảm thấy nỗi thống khổ buồn phiền của mình lắng xuống, khi 'cất bỏ tội lỗi khỏi trái tim của chúng ta' (An Ma 24:10) và mang đến 'sự yên ổn trong lương tâm' (Mô Si A 4:3).

"Đối với những người thật sự hối cải, nhưng dường như không thể cảm thấy thanh thản được: hãy tiếp tục tuân giữ các giáo lệnh. Tôi hứa với các anh chị em rằng sự thanh thản sẽ đến theo kỳ định của Chúa. Sự chữa lành cũng đòi hỏi phải có thời gian" ("Hối Cải . . . Để Ta Có Thể Chữa Lành cho Các Ngươi," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2009, 42).

Mời học sinh viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ về điều họ đã học được về sự hối cải như họ đã thảo luận Mô Si A 4:1–3. Cũng yêu cầu họ viết về cách họ có thể thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô khi họ tìm kiếm sự xá miễn tội lỗi của họ.

Giải thích rằng sau khi chứng kiến thái độ hối cải của dân chúng, Vua Bên Gia Min nhắc nhở họ về sự phụ thuộc của họ vào Chúa. Yêu cầu vài học sinh lần lượt đọc to từ Mô Si A 4:4–8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà Vua Bên Gia Min muốn dân của ông phải hiểu sau khi họ đã nhận được sự xá miễn tội lỗi của họ.

- Theo những câu này, thì chỉ các "điều kiện nào . . . để [chúng ta] được cứu"?

Sau khi học sinh đã trả lời cho câu hỏi này rồi, thì hãy mời họ im lặng xem xét Mô Si A 4:4–8, tìm kiếm các cụm từ mô tả những người nhận được sự cứu rỗi. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm các cụm từ này. Hãy cân nhắc việc đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ "chuyên tâm tuân giữ những lệnh truyền của [Chúa]" có nghĩa là gì?
- Một số hành động nào cho thấy rằng một người đã "biết đặt lòng tin cậy của mình nơi Chúa"?
- Các em đã thấy "lòng nhân từ của Thượng Đế và quyền năng vô song của Ngài" trong các cách thức nào?

Nêu ra rằng sự hối cải và vâng lời đòi hỏi nhiều việc làm và nỗ lực từ phía chúng ta. Tuy nhiên, cho dù chúng ta có làm việc khó nhọc đến đâu đi nữa thì chúng ta cũng không bao giờ có thể nhận được sự tha thứ tội lỗi của mình và ân tứ về sự cứu rỗi nếu không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Mô Si A 4:9–30

Vua Bên Gia Min dạy cách gìn giữ sự xá miễn tội lỗi

Viết lên trên bảng *gìn giữ sự xá miễn tội lỗi của chúng ta.* Báo cho học sinh biết rằng sau khi dân chúng đã nhận được sự xá miễn tội lỗi của họ, Vua Bên Gia Min dạy họ cách gìn giữ, hoặc giữ lại, tình trạng trong sạch và thanh khiết đó.

- Tại sao đây cũng là điều quan trọng để mỗi người chúng ta phải biết?

Mời học sinh im lặng tra cứu Mô Si A 4:9–11, tìm kiếm điều chúng ta phải làm để gìn giữ sự xá miễn tội lỗi của mình. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, yêu cầu học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Cân nhắc việc viết lên trên bảng các câu trả lời của họ. Các câu trả lời có thể gồm vào điều mà chúng ta cần phải nhớ tới sự vĩ đại của Thượng Đế, hạ mình, cầu nguyện hàng ngày, và đứng vững vàng trong đức tin.

Cân nhắc việc đặt ra các câu hỏi sau đây để giúp học sinh hiểu rõ hơn và áp dụng điều họ đã đọc:

- Vua Bên Gia Min dạy rằng chúng ta phải "tin nơi Thượng Đế" (Mô Si A 4:9). Ông cũng nói về việc nếm được tình yêu thương của Thượng Đế và luôn luôn ghi nhớ "sự vĩ đại của Thượng Đế" (Mô Si A 4:11). Những kinh nghiệm nào đã giúp các em nhận biết rằng Thượng Đế là có thật và đầy quyền năng và rằng Ngài yêu thương các em?
- Việc ghi nhớ quyền năng, lòng nhân từ, và tình yêu thương của Thượng Đế ảnh hưởng như thế nào đến sự sẵn lòng của chúng ta để vâng lời Ngài?

Đọc to Mô Si A 4:12 cho học sinh nghe. Yêu cầu họ nhận ra trong câu này các phước lành đến với những người làm theo điều được giảng dạy trong Mô Si A 4:5–11.

Giải thích rằng Mô Si A 4:13–16 chứa đựng phần mô tả của Vua Bên Gia Min về những người đã gìn giữ sự xá miễn tội lỗi của họ. Chia lớp ra thành ba nhóm. Yêu cầu nhóm đầu tiên tra cứu Mô Si A 4:13, nhóm thứ hai tra cứu Mô Si A 4:14–15, và nhóm thứ ba tra cứu Mô Si A 4:16. Yêu cầu mỗi học sinh đọc câu hoặc các câu thánh thư đã được chỉ định của họ và nhận ra các thái độ và đức tính mà Vua Bên Gia Min đã mô tả về những người tìm cách giữ lại sự xá miễn tội lỗi của họ.

Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy mời học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy. Khi họ làm như vậy, hãy nhấn mạnh lẽ thật rằng **nếu chúng ta hạ mình trước mặt Thượng Đế và cố gắng phát huy các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể giữ gìn sự xá miễn tội lỗi của mình.** Giúp học sinh áp dụng điều họ đang học bằng cách hỏi một hoặc cả hai câu hỏi sau đây khi mỗi thái độ hay đức tính được đề cập đến:

- Tại sao các em nghĩ rằng thái độ (hoặc đức tính) này là hữu ích trong việc giữ gìn sự xá miễn tội lỗi của chúng ta?
- Khi nào các em đã thấy những ví dụ về thái độ (hoặc đức tính) này?

Vua Bên Gia Min đã sử dụng một phép loại suy rất mạnh mẽ mà có thể giúp học sinh biết ơn các phước lành họ đã nhận được từ Chúa và làm động cơ thúc đẩy họ để phát huy các thuộc tính mà họ đã học trong Mô Si A 4:13–16. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 4:16–23.

- Theo Vua Bên Gia Min, làm sao chúng ta đều là những người hành khất?
- Sự hiểu biết này có thể giúp chúng ta trở nên trắc ẩn hơn đối với những người khác như thế nào?
- Đối với những người không thể bố thí cho những người hành khất, hoặc đối với những người bố thí rất ít thì Vua Bên Gia Min chia sẻ lời khuyên dạy nào trong Mô Si A 4:24–26?
- Trong Giáo Hội ngày nay, việc đóng góp của lễ nhịn ăn giúp chúng ta noi theo lời khuyên dạy trong Mô Si A 4:26như thế nào? Bằng cách nào giới trẻ có thể tham gia vào các của lễ nhịn ăn? (Câu trả lời có thể gồm có việc họ có thể nhịn ăn, một số người có thể đóng góp của lễ nhịn ăn, và những người nắm giữ Chức Tư Tế A Rôn ở một số nơi trên thế giới đi thu góp của lễ nhịn ăn từ các tín hữu trong tiểu giáo khu hoặc chi nhánh).

Hãy nêu ra rằng với tất cả những điều tốt đẹp chúng ta được yêu cầu làm, thì đôi khi có thể rất khó khăn để tìm thấy sự cân bằng trong cuộc sống của chúng ta. Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 4:27.

- Các em nghĩ rằng làm tất cả mọi điều "một cách sáng suốt và có trật tự" có nghĩa là gì?
- Lời khuyên dạy này có thể giúp các em như thế nào?

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 4:29–30. Nêu ra rằng Mô Si A 4:30 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích học sinh tô đậm đoạn này trong một cách đặc biệt để họ có thể tìm ra dễ dàng.

- Mối quan hệ giữa ý nghĩ, lời nói và hành động của chúng ta là gì? Chúng ta có thể làm gì để tự kiểm soát lấy mình? Chúng ta có thể giúp đỡ lẫn nhau trong những cách nào?

Cân nhắc việc cho học sinh một vài phút để viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về cách các nguyên tắc trong Mô Si A 4: 9-30 có thể giúp đỡ họ khi họ cố gắng giữ gìn sự xá miễn tội lỗi của họ. Làm chứng về tình yêu thương của Chúa dành cho mỗi người trong số họ và về ước muốn của Ngài để cho họ hối cải và gìn giữ sự xá miễn tội lỗi của họ.

Mô Si A 4:30 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh thông thạo đoạn thánh thư này của họ.

Viết xuống những ấn tượng

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã khuyến khích học sinh viết xuống những ấn tượng mà họ nhận được: "Phát huy kỹ năng học hỏi qua điều các em nhìn thấy và nhất là điều mà Đức Thánh Linh thúc giục các em cảm nhận. . . . Viết xuống ở một nơi an toàn những điều quan trọng các em học được từ Thánh Linh. Các em sẽ thấy rằng khi viết xuống những ấn tượng quý báu này, thì thường sẽ có thêm nhiều ấn tượng đến" ("To Acquire Knowledge and the Strength to Use It Wisely," *Ensign*, tháng Sáu 2002, 32).

Thông Thạo Thánh Thư—Mô Si A 4:30

Để giúp học sinh thấy được mối quan hệ giữa ý nghĩ, lời nói và hành động, như đã được cho thấy trong Mô Si A 4:30, đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Hãy có ý nghĩ trong sạch. Những người nào có ý nghĩ trong sạch thì không có hành vi dơ bẩn. Các em không những chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về những hành động của các em mà còn để kiểm soát ý nghĩ của các em nữa. Vậy hãy sống sao cho các em sẽ không đỏ mặt vì xấu hổ nếu ý nghĩ và hành động của các em có thể được chiếu trên một màn hình trong nhà thờ của mình. Câu ngạn ngữ xưa vẫn còn đúng là các em gieo các ý nghĩ và các em gặt hái hành vi, các em gieo hành vi và các em gặt hái thói quen, các em gieo thói quen và các em gặt hái một cá tính, và cá tính của các em quyết định số mệnh vĩnh cửu của các em. 'Vì hắn tưởng trong lòng thể nào, thì hắn quả thể ấy' " (trong Conference Report, tháng Mười năm 1964, 60; trích dẫn Châm Ngôn 23:7).

Giải thích rằng ánh sáng và bóng tối không thể nào cùng một lúc chiếm cùng một không gian. Ánh sáng xua tan bóng tối. Ví dụ, âm nhạc thích hợp, hình ảnh trực quan nâng cao tinh thần, các sinh hoạt lành mạnh, cùng những ý nghĩ và lời nói trong sạch sẽ mời Thánh Linh vào cuộc sống chúng ta và đẩy ra những ý nghĩ không xứng đáng khỏi tâm trí của chúng ta. Giúp học sinh hiểu rằng họ có thể chống lại bóng tối bằng cách làm cho cuộc sống của họ tràn ngập ánh sáng.

- Chúng ta có thể làm gì để giữ cho ý nghĩ, lời nói và hành động của chúng ta được trong sạch?

Khuyến khích học sinh đặt ra những kế hoạch cụ thể để làm cho cuộc sống của họ được tràn ngập ánh sáng. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ viết kế hoạch của họ trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

BÀI HỌC 55

Mô Si A 5–6

Lời Giới Thiệu

Mô Si A chứa đựng phần kết thúc bài nói chuyện của Vua Bên Gia Min đưa ra cho dân của ông, biên sử về bài nói chuyện đó bắt đầu trong Mô Si A. Vì đức tin của họ nơi những lời của Vua Bên Gia Min, dân chúng đã trải qua một sự thay đổi lớn lao trong lòng. Họ lập một giao ước với Thượng Đế và mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Như được ghi trong Mô Si A 6, Vua Bên Gia Min truyền giao vương quốc của ông cho con trai của ông là Mô Si A, là người đã trị vì theo tấm gương mà cha của ông đã nêu ra.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 5:1–4

Dân của Vua Bên Gia Min mô tả sự thay đổi lớn lao mà họ đã cảm nhận nhờ vào Thánh Linh

Trước khi học, hãy viết lên trên bảng các câu hỏi sau đây:

Có bao giờ các em cảm thấy rằng mình cần phải thay đổi phần thuộc linh không?

Các em đã làm gì về điều đó?

Nếu các em đã có kinh nghiệm về một sự thay đổi, thì các em có duy trì sự thay đổi đó cho đến ngày nay không?

Yêu cầu học sinh trả lời cho những câu hỏi này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Sau đó đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tính chất của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đòi hỏi một sự thay đổi cơ bản và thường xuyên trong bản tính của chúng ta mà có thể thực hiện được qua sự trông cậy của chúng ta vào 'công lao, lòng thương xót, và ân điển của Đấng Mê Si Thánh' (2 Nê Phi 2:8). Khi chọn noi theo Đức Thầy, chúng ta chọn để được thay đổi—để được Thượng Đế sinh ra trong phần thuộc linh" ("Các Ngươi Phải Được Tái Sinh," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 20).

Các anh chị em có thể đề nghị học sinh viết lời trích dẫn sau đây trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 5:2 hoặc trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ: *"Khi chọn noi theo Đức Thầy, chúng ta chọn để được thay đổi" (Anh Cả David A. Bednar).*

- Chúng ta chọn để được thay đổi về những phương diện nào khi chúng ta chọn noi theo Chúa Giê Su Ky Tô?

Cho học sinh một vài phút để xem lại Mô Si A 2–4. Các anh chị em có thể đề nghị họ đọc các phần tóm lược chương. Hãy hỏi họ rằng họ nhớ gì về nội dung của các chương này. Sau đó mời họ im lặng đọc Mô Si A 5:1.

- Vua Bên Gia Min mong muốn biết điều gì từ dân của mình?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 5:2–5, tìm kiếm câu trả lời của dân chúng cho câu hỏi của Vua Bên Gia Min. Trước khi học sinh đọc, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng trong câu 2, từ *ý muốn* ám chỉ bản tính của một cá nhân ước muốn và tính tình của người ấy. Sau khi họ đã đọc rồi, hãy hỏi những câu hỏi sau đây để giúp họ phân tích những câu đó:

- Dân chúng đã nói gì về ý muốn của họ?
- Điều gì đã mang đến sự thay đổi này trong ý muốn của họ? (Họ tin tưởng vào những lời dạy của Vua Bên Gia Min về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội, và Thánh Linh đã thay đổi tấm lòng của họ).

Nhấn mạnh rằng một sự thay đổi trong lòng còn nhiều hơn là chỉ một sự thay đổi trong hành vi. Khi trải qua một sự thay đổi trong lòng thì chúng ta trở thành những người mới, được thay đổi nhờ vào quyền năng của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi. Để giúp học sinh

hiểu được lẽ thật này, mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô bao gồm nhiều điều hơn là việc tránh xa, khắc phục và được thanh tẩy tội lỗi và các ảnh hưởng xấu trong cuộc sống của chúng ta, mà về cơ bản, nó còn đòi hỏi việc làm điều thiện, sống thiện lành và trở nên tốt hơn. . . . Sự thay đổi lớn lao này không phải chỉ là kết quả của việc cố gắng nhiều hơn hoặc phát triển kỷ luật tự giác cá nhân nhiều hơn. Đúng hơn, đó là kết quả của một sự thay đổi cơ bản trong ước muốn, động cơ và bản tính của chúng ta mà có thể làm cho trở thành hiện thực nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Ky Tô. Mục đích thuộc linh của chúng ta là khắc phục cả tội lỗi lẫn ước muốn phạm tội, cả sự đồi bại lẫn sức chi phối của tội lỗi" ("Tay Trong Sạch và Lòng Thanh Khiết," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 81–82).

- Các em nghĩ tại sao chúng ta cần Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô để thực sự thay đổi?

Hướng sự chú ý của học sinh đến cụm từ "vì Thánh Linh của Chúa Vạn Năng" trong Mô Si A 5:2. Các anh chị em có thể cần phải định nghĩa từ *vạn năng*, có nghĩa là có quyền năng vô hạn.

- Chúng ta có thể học được gì từ Mô Si A 5:2–4 về cách chúng ta có thể có được một sự thay đổi lớn lao trong cuộc sống?

Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, hãy chắc chắn là họ hiểu rằng **khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được Đức Thánh Linh, chúng ta có thể có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng.**

Giải thích rằng việc có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng là một tiến trình xảy ra trong suốt cuộc đời chúng ta, chứ không phải là một sự kiện duy nhất. Chia sẻ lời phát biểu của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Việc trở nên giống như Đấng Ky Tô là một sự theo đuổi suốt đời và rất thường gồm có sự tăng trưởng và thay đổi rất là chậm, hầu như không thể nhận thấy được. . . .

". . . Sự hối cải chân thành gồm có một sự thay đổi trong lòng chứ không phải chỉ là một sự thay đổi hành vi. . . . Hầu hết sự hối cải không gồm có những thay đổi phi thường hoặc bi thảm mà thay vì thế là một hành động từng bước một, vững vàng, và kiên định hướng tới sự tin kính" ("A Mighty Change of Heart," *Ensign*, tháng Mười năm 1989, 5).

Để giúp học sinh áp dụng nguyên tắc này và đánh giá sự tiến bộ của họ trong việc có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng họ, hãy yêu cầu họ trả lời trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ cho những câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này trước khi bắt đầu học, hãy chuẩn bị một tờ giấy phát tay với các câu hỏi, hoặc đọc các câu hỏi từ từ để học sinh có thể viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ).

- Ý muốn của các em đã thay đổi như thế nào khi các em đã noi theo Đấng Cứu Rỗi?
- Các em cần phải làm gì để Chúa sẽ tiếp tục giúp các em có được sự thay đổi này?

Cho một hoặc hai học sinh cơ hội để chia sẻ câu trả lời của họ cho những câu hỏi này. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là họ không nên cảm thấy bắt buộc phải chia sẻ những kinh nghiệm hay ý nghĩ quá riêng tư.

Mô Si A 5:5–15

Dân của Vua Bên Gia Min lập một giao ước với Thượng Đế và được đặt cho một cái tên mới

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 5:5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà dân của Vua Bên Gia Min đã sẵn lòng làm vì lòng họ đã được thay đổi.

- Dân chúng đã sẵn lòng làm điều gì bây giờ để ý muốn của họ đã thay đổi qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô?

Để giúp học sinh gia tăng sự hiểu biết của họ về các giao ước, hãy cho họ một vài phút để mỗi người nghiên cứu riêng đề tài này. Anh chị em có thể đề nghị họ nghiên cứu đề tài này trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư hoặc sách *Trung Thành cùng Đức Tin* hoặc là họ tìm kiếm các câu thánh thư về đề tài này trong chỉ mục Sách Mặc Môn hoặc bộ ba quyển thánh thư tổng hợp. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, yêu cầu học sinh chia thành từng cặp và giải thích các giao ước cho nhau nghe bằng lời riêng của họ.

- Những từ hoặc cụm từ nào trong Mô Si A 5:5 cho thấy ước muốn chân thành của dân chúng để lập và tuân giữ một giao ước với Thượng Đế? (Các câu trả lời có thể gồm có "làm theo ý Ngài", "trong mọi điều," và "suốt quãng đời còn lại của mình.")
- Những từ hoặc cụm từ nào trong Mô Si A 5:5 nhắc nhở các em về những lời hứa mà chúng ta lập lại mỗi lần chúng ta dự phần Tiệc Thánh?
- Các em nghĩ làm thế nào việc lập và tuân giữ các giao ước giúp chúng ta tiếp tục trong tiến trình có được một sự thay đổi trong lòng?

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 1:11. Yêu cầu họ tìm kiếm một lý do mà Vua Bên Gia Min đã quy tụ dân chúng lại. (Để đặt cho họ một cái tên). Giải thích rằng Mô Si A 5:7–15 ghi lại lời giải thích của Vua Bên Gia Min về cái tên ông đã hứa sẽ đặt cho dân của ông. Cho học sinh một vài phút để đọc lướt qua Mô Si A 5:7–14, tìm kiếm các từ *tên* và *bị gọi.* Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những từ này mỗi khi thấy những từ này.

Mời một vài học sinh cho biết lý do tại sao họ đã được đặt tên của họ. Ví dụ, các anh chị em có thể yêu cầu họ nói về cách cha mẹ của họ đã quyết định đặt tên cho họ, hoặc các anh chị em có thể hỏi xem tên của họ có ý nghĩa đặc biệt nào không. Sau đó hỏi lớp học:

- Tầm quan trọng của của một cái tên là gì? (Tóm lược ở trên bảng những câu trả lời của học sinh cho câu hỏi này. Những câu trả lời có thể gồm có việc có một cái tên là cách chúng ta được biết đến, cái tên được gắn với nguồn gốc của chúng ta, đó là một cách chúng ta được phân biệt với những người khác, và cái tên đó thường mang theo mình một danh tiếng và những kỳ vọng vì gia đình đã gắn liền với cái tên đó).

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 5:7–8. Yêu cầu lớp học tìm cái tên mà Vua Bên Gia Min đã đặt cho dân của ông. Cũng yêu cầu họ tìm các từ và cụm từ chỉ ra tầm quan trọng của tên đó. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ tô đậm những từ và cụm từ này.

- Vua Bên Gia Min đã đặt tên gì cho dân của ông?
- Các em đã thấy các từ và cụm từ nào? Các từ và cụm từ đó dạy điều gì cho các em về danh của Đấng Ky Tô?
- Khi nào chúng ta mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô? (Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu là **chúng ta mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô khi chúng ta lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng).**

Khi học sinh thảo luận những câu này, họ có thể cần giúp đỡ để hiểu giáo lý rằng chúng ta có thể trở thành "con cái của Đấng Ky Tô" (Mô Si A 5:7). Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng một người cha cho một đứa con sự sống. Chúng ta đều là con cái linh hồn của Cha Thiên Thượng. Chúng ta cũng là con cái của người cha trần thế, mà cùng với mẹ của chúng ta, cung cấp cho chúng ta cơ hội để sống trên thế gian trong thể xác. Khi đề cập đến Mô Si A 5:7, Chủ Tịch Joseph Fielding Smith đã dạy rằng Chúa Giê Su Ky Tô cũng "trở thành Cha chúng ta" vì Ngài "ban cho chúng ta sự sống, cuộc sống vĩnh cửu, nhờ vào sự chuộc tội mà Ngài đã thực hiện cho chúng ta." Chủ Tịch Smith giải thích: "Chúng ta trở thành con cái, con trai và con gái của Chúa Giê Su Ky Tô, qua các giao ước của chúng ta về sự vâng lời Ngài" (*Doctrines of Salvation*, do Bruce R. McConkie biên soạn, 3 tập [1954–56], 1:29).

Bảo học sinh xem các từ ở trên bảng mô tả tầm quan trọng của một cái tên.

- Làm thế nào các từ ở trên bảng có thể giúp chúng ta hiểu được tầm quan trọng của việc chúng ta mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 5:9–13, tìm kiếm nhiều lời khuyên dạy thêm từ Vua Bên Gia Min về việc chúng ta mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đọc những câu này thể như Vua Bên Gia Min đang nói riêng với họ. Chia học sinh ra thành từng cặp, và yêu cầu họ thảo luận các câu hỏi sau đây dựa vào điều họ đã đọc. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này hoặc cung cấp một tờ giấy phát tay cho họ).

- Hãy nghĩ về tầm quan trọng của việc chúng ta mang lấy danh của Đấng Ky Tô. Các em nghĩ việc ghi khắc danh của Đấng Ky Tô vào tim các em có nghĩa là gì? Các phước lành nào đến với những người ghi khắc danh của Đấng Ky Tô vào tim của họ?
- Hãy nghĩ về những người mà các anh chị em biết đã tôn vinh danh của Đấng Ky Tô. Những người này làm gì để cho thấy sự tôn kính và tình yêu thương mà họ dành cho danh của Đấng Ky Tô?

Hãy để học sinh giải thích

Thỉnh thoảng, yêu cầu học sinh giải thích các giáo lý và nguyên tắc cho nhau nghe. Bằng cách làm như vậy, các anh chị em sẽ giúp học sinh củng cố đức tin của họ và làm tăng thêm sự hiểu biết của họ về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em cũng sẽ giúp họ học cách chia sẻ các lẽ thật về phúc âm với những người khác.

Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 5:15. Mời lớp học tìm kiếm các hành động mà nhận ra những người tuân giữ các giao ước của họ.

- Một số câu hỏi nào chúng ta có thể tự hỏi để đánh giá xem chúng ta đã mang lấy danh Đấng Ky Tô một cách xuất sắc như thế nào?

Chia sẻ những cảm nghĩ của các anh chị em về tầm quan trọng của việc mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Làm chứng về tầm quan trọng của việc này trong cuộc sống của các anh chị em.

Mô Si A 6:1–7

Mô Si A bắt đầu triều đại của ông làm vua

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 6:1–3, nhận ra điều mà Vua Bên Gia Min đã làm trước khi ông cho giải tán đám đông.

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để ghi chép tên của tất cả những người đã lập giao ước? Tại sao Vua Bên Gia Min chỉ định các thầy tư tế ở giữa dân chúng?

Giải thích rằng sau khi ngỏ lời với dân chúng, Vua Bên Gia Min trao vương quốc cho con trai của ông là Mô Si A. Ba năm sau, Vua Bên Gia Min qua đời. Mời một học sinh đọc to Mô Si A 6:6–7. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các từ và cụm từ cho thấy rằng Mô Si A noi theo gương của cha ông và đã giúp dân của ông tiếp tục có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng của họ.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Lời Mặc Môn–Mô Si A 6 (Đơn Vị 11)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà

Phần Tóm Lược Các Bài Học Hàng Ngày Tự Học Ở Nhà

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học khi họ nghiên cứu Lời Mặc Môn–Mô Si A 6 (đơn vị 11) không nhằm mục đích để được dạy như là một phần của bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em dạy tập trung vào chỉ một vài giáo lý và nguyên tắc. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Lời Mặc Môn–Mô Si A 2)

Bằng cách nghiên cứu kinh nghiệm của Mặc Môn trong việc tuân theo Thánh Linh và gồm vào các bảng khắc nhỏ của Nê Phi với biên sử của ông, học sinh đã học được rằng Chúa biết hết mọi điều. Vua Bên Gia Min dạy rằng nếu dân Nê Phi không có thánh thư thì họ đã có thể sa vào vòng vô tín ngưỡng và việc tra cứu thánh thư giúp chúng ta biết và tuân giữ các lệnh truyền. Ông giảng dạy cho dân của ông các nguyên tắc quan trọng như là: Khi chúng ta phục vụ những người khác tức là chúng ta phục vụ Thượng Đế. Khi cảm thấy mắc nợ Thượng Đế thì chúng ta muốn phục vụ người khác và lòng biết ơn của chúng ta gia tăng. Nếu tuân giữ các lệnh truyền thì chúng ta sẽ được ban phước về mặt vật chất lẫn thuộc linh.

Ngày 2 (Mô Si A 3)

Vua Bên Gia Min kể lại lời của một thiên sứ đã mang lại "tin lành vui mừng lớn lao" về sự giáng lâm của Chúa trên trần thế. Học sinh đã học được rằng tin lành đó đã được tiên tri hơn 100 năm trước các sự kiện xảy ra rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ chịu đau khổ để chúng ta có thể được cứu khỏi tội lỗi của mình. Chúng ta có thể được cứu khỏi tội lỗi của mình khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải. Nếu chịu nghe theo những khuyên dỗ của Đức Thánh Linh, thì chúng ta có thể khắc phục được con người thiên nhiên nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Ngày 3 (Mô Si A 4)

Sứ điệp của Vua Bên Gia Min làm cho dân của ông tràn đầy Thánh Linh của Chúa. Học sinh đã học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và chân thành hối cải, thì chúng ta nhận được sự xá miễn tội lỗi của mình. Vua Bên Gia Min dạy cho dân của ông biết rằng nếu chúng ta hạ mình trước mặt Thượng Đế và cố gắng phát huy các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể gìn giữ sự xá miễn các tội lỗi của mình.

Ngày 4 (Mô Si A 5–6)

Khi họ đọc về sự thay đổi đến với dân của Vua Bên Gia Min, thì học sinh đã học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được Đức Thánh Linh, chúng ta có thể có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng. Dân của Vua Bên Gia Min đã giao ước để làm theo ý muốn của Chúa và tuân giữ các lệnh truyền, cho thấy rằng chúng ta mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô khi chúng ta lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.

Lời Giới Thiệu

Bài học này sẽ giúp học sinh hiểu những lời giảng dạy của Vua Bên Gia Min cho các con trai của ông và dân của ông ba năm trước khi ông qua đời. Vua Bên Gia Min dạy dân của ông cách để nhận được và gìn giữ sự xá miễn các tội lỗi của họ bằng cách thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Lời Mặc Môn

Nê Phi và Mặc Môn bày tỏ sự tin tưởng của họ vào Thượng Đế

Mời một học sinh đọc 1 Nê Phi 9:2–3 để nhắc nhở học sinh rằng Nê Phi đã được truyền lệnh phải làm ra hai bộ bảng khắc. Giúp họ hiểu rằng trong đoạn văn này, cụm từ "các bảng khắc này" ám chỉ các bảng khắc nhỏ của Nê Phi, trong đó có chứa đựng một biên sử chính yếu về những sự việc thiêng liêng. Yêu cầu một học sinh đọc to 1 Nê Phi 9:4. Yêu cầu lớp học tìm kiếm mục đích của các bảng khắc lớn (một thiên ký thuật về triều đại của các nhà vua và các cuộc chiến tranh của dân chúng).

Nhắc nhở học sinh rằng khi Mặc Môn đang tóm lược các bảng khắc lớn của Nê Phi, ông đã khám phá ra các bảng khắc nhỏ trong số các biên sử khác. Ông đã được Đức Thánh Linh soi dẫn để gồm vào điều ông đã tìm thấy trên các bảng khắc nhỏ với phần tóm lược của ông, mặc dù ông không biết lý do tại sao (xin xem Lời Mặc Môn 1:7).

Mời một nửa lớp học tra cứu 1 Nê Phi 9:5–6 về lý do tại sao Nê Phi đã được truyền lệnh phải làm các bảng khắc nhỏ. Yêu cầu một nửa kia của lớp học tra cứu Lời Mặc Môn 1:6–7 về lý do tại sao Mặc Môn đã quyết định gồm các bảng khắc nhỏ vào phần tóm lược của ông. Sau khi các học sinh đã báo cáo xong, hãy hỏi họ các đoạn này từ Nê Phi và Mặc Môn đã dạy họ điều gì về Chúa. (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ cho thấy sự hiểu biết rằng **Chúa biết hết mọi điều**).

- "Mục đích thông sáng" nào trong tương lai đã được ám chỉ trong cả hai sách Nê Phi và Mặc Môn? (Chúa biết rằng vào năm 1828, các bảng khắc nhỏ sẽ thay thế 116 trang đã mất của bản thảo Sách Mặc Môn. Xin xem đơn vị 6, ngày 1 trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh).
- Làm thế nào sự hiểu biết của các em rằng Chúa biết hết mọi điều trong tương lai có thể mang đến đức tin cho các em để tuân theo những thúc giục của Thánh Linh mà các em nhận được?

Nếu các anh chị em cảm thấy cần phải dành nhiều thời gian hơn cho phần này của bài học, hãy hỏi học sinh xem họ có thể chia sẻ những kinh nghiệm khi họ cảm thấy được Thánh Linh thúc giục để làm một điều gì đó và đã không biết được các mục đích của những thúc giục đó cho đến sau này.

Mô Si A 1

Vua Bên Gia Min kêu gọi dân chúng quy tụ lại

Giải thích rằng các bảng khắc nhỏ của Nê Phi bao gồm lịch sử của dân Nê Phi từ giáo vụ của Lê Hi cho đến thời gian mà Vua Mô Si A hợp nhất hai dân tộc Nê Phi và Gia Ra Hem La và khi con trai Bên Gia Min của Mô Si A trị vì vương quốc trong sự ngay chính. Vua Bên Gia Min được trao trách nhiệm về các biên sử thiêng liêng. (Xin xem Ôm Ni 1:23–25).

Gần cuối đời Vua Bên Gia Min, ông đã yêu cầu con trai của ông là Mô Si A quy tụ dân chúng lại. Mời học sinh đọc Mô Si A 1:10–11 và tìm kiếm những lý do Vua Bên Gia Min muốn ngỏ lời với dân chúng. (Ông muốn loan báo rằng Mô Si A sẽ là vị vua kế tiếp và đặt cho dân chúng một cái tên).

Mô Si A 2–6

Vua Bên Gia Min dạy dân chúng của ông về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi

Hãy cho học sinh thấy tấm hình Vua Bên Gia Min Ngỏ Lời cùng Dân của Ông (62298; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 74). Đọc Mô Si A 2:12–19 cho lớp học nghe. Mời học sinh giơ tay lên khi nhận ra các cụm từ mà cho thấy cá tính của Vua Bên Gia Min. Khi học sinh giơ tay lên thì hãy ngừng đọc và yêu cầu họ giải thích điều họ đã nhận ra và điều đó tiết lộ cá tính của Vua Bên Gia Min như thế nào.

Các anh chị em có thể muốn hỏi học sinh đã học được điều gì về sự phục vụ trong Mô Si A 2:17. (Các câu trả lời của học sinh nên cho thấy một sự hiểu biết rằng **khi chúng ta phục vụ người khác tức là chúng ta phục vụ Thượng Đế**). Các anh chị em cũng có thể muốn yêu cầu lớp học lặp lại theo trí nhớ Mô Si A 2:17, là một đoạn thánh thư thông thạo. Hãy cân nhắc việc mời học sinh chia sẻ cách họ phục vụ Thượng Đế mới gần đây bằng cách phục vụ những người khác như thế nào.

Viết lên trên bảng những đoạn thánh thư sau đây hoặc trên một tờ giấy. Đừng gồm vào các câu trả lời trong dấu ngoặc. Chỉ định mỗi học sinh xem lại một trong những đoạn thánh thư này. Nhắc nhở họ rằng bài giảng của Vua Bên Gia Min đã tập trung vào chủ đề này: "Sự cứu rỗi có thể đến với con cái loài người, chỉ có ở trong hay nhờ danh của Đấng Ky Tô, Chúa Vạn Năng mà thôi" (Mô Si A 3:17). Mỗi đoạn thánh thư này dạy một điều gì đó về chủ đề này.

1. Mô Si A 2:20–25, 34. (Khi chúng ta nhận ra rằng mình mắc nợ Thượng Đế, thì lòng biết ơn của chúng ta gia tăng).
2. Mô Si A 3:7–11, 17–18. (Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đau khổ để chúng ta có thể được cứu khỏi tội lỗi của mình. Nếu chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô qua sự hối cải, thì chúng ta có thể được cứu khỏi tội lỗi của mình).
3. Mô Si A 3:12–16, 19–21. (Nếu chúng ta chịu theo những khuyên dỗ của Đức Thánh Linh, qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể khắc phục được con người thiên nhiên và trở thành một thánh hữu).
4. Mô Si A 4:5–8, 19–21, 26. (Nếu chúng ta hạ mình trước mặt Thượng Đế và cố gắng phát huy các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể giữ gìn sự xá miễn tội lỗi của mình).

Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy để họ báo cáo với lớp học hoặc trong nhóm nhỏ điều họ đã học được. Sau đó hãy yêu cầu vài học sinh chọn một trong các nguyên tắc và giải thích cách họ có thể áp dụng trong cuộc sống của họ.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 4:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách dân chúng phản ứng đối với lời nói của Vua Bên Gia Min. Sau đó hãy mời một học sinh khác đọc to Mô Si A 5:1–2, 5–8. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách chúng ta mang lấy danh của Chúa. Hãy chắc chắn là học sinh hiểu được nguyên tắc này: **Chúng ta mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô khi chúng ta lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.** Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh rằng một trong những lý do mà Vua Bên Gia Min quy tụ dân chúng lại là giảng dạy họ về việc lập các giao ước. Ông cũng đã lập con trai của ông là Mô Si A lên làm vua của dân chúng (xin xem Mô Si A 6:3).

Để kết thúc, hãy hỏi học sinh xem bất cứ ai trong số họ có muốn chia sẻ cảm nghĩ về việc mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô tại lễ báp têm. Yêu cầu họ suy ngẫm về những câu hỏi sau đây:

- Cá nhân của các em có thể áp dụng các nguyên tắc từ bài nói chuyện của Vua Bên Gia Min như thế nào?
- Việc mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa gì đối với các em?

Các anh chị em cũng có thể làm chứng về niềm vui đến qua việc tin tưởng nơi Chúa Giê Su Ky Tô và trông cậy vào Sự Chuộc Tội của Ngài.

Đơn Vị Kế Tiếp (Mô Si A 7–17)

Hãy hỏi học sinh: Các em sẽ bênh vực cho Chúa Giê Su Ky Tô ngay cả khi làm như vậy có nghĩa là các em sẽ bị xử tử không? Thông báo cho học sinh biết rằng tuần tới họ sẽ học những lời giảng dạy của tiên tri A Bi Na Đi. Khuyến khích họ tìm kiếm sứ điệp mà A Bi Na Đi sẵn sàng để đưa ra cho dân Nê Phi, mặc dù ông biết là ông sẽ bị xử tử.

BÀI HỌC 56

Mô Si A 7–8

Lời Giới Thiệu

Khoảng 80 năm trước khi con trai của Vua Bên Gia Min là Mô Si A đã trở thành vua, một người tên là Giê Níp đã dẫn một nhóm dân Nê Phi từ Gia Ra Hem La đến sống trong xứ Nê Phi, mà họ coi là "đất thừa hưởng của họ" (xin xem Ôm Ni 1:27–30). Vua Mô Si A cho phép một người tên là Am Môn dẫn một nhóm nhỏ đến xứ Nê Phi để tìm hiểu số phận của nhóm Giê Níp. Am Môn và những người bạn đồng hành của ông tìm thấy con cháu của nhóm người Giê Níp đang ở trong vòng nô lệ của dân La Man. Cháu nội của Giê Níp là Lim Hi là vua của họ. Việc Am Môn đến đã mang lại hy vọng cho Lim Hi và dân của ông. Lim Hi hỏi Am Môn có thể phiên dịch những điều chạm khắc trên 24 bảng khắc bằng vàng mà dân của ông đã khám phá ra không. Am Môn đã giải thích rằng nhà vua trong Gia Ra Hem La, Vua Mô Si A, là một vị tiên kiến có thể phiên dịch các biên sử thời xưa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 7

Am Môn tìm thấy xứ Lê Hi-Nê Phi và biết được cách mà dân của Vua Lim Hi đã lâm vào vòng nô lệ

Viết lên trên bảng câu sau đây: *than khóc: cảm thấy hối tiếc hay buồn bã*

- Một số lý nào mà người ta có thể than khóc?

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 7:24, và yêu cầu các học sinh khác của lớp học dò theo. Chỉ ra cụm từ "tất cả những việc này cũng do điều bất chính mà ra." Giải thích rằng câu này ám chỉ hoàn cảnh đã xảy ra vì những sự lựa chọn bất chính của một nhóm người. Mời học sinh suy ngẫm xem họ có bao giờ than khóc về một tình huống "do điều bất chính" mà ra không? Giải thích rằng hôm nay họ sẽ học Mô Si A 7–8 để tìm hiểu về một nhà vua tên là Lim Hi và những nguyên nhân về nỗi hối tiếc của dân ông. Mời học sinh tìm kiếm điều mà Lim Hi đã khuyến khích dân của ông phải làm để khắc phục nỗi buồn của họ.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 7:1. Yêu cầu lớp học nhận ra hai địa điểm được đề cập trong câu này. Sao chép lên trên bảng biểu đồ đầu tiên đi kèm với bài học này, và mời học sinh cũng làm như vậy trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Khi các anh chị em sử dụng biểu đồ này, hãy giải thích rằng Giáo Hội không có vị trí chính thức về địa lý của Sách Mặc Môn ngoại trừ những sự kiện đã xảy ra ở châu Mỹ.

Xin lưu ý: Trong lúc học sách Mô Si A, học sinh sẽ thêm nhiều chi tiết hơn vào các biểu đồ của họ. Để chắc chắn rằng họ có đủ chỗ để thêm vào những chi tiết này, hãy sao chép lên trên bảng biểu đồ như đã được cho thấy. Chỉ ra chỗ thêm vào trước khi học sinh bắt đầu vẽ. (Biểu đồ hoàn tất nằm trong phần phụ lục ở cuối sách học này).

Phần Khái Quát về Các Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

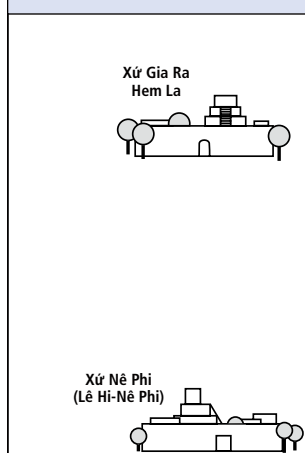

Giải thích rằng khi gia đình của Lê Hi đến vùng đất hứa, thì họ định cư ở xứ Nê Phi (đôi khi được gọi là xứ Lê Hi-Nê Phi hoặc đất thừa hưởng thứ nhất). Chẳng bao lâu sau thì Lê Hi qua đời, Chúa truyền lệnh cho Nê Phi phải chạy trốn vào vùng hoang dã, mang theo tất cả những người đi với ông. Dân Nê Phi tiếp tục sống trong xứ Nê Phi nhưng đã được tách ra khỏi những người đi theo La Man và Lê Mu Ên. Nhiều năm về sau, Chúa truyền lệnh cho một nhóm dân Nê Phi phải chạy trốn khỏi xứ Nê Phi. Cuối cùng, nhóm này định cư ở một xứ tên là Gia Ra Hem La, nằm ở phía bắc của xứ Nê Phi.

Nhiều thế hệ sau đó, một người tên là Giê Níp dẫn một nhóm dân Nê Phi đến xứ Nê Phi để "chiếm hữu lại đất thừa hưởng của mình" (xin xem Ôm Ni 1:27–30). Giê Níp đã là một phần tử của nhóm người khác đã thất bại trong việc chiếm được vùng đất ở khu vực đó (xin xem Mô Si A 9:1–2). Mời học sinh vẽ một mũi tên từ Gia Ra Hem La đến xứ Nê Phi và viết lên trên mũi tên đó "Nhóm dân Nê Phi do Giê Níp lãnh đạo." Nhóm người này rời Gia Ra Hem La khoảng 80 năm trước khi Mô Si A trở thành vua.

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

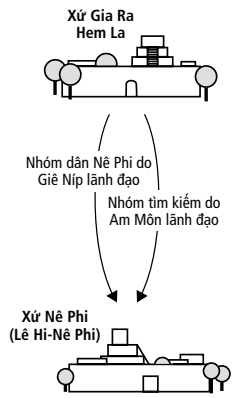

Mời học sinh xem lướt qua Mô Si A 7:1 một lần nữa, tìm kiếm điều Mô Si A muốn biết. Sau khi họ báo cáo xong, mời họ đọc Mô Si A 7:2–3 để tìm ra điều Mô Si A đã làm để có được một câu trả lời cho câu hỏi của ông. Yêu cầu học sinh vẽ một mũi tên thứ hai từ Gia Ra Hem La đến xứ Nê Phi, tượng trưng cho cuộc hành trình của nhóm người đi tìm kiếm do Am Môn lãnh đạo, và viết tên sao cho phù hợp.

Tóm lược Mô Si A 7:4–11 bằng cách giải thích rằng Am Môn tìm thấy thành phố nơi con cháu của dân Giê Níp sinh sống dưới triều đại của cháu nội của Giê Níp là Lim Hi. Lim Hi thấy nhóm Am Môn ở bên ngoài các bức tường của thành. Vì nghĩ rằng họ là một số thầy tư tế tà ác của người cha đã qua đời của mình là Nô Ê, nên ông đã cho vệ binh bắt họ bỏ tù (xin xem {Mô Si A 21:23). Ông điều tra họ trong hai ngày sau. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 7:12–15, tìm kiếm phản ứng của Lim Hi khi ông biết được Am Môn là ai và ông từ đâu đến.

- Tại sao Lim Hi rất vui mừng khi biết rằng Am Môn đã đến từ xứ Gia Ra Hem La?

Hãy đề cập một lần nữa từ *than khóc* ở trên bảng. Tóm lược Mô Si A 7:16–19 bằng cách giải thích rằng Vua Lim Hi quy tụ dân chúng lại để giới thiệu Am Môn với họ, để ngỏ lời với họ về nguyên nhân của nỗi buồn và niềm hối tiếc của họ, và để giúp họ biết tìm sự giải thoát ở đâu.

Viết lên trên bảng từ *nguyên nhân* dưới định nghĩa *than khóc*. Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 7:20–28. Yêu cầu lớp học tìm các hành động mà Lim Hi nhận ra là nguyên nhân cho những thử thách và nỗi buồn khổ của dân ông. (Có thể là điều hữu ích để cho học sinh biết rằng vị tiên tri được đề cập trong Mô Si A 7:26 là A Bi Na Đi, là người đã bị thiêu cho đến chết trong triều đại của cha của Lim Hi là Nô Ê). Sau khi những câu này đã được đọc xong, hãy mời một vài học sinh liệt kê ở trên bảng dưới *nguyên nhân khi* điều họ đã khám phá ra.

- Điều gì dường như là nguyên nhân chính của nỗi buồn của dân này? (Sự bất chính, hoặc tội lỗi).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 7:29–32. Mời họ chọn một cụm từ cho thấy sự hiểu biết của Lim Hi về mối liên kết giữa tội lỗi và nỗi buồn của dân chúng. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *rơm rạ* là ám chỉ những mảnh vỡ còn lại sau khi hạt lúa đã được tách ra từ thân cây lúa mì. Trong Mô Si A 7:30, "gặt lấy rơm" có nghĩa là có được một thứ gì đó vô dụng). Mời một vài học sinh đọc và giải thích các cụm từ mà họ đã chọn.

- Làm thế nào việc nhận ra những hậu quả của tội lỗi chúng ta có thể là hữu ích cho chúng ta?

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 7:33. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà Lim Hi khuyên nhủ dân của ông nên làm.

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ Lim Hi và dân của ông về hiệu quả của việc nhận ra và cảm thấy buồn rầu vì tội lỗi của chúng ta? (Khi học sinh nhận ra các lẽ thật từ chương này, hãy giúp họ thấy rằng **việc nhận ra và cảm thấy buồn rầu vì tội lỗi của mình có thể dẫn chúng ta trở về với Chúa để được giải thoát.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn nguyên tắc này, hãy yêu cầu họ tưởng tượng rằng họ có một người thân đang cảm thấy hối hận về tội lỗi của mình và mong muốn hối cải và quay về với Chúa nhưng không biết chắc là phải làm thế nào. Làm chứng rằng lời khuyên dạy của Lim Hi cho dân của ông trong Mô Si A 7:33 chứa đựng những bí quyết để khắc phục nỗi

buồn rầu và hối tiếc đi kèm theo tội lỗi. Mời học sinh im lặng tra cứu Mô Si A 7:33, tìm kiếm các cụm từ mà sẽ giúp một người nào đó biết cách "quay về với Chúa." (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm các cụm từ này).

Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, mời một vài học sinh chia sẻ các cụm từ nào nổi bật đối với họ. Yêu cầu mỗi học sinh giải thích ý nghĩa của cụm từ mà em ấy đã chọn bằng cách (1) viết ra theo lời riêng của mình hoặc (2) đưa ra ví dụ về những hành động hay thái độ của một người nào đó đang cố gắng áp dụng nguyên tắc được cụm từ này cho thấy.

Yêu cầu học sinh suy ngẫm xem họ có tội lỗi nào mà họ đã không hối cải và có thể gây ra nỗi buồn phiền và hối tiếc cho họ và cho những người mà họ yêu thương không. Mời học sinh viết một câu trả lời cho câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ:

- Các em có thể áp dụng Mô Si A 7:33 trong cuộc sống của các anh chị em ngày hôm nay như thế nào?

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng khi chúng ta quay về với Chúa bằng cả tấm lòng và tâm trí, thì Ngài sẽ giải thoát chúng ta khỏi nỗi buồn rầu từ tội lỗi của chúng ta mà ra.

Mô Si A 8

Am Môn được biết về 24 tấm bảng khắc bằng vàng và nói cho Lim Hi biết về một vị tiên kiến là người có thể phiên dịch những điều ghi khắc chứa đựng trong các bảng khắc này

Yêu cầu hai học sinh ra đứng trước lớp học. Bịt mắt một học sinh, và sau đó đặt sách vở, những tờ giấy, hoặc các đồ vật vô hại khác lên trên sàn nhà khắp căn phòng. Yêu cầu em học sinh thứ hai đưa ra những lời chỉ dẫn để giúp em học sinh thứ nhất đi ngang qua căn phòng mà không chạm vào bất cứ đồ vật nào trên sàn nhà. Sau đó, yêu cầu học sinh thứ hai bịt mắt lại. Sắp xếp lại các đồ vật trên sàn nhà, và yêu cầu em học sinh thứ nhất đưa ra những chỉ dẫn. Tuy nhiên lần này, em học sinh bị bịt mắt sẽ cố tình không nghe theo những chỉ dẫn đó. (Nói chuyện riêng với em học sinh này trước khi lớp học bắt đầu, và yêu cầu em này không nghe theo những chỉ dẫn).

- Giá trị của việc lắng nghe theo một người nào đó có thể nhìn thấy những điều chúng ta không thể thấy là gì?

Tóm lược Mô Si A 8:5–12 bằng cách giải thích rằng Lim Hi đã gửi một đoàn thám hiểm đi tìm kiếm sự giúp đỡ từ Gia Ra Hem La một thời gian nào đó trước khi Am Môn đến. Nhóm người này lang thang trong vùng hoang dã, và thay vì tìm ra Gia Ra Hem La, họ đã tìm thấy dấu tích của một nền văn minh bị hủy diệt. Họ khám phá ra ở đó có 24 tấm bảng khắc bằng vàng với những điều ghi khắc ở trên đó. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng những tàn tích được dân của Lim Hi khám phá ra đều là tất cả những gì còn lại của nền văn minh của người Gia Rết. Một biên sử về dân Gia Rết, trích ra từ 24 tấm bảng khắc bằng vàng, được gồm vào trong Sách Mặc Môn là sách Ê The). Thêm cuộc hành trình này vào biểu đồ ở trên bảng, như đã được cho thấy trong hình minh họa trên trang này. Yêu cầu học sinh cũng thêm cuộc hành trình này vào biểu đồ của họ. Giải thích rằng Vua Lim Hi muốn hiểu những điều đã được khắc trên 24 tấm bảng khắc. Nhà vua hỏi Am Môn có biết ai có thể phiên dịch được những điều này không.

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

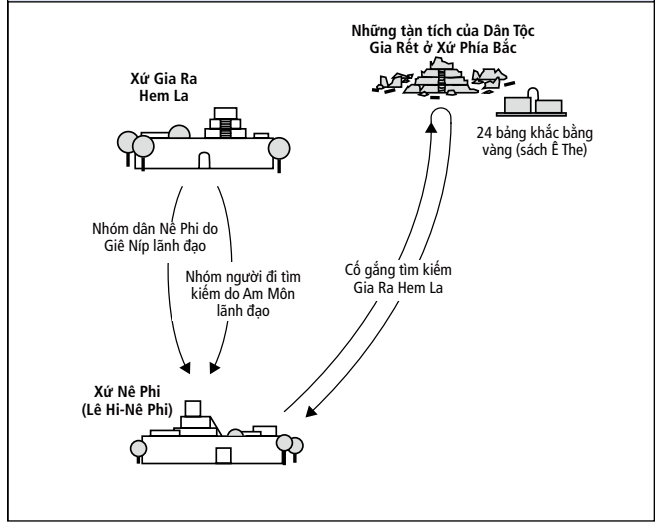

Mời một học sinh đọc câu trả lời của Am Môn trong Mô Si A 8:13–15. Yêu cầu lớp học tìm kiếm danh hiệu Am Môn dùng để chỉ một người có quyền năng phiên dịch các biên sử đó. Yêu cầu học sinh im lặng tra cứu Mô Si A 8:16–19, tìm kiếm thêm các khả năng của một vị tiên kiến. Yêu cầu vài học sinh cho biết điều họ đã tìm thấy.

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng: ***Chúa ban cho các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải vì lợi ích của nhân loại.***

- Chúng ta có bao nhiêu vị tiên kiến trên thế gian ngày nay? (Mười lăm—các thành viên trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ).
- Một số điều mà các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải nói cho chúng ta biết là gì? (Nếu học sinh gặp khó khăn trong việc trả lời, thì hãy hỏi học sinh các vị tiên kiến đã cho biết về các vấn đề như hôn nhân và gia đình, giáo dục, giải trí và truyền thông, hay sự thanh khiết trong tình dục).
- Cuộc sống của các em đã được ban phước như thế nào bởi các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải thời nay?

Các anh chị em có thể muốn nói về cách các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải đã ban phước cho cuộc sống của các anh chị em như thế nào. Mời học sinh đọc và suy ngẫm về một bài nói chuyện trong đại hội mới gần đây của một thành viên trong Đệ Nhất Chủ Tịch hoặc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ và tuân theo lời khuyên trong bài nói chuyện đó.

BÀI HỌC 57

Mô Si A 9–10

Lời Giới Thiệu

Trong suốt triều đại của Vua Bên Gia Min, Giê Níp đã dẫn một nhóm người dân Nê Phi từ Gia Ra Hem La đến định cư ở giữa dân La Man trong xứ Nê Phi. Mô Si A 9–22 chứa đựng một thiên ký thuật về những kinh nghiệm của những người này. Vua của dân La Man cho phép dân Giê Níp định cư ở giữa họ vì ông đã bí mật dự định để mang họ vào cảnh nô lệ. Cuối cùng, những truyền thống sai lạc và lòng thù hận của dân La Man đối với dân Nê Phi đã dẫn đến chiến tranh. Dân của Giê Níp trông cậy vào Chúa để có được sức mạnh, và họ đã có thể xua đuổi dân La Man ra khỏi xứ của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 9:1–13

Giê Níp lãnh đạo một nhóm dân Nê Phi trở về xứ Nê Phi

Yêu cầu học sinh nghĩ về một thời gian mà họ rất muốn một điều gì đó. Mời một vài người trong số họ nói về những kinh nghiệm này. Giải thích rằng hôm nay họ sẽ học về một người muốn một điều gì đó rất mãnh liệt đến nỗi không thấy được những hậu quả có thể có của những ước muốn của mình.

Mời học sinh nhìn vào biểu đồ các cuộc hành trình mà họ bắt đầu vẽ trong bài học trước. Nhắc nhở họ rằng một người tên là Am Môn đã lãnh đạo một nhóm hành trình từ Gia Ra Hem La và tìm thấy Lim Hi và dân của ông ở xứ Nê Phi. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng Sách Mặc Môn nói về hai người tên là Am Môn. Hôm nay học sinh đang học về một người trong số hai người này. Người kia là một người con trai của Mô Si A đã trở thành một người truyền giáo xuất sắc cho dân La Man. Học sinh sẽ bắt đầu đọc về người này trong Mô Si A 27). Yêu cầu học sinh giở đến Mô Si A 7–8 và nhìn vào ngày tháng ở dưới cùng của trang hoặc trong các phần tóm lược chương (khoảng năm 121 Trước Công Nguyên). Yêu cầu họ so sánh ngày tháng đó với ngày tháng trong Mô Si A 9 (khoảng 200 năm Trước Công Nguyên, khoảng 80 năm trước đó). Hãy hỏi xem có ai có thể giải thích sự thay đổi đột ngột trong các ngày tháng đó không.

Giải thích rằng từ Mô Si A 8 đến Mô Si A 9, cốt truyện đi trở lại trong thời gian 80 năm để đưa ra câu chuyện về ông nội Giê Níp của Vua Lim Hi. Mời một học sinh đọc to lời nói đầu của sách Mặc Môn về biên sử của Giê Níp ở phần đầu Mô Si A 9. Sau đó yêu cầu một học sinh khác đọc to Mô Si A 9:1–2.

Những ngày tháng trong phần cước chú và các phần tóm lược chương

Chỉ cho học sinh thấy rằng những ngày tháng rất gần nhau ở dưới cùng của mỗi trang (hoặc trong các phần tóm lược chương) của Sách Mặc Môn là để giúp thiết lập bối cảnh lịch sử của các sự kiện được mô tả ở trên các trang đó. Khi học sinh trở nên quen thuộc với những ngày tháng này, thì họ sẽ thấy các sự kiện được mô tả trong Sách Mặc Môn liên quan với nhau như thế nào và với các sự kiện khác trong lịch sử.

Yêu cầu học sinh thêm vào biểu đồ của họ một mũi tên tượng trưng cho cuộc hành trình của nhóm người đầu tiên đi từ Gia Ra Hem La đến xứ Nê Phi. Chỉ ra rằng Giê Níp thuộc trong nhóm này. Như đã được cho thấy trong biểu đồ trên trang này, mũi tên nên chỉ ra rằng nhóm người đó cũng trở lại Gia Ra Hem La. Nhãn cần phải ghi là "Một số dân Nê Phi tìm cách đòi lại xứ Nê Phi." (Để có được biểu đồ đầy đủ, xin xem phần phụ lục ở cuối sách học này).

Yêu cầu một học sinh khác đọc Mô Si A 9:3–4. Mời các học sinh khác trong lớp dò theo cùng tìm kiếm (1) điều Giê Níp rất muốn có được và (2) điều ông đã chậm trễ trong việc tưởng nhớ.

- Quá nồng nhiệt khao khát có nghĩa là gì? (Quá háo hức hay vô cùng quan tâm đến việc theo đuổi một điều gì đó).
- Các em nghĩ chậm trễ trong việc tưởng nhớ đến Chúa có nghĩa là gì?

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

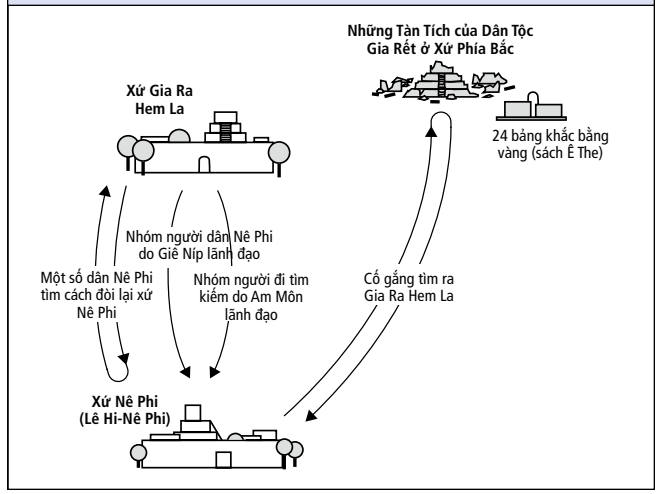

Giải thích rằng vì Giê Níp đã quá nồng nhiệt khao khát và chậm trễ trong việc tưởng nhớ đến Chúa, nên ông đã phạm lỗi lầm. Yêu cầu học sinh đọc Mô Si A 9:5–7, 10, cùng tìm ra lỗi lầm đó.

- Giê Níp đã không thấy điều gì vì ước muốn quá nồng nhiệt khao khát để có được xứ Nê Phi?
- Những nguy hiểm của việc quá háo hức khi đưa ra các quyết định là gì?
- Những nguy hiểm của việc đưa ra các quyết định mà không hội ý với Chúa là gì?

Tóm lược Mô Si A 9:11–13 bằng cách nói với học sinh rằng sau 12 năm, dân của Giê Níp đã phát triển rất thịnh vượng đến nỗi vua La Man trở nên lo lắng rằng ông sẽ không thể đưa họ vào vòng nô lệ, do đó, ông "bắt đầu xúi giục dân của ông để họ gây hấn với dân [của Giê Níp]" (Mô Si A 9:13).

Mô Si A 9:14–10:22

Dân La Man cố gắng đưa dân của Giê Níp vào vòng nô lệ

Viết những từ và cụm từ sau đây lên trên bảng: *bài vở ở trường, chống lại cám dỗ, các vấn đề với bạn bè, sự lãnh đạo, công việc làm, sự xung đột với những người trong gia đình, thể thao.* (Tùy vào nhu cầu và sở thích của học sinh, các anh chị em có thể muốn thêm các danh mục khác vào bản liệt kê này).

Mời một học sinh đến trước lớp và giơ rộng hai cánh tay ra. Đặt những món đồ nhỏ, chẳng hạn như sách hoặc đá, vào tay của học sinh đó và yêu cầu em ấy giơ lên. Giải thích rằng các vật này tượng trưng cho những thử thách được liệt kê ở trên bảng. Hỏi lớp học:

- Các em muốn có thêm sức mạnh và sự hỗ trợ trong lãnh vực nào của những lãnh vực này?

Thêm một hoặc hai vật khác vào mỗi bàn tay của học sinh này. Hỏi lớp học:

- Có bao giờ các em cảm thấy như mình đang ôm đồm quá nhiều và ước gì đã có khả năng hay sức mạnh nhiều hơn để giải quyết những thử thách của mình không?

Mời hai học sinh ra trước lớp học và giúp nâng đôi cánh tay của học sinh đang cầm các đồ vật. Giải thích rằng phần còn lại của bài học hôm nay là về một nhóm người thấy mình cần thêm sức mạnh. Đề nghị rằng, trong suốt bài học này, học sinh tìm kiếm những cách họ có thể nhận được thêm sức mạnh trong cuộc sống của họ. (Mời các học sinh đang đứng ở trước lớp học trở về chỗ ngồi của họ).

Giải thích rằng Mô Si A 9 và 10 kể lại hai lần dân La Man đã gây chiến với Giê Níp và dân của ông. Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng, nhưng đừng gồm vào các câu trả lời trong dấu ngoặc. Nói cho học sinh biết rằng họ sẽ tra cứu các đoạn thánh thư trong biểu đồ, cùng tìm kiếm các câu trả lời cho các câu hỏi ghi dọc theo phía trên của biểu đồ. Mời một nửa lớp học sử dụng các đoạn trong hàng đầu tiên để tìm ra những câu trả lời về Giê Níp và dân của ông. Mời một nửa kia của lớp học tìm kiếm các đoạn ở hàng thứ hai để tìm ra các câu trả lời về dân La Man. Yêu cầu một học sinh từ mỗi nhóm viết những câu trả lời của họ lên trên bảng khi họ tìm thấy những câu trả lời này.

	Dân chúng đã làm gì để chuẩn bị?	Họ đã làm gì để đặt sự tin cậy của họ vào Chúa?	Kết quả là như thế nào?
Giê Níp và dân của ông	Mô Si A 9:14–16; 10:1–2, 7, 9–10 (Họ tự trang bị vũ khí cho mình và lâm trận).	Mô Si A 9:17; 10:19 (Họ đã cầu nguyện và nhớ rằng Chúa đã giải cứu tổ tiên của họ).	Mô Si A 9:18; 10:20 (Chúa củng cố họ, và họ đã thành công trong việc đánh đuổi dân La Man ra khỏi xứ họ).
Dân La Man	Mô Si A 10:6–8 (Họ tự trang bị vũ khí cho mình và lâm trận).	Mô Si A 10:11 (Không hiểu biết gì. Họ chỉ trông cậy vào sức mạnh của mình).	Mô Si A 10:19–20 (Dân La Man bị đánh đuổi ra khỏi xứ bằng một cuộc tàn sát lớn lao).

Sau khi học sinh hoàn tất biểu đồ, hãy hỏi:

- Các em thấy những điểm nào tương đồng và khác biệt giữa cách thức dân của Giê Níp và dân La Man ra trận?
- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào từ sự so sánh này?

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Chúa sẽ củng cố chúng ta khi chúng ta làm hết sức mình và đặt niềm tin cậy của mình vào Ngài.***

Xem lại những thử thách được liệt kê ở trên bảng, và nhắc nhở học sinh về bài học về đồ vật.

- Các em nghĩ nguyên tắc này có thể áp dụng như thế nào cho một số những thử thách này?

Hãy cân nhắc việc sử dụng các ví dụ sau đây để giúp học sinh nghĩ về cách họ có thể làm phần vụ của họ và tin cậy vào Chúa khi họ tìm kiếm sức mạnh:

1. Các em sắp có một bài thi quan trọng ở trường, và các em muốn có sức mạnh để làm bài thi giỏi.
2. Các em đang gặp khó khăn để từ bỏ một thói quen xấu, và các em không cảm thấy đủ mạnh để làm điều đó một mình.
3. Các em đang gặp khó khăn trong gia đình của mình, và các em không cảm thấy là mình có thể chịu đựng được những cảm xúc mạnh mẽ vì khó khăn đó gây ra nếu không có sự giúp đỡ nào đó.

Yêu cầu học sinh xem lại ba dòng đầu tiên của Mô Si A 9:18. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm những dòng này trong quyển thánh thư của họ).

- Khi nào các em đã cảm nhận được lẽ thật bày tỏ trong những dòng này?

Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm riêng của mình cho thấy sự sẵn lòng của Chúa để củng cố chúng ta khi chúng ta làm hết sức mình và đặt niềm tin cậy vào Ngài.

Giải thích rằng trước khi Giê Níp và dân của ông lâm trận lần thứ hai, Giê Níp đã giải thích cho dân của ông lý do tại sao lòng dân La Man tràn đầy thù hận đối với dân Nê Phi. Viết những từ *tức giận* và *áp bức* lên trên bảng, và hỏi học sinh xem họ có thể giải thích ý nghĩa của các từ này không. (Tức giận là nổi giận mãnh liệt; bị áp bức là bị tổn thương hoặc bị đối xử không công bằng hoặc một cách bất công).

Để giúp học sinh thấy rằng việc **bị phật lòng, giữ lòng tức giận, và từ chối tha thứ đều có thể ảnh hưởng đến các thế hệ,** chia họ ra thành những cặp và yêu cầu mỗi cặp đọc Mô Si A 10:12–18. Yêu cầu họ tìm ra lý do tại sao các con cháu của La Man và Lê Mu Ên tiếp tục thù ghét con cháu của Nê Phi.

Sau khi các cặp học sinh đã cùng nhau đọc xong những câu thánh thư, hãy yêu cầu họ thảo luận về những câu trả lời cho các câu hỏi sau đây. (Cân nhắc việc viết các câu hỏi lên trên bảng trong khi học sinh đọc những câu thánh thư đã được chỉ định, hoặc cung cấp các câu hỏi cho mỗi cặp học sinh trên một tờ giấy phát tay).

- Tại sao dân La Man ghét dân Nê Phi mãnh liệt như vậy?
- Ai sẽ bị tổn thương khi chúng ta giận dữ hoặc từ chối tha thứ?
- Cơn tức giận của một người ảnh hưởng đến gia đình của họ như thế nào, bây giờ và trong tương lai?

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Donald L. Hallstrom thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi. Yêu cầu học sinh lắng nghe về điều chúng ta có thể làm khi chúng ta cảm thấy bị xúc phạm hoặc tức giận đối với một người nào đó.

"Nếu các anh chị em cảm thấy mình đã bị đối xử bất công—bởi bất cứ người nào (một người trong gia đình, một người bạn, một tín hữu khác trong Giáo Hội; một vị lãnh đạo Giáo Hội; một đồng nghiệp) hoặc bởi bất cứ điều gì (cái chết của một người thân, vấn đề sức khỏe, sự đảo lộn tài chính, sự ngược đãi, thói nghiện ngập)—hãy trực tiếp đối phó với vấn đề đó và bằng hết sức mình. . . . Và, tìm đến Chúa ngay lập tức. Hãy sử dụng tất cả đức tin mà các anh chị em có nơi Ngài. Hãy để cho Ngài chia sẻ gánh nặng của các anh chị em. Hãy để cho ân điển của Ngài làm nhẹ gánh của các anh chị em. . . . Đừng bao giờ để cho hoàn cảnh của thế gian làm mất khả năng hoạt động phần thuộc linh của các anh chị em" ("Tìm đến Chúa," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2010, 80).

Yêu cầu học sinh suy ngẫm về mỗi câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ viết câu trả lời trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ).

- Các em có bất cứ cảm nghĩ nào về việc bị đối xử bất công hoặc cảm nghĩ tức giận đối với một người nào đó không?
- Các em có thể tìm đến ai để được giúp đỡ trong nỗ lực của mình để tha thứ? Các em có thể tránh được những cảm nghĩ bị xúc phạm và tức giận trong tương lai như thế nào?

Yêu cầu học sinh nghĩ về một thời gian mà họ đã tha thứ cho một người nào đó. Mời một vài người trong số họ chia sẻ cảm nghĩ tha thứ và quên đi những cảm nghĩ bị xúc phạm hoặc tức giận của họ. Cân nhắc việc chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về việc tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa để tha thứ người khác.

BÀI HỌC 58

Mô Si A 11–12:17

Lời Giới Thiệu

Vì tính kiêu ngạo và cuộc sống bừa bãi của Vua Nô Ê dẫn dắt nhiều người dân của ông đến sự tà ác, nên Chúa gửi tiên tri A Bi Na Đi đến để cảnh cáo Nô Ê và dân của ông. A Bi Na Đi cảnh cáo họ rằng họ sẽ bị đặt dưới vòng nô lệ nếu không hối cải. Dân chúng đã chọn không lưu tâm đến những lời cảnh cáo đó, và Vua Nô Ê đã ra lệnh rằng A Bi Na Đi phải bị ném vào tù.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 11:1–19

Vua Nô Ê dẫn dắt dân của ông vào sự tà ác

Viết các câu hỏi sau đây lên bảng trước khi lớp bắt đầu học:

Các em sẽ phản ứng như thế nào nếu cha mẹ của các em nghĩ rằng một số bạn bè của các em đang có một ảnh hưởng xấu đến các em?

Các em sẽ phản ứng như thế nào nếu một vị lãnh đạo Giáo Hội nói rằng một trong những sinh hoạt ưa thích của các em đang ngăn cản sự phát triển phần thuộc linh của các em?

Các em sẽ phản ứng như thế nào nếu vị tiên tri lên tiếng chống lại một loại trò chơi giải trí nào đó mà các em thích?

Mời học sinh im lặng suy ngẫm về những câu hỏi này. Sau đó hỏi:

- Tại sao những tình huống này đầy thử thách?
- Các em có thể làm gì để tuân theo lời khuyên dạy của cha mẹ hoặc người lãnh đạo của mình trong những tình huống như vậy?
- Tại sao những người ngay chính sẵn lòng tuân theo lời khuyên dạy cho dù điều này đòi hỏi một sự thay đổi khó khăn trong cuộc sống của họ?

Giải thích rằng trong bài học này, học sinh sẽ được học về một nhóm người không sẵn lòng tuân theo lời khuyên dạy từ một vị tiên tri.

Để cung cấp bối cảnh cho bài học, hãy nhắc nhở học sinh rằng Giê Níp đã dẫn một nhóm người đến xứ Nê Phi, nơi đó họ đã bị dân La Man bắt làm nô lệ. Mặc dù việc Giê Níp đã quá nồng nhiệt khát khao đã dẫn ông đến chỗ bị dân La Man đánh lừa nhưng ông là một người tốt, và ông đã dạy dân của ông phải đặt niềm tin cậy của họ vào Chúa. Trước khi Giê Níp qua đời, ông đã truyền giao vương quốc cho con trai của ông là Nô Ê. (Xin xem Mô Si A 9–10).

Giải thích rằng Nô Ê là một người tà ác. Để cho thấy sự tà ác của ông đã ảnh hưởng đến dân của ông như thế nào, hãy chia lớp học ra thành hai nhóm. Yêu cầu nhóm thứ nhất đọc Mô Si A 11:1–2, 5–7, và yêu cầu nhóm thứ hai đọc Mô Si A 11:14–19. Mời cả hai nhóm tìm kiếm những chi tiết về sự tà ác của Vua Nô Ê đã ảnh hưởng đến dân chúng như thế nào. Giúp học sinh phân tích các câu này bằng cách đặt những câu hỏi như sau:

- Các em nghĩ tại sao dân chúng sẵn lòng hỗ trợ Nô Ê trong sự tà ác của ông?
- Tại sao "những lời phù phiếm và tâng bốc" có thể dẫn người ta đến việc bị lừa dối? (Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng lời tâng bốc là lời khen ngợi giả tạo, thường được đưa ra để lôi kéo người được khen).
- Từ câu chuyện này về dân của Nô Ê, chúng ta có thể học được điều gì về cách chúng ta sẽ đáp ứng với những lời phù phiếm và tâng bốc? (Khi tin vào những lời phù phiếm và tâng bốc của người khác, thì chúng ta sẵn lòng để bị lừa dối).
- Chúng ta có thể làm gì khi những người xung quanh mình đang sống không ngay chính?

Làm cho bài học thích nghi với nhu cầu của học sinh

Hầu hết các bài học chứa đựng các lẽ thật của thánh thư nhiều hơn các anh chị em có thể dạy hết trong thời gian các anh chị em có. Khi các anh chị em nghiên cứu thánh thư và chương trình giảng dạy, hãy tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để biết các giáo lý và nguyên tắc nào là quan trọng nhất cho học sinh của các anh chị em để học tập và thảo luận trong bài học. Đức Thánh Linh sẽ giúp các anh chị em làm cho mỗi bài học thích nghi với nhu cầu của học sinh.

Mô Si A 11:20–12:17

A Bi Na Đi cảnh cáo dân chúng rằng họ sẽ bị đưa vào vòng nô lệ nếu họ không hối cải

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 11:20.

- Chúa đã làm gì để giúp đỡ dân của Nô Ê? (Ngài đã gửi một vị tiên tri đến để kêu gọi họ hối cải.)

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Thượng Đế gửi các vị tiên tri đến để giúp chúng ta hối cải và tránh đau khổ.*** Giải thích rằng Chúa đã gửi A Bi Na Đi đến hai lần để cảnh cáo dân chúng.

Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng. Chừa đủ chỗ trống để viết một phần tóm lược theo mỗi câu tham khảo thánh thư.

	Sứ Điệp của A Bi Na Đi	Phản Ứng của Dân Chúng
Lời Cảnh Cáo Thứ Nhất	Mô Si A 11:20–25	Mô Si A 11:26–29
Lời Cảnh Cáo Thứ Hai	Mô Si A 12:1–8	Mô Si A 12:9–17

Mời học sinh viết lên trên bảng

Trong khi học sinh viết trên bảng, các anh chị em có thể đứng đối diện với lớp học và tiếp tục tạo điều kiện cho cuộc thảo luận. Điều này thu hút sự chú ý của học sinh ở trên bảng và khuyến khích sự tham gia. Nhắc nhở học sinh rằng họ không cần phải viết hết các câu trả lời—chỉ một vài lời chính yếu từ ý kiến của người khác. Để gia tăng sự tham gia, các anh chị em có thể mời một học sinh viết trong một vài phút và sau đó cho một học sinh khác cơ hội để làm người ghi chép.

Để giúp học sinh hiểu sứ điệp của A Bi Na Đi, hãy yêu cầu một nửa trong số họ đọc Mô Si A 11:20–25, trong đó có nói về lời cảnh cáo đầu tiên của A Bi Na Đi, và yêu cầu một nửa kia đọc Mô Si A 12:1–8, mà nói về lời cảnh cáo thứ hai của ông. Mời các học sinh trong mỗi nhóm tóm lược các sứ điệp của A Bi Na Đi trong khi một học sinh viết phần tóm lược của họ lên trên bảng dưới các câu tham khảo thích hợp.

- Các em thấy có gì khác biệt giữa hai lời cảnh cáo của A Bi Na Đi?

Để giúp học sinh thấy được những khác biệt này, hãy cân nhắc việc thu hút sự chú ý của họ đến Mô Si A 11:20–25 và các cụm từ lặp đi lặp lại "nếu chúng không biết hối cải" và "nếu dân này không biết hối cải." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ tô đậm các cụm từ này. Sau đó khuyến khích họ tìm kiếm sự khác biệt giữa cách diễn đạt trong các cụm từ này và cách diễn đạt trong Mô Si A 12:1–8. Các anh chị em có thể đề nghị học sinh chú ý đặc biệt đến từ sẽ trong các câu này. (Giúp học sinh thấy rằng dân chúng có thể thoát khỏi những hậu quả này nếu họ đã hối cải sau lời cảnh cáo đầu tiên. Vì dân chúng không chịu hối cải nên những hậu quả đã trở nên tất yếu và nghiêm trọng hơn trong lời cảnh cáo thứ hai của A Bi Na Đi).

- Những khác biệt này dạy cho các em biết gì về những hậu quả của việc không lưu ý đến lời cảnh cáo của một vị tiên tri?
- Những nguy hiểm của việc khăng khăng sống trong tội lỗi của chúng ta và không hối cải là gì?

Để giúp học sinh hiểu được phản ứng của dân chúng đối với các sứ điệp của A Bi Na Đi, hãy yêu cầu một nửa số học sinh đọc Mô Si A 11:26–29, và lưu ý phản ứng của dân chúng và vua của họ đối với sứ điệp đầu tiên của A Bi Na Đi. Yêu cầu một nửa khác của học sinh đọc Mô Si A 12:9–17, cùng lưu ý đến phản ứng đối với sứ điệp thứ hai của A Bi Na Đi. Yêu cầu học sinh trong mỗi nhóm tóm lược các phản ứng khi một học sinh viết phần tóm lược trong biểu đồ.

- Các em nghĩ tại sao dân chúng đã phản ứng giận dữ với A Bi Na Đi, là người đang cố gắng để giúp đỡ họ? Các em nghĩ tại sao họ đã bênh vực cho Vua Nô Ê, là người đã dẫn họ tới cảnh đau khổ?
- Trong Mô Si A 11:29, chúng ta đọc "con mắt của dân chúng đều mù quáng hết." Những người này đã trở nên mù quáng như thế nào đối với lẽ thật?

Khi học sinh thảo luận các câu hỏi này, hãy giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Tội lỗi có thể làm cho chúng ta mù quáng đến mức không nhận ra lẽ thật của lời nói của các vị tiên tri.** Giải thích rằng, trong sự mù quáng của họ, dân chúng nghĩ rằng Nô Ê là bạn của họ và A Bi Na Đi là kẻ thù của họ, khi sự thật là ngược lại. Yêu cầu học sinh im lặng suy ngẫm về những câu hỏi sau đây:

- Các em có bao giờ trở nên tức giận hoặc bênh vực cho những sai lầm của mình khi có người sửa chỉnh các em, mặc dù các em biết rằng họ đã nói đúng?
- Các em có thể làm gì để chấp nhận lời khuyên bảo của những người trong gia đình, các vị lãnh đạo Giáo Hội địa phương, và các vị tiên tri khi họ khuyên bảo các em về cách tuân theo lời của Thượng Đế?

Hãy nêu lên rằng nhiều người khuyến khích chúng ta sống theo lời của Thượng Đế. Để giúp học sinh suy nghĩ thêm về cách phản ứng thích hợp với những người khuyên bảo chúng ta phải thay đổi hoặc hối cải, hãy trở lại với ba câu hỏi mà các anh chị em đã viết lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Yêu cầu học sinh trả lời cho một trong những câu hỏi đó trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Khi họ đã có đủ thời gian để viết xong rồi, hãy mời một vài người trong số họ nói về thời điểm mà họ đã được ban phước vì đã tuân theo lời khuyên bảo của cha mẹ hoặc các vị lãnh đạo. Khuyến khích họ tìm kiếm và tuân theo lời khuyên bảo của cha mẹ, các vị lãnh đạo Giáo Hội địa phương, và các vị tiên tri.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Sự hiểu biết của học sinh về những đoạn thánh thư sẽ gia tăng khi họ tự đặt ra những câu hỏi của họ về các đoạn thánh thư này. Mời các học sinh cùng làm việc với nhau chung một lớp học hoặc trong các nhóm nhỏ, để viết những manh mối cho thấy các đoạn thánh thư thông thạo cụ thể. (Các anh chị em có thể muốn chọn ra một nhóm các đoạn văn mà các anh chị em muốn học sinh học hoặc xem lại). Rồi yêu cầu họ đọc những manh mối của họ cho các anh chị em nghe. Các anh chị em sẽ được tính điểm nếu các anh chị em đoán đúng một đoạn thánh thư thông thạo. Lớp học sẽ nhận được điểm nếu các anh chị em không thể đoán đúng.

Xin Lưu Ý: Nếu không có thời gian để sử dụng sinh hoạt này như là một phần của bài học này, thì các anh chị em có thể sử dụng nó vào một ngày khác. Đối với các sinh hoạt để xem lại khác, xin xem phần phụ lục ở cuối sách học này.

BÀI HỌC 59

Mô Si A 12:18–14:12

Lời Giới Thiệu

Khi Vua Nô Ê và các thầy tư tế của ông chất vấn A Bi Na Đi, thì vị tiên tri quở trách họ vì đã không giảng dạy hoặc tuân giữ các giáo lệnh. Vua Nô Ê ra lệnh cho các thầy tư tế của ông phải giết chết A Bi Na Đi, nhưng Thượng Đế đã bảo vệ A Bi Na Đi và đã ban cho ông quyền năng để tiếp tục sứ điệp của ông. Khi trích dẫn Ê Sai, A Bi Na Đi đã làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 12:18–13:26

A Bi Na Đi quở trách Vua Nô Ê và các thầy tư tế của vua vì từ chối tuân thủ và giảng dạy các giáo lệnh

Để bắt đầu bài học này, hãy viết những lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Tôi BIẾT ý nghĩa của việc sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Tôi SỐNG theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Yêu cầu học sinh im lặng xem xét xem những lời phát biểu mô tả đúng với họ như thế nào, bằng cách sử dụng thang điểm từ 1 đến 10 (với số 10 là lời phát biểu mô tả họ đúng nhất).

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để có thể thành thật đưa ra cả hai lời phát biểu này?

Giải thích rằng khi học sinh thảo luận về những lời của A Bi Na Đi, thì họ sẽ học được thêm về tầm quan trọng của việc hiểu biết và sống theo phúc âm. Nhắc nhở họ rằng trong bài học trước, họ đã thảo luận câu chuyện về Vua Nô Ê và các thầy tư tế của hắn ném A Bi Na Đi vào tù vì những lời tiên tri của ông chống lại họ (xin xem Mô Si A 12:1–17). Tóm lược Mô Si A 12:18–24 bằng cách giải thích rằng A Bi Na Đi về sau đã bị bắt giải đến trước Vua Nô Ê và các thầy tư tế của hắn. Các thầy tư tế chất vấn ông, cố gắng làm cho ông hoang mang để nói một điều gì đó mà họ có thể dùng để chống lại ông. Sau đó, một người trong số họ yêu cầu ông giải thích một đoạn thánh thư.

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 12:25–30 cùng tìm kiếm các lý do của A Bi Na Đi để quở trách Nô Ê và các thầy tư tế của hắn. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi:

- A Bi Na Đi nói rằng Nô Ê và các thầy tư tế của hắn đã làm sai lạc đường lối của Chúa (xin xem Mô Si A 12:26). Nói cách khác, họ đã làm sai lạc những sự việc thiêng liêng và quay lưng lại với con đường đúng để sống theo. Nô Ê và các thầy tư tế phạm tội làm sai lạc đường lối của Chúa trong những phương diện nào?

Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng các thầy tư tế cho rằng sự cứu rỗi là từ luật Môi Se mà ra (xin xem Mô Si A 12:32). Tuy nhiên, họ đã không tuân giữ Mười Điều Giáo Lệnh, tức là một phần của luật đó, và họ đã không giảng dạy cho dân chúng phải tuân giữ các giáo lệnh (xin xem Mô Si A 11:1–15; 12:27–29, 37; 13:25–26).

Chỉ vào những lời phát biểu ở trên bảng.

- Trên thang điểm từ 1 đến 10, các em nghĩ mỗi lời phát biểu mô tả Nô Ê và các thầy tư tế của hắn đúng như thế nào?

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 12:31–33. Yêu cầu lớp học nhận ra nguyên tắc mà A Bi Na Đi đã dạy cho Nô Ê và các thầy tư tế của hắn. (Ông dạy rằng **nếu chúng ta tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, thì chúng ta sẽ được cứu).**

Chia sẻ các ví dụ sau đây của Anh Cả F. Melvin Hammond thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi. Khuyến khích học sinh lắng nghe về tầm quan trọng của việc biết lẫn tuân giữ các giáo lệnh.

"Cách đây nhiều năm, một người truyền giáo giải nhiệm trở về nhà đứng mạnh dạn trong một buổi lễ Tiệc Thánh và tuyên bố lớn tiếng rằng anh ta biết từ việc nghiên cứu thánh thư của mình rằng phúc âm là chân chính và anh ta sẽ hy sinh mạng sống của mình cho Chúa và Giáo Hội của Ngài. Hai tuần sau đó, anh ta đứng trước mặt vị giám trợ của tiểu giáo khu sinh viên của mình, bẽ bàng và sợ hãi, khi anh thú nhận rằng trong một giây phút yếu đuối anh ta đã đánh mất đức hạnh của mình. Bằng cách nào đó lòng tận tụy đã được anh ta tuyên bố với Đấng Cứu Rỗi đã bị quên lãng trong nỗi phấn khởi đầy sức đam mê của anh ta. Mặc dù là một người học lời của Thượng Đế, nhưng anh ta đã không liên kết việc học tập của mình với sự áp dụng thực tiễn, hàng ngày, không hề viển vông vào cuộc sống giống như Đấng Ky Tô.

"Một cô gái xinh đẹp cố gắng hoàn thành tất cả những điều kiện đòi hỏi để đạt được Sự Công Nhận của Người Thiếu Nữ. Mục tiêu cá nhân của cô ta được viết một cách chu đáo và được cẩn thận đặt trong nhật ký của cô ta. Một cách cương quyết, cô viết rằng cô chỉ sẽ hẹn hò với các thanh niên xứng đáng và tìm ra một người đặc biệt mà sẽ kết hôn với cô trong đền thờ. Khi cô mười tám tuổi, mục tiêu của cô đã bị lãng quên; cô bỏ nhà ra đi với một cậu thanh niên không phải là tín hữu của Giáo Hội. Những người yêu thương cô nhất đã khóc rất nhiều—cha mẹ, các giảng viên và bạn bè của cô. Cô đã đánh mất sự kết nối giữa những điều kiện đòi hỏi của luật pháp với thực tế của vai trò môn đồ chân chính" ("Eliminating the Void between Information and Application," buổi phát sóng bằng vệ tinh chương trình huấn luyện HTGDCGH, tháng Tám năm 2003, 17, si.lds.org).

- Tại sao việc biết được các giáo lệnh là không đủ để chúng ta được hội đủ điều kiện cho sự cứu rỗi?

Trưng bày hình A Bi Na Đi đứng trước mặt Vua Nô Ê (62042; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 75). Yêu cầu học sinh mô tả điều đang xảy ra trong hình. (Nhà vua đã ra lệnh rằng A Bi Na Đi phải bị giết chết. Chúa đang bảo vệ A Bi Na Đi). Để giúp học sinh hiểu được câu chuyện này, hãy cân nhắc việc yêu cầu ba học sinh đứng lên và đóng một cảnh đọc kịch. Một học sinh sẽ đóng vai là người kể chuyện. Một học sinh thứ hai sẽ đọc những lời của Vua Nô Ê. Học sinh thứ ba sẽ đọc những lời của A Bi Na Đi. Trước hết, hãy yêu cầu người kể chuyện và học sinh đóng vai Nô Ê đọc các phần của họ trong Mô Si A 13:1–2. Sau đó, yêu cầu học sinh đóng vai A Bi Na Đi trả lời với Mô Si A 13:3–4. Sau đó, người kể chuyện sẽ đọc Mô Si A 13:5–6. Sau đó, học sinh đóng vai A Bi Na Đi sẽ kết thúc với Mô Si A 13:7–11.

> ***Đọc kịch***
> Việc đọc kịch thánh thư có thể giúp học sinh hình dung ra các nhân vật và các sự kiện trong thánh thư. Khuyến khích học sinh tạo ra kinh nghiệm thú vị và vui thích mà không làm mất đi tính thiêng liêng của các sự kiện trong thánh thư.

Hướng sự chú ý của học sinh đến Mô Si A 13:11.

- Các em nghĩ việc có các giáo lệnh được viết trong tâm hồn của chúng ta có nghĩa là gì? (Giúp học sinh hiểu rằng để có các giáo lệnh viết vào trong tâm hồn chúng ta, thì chúng ta phải biết *và* sống theo phúc âm).

Hãy nêu ra rằng trước khi Nô Ê tìm cách để A Bi Na Đi bị giết chết, thì A Bi Na Đi đã bắt đầu đọc thuộc lòng một đoạn thánh thư mà có lẽ đã quen thuộc với nhà vua và các thầy tư tế của ông và đó là bằng chứng về sự tà ác của họ. Yêu cầu lớp học im lặng đọc Mô Si A 12:34–36 để xem đoạn thánh thư mà A Bi Na Đi đọc cho Nô Ê và các thầy tư tế của hắn nghe có quen thuộc không. Giúp họ thấy rằng A Bi Na Đi đã bắt đầu đọc thuộc lòng Mười Điều Giáo Lệnh.

Vẽ lên trên bảng hai tảng đá lớn, trống không. Mời một học sinh viết một trong Mười Điều Giáo Lệnh vào một trong hai tảng đá này. Yêu cầu học sinh đó đưa cục phấn cho một học sinh khác để viết một điều giáo lệnh khác trong số Mười Điều Giáo Lệnh. Lặp lại tiến trình này cho đến khi học sinh đã liệt kê hết tất cả các giáo lệnh mà họ có thể nhớ được. Mời họ kiểm tra câu trả lời của họ trong Mô Si A 12:34–36 và 13:12–24. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ tô đậm Mười Điều Giáo Lệnh trong những câu này và trong Xuất Ê Díp Tô Ký 20:3–17 (một đoạn thánh thư thông thạo).

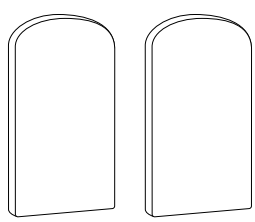

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley:

"Mười Điều Giáo Lệnh [đã] do ngón tay của Đức Giê Hô Va viết lên trên tảng đá cho sự cứu rỗi và an toàn, cho sự an ninh và hạnh phúc của con cái Y Sơ Ra Ên, và cho tất cả các thế hệ sẽ đến sau" ("Our Solemn Responsibilities," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1991, 51).

Khuyến khích học sinh xem lại Mười Điều Giáo Lệnh và im lặng suy xét các nỗ lực cá nhân của họ để tuân giữ các giáo lệnh.

Mô Si A 13:27–14:12

A Bi Na Đi dạy về sự cứu rỗi nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô

Viết lên trên bảng điều sau đây (các anh chị em có thể muốn viết điều này trước khi lớp học bắt đầu). Yêu cầu học sinh suy nghĩ về điều gì có thể được điền vào chỗ trống.

> *"Sau tất cả sự vâng lời và các việc thiện của mình, chúng ta có thể không được cứu khỏi cái chết hay hậu quả của tội lỗi cá nhân của chúng ta nếu không có . . ."*

Đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks:

"Sau tất cả sự vâng lời và các việc thiện của mình, chúng ta có thể không được cứu khỏi cái chết hay hậu quả của tội lỗi cá nhân của chúng ta nếu không có ân điển được sự chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô mang lại. Sách Mặc Môn làm rõ vấn đề này. Sách dạy rằng 'sự cứu rỗi không phải chỉ do luật pháp đến mà thôi' (Mô Si A 13:28). Nói cách khác, sự cứu rỗi không phải chỉ do việc tuân giữ các điều giáo lệnh mà thôi. . . . Ngay cả những người cố gắng vâng lời và phục vụ Thượng Đế với hết cả tấm lòng, khả năng, tâm trí và sức mạnh cũng đều là 'những tôi tớ vô dụng' (Mô Si A 2:21). Con người không thể tự mình kiếm được sự cứu rỗi cho chính mình" ("Another Testament of Jesus Christ," *Ensign*, tháng Ba năm 1994, 67).

Hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng bằng cách viết *ân điển do sự chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô mang lại.* Sau đó yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 13:28, 32–35. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các từ và cụm từ liên quan đến lời phát biểu của Anh Cả Oaks. Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã khám phá ra. (Câu trả lời có thể bao gồm "sự chuộc tội", "sự cứu chuộc của Thượng Đế", "sự giáng lâm của Đấng Mê Si," và lời hứa rằng "Thượng Đế [sẽ] đi xuống giữa con cái loài người.")

Giải thích rằng những lời phát biểu của A Bi Na Đi về "luật pháp" trong Mô Si A 13:28 và 32 là những phần tham khảo với luật Môi Se, bao gồm một tập hợp chặt chẽ các giáo lệnh liên quan đến những của lễ hy sinh, yến tiệc, và những đặc tính khác. Luật pháp đã được đưa ra để giúp dân Y Sơ Ra Ên tưởng nhớ đến Thượng Đế và mong đợi Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Theo thời gian, nhiều người Y Sơ Ra Ên đã không hiểu được vai trò của Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi của họ và nghĩ rằng họ có thể được cứu chỉ bằng cách tuân theo luật Môi Se mà thôi.

- A Bi Na Đi làm chứng rằng **không một người nào có thể được cứu ngoại trừ qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô** (xin xem Mô Si A 13:28, 32). Tại sao là điều quan trọng để cho chúng ta hiểu lẽ thật này?

Giải thích rằng khi A Bi Na Đi nói với Nô Ê và các thầy tư tế thì ông trích dẫn một số lời tiên tri của Ê Sai về Chúa Giê Su Ky Tô. Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 14:3–12. Yêu cầu họ tìm kiếm các từ hoặc cụm từ mô tả điều Đấng Cứu Rỗi đã làm để mang lại sự cứu rỗi cho họ.

Sau khi học sinh đã nghiên cứu những câu này trong một vài phút, hãy yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Các anh chị em có thể cân nhắc việc viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Để giúp học sinh suy nghĩ về nỗi sầu khổ và buồn phiền mà Đấng Cứu Rỗi đã mang thay cho họ và giúp họ suy nghĩ về nỗi đau khổ của Ngài vì tội lỗi của họ, hãy đọc những lời phát biểu sau đây cho họ nghe. Mời họ hoàn tất những lời phát biểu này trong tâm trí:

Chúa Giê Su Ky Tô đã mang lấy những nỗi buồn phiền của tôi, chẳng hạn như . . .

Chúa Giê Su Ky Tô đã bị thương tích và bầm mình vì những tội lỗi của tôi, chẳng hạn như . . .

Hỏi học sinh lời phát biểu sau đây có ý nghĩa gì đối với họ: "bởi lằn roi quất vào người mà chúng ta được lành bệnh" (Mô Si A 14:5). Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng

từ *lằn roi* ám chỉ cụ thể đến những vết thương trên thân thể của Đấng Cứu Rỗi khi Ngài bị đánh đòn, hoặc bị quất bằng roi (xin xem Giăng 19:1). Nói chung, từ này ám chỉ tất cả nỗi đau khổ của Ngài.

Sau khi học sinh đã chia sẻ cảm nghĩ của mình về lời phát biểu này, thì hãy làm chứng rằng qua nỗi đau khổ của Đấng Cứu Rỗi và những nỗ lực của chúng ta để tuân giữ các giáo lệnh, chúng ta có thể nhận được sự bình an và sự tha thứ trong cuộc sống này và sự cứu rỗi trong cuộc sống mai sau (xin xem GLGƯ 59:23; Những Tín Điều 1:3). Mời các học sinh cho thấy tình yêu thương và lòng biết ơn đối với Đấng Cứu Rỗi bằng cách tuân giữ các giáo lệnh.

BÀI HỌC 60

Mô Si A 15–17

Lời Giới Thiệu

Khi A Bi Na Đi tiếp tục thuyết giảng cho Vua Nô Ê và các thầy tư tế của nhà vua thì ông đã làm chứng về vai trò của Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc. Một trong các thầy tư tế của Nô Ê, là An Ma đã tin A Bi Na Đi. Vua Nô Ê đuổi An Ma ra khỏi cung vua và ra lệnh cho các tôi tớ của mình giết ông, nhưng An Ma chạy thoát và ghi lại những lời giảng dạy mà ông đã nghe được từ A Bi Na Đi. Sau khi A Bi Na Đi đưa ra sứ điệp mà Chúa đã sai ông đến để chia sẻ, Vua Nô Ê và các thầy tư tế của vua đe dọa sẽ giết ông nếu ông không rút lại điều ông đã nói. Vì không chịu chối bỏ chứng ngôn của mình nên ông "chịu đựng cái chết vì lửa thiêu" và "đã đóng ấn lẽ thật của lời mình nói bằng cái chết của mình" (Mô Si A 17:20).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 15–16

A Bi Na Đi giảng dạy về vai trò của Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc

Cho học sinh hai phút để tìm ra những từ *cứu chuộc, đã cứu chuộc,* và *sự cứu chuộc* trong Mô Si A 15–16. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm những từ này. Giải thích rằng khi các hình thức khác nhau của cùng một từ được lặp đi lặp lại trong một khối thánh thư, thì đó có thể là một tín hiệu rằng từ này quan trọng đối với sứ điệp của người viết. Khuyến khích học sinh nên chờ xem những lời giảng dạy của A Bi Na Đi về việc được cứu chuộc trong bài học hôm nay.

Để giúp học sinh hiểu được vai trò của Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc, hãy vẽ lên trên bảng sơ đồ sau đây:

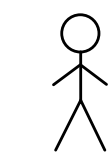

Người phạm tội

Tiền phạt

Hình phạt

Chỉ vào hình được ghi là "Người phạm tội," và yêu cầu học sinh tưởng tượng ra rằng họ đã phạm một tội ác. Họ đã bị kết án phải nộp những khoản tiền phạt lớn như là hình phạt, và không có cách hợp pháp và lương thiện nào họ có thể tự mình tránh khỏi việc phải trả tiền phạt. Hỏi học sinh sẽ cảm thấy như thế nào khi gặp phải một hình phạt như vậy. Sau đó yêu cầu họ tưởng tượng rằng một người trong gia đình hoặc một người bạn đề nghị trả tiền phạt cho họ.

- Các em sẽ cảm thấy như thế nào về người này?

Giải thích rằng trong việc trả các khoản tiền phạt, người trong gia đình hoặc người bạn sẽ cứu chuộc họ khỏi hình phạt của họ. Từ *cứu chuộc* có nghĩa là thoát khỏi nợ hoặc được tự do bằng cách trả một khoản tiền chuộc. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết những định nghĩa này bên cạnh một trong những câu trong Mô Si A 15 có chứa một dạng của từ *cứu chuộc.*

Viết *Chúng Ta* dưới *Người Phạm Tội.* Viết *Công Lý* dưới *Hình Phạt.* Giải thích rằng vì chúng ta phạm tội và vi phạm luật pháp của Thượng Đế nên chúng ta phải bị trừng phạt. Nói cách khác, chúng ta phải đáp ứng những đòi hỏi của công lý. Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu học sinh lắng nghe một số hậu quả về việc vi phạm luật pháp của Thượng Đế:

"Công lý . . . đòi hỏi mỗi luật pháp bị vi phạm phải được thỏa mãn. Khi tuân theo các luật pháp của Thượng Đế thì các anh chị em được phước, nhưng không có sự đền bù thêm

nào mà có thể được để dành để thỏa mãn cho các luật pháp khác mà các anh chị em vi phạm. Nếu không được giải quyết, những sự vi phạm luật pháp có thể làm cho cuộc sống của các anh chị em trở nên khổ sở và sẽ ngăn giữ không cho các anh chị em trở về cùng Thượng Đế." ("Sự Chuộc Tội Có Thể Bảo Đảm Sự Bình An và Hạnh Phúc của Các Anh Chị Em," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2006, 42).

- Theo Anh Cả Scott, một số hậu quả về việc vi phạm luật pháp của Thượng Đế là gì?

Khi học sinh nhận ra các hậu quả về việc vi phạm luật pháp của Thượng Đế, hãy xoá chữ *Các khoản tiền phạt ở* trên bảng. Thay vào từ đó, hãy viết *Nỗi khổ sở* và *Bị loại ra khỏi sự hiện diện của Thượng Đế*. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 15:1, 8–9. Các anh chị em có thể muốn hỏi các câu hỏi sau đây để giúp họ hiểu một số giáo lý trong những câu đó:

- Từ *can thiệp* ám chỉ đến một người chen vào giữa hai người hoặc nhóm người để giúp họ hòa giải—nói cách khác, để mang đến sự hòa thuận với nhau. Các em nghĩ Chúa Giê Su Ky Tô đến để "can thiệp" cho chúng ta có nghĩa là gì?
- Từ *đứng trung gian giữa* có nghĩa là ở giữa. Các em nghĩ Đấng Cứu Rỗi đứng "trung gian giữa [chúng ta] và công lý" có nghĩa là gì? Các em nghĩ đáp ứng "những đòi hỏi của công lý" có nghĩa là gì?

Giúp học sinh hiểu rằng công lý đòi hỏi chúng ta phải bị trừng phạt vì tội lỗi của chúng ta. Đấng Cứu Rỗi đã không xóa bỏ những đòi hỏi của công lý; Ngài đứng giữa chúng ta và công lý để đáp ứng những đòi hỏi của công lý bằng cách nhận lấy hình phạt thay cho chúng ta. Ngài đã trả giá để cứu chuộc chúng ta—để giải thoát chúng ta khỏi hình phạt. Treo lên trên bảng một tấm hình của Đấng Cứu Rỗi (chẳng hạn như tấm hình có tựa đề là Chúa Giê Su Ky Tô [64001]) giữa người phạm tội và hình phạt.

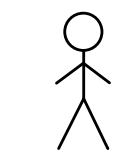

Người phạm tội
Chúng ta

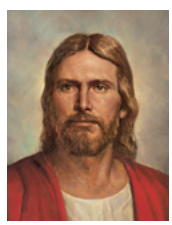

Hình phạt
Công lý
Nỗi khổ sở

Bị loại ra khỏi sự hiện diện của Thượng Đế

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 115:5–7, cùng nghĩ về cái giá mà Chúa Giê Su Ky Tô đã trả để cứu chuộc họ—để đứng giữa họ và những đòi hỏi của công lý.

Viết câu sau đây lên trên bảng:

Những người chọn để được cứu chuộc	*Những người từ chối không muốn được cứu chuộc*
Mô Si A 15:11–12	Mô Si A 16:2–5, 12

Chia lớp ra làm hai. Yêu cầu một nửa số học sinh tra cứu Mô Si A 15:11–12, cùng tìm kiếm các đặc điểm của những người chọn để được cứu chuộc. Yêu cầu một nửa lớp học kia tra cứu Mô Si A 16:2–5, 12, cùng tìm kiếm các đặc điểm của những người từ chối không muốn được cứu chuộc. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy yêu cầu nhóm học sinh đầu tiên chia sẻ điều họ đã tìm thấy.

- Theo Mô Si A 15:11–12, ai sẽ được cứu chuộc khỏi tội lỗi của họ? (Hãy chắc chắn là học sinh hiểu rằng **Chúa Giê Su Ky Tô đáp ứng những đòi hỏi của công lý cho những người lưu tâm đến lời nói của các vị tiên tri, tin vào quyền năng cứu chuộc của Ngài, và hối cải tội lỗi của họ**).

Giải thích rằng cái giá mà Đấng Cứu Rỗi đã trả là một ân tứ riêng cho bất cứ ai chịu chọn làm cho hội đủ điều kiện để nhận được sự cứu chuộc bằng cách hối cải và cố gắng tuân giữ các lệnh truyền và các giao ước của họ với Chúa.

Để nhấn mạnh tính chất cá nhân của Sự Chuộc Tội, hãy mời một học sinh đọc to Mô Si A 15:10. Sau đó, hướng sự chú ý của học sinh đến cụm từ "Ngài sẽ thấy dòng dõi của Ngài" trong câu đó. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm cụm từ này. Giải thích rằng trong câu này, từ *dòng dõi* ám chỉ đến con cái.

- Khi nào chúng ta đã học được về việc trở thành "con cái của Đấng Ky Tô"? (Nhắc nhở học sinh về những lời của Vua Bên Gia Min về đề tài này, được tìm thấy trong Mô Si A 5. Xin xem thêm bài học 55).

Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng học sinh cá nhân hóa Mô Si A 15:10 bằng cách viết tên của họ thay cho cụm từ "dòng dõi của Ngài." Mời họ suy ngẫm một giây lát về điều này có nghĩa là gì đối với họ.

- Điều giảng dạy này ảnh hưởng như thế nào đến sự hiểu biết của các em về Sự Chuộc Tội?

Yêu cầu học sinh đọc Mô Si A 16:2–5, 12 để chia sẻ điều họ đã tìm thấy về những người từ chối không muốn được cứu chuộc. Để nhấn mạnh đến mức độ nghiêm trọng của việc từ chối được cứu chuộc, hãy yêu cầu tất cả học sinh im lặng đọc Mô Si A 16:5.

- Điều gì xảy ra với biểu đồ ở trên bảng nếu người phạm tội vẫn còn sống trong tội lỗi và từ chối hối cải? (Khi học sinh trả lời xong, gỡ bỏ hình của Chúa Giê Su Ky Tô từ biểu đồ. Các anh chị em có thể nhấn mạnh rằng đối với một người như thế, thì "sự cứu chuộc sẽ xem như không có.")

Mời học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 19:16–17 để khám phá ra rằng điều gì sẽ xảy ra cho những người từ chối hối cải và chấp nhận sự cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết *GLGƯ 19:16–17* trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 16:5.

Treo lại hình của Đấng Cứu Rỗi vào chỗ cũ ở trên bảng.

- Các em đã học được các lẽ thật nào ngày hôm nay về Đấng Cứu Chuộc của các em?

Sau khi học sinh đã trả lời cho câu hỏi này rồi, hãy giải thích rằng ngoài việc giảng dạy rằng Đấng Cứu Rỗi cứu chuộc chúng ta khỏi hình phạt vì tội lỗi chúng ta, A Bi Na Đi đã dạy rằng Đấng Cứu Rỗi cứu chuộc chúng ta khỏi cái chết. Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 16:6–11. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nên tất cả mọi người đều sẽ được phục sinh.** Các anh chị em cũng có thể muốn nêu ra rằng người ngay chính sẽ được phục sinh với một trạng thái hạnh phúc.

Mời các học sinh viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ những cảm nghĩ về Đấng Cứu Chuộc và điều họ sẽ làm để sẽ có thể nhận được sự cứu chuộc mà Ngài ban cho.

Mô Si A 17

An Ma tin A Bi Na Đi và bị đuổi đi; A Bi Na Đi bị hỏa thiêu

Hỏi học sinh:

- Các em có bao giờ nhìn thấy một người nào đó đứng lên bênh vực cho điều đúng khi rất khó đối với họ để làm như vậy không? Điều gì đã xảy ra?

Cho thấy hình A Bi Na Đi đứng trước Vua Nô Ê (62042; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 75). Tóm lược Mô Si A 17:1–6 bằng cách giải thích rằng khi A Bi Na Đi kết luận sứ điệp của ông thì một thầy tư tế tên là An Ma đã cố gắng thuyết phục nhà vua rằng A Bi Na Đi đã nói sự thật và cần phải được thả ra. Nhà vua đuổi An Ma đi và sai tôi tớ đi giết ông ta. An Ma ẩn trốn và viết xuống những lời của A Bi Na Đi. Ba ngày sau, nhà vua và các thầy tư tế của mình kết án A Bi Na Đi phải chết.

Chia học sinh ra thành từng cặp. Yêu cầu họ nghiên cứu những đoạn thánh thư sau đây với người bạn trong nhóm của họ: Mô Si A 17:7–10, nói về những lựa chọn của A Bi Na Đi, và Mô Si A 17:11–12, nói về những lựa chọn của Vua Nô Ê. Yêu cầu họ so sánh những lựa chọn của A Bi Na Đi với những lựa chọn của Vua Nô Ê. Cũng yêu cầu họ thảo luận các câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này).

- Các em nghĩ tại sao những lời của A Bi Na Đi đã ảnh hưởng đến vua Nô Ê theo như cách những lời đó đã ảnh hưởng đến họ? (Xin xem Mô Si A 17:11). Các thầy tư tế của Vua Nô Ê đã ảnh hưởng đến ông như thế nào? (Xin xem Mô Si A 17:12–13).
- Chúng ta có thể học được các bài học nào từ tấm gương của A Bi Na Đi? (Một câu trả lời học sinh có thể đưa ra là **chúng ta có thể trung thành với Thượng Đế trong mọi hoàn cảnh**).

Nếu có thể được, hãy cung cấp cho học sinh một bản sao về lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley:

"*Hãy kiên quyết—trong việc đứng lên bênh vực điều đúng*. Chúng ta sống trong một thời đại của sự thỏa hiệp. . . .Trong những tình huống mà mình đang phải đối mặt hàng ngày, thì chúng ta biết điều gì là đúng. . . . Chúng ta phải trau dồi sức mạnh để tuân theo niềm tin chắc của mình" ("Building Your Tabernacle," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1992, 52).

Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết *Tôi sẽ trung thành với Thượng Đế trong mọi hoàn cảnh* trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 17:9–12. Hướng sự chú ý của học sinh đến những lời cuối cùng của A Bi Na Đi, được tìm thấy trong Mô Si A 17:19—"Hỡi Thượng Đế, xin tiếp nhận linh hồn con." Sau đó yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 17:20.

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về những lời cuối cùng của A Bi Na Đi?

Yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi sau đây trong nhật ký nghiên cứu việc học thánh thư của họ:

- Các em sẽ làm gì để được trung thành với Thượng Đế trong mọi hoàn cảnh?

Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, mời vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết. Cũng hỏi xem có học sinh nào muốn chia sẻ việc phúc âm có ý nghĩa gì đối với họ và điều họ đã làm trong quá khứ để trung thành với Chúa trong những lúc khó khăn không. Kết thúc với chứng ngôn của các anh chị em.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Mô Si A 7–17 (Đơn Vị 12)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc học sinh học được khi họ nghiên cứu Mô Si A 7–17 (đơn vị 12) không nhằm để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy tập trung vào chỉ một vài trong số các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Mô Si A 7–8)

Khi họ nghiên cứu Mô Si A 7–8, học sinh đã tập trung vào mối liên hệ giữa sự bất chính và vòng nô lệ. Họ cũng học được từ những lời của Vua Lim Hi rằng việc nhận ra những điều bất chính của chúng ta và cảm thấy buồn phiền về những điều bất chính này có thể dẫn chúng ta quay về với Chúa để được giải thoát. Am Môn bảo đảm với Lim Hi rằng Chúa cung cấp cho các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải vì lợi ích của nhân loại.

Ngày 2 (Mô Si A 9–10)

Học sinh đã học thêm về một nhóm dân Nê Phi, được gọi là dân của Giê Níp, định cư ở giữa dân La Man như thế nào. Lẽ thật sau đây đã được nhấn mạnh khi Giê Níp và dân của ông đi chiến đấu chống lại dân La Man háo chiến: Chúa sẽ củng cố chúng ta khi chúng ta làm hết sức mình và đặt niềm tin cậy của mình vào Ngài.

Ngày 3 (Mô Si A 11–14)

Vua Nô Ê dẫn dắt dân của ông phạm những điều khả ố và tà ác. Học sinh khám phá ra rằng Thượng Đế gửi các vị tiên tri đến để giúp chúng ta hối cải, tránh đau khổ, và nhận được sự cứu rỗi. Qua những lời giảng dạy của tiên tri A Bi Na Đi, học sinh học được rằng nếu chúng ta tuân giữ các điều giáo lệnh của Thượng Đế, thì chúng ta sẽ được cứu. Họ cũng học được rằng Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là nguồn cứu rỗi.

Ngày 4 (Mô Si A 15–17)

Trước khi ông tuẫn đạo, A Bi Na Đi mạnh dạn tuyên bố rằng Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô đáp ứng những đòi hỏi của công lý cho tất cả những ai tin vào quyền năng cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi, hối cải tội lỗi của họ, và tuân giữ các giáo lệnh. A Bi Na Đi cũng dạy rằng nhờ Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nên tất cả mọi người sẽ được phục sinh. Qua việc nghiên cứu các giáo lý này, học sinh suy ngẫm về tầm quan trọng của việc trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi và trung thành với Thượng Đế trong mọi hoàn cảnh.

Lời Giới Thiệu

Mô Si A 7–17 mô tả các cuộc hành trình và kinh nghiệm của các cá nhân và các nhóm người khác nhau. Sự lựa chọn của Giê Níp để lãnh đạo một nhóm dân Nê Phi đến định cư ở giữa dân La Man đã có một ảnh hưởng đến cả hai dân tộc. Ví dụ, dân của Giê Níp và con cháu của họ đã trải qua những thử thách, sự bội giáo, vòng nô lệ, sự tái sinh phần thuộc linh, và sự giải thoát. Phần đầu của bài học này sẽ cho học sinh một cơ hội để xem lại tên, địa điểm, và các sự kiện mà họ đã học trong tuần này. Phần thứ hai của bài học sẽ giúp học sinh nhận ra đề tài chính của sứ điệp của tiên tri A Bi Na Đi dành cho dân chúng—Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Đó là một sứ điệp mà A Bi Na Đi sẵn lòng hy sinh.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 7–17

Ôn lại bối cảnh lịch sử và giáo lý

Để giúp các anh chị em giải thích những sự kiện trong bài học này, hãy xem lại biểu đồ trong "Phần Khái Quát của Mô Si A 7–24" trong đơn vị 12, ngày 1 của phần hướng dẫn học tập dành cho học sinh. Mời học sinh đọc Mô Si A 7:1–2, và yêu cầu họ nhận ra hai xứ đã được đề cập đến. Yêu cầu họ giải thích lý do tại sao các nhóm dân Nê Phi khác nhau đã muốn hành trình từ xứ này đến xứ khác.

Viết tên của hai xứ này ở hai đầu đối diện của tấm bảng (hoặc một tờ giấy):

Xứ Gia Ra Hem La	Xứ Nê Phi (Lê Hi-Nê Phi)

Các câu hỏi sau đây có thể giúp ích khi các anh chị em và học sinh xem lại những sự kiện. Viết lên trên bảng tên của các cá nhân mà các anh chị em thảo luận. Các anh chị em có thể sử dụng tất cả hoặc chỉ một số câu hỏi sau đây, tùy vào những lời bình luận của học sinh:

- Tại sao Giê Níp muốn rời khỏi xứ Gia Ra Hem La? (Xin xem Mô Si A 9:1, 3).
- Giê Níp, Nô Ê, và Lim Hi liên hệ với nhau như thế nào? (Xin xem Mô Si A 7:9).
- Nô Ê là loại vua như thế nào? (Xin xem Mô Si A 11:1–5, 11).
- Thượng Đế đã làm gì để thuyết phục Nô Ê và dân của vua từ bỏ sự tà ác gớm ghiếc và khả ố của họ? (Ngài đã gửi tiên tri A Bi Na Đi của Ngài đến để kêu gọi họ phải hối cải).
- Các em có thể nói cho chúng tôi biết gì về An Ma? (Những câu trả lời có thể gồm có việc ông là một trong số các thầy tư tế của Vua Nô Ê, ông đã tin và viết xuống những lời của A Bi Na Đi, và ông đã chạy trốn để tránh bị giết chết).
- Tại sao Môi Se và Ê Sai lại quan trọng trong các chương này, mặc dù họ đã sống rất lâu trước thời A Bi Na Đi và trong một phần khác của thế giới?

- Tại sao Lim Hi gửi 43 người của mình vào nơi hoang dã? (Lim Hi và dân của ông đang ở trong vòng nô lệ của dân La Man và tìm cách để có được sự giúp đỡ từ dân Gia Ra Hem La). Họ đã tìm thấy gì thay vì Gia Ra Hem La? (Họ tìm thấy một nền văn minh đổ nát và 24 bảng khắc bằng vàng với những điều viết trên đó).
- Am Môn và 15 người khác đã làm gì? (Họ được Mô Si A gửi đi để tìm hiểu điều gì đã xảy ra cho dân của Giê Níp. Họ thấy các con cháu của những người đó đang ở trong vòng nô lệ. Cháu nội Lim Hi của Giê Níp là vua của họ).
- Ai đã phục vụ với tư cách là vua ở Gia Ra Hem La và là vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải? (Mô Si A). Tại sao vai trò của ông là một vị tiên kiến lại quan trọng đối với Lim Hi? (Lim Hi biết được rằng Mô Si A có thể phiên dịch những điều viết ở trên 24 bảng khắc bằng vàng).

Nêu ra rằng khoảng 80 năm đã trôi qua giữa thời gian Giê Níp cùng dân của ông rời khỏi Gia Ra Hem La với thời gian mà Am Môn và những người bạn đồng hành của ông ở xứ Nê Phi.

Sau khi các anh chị em đã giúp học sinh hiểu rõ hơn về câu chuyện lịch sử này, hãy nhắc nhở họ rằng có một cá nhân khác mà họ đã học trong tuần này mà tên người đó chưa được viết ở trên bảng.

Yêu cầu mỗi học sinh đọc Mô Si A 16:6–8 và nhận ra tên của cá nhân này. Nói cho học sinh biết rằng mặc dù phần này của Sách Mặc Môn bao gồm rất nhiều lịch sử, nhưng cũng nhấn mạnh đến giáo lý cứu rỗi qua Chúa Giê Su Ky Tô.

Để nhấn mạnh tầm quan trọng của sự cứu rỗi qua Chúa Giê Su Ky Tô, hãy sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng hoặc cung cấp nó trên một tờ giấy phát tay. Mời học sinh làm việc theo từng cặp để nghiên cứu các phần tham khảo thánh thư được liệt kê trong biểu đồ và thảo luận điều họ tìm thấy. Bởi vì một số trong những câu hỏi áp dụng là rất riêng rẽ theo lẽ tự nhiên, học sinh có thể quyết định xem có nên trả lời lớn tiếng cho nhau nghe không, hoặc viết các câu trả lời trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ, hay là im lặng suy ngẫm những câu trả lời của họ.

Để giúp học sinh suy ngẫm về điều họ đã học được trong sinh hoạt thánh thư này và bài học của họ trong tuần, hãy hỏi: Các nguyên tắc và giáo lý mà các em đã học trong tuần này giúp các em trông đợi sự xá miễn tội lỗi của mình như thế nào?

Cho học sinh một cơ hội để làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô.

Một cách để các anh chị em có thể kết thúc bài học hôm nay là đọc Mô Si A 16:13–15 và chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về việc chúng ta cần có Đấng Cứu Rỗi. Một cách khác là để nhấn mạnh cho học sinh biết hai giáo lý hoặc nguyên tắc mà họ đã học được trong tuần này: **Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là nguồn cứu rỗi** và **Chúa Giê Su Ky Tô đáp ứng những đòi hỏi của công lý cho mọi người chịu hối cải.**

Đơn Vị Kế Tiếp (Mô Si A 18–25)

Mô Si A 18–25 cho thấy làm thế nào hai nhóm này đã trốn thoát khỏi vòng nô lệ của kẻ thù và an toàn trở lại Gia Ra Hem La. Các em sẽ học được cách Thượng Đế đã hướng dẫn mỗi nhóm trốn thoát. Một nhóm người đã tuân theo kế hoạch của Ghê Đê Ôn để tiếp rượu cho các lính gác say rượu, và nhóm khác đã trốn thoát bằng cách đi theo An Ma trong khi dân La Man ngủ. Ai đã làm cho dân La Man ngủ?

Thánh thư	Tìm Kiếm Điều Gì	Những Câu Hỏi Áp Dụng
Mô Si A 7:33	Làm thế nào chúng ta được cứu ra khỏi vòng nô lệ thuộc linh và vật chất.	Trong ba điểm mà Lim Hi đã nhấn mạnh, các em cảm thấy điểm nào mình cần phải cố gắng để củng cố vào lúc này?
Mô Si A 13:11	Tại sao Vua Nô Ê và nhiều người dân của ông đã không hiểu sứ mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô.	Trong cuộc sống của các em có những bằng chứng nào khi mà các giáo lệnh được viết trong lòng của các em? Trong những phương diện nào các em có thể học và giảng dạy sự ngay chính?
Mô Si A 14:3–7	Các từ và cụm từ quan trọng về nỗi đau khổ của Đấng Cứu Rỗi và sự ghét bỏ Ngài.	Trong những phương diện nào con người khinh rẻ và ghét bỏ Đấng Cứu Rỗi ngày nay? Một người che mặt không muốn nhìn thấy Ngài bằng cách nào? Một người nào đó sẽ làm ngược lại như thế nào?
Mô Si A 15:6–9, 11	Chúa Giê Su Ky Tô "đã bứt" vật gì và Ngài "đạt được" điều gì; chúng ta cũng đạt được gì nhờ vào sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi.	Gần đây, Chúa đã can thiệp thay cho các em trong những phương diện nào? Ngài đã đứng giữa các em và những đòi hỏi của công lý bằng cách nào?

BÀI HỌC 61

Mô Si A 18

Lời Giới Thiệu

Sau khi A Bi Na Đi chết, An Ma bí mật giảng dạy những lời của A Bi Na Đi trong dân chúng. Những người tin ông đã quy tụ tại Dòng Suối Mặc Môn để học hỏi thêm. An Ma thuyết giảng sứ điệp về "sự hối cải, sự cứu chuộc và đức tin nơi Chúa" (Mô Si A 18:7). Những người nào đã chấp nhận những lời giảng dạy của ông và hối cải tội lỗi của mình để lập giao ước báp têm. Dân chúng trung thành với giao ước này, và họ đã giúp đỡ nhau về phương diện vật chất và thuộc linh.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 18:1–16

An Ma giảng dạy và làm phép báp têm cho dân chúng

Trưng bày hình A Bi Na Đi đứng trước mặt Vua Nô Ê (62042; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 75). Hãy chỉ ra các thầy tư tế ở hậu cảnh của tấm hình. Giải thích rằng Mô Si A 18 kể về kinh nghiệm của An Ma, là một trong các thầy tư tế của Vua Nô Ê.

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

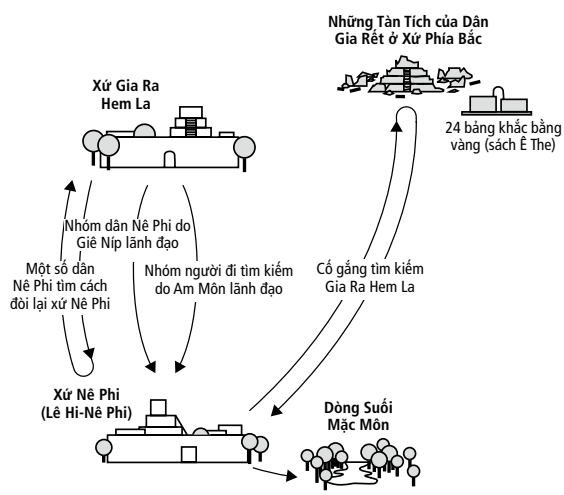

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 18:1, 3–6. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều An Ma đã làm sau khi nghe chứng ngôn của A Bi Na Đi. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã học được, hãy mời họ tham khảo các biểu đồ của họ cho thấy khái quát về các cuộc hành trình trong Mô Si A 7–24. Chỉ dẫn họ vẽ Dòng Suối Mặc Môn ở vị trí thích hợp. (Để có được cả biểu đồ hãy xem phần phụ lục ở cuối sách học này).

Giải thích rằng An Ma dành những lời giảng dạy của ông để chuẩn bị cho dân chúng chịu phép báp têm. Yêu cầu học sinh suy nghĩ trong một lát về phép báp têm của họ. Để giúp họ suy ngẫm về ý nghĩa của phép báp têm của họ đối với họ, các anh chị em có thể hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em có thể nhớ được chi tiết nào về kinh nghiệm của mình không?
- Cha mẹ, các giảng viên, và các vị lãnh đạo đã giúp các em chuẩn bị cho phép báp têm như thế nào?
- Các em biết ơn điều gì bây giờ về phép báp têm hơn so với khi các em chịu phép báp têm?

Giải thích rằng câu chuyện về An Ma giảng dạy và làm phép báp têm cho dân chúng tại Dòng Suối Mặc Môn có thể giúp chúng ta đạt được một sự hiểu biết sâu sắc hơn về giao ước báp têm.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 18:2, 7 cùng tìm kiếm điều mà An Ma đã dạy dân chúng khi chuẩn bị cho họ chịu phép báp têm.

- Theo những câu này, An Ma đã nhấn mạnh các giáo lý và nguyên tắc nào?
- Các em nghĩ rằng một sự hiểu biết về những lẽ thật này có thể giúp một người nào đó chuẩn bị cho phép báp têm như thế nào?

Để giúp học sinh hiểu điều họ có thể làm để tuân giữ giao ước báp têm, và do đó để giúp họ biết ơn các phước lành mà họ sẽ nhận được, hãy sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng. Đừng gồm vào những lời phát biểu hoặc phần tham khảo thánh thư nằm ở nửa dưới của biểu đồ.

Tôi sẵn lòng . . .	*Thượng Đế hứa . . .*
Giúp mang những gánh nặng của người khác để các gánh nặng đó có thể được nhẹ nhàng (xin xem Mô Si A 18:8). Than khóc với những ai than khóc (xin xem Mô Si A 18:9). An ủi những người cần được an ủi (xin xem Mô Si A 18:9). Đứng lên làm nhân chứng của Thượng Đế bất cứ lúc nào, trong bất cứ điều gì, và bất cứ nơi đâu (xin xem Mô Si A 18:9). Phục vụ Thượng Đế và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài (xin xem Mô Si A 18:10).	Rằng tôi sẽ được Thượng Đế cứu chuộc (xin xem Mô Si A 18:9). Rằng tôi sẽ dự phần vào lần phục sinh thứ nhất (xin xem Mô Si A 18:9). Rằng tôi sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu (xin xem Mô Si A 18:9). Ngài sẽ trút Thánh Linh của Ngài trên tôi (xin xem Mô Si A 18:10).

Giải thích rằng trước khi mời dân chúng chịu phép báp têm, An Ma đã nói với họ về thái độ và hành động mà có thể cho thấy rằng họ đã sẵn sàng để lập và tuân giữ giao ước này với Chúa. (Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh rằng một giao ước là sự thỏa thuận giữa Thượng Đế và loài người, nhưng Thượng Đế và con người "không hành động như nhau trong sự thỏa thuận. Thượng Đế đưa ra những điều kiện về giao ước đó, và loài người đồng ý làm những điều Ngài đòi hỏi họ phải làm. Rồi thì Thượng Đế hứa ban cho loài người những phước lành nào đó cho sự vâng lời của họ" [Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Giao Ước," scriptures.lds.org]. Để có được một lời giải thích của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau về những điều kiện để chịu phép báp têm, xin xem Giáo Lý và Giao Ước 20:37).

Chia lớp ra làm hai. Mời một nửa lớp học tra cứu Mô Si A 18:8–11 về điều An Ma đã dạy chúng ta phải sẵn lòng để làm khi chúng ta đã được báp têm. Mời nửa kia của lớp học cũng tra cứu cùng một đoạn thánh thư và nhận ra cách Chúa hứa ban phước cho chúng ta nếu chúng ta tuân giữ giao ước của mình. Sau khi học sinh đã có thời gian để nghiên cứu các câu thánh thư này, hãy yêu cầu một vài người trong số họ lên trên bảng và viết trong các cột thích hợp điều họ đã khám phát ra.

Để giúp học sinh biết ơn về giao ước báp têm của họ, hãy hỏi:

- Các hành động và thái độ trong cột đầu tiên có ý nghĩa gì đối với các em?
- Tại sao những lời hứa được liệt kê trong cột thứ hai là quan trọng đối với các em?

Yêu cầu học sinh im lặng tra cứu Mô Si A 18:12–16 cùng tìm kiếm cách thức An Ma và dân của ông đã được ban phước như thế nào khi họ giao ước để phục vụ Chúa. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng An Ma đã được tràn đầy Thánh Linh của Chúa khi ông chuẩn bị làm phép báp têm cho Hê Lam và rằng cả An Ma lẫn Hê Lam được tràn đầy Thánh Linh khi lễ báp têm được hoàn tất, cùng cho thấy rằng Chúa đã bắt đầu làm tròn giao ước của Ngài để trút Thánh Linh của Ngài trên dân chúng.

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng **chúng ta nhận được Thánh Linh của Chúa và lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu bằng cách lập và tuân giữ giao ước báp têm.**

Mô Si A 18:17–30

An Ma thiết lập Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô ở giữa dân chúng

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Từ ngày chịu phép báp têm qua những thành tựu về phần thuộc linh của cuộc sống của mình, chúng ta lập lời hứa với Thượng Đế và Ngài lập lời hứa với chúng ta. Ngài luôn luôn giữ lời hứa của Ngài được ban cho qua các tôi tớ có thẩm quyền của Ngài, nhưng đó chính là thử thách quan trọng trong cuộc sống của chúng ta để xem chúng ta có chịu lập và tuân giữ các giao ước của mình với Ngài không" ("Witnesses for God," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1996, 30).

Hướng học sinh đến biểu đồ ở trên bảng. Giải thích rằng bây giờ họ sẽ học về cách dân của An Ma sống theo giao ước báp têm và họ đã được ban phước như thế nào vì đã làm

như vậy. Chia học sinh ra thành hai nhóm. Yêu cầu một nhóm nghiên cứu Mô Si A 18:17–23 và nhóm kia nghiên cứu Mô Si A 18:24–30. Trong khi họ đọc, hãy mời cả hai nhóm tìm kiếm một số cách thức mà An Ma đã dạy cho dân chúng phải sống theo để tuân giữ giao ước báp têm. Yêu cầu từng học sinh từ mỗi nhóm báo cáo điều họ tìm thấy cho một người trong nhóm được chọn từ nhóm kia. Hoặc yêu cầu một người đại diện từ mỗi nhóm báo cáo điều người ấy đã học được cho cả lớp nghe.

- Giao ước báp têm của các em ảnh hưởng như thế nào đến cách các em sống mỗi ngày? (Hãy cân nhắc việc mời học sinh trả lời câu hỏi này bằng cách nói về giao ước báp têm của họ ảnh hưởng như thế nào đến cách họ đối xử với những người trong gia đình, các loại giải trí nào họ chọn, hoặc cách họ giao tiếp với bạn bè).

Mời các học sinh xem lại Mô Si A 18:17, 22, 29 để tìm kiếm những từ và cụm từ cho thấy dân chúng đã được ban phước như thế nào để tuân giữ các giao ước của họ. Liệt kê các phước lành này lên trên bảng ở bên dưới biểu đồ về giao ước báp têm. (Các anh chị em có thể cần phải nhắc nhở học sinh rằng cụm từ "con cái của Thượng Đế" [Mô Si A 18:22] ám chỉ việc chúng ta trở thành người thừa kế cuộc sống vĩnh cửu qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô [xin xem Mô Si A 5:6–8, 15]).

Để giúp học sinh thấy rằng **các phước lành lớn lao đến với những người giữ giao ước báp têm,** hãy hướng học sinh đến biểu đồ ở trên bảng, và hỏi:

- Trong những phương diện nào các em đã thấy bạn bè, những người trong gia đình, hoặc các tín hữu trong tiểu giáo khu của mình đã được phước vì tuân giữ các giao ước của họ?
- Chúa đã ban phước cho các em như thế nào để tuân giữ các giao ước báp têm của các em?

Làm chứng về việc tuân giữ các giao ước đã mang các phước lành vào cuộc sống của các anh chị em như thế nào.

Mô Si A 18:31–35

Những người thuộc vào Giáo Hội chạy trốn khỏi sự ngược đãi của Vua Nô Ê

Tóm lược Mô Si A 18:31–33 bằng cách giải thích rằng một ngày nọ, khi An Ma và dân của ông quy tụ lại để nghe lời của Chúa, thì họ bị các tôi tớ của Vua Nô Ê phát hiện. Sau đó nhà vua gửi quân đội của mình đến hủy diệt họ.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 18:34. Nêu ra rằng phần cước chú *a* chỉ dẫn độc giả đọc Mô Si A 23:1. (Các anh chị em có thể muốn mời học sinh tô đậm phần cước chú này). Giải thích rằng câu chuyện trong Mô Si A 18:34 tiếp tục trong Mô Si A 23:1, sau khi chương 19–22 ghi lại những kinh nghiệm của dân Lim Hi. Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 23:1–2.

- Bằng cách nào An Ma "được báo trước" về mối nguy hiểm mà dân của ông phải đối mặt?

Viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Chúa có thể báo trước cho người ngay chính biết khi họ lâm nguy.*** (Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết nguyên tắc này ở lề bên cạnh Mô Si A 18:34). Để minh họa lẽ thật này, hãy đọc câu chuyện sau đây do Anh Cả Neil L. Andersen thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ kể:

"Làm việc với tư cách là một đặc viên FBI (Cục Điều Tra Liên Bang), người bạn của tôi điều tra những nhóm tội phạm có tổ chức vận chuyển ma túy bất hợp pháp vào Hoa Kỳ.

"Vào một dịp nọ, anh ấy và một nhân viên khác đến gần một căn hộ nơi mà họ tin rằng một người buôn bán ma túy nổi tiếng đang phân phối bạch phiến (cocain). Người bạn tôi mô tả điều đã xảy ra như sau:

"'Chúng tôi gõ cửa nhà của người buôn bán ma túy. Người bị tình nghi mở cửa, và khi thấy chúng tôi, thì cố gắng đứng chặn ở cửa. Nhưng đã quá trễ; chúng tôi đã có thể thấy bạch phiến (cocain) ở trên bàn.

"'Một người đàn ông và một người đàn bà ngồi tại bàn lập tức bắt đầu dọn dẹp bạch phiến (cocain). Chúng tôi phải ngăn họ lại không cho hủy bằng chứng, nên tôi nhanh chóng đẩy người bị tình nghi buôn bán ma túy đang đứng chặn ở cửa qua một bên. Khi tôi đẩy người ấy, thì mắt của chúng tôi gặp nhau. Lạ lùng thay, người ấy không tỏ ra tức giận hay sợ hãi. Người ấy đang mỉm cười với tôi.

"'Đôi mắt và nụ cười hiền hòa của người ấy cho tôi cảm tưởng rằng người ấy vô hại, và vì vậy nên tôi nhanh chóng rời người ấy và bắt đầu đi về hướng cái bàn. Người bị tình nghi giờ đây đang ở đằng sau tôi. Vào lúc đó, tôi có một ấn tượng rõ ràng, mạnh mẽ đến với tâm trí tôi: "Hãy coi chừng điều ác đằng sau đôi mắt tươi cười."

"'Tôi lập tức quay lại hướng về phía người bị tình nghi. Tay của người ấy đang đút trong cái túi áo ngực lớn của người ấy. Theo bản năng, tôi chụp lấy tay người ấy và kéo ra khỏi túi áo của người ấy. Chỉ lúc đó tôi mới thấy, tay của người ấy nắm chặt một khẩu súng lục bán tự động sẵn sàng nhả đạn. Một cuộc vật lộn xảy ra và tôi tước vũ khí của người đàn ông ấy.' . . .

". . . Đức Thánh Linh đã cảnh cáo người bạn tôi về sự nguy hiểm cho thể xác; Đức Thánh Linh cũng sẽ cảnh báo các em về sự nguy hiểm cho phần thuộc linh" ("Hãy Coi Chừng Điều Ác Đằng Sau Đôi Mắt Tươi Cười," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2005, 46–47).

Hãy khẳng định rằng Chúa thường cảnh báo người ngay chính về sự nguy hiểm sắp xảy ra, nhưng chúng ta không nên cho rằng chúng ta không ngay chính nếu chúng ta không cảm nhận được lời cảnh báo từ Đức Thánh Linh mỗi lần chúng ta gặp phải tình huống nguy hiểm.

- Khi nào các em đã cảm thấy Chúa cảnh báo các em về sự nguy hiểm cho phần thể chất hoặc thuộc linh? (Sau khi học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ, các anh chị em có thể muốn chia sẻ một trong những kinh nghiệm của các anh chị em).

BÀI HỌC 62

Mô Si A 19–20

Lời Giới Thiệu

Sau khi An Ma và dân của ông trốn thoát khỏi quân đội của Vua Nô Ê, Vua Nô Ê và dân của nhà vua bắt đầu chịu hậu quả của sự bất chính của họ, như A Bi Na Đi đã tiên tri—họ đã bị tấn công và bị dân La Man bắt làm nô lệ, và Vua Nô Ê bị lửa thiêu chết. Con trai Lim Hi của Nô Ê trở thành vua sau khi Nô Ê qua đời. Khi các cựu thầy tư tế của Nô Ê bắt cóc một nhóm con gái dân La Man, thì dân La Man đổ lỗi cho dân của Lim Hi và chuẩn bị tấn công họ. Dân của Lim Hi đã chiến đấu dũng cảm, và họ gây thương tích và bắt vua của dân La Man. Lim Hi làm hòa với vua La Man, là người sau đó đã thuyết phục dân của mình trở về quê hương của họ trong hòa bình.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 19–20

Dân Nê Phi trong xứ Lê Hi-Nê Phi trải qua sự ứng nghiệm những lời tiên tri của A Bi Na Đi

Mời học sinh nghĩ về một thời gian mà một người nào đó đã cảnh báo họ về một mối nguy hiểm mà họ không thể thấy trước được. Yêu cầu họ nói về cách họ đã được ban phước vì họ đã tuân theo một lời cảnh báo. Giúp học sinh thảo luận mục đích của những lời cảnh báo bằng cách hỏi những câu hỏi sau đây:

- Mục đích của một lời cảnh báo là gì? Ai cảnh báo các em về những điều mà các em nên tránh hoặc những thứ có thể gây hại cho các em?
- Thượng Đế mặc khải cho ai những lời cảnh báo về phần thuộc linh cho Giáo Hội của Ngài?

Nhắc nhở học sinh rằng Chúa gửi A Bi Na Đi đến để cảnh báo dân Nê Phi về những hậu quả của tội lỗi của họ. Để giúp học sinh xem lại những lời tiên tri của A Bi Na Đi cho dân Nê Phi ở xứ Lê Hi-Nê Phi, sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng. Hãy chắc chắn chừa đủ chỗ cho học sinh để viết những phần tham khảo dưới mỗi bộ thánh thư.

Lời tiên tri về dân của Vua Nô Ê (Mô Si A 12:1–2; 17:17)	Sự ứng nghiệm (Mô Si A 19:10, 14–15; 20:20; 21:2–4)
Lời tiên tri về Vua Nô Ê (Mô Si A 12:3; 17:18)	Sự ứng nghiệm (Mô Si A 19:18–20)

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 12:1–2. Yêu cầu lớp học nhận ra điều A Bi Na Đi đã tiên tri sẽ xảy ra cho dân của Vua Nô Ê vì họ đã không hối cải. Mời một học sinh liệt kê những hậu quả này trong ô ở phía trên bên trái của biểu đồ ở trên bảng. Yêu cầu học sinh khác đọc to Mô Si A 12:3. Yêu cầu lớp học nhận ra điều A Bi Na Đi đã tiên tri sẽ xảy ra cho Vua Nô Ê. Yêu cầu một học sinh viết hậu quả này trong biểu đồ.

Để giúp học sinh nghĩ về ý nghĩa của những lời cảnh báo về phần thuộc linh chúng ta nhận được qua các vị tiên tri, hãy chia sẻ câu chuyện sau đây của Anh Cả David R. Stone thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Cách đây hơn một năm, vào một buổi sáng Chủ Nhật, chúng tôi thức dậy vào một ngày đẹp trời ở Santo Domingo, Cộng hòa Dominic. Mặt trời vùng Caribbean rực rỡ, và bầu trời trong xanh. Một làn gió nhẹ thổi, lay nhẹ những chiếc lá trên cây; trời thật ấm, yên ả và phẳng lặng. Nhưng ngoài biển xa, ngoài tầm nhìn của chúng tôi ngày hôm đó, trận cuồng phong dữ dội và mãnh liệt đang tiến về phía chúng tôi. Trung Tâm Thông Tin về Bão, với

trách nhiệm theo dõi và dự báo đường đi của Bão Georges, đang liên tục cập nhật thông tin có sẵn trên mạng Internet. Trong cảnh phẳng lặng, yên tĩnh của buổi sáng hôm đó, nhờ vào mắt vệ tinh của trung tâm thông tin về bão, tôi đã thấy đường đi đã được dự báo của cơn bão, nhắm vào thẳng Santo Domingo.

"Trong vòng 48 giờ, cơn bão giáng xuống hòn đảo một cách mãnh liệt . . . dữ dội, bỏ lại trên đường đi của nó cảnh tàn phá, hoang tàn, và chết chóc. . . .

"Cảnh thiệt hại, tàn phá và chết chóc có thể là rất lớn từ những cơn bão dữ dội này, nhưng thậm chí còn nhiều nỗi sầu khổ nữa trong cuộc sống của dân chúng do các cơn bão thuộc linh gây ra. Những cơn bão dữ dội này gây nhiều thiệt hại hơn những cơn lốc xoáy thật sự, vì chúng phá hủy linh hồn chúng ta và cướp đoạt viễn cảnh và lời hứa vĩnh cửu của chúng ta. . . .

"Nhưng chúng ta cũng có những người canh gác cơn bão thuộc linh, những người đó đều được kêu gọi để theo dõi và cảnh báo, giúp chúng ta tránh được sự thiệt hại, hủy diệt, và thậm chí cái chết thuộc linh. Những người trên tháp canh của chúng ta được chúng ta biết đến là các vị sứ đồ và tiên tri. Họ là mắt thuộc linh của chúng ta ở trên bầu trời, và qua sự soi dẫn, sự hiểu biết sâu sắc và thông minh thuần khiết, họ biết được con đường các cơn bão này có thể đi. Họ tiếp tục cất cao tiếng nói cảnh báo để cho chúng ta biết về những hậu quả bi thảm của những sự vi phạm các lệnh truyền của Chúa một cách cố tình và bướng bỉnh. Việc cố ý bỏ qua những lời cảnh báo của họ là mời mọc những nỗi đau khổ, buồn phiền, và hư hỏng. Việc tuân theo những lời cảnh cáo này tức là đi theo các tôi tớ đã lựa chọn của Chúa vào những cánh đồng bình an và đầy phước lành" ("Spiritual Hurricanes," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1999, 31–32).

- Câu chuyện này liên quan như thế nào đến vai trò của A Bi Na Đi ở giữa dân của Vua Nô Ê?

Nói cho học sinh biết sinh hoạt sau đây sẽ giúp họ trở nên quen thuộc hơn với cốt truyện của Mô Si A 19–20 và thấy được sự ứng nghiệm của những lời tiên tri của A Bi Na Đi trong các chương này. Sau sinh hoạt này, học sinh sẽ hoàn tất cột bên phải của biểu đồ ở trên bảng.

Viết 11 lời phát biểu sau đây lên trên bảng trước khi lớp bắt đầu học, hoặc chuẩn bị cho họ một tờ giấy phát tay cho mỗi học sinh. Mời học sinh đọc lướt qua Mô Si A 19–20. Khi họ đọc, hãy yêu cầu họ đánh số thứ tự của các sự kiện ở trên bản liệt kê. Các anh chị em có thể muốn nói với học sinh rằng các phần tóm lược chương cung cấp manh mối hữu ích.

_____ *Ghê Đê Ôn tìm cách giết chết Vua Nô Ê.*

_____ *Những người phụ nữ và trẻ em dân Nê Phi khẩn cầu với dân La Man đừng giết họ.*

_____ *Vua Nô Ê bị lửa thiêu chết.*

_____ *Một quân đội La Man đi vào biên giới của Sem Lân.*

_____ *Các thầy tư tế của Nô Ê bắt cóc 24 con gái dân La Man.*

_____ *Vua La Man nài xin quân đội của ông tha mạng cho dân của Lim Hi.*

_____ *Nô Ê và một số người của ông chạy trốn khỏi dân La Man, bỏ lại vợ con của họ.*

_____ *Lim Hi ra lệnh cho dân của ông không được giết vua La Man.*

_____ *Dân Nê Phi và dân La Man có được hòa bình trong hai năm.*

_____ *Lim Hi hứa rằng dân của ông sẽ trả một nửa tài sản của họ cho dân La Man.*

_____ *Dân Nê Phi đẩy lùi một cuộc tấn công của dân La Man và bắt được vua La Man.*

Cho học sinh 5 đến 10 phút để hoàn tất sinh hoạt này. Sau đó dùng bản liệt kê để xem lại cốt truyện của Mô Si A 119–20. (Trình tự đúng của các sự kiện, bắt đầu từ phía trên cùng của bản liệt kê, là như sau: 1, 4, 5, 2, 8, 11, 3, 10, 7, 6, 9).

Hãy chỉ dẫn học sinh trở lại biểu đồ ở trên bảng. Chia lớp học ra thành hai nhóm. Yêu cầu một nhóm tra cứu Mô Si A 19:10, 14–15; 20:20; 21:2–4 để xem những lời tiên tri của A Bi Na Đi về dân của Vua Nô Ê đã được ứng nghiệm như thế nào. Yêu cầu nhóm thứ hai tra cứu Mô Si A 19:18–20 để xem lời tiên tri của A Bi Na Đi về Vua Nô Ê đã được ứng nghiệm như thế nào. Mời một học sinh từ mỗi nhóm tóm lược những lời tiên tri của A Bi Na Đi đã được ứng nghiệm như thế nào. Mời một học sinh khác viết phần tóm lược trong biểu đồ.

Mời học sinh đọc to Mô Si A 20:21.

- Ghê Đê Ôn đã nói điều gì là nguyên nhân của nỗi đau khổ của dân chúng?

Yêu cầu học sinh giải thích bằng lời riêng của họ điều mà những gì Ghê Đê Ôn muốn mọi người phải hiểu. Mặc dù họ có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng học sinh cần phải cho thấy sự hiểu biết rằng **việc chối bỏ những lời của các tôi tớ của Chúa mang lại nỗi đau khổ và buồn phiền.** (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng nguyên tắc này).

Nói cho học sinh biết rằng Chúa đã đưa ra một lời cảnh cáo tương tự cho những người nào trong những ngày sau cùng mà không nghe theo tiếng nói của Ngài. Yêu cầu một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 133:70–72. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết phần tham khảo này ở bên lề của quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 20:21.

- Các vị tiên tri và sứ đồ giảng dạy một số điều nào trong thời kỳ của chúng ta mà sẽ giúp chúng ta tránh nỗi khổ đau và buồn phiền? Họ giảng dạy điều gì mà sẽ giúp mang lại cho chúng ta sự bình an và hạnh phúc và giúp chúng ta trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế? (Các anh chị em có thể cho học sinh thấy một số báo đại hội trung ương gần đây của *Liahona* và đề cập đến một số tựa đề các bài nói chuyện do các vị tiên tri đưa ra).

Mời học sinh nói về thời gian mà họ đã được ban phước vì đã tuân theo lời khuyên dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội.

Để giúp học sinh hiểu rằng việc lưu ý đến những lời của các vị tiên tri có thể đem đến cho chúng ta sự bình an và giúp chúng ta trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự an toàn của phần thuộc linh chúng ta được tìm thấy trong việc tuân theo tiếng nói rõ ràng của vị tiên tri tại thế. Nếu nghe theo tiếng nói của ông và tuân theo lời khuyên dạy của ông, thì chúng ta sẽ có thể sống như Đấng Ky Tô muốn chúng ta sống và kiên trì đến cùng để một ngày nào đó, chúng ta cùng với gia đình của mình, sẽ trở lại nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi Giê Su Ky Tô" ("Hear the Prophet's Voice and Obey," *Ensign*, tháng Năm năm 1995, 17).

Kết thúc bài học bằng cách làm chứng về sự bình an và an toàn về phần thuộc linh đến từ việc tuân theo lời khuyên dạy của các tôi tớ của Chúa.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Nếu thời gian cho phép, các anh chị em có thể muốn xem lại những đoạn thánh thư thông thạo mà các anh chị em đã dạy cho đến lúc này trong năm nay để giúp học sinh nhớ lại các từ chính yếu trong mỗi đoạn.

Cho học sinh một vài phút để xem lại những đoạn thánh thư thông thạo mà họ đã học được cho đến lúc này trong năm học này. Mời một học sinh ra trước lớp học với quyển thánh thư của mình. Yêu cầu em học sinh ấy giở đến một trong những đoạn thánh thư thông thạo mà không cho một người nào thấy. (Nếu có sẵn các tấm thẻ thánh thư thông thạo, các anh chị em có thể yêu cầu học sinh sử dụng một tấm thẻ). Yêu cầu em học sinh ấy viết lên trên bảng một từ trong đoạn thánh thư thông thạo. (Khuyến khích học sinh chọn những từ chính yếu trong đoạn thánh thư đó thay vì những từ ít tiêu biểu hơn chẳng hạn như *và*). Mời những người khác trong lớp học tìm kiếm trong thánh thư của họ đoạn thánh thư thông thạo mà họ nghĩ là từ đó mà ra. Nếu không có ai có thể tìm thấy đoạn đúng bằng cách sử dụng một từ, thì hãy yêu cầu học sinh đó viết một từ khác trong đoạn thánh thư thông thạo lên trên bảng. Lặp lại tiến trình này cho đến khi ít nhất một học sinh đã tìm ra đoạn đúng. Mời những người khác trong lớp giở đến đoạn đó, và yêu cầu học sinh cùng nhau đọc thuộc lòng đoạn đó. Sau đó lặp lại sinh hoạt với một học sinh khác và một đoạn thánh thư thông thạo khác nữa.

BÀI HỌC 63

Mô Si A 21–22

Lời Giới Thiệu

Sau ba lần thất bại tự giải phóng mình khỏi vòng nô lệ của dân La Man, cuối cùng dân của Lim Hi trở về cùng Chúa để giải thoát cho họ. Sau đó, Am Môn và các anh em của ông đi đến xứ Lê Hi-Nê Phi. Sau khi giao ước để phục vụ Chúa, dân của Lim Hi thoát khỏi vòng nô lệ của dân La Man, và Am Môn đã dẫn họ đến Gia Ra Hem La.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 21:1–22

Sau khi dân của Lim Hi chống trả dân La Man và bị đánh bại ba lần, họ hạ mình xuống trước mặt Chúa và bắt đầu thịnh vượng

Viết lên trên bảng những từ *cảnh tù đày* và *sự giải thoát*.

- Hình ảnh nào đến với tâm trí khi các em nghĩ đến những từ này?
- Các em nghĩ đến mối cảm xúc nào khi liên kết với những từ này?
- Những từ này có thể liên quan gì đến kế hoạch cứu rỗi?

Giải thích rằng Mô Si A 21–24 chứa đựng các câu chuyện về hai nhóm người bị các lực lượng của dân La Man bắt giam và cuối cùng đã được Chúa giải thoát. Trong Mô Si A 21–22, chúng ta đọc về Lim Hi và dân của ông, là những người đã trở thành bị tù đày vì sự bất chính. Cảnh tù đày của họ tương tự như cảnh tù đày phần thuộc linh mà họ đã trải qua vì tội lỗi. Câu chuyện về nhóm thứ hai, trong Mô Si A 23–24, sẽ được đề cập trong bài học kế tiếp. Câu chuyện này kể về dân của An Ma, là những người đã trải qua cảnh tù đày và hoạn nạn sau khi họ đã chịu phép báp têm. Cả hai câu chuyện này giảng dạy các lẽ thật quan trọng về quyền năng của Chúa để giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi và hoạn nạn. Khuyến khích học sinh suy nghĩ về quyền năng của Chúa để giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi trong khi họ học về cảnh tù đày và sự giải thoát của những người trong Mô Si A 21–22.

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 21:2–6. Yêu cầu họ nhận ra các từ và cụm từ mô tả điều mà Lim Hi và dân của ông đã trải qua và cảm nghĩ của họ về điều ấy. Để nhấn mạnh nỗi khó khăn của dân của Lim Hi gặp phải, các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm cụm từ "và chẳng có cách nào để họ có thể thoát khỏi" trong Mô Si A 21:5.

- Các chi tiết nào trong Mô Si A 21:6 cho thấy rằng dân chúng vẫn chưa hạ mình và trở về cùng Chúa?
- Dân của Lim Hi đề nghị giải pháp nào để giảm bớt những hoạn nạn của họ?

Tóm lược Mô Si A 21:7–12 bằng cách nói với học sinh rằng dân của Lim Hi ba lần tiến đánh để tự giải cứu khỏi dân La Man, nhưng họ đã bị đánh bại và phải chịu thiệt hại lớn mỗi lần lâm trận.

- Dân chúng có thể phản ứng bằng một số cách thức nào sau khi không thành công lần thứ ba để tự giải thoát?

Mời một vài học sinh thay phiên đọc to từ Mô Si A 21:13–16 để tìm hiểu cách dân chúng phản ứng. Cân nhắc việc hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây:

- Dân chúng thay đổi như thế nào sau lần thứ ba thất bại?
- Theo Mô Si A 21:15, tại sao Chúa chậm nghe lời cầu nguyện của họ?
- Trong Mô Si A 11:23–25, A Bi Na Đi đã nói với dân chúng về điều gì mà họ sẽ cần phải làm trước khi Chúa nghe lời cầu nguyện của họ để xin được giải thoát?
- Mặc dù dân chúng đã không được giải thoát ngay lập tức khỏi cảnh tù đày, nhưng Chúa đã ban phước cho họ như thế nào khi họ bắt đầu hối cải? (Khi học sinh trả lời rồi, thì hãy cân nhắc việc khuyến khích họ tô đậm cụm từ "được thịnh vượng dần dần" trong Mô Si A 21:16).

- Điều này dạy về việc Chúa sẽ làm gì khi dân chúng hạ mình xuống, bắt đầu hối cải, và kêu cầu Ngài giúp đỡ?

Tóm lược Mô Si A 21:16–22 bằng cách giải thích rằng trong suốt thời gian còn lại mà dân của Lim Hi đang ở trong vòng nô lệ, Chúa đã làm cho họ được thịnh vượng để họ không bị đói khát. "Giữa dân La Man và dân của Lim Hi [cũng] không còn sự xích mích nào xảy ra cả" (Mô Si A 21:22).

Mời học sinh nói ra các nguyên tắc mà họ đã học được từ câu chuyện về dân của Lim Hi. Mặc dù học sinh có thể chia sẻ những nguyên tắc khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ hiểu rằng **khi chúng ta hạ mình, kêu cầu Chúa, và hối cải tội lỗi của mình, thì Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của chúng ta và làm giảm nhẹ gánh nặng tội lỗi của chúng ta theo kỳ định riêng của Ngài.** (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng nguyên tắc này. Các anh chị em cũng có thể muốn mời học sinh viết nguyên tắc đó trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 21:15–16 hoặc trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hay sổ tay ghi chép trong lớp của họ).

- Các em nghĩ chúng ta có thể hưởng lợi như thế nào từ việc phải chờ đợi Chúa giải thoát chúng ta khỏi gánh nặng tội lỗi của mình?

Để giúp học sinh áp dụng điều họ đã học, hãy cho họ một vài phút để suy ngẫm những câu hỏi sau đây và viết những câu trả lời trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng các câu hỏi này).

- Các em đang làm gì để tìm kiếm quyền năng giải thoát của Chúa khỏi tội lỗi của các em?
- Các em đã "được thịnh vượng dần dần" trong những phương diện nào khi đã tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa?

Mô Si A 21:23–22:16

Lim Hi, Am Môn, và Ghê Đê Ôn cùng hợp tác để giúp dân chúng thoát khỏi vòng nô lệ và trở về Gia Ra Hem La

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh rằng Mô Si A 7 và 8 bao gồm câu chuyện về Am Môn và các anh em của ông tìm kiếm Lim Hi và dân của ông. 14 chương kế tiếp, Mô Si A 9–22, thuật lại lịch sử của dân của Lim Hi, bắt đầu khoảng 80 năm trước khi Am Môn tìm thấy họ. Lịch sử này kết thúc bằng một câu chuyện kể lại về một số các sự kiện được đề cập trong các chương trước. Vì lý do này, phần nhiều nội dung của Mô Si A 21:23–30 đã được đề cập trong các bài học về Mô Si A 7–8 và Mô Si A 18. Để giúp học sinh nhớ đến những sự kiện được ghi lại trong Mô Si A 21:23–30, là điều có thể hữu ích để vắn tắt xem lại phần khái quát về những cuộc hành trình trong Mô Si A 7–24 trong phần phụ lục ở cuối sách học này.

Nhắc nhở học sinh rằng dân của Lim Hi đã công nhận rằng họ gặp phải những hoạn nạn vì đã chối bỏ lời mời gọi của Chúa phải hối cải (xin xem Mô Si A 12:1–2; 20:21). Với sự thừa nhận này về tội lỗi của họ, dân của Lim Hi bắt đầu tiến trình hối cải và cải đạo. Chia sẻ định nghĩa sau đây về sự hối cải:

"[Sự hối cải] rất cần thiết cho hạnh phúc của các anh chị em trong cuộc sống này và suốt thời vĩnh cửu. Sự hối cải có ý nghĩa nhiều hơn là chỉ nhận biết hành vi sai trái. Đó là sự thay đổi ý nghĩ và tâm hồn. . . . Nó gồm có việc từ bỏ tội lỗi và tìm đến Thượng Đế để được tha thứ. Nó được thúc đẩy bởi tình yêu thương đối với Thượng Đế và ước muốn chân thành để tuân theo các giáo lệnh của Ngài" (*Trung Thành với Đức Tin: Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 132).

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 21:32–35. Yêu cầu họ nhận ra những từ và cụm từ cho thấy rằng Lim Hi và dân của ông đã hối cải và hướng lòng họ về Chúa. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm các từ và cụm từ. Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy. (Câu trả lời của họ sẽ gồm có việc Lim Hi và nhiều người dân của ông đã lập một giao ước để phục vụ Thượng Đế và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài, việc họ mong muốn được báp têm, và họ hết lòng sẵn sàng phục vụ Thượng Đế).

Sinh hoạt sau đây sẽ giúp học sinh thấy rằng Chúa đã giúp dân của Lim Hi trốn thoát khỏi vòng nô lệ khi họ tôn trọng giao ước của họ để phục vụ Ngài và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. Viết lên trên bảng các câu hỏi và những phần tham khảo thánh thư sau đây trước khi lớp học bắt đầu:

Việc Am Môn và các anh em của ông tới đó là một sự đáp ứng như thế nào cho lời cầu nguyện của dân của Lim Hi? (Xin xem Mô Si A 7:14–15, 18–20; 21:14–15, 22–24).

Ngoài việc tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa qua lời cầu nguyện, dân của Lim Hi còn làm điều gì để được giải thoát, dưới sự lãnh đạo của Ghi Đê Ôn? (Xin xem Mô Si A 21:36; 22:1–10).

Các chi tiết nào trong những câu này cho thấy rằng Chúa đã giúp dân của Lim Hi trốn thoát một cách an toàn? (Xin xem Mô Si A 22:11–16; 25:15–16).

Chia học sinh ra thành ba nhóm. Yêu cầu mỗi nhóm chuẩn bị trả lời một trong những câu hỏi ở trên bảng bằng cách nghiên cứu các đoạn thánh thư kèm theo. Sau một vài phút, hãy mời một học sinh từ mỗi nhóm báo cáo các câu trả lời mà họ đã chuẩn bị. Điều này cũng sẽ là một thời điểm tốt để yêu cầu học sinh thêm "dân của Lim Hi trốn thoát" vào biểu đồ của họ trong phần khái quát về những cuộc hành trình trong Mô Si A 7–24. (Để có được biểu đồ đầy đủ, xin xem phần phụ lục ở cuối sách học này). Các anh chị em cũng có thể muốn yêu cầu học sinh tham khảo thẻ tô đậm trang Sách Mặc Môn để nhận ra điều cuối cùng sẽ xảy ra cho dân của Lim Hi (xin xem Mô Si A 22:13–14).

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

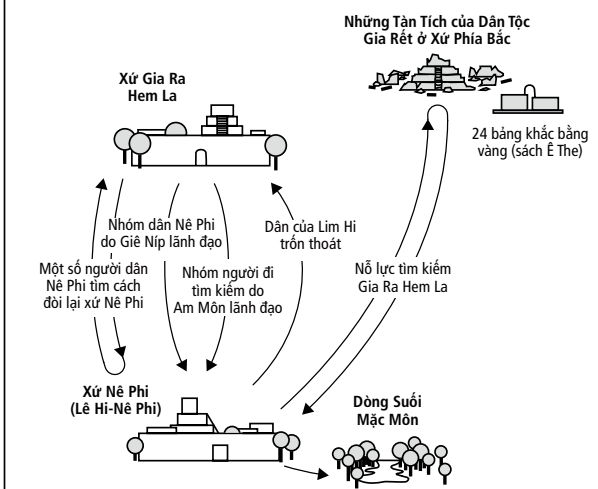

Nêu ra rằng mặc dù chúng ta có thể không cần phải tìm kiếm sự giải thoát khỏi vòng nô lệ vật chất như dân của Lim Hi đã làm, nhưng chúng ta đều cần giải thoát khỏi tội lỗi.

- Các em đã học được điều gì từ Mô Si A 21–22 mà sẽ khích lệ cho bất cứ người nào cần cảm nhận được quyền năng của Chúa để giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi?

Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về quyền năng của Chúa để giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi. Nhấn mạnh rằng khi chúng ta hạ mình, kêu cầu Chúa, và hối cải tội lỗi, thì Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của chúng ta và giảm bớt gánh nặng tội lỗi của chúng ta theo kỳ định riêng của Ngài.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Si A 21:15, 29–30. Nỗi đau khổ đến từ tội lỗi có thể có một mục đích

Khi chúng ta phạm tội và từ chối không hối cải, giống như dân của Vua Lim Hi, thì chúng ta tự mình mang thêm nỗi đau khổ—đôi khi về phần thể chất và luôn luôn về phần thuộc linh. Anh Cả Kent F. Richards thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi giải thích nỗi đau khổ có thể là một phần cần thiết như thế nào của việc chữa lành và tăng trưởng phần thuộc linh của chúng ta:

"Sự đau đớn là thước đo tiến trình chữa lành. Sự đau đớn thường dạy cho chúng ta tính kiên nhẫn. . . .

"Anh Cả Orson F. Whitney viết: 'Không có nỗi đau đớn nào mà chúng ta phải chịu đựng, không có thử thách nào mà chúng ta phải trải qua là vô ích cả. Những điều này rèn luyện chúng ta và giúp chúng ta phát triển những đức tính như tính kiên nhẫn, đức tin, sức chịu đựng dũng cảm và lòng khiêm nhường. . . . Chính là qua nỗi buồn khổ và đau đớn, nỗi lao nhọc và thống khổ, nên chúng ta được giáo dục về điều mà chúng ta đến nơi đây để nhận được.'

"Tương tự như thế, Anh Cả Robert D. Hales đã nói:

"'Nỗi đau đớn mang các anh chị em đến với lòng khiêm nhường làm cho các anh chị em suy ngẫm. Đó là một kinh nghiệm mà tôi rất biết ơn là đã chịu đựng được. . . .

"'Tôi biết được rằng nỗi đau đớn và sự chữa lành thể xác . . . thì rõ ràng tương tự như nỗi đau đớn và sự chữa lành tâm hồn trong tiến trình hối cải'" ("Sự Chuộc Tội Chữa Lành Mọi Nỗi Đau Đớn," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2011, 15).

Mô Si A 21:15–16. Thái độ của các em trong lúc hoạn nạn là như thế nào?

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giảng dạy về thái độ chúng ta nên cố gắng tránh và thái độ chúng ta phải cố gắng để phát triển trong lúc hoạn nạn:

"Chúa sẽ giải cứu với quyền năng thiêng liêng khi các anh chị em tìm kiếm sự giải thoát trong sự khiêm nhường và *đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.*

"Đừng nói: 'Không ai hiểu tôi cả; Tôi không thể sắp xếp nó ra sao, hoặc nhận được sự giúp đỡ tôi cần.' Những lời nói đó là thất sách. Không một ai có thể giúp các anh chị em nếu không có đức tin và nỗ lực từ phía các anh chị em. Sự tăng trưởng cá nhân của các anh chị em đòi hỏi điều đó. Đừng tìm kiếm một cuộc sống hầu như không bị khó chịu, đau đớn, áp lực, thử thách, hoặc đau buồn, vì những điều này là công cụ mà Đức Chúa Cha nhân từ sử dụng để khuyến khích sự tăng trưởng và sự hiểu biết cá nhân của chúng ta. Như thánh thư nhiều lần khẳng định, các anh chị em sẽ được giúp đỡ khi thực hành *đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.* . . . Đức tin nơi Đấng Ky Tô có nghĩa là chúng ta tin cậy Ngài; chúng ta tin cậy những lời giảng dạy của Ngài. Đức tin hay sự tin cậy đó dẫn đến hy vọng, và hy vọng mang đến lòng bác ái, tình yêu thanh khiết của Đấng Ky Tô—cảm giác bình yên đó đến khi chúng ta cảm nhận được mối quan tâm của Ngài, tình yêu thương của Ngài, và khả năng của Ngài để chữa lành cho chúng ta hoặc giảm nhẹ gánh nặng của chúng ta với quyền năng chữa lành của Ngài" ("To Be Healed," *Ensign,* tháng Năm năm 1994, 8).

BÀI HỌC 64

Mô Si A 23–24

Lời Giới Thiệu

Sau khi An Ma và dân của ông chạy trốn quân đội của Vua Nô Ê, họ thành lập một thành phố ngay chính. Mặc dù họ đã trở nên được cải đạo theo phúc âm, họ đã trải qua những hoạn nạn và thử thách. Dân La Man đem họ vào vòng nô lệ. Khi An Ma và dân của ông thực hành đức tin và tính kiên nhẫn, Chúa đã làm giảm nhẹ gánh nặng của họ và cuối cùng giải thoát họ khỏi vòng nô lệ. (Hãy lưu ý rằng Mô Si A 23–24 cũng bao gồm cùng khoảng thời gian như trong Mô Si A 19–22).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 23:1–20

Chúa giúp đỡ An Ma và dân của ông thoát khỏi quân đội của Vua Nô Ê và thành lập một thành phố ngay chính

Cho học sinh thấy hình An Ma Làm Phép Báp Têm trong Dòng Suối Mặc Môn (62332; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 76). Mời một học sinh nói cho lớp học biết điều em ấy biết về người đàn ông đang làm phép báp têm cho những người khác trong hình. (Nếu học sinh gặp khó khăn khi trả lời, thì các anh chị em có thể đề nghị họ đọc phần tóm lược chương cho Mô Si A 18 để nhắc nhở họ câu chuyện về An Ma và dân của ông tại Dòng Suối Mặc Môn).

Chia học sinh ra thành từng cặp. Mời mỗi cặp học sinh thay phiên đọc cho nhau nghe từ Mô Si A 23:1–5, 19. Yêu cầu họ tìm kiếm các cụm từ cho thấy cách thức Chúa đã ban phước cho An Ma và dân của ông như thế nào khi họ hối cải và chọn để sống ngay chính. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm các cụm từ này). Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy.

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

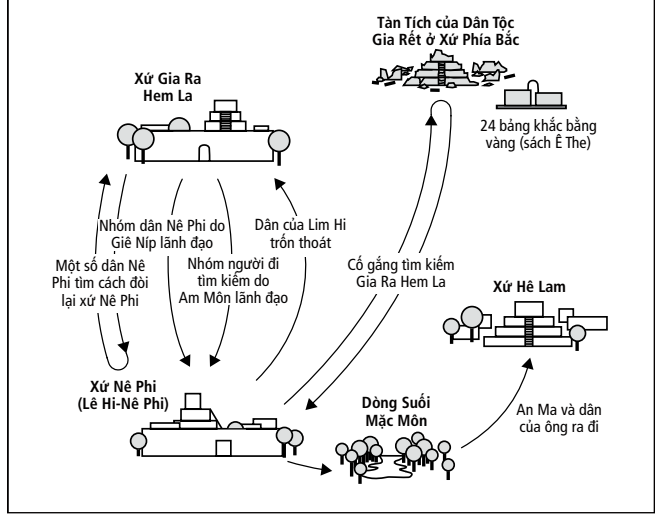

Mời học sinh nhìn vào biểu đồ của họ mà cho thấy phần khái quát về những cuộc hành trình trong Mô Si A 7–24. Chỉ dẫn họ vẽ xứ Hê Lam trên biểu đồ của họ ở vị trí thích hợp. Cũng yêu cầu họ vẽ một mũi tên từ Dòng Suối Mặc Môn đến xứ Hê Lam, và yêu cầu họ viết trên mũi tên này "An Ma và dân của ông ra đi." (Để có biểu đồ đầy đủ, xin xem phần phụ lục ở cuối bài học này).

Vắn tắt giải thích rằng trong Mô Si A 23:6–14, chúng ta đọc rằng An Ma từ chối lời yêu cầu của dân chúng muốn ông trở thành vua của họ. Mời một học sinh đọc to Mô Si A 23:9–10, 12. Yêu cầu lớp học tìm kiếm phần mô tả của An Ma về ảnh hưởng Vua Nô Ê đối với ông và dân của ông. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy.

- Các cụm từ "bị rơi vào cạm bẫy" và "bị trói buộc bằng những sợi dây của điều bất chính" dạy điều gì về những ảnh hưởng của tội lỗi?
- Tại sao là điều hữu ích đối với chúng ta để nhận ra những ảnh hưởng đã dẫn chúng ta phạm tội trong quá khứ?
- Sau khi chúng ta hối cải, tại sao có thể là điều quan trọng để nhớ sự hối hận "vô cùng" có thể như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 23:13. Nêu ra lời khuyên dạy của An Ma phải "cương quyết đứng vững trong sự tự do này mà nhờ nó đồng bào đã được buông tha."

- Lời khuyên dạy này áp dụng đối với tiến trình hối cải như thế nào? (Giúp học sinh hiểu rằng một khi Chúa đã giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi và chúng ta có được tự do của sự tha thứ, thì chúng ta cần phải có những lựa chọn ngay chính để duy trì sự tự do đó).

Mời học sinh im lặng tra cứu Mô Si A 23:14–18 cùng tìm kiếm một số điều mà An Ma đã dạy dân chúng phải làm để duy trì sự tự do của họ. Yêu cầu một vài học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 23:19–20. Yêu cầu lớp học nhận ra cụm từ nào cho thấy rằng Chúa đã ban phước cho dân chúng khi họ chọn sống ngay chính ("hết sức thịnh vượng").

- Các em sẽ tóm lược điều các em đã học được từ kinh nghiệm của An Ma và dân của ông như thế nào? (Trong số các lẽ thật khác, học sinh có thể nói rằng **khi chúng ta hối cải và chọn sống ngay chính, thì Chúa sẽ ban phước cho chúng ta và giải thoát chúng ta khỏi những dây trói buộc của điều bất chính**).
- Các em đã thấy nguyên tắc này ứng nghiệm trong cuộc sống của mình hoặc trong cuộc sống của một người bạn hoặc người trong gia đình vào lúc nào? (Nhắc nhở học sinh rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá cá nhân hoặc riêng tư).

Mô Si A 23:21–29

Một quân đội La Man và các thầy tư tế tà ác của Nô Ê đưa An Ma và dân của ông vào vòng nô lệ

Để giúp học sinh hiểu rằng những người ngay chính vẫn phải trải qua những thử thách, hãy yêu cầu học sinh nghĩ về một thời gian trong cuộc sống của họ khi họ có thể hiểu lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Thử thách . . . là cần thiết cho dù khi các anh chị em đang sống một cuộc sống xứng đáng, ngay chính và tuân theo các giáo lệnh [của Thượng Đế]. Vừa khi tất cả mọi việc dường như ổn thỏa thì những thử thách thường liên tục dồn dập xảy đến" ("Trust in the Lord," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, 16).

Yêu cầu học sinh tra cứu Mô Si A 23:21–22 để khám phá ra lý do tại sao Chúa để cho những người đang chọn sống ngay chính phải trải qua những thử thách và nghịch cảnh. Khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, thì hãy giúp họ hiểu rằng **Chúa sẽ thử thách lòng kiên nhẫn và đức tin của chúng ta để giúp chúng ta tin cậy nhiều hơn nơi Ngài.**

Mời học sinh viết các câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Yêu cầu họ suy ngẫm những câu hỏi này khi họ học phần còn lại của Mô Si A 23. Họ không nên viết câu trả lời của họ cho đến khi các anh chị em nhắc nhở họ làm như vậy về sau trong bài học.

- Các em hiện đang trải qua những thử thách nào?
- Làm thế nào các em có thể thực hành đức tin và sự tin cậy nơi Thượng Đế trong khi đang gặp thử thách của mình?

Yêu cầu học sinh đọc Mô Si A 23:23–29. Mời họ tìm kiếm những phương diện mà An Ma và dân của ông đã bị thử thách và điều họ đã làm để cho thấy sự tin cậy của họ nơi Thượng Đế.

- Làm thế nào việc cầu nguyện và tuân theo lời khuyên dạy của một vị tiên tri có thể giúp chúng ta trong một thử thách? (Họ có thể giúp chúng ta gia tăng lòng kiên nhẫn và đức tin. Họ cũng có thể giúp chúng ta nhận được sức mạnh, sự mặc khải cá nhân, sự bình an, và tin tưởng để chúng ta có thể chịu đựng các thử thách của mình hoặc tìm kiếm sự giải cứu khỏi những thử thách đó).

Mô Si A 23:30–24:25

An Ma và dân của ông bị ngược đãi, nhưng Chúa giúp làm giảm nhẹ gánh nặng của họ và giải cứu họ một cách kỳ diệu

Để giúp học sinh hiểu được mối quan hệ của A Mu Lôn với dân La Man và vua của họ, hãy tóm lược Mô Si A 23:30–39 và 24:1–7. Giải thích rằng A Mu Lôn là người lãnh đạo của các thầy tư tế tà ác của Vua Nô Ê, là người đã đuổi An Ma ra vì ủng hộ A Bi Na Đi. A Mu Lôn, cùng với các thầy tư tế tà ác khác và những người vợ dân La Man của họ, đã nhập bọn với dân La Man. A Mu Lôn nhận được sự ủng hộ của vua La Man, là người sau đó bổ nhiệm hắn để cai trị tất cả dân Nê Phi ở xứ Hê Lam, kể cả dân của An Ma.

Mời một học sinh ra phía trước căn phòng, và yêu cầu em ấy đeo lên một cái túi đeo lưng trống rỗng. (Em học sinh ấy sẽ cần quyển thánh thư của mình). Hỏi em học sinh ấy là sẽ dễ dàng như thế nào để vác theo túi đeo lưng trống rỗng trong thời gian còn lại của ngày. Mời em học sinh ấy đọc to Mô Si A 24:8–11. Mỗi lần em ấy đọc về một điều gì đó mà là một thử thách đối với An Ma và dân của ông, thì hãy đặt một hòn đá hoặc vật nặng khác vào túi đeo lưng. Khi em ấy đã đọc xong, hỏi em ấy là sẽ dễ dàng như thế nào để vác túi đeo lưng nặng nề trong thời gian còn lại của ngày. (Em học sinh ấy vẫn cần đứng ở phía trước lớp và đeo túi đeo lưng nặng cho đến khi được bảo ngồi xuống). Hỏi lớp học:

- Các tảng đá hoặc các vật nặng trong túi đeo lưng có thể tượng trưng cho điều gì trong cuộc sống của chúng ta?
- Các loại gánh nặng này ảnh hưởng như thế nào đến chúng ta?

Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 24:10–12. Mời lớp học tìm kiếm điều mà dân của An Ma đã làm để nhận được sự giúp đỡ với gánh nặng của họ. Mời học sinh giải thích điều họ tìm thấy.

- Việc cầu nguyện có thể giúp đỡ chúng ta như thế nào khi chúng ta có những gánh nặng khó khăn?
- Khi chúng ta trải qua những thử thách, tại sao là điều an ủi để biết rằng Thượng Đế "hiểu thấu những ý nghĩ trong lòng [chúng ta]"?

Mời học sinh đọc Mô Si A 24:13–15 để tìm hiểu điều gì đã xảy ra với dân của An Ma khi họ tiếp tục cầu nguyện để được giúp đỡ.

- Chúa đã hứa sẽ làm điều gì cho dân của An Ma? (Khi học sinh trả lời xong, các anh chị em có thể yêu cầu một hoặc hai học sinh khác nâng đáy túi đeo lưng lên để làm nhẹ gánh nặng của em học sinh đang đeo túi —để tượng trưng cho cách mà Chúa có thể làm nhẹ gánh nặng của chúng ta). Lời hứa này liên quan như thế nào đến giao ước mà họ đã lập tại Dòng Suối Mặc Môn? (Xin xem Mô Si A 18:8–10).
- Tại sao là điều hữu ích để biết rằng Chúa không phải lúc nào cũng loại bỏ ngay lập tức các gánh nặng của chúng ta hoặc cất đi những thử thách của chúng ta?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ cách mà An Ma và dân của ông đáp ứng với những thử thách của họ?
- Khi nào các em đã cảm thấy rằng Chúa đã ban cho các em sức mạnh để chịu đựng một thử thách hoặc mang một gánh nặng?

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 24:16–17, 21. Yêu cầu họ tìm kiếm các từ và cụm từ mô tả thêm về cách phản ứng của dân chúng đối với những thử thách của họ và cách Chúa đã giúp đỡ họ. Mời một hoặc hai học sinh giải thích bằng lời riêng của họ bất cứ mối liên hệ nào họ thấy giữa các hành động của con người và những hành động của Chúa. Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Khi chúng ta kiên nhẫn tuân phục theo ý muốn của Chúa, thì Ngài sẽ củng cố và giải cứu chúng ta khỏi những thử thách của chúng ta theo kỳ định riêng của Ngài.***

Mời em học sinh đứng ở phía trước của lớp học bỏ túi đeo lưng xuống. Yêu cầu em ấy mô tả cảm nghĩ của mình khi

> ***Sự tham gia của học sinh***
>
> Việc mời học sinh tham gia vào các sinh hoạt ở trước lớp học giúp tất cả học sinh cảm thấy đóng góp nhiều hơn vào việc học hỏi, vì một trong những người bạn của họ đang giúp đỡ với việc giảng dạy. Khi các anh chị em mời học sinh tham gia ở trước lớp học một thời gian lâu, thì hãy yêu cầu họ mang theo quyển thánh thư của họ để họ vẫn có thể tham gia trong việc đọc và thảo luận thánh thư với những người khác trong lớp.

Phần Khái Quát về Những Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

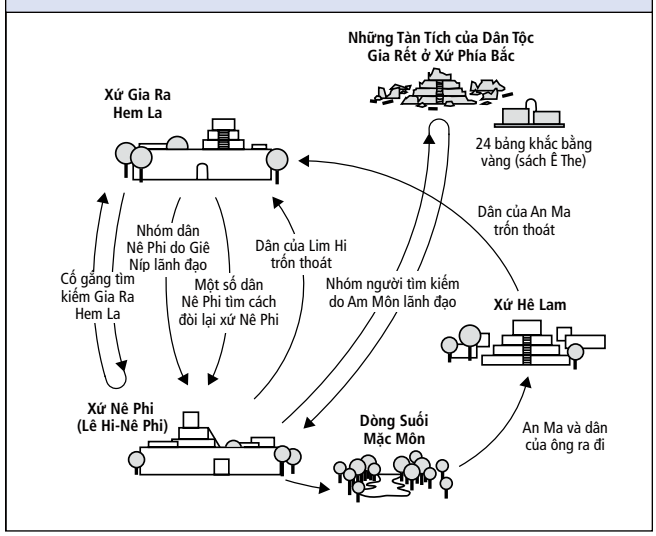

được thoát khỏi gánh nặng. Mời em học sinh ấy đọc Mô Si A 24:21–22. Các anh chị em có thể yêu cầu em học sinh ấy chia sẻ cách em ấy có thể hiểu được điều dân chúng đã làm trong các câu này.

Tóm lược Mô Si A 24:18–25 bằng cách giải thích rằng An Ma và dân của ông đã có thể trốn thoát vì Chúa đã làm cho dân La Man ngủ mê. Sau đó, Chúa dẫn An Ma và dân của ông đến Gia Ra Hem La, nơi mà Vua Mô Si A chào đón họ với niềm vui. An Ma và dân của ông "đã dâng lời tạ ơn lên Thượng Đế," vì biết rằng "chẳng một ai có thể giải thoát được cho họ ngoại trừ Chúa, Thượng Đế" (Mô Si A 24:21; xin xem thêm Mô Si A 25:16).

Trên biểu đồ của họ mô tả phần khái quát về các cuộc hành trình trong Mô Si A 7–24, yêu cầu học sinh vẽ một mũi tên từ xứ Hê Lam đến xứ Gia Ra Hem La. Chỉ dẫn họ viết chỗ hành trình này "dân của An Ma trốn thoát."

Để kết thúc, hãy mời học sinh viết câu trả lời cho hai câu hỏi mà họ đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ trước đó trong bài học. Yêu cầu họ phản ảnh về những thử thách của họ và làm thế nào họ có thể thực hành đức tin và sự tin cậy vào Thượng Đế để giúp họ kiên trì chịu đựng. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng nếu chúng ta kiên nhẫn tuân phục theo ý muốn của Chúa, thì Ngài sẽ củng cố chúng ta và giải cứu chúng ta khỏi những thử thách theo kỳ định riêng của Ngài. Các anh chị em cũng có thể muốn mời học sinh chia sẻ các ví dụ về cách Chúa đã củng cố họ trong những thử thách của họ.

BÀI HỌC 65

Mô Si A 25

Lời Giới Thiệu

Mô Si A 25 cung cấp phần kết luận cho câu chuyện về dân của Giê Níp (xin xem Mô Si A 7–24). Dân của Lim Hi và những người đi theo An Ma trở lại Gia Ra Hem La và đã được đoàn kết một cách an toàn dưới sự cai trị của Vua Mô Si A. Sau khi các nhóm này đến nơi, Lim Hi và dân của ông chịu phép báp têm. Vua Mô Si A đã cho An Ma quyền thiết lập các chi nhánh giáo hội ở khắp xứ và chỉnh đốn các công việc của Giáo Hội của Thượng Đế ở giữa dân Nê Phi.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 25:1–13

Những người quy tụ lại ở Gia Ra Hem La đoàn kết và được gọi là dân Nê Phi

Mời học sinh suy nghĩ về những câu chuyện họ đã đọc hoặc nghe minh họa về cách Chúa đã giúp đỡ một người nào đó bằng cách cung cấp sự hướng dẫn, sức mạnh, bảo vệ, hay giải thoát. Các anh chị em có thể đề nghị họ nghĩ về các câu chuyện trong các thánh thư, lịch sử Giáo Hội, hoặc cuộc sống của những người trong gia đình hoặc bạn bè. Như là một ví dụ, hãy chia sẻ câu chuyện sau đây do một thiếu nữ kể lại. Em ấy đi trước nhóm của mình và bước xuống một ngọn đồi trong một sinh hoạt ngoài trời của tiểu giáo khu:

"Một tiếng nói cảnh báo, chắc nịch nhưng thầm lặng, rằng: 'Hãy quay trở lại.' Tôi gần như bỏ qua tiếng nói đó nhưng nó lại đến một lần nữa. Lần này tôi nghe theo và quay trở lại với nhóm. Khi bắt đầu đi xuống, chúng tôi thấy hai con bò mọng đen khổng lồ đi nhanh lên đồi và giận dữ. Con bò to nhất bắt đầu cào cào mặt đất trong khi nhìn chằm chằm vào chúng tôi. . . . Vị lãnh đạo chức tư tế của chúng tôi làm cho nó lảng đi chỗ khác, và chúng tôi đã có thể leo qua hàng rào an toàn.

"Khi chúng tôi trở vào trại lại, tôi nhận thấy rằng nếu tôi đã không nghe theo lời cảnh báo của Thánh Linh, thì tôi có thể đã bị thương nặng hoặc thậm chí còn bị giết chết nữa. Tôi biết rằng Cha Thiên Thượng quan tâm đến cá nhân tôi và đã giữ cho tôi được an toàn. Tôi rất biết ơn Chúa về lời cảnh báo đó. Kinh nghiệm này đã củng cố chứng ngôn của tôi và mang đến cho tôi một tình yêu thương lớn lao hơn dành cho Chúa" ("Turn Back," *New Era*, tháng Mười Một năm 2010, 47).

Mời một hoặc hai học sinh chia sẻ một câu chuyện mà họ nghĩ rằng minh họa cho lòng nhân từ và quyền năng của Thượng Đế trong cuộc sống của một người khác. Hỏi lớp học:

- Làm thế nào câu chuyện này giúp các em nghe các ví dụ về lòng nhân từ và quyền năng của Thượng Đế trong cuộc sống của những người khác?

Tóm lược Mô Si A 25:1–6 bằng cách giải thích rằng sau khi dân của Lim Hi và dân của An Ma (tất cả họ đều là con cháu của dân của Giê Níp) thoát khỏi vòng nô lệ và đoàn kết với dân chúng đang sống ở Gia Ra Hem La, Vua Mô Si A đã đọc các biên sử của họ cho tất cả mọi người nghe. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 25:7 cùng tìm kiếm phản ứng chung của dân chúng đối với các câu chuyện về những việc làm của Thượng Đế với dân của Giê Níp. Mời một học sinh chia sẻ điều em ấy đã tìm thấy.

Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng. Giải thích rằng trong Mô Si A 25:8–11, chúng ta tìm hiểu thêm về cách dân chúng phản ứng với các câu chuyện về dân của Giê Níp và dân của An Ma. Yêu cầu học sinh tra cứu các phần tham khảo thánh thư về điều mà dân chúng đã nghe và họ cảm thấy như thế nào về điều đó. Các câu trả lời cho phần tham khảo thứ nhất được đưa ra trong dấu ngoặc như là một ví dụ.

	Điều dân chúng đã nghe	Dân chúng đã cảm thấy như thế nào
Mô Si A 25:8	(Họ đã nghe cách dân của Lim Hi đã được giải cứu khỏi vòng nô lệ như thế nào).	(Điều đó làm cho họ chan hòa niềm vui lớn lao).
Mô Si A 25:9		
Mô Si A 25:10		
Mô Si A 25:11		

Khi học sinh đã có đủ thời gian để nghiên cứu các tài liệu tham khảo thánh thư thì hãy mời một vài người trong số họ viết lên trên bảng điều họ đã tìm thấy. Yêu cầu học sinh tóm tắt điều họ đã học được từ Mô Si A 25:8–11 bằng cách nêu rõ các nguyên tắc từ đoạn này rằng họ có thể áp dụng cho bản thân. Khi học sinh trả lời rồi hãy giúp họ nhận ra rằng **bằng cách nghiên cứu các biên sử về những việc làm của Thượng Đế với những người khác, chúng ta có thể cảm nhận được niềm vui và lòng biết ơn đối với lòng nhân từ của Thượng Đế.** (Khi học sinh đọc những câu này, họ cũng có thể nhận thấy nỗi buồn bã và sự mất mát do tội lỗi mà ra).

- Chúng ta có thể tìm đến những nguồn nào để học hỏi những kinh nghiệm của người khác với lòng nhân từ của Thượng Đế? (Viết lên trên bảng những câu trả lời của các học sinh. Những câu trả lời này có thể bao gồm các thánh thư, các bài nói chuyện trong đại hội trung ương, các tạp chí Giáo Hội, các tiểu sử của các vị lãnh đạo Giáo Hội và những người khác, và lịch sử gia đình).

Mời học sinh nghĩ về những thời gian mà họ đã học được về lòng nhân từ của Thượng Đế dành cho người khác từ các nguồn tài liệu được liệt kê ở trên bảng.

- Các em đã được hưởng lợi như thế nào từ việc học hỏi về lòng nhân từ của Thượng Đế dành cho người khác từ một trong các nguồn tài liệu này?
- Các em nghĩ điều gì có thể là ảnh hưởng lâu dài đến một người nào đó thường xuyên học hỏi về lòng nhân từ của Thượng Đế trong những việc làm của Ngài với những người khác?

Khuyến khích học sinh dành thời gian riêng để chọn một trong những nguồn tài liệu được liệt kê ở trên bảng và tìm kiếm những câu chuyện đầy soi dẫn về lòng nhân từ của Thượng Đế.

Mô Si A 25:14–24

An Ma thiết lập Giáo Hội của Thượng Đế ở khắp xứ của dân Nê Phi

Để chuẩn bị cho học sinh trong việc nghiên cứu tổ chức và những điều giảng dạy của Giáo Hội trong số dân Nê Phi, hãy hỏi:

- Có khi nào các em đã tham dự một tiểu giáo khu hoặc chi nhánh Thánh Hữu Ngày Sau nào khác ngoài tiểu giáo khu hoặc chi nhánh nhà của các em không? Các em đã nhận thấy những điểm tương đồng nào giữa tiểu giáo khu hoặc chi nhánh nhà của các em với tiểu giáo khu hoặc chi nhánh mà các em đã đến thăm?
- Là điều hữu ích như thế nào để thấy rằng tổ chức và những điều giảng dạy của Giáo Hội đều giống nhau ở mọi tiểu giáo khu hoặc chi nhánh của Giáo Hội?

Tóm lược Mô Si A 25:14–17 bằng cách giải thích rằng sau khi Mô Si A nói chuyện và đọc cho dân chúng nghe thì ông đã mời An Ma giảng dạy cho họ. Sau đó, Vua Lim Hi và dân của ông đã yêu cầu được báp têm. An Ma làm phép báp têm cho họ và bắt đầu tổ chức Giáo Hội ở khắp xứ.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 25:18–22. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách Giáo Hội đã được tổ chức và điều hành ở giữa dân Nê Phi trong thời kỳ của An Ma như thế nào. Để giúp học sinh hiểu rằng **tổ chức của Giáo Hội bảo đảm rằng tất cả các tín hữu đều có thể nhận được lẽ thật,** hãy đặt ra những câu hỏi như sau:

- Giáo Hội ở giữa dân Nê Phi giống Giáo Hội ngày nay như thế nào? (Chúng ta có những tiểu giáo khu và chi nhánh mà giống như các "nhiều nhóm khác nhau" được đề cập đến trong Mô Si A 25:21. Các chủ tịch chi nhánh, giám trợ, và chủ tịch giáo khu cũng giống như các thầy tư tế và các thầy giảng điều hành Giáo Hội trong thời An Ma).
- Theo như Mô Si A 25:15–16, 22, các thầy tư tế và thầy giảng của Giáo Hội đã nhấn mạnh đến các lẽ thật nào trong thời của Mô Si A? (Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng Chúa đã ban lời chỉ dẫn tương tự cho các bậc cha mẹ, các vị lãnh đạo Giáo Hội, và những người truyền giáo trong những ngày sau. [Xin xem GLGƯ 15:6; 19:31; 68:25.])
- Tại sao là điều quan trọng để tiếp tục giảng dạy sự hối cải và đức tin nơi Thượng Đế?

Yêu cầu học sinh đọc Mô Si A 25:23–24 cùng tìm kiếm các cụm từ mô tả các phước lành nhận được bởi những người đã gia nhập Giáo Hội của Thượng Đế.

- Dân chúng được phước như thế nào vì đã chịu phép báp têm và gia nhập Giáo Hội của Thượng Đế?
- Trong những phương diện nào Chúa đã ban phước cho các em vì các em là các tín hữu trong Giáo Hội?

Viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Khi chúng ta mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô và sống đúng theo như vậy, thì Chúa sẽ trút Thánh Linh lên trên chúng ta.***

Làm chứng với học sinh rằng các phước lành mà họ đã có được với tư cách là các tín hữu của Giáo Hội có thể gia tăng khi họ tuân giữ các giao ước của họ và nhận được Thánh Linh.

Làm chứng về các phước lành đã được hứa

Anh Russell T. Osguthorpe, chủ tịch trung ương Trường Chủ Nhật, đã chia sẻ một khuôn mẫu đơn giản cho việc giảng dạy có hiệu quả: (1) giảng dạy các giáo lý chính yếu, (2) mời các học sinh hành động, và (3) làm chứng về các phước lành đã được hứa (xin xem "Việc Giảng Dạy Giúp Cứu Mạng Người," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2009, 15). Khi các anh chị em làm chứng về những lời hứa được tìm thấy trong thánh thư và những lời của các vị tiên tri ngày sau, thì học sinh có thể cảm thấy có động lực nhiều hơn để áp dụng điều họ đã học được.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Si A 25:17–22. Thẩm quyền chức tư tế ở giữa dân Nê Phi

Sách Mặc Môn không đưa ra các chi tiết cụ thể về chức tư tế do các vị tiên tri và các vị thẩm quyền khác nắm giữ ở giữa dân Nê Phi và dân La Man. Tuy nhiên, các tài liệu tham khảo về các giáo lễ và cách tiến hành của Giáo Hội cung cấp đủ bằng chứng rằng họ đã nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Chủ Tịch Joseph Fielding Smith đã dạy rằng "chức tư tế mà [dân Nê Phi] nắm giữ và theo đó họ đã làm lễ là Chức Tư Tế theo *thánh ban,* thánh ban của Vị Nam Tử của Thượng Đế [xin xem An Ma 13:1–20]. Chức tư tế cao hơn này có thể thực hiện mỗi giáo lễ của phúc âm (*Doctrines of Salvation,* do Bruce R. McConkie biên soạn, 3 tập. [1954–56], 3:87).

Để biết thêm thông tin về thẩm quyền chức tư tế trong Sách Mặc Môn, xin xem Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình cho Mô Si A 18.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Mô Si A 18–25 (Đơn Vị 13)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh học được khi họ nghiên cứu Mô Si A 18–25 (đơn vị 13) không nhằm để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy tập trung vào chỉ một vài trong số các giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Mô Si A 18)

Sau khi A Bi Na Đi chết rồi, An Ma hối cải và giảng dạy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cho những người khác tại Dòng Suối Mặc Môn. Bằng cách nghiên cứu kinh nghiệm này, học sinh đã học được rằng chúng ta nhận được Thánh Linh của Chúa và lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu bằng cách lập và tuân giữ giao ước về phép báp têm và các phước lành lớn lao đến với những người tuân giữ giao ước báp têm.

Ngày 2 (Mô Si A 19–20)

Sau khi Vua Nô Ê và dân của nhà vua khước từ những lời giảng dạy của A Bi Na Đi và tìm cách sát hại An Ma và những người đi theo ông, họ bị dân La Man tấn công. Nô Ê đã bị dân của mình giết chết, và con trai Lim Hi của ông trở thành vua. Khi học sinh đọc cách dân của Lim Hi đã bị dân La Man bắt làm nô lệ, thì họ học được rằng việc khước từ những lời của các tôi tớ của Chúa mang lại nỗi đau khổ và buồn phiền. Họ được khuyến khích nên nghĩ đến một thời điểm mà họ đã cảm nhận được sự bình an và an toàn về phần thuộc linh bằng cách tuân theo lời khuyên dạy của các tôi tớ của Chúa.

Ngày 3 (Mô Si A 21–24)

Học sinh đã học được rằng mặc dù An Ma và dân của ông đều ngay chính, nhưng cũng bị dân La Man bắt làm nô lệ. Học sinh đã lập một biểu đồ trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ trong đó có so sánh vòng nô lệ và sự giải thoát của Lim Hi cùng dân của ông với biểu đồ của An Ma và dân của ông. Câu chuyện về dân của Lim Hi đã dạy rằng khi chúng ta muốn lập và tuân giữ các giao ước, thì Chúa sẽ cung cấp một cách để giải thoát chúng ta. Từ nhóm của An Ma, học sinh đã học được rằng khi chúng ta kiên nhẫn tuân phục theo ý muốn của Chúa, Ngài sẽ củng cố chúng ta và giải cứu chúng ta khỏi những thử thách của chúng ta theo kỳ định riêng của Ngài.

Ngày 4 (Mô Si A 25)

Sau khi dân của Lim Hi và dân của An Ma đã được đoàn tụ an toàn dưới triều đại của Vua Mô Si A ở Gia Ra Hem La, thì các câu chuyện của họ đã được đọc cho tất cả mọi người nghe. Học sinh đã học được rằng bằng cách nghiên cứu các biên sử về những việc làm của Thượng Đế với những người khác, chúng ta có thể cảm thấy vui mừng và biết ơn đối với lòng nhân từ của Thượng Đế. Khi học sinh suy ngẫm về các tín hữu Giáo Hội trong thời kỳ dân Nê Phi giống như các tín hữu Giáo Hội ngày nay như thế nào, thì họ đã học được rằng khi chúng ta mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô và sống đúng theo như vậy, thì Chúa sẽ ban phước cho chúng ta với Thánh Linh của Ngài. Học sinh đã viết về việc sẵn lòng mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô tạo ra một sự khác biệt như thế nào trong cuộc sống của họ.

Lời Giới Thiệu

Việc so sánh và đối chiếu những kinh nghiệm của dân của An Ma và dân của Lim Hi có thể giúp học sinh khám phá ra các nguyên tắc có giá trị về các nguồn thử thách của chúng ta và làm thế nào chúng ta có thể được giải thoát khỏi hoạn nạn nhờ vào đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Giúp học sinh biết rằng khi họ lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng, sự tin cậy nơi Chúa, và khiêm tốn cầu khẩn lên Ngài để được giúp đỡ, thì Ngài sẽ củng cố họ và giải thoát họ khỏi hoạn nạn theo cách riêng và kỳ định riêng của Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 18

An Ma thuyết giảng phúc âm cho dân của Vua Nô Ê, và nhiều người hối cải và mong muốn chịu phép báp têm

Yêu cầu học sinh nghĩ về phép báp têm của mình. Mời họ chia sẻ một số chi tiết đáng nhớ về kinh nghiệm của họ. Sau đó, nếu có sẵn, cho thấy hình An Ma Làm Phép Báp Têm trong Dòng Suối Mặc Môn (62332; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 76), và yêu cầu họ nhớ lại những sự kiện được mô tả trong Mô Si A 18: 8-11. Hỏi học sinh điều họ đã hiểu về mục đích của phép báp têm và giao ước báp têm khi họ chịu phép báp têm.

Sau khi học sinh đã thảo luận về câu chuyện trong Mô Si A 18, hãy yêu cầu họ giở đến bài chỉ định 1, ngày 1 trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ, nơi mà họ vẽ biểu đồ về điều mà An Ma đã dạy về giao ước báp têm như đã được giải thích trong Mô Si A 18:8–11. Mời một học sinh vẽ lại biểu đồ của em ấy lên trên bảng hoặc chia sẻ với lớp học, và hỏi các học sinh khác xem họ có điều gì để thêm vào hai cột "Tôi Hứa" và

"Thượng Đế Hứa" không. Sau đó viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy: ***Chúng ta nhận được Thánh Linh của Chúa và lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu bằng cách lập và tuân giữ giao ước báp têm.*** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 18:8–11.

Hỏi: Sự hiểu biết của các em về giao ước báp têm ảnh hưởng như thế nào đến ước muốn của các em để tuân giữ giao ước này?

Mô Si A 19–24

Dân của Lim Hi và những người đi theo An Ma đã được giải thoát khỏi vòng nô lệ của dân La Man

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu đầu tiên của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ trong bài học trong ngày thứ 3 của đơn vị này trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh. Hỏi học sinh Anh Cả Scott đã nói về hai loại thử thách mà chúng ta đối phó trong cuộc sống của chúng ta là gì. (Họ nên gạch hai điều này trong sách học của họ). Viết lên trên bảng *Những thử thách đến từ sự phạm giới* và *Sự tôi luyện đến từ thử thách*.

Yêu cầu học sinh xem lại câu trả lời của họ cho ngày 3, bài chỉ định số 1 trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Sau đó viết *dân của Lim Hi ở* bên dưới "Những thử thách đến từ sự phạm giới" (xin xem Mô Si A 19:10, 25–28; 20:20–21) và *dân của An Ma ở* bên dưới "Sự tôi luyện đến từ thử thách" (xin xem Mô Si A 23:18–21). Mời học sinh liệt kê lên trên bảng một số ví dụ về cách người ta có thể trải qua mỗi một loại thử thách này trong ngày nay.

Khi các anh chị em xem lại các nguyên tắc sau đây với học sinh, hãy viết lên trên bảng các nguyên tắc này.

Mời từng cặp học sinh đọc Mô Si A 21:13–16. Yêu cầu họ nhận ra các từ và cụm từ dạy rằng ***khi chúng ta hạ mình, cầu khẩn lên Chúa, và hối cải tội lỗi của chúng ta, thì Thượng Đế sẽ nghe lời cầu nguyện của chúng ta và làm nhẹ gánh nặng tội lỗi của chúng ta theo kỳ định riêng của Ngài.*** Yêu cầu học sinh chia sẻ cách họ nghĩ rằng một người nào đó có thể áp dụng nguyên tắc này nếu người ấy đã trải qua một trong những thử thách ghi ở trên bảng.

Mời học sinh đọc Mô Si A 21:31–32, 35 và tóm lược sự trốn thoát của dân của Lim Hi trong Mô Si A 22 để cho thấy rằng ***khi chúng ta giao ước phục vụ Thượng Đế và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài, thì Chúa sẽ cung cấp một cách để giải thoát chúng ta.*** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 21:31–35.

Để xem lại một nguyên tắc mà học sinh đã học được từ việc nghiên cứu về dân của An Ma, hãy yêu cầu một học sinh tóm lược câu chuyện về cách dân của An Ma đã bị dân La Man bắt làm nô lệ như thế nào (xin xem Mô Si A 23:25–24:11). Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Si A 24:12–17. Yêu cầu họ chỉ ra các từ hoặc cụm từ mà dạy rằng ***khi chúng ta kiên nhẫn tuân phục theo ý muốn của Chúa, thì Ngài sẽ củng cố chúng ta và giải thoát chúng ta khỏi những thử thách của chúng ta theo kỳ định của Ngài.*** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm các từ hoặc cụm từ quan trọng trong các câu này.

Sao chép lên trên bảng các ví dụ sau đây hoặc chuẩn bị một tờ giấy phát tay. Yêu cầu học sinh giải thích cách họ có thể sử dụng các lẽ thật mà họ đã học được từ việc nghiên cứu về dân của Lim Hi và dân của An Ma để giúp những người trong mỗi ví dụ.

1. Một người bạn đã nhận ra sự cần thiết phải hối cải và đã trải qua những cảm nghĩ mãnh liệt về tình trạng không xứng đáng và chán nản, tự hỏi sẽ có thể nào khắc phục được những cám dỗ và cảm giác tội lỗi không. Bằng cách nào các em có thể sử dụng câu chuyện về dân của Lim Hi để mang đến cho người bạn của mình lòng can đảm và hy vọng để hối cải? (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh nhận ra các câu cụ thể trong Mô Si A 21 mà họ có thể chia sẻ với người bạn này. Mời các học sinh giải thích lý do tại sao họ nghĩ rằng những câu mà họ đã chọn sẽ giúp đỡ người bạn này).
2. Một người bạn xã giao rất rộng và cố gắng sống theo đúng các tiêu chuẩn phúc âm. Một số người không muốn giao thiệp với người ấy, nói rằng người ấy "quá tốt" đối với họ. Bằng cách nào các em có thể sử dụng câu chuyện về dân của An Ma để giúp người bạn của các em tin cậy vào Chúa và tìm thấy sức mạnh và sự an ủi trong lúc thử thách này? (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh nhận ra các câu cụ thể trong Mô Si A 24 mà họ có thể chia sẻ với người bạn của họ. Mời họ giải thích lý do tại sao họ nghĩ rằng các câu mà họ đã chọn sẽ giúp ích).

Mời các học sinh nói về thời gian mà họ hoặc những người mà họ quen biết đã chứng kiến quyền năng giải thoát của Chúa trong cuộc sống của họ. (Hãy cẩn thận đừng khuyến khích hoặc cho phép học sinh chia sẻ trong lớp học các chi tiết không thích hợp của tội lỗi trong quá khứ). Khuyến khích học sinh tuân giữ các giao ước của mình, cầu khẩn lên Chúa để được giúp đỡ, và tin cậy vào quyền năng giải thoát của Ngài đối với bất cứ thử thách nào họ gặp phải trong cuộc sống. Kết thúc lớp học bằng cách chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về quyền năng của Chúa để giải thoát chúng ta khỏi những thử thách và khó khăn đến từ những sự phạm giới của chúng ta hoặc từ những thử thách mà nhằm mục đích để tôi luyện chúng ta.

Đơn Vị Kế Tiếp (Mô Si A 26–An Ma 4)

Trong tuần tới, học sinh sẽ học về một thiên sứ đã được gửi đến để ngăn An Ma Con không cho phá hoại Giáo Hội. Họ sẽ học điều đã xảy ra cho An Ma sau kinh nghiệm này và đọc một số những lời giảng dạy quan trọng nhất về sự sinh lại phần thuộc linh được tìm thấy trong thánh thư. Khi vua Mô Si A qua đời, An Ma đã được chọn để làm người lãnh đạo dân Nê Phi. Am Li Si, một người tà ác, đã cố gắng lật đổ ông. Khuyến khích học sinh tìm kiếm điều An Ma đã làm để van xin quyền năng giải thoát của Chúa trong tình huống này.

BÀI HỌC 66

Mô Si A 26

Lời Giới Thiệu

Trong suốt triều đại của Mô Si A, nhiều người trong thế hệ đang vươn lên—những người đã từng rất nhỏ tuổi vào lúc Vua Bên Gia Min đưa ra bài giảng cuối cùng—đã không tin vào những lời dạy của Giáo Hội và từ chối cầu khẩn lên Chúa. Những người trẻ tuổi không tin này đã ảnh hưởng đến các tín hữu khác của Giáo Hội để phạm tội nghiêm trọng. Nhiều người trong số những kẻ phạm tội này đã bị giải ra trước An Ma, vị lãnh đạo của Giáo Hội. Thoạt tiên, An Ma đã không biết phải làm gì, nhưng cuối cùng ông cầu vấn Chúa để được hướng dẫn về cách xét xử các tín hữu không vâng lời. Chúa đã mặc khải tiến trình cho An Ma nên tuân theo trong việc bắt các tín hữu của Giáo Hội phải chịu trách nhiệm về tội lỗi của họ. An Ma cũng học được lòng thương xót và sự sẵn lòng của Thượng Đế để tha thứ cho những người hối cải. An Ma tuân theo lời khuyên dạy của Chúa và mang lại trật tự cho Giáo Hội.

Dạy dỗ giới trẻ

Chủ Tịch J. Reuben Clark Jr. thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã dạy:

"Giới trẻ của Giáo Hội đang khao khát những sự việc của Thánh Linh; họ thiết tha học hỏi phúc âm, và họ muốn phúc âm phải minh bạch, rõ ràng. . . .

". . . Các anh chị em không cần phải che giấu các lẽ thật về tôn giáo bằng những sự việc của thế gian; các anh chị em có thể công khai mang những lẽ thật này đến cho [họ]" (*The Charted Course of the Church in Education,* đã hiệu đính xuất bản [cuốn sách nhỏ, 1994], 3, 9).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 26:1–6

Nhiều người thuộc thế hệ đang vươn lên không tin vào phúc âm và dẫn dắt người khác phạm tội

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lên trên bảng các câu hỏi sau đây:

Các em sẽ mô tả chứng ngôn của mình như thế nào ngày nay?

Trong những phương diện nào các em muốn chứng ngôn của mình tăng trưởng?

Yêu cầu học sinh trả lời cho những câu hỏi này trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ hoặc sổ tay ghi chép trong lớp của họ. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy giải thích rằng Mô Si A 26 chứa đựng một câu chuyện về một nhóm người đã không làm điều họ cần phải làm để nuôi dưỡng chứng ngôn của họ. Do đó, đức tin của họ nơi Thượng Đế không bao giờ phát triển, và họ đã dẫn dắt nhiều tín hữu Giáo Hội vào việc phạm tội và sai lầm. Đề nghị rằng trong khi học sinh học về câu chuyện này, thì họ xem xét xem câu chuyện này dạy điều gì về việc phát triển và củng cố chứng ngôn.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 26:1–3. Sau đó hỏi lớp học:

- Nhiều người thuộc thế hệ đang vươn lên đã có điều lựa chọn nào? (Họ đã chọn không tin vào những truyền thống của cha mẹ họ).
- Các em nghĩ tại sao sự không tin của dân chúng cản trở khả năng của họ để "hiểu được lời của Thượng Đế"? (Mô Si A 26:3).

Giải thích rằng việc tin (hoặc thậm chí là có ước muốn để tin) dẫn đến các hành động nhằm củng cố chứng ngôn của chúng ta. Mặt khác, khi dân chúng chọn không tin, thì họ cũng chọn không làm một số việc nào đó mà sẽ giúp họ phát triển chứng ngôn vững mạnh. Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 26:3–4, 6. Hãy yêu cầu một nửa lớp học tìm kiếm điều mà thế hệ đang vươn lên sẽ không làm vì không có lòng tin. Yêu cầu nửa lớp kia tìm kiếm các kết quả của sự không tin này.

- Thế hệ đang vươn lên đã từ chối làm điều gì vì không có lòng tin?
- Những hậu quả của sự không tin của họ là gì?

Sau khi học sinh đã thảo luận xong các câu hỏi này thì hãy viết lên trên bảng điều sau đây: *Để phát triển và duy trì một chứng ngôn, chúng ta cần phải . . .*

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu lớp học lắng nghe những cách để hoàn tất câu ở trên bảng.

"Chứng ngôn đòi hỏi được nuôi dưỡng bằng lời cầu nguyện với đức tin, nỗi khát khao về lời của Thượng Đế trong thánh thư, và việc tuân theo lẽ thật mà chúng ta đã nhận được. Việc xao lãng cầu nguyện thì thật nguy hiểm. Việc học và đọc thánh thư một

cách thất thường thì thật nguy hiểm cho chứng ngôn của chúng ta. Đó là những chất nuôi dưỡng cần thiết cho chứng ngôn của chúng ta. . . .

"Việc nuôi dưỡng lời của Thượng Đế, cầu nguyện chân thành, và tuân theo các lệnh truyền của Chúa cần phải được áp dụng một cách đều đặn và liên tục để chứng ngôn của các em tăng trưởng và phát triển" ("Một Chứng Ngôn Sống Động," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 127).

- Chủ Tịch Eyring đã nhận ra những cách thực hành nào mà sẽ giúp chúng ta nuôi dưỡng chứng ngôn của chúng ta? (Khi học sinh nhận ra những cách thực hành này, hãy thêm chúng vào câu ở trên bảng: ***Để phát triển và duy trì một chứng ngôn, chúng ta cần phải nuôi dưỡng lời của Thượng Đế, cầu nguyện trong đức tin và tuân theo các lệnh truyền của Chúa***).
- Những cách thực hành này đã ảnh hưởng như thế nào đến chứng ngôn của các em?

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 26:5–6, cùng tìm kiếm việc giới trẻ không tin đã ảnh hưởng như thế nào đến một số tín hữu của Giáo Hội.

- Hãy xem xét lời phát biểu sau đây: "Điều trở nên cần thiết là những người nào ở trong giáo hội mà phạm tội cần phải bị giáo hội khiển trách" (Mô Si A 26:6). Các em nghĩ điều này có nghĩa là gì? (Là điều cần thiết đối với các tín hữu Giáo Hội đã phạm tội để được xét xử và chịu trách nhiệm).

Mô Si A 26:7–14

An Ma cầu xin Chúa để được hướng dẫn về cách xét xử những người phạm tội

Yêu cầu học sinh tưởng tượng ra việc làm giám trợ của một tiểu giáo khu với các tín hữu đã phạm tội nghiêm trọng và không hối cải. Yêu cầu học sinh im lặng suy ngẫm điều họ sẽ làm trong tình huống này. Họ sẽ làm tròn trách nhiệm của họ như thế nào để bắt các tín hữu đó phải chịu trách nhiệm về tội lỗi của các tín hữu đó và giúp các tín hữu đó hối cải? Giải thích rằng An Ma, vị lãnh đạo của Giáo Hội, đã gặp phải một thử thách tương tự.

Tóm lược Mô Si A 26:7–12 bằng cách giải thích rằng những người đã phạm tội bị mang ra trước mặt An Ma. Không có điều gì như vậy đã xảy ra trước đây trong Giáo Hội, và An Ma đã không biết phải làm gì. Ông quyết định phải gửi những kẻ phạm giới đến vua Mô Si A để được xét xử. Vua Mô Si A đã trả những kẻ này về cho An Ma, là người nắm giữ thẩm quyền từ Thượng Đế để xét xử các tín hữu Giáo Hội đã phạm tội.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 26:13–14. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cảm nghĩ của An Ma về trách nhiệm của ông để xét xử những người đã phạm tội.

- Khi An Ma cảm thấy bối rối về bổn phận phải xét xử những kẻ phạm giới thì ông đã làm gì?
- Tại sao là điều quan trọng để biết rằng các giám trợ và chủ tịch chi nhánh tìm kiếm và nhận được sự hướng dẫn của Chúa khi giúp đỡ những người đã phạm tội?

Mô Si A 26:15–32

Chúa mặc khải cho An Ma biết cách bắt các tín hữu của Giáo Hội chịu trách nhiệm cho tội lỗi của họ và đưa ra các điều kiện của sự hối cải

Để giúp học sinh hiểu được bối cảnh của Mô Si A 26:15–32, hãy nêu ra rằng những câu này chứa đựng câu trả lời của Chúa cho câu hỏi của An Ma về điều ông cần phải làm đối với những kẻ phạm giới. Khi học sinh nghiên cứu câu trả lời của Chúa, hãy khuyến khích họ tìm kiếm các nguyên tắc và giáo lý mà giúp họ hiểu rõ hơn vai trò của các phán quan có chức tư tế, chẳng hạn như các giám trợ và chủ tịch chi nhánh (và cho những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, chủ tịch giáo khu, giáo hạt và phái bộ truyền giáo). Cũng yêu cầu họ tìm kiếm các nguyên tắc và giáo lý về việc tìm kiếm sự tha thứ.

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 26:17–28, nhận thấy rằng mỗi lần Chúa sử dụng từ *của ta* hoặc *ta*. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những từ này mỗi khi thấy các từ này. Sau đó hỏi lớp học:

- Trong Mô Si A 26:17–28, những từ *ta* và *của ta* ám chỉ điều gì về vị trí của Chúa trong tiến trình hối cải? (Các anh chị em có thể muốn mời học sinh chia sẻ các cụm từ hay các câu cụ thể mà hỗ trợ cho câu trả lời của họ).

- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào từ Mô Si A 26:20–21 về vai trò của các tôi tớ của Chúa trong tiến trình hối cải? (Giúp học sinh hiểu rằng **các vị lãnh đạo chức tư tế đại diện cho Chúa** và rằng **trong trường hợp phạm tội nghiêm trọng, các giám trợ và chủ tịch chi nhánh có thể giúp chúng ta hối cải và nhận được sự tha thứ**).
- Trong những phương diện nào một giám trợ hay chủ tịch chi nhánh có thể giúp những người đang vật lộn với tội lỗi và cám dỗ?

Giải thích rằng Chúa đã dạy An Ma về điều mà những người đang tìm kiếm sự tha thứ phải làm để hối cải. Mời mỗi cặp học sinh tra cứu Mô Si A 26:29–32 và nhận ra các nguyên tắc nào giúp họ hiểu điều Chúa đòi hỏi nơi chúng ta khi chúng ta hối cải.

Sau khi học sinh đã có thời gian để nghiên cứu những câu này, hãy mời vài học sinh viết lên trên bảng bằng cách sử dụng lời riêng của họ, những nguyên tắc mà họ đã khám phá ra. Các câu trả lời của họ có thể bao gồm những điều sau đây:

Sự thú nhận tội lỗi dẫn đến sự tha thứ.

Chúa sẽ tha thứ cho những người hối cải một cách chân thật trong lòng họ.

Chúng ta phải tha thứ cho người khác để nhận được sự tha thứ của Chúa.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn các nguyên tắc này, hãy hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây:

- Trong Mô Si A 26:29, ý nghĩa của cụm từ "kẻ đó thú tội trước mặt ngươi và ta" là gì ? (Các anh chị em có thể cần phải nêu ra rằng trong câu này, từ *ngươi* là ám chỉ An Ma).
- Khi một người nào đó đã phạm một tội nghiêm trọng, các em nghĩ tại sao người đó cần phải thú nhận với Chúa và với vị lãnh đạo thích hợp trong Giáo Hội? (Những phạm giới nghiêm trọng, chẳng hạn như vi phạm luật trinh khiết, có thể làm hại tư cách tín hữu trong Giáo Hội của một người. Do đó, trong những trường hợp như vậy một người cần phải thú nhận tội lỗi cả với Chúa lẫn người đại diện của Ngài trong Giáo Hội. Các giám trợ và chủ tịch chi nhánh nắm giữ các chìa khóa của chức tư tế để giúp đỡ những người đã phạm tội tìm kiếm sự tha thứ. Mặc dù chỉ có Chúa mới có quyền tha tội, nhưng các vị lãnh đạo chức tư tế đóng một vai trò hỗ trợ trong việc giúp các tín hữu nhận được sự tha thứ đó. Họ giữ kín nhiệm tất cả các lời thú tội và giúp đỡ những người thú tội trong suốt tiến trình hối cải).
- Các em nghĩ việc một người nào đó phải hối cải "một cách chân thật trong lòng [của người ấy]" có nghĩa là gì"? Mô Si A 26:29).
- Các em nghĩ tại sao Chúa đòi hỏi chúng ta phải tha thứ cho người khác? Việc hối cải và tha thứ những người khác kết nối với nhau như thế nào? (Xin xem 3 Nê Phi 13:14–15; GLGƯ 64:8–11).
- Các cụm từ nào trong các câu này có thể mang đến lòng can đảm hay an ủi cho một người nào đó mong muốn hối cải nhưng không cảm thấy là mình có thể được tha thứ?

Mô Si A 26:33–39

An Ma tuân theo lời khuyên dạy của Chúa, xét xử những người đã phạm tội và mang lại trật tự cho Giáo Hội

Giải thích rằng Mô Si A 26:33–37 thuật lại cách An Ma đã tuân theo những chỉ dẫn của Chúa, xét xử các tín hữu Giáo Hội đã phạm tội, và mang lại trật tự cho Giáo Hội như thế nào. Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 26:34–37, cùng tìm kiếm các kết quả của những nỗ lực của An Ma để tuân theo lời khuyên dạy của Chúa. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng khi chúng ta hối cải và sống ngay chính, thì chúng ta có thể có được sự bình an trong lòng và được thịnh vượng về mặt thuộc linh.

BÀI HỌC 67

Mô Si A 27

Lời Giới Thiệu

An Ma Con và các con trai của Vua Mô Si A đã phản nghịch chống lại cha của họ và Chúa và cố gắng phá hoại Giáo Hội của Thượng Đế. Những nỗ lực của họ đã kết thúc khi một thiên sứ được gửi đến để đáp ứng cho những lời cầu nguyện của người ngay chính, kêu gọi họ phải hối cải. Do kết quả kinh nghiệm kỳ diệu này, nên họ được tái sinh qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, và họ đi khắp xứ Gia Ra Hem La để thuyết giảng phúc âm và sửa chữa các thiệt hại họ đã gây ra.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 27:1–22

Một thiên sứ kêu gọi An Ma Con và các con trai của Mô Si A phải hối cải

Để cung cấp bối cảnh cho bài học này, hãy tóm lược Mô Si A 27:1–7 bằng cách giải thích rằng nhiều người không tin ở Gia Ra Hem La đã bắt đầu ngược đãi những người thuộc vào Giáo Hội. Sau khi Vua Mô Si A công bố một bản tuyên ngôn nghiêm cấm những hành động như vậy, thì đa số dân chúng tuân theo và hòa bình được lập lại. Tuy nhiên, một số người vẫn tiếp tục cố gắng phá hoại Giáo Hội. Năm trong số những người đó là con trai của An Ma là An Ma và các con trai của vua Mô Si A là Am Môn, A Rôn, Ôm Nê, và Him Ni. Con trai của An Ma là An Ma thường được gọi tắt là An Ma Con.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 27:8–10. Yêu cầu lớp học nhận ra các từ hoặc cụm từ mô tả An Ma Con và các con trai của Mô Si A.

- Phần mô tả nào về An Ma và các con trai của Mô Si A là nổi bật nhất đối với các em? Tại sao? (Hãy liệt kê lên trên bảng các từ và cụm từ trong khi học sinh nhận ra chúng. Chừa lại chỗ trống ở trên bảng để lập ra một bản liệt kê thứ hai sau này trong bài học).

Yêu cầu học sinh im lặng suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Nếu các em đã sống ở Gia Ra Hem La vào thời gian này, các em nghĩ mình có lẽ đã phản ứng như thế nào với những hành động của An Ma và các con trai của Mô Si A?

Trưng bày tấm hình Sự Cải Đạo của An Ma Con (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 77). Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 27:11–13, tức là câu chuyện mô tả trong bức tranh này. Sau đó mời một học sinh đọc to Mô Si A 27:14. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những lý do mà vị thiên sứ đã hiện đến cùng An Ma và các con trai của Mô Si A.

- Câu này giảng dạy điều gì về cách chúng ta có thể giúp đỡ những người khác đang gặp khó khăn? (Bảo đảm rằng học sinh hiểu là **Chúa đáp ứng những lời cầu nguyện trung tín của chúng ta cho những người khác.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng và đề nghị học sinh viết nó trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 27:14. Các anh chị em có thể cũng muốn đề nghị họ thêm một câu thánh thư tham khảo chéo vào Giăng 5:16. Nêu ra rằng Chúa đáp ứng cho lời cầu nguyện của chúng ta không chỉ cho những người đang gặp khó khăn về mặt thuộc linh mà còn đối với những người có các loại thử thách và nhu cầu khác nữa).
- Có khi nào lời cầu nguyện của một người nào khác đã tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của các em không?
- Có khi nào các em đã cảm thấy rằng những lời cầu nguyện của mình đã tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của một người nào đó không?

Khuyến khích học sinh tiếp tục cầu nguyện cho những người khác. Làm chứng rằng câu chuyện về An Ma Con và các con trai của Mô Si A là bằng chứng rằng Chúa nghe lời cầu nguyện của chúng ta thay cho những người khác. Ngài sẽ không gạt ra quyền tự quyết của những người mà chúng ta cầu nguyện cho, nhưng Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của chúng ta, và Ngài sẽ đáp ứng theo cách thức và kỳ định của Ngài.

Giảng Dạy qua Đức Thánh Linh

Chúa đã nói rằng chúng ta nên "thuyết giảng phúc âm của [Ngài] qua Thánh Linh, là Đấng An Ủi được phái xuống để giảng dạy lẽ thật" (GLGƯ 50:14). Khi các anh chị em giảng dạy, hãy tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh để giúp các anh chị em làm cho bài học thích nghi với các nhu cầu của học sinh.

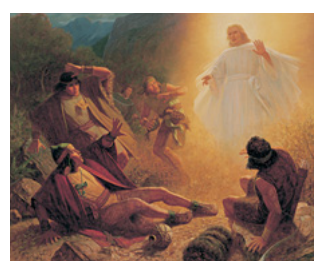

Mời một học sinh ra đứng trước lớp học và đọc to Mô Si A 27:15–16. Giải thích rằng đây là những lời của vị thiên sứ nói cùng An Ma và các con trai của Mô Si A. Nhấn mạnh rằng vị thiên sứ đã "cất lời nói với họ như tiếng sấm sét, khiến cho đất nơi họ đang đứng phải rung chuyển" (Mô Si A 27:11).

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về những gì vị thiên sứ đã làm và nói? Tại sao điều này gây ấn tượng cho các em?

Tóm lược Mô Si A 27:19–22 bằng cách giải thích rằng sau khi vị thiên sứ đã chia sẻ sứ điệp của mình rồi thì An Ma không thể nói được, trở nên yếu đuối, bất động và được khiêng đến cha của ông (xin xem Mô Si A 27:19). Khi cha của An Ma nghe được điều đã xảy ra, ông "rất vui mừng vì cha ông biết đó là quyền năng của Thượng Đế" (Mô Si A 27:20). Ông tập hợp dân chúng lại "để chứng kiến những gì Chúa đã làm cho con trai mình" (Mô Si A 27:21). Ông cũng đã yêu cầu các thầy tư tế quy tụ lại, và họ nhịn ăn và cầu nguyện rằng con trai của ông có thể nhận được sức mạnh và có thể nói được (xin xem Mô Si A 27:22).

Mô Si A 27:23–31

An Ma Con hối cải và được tái sinh

Trở lại với bản liệt kê mô tả An Ma và các con trai của Mô Si A mà các anh chị em đã viết ở trên bảng trước đó. Viết *Trước* trên bản liệt kê đó. Viết *Sau* ở phía bên kia của tấm bảng. Mời học sinh đọc Mô Si A 27:23–24, 28–29, cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mà cho thấy An Ma đã thay đổi như thế nào. Cho một vài học sinh cơ hội để viết lên trên bảng những từ và cụm từ này.

- Theo Mô Si A 27:24 và 28, An Ma đã làm điều gì để dẫn đến sự thay đổi này? Chúa đã làm gì? Khi chúng ta tìm cách thay đổi và tuân theo Đấng Cứu Rỗi, thì tại sao là điều quan trọng để hiểu được điều chúng ta phải làm? Tại sao là điều quan trọng để hiểu điều Chúa sẽ làm cho chúng ta?
- Làm thế nào việc học hỏi về kinh nghiệm của An Ma có thể giúp một người nào đó nghĩ rằng người ấy không thể được tha thứ?

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 27:25–26. Yêu cầu lớp học nhận ra giáo lý mà Chúa đã dạy cho An Ma. (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **mỗi người chúng ta cần phải được tái sinh nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.** Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng lẽ thật này).

Giải thích rằng việc được tái sinh có nghĩa là có được Thánh Linh của Chúa tạo ra một thay đổi lớn lao trong lòng của một người để người đó không còn có ước muốn để làm điều ác mà thay vì thế mong muốn tìm kiếm những sự việc của Thượng Đế (xin xem Mô Si A 5:2).

Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng mặc dù sự thay đổi lớn lao trong lòng đã hiển nhiên xảy ra một cách nhanh chóng đối với An Ma và các con trai của Mô Si A, nhưng hầu hết chúng ta đều được thay đổi dần dần nhiều hơn nhờ vào Sự Chuộc Tội. Đó là một tiến trình nhiều hơn là một sự kiện. Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về giáo lý này, hãy mời một người trong số họ đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Chúng ta phải cẩn thận, khi chúng ta tìm cách càng ngày càng trở nên tin kính hơn, để chúng ta không trở nên chán nản và mất hy vọng. Việc trở thành giống như Đấng Ky Tô là một sự theo đuổi suốt đời và thường gồm có sự tăng trưởng và thay đổi rất chậm, hầu như không thể nhận thấy được. Thánh thư ghi lại các câu chuyện phi thường về những người mà cuộc sống của họ đã thay đổi một cách đáng kể, ngay lập tức, như đối với những người như: An Ma Con, Phao Lô trên đường đi đến thành Đa Mách, Ê Nót cầu nguyện đến khuya, Vua La Mô Ni. Các ví dụ đáng kinh ngạc như vậy về khả năng để thay đổi ngay cả những người chìm đắm trong tội lỗi mang đến sự tin tưởng rằng Sự Chuộc Tội có thể đến được ngay cả những người vô cùng tuyệt vọng nhất.

"Nhưng chúng ta phải thận trọng khi thảo luận những ví dụ phi thường này. Mặc dù những ví dụ này có thật và hùng hồn nhưng chúng cũng là trường hợp ngoại lệ hơn là quy luật. Đối với mỗi người như Phao Lô, mỗi người như Ê Nót, và mỗi người như Vua La Mô Ni, thì có hàng trăm và hàng ngàn người thấy rằng tiến trình của sự hối cải tinh tế hơn nhiều, không thể nhận thấy hơn nhiều. Ngày qua ngày, họ đến gần với Chúa hơn, không hề biết rằng họ đang xây dựng một cuộc sống tin kính. Họ sống một cuộc sống yên tĩnh với lòng nhân từ, sự phục vụ, và cam kết" ("A Mighty Change of Heart," *Ensign*, tháng Mười năm 1989, 5).

Chia sẻ những lời phát biểu của vị tiên tri

Khi một lời trích dẫn quá dài, thì có thể là điều rất hữu ích để trình bày cho học sinh dưới dạng một tờ giấy phát tay hoặc viết lên trên bảng. Nếu không có sự giúp đỡ như vậy, học sinh có thể trở nên bị xao lãng hoặc rất khó hiểu.

Sau khi học sinh chia sẻ điều họ đã học được từ lời phát biểu này, hãy mời họ dành ra một vài phút để trả lời một trong những câu hỏi sau đây trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này trước khi lớp học bắt đầu, hay chuẩn bị một tờ giấy phát tay với các câu hỏi, hoặc đọc từ từ các câu hỏi để học sinh có thể viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ).

- Các em đã thay đổi như thế nào nhờ vào Sự Chuộc Tội khi các em đã hối cải và làm hết sức mình để noi theo Đấng Cứu Rỗi?
- Có một điều mà các em có thể làm để đến với Chúa một cách trọn vẹn hơn để các em có thể được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội là điều gì?

Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết và nói về sự thay đổi mà có thể xảy ra bên trong chúng ta khi chúng ta hối cải và thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. (Nhắc nhở học sinh rằng họ không cần phải chia sẻ bất cứ điều gì quá cá nhân hoặc riêng tư. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là họ không nên nói về tội lỗi trong quá khứ của họ).

Mô Si A 27:32–37

An Ma Con và các con trai của Mô Si A đi khắp xứ, cố gắng sửa chữa những thiệt hại mà họ đã gây ra và củng cố Giáo Hội

Giải thích rằng sự hối cải chân thành là một sự thay đổi trong lòng, không phải chỉ là một quyết định để ngừng làm một điều gì đó sai lầm. Hãy mời một học sinh đọc to Mô Si A 27:32–37. Yêu cầu lớp học nhận ra điều An Ma và các con trai của Mô Si A đã làm mà vượt xa quá việc chỉ ngừng làm điều họ đã làm sai.

- Các em thấy bằng chứng nào cho thấy rằng An Ma và các con trai của Mô Si A đã thực sự thay đổi?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ tấm gương của họ?

Những câu trả lời của học sinh có thể bao gồm điều sau đây:

Ngay cả những người phản nghịch chống lại Chúa và những lời giảng dạy của Ngài cũng có thể được tha thứ.

Để thực sự hối cải, một người phải làm mọi điều có thể làm được để sửa chữa thiệt hại mà người ấy đã tạo ra. (Các anh chị em có thể giải thích rằng đôi khi chúng ta dùng từ *bồi thường* để ám chỉ hành động sửa chữa thiệt hại đã gây ra và sửa chỉnh những lựa chọn dại dột của chúng ta.)

Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nên chúng ta có thể được thay đổi sang một trạng thái ngay chính.

Hãy kết thúc bằng cách làm chứng rằng câu chuyện về An Ma và các con trai của Mô Si A là một ví dụ về quyền năng của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô để thay đổi chúng ta. Làm chứng về ước muốn của Đấng Cứu Rỗi để tha thứ cho tất cả mọi người, giống như các thanh niên này, thực hành đức tin nơi Ngài và tìm cách tuân theo Ngài.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Si A 27:25. Được tái sinh

Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã mô tả tiến trình của sự tái sinh:

"Chúng ta bắt đầu tiến trình được sinh lại qua việc sử dụng đức tin nơi Đấng Ky Tô, hối cải tội lỗi của chúng ta, và chịu phép báp têm bằng cách dìm mình xuống nước để được xá miễn các tội lỗi bởi một người có thẩm quyền chức tư tế.

". . . Sau khi chúng ta ra khỏi nước báp têm, tâm hồn của chúng ta cần phải được tiếp tục thấm nhuần và tràn đầy lẽ thật và ánh sáng của phúc âm của Đấng Cứu Rỗi. Sự thỉnh thoảng và hời hợt trong việc học hỏi tra cứu giáo lý của Đấng Ky Tô và cùng tham gia một cách tiêu cực trong Giáo Hội phục hồi của Ngài thì không thể tạo ra sự cải đổi phần thuộc linh mà có thể cho chúng ta sống trong cuộc đời mới. Thay vì thế, cần có sự trung thành với các giao ước, sự trung tín với cam kết của mình và việc dâng trọn tâm hồn mình lên Thượng Đế nếu chúng ta muốn nhận được các phước lành vĩnh cửu. . . .

"Việc đắm mình trong sự tra cứu phúc âm của Đấng Cứu Rỗi là các giai đoạn thiết yếu trong tiến trình được sinh lại" ("Các Ngươi Phải Được Tái Sinh," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2007, 21).

Anh Cả Bruce R. McConkie, cũng thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, giải thích:

"Chúng ta được tái sinh khi chúng ta chết vì liên quan đến sự bất chính và khi chúng ta sống theo những sự việc của Thánh Linh. Nhưng điều đó không xảy ra ngay lập tức, một cách bất ngờ. Sự tái sinh đó . . . là một tiến trình. Việc được tái sinh là một điều xảy ra dần dần, ngoại trừ một ít trường hợp cá biệt kỳ diệu đến mức được viết vào thánh thư. Theo như mối quan tâm của phần đông các tín hữu Giáo Hội, thì chúng ta được tái sinh dần dần, và chúng ta được tái sinh với thêm ánh sáng, thêm kiến thức và thêm ước muốn cho sự ngay chính khi chúng ta tuân giữ các giáo lệnh. . . .

"Là tín hữu của Giáo Hội, nếu chúng ta vạch ra một hướng đi dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu; nếu chúng ta bắt đầu tiến trình tái sinh về phần thuộc linh, và đang đi đúng hướng; nếu chúng ta vạch ra một hướng đi để thánh hóa linh hồn mình, và dần dần đi theo hướng đó; nếu chúng ta vạch ra một hướng đi để trở nên toàn thiện, và từng bước một và từng giai đoạn một, đang hoàn thiện linh hồn chúng ta bằng cách thắng thế gian, sau đó điều đó được bảo đảm tuyệt đối—không hề có thắc mắc về bất cứ điều gì đối với điều đó—thì chúng ta sẽ đạt được cuộc sống vĩnh cửu. Mặc dù chúng ta có được sự tái sinh về phần thuộc linh ở trước mặt, sự toàn thiện ở trước mặt, mức độ thánh hóa trọn vẹn ở phía trước, nếu chúng ta vạch ra một hướng đi và đi theo với hết khả năng của mình trong cuộc sống này, thì khi ra khỏi cuộc đời này chúng ta sẽ tiếp tục theo đúng hướng đi đó" ("Jesus Christ and Him Crucified," *Brigham Young University 1976 Speeches,* ngày 5 tháng Chín năm 1976, 5–6, speeches.byu.edu).

BÀI HỌC 68

Mô Si A 28–29

Lời Giới Thiệu

Vì đã được cải đạo, các con trai của vua Mô Si A cảm thấy có một ước muốn mãnh liệt để thuyết giảng phúc âm cho dân La Man. Sau khi cầu vấn Chúa và nhận được sự bảo đảm rằng họ sẽ được ban phước với sự thành công và bảo vệ, Mô Si A đã cho phép họ ra đi. Cũng vào thời gian này, Mô Si A đã cố gắng chăm sóc các biên sử thiêng liêng đã được giao phó cho ông. Ông đã phiên dịch các biên sử của dân Gia Rết và sau đó trao tất cả các biên sử đó cho An Ma Con. Vì các con trai của ông từ chối cơ hội để làm vua, nên ông lập ra một hệ thống các phán quan để lập ra một hình thức mới của chính quyền trong xứ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 28:1–9

Các con trai của Mô Si A mong muốn thuyết giảng cho dân La Man

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lên trên bảng những lời báo cáo sau đây:

1. Tôi có một ước muốn chân thành cho hạnh phúc vĩnh cửu của người khác.

2. Tôi sẵn lòng hy sinh để giúp đỡ người khác.

3. Tôi có một ước muốn để chia sẻ phúc âm với những người khác.

Để bắt đầu lớp học, hãy yêu cầu học sinh sử dụng những lời phát biểu ở trên bảng để thầm đánh giá mình. Yêu cầu họ sử dụng một thang điểm đánh giá từ 1 đến 10, với mức số 1 cho biết rằng lời phát biểu không mô tả họ là giỏi và mức số 10 cho biết rằng lời phát biểu mô tả họ là rất xuất sắc.

Mời học sinh im lặng đọc Mô Si A 27:8–10.

- An Ma và các con trai của Mô Si A sẽ đánh giá như thế nào trên cùng một thang đánh giá vào thời điểm này trong cuộc sống của họ?

Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 28:1–4.

- Các con trai của Mô Si A sẽ đánh giá như thế nào trên cùng một thang điểm đánh giá sau khi cải đạo? Các cụm từ nào trong Mô Si A 28:1–4 cho thấy họ đã thay đổi bao nhiêu?
- Tại sao những ước muốn của các con trai của Mô Si A đã thay đổi? (Họ thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải tất cả tội lỗi của họ, và trở nên được cải đạo; xin xem Mô Si A 27:34–36. Các anh chị em cũng có thể muốn nói đến Mô Si A 28:4 để chỉ ra cách Thánh Linh của Chúa đã ảnh hưởng đến họ như thế nào).
- Từ điều các em đã học được về dân La Man vào thời kỳ này trong lịch sử của họ, những người truyền giáo có thể gặp phải ở giữa họ những khó khăn nào?
- Theo Mô Si A 28:2, các con trai của Mô Si A tin rằng việc thuyết giảng của họ có thể tạo ra sự khác biệt nào trong cuộc sống của người dân La Man?
- Sự cải đạo của các con trai của Mô Si A đã ảnh hưởng như thế nào đến ước muốn của họ để chia sẻ phúc âm? Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ kinh nghiệm của họ? (Tóm lược các câu trả lời của học sinh bằng cách viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Khi sự cải đạo của chúng ta gia tăng thì ước muốn của chúng ta để chia sẻ phúc âm gia tăng***).

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết lời phát biểu này ở bên lề của quyển thánh thư của họ bên cạnh Mô Si A 28:1–4.

"Ước muốn mãnh liệt của chúng ta để chia sẻ phúc âm là một chỉ số rất lớn về mức độ cải đạo cá nhân của chúng ta" ("Sharing the Gospel," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2001, 7).

Mời học sinh suy ngẫm về ước muốn của họ để chia sẻ phúc âm với những người khác đã gia tăng như thế nào khi họ đến gần với Chúa hơn.

- Những kinh nghiệm nào trong cuộc sống của các em đã khiến các em muốn chia sẻ phúc âm với những người khác?

Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ biết một thanh niên là tín hữu của Giáo Hội, nhưng không có nhiều ước muốn để phục vụ truyền giáo toàn thời gian.

- Người thanh niên này có thể làm gì để gia tăng ước muốn của mình để chia sẻ phúc âm? (Khi học sinh chia sẻ sự hiểu biết của họ, hãy khuyến khích họ nhớ lại điều đã làm gia tăng sự cải đạo của họ theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và cách họ có thể đề nghị các sinh hoạt hoặc kinh nghiệm tương tự cho người thanh niên này. Giúp họ thấy rằng sự cải đạo sâu sắc hơn dẫn đến một ước muốn gia tăng để chia sẻ phúc âm với những người khác).

Các anh chị em có thể muốn giải thích việc các anh chị em đã nhận được ước muốn giảng dạy phúc âm cho những người khác như thế nào. Khi các anh chị em làm như vậy, hãy cân nhắc việc chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng khi chúng ta đến gần Chúa và cảm nhận được Thánh Linh của Ngài, thì ước muốn của chúng ta để chia sẻ phúc âm với những người khác sẽ gia tăng.

Yêu cầu học sinh đọc Mô Si A 28:5–8 và nhận ra lý do tại sao Mô Si A để cho các con trai của ông tiếp tục phục vụ một công việc truyền giáo nguy hiểm như vậy.

- Để đáp ứng lời cầu nguyện của Mô Si A, Chúa đã hứa các phước lành nào cho các con trai của Mô Si A?

Các tình huống trong cuộc sống thực tế

Việc liên kết một nguyên tắc phúc âm với tình huống trong cuộc sống thực tế có thể giúp học sinh phân tích nguyên tắc này và nhận ra tầm quan trọng của nó trong cuộc sống của họ. Các anh chị em có thể muốn khuyên nhủ học sinh rằng họ trả lời càng chân thành hơn với một ví dụ như vậy, thì tiến trình học tập của họ sẽ càng được hiệu quả hơn.

Mô Si A 28:10–20

Mô Si A phiên dịch các bảng khắc của dân Gia Rết và trao các biên sử thiêng liêng cho An Ma

Vẽ lên trên bảng những vật sau đây:

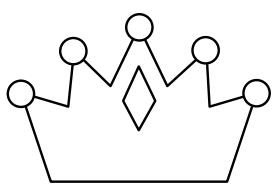

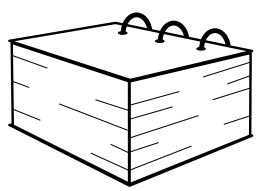

Chỉ vào hình vẽ vương miện, và yêu cầu một học sinh đọc Mô Si A 28:10. Yêu cầu lớp học tìm kiếm một vấn đề của nhà vua khi các con trai của vua đều ra đi phục vụ truyền giáo. (Vua cần tìm ra một người nào đó để thay thế ông làm vua)

Tóm lược Mô Si A 28:11–19 bằng cách giải thích rằng Mô Si A trở nên già nua, và ông đã lưu ý đến các biên sử thiêng liêng đã được giao phó cho ông: các biên sử mà cha của ông đã trao cho ông và bảo ông phải giữ gìn và các biên sử mà Vua Lim Hi đã trao cho ông. Trong khả năng của ông là một vị tiên kiến, ông đã phiên dịch biên sử của dân Gia Rết—các bảng khắc đã được tìm thấy bởi nhóm người mà Vua Lim Hi đã sai đi tìm xứ Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A –9). Hướng sự chú ý của học sinh đến hình các bảng khắc bằng vàng ở trên bảng.

Giải thích rằng ngoài việc bổ nhiệm một vị lãnh đạo cho vương quốc, Mô Si A còn cần phải chỉ định một người trông nom gìn giữ các bảng khắc nữa. Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 28:20.

- Ai đã nhận được các biên sử thiêng liêng?
- Tại sao An Ma là một sự lựa chọn tốt để trông nom gìn giữ các biên sử này?

Mô Si A 29

Những người tuân theo lời khuyên dạy của Mô Si A để thiết lập một hệ thống các phán quan làm hình thức chính quyền của họ

Yêu cầu học sinh giơ tay lên nếu họ muốn có một vị vua hoặc nữ hoàng. Chọn một trong số các học sinh ra đứng trước lớp và đứng cạnh bên vương miện vẽ ở trên bảng (hoặc đặt một vương miện bằng giấy trên đầu của em ấy). Yêu cầu em học sinh ấy mô tả những ích lợi nào em ấy sẽ nhận được từ một vị vua hoặc nữ hoàng.

Yêu cầu một học sinh đọc to Mô Si A 29:1–3.

- Dân chúng muốn ai làm vua của họ?
- Các con trai của Mô Si A đã từ bỏ điều gì để họ có thể thuyết giảng cho dân La Man?
- Ngày nay, các thanh niên và thiếu nữ hy sinh hoặc hoãn lại một số cơ hội nào để họ có thể phục vụ truyền giáo?

Tóm lược Mô Si A 29:4–10 bằng cách giải thích rằng Vua Mô Si A đã lo lắng rằng việc bổ nhiệm một vị vua mới có thể dẫn đến cuộc tranh chấp và thậm chí còn cả chiến tranh nữa. Ông cũng đề cập đến các vấn đề khác mà có thể xảy ra nếu một vị vua bất chính lên nắm quyền. Yêu cầu học sinh đọc Mô Si A 29:16–18 và nhận ra các vấn đề đó.

Giải thích rằng Vua Mô Si A đề nghị rằng chính quyền của dân Nê Phi không nên được điều hành bởi một vị vua nữa. Thay vì thế, ông đề nghị một hệ thống các phán quan, với các phán quan do tiếng nói của dân chúng chọn.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc Mô Si A 29:11, 25, cùng tìm kiếm cách các phán quan phải xét xử dân chúng. ("Theo các lệnh truyền của Thượng Đế" và "theo luật pháp tổ phụ chúng ta đã ban hành.")

Viết lên trên bảng *Mô Si A 29:26–27, 30, 33–34, 37–38*. Chia lớp học thành từng cặp. Yêu cầu học sinh tra cứu những câu này và nhận ra trách nhiệm của dân chúng trong chính quyền do Vua Mô Si A đề nghị. Sau đó yêu cầu từng cặp học sinh thảo luận các câu hỏi sau đây. (Các anh chị em cũng có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này hoặc cung cấp cho họ một tờ giấy phát tay).

- Theo như Vua Mô Si A, những lợi ích nào sẽ đến qua việc chọn quyết định bằng tiếng nói của dân chúng? (Ông nói rằng tiếng nói của dân chúng thường không mong muốn những điều "trái với lẽ công bình." Ông cũng nói về sự cần thiết để tất cả mọi công dân phải chia sẻ gánh nặng của chính quyền và có "cơ hội đồng đều.")
- Những hậu quả nào sẽ đến nếu tiếng nói của dân chúng đã chọn điều bất chính? (Những sự phán xét của Thượng Đế sẽ giáng xuống trên họ, và họ sẽ bị hủy diệt).
- Trong Mô Si A 29:34, các em nghĩ cụm từ "để mỗi người gánh chịu lấy phần của mình" có nghĩa là gì? Cụm từ này có thể áp dụng như thế nào cho trách nhiệm của công dân để tham gia vào chính quyền địa phương và quốc gia của họ?

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Đối với điều xảy ra trong văn hóa suy đồi thì cả những người lãnh đạo lẫn những người làm theo là thực sự có trách nhiệm. . . . Là điều dễ dàng để chỉ trích những người lãnh đạo không tốt, nhưng chúng ta cũng nên bắt những người làm theo phải chịu trách nhiệm" ("Repent of [Our] Selfishness," *Ensign*, tháng Năm năm 1999, 24).

- Tại sao là điều quan trọng đối với cả những người lãnh đạo lẫn những người làm theo phải chịu trách nhiệm cho hành động của họ?
- Các em có thể làm gì để ủng hộ luật pháp và những người lãnh đạo ngay chính? (Các anh chị em có thể muốn chỉ dẫn học sinh tham khảo Những Tín Điều 1:12).

Bảo đảm rằng mặc dù không phải mọi quốc gia trên thế giới đều có cơ hội để chọn những người lãnh đạo của họ, nhưng Chúa sẽ luôn luôn giúp đỡ những người tin cậy vào Ngài, cho dù họ đang sống ở đâu.

Mời một học sinh đọc to Mô Si A 29:41–43.

- Dân chúng đã chọn ai làm vị trưởng phán quan đầu tiên? Ông có sống theo trách nhiệm của mình là một vị lãnh đạo công bình và ngay chính không? Điều gì là kết quả của sự lãnh đạo của ông mà ra?

Yêu cầu học sinh giải thích bằng lời riêng của họ điều họ đã học được từ Mô Si A 29. Họ có thể nhận ra một số lẽ thật sau đây:

Sự lãnh đạo bất chính có thể mang lại sự tranh chấp và tội lỗi.

Rất hiếm khi tiếng nói của dân chúng lựa chọn một điều gì đó không đúng.

Nếu dân chúng chọn điều bất chính thì những sự phán xét của Thượng Đế sẽ giáng xuống trên họ.

Mỗi người đều có bổn phận phải ủng hộ luật pháp và những người lãnh đạo ngay chính.

Kết thúc bằng cách làm chứng về các nguyên tắc này trong bài học hôm nay.

Phần Ôn Lại Mô Si A

Hãy dành một thời gian để giúp học sinh ôn lại sách Mô Si A. Yêu cầu họ suy nghĩ về điều họ đã học được từ sách này, cả trong giáo lý lẫn trong việc học tập thánh thư riêng của họ. Nếu cần, hãy mời họ đọc lướt sách này để giúp họ nhớ lại. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian rồi, hãy mời một vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ về một điều gì đó trong sách đã gây ấn tượng cho họ.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách An Ma

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Bằng cách nghiên cứu sách An Ma, học sinh sẽ học được về Chúa Giê Su Ky Tô và sự cần thiết đối với Sự Chuộc Tội và Sự Phục Sinh của Ngài trong kế hoạch cứu rỗi. Họ cũng sẽ học về quyền năng của lời Chúa để khắc phục mưu chước tăng tế, giáo lý sai lầm, tội lỗi, nỗi hận thù, và sự bội giáo cùng dẫn dắt các cá nhân đến một sự thay đổi lớn lao trong lòng. Học sinh có thể được gây dựng và soi dẫn khi họ đọc về những nỗ lực truyền giáo của An Ma, A Mu Léc, và các con trai của Mô Si A, cũng như việc cải đạo và lòng trung tín của dân An Ti-Nê Phi-Lê Hi (dân Am Môn). Khi học sinh học các chương mô tả chi tiết về chiến tranh giữa dân Nê Phi và dân La Man, họ có thể tìm hiểu các nguyên tắc mà sẽ hướng dẫn họ trong thời kỳ hỗn loạn mà họ sống và giúp họ chiến thắng trong trận chiến cá nhân chống lại kẻ nghịch thù.

Ai viết sách này?

Mặc Môn biên soạn và tóm lược các biên sử từ các bảng khắc lớn của Nê Phi để làm ra sách An Ma. Sách này được đặt tên theo An Ma, là con trai của An Ma, thường được gọi là An Ma Con. Khi Vua Mô Si A lập triều đại các phán quan ở giữa dân Nê Phi, thì An Ma Con trở thành vị trưởng phán quan đầu tiên và kế nhiệm cha của ông với tư cách là thầy tư tế thượng phẩm trong Giáo Hội (xin xem Mô Si A 29:42). Cuối cùng, ông đã từ chức trưởng phán quan để tự dâng "trọn đời mình cho chức tư tế thượng phẩm" và "rao truyền lời của Thượng Đế cho dân chúng" ở khắp xứ Nê Phi (An Ma 4:20; 5:1). Mặc Môn sử dụng các biên sử về giáo vụ của An Ma (xin xem An Ma 1–44) và các tác phẩm của các con trai của An Ma là Hê La Man (xin xem An Ma 45-62) và Síp Lân (xin xem An Ma 63) để soạn sách An Ma.

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn đã không viết sách An Ma cho một nhóm độc giả cụ thể hoặc giải thích lý do tại sao ông đã viết sách này. Tuy nhiên, nhiều điều giảng dạy của sách về sứ mệnh cứu chuộc của Chúa Giê Su Ky Tô đóng góp cho một mục đích chính yếu của Sách Mặc Môn, tức là để làm chứng "rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, Thượng Đế Vĩnh Cửu" (trang tựa của Sách Mặc Môn; xin xem thêm An Ma 5; 7; 13; 32–34; 36; 39–42).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Các biên sử gốc được sử dụng như là nguồn gốc cho sách An Ma mà có lẽ đã được viết giữa năm 91 Trước Công Nguyên và năm 52 Trước Công Nguyên. Mặc Môn tóm lược các biên sử đó khoảng giữa năm 345 Sau Công Nguyên và năm 385 Sau Công Nguyên. Mặc Môn đã không ghi lại nơi ông đang ở khi biên soạn cuốn sách này.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Mặc dù sách An Ma dài nhất trong Sách Mặc Môn, nhưng sách bao gồm một khoảng thời gian chỉ có 39 năm—khoảng năm 91 Trước Công Nguyên đến năm 52 Trước Công Nguyên. Sách này kể lại giai đoạn đầu tiên về những công việc lao nhọc của người truyền giáo thành công ở

Đại Cương

An Ma 1–3 Nê Hô đưa vào mưu chước tư tế ở giữa dân Nê Phi. An Ma lãnh đạo dân Nê Phi ngay chính trong việc tự vệ chống lại Am Li Si và những người theo hắn, là những người đã kết hợp với một đạo quân La Man. Sau khi phá hỏng nỗ lực của Am Li Si để trở thành vua và phá hoại Giáo Hội, dân Nê Phi đánh bại một đạo quân La Man khác.

An Ma 4–16 An Ma từ chức trưởng phán quan. Ông đi khắp xứ Nê Phi để chống lại tính kiêu ngạo và sự tà ác bằng cách thuyết giảng lời của Thượng Đế. A Mu Léc đã đi cùng với An Ma, và họ giảng dạy về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự Phục Sinh, và sự cần thiết phải có đức tin nơi Chúa và sự hối cải. Giê Rôm được cải đạo và chịu phép báp têm.

An Ma 17–28 Các con trai của Mô Si A và những người khác thuyết giảng lời của Thượng Đế ở giữa dân La Man trong xứ Nê Phi. Hàng ngàn người được cải đạo theo Chúa. Những người cải đạo từ bỏ vũ khí chiến tranh của họ và đi đến sống ở giữa dân Nê Phi. Nhiều người chết trong một trận đại chiến giữa dân Nê Phi và dân La Man.

An Ma 29–42 An Ma mong muốn mang những người khác đến sự hối cải. Ông làm bối rối Cô Ri Ho, một kẻ chống báng Đấng Ky Tô. Trong khi giảng dạy dân Giô Ram, một nhóm dân Nê Phi ly khai, An Ma so sánh lời của Thượng Đế với một hạt giống mà cần phải được nuôi dưỡng bằng đức tin. A Mu Léc làm chứng về Sự Chuộc Tội và dạy dân Giô Ram phải thực hành đức tin đưa đến sự hối cải. An Ma đưa ra lời khuyên bảo riêng và chứng ngôn cho các con trai của ông là Hê La Man, Síp Lân, và Cô Ri An Tôn. An Ma giao phó các biên sử thiêng liêng cho Hê La Man. Ông giảng dạy về thế giới linh hồn sau khi chết, sự phục sinh, và vai trò của công lý và lòng thương xót trong kế hoạch của Thượng Đế.

An Ma 43–45 Bị dân Nê Phi ly khai khích động lòng tức giận, dân La Man lâm chiến với dân Nê Phi. Mô Rô Ni lãnh đạo dân Nê Phi chiến thắng đạo quân của Giê Ra Hem Na. An Ma phỏng vấn và ban phước cho Hê La Man, nói tiên tri về sự hủy diệt của dân Nê Phi, và rời khỏi xứ.

An Ma 46–63 Mô Rô Ni, Lê Hi, Tê An Cum, Hê La Man, và Pha Hô Ran lãnh đạo dân Nê Phi chiến thắng các đạo quân La Man do A Ma Lịch Gia và Am Mô Rôn chỉ huy. Mô Rô Ni và Pha Hô Ran cũng dập tắt cuộc nổi loạn của những người Nê Phi ly khai được gọi là những người bảo hoàng. Síp Lân nhận các biên sử của Nê Phi và sau đó trao các bản khắc đó cho con trai của Hê La Man là Hê La Man. Quân đội của Mô Rô Ni Ha đánh bại dân La Man trong một trận chiến khác.

giữa dân La Man. Sách cũng nhấn mạnh đến lòng trung tín của dân La Man đã được cải đạo trong việc tuân giữ các giao ước của họ (xin xem An Ma 23:6–7; 24). Ngoài ra, sách An Ma bao gồm những lời giảng dạy về giáo lý về sự tiền sắc phong và giáo vụ của Mên Chi Xê Đéc (xin xem An Ma 13); quyền năng về lời của Thượng Đế (xin xem An Ma 31); cách phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem An Ma 32–34); mức độ nghiêm trọng của việc vi phạm luật trinh khiết (xin xem An Ma 39); trạng thái của linh hồn chúng ta sau khi chết (xin xem An Ma 40); các giáo lý về sự phục sinh và sự phục hồi (xin xem An Ma 40–41); cũng như vai trò của công lý và lòng thương xót trong kế hoạch cứu chuộc của Cha Thiên Thượng (xin xem An Ma 42). Sách này cũng chứa đựng những lời chỉ dẫn của Chúa về sự tự vệ và biện minh cho chiến tranh (xin xem An Ma 43:45–47).

BÀI HỌC 69

An Ma 1–2

Lời Giới Thiệu

Chẳng bao lâu sau khi An Ma trở thành trưởng phán quan, một người tên là Nê Hô khẳng định mình là một người thuyết giảng ở giữa dân chúng. Người này đã lên tiếng chống lại Giáo Hội và giáo lý của Giáo Hội, và hắn đã thuyết phục nhiều người tin hắn và cho hắn tiền. Khi Nê Hô giết chết Ghê Đê Ôn, là một tín hữu trung thành của Giáo Hội, hắn đã bị giải ra trước mặt An Ma. Vì thấy rằng Nê Hô có tội mưu chước tăng tế và cố gắng thực thi mưu chước tăng tế bằng gươm, An Ma kết án tử hình Nê Hô. Giáo Hội được thịnh vượng, được các thầy tư tế cần cù và khiêm tốn lãnh đạo, nhưng mưu chước tăng tế vẫn tiếp tục. Am Li Si, một người xảo quyệt đi theo đường lối của Nê Hô, tập hợp sự ủng hộ của nhiều người và cố gắng không thành công để trở thành vua của dân Nê Phi. Hắn và những người đi theo hắn đã nổi dậy, đến đánh dân Nê Phi, và cuối cùng kết hợp lực lượng của họ với một đạo quân La Man. Được Chúa củng cố, nên mặc dù dân Nê Phi chịu nhiều tổn thất nhưng đã vượt qua được các cuộc tấn công của các đạo quân này.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 1

Mặc dù mưu chước tăng tế và sự ngược đãi lan rộng nhưng nhiều người vẫn đứng vững trong đức tin

Viết từ *được ngưỡng mộ* lên trên bảng.

- Một số nguy hiểm khi tìm kiếm sự được ngưỡng mộ là gì? Một số nguy hiểm khi đi theo những người khác chỉ vì họ được ngưỡng mộ là gì?

Giải thích rằng một người tên là Nê Ho được một số người ở Gia Ra Hem La ngưỡng mộ. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 1:2–6 cùng tìm kiếm điều mà Nê Hô đã dạy và cách phản ứng của dân chúng với điều đó. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy cân nhắc việc hỏi những câu hỏi như sau:

- Tại sao điều giảng dạy của Nê Hô trong An Ma 1:4 là nguy hiểm? (Nếu học sinh gặp khó khăn để trả lời câu hỏi này, hãy nêu ra rằng Nê Hô đã dạy rằng "tất cả mọi người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu," cho dù họ có làm điều gì đi nữa. Điều giảng dạy này bỏ qua sự cần thiết phải có sự hối cải, các giáo lễ, và tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế. Xin xem thêm An Ma 15:15).
- Những hậu quả nào có thể đến với một người tin vào giáo lý này?
- Sự thành công của Nê Hô đã ảnh hưởng đến hắn như thế nào? (Xin xem An Ma 1:6).

Tóm lược An Ma 1:7–15 bằng cách giải thích rằng vào một ngày nọ, khi Nê Hô đang đi thuyết giảng cho một nhóm người đi theo hắn thì hắn gặp Ghê Đê Ôn, là người đã giúp giải cứu dân của Lim Hi khỏi vòng nô lệ và là người hiện đang phục vụ với tư cách là thầy giảng trong Giáo Hội. Nê Hô "bắt đầu tranh luận gay gắt với [Ghê Đê Ôn] để hắn có thể dẫn dắt giáo dân đi lạc lối; nhưng [Ghê Đê Ôn] đã dùng những lời của Thượng Đế chống lại hắn và khiển trách hắn" (An Ma 1:7). Trong một cơn tức giận, Nê Hô đã rút gươm ra và giết chết Ghê Đê Ôn. Giáo dân bắt Nê Hô giải ra trước mặt An Ma để An Ma, là trưởng phán quan, xét xử tội ác của hắn. An Ma kết án tử hình Nê Hô, và Nê Hô "đã chịu cái chết ô nhục" (An Ma 1:15). Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng *ô nhục* có nghĩa là nhục nhã, ô danh, hoặc đáng hổ thẹn.

Mời học sinh tìm kiếm vài dòng đầu tiên của An Ma 1:12 lời An Ma đã dùng để mô tả điều mà Nê Hô đã đưa vào cho dân này lần đầu tiên. Mời học sinh nhìn vào cước chú 12*a*. Yêu cầu họ giở đến phần tham khảo đầu tiên được liệt kê: 2 Nê Phi 26:29. Yêu cầu họ im lặng đọc câu này.

- Bằng lời riêng của các em, hãy giải thích mưu chước tăng tế là gì? Các em nghĩ những người "trưng mình làm ánh sáng cho thế gian có nghĩa là gì"? Tại sao điều này là nguy hiểm?

Sử dụng sách học của Giáo Hội và làm cho các bài học thích nghi

Các sách học của Giáo Hội được chuẩn bị cẩn thận để bảo đảm rằng các giáo lý của Giáo Hội được giữ thuần khiết. Hãy cân nhắc kỹ những đề nghị giảng dạy trong sách học này, mà sẽ giúp các anh chị em đi đúng theo ý định của các vị tiên tri đã ghi chép lại thánh thư. Tuy nhiên, các anh chị em có thể làm cho các bài học thích nghi theo nhu cầu và hoàn cảnh của học sinh.

- Lời thuyết giảng của Nê Hô là một ví dụ về mưu chước tăng tế như thế nào?
- Theo An Ma, điều gì sẽ xảy ra cho dân chúng nếu mưu chước tăng tế được thi hành ở giữa họ?
- Các em nghĩ tại sao là điều hấp dẫn đối với những người giảng dạy để được những người khác khen ngợi?

Mời một học sinh đọc to An Ma 1:16. Yêu cầu lớp học nhận ra cách thức và lý do tại sao mưu chước tăng tế tiếp tục lan rộng, ngay cả sau khi Nê Hô đã chết rồi. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi:

- Theo An Ma 1:16, các mục tiêu của những người thực hành mưu chước tăng tế là gì? (Họ làm điều đó "vì lòng ham thích sự giàu sang và danh vọng"—nói cách khác, để kiếm được tiền và được nổi tiếng).

Giải thích rằng mưu chước tăng tế đó và ảnh hưởng của nó đã quấy rầy dân Nê Phi trong nhiều năm (xin xem An Ma 2; 15:15; 24:28). Nêu ra rằng trong thời kỳ chúng ta, chúng ta cần phải coi chừng mưu chước tăng tế, ở bên trong Giáo Hội cũng như ở bên ngoài Giáo Hội. Chúng ta không nên để cho mình bị lừa dối bởi những người thực hành mưu chước tăng tế. Chúng ta cũng nên coi chừng các thái độ và hành động của mưu chước tăng tế trong nỗ lực của mình để giảng dạy phúc âm.

- Các em có những cơ hội nào để giảng dạy phúc âm? (Giúp học sinh thấy rằng họ có nhiều cơ hội để giảng dạy phúc âm. Họ giảng dạy lẫn nhau khi họ tham gia vào lớp giáo lý và trong các nhóm túc số và lớp học của họ. Họ có thể dạy cho gia đình của họ trong các buổi họp tối gia đình. Các thiếu niên phục vụ với tư cách là các thầy giảng tại gia. Các thiếu niên và thiếu nữ có thể được yêu cầu để nói chuyện trong lễ Tiệc Thánh. Bây giờ họ có thể chia sẻ phúc âm với những người khác, và họ có thể chuẩn bị để phục vụ với tư cách là người truyền giáo toàn thời gian).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Bất cứ điều gì các em hay tôi làm với tư cách là giảng viên mà cố ý và cố tình gây sự chú ý cho mình trong các sứ điệp chúng ta trình bày, trong các phương pháp chúng ta sử dụng, hoặc trong hành vi cá nhân của mình—đều là một hình thức của mưu chước tăng tế làm hạn chế hiệu quả giảng dạy của Đức Thánh Linh" ("Seek Learning by Faith," *Ensign*, tháng Chín năm 2007, 66–67).

Nhấn mạnh rằng nếu chúng ta cố tình gây sự chú ý cho mình trong các nỗ lực giảng dạy phúc âm, thì chúng ta sẽ hạn chế hiệu quả giảng dạy của Đức Thánh Linh.

Đọc bản liệt kê sau đây về các động cơ mà người ta có thể có khi giảng dạy. Mời học sinh thảo luận về những động cơ nào có thể là ví dụ về mưu chước tăng tế và lý do tại sao.

Để dẫn dắt người khác đến Đấng Cứu Rỗi.

Để cho thấy họ khôi hài như thế nào.

Để giúp những người khác cảm nhận được Thánh Linh.

Để cho thấy trí thông minh của họ.

Để giúp những người khác áp dụng các lẽ thật phúc âm trong cuộc sống của họ.

Mời một học sinh đọc to An Ma 1:26–27. Yêu cầu lớp học nhận ra những cách mà các thầy tư tế của Thượng Đế đã hành động khác với Nê Hô.

- Làm thế nào tấm gương của các thầy tư tế Nê Phi có thể giúp chúng ta tránh mưu chước tăng tế?
- Các thầy tư tế này đã cho thấy cam kết của họ với Thượng Đế như thế nào?

Giải thích rằng mưu chước tăng tế dẫn đến sự tranh chấp và ngược đãi ở giữa dân Nê Phi. Để giúp học sinh chuẩn bị học An Ma 1:19–33, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Khi nào các em đã thấy người ta trêu chọc, chế nhạo, hay ngược đãi những người tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế?
- Đã có bao giờ các em cảm thấy bị trêu chọc, chế nhạo, hay ngược đãi vì tuân giữ các giáo lệnh không? Nếu có thì các em đã trả lời như thế nào?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 1:19–20, cùng tìm kiếm các tấm gương của các tín hữu của Giáo Hội đang bị ngược đãi. Sau khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy viết các

câu hỏi sau đây lên trên bảng và mời học sinh sao chép vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Hãy cho họ thời gian để im lặng đọc các đoạn thánh thư và tự mình trả lời các câu hỏi.

Theo An Ma 1:21–24, một số tín hữu phản ứng với sự ngược đãi như thế nào? Những hậu quả đối với các hành động của họ là gì?

Theo An Ma 1:25–31, các tín hữu khác của Giáo Hội đã sống như thế nào mặc dù bị ngược đãi? Họ đã nhận được các phước lành nào?

Khi học sinh đã có đủ thời gian để nghiên cứu các đoạn này, hãy hỏi họ điều gì chúng ta có thể học hỏi từ các đoạn này. Học sinh có thể nhận ra một số hoặc tất cả các nguyên tắc sau đây:

Cho dù những người xung quanh chúng ta đều không vâng lời, thì chúng ta cũng có thể kiên định và bất di bất dịch trong việc tuân giữ các giáo lệnh.

Khi sống theo phúc âm, chúng ta có thể có được sự bình an trong cuộc sống của mình, cho dù chúng ta bị ngược đãi.

- Có khi nào các em đã thấy rằng những nguyên tắc này là chân chính không?

An Ma 2

Am Li Si và những người khác phản nghịch và cuối cùng nhập bọn với dân La Man để đánh dân Nê Phi

Giải thích rằng khoảng bốn năm sau khi Nê Hô chết, dân Nê Phi đối phó với một người tà ác khác đã có thể nhận được sự ủng hộ của dân chúng. Chia học sinh ra thành từng cặp. Trong mỗi cặp học sinh, yêu cầu một học sinh đọc An Ma 2:1–7 trong khi em khác đọc An Ma 2:8–18. Chỉ dẫn học sinh chuẩn bị các đầu đề cho bài báo dựa trên các câu thánh thư đã được chỉ định của họ mô tả điều mà những người ngay chính đã làm để đứng lên chống lại sự tà ác. Sau bốn hoặc năm phút, hãy mời học sinh chia sẻ các đầu đề của họ với học sinh trong nhóm của mình. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu một vài học sinh chia sẻ các đầu đề của họ với lớp học.

Hãy hỏi những câu hỏi sau đây để chắc chắn rằng học sinh hiểu được các câu mà họ đã học:

- Am Li Si đã muốn làm gì?
- Theo An Ma 2:18, tại sao dân Nê Phi có thể ngăn chặn nỗ lực của Am Li Si để trở thành vua? ("Chúa đã quả thật củng cố bàn tay của dân Nê Phi." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm lời phát biểu này trong quyển thánh thư của họ).

Yêu cầu lớp học liệt kê các ví dụ về sự tà ác mà giới trẻ gặp phải ngày nay. Họ có thể đề cập đến những cám dỗ, và họ cũng có thể đề cập đến những thử thách mà họ gặp phải vì sự tà ác của người khác. Khi họ tiếp tục nghiên cứu An Ma 2, mời họ suy ngẫm về cách họ có thể nhận được sự giúp đỡ của Chúa để khắc phục những cám dỗ và thử thách mà họ gặp phải.

Giải thích rằng các chiến binh Nê Phi đã đánh bại nhiều dân Am Li Si, nhưng họ rất ngạc nhiên khi thấy rằng dân Am Li Si còn lại nhập bọn với một đạo quân La Man (xin xem An Ma). Trước khi quân đội Nê Phi có thể trở lại thành phố Gia Ra Hem La, quân đội kết hợp này đã tấn công họ. Yêu cầu học sinh tra cứu An Ma 2:27 cho một cụm từ mà cho biết số lượng của đạo quân liên kết của dân La Man và dân Am Li Si.

Mời học sinh tạm ngừng lại trong một lát và tưởng tượng ra điều họ sẽ nghĩ và họ sẽ cảm thấy như thế nào nếu họ thuộc vào quân đội Nê Phi. Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 2:28–31, 36, và yêu cầu lớp học tìm kiếm cách trận chiến đã kết thúc. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm các từ *ban thêm sức mạnh* và *được tăng thêm sức mạnh* trong các câu này.

- Theo An Ma 2:28, tại sao Chúa ban thêm sức mạnh cho dân Nê Phi? (Học sinh có thể chia sẻ những câu trả lời khác nhau cho câu hỏi này. Giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta kêu cầu Thượng Đế để giúp chúng ta đứng lên chống lại sự tà ác, thì Ngài sẽ ban thêm sức mạnh cho chúng ta.**)
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để nhận được sức mạnh từ Thượng Đế để chống lại sự tà ác hơn là có những ảnh hưởng tà ác được loại bỏ hoàn toàn khỏi cuộc sống của chúng ta?

- Làm thế nào các em có thể noi theo tấm gương của An Ma khi các em đứng lên chống lại sự tà ác?

Mời học sinh viết câu trả lời cho một trong những câu hỏi sau đây:

- Chúa đã ban thêm sức mạnh cho các em như thế nào khi các em đối phó với sự tà ác?
- Một cách để các em có thể chống lại sự tà ác bây giờ là gì?

Khi học sinh đã có đủ thời gian để viết, hãy mời một vài người trong số họ chia sẻ câu trả lời của họ. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ câu trả lời của mình. Khuyến khích học sinh noi theo gương của dân Nê Phi—để cầu nguyện nhằm nhận được sự giúp đỡ của Chúa và để xứng đáng được Thượng Đế ban thêm sức mạnh trong những nỗ lực của họ. Kết thúc bằng cách làm chứng rằng Thượng Đế sẽ ban thêm sức mạnh cho chúng ta khi chúng ta đứng lên chống lại sự tà ác.

BÀI HỌC 70

An Ma 3–4

Lời Giới Thiệu

Sau khi nhập bọn với một đạo quân La Man, dân Am Li Si phân biệt mình với dân Nê Phi bằng cách làm dấu đỏ trên trán của họ. Dân Am Li Si và dân La Man chiến đấu chống lại dân Nê Phi, và "hằng ngàn, hằng chục ngàn sinh linh" tử trận (xin xem An Ma 3:26). Sau trận chiến này, nhiều dân Nê Phi hạ mình và "họ đã được thức tỉnh để nhớ đến bổn phận của mình" (An Ma 4:3). Khoảng 3.500 người đã chịu phép báp têm và gia nhập Giáo Hội. Tuy nhiên, trong những năm tiếp theo, nhiều tín hữu Giáo Hội trở nên kiêu ngạo và bắt đầu ngược đãi người khác. Vì quan tâm về tình trạng tà ác này, nên An Ma đã từ bỏ các bổn phận của mình là trưởng phán quan và tiếp tục phục vụ với tư cách là thầy tư tế thượng phẩm trong Giáo Hội. Trong khả năng này, ông dự định hành trình quanh vùng, chia sẻ lời chứng thuần nhất và kêu gọi dân chúng hối cải.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 3:1–19

Dân Nê Phi tranh chấp với dân Am Li Si và dân La Man

Chia lớp ra thành các nhóm nhỏ. Đưa cho mỗi nhóm một tờ giấy với những từ sau đây được viết trên đó: *quần áo, kiểu tóc, bông tai và đồ trang sức, hình xăm.* Yêu cầu các nhóm thảo luận về các thông điệp mà người ta có thể hoặc là cố ý hoặc vô tình gửi ra với những vật này.

Nhắc nhở học sinh rằng dân Am Li Si tách ra khỏi dân Nê Phi và nhập bọn với một đạo quân La Man (xin xem An Ma 2). Mời học sinh đọc An Ma 3:4 và nhận ra cách dân Am Li Si thay đổi diện mạo của họ.

- Dân Am Li Si muốn "khác biệt với" ai?
- Một số người ngày nay tự phân biệt với người ngay chính qua diện mạo của họ như thế nào? (Khi học sinh trả lời, hãy chắc chắn để nói rõ rằng một số người cố tình thay đổi diện mạo của họ để tách mình ra khỏi những người ngay chính hay phản nghịch chống lại các tiêu chuẩn của Giáo Hội. Những người khác tuân theo các xu hướng thế gian mà không nhận ra rằng họ đang gửi ra thông điệp về bản thân họ).

Giải thích rằng khi dân Am Li Si đánh dấu trên trán của họ để phân biệt họ với dân Nê Phi, họ đã cho thấy rằng họ đã tự rước vào mình sự rủa sả của dân La Man. Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 3:14–19. Giúp lớp học phân tích những câu này bằng cách hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây:

- Cụm từ nào trong An Ma 3:18 mô tả hành động và thái độ của dân Am Li Si đối với Thượng Đế? ("Công khai chống lại Thượng Đế.")
- Làm thế nào dân Am Li Si đã "tự rước vào mình" sự rủa sả? (An Ma 3:19).
- Chúng ta có thể học được một số lẽ thật nào từ những câu này? (Các câu trả lời có thể là **những người ra mặt công khai chống lại Thượng Đế mang lại hậu quả tiêu cực đối với bản thân họ** và **nếu chúng ta bị tách rời khỏi Thượng Đế, thì chính là vì chúng ta đã tự mình tách rời khỏi Ngài**).

Để giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của việc tự phân biệt mình trong những cách thức ngay chính, hãy hỏi câu hỏi sau đây:

- Chúng ta có thể cho thấy bằng một số cách thức nào qua y phục và diện mạo của mình rằng chúng ta là môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô? (Nếu học sinh gặp khó khăn để trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể yêu cầu họ đọc phần "Cách Ăn Mặc và Diện Mạo" trong *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* [2011], trang 6–8. Nhấn mạnh rằng chứng ngôn bên trong của chúng ta về phúc âm nên ảnh hưởng đến cách ăn mặc và diện mạo của chúng ta).

Khuyến khích học sinh cho thấy rằng họ noi theo Chúa khi họ có những sự lựa chọn hàng ngày, kể cả việc chọn y phục và diện mạo của họ. Nhấn mạnh rằng **qua cách ăn mặc và diện mạo của mình, chúng ta có thể tự phân biệt mình với tư cách là môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô.**

An Ma 3:20–27

Hàng ngàn người bị giết chết trong một trận chiến giữa dân Nê Phi và dân La Man và dân Am Li Si

Tóm lược An Ma 3:20–25 bằng cách nói rằng dân Nê Phi đẩy lùi dân La Man, nhưng cả hai phía đều phải chịu hàng ngàn thương vong. Mời một học sinh đọc to An Ma 3:26–27. Yêu cầu lớp học lắng nghe một bài học mà Mặc Môn muốn chúng ta hiểu.

- Theo những câu này, phần thưởng nào đến với những người vâng lời Chúa?
- Hậu quả nào đến với những người không tuân theo Chúa?

Khi tóm lược, các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: **Chúng ta nhận được hạnh phúc hay đau khổ tùy thuộc vào người nào chúng ta chọn để tuân theo.**

Mời học sinh suy nghĩ về các phước lành đến từ việc chọn tuân theo Chúa.

- Các em đã nhận được các phước lành nào từ Chúa khi đã chọn noi theo Ngài?

An Ma 4:1–14

Sau một thời gian tăng trưởng trong Giáo Hội, các tín hữu của Giáo Hội trở nên kiêu căng và tranh chấp với nhau

Viết lên trên bảng từ *khiêm nhường* và *kiêu căng*.

- Khiêm nhường có nghĩa là gì? (Khiêm nhường là dễ dạy và nhận ra với lòng biết ơn sự phụ thuộc của chúng ta vào Chúa để hiểu rằng chúng ta liên tục cần có sự giúp đỡ của Ngài).

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 4:1–5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm bằng chứng rằng dân Nê Phi đã trở nên khiêm nhường. Khi học sinh giải thích điều họ đã tìm thấy, có thể là điều hữu ích để nêu ra rằng chúng ta không cần phải chịu đựng một thảm cảnh để trở nên khiêm nhường—chúng ta có thể chọn để trở nên khiêm nhường.

Nêu ra rằng phần mô tả của dân Nê Phi trong An Ma 4:6 là rất khác với phần mô tả trong An Ma 4:3–5. Hãy chỉ vào từ *kiêu căng* ở trên bảng.

- Kiêu căng có nghĩa là gì? (Tính kiêu căng là ngược lại với lòng khiêm nhường. Những người kiêu căng tự đặt mình vào thế đối lập với nhau và với Thượng Đế. Họ tự đặt mình trên những người xung quanh và đi theo những ham muốn riêng của họ chứ không theo ý muốn của Thượng Đế).

Mời một nửa lớp học im lặng đọc An Ma 4:6–8 và một nửa kia của lớp học im lặng đọc An Ma 4:9–12. Yêu cầu cả hai nhóm nhận ra các hành động kiêu căng của một số dân Nê Phi và các hành động đó ảnh hưởng đến những người khác như thế nào. Sau khi đã đủ thời gian, hãy yêu cầu cả hai nhóm cho biết điều họ đã tìm thấy.

- Các câu thánh thư này giảng dạy điều gì về tính kiêu căng ảnh hưởng cách chúng ta đối xử với những người khác?
- Các em thấy lời cảnh cáo nào được nói đến trong An Ma 4:10? (Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu rằng **nếu chúng ta nêu gương không ngay chính, thì hành động của chúng ta có thể cản trở những người khác chấp nhận phúc âm**).

Mời một học sinh đọc to An Ma 4:13–14. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các ví dụ về một số dân Nê Phi đã trở nên khiêm nhường như thế nào cho dù những người khác đều rất kiêu căng.

- Những câu thánh thư này giảng dạy điều gì về lòng khiêm nhường ảnh hưởng như thế nào đến cách chúng ta đối xử với những người khác?

Nhấn mạnh rằng **các quyết định của chúng ta để khiêm nhường hay kiêu căng ảnh hưởng đến chúng ta và những người khác.** Nếu thời gian cho phép, hãy mời học sinh viết vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về những kinh nghiệm họ đã có mà cho thấy sự thật của lời phát biểu này.

An Ma 4:15–20

An Ma từ chức trưởng phán quan để ông có thể dành thời giờ để kêu gọi dân chúng hối cải

Mời học sinh tưởng tượng rằng họ đang ở trong vị trí của An Ma. Họ là trưởng phán quan, và nhiều người trong dân chúng đã trở nên kiêu căng và đang ngược đãi những người vẫn còn khiêm nhường.

- Các em có thể làm gì để giúp dân chúng thay đổi?

Mời một học sinh đọc to An Ma 4:15–19. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều An Ma đã chọn để làm.

- An Ma đã quyết định phải làm gì? (Ông đã quyết định từ bỏ chức vụ của mình là trưởng phán quan để ông có thể dành thời giờ để giảng dạy cho dân chúng).
- Cụm từ "nói lên lời chứng thuần nhất" (An Ma 4:19) ám chỉ về cách An Ma sẽ giảng dạy?
- Có khi nào các em nghe người ta nói "lời chứng thuần nhất" không? Những kinh nghiệm này đã ảnh hưởng như thế nào đến các em?
- Chúng ta có thể học được lẽ thật từ tấm gương của An Ma trong An Ma 4:19?

Các câu trả lời của học sinh cho câu hỏi này có thể bao gồm những điều sau đây:

Việc làm tròn các bổn phận thuộc linh của chúng ta có thể đòi hỏi sự hy sinh.

Việc chia sẻ lời chứng thuần nhất giúp những người khác đến gần Thượng Đế hơn.

Khuyến khích học sinh tìm kiếm lời chứng thuần nhất của An Ma khi họ đọc An Ma 5–16 trong nghiên cứu riêng của họ và khi họ thảo luận các chương này trong các bài học sắp tới. Cũng khuyến khích họ nên chú ý đến hiệu quả của chứng ngôn của An Ma đã có đối với dân chúng.

Mời học sinh khám phá thêm

Thỉnh thoảng, hãy kết thúc một bài học bằng cách cho học sinh một điều gì đó để tìm kiếm trong thánh thư. Những đề nghị như vậy có thể giúp họ tập trung vào sự nghiên cứu cá nhân của họ và có thể giúp họ đạt được sự hiểu biết về một chương có liên quan đến chương khác hoặc nhóm các chương như thế nào.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Giới thiệu học sinh với một vài đoạn thánh thư thông thạo mới, hoặc xem lại một vài đoạn mà họ đã biết rồi. Chuẩn bị những câu hỏi mà sẽ giúp họ khám phá ra các nguyên tắc trong những đoạn thánh thư. Mời họ viết một mục tiêu trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ sẽ làm để sống theo một trong những nguyên tắc này một cách nghiêm túc hơn. Cho họ một khoảng thời gian cụ thể để hoàn thành mục tiêu của họ, và yêu cầu họ chuẩn bị báo cáo với một học sinh hoặc cả lớp học khi họ đã hoàn tất.

Xin lưu ý: Nếu các anh chị em không có thời gian để sử dụng sinh hoạt này là một phần của bài học này, thì hãy sử dụng sinh hoạt đó vào một ngày khác. Đối với các sinh hoạt xem lại khác, xin xem phần phụ lục ở cuối bài học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 3:6–17. Dấu hiệu và lời rủa sả

Khi học sinh nghiên cứu An Ma 3, họ có thể có những câu hỏi về dấu hiệu và lời rủa sả giáng lên dân La Man. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng có một sự khác biệt giữa dấu hiệu và lời rủa sả. Dấu hiệu giáng lên dân La Man là da sậm mầu (xin xem An Ma 3:6). Mục đích của dấu hiệu này là để phân biệt và tách rời dân La Man ra khỏi dân Nê Phi (xin xem An Ma 3:8). Lời rủa sả nghiêm trọng hơn là trạng thái bị "loại trừ khỏi sự hiện diện của Chúa" (2 Nê Phi 5:20). Dân La Man và Am Li Si mang lấy lời rủa sả này vì sự phản nghịch của họ đối với Thượng Đế (xin xem2 Nê Phi 5:20; An Ma 3:18–19). Mặc dù màu da sậm được sử dụng trong trường hợp này là một dấu hiệu về lời rủa sả giáng lên dân La Man, nhưng Sách Mặc Môn dạy rằng Chúa "không từ chối bất cứ một ai biết tìm tới Ngài, dù là da đen hay da trắng, nô lệ hay tự do, nam cũng như nữ; . . . đều như nhau trước mặt Thượng Đế" (2 Nê Phi 26:33). Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là dành cho tất cả mọi người. Giáo Hội dứt khoát lên án sự phân biệt chủng tộc, kể cả bất cứ và tất cả sự phân biệt chủng tộc khác trong quá khứ của các cá nhân ở bên trong và ngoài Giáo Hội. Chủ Tịch Gordon B. Hinckley tuyên bố:

"Không một người nào đưa ra những lời nhận xét đầy chê bai về những người thuộc chủng tộc khác lại có thể tự xem mình là một môn đồ chân chính của Đấng Ky Tô. Hay người đó có thể tự cho rằng mình đang hòa hợp với những lời giảng dạy của Giáo Hội của Đấng Ky Tô. . . .

"Tất cả chúng ta hãy nhận thức được rằng mỗi người chúng ta đều là một người con trai hoặc con gái của Cha Thiên Thượng là Đấng yêu thương tất cả con cái của Ngài" ("Cần Có Sự Tử Tế Hơn," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2006, 58). Để được trợ giúp thêm về đề tài này, xin xem bài 27.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Mô Si A 26–An Ma 4 (Đơn Vị 14)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Mô Si A 26–An Ma 4 (đơn vị 14) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Mô Si A 26)

Bằng cách nghiên cứu về một thế hệ của dân Nê Phi là những người đã không phát triển chứng ngôn về phúc âm, học sinh đã khám phá ra rằng để phát triển và duy trì một chứng ngôn, chúng ta cần phải nuôi dưỡng lời của Thượng Đế, cầu nguyện trong đức tin và tuân theo các lệnh truyền của Chúa. Từ những nỗ lực của An Ma để giúp người khác hối cải, học sinh đã học được rằng Chúa sẽ tha thứ cho những người nào hối cải với một tấm lòng chân thành.

Ngày 2 (Mô Si A 27)

Khi học sinh nghiên cứu sự cải đạo của An Ma Con và các con trai của Mô Si A, họ đã học được ba lẽ thật phúc âm sau đây: Chúa đáp ứng lời cầu nguyện trung tín của chúng ta cho những người khác nhưng vẫn để cho họ có quyền tự quyết; mỗi người chúng ta phải được sinh ra một lần nữa nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô; và để thực sự hối cải, một người cần phải làm mọi điều mình có thể làm được để sửa chữa thiệt hại mà người ấy đã gây ra. Học sinh đã ghi trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ cách họ đã được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội.

Ngày 3 (Mô Si A 28–29)

Khi học sinh nghiên cứu về ước muốn của các con trai của Mô Si A để thuyết giảng phúc âm cho dân La Man, họ đã học được rằng khi sự cải đạo của chúng ta gia tăng thì ước muốn của chúng ta để chia sẻ phúc âm cũng gia tăng. Họ cũng viết về những kinh nghiệm của họ mà đã giúp họ muốn chia sẻ phúc âm. Học sinh đã đọc về sự thay đổi của dân Nê Phi trong chính quyền và đã học được rằng các công dân có bổn phận phải ủng hộ luật và những nhà lãnh đạo ngay chính.

Ngày 4 (An Ma 1–4)

Bằng cách nghiên cứu các tấm gương của dân Nê Phi khiêm nhường, học sinh đã học được rằng khi sống theo phúc âm, thì chúng ta có thể có được sự bình an trong cuộc sống của mình, ngay cả khi chúng ta bị ngược đãi. Khi họ đọc về sự phản nghịch của dân Am Li Sit, họ đã khám phá ra rằng chúng ta nhận được hạnh phúc hay đau khổ là tùy thuộc vào người nào mà chúng ta chọn để tuân theo. An Ma là một tấm gương về một người đã chọn vâng lời Chúa. Sự tận tâm vững chắc của ông để kêu gọi dân Nê Phi kiêu căng phải hối cải đã giúp học sinh thấy rằng các tôi tớ của Chúa làm chứng và kêu gọi những người tội lỗi phải hối cải.

Lời Giới Thiệu

Bài học này cho phép học sinh xem lại các nguyên tắc về sự hối cải và suy ngẫm về sự cần thiết của chúng ta để được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô—như An Ma Con và các con trai của Mô Si A. Hãy cầu nguyện xin sự hướng dẫn để biết cách tốt nhất các anh chị em có thể làm để giúp học sinh tìm kiếm sự thay đổi này trong cuộc sống của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Si A 26

An Ma nhận được nguồn soi dẫn về cách xét xử những người phạm tội nghiêm trọng

Để bắt đầu bài học này, hãy mời một học sinh đọc phần tóm lược chương ở phần đầu của Mô Si A 26. Đọc các tình huống sau đây cho lớp học nghe. Yêu cầu học sinh suy nghĩ về điều họ có thể làm để giúp đỡ những người trong mỗi tình huống.

1. Một thiếu nữ đã phạm một tội nghiêm trọng, nhưng sợ nói chuyện với vị giám trợ của mình.
2. Một thiếu niên có ước muốn hối cải, nhưng không biết cách làm thế nào.
3. Một thiếu nữ lặp đi lặp lại một tội lỗi mà đã vi phạm trước đó, và lo ngại rằng Chúa sẽ không còn tha thứ cho mình nữa.
4. Một thiếu niên quyết định phải hối cải, nhưng từ chối tha thứ cho những người đã làm phật lòng mình.

Viết lên trên bảng phần tham khảo thánh thư sau đây: *Mô Si A 26:21–23, 29–31*. Giải thích với học sinh rằng những câu này ghi lại điều mặc khải của Chúa cho An Ma về những người đã phạm tội lỗi nghiêm trọng. Mời học sinh đọc những câu này và nhận ra ít nhất một nguyên tắc mà có thể giúp một trong những cá nhân đã được mô tả trong bản liệt kê trước đây. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ câu trả lời của họ với lớp học. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một câu trả lời và chứng ngôn của các anh chị em về một nguyên tắc về sự hối cải được tìm thấy trong Mô Si A 26.

Nhắc nhở học sinh rằng họ đã dự định áp dụng một trong những nguyên tắc mà họ đã học được từ Mô Si A 26 trong những nỗ lực của họ để hối cải. Khuyến khích họ theo đuổi đến cùng các kế hoạch của họ.

Mô Si A 27–28

An Ma Con và các con trai của Mô Si A hối cải và được tái sinh

Để cho học sinh một ví dụ về một người đã trải qua một thay đổi lớn lao trong lòng, hãy mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to kinh nghiệm sau đây đã được Anh Cả Keith K. Hilbig thuộc Nhóm Túc Số Bảy Mươi chia sẻ:

"[Một anh cả trẻ tuổi đang phục vụ ở Đông Âu] và người bạn đồng hành của mình đã tìm thấy và giảng dạy cho một người đàn ông trung niên tên là Ivan. . . . Người tầm đạo của họ đến từ một gia cảnh khó khăn, được cho thấy ở quần áo cũ sờn, râu ria lởm chởm, và thái độ do dự của ông ta. Cuộc sống đã trở nên khắc nghiệt và tàn nhẫn đối với ông ta.

"Vì không có bất cứ kinh nghiệm tôn giáo nào trước đây nên Ivan đã có nhiều điều để khắc phục. Ông phải từ bỏ các hành vi không phù hợp với phúc âm phục hồi. Cần phải chấp nhận và sau đó sống theo các nguyên tắc mới. Ivan muốn học hỏi, và ông ta đã tự mình siêng năng chuẩn bị cho phép báp têm và lễ xác nhận của mình. Quần áo của ông vẫn còn xơ xác và bộ râu của ông vẫn lởm chởm, nhưng ông đã bước những bước đầu tiên. Ngay sau khi lễ báp têm của Ivan, người truyền giáo được thuyên chuyển. Người này đã hy vọng rằng mình có thể gặp lại Ivan một lần nữa.

"Sáu tháng sau, vị chủ tịch phái bộ truyền giáo tái chỉ định anh cả truyền giáo trẻ tuổi này đến chi nhánh anh ta đã phục vụ trước đó. Vô cùng ngạc nhiên nhưng tha thiết muốn trở lại, nên vào ngày Chủ Nhật đầu tiên sau khi trở lại chi nhánh đó, anh cả truyền giáo này đã đến sớm để dự lễ Tiệc Thánh cùng với người bạn đồng hành mới của mình.. . . .

"Anh cả truyền giáo này nhận ra gần hết mọi người trong giáo đoàn nhỏ đó. Tuy nhiên, anh ta tìm kiếm một cách vô vọng trong số những gương mặt hiện diện người mà anh ta và người bạn đồng hành của mình đã giảng dạy và làm phép báp têm sáu tháng trước. Anh cả truyền giáo gợi lên một cảm giác thất vọng và buồn bã. . . .

"Nỗi lo sợ và suy tư của anh cả truyền giáo đã bị gián đoạn khi có một người đàn ông lạ mặt tiến đến gần. Người này chạy lại ôm lấy người truyền giáo. Người đàn ông mày râu nhẵn nhụi có một nụ cười tự tin và lòng nhân từ hiển nhiên tỏa chiếu từ diện mạo của ông ta. Ông ta mặc một chiếc áo sơ mi màu trắng và thắt cà vạt một cách cẩn thận, đang chuẩn bị Tiệc Thánh cho buổi lễ của giáo đoàn nhỏ vào sáng ngày Sa Bát đó. Chỉ khi người đàn ông bắt đầu nói thì anh cả truyền giáo mới nhận ra ông ta. Đó là một Ivan mới, chứ không phải là Ivan trước đây mà họ đã giảng dạy và làm phép báp têm! Anh cả truyền giáo đã thấy phép lạ của đức tin, sự hối cải và tha thứ được biểu hiện nơi người bạn của mình; anh ta đã nhìn thấy thực tế của Sự Chuộc Tội.

". . . [Ivan] đã kinh nghiệm một 'sự thay đổi trong lòng' (An Ma 5:26) đủ cho việc chịu phép báp têm và tiến bước trong tiến trình tiếp tục cải đạo" ("Experiencing a Change of Heart," *Ensign,* tháng Sáu năm 2008, 29–31).

Hỏi: Bằng chứng nào trong câu chuyện này cho thấy cách Ivan đã thay đổi? (Hãy chắc chắn rằng rõ ràng là những thay đổi bên ngoài của Ivan là dấu hiệu cho thấy một sự thay đổi sâu xa hơn bên trong của ông ta).

Nhắc nhở học sinh rằng Mô Si A 27 mô tả một kinh nghiệm khác của sự thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội. Mời một học sinh ra đứng trước lớp và tóm lược Mô Si A 27. Học sinh đó cũng có thể trưng bày tấm hình Sự Cải Đạo của An Ma Con (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 77) nếu có sẵn hình đó. Yêu cầu một học sinh khác đọc Mô Si A 27:24–26. Sau đó yêu cầu lớp học nhận ra người nào cần phải được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội, hay "được Thượng Đế sinh ra." Khi học sinh trả lời, thì họ nên bày tỏ sự hiểu biết về lẽ thật sau đây: **Mỗi người trong chúng ta cần phải được tái sinh nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.**

Hỏi: Các em đã thấy một người nào đó thay đổi để trở nên tốt hơn như thế nào nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô?

Mời học sinh suy ngẫm về những câu hỏi mà người truyền giáo trong câu chuyện đã tự hỏi sau khi gặp lại Ivan: " 'Bao nhiêu "thay đổi trong lòng" *tôi* đã trải nghiệm trong sáu tháng vừa qua?' . . . '*Tôi* đã được "tái sinh"?' " (trích trong Keith K. Hilbig, "Experiencing a Change of Heart," 31).

Mời học sinh đọc Mô Si A 27:24, 28, cùng tìm kiếm điều mà An Ma đã làm và điều Chúa đã làm nhằm mang lại sự thay đổi nơi An Ma. Yêu cầu họ giải thích lý do tại sao họ tin rằng cá nhân và Chúa đều phải tham gia vào một sự thay đổi lớn lao trong lòng.

Nhắc nhở học sinh rằng họ điền vào một biểu đồ với các cụm từ mà cho thấy sự khác biệt trong An Ma trước và sau khi sự thay đổi trong lòng của ông (trong bài học cho ngày 2). Trong bài tập chỉ định 2 cho ngày 2, học sinh đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư một cụm từ trong cột "Sau khi" mà họ hy vọng sẽ mô tả bản thân họ trong suốt cuộc đời của họ và giải thích lý do tại sao. Mời vài học sinh chia sẻ điều họ viết. Làm chứng rằng chúng ta có thể có một sự thay đổi lớn lao trong lòng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Yêu cầu học sinh suy ngẫm cách họ đã được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Mời họ chia sẻ những ý nghĩ của họ, nếu muốn. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ cách các anh chị em đã được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội.

Khuyến khích học sinh cố gắng có được một sự thay đổi trong lòng để họ có thể sống gần Chúa hơn và để cho Sự Chuộc Tội tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của họ.

Sao chép lên trên bảng biểu đồ sau đây trước khi lớp học bắt đầu, hoặc làm một bản sao biểu đồ cho mỗi học sinh:

Mô Si A 27:32–37	Mô Si A 28:1–4
An Ma và các con trai của Mô Si A đã thay đổi như thế nào? Các em đã học được nguyên tắc nào được từ những câu này? Các em nghĩ tại sao việc bồi thường là một phần quan trọng của sự hối cải?	Các con trai của Mô Si A đã thay đổi như thế nào? Các em đã học được nguyên tắc nào từ những câu này? Những kinh nghiệm nào trong cuộc sống của các em đã dẫn các em đến việc muốn chia sẻ phúc âm với những người khác?

Hãy yêu cầu một nửa lớp học trả lời các câu hỏi trong cột đầu tiên của biểu đồ và một nửa kia của lớp học trả lời các câu hỏi ở cột thứ hai. Yêu cầu mỗi học sinh làm việc riêng rẽ. Mời một vài học sinh từ mỗi nhóm báo cáo câu trả lời của họ.

Mời học sinh suy ngẫm cách họ có thể bồi thường cho tội lỗi của mình và gia tăng ước muốn của họ để chia sẻ phúc âm với những người khác.

Mô Si A 29–An Ma 4

Thượng Đế đã ban phước cho dân Nê Phi là những người vẫn sống ngay chính trong thời gian bị ngược đãi

Nhắc nhở học sinh rằng các chương đầu tiên của An Ma mô tả những thời kỳ rắc rối và bị ngược đãi của những người dân Nê Phi ngay bình. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 1:25, 27. Yêu cầu họ nhận ra điều mà những người Nê Phi này đã làm trong thời gian bị ngược đãi.

Hãy nêu ra rằng Chúa đã ban phước cho người dân Nê Phi ngay chính để họ được thịnh vượng hơn những người tà ác (xin xem An Ma 1:29–32). Yêu cầu học sinh cố gắng noi theo gương của những người Nê Phi trung thành này khi họ gặp khó khăn trong cuộc sống của họ.

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 5–10)

Làm thế nào các em biết là mình đã được tái sinh? Tái sinh có nghĩa là gì? Khi học sinh nghiên cứu An Ma 5–10, họ sẽ tìm thấy một số câu hỏi mà họ có thể tự hỏi để đánh giá xem họ đã được tái sinh và đã trải qua một sự thay đổi lớn lao trong lòng chưa. Ngoài ra, họ sẽ đạt được một sự hiểu biết nhiều hơn về độ sâu và quyền năng của Sự Chuộc Tội.

BÀI HỌC 71

An Ma 5:1–36

Lời Giới Thiệu

Khi Giáo Hội bị đe dọa bởi sự tranh chấp nội bộ và sự tà ác (xin xem An Ma 4:9–11), An Ma đã từ bỏ ghế phán quan xét xử để ông có thể tập trung nỗ lực của mình vào việc củng cố Giáo Hội. Ông bắt tay vào một sứ mệnh để cải hóa dân Nê Phi bằng cách "nói lên lời chứng thuần nhất chống lại họ" (An Ma 4:19). An Ma bắt đầu sứ mệnh của mình bằng cách nhắc nhở người dân Gia Ra Hem La rằng Chúa đã giải thoát tổ tiên của họ khỏi vòng nô lệ thể chất và thuộc linh. Ông khuyến khích họ phải chuẩn bị cho ngày phán xét cuối cùng bằng cách tin vào lời của Thượng Đế và đánh giá tình trạng thuộc linh của lòng họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 5:1–14

An Ma kể lại sự cải đạo của cha của ông và những người đi theo ông

Viết lên trên bảng từ *thay đổi*. Yêu cầu học sinh chia sẻ các ví dụ về những cách người ta có thể thay đổi diện mạo hoặc hành vi của họ. Mời họ giải thích điều có thể dẫn đến hoặc tạo ra một số thay đổi này ở con người.

Nhắc học sinh rằng An Ma lo ngại về sự tà ác đã bắt đầu gia tăng ở giữa dân Nê Phi. Ông có thể thấy rằng nếu họ không thay đổi thì họ sẽ mất hết các phước lành đã hứa của các giao ước mà họ đã lập. Ông đã từ bỏ ghế xét xử và tự dâng trọn đời mình để phục sự dân chúng và kêu gọi họ hối cải. Ông bắt đầu bằng cách giảng dạy cho dân chúng ở Gia Ra Hem La.

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 5:3–6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các sự kiện An Ma đã nhấn mạnh khi ông bắt đầu giảng dạy cho dân chúng.

- Sự kiện đã có thể giúp cho dân của An Ma nghe câu chuyện về vòng nô lệ, sự giải thoát, và sự cải đạo của cha của An Ma và những người đi theo ông?
- Hãy nhìn vào An Ma 5:7. Theo câu này, loại thay đổi nào đã xảy ra trong cuộc sống của cha của An Ma và dân của ông?

Hãy thêm vào trên bảng các từ *trong lòng* sau *sự thay đổi*, để đọc là *sự thay đổi trong lòng*.

- Các em nghĩ việc nhận thấy một "sự thay đổi trong lòng" có nghĩa là gì? (Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể nói với họ rằng Anh Cả Gerald N. Lund thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi đã dạy rằng trong thánh thư , từ *lòng* thường ám chỉ đến "con người thực sự, nội tâm" ["Understanding Scriptural Symbols," *Ensign*, tháng Mười năm 1986, 25]).
- Sự khác biệt giữa một sự thay đổi trong lòng và các loại thay đổi chúng ta đã thảo luận ở phần đầu của bài học là gì?

Giải thích rằng trong An Ma 5:7–9, 14, An Ma sử dụng một loạt các cụm từ mô tả một sự thay đổi trong lòng là như thế nào. Thêm vào cụm từ này trên bảng để đọc, *Một sự thay đổi trong lòng giống như là . . .*

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 5:7–9, 14 cùng tìm kiếm những phần mô tả của An Ma về một sự thay đổi trong lòng là như thế nào. Mời họ báo cáo điều họ đã tìm thấy. Khi học sinh báo cáo, hãy thêm vào các cụm từ lên trên bảng. (Bản liệt kê có thể trông giống như sau: *Một sự thay đổi trong lòng giống như . . . thức dậy từ một giấc ngủ sâu, được tràn ngập ánh sáng; được giải thoát khỏi xiềng xích; được trải rộng lòng mình; hát về tình yêu thương cứu chuộc; được Thượng Đế sinh ra; nhận được hình ảnh của Chúa trong diện mạo của mình*).

- Một sự thay đổi trong lòng giống những phần mô tả được liệt kê ở trên bảng như thế nào?
- Một sự thay đổi trong lòng có thể được thấy như thế nào trong hành động của một người? Đôi khi một sự thay đổi trong lòng có thể thấy được trong diện mạo của một người như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh mô tả diện mạo hoặc thái độ của một người mà họ biết là người mà họ cảm thấy đã "thụ nhận được hình ảnh [của Chúa] trong sắc mặt mình.")

Mời một học sinh đọc to An Ma 5:10, và yêu cầu lớp nhận ra ba câu hỏi mà An Ma đã hỏi dân chúng. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những câu hỏi này). Việc đọc những câu hỏi này sẽ giúp học sinh nhận ra trong các câu thánh thư tiếp theo những yếu tố đã dẫn dắt An Ma và dân của ông nhận thấy một sự thay đổi lớn lao trong lòng.

Mời một học sinh đọc to An Ma 5:11–13, và yêu cầu lớp học nhận ra điều đã mang lại sự thay đổi lớn lao trong lòng của cha của An Ma và những người đi theo ông. (Niềm tin của họ nơi lời của Thượng Đế, và nói rộng hơn, là đức tin và niềm tin của họ nơi Thượng Đế. Các anh chị em cũng có thể nêu ra ảnh hưởng của lời của Thượng Đế được đề cập trong An Ma 5:5, 7).

- Các em thấy mối liên kết nào giữa niềm tin nơi lời của Thượng Đế và việc nhận thấy một sự thay đổi trong lòng? (Giúp học sinh nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta tin vào lời của Thượng Đế và thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể nhận thấy một sự thay đổi lớn lao trong lòng.** Nhấn mạnh rằng lời của Thượng Đế như được A Bi Na Đi và An Ma thuyết giảng tập trung vào sự cứu chuộc có được nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô [xin xem Mô Si A 16:4–9; 18:1–2]).

Giải thích rằng một cách khác để nói rõ rằng một người nào đó đã có một sự thay đổi lớn lao trong lòng là nói rằng họ đã được tái sinh. Giúp học sinh hiểu rằng việc "được Thượng Đế sinh ra" hoặc "được tái sinh" đề cập đến sự thay đổi mà một người đã nhận thấy khi họ chấp nhận Chúa Giê Su Ky Tô và bắt đầu một cuộc sống mới với tư cách là môn đồ của Ngài. Để giúp học sinh hiểu rằng việc nhận thấy một sự thay đổi lớn lao trong lòng, hoặc được tái sinh, hầu hết thường là một tiến trình dần dần, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Các anh chị em có thể hỏi: Tại sao sự thay đổi mạnh mẽ này không xảy ra nhanh hơn với tôi? . . . Đối với đa số chúng ta, những thay đổi xảy ra dần dần và theo thời gian. Việc được sinh lại . . . là một tiến trình hơn là một sự kiện. Và việc tham gia vào tiến trình đó là mục tiêu chính yếu của cuộc sống hữu diệt" ("Được Sinh Lại," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2008, 78).

- Có khi nào các em đã cảm thấy có sự thay đổi trong lòng khi các em đã cố gắng để sống theo lời của Thượng Đế không?
- Các em sẽ mô tả như thế nào về những cảm nghĩ và hành động đi kèm với một sự thay đổi trong lòng?
- Lòng của các em đã thay đổi như thế nào khi các em nghiên cứu Sách Mặc Môn trong lớp giáo lý trong năm nay?

Cho học sinh một vài phút để viết vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một hoặc hai điều họ sẽ làm để sống một cách nghiêm túc hơn theo lời của Thượng Đế.

An Ma 5:15–36

An Ma dạy rằng một sự thay đổi lớn lao trong lòng là cần thiết để bước vào vương quốc thiên thượng

Đưa cho mỗi học sinh một tờ giấy phát tay chứa đựng biểu đồ sau đây, hoặc trưng bày lên trên bảng biểu đồ này để học sinh chép theo.

Tâm Đồ Thuộc Linh										
	An Ma 5:15		An Ma 5:16	An Ma 5:19		An Ma 5:26	An Ma 5:27			An Ma 5:28
Luôn luôn										
Hầu như luôn luôn										
Thường thường										
Đôi khi										
Ít khi, nếu có đi nữa										

Giải thích rằng một tâm đồ là một biểu đồ mà đôi khi bác sĩ sử dụng để đánh giá hoặc theo dõi tình trạng của quả tim chúng ta. Tâm đồ này giúp nhận ra các vấn đề hoặc tình trạng cần điều trị.

Nói cho học sinh biết rằng sau khi An Ma dạy rằng lời của Thượng Đế đã dẫn dắt cha của ông và những người khác đến việc nhận thấy một sự thay đổi lớn lao trong lòng, thì ông hỏi dân chúng những câu hỏi mà sẽ giúp họ đánh giá trạng thái của lòng họ. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 5:14 cùng tìm kiếm ba câu hỏi mà An Ma đã hỏi dân chúng. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những câu hỏi này).

Cho học sinh thời giờ để suy ngẫm

Việc cho học sinh thời gian để suy ngẫm trong khi học là một cách để giúp họ học hỏi bằng Thánh Linh. Trong thời gian này, hãy tránh xen vào thêm những câu hỏi, những chỉ dẫn, hoặc cuộc chuyện trò mà sẽ làm họ xao lãng.

Giải thích rằng An Ma đã hỏi thêm một số câu hỏi để giúp dân của ông xem xét trạng thái của lòng họ. Mời học sinh dành một vài phút học tập và suy ngẫm những đoạn thánh thư được liệt kê ở trên cùng tâm đồ thuộc linh. Khuyến khích họ đánh dấu các ô trong biểu đồ mô tả đúng nhất cảm nghĩ của họ về việc họ đang làm có liên quan đến các câu hỏi trong mỗi đoạn. (Lưu ý rằng một số câu thánh thư có nhiều hơn một câu hỏi). Vì sinh hoạt này mang tính chất cá nhân, học sinh không nên được yêu cầu phải chia sẻ câu trả lời của họ với lớp học.

Khi học sinh đã hoàn tất tâm đồ của họ, hãy mời họ im lặng đọc An Ma 5:29–31 cùng tìm kiếm thêm một vài câu hỏi mà An Ma đã hỏi để giúp dân của ông đánh giá lòng họ. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đặt lại những câu hỏi khác một chút để áp dụng cho bản thân họ: "Tôi có đầy lòng ganh tị không? "Tôi có chế nhạo người khác không?" "Tôi có ngược đãi người khác không?")

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 5:17–18, 20–25. Yêu cầu lớp học tìm ra lý do tại sao lòng của chúng ta phải được thay đổi để chuẩn bị cho ngày phán xét. Hãy hỏi những câu hỏi sau đây để giúp học sinh hiểu rằng **bằng cách nhận thấy một sự thay đổi trong lòng, chúng ta tự chuẩn bị cho mình để nhận được một chỗ trong vương quốc thiên thượng:**

- An Ma đã sử dụng các từ và cụm từ nào để mô tả tình trạng các em muốn được như vậy khi các em đứng trước mặt Thượng Đế để được phán xét? (Khi học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn hướng sự chú ý của họ đến An Ma 5:16, 19).
- Việc nhận thấy một sự thay đổi trong lòng bây giờ giúp chuẩn bị cho các em như thế nào để nhận được một chỗ trong vương quốc thiên thượng?

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng: (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi ấy lên trên bảng trước khi lớp bắt đầu).

Chúa đang mời gọi chúng ta làm điều gì?

Hậu quả của việc chấp nhận hoặc từ chối lời mời này là gì?

Những câu thánh thư này giảng dạy điều gì về Đấng Cứu Rỗi?

Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 5:33–36 trong khi phần còn lại của lớp học sẽ tìm kiếm câu trả lời cho các câu hỏi ở trên bảng. Mời học sinh chia sẻ những câu trả lời mà họ đã tìm thấy.

Kết thúc bằng cách cho học sinh một vài phút để viết. Yêu cầu họ chọn một câu hoặc cụm từ An Ma 5:1–36. Mời họ viết về ý nghĩa của câu hoặc cụm từ đó đối với họ và làm thế nào họ có thể làm điều mà câu hay cụm từ đó đề nghị khi họ tìm cách để có được sự thay đổi trong lòng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Làm chứng rằng nếu chúng ta tiếp tục nhận thấy một sự thay đổi trong lòng và mang đến những công việc ngay chính thì chúng ta sẽ được chuẩn bị để vào vương quốc của Thượng Đế.

BÀI HỌC 72

An Ma 5:37–62

Lời Giới Thiệu

Khi An Ma tiếp tục thuyết giảng ở Gia Ra Hem La, ông cảnh báo dân chúng rằng việc quyết định tuân theo hoặc từ chối những lời nói của ông sẽ đưa đến các kết quả nghiêm trọng. An Ma cũng so sánh Chúa Giê Su Ky Tô với một người chăn hiền lành là Đấng kêu gọi họ và mong muốn mang họ trở lại đàn chiên của Ngài. Ông khuyến khích dân chúng phải hối cải và tránh những điều ô uế của thế gian để họ có thể thừa hưởng vương quốc thiên thượng.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 5:37–42, 53–62

An Ma cảnh cáo kẻ tà ác và mời tất cả mọi người lắng nghe tiếng nói của Đấng Chăn Hiền Lành

Trưng bày hình Chúa Giê Su Ôm một Con Chiên Con Đi Lạc (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 64).

- Trong những phương diện nào Đấng Cứu Rỗi là Đấng Chăn Hiền Lành?

Sau khi một vài học sinh đã trả lời rồi, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Trong thời Chúa Giê Su, người chăn Palestine được nhận thấy là người ấy bảo vệ chiên của mình. Không giống như những người chăn chiên thời nay, người chăn chiên thời đó luôn luôn đi trước đàn chiên của mình. Người chăn dẫn chiên mình đi. Người chăn biết mỗi con chiên và thường đặt tên cho mỗi con chiên. Chiên biết tiếng của người chăn và tin tưởng người chăn và sẽ không đi theo người lạ. Vì vậy, khi được gọi, chiên sẽ đến với người chăn. (Xin xem Giăng 10:14, 16.) . . .

"Chúa Giê Su đã dùng phần minh họa phổ biến này trong thời Ngài để phán rằng Ngài là Đấng Chăn Hiền Lành, Đấng Chăn Chân Chính. Vì tình yêu thương của Ngài dành cho các anh chị em của Ngài nên Ngài sẵn lòng và tự nguyện hy sinh mạng sống của Ngài cho họ" ("A Call to the Priesthood: 'Feed My Sheep,'" *Ensign*, tháng Năm năm 1983, 43; xin xem thêm John R. Lasater, "Shepherds of Israel," *Ensign*, tháng Năm năm 1988, 74–75).

Giúp học sinh nhớ bối cảnh của An Ma 5 bằng cách giải thích rằng An Ma đã đi thuyết giảng cho dân Gia Ra Hem La, là những người giống như "chiên không có người chăn" (An Ma 5:37). Yêu cầu học sinh nhớ lại những thử thách mà dân Gia Ra Hem La đã gặp phải và điều An Ma đã khuyến khích họ phải làm. Các anh chị em có thể xem lại vắn tắt vài câu chính yếu từ bài học trước, chẳng hạn như An Ma 5:14–20, để giúp học sinh ghi nhớ một số tài liệu cơ bản này. Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu là dân Gia Ra Hem La đang ở trong một tình huống khủng khiếp vì sự tà ác của họ (xin xem An Ma 7:3).

Mời hai hoặc ba học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 5:37–42. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những cách mà một người có thể biết mình có là một trong những con chiên của Đấng Cứu Rỗi không. Sau khi học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào dân chúng cần một người chăn cừu giống như chiên?
- Theo An Ma 5:37–38, Đấng Chăn Hiền Lành cho thấy tình yêu thương và mối quan tâm của Ngài đối với những con chiên như thế nào? (Ngài tiếp tục kêu gọi họ trong danh Ngài).
- Theo An Ma 5:41, làm thế nào chúng ta có thể biết là chúng ta đang lắng nghe tiếng nói của Đấng Chăn Hiền Lành?
- Một số công việc nào mà có thể chỉ ra rằng một người đang noi theo Đấng Chăn Hiền Lành?

Sau khi học sinh đã trả lời rồi, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson. Ông đã mô tả những người nam và người nữ là những người đã cam kết noi theo Chúa Giê Su Ky Tô. (Các anh chị em có thể muốn chuẩn bị một bản sao của lời phát biểu này cho mỗi học sinh).

"Khi chọn noi theo Đấng Ky Tô, các anh chị em đã chọn để được thay đổi. . . .

"Những người nam [và người nữ] thay đổi vì Đấng Ky Tô thì sẽ được Đấng Ky Tô dẫn dắt. . . .

"[Họ] tìm ý muốn của Đấng đã sai [họ]. (Xin xem Giăng 5:30).

"[Họ] hằng làm sự đẹp lòng Ngài. (Xin xem Giăng 8:29).

"Không những họ chịu chết vì Chúa, mà còn quan trọng hơn nữa, họ muốn sống vì Ngài.

"Hãy vào nhà họ, và những hình ảnh trên các bức tường, những cuốn sách trên giá sách, âm nhạc trong không khí, lời nói và hành động của họ cho thấy họ là Ky Tô hữu.

"Họ đứng lên làm nhân chứng cho Thượng Đế bất cứ lúc nào, trong bất cứ việc gì, và ở bất cứ nơi đâu. (Xin xem Mô Si A 18:9.)

"Tâm trí của họ luôn luôn nghĩ về Đấng Ky Tô, khi họ hướng về Ngài trong mọi ý nghĩ. (Xin xem GLGƯ 6:36).

"Họ có Đấng Ky Tô trong lòng khi họ đặt lòng thương mến nơi Ngài mãi mãi. (Xin xem An Ma 37:36.)

"Hầu như mỗi tuần, họ dự phần Tiệc Thánh và làm chứng một lần nữa cùng Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu rằng họ tình nguyện mang danh Con của Ngài, luôn luôn tưởng nhớ đến Ngài, và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. (Xin xem Mô Rô Ni 4:3)." ("Born of God," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1985, 5, 6–7).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 5:53–56 cùng tìm kiếm những thái độ và hành động mà làm cho một người nào đó khó nghe theo tiếng nói của Đấng Cứu Rỗi. Sau một vài phút, hãy mời một vài học sinh viết lên trên bảng những điều họ tìm ra. Yêu cầu họ viết xuống những câu trả lời để họ điền vào trên bảng càng nhiều càng tốt. Yêu cầu họ thêm vào bất cứ thái độ hoặc hành động nào khác mà họ đã thấy xung quanh làm cho họ rất khó để nghe theo tiếng nói của Đấng Cứu Rỗi. (Những câu trả lời của học sinh có thể bao gồm việc bỏ qua một bên [làm ngơ] những lời dạy của Thượng Đế, tính kiêu căng, tự phụ, để hết lòng mình vào những của cải và vật chất thế gian, vì nghĩ rằng chúng ta tốt hơn những người khác, ngược đãi người ngay chính, hay quay lưng lại đối với người nghèo khó và túng thiếu. Các anh chị em có thể muốn thu hút sự chú ý của học sinh đến việc An Ma lặp đi lặp lại từ *khăng khăng/một mực cố* cùng nhấn mạnh rằng dân Gia Ra Hem La khăng khăng trong những hành vi và thái độ tội lỗi này).

Dành ra một khoảng trống nào đó để viết ở giữa tấm bảng bằng cách xóa một phần câu trả lời của học sinh. Viết ở khoảng trống đó *tuân theo tiếng nói của Đấng Chăn Hiền Lành.*

Mời một học sinh đọc to An Ma 5:57. Yêu cầu lớp học nhận ra các cụm từ dạy chúng ta cách phản ứng với các ảnh hưởng xấu xa. ("Hãy bước ra khỏi nơi những kẻ độc ác", "hãy tách rời," và "chớ sờ mó vào những vật ô uế của chúng.") Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những cụm từ này trong thánh thư của họ. Hãy nêu ra rằng những cụm từ này nhấn mạnh đến sự cần thiết phải tránh bất cứ điều gì mà có thể làm hỏng hoặc làm ô nhiễm chúng ta về phần thuộc linh. Để giúp học sinh thảo luận cách họ có thể loại bỏ điều xao lãng, tránh ảnh hưởng xấu xa, và tuân theo tiếng nói của Đấng Chăn Hiền Lành, hãy đặt câu hỏi như sau:

- Một Thánh Hữu Ngày Sau trẻ tuổi có thể làm gì để tách rời khỏi kẻ tà ác? (Để nhấn mạnh các câu trả lời của học sinh, hãy cân nhắc việc chia sẻ một tấm gương tốt các anh chị em đã thấy ở một trong số các học sinh trong lớp học của các anh chị em. Các anh chị em cũng có thể mời học sinh chia sẻ những tấm gương tốt họ đã nhìn thấy ở nhau).
- Theo An Ma 5:56–57 các hậu quả của việc khăng khăng sống trong sự tà ác là gì? (**Nếu vẫn khăng khăng sống trong sự tà ác, thì chúng ta sẽ không thể nghe được tiếng nói của Đấng Chăn Hiền Lành và chúng ta không thể được tính vào trong số những người ngay chính**).

Nếu có thời gian, hãy cho học sinh một vài phút để suy ngẫm câu hỏi sau đây. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ trả lời câu hỏi trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

- Chúa sẽ muốn các em làm gì để chấp nhận lời mời gọi của Ngài một cách tích cực hơn để đến cùng Ngài? (Các anh chị em có thể đề nghị rằng câu trả lời có thể là một điều gì đó mà họ cảm thấy cần phải làm khá hơn, hoặc một điều gì đó mà họ cần phải ngừng làm).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 5:58–62 cùng tìm kiếm các phước lành đã được hứa cho những người quy tụ lại với Chúa và dân Ngài. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những phước lành này trong quyển thánh thư của họ).

- Các em có thể muốn tóm lược những lời hứa của Chúa dành cho những người nghe theo tiếng nói của Ngài? (Mặc dù học sinh có thể gợi ý các nguyên tắc khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ hiểu rằng **nếu chúng ta tuân theo tiếng nói của Chúa [Đấng Chăn Hiền Lành], thì chúng ta sẽ được quy tụ lại trong vương quốc của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).
- Các em đã phát triển những thói quen nào mà giúp các em nghe theo tiếng nói của Đấng Chăn Hiền Lành?
- Những thói quen này đã giúp các em bỏ qua một số ảnh hưởng xấu xa đã được liệt kê ở trên bảng như thế nào?

Làm chứng rằng khi tuân theo lời của Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta sẽ là những người ngay chính được quy tụ vào vương quốc của Chúa.

An Ma 5:43–52

An Ma làm tròn trách nhiệm của ông để thuyết giảng về sự hối cải

Yêu cầu học sinh liệt kê năm giác quan của cơ thể (thấy, nghe, sờ, ngửi và nếm). Hãy cân nhắc việc mang vào một số đồ vật mà sẽ cho phép học sinh sử dụng các giác quan này.

- Các em đã học được điều gì từ mỗi giác quan của mình?
- Có cách nào để biết hay học một điều gì đó mà không cần sử dụng năm giác quan của mình không?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 5:44–48. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà An Ma nói ông đã biết và ông nói là ông đã biết được điều đó như thế nào.

- Theo An Ma 5:48, An Ma đã biết được điều gì?
- An Ma đã nói điều gì là nguồn gốc của chứng ngôn của ông?
- An Ma đã làm điều gì để nhận được lời chứng này từ Đức Thánh Linh?
- Làm thế nào việc cầu nguyện và nhịn ăn có thể giúp chúng ta đạt được hoặc củng cố một chứng ngôn về phúc âm?
- Có khi nào các em cảm thấy rằng chứng ngôn của mình đã được củng cố qua việc cầu nguyện hay nhịn ăn không?

Làm chứng rằng **chúng ta có thể tự mình biết được, nhờ vào Đức Thánh Linh, rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của nhân loại.** Để nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tìm kiếm và đạt được một chứng ngôn cá nhân rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của nhân loại, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chứng ngôn riêng của cá nhân về lẽ thật phúc âm, nhất là về cuộc đời và sứ mệnh thiêng liêng của Chúa Giê Su Ky Tô, là điều cần thiết cho cuộc sống vĩnh cửu của chúng ta. . . . Nói cách khác, cuộc sống vĩnh cửu là kết quả của sự hiểu biết cá nhân của chúng ta về Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử Thánh của Ngài. Việc chỉ biết về hai Ngài là không đủ. Chúng ta cần phải có những kinh nghiệm cá nhân thuộc linh để giữ vững chúng ta trong chứng ngôn của mình. Những kinh nghiệm này có được qua việc tìm kiếm chúng trong cùng một cách thức mãnh liệt, chuyên tâm như một người đang đói tìm kiếm thức ăn" ("Feasting at the Lord's Table," *Ensign*, tháng Năm năm 1996, 80).

Khuyến khích việc áp dụng.

Chủ Tịch Thomas S. Monson nói: "Mục đích [của việc giảng dạy phúc âm] là nhằm soi dẫn cho cá nhân để suy nghĩ, cảm nhận, và sau đó làm một điều gì đó về việc sống theo các nguyên tắc phúc âm" (trong Conference Report, tháng Mười năm 1970, 107). Khi các anh chị em dạy các nguyên tắc phúc âm cho học sinh, hãy mời họ tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong việc lựa chọn cách họ có thể cải thiện hành vi của họ và củng cố đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Cho học sinh thời gian để viết câu trả lời của họ cho câu hỏi sau đây. Cũng khuyến khích họ viết xuống điều họ sẽ làm để đạt được hoặc củng cố chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô. Khuyến khích họ hoàn thành mục tiêu của họ, cho dù sẽ mất "nhiều ngày" (An Ma 5:46) đi nữa.

- Có khi nào các em đã cảm thấy Đức Thánh Linh làm chứng với các em rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của thế gian không?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 5:49–52 cùng tìm kiếm điều mà An Ma đã nói với dân chúng là họ cần phải làm để chuẩn bị thừa hưởng vương quốc thiên thượng.

- Tại sao sự hối cải là điều thiết yếu để bước vào vương quốc của Thượng Đế?

Để giúp học sinh áp dụng những lời dạy của An Ma về việc chuẩn bị bước vào vương quốc của Thượng Đế, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Nếu cái ngày mà Ngài tới là vào ngày mai thì sao? Nếu chúng ta biết rằng mình sẽ gặp Chúa ngày mai—qua việc chúng ta chết sớm hoặc qua việc Ngài đến bất ngờ—thì chúng ta sẽ làm gì hôm nay? Chúng ta sẽ đưa ra những lời thú tội nào? Chúng ta sẽ ngừng làm những điều gì? Chúng ta sẽ giải quyết các mối bất đồng hoặc các vấn đề nào trong các mối quan hệ của mình? Chúng ta sẽ có sự tha thứ nào? Chúng ta sẽ chia sẻ chứng ngôn nào?

"Nếu chúng ta sẽ làm những điều đó lúc bấy giờ thì tại sao chúng ta không làm như vậy bây giờ? Tại sao không tìm kiếm sự bình an trong khi có thể có được bình an?" ("Preparation for the Second Coming," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2004, 9).

Kết thúc bằng cách cho học sinh thời gian để suy ngẫm điều họ sẽ cần phải thay đổi trong cuộc sống của họ để được chuẩn bị gặp Đấng Cứu Rỗi và bước vào vương quốc của Ngài. Mời họ viết những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ để họ có thể đọc lại những ý nghĩ của họ về sau và được nhắc nhở phải làm theo những thúc giục mà họ nhận được.

BÀI HỌC 73

An Ma 6–7

Lời Giới Thiệu

Sau khi thiết lập trật tự trong Giáo Hội ở Gia Ra Hem La, An Ma đi tới thành phố Ghê Đê Ôn. Ông nhận thấy dân chúng ở đó trung tín nhiều hơn dân ở Gia Ra Hem La. Vì vậy, sứ điệp của ông ở Ghê Đê Ôn là khác với sứ điệp của ông ở Gia Ra Hem La. Ông khuyến khích mọi người phải tiếp tục trông cậy vào Chúa và tìm cách áp dụng Sự Chuộc Tội của Ngài trong cuộc sống của họ. Ông đã làm chứng rằng Đấng Cứu Rỗi sẽ mang lấy cái chết và tội lỗi chúng ta, và Ngài cũng sẽ mang lấy những nỗi đau đớn, buồn phiền, đau ốm, và yếu đuối của chúng ta, để Ngài có thể biết được cách giúp đỡ chúng ta.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 6

An Ma thiết lập trật tự trong Giáo Hội ở Gia Ra Hem La và đi thuyết giảng ở Ghê Đê Ôn

Trước khi bắt đầu bài học, hãy mời một học sinh chuẩn bị chia sẻ vắn tắt với lớp học một số cách mà em ấy đã cảm thấy được phước vì những nỗ lực của mình để đi nhà thờ. Để bắt đầu bài học, yêu cầu học sinh này lên trước lớp học và chia sẻ những ý nghĩ mà em ấy đã chuẩn bị. Các anh chị em cũng có thể chia sẻ việc các anh chị em đã được ban phước như thế nào qua việc tham dự nhà thờ.

Giới thiệu An Ma 6 bằng cách giải thích rằng chương này dạy An Ma và các vị lãnh đạo khác của chức tư tế đã củng cố Giáo Hội ở Gia Ra Hem La như thế nào.

Mời một học sinh đọc to An Ma 6:4–6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà các tín hữu của Giáo Hội ở Gia Ra Hem La đã làm cho những người không biết Thượng Đế. Mời học sinh báo cáo điều họ đã học được.

Viết lên trên bảng lẽ thật sau đây: ***Giáo Hội được thiết lập vì sự an lạc của tất cả mọi người.*** Để giúp học sinh suy nghĩ về việc lẽ thật này có thể ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của họ, hãy hỏi:

- Các em nghĩ Giáo Hội ngày nay có thể ban phước như thế nào cho những người không biết Thượng Đế?

Mời học sinh suy nghĩ về một người nào đó cần phải biết Thượng Đế rõ hơn. Người này có thể là tín hữu của Giáo Hội, hoặc tín hữu của một tôn giáo khác. Làm chứng về các phước lành chúng ta nhận được vì chúng ta là tín hữu của Giáo Hội, và khuyến khích học sinh mời người khác chia sẻ về các phước lành đó.

An Ma 7:1–13

An Ma tiên tri về sự hiện đến của Chúa Giê Su Ky Tô

Chia lớp học ra thành từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp thảo luận câu trả lời của họ cho câu hỏi sau đây:

- Các em đang phấn khởi về một số sự kiện nào trong tương lai?

Sau khi các cặp học sinh đã có thời gian để thảo luận các câu trả lời của họ cho câu hỏi này, hãy yêu cầu một vài học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ với cả lớp. Sau đó giải thích rằng sau khi An Ma thiết lập trật tự trong Giáo Hội ở Gia Ra Hem La, ông đã đi đến thành phố Ghê Đê Ôn. Ông nói với dân chúng ở đó rằng trong số tất cả những sự việc xảy đến trong tương lai, thì có một việc "quan trọng hơn hết thảy" (An Ma 7:7). Ông dạy các nguyên tắc mà sẽ giúp dân chúng chuẩn bị cho các phước lành mà sẽ đến vì sự kiện này trong tương lai.

Mời một học sinh đọc to 1 Nê Phi 7:3–5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những hy vọng An Ma đã có về dân chúng ở Ghê Đê Ôn. Sau đó mời một học sinh khác đọc to An Ma 7:18–19. Yêu cầu học sinh mô tả điều An Ma đã biết được bằng sự soi dẫn về dân chúng ở Ghê Đê Ôn.

Giảng dạy từ thánh thư

Trong những nỗ lực của mình để được chuẩn bị, một số giảng viên phúc âm trích dẫn những nguồn tài liệu ở bên ngoài thánh thư. Mặc dù một số nguồn tài liệu bổ sung, chẳng hạn như sách học này, có thể hữu ích cho các anh chị em, nhưng hãy tập trung vào việc giảng dạy trực tiếp từ chính những điều viết trong Sách Mặc Môn. Điều này sẽ để cho Đức Thánh Linh làm chứng với học sinh của các anh chị em về lẽ trung thực của thánh thư và giá trị của việc nghiên cứu thánh thư.

An Ma 7:11–13 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy vào cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 7:7, 9–10 cùng tìm kiếm sự kiện mà An Ma đã cảm thấy là quan trọng nhất để cho dân chúng biết.

- Theo An Ma, "có một việc quan trọng hơn hết thảy" sắp xảy đến là gì? Các em nghĩ tại sao sự giáng lâm của Đấng Cứu Rỗi luôn luôn là sự kiện quan trọng nhất?
- Các em nghĩ tại sao An Ma nói với một dân tộc đã tin tưởng và đã có đức tin vững mạnh rằng họ cần phải hối cải?

Giải thích rằng sau đó An Ma dạy tại sao sự giáng lâm của Chúa Giê Su Ky Tô là sự kiện quan trọng nhất trong suốt lịch sử con người. Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 7:11–13. Mời những người khác trong lớp dò theo và nhận ra điều Đấng Cứu Rỗi đã mang lấy thay cho chúng ta. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng *giúp đỡ* có nghĩa là cứu giúp hoặc trợ giúp một người nào đó).

Hãy nêu lên rằng An Ma 7:11–13 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu đoạn này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể dễ dàng tìm thấy.

Liệt kê các câu trả lời của học sinh theo tiêu đề theo chiều ngang ở phía trên cùng của tấm bảng. Câu trả lời có thể gồm có *đau đớn*, *buồn phiền*, *cám dỗ*, *bệnh tật*, *cái chết*, *sự yếu đuối (yếu kém hoặc bất tài)*,và *tội lỗi*.

Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm từ "mọi" trong An Ma 7:11. Yêu cầu họ đặt tên cho các ví dụ của từng tình huống được viết ở trên bảng. Khi học sinh đưa ra ví dụ, viết các ví dụ đó ở bên dưới các tiêu đề tương ứng. (Ví dụ, *ung thư* có thể được liệt kê dưới *bệnh tật*, và *khuyết tật ở thể xác* có thể được liệt kê dưới *sự yếu đuối*).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce C. Hafen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Sự Chuộc Tội không phải chỉ dành cho những người tội lỗi" ("Beauty for Ashes: The Atonement of Jesus Christ," *Ensign*, tháng Tư năm 1990, 7). Các anh chị em có thể muốn viết lời phát biểu này lên trên bảng và đề nghị học sinh viết lời này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 7:11–13.

- Dựa trên điều chúng ta đã đọc trong An Ma 7:11–13, các em nghĩ Anh Cả Hafen có ý nói gì khi ông nói rằng "Sự Chuộc Tội không phải chỉ dành cho những người tội lỗi"?

Viết lên trên bảng lẽ thật sau đây: ***Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đau khổ để giải cứu chúng ta khỏi tội lỗi và cái chết và giúp chúng ta vượt qua những thử thách của trần thế.***

Để giúp học sinh hiểu thêm về cách họ có thể trông cậy vào Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Các anh chị em có đang đương đầu với một con quỷ—thuốc lá, ma túy, cờ bạc hoặc bệnh dịch hình ảnh sách báo khiêu dâm độc hại hiện nay không? . . . Các anh chị em có hoang mang về giới tính của mình hay đang tìm kiếm lòng tự trọng không? Các anh chị em—hoặc một người nào đó mà mình yêu thương—có đang đương đầu với bệnh tật, chán nản hoặc cái chết không? Dù các anh chị em cần phải làm bất cứ điều gì khác để giải quyết những mối quan tâm này, thì *trước tiên* hãy đến với phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Hãy tin cậy vào những lời hứa của thiên thượng. . . .

"Sự trông cậy này vào bản tính thương xót của Thượng Đế là điều chủ yếu của phúc âm mà Đấng Ky Tô đã giảng dạy. Tôi làm chứng rằng Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi không những nâng chúng ta khỏi gánh nặng tội lỗi, mà còn luôn cả gánh nặng thất vọng và đau khổ, gánh nặng đau buồn và tuyệt vọng của chúng ta nữa. [Xin xem An Ma 7:11–12.] Từ lúc ban đầu, việc tin cậy vào sự giúp đỡ như vậy là để cho chúng ta một lý do lẫn một con đường để tiến triển, một cách để khích lệ chúng ta mang lấy sự cứu rỗi của mình" ("Những Đồ Hư Hại để Được Sửa Chữa Lại," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2006, 70–71).

- Làm thế nào một sự hiểu biết về An Ma 7:11–13 có thể giúp chúng ta khi chúng ta phải đối phó với những thử thách?

Để giải thích một số cách chúng ta có thể nhận được sự giúp đỡ và sức mạnh nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, hãy đọc các tình huống sau đây. Sau khi đọc mỗi tình huống, hãy yêu cầu học sinh giải thích bằng cách nào Chúa Giê Su Ky Tô có thể giúp một người đối phó với một thử thách như vậy, qua Sự Chuộc Tội của Ngài,.

1. Một thiếu nữ bị liệt cả hai chân vì tai nạn ô tô.
2. Một thiếu niên xấu hổ về một số lựa chọn xấu của mình. Em ấy cảm thấy chán nản và vô giá trị.
3. Cha của một thiếu niên vừa mới qua đời, và người thiếu niên này cùng mẹ của mình dọn đến một thành phố mới. Em ấy cảm thấy buồn và cô đơn, và không thể thấy được làm thế nào mà bất cứ điều gì còn có thể đúng nữa.

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về sức mạnh của Sự Chuộc Tội và mức độ tiếp cận của Sự Chuộc Tội. Sau đó cho học sinh một vài phút để trả lời trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho một trong những câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này trước khi lớp học bắt đầu, hoặc chuẩn bị một tờ giấy phát tay với các câu hỏi, hoặc đọc các câu hỏi từ từ để học sinh có thể viết xuống).

- Có khi nào Sự Chuộc Tội đã giúp các em hoặc một người nào đó các em biết trong một trong những cách được đề cập trong An Ma 7:11–13 không?
- Các em sẽ làm gì để trông cậy vào Sự Chuộc Tội khi các em đối phó với những thử thách?

Mời một vài học sinh chia sẻ với lớp học về điều họ đã viết. (Nhắc học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

An Ma 7:14–27

An Ma khuyến khích dân chúng tiếp tục đi theo con đường dẫn đến vương quốc của Thượng Đế

Để nhắc nhở học sinh cách An Ma mô tả trạng thái thuộc linh của dân chúng ở Ghê Đê Ôn, hãy mời một người trong số họ đọc An Ma 7:19. Nhấn mạnh rằng dân chúng "đang đi trong con đường dẫn đến vương quốc của Thượng Đế." Giải thích rằng An Ma muốn giúp họ ở lại trên con đường đó.

Để giúp học sinh thấy rằng **bằng cách sống theo các nguyên tắc phúc âm, chúng ta đi theo con đường dẫn đến vương quốc của Thượng Đế,** hãy vẽ hình một con đường ngang qua tấm bảng. Ở đầu con đường, hãy viết *Trần thế.* Ở cuối con đường, hãy viết *Vương quốc của Thượng Đế.* Chia lớp ra thành hai nhóm. Mời một nhóm nghiên cứu An Ma 7:14–16 và nhóm kia nghiên cứu An Ma 7:22–24. Yêu cầu các nhóm đó tìm kiếm điều chúng ta cần phải *làm* và chúng ta cần phải là người *như thế nào* để đi theo con đường dẫn đến vương quốc của Thượng Đế.

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy mời một vài người trong số họ lên trên bảng. Yêu cầu họ viết dọc trên con đường các hành động và các thuộc tính họ đã tìm thấy mà dẫn đến vương quốc của Thượng Đế. Các anh chị em có thể cân nhắc việc hỏi học sinh xem một số hành động hoặc thuộc tính dọc trên con đường có ý nghĩa gì đối với họ. Các anh chị em cũng có thể yêu cầu họ nghĩ về cách họ có thể noi theo con đường này trong cuộc sống của họ. Làm chứng rằng khi chúng ta sống trung tín, thì chúng ta "đang đi trong con đường dẫn đến vương quốc của Thượng Đế" (An Ma 7:19).

Thông Thạo Thánh Thư—An Ma 7:11–13

Vì An Ma 7:11–13 là một đoạn thánh thư thông thạo dài nên có thể là khó để học sinh học thuộc lòng. Tuy nhiên, lời lẽ của An Ma chứa đựng những lời cụ thể mà có thể giúp học sinh ghi nhớ trong suốt cuộc đời của họ quyền năng và tầm với rộng lớn của Sự Chuộc Tội. Để giúp họ thuộc lòng những từ chính yếu này, hãy viết lên trên bảng đoạn An Ma 7:11–13 trước khi lớp học bắt đầu, thay thế những chỗ trống với những từ chính yếu sau đây mỗi khi thấy chúng: *đau đớn, thống khổ, cám dỗ, bệnh tật, cái chết, sự yếu đuối, tội lỗi, sự phạm giới.* (Ví dụ, bài viết của các anh chị em về An Ma 7:11 sẽ bắt đầu như thế này: "*Và Ngài sẽ đi ra ngoài đời để chịu đựng . . . và. . . và mọi sự.*")

Khi các anh chị em đọc to An Ma 7:11–13 chung với lớp học, hãy yêu cầu học sinh cung cấp các từ còn thiếu. Sau khi các anh chị em đã làm điều này một vài lần, hãy yêu cầu học sinh xem họ có thể viết lên trên một tờ giấy rời những từ nói về điều Đấng Cứu Rỗi đã mang thay cho họ không. Mời học sinh luôn luôn ghi nhớ điều Chúa Giê Su Ky Tô đã làm cho họ, để khi họ trải qua những thử thách thì họ có thể có đức tin lớn lao hơn nơi "quyền năng giải thoát của Ngài."

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể muốn dành ra một vài phút vào lúc bắt đầu lớp học kế tiếp của mình để xem học sinh vẫn có thể nhớ được các từ chính yếu này liên quan đến việc tiếp cận vô hạn của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi không.

BÀI HỌC 74

An Ma 8

Lời Giới Thiệu

Sau khi nhiều người đã tiếp nhận sứ điệp của An Ma ở Gia Ra Hem La, Ghê Đê Ôn, và Mê Lê, thì dân Am Mô Ni Ha khước từ An Ma và đuổi ông ra khỏi thành phố của họ. Khi An Ma đau buồn vì sự tà ác của những người này, thì cũng vị thiên sứ đó đã hiện ra cùng ông và các con trai của Mô Si A đến với ông một lần nữa. Vị thiên sứ khen ngợi An Ma về lòng trung tín của ông và truyền lệnh cho ông phải trở lại Am Mô Ni Ha. An Ma tuân theo một cách trung tín các lệnh truyền của Chúa, và Chúa đã kêu gọi A Mu Léc để phụ giúp ông trong giáo vụ của ông. An Ma và A Mu Léc đã trung tín bắt đầu giảng dạy cho dân Am Mô Ni Ha, được đầy dẫy Đức Thánh Linh và quyền năng để làm công việc của Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 8:1–6

Nhiều người ở Mê Lê chấp nhận sứ điệp của An Ma và chịu phép báp têm

Yêu cầu học sinh giơ tay lên nếu họ có họ hàng hoặc bạn bè đã phục vụ truyền giáo cho Giáo Hội. Mời hai hoặc ba học sinh chia sẻ một kinh nghiệm mà người họ hàng hoặc bạn bè của họ đã kể cho họ nghe và giải thích cảm nghĩ của người truyền giáo khi sứ điệp của họ được chấp nhận. (Các anh chị em cũng có thể cân nhắc việc mời học sinh kể về thời gian mà một người nào đó đã tiếp nhận những nỗ lực của họ để chia sẻ phúc âm. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm của riêng mình).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 8:1–5. Yêu cầu họ nhận ra ba thành phố nơi An Ma đã thuyết giảng phúc âm. Viết tên của ba thành phố này lên trên bảng. *Gia Ra Hem La, Ghê Đê Ôn, và Mê Lê*).

- Kết quả của việc thuyết giảng của An Ma ở ba thành phố này là như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tham khảo các phần tóm lược chương cho An Ma 6–8 để giúp họ trả lời câu hỏi này).

Hãy nêu lên rằng mặc dù dân chúng trong các thành phố này đã nhận được sứ điệp của An Ma, nhưng công việc phục vụ truyền giáo của ông cũng đầy thử thách.

An Ma 8:7–32

Sau khi An Ma bị khước từ ở Am Mô Ni Ha, Chúa truyền lệnh cho ông phải trở lại

Hỏi học sinh xem họ có họ hàng hoặc bạn bè nào đã phục vụ truyền giáo toàn thời gian có từng bao giờ thấy dân chúng khước từ sứ điệp phúc âm không. Hãy cân nhắc việc mời một vài học sinh cho biết về cách phản ứng của người bà con hoặc bạn bè của họ đối với những kinh nghiệm như vậy.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 8:7–14. Khuyến khích lớp học suy nghĩ về cảm nghĩ mà An Ma có thể có khi ông đã cố gắng giảng dạy phúc âm cho dân chúng ở Am Mô Ni Ha. Khi học sinh đọc những câu này, hãy yêu cầu họ thỉnh thoảng dừng lại để trả lời các câu hỏi sau đây:

- Những câu này cho chúng ta biết điều gì về cá tính của An Ma? (Xin xem An Ma 8:8–10).
- Các em có thể phản ứng như thế nào với cách An Ma bị đối xử? (Xin xem An Ma 8:11–13).
- Phản ứng của An Ma có thể tương tự hoặc khác biệt với phản ứng của các em trong một tình huống tương tự như thế nào? (Xin xem An Ma 8:14. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng quyết định của An Ma để tiếp tục công việc của Chúa trong thành A Rôn đã cho thấy rằng ông có đức tin nơi Chúa và ông đã không bỏ cuộc).

Hãy nêu ra rằng mặc dù những lời cầu nguyện của An Ma cho dân Am Mô Ni Ha là chân thành (xin xem An Ma 8:10), nhưng những lời cầu xin của ông đã không được nhậm lời ngay lập tức. (Một số người ở Am Mô Ni Ha đã thật sự hối cải về sau. Xin xem An Ma 14:1).

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Thỉnh thoảng, tôi nhận biết rằng một số lời cầu nguyện khẩn thiết nhất của chúng ta dường như không được đáp ứng. Chúng ta tự hỏi: "Tại sao?" Tôi biết được cảm nghĩ đó! Tôi biết những nỗi lo sợ và nước mắt rơi xuống trong những giây phút như thế. Nhưng tôi cũng biết rằng những lời cầu nguyện của chúng ta không bao giờ bị lờ đi. Đức tin của chúng ta không bao giờ bị làm ngơ. Tôi biết rằng quan điểm của Cha Thiên Thượng đầy thông sáng rộng hơn nhiều so với quan điểm của chúng ta. Trong khi chúng ta biết các vấn đề hữu diệt và đau đớn của mình, thì Ngài biết về sự tiến triển và tiềm năng bất diệt của chúng ta" ("Chúa Giê Su Ky Tô—Đấng Chữa Lành Bậc Thầy," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, 86).

- Anh Cả Nelson dạy điều gì có thể giúp chúng ta có được đức tin cho dù những lời cầu nguyện ngay chính của chúng ta không được đáp ứng ngay lập tức hoặc theo cách chúng ta hy vọng hay mong đợi?

Mời một học sinh đọc to An Ma 8:14–17. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các sứ điệp đầy an ủi trong lời nói của vị thiên sứ và các lệnh truyền mà có thể rất khó cho An Ma tuân theo.

- Lời nói của vị thiên sứ trong An Ma 8:15 đã có thể an ủi An Ma như thế nào? Những lời của vị thiên sứ có thể đầy an ủi đối với các em như thế nào?
- Tại sao điều đó có thể là quá khó khăn cho An Ma để tuân theo trong tình huống này?

Yêu cầu học sinh đọc An Ma 8:18, cùng tìm kiếm từ mô tả cách thức mà An Ma đáp ứng lệnh truyền của Chúa để trở lại thành phố Am Mô Ni Ha. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm từ *cấp tốc*).

- Chúng ta có thể học hỏi điều gì về An Ma từ sự kiện ông đã cấp tốc trở lại Am Mô Ni Ha?

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu học sinh lắng nghe xem chúng ta có thể hưởng lợi ích như thế nào từ việc vâng lời Chúa một cách nhanh chóng:

"Dù chúng ta hiện có nhiều đức tin đến mấy đi nữa để tuân theo Thượng Đế, thì chúng ta cũng sẽ cần tiếp tục củng cố đức tin đó và luôn luôn giữ cho đức tin đó được vững mạnh. Chúng ta có thể làm điều đó bằng cách quyết định từ bây giờ là phải nhanh chóng hơn để vâng lời và có nhiều quyết tâm hơn để chịu đựng. Việc học cách bắt đầu sớm và kiên định là chìa khoá của sự chuẩn bị thuộc linh. . . .

". . . Cha Thiên Thượng nhân từ và Vị Nam Tử Yêu Quý của Ngài đã ban cho chúng ta mọi sự giúp đỡ mà Hai Ngài có thể ban cho để chúng ta có thể vượt qua thử thách của cuộc sống được đặt trước mắt chúng ta. Nhưng chúng ta phải quyết định vâng lời và rồi làm theo. Chúng ta xây đắp đức tin để vượt qua thử thách của sự vâng lời với thời gian và qua những sự lựa chọn hàng ngày của chúng ta. Chúng ta có thể quyết định từ bây giờ để nhanh chóng làm bất cứ điều gì mà Thượng Đế phán bảo chúng ta làm. Và chúng ta có thể quyết định để kiên định trong những thử thách nhỏ của sự vâng lời mà sẽ xây đắp đức tin để đưa chúng ta vượt qua những thử thách lớn, mà chắc chắn sẽ đến" ("Sự Chuẩn Bị Thuộc Linh: Bắt Đầu Sớm và Hãy Kiên Định," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2005, 38, 40).

- Theo Chủ Tịch Eyring, điều gì xảy ra cho đức tin của chúng ta khi chúng ta nhanh chóng chọn vâng lời Chúa?
- Có khi nào các em cảm thấy đức tin của mình nơi Chúa đã được củng cố vì đã vâng lời nhanh chóng và luôn luôn không?

Đối với mỗi tình huống sau đây, hãy hỏi học sinh việc vâng lời một cách nhanh chóng có thể ban phước cho họ như thế nào:

1. Khi một thiếu nữ sắp đi học, mẹ của em ấy yêu cầu em ấy mặc một chiếc áo trang nhã kín đáo hơn.
2. Trong một cuộc phỏng vấn với vị giám trợ của mình, một thầy tư tế mới được khuyên nên đạt được Giải Thưởng Bổn Phận đối với Thượng Đế.
3. Hai người truyền giáo cảm thấy có ấn tượng trong khi họ hoạch định hàng ngày để đến thăm một gia đình kém tích cực có người mẹ không phải là một tín hữu của Giáo Hội.

Đọc Kịch

Học sinh có thể đạt được một sự hiểu biết rõ hơn về các nguyên tắc phúc âm bằng cách đóng diễn các câu chuyện từ thánh thư. Khuyến khích học sinh làm cho kinh nghiệm đó trở nên thú vị và thích thú mà không làm xao lãng khỏi tính chất thiêng thiêng của những sự kiện được mô tả trong thánh thư.

Giải thích rằng Chúa đã ban phước cho An Ma về việc ông đã nhanh chóng vâng lời. Mời ba học sinh ra đứng trước lớp để đóng diễn cuộc gặp gỡ giữa An Ma và A Mu Léc trong An Ma 8:19–26. Yêu cầu một học sinh đọc những lời của An Ma, một học sinh thứ hai đọc những lời của A Mu Léc, và một học sinh thứ ba đọc những lời kể chuyện này. Khuyến khích học sinh đọc các phần của họ với những cảm xúc mà họ nghĩ rằng An Ma và A Mu Léc có thể đã có.

Sau khi đóng diễn xong, hãy hỏi:

- Chúa đã ban phước như thế nào cho An Ma vì đã vâng lời?
- Kinh nghiệm của An Ma với A Mu Léc là một cách biểu lộ cho thấy Chúa đã nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện của An Ma như thế nào? (Xin xem An Ma 8:10).
- Chúng ta có thể học hỏi được các nguyên tắc nào từ kinh nghiệm của An Ma? (Các học sinh có thể đề nghị một loạt các nguyên tắc. Một câu trả lời có thể đưa ra là **khi chúng ta nhanh chóng đáp ứng lời của Chúa thì Ngài giúp chúng ta vâng theo các lệnh truyền của Ngài**).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 8:27–32 cùng tìm kiếm thêm bằng chứng rằng nếu chúng ta trung thành và siêng năng, Chúa sẽ giúp chúng ta tuân theo các lệnh truyền của Ngài.

- An Ma và A Mu Léc gặp phải những thử thách nào khi họ đi ra giảng dạy dân chúng? (Xin xem An Ma 8:28–29. Dân chúng đã trở nên tà ác hơn, và Chúa truyền luyện cho An Ma và A Mu Léc phải kêu gọi họ hối cải).
- Chúa đã giúp đỡ An Ma và A Mu Léc như thế nào? (Xin xem An Ma 30–31. Họ được đầy dẫy Đức Thánh Linh và nhận được quyền năng thiêng liêng để bảo vệ họ. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm phần mô tả về các phước lành này trong quyển thánh thư của họ).
- Có khi nào các em cảm thấy rằng Chúa đã giúp đỡ các em khi các em trung tín và siêng năng không?

Mời học sinh viết lời phát biểu sau đây của Chủ tịch Howard W. Hunter trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

"Chắc chắn là Chúa thích một quyết tâm không hề lay chuyển để tuân theo lời khuyên dạy của Ngài, hơn bất cứ điều gì khác" ("Commitment to God," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1982, 58).

Sau đó cho họ một vài phút để viết câu trả lời cho câu hỏi sau đây:

- Các em sẽ làm điều gì đó hôm nay để cho Cha Thiên Thượng thấy rằng các em sẽ nhanh chóng tuân theo lời khuyên của Ngài và phục vụ Ngài một cách trung tín và siêng năng?

Làm chứng về các phước lành chúng ta nhận được khi chúng ta trung tín tuân theo lời khuyên dạy của Chúa. Các anh chị em cũng có thể muốn cho học sinh một cơ hội để chia sẻ chứng ngôn của họ về lẽ thật này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 8:10. "Lời cầu nguyện mãnh liệt"

Cụm từ "lời cầu nguyện mãnh liệt" cho thấy sự truyền đạt mạnh mẽ, tràn đầy đức tin với Thượng Đế. Anh Cả Joseph B. Wirthlin thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đề nghị những cách chúng ta có thể đánh giá và tìm cách cải thiện sức mạnh của lời cầu nguyện của chúng ta:

"Ngày hôm nay, tôi có thể yêu cầu các anh chị em hãy xem xét hiệu quả của những lời cầu nguyện của các anh chị em không? Các anh chị em cảm thấy gần gũi với Cha Thiên Thượng như thế nào? Các anh chị em có cảm thấy những lời cầu nguyện của mình đã được đáp ứng không? Các anh chị em có cảm thấy rằng thời gian mình dành ra để cầu nguyện làm phong phú hóa và nâng cao tâm hồn của mình không? Có cần phải cải thiện thêm không?

"Có rất nhiều lý do mà những lời cầu nguyện của chúng ta thiếu mãnh liệt. Đôi khi những lời cầu nguyện của chúng ta trở nên lặp đi lặp lại. Những lời cầu nguyện của chúng ta trở nên rỗng tuếch khi chúng ta lặp đi lặp lại những lời tương tự quá thường xuyên đến nỗi những lời đó trở thành việc đọc thuộc lòng hơn là một sự truyền đạt. Đây là điều mà Đấng Cứu Rỗi mô tả là 'những lời lặp vô ích' (Ma Thi Ơ 6:7). Ngài phán rằng những lời cầu nguyện như vậy sẽ không được nghe tới. . . .

"Đôi khi những lời cầu nguyện của các anh chị em có nghe và cảm thấy giống nhau không? Các anh chị em có từng bao giờ dâng lên một lời cầu nguyện một cách máy móc, những lời thốt ra giống như được cắt ra từ một cái máy không? Đôi khi các anh chị em có tự thấy nhàm chán khi cầu nguyện không?

"Những lời cầu nguyện mà không đòi hỏi các anh chị em phải suy nghĩ nhiều thì sẽ khó nhận được nhiều sự chú ý từ Cha Thiên Thượng. Khi các anh chị em thấy mình đang bước vào một thói quen với những lời cầu nguyện của mình thì hãy ngừng lại và suy nghĩ. Hãy suy ngẫm trong một thời gian về những điều mà các anh chị em thực sự biết ơn" ("Improving Our Prayers," [bài nói chuyện tại buổi họp đặc biệt devotional tại trường Brigham Young University, ngày 21 tháng Giêng năm 2003], 2, speeches.byu.edu).

BÀI HỌC 75

An Ma 9–10

Lời Giới Thiệu

An Ma và A Mu Léc đã không thành công nhiều trong việc thuyết giảng cho dân Am Mô Ni Ha vì Sa Tan "đã chiếm được lòng dân" (xin xem An Ma 8:9). Nhiều người trong số họ đã cứng lòng đối với phúc âm, và họ chống lại lời mời gọi phải hối cải của An Ma và A Mu Léc. Tuy nhiên, An Ma và A Mu Léc đã kiên trì kêu gọi họ hối cải, và làm chứng rằng vì họ đã được giảng dạy lẽ thật và có kinh nghiệm về quyền năng của Thượng Đế, nên Chúa trông mong họ sống ngay chính hơn dân La Man, là những người đã không được giảng dạy lẽ thật. An Ma và A Mu Léc đã dạy rằng nếu dân Am Mô Ni Ha không chịu hối cải thì họ sẽ phải bị hủy diệt. Họ cũng dạy cho dân chúng rằng sự cứu chuộc chỉ có thể có được qua Chúa Giê Su Ky Tô mà thôi.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 9

An Ma cảnh cáo dân Am Mô Ni Ha phải hối cải và chuẩn bị cho sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô

Trình bày tình huống sau đây: Hai học sinh đến trường, và giáo viên của họ thông báo rằng họ phải làm một bài thi trắc nghiệm bất ngờ. Học sinh đầu tiên đã đến lớp mỗi ngày, nhưng học sinh thứ hai đã không đi học hai tuần qua vì bị bệnh.

- Các em nghĩ là em học sinh nào làm bài thi giỏi hơn?

Mời học sinh đọc lướt qua An Ma 9:1–7 cùng tìm kiếm các từ và cụm từ cho thấy rằng dân Am Mô Ni Ha đã hiểu rõ như thế nào về phúc âm và quyền năng của Thượng Đế. Yêu cầu họ báo cáo điều họ khám phá.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 9:8–13. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các từ và cụm từ cho thấy rằng những người này đã được giảng dạy phúc âm hoặc đã có sự hiểu biết về quyền năng của Thượng Đế hay không. (Các câu trả lời nên gồm có "các người đã chóng quên" và "các người không nhớ.")

- Dân Am Mô Ni Ha có bao giờ học được phúc âm hoặc được giảng dạy về quyền năng của Thượng Đế không?
- Vì những lý do nào dân chúng đã được giảng dạy phúc âm lại có thể quên điều họ đã học được hoặc không hiểu điều họ đã được giảng dạy?

Mời học sinh đọc lướt qua An Ma 8:9, 11; 9:5, 30; và 12:10–11 cùng tìm kiếm các từ và cụm từ giải thích vì sao dân Am Mô Ni Ha đã quên hoặc đã không hiểu những điều họ đã được giảng dạy. ("Sa Tan đã chiếm được lòng [họ]"; "họ đã chai đá trong lòng"; "họ là những người có trái tim chai đá và cứng cổ"; "lòng [họ] quá chai đá đối với lời Thượng Đế.")

Sao chép lên trên bảng biểu đồ sau đây, và yêu cầu học sinh chép vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Hãy chắc chắn chừa lại nhiều khoảng trống để viết).

	Quá trình thuộc linh của dân chúng	Chúa đã kỳ vọng điều gì ở dân chúng, và Chúa đã hứa gì với dân chúng
Dân La Man (An Ma 9:14–17)		
Dân Am Mô Ni Ha (An Ma 9:18–24)		

Chia học sinh ra thành từng cặp. Mời mỗi cặp hoàn tất biểu đồ bằng cách sử dụng phần tham khảo thánh thư. Sau khi họ đã hoàn tất biểu đồ, yêu cầu học sinh viết một câu dưới

các biểu đồ của họ tóm lược điều họ đã học. Mời một vài người trong số họ chia sẻ điều họ đã viết. Học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng câu trả lời của họ nên phản ánh lẽ thật sau đây: **Chúa kỳ vọng sự vâng lời nhiều hơn từ những người đã nhận được sự hiểu biết và các phước lành của phúc âm.** Để giúp học sinh thấy được nguyên tắc này được áp dụng như thế nào trong cuộc sống của họ, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ tại sao Chúa đã có những kỳ vọng cao hơn đối với dân Am Mô Ni Ha?
- Tại sao là điều công bằng đối với Chúa để có những kỳ vọng cao hơn đối với những người đã nhận được sự hiểu biết và các phước lành của phúc âm?

Hãy nêu lên rằng cụm từ "một dân tộc được rất nhiều ưu đãi của Chúa" trong An Ma 9:20. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm cụm từ này).

- Trong những phương diện nào các tín hữu của Giáo Hội ngày nay là "một dân tộc được rất nhiều ưu đãi của Chúa"?
- Theo như An Ma 9:19–23, dân Nê Phi (kể cả dân Am Mô Ni Ha) đã có được các ân tứ và phước lành nào vì họ là những dân giao ước của Chúa?
- Các em đã có được các ân tứ và phước lành nào vì các em là một tín hữu của Giáo Hội của Chúa?
- Chúa kỳ vọng một số điều nào ở chúng ta vì các ân tứ và phước lành chúng ta đã nhận được từ Ngài?

Chỉ định từng người trong một nửa lớp học nghiên cứu An Ma 9:24–27 và từng người trong nửa lớp học còn lại nghiên cứu An Ma 9:28–30. Yêu cầu học sinh chuẩn bị tóm lược các đoạn đã được chỉ định bằng lời riêng của họ. Viết lên trên bảng các câu hỏi sau đây để hướng dẫn họ khi họ chuẩn bị phần tóm lược:

Các em thấy bằng chứng nào trong những câu này cho thấy rằng Chúa kỳ vọng sự vâng lời nhiều hơn từ những người có được sự hiểu biết lớn lao hơn về phúc âm?

An Ma đã nhắc nhở dân chúng về các phước lành nào họ có thể nhận được?

An Ma đã nói dân chúng cần phải làm gì để nhận được các phước lành này?

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy gọi một học sinh trong mỗi nửa lớp học để tóm lược các đoạn đã được chỉ định. Sau đó hỏi lớp học:

- Một số cách nào chúng ta có thể vẫn luôn luôn trung thành cùng ánh sáng và sự hiểu biết chúng ta đã nhận được? (Học sinh có thể đề nghị việc nghiên cứu thánh thư, bày tỏ lòng biết ơn đối với Thượng Đế về các phước lành của chúng ta, thường xuyên làm chứng, tham dự các buổi họp hàng tuần của Giáo Hội, viết nhật ký, và v.v.)

> ***Mời học sinh tóm lược***
>
> Khi yêu cầu học sinh tóm lược các nhóm câu thánh thư, thì các anh chị em đang mời họ phân tích các câu thánh thư này một cách cẩn thận hơn. Nếu cảm thấy rằng một học sinh đã bỏ lỡ mất các chi tiết quan trọng trong phần tóm lược của em ấy thì các anh chị em có thể hỏi các học sinh khác xem họ có chi tiết quan trọng nào để thêm vào hay không.

An Ma 10:1–12

A Mu Léc tuân theo lời kêu gọi của Chúa và khẳng định sự kêu gọi thiêng liêng của An Ma

Giải thích rằng sau khi An Ma ngỏ lời cùng dân chúng, họ tức giận và muốn ném ông vào tù. A Mu Léc đã mạnh dạn ngỏ lời cùng dân chúng và thêm lời chứng của mình vào với lời chứng của An Ma. (Xin xem An Ma 9:31–34). Tóm lược An Ma 10:1–4 bằng cách giải thích rằng A Mu Léc là con cháu của Nê Phi. Ông là một người làm việc siêng năng và đã tạo ra nhiều của cải đáng kể. Ông cũng được biết đến và "không phải là một người ít tiếng tăm" đối với nhiều người trong gia đình và bạn bè của ông (xin xem An Ma 10:4). Tuy nhiên, ông hiện không sống theo các lẽ thật phúc âm mà ông đã được giảng dạy.

- Các em nghĩ tại sao là điều hữu ích để A Mu Léc, là người đã nổi tiếng trong cộng đồng, đi cùng với An Ma?

Hỏi học sinh xem họ đã thức dậy như thế nào sáng nay. (Ví dụ, họ đã được đánh thức bởi đồng hồ báo thức, hay là một người khác trong gia đình đã đánh thức họ dậy? Nếu các anh chị em có một cái đồng hồ báo thức hay hình của một đồng hồ báo thức, thì hãy cân nhắc việc trưng bày nó). Hỏi học sinh có bao nhiêu người trong số họ đã được "gọi" nhiều hơn một lần để thức dậy.

Mời một học sinh đọc to An Ma 10:5–6. Yêu cầu lớp học tìm kiếm phản ứng của A Mu Léc đối với "các cú gọi đánh thức", ông đã nhận được từ Chúa.

- Các em nghĩ A Mu Léc có ý nói gì khi nói: "Tôi không chịu nghe" và "Tôi đã không muốn biết"?

- Chúa kêu gọi chúng ta trong những cách nào? (Các câu trả lời có thể gồm có những thúc giục từ Đức Thánh Linh, chỉ dẫn từ cha mẹ và các vị lãnh đạo Giáo Hội, và những sự kêu gọi của Giáo Hội).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 10:7–10, cùng tìm kiếm những điểm chính yếu của chứng ngôn mở đầu của A Mu Léc cho dân của ông.

- Những kinh nghiệm của A Mu Léc đã chuẩn bị cho ông như thế nào để làm một nhân chứng thứ hai về sứ điệp của An Ma cho dân Am Mô Ni Ha?
- Các em nghĩ quyết định của A Mu Léc để vâng lời đã tạo ra một sự khác biệt như thế nào trong cuộc sống của ông?

Mời một học sinh đọc to An Ma 10:11–12, và yêu cầu lớp học tìm kiếm những cách mà những người khác đã được ảnh hưởng bởi quyết định của A Mu Léc để lưu tâm đến lời kêu gọi của Chúa. Mời họ chia sẻ điều họ tìm được.

Viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Khi chúng ta nghe và vâng theo tiếng gọi của Chúa, thì các phước lành sẽ đến với chúng ta và những người khác.*** (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 10:11–12). Để giúp học sinh cảm nhận được lẽ thật và tầm quan trọng của nguyên tắc này, hãy hỏi:

- Có khi nào các em cảm thấy rằng mình được ban phước vì đã tuân theo một lời kêu gọi từ Chúa không?
- Các em đã thấy các phước lành đến với người khác như thế nào vì các em hoặc một người nào khác đã đáp ứng tiếng gọi của Chúa?
- Những kinh nghiệm này ảnh hưởng như thế nào đến ước muốn của các em để lắng nghe và tuân theo những lời kêu gọi của Chúa?

An Ma 10:13–32

A Mu Léc trả lời những người phản đối ông và khuyên nhủ mọi người nên hối cải

Viết lên trên bảng các cụm từ sau đây:

1. *Trở nên tức giận và phòng thủ*
2. *Nghi ngờ tầm quan trọng của lời khuyên bảo*
3. *Chỉ trích người đã đưa ra lời khuyên bảo*
4. *Nghi ngờ hay tranh luận với lời khuyên bảo*
5. *Khiêm tốn lắng nghe và vâng lời*

Yêu cầu học sinh im lặng cân nhắc cụm từ nào ở trên bảng giống nhất với cách họ có thể đáp ứng nếu một người cha hay mẹ hoặc vị lãnh đạo Giáo Hội sửa chỉnh họ hoặc yêu cầu họ thay đổi một điều gì đó mà họ đang làm.

- Một số lý do tại sao dân chúng có thể phản ứng đối với sự sửa chỉnh theo những cách này là gì?

Viết lên trên bảng các phần tham khảo thánh thư sau đây: *An Ma 9:2–3; An Ma 9:4–5; An Ma 10:13, 16–17; An Ma 10:24, 28–30*

Mời mỗi học sinh chọn một trong những đoạn ở trên bảng để nghiên cứu riêng. Yêu cầu họ tìm kiếm cách mà đoạn thánh thư mô tả dân Am Mô Ni Ha đáp ứng với sứ điệp của An Ma và A Mu Léc. Cũng yêu cầu họ chọn cụm từ ở trên bảng mà phản ánh rõ nhất phản ứng của dân chúng. Sau khi đã có đủ thời gian rồi, hãy yêu cầu học sinh giải thích một phản ứng nào trong số năm phản ứng ở trên bảng phù hợp nhất với đoạn thánh thư mà họ nghiên cứu.

- Tại sao bốn phản ứng đầu tiên ở trên bảng là nguy hiểm về mặt thuộc linh?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 10:19–23. Khuyến khích họ tìm kiếm điều A Mu Léc đã dạy về những hậu quả của tội lỗi và việc xua đuổi người ngay chính.

Để giúp học sinh xem xét các hậu quả đầy sức hủy diệt của việc không hối cải tội lỗi của chúng ta, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley:

"Có quá nhiều điều ác ở khắp mọi nơi. Với tất cả những ảnh hưởng kích động, sự cám dỗ có ở khắp mọi nơi xung quanh chúng ta. Rủi thay, chúng ta mất một số người cho các lực lượng đầy phá hoại này. Chúng ta buồn bã khi mỗi một người bị thất lạc. Chúng ta tìm đến giúp đỡ họ, giải cứu họ, nhưng trong rất nhiều trường hợp các nỗ lực của chúng ta bị khước từ. Họ đang đi theo hướng đi đầy bi thảm. Đó là cách dẫn xuống sự hủy diệt" ("My Testimony," *Ensign*, tháng Năm năm 2000, 69).

- Một số hậu quả phá hoại nào đến với các cá nhân hoặc nhóm người khi họ không tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế?

Nếu có thời gian, hãy mời học sinh viết câu trả lời cho câu hỏi sau đây:

- Các lẽ thật mà các em đã học được từ bài học ngày hôm nay có thể ban phước cho các em như thế nào?

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 5–10 (Đơn Vị 15)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 5–10 (đơn vị 15) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 5:1–36)

Khi học sinh nghiên cứu bài giảng của An Ma dành cho dân Gia Ra Hem La, họ khám phá ra rằng khi chúng ta tin vào lời của Thượng Đế và thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng. Khi học sinh trả lời câu hỏi của An Ma, họ cũng đã học được rằng qua việc cảm thấy một sự thay đổi trong lòng, chúng ta tự chuẩn bị để nhận được một chỗ trong vương quốc thiên thượng.

Ngày 2 (An Ma 5:37–62)

Khi học sinh học nửa phần thứ hai của An Ma 5, họ đã học được những nguyên tắc này: Nếu chúng ta tuân theo tiếng nói của Chúa (Đấng Chăn Hiền Lành), chúng ta sẽ được quy tụ vào vương quốc của Ngài. Chúng ta có thể tự mình biết, qua Đức Thánh Linh, rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của nhân loại.

Ngày 3 (An Ma 6–7)

Bằng cách nghiên cứu An Ma 6, học sinh đã học được rằng trong thời kỳ của dân Nê Phi và trong thời kỳ của chúng ta, Giáo Hội được thiết lập vì sự an lạc của tất cả mọi người. Từ bài giảng của An Ma cho dân chúng ở Ghê Đê Ôn, học sinh biết được rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đau khổ để cứu chúng ta khỏi tội lỗi và cái chết và giúp chúng ta vượt qua những thử thách của trần thế. Họ cũng biết rằng bằng cách sống theo các nguyên tắc của phúc âm, chúng ta tuân theo con đường dẫn đến vương quốc của Thượng Đế.

Ngày 4 (An Ma 8–10)

Bằng cách nghiên cứu về sự sẵn lòng của An Ma để trở lại với dân chúng ở Am Mô Ni Ha sau khi họ đã khước từ ông, học sinh đã học được rằng khi chúng ta đáp ứng nhanh chóng lời của Chúa, Ngài sẽ giúp chúng ta tuân theo các lệnh truyền của Ngài. An Ma kêu gọi dân chúng phải hối cải và dạy cho họ về sự cần thiết để chuẩn bị cho sự giáng lâm của Đấng Cứu Rỗi. Từ kinh nghiệm của A Mu Léc với một thiên sứ, học sinh đã học được rằng khi chúng ta nghe và tuân theo tiếng gọi của Chúa, các phước lành sẽ đến với chúng ta và với những người khác.

Lời Giới Thiệu

Trong bài học này, hãy tìm cách giúp học sinh tập trung vào các nguyên tắc mà có thể dẫn đến một sự thay đổi trong lòng. Hãy tìm cách giúp họ trông cậy vào lời của Thượng Đế và gia tăng chứng ngôn của họ về Đấng Cứu Rỗi.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 5:1–36

An Ma dạy rằng cần phải có một sự thay đổi lớn lao trong lòng để bước vào vương quốc thiên thượng

Viết từ *thay đổi* lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy. Yêu cầu học sinh chia sẻ các ví dụ về cách mà người ta có thể thay đổi, chẳng hạn như trong diện mạo, hành vi, hoặc thái độ của họ. Mời họ giải thích điều có thể làm cho người ta phải có những thay đổi này.

Yêu cầu học sinh đọc An Ma 5:14 và nhận ra ba câu hỏi mà An Ma hỏi dân chúng ở Gia Ra Hem La phải suy xét. Hãy cân nhắc việc mời một vài học sinh mô tả ý nghĩa của một "sự thay đổi lớn lao trong lòng mình."

Mời học sinh đọc An Ma 5:3–7 và nhận ra điều An Ma nói với dân Gia Ra Hem La đã giúp chuẩn bị cho lòng họ thay đổi.

An Ma nói với dân Gia Ra Hem La về sự cải đạo của cha ông và những người khác, cũng như sự giải thoát họ khỏi cảnh tù đày. Hỏi: Các em nghĩ làm thế nào việc học hỏi về những kinh nghiệm này đã giúp dân chúng chuẩn bị để có được một sự thay đổi trong lòng? (Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh rằng họ đã viết một câu trả lời cho câu hỏi này trong bài học cho ngày 1 trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh của họ).

Hỏi có một học sinh nào sẵn lòng chia sẻ một kinh nghiệm dẫn đến một sự thay đổi trong lòng họ không. Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm riêng của mình. Các anh chị em cũng có thể muốn nhắc nhở học sinh về lời phát biểu của Anh Cả D. Todd Christofferson (trong bài học của ngày 1 trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh). Giải thích rằng đối với hầu hết mọi người, sự thay đổi lớn lao trong lòng của chúng ta xảy ra dần dần khi chúng ta học hỏi và phát triển trong phúc âm.

Yêu cầu học sinh nhìn vào biểu đồ "An Ma 5 Tâm Đồ Thuộc Linh" trong bài học dành cho ngày 1 trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh. Mời họ xem xét một số các câu thánh thư trong An Ma 5 ở trong biểu đồ đó. Sau đó hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Câu hỏi nào trong số những câu hỏi của An Ma có ý nghĩa đặc biệt đối với các em?
- Làm thế nào những câu hỏi này có thể giúp một người có được một sự thay đổi trong lòng?

Giải thích cho học sinh nghe rằng Đấng Cứu Rỗi rất mong muốn tất cả mọi người đến cùng Ngài và có được một sự thay đổi lớn lao trong lòng để họ có thể nhận được cuộc sống vĩnh cửu. Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 5:33–36. Hãy hỏi:

- Chúa đang mời gọi chúng ta phải làm điều gì?
- Phần thưởng cho việc chấp nhận lời mời của Ngài là gì?

An Ma 5:43–52

An Ma nói về cách ông đã đạt được một chứng ngôn và giảng dạy về sự hối cải

Giải thích rằng để khuyến khích dân Gia Ra Hem La tìm kiếm một sự thay đổi trong lòng, An Ma đã chia sẻ chứng ngôn của mình và giải thích cách ông đã nhận được điều đó. Từ lời khuyên của ông, chúng ta có thể biết được cách đạt được hoặc củng cố chứng ngôn của mình. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 5:45–48. Yêu cầu họ nhận ra điều An Ma nói rằng ông đã biết. Cũng yêu cầu họ nhận ra những câu trả lời của An Ma cho câu hỏi "Và các ngươi có cho rằng làm sao tôi biết chắc về những điều này không?"

Yêu cầu học sinh chia sẻ điều họ đã học được, và viết lên trên bảng những câu trả lời của họ. Cũng viết nguyên tắc này: ***Chúng ta có thể tự mình biết được qua Đức Thánh Linh rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của nhân loại.***

Giúp học sinh hiểu rằng một ngày nào đó chứng ngôn của họ sẽ được một người nào đó hoặc một điều gì đó thử thách. Điều này có thể đã xảy ra rồi. Lời khuyên dạy của An Ma cho chúng ta một cách để đứng vững vàng và mạnh mẽ bất kể những thử thách của chứng ngôn chúng ta. Hãy cân nhắc việc nói về một thời gian mà các anh chị em đã gặp phải một thử thách đối với chứng ngôn của mình và đã khắc phục nó hoặc một thời gian mà một người nào đó các anh chị em biết đã gặp phải một thử thách như vậy. Các anh chị em cũng có thể chia sẻ một kinh nghiệm từ một bài nói chuyện trong đại hội hoặc một bài báo trên tạp chí Giáo Hội. Các anh chị em cũng có thể mời một học sinh chia sẻ một kinh nghiệm như vậy.

Giải thích rằng An Ma đã tiếp tục đi giảng dạy dân chúng về sự hối cải. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu một học sinh đọc An Ma 5:50 và lời phát biểu của Anh Cả Dallin H. Oaks được tìm thấy trong đơn vị 15, ngày 2 của sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh. Yêu cầu học sinh chia sẻ ý nghĩ của họ về lý do tại sao chúng ta nên sống mỗi ngày như thể chúng ta đang chuẩn bị để gặp Chúa.

An Ma 7–10

An Ma giảng dạy ở Ghê Đê Ôn và Am Mô Ni Ha

Trình bày các tình huống sau đây và yêu cầu học sinh phải ghi nhớ khi họ xem lại lời giảng dạy của An Ma cho dân chúng ở Ghê Đê Ôn:

1. Một thiếu nữ hiểu rằng Sự Chuộc Tội có thể giúp mình khắc phục tội lỗi, nhưng cô ta đã được chẩn đoán là mắc một căn bệnh hiểm nghèo và không nghĩ rằng Sự Chuộc Tội có thể giúp đỡ được.
2. Một thanh niên gặp khó khăn vì cha mẹ ly dị, nhưng cậu ta không tìm kiếm sự giúp đỡ của Đấng Cứu Rỗi.
3. Một thiếu nữ vất vả trong việc kiềm chế tính khí nóng nảy của mình. Cô ta đã không xem xét cách Sự Chuộc Tội có thể giúp đỡ mình.

Mời học sinh đọc An Ma 7:11–13 và xem xét các điều kiện mà Đấng Cứu Rỗi sẵn lòng "mang lấy" vì lợi ích của chúng ta. Mời một vài học sinh tóm lược điều mà các câu này dạy về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Cũng khuyến khích học sinh nhìn vào biểu đồ cho thấy một số điều kiện chúng ta chịu đựng trên trần thế (trong bài học dành cho ngày thứ 3 trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh).

Giải thích với học sinh rằng qua quyền năng của Sự Chuộc Tội, nỗi đau đớn, cay đắng và đau khổ của cuộc sống có thể được cất khỏi chúng ta. Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu được nguyên tắc này: **Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đau khổ để cứu chúng ta khỏi tội lỗi và cái chết và để giúp chúng ta trải qua những thử thách của trần thế.**

Mời học sinh chia sẻ điều họ sẽ nói với các thiếu niên và thiếu nữ trong ba tình huống mà các anh chị em đã trình bày. Hỏi: Những lời giảng dạy của An Ma về Sự Chuộc Tội có thể áp dụng như thế nào cho những tình huống này?

Nhắc nhở học sinh về ba tấm hình và các phần tham khảo thánh thư về An Ma trong Am Mô Ni Ha (trong bài học cho ngày 4 trong sách hướng dẫn học tập dành cho học sinh), mà họ đã nghiên cứu và viết chú thích. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu một vài học sinh chia sẻ các chú thích mà họ đã viết về kinh nghiệm của An Ma với vị thiên sứ. Yêu cầu học sinh chia sẻ những cảm nghĩ của họ về cách mà kinh nghiệm này liên quan đến nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta đáp ứng một cách nhanh chóng lời của Chúa, Ngài giúp chúng ta tuân theo các lệnh truyền của Ngài.**

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 11–16)

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về những câu hỏi sau đây khi họ chuẩn bị học phần chỉ định cho tuần tới: Các em sẽ cảm thấy như thế nào nếu các em bị bắt buộc phải trông thấy dân chúng vô tội bị giết chết vì đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài? Các em nghĩ An Ma và A Mu Léc đã cảm thấy như thế nào khi trông thấy điều này xảy ra? Họ đã nói gì với nhau khi trông thấy điều này đang xảy ra? Họ đã làm gì?

BÀI HỌC 76

An Ma 11

Lời Giới Thiệu

Trong khi An Ma và A Mu Léc tiếp tục giảng dạy cho dân Am Mô Ni Ha, có một luật gia tên là Giê Rôm đề nghị tặng tiền cho A Mu Léc để phủ nhận sự hiện hữu của Thượng Đế. Giê Rôm cũng đã cố gắng xuyên tạc lời nói của A Mu Léc và làm cho người ta nghi ngờ những lời giảng dạy của ông về Chúa Giê Su Ky Tô. Khi A Mu Léc tự bào chữa chống lại các nỗ lực của Giê Rôm để gài bẫy ông, ông làm chứng rằng sự cứu rỗi khỏi tội lỗi chỉ đến nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô mà thôi. A Mu Léc cũng làm chứng rằng tất cả nhân loại sẽ được phục sinh và sẽ được dẫn tới "và trình diện trước rào phán xét của Đấng Ky Tô Đức Chúa Con, cùng Thượng Đế Đức Chúa Cha, và Đức Thánh Linh" vào Ngày Phán Xét (An Ma 11:44).

Mời gọi Đức Thánh Linh

Khuyến khích học sinh mời ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong khi họ học thánh thư chung với nhau. Một số hành động mời Thánh Linh là lời cầu nguyện chân thành, giảng dạy từ thánh thư, chia sẻ chứng ngôn, bày tỏ tình yêu thương đối với Thượng Đế và những người khác, và chia sẻ những kinh nghiệm thuộc linh. Thỉnh thoảng, các anh chị em có thể cảm thấy được thúc giục để giúp học sinh nhận ra ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong các bài học.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 11:1–25

A Mu Léc khước từ sự cám dỗ của Giê Rôm để phủ nhận sự hiện hữu của Thượng Đế

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thứ gì đó mà họ có rất có giá trị đến nỗi họ sẽ không bao giờ bán nó đi. Mời một vài học sinh cho biết điều họ đã nghĩ và lý do tại sao những điều đó là rất có giá trị đối với họ.

Giải thích rằng An Ma 11 tiếp tục câu chuyện về An Ma và A Mu Léc giảng dạy cho dân Am Mô Ni Ha. Trong khi A Mu Léc giảng dạy, ông đã phải đối mặt với một luật gia tên là Giê Rôm, là kẻ đã đề nghị tặng tiền để đổi lấy một điều gì đó rất có giá trị đối với A Mu Léc.

Mời học sinh tra cứu An Ma 11:21–22 để khám phá ra Giê Rôm đã đề nghị tặng cho A Mu Léc bao nhiêu tiền, và với lý do gì. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã học được.

Nêu ra rằng lời giải thích của Mặc Môn về hệ thống tiền tệ của dân Nê Phi trong An Ma 11:4–19 giúp chúng ta hiểu Giê Rôm hối lộ bao nhiêu tiền. Giúp học sinh hiểu rằng một *ôn ti bạc* là một miếng bạc có giá trị lớn nhất (xin xem An Ma 11:6, 11–13). Một ôn ti bạc là bằng khoảng một tuần lương của một phán quan (xin xem An Ma 11:3, 11–13), có nghĩa là sáu ôn ti bạc tương đương với khoảng sáu tuần lương của một phán quan.

- Tại sao lời đề nghị tặng tiền của Giê Rôm có thể đã cám dỗ được một số người?

Mời một học sinh đọc to An Ma 11:23–25.

- Câu trả lời của A Mu Léc cho biết điều gì về ông?
- Theo như An Ma 11:25, Giê Rôm đã dự định làm gì nếu A Mu Léc chấp nhận lời đề nghị của hắn? Điều này tương tự với điều Sa Tan làm khi người ta đầu hàng những cám dỗ của nó?

Để giúp học sinh nhận ra cách A Mu Léc đã có thể cưỡng lại lời đề nghị của Giê Rôm, hãy viết lên trên bảng điều sau đây: *Ta sẽ không . . . điều gì trái với Thánh Linh của Chúa.*

Mời một học sinh đọc An Ma 11:22. Yêu cầu lớp học tìm kiếm từ A Mu Léc đã sử dụng để hoàn tất phần báo cáo này.

- Chúng ta có thể viết các từ nào khác vào chỗ trống mà có thể giúp chúng ta trông cậy vào Đức Thánh Linh để chống lại sự cám dỗ? ("Làm," "nghĩ," hay "nhìn vào.")

Yêu cầu học sinh nêu ra một nguyên tắc dựa trên An Ma 11:22 mà có thể giúp họ ghi nhớ cách họ có thể vượt qua sự cám dỗ. Mặc dù các câu trả lời của học sinh có thể thay đổi nhưng câu trả lời đó nên phản ảnh nguyên tắc sau đây: **Khi trông cậy vào Đức Thánh Linh, thì chúng ta có thể khắc phục được sự cám dỗ.** (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 11:22).

- Các em nghĩ sự nhạy cảm đối với những thúc giục của Đức Thánh Linh có thể giúp chúng ta khắc phục được cám dỗ như thế nào?

Đọc lời khuyên dạy sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Nếu các em dính dáng đến những điều mình không nên dính dáng, hoặc kết giao với những người đang lôi kéo các em đi vào hướng sai, thì đó là lúc để trở nên độc lập, sử dụng quyền tự quyết của các em. Hãy lắng nghe tiếng nói của Thánh Linh và các em sẽ không bị dẫn đi lạc lối.

". . . Với tư cách là một tôi tớ của Chúa, tôi hứa rằng các em sẽ được bảo vệ và che chở khỏi những cuộc tấn công của kẻ nghịch thù *nếu* các em chịu lưu tâm đến những thúc giục đến từ Đức Thánh Linh" ("Lời Khuyên cho Giới Trẻ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 18).

Để giúp học sinh hiểu và cảm nhận được tầm quan trọng của việc tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Giới trẻ có thể bị cám dỗ để hành động trái với chứng ngôn của họ trong một số tình huống nào?
- Các em làm gì để trông cậy vào Đức Thánh Linh? Điều đó giúp đỡ các em như thế nào?
- Có khi nào Đức Thánh Linh đã giúp các em khắc phục được sự cám dỗ không?

Khuyến khích học sinh áp dụng điều họ đã học được bằng cách ghi nhớ tấm gương của A Mu Léc lần tới khi họ bị cám dỗ để thỏa hiệp niềm tin của họ. Làm chứng rằng khi họ sống xứng đáng với sự đồng hành của Đức Thánh Linh, thì họ có thể được tự tin nhiều hơn để đứng bênh vực cho lẽ thật và khắc phục cám dỗ.

Khuyến khích học sinh áp dụng

Nếu sự hiểu biết một nguyên tắc phúc âm đã được học nhưng không được áp dụng, thì việc học tập là không đầy đủ. Sự áp dụng xảy ra khi một người chấp nhận một lẽ thật trong tâm trí của mình và sau đó hành động theo lẽ thật đó. Khuyến khích học sinh hành động theo những thúc giục thuộc linh họ nhận được để áp dụng các lẽ thật phúc âm họ đã học được.

An Ma 11:26–40

A Mu Léc làm chứng về Vị Nam Tử của Thượng Đế và khắc phục các nỗ lực của Giê Rôm để làm mất giá trị lời của ông

Hỏi học sinh xem có ai đã từng cố gắng chất vấn hoặc phản đối niềm tin của họ qua cuộc tranh cãi hoặc lời lừa dối không. Mời một hoặc hai học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ.

Giải thích rằng sau khi Giê Rôm thất bại trong việc làm cho A Mu Léc phủ nhận sự hiện hữu của Thượng Đế, nên hắn đã thay đổi chiến thuật của mình và bắt đầu tấn công đức tin của A Mu Léc nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 11:26–35. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách mà Giê Rôm đã cố gắng xuyên tạc những lời của A Mu Léc. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy. Sau đó mời một học sinh đọc to An Ma 11:36–37. Yêu cầu lớp học lưu ý đến cách A Mu Léc chỉnh sửa điều sai lạc mà Giê Rôm đã giảng dạy. Mời học sinh nhìn vào cước chú 34*a*. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm cước chú 34*a* trong quyển thánh thư của họ). Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 5:10–11.

- Tại sao không thể nào được cứu trong tội lỗi của chúng ta? Sự khác biệt giữa việc được cứu trong tội lỗi của chúng ta và được cứu khỏi tội lỗi của chúng ta là gì?

Mời một học sinh đọc to An Ma 11:40. Giải thích rằng câu này chứa đựng một nguyên tắc mà chúng ta phải tuân theo để được cứu khỏi tội lỗi của mình. Viết các nguyên tắc sau lên bảng: ***Khi chúng ta tin vào Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được cứu chuộc khỏi tội lỗi.***

- Việc tin vào Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa là gì đối với các em?
- Tại sao chúng ta cần phải tin vào Chúa Giê Su Ky Tô để được cứu khỏi tội lỗi của chúng ta?

Để giúp học sinh hiểu đức tin vào Chúa Giê Su Ky Tô dẫn đến sự cứu chuộc qua sự hối cải như thế nào, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Chúng ta cần một đức tin vững mạnh nơi Đấng Ky Tô để có thể hối cải. Đức tin của chúng ta phải gồm có một 'ý nghĩ đúng đắn về cá tính, sự toàn hảo, và các thuộc tính của [Thượng Đế]' (*Lectures on Faith* [1985], 38). Nếu chúng ta tin rằng Thượng Đế biết mọi việc, đầy lòng nhân từ, và lòng thương xót, thì chúng ta sẽ có thể đặt niềm tin cậy của mình nơi Ngài về sự cứu rỗi của chúng ta mà không hề lưỡng lự. Đức tin nơi Đấng Ky Tô sẽ thay đổi những ý nghĩ, sự tin tưởng và hành vi của chúng ta mà không phù hợp với ý muốn của Thượng Đế" ("Điểm Trở Về An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 100).

Sắp xếp học sinh thành từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp học sinh thay phiên giải thích với nhau cách họ sẽ trả lời nếu một người trẻ tuổi hơn hỏi họ những câu hỏi giống như những câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này).

- Tại sao tôi cần phải tin vào Chúa Giê Su Ky Tô để hối cải và được cứu khỏi tội lỗi của mình?
- Làm thế nào việc có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô đã giúp các em hối cải?

Làm chứng rằng bằng cách có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể hối cải, được cứu khỏi tội lỗi của mình, và nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

An Ma 11:41–46

A Mu Léc giảng dạy về sự phục sinh và sự phán xét của tất cả nhân loại

Để giúp học sinh xem xét lý do tại sao là điều quan trọng để biết rằng cuối cùng chúng ta sẽ được phục sinh và được xét xử, hãy hỏi:

- Một người nào đó có thể sống cuộc sống của họ khác biệt nếu họ tin rằng không có sự sống sau khi chết?

Viết lên trên bảng những từ *Sự Phục Sinh* và *Sự Phán Xét*. Mời học sinh im lặng tra cứu An Ma 11:41–45, cùng có thể tìm kiếm càng nhiều thông tin càng tốt về sự phục sinh và sự phán xét. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy viết lên trên bảng các câu trả lời của họ. Hãy chắc chắn rằng một trong số những lời phát biểu ở trên bảng truyền tải lẽ thật rằng tất cả mọi người sống trên thế gian cuối cùng đều sẽ được phục sinh. Hãy chỉ ra định nghĩa đơn giản của sự phục sinh trong An Ma 11:45: "Họ không thể chết được nữa; linh hồn sẽ kết hợp lại với thể xác để không bao giờ bị tách lìa nữa." (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm lời phát biểu này). Sau khi học sinh đã báo cáo điều họ đã học được, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết lẽ thật sau đây ở đầu trang trong quyển thánh thư của họ: **Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả mọi người sẽ được phục sinh và được xét xử tùy theo những việc làm của họ.**

- Lẽ thật nào trong số các lẽ thật được viết ở trên bảng là động cơ thúc đẩy các em để chuẩn bị gặp Thượng Đế?
- Tại sao các lẽ thật về sự phục sinh mang lại hòa bình và hy vọng cho người ngay chính?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 11:46 cùng tìm kiếm hiệu quả của những lời giảng dạy của A Mu Léc đối với Giê Rôm.

- Các em nghĩ tại sao một người nào đó có thể phản ứng theo cách này đối với lời giảng dạy của A Mu Léc?
- Các em nghĩ lời giảng dạy nào trong số những lời giảng dạy trong An Ma 11:41–45 có thể đã làm Giê Rôm băn khoăn? Tại sao?

Làm chứng rằng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nên *tất cả* mọi người sẽ được phục sinh và đứng trước Thượng Đế "để được xét xử tùy theo những việc làm của mình" (An Ma 11:44). Cho học sinh thời gian để suy ngẫm về điều họ đã học được ngày hôm nay và điều đó liên quan đến họ như thế nào. Sau đó, yêu cầu họ viết câu trả lời cho các câu hỏi sau đây trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này).

- Các em cảm thấy như thế nào khi nghĩ về việc được phục sinh và được xét xử?
- Các em cần phải làm gì để chuẩn bị đứng trước Thượng Đế?
- Niềm tin của các em rằng mình sẽ được phục sinh và được xét xử ảnh hưởng như thế nào đến cách các em chọn để sống theo mỗi ngày?

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 11:38–39. Làm thế nào Chúa Giê Su Ky Tô lại là Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu?

Nếu học sinh cần giúp đỡ để hiểu làm thế nào Chúa Giê Su Ky Tô có thể vừa là Vị Nam Tử của Thượng Đế lẫn Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, các anh chị em có thể dạy hoặc xem lại ý kiến giảng dạy bổ sung cho Mô Si A 15:1–9 trong bài học 60.

BÀI HỌC 77

An Ma 12

Lời Giới Thiệu

Sau khi những lời nói của A Mu Léc đã làm cho Giê Rôm "run sợ vì ý thức được những tội lỗi của mình" (An Ma 12:1), An Ma dẫn giải thêm về điều A Mu Léc đã giảng dạy. An Ma tập trung vào các lẽ thật mà sẽ giúp dân Am Mô Ni Ha hối cải về sự cứng lòng và các tội lỗi khác của họ. Ông nhấn mạnh đến những cạm bẫy tinh vi của Sa Tan, bản án xét xử dành cho kẻ tà ác, và các kế hoạch cứu chuộc, để cho những người hối cải được tha thứ các tội lỗi của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 12:1–7

An Ma vạch trần kế hoạch của Giê Rôm—và kế hoạch của kẻ nghịch thù cho dân Am Mô Ni Ha thấy

Làm theo hình minh họa kèm theo để buộc một nút thòng lọng, hoặc cái bẫy, với một đoạn dây thừng hoặc dây. Cho thấy cách hoạt động của một cái bẫy bằng cách nắm cái vòng trước của một viên kẹo hoặc thức ăn trên cái bàn. Yêu cầu một học sinh cho tay luồn qua cái bẫy để lấy thức ăn. Khi em ấy làm như vậy, hãy buộc chặt cái bẫy lại. (Hãy cẩn thận đừng gây thương tích cho học sinh đó).

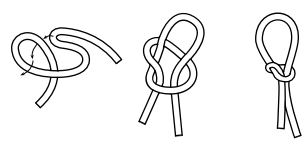

Mời một học sinh ôn lại cho lớp học cách Giê Rôm cố gắng để gài bẫy A Mu Léc (xin xem An Ma 11:21–25). Giải thích rằng sau khi A Mu Léc nhận biết ý định của Giê Rôm và trả lời hắn, thì An Ma cũng ngỏ lời thêm với Giê Rôm và những người đang lắng nghe (xin xem An Ma 12:1–2). Mời học sinh im lặng đọc An Ma 12:3–6, cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mà An Ma đã sử dụng để mô tả chiến thuật của Giê Rôm. (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm những từ và cụm từ này). Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm thấy.

- Giê Rôm đang tuân theo kế hoạch của ai?
- An Ma đã nói điều gì là ý đồ của quỷ dữ?
- Điều gì đã làm cho An Ma có khả năng để thấy hết kế hoạch này?

Mời học sinh nói về các nguyên tắc tóm lược điều họ đã học được từ An Ma 12:3 về cách họ có thể phát hiện ra những mưu mẹo gian dối của kẻ nghịch thù. Mặc dù học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng họ nên nhận ra nguyên tắc sau đây: **Đức Thánh Linh có thể giúp chúng ta nhận ra những mưu mẹo gian dối của kẻ nghịch thù.** Các anh chị em có thể muốn nhắc học sinh nhớ rằng trong bài học trước, họ đã học được rằng khi chúng ta trông cậy vào Đức Thánh Linh, thì chúng ta có thể khắc phục được sự cám dỗ. Giải thích rằng để khắc phục một cám dỗ hay mưu mẹo gian dối, trước hết chúng ta phải nhận ra nó và tác hại nó có thể gây ra cho chúng ta. Sau đó, chúng ta phải làm hết sức mình để có thể tránh nó.

- Có khi nào Đức Thánh Linh đã giúp các em nhận ra và tránh sự cám dỗ không? (Sau khi học sinh đã trả lời, các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm riêng của mình).

Cho học sinh một vài phút để viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về cách họ có thể làm gia tăng mức độ nhạy cảm của họ đối với những thúc giục của Đức Thánh Linh để họ có thể nhận ra và tránh những cạm bẫy của kẻ nghịch thù.

An Ma 12:8–18

An Ma dạy về sự phán xét cuối cùng của tất cả nhân loại

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về nghề nghiệp họ thích theo đuổi. Mời một vài em trong số họ nói về nghề nghiệp mà họ thích. Yêu cầu họ ước tính là họ có thể trả bao nhiêu tiền học phí tại một trường cao đẳng, trường đại học, hoặc trường dạy nghề để nhận được kiến thức và kỹ năng cần thiết để được thành công trong nghề nghiệp đó. Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Yêu cầu cả lớp lắng nghe về "học phí" mà Anh Cả Bednar nói chúng ta phải trả để nhận được kiến thức thuộc linh.

"Sự hiểu biết thuộc linh . . . đều không thể nào dễ dàng đưa cho [chúng ta]. Cái giá của sự chuyên cần cũng như của học hỏi bằng cách nghiên cứu và cũng bằng đức tin cần phải được trả để nhận được rồi tự 'sở hữu' sự hiểu biết đó. Chỉ bằng cách này điều được biết trong tâm trí cũng có thể được cảm nhận trong tâm hồn" ("Dùng Sự Bền Đổ Trọn Vẹn mà Tỉnh Thức," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2010, 43).

Mời một học sinh đọc to An Ma 12:7–8. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm bằng chứng rằng Giê Rôm đã bắt đầu trả "học phí" thuộc linh cần thiết để có được sự hiểu biết thuộc linh. Mời học sinh giải thích điều họ thấy trong những câu này mà chỉ rõ lòng của Giê Rôm đã bắt đầu thay đổi.

Hãy nêu lên rằng Giê Rôm đã hỏi An Ma một câu hỏi về sự phục sinh. Thay vì trả lời câu hỏi đó ngay lập tức, An Ma đã dạy cho hắn về việc đạt được sự hiểu biết thuộc linh. Mời một học sinh đọc to An Ma 12:9–11. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà An Ma đã dạy Giê Rôm về việc đạt được sự hiểu biết thuộc linh. Giải thích rằng "những sự kín nhiệm của Thượng Đế là những lẽ thật thuộc linh . . . chỉ biết được nhờ sự mặc khải mà thôi . . . cho những ai biết tuân theo phúc âm" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Kín Nhiệm của Thượng Đế, Những," scriptures.lds.org (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng lời phát biểu này. Các anh chị em cũng có thể đề nghị học sinh viết câu này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 12:9).

Yêu cầu học sinh bày tỏ bằng lời riêng của họ điều An Ma 12:9 dạy về những gì chúng ta phải làm để nhận được lẽ thật thuộc linh. (Học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng các câu trả lời của họ nên bày tỏ rằng **Chúa mặc khải các lẽ thật thuộc linh cho chúng ta tùy theo sự lưu tâm và siêng năng chúng ta có đối với lời của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 12:9).

- Mối quan hệ giữa tình trạng của tâm hồn chúng ta và khả năng của chúng ta để tiếp nhận lẽ thật thuộc linh là gì?

Trong An Ma 12:10–11, hãy nêu ra những kết quả trái ngược cho những người không cứng lòng và và cho những người cứng lòng đối với lẽ thật.

- Việc biết được những kết quả này ảnh hưởng như thế nào đến ước muốn của các em để tìm kiếm sự hiểu biết lớn lao hơn về phần thuộc linh?

Giải thích rằng sau khi An Ma đã dạy cách chúng ta tiến đến việc biết được lẽ thật thuộc linh, ông đã trả lời câu hỏi Giê Rôm đã hỏi trước đó. Yêu cầu học sinh nhắc lại câu hỏi của Giê Rôm trong An Ma 12:8 bằng lời riêng của họ. Mời họ im lặng đọc An Ma 12:12–15 cùng tìm kiếm điều An Ma đã dạy Giê Rôm về sự phục sinh và sự phán xét. Trong khi học sinh đang đọc, hãy viết lên trên bảng câu sau đây: *Chúng ta sẽ phải chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về . . . , . . . , và . . .của chúng ta.*

Khi học sinh đã đọc xong, hãy yêu cầu họ hoàn tất câu ở trên bảng: ***Chúng ta sẽ phải chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về những ý nghĩ, lời nói và hành động của chúng ta.***

- Các em nghĩ lẽ thật này có thể đã ảnh hưởng đến Giê Rôm như thế nào? (Yêu cầu học sinh giở đến An Ma 14:6 và 15:3 để tìm câu trả lời). Các em nghĩ tại sao lẽ thật này đã có một tác động mãnh liệt như vậy đối với Giê Rôm? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng Giê Rôm không chỉ quan tâm đến bản thân mình mà thôi. Ông ta lo lắng về những người mà ông ta đã dẫn dắt đi lạc đường).
- Người ta vất vả vật lộn với các loại ý nghĩ, lời nói, và hành động nào mà có thể kết tội họ nếu họ không hối cải? (Để giúp học sinh suy ngẫm và thảo luận về việc lựa chọn cách giải trí và phương tiện truyền thông có thể ảnh hưởng như thế nào đến ý nghĩ, lời nói,

và hành động của họ, các anh chị em có thể muốn nhắc đến lời khuyên về cách giải trí và phương tiện truyền thông trong sách *Cổ Vũ cho Sức Mạnh của Giới Trẻ*).

- Nếu các em ghi nhớ lẽ thật được viết ở trên bảng thì sẽ tạo ra điều gì khác biệt trong những lựa chọn hàng ngày của các em?

Chỉ ra phần tham khảo chéo cho Mô Si A 4:30 trong An Ma 12:14, cước chú 14*a*, và mời một học sinh đọc to Mô Si A 4:30. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm phần tham khảo chéo này). Nếu có đủ thời giờ, hãy yêu cầu học sinh tham khảo lại điều họ đã viết về việc gia tăng mức độ nhạy cảm của họ đối với những thúc giục của Đức Thánh Linh. Mời họ thêm vào một vài ý nghĩ về việc hiểu biết trách nhiệm cá nhân của mình trước mặt Thượng Đế ảnh hưởng như thế nào đến ước muốn của họ để nhận ra và tránh sự cám dỗ.

An Ma 12:19–37

An Ma giải thích kế hoạch cứu chuộc giúp chúng ta khắc phục những hậu quả của Sự Sa Ngã như thế nào

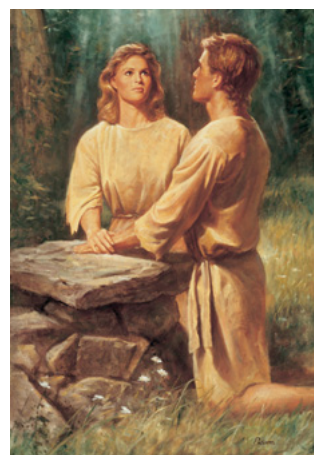

Cho học sinh xem hình A Đam và Ê Va Quỳ tại một Bàn Thờ (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 4). Giải thích rằng một người tên là An Tô Na, là một trong số những vị lãnh tụ chính ở Am Mô Ni Ha, hỏi câu hỏi liên quan đến điều mà An Ma và A Mu Léc đã dạy về sự phục sinh. Ông đến hỏi An Ma làm thế nào nhân loại có thể trở nên bất diệt. (Xin xem An Ma 12:20–21).

Hỏi học sinh là họ sẽ cảm thấy mức độ tin tưởng của họ như thế nào khi giải thích cho một người nào đó không phải là tín hữu của Giáo Hội cách chúng ta có thể được cứu chuộc khỏi Sự Sa Ngã. Để giúp họ sẵn sàng giảng dạy lẽ thật này cho một người nào khác, hãy yêu cầu họ tìm kiếm các câu trong biểu đồ sau đây và viết điều họ học được trong các cột thích hợp. (Các anh chị em có thể muốn sao chép lên trên bảng biểu đồ này trước khi lớp học bắt đầu. Mời học sinh sao chép biểu đồ vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư).

Ảnh Hưởng của Sự Sa Ngã (An Ma 12:22, 24)	Thượng Đế đã làm gì để mang lại sự cứu chuộc của chúng ta (An Ma 12:24–25, 28–33)	Chúng ta phải làm gì để được cứu chuộc (An Ma 12:24, 30, 34, 37)

Trong khi học sinh hoàn tất biểu đồ, một số họ có thể cần sự phụ giúp của các anh chị em. (Một cách để giúp học sinh hiểu được thánh thư là chỉ cho họ những cước chú. Ví dụ, các phần tham khảo thánh thư trong cước chú 22*c* có thể giúp học sinh hiểu được điều đó ý nghĩa đối với tất cả nhân loại bị lạc lối và sa ngã như thế nào). Khi học sinh đã hoàn tất xong biểu đồ, hãy hỏi những câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này trước khi lớp học bắt đầu để học sinh có thể cân nhắc các câu trả lời của họ trong khi họ điền vào biểu đồ).

- Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô cho phép chúng ta khắc phục ảnh hưởng của Sự Sa Ngã như thế nào? (Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta sẽ khắc phục cái chết thể xác qua sự phục sinh. Và qua Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi cùng sự hối cải của mình, chúng ta có thể trở lại với Thượng Đế từ trạng thái "lạc lối và sa ngã" của chúng ta).
- Theo An Ma 12:24, An Ma đã dạy điều gì là mục đích của cuộc sống? (Ông nói rằng **cuộc sống này là thời gian chuẩn bị để gặp Thượng Đế.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm các cụm từ trong An Ma 12:24 mà dạy về lẽ thật này).

Để giúp học sinh áp dụng điều họ đã học được, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Việc biết được mục đích của cuộc sống đã giúp hướng dẫn các em như thế nào?
- Đức tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô đã giúp các em chuẩn bị để gặp hai Ngài như thế nào?

Kết thúc với chứng ngôn của các anh chị em rằng bây giờ là thời gian chuẩn bị để gặp Thượng Đế.

> ***Phụ giúp từng học sinh***
>
> Trong một bài chỉ định cho lớp học, hãy lặng lẽ đi xung quanh lớp học để giúp học sinh với bài chỉ định hoặc giúp họ làm bài tập. Việc làm như vậy sẽ cho các anh chị em cơ hội để củng cố mối quan hệ với từng học sinh và hiểu rõ hơn nhu cầu của họ.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 12:24. "Trạng thái thử thách"

Trong suốt thánh thư, các từ "trạng thái thử thách" hoặc "thời gian thử thách" chỉ thấy trong sách An Ma (xin xem An Ma 12:24; 42:4, 10, 13). Anh Cả L. Tom Perry thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã mô tả thời gian thử thách này:

"Mục đích chính của cuộc sống sống trần thế là nhằm cho phép linh hồn chúng ta, là linh hồn đã hiện hữu trước khi có thế gian, được kết hợp với thể xác chúng ta trong một thời gian cho một cơ hội lớn trên trần thế. Sự kết hợp giữa linh hồn và thể xác đã cho chúng ta đặc ân để tăng trưởng, phát triển và trưởng thành mà chúng ta chỉ có thể làm được điều đó nhờ sự kết hợp của linh hồn và thể xác. Với thể xác của mình, chúng ta trải qua một số thử thách nhất định được gọi là một trạng thái thử thách trong cuộc sống. Đây là một thời gian học hỏi và thử thách để tự chứng tỏ là mình xứng đáng với cơ hội vĩnh cửu. Thời gian này là một phần của kế hoạch thiêng liêng của Đức Chúa Cha dành cho con cái của Ngài" ("Proclaim My Gospel from Land to Land," *Ensign,* tháng Năm năm 1989, 14).

BÀI HỌC 78

An Ma 13

Lời Giới Thiệu

Lúc đầu khi An Ma dạy dân Am Mô Ni Ha phản nghịch thì họ tranh luận với ông, hỏi: "Ông là ai?" và chất vấn đặt câu hỏi về thẩm quyền của ông (xin xem An Ma 9:1–6). Họ đang ở trong một tình trạng bội giáo, đã chấp nhận lệnh của Nê Hô—mưu chước tăng tế, với mục tiêu là trục lợi cá nhân (xin xem An Ma 1:2–15; 15:15; 16:11). Trái với lời dạy của Nê Hô, An Ma đã dạy cho họ về "chức tư tế thượng phẩm theo thánh ban của Thượng Đế," với mục tiêu của mình để giúp đỡ những người khác hối cải và bước vào chốn an nghỉ của Chúa (xin xem An Ma 13:6). Ông trích dẫn tấm gương của Mên Chi Xê Đéc, là người thuyết giảng về đức tin và sự hối cải và giúp dân chúng của mình sống trong hòa bình. An Ma cũng dạy về cuộc sống tiền dương thế và sự tiền sắc phong. Ông kết thúc bài giảng của mình bằng cách mời dân chúng lắng nghe lời nói của ông để họ có thể chuẩn bị bước vào chốn an nghỉ của Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 13:1–12

An Ma dạy dân Am Mô Ni Ha về sự kêu gọi của các thầy tư tế thượng phẩm

Giải thích rằng An Ma 13 chứa đựng những lời dạy của An Ma về một nhóm người và họ là một lợi ích lớn cho Giáo Hội. Trong thực tế, tất cả các tín hữu của Giáo Hội đã được ban phước qua sự phục vụ của những người này.

Cho học sinh biết rằng họ biết những người thuộc nhóm này. Sau đó yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 13:1 để xác định những người này là ai. Sau khi họ đã có thời gian để đọc câu này rồi, hãy đề nghị họ cũng đọc An Ma 13:10, 14 và Giáo Lý và Giao Ước 107:1–3. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết những phần tham khảo này ở bên lề trang cạnh An Ma 13:1.

Hãy nêu ra rằng An Ma nói về các thầy tư tế theo thánh ban của Vị Nam Tử của Thượng Đế, tức là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Nói cách khác, ông nói về những người nắm giữ chức phẩm thầy tư tế thượng phẩm trong Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Dân Nê Phi này, là những người trung tín và chân thành trong việc tuân giữ luật Môi Se, đã có Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, có nghĩa là họ đã có phúc âm trọn vẹn. . . . Một số thông tin đúng nhất của chúng ta về Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc được tìm thấy trong An Ma 13" (*The Promised Messiah* [1978], 421).

- Các phước lành nào đã đến với cuộc sống của các em qua Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc? (Học sinh có thể đề cập đến ân tứ Đức Thánh Linh, phước lành tộc trưởng, các phước lành khác của chức tư tế, sự lãnh đạo của Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương, sự lãnh đạo của các vị lãnh đạo địa phương như các giám trợ hay chủ tịch chi nhánh, và các phước lành mà họ nhận được qua các giao ước mà cha mẹ của họ đã lập trong đền thờ. Họ cũng có thể đề cập đến phép báp têm và Tiệc Thánh do thẩm quyền của Chức Tư Tế A Rôn thực hiện, nhưng dưới sự hướng dẫn của các vị lãnh đạo Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc).

Trưng bày lên trên bảng các câu hỏi sau đây, hay gồm chúng vào trong một tờ giấy phát tay. Cho học sinh thời gian để đọc An Ma 13:2–10 và tìm câu trả lời cho các câu hỏi này.

Khi nào những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc được kêu gọi và chuẩn bị lần đầu tiên? (Xin xem An Ma 13:3–5).

Tất cả những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có bổn phận gì? (Xin xem An Ma 13:6.).

Những cụm từ nào trong An Ma 13:7 mô tả Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc?

Một số tiêu chuẩn nào cần có để được sắc phong Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc? (Xin xem An Ma 13:10).

Dạy học sinh, chứ không phải dạy tài liệu học

Ưu tiên cao nhất của các anh chị em là giúp học sinh hiểu các lẽ thật phúc âm và áp dụng các lẽ thật đó trong cuộc sống của họ. Tránh bất cứ cám dỗ nào để vội vàng dạy cho xong một bài học chỉ để các anh chị em có thể dạy hết tài liệu học. Hãy nhớ rằng các anh chị em đang dạy học sinh chứ không phải dạy tài liệu học.

Khi học sinh đã có thời gian để tìm câu trả lời cho các câu hỏi, hãy yêu cầu họ báo cáo về các câu trả lời của họ. Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu trả lời của họ.

Để giúp học sinh hiểu thêm và thảo luận về điều họ đã đọc, hãy cân nhắc việc hỏi các câu hỏi sau đây:

- Trong những phương diện nào sự phục vụ của những người nắm giữ chức tư tế giúp chúng ta biết cách trông cậy Chúa Giê Su Ky Tô để được cứu chuộc? (Xin xem An Ma 13:2, 8, 16. Qua tấm gương và những lời giảng dạy của họ và qua các giáo lễ mà họ thực hiện, họ chỉ cho chúng ta con đường đến với Đấng Cứu Rỗi).
- An Ma đã có ý nói gì khi nói rằng các thầy tư tế thượng phẩm đã được "kêu gọi và chuẩn bị từ lúc thế gian mới được tạo dựng"? (An Ma 13:3). (Ông có ý nói rằng một số người đã được tiền sắc phong để nhận được các chức phẩm chức tư tế nào đó).

Để giúp học sinh hiểu được sự tiền sắc phong và điều đó được áp dụng như thế nào trong cuộc sống của họ, các anh chị em có thể muốn yêu cầu một học sinh đọc những lời phát biểu sau đây.

Tiên Tri Joseph Smith dạy: "Mỗi người nào có sự kêu gọi để phục sự các dân cư trên thế gian đều đã được sắc phong cho chính mục đích đó trong Đại Hội trên thiên thượng trước khi sáng thế. Tôi tin rằng tôi đã được sắc phong cho chính chức phẩm này ở trong Đại Hội đó" (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 511).

Chủ Tịch Spencer W. Kimball nói: "Trong thế giới trước khi chúng ta đến đây, các phụ nữ trung thành đã được ban cho những chỉ định nào đó trong khi những người đàn ông trung thành đã được tiền sắc phong cho các nhiệm vụ nào đó của chức tư tế. Bây giờ mặc dù chúng ta không nhớ những điều cụ thể, nhưng điều này không làm thay đổi thực tế vinh quang của điều chúng ta đã từng đồng ý nghe theo" (*Teachings of Presidents of the Church: Spencer W. Kimball* [2006], 215–16).

- An Ma 13:3 dạy gì về điều chúng ta cần phải làm để hoàn thành sứ mệnh đã được tiền sắc phong của mình?
- Khi một người đàn ông được sắc phong chức phẩm trong chức tư tế, thì sự sắc phong đó nên có ý nghĩa gì đối với người ấy? (Xin xem An Ma 13:8. Xin lưu ý rằng câu hỏi này có thể được các em thiếu nữ cũng như các em thiếu niên trả lời. Các thiếu niên có thể được hưởng lợi ích từ việc nghe những câu trả lời của các thiếu nữ).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 13:11–12 cùng tìm kiếm những cách những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc mà An Ma đã đề cập đến đã được thay đổi như thế nào nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

- Các em nghĩ "y phục của [một người nào đó] được tẩy trắng nhờ máu của Chiên Con" có nghĩa là gì?
- Các em nghĩ tại sao những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc cần phải được thay đổi nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô? Chúng ta có thể noi theo gương của họ về những phương diện nào?

Nhắc nhở học sinh rằng An Ma đã dạy những lẽ thật này cho dân chúng ở Am Mô Ni Ha. Nhiều người trong số những người này "có tín ngưỡng theo kiểu Nê Hô" (An Ma 14:18; 15:15), có nghĩa là họ đã chấp nhận lời giảng dạy của Nê Hô. Nê Hô là một người đàn ông đã thiết lập một chế độ sai lầm mà An Ma gọi là "mưu chước tăng tế" (xin xem An Ma 1:12–15).

- Những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc trung tín khác biệt như thế nào với những người tuân theo những lời giảng dạy của Nê Hô? (Các anh chị em có thể muốn mời học sinh xem lại An Ma 1:2–6, cùng tìm kiếm sự trái ngược giữa mưu chước tăng tế của Nê Hô và Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc).
- Trước đây dân Am Mô Ni Ha đã được giảng dạy về Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc và nhận được các phước lành qua Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc (xin xem An Ma 9:21; 13:1). Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng cho dân chúng ở Am Mô Ni Ha để được nhắc nhở về điều họ đã học được trước đây về Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc?
- Cho đến bây giờ các em đã học được gì về chức tư tế trong bài học này? (Trong khi học sinh có thể đề nghị một số lẽ thật, câu trả lời của họ nên cho biết rằng **các giáo lễ của chức tư tế và sự phục vụ của những người nắm giữ chức tư tế giúp chúng ta biết cách trông cậy vào Chúa Giê Su Ky Tô để được cứu chuộc**).

Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết vào cuốn sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư nguyên tắc này và các nguyên tắc khác mà họ đã nhận ra. Nếu thời gian cho phép, hãy yêu cầu họ viết về những nguyên tắc này có thể ảnh hưởng như thế nào đến cách họ nhìn quyền năng và các phước lành của chức tư tế.

An Ma 13:13–20

An Ma giảng dạy về Mên Chi Xê Đéc, một thầy tư tế thượng phẩm đã thiết lập hòa bình giữa dân ông

Viết lên trên bảng những từ và cụm từ sau đây: *thầy tư tế thượng phẩm, nhà vua, đã thực hành đức tin vững mạnh, thuyết giảng sự hối cải, thiết lập hòa bình, hoàng tử bình an, đã trị vì dưới quyền phụ thân của mình.* Tạm dừng lại sau khi viết mỗi từ hoặc cụm từ để cho học sinh đoán xem An Ma đã mô tả ai với những từ và cụm từ này, mà không nhìn vào trong quyển thánh thư của họ. (Ông đã mô tả Mên Chi Xê Đéc). Nếu học sinh không đoán được đúng khi các anh chị em đã viết lên trên bảng tất cả các từ và cụm từ, thì hãy yêu cầu họ đọc An Ma 13:14.

Nếu một số học sinh đoán rằng An Ma đang nói về Chúa Giê Su Ky Tô, thì hãy hỏi họ tại sao phần mô tả về một thầy tư tế thượng phẩm ngay chính lại nhắc họ nhớ tới Đấng Cứu Rỗi. Giúp họ hiểu rằng những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc là "theo ban của Vị Nam Tử, Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha" (An Ma 13:9; xin xem thêm GLGƯ 107:2–4). Hãy nêu ra rằng những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc cần phải cố gắng noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô trong sự phục vụ và những lời giảng dạy của họ. Cũng nhắc học sinh rằng các giáo lễ được thẩm quyền của Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc thực hiện giúp chúng ta đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn.

Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 13:14–19. Khuyến khích lớp học nghĩ về những người tà ác ở Am Mô Ni Ha có thể đã được hưởng lợi như thế nào từ việc học hỏi về Mên Chi Xê Đéc.

- Trong An Ma 13:17, những từ nào mô tả dân của Mên Chi Xê Đéc? Những người này giống những người dân ở Am Mô Ni Ha như thế nào? (Xin xem An Ma 8:9; 9:8).
- Mên Chi Xê Đéc đã làm gì với tư cách là vị lãnh đạo của dân ông? Sự lãnh đạo của ông đã ảnh hưởng như thế nào đến dân chúng? Ảnh hưởng này khác như thế nào với ảnh hưởng của những người ở Am Mô Ni Ha đã tuân theo những lời giảng dạy của Nê Hô? (Xin xem An Ma 8:17; 10:27, 32).

Mời học sinh tóm lược An Ma 13:16–18, cho biết về những lẽ thật mà những câu này dạy về trách nhiệm của các vị lãnh đạo chức tư tế. Khi họ tóm lược, hãy chắc chắn rằng họ nói rằng **các vị lãnh đạo chức tư tế giúp chúng ta trông cậy vào Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, và sống trong cảnh yên bình.** (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết phần tóm lược của họ trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 13:16–18). Hãy nêu ra rằng các vị lãnh đạo khác trong Giáo Hội, như các vị lãnh đạo Hội Phụ Nữ và Hội Thiếu Nữ, là những người tham gia chủ yếu vào nỗ lực này. Khi phục vụ với các vị lãnh đạo chức tư tế, họ giúp hướng dẫn các cá nhân và gia đình đến cùng Đấng Ky Tô.

- Các anh chị em đã được ban phước như thế nào qua sự phục vụ của các vị lãnh đạo trong Giáo Hội?

An Ma 13:21–31

An Ma mời dân chúng lắng nghe tiếng nói của Chúa và bước vào chốn an nghỉ của Ngài

Mời học sinh tìm kiếm một ý tưởng đã được lặp đi lặp lại trong An Ma 13:12, 13, 16, 29. Họ cần tìm kiếm từ *an nghỉ* và cụm từ "chốn an nghỉ của Chúa." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ tô đậm ý tưởng này trong mỗi câu. Để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của việc bước vào nơi an nghỉ của Chúa trong cuộc sống này và sau khi chúng ta chết, hãy đọc những lời phát biểu sau đây:

"Các vị tiên tri thời xưa nói về việc 'bước vào chốn an nghỉ của Thượng Đế' [xin xem An Ma 12:34; GLGƯ 84:23–24]; câu này có nghĩa là gì? Theo tôi nghĩ, câu này có nghĩa là bước vào sự hiểu biết và tình yêu thương của Thượng Đế, có đức tin ở mục đích và kế hoạch của Ngài, đến một mức độ mà chúng ta biết rằng mình đúng, và không tìm kiếm một điều gì khác" (Joseph F. Smith, *Teachings of Presidents of the Church: Joseph F. Smith* [1998], 56).

"Các thánh hữu chân chính bước vào *chốn an nghỉ của Chúa* trong khi trong cuộc sống này, và bằng cách tuân theo lẽ thật, họ tiếp tục trong trạng thái được phước đó cho đến khi họ an nghỉ với Chúa trên thiên thượng. . . . Chốn an nghỉ của Chúa, trong thời vĩnh cửu, là để thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu, để đạt được vinh quang trọn vẹn của Chúa" (Bruce R. McConkie, *Mormon Doctrine*, ấn bản thứ hai [1966], 633).

Giải thích rằng An Ma khuyên nhủ dân chúng ở Am Mô Ni Ha nên hối cải và chuẩn bị cho sự giáng lâm của Đấng Ky Tô (xin xem An Ma 13:21–26). Sau đó, ông đã chia sẻ các nguyên tắc mà họ cần phải tuân theo để bước vào chốn an nghỉ của Chúa.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 13:27.

- Các từ nào trong An Ma 13:27 cho thấy An Ma cảm thấy như thế nào về dân chúng và về sứ điệp của ông?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 13:27–29. Yêu cầu lớp học tìm kiếm các nguyên tắc mà An Ma đã hy vọng dân chúng sẽ noi theo. Sau đó yêu cầu học sinh liệt kê các nguyên tắc mà họ đã tìm thấy. Ví dụ, họ có thể nói rằng **khi chúng ta đáp ứng một cách khiêm nhường với lời mời gọi phải hối cải, Thánh Linh sẽ dẫn dắt chúng ta vào chốn an nghỉ của Chúa.**

Mời học sinh viết các mục tiêu về cách họ sẽ tuân theo lời khuyên bảo trong An Ma 13:27–29. Làm chứng rằng chúng ta có thể bước vào chốn an nghỉ của Chúa trong cuộc đời này và đời sau khi chúng ta tuân theo các nguyên tắc mà An Ma dạy.

BÀI HỌC 79

An Ma 14

Lời Giới Thiệu

Sau khi nghe An Ma và A Mu Léc thuyết giảng, một số người ở Am Mô Ni Ha đã tin và hối cải. Hầu hết dân chúng đều tức giận và tìm cách giết An Ma, A Mu Léc, và những người tin vào lời nói của hai ông. An Ma và A Mu Léc bị bắt giữ, xét xử, và cuối cùng bị cầm tù. Những người tà ác ở Am Mô Ni Ha đuổi đi những người đàn ông đã tin và thiêu đốt vợ con của họ, và các quyển thánh thư trong khi An Ma và A Mu Léc bị bắt buộc phải chứng kiến. Sau nhiều ngày, Chúa giải thoát An Ma và A Mu Léc ra khỏi nhà tù và hủy diệt những người lãnh đạo tà ác ở Am Mô Ni Ha.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 14:1–13

An Ma và A Mu Léc bị cầm tù, và dân Am Mô Ni Ha có đức tin bị đuổi đi hoặc bị thiêu đốt

Mời học sinh nghĩ về những thử thách mà họ đã gặp phải hoặc hiện đang gặp phải. Sau đó mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây:

"Nghịch cảnh đến từ các nguồn gốc khác nhau. Đôi khi các anh chị em có thể gặp thử thách là do kết quả của tính kiêu ngạo và bất tuân của mình. Những thử thách này có thể tránh được qua việc sống ngay chính. Những thử thách khác thì chỉ là một phần tự nhiên của cuộc sống và thỉnh thoảng có thể đến khi các anh chị em đang sống ngay chính. Chẳng hạn, các anh chị em có thể trải qua những thử thách trong lúc đau yếu hay nghi ngờ hoặc trước cái chết của những người thân. Đôi khi nghịch cảnh có thể đến vì những lựa chọn sai và những lời nói và hành động gây tổn thương của người khác.

"Sự thành công và hạnh phúc của các anh chị em, cả bây giờ lẫn trong thời vĩnh cửu, tùy thuộc nhiều vào những đối phó của các anh chị em với những khó khăn trong cuộc sống" (*Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 8–9).

Giải thích rằng trong bài học hôm nay, học sinh sẽ thảo luận một câu chuyện về những người đã trải qua những thử thách nặng nề. Hầu hết các thử thách này do người khác gây ra. Khuyến khích học sinh xem xét những lẽ thật họ sẽ thảo luận trong bài học này liên quan như thế nào đến họ, bất kể các thử thách nào mà họ có thể gặp phải.

Viết lên trên bảng điều sau đây:

An Ma và A Mu Léc	*Giê Rôm*	*Những người nam cải đạo*	*Những người nữ cải đạo và trẻ em*

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 14:1–10. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các ví dụ về nỗi đau khổ mà những người được liệt kê ở trên bảng đã trải qua.

- Những người này đau khổ vì điều gì? (Hãy liệt kê lên trên bảng các câu trả lời của học sinh).

Hãy nêu ra rằng khi A Mu Léc nhìn thấy nỗi đau đớn của các phụ nữ và trẻ em, thì ông muốn sử dụng quyền năng của chức tư tế để cứu họ. Mời một học sinh đọc to An Ma 14:11 và yêu cầu lớp học tìm kiếm câu trả lời của An Ma cho lời yêu cầu của A Mu Léc.

- Tại sao Chúa cho phép các phụ nữ và trẻ em này bị hỏa thiêu? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong câu này, cụm từ "Ngài chịu để cho" có nghĩa là "Ngài cho phép." Chúa để cho dân chúng chịu đau đớn như vậy để cho cái chết của họ có thể đứng làm nhân chứng chống lại những người giết họ. Xin xem thêm An Ma 60:13).
- Theo An Ma, các phụ nữ và trẻ em sẽ được ban phước như thế nào vì niềm tin cậy của họ vào Chúa?

Các anh chị em có thể cần phải nhấn mạnh rằng trong trường hợp cụ thể này, đó chính là ý muốn của Chúa để cho dân chúng phải bị đau đớn. Tuy nhiên, không phải lúc nào cũng như vậy. Bảo đảm với học sinh rằng Chúa yêu thương họ và Ngài muốn họ được hạnh phúc và có sự bình an trong cuộc sống của họ. Nếu đang bị tổn thương hoặc bị ngược đãi hành hạ trong bất cứ phương diện nào, thì họ nên tìm kiếm sự giúp đỡ từ cha, mẹ hay một vị lãnh đạo Giáo Hội để họ có thể giải quyết vấn đề.

- Một số lý do nào khác Chúa có thể cho phép chúng ta bị đau khổ? (Các câu trả lời có thể gồm có việc Ngài muốn chúng ta hiểu được hậu quả của những quyết định dại dột, Ngài muốn chúng ta phát triển lòng kiên nhẫn, Ngài muốn chúng ta phát triển sự đồng cảm đối với những người đau khổ, và Ngài muốn chúng ta hiểu rằng chúng ta cần phải trông cậy vào Ngài).

Viết lên trên bảng lẽ thật sau đây: ***Khi chúng ta tin tưởng vào Chúa, Ngài sẽ củng cố chúng ta trong lúc thử thách.*** Sau đó yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 14:12–13.

- Những lời nói của An Ma đã cho thấy ông tin cậy nơi Chúa như thế nào?

Các anh chị em có thể muốn yêu cầu một học sinh đọc những lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tấm gương của An Ma và A Mu Léc là đầy soi sáng. Trong khi cố gắng để làm điều tốt ở giữa dân Am Mô Ni Ha, họ đã bị bắt giữ. A Mu Léc đã tin cậy người bạn đồng hành dày dạn kinh nghiệm của mình, là An Ma, đã dẫn ông đến sự tin tưởng nhiều hơn nơi Chúa. Vì bị bắt buộc phải chứng kiến các phụ nữ và trẻ em bị hỏa thiêu, A Mu Léc đã nói: 'Có lẽ họ cũng sẽ thiêu luôn cả chúng ta nữa.' An Ma đáp: '*Hãy để việc ấy xảy ra tùy theo ý muốn của Chúa*'—là một nguyên tắc quan trọng. 'Nhưng . . . công việc của chúng ta chưa hoàn tất, vậy họ không thiêu được chúng ta đâu' [An Ma 14:12–13; sự nhấn mạnh được thêm vào]" ("To Be Healed," *Ensign*, tháng Năm năm 1994, 8).

"Cuộc sống này là một kinh nghiệm về sự tin cậy sâu đậm—sự tin cậy nơi Chúa Giê Su Ky Tô. . . . Tin cậy có nghĩa là sẵn lòng vâng lời mà không biết được sự cuối cùng từ lúc ban đầu (xin xem Châm Ngôn 3:5–7). Để có được kết quả, sự tin cậy của các anh chị em nơi Chúa phải được mạnh mẽ và lâu dài hơn sự tin tưởng của các anh chị em nơi những cảm nghĩ và kinh nghiệm riêng của mình" ("Trust in the Lord," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, 17).

Giải thích rằng trong An Ma 14:14–29, học sinh sẽ thấy nhiều ví dụ hơn về sự tin cậy của An Ma và A Mu Léc nơi Chúa. Họ cũng sẽ thấy cách Chúa đã củng cố họ để họ có thể làm công việc của Ngài.

An Ma 14:14–29

Thượng Đế giải thoát An Ma và A Mu Léc ra khỏi nhà tù và hủy diệt nhiều người lãnh đạo tà ác ở Am Mô Ni Ha

Chia lớp học ra làm hai. Yêu cầu một nửa lớp học tra cứu An Ma 14:14–19 trong khi nửa lớp kia tra cứu An Ma 14:20–25. Yêu cầu cả hai nhóm tìm kiếm điều mà An Ma và A Mu Léc đã phải chịu đựng dưới bàn tay của những người lãnh đạo tà ác ở Am Mô Ni Ha. Khi học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Liệt kê lên trên bảng những câu trả lời của họ dưới tiêu đề "An Ma và A Mu Léc."

- Thử thách nào trong các thử thách này sẽ là khó khăn nhất đối với các em? Tại sao?
- Có khi nào các em đã thấy những người bị đau khổ vì thử thách mặc dù họ đang cố gắng để sống ngay chính không?

Mời học sinh thay phiên đọc to từ An Ma 14:25–29. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Chúa đã làm để giải thoát cho An Ma và A Mu Léc ra khỏi nhà tù. Để giúp học sinh nhận ra và hiểu các nguyên tắc trong những câu này, hãy hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây:

- Tại sao An Ma và A Mu Léc có thể nhận được quyền năng và sức mạnh từ Chúa? (Xin xem An Ma 14:26, 28).

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ kinh nghiệm của An Ma và A Mu Léc ở trong tù? (Các câu trả lời của học sinh có thể khác biệt, nhưng cần phản ảnh lẽ thật rằng **nếu chúng ta kêu cầu Chúa trong đức tin thì Ngài sẽ củng cố chúng ta trong cảnh hoạn nạn của chúng ta và giải thoát chúng ta theo cách thức và kỳ định của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng học sinh tô đậm các cụm từ trong An Ma 14:26, 28 mà nhấn mạnh đến nguyên tắc này).
- Một số cách thức nào người ta có thể thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô trong thời gian khó khăn?

Mời học sinh chia sẻ những kinh nghiệm họ đã có khi họ chứng kiến sức mạnh mà có thể đến với cuộc sống của chúng ta khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và khiêm nhường chờ đợi Ngài. Họ có thể chia sẻ những kinh nghiệm riêng của họ hoặc những kinh nghiệm từ cuộc sống của những người mà họ biết. Các anh chị em cũng có thể chia sẻ một kinh nghiệm từ cuộc sống của mình hay cuộc sống của một người nào đó mà các anh chị em biết.

Kết thúc bằng cách làm chứng về quyền năng của Chúa đã ban cho chúng ta sức mạnh và giải thoát chúng ta khỏi các thử thách theo cách thức và kỳ định riêng của Ngài. Bảo đảm với học sinh rằng khi chúng ta tin cậy vào ý muốn của Chúa, Ngài sẽ gia tăng sức mạnh và quyền năng của chúng ta để chịu đựng những khó khăn.

Kinh nghiệm cá nhân

Học sinh sẽ được hưởng lợi ích từ việc nghe kinh nghiệm cá nhân của nhau. Khuyến khích họ chia sẻ kinh nghiệm theo một cách mà sẽ mời gọi ảnh hưởng của Đức Thánh Linh và cách đó sẽ dẫn họ đi theo Đấng Cứu Rỗi. Hãy dặn trước họ đừng chia sẻ những kinh nghiệm quá cá nhân hoặc riêng tư hay có thể dẫn đến sự khó chịu hay ngượng ngùng.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 14:7–11. "Chúa đón họ về với Ngài"

Mặc dù chúng ta đau buồn trước cái chết của người ngay chính nhưng chúng ta vui mừng khi biết về phần thưởng của họ trong thế giới linh hồn (xin xem An Ma 40:12) và trạng thái cuối cùng của họ trong thượng thiên giới (xin xem GLGƯ 76:50–70). Chúa phán: "Những người nào chết trong ta thì sẽ không nếm sự chết, vì nó sẽ ngọt ngào đối với họ" (GLGƯ 42:46). Chủ Tịch Joseph F. Smith giải thích:

"Đúng là tôi đủ yếu đuối để khóc trước cái chết của bạn bè và thân quyến của tôi. Tôi có thể rơi nước mắt khi tôi nhìn thấy nỗi đau buồn của người khác. Tôi có lòng cảm thông với con cái loài người trong tâm hồn mình. Tôi có thể khóc với họ khi họ khóc; Tôi có thể vui mừng với họ khi họ vui mừng; nhưng tôi không có lý do gì để than khóc, cũng như buồn bã vì cái chết sẽ đến với thế gian. . . . Tất cả nỗi sợ hãi về cái chết này đã được cất bỏ khỏi Các Thánh Hữu Ngày Sau. Họ không sợ cái chết thể xác, vì họ biết rằng khi cái chết đến với họ vì sự phạm giới của A Đam, do sự ngay chính của Chúa Giê Su Ky Tô mà cuộc sống sẽ đến cùng họ, và mặc dù họ chết nhưng họ sẽ sống lại. Khi có được sự hiểu biết này, họ có niềm vui ngay cả trong cái chết, vì họ biết rằng họ sẽ sống lại và sẽ gặp lại bên kia mộ phần" (trong Conference Report, tháng Mười năm 1899, 70).

Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy:

"Đôi khi dân của Chúa bị săn đuổi và ngược đãi. Đôi khi Ngài cố tình để cho các thánh hữu trung tín của Ngài chịu đựng dai dẳng nỗi đau khổ, cả trong thể xác lẫn tinh thần, để thử thách họ trong mọi việc, và để xem họ sẽ tuân theo giao ước của Ngài không, thậm chí cho đến chết, để họ có thể được thấy là xứng đáng với cuộc sống vĩnh cửu. Nếu đó là số phận của bất cứ ai trong chúng ta, thì cũng được thôi" ("The Dead Who Die in the Lord," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1976, 108).

BÀI HỌC 80

An Ma 15–16

Lời Giới Thiệu

Sau khi Chúa giải cứu An Ma và A Mu Léc ra khỏi nhà tù, họ đã đi thuyết giảng cho dân chúng ở thành phố Si Đôm. Ở đó, họ tìm thấy những người tin đã bị đuổi ra khỏi Am Mô Ni Ha, kể cả Giê Rôm là người đã đau khổ về mặt thể xác lẫn tinh thần vì những tội lỗi của ông. Khi Giê Rôm tuyên xưng đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô, An Ma chữa lành và làm phép báp têm cho ông. An Ma thiết lập Giáo Hội ở Si Đôm, và sau đó ông trở lại Gia Ra Hem Lam với A Mu Léc. Để làm ứng nghiệm lời tiên tri của An Ma, dân La Man hủy diệt thành phố Am Mô Ni Ha trong một ngày. Ngoài ra, dân La Man bắt giữ một số dân Nê Phi từ các xứ lân cận. Khi chọn tuân theo lời hướng dẫn của tiên tri An Ma, quân đội Nê Phi tìm lại được các tù nhân và đuổi dân La Man ra khỏi xứ. Trong suốt một thời gian hòa bình, An Ma, A Mu Léc, và nhiều người khác đã củng cố Giáo Hội trên khắp xứ của dân Nê Phi.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 15

An Ma chữa lành cho Giê Rôm, thiết lập Giáo Hội ở Si Đôm, và trở lại Gia Ra Hem La với A Mu Léc

Để giúp học sinh ghi nhớ các nhân vật và các sự kiện chính được kể lại trong An Ma 11–14, hãy viết lên trên bảng những từ sau đây:

Giê Rôm

Ôn ti

Lửa

An Ma

A Mu Léc

Am Mô Ni Ha

Cho học sinh một phút để cố gắng sử dụng tất cả các tên và các từ ở trên bảng để tóm lược những sự kiện được kể lại trong An Ma 11–14. (Các anh chị em có thể đề nghị họ tham khảo các phần tóm lược chương để được giúp đỡ). Sau khi một vài học sinh đã trả lời rồi, hãy xóa bỏ tất cả các từ ngoại trừ *Giê Rôm.*

Giải thích rằng sau khi rời bỏ Am Mô Ni Ha, An Ma và A Mu Léc để đến Si Đôm, là nơi họ tìm thấy những người tin đã bị đuổi ra khỏi Am Mô Ni Ha, kể cả Giê Rôm. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 15:3–5 cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mô tả tình trạng của Giê Rôm. Khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy viết lên trên bảng những câu trả lời của họ ở bên dưới tên của Giê Rôm.

- Các em nghĩ tại sao tội lỗi của Giê Rôm đã dẫn ông đến việc đau đớn về phần tinh thần lẫn thể xác? Dân chúng ở trong tình trạng này cần phải làm gì để cho tình trạng của họ phải thay đổi?
- Giê Rôm đã tìm kiếm sự giúp đỡ của ai? (Xin xem An Ma 15:4). Các em nghĩ tại sao ông đã nhắn tin mời An Ma và A Mu Léc đến? (Các câu trả lời có thể gồm có việc ông tin cậy họ và biết họ là người của Thượng Đế và có thẩm quyền chức tư tế).

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 15:6–10. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những lời An Ma đã nói để giúp Giê Rôm thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.

- Các em nghĩ tại sao Giê Rôm cần phải thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài trước khi ông có thể được chữa lành?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 15:11–12 để tìm hiểu điều đã xảy ra cho Giê Rôm. Khi họ đã có đủ thời gian để đọc rồi, hãy xóa bỏ tất cả các từ và cụm từ ở trên bảng bên dưới tên của Giê Rôm.

- Các em thấy bằng chứng nào về việc Giê Rôm đã hối cải và nhận được lòng thương xót của Chúa? (Ông đã được chữa lành qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, ông đã chịu phép báp têm, và ông bắt đầu thuyết giảng phúc âm).

Viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Qua đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được chữa lành và củng cố.***

Hãy nêu ra rằng với tư cách là một vị lãnh đạo của chức tư tế, An Ma đã không chú ý đến bản thân mình. Mục đích của ông trong cuộc trò chuyện này với Giê Rôm là giúp Giê Rôm thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được lòng thương xót qua Sự Chuộc Tội. Để minh họa một cách mà các vị lãnh đạo chức tư tế của chúng ta giúp chúng ta nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội, hãy đọc kinh nghiệm sau đây do Anh Cả Jay E. Jensen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi chia sẻ:

"Trong khi phục vụ với tư cách là một giám trợ, tôi đã chứng kiến các phước lành của Sự Chuộc Tội trong cuộc sống của các tín hữu Giáo Hội đã phạm những tội lỗi trầm trọng. . . .

"Một người thành niên trẻ tuổi độc thân trong tiểu giáo khu của chúng tôi đi chơi hẹn hò với một thiếu nữ. Hai người này để cho tình cảm của họ vượt ra khỏi vòng kiểm soát. Người ấy đến tìm tôi để xin lời khuyên dạy và giúp đỡ. Dựa vào điều đã được thú tội và những ấn tượng của Thánh Linh đến với tôi, trong số những điều khác nữa, người ấy không được phép dự phần Tiệc Thánh trong một thời gian. Chúng tôi họp với nhau thường xuyên để chắc chắn rằng sự hối cải đã xảy ra, và sau một thời gian thích hợp, tôi đã cho phép người ấy dự phần Tiệc Thánh lại.

"Khi tôi ngồi trên bục chủ tọa vào buổi lễ Tiệc Thánh đó, mắt tôi nhìn vào người ấy giờ đây đã được dự phần Tiệc Thánh một cách xứng đáng. Tôi đã chứng kiến vòng tay thương xót, yêu thương, và an toàn ôm lấy người ấy khi sự chữa lành của Sự Chuộc Tội sưởi ấm tâm hồn người ấy và nhấc gánh nặng của người ấy lên, đưa đến sự tha thứ, bình an và hạnh phúc như đã được hứa" ("Vòng Tay An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 49).

Hãy làm chứng rằng các giám trợ và các vị lãnh đạo khác của chức tư tế có thể giúp chúng ta nhận được lòng thương xót và sức mạnh chúng ta cần qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Để giúp học sinh thấy rằng các vị lãnh đạo Giáo Hội phục vụ các nhóm người và cá nhân, hãy yêu cầu họ nghiên cứu An Ma 115:13–18. Chỉ định cho họ làm việc theo từng cặp. Yêu cầu một học sinh trong mỗi cặp tra cứu An Ma 15:13–15, 17 cùng tìm kiếm những cách mà dân ở Si Đôm đã được ban phước qua giáo vụ của An Ma. Yêu cầu học sinh kia trong từng cặp tra cứu An Ma 15:16, 18, cùng tìm kiếm những cách mà A Mu Léc đã được ban phước qua giáo vụ của An Ma. Sau khi họ đã có đủ thời gian rồi, hãy mời họ giải thích cho nhau nghe điều họ đã tìm thấy.

Mời các cặp học sinh nghĩ về ba đến năm cách mà các vị lãnh đạo Giáo Hội ngày nay có thể giúp đỡ các nhóm và các cá nhân. Khuyến khích học sinh nghĩ về trách nhiệm của họ với tư cách là các vị lãnh đạo trong các nhóm túc số chức tư tế và các lớp học Hội Thiếu Nữ của họ. Yêu cầu mỗi cặp học sinh chia sẻ một trong những ý kiến của họ với lớp học.

An Ma 16:1–12

Dân La Man hủy diệt Am Mô Ni Ha nhưng không thể đánh bại dân Nê Phi là những người tuân theo lời khuyên dạy của An Ma

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thời gian mà họ cảm thấy ngạc nhiên hay đột nhiên sợ hãi. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu một hoặc hai học sinh chia sẻ kinh nghiệm của họ. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 16:1–3, cùng tìm kiếm cách mà dân Nê Phi ở Am Mô Ni Ha đã rất ngạc nhiên và lý do tại sao một số người trong số họ có vẻ như sợ hãi. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. (Nếu cần thiết, hãy giúp họ thấy rằng dân La Man bất ngờ tấn công thành phố Am Mô Ni Ha và hủy diệt dân cư trong đó trước khi dân Nê Phi có thể tổ chức một đạo quân để chống lại chúng).

Mời một học sinh đọc to An Ma 16:4–6, và yêu cầu lớp học nhận ra nơi mà dân Nê Phi ngay chính tìm kiếm sự hướng dẫn. Yêu cầu một học sinh khác đọc to An Ma 16:7–8 trong khi các học sinh khác trong lớp học tìm kiếm kết quả của sự giúp đỡ mà họ đã nhận được.

- Lời hướng dẫn của tiên tri An Ma đã giúp dân Nê Phi như thế nào?
- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ câu chuyện này? (Học sinh có thể nhận ra một loạt các nguyên tắc. Hãy chắc chắn là họ hiểu rằng ***trong khi chúng ta tìm kiếm và tuân theo lời hướng dẫn của các vị tiên tri của Chúa, thì Chúa củng cố và bảo vệ chúng ta.*** Viết lên trên bảng nguyên tắc này).
- Giới trẻ được ban phước như thế nào khi họ tuân theo lời hướng dẫn của vị tiên tri? (Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, hãy cân nhắc việc yêu cầu họ giở đến hai hoặc ba phần trong cuốn sách nhỏ *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ*. Mời họ trả lời câu hỏi này đối với mỗi phần mà các anh chị em chọn).

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về kinh nghiệm khi lời hướng dẫn của vị tiên tri đã giúp họ có những sự lựa chọn đúng trong các tình huống khó khăn. Mời một vài học sinh chia sẻ kinh nghiệm của họ với lớp học. (Hãy chắc chắn là họ hiểu rằng họ không cần phải cảm thấy bị bắt buộc phải chia sẻ những kinh nghiệm quá cá nhân hoặc riêng tư). Các anh chị em cũng có thể chia sẻ một kinh nghiệm của riêng mình. Để củng cố thêm lẽ thật rằng những lời nói của các vị tiên tri luôn luôn được ứng nghiệm, các anh chị em có thể chỉ ra rằng An Ma 16:9–11 cho thấy sự ứng nghiệm của lời tiên tri của An Ma về dân chúng ở Am Mô Ni Ha (xin xem An Ma 9:12).

An Ma 16:13–21

An Ma, A Mu Léc, và những người khác xây đắp Giáo Hội ở giữa dân Nê Phi

Khi học sinh đã nghiên cứu xong An Ma 16, hãy khuyến khích họ tìm kiếm các ví dụ về hai nguyên tắc mà các anh chị em đã viết lên trên bảng. Tóm lược An Ma 16: 13-15 bằng cách giải thích rằng An Ma và A Mu Léc đã tiếp tục thuyết giảng lời của Thượng Đế ở khắp xứ với sự phụ giúp của những người khác nữa "được chọn lựa để làm công việc này" (An Ma 16:15). Mời học sinh im lặng đọc An Ma 16:16–21 cùng tìm kiếm các kết quả về những nỗ lực này. Sau khi đã có đủ thời gian, hãy yêu cầu học sinh cho biết về điều họ đã tìm thấy. Hãy hỏi họ làm thế nào những ví dụ này minh họa một hoặc cả hai nguyên tắc đã được viết ở trên bảng.

Kết thúc bài học bằng cách khuyến khích học sinh sao chép một trong các nguyên tắc này trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Mời họ viết một bản tóm lược về điều họ đã học được ngày hôm nay về nguyên tắc đó. Cũng yêu cầu họ viết về cách họ hoạch định áp dụng điều họ đã học được.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Bài học này đánh dấu được một nửa phần trong khóa học này. Để giúp học sinh củng cố sự hiểu biết của họ về các đoạn thánh thư thông thạo, hãy cân nhắc việc cho họ làm một bài kiểm tra hoặc bài trắc nghiệm để đo lường việc họ quen thuộc như thế nào với các đoạn thánh thư thông thạo mà các anh chị em đã giảng dạy trong lớp. Các anh chị em có thể chuẩn bị một bài kiểm tra vấn đáp hoặc viết đơn giản, chẳng hạn như đưa ra một manh mối từ thẻ đánh dấu trang sách của lớp giáo lý và để cho học sinh viết phần tham khảo đúng, hoặc các anh chị em có thể cân nhắc việc hướng dẫn sự ôn lại một số các đoạn mà học sinh đã học thuộc lòng. Các anh chị em có thể muốn nói trước với học sinh về bài kiểm tra hoặc bài trắc nghiệm để họ có thể chuẩn bị.

Xin lưu ý: Nếu các anh chị em không có thời giờ để sử dụng sinh hoạt này với tính cách là một phần của bài học này, thì các anh chị em có thể sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác. Đối với các sinh hoạt ôn lại khác, hãy xem phần phụ lục ở cuối sách học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 15:3–5. Nỗi đau khổ về thể xác do bệnh rối loạn tinh thần gây ra

Trong khi Giê Rôm đang hối cải, thì tội lỗi của ông "đã ray rứt tâm trí ông khiến ông hết sức đau thương" (An Ma 15:3). Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói về sự thực tế của nỗi đau khổ thể xác mà có thể do sự rối loạn tinh thần gây ra:

"[Có lần] tôi hỏi một vị bác sĩ gia đình là ông đã dành ra bao nhiêu thời gian để chữa bệnh rối loạn về thể chất. Ông có một phòng khám bệnh lớn, và sau khi suy nghĩ kỹ, ông đáp: 'Không quá 20 phần trăm. Thời gian còn lại thì dường như tôi đang làm việc về các vấn đề mà ảnh hưởng rất nhiều đến sức khỏe thể chất của bệnh nhân của tôi nhưng không bắt nguồn trong cơ thể.'

Vị bác sĩ kết luận: 'Bệnh rối loạn về thể chất chỉ là triệu chứng của một loại rắc rối khác mà thôi.'

"Trong các thế hệ gần đây, hết căn bệnh hiểm nghèo này đến căn bệnh hiểm nghèo khác đều đã được kiềm chế hoặc chữa lành. Vẫn còn có một số căn bệnh rất hiểm nghèo khác nhưng bây giờ chúng ta dường như có thể làm một điều gì đó về hầu hết các căn bệnh này.

"Còn có một phần khác của chúng ta, không hữu hình, nhưng khá thực tế như cơ thể của chúng ta. Phần vô hình của chúng ta được mô tả như là tâm trí, tình cảm, trí tuệ, tính khí, và nhiều thứ khác nữa. Rất hiếm khi phần này được mô tả là phần thuộc linh.

"Nhưng có một *linh hồn* trong con người; việc bỏ qua linh hồn đó tức là bỏ qua thực tế. Cũng có bệnh rối loạn tinh thần, và căn bệnh tinh thần có thể gây ra nỗi đau khổ mãnh liệt.

"Thể xác và linh hồn của con người được ràng buộc với nhau" ("The Balm of Gilead," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1977, 59).

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 11–16 (Đơn Vị 16)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 11–16 (đơn vị 16) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 11)

Qua tấm gương của A Mu Léc tranh cãi với Giê Rôm, học sinh đã học được rằng khi chúng ta trông cậy vào Đức Thánh Linh, thì chúng ta có thể khắc phục được cám dỗ. Trong khi giảng dạy Giê Rôm và dân Am Mô Ni Ha, A Mu Léc đã nhấn mạnh đến các giáo lý sau đây liên quan đến vai trò của Đấng Cứu Rỗi: Đức tin chân thật nơi Chúa Giê Su Ky Tô là một khởi đầu cho tiến trình cứu chuộc tội lỗi của chúng ta. Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả mọi người sẽ được phục sinh và được phán xét tùy theo công việc làm của họ.

Ngày 2 (An Ma 12)

Giống như A Mu Léc, An Ma giảng dạy cho Giê Rôm và dân Am Mô Ni Ha. Ông giải thích về những ý định của quỷ dữ và tuyên bố rằng Giê Rôm đang ở trong quyền lực của quỷ dữ. An Ma và A Mu Léc đã minh họa rằng Đức Thánh Linh có thể giúp chúng ta nhận ra những cám dỗ của kẻ nghịch thù. An Ma đã giúp mọi người hiểu rằng Chúa mặc khải các lẽ thật thuộc linh cho chúng ta tùy theo sự lưu tâm và chuyên cần của chúng ta đối với những lời nói của Ngài. Ông cũng đã dạy về Sự Phán Xét Cuối Cùng và giải thích rằng chúng ta sẽ phải chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về lời nói, công việc làm, và ý nghĩ của chúng ta. Ông nhấn mạnh rằng trần thế là thời gian để chúng ta chuẩn bị gặp Thượng Đế.

Ngày 3 (An Ma 13)

An Ma nhắc nhở Giê Rôm và những người mà Thượng Đế đã sắc phong làm những người nắm giữ chức tư tế từ lúc sáng thế. Những người đàn ông thực hành đức tin lớn lao và chọn sự ngay chính đều nhận được Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc để mang những người khác lại cùng Thượng Đế. Học sinh học về Mên Chi Xê Đéc và dân của ông cùng suy ngẫm về lẽ thật này: Khi chúng ta đáp ứng một cách khiêm nhường với lời mời gọi phải hối cải, thì Đức Thánh Linh sẽ dẫn dắt chúng ta bước vào chốn yên nghỉ của Chúa.

Ngày 4 (An Ma 14–16)

Học sinh đã đọc về các phụ nữ vô tội và trẻ em chết dưới bàn tay của những người tà ác. Họ đã suy ngẫm những lời dạy của vị tiên tri rằng Chúa cho phép người ngay chính chịu đau đớn dưới bàn tay của kẻ tà ác để những lời phán xét của Ngài có thể được công bằng. Học sinh đã quan sát trong cuộc sống của An Ma và A Mu Léc rằng khi chúng ta tin cậy vào Chúa, Ngài củng cố chúng ta trong những thử thách của mình. Nếu chúng ta kêu cầu Ngài trong đức tin, thì Ngài sẽ củng cố chúng ta trong những hoạn nạn của và giải thoát chúng ta theo cách thức và kỳ định của Ngài.

Lời Giới Thiệu

Khi An Ma và A Mu Léc bắt đầu dạy dân Am Mô Ni Ha, họ đã gặp phải sự chống đối. Sau khi họ giải thích một vài lẽ thật vĩnh cửu, nhiều người "bắt đầu hối cải và tìm hiểu thánh thư" (An Ma 14:1). Các câu chuyện trong An Ma 11–16 minh họa sự hy sinh mà dân chúng sẵn lòng có vì chứng ngôn của họ về lẽ thật. Các chương này cũng cung cấp bằng chứng rằng khi kẻ tà ác "xua đuổi những người ngay chính," thì Chúa sẽ đánh phạt họ "bởi nạn đói, bệnh dịch, và gươm đao" (An Ma 10:23). An Ma và A Mu Léc đã cảnh báo dân Am Mô Ni Ha rằng nếu họ không hối cải, thì những đoán phạt của Thượng Đế sẽ giáng xuống họ. Vì khước từ lời kêu gọi phải hối cải nên dân Am Mô Ni Ha về sau đã bị một đội quân La Man hủy diệt.

Bài học này sẽ tập trung vào An Ma 14–15. Ngoài ra, các anh chị em có thể muốn dạy hoặc xem lại các lẽ thật từ những chương khác được chỉ định trong tuần này.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 14–15

Thượng Đế ban phước cho những người tin cậy Ngài trong những hoạn nạn của họ

Hãy cân nhắc việc bắt đầu bài học của ngày hôm nay bằng cách đề cập đến những sự kiện mà trong đó những người vô tội đã phải chịu đau khổ vì sự lựa chọn của những người khác. Hoặc các anh chị em có thể yêu cầu học sinh chia sẻ các ví dụ từ thánh thư về những người ngay chính đã bị ngược đãi vì chứng ngôn của họ về phúc âm. Sau khi thảo luận một vài ví dụ, mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 14:7–11 và An Ma 60:13.

Hỏi: Các lý do nào được đưa ra trong các câu này về lý do tại sao đôi khi người ngay chính bị để cho đau khổ dưới bàn tay của những kẻ tà ác? (Một lẽ thật học sinh đã học được trong khi nghiên cứu phần này của An Ma 14 là **Chúa cho phép người**

ngay chính phải chịu đau khổ dưới bàn tay của kẻ tà ác để những sự phán xét của Ngài có thể được công bằng).

Giải thích rằng công lý và lòng thương xót của Thượng Đế vượt ra ngoài cái chết để bắt những người đã phạm tội phải chịu trách nhiệm và mở rộng lòng thương xót cho những người ngay chính. Sau đó chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Giờ đây tất cả nỗi đau khổ này quả thật là bất công nếu mọi việc kết thúc với cái chết, nhưng nó không kết thúc như thế. Cuộc sống không phải giống như vở kịch một màn. Nó có ba màn. Màn thứ nhất là khi chúng ta sống trong tiền dương thế; giờ đây chúng ta có một màn ở hiện tại, tức là trần thế; và chúng ta sẽ có một màn ở tương lai, khi chúng ta trở về cùng Thượng Đế. . . . Chúng ta được gửi đến trần thế để được thử thách và trắc nghiệm [xin xem Áp Ra Ham 3:25]. . . .

"Như Phao Lô nói, những nỗi đau khổ trong quá khứ và hiện tại của chúng ta không thể 'so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta' [Rô Ma 8:18] trong thời vĩnh cửu. 'Vì sau nhiều cơn hoạn nạn, phước lành sẽ đến. Vậy nên, rồi đến ngày các ngươi sẽ được đội mão triều thiên bằng vinh quang rạng rỡ' [GLGƯ 58:4]. Như vậy, cơn hoạn nạn là hữu ích trong ý nghĩa rằng nó giúp ích để vào vương quốc thượng thiên. . . .

"Không phải là có quá nhiều điều xảy ra cho chúng ta nhưng là cách thức mà chúng ta đối phó với điều xảy ra cho chúng ta" ("Tôi Phải Có Lập Trường Như Thế Nào?" *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2004, 19–20).

Giải thích rằng nỗi đau khổ và hoạn nạn có thể giúp chúng ta đạt được sự tôn cao bằng cách củng cố đức tin của chúng ta. Việc vẫn luôn trung thành trong những thử thách và khó khăn cho thấy niềm tin cậy tuyệt đối vào Thượng Đế và kế hoạch của Ngài, do đó củng cố đức tin và khả năng của chúng ta để kiên trì đến cùng.

Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Việc có thể có một chứng ngôn về kế hoạch cứu rỗi, kể cả cuộc sống tiền dương thế và cuộc sống sau cái chết, làm giảm bớt như thế nào nỗi đau khổ chúng ta trải qua trên trần thế?
- Khi suy xét điều các em đã học trong tuần này trong An Ma 14–15, những người ngay chính được ban phước về phương diện nào trong những hoạn nạn của họ?
- Trong lúc hoạn nạn, làm thế nào chúng ta có thể cho thấy rằng mình tin cậy Thượng Đế?

Yêu cầu học sinh so sánh câu hỏi An Ma đã hỏi trong An Ma 14:26 với câu hỏi Joseph Smith đã hỏi trong Giáo Lý và Giao Ước 121:3. Sau đó hỏi: Theo An Ma 14:26, làm thế nào An Ma và A Mu Léc đã có thể khắc phục được những cơn hoạn nạn của họ?

Giải thích rằng khi Tiên Tri Joseph Smith đã vô cớ bị giam cầm ở Missouri, ông đặt ra câu hỏi được ghi lại trong Giáo Lý và Giao Ước 121:3. Không giống như An Ma và A Mu Léc, ông đã không được giải thoát ra khỏi tù ngay lập tức. Chúng ta có thể học được điều gì từ câu trả lời của Thượng Đế cho lời cầu nguyện của ông? (Xin xem GLGƯ 121:7–9; 122:4–9). Lẽ thật sau đây đã được nhấn mạnh trong tuần này trong phần nghiên cứu riêng của học sinh: **Nếu chúng ta kêu cầu Chúa trong đức tin, thì Ngài sẽ củng cố chúng ta trong cơn hoạn nạn và giải thoát chúng ta theo cách thức và kỳ định của Ngài.**

Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Chúa đã giúp đỡ các em như thế nào khi các em trải qua các thử thách?
- Điều gì giúp các em tuân phục theo ý muốn của Ngài và chấp nhận kỳ định của Ngài?

Giúp học sinh hiểu rằng cả Giê Rôm lẫn A Mu Léc đã tin cậy Thượng Đế trong cơn hoạn nạn của họ và được tưởng thưởng theo ý muốn của Ngài và trong kỳ định riêng của Ngài.

Hướng dẫn một nửa lớp đọc An Ma 15:5–12 và nhận ra chi tiết về Giê Rôm mà cho thấy sự tin cậy của ông nơi Chúa ngày càng gia tăng. Hướng dẫn một nửa lớp học kia nghiên cứu An Ma 15:16, 18 và nhận ra chi tiết về điều A Mu Léc đã hy sinh để phục vụ Chúa.

Khuyến khích học sinh tin cậy vào Chúa và chấp nhận ý muốn và kỳ định của Ngài khi lúc khó khăn gian khổ và hoạn nạn giáng xuống họ. Bảo đảm với họ rằng Thượng Đế ban cho quyền năng và ảnh hưởng của Ngài trong một loạt các cách thức kỳ diệu và riêng tư.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Bài học này đánh dấu nửa chương trình giảng dạy Sách Mặc Môn của lớp giáo lý. Để củng cố các nỗ lực của học sinh để học và hiểu những đoạn thánh thư thông thạo, hãy cân nhắc việc cho họ một bài kiểm tra để đo lường mức quen thuộc của họ với 13 đoạn mà họ đã nghiên cứu cho đến nay. Đây có thể là một bài kiểm tra vấn đáp hoặc viết tay đơn giản, cho học sinh một manh mối từ thẻ đánh dấu trang sách và để cho họ viết xuống phần tham khảo, hoặc có thể là một phần ôn lại một số đoạn họ đã thuộc lòng. Thời gian để dạy bài học này có thể cho phép có đủ thời gian để làm bài kiểm tra đã được đưa ra tuần này, hoặc các anh chị em có thể thông báo rằng sẽ có một bài kiểm tra sắp tới để học sinh có thể chuẩn bị.

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 17–24)

Các con trai của Mô Si A đi thuyết giảng cho một dân tộc tà ác và hung dữ. Thoạt đầu, họ phải chịu nhiều hoạn nạn, nhưng khi họ thuyết giảng phúc âm cho dân La Man, phép lạ đã xảy ra. Hãy lưu ý đến lòng trung thành của dân Am Môn đối với Thượng Đế và nhà vua mang đến nhiều sự ngay chính như thế nào.

BÀI HỌC 81

An Ma 17

Lời Giới Thiệu

Để chuẩn bị thuyết giảng phúc âm cho dân La Man, các con trai của Mô Si A đã tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa bằng cách nhịn ăn và cầu nguyện. Chúa đã an ủi họ và hứa rằng họ sẽ là công cụ trong tay Ngài "để đem lại sự cứu rỗi cho nhiều người" (An Ma 17:11). Trước đó Ngài đã hứa với họ, qua một điều mặc khải cho cha họ, rằng Ngài sẽ "giải thoát [họ] khỏi tay dân La Man" (Mô Si A 28:7). Được củng cố bởi những lời hứa của Chúa và tin cậy rằng một ngày nào đó họ sẽ gặp lại nhau, họ chia tay nhau để chia sẻ phúc âm trong các khu vực khác nhau. Am Môn đi đến xứ Ích Ma Ên, nơi mà ông chuẩn bị để giảng dạy cho dân chúng bằng cách phục vụ vua của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 17:1–16

Các con trai của Mô Si A tra cứu thánh thư, cầu nguyện, và nhịn ăn để họ có thể biết được lời của Thượng Đế và giảng dạy với quyền năng

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lên trên bảng lời phát biểu còn dở dang sau đây: *"Chỉ có một điều quan trọng nhất mà các em có thể làm để chuẩn bị cho sự kêu gọi [phục vụ] là . . ."* (Các anh chị em sẽ nói đến phần này một chút sau này trong bài học).

Hỏi học sinh xem họ đã có mặt khi những người thân hay bạn bè trở về nhà từ công việc truyền giáo sau khi đã phục vụ một cách trung tín. Mời một vài học sinh mô tả các đặc tính giống như Đấng Ky Tô của những người truyền giáo này khi họ trở về.

- Các em đã thấy những thay đổi tích cực nào nơi họ sau công việc truyền giáo của họ? Các em nghĩ điều gì đã gây ra những thay đổi này?

Giải thích rằng sau khi thuyết giảng phúc âm trong 14 năm ở xứ Nê Phi, các con trai của Mô Si A trở lại Gia Ra Hem La khi họ được đoàn tụ với An Ma. Nếu học sinh cần ôn lại vắn tắt về câu chuyện của An Ma và các con trai của Mô Si A, hãy hỏi:

- Mối quan hệ giữa An Ma và các con trai của Mô Si A là gì? (Nếu học sinh cần giúp trả lời câu hỏi này, hãy cân nhắc việc yêu cầu họ đọc phần tóm lược chương cho Mô Si A 27).

Giải thích rằng trong khi An Ma đã thuyết giảng sự hối cải và thiết lập Giáo Hội ở giữa dân Nê Phi trong xứ Gia Ra Hem La và các xứ khác, các con trai của Mô Si A đã thuyết giảng phúc âm cho dân La Man ở xứ Nê Phi. (Các anh chị em có thể muốn tham khảo thẻ đánh dấu trang sách của Sách Mặc Môn như là một phần của lời giải thích này). Tên của các con trai của Mô Si A là Am Môn, A Rôn, Ôm Nê và Him Ni (xin xem Mô Si A 27:34). An Ma 17–26 kể lại một số kinh nghiệm truyền giáo của họ.

Mời một học sinh đọc to An Ma 17:1–2.

- An Ma cảm thấy như thế nào khi gặp lại những người bạn của ông? Các em nghĩ tại sao ông ta cảm thấy như vậy?

Hướng sự chú ý của học sinh đến lời phát biểu còn dở dang mà các anh chị em đã viết lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Mời học sinh đề nghị cách thức để hoàn tất lời phát biểu này. Sau đó, chia sẻ với họ cách Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã hoàn tất lời phát biểu: "Chỉ có một điều quan trọng nhất mà các em có thể làm để chuẩn bị cho sự kêu gọi [phục vụ] là *trở thành* một người truyền giáo từ lâu trước khi các em *đi* truyền giáo" ("Trở Thành một Người Truyền Giáo," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, 45). Hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng.

Hãy nêu ra rằng một cách mà chúng ta có thể biết cách trở thành một người truyền giáo là tìm hiểu về sự phục vụ của những người truyền giáo trung tín trong thánh thư. Mời lớp học im lặng đọc An Ma 17:2–4 cùng tìm kiếm các lý do mà các con trai của Mô Si A đã thành công trong việc mang dân chúng đến với sự hiểu biết về lẽ thật.

Ôn lại văn cảnh

Việc ôn lại các thông tin về văn cảnh có thể thêm sự sâu sắc vào sự hiểu biết của học sinh về một sự kiện hoặc điều giảng dạy trong thánh thư. Khi các anh chị em giúp học sinh ôn lại tài liệu như vậy, thì hãy cho họ những phần tham khảo cụ thể để giúp họ tìm ra thông tin mà họ cần.

- Các con trai của Mô Si A đã làm gì để giúp họ trở thành những người truyền giáo thành công? (Các câu trả lời có thể gồm có việc họ "rất chuyên tâm tìm tòi thánh thư," cầu nguyện và nhịn ăn).
- Họ đã nhận được các phước lành nào nhờ vào việc học tập, nhịn ăn, và cầu nguyện? (Khi học sinh trả lời câu hỏi này, hãy giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta tìm tòi thánh thư, cầu nguyện, và nhịn ăn, thì chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh và giảng dạy với quyền năng**).

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bednar, cùng nhấn mạnh điều chúng ta có thể làm để trở thành những người truyền giáo:

"Các em có thể gia tăng ước muốn của mình để phục vụ Thượng Đế (xin xem GLGƯ 4:3, và các em có thể bắt đầu suy nghĩ như người truyền giáo suy nghĩ, đọc những điều mà người truyền giáo đọc, cầu nguyện như người truyền giáo cầu nguyện và cảm nhận như người truyền giáo cảm nhận. Các em có thể tránh các ảnh hưởng nào của thế gian khiến cho Đức Thánh Linh phải rút lui, và các em có thể đạt được sự tin tưởng trong việc nhận biết và đáp ứng theo sự thúc giục của Thánh Linh. Từng hàng chữ một, từng lời chỉ giáo một, nơi này một ít, nơi kia một ít, các em có thể dần dần trở thành người truyền giáo mà các em hy vọng sẽ trở thành và người truyền giáo mà Đấng Cứu Rỗi kỳ vọng. . . .

"Sự chuẩn bị mà tôi đang mô tả không phải chỉ nhắm vào sự phục vụ truyền giáo của các em là các thanh niên 19, 20 hay 21 tuổi. . . . Các em đang chuẩn bị suốt đời cho công việc truyền giáo. . . . Chúng ta luôn luôn là những người truyền giáo" ("Trở Thành một Người Truyền Giáo," 46).

Để giúp học sinh áp dụng các nguyên tắc do Anh Cả Bednar giảng dạy và trong {An Ma 17:2–4, yêu cầu họ viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ sẽ làm để trở thành những người truyền giáo trước khi họ được kêu gọi đi phục vụ.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 17:9 cùng nhận ra điều mà các con trai của Mô Si A và những người bạn đồng hành của họ cầu nguyện. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy yêu cầu họ đọc An Ma 17:10–12, cùng tìm kiếm câu trả lời của Chúa cho lời cầu nguyện của họ.

- Các em nghĩ tại sao họ "thấy lòng mình trở nên can đảm" khi họ nhận được câu trả lời của Chúa cho lời cầu nguyện của họ?
- An Ma 17:11 chứa đựng lời hứa của Chúa rằng Ngài sẽ làm cho những người truyền giáo này trở thành công cụ trong tay Ngài. Điều này có ý nghĩa gì đối với các em? Trong những phương diện nào chúng ta có thể trở thành công cụ trong tay của Chúa?
- Chúa chỉ thị những người truyền giáo này phải "nêu lên cho chúng thấy những tấm gương tốt" (An Ma 17:11). Các em nghĩ tại sao việc nêu gương sáng là một phần quan trọng của công việc truyền giáo của họ? (Khi học sinh chia sẻ câu trả lời của họ, hãy giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta nêu gương sáng, Chúa có thể làm cho chúng ta trở thành công cụ trong tay Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng lẽ thật này).
- Một số điều nào những người khác có thể học hỏi được về phúc âm khi họ thấy tấm gương sáng của chúng ta?
- Có khi nào tấm gương sáng của người khác đã giúp đỡ các em không?

Hãy làm chứng về tầm quan trọng của việc nêu gương sáng, và khuyến khích học sinh nên là những tấm gương sáng cho những người xung quanh họ. Nếu các anh chị em có thể nghĩ về thời gian cụ thể mà các anh chị em thấy học sinh nêu gương sáng, các anh chị em có thể muốn khen ngợi học sinh về điều họ đã làm. Tuy nhiên, đừng chia sẻ những lời khen ngợi chung chung hoặc mơ hồ mà có thể dường như không thành thật.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 17:13–16 cùng suy nghĩ về sự khó khăn của việc giảng dạy cho dân La Man vào lúc đó.

- Tại sao các con trai của Mô Si A sẵn lòng chịu đựng những đau khổ và sống giữa dân La Man? (Xin xem An Ma 17:16; xin xem thêm Mô Si A 28:1–3).

An Ma 17:17–39

Am Môn trở thành một tôi tớ của Vua La Mô Ni và bảo vệ các đàn gia súc của nhà vua

Tóm lược An Ma 17:18–20 bằng cách giải thích rằng trước khi những người truyền giáo chia tay nhau để đi thuyết giảng phúc âm trong các khu vực khác nhau, Am Môn đã giảng dạy và ban phước cho họ. Sau đó, ông đi đến một xứ được gọi là Ích Ma Ên. Khi vào xứ đó, ông bị bắt giải đến trước nhà vua. Yêu cầu hai học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 17:21–25.

- Các em nghĩ điều gì là quan trọng về việc Am Môn thưa với nhà vua "Thần chỉ muốn làm tôi tớ cho bệ hạ"? (An Ma 17:25).
- Có khi nào các em đã nhìn thấy sự phục vụ dẫn đến cơ hội để chia sẻ phúc âm không?

Vắn tắt tóm lược An Ma 17:26–27 bằng cách giải thích rằng trong khi Am Môn đang chăn các đàn gia súc của nhà vua, thì một nhóm dân La Man làm cho các đàn gia súc chạy tán loạn.

Chia lớp học ra thành từng nhóm ba học sinh. Viết lên trên bảng các phần tham khảo thánh thư sau đây: *An Ma 17:28–32; An Ma 17:33–35; An Ma 17:36–39*. Yêu cầu học sinh trong mỗi nhóm phân chia các đoạn với nhau. Yêu cầu học sinh im lặng đọc các đoạn văn được chỉ định cùng tìm kiếm các câu trả lời cho các câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết lên trên bảng những câu hỏi này).

- Điều gì đã xảy ra trong phần của các em trong câu chuyện?
- Làm thế nào điều này có thể giúp chuẩn bị cho dân chúng để tiếp nhận phúc âm?
- Am Môn đã cho thấy những đặc tính nào?

Cho các nhóm thời gian để thảo luận các câu trả lời của họ. Rồi sau đó hỏi:

- Chúng ta có thể học được điều gì từ câu chuyện này? (Học sinh có thể chia sẻ những câu trả lời khác nhau. Ví dụ, họ có thể nói rằng **qua sự phục vụ, chúng ta có thể giúp người khác chuẩn bị chấp nhận phúc âm** hoặc **khi chúng ta đang phục vụ Chúa, chúng ta có thể có can đảm và vui vẻ.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết những nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ).

Mời học sinh viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về điều họ có thể làm để nêu gương sáng về việc sống theo phúc âm. Đối với các thiếu nữ, mục tiêu này có thể giúp họ hoàn tất thêm một kinh nghiệm giá trị trong sách Sự Tiến Triển Cá Nhân dưới tiêu đề "Những Việc Thiện." Đối với các thầy tư tế, mục tiêu này có thể giúp họ tìm hiểu và làm tròn các bổn phận của họ như đã được liệt kê trong cuốn sách nhỏ Bổn Phận đối với Thượng Đế dưới tiêu đề "Các Bổn Phận của Chức Tư Tế" và "Mời Tất Cả Mọi Người Đến cùng Đấng Ky Tô."

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 17. Sự phục vụ truyền giáo toàn thời gian của các thiếu niên và thiếu nữ

Chủ Tịch Thomas S. Monson đã đưa ra lời khuyên sau đây cho các thiếu niên và thiếu nữ về trách nhiệm để phục vụ truyền giáo toàn thời gian:

"Cùng các em thiếu niên của Chức Tư Tế A Rôn và cùng các em thiếu niên đang trở thành các anh cả, tôi lặp lại điều mà các vị tiên tri đã dạy từ lâu—rằng mỗi thiếu niên xứng đáng và có khả năng cần phải chuẩn bị phục vụ truyền giáo. Công việc truyền giáo là một bổn phận của chức tư tế—một nghĩa vụ mà Chúa kỳ vọng nơi chúng ta là những người đã được ban cho rất nhiều. Các em thiếu niên, tôi khuyên các em phải chuẩn bị phục vụ với tư cách là người truyền giáo. Hãy giữ mình được trong sạch và thanh khiết cùng xứng đáng để đại diện cho Chúa. Hãy giữ gìn sức khỏe và sức mạnh của các em. Học hỏi thánh thư. Nơi nào có sẵn, hãy tham dự lớp giáo lý hoặc viện giáo lý. Hãy làm quen với quyển sách hướng dẫn người truyền giáo *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta.*

"Một lời cùng các em thiếu nữ: mặc dù không có cùng trách nhiệm chức tư tế như các thiếu niên để phục vụ với tư cách là những người truyền giáo toàn thời gian, nhưng các em cũng có phần đóng góp quan trọng như những người truyền giáo và chúng tôi hoan nghênh sự phục vụ của các em" ("Khi Chúng Ta Gặp Lại Nhau Lần Nữa" *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 5–6).

BÀI HỌC 82

An Ma 18

Lời Giới Thiệu

Vua La Mô Ni đã kinh ngạc trước quyền năng Am Môn đã cho thấy trong việc bảo vệ các đàn gia súc của nhà vua. Thậm chí vua còn bắt đầu tin rằng Am Môn là Vị Thần Vĩ Đại. Am Môn hiểu được những ý nghĩ của nhà vua bởi quyền năng của Đức Thánh Linh, và Am Môn đã bắt đầu giảng dạy phúc âm cho nhà vua. Vua La Mô Ni tin điều Am Môn đã dạy, nhận ra sự cần thiết một Đấng Cứu Rỗi, kêu cầu Chúa có lòng thương xót, và đã được Thánh Linh khắc phục.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 18:1–11

Vua La Mô Ni có ấn tượng trước lòng trung tín của Am Môn.

Việc ôn lại nhanh chóng câu chuyện ở cuối An Ma 17 sẽ giúp học sinh thấy được văn cảnh của An Ma 18. Việc đó cũng sẽ giúp họ hiểu được các sứ điệp trong An Ma 18. Để ôn lại An Ma 17, hãy hỏi học sinh xem những lời phát biểu sau đây là đúng hay sai. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ viết xuống các câu trả lời của họ.

1. Vì Vua La Mô Ni hài lòng với Am Môn, nên nhà vua muốn Am Môn cưới một trong số các con gái của vua làm vợ. (Đúng. Xin xem An Ma 17:24).
2. Am Môn nói rằng ông muốn được làm tôi tớ của nhà vua. (Đúng. Xin xem An Ma 17:25).
3. Am Môn lo sợ cho mạng sống của mình khi một nhóm dân La Man làm cho các đàn gia súc của nhà vua chạy tán loạn. (Sai. Xin xem An Ma 17:28–30).
4. Với sức mạnh vô song, Am Môn đã đánh chống lại những người La Man và chém đứt cánh tay của những người đưa cao chùy lên để đánh ông. (Đúng. Xin xem An Ma 17:37–38).

Sau khi đưa ra bài tập này, hãy bảo đảm rằng học sinh biết được câu trả lời đúng.

Hỏi học sinh xem họ đã từng sợ hãi hoặc cảm thấy không thích hợp hay họ có bao giờ cảm thấy một công việc chỉ định hoặc bổn phận quá khó khăn cho họ để hoàn thành không. Hãy nói với họ rằng trong bài học ngày hôm nay, họ sẽ học các nguyên tắc mà sẽ giúp họ trong những tình huống như vậy.

Chia lớp học ra làm hai. Chỉ định một nửa lớp học đọc An Ma 18:1–4 và một nửa kia đọc An Ma 18:8–11. Khi họ đọc, hãy yêu cầu họ suy xét về lòng trung tín của Am Môn đã chuẩn bị cho ông cách để giảng dạy La Mô Ni và dân của ông. Khi họ đã có đủ thời gian để đọc rồi, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Nhà vua và các tôi tớ của ông đã có những ý nghĩ nào về căn nguyên của Am Môn?
- Theo An Ma 18:2, 4, La Mô Ni nghĩ mục đích của Am Môn đến đây là gì? (Để trừng phạt dân chúng vì các vụ giết người của họ và để ngăn chặn La Mô Ni giết thêm nhiều tôi tớ của nhà vua).
- Theo An Ma 18:10, điều gì đã gây ấn tượng cho La Mô Ni ngoài sức mạnh mà Am Môn đã cho thấy trong việc bảo vệ các đàn gia súc? (Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm các từ *lòng trung thành* và *trung thành*).

Viết lên trên bảng lời phát biểu còn dở dang sau đây: *Khi chúng ta phục vụ người khác một cách trung thành, . . .*

Yêu cầu học sinh suy xét xem họ có thể hoàn tất câu này như thế nào khi họ tiếp tục nghiên cứu An Ma 18.

An Ma 18:12–43

Khi Am Môn dạy về kế hoạch cứu chuộc, La Mô Ni nhận ra là mình cần Đấng Cứu Rỗi

Để giúp học sinh hiểu được quyền năng của những lời giảng dạy của Am Môn và sự thay đổi lớn lao mà Vua La Mô Ni bắt đầu trải qua, hãy trình bày An Ma 18:12–35 theo cách diễn đọc. Chọn ra bốn học sinh và chỉ định một phần cho mỗi em. Yêu cầu một em làm người kể chuyện, và yêu cầu ba em kia đọc những lời của Am Môn, Vua La Mô Ni, và một trong những tôi tớ của nhà vua. Hãy cân nhắc việc giúp học sinh chuẩn bị bằng cách chỉ định trước những phần của họ, có lẽ một ngày trước khi đến lớp hoặc ngay trước khi lớp học bắt đầu.

Chuẩn bị học sinh trước cho phần diễn đọc

Trong phần diễn đọc, những người tham gia không đóng diễn phần của họ. Tuy nhiên, họ nên sẵn sàng đọc các phần của họ theo một cách rõ ràng đầy ý nghĩa. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu rõ vai trò của họ và có đủ thời giờ để nghiên cứu những phần của họ. Các anh chị em có thể muốn chỉ định trước bài tập để họ có thể trở nên quen thuộc với câu chuyện và tập đọc phần của họ.

Yêu cầu bốn học sinh đọc phần của họ trong An Ma 18:12–15. Yêu cầu lớp học dò theo trong thánh thư của họ cùng tìm kiếm về sự phục vụ của Am Môn đã có tác động gì đến La Mô Ni. Sau câu 15 đã được đọc, hãy tạm dừng phần diễn đọc và yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy.

- Các em nghĩ tại sao La Mô Ni đã im lặng trước mặt Am Môn? (Nếu cần, hãy giúp học sinh nhớ rằng La Mô Ni đã trở nên sợ hãi vì những vụ giết người mà nhà vua đã phạm vào và ông đã lo lắng rằng Am Môn là Vị Thần Vĩ Đại và đã đến để trừng phạt ông).

Tiếp tục với phần diễn đọc bằng cách mời các em tham gia đọc các phần của họ trong An Ma 18:16–21. Khuyến khích lớp học tìm kiếm bằng chứng rằng quyền năng của Thượng Đế đang ở với Am Môn.

- Thánh Linh của Thượng Đế đã giúp Am Môn trong tình huống này như thế nào?
- La Mô Ni đã muốn biết điều gì từ Am Môn?
- Ở thời điểm này trong câu chuyện, La Mô Ni đã biết gì về Am Môn? (Ông biết rằng Am Môn đã làm việc với quyền năng khác thường và có thể hiểu được những ý nghĩ của người khác).

Hãy hướng học sinh đến lời phát biểu còn dở dang mà các anh chị em đã viết lên trên bảng: *Khi chúng ta phục vụ người khác một cách trung thành . . .*

- Dựa vào điều chúng ta đã học được ngày hôm nay từ An Ma 17–18, các em sẽ hoàn tất câu này như thế nào? (Học sinh có thể trả lời theo những cách khác nhau. Để tóm lược những câu trả lời của họ, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng như sau: ***Khi chúng ta phục vụ người khác một cách trung thành, chúng ta có thể giúp họ chuẩn bị tiếp nhận các lẽ thật của phúc âm.***

Mời những em tham gia đọc phần của họ trong An Ma 18:22–32. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các lẽ thật cụ thể mà Am Môn đã dạy cho La Mô Ni. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm các lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ. Sau đó yêu cầu họ báo cáo về những lẽ thật mà họ đã nhận ra. Viết phản ứng của họ trên bảng. Viết lên trên bảng những câu trả lời của họ.

Mời những em tham gia đọc phần của họ trong An Ma 18:33–35. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách Am Môn đã giải thích khả năng của ông để biết những ý nghĩ của nhà vua và khả năng của ông để bảo vệ các đàn gia súc của nhà vua. Sau khi những em tham gia trong phần diễn đọc đã đọc xong, thì hãy cám ơn họ vì đã giúp đỡ. Mời học sinh báo cáo những kết quả tìm thấy của họ. Để giúp học sinh thấy Thượng Đế ban phước cho Am Môn như thế nào để có thể phục vụ La Mô Ni và dân của ông, hãy hỏi:

- Một số điều nào Am Môn đã có thể làm mà vượt quá khả năng tự nhiên của mình?

Hãy nêu ra rằng khi Am Môn đang phục vụ Vua La Mô Ni, thì ông cũng đang phục vụ Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô. Viết lên trên bảng điều sau đây: *Khi chúng ta phục vụ Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô một cách trung thành, . . .*

- Dựa trên điều các em đã học được từ tấm gương của Am Môn, các em sẽ hoàn tất lời phát biểu này như thế nào? (Học sinh có thể trả lời theo những cách khác nhau. Để tóm lược những câu trả lời của họ, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng như sau: ***Khi chúng ta phục vụ Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô một cách trung thành thì khả năng của chúng ta để làm công việc của hai Ngài gia tăng.***
- Làm thế nào nguyên tắc này có thể áp dụng cho một người nào đó cảm thấy sợ hoặc không thích hợp hoặc cảm thấy rằng một sự chỉ định hay bổn phận là quá khó khăn?

- Có khi nào các em đã cảm thấy rằng Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô đã giúp các em làm công việc của hai Ngài không? (Các anh chị em có thể muốn nói về cách Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô đã gia tăng khả năng của các anh chị em trong sự phục vụ hai Ngài. Hoặc các anh chị em có thể chia sẻ một ví dụ từ cuộc sống của người khác).

Để giúp học sinh áp dụng nguyên tắc này, hãy viết lên trên bảng các câu hỏi sau đây. Yêu cầu học sinh viết câu trả lời của họ cho một trong những câu hỏi này.

Nguyên tắc này có thể giúp các em trong trách nhiệm hiện tại và tương lai như thế nào?

Các em có thể trung thành hơn như thế nào để có thể cảm thấy Chúa làm gia tăng khả năng của các em để làm công việc của Ngài?

Giải thích rằng cách Am Môn giảng dạy cho La Mô Ni trong An Ma 18:36–39 là một mẫu mực được những người truyền giáo sử dụng ngày nay. Ông dạy về kế hoạch cứu chuộc, kể cả Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va, và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Yêu cầu học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để giảng dạy về Sự Sáng Tạo và Sự Sa Ngã khi chúng ta dạy về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Trước khi chúng ta có thể hiểu được Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô, . . . trước hết chúng ta phải hiểu Sự Sa Ngã của A Đam. Và trước khi chúng ta có thể hiểu được Sự Sa Ngã của A Đam, thì trước hết chúng ta phải hiểu Sự Sáng Tạo. Ba thành phần thiết yếu này của kế hoạch cứu rỗi liên quan với nhau. . . .

". . . Cuộc sống vĩnh cửu, được thực hiện bởi Sự Chuộc Tội, là mục đích tối cao của Sự Sáng Tạo" ("The Atonement," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1996, 33, 35).

Nếu ba giáo lý này chưa được viết ở trên bảng, thì hãy thêm chúng vào bản liệt kê mà các anh chị em đã viết trong thời gian diễn đọc. Mời một học sinh đọc to An Ma 18:36–39. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các yếu tố của Sự Sáng Tạo Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội trong những lời giảng dạy của Am Môn cho La Mô Ni. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm thấy.

- Việc học hỏi các giáo lý của Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội có thể đã giúp La Mô Ni nhận ra việc ông cần đến một Đấng Cứu Rỗi như thế nào?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 18:40–43 và nhận ra điều La Mô Ni đã cầu nguyện để đáp ứng cho lời giảng dạy của Am Môn. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm lời khẩn cầu của La Mô Ni.

- Lời cầu nguyện của La Mô Ni cho thấy rằng ông đã hiểu điều gì về bản thân mình và dân của ông? (Ông hiểu rằng họ đã phạm tội và cần được tha thứ).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ La Mô Ni về điều xảy ra khi chúng ta hiểu rằng chúng ta cần Đấng Cứu Rỗi? (Khi học sinh trả lời cho câu hỏi này, hãy giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta hiểu việc chúng ta cần Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta sẽ mong muốn hối cải.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ cạnh bên An Ma 18:40–41. Hãy nêu ra rằng mặc dù những kinh nghiệm cá nhân của chúng ta với sự hối cải có thể khác nhau, nhưng chúng ta đều có thể noi theo gương của Vua La Mô Ni trong khi chúng ta chân thành cầu xin lòng thương xót của Thượng Đế).

Mời học sinh viết câu trả lời của họ cho câu hỏi sau đây:

- Các em có thể làm điều gì mà sẽ giúp các em ghi nhớ việc các em cần Đấng Cứu Rỗi?

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 18:36–39. Giảng dạy kế hoạch cứu rỗi

Khi Am Môn dạy La Mô Ni, "ông bắt đầu nói về sự sáng tạo thế gian," và sau đó ông dạy về "những sự việc có liên quan tới sự sa ngã của loài người" (An Ma 18:36). Cuối cùng, ông "thuyết giảng cho họ [nhà vua và các tôi tớ của ông] nghe về kế hoạch cứu chuộc," nhất là "về sự hiện đến của Đấng Ky Tô" (An Ma 18:39). A Rôn cũng giảng dạy những giáo lý này cho cha của La Mô Ni (xin xem An Ma 22:12–14).

Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã gọi những giáo lý này là những giáo lý cơ bản—Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội— "ba cột trụ vĩnh cửu" và "những sự kiện vĩ đại nhất từng xảy ra trong suốt thời vĩnh cửu." Ông giải thích:

"Nếu chúng ta có thể đạt được một sự hiểu biết về những giáo lý này, rồi sau đó toàn thể kế hoạch vĩnh cửu sẽ rơi đúng vào vị trí, và chúng ta sẽ được ở trong một vị trí để thực hiện sự cứu rỗi của mình. . . .

". . . Ba giáo lý này là các nền tảng mà tất cả mọi điều đều đặt trên đó. Nếu không có bất cứ một giáo lý nào trong số các giáo lý đó thì mọi điều đều mất đi mục đích và ý nghĩa của chúng, còn các kế hoạch và thiết kế của Thượng Đế đều sẽ trở thành vô ích" ("The Three Pillars of Eternity" [bài nói chuyện trong buổi họp đặc biệt devotional tại trường Brigham Young University ngày 17 tháng Hai năm 1981], 1, speeches.byu.edu).

Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích mỗi thành phần của kế hoạch là thiết yếu như thế nào:

"Kế hoạch đòi hỏi Sự Sáng Tạo và kế đó đòi hỏi cả Sự Sa Ngã lẫn Sự Chuộc Tội. Những điều này là ba thành phần cơ bản của kế hoạch. Sự sáng tạo vườn địa đàng đến từ Thượng Đế. Sự hữu diệt và cái chết đến với thế gian qua Sự Sa Ngã của A Đam. Sự bất diệt và việc có thể đạt được cuộc sống vĩnh cửu đều được cung cấp bởi Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su. Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội đã được hoạch định từ lâu trước khi công việc thực sự của Sự Sáng Tạo bắt đầu" ("The Creation," *Ensign,* tháng Năm năm 2000, 84).

Ngoài việc giảng dạy cùng các giáo lý giống nhau, Am Môn và A Rôn còn sử dụng một cách giảng dạy tương tự. Họ giảng dạy với sự đơn giản, trong một cách mà những người nghe họ có thể hiểu được (xin xem An Ma 18:24–30; 22:7–11). Họ đã giảng dạy từ thánh thư (xin xem An Ma 118:36–39; 22:12–14). Những lời giảng dạy của họ đã dẫn những người khác đến việc cầu nguyện (xin xem An Ma 18:40–41; 22:15–18).

BÀI HỌC 83

An Ma 19–20

Lời Giới Thiệu

Vua La Mô Ni đã trải qua một sự thay đổi trong lòng, dẫn đến sự cải đạo của vợ ông và nhiều người dân của ông. Sau đó, Am Môn và Vua La Mô Ni đi đến Mi Đô Ni để giải cứu các anh em bị giam cầm của Am Môn. Trên đường đi, họ gặp cha của La Mô Ni, vua cai trị toàn lãnh thổ. Nhà vua lấy làm ngạc nhiên trước những lời của La Mô Ni và Am Môn, trước sức mạnh của Am Môn, và tình yêu thương của Am Môn dành cho La Mô Ni. Lòng ông mềm lại, và ông bảo đảm với họ rằng các anh em của Am Môn sẽ được thả ra khỏi tù. Ông bày tỏ ước muốn được học hỏi những lời mà ông đã nghe từ con trai của ông và Am Môn.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 19

Vua La Mô Ni và nhiều người dân của ông hối cải và chịu phép báp têm

Hãy hỏi học sinh:

- Khi các em thả một hòn đá vào một cái hồ nước, điều gì sẽ xảy ra cho mặt nước?

Trong khi học sinh mô tả sự tác động của một hòn đá khi được thả vào nước, hãy vẽ lên trên bảng biểu đồ sau đây, chừa lại những từ.

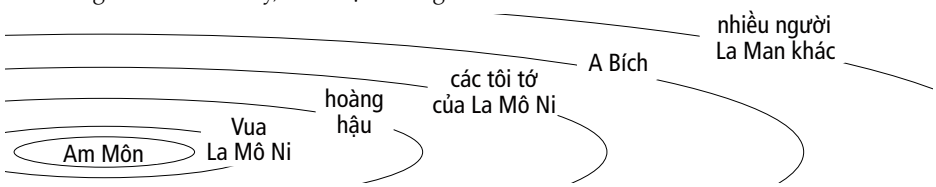

Viết lên trên bảng câu sau đây:

Bằng cách chia sẻ chứng ngôn của mình và nêu gương ngay chính, chúng ta có thể . . .

Mời học sinh ghi nhớ lời phát biểu này trong suốt bài học và suy xét cách họ có thể hoàn tất điều đó.

- Các hành động của một người có thể giống như thế nào với hòn đá thả vào trong nước? (Giúp học sinh thấy rằng, giống như những gợn sóng lăn tăn lan dần từ hòn đá rơi xuống làm nước bắn tung tóe, những người khác có thể bị ảnh hưởng bởi hành động của chúng ta).

Viết *Am Môn* vào vòng tròn đầu tiên trong biểu đồ.

- Am Môn đã giảng dạy cho ai trước hết? (Nếu học sinh cần giúp đỡ để trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ xem lại phần tóm lược chương cho An Ma 18. Hãy viết *Vua La Mô Ni* vào vòng tròn thứ hai trong biểu đồ).

Tóm lược An Ma 18:40–43 và 19:1–5 bằng cách giải thích rằng khi Vua La Mô Ni lắng nghe lời Am Môn, nhà vua đã nhận ra tội lỗi của mình và rằng mình cần đến Đấng Cứu Rỗi. Nhà vua kêu cầu Chúa xin lòng thương xót và sau đó ngã xuống đất. Vì tin rằng nhà vua đã chết, nên tôi tớ của nhà vua khiêng vua vào cho vợ của vua và đặt vua nằm trên giường. Sau hai ngày hai đêm, các tôi tớ sắp lấy xác vua đi và đem đặt xuống nhà mộ thì hoàng hậu nói rằng bà muốn nói chuyện với Am Môn. Bà không nghĩ rằng La Mô Ni đã chết, và bà muốn Am Môn đi tới chỗ nhà vua.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 19:6 cùng tìm kiếm một cụm từ mà họ cảm thấy là mô tả đặc biệt đúng với kinh nghiệm của La Mô Ni. Gọi một vài học sinh đọc các cụm từ mà họ đã chọn ra. Hỏi họ tại sao họ đã chọn các cụm từ đặc biệt đó.

Viết trên biểu đồ *hoàng hậu* vào vòng tròn tiếp theo. Yêu cầu học sinh tra cứu An Ma 19:7–11 để xem kinh nghiệm này đã ảnh hưởng như thế nào đến hoàng hậu.

- Chúng ta có thể học được điều gì về hoàng hậu từ các câu thánh thư này? (Những câu trả lời có thể gồm có việc bà yêu chồng bà, bà tin cậy Am Môn, và bà đã có đức tin lớn lao).

Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 19:12–14. Mời các học sinh khác dò theo cùng đặc biệt chú ý đến cách bày tỏ đức tin của La Mô Ni.

- La Mô Ni đã học được các lẽ thật nào trong hai ngày trước đó?
- La Mô Ni, hoàng hậu, và Am Môn đã được "tràn ngập Thánh Linh" và "tràn ngập niềm vui." Có khi nào các em đã cảm thấy được ảnh hưởng của Chúa một cách mạnh mẽ không? Có khi nào các em đã cảm thấy niềm vui lớn lao không?

Viết *các tôi tớ của La Mô Ni* vào vòng tròn tiếp theo trong biểu đồ. Mời một học sinh đọc to An Ma 19:15–16. Yêu cầu lớp học tìm kiếm bằng chứng rằng các tôi tớ này đang tìm đến Thượng Đế.

- Các từ và cụm từ nào cho thấy các tôi tớ này đang tìm đến Thượng Đế?

Viết *A Bích* vào vòng tròn tiếp theo. Mời một học sinh đọc to An Ma 19:17. Mời lớp học tìm kiếm việc A Bích đã bị ảnh hưởng như thế nào bởi những sự kiện này.

- A Bích đã làm gì? Bà đã hy vọng điều gì sẽ xảy ra nhờ vào các hành động của bà?

Hãy cân nhắc việc cho học sinh cơ hội để tóm lược An Ma 19:18–28. Cho họ thời gian để im lặng đọc những câu này. Sau đó yêu cầu một em tình nguyện kể lại câu chuyện này bằng lời riêng của em ấy. Cho phép các học sinh khác giúp đỡ. Nếu cần, hãy giúp họ gồm vào thông tin sau đây: Sau khi nghe tin tức từ A Bích, dân chúng quy tụ lại trong cung vua. Khi họ nhìn thấy Am Môn, nhà vua, hoàng hậu, và các tôi tớ nằm bất tỉnh, thì cuộc cãi vã nổi lên dữ dội ở giữa họ. Một người toan giết Am Môn nhưng ngã xuống chết trong nỗ lực đó. Một số người cho rằng Am Môn là Vị Thần Vĩ Đại, và những người khác nói rằng ông là yêu quái. Khi A Bích thấy tất cả cuộc cãi vã xảy ra vì bà đã tụ họp mọi người lại với nhau, nên bà rất buồn.

Yêu cầu học sinh suy xét điều họ có thể làm trong trường hợp của A Bích. Sau đó yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 19:29.

- Làm thế nào hành động của A Bích cho thấy sức mạnh của chứng ngôn của bà? Làm thế nào hoàng hậu cho thấy rằng bà đã nhận được một chứng ngôn?

Đọc to An Ma 19:30–36. Yêu cầu học sinh dò theo và suy xét sự tác động của chứng ngôn và tấm gương của Am Môn đối với những người khác.

Viết *nhiều dân La Man khác* vào vòng tròn cuối cùng trong biểu đồ.

Yêu cầu học sinh hoàn tất lời phát biểu các anh chị em đã viết ở trên bảng vào lúc lớp học bắt đầu. Một nguyên tắc mà họ có thể bày tỏ là **bằng cách chia sẻ chứng ngôn của mình và nêu gương ngay chính, chúng ta có thể giúp đỡ người khác tìm đến Chúa.**

- Có khi nào tấm gương hoặc chứng ngôn của một người nào đó đã ảnh hưởng tốt đến các em không?

Mời học sinh suy ngẫm chứng ngôn và tấm gương của họ có thể ảnh hưởng như thế nào đến những người trong gia đình, bạn bè, và cộng đồng của họ. Yêu cầu họ viết một câu trả lời cho câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

- Các em có thể làm gì ngày nay mà có thể có được một ảnh hưởng tốt đến những người xung quanh?

Khuyến khích học sinh cho phép chứng ngôn và tấm gương ngay chính của họ ảnh hưởng đến người khác, giống như một hòn đá gây ra những gợn sóng lăn tăn trong một cái ao. Cho học sinh biết rằng trong một bài học sắp tới (bài học 85), các anh chị em có thể yêu cầu họ báo cáo về những nỗ lực của họ.

An Ma 20

Thân phụ của Vua La Mô Ni mong muốn học hỏi về phúc âm và bắt đầu trải qua một sự thay đổi trong lòng

Mời học sinh suy nghĩ về một thời gian mà họ cảm thấy họ bị đối xử tồi tệ hay không công bằng.

Giải thích rằng Am Môn và La Mô Ni gặp phải một tình huống trong đó họ bị đối xử tồi tệ. Hãy nêu ra rằng chúng ta có thể học được những bài học quan trọng từ những phản ứng của họ với cách họ bị đối xử.

Để giúp học sinh làm quen với câu chuyện trong An Ma 20, hãy tóm lược An Ma 20:1–7 như sau: La Mô Ni muốn đưa Am Môn đến gặp thân phụ của mình là vua cai trị toàn lãnh thổ. Chúa đã mặc khải cho Am Môn biết rằng Am Môn không nên đi vì thân phụ của La Mô Ni sẽ cố gắng giết ông. Chúa cũng mặc khải rằng anh của Am Môn là A Rôn và hai người bạn đồng hành đang ở trong tù trong xứ Mi Đô Ni. Am Môn muốn giải cứu các anh em của mình. Khi nghe nói rằng Am Môn đã biết được những điều này qua sự mặc khải, La Mô Ni đã đến giúp Am Môn giải cứu các anh em của ông.

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy phát tay cho mỗi học sinh:

1. An Ma 20:8–13	Các em sẽ có những cảm nghĩ nào nếu các em đang ở trong vị trí của Am Môn và một người nào đó buộc tội các em là một kẻ nói dối và một tên cướp?
2. An Ma 20:14–16	Chúng ta có thể học được bài học nào từ câu trả lời của La Mô Ni cho cha mình?
3. An Ma 20:17–25	Khi thân phụ của La Mô Ni thấy Am Môn có thể giết mình thì ông đã đề nghị với Am Môn điều gì? Thay vì thế Am Môn đã đòi hỏi điều gì?
4. An Ma 20:26–27	Tình yêu thương của Am Môn dành cho La Mô Ni đã ảnh hưởng như thế nào đến thân phụ của La Mô Ni? Trong những phương diện nào những lời của Am Môn và La Mô Ni ảnh hưởng đến thân phụ của La Mô Ni?

Chỉ định các học sinh làm việc theo từng cặp. Yêu cầu các cặp học sinh này đọc những câu được liệt kê trong các hàng 1–2 và thảo luận về các câu trả lời cho những câu hỏi kèm theo. Khuyến khích họ nên chuẩn bị chia sẻ câu trả lời của mình với cả lớp.

Sau khi các cặp học sinh thảo luận các hàng 1–2, hãy yêu cầu một vài em trong số họ báo cáo điều họ đã học được. Sau đó hãy hỏi:

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ các câu này? (Học sinh có thể chia sẻ vài câu trả lời, nhưng giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Chúng ta có thể chia sẻ chứng ngôn của mình bằng lời nói và tấm gương ngay cả khi người khác cố gắng thuyết phục chúng ta làm điều sai.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết nguyên tắc này bên cạnh An Ma 20:15).

Mời các cặp học sinh nghiên cứu các câu được liệt kê trong các hàng 3–4 và thảo luận các câu hỏi kèm theo. Yêu cầu họ báo cáo điều họ đã tìm thấy. Sau đó hãy hỏi:

- Chúng ta có thể học được điều gì từ các câu này? (Mặc dù học sinh có thể chia sẻ một loạt các nguyên tắc, hãy chắc chắn nguyên tắc sau đây là rõ ràng: **Khi chúng ta cho thấy tình yêu thương và giảng dạy lẽ thật, chúng ta có thể giúp người khác mềm lòng và trở nên dễ chấp nhận phúc âm.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết nguyên tắc này bên cạnh An Ma 20:26–27).

Mời học sinh chia sẻ những kinh nghiệm họ đã có cho thấy lẽ thật của một trong số các nguyên tắc mà họ đã nhận ra trong An Ma 20. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm riêng của mình.

Hãy kết thúc bằng cách khuyến khích học sinh tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh về cách họ có thể áp dụng hai nguyên tắc này trong cuộc sống của họ.

BÀI HỌC 84

An Ma 21–22

Lời Giới Thiệu

Anh của Am Môn là A Rôn giảng dạy dân A Ma Léc, nhưng họ khước từ sứ điệp của ông về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Sau đó, ông thuyết giảng ở Mi Đô Ni, nơi mà ông và một số người bạn đồng hành của ông cuối cùng bị bắt giam. Họ vẫn trung thành trong thời gian nghịch cảnh của họ, và họ tiếp tục sứ mệnh của họ để chia sẻ phúc âm sau khi Am Môn và Vua La Mô Ni bảo đảm rằng họ được thả ra. Sau khi thân phụ của La Mô Ni đã được chuẩn bị nhờ tấm gương của Am Môn, ông đã học được từ A Rôn về cách làm thế nào để "được Thượng Đế sinh ra" (An Ma 22:15). Thân phụ của La Mô Ni học được rằng bằng cách hối cải tội lỗi của mình, ông có thể tiến đến việc biết được Thượng Đế và cuối cùng nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Giúp học sinh áp dụng các giáo lý và nguyên tắc

Thành tâm quyết định cách để giúp học sinh nhận ra và áp dụng giáo lý cùng các nguyên tắc trong một bài học tùy theo hoàn cảnh cá nhân của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 21

A Rôn và các anh em của ông thuyết giảng phúc âm bất chấp những thử thách và bị cầm tù

Hỏi học sinh xem họ có từng cảm thấy rằng họ đã làm hết sức mình để tuân giữ các giáo lệnh vậy mà vẫn gặp phải những thử thách hay cảm thấy chán nản không. Mời họ đề cập đến một số tình huống mà trong đó dân chúng có thể cảm thấy như vậy.

Giải thích rằng trong khi Am Môn đã thành công trong việc giảng dạy Vua La Mô Ni và dân của ông, thì A Rôn và những người bạn đồng hành của ông gặp phải nhiều nghịch cảnh ở một nơi khác trong xứ. Khi học sinh nghiên cứu tấm gương của A Rôn và những người bạn đồng hành của ông, hãy khuyến khích họ tìm kiếm những bài học mà có thể giúp đỡ họ khi họ gặp phải những thử thách hay cảm thấy chán nản.

Viết lên trên bảng các phần tham khảo: *An Ma 21:1–4; An Ma 21:5–8; An Ma 21:9–11; An Ma 21:12–15;* và *An Ma 20:29–30.* Chia lớp học ra thành năm nhóm. Chỉ định cho mỗi nhóm một trong những đoạn đã viết ở trên bảng. Yêu cầu học sinh chuẩn bị đưa ra một phần tóm lược vắn tắt về những đoạn đã được chỉ định của họ và mô tả bất cứ nỗi gian nan nào mà A Rôn và những người bạn đồng hành của ông đã phải chịu đựng. Sau một vài phút, hãy mời học sinh từ mỗi nhóm chia sẻ điều họ đã tìm thấy.

- A Rôn và các anh em của ông đã chịu đựng những thử thách của họ như thế nào? (Xin xem An Ma 20:29; 21:9, 12, 15).
- Một trong những thử thách mà A Rôn gặp phải là sự chống đối từ dân A Ma Léc khi ông giảng dạy cho họ (xem An Ma 21:5–10). Chúng ta có thể làm gì nếu một người nào đó muốn tranh luận với chúng ta về tôn giáo hay thách thức niềm tin của chúng ta?

Nhắc nhở học sinh về câu hỏi vào lúc bắt đầu bài học này. A Rôn và các anh em của ông đã làm việc siêng năng để làm theo như Chúa đã hướng dẫn họ, nhưng họ vẫn gặp phải những khó khăn. Yêu cầu học sinh im lặng suy xét cảm nghĩ mà họ có thể có nếu họ đã trải qua điều mà A Rôn và những người bạn đồng hành của ông đã trải qua. Họ có thể muốn làm điều gì sau khi bị đau khổ và bị bỏ tù vì phúc âm trong khi ở xa nhà? Các anh chị em có thể hỏi xem họ có muốn về nhà không.

Viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Nếu chúng ta trung thành kiên trì qua những thử thách thì Chúa sẽ giúp chúng ta làm công việc của Ngài.*** Mời một học sinh đọc to An Ma 21:16–17. Yêu cầu những người còn lại trong lớp dò theo cùng nhận ra cách Chúa đã giúp A Rôn và các anh em của ông làm công việc của Ngài. Mời học sinh báo cáo điều họ đã nhận ra.

Để giúp học sinh áp dụng nguyên tắc được viết ở trên bảng, hãy hỏi họ những loại công việc nào Thượng Đế muốn họ phải làm bây giờ và những thử thách nào mà họ có thể gặp phải trong việc cố gắng hoàn thành công việc này. (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng ngoài công việc truyền giáo ra, học sinh còn có thể tham gia vào công việc của

Thượng Đế bằng cách tham dự các buổi họp của Giáo Hội, làm tròn những sự kêu gọi và chỉ định, phục vụ người khác, củng cố chứng ngôn của họ, và trở nên giống như Đấng Ky Tô hơn).

Mời học sinh chia sẻ cách họ đã tiến đến để biết rằng nguyên tắc các anh chị em đã viết ở trên bảng là chân chính. Các anh chị em có thể muốn chia sẻ chứng ngôn của mình về cách mà Chúa giúp chúng ta hoàn thành công việc của Ngài khi chúng ta trung thành kiên trì qua những thử thách. Yêu cầu hỏi học sinh cho các ví dụ về những lúc trong tương lai khi họ nghĩ rằng họ có thể cần phải kiên trì qua những thử thách khi họ làm công việc của Chúa.

Tóm lược An Ma 21:18–23 bằng cách giải thích rằng sau khi giúp đạt được việc thả A Rôn và các anh em của ông ra khỏi tù, Am Môn và La Mô Ni trở về xứ Ích Ma Ên, nơi đây họ tiếp tục thuyết giảng phúc âm. La Mô Ni ban quyền tự do tôn giáo cho dân chúng của ông.

An Ma 22

A Rôn giảng dạy phúc âm cho thân phụ của La Mô Ni, là người tin tưởng vào Thượng Đế và được Ngài sinh ra

Viết lên trên bảng những câu hỏi sau đây:

Tại sao các em muốn nhận được cuộc sống vĩnh cửu?

Các em sẽ sẵn lòng từ bỏ điều gì để nhận được cuộc sống vĩnh cửu?

Giải thích rằng "cuộc sống vĩnh cửu, hoặc sự tôn cao, là thừa hưởng một chỗ trong đẳng cấp cao nhất của thượng thiên giới, nơi mà chúng ta sẽ sống nơi hiện diện của Thượng Đế và tiếp tục sống chung với gia đình (xin xem GLGƯ 131:1–4). . . . Ân tứ này có thể nhận được qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô" (*Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 52). Vắn tắt nói cho học sinh biết tại sao các anh chị em muốn nhận được cuộc sống vĩnh cửu. Khi làm như vậy, các anh chị em có thể muốn trưng bày một tấm ảnh gia đình và hình Đấng Cứu Rỗi. Sau đó yêu cầu học sinh suy ngẫm về những câu hỏi ở trên bảng khi họ học An Ma 22 chung với nhau.

Mời một học sinh đọc to An Ma 22:1.

- Các em nhớ điều gì về cha của La Mô Ni từ bài học trước? (Các anh chị em có thể muốn mời một học sinh tóm lược An Ma 20).
- Theo An Ma 20:27, cha của La Mô Ni đã yêu cầu Am Môn làm điều gì? (Giảng dạy cho ông).

Tóm lược An Ma 22:2–3 bằng cách giải thích rằng mặc dù đã muốn gặp Am Môn và được Am Môn giảng dạy, nhưng cha của La Mô Ni vẫn háo hức học hỏi khi A Rôn đến với ông, thay vì Am Môn.

Mời một học sinh đọc to An Ma 22:2–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà cha của Vua La Mô Ni muốn biết. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm thấy.

Chia lớp ra thành các nhóm nhỏ. Mời các nhóm đó đọc An Ma 22:7–14 chung với nhau và lập một bản liệt kê các giáo lý mà A Rôn đã giảng dạy cho cha của La Mô Ni. (Ví dụ, họ có thể đề cập rằng ông đã dạy về Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội). Sau khi các nhóm đó đã biên soạn bản liệt kê của họ rồi, hãy mời một học sinh chia sẻ với lớp học bản liệt kê các giáo lý mà nhóm của em đó đã lập ra. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh đó viết bản liệt kê lên trên bảng. Sau đó mời các học sinh khác viết thêm bất cứ giáo lý nào mà nhóm của họ đã liệt kê.

- Những giáo lý này trả lời như thế nào cho câu hỏi của nhà vua trong An Ma 22:6?

Mời học sinh im lặng tra cứu An Ma 22:15 cùng tìm kiếm điều mà cha của Vua La Mô Ni đã sẵn lòng từ bỏ để nhận được niềm vui và cuộc sống vĩnh cửu.

- Các em có những ý nghĩ gì khi xem xét điều nhà vua sẵn lòng từ bỏ?

Hãy nêu ra rằng mặc dù nhà vua đã sẵn lòng từ bỏ tất cả của cải của mình, nhưng A Rôn đã dạy ông về một sự hy sinh lớn hơn mà ông cần phải làm. Mời một học sinh đọc to An Ma 22:16. Yêu cầu lớp học lắng nghe điều A Rôn đã nói rằng nhà vua cần phải làm.

- A Rôn đã nói là nhà vua cần phải làm gì? (Hãy hối cải tội lỗi của nhà vua và cầu nguyện lên Thượng Đế bằng đức tin).

Mời một học sinh đọc to An Ma 22:17–18. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm câu trả lời của nhà vua đối với những chỉ dẫn của A Rôn.

- Nhà vua đã cho thấy ước muốn của mình như thế nào để nhận được cuộc sống vĩnh cửu?
- Các em nghĩ "từ bỏ" tội lỗi của mình có nghĩa là gì? Các em nghĩ tại sao là điều cần thiết để hối cải *tất cả* các tội lỗi của mình chứ không chỉ *một số* tội lỗi mà thôi? (Hãy giúp học sinh hiểu rằng một người cần có thời gian để hối cải tất cả tội lỗi của mình).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ cha của Vua La Mô Ni về việc chuẩn bị cho cuộc sống vĩnh cửu? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ hiểu được lẽ thật sau đây: **Chúng ta phải sẵn lòng từ bỏ tất cả tội lỗi của mình để chuẩn bị cho cuộc sống vĩnh cửu.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm cụm từ "cho con được biết, hầu con từ bỏ tất cả mọi tội lỗi của con để chỉ biết có Ngài" trong An Ma 22:18).

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đòi hỏi chúng ta phải thay đổi. 'Hối cải' là sứ điệp thường xuyên nhất của điều này, và hối cải có nghĩa là từ bỏ tất cả các cách thực hành—cá nhân, gia đình, chủng tộc và quốc gia—mà trái ngược với các giáo lệnh của Thượng Đế. Mục đích của phúc âm là biến đổi con người bình thường thành những người thiêng liêng, và điều đó đòi hỏi phải thay đổi" ("Sự Hối Cải và Thay Đổi," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2003, 37).

Hãy nêu ra rằng có một số người tự hỏi họ có thể thực sự hối cải và thay đổi không. Những người khác đặt câu hỏi liệu Chúa sẽ tha thứ cho họ không. Để giúp những học sinh nào có thể có những nỗi lo lắng này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chị Elaine S. Dalton, chủ tịch trung ương Hội Thiếu Nữ:

"Có điều gì trong cuộc sống của mình mà các em cần phải thay đổi không? Các em có thể làm điều này. Các em có thể hối cải nhờ vào sự hy sinh chuộc tội vô hạn của Đấng Cứu Rỗi. Ngài đã làm cho các em và tôi có thể thay đổi, trở nên thanh khiết và trong sạch lại, và trở thành giống như Ngài. Và Ngài đã hứa rằng khi chúng ta làm như vậy, Ngài sẽ không còn nhớ đến các tội lỗi và lỗi lầm của chúng ta nữa." ("Đây Là Lúc Để Đứng Dậy và Chiếu Sáng!" *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2012, 124).

Giải thích rằng khi chúng ta thực hành đức tin và hối cải tội lỗi của mình thì chúng ta hội đủ điều kiện để tiếp nhận các giáo lễ và giao ước của chức tư tế là điều giúp chúng ta chuẩn bị cho cuộc sống vĩnh cửu.

Mời học sinh viết trong sổ ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư những câu trả lời của họ cho câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết câu hỏi này lên trên bảng hoặc đọc câu đó từ từ để học sinh có thể viết xuống).

- Từ những gì đã học được về điều cần thiết để nhận được cuộc sống vĩnh cửu, các em cảm thấy Chúa sẽ yêu cầu các em phải làm điều gì ngày hôm nay để các em có thể đến gần Ngài hơn?

Khi học sinh đã có đủ thời gian để suy ngẫm và viết, hãy hỏi:

- Các em thấy bằng chứng nào về việc nhà vua đã được cải đạo theo Chúa? (Nhắc nhở học sinh rằng nhà vua đã thay đổi từ việc muốn giết con trai của mình đến việc sẵn lòng từ bỏ hết vương quốc và tất cả những tội lỗi của mình để có thể được Thượng Đế sinh ra).

Tóm lược An Ma 22:19–21 bằng cách giải thích rằng sau khi nhà vua đã được Thánh Linh khuất phục, các tôi tớ của ông đã chạy đi báo cho hoàng hậu biết tất cả những gì đã xảy ra. Bà đã tức giận và truyền lệnh cho các tôi tớ phải giết chết A Rôn và các anh em của ông. Vì sợ quyền năng của những người truyền giáo Nê Phi nên các tôi tớ đã từ chối. Hoàng hậu cũng sợ nhưng vẫn quyết tâm đòi giết chết những người Nê Phi. Bà truyền lệnh cho các tôi tớ đi và dẫn dân chúng đến để giết A Rôn và những người bạn đồng hành của ông.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 22:22–26 cùng tìm kiếm các hành động của A Rôn và nhà vua để cho hoàng hậu và những người khác cũng có thể trở nên cải đạo và cảm nhận được niềm vui. Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn về sự hối cải và phước lành của việc được thay đổi qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Những người trẻ tuổi có thể học cách sử dụng thánh thư để giảng dạy các lẽ thật phúc âm. Chia học sinh thành từng cặp, và mời mỗi cặp học sinh chuẩn bị phần trình bày trong một đến hai phút, trong đó họ giảng dạy một giáo lý cơ bản mà các anh chị em chỉ định cho họ. Yêu cầu họ sử dụng ít nhất một đoạn thánh thư thông thạo trong việc giảng dạy giáo lý đó. Cũng yêu cầu họ cân nhắc việc sử dụng những phần giải thích, ví dụ, kinh nghiệm, và chứng ngôn trong việc giảng dạy của họ. Cả hai học sinh trong mỗi cặp học sinh nên tham gia vào các phần trình bày. Sau khi đã có đủ thời gian để chuẩn bị, yêu cầu hai hoặc ba cặp học sinh giảng dạy lớp học. Cân nhắc việc yêu cầu các cặp học sinh khác đưa ra phần trình bày của họ trong các buổi họp đặc biệt devotional hoặc sau một bài học ngắn hơn.

Ghi Chú: Nếu không có thời gian cho sinh hoạt này là một phần của bài học này, các anh chị em có thể sử dụng sinh hoạt đó vào một ngày khác. Đối với các sinh hoạt ôn lại khác, hãy xem phần phụ lục ở cuối quyển sách học này.

BÀI HỌC 85

An Ma 23–24

Lời Giới Thiệu

Sau khi cải đạo, vua của dân La Man tuyên bố tự do tôn giáo ở giữa dân mình. Lời tuyên bố này cho phép A Rôn và các anh em của ông thuyết giảng phúc âm và thiết lập các giáo hội trong các thành phố La Man. Hàng ngàn người dân La Man được cải đạo và không hề bỏ đạo. Những người dân La Man cải đạo này lập một giao ước để dẹp bỏ vũ khí chiến tranh của họ, và họ tự tách ra khỏi những người dân La Man không cải đạo và tự gọi họ là dân An Ti Nê Phi Lê Hi. Khi những người dân La Man không cải đạo tấn công họ, một số người dân An Ti Nê Phi Lê Hi đã hy sinh mạng sống để tuân giữ giao ước của họ.

Xin lưu ý: Trong bài học 83, các anh chị em có thể đã khuyến khích học sinh nên để cho chứng ngôn và tấm gương ngay chính ảnh hưởng đến người khác, giống như một cục đá làm cho gợn sóng trong một cái ao. Nếu các anh chị em đã làm như vậy thì hãy cân nhắc việc bắt đầu bài học này bằng cách yêu cầu học sinh báo cáo về những nỗ lực của họ.

Theo dõi những lời mời đã đưa ra

Khi giảng viên theo dõi những lời mời và những sự chỉ định được đưa ra trong các bài học trước, học sinh sẽ tiến đến việc hiểu và cảm nhận được tầm quan trọng của việc hành động theo các nguyên tắc thiêng liêng và áp dụng những nguyên tắc này vào cuộc sống của họ ở bên ngoài lớp học.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 23

Hàng ngàn người dân La Man được cải đạo theo Chúa

Vẽ lên trên bảng hình của hai người (hình người vẽ bằng đường thẳng đơn giản là đủ). Sau đó, đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Yêu cầu lớp học lắng nghe những phần mô tả của Anh Cả Scott về hai loại người khác nhau.

"Mỗi người trong chúng ta đều đã quan sát thấy cách một số người luôn luôn làm những điều đúng trong cuộc đời. Họ dường như hạnh phúc, thậm chí còn phấn khởi về cuộc sống nữa. Khi phải chọn những điều khó khăn, thì dường như họ luôn luôn chọn những điều đúng mặc dù có những điều hấp dẫn khác có sẵn cho họ để chọn. Chúng ta biết rằng họ có thể bị cám dỗ, nhưng dường như họ không để ý đến điều đó. Tương tự như vậy, chúng ta đã quan sát thấy cách những người khác không quá dũng cảm trong các quyết định họ đưa ra. Trong một môi trường có ảnh hưởng mạnh mẽ của Thánh Linh, họ quyết tâm làm tốt hơn, thay đổi cuộc sống của họ, từ bỏ những thói quen làm cho suy yếu. Họ rất chân thành trong quyết tâm để thay đổi, tuy nhiên họ sẽ sớm trở lại làm những điều mà họ đã quyết tâm từ bỏ.

"Điều gì đã tạo ra sự khác biệt trong cuộc sống của hai nhóm người này? Làm thế nào các anh chị em có thể luôn luôn chọn những điều đúng?" ("Full Conversion Brings Happiness," *Ensign*, tháng Năm năm 2002, 24).

Hỏi học sinh làm thế nào họ có thể viết tên của hai hình vẽ ở trên bảng dựa theo ý kiến của Anh Cả Scott. Viết lên trên một hình vẽ ở trên bảng *Trung tín* và hình kia là *Không thống nhất*. Hỏi học sinh họ sẽ trả lời như thế nào cho các câu hỏi mà Anh Cả Scott hỏi:

- "Điều gì đã tạo ra sự khác biệt trong cuộc sống của hai nhóm người này?
- Làm thế nào các em có thể luôn luôn chọn điều đúng?

Khi lớp học nghiên cứu An Ma 23–24, hãy khuyến khích học sinh suy nghĩ về điều gì thúc đẩy nhiều tín hữu của Giáo Hội vẫn luôn luôn chân thật và trung tín trong suốt cuộc sống của họ.

Tóm lược An Ma 23:1–5 bằng cách giải thích rằng sau khi vua của dân La Man được cải đạo, ông đã gửi ra một hịch truyền ở giữa dân chúng rằng họ nên để cho A Rôn và các anh em của ông thuyết giảng lời của Thượng Đế trong khắp xứ mà không bị cản trở và bị làm hại. Hịch truyền này đã làm cho những người truyền giáo có thể thiết lập các giáo hội ở giữa dân La Man. Do đó, hàng ngàn người dân La Man đã được cải đạo.

Mời một học sinh đọc to An Ma 23:6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm hai điều mà đã giúp mang lại sự cải đạo của dân La Man. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để Am Môn và các anh em của ông giảng dạy dân La Man "theo tinh thần mặc khải và tiên tri"?
- Các em nghĩ "quyền năng của Thượng Đế [đã] làm nhiều phép lạ" trong dân La Man có nghĩa là gì?
- Có khi nào các em đã cảm nhận được quyền năng của Thượng Đế đang giúp các em trở nên được cải đạo không? Có khi nào các em đã nhìn thấy quyền năng của Thượng Đế đang tác động để giúp một người nào khác trở nên được cải đạo không?

Mời học sinh đọc An Ma 23:6 một lần nữa, cùng nhận ra các cụm từ mô tả những người dân La Man đã tin lời thuyết giảng của Am Môn và các anh em của ông. (Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu là những người dân La Man này đã được "cải đạo theo Chúa," chứ không phải theo Giáo Hội, hoặc những người truyền giáo đã giảng dạy cho họ. Cũng hãy chắc chắn rằng học sinh thấy là những người này "không hề bỏ đạo." Viết lên trên bảng *Được cải đạo theo Chúa* và *Không hề bỏ đạo* dưới hình người vẽ có viết chữ *Trung tín.*

- Khi đương đầu với hoàn cảnh khó khăn và nghịch cảnh, tại sao là điều quan trọng để chúng ta được cải đạo theo Chúa thay vì theo người khác hay những ý nghĩ khác?

Mời học sinh yên lặng đọc An Ma 23:7, 16–18 cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mà đưa ra bằng chứng về sự cải đạo của dân La Man. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. Các anh chị em có thể liệt kê các từ và cụm từ này lên trên bảng dưới hình người có ghi chữ *Trung tín.* Để giúp học sinh phân tích thêm những câu này, các anh chị em có thể muốn hỏi các câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào ước muốn của dân chúng để có được một danh hiệu mới là bằng chứng rằng họ đã thay đổi?
- Làm thế nào những người được cải đạo ngày hôm nay có thể "được phân biệt" với những người khác?
- Theo An Ma 23:18, dân La Man đã được cải đạo bắt đầu siêng năng và trở nên thân thiện với dân Nê Phi. Khi một người đang cố gắng hối cải hoặc thay đổi cuộc sống của mình thì điều gì có thể hữu ích cho người đó để kết giao với những người khác cũng đã được cải đạo?

Viết những từ sau đây lên trên bảng: *Sự cải đạo có nghĩa là . . .*

Mời học sinh tóm lược điều họ đã học được từ An Ma 23 bằng cách hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau trong câu trả lời của họ, nhưng họ cần nói lên lẽ thật sau đây: **Sự cải đạo có nghĩa là thay đổi và trở thành một con người mới nhờ vào quyền năng của Thượng Đế.** Hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng.

Hãy chỉ dẫn học sinh đến các từ *Trung tín* và *Không thống nhất* ở trên bảng. Khuyến khích họ xem xét từ nào trong số các từ này mô tả đúng nhất mức độ cải đạo của họ.

An Ma 24

Dân An Ti Nê Phi Lê Hi giao ước sẽ không bao giờ cầm vũ khí nữa

Mời học sinh im lặng suy nghĩ xem họ đã từng quyết định việc tránh lặp lại một sai lầm hay tội lỗi nào đó nhưng về sau lại vi phạm sai lầm hay tội lỗi đó. Giải thích rằng nếu họ đã trải nghiệm điều này, thì họ nên tiếp tục cố gắng cải thiện. Khi nghiên cứu An Ma 24, họ sẽ học được các lẽ thật mà sẽ giúp đỡ họ.

Tóm lược An Ma 24:1–5 bằng cách giải thích rằng dân A Ma Léc và dân A Mu Lôn là những người dân Nê Phi trước kia, khích động dân La Man trở nên tức giận chống lại nhà vua của họ và những người dân An Ti Nê Phi Lê Hi khác. Trong cơn giận dữ của họ, những người dân La Man chuẩn bị tấn công dân An Ti Nê Phi Lê Hi. Vào lúc xung đột này, vua của dân An Ti Nê Phi Lê Hi qua đời. Vương quốc được giao phó cho một trong những người con trai của ông. Am Môn cùng vị vua mới và với La Mô Ni và những người khác cùng nhau hội ý và quyết định cách tự bảo vệ mình chống lại dân La Man.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 24:6 cùng tìm kiếm điều mà dân An Ti Nê Phi Lê Hi quyết định họ sẽ không làm. Sau khi học sinh đã báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy yêu cầu vài học sinh lần lượt đọc to từ An Ma 24:7–10, 12–14. Yêu cầu lớp học dò theo cùng lắng

nghe tất cả những cách mà vua của dân An Ti Nê Phi Lê Hi thừa nhận rằng Thượng Đế đã ban phước cho họ.

- Theo An Ma 24:9, một trong các tội lỗi mà dân An Ti Nê Phi Lê Hi đã vi phạm trước đây là gì?
- Theo An Ma 24:13, tại sao họ đã từ chối lâm trận?

Chia lớp học ra thành hai nhóm. Mời nhóm thứ nhất đọc An Ma 24:11, 15, cùng tìm kiếm các cụm từ cho thấy những nỗ lực của dân An Ti Nê Phi Lê Hi để hối cải. Yêu cầu nhóm thứ hai đọc An Ma 24:16–19 cùng tìm kiếm điều mà dân An Ti Nê Phi Lê Hi đã làm để bảo đảm rằng họ sẽ vẫn luôn luôn trong sạch. Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy mời họ chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Các anh chị em có thể sử dụng các câu hỏi sau đây để đưa ra thêm ý kiến:

- Các em nghĩ nhà vua có ý gì khi nói: "Đây là tất cả những gì chúng ta có thể làm . . . để hối cải"? (An Ma 24:11). (Cụm từ này mô tả những nỗ lực và quyết tâm của những người dân An Ti Nê Phi Lê Hi để hối cải tội lỗi của họ).
- Từ *chứng ngôn* được thấy ba lần trong An Ma 24:15–16, 18. Làm thế nào việc chôn sâu vũ khí của họ xuống đất có thể giống như là một chứng ngôn? (Điều này cho những người khác và cho Thượng Đế thấy rằng họ đã thực sự từ bỏ, hay là bỏ hẳn tội lỗi của họ).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Spencer W. Kimball:

"Trong việc từ bỏ tội lỗi, một người không thể chỉ muốn có các tình thế tốt hơn. . . . Người ấy phải chắc chắn là không những đã từ bỏ tội lỗi mà còn thay đổi các tình huống xung quanh tội lỗi nữa. Người ấy nên tránh những nơi chốn, tình thế và hoàn cảnh nơi mà tội lỗi đã xảy ra, vì những điều này dễ làm cho chúng ta phạm tội lần nữa. Người ấy cần phải từ bỏ những người đã vi phạm tội lỗi. Người ấy có thể không ghét những người có liên quan, nhưng người ấy phải tránh họ và mọi thứ liên quan đến tội lỗi" (*The Miracle of Forgiveness* [1969], 171–72).

- Những người dân An Ti Nê Phi Lê Hi đã làm gì để tránh những tình thế và những người mà có thể lôi kéo họ quay trở lại với tội lỗi cũ của mình?

Các anh chị em có thể muốn để cho học sinh một giây lát để suy ngẫm xem có bất cứ hoàn cảnh nào trong cuộc sống của họ mà họ cần phải thay đổi để hối cải và từ bỏ tội lỗi họ đang vật lộn với không.

Viết lên trên bảng câu sau đây: *Nếu chúng ta . . . , Thượng Đế sẽ . . .*

Yêu cầu học sinh xem lại An Ma 24:10–18 cùng tìm kiếm những cách họ có thể hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết một câu phát biểu giống như câu sau đây trong thánh thư của họ: **Nếu chúng ta làm hết sức mình để hối cải, thì Thượng Đế sẽ cất đi cảm giác tội lỗi của chúng ta và giúp chúng ta vẫn luôn luôn trong sạch.**

Bảo học sinh trở lại An Ma 24:17.

- Một số ví dụ về các khí giới phản nghịch (xin xem An Ma 23:7) mà người ta có thể dẹp bỏ hoặc chôn giấu khi họ trở nên được cải đạo theo Chúa là gì? (Giúp học sinh thấy rằng khí giới phản nghịch có thể gồm có thái độ hay hành động tội lỗi mà người ta phải từ bỏ để được cải đạo theo Chúa).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Phải mất một thời gian lâu để hối cải và thời gian này lâu như thời gian mà các anh chị em nói: 'Tôi sẽ thay đổi'—và có ý định thật sự để thay đổi. Dĩ nhiên sẽ có vấn đề khi hành động và đền bù. Các anh chị em có thể bỏ ra—quả thật cần bỏ ra—thời gian còn lại của đời mình để chứng minh sự hối cải vĩnh viễn" ("For Times of Trouble," *New Era*, tháng Mười năm 1980, 11–12).

Yêu cầu học sinh giải thích các hành động của một thiếu niên hoặc thiếu nữ có thể làm để tránh lặp lại mỗi tội lỗi sau đây: vi phạm Lời Thông Sáng, xem hình ảnh sách báo khiêu dâm, và không tử tế với anh, chị em ruột của mình.

Mời học sinh tưởng tượng ra cảm nghĩ của những người dân An Ti Nê Phi Lê Hi có thể đã có sau khi họ chôn giấu vũ khí của họ và sau đó khám phá ra rằng một quân đội La Man đang tiến đến tấn công họ. Yêu cầu học sinh xem xét tình huống này khi họ im lặng đọc An Ma 24:20–22.

Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Khi tuân giữ các giao ước của mình, chúng ta có thể giúp người khác trở nên được cải đạo.*** Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 24:23–27. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các từ hoặc cụm từ giảng dạy nguyên tắc được viết ở trên bảng.

- Câu chuyện này ảnh hưởng đến ước muốn của các em để tuân giữ các giao ước của các em như thế nào?
- Chúng ta có thể làm gì để củng cố ước muốn và khả năng của mình để tuân giữ các giao ước mình đã lập với Chúa?

Mời học sinh chia sẻ bất cứ kinh nghiệm nào họ đã có với nguyên tắc ở trên bảng. Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn về các nguyên tắc đã được giảng dạy trong bài học này.

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 17–24 (Đơn Vị 17)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 17–24 (đơn vị 17) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 17–18)

Từ tấm gương của Am Môn và các anh em của ông giảng dạy cho dân La Man, các học sinh học được rằng bằng cách tra cứu thánh thư, cầu nguyện, và nhịn ăn thì chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh và giảng dạy người khác bằng quyền năng. Việc Am Môn phục vụ Vua La Mô Ni cũng dạy một khía cạnh quan trọng về công việc phục vụ truyền giáo rằng khi chúng ta nêu gương sáng thì Chúa có thể làm cho chúng ta trở thành công cụ trong tay Ngài. Học sinh có thể thấy rằng công việc phục vụ của Am Môn cho La Mô Ni đã chuẩn bị cho người cai trị La Man và những người khác chấp nhận phúc âm. Sự cải đạo của Vua La Mô Ni dạy rằng khi chúng ta hiểu được việc chúng ta cần Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta mong muốn sẽ hối cải.

Ngày 2 (An Ma 19–20)

Học sinh biết được rằng chứng ngôn và tấm gương ngay chính của Am Môn đã giúp cha của La Mô Ni tìm đến Chúa. Họ cũng biết rằng những hành động yêu thương của chúng ta có thể dẫn dắt người khác làm mềm lòng họ và tìm cách để biết lẽ thật.

Ngày 3 (An Ma 21–22)

Câu chuyện về công việc truyền giáo của A Rôn đã giúp học sinh thấy rằng nếu chúng ta luôn luôn kiên trì qua các thử thách của mình, thì Chúa sẽ giúp chúng ta làm công việc của Ngài. A Rôn giúp cha của Vua La Mô Ni hiểu rằng ông có thể nhận được sự cứu rỗi chỉ nhờ vào công lao của Chúa Giê Su Ky Tô. Cũng giống như nhà vua, chúng ta phải sẵn lòng từ bỏ tất cả tội lỗi của mình để được thay đổi về phần thuộc linh và được Thượng Đế sinh ra.

Ngày 4 (An Ma 23–24)

Hàng ngàn người dân La Man đã chấp nhận phúc âm cho thấy rằng sự cải đạo là một sự thay đổi về phần thuộc linh—trở thành một người mới nhờ vào quyền năng của Thượng Đế. Qua tấm gương của dân La Man là những người đã trở thành dân An Ti Nê Phi Lê Hi, học sinh học được rằng nếu chúng ta làm hết sức mình để hối cải, thì Thượng Đế sẽ lấy đi cảm giác tội lỗi của chúng ta và giúp chúng ta luôn được trong sạch. Sự cải đạo của dân La Man cho thấy rằng chúng ta có thể giúp người khác trở nên được cải đạo khi chúng ta trung tín.

Lời Giới Thiệu

Bốn người con trai của Vua Mô Si A đã chọn từ chối các cơ hội và những điều xa hoa ở nhà để họ có thể thuyết giảng phúc âm ở giữa dân La Man. Các câu chuyện về bốn người truyền giáo minh họa cách học sinh có thể chuẩn bị để giảng dạy một cách hiệu quả phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cho người khác.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 17–22

Am Môn và các anh em của ông giảng dạy cho hai nhà vua La Man

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy: "*Một điều quan trọng nhất các em có thể làm để chuẩn bị cho một sự kêu gọi để phục vụ [một công việc truyền giáo] là . . .*"

Mời một vài học sinh cho biết họ đã cảm thấy như thế nào khi thấy một người trong gia đình hoặc một người bạn trở về từ việc phục vụ truyền giáo toàn thời gian một cách trung tín. Sau đó hỏi học sinh: Người này trở nên khác như thế nào sau khi phục vụ truyền giáo? Các em nghĩ điều gì đã gây ra sự thay đổi?

Hỏi học sinh làm thế nào họ có thể hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. Sau khi học sinh đã trả lời xong, hãy chia sẻ với họ cách Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã hoàn tất lời phát biểu này: "chỉ có một điều quan trọng nhất mà các em có thể làm để chuẩn bị cho sự kêu gọi phục vụ [truyền giáo] là *trở thành* một người truyền giáo từ lâu trước khi các em *đi* truyền giáo" ("Trở Thành một Người Truyền Giáo," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2005, 45).

Hãy hỏi: Trong những cách nào các thiếu niên và thiếu nữ có thể noi theo lời khuyên bảo của Anh Cả Bednar và trở thành những người truyền giáo trước khi họ phục vụ truyền giáo toàn thời gian?

Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Thomas S. Monson:

"Công việc truyền giáo là một bổn phận của chức tư tế—một nghĩa vụ mà Chúa kỳ vọng nơi chúng ta là những người đã được ban cho rất nhiều. Các em thiếu niên, tôi khuyên các em phải chuẩn bị phục vụ với tư cách là người truyền giáo. Hãy giữ mình được trong sạch và thanh khiết cùng xứng đáng để đại diện cho Chúa. Hãy giữ gìn sức khỏe và sức mạnh của các em. Học hỏi thánh thư. Nơi nào có sẵn, hãy tham dự lớp giáo lý hoặc viện giáo lý. Hãy làm quen với quyển sách hướng dẫn người truyền giáo *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*.

"Một lời cùng các em thiếu nữ: Mặc dù không có cùng trách nhiệm chức tư tế như các thiếu niên để phục vụ với tư cách là những người truyền giáo toàn thời gian, nhưng các em cũng có phần đóng góp quan trọng như những người truyền giáo và chúng tôi hoan nghênh sự phục vụ của các em" ("Khi Chúng Ta Gặp Lại Nhau Lần Nữa," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 6).

Viết câu sau đây lên trên bảng: *Chúa sẽ ban phước cho chúng ta với Đức Thánh Linh và quyền năng để giảng dạy lời Ngài khi chúng ta . . .*

Chia lớp ra thành bốn nhóm. Chỉ định mỗi nhóm một trong số các đoạn thánh thư sau đây: An Ma 17:1–4; An Ma 17:9–13; An Ma 17:19–25; 18:1–9; An Ma 17:26–30. (Thích ứng với sinh hoạt này nếu các anh chị em có một lớp học ít người).

Mời học sinh im lặng đọc đoạn thánh thư đã được chỉ định cho họ cùng tìm kiếm điều các con trai của Mô Si A đã làm để ban phước cho họ với Thánh Linh và với quyền năng khi họ giảng dạy phúc âm. Giải thích rằng khi học sinh đã làm xong, các anh chị em sẽ yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã khám phá và cách họ sẽ hoàn tất câu ở trên bảng.

Sau khi đã có đủ thời gian, mời một người từ mỗi nhóm giải thích điều mà các con trai của Mô Si A đã làm và cách mà những người trong nhóm sẽ hoàn tất nguyên tắc ở trên bảng. Những câu trả lời của học sinh có thể gồm có những điều sau đây: tra cứu thánh thư, nhịn ăn và cầu nguyện, có lòng kiên nhẫn, nêu gương sáng, tin cậy nơi Chúa, chân thành phục vụ người khác, và yêu thương người khác như là anh chị em của mình. Khi học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ, hãy liệt kê những câu trả lời này lên trên bảng. Yêu cầu học sinh giải thích họ nghĩ làm thế nào mỗi hành động hoặc đặc tính có thể giúp một cá nhân chia sẻ phúc âm một cách hiệu quả hơn.

Nếu bất cứ học sinh nào của các anh chị em đã được cải đạo theo phúc âm sau khi đã được những người truyền giáo toàn thời gian giảng dạy, thì các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ chia sẻ cảm nghĩ của họ khi họ đang học hỏi phúc âm.

Nhắc nhở học sinh rằng sau khi Am Môn bảo vệ đàn chiên của nhà vua, thì Vua La Mô Ni sững sờ trước sức mạnh của Am Môn cũng như sự vâng lời và lòng trung tín của ông trong việc làm tròn các lệnh truyền của nhà vua (xin xem An Ma 18:8–10). La Mô Ni đã được chuẩn bị để nghe sứ điệp mà Am Môn đã đến để chia sẻ với ông. Mời học sinh lần lượt đọc to từ An Ma 18:24–29. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách Am Môn xây đắp trên sự hiểu biết của La Mô Ni về Thượng Đế để ông có thể chuẩn bị cho La Mô Ni hiểu giáo lý chân chính.

Hỏi học sinh các câu hỏi sau đây:

- Nếu đã có một cuộc trò chuyện về Thượng Đế với một người bạn thuộc tín ngưỡng khác, các em có thể sử dụng niềm tin mà các em lẫn người bạn đó cùng chia sẻ như thế nào, như Am Môn đã làm? Nỗ lực này có thể giúp người bạn của các em như thế nào?
- Các em có thể nói về đề tài phúc âm nào khác với những người bạn của mình để mở ra cơ hội chia sẻ phúc âm với họ không?

Nhắc nhở học sinh rằng Vua La Mô Ni cũng như cha của ông đã trở nên dễ lĩnh hội để nghe về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 18:39–41— về phản ứng của La Mô Ni đối với việc học hỏi về Chúa Giê Su Ky Tô. Yêu cầu một học sinh khác đọc An Ma 22:14–18— về phản ứng của cha của La Mô Ni. Mời lớp học dò theo trong quyển thánh thư của họ và tìm kiếm những phản ứng giống nhau của những người này.

Hỏi: Cả hai người đều muốn làm gì khi họ học về Chúa Giê Su Ky Tô?

Giải thích rằng La Mô Ni và cha của ông đã được Thánh Linh cảm động qua những lời giảng dạy của những người truyền giáo. Vậy nên họ muốn các phước lành của phúc âm và đã sẵn lòng từ bỏ tội lỗi của mình và hối cải. Nhắc nhở học sinh về lẽ thật mà họ đã nghiên cứu tuần này: **Chúng ta phải sẵn lòng từ bỏ tất cả tội lỗi của mình để được thay đổi về mặt thuộc linh và được Thượng Đế sinh ra.**

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu của Anh Cả Dallin H. Oaks được tìm thấy trong sách hướng dẫn học tập của họ: "Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đòi hỏi chúng ta phải thay đổi. 'Hối cải' là sứ điệp thường xuyên nhất của điều này, và hối cải có nghĩa là từ bỏ tất cả các cách thực hành của—cá nhân, gia đình, chủng tộc và quốc gia—mà trái ngược với các giáo lệnh của Thượng Đế. Mục đích của phúc âm là biến đổi con người bình thường thành những người thiêng liêng, và điều đó đòi hỏi phải có sự thay đổi" ("Sự Hối Cải và Thay Đổi," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2003 37).

Mời học sinh suy nghĩ về cuộc sống của họ và xem xét xem họ có cần phải từ bỏ bất cứ tội lỗi nào để được thay đổi về mặt thuộc linh như La Mô Ni và cha của ông không. Kết thúc bằng cách chia sẻ lời khuyến khích và chứng ngôn rằng khi chúng ta sẵn lòng từ bỏ các tội lỗi của mình thì Chúa sẽ giúp chúng ta thay đổi và tăng trưởng.

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 25–32)

Yêu cầu học sinh xem xét câu hỏi này: Các em sẽ nói gì với một người nào đó chống lại Đấng Ky Tô? Trong đơn vị kế tiếp, học sinh sẽ học cách An Ma đáp ứng những câu hỏi và lời chế nhạo của Cô Ri Ho, là một người chống lại Đấng Ky Tô. Ngoài ra, họ sẽ tìm hiểu thêm về đức tin khi họ đọc về cách An Ma và những người khác đã làm để giảng dạy cho dân Giô Ram bội giáo, là những người đã rời xa những đường lối của Chúa.

BÀI HỌC 86

An Ma 25–26

Lời Giới Thiệu

Sau khi phá hủy thành phố Am Mô Ni Ha, dân La Man đã có nhiều trận chiến khác với dân Nê Phi và bị đẩy lui. Vì bị nhiều tổn thất lớn nên nhiều dân La Man đã dẹp bỏ vũ khí chiến tranh của họ, hối cải, và gia nhập dân An Ti Nê Phi Lê Hi. Khi các con trai của Mô Si A và những người bạn đồng hành của họ kết thúc công việc truyền giáo 14 năm của họ ở giữa dân La Man, thì Am Môn đã ca ngợi Chúa và bày tỏ lòng biết ơn về phước lành của việc làm công cụ trong tay của Thượng Đế để mang phúc âm đến cho dân La Man.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 25:1–12

Những lời tiên tri của A Bi Na Đi và An Ma được ứng nghiệm

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng:

Lời tiên tri	Sự Ứng Nghiệm Lời Tiên Tri
An Ma 9:12. An Ma đã nói tiên tri về điều gì với dân Am Mô Ni Ha?	An Ma 25:1–2 (xin xem thêm An Ma 16:2–3, 9–11)
Mô Si A 17:14–19. A Bi Na Đi đã tiên tri về điều gì sẽ xảy ra cho con cháu của Vua Nô Ê và các thầy tư tế của vua?	An Ma 25:4–9

Viết từ *tin* lên trên bảng. Yêu cầu học sinh kể tên một số người mà chúng ta thường tin cậy. (Các câu trả lời có thể gồm có Chúa, các vị tiên tri, cha mẹ, giảng viên, và huấn luyện viên). Hỏi học sinh:

- Tại sao là điều dễ dàng hơn để tin vào một số người nào đó hơn những người khác?
- Trong số tất cả những người trên thế gian ngày nay, ai là người làm cho các em dễ tin cậy nhất?

Nói cho học sinh biết rằng An Ma 25 chứa đựng bằng chứng rằng lời Chúa ban cho các vị tiên tri của Ngài sẽ luôn luôn được ứng nghiệm. Giải thích rằng học sinh sẽ sử dụng biểu đồ ở trên bảng để nghiên cứu hai lời tiên tri của các vị tiên tri trong Sách Mặc Môn và sự ứng nghiệm các lời tiên tri đó. Yêu cầu học sinh sao chép biểu đồ vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Trong cột đầu tiên, yêu cầu họ viết những câu trả lời cho các câu hỏi bằng cách sử dụng các phần tham khảo thánh thư đã được cung cấp. Trong cột thứ hai, yêu cầu họ viết về sự ứng nghiệm các lời tiên tri. Mời một vài học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

Mời một học sinh đọc to An Ma 25:11–12. Yêu cầu các em khác trong lớp dò theo cùng tìm kiếm điều mà Mặc Môn nói là đã xảy ra theo đúng với những lời của A Bi Na Đi. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm cụm từ "những lời này đã được ứng nghiệm" trong câu 12.

- Cụm từ "những lời này đã được ứng nghiệm" có nghĩa là gì?

Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết *GLGƯ 1:38* trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 25:12. Mời một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 1:38. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm một cụm từ tương tự như cụm từ "những lời này đã được ứng nghiệm" ("Sẽ được ứng nghiệm.")

- Chúng ta học được gì từ An Ma 25:1–12 về những lời tiên tri và lời hứa đã được các vị tiên tri đưa ra? (Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Những lời đầy soi dẫn của các vị tiên tri đều sẽ được ứng nghiệm***).

Hãy nêu lên rằng các ví dụ trong biểu đồ cho thấy rằng những lời cảnh cáo của các vị tiên tri cho kẻ không ngay chính sẽ luôn luôn được ứng nghiệm. Các vị tiên tri cũng chia sẻ những lời hứa dành cho những người sẽ tìm đến Chúa. Những lời hứa này cũng sẽ được ứng nghiệm. Để giúp học sinh thấy được sự áp dụng của nguyên tắc này trong cuộc sống của họ, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Đệ Nhất Chủ Tịch từ *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ*. Yêu cầu học sinh lắng nghe những lời hứa dành cho những người tuân giữ các tiêu chuẩn trong quyển sách nhỏ này.

"Các tiêu chuẩn trong quyển sách nhỏ này sẽ giúp các em với những sự lựa chọn quan trọng các em hiện có và sẽ có trong tương lai. Chúng tôi hứa rằng khi các em tuân giữ các giao ước mình đã lập và các tiêu chuẩn đạo đức này, thì các em sẽ được ban phước với sự đồng hành của Đức Thánh Linh, đức tin và chứng ngôn của các em sẽ phát triển mạnh mẽ hơn và các em sẽ càng ngày càng vui hưởng nhiều hạnh phúc hơn" (*Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* [quyển sách nhỏ, 2011], ii).

- Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã hứa điều gì?
- Có khi nào các em đã thấy những lời hứa này được ứng nghiệm?

An Ma 25:13–17

Nhiều người dân La Man hối cải và gia nhập dân An Ti Nê Phi Lê Hi

Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 25:13–14. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà nhiều người trong số dân La Man đã làm sau khi nhận ra rằng họ không thể đánh bại dân Nê Phi được.

- Điều gì để lại ấn tượng cho các em về hành động của dân La Man?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 25:17 cùng tìm kiếm những cảm nghĩ của các con trai của Mô Si A về thành công mà họ đã có ở giữa dân La Man.

- Thành công của các con trai của Mô Si A là một ví dụ như thế nào về những lời của Chúa được ứng nghiệm? (Nếu học sinh cần giúp trả lời câu hỏi này, thì hãy bảo họ tham khảo Mô Si A 28:5–7 và An Ma 17:11).

An Ma 26

Am Môn vui mừng về lòng thương xót của Chúa đối với ông và các anh em của ông và đối với dân La Man

Trưng bày một số dụng cụ (chẳng hạn như một cái búa, cái tua vít, cái mỏ lết, một cây bút hoặc bút chì, một cây cọ, một cái kéo, một máy vi tính, và một nhạc cụ). Giải thích rằng một từ khác của *công cụ* là *dụng cụ*.

- Một số điều nào mà một thợ thủ công lành nghề hoặc nghệ sĩ tài giỏi có thể làm nếu có đúng dụng cụ?
- Các em nghĩ việc một người nào đó là công cụ trong tay của Chúa có nghĩa là gì?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 26:1–5, 12. Yêu cầu lớp học nhận ra những cách mà Am Môn và những người bạn truyền giáo của ông là công cụ trong tay của Thượng Đế.

- Chúa đã hoàn thành điều gì qua Am Môn và những người bạn truyền giáo của ông?
- Các em sẽ nói lại An Ma 26:12 theo một cách khác như thế nào? Lời phát biểu của Am Môn trong câu này liên quan như thế nào đến việc làm một công cụ trong tay của Chúa?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 26:11, 13, 16 cùng tìm kiếm tất cả những lần thấy được các từ *niềm vui* và *hoan hỷ*. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên tô đậm những từ này trong quyển thánh thư của họ. Mời một học sinh đọc to An Ma 26:13–16, và yêu cầu lớp học tìm kiếm các lý do mà Am Môn đã đưa ra về niềm hoan hỷ của ông.

- Tại sao Am Môn hoan hỷ?

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ các câu này? (Học sinh có thể đề cập đến nhiều nguyên tắc khác nhau. Nguyên tắc sau đây có thể là một câu tóm lược những ý kiến của họ: **Chúng ta có được niềm vui khi trung thành phục vụ Chúa và con cái của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).
- Các em nghĩ tại sao chúng ta có được niềm vui khi phục vụ Chúa?

Viết những đoạn tham khảo thánh thư và những câu hỏi sau đây lên trên bảng. (Hãy cân nhắc việc viết những câu này trước khi lớp học bắt đầu). Chia các học sinh ra thành từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp chọn ra và đọc một trong những đoạn này và thảo luận những câu trả lời cho câu hỏi kèm theo.

An Ma 26:17. Am Môn và các anh em của ông là loại người nào trước khi họ được cải đạo?

An Ma 26:23–25. Theo như điều mà dân Nê Phi nói với Am Môn và các anh em của ông, thì dân La Man là những người như thế nào trước khi họ được cải đạo?

Cho một vài học sinh thời gian để giải thích câu trả lời của họ cho những câu hỏi này. Mời học sinh âm thầm đọc An Ma 26:23–29 cùng nhận ra những trở ngại mà Am Môn và các anh em của ông phải đối phó trong khi phục vụ Chúa và dân La Man.

- Các em nghĩ những người truyền giáo thời nay có thể gặp trở ngại nào trong số những trở ngại này?
- Theo như An Ma 26:27, 30, điều gì đã thúc đẩy Am Môn và những người bạn truyền giáo của ông tiếp tục phục vụ? (Sự an ủi và những lời hứa của Chúa và một ước muốn "là phương tiện cứu rỗi một số linh hồn.")

Yêu cầu học sinh đọc An Ma 26:31–34 cùng tìm kiếm một số kết quả về những sự lao nhọc của các con trai của Mô Si A. Khi họ đã có đủ thời gian để đọc rồi hãy yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã tìm thấy.

Mời một học sinh đọc to An Ma 26:35–37. Yêu cầu lớp học dò theo cùng suy ngẫm các lý do họ phải hoan hỷ về lòng nhân từ của Thượng Đế.

- Các em thấy các sứ điệp nào trong các câu này?

Hãy nêu ra rằng một trong nhiều sứ điệp trong các câu này là **Chúa đầy lòng thương xót đối với tất cả những người hối cải và tin nơi danh Ngài.** Để giúp học sinh cảm nhận được lẽ thật và tầm quan trọng của nguyên tắc này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Những lá thư đến từ những người mắc phải những sai lầm bi thảm. Họ hỏi: 'Có *bao giờ* tôi được tha thứ không?'

"Câu trả lời là *có chứ!*

"Phúc âm dạy chúng ta rằng nỗi dày vò và tội lỗi có thể được giảm bớt qua sự hối cải. Ngoại trừ một số ít người bội giáo bị diệt vong sau khi đã biết được trọn vẹn, thì không có thói quen, thói nghiện, sự phản nghịch, sự phạm giới, sự vi phạm nào lại không được ban cho lời hứa về sự tha thứ hoàn toàn" ("The Brilliant Morning of Forgiveness," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, 19).

Làm chứng về quyền năng của Sự Chuộc Tội cho phép sự tha thứ tội lỗi, dù nặng hay nhẹ, dành cho những người có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải. Cũng làm chứng về niềm vui đến với cuộc sống của chúng ta khi chúng ta phục vụ với tư cách là công cụ trong tay của Chúa.

BÀI HỌC 87

An Ma 27–29

Lời Giới Thiệu

Khi dân La Man không thành công trong các cuộc tấn công của họ vào dân Nê Phi, thì họ chuyển cơn tức giận của họ đến dân An Ti Nê Phi Lê Hi. Vì giao ước mà dân An Ti Nê Phi Lê Hi đã lập là sẽ không bao giờ làm đổ máu người khác nữa, nên họ đã từ chối không cầm lên vũ khí để tự bảo vệ mình. Am Môn dẫn dân An Ti Nê Phi Lê Hi đến Gia Ra Hem La, nơi mà họ đã nhận được sự bảo vệ từ dân Nê Phi và bắt đầu được biết đến là những người dân Am Môn. Khi dân Nê Phi bảo vệ dân Am Môn chống lại dân La Man, thì hàng ngàn dân Nê Phi và dân La Man đã thiệt mạng trong trận chiến. Mặc dù dân Nê Phi cảm thấy đau buồn trước cái chết của thân nhân họ, nhưng nhiều người trong số họ đã tìm thấy hy vọng và niềm vui trong lời hứa của Chúa rằng người ngay chính sẽ được "nhấc lên để sống bên tay phải của Thượng Đế, trong một trạng thái hạnh phúc bất tận" (An Ma 28:12).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 27

Am Môn dẫn những người dân An Ti Nê Phi Lê Hi đến chốn an toàn ở giữa dân Nê Phi

Yêu cầu học sinh giơ tay lên nếu họ đã từng có một người nào đó lập một lời hứa với họ và sau đó vi phạm lời hứa đó. Sau đó yêu cầu họ giơ tay lên nếu họ đã có một người nào đó lập một lời hứa và sau đó giữ lời hứa đó.

- Các em cảm thấy như thế nào về những người giữ lời hứa của họ? Tại sao?
- Các em nghĩ Chúa sẽ cảm thấy như thế nào về những người giữ lời hứa với Ngài?

Giới thiệu An Ma 27 bằng cách giải thích rằng sau khi dân La Man không thành công trong việc cố gắng tiêu diệt dân Nê Phi, thì họ tấn công dân An Ti Nê Phi Lê Hi, là những người dân La Man đã được cải đạo qua sự phục vụ của Am Môn và các anh em của ông. Yêu cầu học sinh nhớ lại điều dân An Ti Nê Phi Lê Hi đã làm để cho Chúa thấy rằng họ sẽ tuân giữ giao ước của họ là không bao giờ "sử dụng vũ khí để làm đổ máu loài người nữa" (An Ma 24:18). (Họ chôn vũ khí chiến tranh của họ). Để biết được việc dân An Ti Nê Phi Lê Hi phải giữ lời hứa của họ như thế nào, hãy mời một học sinh đọc to An Ma 27:2–3. (Các anh chị em cũng có thể đề nghị học sinh đọc An Ma 24:18–19 và viết đoạn tham khảo này ở ngoài lề bên cạnh An Ma 27:3).

- Nếu các em là một trong những người dân An Ti Nê Phi Lê Hi, thì có thể là điều khó khăn như thế nào đối với các em để tuân giữ giao ước của mình và không đi đánh trận để tự bảo vệ mình và thân nhân của mình?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 27:4–10 cùng tìm kiếm điều Am Môn đã đề nghị làm để bảo vệ dân An Ti Nê Phi Lê Hi và giúp họ tuân giữ các giao ước của họ. Yêu cầu một học sinh tóm lược đoạn này.

Mời một học sinh đọc to An Ma 27:11–12 cùng yêu cầu lớp học tìm kiếm lời chỉ dẫn mà Am Môn đã nhận được từ Chúa. Giải thích rằng dân An Ti Nê Phi Lê Hi đi theo Am Môn đến Gia Ra Hem La (xin xem An Ma 27:13–15). (Các anh chị em cũng có thể muốn tóm lược An Ma 27:16–19, cùng nêu ra rằng chính là trong những hoàn cảnh này mà Am Môn và các con trai khác của Mô Si A đã đoàn tụ với An Ma, như đã được thuật lại trong An Ma 17:1–4).

Giải thích rằng vị trưởng phán quan của dân Nê Phi đã hỏi dân chúng là họ có cho phép dân An Ti Nê Phi Lê Hi sống giữa họ không. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 27:22–24 cùng tìm kiếm phản ứng của dân Nê Phi trước lời loan báo của vị trưởng phán quan.

- Dân Nê Phi nói họ sẽ giúp đỡ dân An Ti Nê Phi Lê Hi như thế nào?
- Các em nghĩ tại sao dân Nê Phi đã sẵn lòng bảo vệ những kẻ thù trước đây của mình?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 27:26 để khám phá ra dân Nê Phi bắt đầu gọi dân An Ti Nê Phi Lê Hi là gì.

Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 27:27–30. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các đức tính nào mà dân Am Môn được biết đến. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về dân Am Môn? Tại sao?
- An Ma 27:27–30 dạy điều gì về mối liên hệ giữa việc được cải đạo theo Chúa và tuân giữ các giao ước? (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải cho thấy rằng họ hiểu được lẽ thật sau đây: **Khi hoàn toàn được cải đạo theo Chúa, chúng ta tuân giữ các giao ước đã lập với Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).
- Ai đã là một tấm gương về nguyên tắc này trong cuộc sống của các em?

An Ma 28

Dân Nê Phi đánh bại dân La Man trong một trận đại chiến

Hãy nêu ra rằng mặc dù nhiều người dân Nê Phi trung tín nhưng họ vẫn gặp những thử thách khó khăn.

Giải thích rằng Chủ Tịch Thomas S. Monson đã chia sẻ câu chuyện sau đây về một kinh nghiệm ông đã có lúc còn trẻ. Sau khi nghe rằng người bạn của mình là Arthur Patton đã tử trận trong Đệ Nhị Thế Chiến, thiếu niên Thomas Monson đã đến thăm mẹ của Arthur. Bà không phải là tín hữu của Giáo Hội. Về sau ông nhớ lại:

"Một ánh đèn đã tắt trong cuộc sống của Bà Patton. Bà mò mẫm trong bóng tối và nỗi tuyệt vọng vô cùng.

"Với lời cầu nguyện trong lòng, tôi tiến đến lối đi vào nhà Patton, tự hỏi những lời an ủi nào có thể thốt ra từ miệng của một đứa trẻ.

"Cửa mở ra và Bà Patton ôm lấy tôi thể như bà đang ôm đứa con trai của bà. Căn nhà trở thành một giáo đường khi một người mẹ lòng đầy đau buồn và một đứa trẻ còn quá non nớt quỳ gối cầu nguyện.

"Khi chúng tôi đứng dậy, Bà Patton nhìn vào mắt tôi và nói: 'Tommy, bác không thuộc vào một giáo hội nào hết, nhưng cháu thì có đạo. Cháu hãy nói cho bác biết, Arthur sẽ sống lại không?' " ("Bà Patton—Chuyện Tiếp Theo," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 22).

- Các em sẽ trả lời như thế nào cho câu hỏi của bà Patton?

Hãy đọc câu trả lời của Chủ Tịch Monson:

"Với hết khả năng của mình, tôi làm chứng cùng bà rằng quả thật Arthur sẽ sống lại" ("Bà Patton—Chuyện Tiếp Theo," 22).

- Sự hiểu biết về kế hoạch cứu rỗi thay đổi quan điểm của những người có thân nhân đã qua đời như thế nào?

Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 28:1–3. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cái giá mà dân Nê Phi đã trả để giúp dân Am Môn tuân giữ giao ước của họ. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 28:4–6 cùng tìm kiếm việc quá nhiều người chết đã ảnh hưởng đến dân Nê Phi như thế nào. Yêu cầu học sinh tra cứu An Ma 28:11–12 về các lý do tại sao một số người có thể cảm thấy sợ hãi trước cái chết của người thân, trong khi những người khác có thể cảm thấy hy vọng.

- Tại sao một số người có thể cảm thấy sợ hãi trước cái chết của người thân?
- Tại sao một số người có thể cảm thấy hy vọng trước cái chết của người thân? (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải bày tỏ rằng **khi có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và những lời hứa của Chúa, thì chúng ta có thể có hy vọng và niềm vui trong những lúc có chết chóc**).

Viết câu không đầy đủ sau đây lên bảng: *Và do đó chúng ta thấy rằng . . .*

Hỏi học sinh làm thế nào họ sẽ hoàn tất câu này dựa trên điều họ đã học trong An Ma 28.

Sau khi học sinh đã có thời gian để trả lời rồi, hãy mời một học sinh đọc An Ma 28:13–14. Yêu cầu học sinh so sánh những câu trả lời của họ với các nguyên tắc đã được dạy trong các câu này. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm cụm từ "và do đó chúng ta thấy rằng" mỗi khi thấy cụm từ đó trong các câu này. Giải thích rằng Mặc Môn thường sử dụng cụm từ này để giới thiệu các bài học quan trọng mà chúng ta có thể học được từ các câu chuyện trong Sách Mặc Môn).

- Các em đã đọc được điều gì trong An Ma 27–28 mà hỗ trợ lời nói của Mặc Môn "và do đó chúng ta thấy rằng"?
- Có khi nào các em đã nhìn thấy một người nào đó đương đầu với cái chết của mình hoặc cái chết của một người thân với hy vọng nhờ vào đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô không?
- Các em sẽ giải thích sự phục sinh như thế nào để giúp một người nào đó có hy vọng khi phải đương đầu với cái chết của mình hay cái chết của một người thân?

Giúp học sinh nhận ra các nguyên tắc được giảng dạy trong thánh thư

Trong một số trường hợp, các nguyên tắc phúc âm được giảng dạy trong thánh thư đều bắt đầu bằng cụm từ "và do đó chúng ta thấy rằng." Ví dụ, trong An Ma 28:13–14, Mặc Môn sử dụng "và do đó chúng ta thấy rằng" để làm cho chúng ta chú ý đến các nguyên tắc chúng ta có thể học được từ những kinh nghiệm của Am Môn và dân An Ti Nê Phi Lê Hi. Giảng dạy cho học sinh hiểu rằng khi họ học và suy ngẫm thánh thư, thì họ có thể tự mình tìm thấy các nguyên tắc bằng cách tự hỏi: "Các câu này dạy tôi điều gì?"

An Ma 29

An Ma hãnh diện trong việc mang những người khác đến cùng Thượng Đế

Nói cho học sinh biết rằng An Ma 29 ghi chép việc An Ma biểu lộ ước muốn được làm một công cụ trong tay của Chúa. Mời một học sinh đọc to An Ma 29:1–3. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà An Ma chắc hẳn đã làm nếu ông đã có thể có "sự ước muốn của lòng [ông]." (Ông sẽ "[rao truyền] sự hối cải cho mọi người.")

- Theo An Ma 29:2, tại sao An Ma mong muốn điều này?

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 29:4–5 cùng tìm kiếm điều mà Chúa ban cho những người có ước muốn ngay chính. (Nếu học sinh cần giúp trả lời câu hỏi này, thì các anh chị em có thể nêu ra cụm từ "tôi biết rằng, Ngài ban cho loài người tùy theo sự mong muốn của họ." Giải thích rằng **nếu chúng ta mong muốn những điều ngay chính thì Chúa sẽ ban phước cho chúng ta theo những ước muốn đó.** Hãy nêu ra rằng nếu tất cả những ước muốn ngay chính của chúng ta không được đáp ứng trong cuộc sống này, thì chúng sẽ được đáp ứng trong thời vĩnh cửu).

Yêu cầu mỗi học sinh tra cứu riêng An Ma 29:10, 14, 16 cùng tìm kiếm phước lành mà An Ma đã nhận được khi ông giúp những người khác đến cùng Đấng Ky Tô. Yêu cầu học sinh chia sẻ điều họ tìm được.

- An Ma đã sử dụng từ nào để mô tả cảm nghĩ của ông về việc giúp đỡ những người khác đến cùng Đấng Ky Tô? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm mỗi lần sử dụng từ *vui mừng, hân hoan, niềm vui* trong những câu này).
- Chúng ta có thể học được nguyên tắc nào từ kinh nghiệm của An Ma trong việc giúp người khác hối cải và đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô? (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải cho thấy là đã hiểu được nguyên tắc sau đây: **Chúng ta sẽ cảm nhận được niềm vui khi giúp người khác hối cải và đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô**).
- Có khi nào các em đã cảm thấy niềm vui đến từ việc giúp những người khác đến cùng Đấng Ky Tô không?

Khuyến khích học sinh tìm kiếm cơ hội để giúp những người khác đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô. Hãy cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm truyền giáo đầy hân hoan của các anh chị em.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 28:11–12. Tìm kiếm sự bình an khi cái chết xảy ra

Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói về các hành động của chúng ta trong cuộc sống này có thể mang lại cho chúng ta sự bình an như thế nào khi cái chết xảy ra :

"Thưa các anh chị em, chúng ta sống để chết và chúng ta chết để sống—trong một vương quốc khác. Nếu chúng ta chuẩn bị kỹ, thì cái chết không mang lại sự khiếp sợ. Từ một viễn cảnh vĩnh cửu, cái chết đến quá sớm cho những người không chuẩn bị để gặp Thượng Đế.

"Giờ đây là thời gian để chuẩn bị. Rồi, khi cái chết đến, chúng ta có thể đi về hướng vinh quang thượng thiên mà Cha Thiên Thượng đã chuẩn bị cho con cái trung tín của Ngài. Trong khi đó, đối với những người thân yêu đang đau khổ bị bỏ lại . . . thì nọc của sự chết được giảm nhẹ bởi một sự trì chí trong đức tin nơi Đấng Ky Tô, một niềm hy vọng hết sức sáng lạn, tình yêu thương Thượng Đế và mọi người, và một ước muốn sâu xa để phục vụ họ" ("Giờ Đây Là Thời Gian để Chuẩn Bị ," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2005, 18).

Anh Cả Wilford W. Andersen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi đã kể lại làm thế nào mà một số bạn ông đã đương đầu với cái chết của cha họ:

"Mới đây, một người bạn thân của tôi qua đời vì bệnh ung thư. Anh ấy và gia đình của mình là những người có đức tin lớn lao. Thật là điều soi dẫn để thấy đức tin của họ đã mang họ vượt qua thời kỳ đầy khó khăn này. Lòng họ tràn đầy sự bình an mà đã hỗ trợ và củng cố họ. Với sự cho phép của họ, tôi xin đọc lá thư của một người trong gia đình đó, thư được viết chỉ một vài ngày trước khi cha của người ấy qua đời:

"'Mấy ngày qua thật là khó khăn. . . . Tối hôm qua trong khi chúng tôi tụ lại bên giường của cha chúng tôi, Thánh Linh của Chúa đã được cảm thấy rõ ràng và thật sự tác động như là Đấng an ủi đối với chúng tôi. Chúng tôi cảm nhận được sự bình an. . . . Thật là một điều khó khăn nhất mà bất cứ người nào trong chúng tôi đã từng trải qua trước đó, nhưng chúng tôi cảm nhận được sự bình an vì biết rằng. . . Cha Thiên Thượng đã hứa rằng chúng tôi sẽ cùng sống với nhau là một gia đình một lần nữa. Sau khi vị bác sĩ nói với cha chúng tôi rằng họ không thể làm gì được nữa, thì ông nhìn tất cả chúng tôi với đức tin trọn vẹn và đầy can đảm rồi hỏi: "Có ai đang ở trong căn phòng này nghi ngờ kế hoạch cứu rỗi không?" Chúng tôi . . . biết ơn cha mẹ mình đã dạy cho chúng tôi có được niềm tin cậy trọn vẹn nơi kế hoạch này'" ("Đá của Đấng Cứu Chuộc Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2010, 17–18).

BÀI HỌC 88

An Ma 30

Lời Giới Thiệu

Sau một trận đại chiến giữa dân Nê Phi và dân La Man, thì hòa bình được vãn hồi trong xứ. Khoảng hai năm sau, một người đàn ông tên là Cô Ri Ho bắt đầu rao giảng rằng không có Thượng Đế, rằng sẽ không có Đấng Ky Tô, và rằng không có tội lỗi. Hắn chửi rủa các vị lãnh đạo của Giáo Hội, cho rằng họ đang giảng dạy những truyền thuyết điên rồ. Những lời giảng dạy sai lầm của hắn đã dẫn dắt nhiều người đến việc phạm tội nghiêm trọng. Cô Ri Ho bị giải ra trước An Ma, là người làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô, và dạy rằng tất cả mọi điều đều làm chứng về một Đấng Tạo Hóa Tối Cao. Cuối cùng Cô Ri Ho bị quyền năng của Thượng Đế làm cho câm và tin vào lẽ thật. Tuy nhiên, khi hắn cầu xin để có được tiếng nói trở lại, thì An Ma từ chối lời cầu xin của hắn, và nói rằng hắn sẽ giảng dạy giáo lý sai lầm một lần nữa nếu hắn có được lại tiếng nói của mình. Cô Ri Ho dành cả cuộc đời còn lại của mình để đi ăn xin cho đến khi bị một nhóm người Nê Phi ly khai được gọi là dân Giô Ram giày đạp lên hắn cho đến chết.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 30:1–18

Cô Ri Ho, một kẻ chống báng Đấng Ky Tô, chế giễu giáo lý của Đấng Ky Tô

Trước khi lớp học bắt đầu, đục một cái lỗ nhỏ ở dưới đáy của một lon nước ngọt và để cho nước ngọt chảy hết ra ngoài. Cho lớp học thấy cái lon mà không tiết lộ rằng đó là cái lon không. Hỏi có ai muốn cái lon đó không và họ sẽ sẵn lòng trả bao nhiêu tiền cho cái lon đó. Yêu cầu một học sinh bước ra, xem xét cái lon và nói cho lớp học biết điều gì ở bên trong. (Thay vì một lon nước ngọt, các anh chị em cũng có thể sử dụng bất kỳ cái hộp không nào, một cái túi, hoặc một giấy gói thường gói một cái gì đó mà học sinh muốn).

- Những lời giảng dạy sai lạc giống với cái lon nước ngọt này như thế nào? (Những lời giảng dạy này thường cám dỗ ở bên ngoài nhưng trống rỗng ở bên trong).

Giải thích rằng trong bài học hôm nay, học sinh sẽ học về một người tên là Cô Ri Ho. Khi họ học An Ma 30, hãy khuyến khích họ xem xét cách những lời giảng dạy của Cô Ri Ho đã làm cho hắn và những người khác đều trống rỗng về phần thuộc linh.

Nói cho học sinh biết rằng sau một thời gian chiến tranh chống lại dân La Man, dân Am Môn (dân An Ti Nê Phi Lê Hi) và dân Nê Phi bước vào một thời kỳ hòa bình. Sau đó Cô Ri Ho đã làm gián đoạn hòa bình của họ. Yêu cầu học sinh đọc An Ma 30:6, 12, cùng tìm kiếm một cụm từ mô tả người này. (Cụm từ này là *Kẻ Chống Báng Đấng Ky Tô.* Giải thích rằng một định nghĩa của cụm từ này là "bất cứ người nào hay bất cứ điều gì mà làm giả mạo kế hoạch phúc âm chân chính về sự cứu rỗi và công khai hoặc kín đáo chống đối Đấng Ky Tô" [Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Kẻ Chống Lại Đấng Ky Tô," scriptures.lds.org].)

Chuẩn bị bài tập sau đây trên một tờ giấy phát tay hoặc trên tấm bảng trước khi lớp học bắt đầu. Nếu các anh chị em viết bài tập đó lên trên bảng, hãy yêu cầu học sinh chép nó vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Bài tập này sẽ giúp họ nhìn thấy cách mà Sa Tan và những người phục vụ nó đã sử dụng các giáo lý sai lạc để cám dỗ chúng ta phạm tội.

Những Lời Giảng Dạy Sai Lạc của Cô Ri Ho Kẻ Chống Báng Đấng Ky Tô

Lời Giảng Dạy Sai Lạc	Sứ điệp
1. An Ma 30:13–14	a. Các em không thể biết điều gì là đúng trừ khi nhìn thấy điều đó. Do đó, các em không thể biết rằng sẽ có một Đấng Ky Tô.
2. An Ma 30:15	b. Không có điều gì như là tội lỗi cả. Không có tiêu chuẩn phổ biến về điều gì là đúng hay sai.

Lời Giảng Dạy Sai Lạc	Sứ điệp
3. An Ma 30:16	c. Dân chúng được thịnh vượng chỉ bằng nỗ lực của họ mà thôi. Không có điều gì như là một sự chuộc tội.
4. An Ma 30:17 (bắt đầu với "mọi người đều trải qua . . .")	d. Không thể biết về những điều sẽ xảy ra trong tương lai, vì vậy các em không nên tin nơi Đấng Ky Tô hoặc theo những lời của những người nói họ là các tiên tri.
5. An Ma 30:17 (bắt đầu với "bất cứ điều gì loài người làm . . .")	e. Sự tha thứ tội lỗi là một ý tưởng điên rồ xuất phát từ truyền thuyết sai lạc.
6. An Ma 30:18	f. Không có cuộc sống sau khi chết, do đó các em không cần phải lo lắng về một sự phán xét sau cuộc sống này.

Chia học sinh thành từng cặp. Yêu cầu họ đọc An Ma 30:12–18 chung với nhau. Chỉ dẫn họ so sao cho A phù hợp với những lời giảng dạy sai lạc của Cô Ri Ho nằm ở phía bên trái của bài tập, với những thông điệp của những lời giảng dạy đó nằm ở phía bên phải. (Trả lời: 1–d, 2–a, 3–e, 4–c, 5–b, 6–f).

Để giúp học sinh phân tích những lời giảng dạy của Cô Ri Ho và áp dụng điều họ học được, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em đã từng thấy những lời giảng dạy nào tương tự với những lời giảng dạy của Cô Ri Ho?
- Theo An Ma 30:18, những lời giảng dạy của Cô Ri Ho đã dẫn dắt dân chúng làm điều gì?
- Các em nghĩ tại sao những lời giảng dạy này dẫn dắt dân chúng đầu hàng cám dỗ?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ những câu này về sự nguy hiểm của các giáo lý sai lạc? (Giúp học sinh nhận ra nguyên tắc sau đây: **Sa Tan sử dụng các giáo lý sai lạc để cám dỗ chúng ta phạm tội**).

Yêu cầu học sinh tự tưởng tượng ra mình đang ở trong tình huống sau đây:

Một người bạn mời các em chơi một trò chơi video. Khi đến nhà của người bạn đó, các em nhận biết rằng trò chơi đầy bạo động và gồm có các nhân vật ăn mặc khiếm nhã. Khi các em ngần ngại để chơi trò chơi đó, người bạn của các em yêu cầu các em giải thích lý do tại sao các em không muốn chơi.

- Các em sẽ nói gì? (Học sinh có thể giải thích rằng trò chơi đó vi phạm các tiêu chuẩn về đức tin của họ).
- Nếu người bạn của các em bắt đầu chỉ trích tín ngưỡng của các em cùng nói rằng tín ngưỡng đó giới hạn tự do của các em, thì các em có thể trả lời như thế nào?

An Ma 30:19–60

Cô Ri Ho đòi hỏi một điềm triệu từ An Ma và bị quyền năng của Thượng Đế làm cho câm

Tóm lược An Ma 30:19–30 bằng cách giải thích rằng Cô Ri Ho giảng dạy các giáo lý sai lạc trong ba thành phố Nê Phi khác nhau. Cuối cùng, hắn đã bị giải ra trước vị trưởng phán quan của xứ và trước An Ma, là vị lãnh đạo của Giáo Hội. Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng một trong những lý lẽ chính của Cô Ri Ho là các vị lãnh đạo Giáo Hội nắm giữ dân chúng trong vòng nô lệ—và tôn giáo của họ tước đoạt tự do của dân chúng. Hắn cũng cáo buộc các vị lãnh đạo Giáo Hội đang tìm kiếm lợi lộc cá nhân từ sức lao động của dân chúng.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 30:31 cùng tìm kiếm những lời cáo buộc của Cô Ri Ho chống lại An Ma và các vị lãnh đạo khác của Giáo Hội.

Mời học sinh đọc An Ma 30:32–35 để khám phá ra cách An Ma trả lời Cô Ri Ho.

- Các em có từng thấy lẽ trung thực của câu trả lời của An Ma trong cuộc sống của các vị lãnh đạo Giáo Hội như thế nào?

Mời hai học sinh ra phía trước lớp. Yêu cầu họ đọc to An Ma 30:37–45 với một người đọc những lời của An Ma và người kia đọc những lời của Cô Ri Ho. Mời những người khác trong lớp tìm kiếm điều An Ma đã trình bày như là bằng chứng về sự hiện hữu của Thượng Đế.

- An Ma đã đưa ra những bằng chứng nào về sự hiện hữu của Thượng Đế? (Khi học sinh trả lời xong, các anh chị em có thể muốn viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm những bằng chứng trong thánh thư của họ. Là một phần của cuộc thảo luận này, hãy nhấn mạnh rằng **tất cả mọi điều đều làm chứng về Thượng Đế.**
- Trong số các bằng chứng mà An Ma đã liệt kê, thì bằng chứng nào là đặc biệt mạnh mẽ đối với các em? Tại sao?

Cho học sinh một vài phút để viết. Yêu cầu họ liệt kê các bằng chứng họ đã thấy "chứng tỏ là có Thượng Đế" (An Ma 30:44). Mời vài học sinh chia sẻ những bản liệt kê của họ với lớp học.

- Những bằng chứng này ảnh hưởng đến các em như thế nào? Họ có thể củng cố đức tin và chứng ngôn của mình bằng những cách nào?

Tóm lược An Ma 30:46–50 bằng cách giải thích rằng Cô Ri Ho vẫn không chấp nhận các điềm triệu mà hắn đã được ban cho, đòi hỏi rằng An Ma phải cho hắn thấy một điềm triệu về sự hiện hữu của Thượng Đế. Để đáp lại Cô Ri Ho bị quyền năng của Thượng Đế làm cho câm. Khi tin vào quyền năng của Thượng Đế, Cô Ri Ho đã viết về lý do tại sao hắn đã rao giảng chống lại Thượng Đế Đức Chúa Cha và Chúa Giê Su Ky Tô. Mời một học sinh đọc to lời giải thích của Cô Ri Ho trong An Ma 30:51–53.

- Các em nghĩ Cô Ri Ho có ý nói gì khi hắn nói rằng hắn đã giảng dạy những điều mà đã "làm thỏa chí đầu óc trần tục"? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng những lời giảng dạy của Cô Ri Ho đã lôi cuốn những ước muốn vật chất bất chính của dân chúng hơn là những ước muốn thuộc linh ngay chính của họ).

Tóm lược An Ma 30:54–59 bằng cách giải thích rằng Cô Ri Ho đã yêu cầu An Ma cầu nguyện để cho sự rủa sả có thể được cất bỏ khỏi hắn. An Ma từ chối, nói rằng nếu Cô Ri Ho có thể nói lại được thì hắn sẽ một lần nữa giảng dạy giáo lý sai lạc cho dân chúng. Cô Ri Ho bị đuổi ra ngoài và đi xin ăn hết nhà này qua nhà khác. Cuối cùng, hắn đi đến với dân Giô Ram là những người đã tách ra khỏi dân Nê Phi, và bị giày đạp lên cho đến chết.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 30:60 cùng tìm kiếm nguyên tắc mà Mặc Môn giảng dạy.

- Mặc Môn giảng dạy nguyên tắc nào trong câu này?

Phải chắc chắn là học sinh hiểu rằng **"quỷ dữ không nâng đỡ con cái của nó [những kẻ đi theo nó] vào ngày sau cùng."**

- Điều này khác như thế nào với cách Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô chăm sóc chúng ta? (Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ đọc An Ma 36:3).

Làm chứng về các lẽ thật mà các anh chị em và học sinh đã thảo luận trong bài học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 30:52. "Tôi cũng đã luôn luôn biết rằng có một Đấng Thượng Đế"

Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giảng dạy về tầm quan trọng của việc nhận ra các dấu hiệu chúng ta đã nhận được liên quan đến lẽ trung thực của phúc âm:

"Nếu chúng ta không tuân phục theo ảnh hưởng dịu dàng của Đức Thánh Linh, thì chúng ta sẽ có nguy cơ để trở thành giống như Cô Ri Ho, một người chống báng Đấng Ky Tô trong Sách Mặc Môn. Không những Cô Ri Hô không tin nơi Thượng Đế, mà hắn còn nhạo báng Đấng Cứu Rỗi, Sự Chuộc Tội và tinh thần tiên tri, bằng cách giảng dạy sai lạc rằng không có Thượng Đế và không có Đấng Ky Tô.

"Cô Ri Ho không bằng lòng với việc chỉ chối bỏ Thượng Đế và lặng lẽ sống theo con đường mình đã chọn. Hắn giễu cợt những người tin và đòi tiên tri An Ma phải thuyết phục hắn với một điềm triệu về sự hiện hữu và quyền năng của Thượng Đế. Câu trả lời của An Ma cũng rất có ý nghĩa trong ngày nay cũng như lúc bấy giờ: "Ngươi đã có đủ điềm triệu rồi; ngươi còn thử thách Thượng Đế của ngươi làm gì nữa? Ngươi có còn nói rằng: Hãy cho tôi thấy một điềm triệu, trong lúc ngươi có lời chứng của tất cả những người anh em này của ngươi và luôn cả của tất cả các thánh tiên tri? Các thánh thư đang ở trước mặt ngươi đó, và tất cả mọi vật đều chứng tỏ là có Thượng Đế; phải ngay cả quả đất này cùng muôn vật trên đó, phải, luôn cả sự vận chuyển của nó, phải, và luôn cả những hành tinh đang chuyển động theo một phương thức đều đặn của chúng cũng đủ làm chứng rằng có một Đấng Sáng Tạo Tối Cao.' [An Ma 30:44.]

"Cuối cùng Cô Ri Ho đã được ban cho một điềm triệu. Hắn bị làm cho câm. 'Và Cô Ri Ho đưa tay ra viết những lời đáp như vậy:. . .tôi biết rằng, ngoài quyền năng của Thượng Đế, không gì có thể làm được chuyện này cho tôi; phải, và tôi cũng đã luôn luôn biết rằng có một Đấng Thượng Đế.' [An Ma 30:52.]

"Thưa các anh chị em, các anh chị em có lẽ đã biết, từ đáy sâu tâm hồn mình, rằng Thượng Đế hằng sống. Các anh chị em có thể chưa biết hết về Ngài và không biết tất cả những đường lối của Ngài, nhưng ánh sáng của niềm tin ở bên trong các anh chị em đang chờ đợi để được thức tỉnh và được làm cho mãnh liệt bởi Thánh Linh của Thượng Đế cùng Ánh Sáng của Đấng Ky Tô mà mình đã được ban cho từ lúc chào đời" ("Tìm Cách Biết Thượng Đế, Cha Thiên Thượng, và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2009, 31–32).

BÀI HỌC 89

An Ma 31

Lời Giới Thiệu

An Ma biết được rằng một nhóm dân Nê Phi ly khai được gọi là dân Giô Ram đã thất lạc khỏi lẽ thật của phúc âm và sa vào những lối thực hành sai lạc. Buồn rầu trước những báo cáo này về sự tà ác, An Ma dẫn một nhóm người truyền giáo đi giảng dạy lời của Thượng Đế cho dân Giô Ram. An Ma và những người bạn đồng hành của ông quan sát dân Giô Ram bội giáo trong việc thờ phượng, vật chất, và tính kiêu ngạo. An Ma khẩn thiết cầu nguyện rằng Chúa sẽ an ủi ông và những người bạn đồng hành của ông khi họ đối phó với thử thách này và họ sẽ được thành công trong việc mang dân Giô Ram trở lại với Chúa.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 31:1–7

An Ma và những người bạn đồng hành của ông rời Gia Ra Hem La để thuyết giảng lời của Thượng Đế cho dân Giô Ram bội giáo

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về điều họ sẽ làm nếu một người bạn hoặc một người trong gia đình bắt đầu đi lạc khỏi việc sống theo phúc âm.

- Các em có thể làm gì để giúp người này trở lại với Giáo Hội? Làm thế nào các em có thể làm người này thức tỉnh một ước muốn để tuân giữ các giáo lệnh? Các em có thể tìm kiếm sự giúp đỡ từ ai để làm việc với người trong gia đình hoặc người bạn của các em?

Nói cho học sinh biết rằng bài học hôm nay nhấn mạnh đến cách An Ma và vài người khác đã cố gắng giúp đỡ một nhóm người đã đi lạc khỏi phúc âm. Mời một học sinh đọc to An Ma 31:1–4. Yêu cầu lớp học tìm kiếm những mối quan tâm mà An Ma và những người khác đã có về dân Giô Ram.

- An Ma có những cảm nghĩ gì khi nghe nói về sự gian ác của dân Giô Ram?
- Tại sao dân Nê Phi bắt đầu lo sợ vì dân Giô Ram?

Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ có cơ hội để khuyên bảo An Ma về cách giải quyết các mối quan tâm của ông về dân Giô Ram. Hỏi học sinh là họ sẽ đề nghị điều gì ông nên làm. Mời một học sinh đọc to An Ma 31:5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà An Ma đã biết sẽ là cách hữu hiệu nhất để giúp đỡ dân Giô Ram.

- An Ma quyết định phải làm gì để giúp dân Giô Ram?
- Trong nỗ lực để giúp dân chúng thay đổi, các em nghĩ tại sao lời của Thượng Đế mạnh mẽ hơn lực lượng hay các kỹ thuật khác?

Dựa trên An Ma 31:5, chúng ta có thể học được điều gì về quyền năng của lời của Thượng Đế trong cuộc sống của mình? (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Khi chúng ta học lời của Thượng Đế thì lời đó sẽ dẫn dắt chúng ta làm điều đúng.** Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về quyền năng của lời Thượng Đế trong việc giúp chúng ta làm điều đúng, hãy chia sẻ lời phát biểu của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. (Các anh chị em có thể muốn viết lời phát biểu này lên trên bảng hoặc chuẩn bị một tờ giấy phát tay).

"Giáo lý chân chính, nếu hiểu rõ, sẽ thay đổi thái độ và hành vi.

"Việc nghiên cứu các giáo lý phúc âm sẽ cải thiện hành vi nhanh hơn việc nghiên cứu hành vi sẽ cải thiện hành vi. . . . Đó là lý do tại sao chúng ta nhấn mạnh như vậy về việc nghiên cứu các giáo lý của phúc âm" ("Các Trẻ Nhỏ," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 17).

Mời học sinh nói về một thời gian mà họ hoặc một người nào đó họ biết đã đạt được một ước muốn lớn lao hơn để làm điều gì là đúng nhờ vào thánh thư hoặc những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội.

Tóm lược An Ma 31:6–7 bằng cách nói với học sinh rằng vì sự tin tưởng của An Ma nơi quyền năng của lời của Thượng Đế, nên ông và bảy người khác đã đi thuyết giảng cho dân Giô Ram.

An Ma 31:8–23

Dân Giô Ram cầu nguyện và thờ phượng một cách sai lạc

Cho học sinh biết rằng khi An Ma và những người bạn đồng hành của ông ở giữa dân Giô Ram, họ quan sát dân chúng thờ phượng Thượng Đế một cách đáng kinh ngạc.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 31:8–11, cùng nhận ra các từ và cụm từ mà mô tả sự thờ phượng của dân Giô Ram. Hãy nêu ra rằng cước chú 10*a* gợi ý rằng cụm từ "các nghi thức của giáo hội" có liên quan đến các giáo lễ cũng như "cầu nguyện và khẩn cầu Thượng Đế mỗi ngày."

- Theo câu 10, dân Giô Ram đã làm điều gì mà làm cho họ dễ bị cám dỗ?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ việc dân Giô Ram không "liên tục cầu nguyện và khẩn cầu Thượng Đế mỗi ngày"? (Câu trả lời của học sinh có thể thay đổi, nhưng họ cần phải bày tỏ rằng **các nỗ lực hàng ngày của chúng ta để cầu nguyện và tuân giữ các giáo lệnh củng cố chúng ta chống lại sự cám dỗ.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng. Các anh chị em có thể đề nghị học sinh viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 31:9–11).
- Có khi nào các em thấy rằng lời cầu nguyện hàng ngày có thể giúp chúng ta chống lại cám dỗ không?

Là một phần của cuộc thảo luận của học sinh về câu hỏi này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Rulon G. Craven thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Trong những năm qua, đôi khi tôi được Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương yêu cầu họp với các tín hữu hồi cải của Giáo Hội và phỏng vấn họ về sự phục hồi các phước lành đền thờ của họ. Đây là một kinh nghiệm thuộc linh đầy cảm động để phục hồi lại các phước lành của những người tuyệt vời đó, là những người đã hối cải. Tôi đã hỏi một số người trong số họ câu hỏi sau đây: 'Điều gì đã xảy ra trong cuộc sống của các anh chị em làm cho các anh chị em tạm thời mất đi tư cách tín hữu trong Giáo Hội?' Với mắt nhòa lệ họ đã trả lời: 'Tôi đã không tuân theo các nguyên tắc cơ bản của phúc âm: cầu nguyện, đi nhà thờ thường xuyên, phục vụ trong giáo hội và học hỏi phúc âm. Sau đó tôi đã đầu hàng cám dỗ và mất đi sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh'" ("Temptation," *Ensign*, tháng Năm năm 1996, 76).

Mời một học sinh đọc to An Ma 31:12–14. Sau đó, mời một học sinh khác đọc to An Ma 31:15–18. Trước khi học sinh thứ hai đọc, hãy yêu cầu lớp học suy nghĩ về cách phản ứng của họ nếu đã nghe một người nào đó cầu nguyện theo cách này.

- Các em sẽ có những mối quan tâm nào nếu đã nghe một người nào đó cầu nguyện theo cách này?
- Dân Giô Ram đọc thuộc lòng một số giáo lý sai lạc nào trong lời cầu nguyện của họ?
- Dân Giô Ram có thái độ như thế nào đối với người khác? (Các anh chị em có thể muốn hướng sự chú ý của học sinhbao nhiêu lần chúng ta thấy các từ chúng con trong lời cầu nguyện của dân Giô Ram).

Mời một học sinh đọc to An Ma 31:19–23. Yêu cầu lớp học dò theo và tìm kiếm các vấn đề bổ sung với mẫu mực thờ phượng của dân Giô Ram. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

- Các em nghĩ những thay đổi nào dân Giô Ram sẽ cần có để sự thờ phượng của họ được nghiêm trang và làm đẹp lòng Chúa?

Giải thích rằng chúng ta thờ phượng Thượng Đế bằng cách dâng lên Ngài tình yêu thương, sự tôn kính và tận tâm. (Các anh chị em có thể muốn liệt kê các yếu tố thờ phượng này lên trên bảng). Chúng ta nên tôn thờ không những trong thái độ và hành động của mình khi cầu nguyện, nhịn ăn, và tham dự Giáo Hội mà còn trong thái độ và hành động của chúng ta suốt ngày. Khuyến khích học sinh đánh giá sự tập trung và lòng chân thành của họ trong sự thờ phượng của họ.

Yêu cầu học sinh nhận ra nhiều cách khác nhau chúng ta có thể thờ phượng Thượng Đế theo đúng cách. Cho phép họ đủ thời gian để chia sẻ ý kiến. Các anh chị em có thể muốn có một học sinh viết những ý kiến này lên trên bảng.

- Chúng ta cần phải có thái độ nào khi thờ phượng? Bằng cách nào chúng ta có thể giữ thái độ đó suốt ngày?

Để giúp học sinh hiểu thái độ của chúng ta ảnh hưởng như thế nào đến sự thờ phượng của mình, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự thờ phượng thường gồm có các hành động, nhưng sự thờ phượng chân thật luôn luôn gồm có một thái độ đặc biệt của tâm trí.

"Thái độ thờ phượng gợi lên những cảm xúc sâu thẳm nhất của lòng trung thành, sự tôn thờ, và kính sợ. Sự thờ phượng kết hợp tình yêu thương và sự tôn kính trong một trạng thái tận tâm nhằm mang tinh thần của chúng ta đến gần Thượng Đế hơn" (*Pure in Heart* [1988], 125).

Mời học sinh viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một phần đánh giá ngắn gọn về mẫu mực thờ phượng cá nhân hiện tại của họ và thái độ thờ phượng của họ trong các thể loại sau đây: cầu nguyện riêng hàng ngày, học hỏi thánh thư riêng hàng ngày, tuân theo các giáo lệnh, và đi nhà thờ và dự phần Tiệc Thánh hàng tuần. Yêu cầu học sinh đặt mục tiêu để cải thiện sự thờ phượng cá nhân hàng ngày của họ.

Khuyến khích học sinh đặt các mục tiêu để áp dụng điều họ học được.

Chủ Tịch Thomas S. Monson đã dạy về tầm quan trọng của việc mời các học sinh hành động theo điều họ học được trong lớp học: "Mục tiêu của việc giảng dạy phúc âm . . . không phải là 'trút hết thông tin' vào tâm trí của các tín hữu trong lớp học. . . .*Mục tiêu là nhằm làm cảm ứng các cá nhân khiến họ suy nghĩ, cảm nhận và rồi làm một điều gì đó để sống theo các nguyên tắc phúc âm.* . . .

"Tôi nghe và tôi quên;

"Tôi thấy và tôi nhớ;

"Tôi làm và tôi học" (trong Conference Report, tháng 10 năm 1970, 107–8).

An Ma 31:24–38

An Ma cầu nguyện để có được sức mạnh và sự thành công trong việc mang dân Giô Ram trở lại với Chúa

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 31:24–25 cùng tìm kiếm những thái độ và hành vi đi kèm theo sự bội giáo của dân Giô Ram. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

Giải thích rằng khi An Ma thấy sự tà ác của dân Giô Ram, thì ông cầu nguyện. Yêu cầu học sinh chia ra thành từng cặp. Yêu cầu các cặp học sinh nghiên cứu An Ma 31:26–35 và thảo luận các câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn cung cấp những câu hỏi này trên một tờ giấy phát tay hoặc viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu).

- Trọng tâm của lời cầu nguyện của dân Giô Ram là gì? (Họ tập trung vào bản thân mình).
- Trọng tâm của lời cầu nguyện của An Ma là gì? (Ông tập trung vào việc giúp đỡ những người khác. Ngay cả khi cầu nguyện cho mình và những người đồng hành của mình, ông cũng cầu xin có được sức mạnh để phục vụ dân Giô Ram).
- Các em muốn kết hợp những yếu tố nào trong lời cầu nguyện của An Ma vào những lời cầu nguyện riêng của mình?

Viết câu sau đây lên trên bảng:

Nếu chúng ta cầu nguyện và hành động theo đức tin, . . .

Giải thích rằng sau khi An Ma cầu nguyện để xin được giúp đỡ trong việc tìm đến dân Giô Ram, thì ông và những người bạn đồng hành của ông đã bắt đầu phục vụ, "lòng chẳng bận nghĩ đến bản thân họ " (An Ma 31:37). Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 31:36–38 cùng tìm kiếm các phước lành đến với An Ma và những người bạn đồng hành của ông khi họ nhận được các phước lành của chức tư tế và thuyết giảng phúc âm. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng trong An Ma 31:36, cụm từ "đặt tay lên người họ" ám chỉ phép đặt tay. Xem cước chú 36*b*.)

- Các phước lành nào đã đến với An Ma và những người bạn đồng hành của ông nhờ vào những lời cầu nguyện và hành động của họ?

Dựa vào điều các em đã học được từ tấm gương của An Ma và những người bạn đồng hành của ông, các em sẽ hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng như thế nào? (Học sinh có thể đưa ra vài câu trả lời đúng khác nhau. Tóm lược câu trả lời của họ bằng cách hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng: ***Nếu chúng ta cầu nguyện và hành động theo đức tin, thì Chúa sẽ củng cố chúng ta trong những thử thách của chúng ta***).

Giải thích rằng tiếp theo lời cầu nguyện của mình, An Ma và những người bạn đồng hành của ông đã cho thấy đức tin của họ bằng cách đi làm việc và tin cậy rằng Chúa sẽ lo liệu cho họ khi họ phục vụ Ngài. Mời các học sinh noi theo tấm gương cầu nguyện trong đức tin của An Ma.

BÀI HỌC 90

An Ma 32

Lời Giới Thiệu

Sau khi chứng kiến hình thức thờ phượng bội giáo của dân Giô Ram, An Ma và những người bạn đồng hành của ông bắt đầu thuyết giảng lời của Thượng Đế cho dân Giô Ram. Họ bắt đầu nhận được một số thành công trong số những người nghèo khó và đã bị đuổi ra khỏi nhà hội của họ. Bằng cách so sánh lời của Thượng Đế với một hạt giống, An Ma đã dạy cho dân chúng cách để nhận được lời của Thượng Đế và gia tăng đức tin của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 32:1–16

Những người dân Giô Ram khiêm nhường cho thấy rằng họ đang chuẩn bị để nghe lời của Thượng Đế

Mời học sinh tưởng tượng rằng các anh chị em là một người bạn đã hỏi họ làm thế nào các anh chị em có thể biết được phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là chân chính không. Hãy hỏi họ sẽ nói điều gì để giúp các anh chị em nhận được một chứng ngôn.

Sau khi học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ, hãy viết lên trên bảng *Làm thế nào để nhận được một chứng ngôn và củng cố chứng ngôn đó.* Nói cho học sinh biết rằng trong suốt bài học này, các anh chị em sẽ liệt kê các nguyên tắc và những sự hiểu biết mà họ khám phá ra về cách nhận được một chứng ngôn và củng cố chứng ngôn đó.

Nhắc nhở học sinh rằng An Ma và các anh em của ông đã quan sát sự thờ phượng sai lạc của dân Giô Ram, một nhóm dân Nê Phi bội giáo. Vì buồn rầu về sự tà ác của dân chúng nên ông đã cầu nguyện để có được sự an ủi và sức mạnh để có thể giảng dạy cho họ. (Xin xem An Ma 31).

Mời một học sinh đọc to An Ma 32:1–3. Yêu cầu lớp học tìm kiếm xem nhóm dân Giô Ram nào đã cho thấy là quan tâm đến sứ điệp của những người truyền giáo. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm ra.

- Theo An Ma 32:3, những người này nghèo về những phương diện nào? (“Họ đã nghèo về những vật chất của thế gian mà họ còn nghèo luôn cả trong lòng nữa.”)
- Các em nghĩ “nghèo trong lòng” có nghĩa là gì?

Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, hãy mời một vài người trong số họ thay phiên nhau đọc to từ An Ma 32:4–12. (Học sinh có thể đề nghị rằng nghèo trong lòng gồm có sự khiêm tốn, hối cải, và sẵn sàng lắng nghe lời của Thượng Đế).

- Câu hỏi trong An Ma 32:5 cho thấy dân Giô Ram nghèo trong lòng như thế nào?
- Làm thế nào cảnh nghèo khó dẫn nhóm dân Giô Ram này đến các phước lành?
- Những câu này dạy điều gì về việc nhận được và củng cố một chứng ngôn? (Khi học sinh chia sẻ những nguyên tắc khác nhau, hãy viết những nguyên tắc này dưới tiêu đề ở trên bảng. Hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Tính khiêm nhường chuẩn bị cho chúng ta để nhận được lời của Thượng Đế.**
- Tại sao tính khiêm nhường là cần thiết trong tiến trình tiếp nhận và củng cố một chứng ngôn?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 32:13–16. Yêu cầu lớp học tìm kiếm hai cách khác nhau người ta có thể trở nên khiêm nhường. (Người ta có thể chọn trở nên khiêm nhường, hoặc họ có thể bị bó buộc phải khiêm nhường).

- Chúng ta có thể học được gì về tính khiêm nhường từ những câu này? (Giúp học sinh nhận ra nguyên tắc sau đây: **chúng ta được phước nhiều hơn khi chọn để khiêm nhường hơn là khi chúng ta bị bó buộc phải khiêm nhường.**) Các em nghĩ tại sao là điều tốt hơn để chọn khiêm nhường?
- Các em nghĩ hạ mình "vì lời của Thượng Đế" có nghĩa là gì? (An Ma 32:14). Điều này có thể áp dụng cho các thái độ của chúng ta trong nhà thờ, lớp giáo lý, hoặc việc học thánh thư chung gia đình như thế nào?

An Ma 32:17–43

An Ma dạy cho dân Giô Ram cách gia tăng đức tin của họ

Giải thích rằng An Ma đã nhận ra một ý nghĩ sai lạc mà nhiều người có về việc đạt được một chứng ngôn. Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 32:17–18 trong khi lớp học nhận ra ý nghĩ sai lạc này.

- Nhiều người đã có ý nghĩ sai lạc nào về việc đạt được một chứng ngôn?
- Việc đòi hỏi một điềm triệu trước khi tin tưởng là sai lầm như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh về tấm gương của Sê Rem trong Gia Cốp 7:13–16 và tấm gương của Cô Ri Ho trong An Ma 30:43–52. Các anh chị em cũng có thể yêu cầu họ đọc Giáo Lý và Giao Ước 63:9 để nhấn mạnh rằng các điềm triệu là một kết quả của đức tin, chứ không phải là điều gì đó chúng ta nên đòi hỏi trước khi có đức tin).

Giải thích rằng An Ma đã dạy dân chúng đức tin là gì. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 32:21 cùng tìm kiếm định nghĩa của An Ma về đức tin. Hãy nêu ra rằng câu này là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm đoạn này theo một cách đặc biệt để họ sẽ có thể dễ dàng tìm ra đoạn này.

An Ma 32:21 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy này ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 32:22 cùng tìm kiếm lời khuyên dạy về cách nhận được và củng cố một chứng ngôn. Mời họ báo cáo điều họ tìm ra.

Thêm *Ghi nhớ lòng thương xót của Thượng Đế* và *Tin vào lời của Thượng Đế* vào bản liệt kê ở trên bảng.

- Tại sao những hành động này là quan trọng trong việc phát triển đức tin của chúng ta?

Giải thích rằng để giúp dân Giô Ram hiểu làm thế nào để tin vào lời của Thượng Đế, An Ma đề nghị rằng họ nên tiến hành một cuộc trắc nghiệm.

- Tại sao người ta tiến hành các cuộc thí nghiệm khoa học? (Để tìm hiểu xem một lý thuyết hay một ý kiến là đúng).

Yêu cầu học sinh mô tả các cuộc thí nghiệm họ đã thực hiện trong các lớp khoa học hoặc các bối cảnh khác. Giúp họ thấy rằng các cuộc thí nghiệm đòi hỏi phải có hành động, chứ không phải chỉ đoán, về phần nhà nghiên cứu. Tiến trình tiếp nhận hoặc củng cố một chứng ngôn cũng đòi hỏi phải có hành động.

Yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 32:27. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cuộc trắc nghiệm An Ma đã mời dân Giô Ram tiến hành. Thêm *Trắc nghiệm lời nói* vào bản liệt kê ở trên bảng.

- Các em nghĩ An Ma có ý nói gì khi ông nói phải "trắc nghiệm lời nói [của ông]"?
- Các em nghĩ An Ma có ý nói gì khi ông nói phải "thức tỉnh và phát huy khả năng của mình"? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *khả năng* ám chỉ năng lực của chúng ta để suy nghĩ, hành động và hoàn thành những sự việc. An Ma mời dân chúng nên hành động theo lời nói của ông. Các anh chị em có thể muốn thêm *Thức tỉnh và phát huy khả năng của mình* vào bản liệt kê ở trên bảng).
- Các em nghĩ "vận dụng một chút ít đức tin" có nghĩa là gì?

Để giúp học sinh khám phá cách họ có thể bắt đầu thực hiện cuộc trắc nghiệm này trong cuộc sống của họ, hãy mời họ im lặng đọc An Ma 32:28.

- An Ma đã so sánh lời của Thượng Đế với điều gì? (Một hạt giống).
- Một số nguồn gốc của lời Thượng Đế là gì? (Câu trả lời nên bao gồm thánh thư, những lời dạy của các vị tiên tri ngày sau, và sự mặc khải cá nhân từ Đức Thánh Linh).
- An Ma đã nói chúng ta phải làm gì với "hạt giống" này?

Liệt kê các câu trả lời của học sinh lên trên bảng. Các anh chị em có thể muốn viết các câu trả lời ở bên dưới *Trắc nghiệm lời của Thượng Đế nói*, mà các anh chị em đã viết trước đó. Bản liệt kê có thể bao gồm các yếu tố sau đây:

1. *Chừa một chỗ để cho lời Thượng Đế (hoặc hạt giống) có thể được trồng trong tim các em.*
2. *Nếu không liệng hạt giống ấy ra ngoài vì lòng không tin tưởng của các em.*
3. *Nhận ra sự phát triển của lời Thượng Đế ở bên trong lòng các em.*

Để giúp học sinh hiểu điều họ đã đọc về cuộc trắc nghiệm, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào lời của Thượng Đế giống như một hạt giống mà có thể được gieo vào lòng của chúng ta? (Các câu trả lời có thể gồm có việc hạt giống có thể phát triển, có thể củng cố, và chúng ta cần phải nuôi dưỡng nó).

Khi học sinh thảo luận việc so sánh lời của Thượng Đế với một hạt giống, mời họ im lặng đọc An Ma 33:22–23. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm lời giải thích của An Ma về "lời này." Giúp họ thấy rằng lời này ám chỉ Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.

- Các em nghĩ "chừa một chỗ" cho lời đó được gieo vào lòng của chúng ta có nghĩa là gì? (Xin xem An Ma 32:28. Các câu trả lời có thể bao gồm việc chúng ta cần mở rộng lòng và chúng ta cần chừa chỗ trong cuộc sống của mình cho việc học thánh thư).
- Các em nghĩ việc cảm thấy rằng lời của Thượng Đế "nẩy nở" trong lồng ngực của các em có nghĩa là gì? Nếu lời của Thượng Đế đang nẩy nở trong lồng ngực của các em, thì điều đang gì xảy ra cho chứng ngôn và đức tin của các em?
- Có khi nào lời của Thượng Đế đã mở rộng tâm hồn và soi sáng sự hiểu biết của các em không?

Yêu cầu một vài học sinh thay phiên đọc từ An Ma 32:29–34. Mời lớp học dò theo cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mô tả điều chúng ta học hỏi về lời của Thượng Đế. Sau đó yêu cầu học sinh đọc các từ và cụm từ mà họ đã tìm thấy và giải thích lý do tại sao họ đã chọn các từ và cụm từ đó. Chỉ vào bức hình trên bảng và hỏi:

- Tại sao đức tin của chúng ta chưa được hoàn hảo sau khi thực hiện cuộc trắc nghiệm này? Các em nghĩ mình cần phải làm điều gì để nhận được một chứng ngôn lâu dài về phúc âm?
- Tiến trình giúp đỡ một cái cây tăng trưởng tương tự với tiến trình củng cố một chứng ngôn như thế nào?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 32:35–40. Yêu cầu lớp học tìm kiếm lời khuyên bảo của An Ma về cách hoàn tất cuộc trắc nghiệm này.

- Theo An Ma 32:37–40, chúng ta phải làm gì để đức tin của chúng ta nơi lời của Thượng Đế sẽ tiếp tục phát triển? (Thêm *Nuôi dưỡng lời của Thượng Đế* vào bản liệt kê ở trên bảng).
- Chúng ta có thể làm gì để nuôi dưỡng lời của Thượng Đế? (Các câu trả lời có thể bao gồm việc chúng ta có thể học thánh thư mỗi ngày, cầu nguyện để được hướng dẫn khi chúng ta nghiên cứu, tìm kiếm những cách mà các thánh thư và những lời giảng dạy của các vị tiên tri ngày sau áp dụng trong cuộc sống của chúng ta, và chia sẻ điều chúng ta học được).
- Điều gì xảy ra khi chúng ta bỏ bê một cái cây hoặc không nuôi dưỡng nó? Điều gì xảy ra khi chúng ta bỏ qua lời của Thượng Đế đã được gieo vào lòng của chúng ta?

Yêu cầu học sinh viết vào sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư điều họ đã học được từ An Ma 32 về cách nhận được và củng cố một chứng ngôn. Các anh chị em cũng có thể đề nghị họ viết những phần tóm lược trong thánh thư của họ gần An Ma 32:37–43.

Mời học sinh chia sẻ điều họ đã viết. Khi họ chia sẻ, hãy chắc chắn là họ bày tỏ rằng **nếu chúng ta siêng năng nuôi dưỡng lời của Thượng Đế trong lòng mình thì đức tin và chứng ngôn của chúng ta về Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài sẽ tăng trưởng.**

Yêu cầu học sinh đọc An Ma 32:41–43, cùng tìm kiếm phần mô tả của An Ma về cái cây và trái cây.

- Ở nơi nào khác trong Sách Mặc Môn mà có một phần mô tả về một cái cây với trái cây "ngon ngọt hơn hết thảy những trái ngon ngọt khác"? (Các anh chị em có thể cần phải nhắc nhở học sinh về phần mô tả cây sự sống trong 1 Nê Phi 8:11–12 và 1 Nê Phi 11:9–24).

- Trong khải tượng của Lê Hi và Nê Phi về cây sự sống, cái cây và trái cây tượng trưng cho điều gì? (Cái cây tượng trưng cho tình yêu thương của Thượng Đế đã được thể hiện qua Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài, và trái cây tượng trưng các phước lành chúng ta có thể nhận được qua Sự Chuộc Tội. Xin xem bài 12 trong cuốn sách này).
- Trong khải tượng của Lê Hi và Nê Phi, dân chúng đi đến cái cây bằng cách nào? (Bằng cách đi theo thanh sắt, là vật tượng trưng cho lời của Thượng Đế). Điều này giống như thế nào với việc An Ma so sánh lời của Thượng Đế với một hạt giống?

Mời một vài học sinh chia sẻ cách họ đã làm theo sự thực hành được mô tả trong An Ma 32. Hãy hỏi họ xem thực hành này đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào. Hãy cân nhắc việc chia sẻ những kinh nghiệm riêng của các anh chị em khi cảm thấy được quyền năng của lời Thượng Đế.

Thông Thạo Thánh Thư—An Ma 32:21

Yêu cầu học sinh sử dụng An Ma 32:21 để xác định cách những người trong các tình huống sau đây đang thực hành đức tin hay là không đang thực hành đức tin.

1. Một người thiếu nữ muốn có bằng chứng xác thực rằng Sách Mặc Môn là chân chính trước khi người ấy chịu tin sách đó.
2. Một thanh niên nghe rằng tất cả những thanh niên xứng đáng nên phục vụ truyền giáo toàn thời gian. Mặc dù gia đình của người ấy nghèo nhưng người ấy quyết tâm phục vụ và chuẩn bị để phục vụ.
3. Một thiếu nữ muốn trở nên trong sạch khỏi tội lỗi của mình qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Người ấy biết mình cần phải thú nhận một số tội lỗi với vị giám trợ để hối cải trọn vẹn. Người ấy lấy hẹn để gặp vị giám trợ của mình.

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể sử dụng ý kiến này trong bài học khi giới thiệu đoạn thánh thư thông thạo, hoặc các anh chị em có thể sử dụng ý kiến này ở cuối bài học.

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 25–32 (Đơn Vị 18)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hàng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 25–32 (đơn vị 18) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 25–29)

Học sinh học các nguyên tắc sau đây khi họ nghiên cứu về niềm vui của Am Môn trong sự thành công mà ông và các anh em của mình đã trải nghiệm việc thuyết giảng phúc âm: Khi chúng ta hạ mình, Chúa củng cố và sử dụng chúng ta như là một công cụ trong tay Ngài; chúng ta cảm nhận được niềm vui khi chúng ta trung thành phục vụ Chúa và con cái của Ngài. Khi dân La Man được cải đạo theo phúc âm và từ chối cầm lên vũ khí, thì học sinh đã học được rằng khi chúng ta được cải đạo hoàn toàn theo Chúa, thì chúng ta tuân giữ các giao ước mà mình đã lập với Ngài. Từ tấm gương của An Ma, học sinh nhận ra rằng chúng ta sẽ cảm nhận được niềm vui khi giúp người khác hối cải và đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô.

Ngày 2 (An Ma 30)

Bằng cách đọc về những lời dạy của Cô Ri Ho, một kẻ chống báng Đấng Ky Tô, học sinh đã học được rằng Sa Tan sử dụng các giáo lý sai lạc để cám dỗ chúng ta phạm tội. An Ma đáp ứng lời dạy của Cô Ri Ho bằng cách tuyên bố rằng tất cả mọi điều đều làm chứng về Thượng Đế là Đấng Tạo Hóa Tối Cao. Sau khi đọc rằng Cô Ri Ho bị giày đạp đến chết, học sinh đã hiểu nguyên tắc của Mặc Môn đã được ghi lại: "Quỷ dữ không nâng đỡ con cái của nó [những kẻ theo nó] vào ngày sau cùng" (An Ma 30:60).

Ngày 3 (An Ma 31)

Khi học sinh đọc về ý định của An Ma để cải hóa dân Giô Ram ra khỏi sự bội giáo, họ đã học được những nguyên tắc sau đây: Khi chúng ta học lời của Thượng Đế, thì lời này sẽ dẫn chúng ta đến việc làm điều đúng. Các nỗ lực hàng ngày để cầu nguyện và tuân giữ các giáo lệnh củng cố chúng ta chống lại sự cám dỗ. Nếu cầu nguyện và hành động theo đức tin, thì chúng ta sẽ nhận được sự giúp đỡ thiêng liêng trong những thử thách của chúng ta.

Ngày 4 (An Ma 32)

Khi học sinh đọc về sự thành công của An Ma trong việc thuyết giảng cho người nghèo ở giữa dân Giô Ram, học sinh đã học được rằng lòng khiêm nhường chuẩn bị cho chúng ta để nhận được lời của Thượng Đế. An Ma so sánh việc thực hành đức tin với việc gieo trồng và nuôi dưỡng một hạt giống. Học sinh đã học được rằng nếu chúng ta siêng năng nuôi dưỡng đức tin của mình nơi lời của Thượng Đế trong lòng chúng ta, thì đức tin và chứng ngôn của chúng ta về Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài sẽ tăng trưởng.

Lời Giới Thiệu

Bắt đầu bài học này với một sinh hoạt để giúp học sinh tìm cách để trở thành công cụ trong tay Thượng Đế. Tuy nhiên, phần lớn bài học này sẽ tập trung vào những hậu quả của việc tin tưởng và hành động theo những ý kiến sai lạc trái ngược với việc tin tưởng và hành động theo lời của Thượng Đế, như đã được minh họa trong An Ma 30–32.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 25–29

Am Môn và các con trai của Mô Si A hãnh diện trong Chúa khi nhiều dân La Man được cải đạo theo phúc âm

Như đã được ghi trong An Ma 26, Am Môn và các anh em của ông đã vui mừng trước thành công của họ trong công việc của Chúa. Yêu cầu học sinh đọc An Ma 26:1–4, 11–13 và tìm kiếm điều mà Am Môn và các anh em của ông đã hoàn thành và cách mà họ đã có thể hoàn thành điều đó. Nhắc nhở học sinh rằng các câu này dạy nguyên tắc sau đây: .**Khi chúng ta hạ mình, Chúa củng cố và sử dụng chúng ta như là công cụ trong tay của Ngài.**

An Ma 30

Cô Ri Ho chế giễu giáo lý của Đấng Ky Tô

Cho lớp học thấy một hạt giống. Yêu cầu họ liệt kê các ví dụ về những điều họ thích mà đến từ hạt giống. Trái ngược với một số cây, trái cây, và rau quả mà học sinh có thể đã đề cập đến, hãy nêu ra rằng một hạt giống có thể mọc lên thành một cái cây sinh ra trái đắng hoặc thậm chí còn có chất độc hoặc có thể hủy diệt các cây tốt khác.

Viết những từ *ý kiến* và *niềm tin* lên trên bảng và hỏi: Một ý kiến hay một niềm tin có thể giống như một hạt giống như thế nào?

Giải thích rằng khi học sinh nghiên cứu và thảo luận An Ma 30–32 trong lớp học ngày hôm nay, họ sẽ đối chiếu những hậu quả của việc noi theo những ý kiến sai lạc với những kết quả của việc noi theo lời của Thượng Đế.

Yêu cầu học sinh giải thích Cô Ri Ho là ai. Mời họ đọc An Ma 30:12–18, 23 và nhận ra các ý kiến sai lạc mà Cô Ri Ho đã dạy. Sau khi họ đã có thời gian để đọc xong, hãy mời họ liệt kê lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy hai hoặc ba ý kiến sai lạc của Cô Ri Ho mà họ nghĩ rằng có thể đặc biệt nguy hiểm đối với niềm tin tôn giáo của một người nào đó. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Những ý kiến này có thể đưa đến một số hành động nào? (Khi học sinh trả lời, hãy nêu ra rằng một ý kiến đưa đến một hành động giống như một hạt giống mọc lên thành một cái cây).
- Theo An Ma 30:18, những lời dạy của Cô Ri Ho dẫn dắt dân chúng phải làm gì? (Khi học sinh trả lời, hãy nhấn mạnh rằng **Sa Tan sử dụng các giáo lý sai lạc để cám dỗ chúng ta phạm tội**).

Mời một học sinh tóm lược điều đã xảy ra cho Cô Ri Ho. (Nếu học sinh cần giúp đỡ, hãy mời họ sử dụng tiêu đề của chương cho An Ma 30 hoặc đọc An Ma 30:52–53, 59–60).

An Ma 31

An Ma dẫn đầu một phái đoàn để cải hóa dân Giô Ram bội giáo

Nhắc nhở học sinh rằng dân Giô Ram đã tin vào những ý kiến sai lạc và đã sa vào những thực hành sai lạc hoặc bội giáo. Trong An Ma 31:5 chúng ta học được rằng **khi chúng ta học lời của Thượng Đế thì lời đó sẽ dẫn dắt chúng ta làm điều đúng.**

An Ma 32

An Ma dạy những người nghèo trong dân Giô Ram cách thực hành đức tin

Nhắc nhở học sinh rằng mặc dù nhiều người trong số dân Giô Ram từ chối tiếp nhận lời của Thượng Đế nhưng An Ma bắt đầu có được thành công ở giữa người nghèo. Ông dạy họ cách thực hành đức tin. Yêu cầu học sinh xem lại An Ma 32:21, một câu thánh thư thông thạo. Yêu cầu họ giải thích điều mà câu này dạy họ về đức tin.

Nhắc nhở học sinh rằng An Ma sử dụng một hạt giống để giảng dạy về tiến trình phát triển đức tin. Sau đó hỏi những câu hỏi sau đây:

- Những cụm từ nào trong An Ma 32:28 cho thấy rằng một hạt giống, hoặc trong trường hợp này là lời của Thượng Đế, là tốt?
- Lời của Thượng Đế có ảnh hưởng gì đến chúng ta khi chúng ta để cho lời đó được gieo vào lòng mình?

Cho học sinh biết rằng An Ma khuyên nhủ dân Giô Ram nên trắc nghiệm lời của Thượng Đế, hay là gieo lời đó vào lòng họ bằng cách tin tưởng và hành động theo. Mời họ đọc An Ma 33:22–23, cùng tìm kiếm "lời" mà An Ma đặc biệt mong muốn dân chúng gieo trong lòng họ. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết những câu này như phần tham khảo chéo bên cạnh An Ma 32:28.

Yêu cầu học sinh đọc An Ma 32:28–29, 31, 37, 41–43, cùng tìm kiếm các phần thưởng chúng ta nhận được vì tin tưởng và hành động theo lời của Thượng Đế. Khi học sinh trả lời, hãy chắc chắn rằng nguyên tắc sau đây phải là rõ ràng: **Nếu chúng ta siêng năng nuôi dưỡng đức tin của mình nơi lời của Thượng Đế trong lòng, thì đức tin và chứng ngôn của chúng ta về Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài sẽ tăng trưởng.**

Để kết thúc bài học này, mời học sinh chia sẻ câu trả lời cho bài 4, phần chỉ định 4 trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về kết quả họ đã thấy trong cuộc sống của họ khi đã tuân theo cuộc trắc nghiệm mà An Ma đã mô tả trong An Ma 32.

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 33–38)

Sự nguy hiểm của việc trì hoãn hối cải là gì? A Mu Léc trả lời câu hỏi này và đưa ra một lời cảnh báo. Ngoài ra, An Ma khuyên hai con trai của ông khi vào những ngày gần cuối cuộc đời ông. Ông đưa ra chi tiết về sự cải đạo của ông—thay đổi từ một người chống lại Thượng Đế đến một người đã chiến đấu cho Thượng Đế—và về việc ông đã cảm thấy như thế nào khi ông được giải thoát khỏi tội lỗi và nỗi đau đớn vì tội lỗi của ông.

BÀI HỌC 91

An Ma 33

Lời Giới Thiệu

Một nhóm dân Gia Rôm muốn biết cách noi theo lời dạy của An Ma để gieo lời của Thượng Đế vào lòng họ và thực hành đức tin. Bằng cách sử dụng thánh thư, An Ma dạy dân chúng về sự thờ phượng, cầu nguyện, và lòng thương xót chúng ta có thể nhận được từ Thượng Đế nhờ vào Đấng Cứu Rỗi. Ông khuyến khích dân chúng tìm đến Chúa Giê Su Ky Tô và tin vào quyền năng của Sự Chuộc Tội của Ngài.

Xin lưu ý: Bài Học 94 cung cấp một cơ hội cho ba học sinh để dạy. Các anh chị em có thể muốn chọn ra ba học sinh bây giờ và cung cấp cho họ những bản sao của các phần đã được chỉ định của bài học 94 để họ có thể chuẩn bị. Khuyến khích họ thành tâm nghiên cứu tài liệu học và tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để họ sẽ biết cách thích ứng bài học với nhu cầu của các bạn học cùng lớp.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 33

An Ma giảng dạy những người dân Gia Rôm bắt đầu tin vào Chúa Giê Su Ky Tô

Viết từ *thực hành* lên trên bảng.

- Thực hành (tập) một điều gì đó có nghĩa là gì? (Khi học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể yêu cầu một học sinh cho thấy cách tập (thể dục) cánh tay của mình, có lẽ bằng cách hít đất, hoặc bằng đôi chân của mình, có lẽ bằng cách chạy tại chỗ).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 33:1 cùng nhận ra cách thực hành mà dân Gia Rôm muốn hiểu. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Chúng ta thực hành đức tin như thế nào?* Mời các học sinh tìm kiếm ít nhất ba câu trả lời cho câu hỏi này khi họ nghiên cứu và thảo luận An Ma 33.

Giải thích rằng khi An Ma bắt đầu trả lời câu hỏi của dân Gia Rôm về cách thực hành đức tin thì ông đã sửa chỉnh một ý nghĩ sai lạc mà họ có về sự thờ phượng. Mời một học sinh đọc to An Ma 33:2. Yêu cầu lớp học nhận ra ý nghĩ sai lạc của dân Gia Rôm về việc thờ phượng Thượng Đế.

- Tại sao những người dân Gia Rôm này nghĩ rằng họ không thể thờ phượng Thượng Đế? (Vì họ không được phép vào nhà hội của họ).

Yêu cầu học sinh tóm lược điều họ đã học được trong An Ma 31 về hình thức thờ phượng của dân Gia Rôm. (Xin xem An Ma 31:22–23. (Dân Gia Rôm dâng lên cùng một lời cầu nguyện mỗi tuần một lần trong nhà hội, và họ không bao giờ nói về Thượng Đế nữa trong thời gian còn lại của tuần đó).

- Tại sao việc tham dự Giáo Hội là một phần quan trọng của sự thờ phượng của chúng ta? Một số cách nào chúng ta có thể thờ phượng Thượng Đế ngoài việc tham dự các buổi họp hàng tuần của Giáo Hội?

Giải thích rằng An Ma đã trích dẫn những lời dạy của một vị tiên tri tên là Giê Nốt để sửa chỉnh những ý nghĩ sai lạc của dân Gia Rôm về sự thờ phượng Thượng Đế. Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 33:3 cùng tìm kiếm từ mà An Ma đã sử dụng xen kẽ với từ *thờ phượng*. (Từ này là *cầu nguyện*).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 33:4–10 cùng nhận ra mỗi tình huống mà trong đó Giê Nốt nói là ông cầu nguyện.

- Giê Nốt đã cầu nguyện vào lúc nào và ở đâu?
- An Ma đã dạy điều gì về sự thờ phượng khi ông trích dẫn lời của Giê Nốt? (Giúp học sinh nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúng ta có thể liên tục thờ phượng Thượng Đế qua lời cầu nguyện**).

Chỉ đến câu hỏi ở trên bảng: *Chúng ta thực hành đức tin bằng cách nào?* Hãy viết *Phải cầu nguyện luôn luôn.*

- Trong những phương diện nào sự cầu nguyện là một sự thực hành đức tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô?
- Có khi nào các em đã cầu nguyện trong một tình huống giống như những người mà Giê Nốt đã đề cập đến không? Lời cầu nguyện của các em đã được đáp ứng như thế nào? (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư).

Mời học sinh im lặng xem lại An Ma 33:4–5, 8–9. Yêu cầu họ tìm kiếm các cụm từ đề cập đến lòng thương xót của Thượng Đế (chẳng hạn như "Ngài thật đầy lòng thương xót" và "Ngài đã thương xót").

Để giúp học sinh thấy được mối liên hệ giữa Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và lòng thương xót của Cha Thiên Thượng, hãy mời một học sinh đọc to An Ma 33:11–16. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm một cụm từ được thấy bốn lần trong các câu này. (Cụm từ này là "vì Vị Nam Tử của Ngài." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm cụm từ này).

- Các em nghĩ Giê Nốt có ý nói gì khi ông nói: "Ngài đã cất bỏ những sự đoán phạt của Ngài khỏi con, cũng vì Vị Nam Tử của Ngài"? (Giúp học sinh nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúng ta nhận được lòng thương xót của Cha Thiên Thượng, kể cả sự tha thứ tội lỗi của chúng ta, nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết lẽ thật này trong thánh thư của họ gần bên An Ma 33:11–16).

Nhận ra các từ và cụm từ lặp đi lặp lại

Các vị tiên tri thường nhấn mạnh đến các lẽ thật qua việc lặp đi lặp lại. Khi học sinh khám phá ra các từ, cụm từ và ý kiến được lặp đi lặp lại, hãy yêu cầu họ suy xét lẽ thật nào tác giả đang giảng dạy và lý do tại sao là điều quan trọng để hiểu lẽ thật đó.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về lòng thương xót chúng ta có thể nhận được nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, hãy cân nhắc việc chia sẻ câu chuyện sau đây được Chủ Tịch Gordon B. Hinckley trích dẫn:

"Giáo viên nói: 'Chào các em trai, chúng ta đến lúc học rồi.' Chúng hét to lên và lớn tiếng chế nhạo. 'Nào, tôi muốn có một trường học tốt, nhưng tôi thú nhận rằng tôi không biết cách làm thế nào, trừ khi các em giúp đỡ tôi. Chúng ta có một vài luật lệ nhé. Các em hãy cho tôi biết, và tôi sẽ viết lên trên bảng.'

"Một đứa hét lên: "Không ăn cắp!' Một đứa khác hét lên: 'Đi học đúng giờ.' Cuối cùng, mười luật lệ xuất hiện trên bảng đen.

"Giáo viên nói: 'Này, một luật lệ sẽ không hữu hiệu trừ khi có một hình phạt kèm theo. Chúng ta sẽ làm gì nếu một người vi phạm luật lệ?'

"Cả lớp học đáp: 'Đánh vào mông mười lần mà không cho mặc áo khoác.'

"'Các em trai ơi, điều đó khá khắt khe đó. Các em có chắc là mình sẵn sàng thi hành theo không?' Một đứa khác hét lên: 'Em ủng hộ quyết định đó,' và giáo sinh nói: 'Được rồi, chúng ta sẽ tuân theo quyết định đó! Thôi lớp học hãy trở lại trật tự đi!'

"Khoảng một ngày sau, 'Tom Cồ' nhận thấy rằng túi đồ ăn trưa của mình đã bị đánh cắp. Người ta tìm ra kẻ cắp—đó là một học sinh khoảng mười tuổi bụng đói. 'Chúng ta đã tìm ra kẻ cắp và nó phải bị trừng phạt theo luật lệ của các em—mười roi đánh vào mông. Jim, hãy lên đây!' giáo viên nói thế.

"Đứa bé run rẩy chậm chạp đi lên với một chiếc áo khoác to đùng kéo lên tận cổ và nó nài xin: 'Thưa thầy, thầy có thể đánh em mạnh tới chừng nào cũng được, nhưng xin đừng cởi áo em ra!'

Giáo viên nói: "'Hãy cởi áo em ra.' 'Em đã giúp lập ra luật lệ này!'

"'Ôi thầy ơi, xin đừng bắt em phải cởi áo ra!' Đứa bé bắt đầu mở nút áo, và giáo viên đã thấy gì? Đứa bé không có mặc áo sơ mi, và cho thấy một thân thể xương xẩu khẳng khiu.

"'Làm thế nào tôi có thể quất roi đứa bé này đây?' Giáo viên nghĩ như thế. 'Nhưng tôi phải làm thôi, tôi phải làm một điều gì đó nếu tôi muốn giữ cho trường học được trật tự.' Mọi thứ đều im lặng như tờ.

"'Tại sao em không mặc áo sơ mi, hở Jim?'

"Nó đáp: 'Cha em qua đời và mẹ em rất nghèo. Em chỉ có một cái áo sơ mi và mẹ em đã giặt ngày hôm nay, và em mặc cái áo khoác to của anh trai em để giữ cho em ấm.'

"Giáo viên, với cây roi trong tay, lưỡng lự. Ngay lúc đó thì 'Tom Cồ' nhảy dựng lên và nói: 'Thưa thầy, nếu thầy không phản đối, thì em sẽ chịu nhận đòn cho nó ạ."

"'Tốt lắm, có một luật nào đó quy định rằng một người có thể trở thành người thay thế cho người khác. Các em đều đồng ý cả chứ?"

"Tom cởi áo ra, và sau năm roi thì cây roi bị gãy! Giáo viên ôm lấy đầu mình và nghĩ: 'Làm thế nào tôi có thể hoàn tất nhiệm vụ khủng khiếp này?' Sau đó, ông nghe tiếng thổn thức trong lớp, và ông đã thấy gì? Bé Jim đã nhón người lên và quàng hai tay lên quanh cổ của Tom. 'Tom, tôi xin lỗi đã lấy trộm đồ ăn trưa của bạn, nhưng tôi đói khủng khiếp. Tom, tôi sẽ yêu thương bạn cho đến khi tôi chết vì bạn đã nhận đòn thay cho tôi! Vâng, tôi sẽ yêu thương bạn mãi mãi!'" [Tác giả không rõ.]

Sau khi trích câu chuyện này, Chủ Tịch Hinckley nói: "Để sử dụng một cụm từ từ câu chuyện đơn giản này, Chúa Giê Su, Đấng Cứu Chuộc của tôi, đã 'nhận đòn thay cho tôi' và nhận đòn thay cho các anh chị em" ("The Wondrous and True Story of Christmas," *Ensign*, tháng Mười Hai năm 2000, 4).

- Câu chuyện này liên quan như thế nào đến những lời dạy của An Ma về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi? (Nếu cần, hãy giải thích rằng sự sẵn lòng của Tom để "nhận đòn thay cho Jim" tượng trưng cho Sự Chuộc Tội. Đấng Cứu Rỗi đã nhận lấy hình phạt cho tội lỗi của chúng ta để chúng ta sẽ không phải chịu đựng hình phạt đó nếu chúng ta hối cải).

Giải thích rằng sau khi trích dẫn những lời của Giê Nốt, An Ma trích dẫn những lời của Giê Nốc là một vị tiên tri khác. Đọc to An Ma 33:15–16 cho học sinh nghe. Nhấn mạnh việc Cha Thiên Thượng không hài lòng khi người ta từ chối không hiểu điều mà Vị Nam Tử đã làm cho họ.

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 33:12–14 cùng tìm kiếm nguồn tài liệu mà An Ma đã sử dụng khi chia sẻ những lời dạy này.

- Tại sao An Ma quen thuộc với những lời nói của Giê Nốt và Giê Nốc? (Vì những lời đó nằm trong thánh thư. Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng những lời nói của An Ma trong các câu 12 và 14 cho thấy rằng dân Gia Rôm cũng có đọc các thánh thư này. Nhấn mạnh rằng **thánh thư làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô**).

Ở bên dưới câu hỏi trên bảng, hãy viết *Học tập và tin tưởng thánh thư.*

Hãy nêu ra rằng An Ma nhắc đến một câu chuyện khác trong thánh thư để giúp dân Gia Rôm phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Trưng bày hình Môi Se và Con Rắn bằng Đồng (62202; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 16). Tóm lược câu chuyện này bằng cách giải thích rằng khi Môi Se dẫn dân Y Sơ Ra Ên vào vùng hoang dã, nhiều người đã bắt đầu nổi dậy chống lại ông và Chúa. Để đối phó với sự bất tuân này, Chúa đã sai rắn độc cắn dân chúng. Dân chúng tìm đến Môi Se để được giúp đỡ. Môi Se đã cầu nguyện và được chỉ dẫn phải làm một con rắn ở trên một cây sào để cho dân chúng nhìn lên. Ông tuân theo, làm một con rắn bằng đồng. (Xin xem Dân Số Ký 21:4–9). Yêu cầu học sinh đọc to An Ma 33:19–20. Mời lớp học nhận ra điều đã xảy ra với những người nhìn vào con rắn bằng đồng và điều đã xảy ra cho những người chọn không nhìn.

- Theo An Ma 33:20, tại sao nhiều người đã chọn không nhìn?

Yêu cầu học sinh suy ngẫm xem họ sẽ chọn để nhìn nếu họ ở trong tình huống đó không.

Trưng bày hình Chúa Bị Đóng Đinh (62505; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm*, số 57). Giải thích rằng con rắn bằng đồng trên cây sào là một "biểu tượng" (An Ma 33:19). Nói cách khác, đó là một biểu tượng về điều gì đó sắp xảy ra trong tương lai. Đó là biểu tượng về việc Chúa Giê Su Ky Tô bị treo trên thập tự giá (xin xem Giăng 3:14).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 33:21–23 cùng tìm kiếm cách An Ma so sánh câu chuyện này với dân Gia Rôm. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã khám phá ra, hãy chỉ đến câu hỏi ở trên bảng một lần nữa: *Làm thế nào chúng ta có thể thực hành đức tin?*

- Câu chuyện về dân Y Sơ Ra Ên và con rắn bằng đồng có thể dạy gì về điều chúng ta cần phải làm để được chữa lành phần thuộc linh?
- An Ma 33:22–23 trả lời câu hỏi này như thế nào? (Học sinh cần nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúng ta thực hành đức tin bằng cách chọn để tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài**).

Ở bên dưới câu hỏi trên bảng, hãy viết *Tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.*

- Các em thấy những hành động hoặc thái độ nào ở những người tin vào Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi?

Để nhấn mạnh rằng sự tin tưởng nơi Chúa Giê Su Ky Tô là một sự lựa chọn của chúng ta, hãy hướng sự chú ý của học sinh đến cụm từ sau đây trong An Ma 33:23: "Và tất cả những điều này các người đều có thể làm được nếu các người muốn." Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh tô đậm cụm từ này.

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng, và cân nhắc việc khuyến khích học sinh viết trong thánh thư của họ. (Lời phát biểu này được tìm thấy trong bài "Cầu vấn Chúa" [bài nói chuyện cùng các nhà sư phạm tôn giáo HTGDCGH, ngày 2 tháng Hai năm 2001], 1, si.lds.org.)

> *"Mỗi đứa trẻ trong mỗi thế hệ chọn đức tin hay sự không tin. Đức tin không phải là sự kế thừa mà là một sự lựa chọn" (Chủ Tịch Henry B. Eyring).*

Yêu cầu học sinh trả lời cho một trong những câu hỏi sau đây trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị một tờ giấy phát tay với các câu hỏi, hoặc đọc các câu hỏi chầm chậm để học sinh có thể viết xuống).

- Sự lựa chọn của các em để tin vào Đấng Cứu Rỗi đã ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống hàng ngày của các em?
- Việc học hỏi thánh thư riêng cá nhân đã củng cố đức tin của các em như thế nào nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô?
- Sự cầu nguyện và thờ phượng riêng cá nhân hàng ngày đã củng cố đức tin của các em như thế nào nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô?
- Các em cảm thấy Cha Thiên Thượng muốn các em phải làm gì để thực hành đức tin lớn hơn?

Mời một vài học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ. Làm chứng về tầm quan trọng của việc chọn để tin nơi Đấng Cứu Rỗi.

BÀI HỌC 92

An Ma 34–35

Lời Giới Thiệu

Sau khi An Ma dạy cho dân Gia Rôm phải tin vào Vị Nam Tử của Thượng Đế, thì A Mu Léc đã tuyên bố chứng ngôn của ông về Chúa Giê Su Ky Tô, bằng cách đưa ra một lời chứng thứ hai. A Mu Léc, người bạn đồng hành của An Ma, đã nhấn mạnh rằng Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là cần thiết cho sự cứu rỗi của tất cả nhân loại và rằng các cá nhân có thể nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội khi họ thực hành đức tin đưa đến sự hối cải. Nhiều dân Gia Rôm đã lưu tâm đến lời mời phải hối cải của A Mu Léc. Khi những người dân Gia Rôm biết hối cải bị những kẻ cai trị và các thầy tư tế tà ác đuổi ra khỏi xứ thì dân Nê Phi và dân Am Môn cho họ thức ăn, quần áo, và đất đai để họ thừa hưởng. Do đó, dân La Man và những người dân Gia Rôm không hối cải bắt đầu chuẩn bị cho cuộc chiến chống lại dân Nê Phi và dân Am Môn.

Giảng dạy bằng Thánh Linh và làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô

Hãy làm hết sức mình để tạo ra một bầu không khí mà trong đó học sinh có thể được Đức Thánh Linh giảng dạy. Một trong những cách có ý nghĩa nhất để tạo ra một bầu không khí như vậy là phải tập trung tấm gương và cuộc thảo luận của các anh chị em vào Đấng Cứu Rỗi, thường xuyên làm chứng về Ngài, và tạo cho học sinh cơ hội để làm chứng về Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 34:1–14

A Mu Léc giảng dạy dân Gia Rôm về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô

Viết những lời phát biểu sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Yêu cầu học sinh viết trong sổ tay ghi chép hoặc trên những tờ giấy xem họ nghĩ mỗi câu là đúng hay sai.

1. *Khi Chúa Giê Su Ky Tô chuộc tội lỗi cho nhân loại, thì Ngài chỉ chịu đau khổ cho những người ngay chính mà thôi.*
2. *Tất cả mọi người đều cần Sự Chuộc Tội để được cứu rỗi.*
3. *Bất cứ người nào cũng có thể chuộc tội hoặc đền trả cho tội lỗi của người khác.*

Sau khi học sinh đã có thời gian để ghi lại câu trả lời của họ rồi thì hãy nhắc nhở họ rằng An Ma đã giảng dạy cho một nhóm dân Gia Rôm cách tiếp nhận lời của Thượng Đế và thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem An Ma 32–33). Tóm lược An Ma 34:1–7 bằng cách giải thích rằng A Mu Léc đã làm theo An Ma bằng cách chia sẻ lời chứng của ông về Đấng Cứu Rỗi. Yêu cầu học sinh im lặng tra cứu những lời giảng dạy của A Mu Léc trong An Ma 34:8–9, 11 cùng nhận ra các cụm từ cho thấy rằng mỗi lời phát biểu ở trên bảng là đúng hay sai. Sau đó, cùng với lớp học xem lại các lời phát biểu này. Các câu trả lời đúng là:

1. Sai—"Ngài sẽ chuộc tội lỗi của thế gian" (An Ma 34:8).
2. Đúng—"Vì điều cần thiết là sự chuộc tội phải được thực hiện; . . . nếu không, tất cả loài người sẽ không tránh khỏi bị diệt vong (An Ma 34:9).
3. Sai—"Chẳng có người nào có thể hy sinh máu của mình để chuộc tội cho kẻ khác được" (An Ma 34:11).

Sau khi học sinh đã thảo luận câu trả lời cho lời phát biểu thứ 3 rồi thì hãy hỏi:

- Các em nghĩ tại sao Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng duy nhất có thể chuộc tội lỗi của thế gian?

Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, hãy mời họ im lặng đọc An Ma 34:10, 14. Sau đó đọc những lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự Chuộc Tội của Ngài là vô hạn—không có kết thúc. Sự Chuộc Tội này cũng là vô hạn trong sự việc là tất cả nhân loại sẽ được cứu rỗi khỏi cái chết bất tận. Sự Chuộc Tội này là vô hạn về phương diện đau khổ lớn lao của Ngài. . . . Sự Chuộc Tội này là vô hạn trong mức độ—mà được thực hiện một lần cho tất cả mọi người. Và lòng thương xót của Sự Chuộc Tội không những được ban cho con số người vô hạn mà còn cho con số thế giới vô hạn do Ngài tạo ra nữa. Sự Chuộc Tội này là vô hạn vượt xa hơn bất cứ mức độ đo lường nào của con người hoặc sự am hiểu nào trên trần thế.

"Chúa Giê Su là Đấng duy nhất có thể ban cho một sự chuộc tội vô hạn như vậy, vì Ngài được một người mẹ trần thế và một người Cha bất tử sinh ra. Vì quyền thừa kế độc nhất vô nhị này nên Chúa Giê Su là một Đấng vô hạn" ("The Atonement," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1996, 35).

"Theo luật pháp vĩnh cửu, sự chuộc tội đó đòi hỏi một sự hy sinh cá nhân của một người bất tử không phải chết. Tuy nhiên, Ngài phải chết và thể xác của Ngài sống lại một lần nữa. Đấng Cứu Rỗi là Đấng duy nhất có thể thực hiện được điều này. Ngài đã thừa hưởng quyền năng để chết từ mẹ của Ngài. Ngài đã nhận được quyền năng đối với cái chết từ Cha của Ngài" ("Constancy amid Change," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, 34).

- Làm thế nào những lời giảng dạy của A Mu Léc và những lời phát biểu của Anh Cả Nelson giúp chúng ta hiểu lý do tại sao Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng duy nhất có thể chuộc tội lỗi của thế gian?
- Các em sẽ tóm lược như thế nào những điều đã học được cho đến bây giờ từ An Ma 34 về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô? (Học sinh có thể đề nghị các lẽ thật khác, nhưng hãy chắc chắn rằng họ hiểu là **Sự Chuộc Tội vô hạn và vĩnh cửu của Chúa Giê Su Ky Tô làm cho sự cứu rỗi có thể được thực hiện cho tất cả nhân loại).**

Để giúp học sinh tiếp tục biết ơn nhiều hơn về sự cần thiết của Sự Chuộc Tội trong kế hoạch cứu rỗi của Cha Thiên Thượng, hãy cân nhắc việc sử dụng sinh hoạt sau đây. Các anh chị em có thể muốn làm cho sinh hoạt này được thích nghi để đáp ứng nhu cầu và lợi ích của học sinh mà các anh chị em giảng dạy.

Viết cụm từ sau đây lên trên bảng: *Hãy tưởng tượng cuộc sống mà không có . . .*

Hãy giơ lên một đồ vật mà nhiều người trẻ quý trọng (chẳng hạn như một cái điện thoại di động) và hỏi:

- Các em tưởng tượng cuộc sống sẽ như thế nào nếu không có vật này?

Tiếp theo, hãy giơ lên một cái chai hoặc một ly nước (hay một thứ gì khác rất thiết yếu để duy trì sự sống).

- Cuộc sống sẽ như thế nào nếu không có nước?

Sau khi học sinh đã thảo luận xong về sự cần thiết của nước, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng để đọc như sau: *Hãy tưởng tượng cuộc sống mà không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.*

- Cuộc sống mà không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô thì sẽ khác biệt như thế nào? (Cho học sinh một giây lát để suy ngẫm câu hỏi này trước khi yêu cầu họ trả lời. Nếu thời gian cho phép, các anh chị em có thể muốn mời họ viết các câu trả lời cho câu hỏi này).

An Ma 34:15–41

A Mu Léc giảng dạy dân Gia Rôm cách thực hành đức tin đưa đến sự hối cải

Hãy nêu ra rằng mặc dù Chúa Giê Su Ky Tô thực hiện Sự Chuộc Tội cho tất cả mọi người nhưng chúng ta không tự động nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội. A Mu Léc đã dạy điều chúng ta cần phải làm để nhận được tất cả các phước lành có sẵn qua Sự Chuộc Tội. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 34:15–17 và nhận ra một cụm từ mà A Mu Léc đã nói bốn lần. ("Đức tin đưa đến sự hối cải.")

- Chúng ta có thể học được điều gì từ An Ma 34:15–17 về những gì chúng ta phải làm để nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội? (Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu là **để nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội, chúng ta phải thực hành đức tin đưa đến sự hối cải**).
- Các em nghĩ việc thực hành đức tin đưa đến sự hối cải có nghĩa là gì?

Để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của việc thực hành đức tin đưa đến sự hối cải hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Chúng ta cần một đức tin vững mạnh nơi Đấng Ky Tô để có thể hối cải. . . . Đức tin nơi Đấng Ky Tô sẽ thay đổi những ý nghĩ, sự tin tưởng và hành vi của chúng ta mà không phù hợp với ý muốn của Thượng Đế. . . . Sự hối cải có nghĩa là thay đổi tâm trí—chúng ta ngừng làm những điều sai, và chúng ta bắt đầu làm những điều đúng" ("Điểm Trở Về An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 100).

- Tại sao là điều quan trọng để hiểu rằng sự hối cải đòi hỏi chúng ta không những chỉ ngừng làm điều sai, mà chúng ta còn bắt đầu làm điều đúng nữa?
- Theo An Ma 34:16, kết quả là gì khi chúng ta thực hành đức tin dẫn đến sự hối cải?
- Điều gì xảy ra nếu chúng ta không thực hành đức tin đưa đến sự hối cải? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng việc "bị phơi bày ra trước luật pháp trọn vẹn về những đòi hỏi của công lý" có nghĩa là gánh chịu hậu quả trọn vẹn về tội lỗi của chúng ta và đánh mất phước lành của cuộc sống vĩnh cửu).
- Theo An Ma 34:17, một điều mà chúng ta có thể làm để thực hành đức tin đưa đến sự hối cải là gì?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 34:17–28. Yêu cầu họ tìm kiếm điều A Mu Léc đã dạy dân Gia Rôm về việc cầu nguyện, kể cả khi nào thì cầu nguyện và cầu nguyện về điều gì.

- A Mu Léc đã dạy gì về việc cầu nguyện liên quan đến cuộc sống của các em? Các em nghĩ tại sao việc cầu nguyện là một phần quan trọng của việc thực hành đức tin đưa đến sự hối cải?
- A Mu Léc nói rằng những lời cầu nguyện của chúng ta sẽ không đem lại cho chúng ta một lợi ích nào, hoặc là vô ích, nếu chúng ta không giúp đỡ những người xung quanh mình (xin xem An Ma 34:28). Các em nghĩ tại sao điều này là đúng?

Để giúp học sinh cân nhắc thêm những cách chúng ta có thể thực hành đức tin đưa đến sự hối cải, hãy yêu cầu họ phản hồi các ví dụ sau đây:

1. Một thiếu niên đã phát triển một thói quen sử dụng lời lẽ không thích hợp. Em ấy có thể cho thấy đức tin đưa đến sự hối cải để không sử dụng thói quen này bằng một số cách thức nào? (Các câu trả lời có thể gồm có việc cầu nguyện để được giúp đỡ, yêu cầu những người trong gia đình và bạn bè giúp đỡ, và tham gia vào các sinh hoạt mời Thánh Linh đến).
2. Một thiếu nữ và một thanh niên đã dính líu trong một mối quan hệ không thích hợp. Họ đã cảm nhận được Đức Thánh Linh thúc giục họ phải chấm dứt mối quan hệ này ngay lập tức. Việc tuân theo sự thúc giục này có thể tượng trưng như thế nào cho việc đức tin đưa đến sự hối cải? Họ có thể cần phải thực hiện các bước nào khác để bảo đảm rằng họ phải ở trên con đường đúng để hoàn tất sự hối cải? (Các câu trả lời có thể gồm có việc tìm kiếm sự hướng dẫn của vị giám trợ hay chủ tịch chi nhánh và cầu nguyện để có được sức mạnh và sự tha thứ).

- Trì hoãn có nghĩa là gì? Người ta trì hoãn vì những lý do nào?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 34:33 cùng tìm kiếm điều mà A Mu Léc đã cảnh báo dân Gia Rôm không được trì hoãn việc làm đó. Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 34:32–35. Trong khi họ đọc, hãy yêu cầu lớp học tìm kiếm hậu quả của việc chúng ta trì hoãn sự hối cải của mình. Trong khi học sinh báo cáo điều họ đã học được, hãy viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Cuộc sống này là thời gian cho chúng ta chuẩn bị để gặp Thượng Đế.***

- Các em sẽ giải thích lẽ thật này với một người nào đó như thế nào?
- Hãy tưởng tượng các em có một người bạn cố ý không tuân theo một số giáo lệnh nhưng dự định sẽ hối cải về sau. Các em sẽ dạy cho người bạn này điều gì dựa trên những gì các em đã học được từ An Ma 34:32–35?

Giải thích rằng A Mu Léc đã không chỉ cảnh báo về hậu quả của việc trì hoãn hối cải mà ông còn dạy về các phước lành của việc chọn hối cải bây giờ. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 34:30–31 và nhận ra phước lành này.

- Trong An Ma 34:31, sự bảo đảm nào được ban cho những người hối cải bây giờ? ("Tức thời kế hoạch cứu chuộc vĩ đại sẽ được mang lại cho các người.")

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Các anh chị em không cần phải biết tất cả mọi thứ trước khi quyền năng của Sự Chuộc Tội sẽ được hữu hiệu cho các anh chị em. Hãy có đức tin nơi Đấng Ky Tô; điều này bắt đầu được hữu hiệu ngay cái ngày các anh chị em cầu xin!" ("Washed Clean," *Ensign*, tháng Năm năm 1997, 10).

- Việc hiểu được sự bảo đảm này giúp đỡ chúng ta như thế nào? Trong những phương diện nào các em đã cảm thấy Sự Chuộc Tội bắt đầu hữu hiệu cho mình khi các em đã bắt đầu trông cậy vào Sự Chuộc Tội?

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Harold B. Lee. Yêu cầu học sinh lắng nghe điều mà Chủ Tịch Lee gọi là "giáo lệnh quan trọng nhất."

"Giờ đây, nếu các anh chị em đã làm điều lầm lỗi thì hãy làm ngày hôm nay thành sự khởi đầu để thay đổi trong cuộc sống của mình. Hãy lánh xa điều sai trái mà các anh chị em đang làm. Điều quan trọng nhất trong số tất cả các giáo lệnh của Thượng Đế là một điều mà các anh chị em đang có khó khăn nhất để tuân giữ ngày hôm nay. Nếu đó là một điều không lương thiện, nếu đó là một điều không trinh khiết, nếu đó là một điều dối trá không nói sự thật, thì ngày hôm nay là ngày để các anh chị em cố gắng cho đến khi các anh chị em đã có thể chinh phục được yếu điểm đó. . . . Hãy khắc phục vấn đề đó và sau đó các anh chị em bắt đầu một giáo lệnh kế tiếp và khó nhất cho các anh chị em để tuân giữ" (*Teachings of Presidents of the Church: Harold B. Lee* [2000], 30).

- Theo Chủ Tịch Lee, giáo lệnh nào là quan trọng nhất? Tại sao?

Viết những lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng. Yêu cầu học sinh hoàn tất những lời phát biểu này trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Hôm nay, giáo lệnh quan trọng nhất đối với tôi là . . .

Tôi sẽ bắt đầu ngay bây giờ để thực hành đức tin đưa đến sự hối cải bằng cách . . .

An Ma 35

Những người dân Gia Rôm đã hối cải đi đến sống ở giữa người ngay chính

Tóm lược An Ma 35 bằng cách giải thích rằng nhiều người dân Gia Rôm đã hối cải tội lỗi của họ. Họ đã bị những người cai trị và các thầy tư tế tà ác đuổi ra khỏi xứ, và họ đã đi đến sống trong xứ Giê Sơn với dân Am Môn. Dân Am Môn cho họ đất đai, và dân Nê Phi gửi quân đội đến để bảo vệ họ.

Làm chứng rằng chúng ta có thể nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi ngay sau khi chúng ta thực hành đức tin đưa đến sự hối cải. Khuyến khích học sinh noi theo gương của những người dân Am Môn và dân Nê Phi bằng cách cho thấy lòng nhân từ và sự hỗ trợ cho những người đang tìm cách hối cải.

BÀI HỌC 93

An Ma 36

Lời Giới Thiệu

Sau khi công việc truyền giáo của An Ma cho dân Gia Rôm, ông đã khuyên dạy riêng mỗi người con trai của mình. Lời khuyên dạy của ông cho con trai Hê La Man của ông được tìm thấy trong An Ma 36 và 37. An Ma làm chứng với Hê La Man rằng Thượng Đế sẽ giải thoát những người tin cậy nơi Ngài. Để minh họa lẽ thật này, An Ma mô tả năm kinh nghiệm của ông trước đó khi ông được giải thoát khỏi nỗi đau đớn về tội lỗi của ông nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Ông cũng cho biết về các nỗ lực của ông để mang những người khác đến với Đấng Ky Tô và cảm nhận được niềm vui về sự hối cải cho họ.

Xin lưu ý: Bài học 94 mang đến một cơ hội cho ba học sinh để giảng dạy. Nếu chưa làm như vậy, các anh chị em có thể muốn chọn ra ba học sinh bây giờ và đưa cho họ những bản sao của các phần đã được chỉ định của bài học 94 để họ có thể chuẩn bị. Khuyến khích họ thành tâm nghiên cứu tài liệu của bài học và tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để họ sẽ biết cách làm cho bài học thích nghi với các nhu cầu của các bạn học trong lớp của họ.

Khuyến khích học sinh cầu nguyện để được hướng dẫn khi hoàn tất những chỉ định

Khi đưa cho học sinh những chỉ định, chẳng hạn như giảng dạy một phần bài học, hãy khuyến khích họ cầu nguyện để được hướng dẫn khi họ hoàn tất những chỉ định của họ. Lời khuyến khích của các anh chị em sẽ gia tăng sự tự tin của họ rằng họ có thể nhận được sự soi sáng nhờ vào Thánh Linh (xin xem GLGƯ 6:14–15).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 36:1–5

An Ma giảng dạy cho Hê La Man về quyền năng của Thượng Đế để giải thoát

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về những cách tích cực trong đó chứng ngôn hoặc một lời giảng dạy đặc biệt của cha mẹ họ đã ảnh hưởng đến họ. Mời một hoặc hai học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ với lớp học.

Giải thích rằng các chương 36–42 trong sách An Ma chứa đựng lời khuyên dạy từ An Ma cho các con trai của ông. Các chương 36–37 đề cập đến Hê La Man, chương 38 đề cập đến Síp Lân, và các chương 39–42 đề cập đến Cô Ri An Tôn.

Khuyến khích học sinh tưởng tượng mình ở trong vị trí của Hê La Man khi lắng nghe chứng ngôn của cha ông trong An Ma 36:1–5. Yêu cầu học sinh im lặng đọc những câu này cùng tìm kiếm điều gây ấn tượng cho họ về chứng ngôn của An Ma.

- Trong những câu này, điều gì gây ấn tượng nhất cho các anh chị em? Tại sao?

An Ma 36:6–22

An Ma mô tả sự phản nghịch của mình và giải thích cách ông đã nhận được sự tha thứ

Giải thích rằng để đưa ra thêm chứng ngôn về quyền năng của Thượng Đế để giải thoát những người tin cậy nơi Ngài, An Ma đã chia sẻ kinh nghiệm của ông về việc được giải thoát khỏi nỗi đau đớn về các tội lỗi của ông. Yêu cầu học sinh đọc lướt qua An Ma 36:6–9 và tóm lược điều đã xảy ra cho An Ma khi ông và các con trai của Mô Si A đi khắp nơi tìm cách phá hoại Giáo Hội.

Mời một học sinh đọc to An Ma 36:10. Yêu cầu lớp học nhận ra thời gian An Ma đã chịu đau khổ vì tội lỗi của ông. Giải thích rằng trong An Ma 36:11–17 chúng ta nhận được lời tường thuật chi tiết hơn về điều An Ma đã trải qua trong ba ngày ba đêm đau khổ hơn là trong những lời tường thuật khác về sự cải đạo của ông (xin xem Mô Si A 27 và An Ma 38). Chỉ định học sinh làm việc theo từng cặp. Mời các cặp học sinh nghiên cứu An Ma 36:11–17, cùng tìm kiếm những biểu lộ nỗi sợ hãi hoặc đau đớn của An Ma. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm điều họ khám phá ra. Yêu cầu học sinh báo cáo những từ và cụm từ mà họ tìm thấy. (Các anh chị em có thể muốn viết các từ và cụm từ này lên trên bảng). Các anh chị em có thể muốn hỏi các câu hỏi sau đây để gia tăng sự hiểu biết của học sinh về các từ và cụm từ mà họ báo cáo.

- Các em nghĩ cụm từ (hoặc từ) đó có nghĩa là gì? Điều gì đã khiến cho An Ma cảm thấy như vậy?

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về các từ *xâu xé*, *ray rứt*, và *cực hình*, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"*Xâu xé* có nghĩa là 'hành hạ.' Vào thời xưa cái trăn là một cái khung mà nạn nhân bị đặt nằm trên đó với cổ tay và cổ chân bị trói vào cái trục và khi quay thì làm cho nạn nhân đau đớn vô cùng.

"Cái bừa là một cái khung có những đầu nhọn gắn vào. Khi kéo trên mặt đất, thì nó cày nát và tơi đất cục. Thánh thư thường nói về những tâm hồn và ý nghĩ 'bị đau đớn' vì tội lỗi.

"*Cực hình* có nghĩa là 'làm quằn quại,' một cách tra tấn thật đau đớn đến đỗi ngay cả người vô tội cũng phải thú tội" ("Bàn Tay của Đức Thầy," *Liahona*, tháng Bảy năm 2001, 23).

- Kinh nghiệm của An Ma có thể dạy cho chúng ta điều gì về những hậu quả của tội lỗi? (Giúp học sinh nhận ra lẽ thật sau đây: **Tội lỗi dẫn đến nỗi đau đớn, đau khổ và hối tiếc).**
- Có phải dường như An Ma đã trải qua nỗi đau đớn và hối tiếc vì tội lỗi của ông ngay sau khi vi phạm tội lỗi không? Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để nhận biết rằng chúng ta có thể không cảm thấy những hậu quả của tội lỗi mình ngay lập tức?

Yêu cầu học sinh suy ngẫm những kinh nghiệm làm cho họ cảm thấy đau đớn hay hối tiếc về tội lỗi của họ. Sau đó, đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Packer:

"Mỗi một người chúng ta ít nhất cũng đã nếm mùi của lương tâm cắn rứt khi mắc phải lỗi lầm. . . .

"Nếu các anh chị em bị mặc cảm tội lỗi, hay nỗi chán nản, hay sự thất bại hay sự hổ thẹn đè nặng, thì có cách chữa lành" ("Bàn Tay của Đấng Thầy," 22).

Hãy nêu ra rằng trong khi An Ma cảm thấy nỗi đau đớn dữ dội và hối hận về tội lỗi của mình, thì ông nhớ lại việc chữa lành nỗi đau đớn của ông.

- Theo An Ma 36:17, ông đã nhớ điều gì?

Yêu cầu một học sinh đọc to {An Ma 36:18. Mời lớp học tìm kiếm điều An Ma đã làm để hành động theo những lời dạy của cha ông. Để giúp học sinh hiểu rõ hơn những câu này, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"An Ma đã cảm động trước lời giảng dạy của cha ông, nhưng là điều đặc biệt quan trọng rằng lời tiên tri mà ông đã nhớ là một lời tiên tri về 'sự hiện đến của một Đấng Giê Su Ky Tô, Vị Nam Tử của Thượng Đế, để chuộc tội lỗi của thế gian.' (An Ma 36:17). Đó là tên và sứ điệp mà mỗi người cần phải nghe. . . . Cho dù chúng ta dâng lên bất cứ lời cầu nguyện nào khác, cho dù chúng ta có bất cứ nhu cầu nào khác đi nữa thì bằng cách nào đó, tất cả chúng ta đều tùy thuộc vào lời khẩn nài đó: "Hỡi Chúa Giê Su, là Vị Nam Tử của Thượng Đế, xin Ngài hãy thương xót con.' Ngài sẵn sàng ban cho lòng thương xót đó. Ngài trả giá bằng chính mạng sống của Ngài để ban cho lòng thương xót" (*However Long and Hard the Road* [1985], 85).

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng cho chúng ta không những để học hỏi về Chúa Giê Su Ky Tô mà còn cầu xin các phước lành của Sự Chuộc Tội của Ngài?

Khuyến khích học sinh im lặng suy xét xem họ có cầu nguyện để nhận được các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, kể cả phước lành của sự tha thứ không.

Mời học sinh tra cứu

- An Ma 36:19-22

Hỏi câu hỏi sau đây về mỗi từ và cụm từ mà học sinh đã tìm thấy:

- Cụm từ (hoặc từ) đó dạy cho các em biết gì về quyền năng của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi? (Khi học sinh trả lời, hãy giúp họ thấy rằng không những nỗi đau đớn của An Ma đã được cất bỏ, mà lòng ông còn tràn đầy niềm vui nữa).

Viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng: *Nếu chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, thì Ngài sẽ . . .*

- Từ kinh nghiệm của An Ma, chúng ta có thể học được điều gì về những gì Chúa làm cho chúng ta khi chúng ta chân thành hối cải? (Học sinh có thể chia sẻ những nguyên tắc khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ bày tỏ rằng **nếu chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, thì Ngài sẽ giải thoát chúng ta khỏi nỗi đau đớn của tội lỗi chúng ta và làm cho lòng chúng ta tràn đầy niềm vui.** Các anh chị em có thể muốn hoàn tất lời phát biểu này ở trên bảng).
- Chúng ta có thể làm gì để thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô để chúng ta có thể được giải thoát khỏi những cảm nghĩ đau đớn hay hối hận gây ra bởi tội lỗi của mình?

Đọc to tình huống sau đây, và yêu cầu học sinh cân nhắc cách họ sẽ trả lời:

Một người bạn đã đọc Sách Mặc Môn bày tỏ mối quan tâm về những lời của An Ma trong An Ma 36:19. Người bạn của các em hỏi các em: "Nếu tôi có thể còn nhớ những tội lỗi của mình và vẫn cảm thấy hối hận vì những tội lỗi đó thì điều đó có nghĩa là tôi đã không được tha thứ?"

Yêu cầu học sinh giải thích những kinh nghiệm của An Ma liên quan như thế nào đến tình huống này. Sau khi học sinh đã trả lời hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Sa Tan sẽ cố gắng làm cho chúng ta tin rằng các tội lỗi của chúng ta sẽ không được tha thứ vì *chúng ta* có thể nhớ đến những tội lỗi đó. Sa Tan là kẻ nói dối; nó cố gắng làm mờ mắt chúng ta và dẫn chúng ta xa khỏi con đường hối cải và tha thứ. Thượng Đế đã không hứa rằng *chúng ta* sẽ không nhớ đến các tội lỗi của mình. Việc ghi nhớ sẽ giúp chúng ta tránh tái phạm những lỗi lầm cũ. Nhưng nếu chúng ta vẫn luôn chân thật và trung tín thì ký ức về các tội lỗi của chúng ta sẽ được làm cho phai mờ với thời gian. Điều này sẽ là một phần của tiến trình chữa lành và thánh hóa cần thiết. An Ma đã làm chứng rằng sau khi ông kêu cầu Chúa Giê Su để được thương xót thì ông vẫn còn có thể nhớ đến các tội lỗi của ông, nhưng ký ức về các tội lỗi của ông không còn làm ông đau khổ và dày vò ông nữa, vì ông biết rằng ông đã được tha thứ (xin xem An Ma 36:17–19).

"Chúng ta có trách nhiệm để tránh bất cứ điều gì mà sẽ mang đến những ký ức về các tội lỗi trước đây. Khi tiếp tục có 'một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối' (3 Nê Phi 12:19), thì chúng ta có thể tin tưởng rằng Thượng Đế sẽ 'không còn nhớ tới [những tội lỗi của chúng ta] nữa' " ("Điểm Trở Về An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 101).

- Dựa trên lời phát biểu của Chủ Tịch Uchtdorf, các em sẽ giải thích việc "không còn bị ray rứt bởi sự hồi tưởng tới các tội lỗi của mình nữa" là có ý nghĩa gì? (An Ma 36:19).

Làm chứng rằng nếu chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, thì Ngài sẽ giải thoát chúng ta khỏi nỗi đau đớn vì tội lỗi chúng ta và làm cho lòng chúng ta tràn đầy niềm vui. Khuyến khích học sinh suy nghĩ về cách họ có thể áp dụng điều họ đã học được từ kinh nghiệm của An Ma. Nếu thời gian cho phép, yêu cầu lớp học hát bài "Where Can I Turn for Peace?" (*Hymns*, số 129).

An Ma 36:23–30

An Ma giải thích lý do tại sao ông lao nhọc liên tục để mang những người khác đến với sự hối cải

Để giúp học sinh hiểu được lý do tại sao An Ma lao nhọc để mang những người khác đến với sự hối cải, hãy cân nhắc việc sử dụng sinh hoạt sau đây. (Nếu không thể cho học sinh bánh trái để ăn trong lớp học, thay vì thế các anh chị em có thể mô tả sinh hoạt này).

Trưng bày một món bánh (như một cái bánh quy hoặc cây kẹo) và hỏi xem có ai trong lớp thích loại bánh này không. Cắn một miếng bánh và cho biết nó ngon như thế nào. Cho lớp học biết rằng món bánh đó ngon đến nỗi các anh chị em muốn chia sẻ với cả lớp học. Trưng bày thêm bánh đó, và hỏi xem có ai khác muốn nếm thử không. Chia sẻ bánh đó với mọi người nào muốn ăn.

Mời một học sinh đọc to An Ma 36:23–24. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm xem việc sinh hoạt nếm bánh liên quan như thế nào đến kinh nghiệm của An Ma tiếp theo sự cải đạo của ông.

- Những hành động của An Ma tương tự như thế nào với sinh hoạt nếm bánh? An Ma muốn những người khác nếm gì?

Mời một học sinh đọc to An Ma 36:25–26. Yêu cầu lớp học nhận ra những nỗ lực của An Ma để giảng dạy phúc âm đã ảnh hưởng đến ông và những người khác như thế nào.

- Lời giảng dạy của An Ma đã ảnh hưởng như thế nào đến ông và những người khác?
- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ các câu này? (Học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ bày tỏ rằng **chúng ta có thể nhận được niềm vui lớn lao khi tìm cách đưa người khác đến cùng Đấng Ky Tô**).

Tóm lược An Ma 36:27–30 bằng cách giải thích rằng An Ma một lần nữa làm chứng cùng Hê La Man rằng Chúa sẽ giải thoát những người tin cậy nơi Ngài. Làm chứng về niềm vui chúng ta có thể cảm nhận được khi thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và khi khuyến khích người khác cũng làm như vậy. Để giúp học sinh áp dụng điều họ đã học được từ An Ma 36, hãy mời họ hoàn tất một trong số các sinh hoạt ở bên dưới. (Các anh chị em có thể muốn viết những sinh hoạt này lên trên bảng).

1. Hãy suy xét xem các em có cảm thấy là Đấng Cứu Rỗi giải thoát các em khỏi tội lỗi và làm cho lòng các em tràn đầy niềm vui không. Trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em, hãy giải thích điều các em sẽ làm để có thể nhận được các phước lành này.
2. Hãy nghĩ về một người nào đó (chẳng hạn như một người bạn, một anh chị em ruột, hoặc tín hữu trong tiểu giáo khu), có thể được hưởng lợi ích từ chứng ngôn của các em về Đấng Cứu Rỗi. Viết thư cho người này và gồm vào chứng ngôn của các em về cách Chúa Giê Su Ky Tô có thể giải thoát chúng ta khỏi nỗi đau đớn của tội lỗi và làm cho lòng chúng ta tràn đầy niềm vui.

BÀI HỌC 94

An Ma 37

Lời Giới Thiệu

An Ma tiếp tục khuyên dạy con trai Hê La Man của ông và giao cho con trai ông trách nhiệm gìn giữ các biên sử thiêng liêng. Ông nhắc nhở Hê La Man rằng thánh thư đã từng là phương tiện để mang hàng ngàn dân La Man đến cùng Chúa, và ông nói tiên tri rằng Chúa có mục đích lớn lao cho các biên sử trong tương lai. An Ma đã chỉ dẫn cho con trai của ông về điều phải giảng dạy cho dân chúng. Khi so sánh những lời của Đấng Ky Tô với quả cầu Liahona, ông đã làm cho Hê La Man cảm kích về tầm quan trọng của việc tìm kiếm những lời này để được hướng dẫn.

Xin lưu ý: Bài học này cung cấp một cơ hội cho ba học sinh để giảng dạy lớp học. Để giúp chuẩn bị các học sinh này để giảng dạy, hãy cung cấp cho mỗi học sinh một bản sao của phần mà mỗi em này phải dạy trong một hoặc hai ngày trước. Hoặc các anh chị em có thể tự mình chọn để giảng dạy những phần này.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 37

An Ma ủy thác cho Hê La Man các biên sử, khuyên ông nên tuân giữ các giáo lệnh, và nhắc nhở ông rằng quả cầu Liahona hoạt động theo đức tin

Sao chép lại biểu đồ sau đây lên trên bảng:

Những chuyện nhỏ nhặt và tầm thường ⟶ ẢNH HƯỞNG LỚN LAO

Yêu cầu học sinh liệt kê lên trên bảng một số chuyện nhỏ nhặt và tầm thường mà đã làm thành một ảnh hưởng lớn lao và tốt lành trong cuộc sống của họ. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ giải thích những câu trả lời của họ.

Giải thích rằng An Ma 37 ghi lại lời khuyên dạy của An Ma để giúp cho con trai Hê La Man của ông chuẩn bị để trở thành người kế tiếp giữ gìn các biên sử thiêng liêng. An Ma giảng dạy cho Hê La Man về vai trò của những chuyện nhỏ nhặt và tầm thường trong công việc của Chúa. Mời một học sinh đọc to An Ma 37:6–7.

Chúng ta học được điều gì từ những câu này về giá trị của "những chuyện nhỏ nhặt và tầm thường"? (Học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng họ cần phải bày tỏ sự thật rằng **Chúa làm việc bằng các phương tiện nhỏ nhặt và tầm thường để mang lại các mục đích vĩnh cửu của Ngài**).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 37:1–5 cùng tìm kiếm một ví dụ về một chuyện nhỏ nhặt và tầm thường mà có thể có một ảnh hưởng lớn trong cuộc sống của dân chúng (các biên sử thiêng liêng, hoặc thánh thư). Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy viết từ *Thánh Thư* lên trên bảng dưới *Những chuyện nhỏ nhặt và tầm thường*.

Yêu cầu học sinh tra cứu An Ma 37:8–10 để tìm ra những cách thánh thư đã ảnh hưởng đến dân chúng trong thời Sách Mặc Môn. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, các anh chị em có thể muốn viết các câu trả lời của họ dưới *ẢNH HƯỞNG LỚN LAO*.

- Về những phương diện nào thánh thư đã ảnh hưởng đến cuộc sống của các em?

Tóm lược An Ma 37:11–32 bằng cách giải thích rằng An Ma đã dạy Hê La Man rằng Chúa sẽ cho thấy quyền năng của Ngài trong sự ra đời của Sách Mặc Môn. Ông ra lệnh cho Hê La Man phải tuân theo các giáo lệnh của Chúa và cẩn thận gìn giữ các biên sử. Ông cũng chỉ dẫn cho Hê La Man phải sử dụng các biên sử để giảng dạy cho dân chúng và tránh tiết lộ tất cả các chi tiết về sự tà ác và kết quả là sự hủy diệt của dân Gia Rết.

Mời học sinh im lặng tra cứu An Ma 37:13–16 cùng tìm kiếm các nguyên tắc mà An Ma đã dạy cho Hê La Man khi ông giao cho con trai mình trách nhiệm gìn giữ các biên sử. (Học sinh có thể chia sẻ các nguyên tắc khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là các câu trả lời của họ phản ánh rằng **nếu chúng ta tuân theo các lệnh truyền của Chúa, thì Ngài sẽ giúp**

chúng ta hoàn thành bổn phận của mình. Các anh chị em có thể muốn hỏi nguyên tắc này có liên quan như thế nào đến ý nghĩ rằng những chuyện nhỏ nhặt và tầm thường lại có thể có một ảnh hưởng lớn lao).

Phần còn lại của bài học này là nhằm để được ba học sinh giảng dạy. Nếu là lớp đông người, thì hãy yêu cầu các học sinh giảng dạy di chuyển đến ba địa điểm khác nhau trong phòng. Chia lớp ra thành ba nhóm. Mời mỗi nhóm học sinh mang theo thánh thư, sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư, và bút mực hoặc bút chì và để nhóm lại với một trong số các học sinh giảng dạy. Sau khi học sinh giảng dạy đã dạy xong bài học của họ, các nhóm sẽ luân phiên nhau thay đổi chỗ. Nếu là lớp học ít người, các học sinh giảng dạy có thể thay phiên nhau dạy cả lớp. Trong cả hai trường hợp, các học sinh giảng dạy nên dành ra khoảng bảy phút để trình bày bài học của mình và hướng dẫn cuộc thảo luận.

Học Sinh Giảng Dạy 1—An Ma 37:33–34

Yêu cầu các bạn học sinh trong lớp em nghĩ về một vị lãnh đạo Giáo Hội địa phương hoặc Vị Thẩm Quyền Trung Ương đã dạy cho họ một điều gì đó mà đã tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của họ. Mời một vài học sinh chia sẻ điều mà vị lãnh đạo này đã giảng dạy và điều này đã ảnh hưởng như thế nào đối với họ. Em có thể muốn chia sẻ một ví dụ từ cuộc sống của mình.

Mời hai học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 37:33–34. Yêu cầu các học sinh còn lại trong lớp học cùng dò theo và tìm kiếm điều mà An Ma đã khuyên Hê La Man nên giảng dạy cho dân chúng. Em có thể đề nghị họ tô đậm các cụm từ "dạy họ biết" và "thuyết giảng cho họ biết" khi họ đọc. Viết lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy *Những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội.* Khi học sinh đã đọc xong các câu này, hãy yêu cầu họ báo cáo điều họ đã tìm thấy. Viết những câu trả lời của họ dưới *Những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội.* Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Những lời giảng dạy này có thể đặc biệt hữu ích như thế nào đối với chúng ta ngày nay? Tại sao?

Yêu cầu các bạn học sinh trong lớp nhìn vào cụm từ cuối cùng của An Ma 37:34 để thấy các phước lành nào có được từ việc tuân theo những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội. Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Bằng cách tuân theo những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội, chúng ta có thể tìm thấy được sự an nghỉ cho linh hồn mình.*** Hãy hỏi họ nghĩ "tìm thấy được sự an nghỉ cho linh hồn mình" có nghĩa là gì. (Các câu trả lời có thể gồm có việc thoát khỏi những hậu quả của tội lỗi, nhận được sự bình an từ Thánh Linh, và được ban phước với sức mạnh để chịu đựng và khắc phục những thử thách).

Chia sẻ chứng ngôn của em về nguyên tắc này đã đúng như thế nào trong cuộc sống của em. Nếu có thêm thời gian, hãy mời những người khác chia sẻ chứng ngôn của họ về nguyên tắc này.

Học Sinh Giảng Dạy 2—An Ma 37:35–37

Giải thích cho các bạn học sinh trong lớp của em biết rằng là điều thông thường đối với những người trồng cây để buộc hoặc cột một cái cây nhỏ vào một cái cọc và về sau gỡ bỏ cái vật chống đỡ đó khi cái cây mọc cao hơn. Hỏi họ nghĩ tại sao điều đó được thực hiện. Sau đó đọc câu chuyện sau đây về một cái cây mà Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã trồng trong sân nhà ông:

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley trồng một cái cây nhỏ gần nhà của ông ngay sau khi ông kết hôn. Ông ít quan tâm đến cái cây đó trong khi nhiều năm trôi qua. Một hôm ông nhận thấy cái cây đó biến dạng và nghiêng về phía tây. Ông cố gắng đẩy cái cây đứng thẳng, nhưng thân cây đã quá dày. Ông đã cố gắng sử dụng một sợi dây thừng và ròng rọc để kéo cho cây đứng thẳng, nhưng cây không chịu làm theo. Cuối cùng, ông đã lấy cưa ra và cưa cái cành nặng trĩu ở phía tây, và việc này đã để lại một vết sẹo xấu xí. Về sau ông đã nói về cái cây đó:

"Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua kể từ khi tôi trồng cái cây đó. . . . Một ngày kia, tôi nhìn cái cây một lần nữa. Cây mọc rất to. Hình dáng của nó trông khá hơn. Nó là một vật quý của gia đình. Nhưng điều nghiêm trọng là vì cái cây bị tổn thương khi còn non và cách điều trị mạnh mẽ mà tôi đã sử dụng để uốn thẳng cái cây đó.

An Ma 37:35 là một đoạn thánh thư thông thạo. Em có thể muốn giúp đỡ học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ bằng cách mời họ hoàn thành sự chỉ định ở phần cuối bài học hôm nay.

"Khi cây mới được trồng, thì một sợi dây sẽ giữ nó ở vị trí chống lại sức gió. Đáng lẽ tôi đã có thể và không buộc sợi dây đó quá mạnh. Nhưng tôi đã không làm thế, và cây đã bị uốn cong bởi các lực đè nặng lên nó" ("Bring up a Child in the Way He Should Go," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, 59).

Yêu cầu học sinh đọc lời khuyên dạy của An Ma cho Hê La Man trong An Ma 37:35. Yêu cầu họ suy nghĩ về câu thánh thư này có liên quan như thế nào đến kinh nghiệm của Chủ Tịch Hinckley với cái cây đó.

Mời học sinh tóm lược An Ma 37:35 bằng lời riêng của họ. (Những câu trả lời của họ phải bày tỏ rằng **chúng ta nên học trong thời niên thiếu của mình cách tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế.**) Cũng mời họ viết các câu trả lời của họ cho những câu hỏi sau đây. (Em có thể muốn viết những câu hỏi lên trên bảng hoặc đọc từ từ để học sinh có thể viết xuống).

- Các bạn nghĩ nguyên tắc này tạo ra sự khác biệt nào trong cuộc sống của một người để học được cách tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế trong khi còn trẻ không?
- Các bạn có thể nghĩ về những người đã được ban phước trong suốt cuộc đời còn lại của họ vì đã học được cách tuân theo các giáo lệnh trong khi còn trẻ không? Hãy viết về những người này đã được ban phước như thế nào?

Mời một vài học sinh báo cáo về điều họ đã viết. Sau đó mời một học sinh đọc to An Ma 37:36–37. Yêu cầu các học sinh còn lại cùng dò theo và tìm kiếm lời khuyên dạy cụ thể mà có thể giúp họ tuân giữ các lệnh truyền trong khi họ còn trẻ.

- Làm thế nào việc tuân theo lời khuyên dạy này hàng ngày giúp các bạn tuân giữ các lệnh truyền?
- Các bạn cố gắng về những phương diện nào để đặt Chúa lên trước hết trong những ý nghĩ, lời nói, hành động và tình cảm của mình? (Khuyến khích học sinh suy xét cách họ có thể cải thiện).

Hãy chia sẻ những cảm nghĩ của em về việc cầu vấn với Chúa đã giúp em tuân giữ các lệnh truyền như thế nào. Khuyến khích các bạn học trong lớp em nên cầu vấn với Chúa trong mọi điều họ làm.

Học Sinh Giảng Dạy 3—An Ma 37:38–45

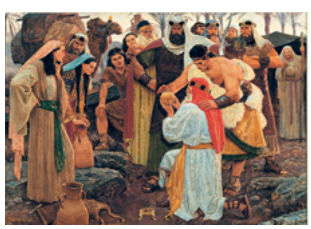

Trưng bày hình Quả Cầu Liahona (62041; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 68). Nhắc nhở các bạn học trong lớp của em về cái la bàn mà Chúa đã dùng để giúp cho gia đình Lê Hi đi đến vùng đất hứa. Trong An Ma 37:38, chúng ta học được rằng cái la bàn được gọi là Quả Cầu Liahona. Giải thích rằng An Ma đã nói về quả cầu Liahona để dạy cho Hê La Man một nguyên tắc quan trọng về cách Chúa hướng dẫn con cái của Ngài.

Giải thích cho các bạn học trong lớp của em biết rằng em sẽ hỏi họ những câu hỏi và sau đó họ phải lần lượt đọc to một vài câu trong khi tất cả mọi người tìm kiếm câu trả lời. Yêu cầu họ trả lời cho mỗi câu hỏi sau khi đoạn thánh thư liên quan đã được đọc.

- Quả cầu Liahona đã hoạt động như thế nào? (Xin xem An Ma 37:38–40).
- Tại sao đôi khi quả cầu Liahona ngừng hoạt động? (Xin xem An Ma 37:41–42).
- Chúng ta có thể so sánh quả cầu Liahona với những lời của Đấng Ky Tô như thế nào? (Xin xem An Ma 37:43–45).

Em có thể cần phải giải thích rằng trong những câu này, các từ *ngụ ý* và *biểu tượng* ám chỉ "một người, sự kiện, hay nghi lễ giống như một người, sự kiện hoặc l nghi lễ khác có tầm quan trọng lớn lao hơn sẽ theo sau. . . . Những biểu tượng chân chính sẽ có những điểm tương đồng đáng chú ý, cho thấy bằng chứng về sự chỉ định thiêng liêng, và là điều tiên tri về các sự kiện trong tương lai" (Joseph Fielding McConkie, *Gospel Symbolism* [1985], 274). Việc chọn để tuân theo hoặc không tuân theo những hướng dẫn của quả cầu Liahona giống như sự lựa chọn của chúng ta về cách chúng ta đáp ứng với sự hướng dẫn nhận được qua những lời của Đấng Ky Tô.

- Chúng ta có thể tìm thấy những lời của Đấng Ky Tô ở đâu? (Những câu trả lời có thể là thánh thư, những lời của các vị tiên tri ngày sau, các phước lành tộc trưởng, và những thúc giục của Thánh Linh).

Mời các bạn học cùng lớp với em tóm lược lời của An Ma trong An Ma 37:38–45, nhất là trong các câu 44–45. Cuộc thảo luận này nên gồm vào lẽ thật sau đây: **Nếu chúng ta noi**

theo những lời của Chúa Giê Su Ky Tô, thì những lời này sẽ hướng dẫn chúng ta nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Chia sẻ làm thế nào những lời của Đấng Ky Tô đã ảnh hưởng đến phần thuộc linh của em và những lời này giúp em tiến triển đến cuộc sống vĩnh cửu như thế nào. Em có thể đề nghị học sinh cân nhắc việc nhận được một phước lành tộc trưởng hoặc, nếu họ đã nhận được rồi, thì khuyến khích họ thành tâm đọc nó thường xuyên.

Lưu ý giảng viên: Sau khi học sinh đã dạy xong những phần của họ trong bài học, hãy cám ơn họ, và nếu thời gian cho phép, mời một vài học sinh làm chứng về một trong những nguyên tắc mà họ đã học được ngày hôm nay. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ chứng ngôn của mình về những nguyên tắc này. Hãy kết thúc bằng cách mời lớp học cùng dò theo khi các anh chị em đọc to An Ma 37:46–47.

Thông Thạo Thánh Thư—An Ma 37:35

Xin lưu ý: Sinh hoạt mang về nhà sau đây sẽ chuẩn bị học sinh cho lúc bắt đầu bài học tới (An Ma 38). Hoạch định cho thời gian trong lớp để giải thích nhiệm vụ cho học sinh và cho họ biết về kế hoạch của các anh chị em để theo dõi những kinh nghiệm của họ vào lần tới gặp lại.

Hãy nêu ra rằng An Ma 37:35 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích học sinh đánh dấu đoạn này một cách đặc biệt để họ có thể tìm ra nó dễ dàng. Mời họ học thuộc lòng đoạn này ở nhà buổi tối hôm nay và đọc thuộc lòng cho cha, mẹ hay một người lớn đáng tin cậy khác. (Hoặc họ có thể đọc câu này với một người lớn). Khuyến khích họ hỏi người lớn đó những câu hỏi sau đây. (Các anh chị em có thể muốn học sinh viết những câu hỏi này lên trên một tờ giấy để mang về nhà).

Việc tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế đã giúp đỡ anh/chị (cô/bác) như thế nào?

Lời khuyên nào anh/chị (cô/bác) dành cho tôi mà có thể giúp tôi được khôn ngoan hơn khi còn trẻ?

Cho học sinh biết rằng các anh chị em sẽ yêu cầu họ báo cáo về kinh nghiệm của họ trong lớp học lần tới.

BÀI HỌC 95

An Ma 38

Lời Giới Thiệu

Síp Lân đã phục vụ với cha mình, An Ma, với tư cách là một người truyền giáo ở giữa dân Giô Ram (xin xem An Ma 31:7). Sau công việc truyền giáo này, An Ma đã bày tỏ niềm vui trong sự kiên định và lòng trung tín mà Síp Lân đã cho thấy trong khi chịu đựng sự ngược đãi. An Ma cũng làm chứng với Síp Lân về quyền năng giải thoát của Đấng Cứu Rỗi và đưa ra lời khuyên dạy về các nỗ lực liên tục của Síp Lân để giảng dạy phúc âm.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Theo dõi sau khi đưa ra những bài chỉ định

Khi theo dõi với học sinh về những lời mời trước đó để áp dụng các nguyên tắc phúc âm, các anh chị em cho họ các cơ hội để làm chứng về các phước lành nhận được từ việc sống theo phúc âm. Khi học sinh chia sẻ điều họ đã cảm nhận được khi họ áp dụng các lẽ thật phúc âm, thì họ củng cố chứng ngôn của họ và giúp củng cố chứng ngôn của những người khác.

An Ma 38:1–3

An Ma bày tỏ niềm vui về lòng trung tín của Síp Lân

Nếu các anh chị em đã mời học sinh làm sinh hoạt áp dụng mang về nhà ở cuối bài học trước, hãy nhắc nhở họ về hai câu hỏi mà các anh chị em đã mời họ hỏi cha mẹ họ hoặc một người lớn đáng tin cậy:

- Sự tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế đã giúp đỡ anh/chị (cô/bác) như thế nào?
- Anh/chị (cô/bác) có lời khuyên nào dành cho tôi mà có thể giúp tôi được khôn ngoan hơn khi còn trẻ không?

Yêu cầu học sinh báo cáo về những kinh nghiệm của họ với sinh hoạt này. Sau khi học sinh đã chia sẻ rồi, hãy hỏi:

- Kinh nghiệm này ảnh hưởng đến ước muốn của các em như thế nào để tuân giữ các lệnh truyền của Chúa?

Giải thích rằng An Ma 38 ghi chép lời khuyên dạy mà An Ma đã đưa ra cho con trai Síp Lân của ông. Mời một học sinh đọc to An Ma 38:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các cụm từ mô tả An Ma đã cảm thấy như thế nào về Síp Lân và tại sao. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm ra.

- Chúng ta có thể học được điều gì từ An Ma 38:2–3 về ảnh hưởng mà con cái ngay chính có thể có đối với cha mẹ của họ? (Các câu trả lời của học sinh có thể khác nhau. Hãy chắc chắn là họ nhận ra lẽ thật rằng **khi giới trẻ luôn kiên định và trung thành trong việc tuân giữ các lệnh truyền, thì họ có thể mang lại niềm vui lớn lao cho cha mẹ của họ.**
- Có khi nào cha mẹ của các em cảm thấy niềm vui vì một quyết định tốt mà các em đã đưa ra hoặc vì các nỗ lực của các em để sống theo phúc âm không?
- Các nỗ lực của các em để tuân giữ các lệnh truyền ảnh hưởng như thế nào đến mối quan hệ của các em với cha mẹ của mình?

Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một ví dụ về gia đình của mình đã được ảnh hưởng như thế nào bởi những lựa chọn ngay chính của con cái trong gia đình.

An Ma 38:4–9

An Ma làm chứng về quyền năng giải thoát của Đấng Cứu Rỗi

Giải thích rằng An Ma đã nhắc nhở Síp Lân rằng cả hai người họ đều đã cảm nhận được quyền năng giải thoát của Đấng Cứu Rỗi. Chuẩn bị biểu đồ sau đây làm tờ giấy phát tay, hoặc trưng nó lên trên bảng và yêu cầu học sinh chép lại sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

	Síp Lân (An Ma 38:4–5)	An Ma (An Ma 38:6–8)
Ông đã được giải thoát khỏi điều gì?		

	Síp Lân (An Ma 38:4–5)	An Ma (An Ma 38:6–8)
Tại sao ông đã nhận được phước lành của sự giải thoát?		
Chúng ta có thể học được điều gì từ kinh nghiệm của ông?		

Lớp học cùng nhau hoàn tất biểu đồ, hoặc chỉ định học sinh hoàn tất theo từng cặp. Yêu cầu học sinh tham khảo các đoạn thánh thư được liệt kê trên biểu đồ khi họ trả lời câu hỏi. Khuyến khích họ kết hợp điều họ đã biết về việc Chúa giải thoát Síp Lân (xin xem An Ma 38:2–3) và An Ma (xin xem Mô Si A 27; An Ma 36). Sau khi học sinh hoàn tất biểu đồ, hãy hỏi những câu hỏi sau đây để giúp họ thảo luận các nguyên tắc mà họ đã học được:

- Chúng ta có thể học được điều gì từ kinh nghiệm của Síp Lân? (Học sinh có thể nhận ra các nguyên tắc khác nhau. Hãy chắc chắn rằng họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Nếu chúng ta chịu đựng tất cả mọi điều với lòng kiên nhẫn và tin cậy Thượng Đế, thì Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi các thử thách, khó khăn, và khổ não cùng nâng chúng ta lên vào ngày cuối cùng**).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ kinh nghiệm của An Ma? (Mặc dù học sinh có thể trả lời theo nhiều cách khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ bày tỏ rằng **để nhận được sự xá miễn các tội lỗi và tìm kiếm sự bình an cho linh hồn của chúng ta, chúng ta phải thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và tìm kiếm lòng thương xót của Ngài.**

Mời một học sinh đọc to An Ma 38:9. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều An Ma muốn con trai mình học hỏi về Đấng Cứu Rỗi.

- Tại sao là điều quan trọng để chúng ta biết rằng Chúa Giê Su Ky Tô là "cách thức hoặc phương tiện duy nhất mà qua đó [chúng ta] có thể được cứu rỗi"?
- Về những phương diện nào các em đã cảm nhận được sự giải thoát nhờ vào quyền năng của Đấng Cứu Rỗi? (Các anh chị em có thể muốn cho học sinh thời gian để suy ngẫm câu hỏi này trước khi yêu cầu họ trả lời). Các em đã làm gì để tìm kiếm sự giải thoát đó?

Cho học sinh thời gian để suy ngẫm cách họ có thể tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa với một thử thách cá nhân.

An Ma 38:10–15

An Ma khuyên bảo Síp Lân phải tiếp tục giảng dạy phúc âm và phát triển các thuộc tính ngay chính

Giải thích rằng An Ma đã khuyến khích Síp Lân nên phát triển những đức tính mà sẽ giúp ông khi ông tiếp tục giảng dạy phúc âm và phục vụ những người khác. Lời khuyên dạy của An Ma cho Síp Lân có thể áp dụng cho bất cứ ai muốn phục vụ, giảng dạy, hoặc ảnh hưởng tốt đến những người khác. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 38:10–15 cùng tìm kiếm lời khuyên dạy mà sẽ đặc biệt hữu ích đối với họ. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm điều họ tìm thấy.

Đưa cho học sinh một quyển sách hướng dẫn học tập ở phần cuối của bài học này. Giải thích rằng khi họ sử dụng sách hướng dẫn này, họ sẽ thấy cách **những nỗ lực của chúng ta để phát triển các thuộc tính ngay chính chuẩn bị cho chúng ta để giảng dạy và phục vụ người khác.** Mời họ chọn một phần lời khuyên dạy của An Ma ở cột bên trái của sách hướng dẫn và hoàn tất sinh hoạt học tập tương ứng ở cột bên phải. (Nếu các anh chị em không thể sao chụp quyển sách hướng dẫn học tập, thì hãy làm cho sinh hoạt được thích nghi bằng cách hướng dẫn một cuộc thảo luận trong lớp và sử dụng thông tin trong sách hướng dẫn học tập với tính cách là một nguồn tài liệu).

Khi học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất một trong các sinh hoạt học tập trong sách hướng dẫn học tập, hãy cân nhắc việc yêu cầu vài người trong số họ chia sẻ điều họ đã học được từ sinh hoạt này và cách họ hoạch định để áp dụng. Nếu các anh chị em đã đưa cho học sinh quyển hướng dẫn học tập, hãy khuyến khích họ mang sách đó về nhà và học hỏi thêm về lời dạy của An Ma cho Síp Lân.

Thích nghi các sinh hoạt học tập

Các phương pháp giảng dạy được trình bày trong sách học này là những đề nghị. Sử dụng óc sáng suốt để làm cho các sinh hoạt thích nghi với hoàn cảnh của các em và theo nhu cầu của từng học sinh và cả lớp học. Thành tâm cầu nguyện để tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh.

Sách Hướng Dẫn Học Tập cho An Ma 38:10–12

Xem xét các phần khác nhau của lời khuyên dạy của An Ma được liệt kê ở dưới đây, và chọn một phần mà các em muốn cải thiện. Hoàn tất sinh hoạt học tập tương ứng để giúp các em áp dụng lời khuyên dạy này trong cuộc sống của các em.

Lời Khuyên Dạy của An Ma	Các Sinh Hoạt Học Tập
Hãy "chuyên tâm và ôn hòa trong mọi việc" (An Ma 38:10).	Sự chuyên tâm là nỗ lực kiên định, cẩn thận, và tận tâm. Ôn hòa là "sử dụng sự điều độ trong mọi sự việc và sử dụng sự tự chủ" (Kent D. Watson, "Ôn Hòa trong Mọi Sự Việc," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2009, 38). Trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em, hãy viết về lý do tại sao hai đặc tính này là cần thiết khi một người dạy phúc âm và phục vụ người khác. Cũng viết về bất cứ lĩnh vực nào của cuộc sống của các em mà trong đó các em có thể chuyên tâm hoặc ôn hòa hơn và làm thế nào việc cải thiện những lĩnh vực đó sẽ giúp các em giảng dạy và phục vụ người khác một cách hiệu quả hơn.
"Hãy lưu ý đừng dương dương tự đắc; . . . đừng khoe khoang" (An Ma 38:11).	Một khía cạnh của tính kiêu ngạo là sự tin cậy nhiều nơi bản thân mình hơn nơi Thượng Đế. Tính kiêu ngạo cũng là hiển nhiên khi một người nghĩ rằng mình tốt hơn hoặc quan trọng hơn những người khác. Viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em về điều gì có thể xảy ra nếu một tín hữu Giáo Hội kiêu ngạo trong chức vụ kêu gọi của mình. Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy: "Các môn đồ chân chính nói với sự tin tưởng dịu dàng, không phải tính kiêu ngạo khoác lác" ("Sự Can Đảm của Ky Tô Hữu: Cái Giá để Làm Môn Đồ," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2008, 73). Hãy nghĩ về một người nào đó các em quen biết đã giảng dạy phúc âm "với sự tin tưởng dịu dàng." Trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em, hãy viết về người ấy và về sự giảng dạy của người ấy đã có ảnh hưởng gì đối với các em. Cũng viết một hoặc hai cách các em sẽ tìm kiếm để tránh tính kiêu ngạo.
"Hãy tỏ lòng can đảm nhưng đừng hống hách" (An Ma 38:12).	Đọc những lời của Sứ Đồ Phao Lô trong Phi Líp 1:14 (trong Kinh Tân Ước) để xem các tôi tớ của Thượng Đế có thể cho thấy lòng can đảm như thế nào. Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã dạy cách chúng ta có thể tránh được tính hống hách: "Tôi không tin rằng chúng ta cần phải . . . lớn tiếng, huênh hoang, hay vô cảm trong cách tiếp cận của chúng ta [với công việc truyền giáo]" (trong James P. Bell, *In the Strength of the Lord: The Life and Teachings of James E. Faust* [1999], 373). Trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em, hãy viết về cách một người có thể can đảm nhưng không hống hách. Ghi lại một cách cụ thể các em sẽ áp dụng lời khuyên dạy phải can đảm nhưng không hống hách. Cũng hãy viết về lời khuyên dạy này có thể giúp các em thành công trong việc giảng dạy và phục vụ người khác như thế nào.
"Hãy kiềm chế mọi dục vọng của mình" (An Ma 38:12).	Kiềm chế có nghĩa là dằn lại, hướng dẫn, hoặc kiểm soát. Một dục vọng là một cảm xúc mạnh mẽ. Suy ngẫm về những câu hỏi sau đây, và viết câu trả lời của các em trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em: Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để chúng ta phải kiềm chế những dục vọng của mình? Các em nghĩ kiềm chế những dục vọng của mình có thể giúp các em tràn đầy tình yêu thương như thế nào? Các em sẽ làm gì để noi theo lời khuyên dạy của An Ma phải kiềm chế mọi dục vọng của các em?
"Đừng để trở nên biếng nhác" (An Ma 38:12).	Hãy xem lại các đoạn thánh thư được liệt kê trong bảng mục lục cho bộ ba quyển thánh thư tổng hợp dưới phần "Sự Biếng Nhác, Biếng Nhác, Biếng Nhác Hơn." Tìm kiếm lời khuyên dạy về ý nghĩa của sự biếng nhác và về sự phản nghĩa của sự biếng nhác. Chọn hai câu được liệt kê dưới mục từ và nghiên cứu các câu đó. Viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của các em về điều các em học được từ những câu mình đã chọn. Hãy viết về làm thế nào lời khuyên dạy phải tránh sự biếng nhác sẽ giúp các em giảng dạy và phục vụ người khác một cách hiệu quả hơn. Cuối cùng, hãy viết một cách cụ thể các em sẽ tránh biếng nhác.

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 33–38 (Đơn Vị 19)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 33–38 (đơn vị 19) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 33–35)

An Ma dạy dân Giô Ram rằng chúng ta có thể tiếp tục thờ phượng Thượng Đế qua lời cầu nguyện. Sau đó An Ma dạy rằng chúng ta nhận được lòng thương xót của Cha Thiên Thượng, kể cả sự tha thứ cho tội lỗi của chúng ta, nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. A Mu Léc đã dạy dân Giô Ram rằng Sự Chuộc Tội vô hạn và vĩnh cửu của Chúa Giê Su Ky Tô cung cấp sự cứu rỗi cho toàn thể nhân loại. Học sinh cũng đã học được rằng để nhận được các phước lành trọn vẹn của Sự Chuộc Tội, chúng ta phải thực hành đức tin dẫn đến sự hối cải.

Ngày 2 (An Ma 36)

Từ câu chuyện cải đạo của An Ma, học sinh đã học được rằng tội lỗi có thể dẫn đến nỗi đau đớn và ân hận lớn lao. Ngoài ra, họ đã học được rằng nếu chúng ta thực hành đức tin nơi Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, Ngài sẽ giải thoát chúng ta khỏi nỗi đau đớn về tội lỗi và làm cho lòng chúng ta tràn đầy niềm vui. Giống như An Ma, chúng ta có thể nhận được niềm vui lớn lao khi chúng ta tìm cách mang người khác đến cùng Đấng Ky Tô.

Ngày 3 (An Ma 37)

An Ma đã giao cho con trai Hê La Man của ông trách nhiệm phải gìn giữ và bảo tồn các biên sử thiêng liêng. Bằng cách nghiên cứu những lời của An Ma, học sinh đã học được rằng để mang đến mục đích vĩnh cửu, Chúa làm việc bằng các phương tiện nhỏ nhặt và tầm thường. Họ cũng đã học rằng nếu chúng ta tuân theo các lệnh truyền của Chúa, thì chúng ta sẽ được thịnh vượng. An Ma dạy con trai mình rằng chúng ta nên học trong thời niên thiếu của mình cách tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, và nếu chúng ta lưu tâm đến những lời của Chúa Giê Su Ky Tô, thì những lời đó sẽ hướng dẫn chúng ta đến việc nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Ngày 4 (An Ma 38)

Khi học sinh nghiên cứu lời khuyên dạy của An Ma cho Síp Lân, họ đã học được rằng khi họ bắt đầu từ lúc còn trẻ để kiên định và trung thành trong việc tuân giữ các lệnh truyền, họ có thể mang lại nhiều niềm vui cho cha mẹ của họ. An Ma làm chứng cùng các con trai của mình rằng Thượng Đế giải thoát các cá nhân khỏi những thử thách, khó khăn, và phiền não khi họ chịu đựng tất cả mọi điều với lòng kiên nhẫn và tin cậy nơi Ngài. An Ma cũng làm chứng rằng để nhận được sự xá miễn tội lỗi và sự bình an cho linh hồn của chúng ta, chúng ta cần phải kêu cầu lên Chúa để cầu xin lòng thương xót. Cuối cùng, học sinh đã học được rằng việc phát triển các thuộc tính ngay chính chuẩn bị cho chúng ta để giảng dạy và phục vụ người khác.

Lời Giới Thiệu

A Mu Léc đã dạy dân Giô Ram rằng Sự Chuộc Tội là "vô hạn và vĩnh cửu" (An Ma 34:10). Học sinh đã học được lẽ thật này trong việc học tập hàng tuần của họ, và bài học này sẽ cung cấp cho họ thêm một cơ hội để hiểu và biết ơn Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 33–35

An Ma và A Mu Léc đã dạy Dân Giô Ram về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô

Hỏi: Tại sao Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng duy nhất có thể chuộc tội lỗi của thế gian?

Nhắc nhở học sinh rằng, là một phần của những bài chỉ định hàng tuần của họ, họ đọc An Ma 34:10–14 và tô đậm các cụm từ mà gồm có các từ *vô hạn* và *vĩnh cửu*. Yêu cầu học sinh đọc to những câu này, và sau đó yêu cầu học sinh chia sẻ các cụm từ mà họ nhận ra.

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ để giúp họ hiểu Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là vô hạn và vĩnh cửu:

"Sự Chuộc Tội của Ngài là vô hạn—không có kết thúc. Sự Chuộc Tội cũng là vô hạn trong điều mà tất cả nhân loại sẽ được cứu rỗi khỏi cái chết không bao giờ kết thúc. Sự Chuộc Tội là vô hạn về nỗi đau khổ vô tận của Ngài. . . . Sự Chuộc Tội là vô hạn trong phạm vi—nó phải được thực hiện một cách dứt khoát. Và lòng thương xót của Sự Chuộc Tội mở rộng không chỉ cho số người vô hạn, mà còn cho vô số thế giới vô hạn do Ngài sáng tạo. Sự Chuộc Tội là vô hạn vượt xa hơn bất cứ quy mô đo lường hoặc sự thấu hiểu của con người.

"Chúa Giê Su là Đấng duy nhất có thể ban cho một sự chuộc tội vô hạn như vậy, vì Ngài được sinh ra bởi một người mẹ trần thế và một Đức Cha bất diệt. Vì quyền thừa kế độc đáo đó nên Chúa Giê Su là một Đấng vô hạn" ("The Atonement," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1996, 35).

Hỏi: Làm thế nào những lời giảng dạy của A Mu Léc và lời giải thích này từ Anh Cả Nelson giúp chúng ta hiểu tại sao Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng duy nhất có thể chuộc tội lỗi của thế gian?

Yêu cầu học sinh tóm lược điều họ đã học được cho đến nay từ An Ma 34 về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Giải thích rằng một nguyên tắc quan trọng chúng ta có thể học được từ phần này là **Sự Chuộc Tội vô hạn và vĩnh cửu của Chúa Giê Su Ky Tô làm cho sự cứu rỗi có thể thực hiện được cho tất cả nhân loại.**

Viết cụm từ sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy: *Hãy tưởng tượng cuộc sống mà không có . . .*

Giơ lên một vật mà nhiều người trẻ tuổi quý trọng (chẳng hạn như một cái điện thoại di động). Hỏi: Cuộc sống sẽ ra sao nếu không có vật này?

Kế đến, giơ lên một cái chai hoặc ly nước (hay một thứ gì khác thiết yếu để duy trì sự sống). Hỏi: Cuộc sống sẽ ra sao nếu không có nước?

Sau khi học sinh đã trả lời những câu hỏi này rồi, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng: *Hãy tưởng tượng cuộc sống mà không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.*

Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em tưởng tượng người ta nhìn vào cuộc sống như thế nào nếu họ không biết về Chúa Giê Su Ky Tô, hoặc nếu họ không tin rằng có một Thượng Đế?
- Các em tưởng tượng cuộc sống sẽ khác biệt như thế nào đối với các em nếu không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô? (Cho học sinh một giây lát để suy ngẫm câu hỏi này trước khi hỏi để được trả lời).

Giải thích rằng A Mu Léc đã dạy dân Giô Ram rằng họ cần phải hối cải để mang lại các phước lành của Sự Chuộc Tội vào cuộc sống của họ (xin xem An Ma 34:15–17). Hỏi học sinh xem họ có bao giờ trì hoãn hối cải vì sợ phải thú nhận tội lỗi của mình hoặc sợ rằng họ không đủ mạnh để thay đổi không. Sau đó hỏi: Tại sao là điều nguy hiểm để trì hoãn hối cải?

Mời học sinh thay phiên đọc to từ An Ma 34:30–35, cùng tìm kiếm điều A Mu Léc đã dạy về lý do tại sao chúng ta không nên trì hoãn hối cải. Thảo luận về những câu này bằng cách hỏi những câu hỏi sau đây: Thảo luận những câu này bằng cách hỏi những câu hỏi sau đây:

- Nhìn vào An Ma 34:32. Tại sao chúng ta phải hối cải ngày hôm nay? (Khi học sinh trả lời, hãy giúp họ hiểu nguyên tắc này: **Cuộc sống này là thời gian cho chúng ta phải chuẩn bị để gặp Thượng Đế**).
- Nhìn vào An Ma 34:33. Mục đích của cuộc sống này là gì? Điều gì sẽ xảy ra cho những người trì hoãn hối cải?
- Nhìn vào An Ma 34:31. Lời hứa hẹn nào đã được ban cho những người hối cải bây giờ?

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Các anh chị em không cần phải biết tất cả mọi thứ trước khi quyền năng của Sự Chuộc Tội sẽ tác động cho mình. Hãy có đức tin nơi Đấng Ky Tô; nó bắt đầu tác động vào cái ngày các anh chị em cầu xin!" ("Washed Clean," *Ensign,* tháng Năm năm 1997, 10.)

Hỏi: Lời phát biểu này của Chủ Tịch Packer dạy điều gì cho các em? Tại sao điều đó là hữu ích đối với các em?

An Ma 36

An Ma khuyên dạy con trai Hê La Man của ông

Học sinh đã nghiên cứu lời khuyên dạy của An Ma cho con trai Hê La Man của ông, được ghi lại trong An Ma 36, và biết về niềm vui mà An Ma cảm thấy khi ông chân thành hối cải tội lỗi của mình. Học sinh đã được yêu cầu đọc An Ma 36:19–22 và sau đó viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ điều mà các câu này đã dạy cho họ về quyền năng của Sự Chuộc Tội (ngày 2, bài chỉ định 3). Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã học được. Kết thúc với chứng ngôn của các anh chị em về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và niềm vui đến từ sự hối cải.

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 39–44)

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về cách mà một người cha hoặc mẹ có lòng quan tâm và yêu thương có thể sửa chỉnh một đứa con trai hay con gái đã phạm tội lỗi tình dục nghiêm trọng. An Ma đã gặp phải tình huống này và giảng dạy các lẽ thật quan trọng cho con trai Cô Ri An Tôn của ông là người đã phạm tội trong khi đang phục vụ truyền giáo.

BÀI HỌC 96

An Ma 39

Lời Giới Thiệu

An Ma đã khiển trách con trai Cô Ri An Tôn ương ngạnh của mình là người đã từ bỏ giáo vụ và phạm tội tình dục. An Ma đã dạy ông mức độ nghiêm trọng của hành động của ông và bày tỏ nỗi thất vọng rằng Cô Ri An Tôn đã phạm một tội nghiêm trọng như vậy. An Ma ra lệnh cho con trai của ông phải ngừng theo đuổi những thèm khát của đôi mắt mình và phải hối cải. (Lời khuyên dạy của An Ma cho Cô Ri An Tôn về các vấn đề khác tiếp tục trong các chương 40–42).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 39:1–8

An Ma giải thích cho con trai Cô Ri An Tôn của ông về sự nghiêm trọng của tội tình dục

Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Tại sao một số tội lỗi lại nghiêm trọng hơn các tội lỗi khác?*

Mời học sinh im lặng cân nhắc các câu trả lời cho câu hỏi này. Đề nghị rằng lời khuyên dạy của An Ma được ghi lại trong An Ma 39 có thể giúp chúng ta hiểu được tính chất nghiêm trọng của các tội lỗi nào đó.

Mời học sinh nhìn vào phần ghi chú ở ngay trên phần tiêu đề của chương 39. Yêu cầu họ nhận ra ai đang nói chuyện trong chương này và đang nói chuyện với người nào (An Ma đang nói chuyện với con trai Cô Ri An Tôn của ông). Giải thích rằng Cô Ri An Tôn đã đi cùng với anh trai Síp Lân của mình và An Ma để thuyết giảng phúc âm ở giữa dân Giô Ram, nhưng ông đã sa vào tội lỗi. Hãy nêu ra rằng việc hiểu điều Cô Ri An Tôn đã làm sai sẽ giúp học sinh hiểu rõ hơn lời khuyên dạy của An Ma của cho ông trong chương này và ba chương kế tiếp.

Mời một học sinh đọc to An Ma 39:1–5. Yêu cầu lớp học tìm kiếm xem Cô Ri An Tôn đã làm điều gì sai. (Các em có thể cần phải giải thích rằng từ *gái điếm* trong câu 3 ám chỉ một người phụ nữ vô đạo đức hoặc gái mại dâm).

- Cô Ri An Tôn đã làm điều gì sai? Những tội lỗi nào của ông là nghiêm trọng nhất? (Sự vô luân về mặt tình dục).
- Cô Ri An Tôn đã khoe khoang về sức mạnh và sự khôn ngoan của ông ở giữa những người dân Giô Ram (xin xem An Ma 39:2). Về những phương diện nào một thái độ kiêu ngạo có thể dẫn đến các tội lỗi nghiêm trọng chẳng hạn như sự vô luân về mặt tình dục? Một số ví dụ hiện đại của thái độ kiêu ngạo dẫn dắt người ta đến việc phạm tội tình dục là gì? (Khi học sinh thảo luận các câu hỏi này, hãy nêu ra rằng khi người ta khoe khoang, thì họ thường đánh giá quá cao sức mạnh của mình, kể cả khả năng của họ để chống lại sự cám dỗ. Một số ví dụ hiện đại về điều này là hẹn hò quá sớm và hẹn hò chỉ với một người).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 39:5 cùng tìm kiếm xem An Ma đã giải thích như thế nào về mức độ nghiêm trọng của tội tình dục. (Có thể là hữu ích để giải thích rằng từ *khả ố* ám chỉ một điều gì đó là tội lỗi, tà ác, hoặc khủng khiếp).

- Chúa cảm thấy như thế nào về tội lỗi tình dục? (Khi học sinh trả lời, hãy giúp họ nhận ra lẽ thật rằng **tội tình dục là một điều khả ố trước mắt của Chúa**).
- Các em nghĩ tại sao tội gian dâm và ngoại tình được đặt cạnh tội giết người theo mức độ nghiêm trọng?

Để giúp học sinh hiểu được các tiêu chuẩn và những lời hứa của Chúa liên quan đến sự trong sạch về mặt tình dục, hãy mời họ đọc thầm hai đoạn văn đầu tiên của phần có tiêu đề "Sự Trong Sạch về Mặt Tình Dục" trong sách *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ*. Yêu cầu họ tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi sau đây khi đọc. (Các anh chị em có thể muốn viết câu hỏi này lên trên bảng). Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng học sinh tô đậm trong tập sách nhỏ các câu trả lời họ tìm thấy).

- Việc luôn luôn trong sạch về mặt tình dục mang lại những lời ích nào?

Sau khi học sinh đã có thời gian để đọc và báo cáo các câu trả lời họ đã tìm thấy, hãy yêu cầu họ im lặng đọc phần còn lại của phần "Sự Trong Sạch về Mặt Tình Dục" cùng tìm kiếm các câu trả lời cho câu hỏi sau đây:

- Chúa đã đặt ra các tiêu chuẩn nào cho chúng ta để vẫn luôn được trong sạch về mặt tình dục?

Mời học sinh suy ngẫm sứ điệp nào họ cảm thấy Chúa sẽ muốn họ học hỏi từ điều họ vừa đọc. Làm chứng về mức độ nghiêm trọng của tội lỗi tình dục và về các phước lành đến từ việc trở nên trong sạch về mặt tình dục.

Hãy nêu ra rằng bằng cách khuyên dạy con trai của mình về một vấn đề nhạy cảm, An Ma đã làm tròn bổn phận của mình với tư cách là một người cha. Yêu cầu học sinh cân nhắc cách họ có thể đáp ứng với lời khuyên dạy từ cha mẹ hoặc những người lãnh đạo Giáo Hội của họ liên quan đến sự trong sạch về mặt tình dục. Mời họ im lặng đọc An Ma 39:7–8 cùng tìm kiếm mục đích của An Ma trong việc giảng dạy Cô Ri An Tôn về mức độ nghiêm trọng của tội lỗi tình dục.

- Lý do của An Ma để giảng dạy Cô Ri An Tôn về mức độ nghiêm trọng của tội lỗi của ông là gì? (Để giúp Cô Ri An Tôn hối cải để ông sẽ không phải bị kết tội trước mặt Thượng Đế).
- Chúng ta nên trả lời như thế nào khi một người nào đó mời chúng ta hối cải?

Để giúp học sinh hiểu được lý do tại sao cha mẹ, như An Ma, sẽ mời con cái họ hối cải, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

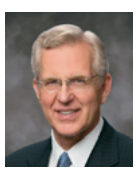

"Lời mời để hối cải là một cách biểu lộ tình yêu thương. . . . Nếu chúng ta không mời những người khác thay đổi hoặc không tự đòi hỏi mình phải hối cải, thì chúng ta không làm tròn bổn phận cơ bản đối với nhau và đối với bản thân mình. Một người cha hay mẹ để cho con cái mình phạm tội, một người bạn quá khoan dung đối với lỗi lầm của bạn mình, một vị lãnh đạo Giáo Hội thường sợ sệt đều thật sự quan tâm đến bản thân họ hơn là sự an lạc và hạnh phúc của những người mình có thể giúp đỡ. Vâng, đôi khi sự kêu gọi hối cải được xem như là cố chấp hay xúc phạm, và thậm chí căm ghét, nhưng khi được Thánh Linh hướng dẫn, thì trên thực tế đó là một hành động quan tâm thật lòng" ("Ân Tứ Thiêng Liêng về Sự Hối Cải," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 39).

An Ma 39:9–19

An Ma khuyến khích Cô Ri An Tôn nên hối cải

An Ma 39:9 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy việc thông thạo thánh thư ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Để giới thiệu lời khuyên dạy An Ma đã đưa ra cho con trai của ông về cách hối cải và tìm đến Chúa, hãy viết câu sau đây lên trên bảng: *Sự hối cải gồm có . . .*

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 39:9–13. Tạm ngừng lại giữa mỗi câu để hỏi học sinh các câu hỏi sau đây:

An Ma 39:9

- "Từ bỏ các tội lỗi của mình" có nghĩa là gì? (Ngừng phạm tội).
- Các cụm từ "chớ đi theo sự thèm khát của mắt mình nữa" và "tránh xa những điều này" có liên quan gì đến việc từ bỏ tội lỗi? (Có thể là điều hữu ích để giải thích rằng trong thời kỳ của chúng ta cụm từ "đi theo sự thèm khát của mắt mình" có thể ám chỉ những hình ảnh và thú giải trí khiêu dâm trong bất cứ phương diện nào. Để nhấn mạnh đến mối nguy hiểm của hình ảnh sách báo khiêu dâm, hãy cân nhắc việc yêu cầu học sinh đọc lời khuyên dạy về vấn đề này ở trang 12 của *sách Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ.* Các anh chị em cũng có thể giải thích rằng cụm từ "tránh xa" có nghĩa là thực hành sự tự kiềm chế hay tự chủ; xin xem cước chú 9*b*).
- Một số cách nào Các Thánh Hữu Ngày Sau trẻ tuổi có thể thực hành tính tự chủ trong các vấn đề về sự trong sạch về mặt tình dục và tránh đi theo sự thèm khát của mắt mình? (Để giúp học sinh thảo luận câu hỏi này một cách chi tiết hơn, các anh chị em có thể muốn mô tả một số tình huống có liên quan đến văn hóa và hoàn cảnh của các học

sinh của mình. Ví dụ, các anh chị em có thể nói một điều gì đó như sau: Một thiếu nữ Thánh Hữu Ngày Sau đã quyết định "tránh xa," nhưng sau đó một thanh niên mà em ấy ngưỡng mộ mời em ấy đến dự một buổi tiệc liên hoan không thích hợp. Em ấy nên trả lời như thế nào?)

Hãy nêu ra rằng An Ma 39:9 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm đoạn này trong quyển thánh thư của họ để họ sẽ có thể tìm ra đoạn đó dễ dàng.

An Ma 39:10

- Về những phương diện nào việc tìm cách nuôi dưỡng phần thuộc linh—có thể từ cha mẹ, các vị lãnh đạo Giáo Hội, các anh chị em ruột, hoặc bạn bè tin cậy được—có thể giúp chúng ta hối cải?

An Ma 39:11

- "Chớ để cho bị lôi cuốn" có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *để cho* có nghĩa là cho phép).
- Các em nhìn thấy người khác bị lôi cuốn bởi một số điều "vô bổ và điên rồ" nào ngày nay?

An Ma 39:12

- Dằn lại những điều bất chính có nghĩa là gì? (Tránh phạm tội).

An Ma 39:13

Giải thích rằng hối cải có nghĩa là "hướng tấm lòng và ý muốn về Thượng Đế" (xin xem Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Hối Cải"). Trong thánh thư, cụm từ "hướng tới Chúa" thường có nghĩa là sự hối cải.

- Các em nghĩ "quay về với Chúa với tất cả tâm trí, năng lực, và sức mạnh của mình" có nghĩa là gì?

Nhắc nhở học sinh rằng trong lúc truyền giáo cho dân Giô Ram, cách cư xử của Cô Ri An Tôn đã khiến cho một số người không tin vào lời nói của An Ma (xin xem An Ma 39:11).

- Khi tội lỗi của chúng ta ảnh hưởng đến những người khác, thì để hối cải, chúng ta phải làm gì? (Thừa nhận hoặc thú nhận những lỗi lầm của chúng ta với những người chúng ta đã làm tổn thương và tìm cách sửa chỉnh sự tổn thương đó).

Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Sự hối cải gồm có việc thừa nhận và từ bỏ tội lỗi và quay về với Chúa với tất cả tâm trí, năng lực và sức mạnh của chúng ta.*** Các anh chị em có thể muốn để nghị học sinh viết lời phát biểu này trong quyển thánh thư của họ gần bên An Ma 39:13. Mời học sinh viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ cảm thấy Chúa muốn họ phải làm để hướng tấm lòng và ý muốn của họ tới Ngài một cách trọn vẹn hơn.

Để nhấn mạnh vai trò của Đấng Cứu Rỗi trong tiến trình hối cải, hãy yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 39:15–16, 19. Yêu cầu lớp học tìm kiếm một cụm từ được lặp đi lặp lại ba lần trong các câu này. (Cụm từ này là "tin lành," mà các anh chị em có thể muốn giải thích rằng có nghĩa là "tin vui.")

- An Ma đã dạy "tin mừng" nào cho con trai của mình? (Trong số các câu trả lời học sinh đưa ra nên là lẽ thật rằng **Chúa Giê Su Ky Tô đến để cất đi tội lỗi của thế gian.** Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).
- Tại sao sự giáng lâm của Chúa Giê Su Ky Tô là tin mừng cho Cô Ri An Tôn? (Khi học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn cho họ biết rằng về sau Cô Ri An Tôn hối cải tội lỗi của mình và trở lại làm một người truyền giáo [xin xem An Ma 49:30].)

Hãy cân nhắc việc chia sẻ với lớp học về việc làm thế nào sứ điệp về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô đã là "tin lành" cho các anh chị em hoặc những người mà các anh chị em quen biết. Thêm chứng ngôn của các anh chị em về các nguyên tắc mà lớp học đã thảo luận từ An Ma 39. Khuyến khích học sinh tuân theo những thúc giục mà họ có thể đã nhận được trong lúc học bài học này để bảo vệ sự trong sạch của họ và hướng tới Chúa qua sự hối cải.

Thông Thạo Thánh Thư—An Ma 39:9

Chia lớp học ra thành các nhóm bốn hoặc năm người. Đưa cho mỗi nhóm một con xúc xắc có sáu mặt và một cây bút chì. (Nếu không có sẵn con xúc xắc, hãy cân nhắc việc thích ứng sinh hoạt này bằng cách đặt sáu mảnh giấy nhỏ vào một phong bì hoặc vật chứa khác, mỗi mảnh giấy có ghi trên đó một con số từ 1 đến 6. Mỗi học sinh cũng sẽ cần một tờ giấy trắng. Yêu cầu mỗi nhóm học sinh ngồi gần lại xung quanh một cái bàn hoặc trong một vòng tròn. Mời họ mở quyển thánh thư của họ tới An Ma 39:9.

Giải thích rằng mục đích của sinh hoạt này là để người đầu tiên trong nhóm viết ra cả câu An Ma 39:9. Tuy nhiên, vì chỉ có một cây bút chì cho mỗi nhóm, nên một lần chỉ có một người trong nhóm có thể viết mà thôi. Một người hội đủ điều kiện để sử dụng bút chì bằng cách lăn con xúc xắc ra số 1.

Yêu cầu những người trong mỗi nhóm thay phiên nhau lăn con xúc xắc (hoặc lấy một tờ giấy và sau đó trả tờ giấy lại). Khi một người lăn (hoặc chọn) ra con số 1 thì người ấy lấy cây bút chì và bắt đầu viết, nói to lên mỗi từ trong khi viết. Trong khi đó, những người khác trong nhóm thay phiên nhau lăn con xúc xắc để hội đủ điều kiện được sử dụng cây bút chì. Khi một học sinh khác trong nhóm lăm ra con số 1, thì em đó lấy bút chì từ người viết trước đó và bắt đầu viết câu thánh thư lên trên tờ giấy của mình trong khi nói to lên những từ đó. Người viết trước đó cùng với phần còn lại của nhóm vẫn lăn con xúc xắc. Khi học sinh hội đủ điều kiện có được cây bút chì và đã viết một phần của câu thánh thư trên tờ giấy của họ rồi thì họ phải đọc to phần mà họ đã viết trước khi viết thêm những lời của câu thánh thư. (Việc này bắt phải lặp đi lặp lại mà sẽ giúp học sinh thuộc lòng câu thánh thư). Sinh hoạt này kết thúc khi một học sinh từ mỗi nhóm viết cả câu An Ma 39:9 .

Yêu cầu lớp học cùng nhau lặp lại câu thánh thư sau cuộc sinh hoạt.

Ghi Chú: Vì tính chất và thời gian của bài học ngày hôm nay, các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi các anh chị em có nhiều thời gian hơn.

BÀI HỌC 97

An Ma 40

Lời Giới Thiệu

Khi An Ma đã cảnh cáo con trai Cô Ri An Tôn của ông về những hậu quả của tội lỗi, ông cũng giảng dạy về cuộc sống sau khi chết. Ông giải thích rằng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả nhân loại sẽ được phục sinh. Ông đã dạy về thế giới linh hồn, nơi người chết, tùy thuộc vào sự lựa chọn của họ trên trần thế, chờ đợi ở thiên đường hoặc ngục tù cho đến khi phục sinh.

Xin lưu ý: Trong bài học này, học sinh sẽ có cơ hội để giảng dạy lẫn nhau. Trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị các tờ giấy phát tay có ghi những chỉ dẫn kèm theo cho các cặp học sinh. Hãy trở nên quen thuộc với mỗi bộ chỉ dẫn để các anh chị em có thể giúp đỡ học sinh khi họ chuẩn bị giảng dạy.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 40

An Ma dạy cho Cô Ri An Tôn biết về thế giới linh hồn và sự phục sinh

Viết các câu hỏi sau đây lên bảng trước khi lớp học bắt đầu:

1. *Điều gì có thể làm cho chúng ta sống lại sau khi chúng ta chết? Ai sẽ được phục sinh?*
2. *Chúng ta sẽ đi đâu sau khi chết? Nơi đó sẽ là như thế nào?*
3. *Sự phục sinh là gì? Thể xác phục sinh của chúng ta sẽ khác với thể xác hiện nay của chúng ta như thế nào? Chúng ta sẽ làm gì sau khi được phục sinh?*

Mời học sinh tưởng tượng rằng họ là những người truyền giáo và họ có một cuộc hẹn để gặp một người nào đó đang tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi được viết ở trên bảng. Giải thích rằng An Ma 40 là những lời giảng dạy tiếp theo của An Ma cho con trai Cô Ri An Tôn của ông và gồm có những câu trả lời cho các câu hỏi đó.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 40:1. Yêu cầu học sinh nhận ra lý do tại sao An Ma thảo luận sự phục sinh với con trai của mình.

- Tại sao An Ma giảng dạy cho Cô Ri An Tôn về sự phục sinh?
- Như các em nhớ lại những lựa chọn của Cô Ri An Tôn, tại sao ông ta có thể lo lắng về sự phục sinh?

Chia lớp học ra thành từng cặp. Chỉ định mỗi cặp một con số: 1, 2, hoặc 3. Mời mỗi cặp làm việc như thể họ là những người đồng hành truyền giáo, chuẩn bị giảng dạy một bài học ngắn để trả lời cho các câu hỏi ở trên bảng tương ứng với con số đã được chỉ định cho họ. Để giúp họ chuẩn bị, hãy đưa cho họ một bản hướng dẫn tương ứng với con số của họ (xin xem bên dưới). Trong khi học sinh làm việc, các anh chị em có thể muốn đi bộ quanh phòng để có thể lắng nghe và giúp đỡ khi cần thiết.

Cặp học sinh số 1—An Ma 40:1–5

Những câu hỏi: *Điều gì có thể làm cho chúng ta sống lại sau khi chết? Ai sẽ được phục sinh?*

Chuẩn bị sử dụng An Ma 40:1–5 để trả lời những câu hỏi này. Khi các anh chị em chuẩn bị, hãy quyết định các phần nào của bài học mà mỗi cặp học sinh sẽ giảng dạy. Hãy sẵn sàng để làm điều sau đây:

Hãy đưa ra một vài chi tiết về đoạn mà các em đã được chỉ định. (Khi các em giảng dạy từ thánh thư, hãy giải thích ai là người đang nói chuyện, ai là người đang lắng nghe, và bất cứ trường hợp nào khác có thể giúp học sinh hiểu đoạn này).

Đọc các câu thánh thư trả lời cho các câu hỏi. Giải thích cách các lẽ thật trong những câu này giúp trả lời các câu hỏi. Khi các em làm như vậy, hãy chắc chắn là mọi người hiểu rằng **nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả nhân loại sẽ được phục sinh.** Các em cũng có thể đề nghị những người các em giảng dạy viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 40:1–5.

Giúp đỡ học sinh theo từng cặp hoặc nhóm

Khi học sinh làm việc theo từng cặp hoặc nhóm, hãy cân nhắc việc đi bộ quanh phòng và lắng nghe họ thảo luận với nhau. Điều này có thể giúp các anh chị em biết được họ cần bao nhiêu thời gian để hoàn thành nhiệm vụ của họ. Điều này cũng có thể cho phép các anh chị em nghe học sinh chia sẻ những hiểu biết mà các anh chị em có thể muốn nhắc đến về sau trong bài học. Hãy lưu ý rằng học sinh thường cảm thấy thoải mái hơn về việc có các anh chị em lắng nghe họ thảo luận với nhau khi các anh chị em khen ngợi họ vì những nỗ lực và hiểu biết của họ.

Chia sẻ lý do tại sao lời hứa về sự phục sinh là quan trọng đối với các em. Các em cũng có thể hỏi những người các em giảng dạy lý do tại sao họ biết ơn lời hứa về sự phục sinh.

Làm chứng về các lẽ thật các em đã giảng dạy.

Cặp học sinh số 2—An Ma 40:6–14

Các câu hỏi: *Chúng ta sẽ đi đâu khi chết? Nơi đó sẽ là như thế nào?*

Chuẩn bị sử dụng An Ma 40:6–7, 11–14 để trả lời những câu hỏi này. Khi các anh chị em chuẩn bị, hãy quyết định những phần nào của bài học mà mỗi cặp học sinh sẽ giảng dạy. Hãy sẵn sàng làm điều sau đây:

Hãy đưa ra một vài chi tiết về đoạn mà các em đã được chỉ định. (Khi các em giảng dạy từ thánh thư, hãy giải thích ai là người đang nói chuyện, ai là người đang lắng nghe, và bất cứ trường hợp nào khác mà có thể giúp học sinh hiểu đoạn này).

Đọc các câu thánh thư mà trả lời cho các câu hỏi. Giải thích bằng cách nào các lẽ thật trong những câu này giúp trả lời các câu hỏi. (Có thể là điều hữu ích để nêu ra rằng khi An Ma sử dụng cụm từ "chỗ tối tăm bên ngoài," thì ông đã không đề cập đến trạng thái cuối cùng của Sa Tan và những người bị đoán phạt. Ông đề cập đến trạng thái của kẻ tà ác giữa thời gian họ chết và thời gian họ phục sinh. Ngày nay chúng ta thường đề cập đến trạng thái này là ngục tù linh hồn). Khi các em đọc những câu này, hãy chắc chắn là mọi người đều hiểu rằng **khoảng cách thời gian giữa cái chết và sự phục sinh, linh hồn của những người ngay chính sẽ ở trong thiên đường và linh hồn của người tà ác sẽ ở trong ngục tù.** Các em có thể đề nghị những người các em giảng dạy viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 40:11–14.

Chia sẻ sự hiểu biết của các em về lẽ thật này ảnh hưởng như thế nào đến những lựa chọn của các em trong cuộc sống này. Các em cũng có thể hỏi những người các em giảng dạy về sự hiểu biết của họ về cuộc sống sau khi chết đã giúp họ như thế nào.

Làm chứng về các lẽ thật các em đã dạy.

Cặp học sinh số 3—An Ma 40:21–26

Các câu hỏi: *Sự phục sinh là gì? Thể xác phục sinh của chúng ta sẽ khác với thể xác hiện tại chúng ta như thế nào? Chúng ta sẽ làm gì sau khi được phục sinh?*

Chuẩn bị sử dụng An Ma 40:21–26 để trả lời những câu hỏi này. Khi các anh chị em chuẩn bị, hãy quyết định các phần nào của bài học mỗi cặp học sinh sẽ giảng dạy. Hãy sẵn sàng làm điều sau đây:

Hãy đưa ra một vài chi tiết về đoạn các em đã được chỉ định. (Khi các em giảng dạy từ thánh thư, hãy giải thích ai là người đang nói chuyện, ai là người đang lắng nghe, và bất cứ trường hợp nào khác mà có thể giúp học sinh hiểu đoạn này).

Đọc các câu thánh thư mà trả lời cho các câu hỏi. Giải thích cách các lẽ thật trong những câu này giúp trả lời các câu hỏi. (Khi các em chuẩn bị giảng dạy, có thể là điều hữu ích để hiểu rằng từ *linh hồn* trong những câu này ám chỉ linh hồn của một người). Hãy chắc chắn là tất cả mọi người đều hiểu rằng **sự phục sinh là sự tái hợp giữa linh hồn và thể xác, với tất cả mọi thứ sẽ được phục hồi lại trong hình thể thích hợp và trọn vẹn của nó.** Các em có thể muốn đề nghị những người các em giảng dạy viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 40:21–23.

Chia sẻ lý do tại sao các em biết ơn để biết được rằng thể xác và linh hồn của các em sẽ có một ngày được phục hồi lại trong hình thể thích hợp và trọn vẹn của nó. Các em cũng có thể mô tả những lựa chọn của các em được ảnh hưởng như thế nào bởi sự hiểu biết rằng các em sẽ có một ngày đứng trước Thượng Đế và được phán xét. Hãy yêu cầu những người các em giảng dạy chia sẻ những cảm nghĩ của họ về các giáo lý về sự phục sinh và sự phán xét cuối cùng.

Làm chứng về các lẽ thật mà các em đã giảng dạy.

Sau khi học sinh đã chuẩn bị để trả lời những câu hỏi đã được chỉ định của họ, hãy sắp xếp họ thành các nhóm nhỏ để họ có thể giảng dạy lẫn nhau trong vai trò đóng diễn người truyền giáo. Mỗi nhóm gồm ba cặp học sinh, với mỗi cặp học sinh chuẩn bị những câu trả lời cho một bộ câu hỏi khác nhau. (Nếu lớp học ít người, yêu cầu mỗi nhóm giảng dạy cho cả lớp). Khuyến khích học sinh nên tự nhiên khi giảng dạy và khi họ học hỏi từ những người khác trong vai trò đóng diễn. Hãy bảo đảm với họ rằng Đức Thánh Linh có thể soi dẫn họ và những người họ giảng dạy nếu họ chân thành trong lời giảng dạy và câu trả lời

của họ. Hãy lắng nghe khi họ giảng dạy cho nhau, và đưa ra những sự hiểu biết khi các anh chị em cảm thấy được thúc giục.

Sau khi học sinh đã có thời gian để giảng dạy lẫn nhau trong nhóm, hãy cân nhắc việc hỏi lớp học một số câu hỏi sau đây:

- Các em đã học được gì khi chuẩn bị trả lời những câu hỏi được chỉ định của các em? Các em đã học được gì khi được các cặp học sinh khác giảng dạy?
- Khi biết rằng Cô Ri An Tôn đã vật lộn để tuân theo luật trinh khiết, các em nghĩ việc hiểu biết tính chất của cuộc sống sau khi chết có thể đã giúp ông chống lại những cám dỗ trong tương lai như thế nào?
- Tại sao các lẽ thật chúng ta đã thảo luận ngày hôm nay là quan trọng đối với các em?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 40:25–26 cùng tìm kiếm những khác biệt giữa trạng thái cuối cùng của người ngay chính và trạng thái cuối cùng của kẻ ác. Sau khi mô tả điều họ đã tìm thấy, hãy yêu cầu họ chia sẻ đoạn này ảnh hưởng như thế nào đến sự cam kết của họ để sống theo phúc âm. Các anh chị em có thể muốn chia sẻ câu trả lời của mình cho cũng câu hỏi đó. Làm chứng về vai trò của Chúa Giê Su Ky Tô trong việc làm cho các phước lành của sự phục sinh có sẵn.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Sự hiểu biết của học sinh về các đoạn thánh thư sẽ gia tăng khi họ đặt những câu hỏi của riêng họ về các đoạn đó. Mời học sinh làm việc chung với nhau, chung một lớp học hoặc trong các nhóm nhỏ, để viết những manh mối chỉ đến các đoạn thánh thư thông thạo. (Các anh chị em có thể muốn chọn ra một nhóm đoạn mà các anh chị em muốn học sinh học hoặc xem lại). Sau đó, yêu cầu họ đọc những manh mối của họ cho các anh chị em nghe. Các em sẽ được điểm nếu các em đoán đúng một đoạn thánh thư thông thạo. Lớp học sẽ được điểm nếu các em không thể đoán đúng.

Xin lưu ý: Vì bài học này dài nên có thể không cho phép thời gian cho sinh hoạt thánh thư thông thạo này. Tuy nhiên, để chắc chắn rằng học sinh có đủ thời gian để chuẩn bị và tham gia vào bài học, các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào cuối lớp học, nếu thời gian cho phép. Nếu không có thời gian để sử dụng sinh hoạt này là một phần của bài học này, các anh chị em có thể sử dụng nó vào một ngày khác. Đối với các sinh hoạt ôn lại khác, xem phần phụ lục ở cuối sách học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 40:11. "Được đem trở về với Thượng Đế là Đấng đã cho mình sự sống"

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith giải thích rằng những lời trong An Ma 40:11 không dạy rằng chúng ta sẽ được đưa vào chốn hiện diện của Thượng Đế ngay sau khi chúng ta chết:

"Những lời này của An Ma [An Ma 40:11–14] theo như tôi hiểu, không có ý định để truyền đạt ý nghĩ rằng tất cả các linh hồn quay trở lại chốn hiện diện của Thượng Đế vì một sự chỉ định đến một nơi bình an hoặc một nơi của sự trừng phạt và trước khi người ấy nhận được sự phán xét cá nhân. 'Được đem trở về với Thượng Đế,' [so sánh Truyền Đạo 12:7] chỉ có nghĩa rằng cuộc sống trần thế đã đi đến một kết thúc, và họ đã trở về với thế giới linh hồn, nơi mà họ được chỉ định đến một chỗ tùy theo công việc của họ với người công bình hoặc với người bất chính, ở đó để chờ đợi sự phục sinh. 'Trở lại với Thượng Đế' là một cụm từ mà tìm thấy một điều tương đương trong nhiều trạng thái nổi tiếng khác. Ví dụ: một người dành thời gian đã định trong công việc truyền giáo ở nước ngoài. Khi được giải nhiệm và trở về Hoa Kỳ, người ấy có thể nói: 'Thật là tuyệt vời để được trở về nhà'; tuy nhiên nhà của người đó có thể là một nơi nào đó ở Utah hay Idaho hoặc một vùng đất nào khác ở miền Tây" (*Answers to Gospel Questions,* do Joseph Fielding Smith Jr. biên soạn, 5 tập. [1957–66], 2:85).

An Ma 40:11–15. Thế giới linh hồn ở đâu?

Chủ Tịch Brigham Young đã dạy:

"Thế giới linh hồn ở đâu? Chính là ở nơi đây đây. . . . Họ [linh hồn của những người đã chết] có vượt qua ranh giới của thế giới đã được tổ chức không? Không. Họ được sinh ra trên thế gian này " (*Discourses of Brigham Young,* do John A. Widtsoe chọn ra [1954], 376).

An Ma 40:11–15. Điều gì xảy ra với các linh hồn trong thế giới linh hồn?

"Khi thể xác chết, thì linh hồn vẫn tiếp tục sống. Trong thế giới linh hồn, linh hồn của những người ngay chính 'được đón nhận vào một trạng thái đầy hạnh phúc được gọi là thiên đàng, một trạng thái an nghỉ, một trạng thái bình an, là nơi mà họ sẽ được nghỉ ngơi khỏi mọi sự phiền nhiễu, lo âu và sầu muộn' (An Ma 40:12). Một chỗ được gọi là ngục tù linh hồn được dành cho 'những ai đã chết trong tội lỗi của mình mà không có sự hiểu biết về lẽ thật, hay trong sự phạm giới, vì đã chối bỏ các tiên tri' (GLGƯ 138:32). Các linh hồn trong ngục tù được 'giảng dạy về đức tin nơi Thượng Đế, hối cải tội lỗi, phép báp têm làm thay để được xá miễn tội lỗi, ân tứ Đức Thánh Linh qua phép đặt tay, và tất cả các nguyên tắc khác của phúc âm mà họ cần phải biết' (GLGƯ 138:33–34). Nếu họ chấp nhận các nguyên tắc phúc âm, hối cải tội lỗi của mình, và chấp nhận các giáo lễ được thực hiện thay cho họ trong các đền thờ, họ sẽ được đón nhận vào thiên đàng" (*Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 46–47).

BÀI HỌC 98

An Ma 41

Lời Giới Thiệu

Khi tiếp tục khuyên dạy con trai Cô Ri An Tôn của mình, An Ma dạy rằng kế hoạch phục hồi gồm có không những là sự phục sinh của thể xác mà còn là sự phục hồi linh hồn mà trong đó trạng thái vĩnh cửu của chúng ta phản ảnh những hành động và ước muốn trên trần thế của chúng ta. An Ma nhấn mạnh rằng sự tà ác không bao giờ có thể dẫn đến hạnh phúc.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 41

An Ma giảng dạy Cô Ri An Tôn về kế hoạch phục hồi

Yêu cầu lớp học suy xét các hành động của một người có thể bị ảnh hưởng như thế nào nếu họ tin vào những lời phát biểu sau đây (tạm ngừng sau mỗi mục để cho phép học sinh trả lời):

Không có cuộc sống sau khi chết.

Sau khi chết, chúng ta sẽ được làm cho hoàn hảo bất kể những việc làm của chúng ta trên thế gian.

Trong Sự Phán Xét Cuối Cùng, chúng ta sẽ được tưởng thưởng cho những việc làm tốt lành của mình và bị trừng phạt vì những hành động xấu của mình.

- Tại sao là điều quan trọng để có được một sự hiểu biết đúng đắn về điều sẽ xảy ra với chúng ta sau khi chết?

Nhắc nhở học sinh rằng trong An Ma 40 họ đã học về những lời giảng dạy của An Ma cho Cô Ri An Tôn về thế giới linh hồn, sự phục sinh, và sự phán xét. Giải thích rằng trong An Ma 41 chúng ta học được rằng Cô Ri An Tôn đã hoang mang bởi điều mà một số người đang giảng dạy về sự phục sinh. Nêu ra rằng cụm từ "đã đi lạc lối" trong An Ma 41:1, và mời học sinh đọc câu này cùng tìm kiếm điều đang khiến cho một số người đi lạc lối.

- Tại sao có một số người đi lạc lối? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng làm sai lạc ý nghĩa của thánh thư là bóp méo, xuyên tạc, hoặc thay đổi ý nghĩa của thánh thư).
- An Ma đã nói là ông sắp giải thích cho Cô Ri An Tôn điều gì?

Một khi học sinh nhận ra từ *sự phục hồi*, các anh chị em có thể muốn viết từ đó lên trên bảng. Giải thích rằng *sự phục hồi* có nghĩa là mang lại hoặc đặt lại vào một trạng thái cũ.

Giải thích rằng An Ma muốn Cô Ri An Tôn hiểu rằng có một khía cạnh thể chất và một khía cạnh tinh thần với điều ông gọi là "kế hoạch phục hồi" (An Ma 41:2). Mời học sinh im lặng tra cứu An Ma 41:2–5 cùng tìm kiếm những điều sẽ được phục hồi về thể chất cho chúng ta sau cái chết và những điều mà sẽ được phục hồi về phần thuộc linh. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm điều họ tìm thấy. Trước khi học sinh đọc, là điều có thể hữu ích cho các anh chị em để giải thích rằng *điều cần thiết* có nghĩa là điều tiên quyết.

- Khía cạnh thể chất của kế hoạch phục hồi được đề cập trong An Ma 41:2 là gì? (Trong sự phục sinh, linh hồn sẽ được phục hồi cho thể xác, và tất cả các bộ phận của thể xác sẽ được phục hồi).
- Khía cạnh về mặt thuộc linh của kế hoạch phục hồi được mô tả trong An Ma 41:3–5 là gì? (Khi học sinh trả lời, hãy viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Chúng ta sẽ được phục hồi cho hạnh phúc hay đau khổ tùy theo các những việc làm và ước muốn của chúng ta trên trần thế***).

Mời học sinh tưởng tượng rằng họ đang giảng dạy những câu này cho một lớp Hội Thiếu Nhi.

- Làm thế nào các em sẽ giải thích giáo lý về sự phục hồi thuộc linh để trẻ em có thể hiểu được?

Nhắc nhở học sinh rằng Cô Ri An Tôn đã vi phạm luật trinh khiết và đã từ bỏ các trách nhiệm truyền giáo của mình (xin xem An Ma 39:2–4).

- Một sự hiểu biết đúng đắn về giáo lý về sự phục hồi thuộc linh đã giúp Cô Ri An Tôn có những lựa chọn tốt hơn như thế nào? Sự hiểu biết giáo lý này có thể ảnh hưởng đến những hành động và ước muốn của chúng ta như thế nào?

Làm chứng về lẽ thật của giáo lý này, và chia sẻ những ý nghĩ của các em về công lý của Thượng Đế trong việc phục hồi điều tốt hoặc điều xấu cho mỗi chúng ta tùy theo những ước muốn và hành động của chúng ta.

Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Nếu tôi đã phạm tội thì sao?*

- Theo kế hoạch phục hồi, chúng ta nhận được gì nếu đã phạm tội?
- Có cách nào để có được sự tốt lành và hạnh phúc được phục hồi lại cho chúng ta khi chúng ta đã làm điều sai không?

Mời một học sinh đọc to An Ma 41:6–9. Yêu cầu lớp học tìm kiếm điều chúng ta có thể làm để có sự tốt lành và hạnh phúc được phục hồi cho chúng ta ngay cả khi chúng ta đã phạm tội. (Chúng ta phải hối cải và mong muốn sự ngay chính suốt cuộc sống của chúng ta).

- Những từ hoặc cụm từ nào trong An Ma 41:6–7 gợi ý rằng chúng ta chịu trách nhiệm về điều chúng ta nhận được khi phục sinh? Trong ý nghĩa nào chúng ta là quan tòa của chính mình? (Những lựa chọn của chúng ta trên trần thế định đoạt loại phán xét chúng ta sẽ nhận được khi chúng ta đứng trước Thượng Đế).

Hãy nêu ra rằng một số người nghĩ rằng họ có thể trở về sống với Thượng Đế mà không lãnh trách nhiệm cá nhân về các hành động của họ. Họ thường nói rằng những lựa chọn đầy tội lỗi của họ rất thú vị. Đôi khi những người phạm tội còn có thể dường như là được hạnh phúc.

Mời học sinh đứng lên và đọc to An Ma 41:10 chung với nhau. Hãy nêu ra rằng An Ma 41:10 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng học sinh tô đậm đoạn này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể tìm ra dễ dàng. (Vì đây là một đoạn thánh thư thông thạo, các anh chị em có thể yêu cầu họ cùng nhau lặp lại nhiều hơn một lần. Các anh chị em có thể hỏi xem có ai trong lớp học có thể lặp lại bằng cách đọc thuộc lòng). Khi họ đã đọc xong, hãy yêu cầu lớp học ngồi xuống. Viết lên trên bảng ***"Sự tà ác có bao giờ là hạnh phúc đâu."***

- Tại sao câu "sự tà ác có bao giờ là hạnh phúc đâu" là đúng?
- Một ví dụ về cách Sa Tan muốn chúng ta vi phạm một lệnh truyền và tin rằng chúng ta vẫn có thể được hạnh phúc là gì?

Để giúp học sinh biết ơn về sự khác biệt giữa những thú vui trần tục thoáng qua và hạnh phúc mà Chúa ban cho, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Glenn L. Pace thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Các sinh hoạt luôn luôn bị Chúa nghiêm cấm và trong nhiều năm không được xã hội tán thành thì bây giờ được chấp nhận và khuyến khích bởi cùng một xã hội đó. Các phương tiện truyền thông phục vụ cho các sinh hoạt này theo cách làm cho chúng trông hấp dẫn. . . .

". . . Đừng nhầm lẫn thú vui của hạ thiên giới với hạnh phúc và niềm vui của thượng thiên giới. Đừng nhầm lẫn việc thiếu tự chủ với sự tự do. Sự tự do trọn vẹn mà không bị kiềm chế thích hợp làm cho chúng ta thành nô lệ cho dục vọng của chúng ta. Đừng ghen tị với một cuộc sống kém hơn và thấp hơn. . . .

". . . Các lệnh truyền các anh chị em tuân thủ không phải do một Thượng Đế vô cảm ban cho để ngăn cản các anh chị em không có được sự vui thú, mà được ban cho bởi một Cha Thiên Thượng đầy tình thương yêu là Đấng muốn các anh chị em được hạnh phúc trong khi các anh chị em đang sống trên thế gian này cũng như trong cuộc sống mai sau" ("They're Not Really Happy," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1987, 40).

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng: Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết lời phát biểu đó trong quyển thánh thư của họ bên cạnh An Ma 41:10. (Lời phát biểu được tìm thấy trong "To 'the Rising Generation,'" *New Era*, tháng Sáu năm 1986, 5).

Cùng đọc với nhau

Việc cùng đọc với nhau có thể nhấn mạnh thêm vào một đoạn thánh thư cũng như đóng góp vào tính đoàn kết trong lớp. Cũng chính là một cách để thêm vào tính đa dạng cho một bài học. Sử dụng ý kiến này khi các anh chị em thấy rằng học sinh có thể cần thay đổi tốc độ đọc. Hãy khuyến khích họ cùng nhau đọc những lời này một cách khoan thai.

An Ma 41:10 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy việc thông thạo thánh thư ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

"Các em không thể làm sai mà cảm thấy đúng. Không thể như vậy được!" (Chủ Tịch Ezra Taft Benson).

Nói cho học sinh biết rằng An Ma 41:11 giải thích lý do tại sao là điều không thể thực sự hạnh phúc khi chọn điều sai. Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng (các anh chị em có thể muốn làm như vậy trước khi lớp học bắt đầu), hoặc chuẩn bị nó như là một tờ giấy phát tay cho mỗi học sinh. Sắp xếp cho học sinh theo từng cặp và chỉ dẫn họ để so sao cho mỗi cụm từ An Ma 41:11 thích hợp với ý nghĩa của cụm từ đó. Cũng mời họ thảo luận các câu hỏi kèm theo.

Các cụm từ trong An Ma 41:11 mô tả việc ở trong "trạng thái thiên nhiên"	Ý nghĩa
1. "Trạng thái trần tục"	a. Bị hạn chế và gánh nặng bởi tội lỗi của chúng ta
2. "Ở trong mật đắng và trong sự trói buộc của điều bất chính"	b. Thiếu các phước lành và sự hướng dẫn của Thượng Đế; đánh mất sự đồng hành của Đức Thánh Linh
3. "Không có được Thượng Đế trên thế gian này"	c. Bị điều khiển bởi ý muốn của xác thịt

Trong câu này, chúng ta thấy rằng "bản chất của Thượng Đế" là "bản chất hạnh phúc." Điều này cho các em biết về lý do tại sao tình trạng tội lỗi là trái ngược với bản chất hạnh phúc?

Một số ví dụ cụ thể nào về lý do tại sao người ta có thể tự tìm thấy mình trong một trạng thái bất hạnh?

(Trả lời: 1-c, 2-a, 3-b)

Để giúp học sinh thấy việc kiên định trong một "trạng thái thiên nhiên" liên quan đến giáo lý phục hồi, hãy mời một học sinh đọc An Ma 41:12. Sau khi câu này đã được đọc rồi, hãy yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi của An Ma. Sau đó yêu cầu học sinh đọc câu trả lời của An Ma cho chính câu hỏi của ông trong An Ma 41:13. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ tô đậm điều An Ma nói sẽ được trả lại cho chúng ta như là một phần của kế hoạch phục hồi).

Yêu cầu học sinh tưởng tượng ra rằng mình có một người bạn đang chọn hành động theo những cách trái với các lệnh truyền của Chúa, nhưng muốn được phục hồi lại sự ngay chính. Mời học sinh giải thích giáo lý về sự phục hồi cho người bạn trong nhóm, như thể họ là người bạn đó, bằng cách sử dụng An Ma 41:12–13. (Học sinh có thể sử dụng lời riêng của họ hoặc lời lẽ của câu được viết ở trên bảng: *"Chúng ta sẽ được phục hồi lại hạnh phúc hay đau khổ tùy theo những việc làm và ước muốn của chúng ta trên trần thế"*).

Cho học sinh thấy một cái boomerang (vũ khí của thổ dân Úc ném ra bay tới đích rồi quay về chỗ người ném) hoặc vẽ hình một cái boomerang lên trên bảng.

Hỏi học sinh cái boomerang làm gì khi được ném ra một cách chính xác. (Nó trở về địa điểm cũ nơi nó đã được ném ra). Yêu cầu họ im lặng đọc An Ma 41:14–15 cùng tìm kiếm những cách mà trong đó một cái boomerang có thể tượng trưng cho các lẽ thật đã được giảng dạy trong các câu này. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm các câu này). Mời học sinh giải thích điều họ đã tìm thấy.

- Các em hy vọng sẽ nhận được một số điều nào từ những người khác và từ Chúa trong cuộc sống này và cuộc sống mai sau? (Các câu trả lời có thể gồm có lòng nhân từ, lòng thương xót và tình yêu thương Hãy cân nhắc việc liệt kê những câu trả lời của học sinh lên trên bảng).
- Có khi nào các em ban phát lòng nhân từ, lòng thương xót, hay lòng tử tế cho người khác và về sau nhận được trở lại không?

Khuyến khích học sinh đặt ra mục tiêu để hành động theo các phương diện và phát triển thái độ mà phản ánh điều họ hy vọng sẽ được phục hồi lại trong cuộc sống này và trong cuộc sống mai sau. Làm chứng về hạnh phúc sẽ đến khi chúng ta hành động trong sự ngay chính.

Mời học sinh giải thích các giáo lý và nguyên tắc

Cho học sinh cơ hội để giải thích cho người khác các giáo lý và nguyên tắc mà họ đang học trong lớp. Khi chuẩn bị để giải thích các lẽ thật phúc âm, họ sẽ học cách suy ngẫm các đoạn thánh thư một cách sâu hơn và sắp xếp những ý nghĩ của họ. Khi họ giải thích các lẽ thật này cho người khác, thì Đức Thánh Linh sẽ gia tăng sự hiểu biết của họ và chứng ngôn về các lẽ thật mà họ đang giảng dạy.

Thông Thạo Thánh Thư—An Ma 41:10

Xin lưu ý: Vì tính chất của bài học và vì bài học này dài, nên sinh hoạt sau đây tốt nhất sẽ được sử dụng vào một ngày khác khi các anh chị em có thêm thời gian.

Viết câu sau đây lên bảng: *. . . là hạnh phúc.*

Mời học sinh tìm ra một lời phát biểu ngược lại với giáo lý đã được giảng dạy trong An Ma 41:10. (Một câu trả lời có thể có là "Sự ngay chính là hạnh phúc.") Sau đó mời học sinh liệt kê các hành vi ngay chính cụ thể mà họ cảm thấy sẽ phù hợp vào chỗ trống. (Ví dụ, "Phục vụ người khác là hạnh phúc.") Hỏi học sinh xem họ có thể làm chứng rằng bất cứ hành động nào trong số những hành động ngay chính này đều dẫn đến hạnh phúc. Sau khi một vài học sinh đã chia sẻ những kinh nghiệm và chứng ngôn của họ, hãy mời lớp học viết trên một tấm thẻ bỏ túi hoặc tờ giấy một hoặc hai hành động ngay chính họ có thể làm trong tuần để gia tăng hạnh phúc của họ. Khuyến khích họ mang theo tờ giấy của họ như là một lời nhắc nhở và báo cáo về những nỗ lực của họ trong những ngày tới.

BÀI HỌC 99

An Ma 42

Lời Giới Thiệu

An Ma kết luận lời khuyên dạy cho con trai Cô Ri An Tôn của ông bằng cách giải thích rằng Cha Thiên Thượng đã cung cấp cho những người phạm tội một cách thức để nhận được lòng thương xót. Ông đã dạy rằng công lý của Thượng Đế đòi hỏi những người phạm tội phải bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế. Sau đó ông làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ làm "thỏa mãn sự đòi hỏi của công lý" (An Ma 42:15) bằng cách chịu đau khổ cho tất cả những ai đã phạm tội và bằng cách cung cấp lòng thương xót cho người hối cải.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 42:1–14

An Ma giảng dạy cho Cô Ri An Tôn về công lý của Thượng Đế

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy vẽ lên trên bảng một cái cân đơn giản, như được cho thấy ở trang sau đây. (Đừng thêm từ nào vào hình vẽ cho đến khi được chỉ dẫn để làm như vậy trong bài học. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh sao chép hình vẽ này trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư).

Phía trên hình cái cân, hãy viết lời phát biểu sau đây: *Tôi muốn Sự Phán Xét Cuối Cùng phải được công bằng*.

Mời học sinh giơ tay lên nếu đồng ý với câu viết ở trên bảng.

- Tại sao các em muốn Sự Phán Xét Cuối Cùng phải được công bằng?
- Từ *công bằng* có nghĩa là gì?

Đề nghị rằng *công bằng* có thể có nghĩa là nhận được điều các em xứng đáng nhận được. Ý niệm về sự công bằng có liên quan đến thuật ngữ thánh thư *công lý*. Viết từ *Công lý* lên trên bảng dưới hình cái cân.

Để giúp học sinh hiểu được khái niệm về công lý, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời giải thích sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

Công lý có nhiều ý nghĩa. Một là sự cân bằng. Một biểu tượng phổ biến của công lý là những cái cân thăng bằng. Do đó, khi luật pháp của loài người bị vi phạm, thì công lý thường đòi hỏi một sự trừng phạt phải được thi hành, một hình phạt mà sẽ khôi phục lại sự cân bằng [cho những cái cân]. . . .

"Luật pháp của Thượng Đế cũng liên quan tới công lý giống như vậy. Ý niệm về công lý như là điều mà một người đáng nhận được chính là tiền đề cơ bản của tất cả mọi thánh thư nào đề cập đến việc con người được phán xét tùy theo việc làm của họ" ("Sins, Crimes, and Atonement" [bài nói chuyện cùng các nhà giáo dục tôn giáo của HTGDCGH, ngày 7 tháng Hai năm 1992], 1, si.lds.org).

Giải thích rằng con trai của An Ma là Cô Ri An Tôn đã lo lắng về Sự Phán Xét Cuối Cùng. Mời một học sinh đọc to An Ma 42:1 trong khi lớp học tìm kiếm điều mà Cô Ri An Tôn nghĩ rằng là sẽ không công bằng về Sự Phán Xét Cuối Cùng.

- Cô Ri An Tôn cảm thấy điều gì là không công bằng? (Những người phạm tội sẽ bị đưa vào một trạng thái đau khổ).
- Tại sao Cô Ri An Tôn có thể đã muốn tin rằng đó là điều không công bằng cho những người đã phạm tội phải bị trừng phạt? (Nếu học sinh cần phải được nhắc nhở rằng Cô Ri An Tôn đã vật lộn với những tội lỗi khác nhau, thì hãy bảo họ tham khảo An Ma 39:2–3).
- Nếu công lý có nghĩa là nhận điều chúng ta đáng nhận được và bị trừng phạt vì tội lỗi của mình, thì làm thế nào điều này cũng là điều đáng lo ngại cho chúng ta? (Chúng ta đều phạm tội và phải lệ thuộc vào những đòi hỏi của công lý).

Tóm lược An Ma 42:2–11 bằng cách giải thích rằng An Ma đã đề cập đến mối quan tâm của Cô Ri An Tôn. Ông dạy rằng Sự Sa Ngã của A Đam đã mang tất cả nhân loại vào một trạng thái sa ngã mà trong đó họ phải trải qua cái chết thể xác và cái chết thuộc linh (xin xem An Ma 42:9). Ông cũng giải thích rằng nếu không có một cách để thoát ra khỏi trạng thái sa ngã này, thì linh hồn của tất cả nhân loại sẽ bị đau khổ và bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế mãi mãi (xin xem An Ma 42:11).

Mời một học sinh đọc to An Ma 42:12. Giải thích rằng câu này nhấn mạnh rằng Sự Sa Ngã và hậu quả của nó, gồm có việc bị khai trừt khỏi sự hiện diện của Thượng Đế, đã bị mang đến bởi sự bất tuân của A Đam đối với các giáo lệnh của Thượng Đế. Giúp học sinh hiểu rằng khi chúng ta không tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế—khi chúng ta—phạm tội thì chúng ta tự mình xa rời thêm khỏi Thượng Đế về phần thuộc linh và gánh chịu những đòi hỏi của công lý. (Các anh chị em có thể muốn mời một học sinh đọc to Những Tín Điều 1:2). Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 42:14 cùng tìm kiếm các hậu quả mà công lý đòi hỏi cho sự bất tuân.

- "Bị khai trừ" khỏi sự hiện diện của Thượng Đế có nghĩa là gì? (Bị tách rời khỏi Thượng Đế và không thể trở lại để ở nơi sự hiện diện của Ngài. Các anh chị em cũng có thể muốn đề cập rằng khi phạm tội, chúng ta tự rút lui khỏi sự đồng hành của Đức Thánh Linh, là một Đấng trong Thiên Chủ Đoàn).

Ở trên bảng thêm vào biểu đồ các cụm từ *Sự bất tuân hoặc tội lỗi* và *Bị Khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế* như được cho thấy dưới đây.

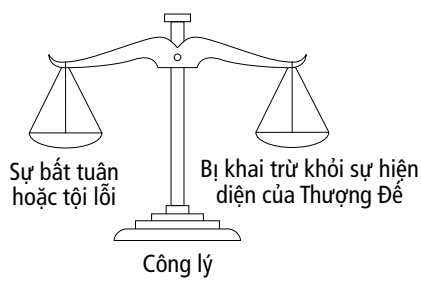

Từ điều đã học được trong An Ma 42:1–14, các em sẽ tóm lược trong một câu điều mà luật công lý đòi hỏi khi một cá nhân không vâng lời như thế nào? (Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng dưới hình cái cân: ***Vì sự không vâng lời của chúng ta, nên luật công lý đòi hỏi chúng ta phải bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế.*** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ gần bên An Ma 42:1–14).

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 42:18, cùng tìm kiếm một hậu quả khác của tội lỗi.

- Lương tâm hối hận có nghĩa là gì?

Mời học sinh suy ngẫm về một thời gian mà họ đã trải qua niềm hối tiếc và nỗi buồn rầu hay sự thiếu vắng Đức Thánh Linh vì đã phạm tội. Yêu cầu họ tưởng tượng ra cảm giác đó gia tăng với tất cả mọi điều mà họ đã từng làm sai. Sau đó yêu cầu họ tưởng tượng ra cảm giác đó vẫn còn lại với họ mãi mãi.

Để giúp học sinh hiểu và cảm thấy sự cần thiết của lòng thương xót, các anh chị em có thể muốn hỏi những câu sau đây:

- Dựa trên điều các em đã học được trong An Ma 42:1–14, các em có muốn Sự Phán Xét Cuối Cùng chỉ được dựa trên công lý thôi không?

An Ma 42:15–31

An Ma dạy Cô Ri An Tôn về kế hoạch thương xót

Để giúp học sinh hiểu rằng những đòi hỏi của công lý cần phải được thỏa mãn, hãy chỉ đến phía bên sự trừng phạt của cái cân ở trên bảng. Các anh chị em có thể cân nhắc việc giơ lên một cục tẩy thể như các anh chị em sắp xóa đi những đòi hỏi của công lý. Hãy hỏi:

- Có cách nào để cho những đòi hỏi của công lý được xóa bỏ hoặc được loại bỏ không? (Không. Khi luật pháp của Thượng Đế bị vi phạm thì công lý đòi hỏi sự trừng phạt. Bằng cách nào đó, những đòi hỏi của công lý phải được đáp ứng).

Giúp học sinh hiểu rằng đó sẽ là không công bằng để xóa đi những hậu quả mà công lý đòi hỏi. Mời một học sinh đọc to An Ma 42:25.

- Theo An Ma, điều gì sẽ xảy ra nếu các hậu quả của tội lỗi được loại bỏ và công lý không được thỏa mãn?

Yêu cầu học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây trước khi đưa cho họ câu thánh thư tham khảo để tìm ra câu trả lời:

- Nếu những đòi hỏi của công lý không thể được xóa bỏ, thì làm thế nào những người đã phạm tội (mỗi người chúng ta) có thể bao giờ có được lương tâm thanh thản và được phục hồi với sự hiện diện của Thượng Đế? (Sau khi cho học sinh thời gian để suy ngẫm về câu hỏi, hãy mời một học sinh đọc An Ma 42:15. Có thể là điều hữu ích để giải thích rằng cụm từ "thỏa mãn sự đòi hỏi của công lý" có nghĩa là trả giá, hoặc chịu sự trừng phạt, mà công lý đòi hỏi).
- Theo An Ma 42:15, làm thế nào lòng thương xót có thể bao giờ được ban cho chúng ta?

Dựa vào những câu trả lời của học sinh, hãy xóa bỏ cụm từ "Bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế" ở trên bảng và viết *Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô* và *Lòng thương xót*. Ở dưới hình vẽ cái cân, hãy viết lẽ thật sau đây: ***Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô đã làm thỏa mãn những đòi hỏi của công lý để lòng thương xót có thể được ban cho chúng ta.***

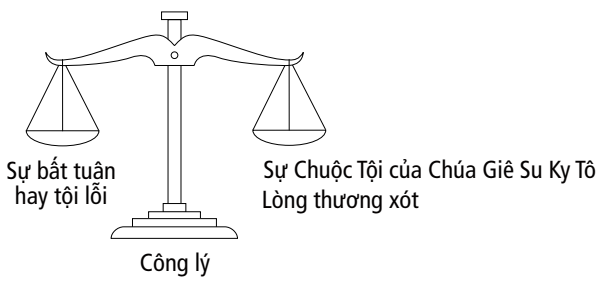

- Việc biết rằng Đấng Cứu Rỗi sẽ sẵn lòng chịu đau khổ thay cho các em để các em có thể được ban cho lòng thương xót thì có ý nghĩa gì đối với các em?

Mời học sinh đọc An Ma 42:22–24 và tìm kiếm điều gì là cần thiết để được ban cho lòng thương xót.

- Điều gì là cần phải có để cho chúng ta nhận được lòng thương xót và tránh được những đòi hỏi trọn vẹn của công lý? (Khi học sinh đã nhận ra được sự hối cải là phương tiện mà qua đó chúng ta nhận được lòng thương xót, hãy viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng dưới hình cái cân: ***Nếu hối cải, chúng ta sẽ nhận được lòng thương xót qua Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi.*** Các anh chị em cũng có thể muốn đề nghị họ viết nguyên tắc đó trong quyển thánh thư của họ gần bên An Ma 42:22–24).
- Các em nghĩ cụm từ "thật tình ăn năn" có nghĩa là gì? (Chân thành hối cải).
- Tại sao là điều quan trọng để chúng ta hiểu rằng Đấng Cứu Rỗi chịu thay cho chúng ta những hình phạt vì tội lỗi của chúng ta?

Giải thích rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Trung Gian của chúng ta. Một người trung gian là một người đứng giữa hai bên để giải quyết một cuộc xung đột. Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Mời lớp học lắng nghe các lý do tại sao một người thứ ba là cần thiết để lòng thương xót được ban cho người phạm tội:

"Qua luật pháp vĩnh cửu, lòng thương xót không thể được ban cho trừ khi có một người sẵn lòng lẫn có khả năng gánh lấy nợ của chúng ta và trả cái giá cùng sắp xếp các điều kiện để chuộc chúng ta.

"Trừ khi có một người trung gian, trừ khi chúng ta có một người bạn, nếu không gánh nặng trọn vẹn của sự công bằng phải đổ lên chúng ta. Việc đền trả trọn vẹn cho mỗi sự phạm giới, cho dù nhỏ nhặt hay nặng nề đến đâu, cũng sẽ bị đòi hỏi từ chúng ta đến mức tối đa.

"Nhưng hãy biết điều này: Lẽ thật, lẽ thật vinh quang, tuyên bố rằng có một Đấng Trung Gian như vậy. . . .

"Qua Ngài, lòng thương xót có thể được trọn vẹn ban cho mỗi người chúng ta mà không vi phạm luật công bằng vĩnh cửu. . . .

Mời học sinh suy ngẫm về một câu hỏi

Hỏi một câu hỏi mà đòi hỏi học sinh phải suy nghĩ trước khi trả lời; câu hỏi này nên khơi dậy ước muốn của họ để biết câu trả lời và làm cho họ nhìn sâu hơn vào thánh thư hay vào kinh nghiệm cá nhân của họ để hiểu biết. Cho phép học sinh thời gian để suy nghĩ về câu hỏi đó trước khi chỉ cho họ câu thánh thư cho câu trả lời.

"Lòng thương xót sẽ không tự động được ban cho. Lòng thương xót sẽ được ban cho nhờ vào giao ước với Ngài. Lòng thương xót sẽ được ban cho theo các điều kiện của Ngài, điều kiện rộng lượng của Ngài" ("The Mediator," *Ensign*, tháng Năm năm 1977, 55–56).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 42:29–31 cùng tìm kiếm điều mà An Ma mong muốn cho Cô Ri An Tôn. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm điều họ tìm thấy).

- Các em nghĩ việc để cho công lý và lòng thương xót cùng nỗi đau khổ của Chúa "có đầy đủ hiệu năng trong trái tim con" có nghĩa là gì?

Mời học sinh viết một dàn bài ngắn cho thấy cách họ có thể dạy các khái niệm về công lý và lòng thương xót cho những người khác. Khuyến khích họ giảng dạy cho gia đình của họ điều họ đã học được ngày hôm nay.

Nhắc nhở học sinh về mối quan tâm của Cô Ri An Tôn về sự công bằng của công lý của Thượng Đế. Các em có thể muốn làm chứng rằng Sự Phán Xét Cuối Cùng sẽ được công bằng và cuối cùng chúng ta sẽ nhận được điều chúng ta đáng nhận, theo công lý và lòng thương xót của Thượng Đế. Các anh chị em cũng có thể muốn nêu ra rằng Cô Ri An Tôn đã hối cải về tội lỗi của mình và đã có một ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của Giáo Hội (xin xem An Ma 49:30).Yêu cầu học sinh suy ngẫm cách họ có thể cần phải tiếp tục tiến trình hối cải của họ.

Mời một vài học sinh chia sẻ lòng biết ơn và chứng ngôn của họ về sự sẵn lòng của Đấng Cứu Rỗi để chuộc tội lỗi cho chúng ta và làm thỏa mãn những đòi hỏi của công lý thay cho chúng ta. Chia sẻ chứng ngôn về lòng thương xót và sự cứu chuộc có sẵn qua sự hy sinh chuộc tội của Đấng Cứu Rỗi.

BÀI HỌC 100

An Ma 43–44

Lời Giới Thiệu

Khi An Ma và các con trai của ông tiếp tục thuyết giảng phúc âm, thì dân Giô Ram sáp nhập với quân đội La Man để tấn công dân Nê Phi. Lãnh Binh Mô Rô Ni chứng tỏ đức tin và sự khôn ngoan trong việc lãnh đạo dân Nê Phi để tự bảo vệ họ chống lại quân đội La Man. Mặc dù họ đông người hơn, nhưng sự chuẩn bị và đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô của những người lính Nê Phi đã mang đến cho họ lợi thế trong trận chiến. Khi dân La Man trực diện với việc bị đánh bại, thì họ đã lập một giao ước hòa bình và rời khỏi xứ trong một thời gian.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 43

Những chuẩn bị và chiến lược của Lãnh Binh Mô Rô Ni giúp làm cho các kế hoạch của quân đội La Man thất bại

Mời học sinh viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một bản liệt kê các kế hoạch, mục tiêu, và ước muốn cho tương lai của họ. Khi họ viết, hãy nhắc nhở họ suy nghĩ về các mục tiêu và ước muốn cho phần thuộc linh như phục vụ truyền giáo, được làm lễ gắn bó trong đền thờ, và nuôi nấng một gia đình. Trước khi lớp học bắt đầu, các anh chị em có thể muốn viết một bản liệt kê về các mục tiêu và ước muốn cho tương lai của mình. Các anh chị em có thể chia sẻ một số kế hoạch và ước muốn của mình để làm ví dụ nhằm giúp học sinh bắt đầu viết.

Sau khi học sinh lập bản liệt kê của họ, hãy mời họ nhận ra những ước muốn và mục tiêu mà họ cảm thấy Sa Tan sẽ không muốn họ hoàn thành. Mời một vài học sinh chia sẻ các mục tiêu mà họ đã nhận ra. Yêu cầu họ giải thích lý do tại sao Sa Tan sẽ không muốn họ hoàn thành các mục tiêu đó. Các anh chị em cũng có thể hỏi họ tại sao họ cảm thấy tin tưởng mạnh mẽ về việc hoàn thành các mục tiêu đó. Gợi ý rằng một sự nghiên cứu An Ma 43–44 có thể giúp chúng ta thấy cách chúng ta có thể hoàn thành các mục tiêu ngay chính của mình bất kể những nỗ lực phá hoại nào của kẻ nghịch thù.

Tóm lược An Ma 43:1–4 bằng cách giải thích rằng mặc dù những nỗ lực của An Ma để mang dân Giô Ram trở lại với Giáo Hội, nhưng nhiều người trong số họ đã sáp nhập với dân La Man và chuẩn bị tấn công dân Nê Phi. Họ cũng được sáp nhập với dân A Ma Léc, giống như dân Giô Ram, đã từng là dân Nê Phi nhưng đã xa rời lẽ thật.

Mời một học sinh đọc to An Ma 43:5–8. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các kế hoạch của người lãnh đạo La Man là Giê Ra Hem Na.

Giải thích rằng khi nghiên cứu các câu chuyện về các trận đánh trên thế gian trong Sách Mặc Môn, thì chúng ta có thể so sánh chúng với các trận chiến thuộc linh mà chúng ta gặp phải.

- Những mưu đồ của Giê Ra Hem Na chống lại dân Nê Phi có thể giống như thế nào với các mưu đồ của Sa Tan chống lại chúng ta?

Mời một học sinh đọc to An Ma 43:9–12. Yêu cầu lớp học nhận ra các ý định của dân Nê Phi.

- Những ý định của dân Nê Phi là gì?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 43:16–19. Mời họ tìm kiếm điều mà Mô Rô Ni, tổng lãnh binh của dân Nê Phi, đã làm để chuẩn bị cho dân chúng bảo vệ đất đai và gia đình của họ.

- Dân Nê Phi đã làm những điều cụ thể nào để chuẩn bị cho cuộc tấn công của dân La Man?

Mời một học sinh đọc to An Ma 43:20–22 và yêu cầu lớp học tìm kiếm phản ứng của dân La Man đối với những sự chuẩn bị của dân Nê Phi.

- Tại sao dân La Man rút lui khỏi cuộc tấn công của họ mặc dù họ đông hơn dân Nê Phi?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ sự kiện này về việc tự bảo vệ mình chống lại các mưu đồ của Sa Tan?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 43:23–24 để tìm hiểu điều mà Mô Rô Ni đã làm khi ông không biết chắc về cách hoạch định tấn công tiếp theo của kẻ thù của mình.

- Tại sao Mô Rô Ni gửi sứ giả đến nói chuyện với An Ma?
- Tấm gương của Mô Rô Ni có thể dạy cho chúng ta điều gì về cách chúng ta có thể chuẩn bị phần thuộc linh để chống lại kẻ nghịch thù? (Giúp học sinh xác nhận nguyên tắc sau đây: **Nếu tìm kiếm và tuân theo lời khuyên dạy của vị tiên tri, thì chúng ta sẽ có khả năng giỏi hơn để tự bảo vệ mình chống lại kẻ nghịch thù**).

Tóm lược vắn tắt An Ma 43:25–43 bằng cách kể lại việc Mô Rô Ni đã hành động theo sự hiểu biết ông đã nhận được từ vị tiên tri. Ông chia quân của ông ra thành hai phần. Một số quân lính ở lại trong thành phố Giê Sơn để bảo vệ dân Am Môn. Phần quân lính còn lại đi đến xứ Man Ti. Mô Rô Ni phái quân do thám đi tìm hiểu xem quân La Man đang ở đâu, và ông cho quân lính khác phục kích dọc theo con đường quân La Man sẽ đi. Khi quân La Man tiến đến, quân lính Nê Phi bao vây chúng. Khi quân La Man thấy mình đã bị bao vây, chúng chiến đấu dữ dội. Nhiều quân Nê Phi chết, nhưng quân La Man bị thương vong nhiều hơn.

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 43:43–54. Yêu cầu lớp học tìm kiếm sự khác biệt giữa động lực và nguồn sức mạnh của dân La Man và động lực và nguồn sức mạnh của dân Nê Phi.

- Các em đã nhận thấy điều gì về lý do của dân La Man để chiến đấu? Các em đã nhận thấy điều gì về lý do của dân Nê Phi để chiến đấu? Nguồn sức mạnh của dân Nê Phi khác như thế nào với nguồn sức mạnh của dân La Man? (Nếu cần, nêu ra rằng trong khi dân La Man chiến đấu vì sự hận thù và giận dữ, thì dân Nê Phi được soi dẫn bởi một chính nghĩa tốt hơn [xin xem An Ma 43:45–47]. Họ kêu cầu lên Chúa giúp đỡ, và Ngài đã củng cố họ [xin xem An Ma 43:49–50]).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ các tấm gương của Mô Rô Ni và quân đội của ông để giúp đỡ chúng ta trong trận chiến chống lại kẻ nghịch thù?

Mời học sinh viết câu trả lời của họ cho câu hỏi này. Sau đó yêu cầu họ chia sẻ điều họ đã viết. Họ có thể đề cập đến một số nguyên tắc sau đây:

Khi chúng ta cầu nguyện để được giúp đỡ trong việc hoàn thành các kế hoạch và ước muốn ngay chính của mình thì Thượng Đế sẽ giúp chúng ta hoàn thành các kế hoạch và ước muốn này.

Chúng ta được soi dẫn bởi một chính nghĩa tốt hơn những người chống lại lẽ thật.

Chúa sẽ giúp chúng ta làm tròn bổn phận của mình để bảo vệ gia đình, nền tự do, và tôn giáo của chúng ta.

Mời học sinh cho biết về những lúc họ đã cảm nhận được sự giúp đỡ của Chúa trong việc hoàn thành các mục tiêu ngay chính. Hãy cân nhắc việc chia sẻ kinh nghiệm của các anh chị em. Làm chứng về khả năng của Chúa để giúp chúng ta hoàn thành các ý định ngay chính. Mời học sinh làm các mục tiêu ngay chính thành một phần liên tục của những lời cầu nguyện của họ.

An Ma 44

Lãnh Binh Mô Rô Ni ra lệnh cho quân La Man phải lập một giao ước hòa bình

Mời một thiếu niên sẵn lòng đọc to mang theo thánh thư đi lên trước lớp. Nhắc nhở lớp học rằng khi Lãnh Binh Mô Rô Ni thấy sự khiếp sợ của quân La Man, thì ông ra lệnh cho quân của ông ngừng đánh (xin xem An Ma 43:54). Yêu cầu em thiếu niên đó đọc những lời của Mô Rô Ni trong An Ma 44:1–6. Yêu cầu lớp học lắng nghe lời giải thích của Mô Rô Ni về chiến thắng của quân Nê Phi.

- Mô Rô Ni đã muốn Giê Ra Hem Na hiểu gì về nguồn sức mạnh của quân Nê Phi trong trận chiến? Ông đã đề nghị điều gì cho dân La Man? (Ông nói rằng Dân Nê Phi sẽ không làm hại họ nữa nếu họ chịu từ bỏ vũ khí của họ và lập một giao ước hòa bình).

- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào từ An Ma 44:4–6 mà có thể giúp đỡ chúng ta trong các trận chiến thuộc linh của mình? (Học sinh có thể chia sẻ một vài nguyên tắc mà đã được đề cập trong bài học này rồi. Hãy chắc chắn là các nguyên tắc này gồm có lẽ thật sau đây: **Chúa sẽ củng cố và gìn giữ chúng ta theo đức tin của chúng ta nơi Ngài.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm những lời trong các câu này mà giảng dạy lẽ thật này).

Mời một học sinh đọc to lời khuyên dạy sau đây cho giới trẻ của Giáo Hội, từ Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Các anh chị em có thể muốn cung cấp một bản sao cho mỗi học sinh.

"Giới trẻ ngày nay lớn lên trong lãnh thổ của kẻ thù với tiêu chuẩn đạo đức suy đồi. Nhưng với tư cách là một tôi tớ của Chúa, tôi hứa rằng các em sẽ được bảo vệ và che chở khỏi những cuộc tấn công của kẻ nghịch thù *nếu* các em chịu lưu tâm đến những thúc giục đến từ Đức Thánh Linh.

"Hãy ăn mặc trang nhã kín đáo; nói chuyện nghiêm túc; nghe âm nhạc làm nâng cao tinh thần. Tránh tất cả những điều vô luân và những thực hành làm giảm giá trị của cá nhân mình. Hãy kiểm soát cuộc sống của mình và tự ra lệnh cho mình phải dũng cảm. Vì chúng tôi trông cậy vào các em rất nhiều, nên các em sẽ được ban phước một cách đáng kể. Cha Thiên Thượng nhân từ luôn luôn trông nom các em" ("Lời Khuyên cho Giới Trẻ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 18).

- Trong những lời của Chủ Tịch Packer, điều gì nổi bật đối với các em? Tại sao?

Tóm lược An Ma 44:7–10 bằng cách giải thích là Giê Ra Hem Na tuyên bố rằng hắn và dân của hắn không tin rằng quân Nê Phi đã được Thượng Đế củng cố. Hắn bằng lòng cho quân La Man bỏ xuống vũ khí của họ, nhưng hắn từ chối lập một giao ước hòa bình. Hãy mời học sinh đọc An Ma 44:1–6 và đọc to câu trả lời của Mô Rô Ni cho Giê Ra Hem Na, được tìm thấy trong An Ma 44:11. Hỏi lớp học:

- Các em nghĩ tại sao là điều rất quan trọng để Mô Rô Ni yêu cầu dân La Man lập một giao ước hòa bình?

Tóm lược An Ma 44:12–20 bằng cách giải thích rằng trong khi nhiều quân La Man lập một giao ước hòa bình, thì Giê Ra Hem Na đã tập hợp những người còn lại của hắn để đánh với quân của Mô Rô Ni. Khi quân Nê Phi bắt đầu tàn sát họ thì Giê Ra Hem Na thấy sự hủy diệt sắp xảy ra của họ và hứa sẽ lập một giao ước hòa bình.

Làm chứng về bàn tay bảo vệ của Chúa trong cuộc sống của những người trung thành với Ngài. Khuyến khích học sinh chiến đấu dũng cảm cho các mục tiêu và ước muốn ngay chính của mình và trông cậy vào lời hứa của Thượng Đế để "nâng đỡ, gìn giữ, và bảo tồn bọn ta, một khi bọn ta vẫn còn trung thành với Ngài" (An Ma 44:4).

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

An Ma 43:3. Trận chiến chúng ta đang đánh bắt đầu trong cuộc sống tiền dương thế của mình

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã nói về sự thực tế của trận chiến mà chúng ta đang tham gia vào từ trước khi thế gian bắt đầu:

"Có [một] trận chiến đã bắt đầu từ trước khi thế gian được tạo dựng và có thể sẽ tiếp tục trong một thời gian dài trong tương lai. . . .

"Trận chiến đó . . . là trận chiến giữa lẽ thật và sự sai lầm, giữa quyền tự quyết và sự ép buộc, giữa các tín đồ của Đấng Ky Tô và những kẻ đã khước từ Ngài. Những kẻ thù của Ngài đã sử dụng mọi mưu kế trong cuộc xung đột đó. . . .

". . . Điều đó bắt đầu như thế. . . . Các nạn nhân sa ngã cũng quý báu như những người đã sa ngã trong quá khứ. Đó là một trận chiến đang diễn ra. . . .

"Trận chiến tiếp diễn. . . . Nó được tiến hành trong cuộc sống của chúng ta, ngày này qua ngày khác, trong nhà của chúng ta, trong công việc của chúng ta, trong những mối giao tiếp tại trường học của chúng ta; nó gây xung đột qua các câu hỏi về tình yêu thương và sự tôn trọng, về lòng trung thành và chung thủy, về sự vâng lời và tính liêm khiết. Chúng ta đều tham gia vào trận chiến đó. . . . Chúng ta đang thắng trận, và tương lai không bao giờ trông sáng lạn hơn" ("The War We Are Winning," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1986, 42, 44–45).

An Ma 43:9, 45. Bảo vệ và củng cố gia đình

Chị Virginia U. Jensen thuộc chủ tịch đoàn trung ương Hội Phụ Nữ đã đề cập đến một lời khuyến cáo trong bản tuyên ngôn về gia đình "rằng sự tan vỡ gia đình sẽ mang lại cho cá nhân, cộng đồng và quốc gia những tai họa mà đã được các tiên tri thời xưa và hiện đại tiên đoán" ("Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2010, 129). Chị Jensen nhận xét: "Thưa các anh chị em, chúng ta đang ở giữa thực tế đó vào chính thời điểm này đây. Đây là bổn phận của tất cả chúng ta để bảo vệ và củng cố gia đình" ("Come, Listen to a Prophet's Voice," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1998, 13–14).

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 39–44 (Đơn Vị 20)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 39–44 (đơn vị 20) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 39)

Trong khi nghiên cứu những lời của An Ma nói với con trai ương ngạnh Cô Ri An Tôn của ông, học sinh đã học được rằng tội lỗi tình dục là điều khả ố trước mặt Chúa . An Ma cũng dạy con trai mình rằng sự hối cải gồm có việc thừa nhận và từ bỏ tội lỗi của chúng ta và quay về với Chúa với tất cả tâm trí, năng lực, và sức mạnh của mình. Học sinh đã đọc chứng ngôn của An Ma rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã đến để cất đi tội lỗi của thế gian.

Ngày 2 (An Ma 40–41)

Cô Ri An Tôn bận tâm về sự phục sinh và Sự Phán Xét Cuối Cùng. Từ câu trả lời của An Ma cho những mối bận tâm này, học sinh đã học được các giáo lý khác nhau về sự phục sinh, kể cả lẽ thật mà chúng ta sẽ được phục hồi cho hạnh phúc hay đau khổ tùy theo những việc làm và ước muốn của chúng ta trên trần thế. An Ma cũng nhấn mạnh rằng "sự tà ác có bao giờ là hạnh phúc đâu" (An Ma 41:10).

Ngày 3 (An Ma 42)

An Ma đã giúp Cô Ri An Tôn thấy rằng sự không vâng lời làm cho các cá nhân bị khai trừ ra khỏi sự hiện diện của Thượng Đế. Đổi lại, học sinh đã học được cách kế hoạch cứu chuộc cho phép các cá nhân khắc phục tình trạng sa ngã của họ. Những lời dạy của An Ma xác nhận rằng nỗi đau khổ của Chúa Giê Su Ky Tô làm thỏa mãn những đòi hỏi của công lý để lòng thương xót có thể được ban cho những người hối cải.

Ngày 4 (An Ma 43–44)

Học sinh đã học về một trận chiến giữa quân La Man và quân Nê Phi. Một bài học mà họ đã học được từ An Ma 43–44 là nếu chúng ta tìm kiếm và tuân theo lời khuyên dạy của vị tiên tri, thì chúng ta sẽ có nhiều khả năng hơn để tự bảo vệ chống lại kẻ nghịch thù. Ngoài ra, học sinh đã khám phá ra rằng khi chúng ta cầu nguyện lên Chúa về các kế hoạch và ước muốn ngay chính của chúng ta, thì Ngài sẽ giúp chúng ta hoàn thành.

Lời Giới Thiệu

Như được ghi trong An Ma 39–42, An Ma đã giúp con trai Cô Ri An Tôn của ông hiểu được mức độ nghiêm trọng của tội lỗi tình dục, các giáo lý liên quan đến sự phục sinh và Sự Phán Xét Cuối Cùng, và những hậu quả vĩnh cửu của luật pháp về công lý và lòng thương xót. Bài học này sẽ cung cấp cho học sinh cơ hội để giảng dạy và giải thích cho nhau những giáo lý này.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị các tờ giấy phát tay có ghi chép những chỉ dẫn trong bài học này. Hãy làm quen với những chỉ dẫn để các anh chị em có thể giúp học sinh thành công trong các nỗ lực của họ để giảng dạy cho nhau.

An Ma 39–41

An Ma dạy rằng sự hối cải mang lại hạnh phúc

Bắt đầu lớp học bằng cách mời học sinh cùng nhau đọc thuộc lòng An Ma 39:9, một đoạn thánh thư thông thạo mà họ được khuyến khích để thuộc lòng với tính cách là một phần của việc học tập của họ trong tuần này. Hỏi xem có một em nào có thể nhắc lớp học nhớ tại sao An Ma đã khuyên dạy con trai Cô Ri An Tôn của ông phải hối cải và từ bỏ tội lỗi trong câu này.

Nhắc nhở học sinh rằng trong An Ma 40–41, An Ma cũng đề cập đến mối bận tâm của Cô Ri An Tôn về sự phục sinh của người chết và Sự Phán Xét Cuối Cùng. Để giúp học sinh giải thích điều họ đã học được và chia sẻ những cảm nghĩ và chứng ngôn của họ về các lẽ thật được tìm thấy trong An Ma 39–41, hãy viết các câu hỏi và tài liệu tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu:

1. *Tại sao là điều quan trọng để tuân giữ luật trinh khiết? (Xin xem An Ma 39:1–9).*
2. *Sự phục sinh là gì? Sự khác biệt giữa thể xác hữu diệt và thể xác phục sinh là gì? Điều gì xảy ra sau khi chúng ta được phục sinh? (Xin xem An Ma 40:21–26).*
3. *Tôi sẽ được phán xét như thế nào vào Ngày Phán Xét Cuối Cùng? (Xin xem An Ma 41:1–7).*
4. *Dường như có một số người vi phạm các giáo lệnh lại được hạnh phúc. Điều đó có đúng không? (Xin xem An Ma 41:10–15).*

Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ là những người truyền giáo và họ có một cuộc hẹn để gặp một người nào đó đang tìm kiếm các câu trả lời cho những câu hỏi này. Cho họ biết rằng họ sẽ có được một thời gian để chuẩn bị, và sau đó họ sẽ có cơ hội để trả lời một số câu hỏi này bằng cách sử dụng điều họ đã học được từ An Ma 39–41.

Nếu kích thước của lớp học của các anh chị em cho phép, hãy chia lớp ra thành nhiều cặp tượng trưng cho những người bạn đồng hành truyền giáo. Chỉ định cho mỗi cặp học sinh một trong những câu hỏi ở trên bảng. (Nếu kích thước lớp học của các anh chị em là nhỏ hơn, các anh chị em có thể chỉ định các

câu hỏi này cho mỗi học sinh). Đưa cho mỗi cặp học sinh một bản sao các chỉ dẫn dưới đây, và yêu cầu họ sử dụng những câu tham khảo ở cuối câu hỏi đã được chỉ định của họ để trả lời cho những câu hỏi của người tầm đạo. Cho học sinh thời gian để xem lại những câu đó và chuẩn bị một bài học ngắn cho người tầm đạo của họ. Khuyến khích các cặp học sinh quyết định các phần chỉ dẫn nào mỗi người họ sẽ có trách nhiệm để giảng dạy.

Khi học sinh chuẩn bị, các anh chị em có thể muốn đi lại ở giữa các học sinh để có thể lắng nghe và giúp đỡ nếu cần. Nếu cần, hãy giúp học sinh nhận ra các giáo lý từ An Ma 39–41 mà giúp trả lời cho những câu hỏi mà họ đã được chỉ định. Sử dụng các giáo lý sau đây làm một phần hướng dẫn:

Tội lỗi tình dục là một điều khả ố trước mặt Chúa (xin xem An Ma 39:1–9).

Sự Phục Sinh là sự tái hợp giữa linh hồn và thể xác, với tất cả mọi thứ được phục hồi lại trong hình thể thích hợp và trọn vẹn (xin xem An Ma 40:21–26).

Chúng ta sẽ được phục hồi lại hạnh phúc hay đau khổ tùy theo những việc làm và ước muốn của chúng ta trên trần thế (xin xem An Ma 41:1–7).

Sự tà ác có bao giờ là hạnh phúc đâu (xin xem An Ma 41:10–15).

Những Chỉ Dẫn

Hãy sẵn sàng làm điều sau đây khi các em giảng dạy:

1. Đưa ra một số thông tin cơ bản về các câu thánh thư này (như giải thích là ai đang nói chuyện, họ đang nói chuyện với ai, và tại sao).
2. Đọc các phần của đoạn thánh thư đã được cung cấp để giúp các em trả lời câu hỏi các em đã được chỉ định.
3. Viết xuống một giáo lý hoặc nguyên tắc được giảng dạy trong các câu thánh thư các em đã nghiên cứu mà áp dụng cho câu hỏi đã được chỉ định cho các em.
4. Giải thích làm thế nào giáo lý hay nguyên tắc các em đã viết giúp trả lời câu hỏi đã được chỉ định cho các em. Các em có thể muốn đề nghị rằng những người các em giảng dạy viết giáo lý hay nguyên tắc này trong thánh thư của họ.
5. Chia sẻ lý do tại sao giáo lý hay nguyên tắc này là quan trọng đối với các em, và làm chứng về các lẽ thật mà các em đã giảng dạy.

Sau khi học sinh đã chuẩn bị trả lời những câu hỏi đã được chỉ định cho họ thì hãy cho họ vào các nhóm nhỏ để họ có thể giảng dạy cho nhau. (Nếu lớp học của các anh chị em ít người thì hãy yêu cầu mỗi học sinh hoặc cặp học sinh giảng dạy cho cả lớp). Sau khi học sinh đã hoàn thành việc giảng dạy lẫn nhau rồi thì hãy hỏi lớp học các câu hỏi sau đây:

- Khi xem xét tội lỗi của Cô Ri An Tôn, các em nghĩ sự hiểu biết những giáo lý này giúp ích cho ông như thế nào?
- Tại sao là điều quan trọng để có thể giải thích các lẽ thật này cho những người các em sẽ giao tiếp trong cuộc sống của mình?
- Tại sao là điều quan trọng để các em hiểu và sống theo các lẽ thật này?

An Ma 42

An Ma dạy Cô Ri An Tôn về công lý và lòng thương xót

Vẽ hình đơn giản của cái cân lên trên bảng. Mời một học sinh giảng dạy các khái niệm về công lý và lòng thương xót cho lớp học bằng cách sử dụng hình minh hoạ và điều mà em đó đã học được từ những chỉ dẫn của An Ma cho Cô Ri An Tôn trong An Ma 42. Mời học sinh giở đến An Ma 42 trong thánh thư của họ và tìm kiếm các cụm từ và những lời phát biểu về công lý và lòng thương xót mà họ đã tô đậm hoặc gạch dưới.

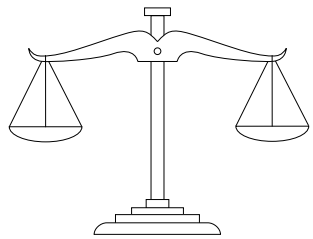

Để giúp học sinh hiểu được những điều kiện mà dựa trên đó sẽ có lòng thương xót, thì hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Chúa Giê Su Ky Tô đã phải làm gì để cho lòng thương xót có sẵn cho chúng ta?
- Chúng ta phải làm gì để nhận được lòng thương xót?

Mời một vài học sinh chia sẻ lý do tại sao họ biết ơn về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

An Ma 43–44

Việc lưu tâm đến lời khuyên dạy của các vị tiên tri bảo vệ chúng ta khỏi kẻ nghịch thù

Nếu vẫn còn thời gian, hãy cân nhắc việc yêu cầu học sinh xem lại điều họ đã học được từ An Ma 43–44 bằng cách chia sẻ điều họ đã viết trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về cuộc chiến đấu trong trận chiến thuộc linh của họ (ngày 4, hoặc các bài chỉ định 3 và 4). Hãy làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và quyền năng của Ngài để được ban cho lòng thương xót khi chúng ta hối cải và để bảo vệ chúng ta khi chúng ta đến cùng Ngài.

Đơn Vị Kế Tiếp (An Ma 45–63)

Tại sao quân Nê Phi được thành công như vậy khi chống lại kẻ thù của họ? Họ có thể chiến đấu với sức mạnh của Chúa bằng cách nào? Những câu trả lời có thể được tìm thấy bằng cách nghiên cứu các tấm gương của Lãnh Binh Mô Rô Ni và Hê La Man và các chiến sĩ trẻ tuổi.

BÀI HỌC 101

An Ma 45–48

Lời Giới Thiệu

Sau khi An Ma đã đưa ra những chỉ dẫn cuối cùng cho con trai Hê La Man của ông, ông rời những người dân Nê Phi ra đi và không còn được nghe nói tới nữa. Hê La Man trở thành một vị lãnh đạo tinh thần đáng kể và Lãnh Binh Mô Rô Ni đã trở thành một vị lãnh đạo quân sự quan trọng trong suốt thời gian khó khăn đối với dân Nê Phi. A Ma Lịch Gia, người lãnh đạo của một nhóm dân Nê Phi ly khai, khởi động một mưu kế xảo quyệt để chiếm đoạt quyền hành đối với dân Nê Phi. Lãnh Binh Mô Rô Ni đã giúp dân Nê Phi tự củng cố chống lại các cuộc tấn công của kẻ thù của họ để họ có thể duy trì sự tự do và quyền tự do thờ phượng của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 45

Hê La Man tin những lời của An Ma và bắt đầu giáo vụ của mình

Mời học sinh suy nghĩ về một cuộc phỏng vấn họ đã có với một người cha, mẹ hoặc vị lãnh đạo chức tư tế.

- Các bậc cha mẹ và các vị lãnh đạo chức tư tế thường hỏi những loại câu hỏi nào trong các cuộc phỏng vấn?

Sau một cuộc thảo luận ngắn, hãy giải thích rằng trước khi An Ma giao cho con trai Hê La Man của ông trách nhiệm gìn giữ các biên sử thiêng liêng và ra đi khỏi xứ (xin xem An Ma 45:18–19), ông hỏi Hê La Man một loạt các câu hỏi. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 45:2–8 cùng tìm kiếm các câu hỏi An Ma đã hỏi và những câu trả lời Hê La Man đã đưa ra.

- Dân Nê Phi lâm chiến với dân La Man khi An Ma và Hê La Man đang có cuộc trò chuyện này. Các em nghĩ đức tin của Hê La Man đã có thể giúp ông trong chiến tranh và trong suốt giáo vụ của ông như thế nào?
- Có khi nào các em nhận được sức mạnh từ đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô và những lời của các vị tiên tri và từ sự cam kết của các em để tuân giữ các giáo lệnh không?

Tóm lược An Ma 45:9–19 bằng cách nói với học sinh rằng sau khi An Ma đã nói tiên tri về sự hủy diệt cuối cùng của dân tộc Nê Phi, ông đã ra đi khỏi xứ và không còn được nghe nói tới nữa. Trước khi ra đi, ông đã đưa ra một lời tiên tri cuối cùng. Mời một học sinh đọc to An Ma 45:16.

- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào từ lời tiên tri này? (Học sinh có thể nêu ra một vài nguyên tắc, nhưng hãy chắc chắn rằng họ cho thấy sự hiểu biết rằng **Chúa chẳng nhìn tội lỗi với một mảy may chấp nhận**).

Giải thích rằng Hê La Man bắt đầu giáo vụ của ông bằng việc chỉ định các thầy tư tế và thầy giảng trong Giáo Hội trên khắp xứ. Mời học sinh tra cứu An Ma 45:23–24, cùng tìm kiếm cách đáp ứng của dân chúng đối với các vị lãnh đạo Giáo Hội.

- Dân chúng đáp ứng với các vị lãnh đạo Giáo Hội của họ như thế nào? Tại sao một số người từ chối nghe theo các vị lãnh đạo của Giáo Hội?

An Ma 46

Lãnh Binh Mô Rô Ni tập hợp những người ngay chính lại để bảo vệ các quyền của họ và tôn giáo của họ

Tóm lược An Ma 46:1–3 bằng cách giải thích rằng những người nào không lưu tâm đến lời nói của các vị lãnh đạo Giáo Hội đều bị một người tên là A Ma Lịch Gia dẫn dắt. Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 46:4–5 cùng tìm kiếm điều mà A Ma Lịch Gia và những người theo hắn mong muốn. Mời học sinh giải thích điều họ khám phá ra.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 46:6–7 cùng tìm kiếm các kết quả về ảnh hưởng của A Ma Lịch Gia đối với những người theo hắn.

- Điều gì đã xảy ra vì ảnh hưởng của A Ma Lịch Gia?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 46:8–10 cùng tìm kiếm những bài học Mặc Môn muốn chúng ta học hỏi từ các hành động của A Ma Lịch Gia. Các anh chị em có thể nêu ra rằng một số các bài học này được giới thiệu bởi các cụm từ "do đó chúng ta thấy" hoặc "chúng ta thấy." (Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh tô đậm những bài học này trong quyển thánh thư của họ). Học sinh có thể khám phá ra những bài học sau đây:

Nhiều người sẽ nhanh chóng quên Chúa và làm điều bất chính.

Một người tà ác có thể mang lại nhiều sự tà ác.

Để đối chiếu A Ma Lịch Gia với Lãnh Binh Mô Rô Ni, hãy yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 46:11–18 và An Ma 48:11–13, 17. Mời một nửa lớp học tra cứu điều Mô Rô Ni mong muốn. Mời nửa lớp kia tìm kiếm các từ và cụm từ mô tả Mô Rô Ni là người như thế nào. (Giúp học sinh thấy sự khác biệt giữa những động cơ ngay chính của Mô Rô Ni và những động cơ tà ác của A Ma Lịch Gia. Mô Rô Ni ủng hộ chính nghĩa tự do và ngay chính trong khi A Ma Lịch Gia khao khát quyền hành và tìm cách đưa dân Nê Phi vào vòng nô lệ).

- Dựa theo điều các em đọc, các em sẽ mô tả Lãnh Binh Mô Rô Ni như thế nào? Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ các câu này? (Học sinh có thể đề nghị vài nguyên tắc khác nhau, kể cả lẽ thật rằng **một người ngay chính có thể mang lại nhiều sự ngay chính).**
- Theo An Ma 46:11–18, Mô Rô Ni đã cầu nguyện về điều gì? (Để các phước lành về sự tự do được ở lại với dân Nê Phi và cho "chính nghĩa của các Ky Tô hữ" được Thượng Đế ưu đãi).

Mô Rô Ni cầu nguyện về "chính nghĩa của các Ky Tô hữu." Theo An Ma 46:12, Mô Rô Ni cảm thấy rằng các Ky Tô hữu phải bảo vệ và ủng hộ ba lý tưởng nào? (Giúp học sinh thấy rằng **đó là bổn phận của chúng ta để bảo vệ gia đình, tôn giáo, và sự tự do của chúng ta.** Xin xem thêm An Ma 43:45–48).

- Những thử thách nào tồn tại chống lại gia đình, các Ky Tô hữu, và sự tự do ngày nay? Một số cách thích hợp nào chúng ta có thể bảo vệ gia đình, tôn giáo, và tự do của mình?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 46:18–22, cùng tìm kiếm điều Mô Rô Ni đã yêu cầu dân của mình phải làm. (Các anh chị em có thể đề nghị học sinh tô đậm từ *giao ước* trong những câu này).

- Dân chúng giao ước sẽ làm gì? (Duy trì quyền lợi và tôn giáo của họ; không từ bỏ Chúa; không vi phạm các giáo lệnh của Thượng Đế; không hổ thẹn vì mang danh Đấng Ky Tô).
- Theo An Ma 46:22, dân chúng đã làm điều gì như là một dấu hiệu giao ước mà họ đã lập? (Họ xé rách y phục của họ và ném xuống chân của Mô Rô Ni).

Giơ lên một mảnh vải và xé nó ra làm hai. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng bằng cách xé rách y phục của họ, dân chúng đang cho thấy sự cam kết của họ đối với giao ước mà họ đã lập.

- Theo An Ma 46:21–22, dân chúng đã nói điều gì sẽ xảy ra nếu họ vi phạm giao ước của họ?
- Làm thế nào điều này giúp các em hiểu được tính chất nghiêm trọng của các giao ước chúng ta lập với Thượng Đế?

Nhắc nhở học sinh rằng Mô Rô Ni và dân của ông đã phải đối mặt với kẻ thù là những người muốn hủy diệt họ.

- Theo An Ma 46:18, Mô Rô Ni đã nói điều gì có thể mang dân của ông đến cảnh hủy diệt?

Viết điều sau đây lên trên bảng: *Nếu chúng ta tuân giữ các giao ước của mình thì Thượng Đế sẽ . . .*

Mời học sinh chia sẻ cách họ có thể hoàn tất lời phát biểu dựa trên điều họ đã học được từ An Ma 46:18–22. Cũng yêu cầu họ đưa ra một ví dụ về việc làm thế nào họ biết lời phát biểu nào là đúng sự thật. Những câu trả lời có thể khác nhau. Tóm lược các câu trả lời bằng cách hoàn tất cụm từ ở trên bảng như sau: ***Nếu chúng ta tuân giữ các giao ước của mình thì Thượng Đế sẽ ban phước cho chúng ta.*** Khuyến khích học sinh tìm kiếm bằng

chứng hỗ trợ nguyên tắc này khi họ học các chương còn lại trong An Ma. Các anh chị em có thể muốn nói về một thời điểm mà Chúa đã ban phước cho các anh chị em để tôn trọng các giao ước của mình.

Tóm lược An Ma 46:29–41. Giải thích rằng A Ma Lịch Gia và những người theo hắn đã nhận thấy rằng họ ít người hơn, vì vậy họ đã đi vào xứ Nê Phi, tìm cách sáp nhập với dân La Man. Quân của Mô Rô Ni ngăn chặn hầu hết nhóm A Ma Lịch Gia để không tới xứ Nê Phi được. Nhiều người trong số những người đi theo A Ma Lịch Gia đã lập một giao ước để ủng hộ sự tự do. Một số người không chịu lập giao ước đã bị giết chết. A Ma Lịch Gia và một số ít người của hắn trốn thoát và sáp nhập với dân La Man.

An Ma 47

Nhờ vào âm mưu gian xảo, A Ma Lịch Gia trở thành vua của dân La Man

Hỏi học sinh họ sẽ cảm thấy như thế nào nếu họ ở trong một trò chơi tranh tài hay cuộc thi khác và đã có trong tay một quyển sách có ghi chép một bản liệt kê về điều đối thủ của họ có ý định làm để thắng. Nói cho học sinh biết rằng bằng cách áp dụng An Ma 47 cho mình, chúng ta có thể học được một số bài học quan trọng về chiến thuật của Sa Tan để cố gắng đánh bại chúng ta.

Tóm lược An Ma 47:1–6 bằng cách nói cho học sinh biết rằng A Ma Lịch Gia không từ bỏ mục tiêu của hắn để chiếm đoạt quyền hành đối với dân Nê Phi. Hắn nghĩ ra một mưu kế để truất phế vua của dân La Man và trở thành vua của họ để cuối cùng hắn có thể cầm đầu dân La Man chiến đấu chống lại dân Nê Phi. Khi A Ma Lịch Gia sáp nhập với dân La Man, hắn đã nhận được sự ủng hộ của vua họ, là người đã cho hắn chỉ huy một phần quân đội La Man. Nhà vua ra lệnh cho A Ma Lịch Gia và quân của mình đuổi theo một phe không tuân lệnh của quân La Man, do một người tên là Lê Hôn Ti cầm đầu. A Ma Lịch Gia được lệnh phải bắt buộc quân Lê Hôn Ti cầm vũ khí chống lại dân Nê Phi, nhưng A Ma Lịch Gia đã có kế hoạch khác.

Mời học sinh nghiên cứu An Ma 47:7–19 như thể họ là Lê Hôn Ti và A Ma Lịch Gia là Sa Tan. Yêu cầu họ im lặng đọc An Ma 47:7–10 cùng tìm kiếm nơi mà Lê Hôn Ti đã đi để bảo vệ quân đội của mình và điều mà A Ma Lịch Gia cố gắng thuyết phục Lê Hôn Ti làm.

- Lê Hôn Ti đã tập hợp quân đội của mình để chuẩn bị cho trận chiến ở đâu? Một quân đội có lợi thế nào nếu nó ở cao hơn mặt đất so với kẻ thù của mình?
- A Ma Lịch Gia muốn Lê Hôn Ti phải làm gì? Một số chiến thuật nào Sa Tan sử dụng để thuyết phục chúng ta đi xuống từ vùng đất cao hơn? (Các câu trả lời có thể gồm có việc cám dỗ chúng ta hạ thấp tiêu chuẩn của mình và lôi kéo chúng ta đi đến những nơi mà chúng ta không được an toàn về mặt thuộc linh).

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 47:11–19. Yêu cầu lớp học dò theo cùng xem xét các chiến thuật của A Ma Lịch Gia có thể được áp dụng vào các chiến thuật mà Sa Tan sử dụng để hủy diệt chúng ta.

- Trong những phương diện nào các chiến thuật của A Ma Lịch Gia tương tự với các chiến thuật mà Sa Tan sử dụng để hủy diệt chúng ta? (Các câu trả lời có thể gồm có việc Sa Tan là dai dẳng, lừa dối, xảo quyệt, và tàn nhẫn).
- Một số ví dụ về cách Sa Tan tìm cách "dần dần" đầu độc chúng ta là gì?

Tóm lược An Ma 47:20–36 bằng cách giải thích rằng A Ma Lịch Gia tiếp tục lừa gạt và giết người cho đến khi hắn trở thành vua của dân La Man. Nhấn mạnh rằng ý định và chiến thuật của A Ma Lịch Gia rất giống như ý định và chiến thuật của Sa Tan đối với chúng ta. Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Sa Tan tìm cách hủy diệt chúng ta, và hắn lôi kéo chúng ta dần dần hạ thấp tiêu chuẩn của mình.***

An Ma 48

Lãnh Binh Mô Rô Ni ra lệnh cho dân Nê Phi phải chuẩn bị và trung thành

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 48:7–10 cùng tìm kiếm điều mà Mô Rô Ni đang làm trong khi A Ma Lịch Gia đang tìm kiếm quyền hành giữa dân La Man.

- Mô Rô Ni đang làm gì trong khi A Ma Lịch Gia tìm kiếm quyền hành giữa dân La Man?
- Mô Rô Ni đã làm gì để củng cố dân ông và các thành phố của họ chống lại các cuộc tấn công trong tương lai? Mô Rô Ni đặc biệt chú ý đến những địa điểm cụ thể nào?

Cho học sinh thời gian để suy ngẫm về các lĩnh vực yếu kém trong cuộc sống của họ và điều họ có thể làm để củng cố các lĩnh vực đó. Yêu cầu họ viết xuống những ý nghĩ của họ.

- Theo An Ma 48:10, tại sao Mô Rô Ni cố gắng rất nhiều để củng cố dân ông chống lại các cuộc tấn công của kẻ thù của họ? (Nhấn mạnh rằng Mô Rô Ni muốn giúp bảo vệ tự do của dân Nê Phi để thực hành tôn giáo của họ).
- Một số ví dụ về những điều mà các vị lãnh đạo Giáo Hội ngày nay dạy để giúp chúng ta củng cố các lĩnh vực yếu kém về mặt thuộc linh của chúng ta là gì?
- Tại sao các vị lãnh đạo Giáo Hội cố gắng rất nhiều để củng cố chúng ta về phần thuộc linh?

Bảo đảm với học sinh rằng **khi chúng ta tuân theo lời khuyên dạy của các tôi tớ của Chúa, chúng ta sẽ được củng cố chống lại sự cám dỗ.**

Khuyến khích học sinh xem kỹ các chương còn lại của An Ma để có những nguyên tắc về giá trị của việc tuân giữ các giao ước và tầm quan trọng của việc củng cố bản thân mình để chống lại Sa Tan.

BÀI HỌC 102

An Ma 49–51

Lời Giới Thiệu

Những chuẩn bị phòng thủ của Mô Rô Ni là thiết yếu trong việc bảo vệ dân Nê Phi chống lại kẻ thù của họ. Dân Nê Phi đã thành công trong việc tự bảo vệ chống lại dân La Man cho đến khi sự phản nghịch và tà ác ở giữa dân của họ bắt đầu làm họ suy yếu. Mô Ri An Tôn và những người bảo hoàng đã tìm cách chia rẽ và khích động sự tranh cãi ở giữa dân chúng. Mô Rô Ni đã cố gắng loại bỏ cảnh phân rẽ và tranh cãi cùng thiết lập hòa bình.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 49; 50:1–24

Dân Nê Phi xây dựng các thành lũy, thịnh vượng, và bảo tồn sự tự do của họ

Đọc tình huống sau đây cho lớp học của các anh chị em nghe và hỏi những câu hỏi kèm theo (hoặc tự mình tạo ra tình huống và các câu hỏi):

Một thiếu niên cảm thấy mệt mỏi nhưng không muốn đi ngủ, vậy nên bắt đầu tìm kiếm trên Internet. Cậu ta thấy mình bị cám dỗ để truy cập các trang mạng chứa hình ảnh khiêu dâm.

- Người thiếu niên này có thể đã có những chuẩn bị nào để tránh sự cám dỗ này?
- Cậu ta có thể làm gì để tránh bị cám dỗ trong tương lai?

Giải thích với học sinh rằng khi họ nghiên cứu An Ma 49–51, họ có thể tìm kiếm những công việc chuẩn bị mà Lãnh Binh Mô Rô Ni đã thực hiện để chống lại quân La Man có thể được so sánh với những công việc chuẩn bị mà chúng ta nên có để chống lại những cám dỗ của Sa Tan ngày nay.

Giải thích rằng trong khi A Ma Lịch Gia khích động quân La Man để giao tranh thì Lãnh Binh Mô Rô Ni đã củng cố các thành phố của dân Nê Phi. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 49:1, 6–7. Yêu cầu họ xem xét cách chuẩn bị của Lãnh Binh Mô Rô Ni để chống lại quân La Man có thể được so sánh với nhu cầu sự cần thiết của chúng ta để chuẩn bị cho các cuộc tấn công chúng ta của Sa Tan. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 49:2–4; 50:1–6 cùng tìm kiếm cách dân Nê Phi đã chuẩn bị cho các cuộc tấn công của dân La Man trong tương lai.

- Nếu các em đã từng là một người lính La Man thì các em có thể đã cảm thấy như thế nào khi thấy các thành lũy này lần đầu tiên?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 49:8–12. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách dân La Man phản ứng với những công việc chuẩn bị của dân Nê Phi.

- Dân La Man đã làm gì khi họ thấy rằng Am Mô Ni Ha đã được củng cố? (Họ rút lui).

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Sa Tan là kẻ thù nguy hiểm nhất của chúng ta và làm việc ngày đêm để hủy diệt chúng ta. Nhưng chúng ta không cần phải trở nên tê liệt vì sợ hãi quyền năng của Sa Tan. Nó không thể có quyền năng gì đối với chúng ta trừ khi chúng ta cho phép nó. Nó thực sự là một kẻ hèn nhát, và nếu chúng ta đứng vững thì nó sẽ rút lui" ("Be Not Afraid," *Ensign*, tháng Mười năm 2002, 4).

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 49:18–20, 23 Nê Phi 16:16–19. Yêu cầu lớp học dò theo và xem xét cách chúng ta có thể sử dụng những sự chuẩn bị của dân Nê Phi cho trận đánh như là một mẫu mực để giúp chúng ta chuẩn bị cho cuộc chiến thuộc linh của mình chống lại Sa Tan.

- Lãnh Binh Mô Rô Ni lao nhọc để bảo vệ dân Nê Phi khỏi dân La Man. Các vị lãnh đạo của chúng ta lao nhọc như thế nào để bảo vệ và che chở chúng ta chống lại kẻ thù?

Thích nghi với các tình huống

Các anh chị em đang ở vị trí tốt nhất để hiểu nền văn hóa và cá tính của các học sinh trong lớp học của mình cũng như những cám dỗ họ gặp phải. Chọn các tình huống mà sẽ cho phép học sinh phản ảnh các tình huống tương tự như của họ. Điều này sẽ cung cấp một cơ hội cho Thánh Linh để thúc giục học sinh theo nhu cầu của họ. Khi các anh chị em tìm kiếm sự hướng dẫn của Cha Thiên Thượng thì Ngài sẽ giúp các anh chị em thích ứng với các tình huống trong sách học để được phù hợp chặt chẽ hơn với cuộc sống của học sinh của mình.

- Chúng ta có thể làm gì để xây dựng các bức tường thuộc linh cao chống lại những cám dỗ của Sa Tan? (Các câu trả lời có thể gồm có việc cầu nguyện có ý nghĩa hàng ngày, học hỏi thánh thư hằng ngày, thường xuyên tham dự nhà thờ, phục vụ người khác, và nhịn ăn).

Cân nhắc việc mời học sinh trả lời cho các câu hỏi sau đây trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu).

- Các em sẽ mô tả các nỗ lực hàng ngày của mình như thế nào để củng cố các bức tường bảo vệ của phần thuộc linh?
- Chọn một điều các em đang làm hay không đang làm để củng cố phần thuộc linh của mình. Các em có thể làm gì để gia tăng hiệu quả của sinh hoạt đó để củng cố bản thân mình chống lại điều ác?

Mời một học sinh đọc to An Ma 49:28–30. Yêu cầu lớp học nhận ra người nào, ngoài Mô Rô Ni ra, đang lao nhọc để bảo vệ dân Nê Phi chống lại dân La Man. Nhấn mạnh rằng bằng cách giúp dân Nê Phi luôn ngay chính, Hê La Man và các anh em của ông đã giúp họ nhận được các phước lành và sự bảo vệ của Chúa.

Cho học sinh thời gian để nghiên cứu An Ma 50:10–12. Sau đó yêu cầu họ thảo luận về các tình huống sau đây với một người bạn học cùng lớp. (Nếu có thể, hãy chuẩn bị một tờ giấy phát tay với các tình huống đó trước khi lớp học bắt đầu. Nếu không được, thì hãy đọc mỗi lần một tình huống cùng cho phép đủ thời gian để thảo luận về mỗi tình huống).

1. Mô Rô Ni "cô lập tất cả những đồn lũy của dân La Man." Làm thế nào một thiếu nữ "cô lập/từ bỏ" một tình trạng ngồi lê đôi mách khi cô ấy có mặt với bạn bè của mình tại bữa ăn trưa?
2. Mô Rô Ni củng cố ranh giới hoặc biên giới giữa dân Nê Phi và dân La Man. Làm thế nào một thanh niên và một thiếu nữ củng cố ranh giới giữa việc tuân giữ luật trinh khiết và việc vượt qua lằn ranh để dính líu vào sự vô luân?
3. Quân đội Mô Rô Ni xây dựng các thành lũy để giữ an toàn cho dân ông chống lại kẻ thù của họ. Một thiếu niên nhận ra rằng mình đã dành ra quá nhiều thời giờ sử dụng phương tiện truyền thông xã hội (trực tuyến hoặc gõ tin nhắn trên điện thoại). Hành vi này dường như làm giảm bớt mối quan tâm của cậu ta đối với gia đình trực hệ của mình, và cậu ta đã xao lãng trách nhiệm của mình trong gia đình. Thiếu niên này có thể làm gì để củng cố và bảo vệ mối quan hệ của mình với gia đình mình?

Mời một vài học sinh tóm lược điều họ đã học được từ những hành động của Lãnh Binh Mô Rô Ni về việc làm thế nào chúng ta có thể tự bảo vệ mình chống lại các cuộc tấn công của kẻ nghịch thù. Hãy chắc chắn là học sinh hiểu rằng **nếu tự chuẩn bị mình thì chúng ta có thể chống cự lại các cuộc tấn công (cám dỗ) từ kẻ nghịch thù.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng.

Mời một học sinh đọc to An Ma 50:1. Hỏi lớp học:

- Với những sự chuẩn bị thành công của Lãnh Binh Mô Rô Ni, chúng ta có thể học được thêm sự hiểu biết sâu sắc nào từ câu này? (Mô Rô Ni "không ngừng" chuẩn bị; ông tiếp tục củng cố những sự phòng thủ của ông, ngay cả khi dường như không có mối đe dọa trực tiếp).

Để giúp học sinh biết ơn sự cần thiết phải liên tục củng cố phần thuộc linh, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Khi các lực lượng xung quanh chúng ta gia tăng về cường độ, thì bất cứ sức mạnh thuộc linh nào đã từng có đủ để chống lại cám dỗ thì bây giờ sẽ không đủ. Và bất cứ sự phát triển trong sức mạnh thuộc linh nào mà chúng ta đã từng nghĩ là có thể có được thì sự phát triển cao hơn sẽ có sẵn cho chúng ta. Nhu cầu về sức mạnh thuộc linh lẫn cơ hội để có được sức mạnh đó sẽ gia tăng ở mức độ mà chúng ta đánh giá thấp một cách liều mạng" ("Always," *Ensign*, tháng Mười năm 1999, 9).

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Tôi sẽ chuẩn bị để chống lại cám dỗ bằng cách . . .

Tôi sẽ đứng vững khi . . .

Mời học sinh hoàn tất những lời phát biểu này trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Sau khi học sinh đã viết xong rồi, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết lời phát biểu này trong quyển thánh thư của họ gần bên An Ma 50:10–12).

"Việc chuẩn bị và ngăn ngừa là tốt hơn việc sửa chữa và hối cải" (*The Teachings of Ezra Taft Benson* [1988], 285).

- Các em nghĩ tại sao lời phát biểu này là đúng? Có khi nào các em đã thấy một ví dụ về nguyên tắc được giảng dạy trong lời phát biểu này không?

Giải thích rằng sự chuẩn bị của Dân Nê Phi dẫn đến một vài năm thịnh vượng và hòa bình. Hãy nêu lên rằng trong khi A Ma Lịch Gia nguyền rủa Thượng Đế vì bị bại trận thì dân Nê Phi "đã cảm tạ Chúa, Thượng Đế của họ" (An Ma 49:28).

Mời học sinh tưởng tượng rằng mình có một người bạn sống trong một khu vực có chiến tranh đang lan tràn. Người ấy cảm thấy rằng không thể nào tìm thấy sự bình an và hạnh phúc vì cảnh hỗn loạn xung quanh mình. Viết phần tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *An Ma 50:18–23.* Mời học sinh đọc đoạn này và soạn ra câu trả lời của họ dành cho người bạn của họ. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ điều họ sẽ nói. Một lẽ thật mà họ có thể gồm vào trong câu trả lời của họ là **sự trung tín với Thượng Đế mang lại hạnh phúc, ngay cả trong cảnh hỗn loạn.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng). Hãy giúp học sinh hiểu rằng lẽ thật này không chỉ áp dụng cho chiến tranh không thôi mà còn cho những thử thách cá nhân chẳng hạn như những thất bại về tài chính, mất việc làm, cái chết của một thân nhân, mối quan hệ khó khăn với những người trong gia đình, và thiên tai.

- Theo An Ma 50:18–23, tại sao dân Nê Phi hưởng được một thời kỳ hạnh phúc?
- Có khi nào các em cảm thấy Chúa ban quyền năng và phước lành của Ngài cho các em vì đã vâng lời và tự củng cố mình chống lại cám dỗ không?
- Có khi nào Chúa đã ban phước cho các em hay một người nào đó các em biết với sự thịnh vượng, bình an và hạnh phúc trong những lúc khó khăn không? (Sau khi học sinh đã trả lời rồi, hãy cân nhắc việc chia sẻ một ví dụ từ cuộc sống của các anh chị em).

An Ma 50:25–40; 51

Những sự phòng thủ của dân Nê Phi bị suy yếu và Mô Rô Ni đối phó với cuộc nổi loạn ở giữa dân ông

(*Xin Lưu Ý:* Vì bài học này dài nên các anh chị em có thể cần phải tóm lược ngắn gọn phần tài liệu còn lại của bài học. Nếu các anh chị em làm như vậy, hãy giải thích rằng An Ma 50:25–40chứa đựng lời tường thuật về cuộc nổi loạn và cái chết của Mô Ri An Tôn cùng việc bổ nhiệm Pha Hô Ran làm trưởng phán quan. An Ma 51 nói về một nhóm gọi là những người bảo hoàng đã cố gắng thay đổi luật pháp để cho phép một ông vua cai trị dân Nê Phi. Họ đã thất bại trong nỗ lực của họ. Trong cơn giận dữ của họ trước sự thất bại của mình, những người bảo hoàng từ chối cầm vũ khí khi A Ma Lịch Gia và dân La Man tiến đánh dân Nê Phi. Theo luật pháp, Mô Rô Ni đòi hỏi họ phải cầm vũ khí hoặc bị trừng phạt. Quân của A Ma Lịch Gia chiếm cứ nhiều thành phố của dân Nê Phi và giết nhiều người dân Nê Phi. Khi A Ma Lịch Gia tìm cách chiếm cứ xứ Phong Phú, hắn đã bị Tê An Cum và quân của ông chặn lại. Teancum giết chết A Ma Lịch Gia và ngăn chặn bước tiến của quân La Man).

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng: *Đoàn kết thì sống, chia rẽ là chết.*

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 50:25–26 cùng tìm kiếm những từ trong mỗi câu mà mô tả lý do về sự phân rẽ ở giữa dân Nê Phi.

- Điều gì làm cho dân chúng chia rẽ?

Tóm tắt phần còn lại của An Ma 50 bằng cách giải thích rằng Mô Ri An Tôn và dân của hắn cố gắng rời bỏ dân Nê Phi và trốn vào xứ phía bắc. Mô Rô Ni sợ rằng cảnh chia rẻ này sẽ dẫn đến việc dân Nê Phi bị mất tự do. Ông đã phái một đạo quân do một người tên là Tê An Cum dẫn đầu để ngăn chặn không cho dân của Mô Ri An Tôn bỏ đi. Đạo quân của Tê An Cum đã ngăn chặn dân của Mô Ri An Tôn đi tới điểm đến của họ, và Mô Ri An Tôn bị

giết chết. Những người dân còn lại của hắn "[đã] lập giao ước tôn trọng hòa bình" (An Ma 50:36). Ngay sau khi Mô Ri An Tôn phản nghịch, một cảnh chia rẽ nguy hiểm về chính trị nảy sinh giữa dân Nê Phi. Một số dân Nê Phi muốn loại bỏ Pha Hô Ran khỏi ghế xét xử và thay thế ông với một nhà vua. Những người dân còn lại đều muốn giữ lại hệ thống cai trị của các phán quan.

Mời học sinh tra cứu An Ma 51:5–6 để tìm ra tên của hai nhóm đối lập (những người bảo hoàng và những người tự do). Để cho học sinh một giây lát nhận ra trong An Ma 51:8 các động cơ của những người bảo hoàng.

Viết lên trên bảng lẽ thật sau đây: ***Sự chia rẽ và tranh chấp hủy diệt hòa bình của chúng ta.***

- Nguyên tắc này được cho thấy như thế nào trong những lời tường thuật về sự chia rẽ và tranh chấp được ghi lại trong An Ma 50 và 51?
- Các em có thể làm gì trong gia đình của mình, ở giữa bạn bè, hoặc trong cộng đồng của mình để giải quyết sự tranh chấp?
- Có khi nào các em đã thấy các phước lành đến từ tình đoàn kết làm củng cố một gia đình hoặc một nhóm túc số hoặc lớp học không?

Làm chứng về các lẽ thật mà các anh chị em cảm thấy có ấn tượng để nhấn mạnh. Nhắc nhở học sinh rằng mấy bài học tiếp theo sẽ mang đến cho họ thêm nhiều cơ hội để nhận ra các nguyên tắc và học được những bài học từ cuộc chiến tranh giữa dân Nê Phi và dân La Man.

BÀI HỌC 103

An Ma 52–55

Lời Giới Thiệu

Vào thời điểm này trong trận chiến với dân La Man, dân Nê Phi đã bị mất nhiều thành phố vì sự tranh chấp ở giữa họ. Mô Rô Ni, Tê An Cum, và Lê Hi chiếm cứ thành phố Mu Léc và đánh bại một trong những đội quân lớn nhất của dân La Man. Mô Rô Ni từ chối lời yêu cầu của Am Mô Rôn, người lãnh đạo dân La Man, để trao đổi tù nhân và thực hiện một kế hoạch để giải thoát các tù nhân Nê Phi mà không có đổ máu. Mô Rô Ni cương quyết và không thỏa hiệp với sự tà ác của Am Mô Rôn và những người đi theo hắn.

Xin lưu ý: Bài học này tập trung vào các sự kiện trong cuộc sống của Mô Rô Ni, Tê An Cum, và Lê Hi. Trong bài học kế tiếp, học sinh sẽ tìm hiểu thêm về 2.000 chiến sĩ trẻ tuổi của Hê La Man được đề cập trong An Ma 53:16–23.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 52–53

Mô Rô Ni, Tê An Cum, và Lê Hi cùng nhau đánh bại dân La Man

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây:

"Giới trẻ ngày nay lớn lên trong lãnh thổ của kẻ thù" (Chủ Tịch Boyd K. Packer).

Vào lúc lớp học bắt đầu, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu này. Rồi sau đó hỏi:

- Ai là kẻ thù? (Sa Tan).
- Các em thấy bằng chứng nào về ảnh hưởng của Sa Tan trong thế giới xung quanh mình? (Học sinh có thể đề cập đến lời lẽ và quần áo không thích hợp, hành vi không lương thiện và vô luân, và những cám dỗ thường được thúc đẩy qua phương tiện truyền thông và công nghệ).

Khuyến khích học sinh xem xét những cách mà họ có thể so sánh những thử thách họ gặp phải đối với những sự kiện và tình huống được mô tả trong An Ma 52–55. Sau đó đọc lời phát biểu tiếp tục của Chủ Tịch Packer:

"Giới trẻ ngày nay lớn lên trong lãnh thổ của kẻ thù với tiêu chuẩn đạo đức suy đồi. Nhưng với tư cách là một tôi tớ của Chúa, tôi hứa rằng các em sẽ được bảo vệ và che chở khỏi những cuộc tấn công của kẻ nghịch thù *nếu* các em chịu lưu tâm đến những thúc giục đến từ Đức Thánh Linh" ("Lời Khuyên cho Giới Trẻ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 18).

Khuyến khích học sinh tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để họ có thể chống lại điều ác.

Nhắc nhở học sinh rằng trong khi Mô Rô Ni đã dẹp tan cuộc nổi loạn của những người bảo hoàng thì dân La Man đã chiếm cứ nhiều thành phố Nê Phi kiên cố (xin xem An Ma 51:26). Mời học sinh im lặng đọc An Ma 52:14 cùng tìm kiếm phần mô tả của Mặc Môn về tình hình của dân Nê Phi vào thời gian này. Rồi yêu cầu một học sinh đọc to An Ma 53:9. Yêu cầu lớp học nhận ra lý do tại sao những tình huống của dân Nê Phi là nguy hiểm.

- Dân chúng tự đặt mình vào hoàn cảnh nguy hiểm cho phần thuộc linh bằng những phương diện nào?

Viết phần tham khảo thánh thư sau đây lên bảng: *An Ma 52:5–10, 16–19.* Để giúp học sinh hiểu bối cảnh và cốt chuyện xung quanh những câu này, hãy yêu cầu hai học sinh đọc to những phần tóm lược chương cho An Ma 52 và 53. Sau đó mời học sinh nghiên cứu các câu các anh chị em đã viết lên trên bảng, cùng tìm kiếm các nguyên tắc mà có thể giúp họ tránh được hoặc chống lại điều ác. Sau khi đã có đủ thời gian, hãy hỏi:

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ các câu này? (Trong số những nguyên tắc khác, học sinh có thể nhận ra lẽ thật sau đây: **Nếu tránh được đồn lũy của kẻ nghịch thù, thì chúng ta có khả năng hơn để tránh được và chống lại cám dỗ**).

Giúp học sinh nhận ra các nguyên tắc được hiểu ngầm

Nhiều nguyên tắc đã không được trực tiếp nói lên bởi những người viết thánh thư. Thay vì thế, một nguyên tắc có thể được cho thấy trong một cốt chuyện hay trong một sự kiện hay ngụ ngôn đặc biệt. Nguyên tắc này có thể được minh họa bằng cả một quyển thánh thư, một chương, hoặc chỉ một câu. Các nguyên tắc được hiểu ngầm thường có thể được khám phá ra bằng cách phân tích các hành động và thái độ của các cá nhân hoặc các nhóm trong thánh thư và sau đó nhận ra những hậu quả của những hành động và thái độ đó.

Mời học sinh suy ngẫm về những nơi chốn, những bối cảnh xã hội, hoặc các tình huống liên quan đến việc sử dụng công nghệ (chẳng hạn như Internet) mà họ cảm thấy có thể dẫn đến tình huống nguy hiểm trong cuộc sống của họ.

Giải thích rằng Mặc Môn mô tả lập trường của Tê An Cum chống lại dân La Man bằng cách sử dụng các từ như *phòng thủ*, *tăng cường*, *bảo vệ*, *quấy phá*, và *củng cố*. Yêu cầu học sinh suy ngẫm về điều mà có thể cần phải bị "quấy phá," hoặc đuổi đi từ cuộc sống riêng của họ để giúp họ được an toàn hơn về phần thuộc linh.

Mời một học sinh đọc to An Ma 52:19. Hỏi lớp học:

- Các vị lãnh đạo Nê Phi đã làm gì trước khi đi đánh trận? (Họ đã tổ chức một hội đồng chiến tranh).
- Trong những phương diện nào một hội đồng gia đình hoặc một hội đồng Giáo Hội có thể tương tự như một "hội đồng chiến tranh"? Làm thế nào các hội đồng như vậy có thể củng cố chúng ta trong trận chiến chống lại kẻ nghịch thù?

Tóm lược An Ma 52:20–40 và An Ma 53 bằng cách giải thích rằng sau khi họp hội đồng chiến tranh, Lãnh Binh Mô Rô Ni và quân đội của ông đã tái chiếm thành phố Mu Léc bằng cách đuổi quân La Man ra khỏi đồn lũy của họ. Dân Nê Phi bắt được nhiều tù nhân La Man và gửi họ đi làm việc củng cố thành phố Phong Phú. Tuy nhiên, dân La Man tiếp tục gặt hái thành công trong các khu vực khác vì sự chia rẽ giữa dân Nê Phi.

An Ma 54–55

Mô Rô Ni bác bỏ các điều khoản của Am Mô Rôn về việc trao đổi tù binh và sử dụng một mưu kế để giải thoát các tù binh Nê Phi

Giải thích rằng An Ma 54 là một biên sử về các bức thư được gửi giữa Am Mô Rôn (vua La Man) và Lãnh Binh Mô Rô Ni. Trước đó, dân La Man và dân Nê Phi đã giam giữ nhiều tù binh chiến tranh. Chương này ghi lại phản ứng của Mô Rô Ni đối với lời yêu cầu của Am Mô Rôn rằng dân La Man và dân Nê Phi nên trao đổi tù nhân.

Giải thích rằng An Ma 54:9–12 ghi lại những lời của Lãnh Binh Mô Rô Ni gửi cho Am Mô Rôn. Mời một học sinh đọc to những câu này. Sau đó yêu cầu một học sinh khác đọc thư hồi âm của Am Mô Rôn cho Lãnh Binh Mô Rô Ni trong An Ma 54:18–20.

- Các động cơ của Lãnh Binh Mô Rô Ni về việc trao đổi tù nhân khác với động cơ của Am Mô Rôn như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng Mô Rô Ni đã quan tâm đến các gia đình, trong khi Am Mô Rôn chỉ quan tâm đến lính của mình vì hắn muốn hủy diệt dân Nê Phi).
- Những lời phát biểu của Am Mô Rôn trong An Ma 54:18–20 phản ánh những động cơ của Sa Tan như thế nào trong chiến tranh của nó chống lại chúng ta?

Mời một học sinh đọc to An Ma 55:1–2. Yêu cầu lớp học tìm kiếm phản ứng của Mô Rô Ni đối với những đòi hỏi của Am Mô Rôn.

- Tại sao Mô Rô Ni không sẵn sàng làm theo điều Am Mô Rôn nói? (Ông biết rằng Am Mô Rôn đang nói dối, và ông không muốn cho Am Mô Rôn thêm bất cứ quyền hành nào nữa).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ câu trả lời của Mô Rô Ni cho Am Mô Rôn? (Mặc dù học sinh có thể đưa ra một số lẽ thật, nhưng hãy chắc chắn là họ hiểu rằng **khi bênh vực cho điều đúng, thì chúng ta có thể ngăn chặn những ảnh hưởng xấu xa từ việc có được quyền hành đối với chúng ta**).

Những lời phát biểu sau đây của Joseph Smith có thể hữu ích trong cuộc thảo luận của các em về những câu này:

"Sa Tan không thể dụ dỗ chúng ta bằng những cách lôi kéo của nó trừ khi chúng ta bằng lòng lòng và đầu hàng" (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 213).

"Quỷ dữ không có quyền năng gì đối với chúng ta chỉ trừ khi nào chúng ta cho phép nó " (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith*, 214).

Viết lên trên bảng phần tham khảo thánh thư sau đây: *An Ma 55:15–24, 28–31.*

Giải thích rằng trong An Ma 55 chúng ta học được rằng Lãnh Binh Mô Rô Ni giải thoát các tù binh Nê Phi tại thành phố Ghi Đơ bằng mưu kế (một phương pháp được sử dụng

trong chiến tranh để đánh lừa kẻ thù). Trong An Ma 55:3–14, chúng ta học được rằng Mô Rô Ni đã có thể sử dụng một người lính Nê Phi tên là La Man phục rượu say mềm cho quân lính La Man đang canh giữ tù binh Nê Phi. Mời học sinh im lặng đọc những câu thánh thư các anh chị em đã viết lên trên bảng cùng tìm kiếm điều Lãnh Binh Mô Rô Ni đã làm một khi ông đã cho bao vây dân La Man trong thành phố Ghi Đơ. Nhắc nhở học sinh tìm kiếm các nguyên tắc trong khi họ nghiên cứu. Sau khi đã có đủ thời gian, hãy yêu cầu họ báo cáo điều họ đã khám phá ra. Các anh chị em cũng có thể hỏi:

- Những câu này giảng dạy cho các em biết điều gì về Mô Rô Ni?

Viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây và mời học sinh điền vào chỗ trống:

Chúng ta không vui thích trong . . . ; thay vì thế, chúng ta sẽ vui thích trong . . .

- Làm thế nào chúng ta có thể áp dụng tấm gương của Mô Rô Ni trong việc không vui thích làm đổ máu người khác? Ví dụ, làm thế nào chúng ta có thể áp dụng tấm gương của Mô Rô Ni vào những điều chúng ta đọc và xem hoặc vào các trò chơi chúng ta chơi?

Mời học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Các em cảm thấy Mặc Môn muốn các em học được điều gì trong bài học ngày hôm nay mà sẽ giúp các em trung thành khi chiến đấu chống lại kẻ nghịch thù?

Cân nhắc việc cho học sinh thời gian để viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ sẽ làm để chống lại việc bước vào lãnh thổ của Sa Tan và đứng vững trước các cuộc tấn công của nó.

Kết thúc bằng cách làm chứng về các lẽ thật các anh chị em đã thảo luận trong lớp học ngày hôm nay.

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

An Ma 53:20–21. Bước đi ngay thẳng trước mặt Thượng Đế

Mời một học sinh đọc to An Ma 53:20–21.

- Bước đi ngay thẳng trước mặt Thượng Đế có nghĩa là gì?

Yêu cầu học sinh suy ngẫm về cách thức họ có thể "luôn luôn trung thành trong mọi công việc họ được giao phó" giống như các chiến sĩ trẻ tuổi. Đọc lời phát biểu sau đây, trong đó Chủ Tịch George Albert Smith chia sẻ lời khuyên dạy khôn ngoan của ông nội ông là George A. Smith:

"Ông nội tôi thường nói với gia đình của mình rằng: 'Có một lằn ranh rõ ràng giữa lãnh thổ của Chúa và lãnh thổ của quỷ dữ. Nếu chịu ở bên phía Chúa thì ta sẽ ở dưới ảnh hưởng của Ngài và sẽ không có ước muốn làm điều sai; nhưng nếu ta vượt qua lằn ranh bên phía của quỷ dữ dù chỉ một chút thôi thì ta cũng ở trong quyền năng của kẻ cám dỗ và nếu nó thành công, thì ta sẽ không thể suy nghĩ hoặc thậm chí không thể suy luận một cách thích hợp vì ta đã đánh mất Thánh Linh của Chúa rồi.'

"Khi tôi bị cám dỗ để làm một điều gì đó, thì tôi đã tự hỏi: 'Tôi ở bên phía nào của lằn ranh?' Nếu xác định để được ở bên phía an toàn, bên phía của Chúa, thì tôi thường làm điều đúng mỗi lần như thế. Vì vậy, khi sự cám dỗ đến thì hãy thành tâm suy nghĩ về vấn đề của mình và ảnh hưởng của Chúa sẽ giúp ta quyết định một cách khôn ngoan. Chỉ có sự an toàn cho chúng ta ở bên phía lằn ranh của Chúa mà thôi" ("A Faith Founded upon Truth," *Deseret News,* ngày 17 tháng Sáu năm 1944, phần về Giáo Hội, 9).

Hãy cân nhắc việc vẽ một đường thẳng ở giữa tấm bảng. Viết ở một bên của tấm bảng *Lãnh thổ của Chúa* và phía bên kia của tấm bảng là *Lãnh thổ của quỷ dữ.* Hỏi học sinh:

- Đối với lằn ranh ngăn cách hai lãnh thổ, nơi nào là an toàn nhất để ở? (Ở bên phía Chúa, càng tránh xa lằn ranh càng tốt).
- Có thể có mối nguy hiểm nào trong việc cố gắng sống ở phía bên Chúa nhưng càng gần lằn ranh càng tốt không?
- Điều gì giúp các em ở xa lằn ranh đó?

BÀI HỌC 104

An Ma 56–58

Lời Giới Thiệu

Hê La Man và Lãnh Binh Mô Rô Ni đã giao tranh với quân La Man trong các phần đất khác nhau của xứ. Hê La Man gửi thư cho Mô Rô Ni mô tả các trận chiến của quân đội ông với quân La Man và bày tỏ lòng tin tưởng của ông nơi đức tin của 2.060 chiến sĩ trẻ tuổi đã gia nhập quân đội của ông. Hê La Man cũng mô tả điều mà quân đội của ông đã làm để thắng trận và để nhận được niềm hy vọng và sức mạnh trong lúc hoạn nạn.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 56

Quân đội của An Ti Phu và Hê La Man chiến thắng quân đội La Man mạnh nhất

Hỏi học sinh xem họ đã bao giờ nhận được một lá thư hoặc tin nhắn mà củng cố họ chịu đựng một khó khăn đặc biệt không. Giải thích rằng An Ma 56–58 ghi chép nội dung của một bức thư mà Hê La Man viết cho Lãnh Binh Mô Rô Ni vào một giai đoạn khó khăn trong chiến tranh. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 59:1–2 để khám phá ra cách phản ứng của Lãnh Binh Mô Rô Ni với bức thư đó. Khuyến khích học sinh trong khi họ nghiên cứu bức thư đó để nhận ra các lý do tại sao Lãnh Binh Mô Rô Ni có thể vui mừng mặc dù ông đang ở trong hoàn cảnh khó khăn.

Tóm lược An Ma 56:2–17 bằng cách giải thích rằng Hê La Man chỉ huy một đạo quân nhỏ gồm có 2.000 người con trai của dân An Ti Nê Phi Lê Hi, hay là dân Am Môn. Những người lính này thường được gọi là 2.000 chiến sĩ trẻ tuổi. Cha mẹ của các thanh niên này đã giao ước là không bao giờ cầm lại vũ khí nữa. Các thanh niên này là những người không bị ràng buộc bởi cùng giao ước đó đã tình nguyện đi bảo vệ cha mẹ của họ và những người dân Nê Phi khác đang bị quân La Man đe dọa.

Giải thích rằng Hê La Man dẫn đầu 2.000 chiến sĩ trẻ tuổi đến thành phố Giu Đê để phụ giúp một đội quân Nê Phi do An Ti Phu chỉ huy. Dân La Man đã chiếm cứ vài thành phố Nê Phi và đã làm suy giảm quân đội của An Ti Phu rất nhiều. An Ti Phu vui mừng khi Hê La Man và quân lính của ông đến giúp đỡ.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 53:17–21 cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mô tả sức mạnh thuộc linh mà những thanh niên này đã mang vào quân đội. Trong khi họ đọc, hãy sao chép lên trên bảng biểu đồ sau đây. Mời một vài học sinh lên bảng và viết các từ và cụm từ mà họ đã tìm thấy dưới tiêu đề "Trước khi giao tranh."

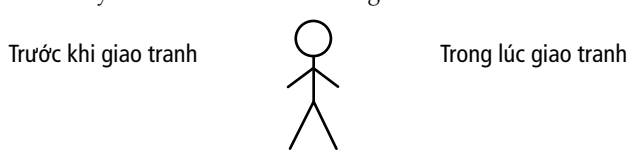

Chiến Sĩ Trẻ Tuổi/Thánh Hữu Ngày Sau Trẻ Tuổi

- Các em nghĩ Hê La Man có thể có ý nói gì khi mô tả 2.000 chiến sĩ trẻ tuổi "là những người thành thật và nghiêm trang" không? (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng từ *nghiêm trang* cho thấy sự nghiêm nghị, trầm tĩnh, và tự chủ).
- Làm thế nào những đặc điểm được liệt kê ở trên bảng có thể giúp chúng ta đối phó với những trận chiến thuộc linh và những thử thách khác?

Tóm lược vắn tắt về lúc bắt đầu trận chiến đầu tiên của các chiến sĩ trẻ tuổi An Ma 56:29–43. An Ti Phu sử dụng Hê La Man và 2.000 chiến sĩ của mình như là một mồi nhử để dụ quân đội La Man mạnh nhất ra khỏi thành phố An Ti Pha Ra. Hầu hết quân đội La Man rời An Ti Pha Ra đuổi theo quân của Hê La Man, mang đến cho quân của An Ti Phu cơ hội để đuổi theo và tấn công từ phía sau. Khi quân của An Ti Phu bắt kịp với quân La Man, họ tấn công theo kế hoạch của họ. Khi quân La Man thôi không đuổi theo quân của Hê La

Man nữa, Hê La Man không thể biết được là quân La Man đang cố gắng nhử các chiến sĩ của ông chui vào một cái bẫy hay quân của An Ti Phu đã đánh tập hậu dân La Man. Hê La Man và các chiến sĩ trẻ tuổi của mình đã phải quyết định xem có nên tiếp tục bỏ chạy hoặc tấn công quân La Man không.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 56:44–48. Yêu cầu họ tìm kiếm các từ và cụm từ mà cho thấy bằng chứng về những thanh niên này đã hành động theo đức tin như thế nào. Mời một vài học sinh viết điều họ tìm thấy lên trên tấm bảng dưới tiêu đề "Trong lúc giao tranh."

- Các thanh niên này đã không hề nghi ngờ? (Rằng Thượng Đế sẽ giải thoát họ).
- Tại sao họ không nghi ngờ rằng Thượng Đế sẽ giải thoát họ?
- Những đặc điểm mà họ đã phát triển trước khi trận chiến đã giúp họ trong lúc giao tranh như thế nào?

Viết lên trên bảng lẽ thật sau đây: ***Khi hành động theo đức tin, chúng ta có thể nhận được sức mạnh từ Thượng Đế.*** Mời học sinh tìm kiếm bằng chứng về lẽ thật này khi họ nghiên cứu An Ma 56.

Tóm lược An Ma 56:49–53 bằng cách giải thích rằng quân của Hê La Man đã tìm thấy quân của An Ti Phu trong một tình huống khó khăn. An Ti Phu và nhiều người lãnh đạo khác của quân đội đã chết, và dân Nê Phi mệt mỏi và hoang mang gần bị bại trận.

Mời một học sinh đọc to An Ma 56:54–56. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm xem Thượng Đế đã ban phước cho các chiến sĩ của Hê La Man vì đức tin của họ như thế nào.

- Các em nghĩ các thuộc tính thuộc linh được liệt kê ở trên bảng đã đóng góp như thế nào vào những sự kiện được ghi lại trong An Ma 56:56?
- Có khi nào các em hoặc một người nào đó mà các em biết đã hành động theo đức tin và nhận được sức mạnh từ Thượng Đế trong một tình huống khó khăn không?

An Ma 57

Hê La Man và các chiến sĩ trẻ tuổi của ông tái chiếm thành phố Cơ Mê Ni và được bảo tồn trong trận chiến

Giải thích rằng An Ma 57 là phần tiếp theo của thư của An Ma gửi cho Lãnh Binh Mô Rô Ni. Phần này bắt đầu với một thiên ký thuật về việc dân Nê Phi tái chiếm hai thành phố từ dân La Man. Trong thời gian này, Hê La Man đã nhận được 6.000 người để tăng viện cho quân đội của mình, cùng với 60 con trai khác nữa của dân Am Môn. Dân La Man cũng nhận được quân tiếp viện và tiếp tục củng cố các thành phố họ đã chiếm cứ được.

Nêu ra rằng trong một trận chiến, quân La Man sắp chế ngự quân Nê Phi (xin xem An Ma 57:18). Mời học sinh im lặng đọc An Ma 57:19–22 cùng tìm kiếm lý do mà dân Nê Phi đã có thể chiến thắng.

- Tại sao quân Nê Phi có thể thắng được dân La Man?
- Hê La Man nói rằng các chiến sĩ của ông "đã tuân lệnh và chú ý thi hành mọi mệnh lệnh một cách rất chính xác" (An Ma 57:21). Các em nghĩ điều này có nghĩa là gì? Sự vâng lời này biểu lộ đức tin của họ như thế nào?

Để bổ sung câu trả lời của học sinh cho những câu hỏi này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"[Họ] sẽ gặp những người lựa ra các lệnh truyền nào mà họ sẽ giữ và bác bỏ các lệnh truyền khác mà họ chọn để vi phạm. Tôi gọi điều này là vâng lời một cách tùy tiện. Lối thực hành này của việc tùy ý lựa chọn lệnh truyền nào để tuân theo sẽ không hữu hiệu. Điều đó sẽ đưa đến cảnh khổ sở. Để chuẩn bị gặp Thượng Đế, một người phải tuân giữ *tất cả mọi* giáo lệnh của Ngài. Để tuân theo các giáo lệnh thì cần phải có đức tin và việc tuân giữ các giáo lệnh của Ngài sẽ củng cố đức tin đó" ("Đối Phó với Tương Lai bằng Đức Tin," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 34).

Mời một học sinh đọc to An Ma 57:23–27. Yêu cầu lớp học tìm kiếm cách Chúa đã giữ gìn những người lính trẻ của Hê La Man và tại sao Ngài đã giữ gìn họ. Để giúp họ thảo luận điều họ thấy, hãy hỏi những câu hỏi theo dõi này:

- Hê La Man đã nói về các chiến sĩ của ông: "trí óc [họ] cương quyết." Các em nghĩ điều này có nghĩa là gì? Tại sao chúng ta cần phải giữ cho trí óc của mình cương quyết khi đối phó với những thử thách?
- Những người lính của Hê La Man đã cho thấy rằng họ "luôn luôn đặt sự tin cậy của mình vào nơi Thượng Đế" như thế nào"?

Có thể là điều hữu ích để giải thích rằng trong một số trường hợp, người ngay chính sẽ đau khổ hay chết, giống như các chiến sĩ trẻ tuổi đã đau khổ và cũng giống như một số người trong quân đội Nê Phi đã thiệt mạng. Tuy nhiên, Thượng Đế sẽ luôn luôn làm vinh hiển những ai tôn kính Ngài, và người ngay chính nào chết sẽ được phước.

- Các em thấy được những điểm tương tự nào giữa những trận chiến của các chiến sĩ trẻ tuổi với kẻ thù của họ và những trận chiến của chúng ta với kẻ nghịch thù?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Ngày nay chúng ta đang đánh một trận chiến mà trong nhiều phương diện hiểm họa hơn. . . trận chiến giữa dân Nê Phi và dân La Man. Kẻ thù của chúng ta thì xảo quyệt và nhiều thủ đoạn. Chúng ta đánh chống lại Lu Xi Phe, cha đẻ của mọi điều dối trá, kẻ thù của tất cả mọi điều tốt lành, ngay chính và thiêng liêng. . . .

". . . Chúng ta thực sự đánh trận cho linh hồn của con người. Kẻ nghịch thù thì không thương xót và tàn nhẫn. Nó đang bắt những tù nhân vĩnh cửu theo một tốc độ cực kỳ nhanh chóng. Và nó không có vẻ muốn lơi tay đâu.

"Trong khi chúng ta vô cùng biết ơn đối với nhiều tín hữu của Giáo Hội là những người đang làm những điều lớn lao trong trận chiến cho lẽ thật và sự ngay chính, thì tôi phải thành thật cho các em biết rằng điều đó vẫn chưa đủ. Chúng ta cần thêm nhiều sự giúp đỡ nữa. . . . Chúng tôi cần đến các em. Giống như 2.000 chiến sĩ trẻ tuổi của Hê La Man, . . . các em cũng có thể được ban cho quyền năng để xây đắp và bảo vệ vương quốc của Ngài. Chúng tôi cần các em . . . lập các giao ước thiêng liêng, cũng giống như những người ấy. Chúng tôi cần các em hoàn toàn vâng lời và trung tín, cũng giống như những người ấy" ("Thế Hệ Cao Quý Nhất của Những Người Truyền Giáo," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2002, 46–47).

Hãy viết lên bảng câu sau đây: *Nếu chúng ta tin cậy Chúa và vâng lời Ngài một cách chính xác, . . .*

- Dựa trên điều các em đã đọc về các chiến sĩ của Hê La Man, các em sẽ hoàn tất câu này như thế nào? (Hoàn tất câu này ở trên bảng theo những đề nghị của học sinh. Ví dụ, các anh chị em có thể viết lẽ thật sau đây: ***Nếu chúng ta tin cậy Chúa và vâng lời Ngài một cách chính xác, thì Ngài sẽ hỗ trợ chúng ta trong các trận chiến của chúng ta***).

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thời gian mà họ hoặc một người nào đó họ biết đã vâng lời một cách chính xác trong một tình huống khó khăn ở trường, ở nhà, hoặc trong một bối cảnh xã hội. Mời một vài học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ. Hỏi họ Chúa đã giúp họ trong tình huống này như thế nào.

Cho học sinh thời gian để viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ sẽ làm để tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế "một cách chính xác" (An Ma 57:21) và "luôn luôn đặt sự tin cậy của mình vào nơi Thượng Đế " (An Ma 57:27).

An Ma 58

Những người lính Nê Phi tin tưởng rằng Thượng Đế sẽ gìn giữ họ trong nghịch cảnh của họ

Giải thích rằng An Ma 58 chứa đựng phần cuối bức thư của Hê La Man gửi cho Mô Rô Ni. Hê La Man thuật lại quân đội Nê Phi đã gặp hoàn cảnh khó khăn như thế nào mà đã làm cho các điều kiện bất lợi họ gặp phải trở nên phức tạp. Mời một vài học sinh lần lượt đọc to từ An Ma 58:2, 6–9, và yêu cầu lớp học nhận ra những hoàn cảnh khó khăn đó (thiếu lương thực, thiếu quân tiếp viện, lo sợ rằng họ sẽ bị kẻ thù hủy diệt).

Yêu cầu học sinh im lặng đọc An Ma 58:10–12 cùng tìm kiếm các câu trả lời cho những câu hỏi sau đây. (Viết lên trên bảng các câu hỏi trước khi lớp học bắt đầu. Đọc các câu hỏi này cho lớp học nghe trước khi họ đọc đoạn thánh thư, và sau đó xem lại sau khi họ đã đọc xong. Điều này sẽ giúp học sinh tập trung vào cách phản ứng của quân đội Hê La Man trong tình huống khó khăn này).

Dân Nê Phi đã làm gì khi họ gặp tình huống khó khăn này?

Chúa đã đáp ứng những lời khẩn cầu và lời cầu nguyện chân thành của họ như thế nào?

Những sự bảo đảm của Chúa đã giúp Hê La Man và quân đội của ông như thế nào?

Mời học sinh tóm lược một lẽ thật mà họ đã học được từ An Ma 58:10–12. (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu tìm đến Thượng Đế trong những lúc khó khăn, thì chúng ta có thể nhận được sự bảo đảm thiêng liêng mà có thể củng cố đức tin của chúng ta và cho chúng ta hy vọng**).

- Có khi nào Chúa đã ban phước cho các em với sự bình an và bảo đảm trong một kinh nghiệm khó khăn không?

Giải thích rằng phần còn lại của An Ma 58 kể lại những nỗ lực thành công của quân Nê Phi để tái chiếm các thành phố mà đã bị quân La Man chiếm cứ (xin xem An Ma 58:31). Mời một học sinh đọc to An Ma 58:39–40.

- Các chiến sĩ trẻ tuổi của Hê La Man cho thấy đức tin của họ nơi Thượng Đế như thế nào, mặc dù họ bị "nhiều vết thương"?
- Khi đối phó với những thử thách trong cuộc sống, các em có thể được hưởng lợi ích như thế nào từ việc noi theo tấm gương của các con trai của Hê La Man?

Kết thúc bằng cách chia sẻ lời chứng của các anh chị em về các nguyên tắc được giảng dạy trong bài học này.

BÀI HỌC 105

An Ma 59–63

Lời Giới Thiệu

Lãnh Binh Mô Rô Ni vui mừng trước sự thành công của Hê La Man trong việc lấy lại một số thành phố Nê Phi đã bị mất vào tay quân La Man. Tuy nhiên, khi ông biết được rằng thành phố Nê Phi Ha đã bị quân La Man chiếm cứ, ông đã tức giận vì chính quyền đã thờ ơ không gửi quân tiếp viện. Trong một bức thư gửi cho Pha Hô Ran, vị trưởng phán quan, ông than thở về nỗi khổ sở của người ngay chính và trách Pha Hô Ran đã không ủng hộ chính nghĩa tự do. Mô Rô Ni đã không biết là Pha Hô Ran đã chạy trốn khỏi xứ Ghi Đê Ôn vì sự phản nghịch của những người dân Nê Phi bảo hoàng. Pha Hô Ran không phật lòng trước lời trách móc của Mô Rô Ni; thay vì thế, ông vui mừng vì thấy Mô Rô Ni yêu tự do. Chúa đã củng cố dân Nê Phi, và Mô Rô Ni, Pha Hô Ran, và dân của họ cùng nhau đánh bại những người bảo hoàng và dân La Man. Sau nhiều năm chiến tranh, dân Nê Phi vui hưởng hòa bình một lần nữa, và Hê La Man tái lập Giáo Hội.

Những bài học bao gồm vài chương

Khi một bài học bao gồm vài chương trong thánh thư, các anh chị em không cần phải có cùng một sự nhấn mạnh về tất cả mọi điều trong những chương đó. Các anh chị em có thể tóm lược các phần của đoạn thánh thư đó và sau đó dành nhiều thời gian hơn cho các phần của đoạn thánh thư mà đặc biệt liên quan đến học sinh của các anh chị em.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 59

Dân Nê Phi mất một đồn lũy, và Lãnh Binh Mô Rô Ni đau buồn vì sự tà ác của dân chúng

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson (từ *The Teachings of Ezra Taft Benson* [1988], 285):

"Chuẩn bị và ngăn ngừa thì tốt hơn là sửa chữa và hối cải" (Chủ Tịch Ezra Taft Benson).

Các anh chị em có thể trích dẫn lời phát biểu này như là một phần của bài học về An Ma 49–51. Nếu các anh chị em đã làm điều này thì hãy cân nhắc việc chừa lại khoảng trống thay cho một số từ khi các anh chị em viết chúng lên trên bảng. Yêu cầu học sinh điền vào chỗ trống.

Mời học sinh cho biết về những lúc trong cuộc sống của họ hoặc trong cuộc sống của một người nào đó họ biết mà sự chuẩn bị đã giúp ngăn chặn nỗi thất vọng hay nỗi buồn.

Nhắc nhở học sinh rằng trong những bài học gần đây, họ đã nghiên cứu các chương về các trận chiến giữa dân Nê Phi và dân La Man. Mời học sinh im lặng đọc An Ma 59:5–11 cùng suy nghĩ về lời phát biểu ở trên bảng liên quan như thế nào đến tình huống được mô tả trong các câu này.

- Điều gì dường như làm cho dân La Man có thể đánh bại thành phố Nê Phi Ha? (Sự tà ác của dân Nê Phi Ha).
- Các anh chị em đã tìm thấy điều gì trong những câu này có liên quan với lời phát biểu được viết ở trên bảng?

Nếu học sinh không đề cập đến lời phát biểu sau đây trong An Ma 59:9, thì hãy nêu ra cho họ biết rằng: "Việc giữ cho thành phố không rơi vào tay của quân La Man thì dễ dàng hơn là tái chiếm thành phố đó từ tay chúng." Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh tô đậm lời phát biểu này trong thánh thư của họ. Để giúp học sinh suy nghĩ về cách mà lẽ thật này áp dụng trong cuộc sống của họ, hãy yêu cầu họ so sánh các thành phố trong thiên ký thuật này với chính họ và những trận chiến thuộc linh mà họ gặp phải. Sau đó hỏi một hoặc hơn một câu hỏi trong số những câu hỏi sau đây:

- Lẽ thật này liên quan đến chúng ta như thế nào? (Giúp học sinh thấy **việc luôn luôn trung tín là điều dễ dàng và tốt hơn là việc trở về với đức tin sau khi đi lạc lối**).
- Tại sao việc luôn luôn trung tín trong Giáo Hội là dễ dàng hơn việc trở về với Giáo Hội sau một thời gian kém tích cực?
- Tại sao việc duy trì một chứng ngôn là điều dễ dàng hơn là việc nhận lại một chứng ngôn sau khi đã rời xa phúc âm?

Mời học sinh suy ngẫm về những cách mà kẻ nghịch thù và những người theo nó có thể tấn công họ. Khuyến khích họ viết trong sổ tay ghi chép hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ sẽ làm để chuẩn bị cho những cuộc chiến thuộc linh.

An Ma 60–62

Mô Rô Ni vu cáo Pha Hô Ran, là người đáp lại bằng tình yêu thương và sự kính trọng

Đọc to An Ma 59:13. Hãy chắc chắn là học sinh hiểu rằng Mô Rô Ni đã tức giận vì ông nghĩ rằng chính quyền đã thờ ơ, hoặc không quan tâm, đến sự tự do của dân chúng. Trong cơn tức giận của mình, ông đã viết thư cho Pha Hô Ran, vị trưởng phán quan ở Gia Ra Hem La. Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 60:6–11.

- Lãnh Binh Mô Rô Ni cáo buộc Pha Hô Ran về điều gì?
- Các em có cảm nghĩ gì về những lời cáo buộc của Mô Rô Ni?

Viết lên trên bảng đoạn tham khảo thánh thư sau đây: *An Ma 60:17–20, 23–24.* Mời học sinh im lặng đọc những câu này. Khuyến khích họ tưởng tượng ra họ sẽ cảm thấy như thế nào nếu họ là Pha Hô Ran.

- Trong những phương diện nào những lời cáo buộc của Lãnh Binh Mô Rô Ni đã gây tổn thương cho Pha Hô Ran?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ An Ma 60:33–36. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà Lãnh Binh Mô Rô Ni đã sẵn sàng để làm nếu Pha Hô Ran không đáp ứng thuận lợi cho lời yêu cầu của ông. Sau khi để cho học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy yêu cầu họ nhận ra các từ hoặc cụm từ trong các câu này mà cho thấy lý do hoặc động cơ mà Mô Rô Ni đã đưa ra lời yêu cầu.

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 61:1–5 để khám phá ra lý do tại sao Mô Rô Ni đã không nhận được quân tiếp viện.

- Pha Hô Ran đã chia sẻ thông tin nào với Mô Rô Ni?
- Người ta phản ứng bằng một số cách nào khi bị vu cáo về một điều gì đó?
- Các em đã bao giờ bị vu cáo về một điều gì chưa? Các em cảm thấy như thế nào về những lời buộc tội và người buộc tội?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 61:9–10, 15–18 cùng tìm kiếm bất cứ điều gì tiết lộ cá tính cao quý của Pha Hô Ran. Sau khi có đủ thời gian rồi, hãy gọi một vài học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy.

- Chúng ta có thể học được bài học nào từ cách Pha Hô Ran đáp lại lời cáo buộc của Mô Rô Ni? (Giúp học sinh nhận ra nguyên tắc sau đây: **Chúng ta có thể chọn để không bị xúc phạm bởi những lời nói và hành động của người khác.** Các lẽ thật khác mà học sinh có thể nhận ra gồm có **chúng ta nên tránh đưa ra những lời phê phán không tử tế về người khác** và rằng **khi đoàn kết trong sự ngay chính với những người khác, chúng ta sẽ vững mạnh hơn trong cuộc chiến chống lại điều ác.** Các chị em có thể muốn viết lên trên bảng các lẽ thật này).
- Làm thế nào chúng ta có thể chọn không để bị xúc phạm?

Hãy cân nhắc việc yêu cầu học sinh xem họ có sẵn lòng chia sẻ bất cứ kinh nghiệm nào họ đã có trong việc chọn không để bị xúc phạm khi người khác nói những điều không tử tế hoặc không đúng sự thật về họ. Các anh chị em cũng có thể cân nhắc việc nói về một kinh nghiệm của mình. Làm chứng về tầm quan trọng của việc tha thứ cho người khác về những lời nói hay hành động chống lại chúng ta. Khuyến khích học sinh noi theo gương của Pha Hô Ran.

Mời một học sinh đọc to An Ma 62:1. Yêu cầu lớp học nhận ra cảm nghĩ của Mô Rô Ni khi ông nhận được thư trả lời của Pha Hô Ran.

Giải thích rằng mặc dù Lãnh Binh Mô Rô Ni đã sai lầm trong những lời cáo buộc của ông đối với Pha Hô Ran, nhưng ông đã giảng dạy các nguyên tắc chân chính mà chúng ta có thể áp dụng trong cuộc sống của mình. Mời một học sinh đọc to An Ma 60:23. Hãy nêu ra rằng những lời của Mô Rô Ni về việc tẩy sạch "mặt trong của bình" có thể áp dụng cho bất cứ người nào cần phải hối cải. Giải thích rằng một cái bình là một vật đựng, chẳng hạn như một cái tách hoặc cái chén. Cho đất hay bùn vào bên trong và bên ngoài của một cái tách (nếu có sẵn một cái tách trong suốt là tốt nhất). Hỏi học sinh xem họ có muốn uống

từ cái tách đó không. Rửa sạch mặt ngoài cái tách và hỏi học sinh xem bây giờ họ có cảm thấy thoải mái để uống từ cái tách đó không.

- Nếu chúng ta nghĩ về bản thân mình giống như cái bình chứa, thì việc tẩy sạch mặt trong của cái bình có thể có nghĩa là gì?

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Chúng ta phải tẩy sạch mặt trong của bình chứa (xin xem An Ma 60:23), bắt đầu trước hết với bản thân mình, rồi sau đó với gia đình của chúng ta, và cuối cùng với Giáo Hội" ("Cleansing the Inner Vessel," *Ensign*, tháng Năm năm 1986, 4).

- Tại sao là điều quan trọng để chúng ta được trong sạch ở bên trong (điều mà người khác không thể nhìn thấy) cũng như ở bên ngoài (điều mà người khác có thể nhìn thấy)?
- Tại sao là điều quan trọng để tẩy sạch mặt trong cái bình chứa của cuộc sống chúng ta trước khi chúng ta có thể hoàn toàn được hữu hiệu trong vương quốc của Chúa?

Tóm lược An Ma 62:1–38 bằng cách giải thích rằng Lãnh Binh Mô Rô Ni đã mang một phần quân đội của mình đến giúp Pha Hô Ran lật đổ những người bảo hoàng trong Gia Ra Hem La. Sau đó, với quân đội đoàn kết của họ và sự giúp đỡ của các lực lượng Nê Phi khác, Mô Rô Ni và Pha Hô Ran tái chiếm các thành phố còn lại đã bị mất vào tay quân La Man. Họ đuổi dân La Man ra khỏi xứ và thiết lập hòa bình ở giữa dân chúng.

- Các cá nhân và gia đình có thể gặp phải một số thử thách nào sau thời chiến?

Mời học sinh im lặng đọc An Ma 62:39–41 để xem dân Nê Phi bị ảnh hưởng như thế nào bởi những thử thách của chiến tranh.

- Các em có thể nhận ra các nguyên tắc nào trong An Ma 62:40–41?

Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, họ có thể đáp ứng với các câu trả lời như sau:

Những lời cầu nguyện ngay chính của chúng ta có thể có một ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng chúng ta.

Trong những thời gian gặp nghịch cảnh, một số người hạ mình xuống trước mặt Thượng Đế, trong khi những người khác trở nên cứng lòng.

- Các em nghĩ tại sao một số người trở nên gần gũi hơn với Chúa khi họ gặp phải thử thách? Tại sao một số người quay lưng lại với Chúa khi họ gặp phải thử thách? (Giúp học sinh hiểu rằng trong những lúc nghịch cảnh, những lựa chọn của chúng ta xác định xem chúng ta sẽ trở nên gần gũi với Chúa hơn không).
- Khi các em đã đọc xong các chương Sách Mặc Môn về chiến tranh, thì các chương này đã dạy điều gì cho các em về vai trò của một môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô trong thời gian chiến tranh hoặc tranh chấp?

An Ma 63

Nhiều người dân Nê Phi hành trình đi lên xứ phía bắc

Tóm lược những lời của Mặc Môn trong chương này bằng cách giải thích rằng nhiều dân Nê Phi bắt đầu di chuyển lên phía bắc, bằng đường bộ và đường biển. Síp Lân trao các biên sử thiêng liêng cho Hê La Man. Lãnh Binh Mô Rô Ni qua đời, và con trai của ông là Mô Rô Ni Ha dẫn một đạo quân đẩy lui một cuộc tấn công khác của quân La Man.

Các anh chị em có thể muốn kết thúc bài học này bằng cách nói về một người nào đó đã gặp phải nghịch cảnh và hoạn nạn và đã chọn để mềm lòng và gia tăng sự tin cậy nơi Thượng Đế. Hãy cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm cá nhân.

Ôn Lại Sách An Ma

Hãy dành ra một chút thời gian để giúp học sinh ôn lại sách An Ma. Yêu cầu họ suy nghĩ về điều họ đã học được từ sách này, trong lớp giáo lý lẫn trong việc học hỏi thánh thư riêng của họ. Nếu cần, hãy mời họ ôn lại một số phần tóm lược chương trong An Ma để giúp họ ghi nhớ. Sau khi đã có đủ thời gian, hãy mời một vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ về một điều gì đó trong sách này đã để lại ấn tượng cho họ.

Bài Học Tự Học ở Nhà

An Ma 45–63 (Đơn Vị 21)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu An Ma 45–63 (đơn vị 21) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (An Ma 45–49)

An Ma giải thích cho con trai Hê La Man của ông rằng Chúa không thể nhìn tội lỗi với một mảy may khoan dung. Bằng cách so sánh các trận đánh của dân Nê Phi với những trận đánh của riêng họ, học sinh đã học được các lẽ thật sau đây: Khi chúng ta dũng cảm trong việc tuân giữ các giáo lệnh như Lãnh Binh Mô Rô Ni đã làm, thì Thượng Đế sẽ củng cố và ban phước cho chúng ta. Sa Tan tìm cách hủy diệt chúng ta, và nó lôi kéo chúng ta để hạ thấp tiêu chuẩn của chúng ta.

Ngày 2 (An Ma 50–52; 54–55)

Mặc dù dân Nê Phi được thịnh vượng trong một thời gian sau khi A Ma Lịch Gia bỏ đi nhưng Mô Rô Ni tiếp tục chuẩn bị dân chúng cho các cuộc tấn công trong tương lai. Tấm gương của dân Nê Phi trong hoàn cảnh khó khăn đã giúp học sinh hiểu rằng lòng trung thành với Thượng Đế mang lại hạnh phúc, ngay cả trong cảnh hỗn loạn—tuy nhiên sự chia rẽ và tranh chấp có thể phá hủy hòa bình của chúng ta. Học sinh cũng đã học được rằng khi chúng ta cương quyết bênh vực cho điều đúng, thì chúng ta có thể ngăn chặn những ảnh hưởng xấu từ việc chiếm đoạt quyền hành đối với chúng ta.

Ngày 3 (An Ma 53; 56–58)

Trong một số thời điểm khó khăn nhất của chiến tranh, Hê La Man dẫn một đội quân những thanh niên thuộc vào dân Am Môn. Những chiến sĩ trẻ tuổi này đã cho thấy rằng khi chúng ta hành động theo đức tin thì chúng ta có thể nhận được sức mạnh từ Thượng Đế. Học sinh đã học được từ tấm gương của các chiến sĩ dũng cảm này rằng nếu chúng ta tin cậy Chúa và vâng lời Ngài một cách chính xác, thì Ngài sẽ hỗ trợ chúng ta trong các trận chiến của chúng ta. Mặc dù bị nhiều vết thương và nhiều nỗi khó khăn nhưng quân đội Nê Phi và các chiến sĩ trẻ tuổi đã cho thấy rằng nếu chúng ta trở về với Thượng Đế trong những lúc khó khăn, thì chúng ta có thể nhận được sự bảo đảm thiêng liêng mà có thể củng cố đức tin của chúng ta và mang đến cho chúng ta hy vọng.

Ngày 4 (An Ma 59–63)

Vì sự phản nghịch trong nội bộ, nên dân Nê Phi bị mất một số thành phố; điều này cho học sinh thấy là việc vẫn luôn luôn trung tín thì dễ dàng và tốt hơn là trở về với đức tin sau khi đi lạc lối. Mô Rô Ni nhanh chóng cáo buộc trưởng phán quan Pha Hô Ran bỏ bê nhiệm vụ của ông, và học sinh đã học được từ phản ứng của Pha Hô Ran rằng chúng ta có thể chọn để không bị xúc phạm bởi những lời nói và hành động của người khác. Ngoài ra, học sinh đã học được rằng khi chúng ta đoàn kết trong sự ngay chính với những người khác, thì chúng ta được vững mạnh hơn trong cuộc chiến chống lại điều ác, như đã được Mô Rô Ni và Pha Hô Ran cho thấy.

Lời Giới Thiệu

Vì bài học này gồm có 19 chương của sách An Ma nên các anh chị em sẽ không thể giảng dạy hoặc nhấn mạnh đến hết tất cả bối cảnh lịch sử và tất cả các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong suốt cả tuần. Những đề nghị cách giảng dạy sau đây mang đến cho học sinh một cơ hội để áp dụng những lẽ thật mà họ đã học được từ việc nghiên cứu các trận đánh của dân Nê Phi đến các trận đánh trong cuộc sống của họ. Thành tâm nghiên cứu các câu thánh thư cho bài học này để các anh chị em có thể được soi dẫn để nhấn mạnh đến các lẽ thật mà học sinh cần phải tập trung vào trong lúc học.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

An Ma 45–63

Bằng cách tin cậy vào Thượng Đế và noi theo các vị lãnh đạo đầy soi dẫn, quân Nê Phi có thể đánh bại quân La Man

Viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson trước khi lớp học bắt đầu: *"Chúng ta học được từ Sách Mặc Môn việc các môn đồ của Đấng Ky Tô đã sống như thế nào trong thời chiến"* ("The Book of Mormon—Keystone of Our Religion," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1986, 7).

Yêu cầu học sinh liệt kê ra một số trận chiến mà quốc gia họ đang sống đã đánh. Sau đó yêu cầu họ liệt kê ra một số thử thách mà dân chúng có thể gặp phải trong lúc chiến tranh.

Hỏi: Tại sao có thể là điều khó khăn để làm một môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô trong lúc chiến tranh?

Mời học sinh suy nghĩ về các cuộc chiến tranh mà họ đã học được trong tuần qua, như đã được ghi lại trong An Ma 45–63. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ nhanh chóng ôn lại một số phần tóm lược chương về An Ma 45–63. Mời họ liệt kê một số thử thách mà dân Nê Phi phải đối phó trong lúc chiến tranh.

Nhắc nhở học sinh rằng cho dù chúng ta không bao giờ thật sự đi đánh trận nhưng chúng ta đều tham gia vào một cuộc chiến thuộc linh. Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ông đã mô tả cuộc chiến thuộc linh mà chúng ta hiện đang tham gia. Các anh chị em có thể muốn cung cấp một bản sao cho mỗi học sinh.

"Các em đã được gia nhập đội quân của Chúa trong gian kỳ cuối cùng này. Đây không phải là thời kỳ bình an. Nó đã luôn luôn như vậy kể từ khi Sa Tan thiết lập các lực lượng của nó để chống lại kế hoạch của Cha Thiên Thượng trong tiền dương thế. Chúng ta không biết chi tiết của cuộc chiến đấu lúc đó. Nhưng chúng ta biết một kết quả. Sa Tan và những kẻ đi theo nó đã bị ném xuống thế gian. Và kể từ khi A Đam và Ê Va được sáng tạo, sự xung đột vẫn tiếp diễn. Chúng ta đã thấy sự xung đột đó gia tăng khốc liệt. Và thánh thư cho biết rằng cuộc chiến đấu sẽ trở nên càng ngày càng mãnh liệt hơn và sự tổn thất thuộc linh bên phía Chúa sẽ gia tăng" ("Một Người Ngã Gục Rồi!" *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2009, 63).

Hãy nhắc học sinh về lời phát biểu của Chủ Tịch Benson ở trên bảng. Nói cho họ biết rằng cho dù chúng ta đang nói về chiến tranh thật sự hoặc chiến tranh thuộc linh thì lời phát biểu đó vẫn đúng. Giải thích rằng việc nghiên cứu cuộc sống của những môn đồ đã sống trong các cuộc chiến tranh trong thời Sách Mặc Môn có thể giúp chúng ta phát triển các đức tính mà sẽ rất quan trọng trong cuộc chiến thuộc linh của chúng ta.

Viết lên trên bảng các tên và câu tham khảo thánh thư sau đây hoặc chuẩn bị như là một tờ giấy phát tay. Yêu cầu học sinh chọn một trong những cá nhân hoặc các nhóm này để nghiên cứu. Cố gắng có được ít nhất một học sinh nghiên cứu mỗi người hoặc nhóm.

1. *Mô Rô Ni—An Ma 46:11–21; 48:7–17*
2. *Hê La Man—An Ma 48:19–20; 56:2–9; 58:4–12, 32–37*
3. *2.060 chiến sĩ trẻ tuổi—An Ma 53:16–22; 56:47–56; 57:19–27*
4. *Pha Hô Ran—An Ma 50:39–40; 51:1–7; 61:1–21*

Cho học sinh một vài phút để nghiên cứu càng nhiều câu thánh thư càng tốt về cá nhân hoặc nhóm mà họ đã chọn. Yêu cầu họ sẵn sàng giảng dạy cho lớp học những ý nghĩ sau đây (các anh chị em có thể muốn viết những điều này lên trên bảng hoặc viết vào một tờ giấy phát tay):

- Một sự kiện từ cuộc sống của người này hay nhóm này cho thấy họ là các môn đồ đích thực của Đấng Cứu Rỗi.
- Một hoặc nhiều đức tính của người này hay nhóm này đã giúp họ luôn luôn dũng cảm trong lúc chiến tranh với quân La Man.
- Một nguyên tắc phúc âm chúng ta có thể học được từ người này hay nhóm này mà có thể củng cố chúng ta trong cuộc chiến thuộc linh của chúng ta ngày hôm nay.

Mời càng nhiều học sinh càng tốt chia sẻ với lớp học điều họ đã học được. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh viết lên trên bảng các nguyên tắc phúc âm mà họ đã học được.

Cân nhắc việc hỏi các câu hỏi sau đây để giúp học sinh áp dụng điều họ đã học được từ cuộc nghiên cứu của họ về An Ma 45–63:

- Hãy suy nghĩ về những đức tính của một môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô mà các em đã thấy ở những người sống trong lúc chiến tranh với quân La Man. Đức tính nào trong số các đức tính này các em muốn phát triển nhất trong cuộc sống của mình? Tại sao?
- Chúng ta đang đối phó với một số trận chiến thuộc linh nào? Làm thế nào các tấm gương của các môn đồ này của Đấng Cứu Rỗi có thể giúp các em có đức tin và lòng can đảm khi đối phó với những trận chiến này?

Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một trong những đoạn ưa thích của mình từ An Ma 45–63. Làm chứng rằng các nguyên tắc chúng ta học được từ những chương này có thể giúp chúng ta trở thành các môn đồ đích thực của Chúa Giê Su Ky Tô trong cuộc chiến thuộc linh của những ngày sau cùng.

Đơn Vị Kế Tiếp (Hê La Man 1–9)

Cho học sinh biết rằng chương đầu tiên của Hê La Man ghi lại cái chết của ba vị trưởng phán quan. Cho họ biết rằng họ sẽ tìm thấy các câu trả lời cho các câu hỏi sau đây: các phán quan đã chết như thế nào? Phép lạ nào đã xảy ra cho Nê Phi và Lê Hi khi họ đang ở trong tù? Họ đã nghe được tiếng nói của ai? Cho học sinh biết rằng tiên tri Nê Phi đã có thể giải quyết một vụ giết người qua quyền năng của lời tiên tri.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Hê La Man

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Trong việc nghiên cứu sách Hê La Man, học sinh sẽ học về tấm gương và những lời dạy của các vĩ nhân như Hê La Man, các con trai Nê Phi và Lê Hi của ông, và Sa Mu Ên người La Man, là những người đã dũng cảm vâng lời Chúa và làm chứng về Ngài. Các giáo vụ của những người này cho thấy rằng Thượng Đế ban cho quyền năng để giúp các tôi tớ của Ngài hoàn thành ý muốn của Ngài và nỗ lực của những cá nhân ngay chân chính có thể ban phước cho hàng ngàn người khác. Học sinh cũng sẽ học về các ảnh hưởng nguy hại của tính kiêu hãnh, sự tà ác, và các tập đoàn bí mật.

Ai viết sách này?

Mặc Môn biên soạn và tóm lược các biên sử từ các bảng khắc lớn của Nê Phi để làm thành sách Hê La Man. Sách này được đặt tên theo Hê La Man, một người con trai của Hê La Man và là cháu nội của An Ma Con. Hê La Man nhận được các biên sử từ Síp Lân, chú của ông, và phục vụ với tư cách là trưởng phán quan ngay chính của dân Nê Phi. Ông dạy hai con trai của ông là Nê Phi và Lê Hi phải tuân giữ các lệnh truyền và tưởng nhớ tới Đấng Cứu Chuộc của họ và làm Ngài thành nền tảng của cuộc sống của họ (xin xem Hê La Man 5:9–14). Vì được những lời giảng dạy này soi dẫn và lo âu về sự tà ác của dân chúng, Nê Phi và Lê Hi đã thuyết giảng sự hối cải cho dân Nê Phi và dân La Man. Nê Phi đã từ bỏ chức vụ của ông với tư cách là trưởng phán quan để làm như vậy. Sau khi hàng ngàn dân La Man đã được cải đạo, một vị tiên tri La Man tên là Sa Mu Ên đã được soi dẫn để thuyết giảng về sự hối cải và nói tiên tri ở giữa dân Nê Phi. Sách Hê La Man rút ra từ các biên sử được lưu giữ trong thời gian trị vì và giáo vụ của Hê La Man (Hê La Man 1–3) và Nê Phi (Hê La Man 4–16). Các biên sử của Nê Phi gồm có những lời tiên tri và những lời dạy của Sa Mu Ên người La Man.

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn đã viết sách Hê La Man cho những người trong những ngày sau sẽ nhận được biên sử của ông. Giống như những phần tóm lược khác của ông từ các bảng khắc lớn của Nê Phi, sách Hê La Man làm chứng về sự thiêng liêng và sứ mệnh cứu chuộc của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem Hê La Man 3:27–30; 5:9–12; 8:13–23; 14:1–29; 16:4–5).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Các biên sử nguyên thủy được sử dụng như là nguồn gốc cho sách Hê La Man có lẽ được viết giữa năm 52 Trước Công Nguyên và năm thứ nhất Trước Công Nguyên. Mặc Môn tóm lược các biên sử đó vào khoảng giữa năm 345 Sau Công Nguyên và năm 385 Sau Công Nguyên. Mặc Môn đã không ghi lại ông đang ở đâu khi ông biên soạn sách này.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Sách Hê La Man mô tả dân Nê Phi thay đổi giữa sự ngay chính và tà ác với mức độ lớn hơn vào bất cứ thời điểm nào khác trong lịch sử của họ. Sách này liên quan đến nhiều ví dụ về tình trạng chia rẽ, chiến tranh, sát nhân, và các tập đoàn bí mật. Sách này cũng giới thiệu và mô tả các hoạt động của bọn cướp Ga Đi An Tôn mà những công việc trong bóng tối của chúng cuối cùng đã mang đến sự hủy diệt của dân Nê Phi (xin xem Hê La Man 2:13–14). Sách Hê La Man cũng là độc nhất vô nhị vì nó mô tả một khoảng thời gian khi "phần lớn" dân La Man đã

Đại Cương

Hê La Man 1–3 Hai trưởng phán quan, Pha Hô Ran và Pha Cơ Mê Ni, đều bị giết chết. Mô Rô Ni Ha đẩy lùi được một cuộc xâm lược của dân La Man do Cô Ri An Tum Rơ chỉ huy. Kích Cơ Men bị giết chết trong khi cố gắng ám sát Hê La Man, vị trưởng phán quan mới được bổ nhiệm. Mặc dù Ga Đi An Tôn và bọn cướp của hắn truyền bá các tập đoàn bí mật, nhưng hàng chục ngàn người đều chịu báp têm vào Giáo Hội. Nê Phi trở thành vị trưởng phán quan sau cái chết của Hê La Man.

Hê La Man 4–6 Một đạo quân Nê Phi ly khai và dân La Man đánh chiếm tất cả các vùng đất phía nam của dân Nê Phi, kể cả Gia Ra Hem La. Dân Nê Phi trở nên yếu đuối vì sự tà ác của họ. Nê Phi trao ghế xét xử cho Kê Giô Ram. Nê Phi và Lê Hi nhớ những lời của cha họ, Hê La Man, và họ hiến thân mình cho việc thuyết giảng phúc âm. Nhiều người ly khai đã hối cải và trở lại với dân Nê Phi. Sau khi Chúa bảo vệ Nê Phi và Lê Hi trong tù một cách kỳ diệu, đa số dân La Man được cải đạo và trả lại những vùng đất mà họ đã chiếm đóng cho dân Nê Phi. Trong một thời kỳ thịnh vượng, bọn cướp Ga Đi An Tôn gia tăng gấp bội. Nhiều người dân Nê Phi tham gia vào sự tà ác của chúng, dẫn đến sự thối nát của chính quyền Nê Phi.

Hê La Man 7–12 Nê Phi cầu nguyện trên ngọn tháp trong khu vườn của mình và cảnh báo dân chúng phải hối cải. Ông trích dẫn những chứng ngôn của nhiều người nói tiên tri về Đấng Ky Tô. Ông cũng tiết lộ rằng trưởng phán quan Sê Giô Ram đã bị em trai Sê An Tum của mình giết chết. Nê Phi nhận được quyền năng gắn bó và tiếp tục thuyết giảng sự hối cải. Ông cầu xin Chúa thay thế những cuộc chiến tranh của dân Nê Phi bằng nạn đói, và những lời cầu nguyện của ông mang mưa đến để kết thúc nạn đói sau khi dân chúng hối cải. Sau một thời gian ngắn được thịnh vượng và hòa bình, sự tranh chấp và tà ác lan rộng ở giữa dân chúng. Mặc Môn than khóc về những cách không kiên định và dại dột của con người.

Hê La Man 13–16 Sa Mu Ên người La Man cảnh báo dân Nê Phi phải hối cải, nói tiên tri về cuộc hủy diệt cuối cùng của họ và báo trước điềm triệu kèm theo sự giáng sinh và cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô. Những ai tin lời của ông đều chịu phép báp têm. Tuy nhiên, đa số dân chúng khước từ Sa Mu Ên và gạt bỏ những điềm triệu cũng như những điều kỳ diệu đã được ban cho.

được cải đạo và "sự ngay chính của họ đã vượt cả dân Nê Phi" (Hê La Man 6:1). Ngoài ra, nó cũng cho thấy quyền năng của Thượng Đế ban cho các vị tiên tri của Ngài, chẳng hạn như khi Nê Phi tiết lộ vụ ám sát vị trưởng phán quan và nói tiên tri về lời thú nhận của người em trai của vị thẩm phán (xin xem Hê La Man 8–9) và khi Nê Phi nhận được quyền năng gắn bó từ Chúa và sau đó sử dụng nó để giáng xuống và rồi cất bỏ nạn đói (xin xem Hê La Man 10–11). Hơn nữa, trong việc bảo tồn những lời của Sa Mu Ên, sách này chứa đựng biên sử duy nhất về một bài giảng của một vị tiên tri La Man được đưa ra cho dân Nê Phi (xin xem Hê La Man 13–15). Trong bài giảng này, Sa Mu Ên nói tiên tri về những điềm triệu về sự giáng sinh và cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô.

BÀI HỌC 106

Hê La Man 1–2

Lời Giới Thiệu

Sau khi Pha Hô Ran chết, cảnh tranh chấp nẩy sinh ở giữa dân Nê Phi về việc người nào phải là trưởng phán quan kế tiếp. Con trai Pha Hô Ran của ông được chỉ định bởi tiếng nói của dân chúng. Tuy nhiên, vị trưởng phán quan mới bị ám sát bởi Kích Cơ Men là người đã hành động như là một phần tử của một tập đoàn bí mật. Lợi dụng cảnh tranh chấp và chia rẽ này, dân La Man đã chinh phục được thủ phủ Gia Ra Hem La. Dân Nê Phi tái chiếm Gia Ra Hem La, và Kích Cơ Men bị giết chết trong khi cố gắng giết Hê La Man (con trai của Hê La Man), là vị trưởng phán quan mới.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 1

Cảnh tranh chấp chia rẽ dân Nê Phi và để cho dân La Man xâm chiếm Gia Ra Hem La

Trước khi bắt đầu lớp học, hãy viết điều sau đây lên trên bảng:

Hê La Man 1:1–4. Điều gì đã gây ra cảnh tranh chấp và chia rẽ ở giữa dân Nê Phi?

Hê La Man 1:5–8. Ai đã chỉ định vị trưởng phán quan, và hai anh em của ông đã phản ứng như thế nào?

Để bắt đầu bài học, yêu cầu học sinh mô tả những điểm khác biệt giữa việc *thảo luận* một vấn đề và *tranh cãi* một vấn đề. Nếu học sinh cần giúp đỡ để hiểu những điểm khác biệt này, yêu cầu họ cân nhắc các tình huống sau đây và nhận ra những ví dụ nào là những ví dụ về sự tranh chấp. (Họ nên nhận ra các tình huống thứ hai và thứ ba).

1. Giải thích về lập trường của các em qua sự thuyết phục thân thiện và những sự kiện
2. Cho thấy thái độ vô lễ đối với một người có quan điểm khác biệt với quan điểm của mình
3. Cảm thấy rằng việc thắng một cuộc tranh luận là quan trọng hơn sự an lạc của người khác

Mời học sinh tìm kiếm những mối nguy hiểm của cảnh tranh chấp khi họ học Hê La Man 1. Khuyến khích họ tự mình cân nhắc những cách mà sự tranh chấp có thể là hiển nhiên trong cuộc sống của họ.

Yêu cầu học sinh đọc thầm các đoạn thánh thư các anh chị em đã viết ở trên bảng và tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi tương ứng. Mời họ báo cáo điều họ tìm ra.

Vẽ một con đường ở trên bảng, và đặt tên là *sự tranh chấp.*

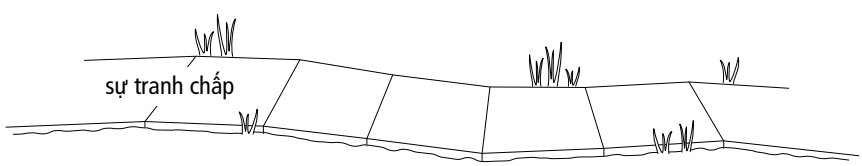

Giải thích rằng sự tranh chấp có thể giống như một con đường dẫn đến các tội lỗi và những hậu quả tiêu cực khác. Mời một học sinh đọc to Hê La Man 1:9.

Yêu cầu lớp học nhận ra sự tranh chấp ở giữa dân Nê Phi cuối cùng đã dẫn đến điều gì. (Giết người). Viết *giết người* lên trên bảng, một nơi nào đó dọc theo con đường mà các anh chị em đã vẽ.

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 1:10–12, nhận ra điều mà Kích Cơ Men và những người đã gửi hắn đi đã làm để che đậy vụ giết người mà hắn đã thực hiện.

- Tại sao Kích Cơ Men và những người theo hắn muốn giữ bí mật cho những hành động của họ?

- Một số tấm gương hiện đại nào của những người cố gắng để giữ bí mật cho các hành động bất chính? (Các câu trả lời có thể gồm có việc nói dối cha mẹ hoặc trong các cuộc phỏng vấn với vị giám trợ hay chủ tịch chi nhánh).
- Tại sao sẽ là điều dại dột để giúp người khác che đậy tội lỗi của họ?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 1:18–21. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra các hậu quả khác của sự tranh chấp của dân Nê Phi. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, yêu cầu họ viết câu trả lời của họ ở đâu đó trên con đường ở trên bảng. Các anh chị em cũng có thể mời họ đề nghị và viết những hậu quả khác của sự tranh chấp mà họ đã thấy.

Hãy tóm lược Hê La Man 1:22–30 bằng cách giải thích rằng sau khi dân La Man chiếm Gia Ra Hem La, thì quân đội Nê Phi đánh bại họ trong một trận chiến trong đó nhiều người bị giết chết.

Mời học sinh tóm lược một nguyên tắc liên quan đến sự tranh chấp mà họ đã học được từ việc nghiên cứu Hê La Man 1. Một nguyên tắc mà học sinh có thể nhận ra là **sự tranh chấp làm cho chúng ta dễ bị ảnh hưởng của kẻ nghịch thù.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về nguyên tắc này và áp dụng nó vào cuộc sống của họ, hãy cân nhắc việc đặt ra một số câu hỏi sau đây:

- Nếu một thiếu nữ đang tranh cãi với cha mẹ về những người bạn mình, thì điều đó có thể ảnh hưởng như thế nào đến thái độ của người thiếu nữ đó đối với lời khuyên dạy của cha mẹ em ấy trong các lĩnh vực khác của cuộc sống của em ấy?
- Nếu các anh chị em ruột tranh cãi với nhau thì hành vi của họ có thể ảnh hưởng như thế nào đến mối quan hệ lâu dài của họ? Điều này có thể ảnh hưởng như thế nào đến toàn thể gia đình?
- Sự tranh chấp trong một tiểu giáo khu hoặc chi nhánh có thể làm cho các tín hữu Giáo Hội dễ bị ảnh hưởng nhiều hơn như thế nào đối với những cuộc tấn công của Sa Tan?
- Nếu một thiếu niên có cảm nghĩ tức giận đối với một người nào đó trong nhóm túc số chức tư tế của mình, thì những cảm nghĩ của em ấy có thể ảnh hưởng như thế nào đến hành động của em ấy ở nhà thờ? Những cảm nghĩ này có thể ảnh hưởng như thế nào đến việc em ấy tham dự nhà thờ?
- Những cảm nghĩ tranh cãi có thể làm suy yếu chúng ta như thế nào khi chúng ta đối phó với cám dỗ?

Mời học sinh đề nghị các tình huống khác mà trong đó sự tranh chấp có thể làm cho chúng ta suy yếu và dễ bị tổn thương bởi những kế hoạch của kẻ nghịch thù.

Cho học sinh thời gian để suy nghĩ về các khía cạnh trong cuộc sống của họ trong đó họ có thể góp phần vào những cảm nghĩ tranh chấp. Mời họ nhận ra một hành động cụ thể mà họ có thể làm để tránh hành vi gây tranh cãi.

Hê La Man 2

Hê La Man trở thành trưởng phán quan, và người tôi tớ của ông ngăn ngừa Kích Cơ Men lấy mạng sống của ông

- Tại sao là điều tốt hơn để sửa chỉnh một hành động bất chính thay vì che đậy nó?
- Tại sao một người nào đó có thể muốn che đậy một việc gì đó mà người đó đã làm?

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 2:3–4 và GLGƯ 58:43.

- Theo những câu này, sự khác biệt giữa cách Chúa muốn chúng ta phải đối phó với tội lỗi và cách bọn cướp Ga Đi An Tôn đối phó với tội lỗi là gì?

Giải thích rằng trong Hê La Man 2, chúng ta đọc về nỗ lực của Kích Cơ Men để giết Hê La Man, vị trưởng phán quan kế tiếp. Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ là các ký giả được chỉ định để báo cáo về nỗ lực ám sát vị trưởng phán quan. Mời họ đọc Hê La Man 2:2–9 với một người bạn học và viết một tiêu đề để tóm tắt điều đã xảy ra. Yêu cầu vài học sinh đọc các tiêu đề của họ cho lớp học nghe.

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 2:10–11, tìm kiếm hành động Hê La Man đã làm để chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn. Yêu cầu một học sinh tóm lược những câu này.

Giải thích rằng bọn Ga Đi An Tôn là một ví dụ về một tập đoàn bí mật. Mời một học sinh đọc to Hê La Man 2:12–14. Yêu cầu lớp học nhận ra ảnh hưởng mà các tập đoàn bí mật đã có đối với dân Nê Phi.

- Chúng ta có thể học được điều gì từ những câu này về sự nguy hiểm của các tập đoàn bí mật? (Khi học sinh trả lời, hãy chắc chắn rằng lẽ thật sau đây phải rõ ràng: **Các tập đoàn bí mật có thể dẫn đến sự hủy diệt của các xã hội.** Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng ngoài việc mang lại sự hủy diệt của dân Nê Phi, các tập đoàn bí mật dẫn đến sự hủy diệt của dân Gia Rết, về những người mà học sinh sẽ đọc trong sách Ê The; xin xem Ê The 8:20–21).

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai: Yêu cầu học sinh lắng nghe về các ví dụ về các tập đoàn bí mật ngày nay:

"Sách Mặc Môn dạy rằng việc các tập đoàn bí mật tham gia vào tội ác gây ra một thử thách nghiêm trọng không những đối với các cá nhân và gia đình mà còn đối với toàn thể nền văn minh nữa. Trong số các tập đoàn bí mật ngày nay là các băng đảng, các nhóm buôn ma túy và các gia đình tội phạm có tổ chức. . . .

"Nếu chúng ta không cẩn thận, thì các tập đoàn bí mật ngày nay có thể giành được quyền hành và cũng gây ảnh hưởng nhanh chóng và toàn diện như họ đã làm trong thời kỳ Sách Mặc Môn. . . .

". . . [Quỷ dữ] sử dụng các tập đoàn bí mật, gồm có cả các băng đảng, 'từ thế hệ này đến thế hệ khác, tùy theo nó có thể nắm giữ trái tim con cái loài người.' [Hê La Man 6:30.] Mục đích của nó là để hủy diệt các cá nhân, gia đình, cộng đồng và quốc gia. [Xin xem 2 Nê Phi 9:9.] Ở một mức độ nào đó, nó đã thành công trong thời kỳ Sách Mặc Môn. Và nó đang có quá nhiều thành công ngày nay. Đó là lý do tại sao là điều rất quan trọng đối với chúng ta . . . để kiên quyết bênh vực cho lẽ thật và điều đúng bằng cách làm điều chúng ta có thể làm để giữ cho cộng đồng của chúng ta được an toàn" ("Standing for Truth and Right," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1997, 38).

Mời học sinh suy ngẫm về cách họ có thể áp dụng điều giảng dạy của Anh Cả Ballard. Mời họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ sẽ làm để tránh bất cứ hình thức nào của tập đoàn bí mật và điều họ sẽ làm để "kiên quyết bênh vực cho lẽ thật và điều đúng" trong cộng đồng của họ.

Nhận ra các giáo lý và nguyên tắc

Đôi khi, học sinh đề cập đến các giáo lý hoặc nguyên tắc khi họ trả lời các câu hỏi hoặc tóm lược điều họ đã học được trong một khối thánh thư. Vì đôi khi họ không biết rằng họ đang nói tới một lẽ thật cơ bản, nên có thể là điều hữu ích để viết lẽ thật đó lên trên bảng hoặc khuyến khích học sinh viết vào trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Hê La Man 1:1–21. Sự tranh chấp có sức hủy diệt

Sách Hê La Man kể lại một thời kỳ đại tà ác ở giữa dân Nê Phi. Bọn cướp Ga Đi An Tôn phát triển mạnh, và những người đã trải qua những chu kỳ tà ác, hủy diệt, và hối cải, rồi cuối cùng cũng trở lại với sự tà ác. Nhiều rắc rối phiền toái này bắt đầu với sự tranh chấp, như đã được mô tả trong chương đầu tiên sách Hê La Man. Một số người xem sự tranh chấp là tội lỗi nhỏ. Tuy nhiên, hai lời phát biểu sau đây của các vị tiên tri ngày sau nhấn mạnh đến mức độ nghiêm trọng của tội lỗi này:

Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã cảnh báo: "Khi có tranh chấp, thì Thánh Linh của Chúa sẽ bỏ đi, bất kể ai là người có lỗi" ("What I Want My Son to Know before He Leaves on His Mission," *Ensign,* tháng Năm năm 1996, 41).

Anh Cả Joseph B. Wirthlin thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ cũng cảnh báo: "Tội tham nhũng, bất lương, xung đột, tranh chấp, và các tệ nạn khác trong thế giới này không phải tình cờ xảy ra ở đây. Các tội lỗi này là bằng chứng về nỗ lực không ngừng của Sa Tan và những người đi theo nó. Nó sử dụng mọi công cụ và thiết bị có sẵn cho nó để lừa dối, gây hoang mang, và làm cho lạc lối" ("Deep Roots," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1994, 76).

Ngược lại với ảnh hưởng đầy hủy diệt của sự tranh chấp, Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đã nhấn mạnh đến tình đoàn kết và sự hòa thuận mà Thánh Linh của Chúa mang lại:

"Nơi nào người ta có Thánh Linh, thì chúng ta có thể kỳ vọng có sự hòa thuận. Thánh Linh đặt chứng ngôn về lẽ thật vào tâm hồn chúng ta, mà kết hợp những người chia sẻ chứng ngôn đó. Thánh Linh của Thượng Đế không bao giờ tạo ra sự tranh chấp (xin xem 3 Nê Phi 11:29). Sự tranh chấp không bao giờ tạo ra những cảm nghĩ về những phân biệt giữa những người cầm đầu sự xung đột (xin xem Joseph F. Smith, *Gospel Doctrine,* ấn bản lần thứ 13 [1963], 131). Nó dẫn đến sự bình an cá nhân và một cảm nghĩ đoàn kết với những người khác. Nó hợp nhất các tâm hồn. Một gia đình đoàn kết, một Giáo Hội đoàn kết, và một thế giới hòa bình tùy thuộc vào các tâm hồn đoàn kết" ("That We May Be One," *Ensign,* tháng Năm năm 1998, 67).

BÀI HỌC 107

Hê La Man 3–4

Lời Giới Thiệu

Trong thời gian này trong lịch sử Sách Mặc Môn, dân Nê Phi vui hưởng những thời kỳ hòa bình nhưng cũng trải qua những lúc tranh chấp. Hàng chục ngàn dân Nê Phi gia nhập Giáo Hội trong thời bình. Sau thời kỳ cực thịnh này, tính kiêu ngạo bắt đầu nảy sinh trong lòng dân chúng. Tuy nhiên, các tín hữu khiêm nhường hơn của Giáo Hội đã tăng trưởng trong đức tin của họ, mặc dù bị đàn áp bởi những người kiêu ngạo. Bởi vì sự tà ác trong số rất nhiều dân Nê Phi, nên họ bị mất tất cả các vùng đất phía Nam cho dân La Man.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 3

Nhiều dân Nê Phi di cư lên xứ phía bắc, trong khi Giáo Hội trở nên thịnh vượng ở giữa cảnh tà ác và ngược đãi

Viết những từ sau đây lên trên bảng (các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi bắt đầu lớp học):

Những người ở . . . (tên quốc gia các anh chị em)

Những người ở . . . (tên thành phố của các anh chị em)

Những người ở trong tiểu giáo khu hoặc chi nhánh của tôi

Những người ở trong gia đình tôi

Bản thân tôi

Hỏi học sinh rằng trong số tất cả những người được liệt kê ở trên bảng, họ cảm thấy họ có thể điều khiển được người nào. Sau đó yêu cầu họ giơ tay lên nếu họ từng bị nản lòng vì hành động của người khác. Yêu cầu họ tiếp tục giơ tay lên nếu họ đã bị nản lòng mới gần đây vì hành động bất chính của người khác. Giải thích rằng khi học Hê La Man 3, họ sẽ nhận được những sự hiểu biết sâu sắc về điều họ có thể làm khi những người xung quanh họ không sống theo phúc âm.

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 3:1–2. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những lần thấy cụm từ "không có sự tranh chấp nào." Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 3:3, 19, cùng nhận ra các từ hoặc cụm từ mà cho thấy mọi thứ đã thay đổi như thế nào ở giữa dân Nê Phi.

- Các em nghĩ tại sao dân Nê Phi đã thay đổi quá nhanh chóng từ một thời kỳ không có tranh chấp đến một thời kỳ với nhiều tranh chấp?

Tóm lược Hê La Man 3:3–16 bằng cách giải thích rằng trong thời kỳ tranh chấp này, nhiều dân Nê Phi đã di cư lên xứ phía bắc.

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 3:20. Yêu cầu lớp học nhận ra cách Hê La Man đã được mô tả trong thời kỳ tranh chấp này.

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về tấm gương của Hê La Man trong thời kỳ tranh chấp này? (Khi học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ nên đánh dấu từ *luôn luôn* trong Hê La Man 3:20).

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 3:22–26 và nhận ra tình huống giữa dân Nê Phi đã thay đổi như thế nào.

- Điều gì đã khiến cho các vị lãnh đạo Giáo Hội phải ngạc nhiên?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ những câu này về ảnh hưởng tiềm tàng mà Giáo Hội có thể có đối với dân chúng?

Nhắc nhở học sinh rằng khi Mặc Môn chuẩn bị biên sử Sách Mặc Môn, đôi khi ông chỉ ra các bài học ông muốn người đọc phải học hỏi từ một vài câu chuyện nào đó. Trong trường hợp của Hê La Man 3, ông đã sử dụng các cụm từ "do đó chúng ta có thể thấy rằng," "do đó chúng ta thấy rằng," và "chúng ta thấy rằng" để giới thiệu bài học của ông. Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 3:27–30 và nhận ra các bài học nào Mặc Môn muốn chúng ta phải học. Sau khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy hỏi:

- Mặc Môn muốn chúng ta biết điều gì về lời của Thượng Đế?

Cho học sinh một thời gian để suy ngẫm về cách học tập thánh thư đã làm cho họ có thể nhận được các phước lành như những phước lành đã được hứa trong Hê La Man 3:29. Cân nhắc việc kêu gọi một vài học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ.

Giải thích rằng phần còn lại của Hê La Man 3 kể lại việc tính kiêu ngạo đã lan tràn ở giữa dân Nê Phi như thế nào, sau thời kỳ đại thịnh vượng. Nhiều tín hữu khiêm nhường của Giáo Hội đã trải qua sự ngược đãi từ các tín hữu khác của Giáo Hội là những người kiêu ngạo trong lòng. Đọc to tình huống sau đây. Yêu cầu học sinh suy ngẫm khi họ đã nhìn thấy hoặc trải qua những tình huống tương tự.

1. Một thiếu nữ chọc ghẹo một em gái khác trong tiểu giáo khu của mình.
2. Một thiếu niên trêu chọc một thành viên của nhóm túc số của mình vì đã quá háo hức để trả lời câu hỏi trong lớp học hoặc tự nguyện làm các bổn phận của chức tư tế.
3. Một nhóm thiếu niên trong một tiểu giáo khu không mời một thiếu niên khác tham dự vào các cuộc trò chuyện và các sinh hoạt của họ ở bên ngoài nhà thờ.
4. Một nhóm thiếu nữ đưa ra những lời nhận xét gây tổn thương về quần áo mà các thiếu nữ khác mặc.

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 3:33–34. Yêu cầu lớp học nhận ra những điểm tương tự giữa tình huống của dân Nê Phi và các tình huống được mô tả ở trên. Sau khi học sinh đã có thời gian để trả lời, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ tại sao việc các tín hữu Giáo Hội bị các tín hữu khác của Giáo Hội ngược đãi đã bị xem là "một sự tà ác lớn lao" ở giữa dân Nê Phi?
- Chúng ta vi phạm các nguyên tắc phúc âm nào khi chúng ta ngược đãi hoặc không tử tế với các tín hữu khác của Giáo Hội? Chúng ta có thể củng cố tình yêu thương của mình như thế nào đối với những người cũng là Các Thánh Hữu của chúng ta?

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 3:35 và nhận ra cách mà người khiêm nhường ở giữa dân Nê Phi đã phản ứng với việc bị ngược đãi.

- Đức tin của những người dân bị ngược đãi đã gia tăng, giảm bớt, hoặc không thay đổi?
- Những người bị ngược đãi đã có những hành động nào để góp phần vào việc gia tăng đức tin của họ? (Họ nhịn ăn và thường xuyên cầu nguyện, tìm cách trở nên khiêm nhường, và dâng hiến lòng họ lên Thượng Đế).
- Ngoài việc gia tăng đức tin, các hành động của những người Nê Phi khiêm nhường đã dẫn đến điều gì khác nữa? (Niềm vui, sự an ủi, thanh tẩy và thánh hóa tâm hồn của họ).

Viết câu sau đây lên trên bảng: *Khi chúng ta . . . , đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô sẽ gia tăng, bất chấp sự ngược đãi và thử thách.* Yêu cầu học sinh hoàn tất lời phát biểu này dựa trên điều họ đã học được từ Hê La Man 3:33–35. Các anh chị em có thể muốn mời vài học sinh chia sẻ cách họ đã hoàn tất lời phát biểu này. Mặc dù các câu trả lời của học sinh có thể khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ bày tỏ lẽ thật sau đây: **Khi chúng ta cố gắng sống ngay chính thì đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô sẽ gia tăng, bất chấp sự ngược đãi và thử thách.** Để giúp học sinh gia tăng sự hiểu biết về những điều giảng dạy trong những câu này, các anh chị em có thể muốn hỏi các câu hỏi sau đây:

- Việc cầu nguyện và nhịn ăn đã giúp các em như thế nào trong thời gian bị ngược đãi hay thử thách?
- Các em nghĩ việc hiến dâng lòng mình lên Thượng Đế có nghĩa là gì?
- Tại sao việc dâng hiến lòng mình lên Thượng Đế là cần thiết để gia tăng đức tin của chúng ta trong thời gian bị ngược đãi hay thử thách?

Hỏi học sinh xem họ có từng cảm thấy đức tin của họ gia tăng khi họ phản ứng một cách ngay chính với sự ngược đãi không. Mời một vài học sinh chia sẻ kinh nghiệm của họ. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm cá nhân.

Nhận ra những lời phát biểu "và do đó chúng ta thấy rằng"

Trong khi chuẩn bị Sách Mặc Môn, đôi khi tiên tri Mặc Môn sử dụng các cụm từ như "và do đó chúng ta thấy rằng" để làm nổi bật các lẽ thật mà ông muốn giảng dạy. Bằng cách nhấn mạnh các cụm từ này trong Hê La Man 3, các anh chị em có thể chuẩn bị học sinh để khám phá ra những bài học do Mặc Môn đã có ý định trong các phần khác của Sách Mặc Môn.

Để chuẩn bị cho học sinh nghiên cứu Hê La Man 4, hãy mời họ đọc thầm Hê La Man 3:36. Yêu cầu họ nhận ra tình trạng chung của dân Nê Phi. (Dân Nê Phi đã càng ngày càng kiêu ngạo, bất chấp tấm gương của các tín đồ khiêm nhường của Đấng Ky Tô).

Hê La Man 4

Vì sự tà ác, Thánh Linh của Chúa rút lui khỏi dân Nê Phi, và dân La Man chiếm đóng tất cả các xứ phía nam của dân Nê Phi

Giải thích rằng Hê La Man 4:4–8 kể về một trận chiến mà dân Nê Phi chiến đấu chống lại dân La Man và dân Nê Phi ly khai. Mời một học sinh đọc to những câu này. Yêu cầu lớp học dò theo cùng nhận ra những xứ nào của dân Nê Phi đã bị chiếm đóng trong trận chiến này.

Viết những chỉ dẫn sau đây lên trên bảng. (Các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi bắt đầu lớp học). Mời học sinh ghi chép những chỉ dẫn này vào sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Viết ba cụm từ cho thấy thái độ và hành động của dân Nê Phi.

Viết ba cụm từ cho thấy điều đã xảy ra vì những hành động này.

Chia học sinh ra thành từng cặp. Yêu cầu các cặp học sinh này cùng đọc với nhau Hê La Man 4:11–13, 23–26, tìm kiếm và viết xuống các cụm từ quan trọng theo như các chỉ dẫn ở trên bảng.

Mời một vài cặp học sinh báo cáo câu trả lời của họ. Khi học sinh chia sẻ điều họ viết xuống, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ nên đánh dấu các cụm từ sau đây trong thánh thư của họ: "họ đã bị phó mặc vào sức mạnh của họ" (Hê La Man 4:13), "họ đã trở nên yếu đuối" (Hê La Man 4:24), và "họ trở nên yếu kém" (Hê La Man 4:26).

Hỏi học sinh những nguyên tắc nào họ có thể nhận ra từ việc học Hê La Man 4. Giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Tính kiêu ngạo và sự tà ác tách chúng ta ra khỏi Thánh Linh của Chúa và phó mặc chúng ta vào sức mạnh của riêng mình.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn đề nghị học sinh nên viết nguyên tắc này vào thánh thư của họ bên cạnh Hê La Man 4:23–24.

Để giúp học sinh hiểu được nguyên tắc này, hãy mời một học sinh ra đứng trước lớp học. Yêu cầu em học sinh này tưởng tượng rằng em ấy đã được chọn để chiến đấu một mình trong một trận chiến chống lại dân La Man. Hỏi em học sinh này sẽ có cơ hội nào để chống lại một quân đội có một quân số đáng kể. Yêu cầu học sinh khác ra trước lớp học và đứng bên cạnh em học sinh đầu tiên. Hỏi em học sinh đầu tiên xem nếu có sự giúp đỡ của em học sinh thứ hai thì có làm gia tăng cơ hội của em này để chiến thắng chống lại lực lượng kẻ thù không. (Trong khi chống lại một quân đội với một quân số đáng kể, trong thực tế, việc thêm vào một học sinh thứ hai sẽ không gia tăng cơ hội để chiến thắng). Sau đó viết từ *Chúa* lên trên bảng. Hỏi học sinh đầu tiên:

- Em nghĩ cơ hội của mình để thắng trận chiến sẽ như thế nào nếu em có Chúa ở phía bên mình?

Hỏi học sinh là sinh hoạt này liên quan như thế nào đến nguyên tắc được nhận ra từ Hê La Man 4. Hãy cân nhắc việc đặt ra câu hỏi sau đây:

- Trong kinh nghiệm của dân Nê Phi, việc bị phó mặc vào sức mạnh riêng của họ có nghĩa là thua trận và mất các đất đai xứ sở. "Trận chiến" nào chúng ta có thể thua nếu chúng ta không có Đức Thánh Linh ở với mình?

Yêu cầu học sinh suy ngẫm một điều họ có thể làm để duy trì sự đồng hành của Đức Thánh Linh trong cuộc sống của họ, và mời họ làm điều đó. Chia sẻ chứng ngôn về tầm quan trọng của Thánh Linh trong cuộc sống của các anh chị em.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Hê La Man 3:33–34, 36; 4:12. Ảnh hưởng của tính kiêu ngạo trên Giáo Hội

Mặc Môn đã chỉ ra rằng tính kiêu ngạo không phải là một phần của Giáo Hội của Chúa, nhưng mà vì sự giàu có lớn lao đã bắt đầu nhập vào tâm hồn của một số các tín hữu của Giáo Hội (xin xem Hê La Man 3:33, 36).

Chủ Tịch Ezra Taft Benson dạy:

"Hãy nghĩ về điều mà tính kiêu ngạo đã làm tổn hại chúng ta trong quá khứ và điều nó hiện đang gây tổn hại cho chúng ta trong cuộc sống của mình, gia đình mình và Giáo Hội.

"Hãy nghĩ về sự hối cải mà có thể diễn ra với cuộc sống được thay đổi, cuộc hôn nhân được bảo tồn, và mái gia đình được củng cố, nếu tính kiêu ngạo không ngăn cản chúng ta thú nhận và từ bỏ tội lỗi của mình. (Xin xem GLGƯ 58:43).

"Hãy suy nghĩ về nhiều người là các tín hữu kém tích cực của Giáo Hội vì họ đã bị phật lòng và tính kiêu ngạo của họ sẽ không cho phép họ tha thứ hay ăn tối hoàn toàn tại bàn tiệc của Chúa.

"Hãy suy nghĩ thêm về hàng chục ngàn thanh niên và các cặp vợ chồng mà có thể phục vụ truyền giáo ngoại trừ tính kiêu ngạo mà ngăn giữ họ dâng hiến lòng mình lên Thượng Đế. (Xin xem An Ma 10:6; Hê La Man 3:34–35).

"Hãy suy nghĩ về cách mà công việc đền thờ sẽ gia tăng như thế nào nếu thời gian dành ra cho sự phục vụ thiêng liêng này là quan trọng hơn những theo đuổi đầy kiêu ngạo chiếm nhiều thời giờ của chúng ta" ("Beware of Pride," *Ensign,* tháng Năm năm 1989, 6).

BÀI HỌC 108

Hê La Man 5

Lời Giới Thiệu

Dân Nê Phi tiếp tục trong sự tà ác cho đến khi đa số họ chọn sự tà ác thay vì sự ngay chính. Nê Phi và Lê Hi hiến mình vào việc thuyết giảng lời Chúa. Cha của họ, Hê La Man, đã dạy họ phải tưởng nhớ tới Đấng Cứu Chuộc của họ và làm Ngài thành nền móng cho cuộc sống của họ. Sau khi giảng dạy cho dân Nê Phi, Nê Phi và Lê Hi thuyết giảng cho dân La Man, là những người ném họ vào tù. Chúa đã giải cứu họ một cách kỳ diệu, và đa số dân La Man hối cải và được cải đạo theo phúc âm.

Giảng dạy bằng Đức Thánh Linh

Khi các anh chị em chuẩn bị để giảng dạy, hãy cầu nguyện rằng Đức Thánh Linh sẽ ở cùng các anh chị em và học sinh.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 5:1–13

Hê La Man khuyên các con trai mình phải tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, thuyết giảng phúc âm, ghi nhớ quyền năng cứu chuộc của Chúa Giê Su Ky Tô

Trước khi bắt đầu lớp học, hãy chuẩn bị sáu mảnh giấy để trưng bày. Mảnh giấy đầu tiên phải có tên của các anh chị em trên đó. Năm mảnh giấy khác nên ghi các từ và cụm từ sau đây: *Cha mẹ, Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, Các Vị Tiên Tri, Sự Hối Cải dẫn đến sự cứu rỗi,* và *Tuân giữ các giáo lệnh.*

Đưa cho mỗi học sinh một mảnh giấy nhỏ. Giải thích rằng các anh chị em sẽ cho họ thấy rất nhanh sáu mảnh giấy có viết chữ trên đó. Sau đó, họ sẽ viết, từ trí nhớ, những chữ đó. Cho học sinh lần lượt từng em xem một mảnh giấy.

Yêu cầu học sinh viết các từ mà họ nhớ được. Sau đó cho xem lại sáu mảnh giấy. Hãy hỏi:

- Việc nhớ được các từ và cụm từ này thì dễ dàng hay khó khăn?
- Các em nghĩ điều đó tạo ra sự khác biệt nào khi các em được nói cho biết trước rằng các em cần phải ghi nhớ điều được viết trên các mảnh giấy?

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Spencer W. Kimball. Mời lớp học lắng nghe điều ông nói về tầm quan trọng của việc ghi nhớ những lời dạy về phúc âm mà chúng ta đã nhận được:

"Khi các anh chị em tra từ điển để tìm từ quan trọng nhất, thì các anh chị em có biết từ đó là gì không? Từ đó có thể là *ghi nhớ.* Vì tất cả các anh chị em đã lập các giao ước—các anh chị em biết phải làm gì và các anh chị em biết cách để làm điều đó—điều chúng ta cần nhất là phải ghi nhớ" ("Circles of Exaltation" [bài nói chuyện cùng các nhà sư phạm tôn giáo của HTGDCGH, ngày 28 tháng Sáu năm 1968], 5, si.lds.org).

Giải thích cho lớp học biết rằng hôm nay họ sẽ học về hai người đã tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của hàng ngàn người khác vì họ đã nhớ và hành động theo một số lẽ thật nào đó. Khuyến khích học sinh suy ngẫm trong lúc học bài học hôm nay điều mà họ nghĩ Chúa muốn họ phải ghi nhớ.

Tóm lược Hê La Man 5:1–4. Giải thích rằng vì sự tà ác của dân chúng nên Nê Phi từ chức trưởng phán quan để ông và anh của ông là Lê Hi có thể hiến mình vào việc thuyết giảng lời của Thượng Đế.

Viết những đoạn tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng. (Không bao gồm các từ trong ngoặc đơn).

Hê La Man 5:5–7 (Tuân giữ các giáo lệnh; ghi nhớ các tấm gương ngay chính của tổ tiên).

Hê La Man 5:9–11 (Ghi nhớ Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô; nhớ rằng chúng ta không thể được cứu rỗi trong tội lỗi của mình nhưng, chúng ta có thể được cứu rỗi khỏi tội lỗi của mình qua sự hối cải và quyền năng của Sự Chuộc Tội).

Hê La Man 5:12 (Hãy nhớ rằng Chúa Giê Su Ky Tô phải là nền móng của chúng ta).

Mời học sinh đọc lướt những câu được liệt kê ở trên bảng cùng tìm kiếm từ *nhớ*. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ nên đánh dấu mỗi trường hợp của từ này. Sau đó cho học sinh một vài phút để đọc thầm những đoạn này cùng tìm kiếm điều mà Hê La Man muốn các con trai của mình phải nhớ. Mời học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy. Các anh chị em có thể muốn viết các câu trả lời của họ lên trên bảng bên cạnh các đoạn tham khảo thánh thư tương ứng.

Để giúp học sinh phân tích và hiểu được những câu này, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào việc ghi nhớ các tấm gương ngay chính của những người khác có thể giúp các em chọn để "làm những gì tốt đẹp"?
- Các em làm gì để ghi nhớ Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô?

Viết lời phát biểu sau đây ở trên bảng: *Nếu chúng ta . . . , Sa Tan sẽ không có quyền năng gì đối với chúng ta.*

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 5:12. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm một cách mà họ có thể hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. Mặc dù học sinh có thể sử dụng những lời khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ nói rằng **nếu chúng ta xây dựng nền móng của mình trên Chúa Giê Su Ky Tô, thì Sa Tan sẽ không có quyền năng gì đối với chúng ta.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh đánh dấu các cụm từ trong Hê La Man 5:12 có cho thấy nguyên tắc này. Hãy nêu lên rằng Hê La Man 5:12 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên đánh dấu đoạn thánh thư này trong một cách đặc biệt để họ có thể tìm ra đoạn đó dễ dàng.

Hê La Man 5:12
là một đoạn thánh thư thông thạo. Nhắc đến ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Để giúp học sinh hiểu được nguyên tắc đã được dạy trong câu này, hãy xây dựng một cái tháp hoặc căn nhà nhỏ từ các đồ vật (như các khối hoặc sách), và hỏi những câu hỏi sau đây:

- Tại sao là điều cần thiết để một tòa nhà phải có một nền móng vững chắc?
- Các em nghĩ việc xây dựng nền móng của chúng ta trên Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa là gì?
- Những lời hứa nào được hứa với những người xây dựng nền móng của họ trên "đá của Đấng Cứu Chuộc chúng ta"?
- Chúng ta có thể làm gì để xây dựng nền móng của mình trên đá của Chúa Giê Su Ky Tô? (Các anh chị em có thể muốn hỏi học sinh cách các lẽ thật đã được giảng dạy trong Hê La Man 5:6–11 là ví dụ về cách chúng ta có thể xây dựng nền móng của mình trên Chúa Giê Su Ky Tô).

Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng việc xây dựng trên nền móng của Đấng Cứu Rỗi sẽ không ngăn chặn được các cuộc tấn công của Sa Tan, nhưng việc ấy sẽ cho chúng ta sức mạnh để khắc phục những cuộc tấn công đó.

- Khi nào các em có thể khắc phục được cám dỗ hoặc chịu đựng những thử thách vì nền móng của các em đã được xây dựng trên Chúa Giê Su Ky Tô?

Làm chứng về sức mạnh mà các anh chị em đã nhận được vì các anh chị em đã xây dựng nền móng của mình trên đá của Chúa Giê Su Ky Tô. Cho học sinh thời gian để viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một cách thức họ sẽ cố gắng một cách siêng năng hơn để xây dựng nền móng trên đá của Đấng Cứu Chuộc của họ.

Hê La Man 5:14–52

Chúa bảo vệ Nê Phi và Lê Hi trong tù, và nhiều dân La Man được cải đạo

Tóm lược Hê La Man 5:14–19 bằng cách giải thích rằng Nê Phi và Lê Hi đã thuyết giảng phúc âm với quyền năng lớn lao ở giữa dân Nê Phi và dân La Man. Do đó nhiều người dân Nê Phi ly khai đã trở về với đức tin. Trong Gia Ra Hem La và các khu vực lân cận, 8.000 dân La Man đã chịu phép báp têm.

Vẽ lại biểu đồ sau đây lên trên bảng. Chia lớp học ra thành từng cặp, và yêu cầu mỗi cặp học sinh sao chép biểu đồ này trên một tờ giấy. Yêu cầu các cặp học sinh cùng nhau làm việc để đọc các đoạn đã được liệt kê trong biểu đồ và sau đó vẽ một bức tranh đơn giản hoặc viết một bản tóm lược vắn tắt về điều mỗi đoạn văn mô tả. (Khi học sinh sao chép biểu đồ, hãy khuyến khích họ chừa đủ chỗ dưới mỗi đoạn tham khảo thánh thư cho hình ảnh hoặc bản tóm lược của họ).

Hê La Man 5:20–21	Hê La Man 5:22–25	Hê La Man 5:26–28
Hê La Man 5:29–34	Hê La Man 5:35–41	Hê La Man 5:42–44

Sau khi có đủ thời gian, mời học sinh vắn tắt cho thấy và giải thích hình ảnh hoặc bản tóm lược cho một cặp học sinh khác. Để giúp học sinh gia tăng sự hiểu biết của họ về những câu này, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Khi dân La Man bị bóng tối bao phủ, thì có một tiếng nói thúc giục họ phải làm gì? (Xin xem Hê La Man 5:29, 32).
- Hê La Man 5:30 mô tả tiếng nói như thế nào?
- Khi nào các em đã cảm thấy hay nghe được những lời mách bảo của "một tiếng nói hết sức dịu dàng"?
- A Mi Na Đáp đã dạy các anh em của mình phải làm gì để xua tan bóng tối? (Xin xem Hê La Man 5:41).
- Điều gì đã xảy ra khi dân La Man tuân theo lời khuyên bảo của A Mi Na Đáp và sử dụng đức tin nơi Đấng Ky Tô? (Xin xem Hê La Man 5:43–44).

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 5:44–47 cùng tìm kiếm những từ mô tả một số kết quả của sự hối cải.

- Từ những câu này, các em học được gì về sự hối cải? (Giúp học sinh nhận ra lẽ thật sau đây: **Khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải tội lỗi của mình thì Đức Thánh Linh sẽ làm cho lòng chúng ta chan hòa với sự bình an và niềm vui.**)

Tóm lược Hê La Man 5:48–52 bằng cách giải thích rằng dân La Man và dân Nê Phi ly khai, là những người đã có được kinh nghiệm về phép lạ này, ra đi phục sự dân chúng, và "phần lớn những người La Man" được cải đạo theo phúc âm.

Khuyến khích học sinh suy nghĩ xem họ có đang cảm thấy bình an và niềm vui trong cuộc sống của họ không. Nếu không, hãy mời họ suy ngẫm về điều họ có thể làm để xây dựng nền móng của họ trên Chúa Giê Su Ky Tô và xua tan những đám mây đen tối từ xung quanh họ.

Thông Thạo Thánh Thư—Hê La Man 5:12

Mời học sinh đọc Hê La Man 5:12. Để giúp họ học thuộc lòng câu này, hãy đưa cho họ một tờ giấy trắng. Yêu cầu họ viết câu này trên tờ giấy và chỉ sử dụng hình ảnh và chữ cái mà thôi. Đối với những từ gợi lên hình ảnh (chẳng hạn như *đá*, *nền móng*, *gió*, *mưa đá*, và *bão tố*), yêu cầu họ vẽ các hình ảnh đơn giản. Đối với những từ mà không gợi lên hình ảnh (chẳng hạn như *bây giờ* và *của tôi*), hãy yêu cầu họ viết các chữ cái đầu tiên của các từ đó. Mời học sinh tập đọc thuộc lòng câu này chỉ bằng cách sử dụng hình ảnh và chữ cái mà họ đã vẽ và viết. Các anh chị em cũng có thể mời họ trao đổi giấy với nhau và đọc thuộc lòng câu thánh thư bằng cách sử dụng những điều nhắc nhở mà các bạn cùng lớp của họ đã vẽ và viết. Khuyến khích học sinh mang tờ giấy của họ về nhà và để tờ giấy đó ở nơi mà họ sẽ thấy thường xuyên để họ có thể cố gắng đọc thuộc lòng đoạn thánh thư này.

Xin lưu ý: Vì bài học hôm nay dài, nên các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi có nhiều thời gian hơn.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Hê La Man 5:12. Làm thế nào chúng ta có thể chống lại "những ngọn gió mạnh" của kẻ nghịch thù?

Chủ Tịch Spencer W. Kimball đã dạy rằng chúng ta phải bám vào phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô khi kẻ nghịch thù tung ra những lực lượng của nó chống lại chúng ta:

"Chúng ta cũng đối phó với các lực lượng mạnh mẽ, đầy sức hủy diệt do kẻ nghịch thù tung ra. Vô số tội lỗi, sự tà ác, vô đạo đức, suy đồi, bạo ngược, lừa dối, âm mưu, và bất lương đang đe dọa tất cả chúng ta. Những điều đó đến với nhiều sức mạnh và tốc độ và sẽ hủy diệt chúng ta nếu chúng ta không cẩn thận.

"Nhưng một lời cảnh báo đã được đưa ra cho chúng ta. Chúng ta cần phải cảnh giác và lắng nghe cùng chạy trốn khỏi điều ác vì cuộc sống vĩnh cửu của chúng ta. Nếu không có sự giúp đỡ, chúng ta không thể chống lại điều ác. Chúng ta phải chạy trốn lên trên vùng đất cao hoặc bám nhanh vào vật gì mà có thể giữ chúng ta khỏi bị cuốn trôi. Điều mà chúng ta phải bám vào để được an toàn là phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Đó là sự bảo vệ của chúng ta khỏi bị bất cứ lực lượng nào mà quỷ dữ có thể tập hợp được. Một vị tiên tri trong Sách Mặc Môn được soi dẫn để khuyên bảo dân của ông: 'Hãy nhớ rằng các con phải xây dựng nền móng của mình trên đá của Đấng Cứu Chuộc chúng ta, tức là Đấng Ky Tô, Vị Nam Tử của Thượng Đế; để cho khi nào quỷ dữ tung những ngọn gió mạnh của nó ra, phải, những mũi tên trong cơn gió lốc của nó, phải, khi những trận mưa đá và những cơn bão tố mãnh liệt của nó tới tấp đổ xuống trên các con, thì nó sẽ không có quyền năng nào để lôi kéo các con xuống vực thẳm khốn cùng và đau thương bất tận được' (Hê La Man 5:12)" ("Hold Fast to the Iron Rod," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1978, 6).

BÀI HỌC 109

Hê La Man 6–7

Lời Giới Thiệu

Tiếp theo các nỗ lực truyền giáo của Nê Phi và Lê Hi, dân La Man đã gia tăng trong sự ngay chính. Tuy nhiên, dân Nê Phi trở nên tà ác và bắt đầu hỗ trợ bọn cướp Ga Đi An Tôn, và Thánh Linh của Chúa đã rút lui khỏi họ.

Nê Phi nói tiên tri rằng nếu Nê Phi tiếp tục sống trong sự tà ác, thì họ sẽ bị diệt vong. Ông cũng nói tiên tri rằng vì sự ngay chính của dân La Man, nên Chúa sẽ có lòng thương xót đối với họ và giữ gìn họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 6:3

Dân La Man trở nên ngay chính và chiến đấu chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn, trong khi dân Nê Phi gia tăng trong sự tà ác và hỗ trợ bọn cướp Ga Đi An Tôn

Hãy vẽ biểu đồ sau đây ở giữa bảng:

⇧

Ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống của các em

⇩

Mời học sinh nhận ra và suy nghĩ về những thái độ và hành động dẫn đến việc làm gia tăng ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống của họ và những thái độ và hành động dẫn đến việc làm giảm bớt ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.

Giải thích rằng Mặc Môn ghi lại rằng Chúa rút Thánh Linh của Ngài khỏi dân Nê Phi và bắt đầu trút Thánh Linh của Ngài xuống dân La Man (xin xem Hê La Man 6:35–36). Nhắc nhở học sinh rằng dân Nê Phi "vì sự phạm giới ấy mà họ trở nên yếu kém" (Hê La Man 4:26). "Thánh Linh của Chúa không còn gìn giữ họ nữa" (Hê La Man 4:24), và họ "đã chín muồi để chịu sự hủy diệt" (Hê La Man 5:2).

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 6:2. Mời lớp học dò theo cùng tìm kiếm các hành động và thái độ mà dẫn dân Nê Phi đến việc tiếp tục "[chín muồi] để chờ đón một sự hủy diệt vĩnh viễn" (Hê La Man 6:40). Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy yêu cầu một học sinh viết các câu trả lời của họ lên nửa phần dưới của tấm bảng, ở dưới hoặc bên cạnh mũi tên chỉ xuống dưới. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng từ *không hối cải* có nghĩa là ngoan cố và không hối hận).

Nhắc nhở học sinh rằng nhờ vào các nỗ lực truyền giáo của Nê Phi và Lê Hi trong năm trước, mà hàng ngàn người dân La Man ở Gia Ra Hem La đã chịu phép báp têm, và hầu hết dân La Man trong xứ Nê Phi đã được cải đạo theo phúc âm (xin xem Hê La Man 5:19–20, 50–51). Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 6:1, 3–5. Mời lớp học dò theo cùng tìm kiếm các hành động và thái độ mà dẫn dân La Man đến việc vui hưởng nhiều ảnh hưởng Thánh Linh hơn. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy yêu cầu một học sinh viết những câu trả lời của họ lên nửa phần trên của tấm bảng, ở trên hoặc bên cạnh mũi tên chỉ lên trên.

- Được vững chắc và bền lòng trong đức tin có nghĩa là gì đối với các em? (Xin xem Hê La Man 6:1).
- Các tín hữu của Giáo Hội đã đáp ứng như thế nào với sự cải đạo của dân La Man? (Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng việc chia sẻ phúc âm và kết tình thân hữu với Các Thánh Hữu có thể mang lại niềm vui lớn, cho dù chúng ta bị sự tà ác bao quanh).

Tóm lược Hê La Man 6:7–14 bằng cách giải thích rằng trong khoảng ba năm, dân Nê Phi và dân La Man được vui hưởng hòa bình. Khi ngành công nghiệp và thương mại gia tăng giữa họ, cả hai dân tộc này đều được thịnh vượng. Sau đó, trong năm thứ 66 của triều đại

các phán quan, hai vị trưởng phán quan bị giết chết. Mời một học sinh đọc to Hê La Man 6:16–17. Yêu cầu lớp học dò theo cùng nhận ra thêm thái độ và hành động mà khiến cho Thánh Linh phải rút lui khỏi dân Nê Phi. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy yêu cầu một học sinh viết những câu trả lời của họ lên trên nửa phần dưới của tấm bảng, ở bên dưới hoặc bên cạnh mũi tên chỉ xuống.

Chia sẻ các sự kiện sau đây với học sinh của các anh chị em:

Trái tim là cần thiết cho sự tồn tại của cơ thể chúng ta. Trái tim bơm máu khắp cơ thể để oxy và các chất dinh dưỡng khác có thể đi đến tất cả các tế bào của chúng ta. Trái tim của một người lớn có kích thước trung bình khoảng bằng một nắm tay, nó bơm 2.000 ga lông (7.570 lít) máu mỗi ngày. Nó đập khoảng 70 lần mỗi phút, hoặc 100.000 nhịp đập mỗi ngày.

- Vì biết được tính chất quan trọng của trái tim trong cơ thể của mình, các em sẽ sẵn sàng làm gì để giữ cho nó được khỏe mạnh?

Viết các câu tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *Hê La Man 6:17, 21, 26, 28–31.* Hãy nêu lên rằng mỗi câu trong đoạn tham khảo này sử dụng từ *trái tim* hay *lòng*, ám chỉ trái tim thuộc linh của ám chỉ trái tim thuộc linh của chúng ta. Cho học sinh thời gian để nghiên cứu các câu này và suy ngẫm về câu trả lời cho các câu hỏi sau đây. (Để tiết kiệm thời gian, hãy viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu hoặc chuẩn bị những câu hỏi này trong một tờ giấy phát tay cho học sinh để tham khảo trong khi họ nghiên cứu các câu được liệt kê ở trên bảng).

Tại sao các em nghĩ rằng Sa Tan lại quá quan tâm đến trái tim của con cái Thượng Đế như thế?

Dân Nê Phi đã làm gì để cho phép Sa Tan ảnh hưởng đến tâm hồn của họ? (Xin xem Hê La Man 6:17).

Điều gì xảy ra cho một người có tâm hồn bị Sa Tan ảnh hưởng hoặc kiềm chế? (Xin xem Hê La Man 6:21, 28, 30–31).

Mời một vài học sinh trả lời các câu hỏi. Sau đó yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe kỹ để nhận ra những cách mà Sa Tan cố gắng dùng cám dỗ để ảnh hưởng tâm hồn chúng ta.

"Có thể có những mặc khải giả mạo, những thúc giục từ quỷ dữ, những cám dỗ! Trong suốt cuộc sống của các anh chị em, bằng cách này hay cách khác, kẻ nghịch thù sẽ cố gắng dẫn các anh chị em đi lạc lối. . . .

"Nếu có bao giờ các anh chị em nhận được một sự thúc giục để làm một điều gì đó mà làm cho các anh chị em *cảm thấy* khó chịu, một điều gì đó mà các anh chị em biết trong *tâm trí* mình là sai và trái với các nguyên tắc ngay chính thì hãy đừng đáp ứng!" ("Personal Revelation: The Gift, the Test, and the Promise," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1994, 61).

Thêm *nghe theo và nhượng bộ cám dỗ* vào bản liệt kê ở nửa phía dưới của tấm bảng. Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Hê La Man 6:20–21, 37–38. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những phản ứng khác nhau của dân La Man và dân Nê Phi đối với ảnh hưởng của bọn cướp Ga Đi An Tôn.

Cho học sinh biết rằng sau khi Mặc Môn ghi lại điều đã xảy ra cho dân Nê Phi và dân La Man, thì ông đã chỉ ra những bài học mà chúng ta có thể học được từ kinh nghiệm của họ. Viết những lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng:

Dân Nê Phi mất Thánh Linh vì . . .

Chúa trút Thánh Linh của Ngài xuống dân La Man vì . . .

Mời học sinh đọc Hê La Man 6:34–36, tìm kiếm chi tiết mà sẽ giúp họ hoàn tất những lời phát biểu ở trên bảng.

- Dựa trên điều các em đọc trong những câu này, các em có thể hoàn tất những lời phát biểu ở trên bảng như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn hoàn tất những lời phát biểu ở trên bảng bằng cách sử dụng các câu trả lời của học sinh).
- Những câu này dạy gì về điều chúng ta có thể làm để có Thánh Linh ở với chúng ta? (Mặc dù học sinh có thể đưa ra một số câu trả lời, nhưng hãy chắc chắn là họ nói rằng **khi chúng ta tin tưởng và tuân theo lời của Chúa, Ngài sẽ trút Thánh Linh của Ngài xuống chúng ta.** Học sinh cũng nên nói rằng **khi chúng ta cho phép Sa Tan ảnh hưởng tâm hồn chúng ta, thì Thánh Linh của Chúa sẽ rút lui khỏi chúng ta**).

Yêu cầu học sinh chú ý đến những bản liệt kê họ đã viết ở bên trên và dưới các mũi tên ở trên bảng. Nêu lên rằng các hành động và thái độ ở trên nửa phần đầu của tấm bảng tượng trưng cho sự sẵn lòng để tin tưởng và tuân theo lời của Chúa, trong khi các hành động và thái độ ở nửa phần dưới của tấm bảng tượng trưng cho sự tà ác và cứng lòng.

- Các em đang làm gì để tích cực mời ảnh hưởng của Đức Thánh Linh vào cuộc sống của mình và ngăn chặn ảnh hưởng của Sa Tan khỏi tâm hồn của các em?
- Làm thế nào một trong các hành động ở trên nửa phần đầu của tấm bảng đã giúp mời Đức Thánh Linh vào cuộc sống của các em? (Các anh chị em cũng có thể yêu cầu học sinh suy ngẫm xem họ có làm bất cứ hành động nào hoặc có bất cứ thái độ nào được liệt kê ở nửa phần dưới của tấm bảng không và cân nhắc xem điều đó đã dẫn đến việc làm giảm bớt ảnh hưởng của Thánh Linh trong cuộc sống của họ như thế nào).

Yêu cầu học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một điều mà họ sẽ làm để mời Thánh Linh của Chúa vào cuộc sống của họ. Khuyến khích họ theo đuổi đến cùng mục tiêu của mình.

Hê La Man 7

Nê Phi thuyết giảng cho dân Nê Phi tà ác và ra lệnh cho họ phải hối cải

Đối với mỗi câu hỏi sau đây, hãy mời học sinh sử dụng thánh thư của họ để tìm ra những câu trả lời càng nhanh càng tốt. Bảo họ phải đứng lên khi tìm được câu trả lời. Gọi người đứng lên đầu tiên để trả lời mỗi câu hỏi. Sau đó yêu cầu học sinh ngồi xuống trước khi các anh chị em đọc câu hỏi kế tiếp.

- Theo Hê La Man 7:1, vị tiên tri đã trở về từ xứ phía bắc tên là gì?
- Cụm từ nào trong Hê La Man 7:2 mô tả điều Nê Phi đã dạy dân chúng ở xứ phía bắc?
- Theo Hê La Man 7:3, tại sao Nê Phi rời bỏ xứ phía bắc?
- Theo Hê La Man 7:4, người nào đã thế chỗ phán quan lúc Nê Phi trở về Gia Ra Hem La?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 7:5, và yêu cầu lớp học nhận ra cách bọn cướp Ga Đi An Tôn cai trị dân chúng.

Tóm lược Hê La Man 7:6–12 bằng cách giải thích rằng khi Nê Phi đã nhìn thấy tình trạng của dân ông, "lòng ông nặng trĩu nỗi đau buồn trong tâm tư mình" (Hê La Man 7:6). Ông đi lên trên một ngọn tháp trong khu vườn của mình để cầu nguyện và than khóc cho sự tà ác của dân ông. Khi dân chúng nghe ông cầu nguyện và than khóc, thì đám đông tụ tập lại để tìm hiểu lý do tại sao ông cảm thấy buồn bã như vậy. Ông đã sử dụng cơ hội này để giảng dạy cho họ.

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 7:15–16.

- Tại sao Nê Phi nói dân chúng "cần phải ngạc nhiên"?
- Sa Tan tìm kiếm điều gì?

Mời học sinh tạm dừng lại và suy nghĩ về hình ảnh Nê Phi đã sử dụng. Sau khi Sa Tan có thể ảnh hưởng đến tâm hồn của dân chúng rồi, thì nó tìm cách xô linh hồn của họ xuống nơi khốn cùng vĩnh viễn.

- Các em nghĩ tại sao Nê Phi cảnh báo dân chúng về ý định của Sa Tan? Nê Phi đã muốn họ tránh điều gì?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Hê La Man 7:17–22, 26–28. Mời nửa lớp học nhận ra các tội lỗi của dân Nê Phi, và yêu cầu nửa lớp học kia nhận ra những hậu quả Nê Phi đã cảnh báo sẽ đến nếu dân chúng không hối cải.

Khi nửa lớp đầu tiên báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy nêu ra những điểm tương tự với điều được viết ở nửa phần dưới của tấm bảng. Khi nửa lớp kia báo cáo, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Cụm từ nào trong Hê La Man 7:22 chỉ ra một điều mà Chúa giữ lại không ban cho những người từ chối hối cải? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên đánh dấu cụm từ này trong quyển thánh thư của họ).
- Theo Hê La Man 7:28, kết quả sẽ là gì khi dân chúng từ chối hối cải? (Họ sẽ bị diệt vong. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng trong trường hợp của dân Nê Phi, việc họ từ chối hối cải có nghĩa là họ sẽ bị diệt vong về phần thể xác lẫn thuộc linh).

BÀI HỌC 110

Hê La Man 8–9

Lời Giới Thiệu

Sau khi Nê Phi đã tuyên bố rằng dân chúng phải hối cải hoặc sẽ bị hủy diệt, thì các phán quan đồi bại khích động nhiều người chống lại ông. Một số người mạnh dạn bênh vực ông. Nê Phi đã dạy rằng những người bác bỏ chứng ngôn của ông cũng đã bác bỏ chứng ngôn của tất cả các vị tiên tri đã đến trước ông, tất cả những người này đã làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô. Như một bằng chứng rằng ông là một vị tiên tri, Nê Phi tiết lộ rằng vị trưởng phán quan đã bị sát hại. Khi lời nói của Nê Phi đã được xác minh, một số người chấp nhận ông là một vị tiên tri.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 8:1–10

Các phán quan đồi bại cố gắng khích động dân chúng chống lại Nê Phi

- Một số ảnh hưởng nào cố gắng thuyết phục các em đừng tin vào những lời của các vị tiên tri?

Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, hãy yêu cầu một học sinh viết câu trả lời của họ lên trên bảng. Mời học sinh tìm kiếm những hiểu biết về điều họ nên làm khi đối phó với những ảnh hưởng giống như những người mà họ sẽ đọc trong Hê La Man 8 ngày hôm nay.

Nhắc nhở học sinh rằng Nê Phi đã mạnh dạn đưa ra một sứ điệp về sự hối cải cho dân của ông (xin xem Hê La Man 7). Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Hê La Man 8:1–6. Mời lớp học dò theo cùng nhận ra cách mà các vị phán quan đã phản ứng với lời giảng dạy của Nê Phi. Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng một số các phán quan là một phần của nhóm bí mật Ga Đi An Tôn.

- Sứ điệp của các phán quan cho dân chúng là gì? (Họ cố gắng thuyết phục dân chúng tức giận Nê Phi).
- Theo Hê La Man 8:4, tại sao các phán quan sẽ không trừng phạt Nê Phi?

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về điều họ sẽ làm nếu có người nào đó cố gắng thuyết phục họ bỏ qua những lời của các vị tiên tri.

Nói cho học sinh biết rằng một số người đã lên tiếng chống lại những ý kiến của các phán quan. Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 8:7–9. Hãy nêu lên rằng giống như một số người trong đám đông, **chúng ta có thể cất cao tiếng nói của mình để hỗ trợ cho vị tiên tri, cho dù đó không phải là điều được ưa thích để làm.**

- Đã có những lần nào trong cuộc sống của các em khi các em đã cất cao tiếng nói của mình để hỗ trợ vị tiên tri, mặc dù những lời giảng dạy của vị ấy không được người khác ưa thích? Điều này tạo ra một sự khác biệt trong cuộc sống của các em như thế nào? Điều này ảnh hưởng đến những người khác như thế nào?

Yêu cầu học sinh đọc Hê La Man 8:10 để tìm ra việc những lời của những người này đã tạo ra một sự khác biệt như thế nào.

- Việc một số người ủng hộ vị tiên tri đã tạo ra một sự khác biệt nào? Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng cho chúng ta để làm điều này ngày nay?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta cần nhớ đến lời phát biểu của Edmund Burke: 'Điều cần thiết duy nhất cho sự chiến thắng của quỷ dữ là những người tốt không làm gì cả.' [Thuộc John Bartlett, biên soạn, *Familiar Quotations*, xuất bản lần thứ 15 (1980), ix.] Chúng ta cần lên tiếng với những công dân khác có cùng mối quan tâm trên khắp thế gian để chống lại những khuynh hướng hiện tại. Chúng ta cần phải nói cho những người bảo trợ các phương tiện truyền thông thô bỉ biết rằng chúng ta đã chán ngấy rồi. Chúng ta cần phải hỗ trợ các chương

trình và các sản phẩm có tính cách xây dựng và nâng cao tinh thần. Cùng với những người láng giềng và bạn bè mà có cùng mối quan tâm với mình, chúng ta có thể gửi ra một thông điệp rõ ràng đến những người có trách nhiệm" ("Chúng Ta Hãy Lên Tiếng để Cho Mọi Người Nghe," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2003, 18).

- Làm thế nào chúng ta có thể chống lại những ảnh hưởng mà cố gắng thuyết phục chúng ta làm ngược lại với những lời của các vị tiên tri?
- Một số cách thích hợp nào để chống lại ảnh hưởng xấu xa và ủng hộ những lời của các vị tiên tri?

Mời học sinh cho biết về một thời điểm mà họ hoặc một người nào đó họ biết đứng lên chống lại những ảnh hưởng đó.

Hê La Man 8:11–24

Hê La Man dạy rằng tất cả các vị tiên tri đều làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 8:13. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra điều gì Nê Phi nói mà dân chúng đã phủ nhận. Cho học sinh xem hình Môi Se và Con Rắn bằng Đồng (62202; *Gospel Art Book* [2009], no. 16). Yêu cầu họ đọc Hê La Man 8:14–15 và nhận ra điều Môi Se đã dạy về Đấng Cứu Rỗi.

- Một người có thể "nhìn lên Vị Nam Tử của Thượng Đế với đức tin" bằng một số cách nào?
- Việc có một "tâm hồn thống hối," như đã được nói đến trong Hê La Man 8:15, là phải khiêm nhường, biết hối cải, và lãnh nhận ý muốn của Chúa. Tại sao thái độ này rất cần thiết khi chúng ta trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi?
- Việc biết được sứ mệnh của Đấng Cứu Rỗi có thể giúp chúng ta chống lại điều tà ác như thế nào?

Mời học sinh trình bày lại lời giảng dạy trong Hê La Man 8:15, bằng cách sử dụng lời riêng của họ. Ví dụ, họ có thể nói rằng **nếu chúng ta tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô và thực hành đức tin nơi Ngài, thì chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu.**

Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 8:16. Mời lớp học dò theo cùng nhận ra những người khác đã dạy sứ điệp được nói đến trong Hê La Man 8:15. Sau đó yêu cầu học sinh nhanh chóng tìm kiếm trong Hê La Man 8:17–22 tên của các vị tiên tri khác đã làm chứng về Đấng Ky Tô. Mời học sinh suy ngẫm nhiều chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô mà họ đã đọc hoặc nghe từ các vị tiên tri thời xưa và các vị tiên tri ngày sau.

Giải thích rằng nhiều người bác bỏ Nê Phi và sứ điệp của ông. Mời học sinh đọc Hê La Man 8:24–26 và nhận ra những hậu quả dân Nê Phi gặp phải vì họ bác bỏ những chứng ngôn của các vị tiên tri.

- Các em nghĩ tại sao những người luôn luôn phủ nhận lẽ thật và chống lại Thượng Đế phải gặp những hậu quả nghiêm trọng như vậy?
- Khi nào một sứ điệp của vị tiên tri đã giúp các em quay về với Chúa?

Mời học sinh cân nhắc xem làm thế nào họ có thể cải thiện trong các nỗ lực của họ để quay về với Đấng Cứu Rỗi. Khuyến khích họ tập trung vào một cách mà họ sẽ cải thiện trong vòng tuần tới.

Cho học sinh thời giờ để suy nghĩ

Hỏi những câu hỏi đã được cẩn thận sắp đặt một cách rõ ràng để khuyến khích sự suy nghĩ. Một số câu hỏi có thể đòi hỏi học sinh phải dành ra thời gian để suy ngẫm trước khi trả lời. Trong trường hợp như vậy, các anh chị em có thể nói: "Hãy dành ra một giây lát để suy nghĩ về câu trả lời của các em, và sau đó tôi sẽ yêu cầu trả lời."

Hê La Man 8:25–9:41

Nê Phi tiết lộ rằng vị trưởng phán quan đã bị giết chết

Hãy tóm lược Hê La Man 8:25–28 bằng cách giải thích rằng với tính cách là bằng chứng rằng dân chúng đang ở trong một tình trạng tội lỗi và Nê Phi nói lời của Thượng Đế, Nê Phi đã tiết lộ rằng vị trưởng phán quan đã bị giết chết. Chia lớp học ra thành từng cặp. Mười mỗi cặp học sinh tưởng tượng rằng họ là những thám tử về vụ án này để xác định ai đã giết chết vị trưởng phán quan. Viết các câu hỏi sau đây lên trên bảng hoặc viết những câu hỏi này trên một tờ giấy phát tay cho từng cặp học sinh.

Ngày Thứ Nhất của Cuộc Điều Tra:

1. Khi năm người điều tra những lời tố cáo của Nê Phi, họ đã tìm thấy điều gì? Tại sao họ té xuống đất? (Xin xem Hê La Man 9:1–5).

2. Dân chúng đã nghi ngờ ai là kẻ giết người? (Xin xem Hê La Man 9:7–9).

Ngày Thứ Hai của Cuộc Điều Tra:

3. Ai đã được trả tự do? (Xin xem Hê La Man 9:10–13, 18).

4. Ai đã bị cáo buộc? (Xin xem Hê La Man 9:16–17, 19).

5. Nê Phi đã chia sẻ thêm thông tin nào? (Xin xem Hê La Man 9:25–36).

6. Kẻ giết người là ai? (Xin xem Hê La Man 9:37–38).

Mời các cặp học sinh tìm ra câu trả lời cho câu hỏi 1 và 2. Khi họ đã có đủ thời gian, hãy hỏi:

- Khi năm người khám phá ra vị trưởng phán quan đã bị giết chết, họ đã tin điều gì? Họ đã sợ điều gì? (Xin xem Hê La Man 9:5).

Mời các cặp học sinh trả lời các câu hỏi còn lại để hoàn tất cuộc điều tra của họ. Rồi sau đó hỏi:

- Theo Nê Phi, Sê An Tum nói gì sau khi thú nhận tội của mình? (Xin xem Hê La Man 5:12).
- Theo Hê La Man 9:39–41, tại sao một số người tin Nê Phi?

Mời học sinh tóm lược điều họ đã học được từ Hê La Man 9 về những lời của các vị tiên tri. Học sinh có thể đề cập đến nhiều ý nghĩ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Những lời của các vị tiên tri sẽ được ứng nghiệm.** Để nhấn mạnh lẽ thật này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh đọc Giáo Lý và Giao Ước 1:37–38).

- Những kinh nghiệm nào đã củng cố chứng ngôn của các em rằng chúng ta có các vị tiên tri chân chính trên thế gian ngày nay?

Kết luận với chứng ngôn của các anh chị em rằng những lời nói của các vị tiên tri sẽ được ứng nghiệm.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Hê La Man 8:14–15. "Con rắn đồng"

Khi Nê Phi nói về việc Môi Se treo lên một "con rắn đồng," ông đề cập đến một thời gian mà con cái Y Sơ Ra Ên bị "rắn lửa" tràn ngập (xin xem Dân Số Ký 21:6–9; lưu ý rằng từ *đồng* có nghĩa là làm bằng đồng). Điều dẫn đến sự rắc rối của dân Y Sơ Ra Ên là họ đã nói nghịch cùng Thượng Đế và các vị tiên tri của Ngài (xin xem Dân Số Ký 21:5). Những người nhìn vào con rắn bằng đồng đều được chữa lành, và những người chọn không nhìn vào nó điều bị chết (xin xem Dân Số Ký 21:9; 1 Nê Phi 17:41).

Cũng giống như những người Do Thái, nhiều người trong thời kỳ của Nê Phi nói nghịch lại cùng Thượng Đế và vị tiên tri của Ngài. Khi Nê Phi đề cập đến câu chuyện về con rắn bằng đồng, ông nhấn mạnh rằng dân của ông phải "nhìn lên Vị Nam Tử của Thượng Đế với đức tin" và sống (Hê La Man 8:15; xin xem thêm Giăng 3:14–15, mà trong đó Chúa Giê Su Ky Tô tự ám chỉ Ngài là con rắn bằng đồng, tức là một biểu tượng về Sự Đóng Đinh của Ngài trong tương lai). Sau đó Nê Phi đã nhắc nhở dân chúng rằng tất cả các vị tiên tri đã làm chứng về Đấng Ky Tô (xin xem Hê La Man 8:16–23).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Hê La Man 7–9. Phần trình bày Video

Thay vì sử dụng sinh hoạt điều tra trong bài học, các anh chị em có thể muốn chiếu phần trình bày video có tựa đề "Chu Kỳ của Tính Kiêu Ngạo;" đây là một phần mô tả về câu chuyện trong Hê La Man 7–9 và vài câu đầu tiên trong Hê La Man 10. Phần trình bày có sẵn trên *Book of Mormon DVD Presentations 1–19* (54011) và LDS.org.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Hê La Man 1–9 (Đơn Vị 22)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Hê La Man 1–9 (đơn vị 22) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Hê La Man 1–2)

Khi học sinh nghiên cứu những vụ bất đồng chính trị và giết người ở giữa dân Nê Phi và việc chiếm đóng thành phố Gia Ra Hem La của dân La Man, họ học được rằng sự tranh chấp là chia rẽ và làm cho chúng ta dễ bị ảnh hưởng của kẻ nghịch thù. Họ cũng học được rằng các tập đoàn bí mật có thể dẫn đến sự hủy diệt các xã hội.

Ngày 2 (Hê La Man 3–4)

Bằng cách nghiên cứu việc các tín đồ Nê Phi khiêm nhường của Đấng Cứu Rỗi đã kiên trì chịu đựng nhiều sự ngược đãi như thế nào, học sinh đã học được rằng bất chấp sự ngược đãi và thử thách, đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô có thể gia tăng khi chúng ta khiêm nhường kêu cầu Thượng Đế và dâng hiến lòng mình lên Ngài. Khi học sinh nghiên cứu về tính kiêu ngạo ngày càng gia tăng của dân Nê Phi đã để cho dân La Man giành được một nửa xứ của dân Nê Phi như thế nào, họ học được rằng tính kiêu ngạo và sự tà ác tách rời chúng ta ra khỏi Thánh Linh của Chúa và phó mặc chúng ta vào sức mạnh riêng của mình.

Ngày 3 (Hê La Man 5)

Bằng cách nghiên cứu lời khuyên dạy Hê La Man đã đưa ra cho hai con trai Nê Phi và Lê Hi của ông, học sinh học được rằng nếu chúng ta xây dựng nền móng của mình trên Chúa Giê Su Ky Tô, thì Sa Tan sẽ không có quyền năng gì đối với chúng ta. Nhờ quyền năng của Thượng Đế và đức tin cùng các nỗ lực truyền giáo của Nê Phi và Lê Hi, nhiều dân La Man đã hối cải. Học sinh học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải tội lỗi của chúng ta, thì Đức Thánh Linh làm chan hòa tâm hồn với sự bình an và niềm vui.

Ngày 4 (Hê La Man 6–9)

Học sinh học được rằng khi chúng ta tin tưởng và tuân theo những lời của Chúa, thì Ngài sẽ trút Thánh Linh của Ngài xuống chúng ta. Nê Phi cảnh báo dân Nê Phi tà ác về những hậu quả của sự tà ác của họ và nhấn mạnh rằng nếu chúng ta từ chối hối cải tội lỗi của mình thì chúng ta sẽ mất sự bảo vệ của Chúa và các phước lành của cuộc sống vĩnh cửu. Sau khi lắng nghe những lời của Nê Phi, một số người đã đứng lên bênh vực ông. Học sinh học được rằng nếu chúng ta chống lại điều ác thì chúng ta có thể ngăn chặn điều ác tiến triển. Nê Phi nhắc nhở dân chúng rằng nhiều vị tiên tri đã làm chứng về Đấng Cứu Rỗi và dạy rằng khi chúng ta tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô và thực hành đức tin nơi Ngài, thì chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu. Từ những lời dạy của Nê Phi được ghi trong Hê La Man 7–9, học sinh đã học được rằng những lời của các vị tiên tri sẽ được ứng nghiệm.

Lời Giới Thiệu

Giữa lúc sự tranh chấp và tà ác đang gia tăng, Nê Phi đã dạy các con trai của ông rằng nền móng đức tin của họ phải là Chúa Giê Su Ky Tô. Những lời giảng dạy của Nê Phi về sự hối cải và lắng nghe những lời của các vị tiên tri của Chúa là thiết yếu đối với hạnh phúc của dân chúng.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 1–5

Dân Nê Phi bị thất bại vì sự tranh chấp và tà ác; nhiều người dân La Man được cải đạo trong khi Nê Phi và Lê Hi thuyết giảng phúc âm

Yêu cầu học sinh xem xét lý do tại sao một số tòa nhà đứng vững vàng trong một thời gian dài, trong khi những tòa nhà khác sụp đổ. Sau đó hỏi: Tại sao là điều quan trọng để một tòa nhà có một nền móng vững chắc?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 5:12. Vì đây là một câu thánh thư thông thạo, hãy mời một vài học sinh cố gắng đọc thuộc lòng câu đó. Khuyến khích họ cố gắng mặc dù họ có thể không hoàn toàn thuộc lòng câu đó. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Điều gì được hứa trong câu này nếu chúng ta xây dựng cuộc sống của chúng ta trên nền móng của Chúa Giê Su Ky Tô? (Câu trả lời của học sinh cần phải nói rằng **nếu chúng ta xây dựng nền móng của chúng ta trên Chúa Giê Su Ky Tô, thì Sa Tan sẽ không có quyền năng gì đối với chúng ta**).
- Các em đã làm gì để xây dựng cuộc sống của mình trên nền móng của Chúa Giê Su Ky Tô?

Mời học sinh nói về thời gian mà chứng ngôn của họ về Đấng Cứu Rỗi đã giúp họ chống lại cám dỗ hay chịu đựng những thử thách. Chia sẻ chứng ngôn về sức mạnh thuộc linh các anh chị em đã nhận được vì các anh chị em đã xây dựng cuộc sống của mình trên nền móng của Chúa Giê Su Ky Tô. Khuyến khích học sinh suy nghĩ về một hoặc nhiều cách thức hơn mà họ sẽ cố gắng để xây dựng cuộc sống của họ vững vàng hơn trên đá của Đấng Ky Tô.

Hê La Man 6–7

Dân La Man trở nên ngay chính hơn trong khi dân Nê Phi trở nên tà ác hơn; Nê Phi thuyết giảng cho dân Nê Phi tà ác và ra lệnh cho họ phải hối cải

Nhắc nhở học sinh rằng trong khi nhiều dân La Man hối cải và tăng trưởng mạnh mẽ trong phúc âm, dân Nê Phi sống trong sự tà ác và Đức Thánh Linh đã rút lui khỏi họ. Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thời gian trong cuộc sống khi họ cảm thấy Thánh Linh rút lui khỏi họ vì sự lựa chọn của họ.

Giải thích rằng khi Nê Phi đã nhìn thấy tình trạng của dân ông, "lòng ông nặng trĩu nỗi đau buồn" (Hê La Man 7:6). Ông đã đi lên trên một ngọn tháp trong khu vườn của mình để cầu nguyện và than khóc cho sự tà ác của dân chúng. Đám đông dân chúng quy tụ xung quanh ông, và Nê Phi dùng cơ hội này để giảng dạy cho họ.

Mời một học sinh lên phía trước lớp để tượng trưng cho Nê Phi ở trên ngọn tháp của ông. Yêu cầu em học sinh đó đọc to Hê La Man 7:15–22, 26–28 trong khi phần còn lại của lớp học dò theo. Trước khi em học sinh đó đọc, hãy chia lớp học ra làm hai. Yêu cầu một nửa lớp học tìm kiếm điều Nê Phi đã dạy là tội lỗi của dân Nê Phi, và yêu cầu một nửa kia nhận ra những hậu quả mà Nê Phi đã làm chứng là sẽ đến nếu dân Nê Phi không hối cải. Sau đó yêu cầu học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy.

Sau khi học sinh đã trả lời xong, hãy mời họ nói đến các nguyên tắc chúng ta có thể học hỏi từ câu chuyện này. Học sinh có thể chia sẻ những nguyên tắc khác nhau, nhưng họ cần phải nói rằng **nếu chúng ta từ chối hối cải tội lỗi của mình thì chúng ta sẽ mất đi sự bảo vệ của Chúa và các phước lành của cuộc sống vĩnh cửu.**

Để giúp học sinh hiểu được nguyên tắc này, hãy mời họ giải thích những hậu quả nào có thể đến với những người trong các tình huống sau đây: (1) Một thiếu niên từ chối hối cải về chứng nghiện hình ảnh sách báo khiêu dâm. (2) Ưu tiên cao nhất của một thiếu nữ là trở thành nổi tiếng và được mọi người ngưỡng mộ mặc dù đã được cha mẹ của em ấy giảng dạy khác. (3) Một thiếu niên đã lắng nghe lời chỉ dẫn của các vị tiên tri để tra cứu thánh thư và cầu nguyện, nhưng em ấy từ chối không làm cả hai điều đó.

Mời học sinh suy ngẫm xem có bất cứ điều gì mà họ cần phải hối cải để họ có thể có được sức mạnh của Chúa một cách trọn vẹn hơn trong cuộc sống của họ không.

Hê La Man 8

Nê Phi dạy rằng tất cả các vị tiên tri đều làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô

Viết các từ *chấp nhận* và *bác bỏ* lên trên bảng. Yêu cầu học sinh giải thích sự khác biệt giữa hai từ này. Mời một học sinh đọc Hê La Man 8:13 trong khi lớp học nhận ra điều Nê Phi nói là dân chúng đã bác bỏ. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh đánh dấu điều họ khám phá.

Cho học sinh thấy hình Môi Se và Con Rắn bằng Đồng (62202; *Bộ Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 16). Mời họ đọc Hê La Man 8:14–15 và nhận ra điều Môi Se đã dạy về Đấng Cứu Rỗi. Mời họ báo cáo điều họ học được. Rồi sau đó hỏi:

- Một người có thể trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi trong đức tin bằng một số cách nào?
- Một "tâm hồn thống hối" có nghĩa là gì? (Là khiêm nhường, biết hối cải, và tiếp nhận ý muốn của Chúa). Tại sao thái độ này là cần thiết khi chúng ta trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi?
- Làm thế nào việc biết về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi có thể giúp chúng ta chống lại điều ác và hối cải khi phạm tội?

Mời học sinh nêu ra một nguyên tắc chúng ta có thể học được từ những câu này. Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải nói rằng **nếu chúng ta tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô và thực hành đức tin nơi Ngài, thì chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu.**

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 8:16, và yêu cầu lớp học nhận ra người nào khác đã giảng dạy về sứ mệnh của Đấng Cứu Rỗi. Yêu cầu học sinh nhanh chóng tra cứu Hê La Man 8:17–22 để biết được tên của các vị tiên tri khác đã làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô. Mời học sinh suy nghĩ về cách các vị tiên tri thời xưa, cũng như trong thời của chúng ta, đã làm chứng về sứ mệnh và sự hy sinh chuộc tội của Đấng Cứu Rỗi.

Mời học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ về ý nghĩa của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi trong cuộc sống của họ. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ chứng ngôn của mình.

Đơn Vị Kế Tiếp (Hê La Man 10–16)

Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng Chúa đã hứa với họ rằng Ngài sẽ làm bất cứ điều gì họ cầu xin Ngài làm. Nê Phi đã trung thành đến mức Chúa đã hứa điều này với ông và ban cho ông quyền năng niêm phong. Khuyến khích học sinh nghiên cứu Hê La Man 10–11 tuần này, tìm kiếm những cách Nê Phi đã sử dụng quyền năng mà Chúa đã ban cho ông để giúp đỡ dân của ông. Cũng mời họ tìm kiếm có bao nhiêu điểm triệu về sự giáng sinh và cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô mà họ có thể nhận ra khi họ học hỏi lời tiên tri của Sa Mu Ên người La Man trong Hê La Man 13–16.

BÀI HỌC 111

Hê La Man 10

Lời Giới Thiệu

Cuộc xử án để xác định ai đã ám sát vị trưởng phán quan kết thúc khi lời tiết lộ của Nê Phi về kẻ giết người đã được xác nhận. Sau khi thoát khỏi hình phạt từ những cáo buộc sai lầm đã nhắm vào mình, Nê Phi bắt đầu đi bộ về nhà. Ông suy ngẫm điều Chúa đã cho ông thấy, và cảm thấy buồn nản vì sự tà ác của dân chúng.

Trong lúc đang suy ngẫm và buồn rầu này, ông đã nghe được tiếng nói của Chúa. Chúa ban phước cho ông với quyền năng niêm phong và truyền lệnh cho ông phải tiếp tục thuyết giảng sự hối cải cho dân chúng. Ngay lập tức Nê Phi tuân theo lệnh truyền của Chúa.

Môi trường của lớp học

Một bối cảnh lý tưởng cho việc học hỏi phúc âm nuôi dưỡng những cảm nghĩ về tình yêu thương, sự tôn trọng, tôn kính, và bình an. Đó là một nơi trật tự, góp phần vào một ý nghĩa về mục đích. Anh Cả Boyd K. Packer dạy rằng "sự soi dẫn đến dễ dàng hơn trong các bối cảnh yên tĩnh," và rằng "sự tôn kính mời gọi sự mặc khải" ("Reverence Invites Revelation," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1991, 21, 22).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 10:1–11

Nê Phi nhận được quyền năng niêm phong

Nhắc nhở học sinh về điều Nê Phi tiết lộ về vụ giết chết vị trưởng phán quan, đã được ghi lại trong Hê La Man 8–9. Mời học sinh tưởng tượng ra mình đang ở vào vị trí của Nê Phi, chỉ sau khi ông đã tiết lộ là ai đã giết chết vị trưởng phán quan.

- Các em sẽ cảm thấy như thế nào? Các em sẽ trông mong người khác phản ứng như thế nào?
- Các em sẽ muốn nói gì với dân chúng?
- Các em sẽ cảm thấy như thế nào nếu dân chúng làm ngơ với các em và bỏ mặc các em?

Giải thích rằng sau khi đã được minh oan về vụ giết chết vị trưởng phán quan, Nê Phi bắt đầu trở về nhà. Mời một học sinh đọc to Hê La Man 10:1–3 và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Nê Phi đã làm khi ông đi bộ về nhà. Các anh chị em có thể muốn đề nghị nên học sinh đánh dấu các từ *suy ngẫm* mỗi khi thấy từ đó trong các câu này.

- Tại sao Nê Phi "buồn nản"?
- Điều gì đã xảy ra khi Nê Phi đang suy ngẫm? (Tiếng nói của Chúa đến với ông). Sự liên hệ giữa việc suy ngẫm và nhận được mặc khải là gì?

Khi học sinh trả lời, giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Suy ngẫm những sự việc của Chúa chuẩn bị cho chúng ta để nhận sự mặc khải.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng.

Hỏi học sinh xem họ có thể nghĩ về những câu chuyện trong thánh thư hay lịch sử Giáo Hội khi người ta nhận được mặc khải là một kết quả của việc suy ngẫm những sự việc của Chúa. (Những ví dụ gồm có con trai của Lê Hi là Nê Phi, là người đã nhận được một khải tượng sau khi ước muốn được nhìn thấy những điều mà cha của ông đã trông thấy và "đang ngồi suy tư trong lòng" [xin xem 1 Nê Phi 10:17; 11:1]; Joseph Smith, là người nhận được Khải Tượng Thứ Nhất sau khi ông "suy ngẫm mãi" về Gia Cơ 1:5 [xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:11–17]; và Joseph F. Smith, là người đã nhận được khải tượng về sự cứu chuộc người chết sau khi suy ngẫm và suy nghĩ về những lời của Chúa [xin xem GLGƯ 138:1–6, 11]).

- Khi nào việc suy ngẫm đã giúp các em nhận được sự mặc khải cá nhân? (Các em có thể muốn đề cập rằng việc nhận được sự mặc khải cá nhân không phải lúc nào cũng ngoạn mục như một số ví dụ trong thánh thư. Những kinh nghiệm về sự mặc khải thường là những giây phút soi sáng bất ngờ, chẳng hạn như khi chúng ta bất ngờ hiểu một điều nào đó mà chúng ta đã từng thấy khó hiểu).
- Một số lần hoặc tình huống khi suy ngẫm những sự việc của Chúa sẽ đặc biệt thích hợp là gì? (Ví dụ về những lần như vậy gồm có trong lúc và sau lễ Tiệc Thánh, trước và sau những lời cầu nguyện cá nhân và học thánh thư, sau khi xem hoặc nghe đại hội trung ương, trong khi nhịn ăn, trong khi phục vụ trong đền thờ, và trong khi tôn vinh Chúa vào ngày Sa Bát).

Khuyến khích học sinh dành ra thời gian để suy ngẫm thường xuyên. Đề nghị họ nên viết ra những ấn tượng mà họ nhận được khi suy ngẫm.

Để chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học tập kinh nghiệm của Nê Phi, hãy mời họ tưởng tượng rằng những người hàng xóm của họ sẽ đi xa trong một thời gian và cần một người nào đó trông coi nhà cửa và đồ đạc.

- Các em nghĩ những người hàng xóm của các em sẽ muốn loại người nào để trông coi nhà của họ?
- Làm thế nào các em có thể cho những người hàng xóm của các em thấy rằng các em đang chuẩn bị để được giao phó cho những trách nhiệm như vậy?

Yêu cầu học sinh đọc thầm Hê La Man 10:4–5, tìm kiếm lý do tại sao Chúa giao phó cho Nê Phi với các phước lành và trách nhiệm lớn lao. (Các em có thể cần phải giải thích rằng *sự không biết mệt mỏi* có nghĩa là sốt sắng hoặc chuyên cần). Mời học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy.

- Làm thế nào sự phục vụ không biết mệt mỏi cho thấy rằng Chúa có thể giao phó cho chúng ta các phước lành và trách nhiệm?
- Việc noi theo gương của Nê Phi là không sợ người khác có thể giúp chúng ta chuẩn bị cho trách nhiệm trong vương quốc của Chúa như thế nào?
- Cụm từ "ngươi . . . đã không nghĩ tới mạng sống của mình" có nghĩa là gì đối với các em?

Viết điều sau đây lên trên bảng: *Chúa giao phó cho chúng ta các phước lành và trách nhiệm khi chúng ta . . . .* Hỏi học sinh họ sẽ hoàn tất lời phát biểu này như thế nào, dựa trên điều họ đã học được về Nê Phi trong Hê La Man 10:4–5. Một cách học sinh có thể hoàn tất lời phát biểu này là như sau: **Chúa giao phó cho chúng ta các phước lành và trách nhiệm khi chúng ta đặt ý muốn của Ngài trước ý muốn của chúng ta.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên viết lẽ thật này trong quyển thánh thư hoặc trong sổ tay hay nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

Mời học sinh suy ngẫm những câu hỏi sau đây và viết câu trả lời của họ cho một trong số các câu hỏi này:

- Mới đây, các em đã làm gì trong cuộc đời để cho Chúa thấy rằng ý muốn của Ngài là quan trọng hơn ý muốn của các em?
- Một khía cạnh của cuộc sống các em trong đó các em có thể tìm kiếm ý muốn của Chúa hữu hiệu hơn là gì?

Hãy làm chứng về sự sẵn lòng của Chúa để giao phó cho chúng ta các phước lành càng ngày càng lớn hơn khi chúng ta tìm kiếm ý muốn của Ngài và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài.

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 10:5–7, tìm kiếm các phước lành và trách nhiệm Chúa đã ban cho Nê Phi. Trong khi học sinh đang đọc, hãy viết điều sau đây lên trên bảng:

Câu 5

Câu 6

Câu 7

Mời một vài học sinh viết lên bảng, bên cạnh số câu tương ứng, các phước lành Chúa đã ban cho Nê Phi.

Nhấn mạnh rằng một trong các phước lành Chúa đã ban cho Nê Phi là quyền năng niêm phong. Sau đó, viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Quyền năng niêm phong và tháo mở trên thế gian và trên trời.*** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Hê La Man 10:7.

Hỏi học sinh xem họ có biết những người nào khác ngoài Hê La Man đã được ban cho quyền năng niêm phong không. Sau khi học sinh trả lời, các anh chị em có thể mời họ tham khảo chéo Hê La Man 10:7 với các câu thánh thư sau đây: 1 Các Vua 17:1 (Ê Li); Ma Thi Ơ 16:15–19 (Phi E Rơ); Giáo Lý và Giao Ước 132:46 (Joseph Smith).

Giải thích rằng các chìa khóa của quyền năng này ngày nay được Vị Chủ Tịch của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô nắm giữ. Giống như Nê Phi, Các Vị Chủ Tịch của Giáo Hội đã phục vụ một cách không mệt mỏi và cho thấy rằng Chúa có thể giao phó cho họ các phước lành và trách nhiệm lớn lao. Chúng ta thường nói đến quyền năng niêm phong có liên quan với lễ gắn bó gia đình qua các giáo lễ đền thờ.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về quyền năng niêm phong, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Các đền thờ, giáo lễ, giao ước, lễ thiên ân và lễ gắn bó đã được phục hồi, chính xác như đã được tiên tri. Các giáo lễ của đền thờ cung ứng sự hòa giải với Chúa và gắn bó gia đình với nhau vĩnh viễn. Việc tuân theo các giao ước thiêng liêng được lập trong đền thờ làm cho chúng ta hội đủ điều kiện nhận được cuộc sống vĩnh cửu—ân tứ vĩ đại nhất của Thượng Đế ban cho loài người" ("Chuẩn Bị cho Các Phước Lành của Đền Thờ," *Ensign*, tháng Mười năm 2010, 42).

- Trong những cách nào các em đã được ban phước với sự hiểu biết rằng gia đình có thể được đoàn tụ vĩnh viễn?
- Làm thế nào các em có thể tìm kiếm các phước lành của quyền năng niêm phong trong tương lai? (Những câu trả lời có thể bao gồm việc học sinh có thể chuẩn bị cho lễ hôn phối trong đền thờ và họ có thể làm công việc đền thờ và lịch sử gia đình bây giờ mà sẽ cho phép họ được làm lễ gắn bó với tổ tiên đã qua đời của họ).

Chia sẻ những cảm nghĩ của các anh chị em về các phước lành của quyền năng niêm phong và tầm quan trọng của việc nhận được các giáo lễ gắn bó trong đền thờ.

Hê La Man 10:12–19

Nê Phi tuân theo lệnh truyền của Chúa để thuyết giảng sự hối cải cho dân chúng

Hỏi học sinh xem họ có từng trì hoãn làm một việc mà họ đã được yêu cầu để làm không. (Các ví dụ có thể gồm có việc trì hoãn hoàn tất một công việc vặt trong nhà hoặc một bài tập ở trường học hoặc nơi sở làm).

- Chúng ta có thể gửi thông điệp nào cho người khác khi chúng ta trì hoãn làm điều họ yêu cầu chúng ta làm?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 10:11–12. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách Nê Phi đáp ứng khi Chúa truyền lệnh cho ông phải thuyết giảng sự hối cải cho dân chúng.

- Chúng ta cho Chúa thấy điều gì khi chúng ta đáp ứng một cách nhanh chóng lời khuyên dạy và lệnh truyền của Ngài?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 10:13–14. Sau đó yêu cầu một học sinh khác đọc to Hê La Man 10:15–17.

- Tấm gương của Nê Phi trong những câu này dạy cho chúng ta biết điều gì?
- Chúa đã giúp Nê Phi như thế nào?

Giúp học sinh thấy rằng vì lòng trung tín của Nê Phi, nên Chúa đã bảo vệ và ban phước cho ông với quyền năng lớn lao. Nê Phi đã quyết tâm hoàn thành sứ mệnh Chúa đã ban cho ông.

- Làm thế nào các em có thể cho thấy quyết tâm của mình để phục vụ Chúa?

Khuyến khích học sinh tìm kiếm những cách để đặt ý muốn của Chúa trước ý muốn của họ và nhanh chóng vâng lời. Làm chứng về các phước lành sẽ đến khi chúng ta vâng lời Chúa.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Bài học này đủ dài để có thể có đủ thời giờ làm sinh hoạt ôn lại phần thông thạo thánh thư sau đây.

Chỉ định cho mỗi học sinh một trong những câu thánh thư thông thạo sau đây để đọc thầm: 1 Nê Phi 3:7; 2 Nê Phi 2:27; 2 Nê Phi 31:19–20; Mô Si A 2:17. Yêu cầu học sinh đọc đoạn thánh thư họ đã được chỉ định và xem xét cách nó áp dụng đối với Nê Phi và giáo vụ của ông được ghi trong Hê La Man 10. Sau khi có đủ thời gian, mời một vài học sinh trả lời.

BÀI HỌC 112

Hê La Man 11–12

Lời Giới Thiệu

Chương 11 và 12 trong sách Hê La Man bao gồm 14 năm lịch sử dân Nê Phi trong đó dân chúng trải qua một chu kỳ của sự ngay chính và tà ác. Lịch sử này cho thấy cách người ta có thể nhanh chóng quên Chúa và cách Ngài sửa phạt họ để giúp họ hối cải và trở lại cùng Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 11

Dân Nê Phi trải qua một chu kỳ của sự ngay chính và tà ác

Vẽ lại biểu đồ sau đây lên trên bảng. Giải thích biểu đồ này tượng trưng cho điều mà thường được gọi là chu kỳ kiêu ngạo.

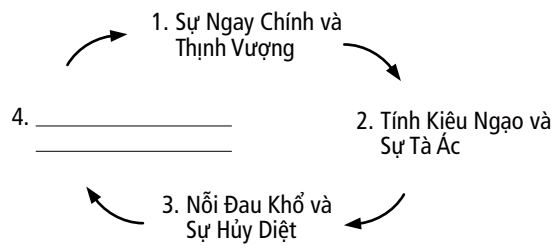

Yêu cầu học sinh cân nhắc điều họ sẽ viết cho yếu tố thứ tư của chu kỳ. Cho phép học sinh thảo luận về các câu trả lời có thể đưa ra. Sau khi đã thảo luận được một chút, hãy viết *Sự Khiêm Nhường và Hối Cải* bên cạnh số 4 trong biểu đồ. Giải thích rằng sinh hoạt thánh thư sau đây sẽ cho thấy cách mà những người dân trong Sách Mặc Môn đã trải qua chu kỳ này. Nêu ra rằng chu kỳ này thường được nhìn thấy trong các xã hội lớn, nhưng nó cũng có thể phản ánh mẫu mực trong cuộc sống của gia đình và cá nhân.

Nhắc nhở học sinh rằng ngay cả sau khi Nê Phi đã nói với dân chúng về cái chết của vị trưởng phán quan, "nhưng họ đã chai đá trong lòng và không chịu nghe theo những lời của Chúa" (Hê La Man 10:13). Vào cuối năm thứ 71 của chế độ các phán quan, dân chúng đã "chia rẽ nhau và bắt đầu sát hại lẫn nhau bằng gươm" (Hê La Man 10:18).

- Vào lúc này, các em nghĩ những người dân Nê Phi này ở chỗ nào trong chu kỳ kiêu ngạo?

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng. Đừng bao gồm các câu trả lời được in nghiêng trong cột thứ ba và thứ tư. Nếu có thể, sao chép biểu đồ trong tờ giấy để phát tay cho mỗi học sinh. Nếu điều này không thể thực hiện được, yêu cầu họ sao chép biểu đồ trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Làm mẫu cách để hoàn tất biểu đồ bằng cách hoàn tất dòng đầu tiên chung với lớp học. Mời một học sinh đọc to Hê La Man 11:1–2. Yêu cầu lớp học đưa ra một bản tóm lược ngắn gọn về tình trạng của dân chúng như được mô tả trong các câu này. Viết những câu trả lời của họ lên trên biểu đồ. Sau đó yêu cầu học sinh nhận ra giai đoạn nào hoặc các giai đoạn nào của chu kỳ mà dân chúng đang ở đó. Viết những câu trả lời của họ lên trên biểu đồ.

Khi học sinh hiểu cách hoàn tất biểu đồ, hãy cho họ thời giờ để làm như vậy. Các anh chị em có thể yêu cầu họ làm việc riêng, theo từng cặp hoặc nhóm nhỏ, hoặc cùng chung với lớp học.

Làm mẫu các sinh hoạt thánh thư

Khi các anh chị em chuẩn bị để yêu cầu học sinh hoàn tất một sinh hoạt thánh thư, hãy xác định mức độ khó khăn của sinh hoạt và khả năng của học sinh. Trong một số tình thế, các anh chị em có thể muốn tự mình cho thấy rõ một phần sinh hoạt để học sinh có thể nhìn thấy điều họ sẽ cần phải làm khi họ hoàn tất chỉ định của họ.

Những năm của chế độ các phán quan	Các câu trong Hê La Man 11	Phần mô tả tình trạng của dân chúng	(Các) giai đoạn trong chu kỳ
72–73	1–2	*Cảnh tranh chấp và chiến tranh gia tăng, và đảng cướp bí mật tiếp tục công việc hủy diệt.*	*2, 3*
73–75	3–6	*Do lời cầu xin của Nê Phi lên Chúa, nên nạn đói thay thế chiến tranh, và hàng ngàn người bắt đầu chết đói.*	*2, 3*
75	7–11	*Dân chúng bắt đầu tưởng nhớ tới Chúa và hạ mình, và họ quét sạch bọn cướp Ga Đi An Tôn ra khỏi họ.*	*3, 4*
76	17–20	*Dân chúng vui mừng và tôn vinh Thượng Đế. Họ sống ngay chính, và bắt đầu thịnh vượng trở lại.*	*4, 1*
77–79	21–23	*Sự thịnh vượng và hòa bình được khôi phục lại. Những cuộc tranh chấp đều nhỏ nhặt, và được giải quyết bằng những mặc khải và lời giảng dạy phúc âm.*	*1*
80	24–26	*Dân chúng trở nên kiêu ngạo, giận dữ, và tà ác lần nữa. Một đảng cướp tà ác phát triển trở lại trong dân chúng, với những vụ giết người và kế hoạch bí mật của họ.*	*2, 3*
80–81	27–35	*Bọn cướp gây ra cảnh tàn phá và hủy diệt, và các quân đội Nê Phi và La Man không thể hủy diệt đảng cướp tà ác. Bọn cướp giết chết nhiều người và bắt theo một số người, kể cả phụ nữ và trẻ em, vào nơi hoang dã. Những thử thách dẫn dân chúng tới việc tưởng nhớ đến Chúa.*	*3, 4*

Sau khi học sinh đã có thời gian để hoàn tất biểu đồ, hãy yêu cầu họ báo cáo điều họ đã học được từ sinh hoạt này. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Theo Hê La Man 11:4, tại sao Nê Phi cầu nguyện xin có nạn đói? (Ông hy vọng rằng một nạn đói sẽ dẫn dân chúng tới việc tưởng nhớ đến Chúa và hối cải).
- Dân chúng đã có thể làm gì để tránh giai đoạn "đau khổ và hủy diệt" của chu kỳ?

Học sinh có thể đưa ra nhiều câu trả lời hay cho câu hỏi này. Hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Qua lòng khiêm nhường và sự hối cải, chúng ta có thể tránh được tính kiêu ngạo và sự hủy diệt.** Hãy nêu lên rằng dân Nê Phi có thể đã tránh được các giai đoạn thứ hai và thứ ba của chu kỳ. Họ có thể đã sống ngay chính và luôn luôn khiêm nhường, hối cải không chậm trễ bất cứ khi nào họ phạm tội. Nếu họ đã sống theo cách này, thì họ vẫn phải trải qua một số thử thách, nhưng họ không phải chịu đựng nỗi đau khổ khủng khiếp và sự hủy diệt vì sự tà ác của họ mà ra.

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 11:36–37.Yêu cầu lớp học dò theo cùng lắng nghe về sự thay đổi mà đã xảy ra trong một khoảng thời gian ngắn.

- Sau khi tưởng nhớ đến Chúa, dân Nê Phi đã mất bao lâu để "chín muồi để chờ đón sự hủy diệt"? (Bốn năm).
- Giai đoạn nào của chu kỳ kiêu ngạo được mô tả ở phần cuối của Hê La Man 11?

Yêu cầu học sinh nhận ra và suy nghĩ về thời gian cụ thể mà họ đã thấy được chu kỳ này đến mức độ nào đó trong cuộc sống của họ hoặc cuộc sống của những người họ biết. Mời họ suy ngẫm điều họ có thể làm để tránh những giai đoạn thứ hai và thứ ba của chu kỳ. Khuyến khích họ viết các ý kiến cụ thể mà họ nhận được khi họ suy ngẫm.

Hê La Man 12

Mặc Môn giải thích lý do tại sao Chúa sửa phạt dân chúng

Hãy viết điều sau đây lên trên bảng: *"Và do đó mà chúng ta có thể thấy được . . ."* Giải thích rằng Mặc Môn đã sử dụng cụm từ này để chỉ ra những bài học được rút ra từ các câu chuyện ông đã ghi lại.

- Dựa trên Hê La Man 11, các em sẽ hoàn tất lời phát biểu này như thế nào?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 12:1, và yêu cầu lớp học tìm cách Mặc Môn đã hoàn tất lời phát biểu.

- Cụm từ "lòng dạ của con cái loài người là giả dối" có nghĩa gì đối với các em?
- Điều gì giúp cho lòng các em vẫn luôn luôn tận tụy cùng Chúa?

Yêu cầu học sinh yên lặng nghiên cứu Hê La Man 12:2–3 tìm kiếm các bài học khác mà Mặc Môn muốn chúng ta học hỏi từ lịch sử này của dân Nê Phi. Nhắc nhở học sinh rằng Mặc Môn thường sử dụng các cụm từ như "chúng ta có thể thấy" (câu 2}) và "do đó chúng ta thấy" (câu 3) khi ông chia sẻ các lẽ thật chúng ta có thể học được từ các câu chuyện trong thánh thư.

- Bằng lời riêng của các em, Mặc Môn muốn chúng ta học các bài học nào? (Học sinh có thể đưa ra các câu trả lời như sau: **Nếu chúng ta không cẩn thận, sự thịnh vượng của chúng ta có thể dẫn chúng ta đến việc quên Chúa; Chúa khiển trách dân Ngài để khuấy động họ tưởng nhớ đến Ngài**).
- Các em nghĩ tại sao những người thịnh vượng đôi khi lại quên Chúa?
- Các em nghĩ tại sao người ta đôi khi cần phải bị sửa phạt trước khi họ nhớ tới Chúa? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *sửa phạt* có nghĩa là sửa chỉnh một người nào đó bằng hình phạt hay loại đau khổ nào đó).

Yêu cầu học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Chúa có thể sửa phạt chúng ta trong những cách nào ngày nay?

Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sự sửa phạt thiêng liêng có ít nhất ba mục đích: (1) thuyết phục chúng ta phải hối cải, (2) cải tiến và thánh hóa chúng ta, và (3) đôi khi đổi hướng lộ trình của chúng ta trong cuộc sống thành lộ trình mà Thượng Đế biết là con đường tốt hơn" ("Phàm Những Kẻ Ta Yêu thì Ta Quở Trách Sửa Phạt," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 98).

- Làm thế nào sự sửa phạt của Chúa là bằng chứng về tình yêu thương của Ngài?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 12:4–6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các thái độ mà làm cho người ta khó để nhớ tới Thượng Đế. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm ra.

Giải thích rằng Mặc Môn đã mô tả những người từ chối để cho Chúa hướng dẫn họ là những người "còn kém hơn bụi đất thế gian" (Hê La Man 12:7). Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 12:7–8.

- Tại sao những người như vậy được coi là "còn kém hơn bụi đất thế gian"? (Giúp học sinh hiểu rằng Mặc Môn đã không dạy rằng con người là kém giá trị đối với Cha Thiên Thượng hơn bụi đất. Thay vì thế, ông đang thu hút sự chú ý đến một thực tế rằng bụi đất luôn luôn tuân theo lệnh truyền của Thượng Đế, nhưng con người thường thì không).

Tóm tắt Hê La Man 12:9–22 bằng cách đề cập rằng trong những câu này Mặc Môn nhắc nhở chúng ta về quyền năng vĩ đại của Chúa—rằng Chúa có thể truyền lệnh cho các nguyên tố vật lý di chuyển hoặc thay đổi và rằng Ngài có thể làm cho một người phạm tội bị khai trừ khỏi nơi hiện diện của Ngài. Mời học sinh tra cứu Hê La Man 12:23–26, tìm kiếm bằng chứng cho thấy là chúng ta đều có giá trị nhiều hơn bụi đất. Các em có thể muốn đề nghị học sinh nên đánh dấu các từ và cụm từ quan trọng đối với họ.

- Ân tứ nào có sẵn cho chúng ta khi chúng ta hối cải và lưu tâm đến tiếng nói của Chúa?
- Bằng chứng này có giá trị như thế nào đối với Thượng Đế?

Viết những lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng. Mời học sinh viết một lời kết thúc cho bài học hôm nay bằng cách hoàn tất những lời phát biểu này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Và như vậy tôi thấy trong Hê La Man 11–12 rằng . . .

Và do đó tôi sẽ . . .

Làm chứng rằng khi chúng ta tưởng nhớ tới Chúa, lưu tâm đến tiếng nói của Ngài, và hối cải, thì chúng ta cho thấy lòng khiêm nhường và đức tin của mình nơi Ngài. Để đổi lại, Ngài giữ lời hứa của Ngài để ban phước và làm cho chúng ta thịnh vượng, cuối cùng ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu.

BÀI HỌC 113

Hê La Man 13

Lời Giới Thiệu

Một vài năm trước khi Đấng Cứu Rỗi giáng sinh, Chúa đã gửi một vị tiên tri người La Man tên là Sa Mu Ên đến thuyết giảng sự hối cải cho dân Nê Phi. Ông rao truyền cho dân Nê Phi ở Gia Ra Hem La về tin mừng cứu chuộc qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Ông cũng đương đầu với họ về việc họ bác bỏ các vị tiên tri và khuynh hướng của họ để tìm kiếm hạnh phúc trong sự bất chính. Ông cảnh báo họ về sự hủy diệt mà sẽ đến với họ nếu họ không hối cải.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 13

Sa Mu Ên cảnh báo dân Nê Phi về sự hủy diệt của họ nếu họ không hối cải

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị tờ giấy phát tay ở cuối bài học này. Các anh chị em có thể muốn cắt tờ giấy phát tay ra thành ba phần, với sự chỉ định của một nhóm trên mỗi tờ giấy. Ngoài ra trước khi lớp học bắt đầu, sao chép lại phần đại cương sau đây của Hê La Man 13 lên trên bảng.

Hê La Man 13:1–4. Chúa kêu gọi Sa Mu Ên người La Man thuyết giảng cho dân Nê Phi.

Hê La Man 13:5–23. Sa Mu Ên cảnh báo dân Nê Phi về sự hủy diệt mà sẽ xảy đến cho họ nếu họ không hối cải.

Hê La Man 13:24–39. Sa Mu Ên cảnh báo dân chúng về những hậu quả của việc bác bỏ các vị tiên tri và từ chối hối cải.

Bắt đầu bài học bằng cách trưng bày hình Sa Mu Ên người La Man Đứng trên Tường Thành (62370; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 81). Hỏi học sinh xem họ có biết lý do tại sao dân Nê Phi muốn giết chết Sa Mu Ên không. Sau khi học sinh trả lời, hãy giải thích rằng Hê La Man 13–16 ghi chép câu chuyện về tiên tri Sa Mu Ên người La Man. Câu chuyện này rất độc đáo vì đây là lần duy nhất trong Sách Mặc Môn mà chúng ta học hỏi về một vị tiên tri người La Man đang kêu gọi dân Nê Phi phải hối cải. Trong thời gian này, dân La Man sống ngay chính hơn dân Nê Phi. Hãy tham khảo phần đại cương ở trên bảng để cho học sinh một cái nhìn khái quát ngắn gọn về Hê La Man 13.

Chia lớp học ra thành ba nhóm. (Nếu có thể, mỗi nhóm nên có số học sinh bằng nhau). Đưa cho mỗi học sinh một bản sao về chỉ định cho nhóm của mình (được tìm thấy ở phần cuối bài học). Nói cho học sinh biết là họ sẽ nghiên cứu riêng một phần của Hê La Man 13 và sau đó giảng dạy lẫn nhau điều họ đã học được. Yêu cầu mỗi học sinh chuẩn bị để giảng dạy các nguyên tắc từ đoạn thánh thư đã được chỉ định cho mình và chuẩn bị các câu trả lời cho các câu hỏi kèm theo. Cho học sinh sự lựa chọn để viết câu trả lời của họ. (Sinh hoạt này sẽ cho phép tất cả các học sinh tham gia và sẽ cung cấp một môi trường an toàn để học sinh có thể chia sẻ những cảm nghĩ, ý nghĩ và chứng ngôn với nhau).

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để nghiên cứu riêng, hãy chỉ định cho họ làm việc trong các nhóm ba người. Nếu có thể được, mỗi nhóm nên gồm có một học sinh đã nghiên cứu Hê La Man 13:1–7, 11, một người đã nghiên cứu Hê La Man 13:17–23, và một người đã nghiên cứu Hê La Man 13:24–33. Dành đủ thời gian cho mỗi học sinh để chia sẻ các câu trả lời của họ với các thành viên khác của nhóm. Trong lúc các cuộc thảo luận của nhóm nhỏ, hãy đi xung quanh lớp học và theo dõi những câu trả lời của học sinh. Khi thích hợp, hãy thêm những hiểu biết sâu sắc của các anh chị em vào các cuộc thảo luận mà các anh chị em nghe được.

Khi học sinh đã có thời gian để giảng dạy lẫn nhau, mời một vài người trong số họ chia sẻ với toàn thể lớp học một lẽ thật hay sự hiểu biết sâu sắc mà họ đã học được từ một học sinh khác trong lúc sinh hoạt.

Tóm lược Hê La Man 13:9–14 bằng cách giải thích rằng dân Nê Phi sẽ bị hủy diệt trong 400 năm (xin xem Hê La Man 13:9–10), và lý do duy nhất mà họ đã không bị hủy diệt chính

Cho phép học sinh đề cập đến điều họ học được từ nhau

Nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh, những lời nói và lời bày tỏ của học sinh có thể có một ảnh hưởng đáng kể đến tâm trí của những người bạn của họ. Khi yêu cầu họ nói đến lẽ thật họ đã học hỏi lẫn nhau, các anh chị em giúp họ trau dồi một môi trường yêu thương, tôn trọng, và đoàn kết.

là những người ngay chính vẫn còn sống ở giữa họ (xin xem Hê La Man 13:13–14). Làm chứng rằng Sa Mu Ên đã được Chúa gửi đến với dân Nê Phi, và ông đã nói điều Chúa đặt vào lòng của ông khi ông mời dân Nê Phi hối cải và trở lại cùng Chúa (xin xem Hê La Man 13:11).

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 13:27–28. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm ra cách dân Nê Phi đã đáp ứng với các tiên tri giả.

- Theo Sa Mu Ên, dân Nê Phi đã đáp ứng như thế nào với những người đã giảng dạy điều sai lạc? Các em nghĩ tại sao có một số người đã chấp nhận lời khuyên nhủ của ông và những người khác lại từ chối?
- Những lời phát biểu và thái độ chúng ta đã đọc trong Hê La Man 13:27 là hiển nhiên như thế nào trong thời kỳ chúng ta?

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Khi vị tiên tri cho biết điều chúng ta cần phải biết, nhưng chúng ta lại không muốn nghe, thì cách chúng ta phản ứng với những lời của ông là một thử thách về lòng trung tín của chúng ta" ("Fourteen Fundamentals in Following the Prophet" [bài nói chuyện tại buổi họp đặc biệt devotional BYU, ngày 26 tháng Hai năm 1980], 3–4, speeches.byu.edu).

- Lời khuyên dạy nào từ các vị tiên tri có thể là khó khăn đối với một số người để tuân theo ngày nay?
- Một ví dụ về lời khuyên dạy của vị tiên tri mà các em đã chọn để vâng theo là gì? Các em đã được ban phước như thế nào vì đã tuân theo lời khuyên dạy này?

Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một cách mà họ có thể cải thiện trong việc tuân theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri tại thế.

Khi học sinh đã có đủ thời gian để viết, thì hãy yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 13:33–37. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà dân Nê Phi không hối cải cuối cùng sẽ phải trải qua và điều họ sẽ nói về bản thân mình. Sau đó mời một học sinh khác đọc to Hê La Man 13:38. Yêu cầu lớp học tìm kiếm sự thật đáng buồn mà Sa Mu Ên đã tuyên bố về các thế hệ tương lai của dân Nê Phi.

- Sa Mu Ên đã tuyên bố lẽ thật đáng buồn nào về các thế hệ tương lai của dân Nê Phi?
- Các em nghĩ Sa Mu Ên có ý nói gì khi ông nói rằng "những ngày thử thách của [họ] đã trôi qua rồi"? (Các thế hệ tương lai của dân Nê Phi sẽ trì hoãn sự hối cải của họ cho đến khi quá muộn đối với họ để hối cải. Và vì họ sẽ không hối cải, nên tội lỗi của họ sẽ dẫn tới sự hủy diệt của họ).
- Điều gì là sai trái với việc tìm kiếm "hạnh phúc bằng cách làm điều bất chính"? (Giúp học sinh thấy rằng **hạnh phúc đích thật chỉ đến khi chúng ta tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế**).
- Dân chúng tìm kiếm hạnh phúc trong việc làm điều bất chính bằng một số cách nào?

Nhắc nhở học sinh về các câu chuyện khác trong Sách Mặc Môn trong đó các cá nhân tiếp tục phản nghịch và tà ác cho đến khi họ trở nên cứng lòng đối với ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. (Các ví dụ gồm có La Man và Lê Mu Ên là những người đã trở nên "mất hết cảm giác" [1 Nê Phi 17:45] và từ chối lưu tâm đến lời của Thượng Đế, và Vua Nô Ê cùng dân ông, là những người đã từ chối hối cải bất chấp những lời cảnh báo của tiên tri A Bi Na Đi). Sa Mu Ên nhấn mạnh rằng việc dân Nê Phi từ chối hối cải sẽ dẫn đến sự hủy diệt dân của họ trong các thế hệ tương lai.

Giúp học sinh hiểu rằng đối với riêng mỗi cá nhân, có hy vọng cho tất cả những người chịu chọn hối cải. Qua sự hối cải, chúng ta có thể nhận được sự tha thứ của Chúa và ngăn ngừa chúng ta trở nên cứng lòng. Để giúp học sinh hiểu rằng chúng ta có thể sửa chỉnh cuộc sống của mình qua sự hối cải, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Trong lúc tham dự khóa huấn luyện để trở thành một phi công trưởng, tôi đã học cách lái máy bay để bay khoảng đường rất xa. Những chuyến bay trên các đại dương bao la, ngang qua các bãi sa mạc mênh mông, và bay từ lục địa này đến lục địa khác đều cần phải có sự hoạch định kỹ lưỡng để bảo đảm đi đến nơi đã định một cách an toàn. Một số chuyến bay thẳng này có thể kéo dài đến 14 tiếng đồng hồ và dài khoảng 14.500 cây số.

"Có một điểm quyết định quan trọng trong những chuyến bay dài như vậy được mọi người biết đến là *điểm trở về an toàn.* Cho tới điểm này, chiếc máy bay có đủ nhiên liệu để

quay đầu lại và an toàn trở về phi trường nơi cất cánh. Nếu bay qua khỏi điểm trở về an toàn, thì người phi công đã bỏ lỡ cơ hội này và phải tiếp tục bay. Đó là lý do tại sao điểm này được nói đến là *điểm không thể trở về.*

". . . Sa Tan muốn chúng ta nghĩ rằng khi chúng ta phạm tội thì chúng ta đã vượt qua 'điểm không thể trở về'—rằng đã quá trễ để thay đổi hướng đi của chúng ta. . . .

". . . Để làm cho chúng ta mất hy vọng, cảm thấy khổ sở giống như nó, và tin rằng chúng ta không còn được tha thứ nữa, Sa Tan còn có thể dùng sai những lời trong thánh thư mà nhấn mạnh đến công lý của Thượng Đế để ngụ ý rằng không có lòng thương xót. . . .

"Đấng Ky Tô đến để cứu rỗi chúng ta. Nếu chúng ta đi sai đường, thì Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô có thể cho chúng ta sự bảo đảm rằng tội lỗi *không phải* là điểm không thể trở về. Có thể có một sự trở về an toàn nếu chúng ta chịu tuân theo kế hoạch của Thượng Đế dành cho sự cứu rỗi của mình" ("Điểm Trở Về An Toàn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 99).

- Những lời nhận xét của Chủ Tịch Uchtdorf đem lại hy vọng như thế nào cho một người nào đó đã phạm tội?

Khuyến khích học sinh suy ngẫm các lẽ thật mà họ đã thảo luận. Khuyến khích học sinh làm theo bất cứ ấn tượng nào họ đã nhận được từ Đức Thánh Linh. Làm chứng rằng hạnh phúc sẽ đến với những người lưu ý đến lời mời gọi của Chúa để hối cải.

Xin lưu ý: Chuẩn bị các tờ giấy phát tay sau đây cho ba nhóm đã được mô tả trước đó trong bài học.

Nhóm 1—Hê La Man 13:1–7, 11

Các vị tiên tri nói những sứ điệp mà Thượng Đế đặt vào lòng của họ.

1. Các em cảm thấy các câu nào giảng dạy lẽ thật này?
2. Thượng Đế đã đặt sứ điệp nào vào lòng của Sa Mu Ên?
3. Các em nghĩ tại sao có thể khó khăn đối với Sa Mu Ên để truyền đạt sứ điệp này?
4. Sa Mu Ên đã hy vọng sứ điệp của ông sẽ có ảnh hưởng nào đến dân Nê Phi?
5. Khi nào các em đã cảm thấy rằng cha, mẹ hoặc vị lãnh đạo Giáo Hội đã được soi dẫn để đưa ra một sứ điệp cho các em? Sứ điệp này đã ảnh hưởng đến các em như thế nào?
6. Các em có thể tìm thấy thêm các lẽ thật nào trong những câu này?

Nhóm 2—Hê La Man 13:17–23

Khi chúng ta không tưởng nhớ tới Chúa, thì chúng ta dễ bị ảnh hưởng bởi tính kiêu ngạo và sự bất chính.

1. Các em cảm thấy các câu nào giảng dạy lẽ thật này?
2. Sa Mu Ên đã nói sự rủa sả nào sẽ giáng xuống dân Nê Phi nếu họ tiếp tục trong sự bất chính?
3. Lòng ham mê của cải của dân Nê Phi đã dẫn đến các tội lỗi nào khác?
4. Giới trẻ có thể để tâm vào một số điều gì dẫn đến tính kiêu ngạo và tội lỗi?
5. Các em nghĩ tại sao là điều cần thiết để "nhớ đến Chúa, Thượng Đế của các người, về những gì Ngài đã ban phước cho các người"? (Hê La Man 13:22).
6. Các em có thể tìm thấy thêm các lẽ thật nào trong những câu này?

Nhóm 3—Hê La Man 13:24–33

Nếu bác bỏ những lời của các vị tiên tri của Chúa, thì chúng ta sẽ cảm thấy hối tiếc và buồn phiền.

1. Các em cảm thấy những câu nào giảng dạy lẽ thật này?
2. Theo Sa Mu Ên, tại sao dân Nê Phi khước từ các vị tiên tri chân chính?
3. Các em nghĩ tại sao một số người chấp nhận các tiên tri giả như Sa Mu Ên đã mô tả?
4. Một số lời giảng dạy cụ thể của các vị tiên tri và sứ đồ tại thế là gì?
5. Các vị tiên tri và sứ đồ tại thế đã cảnh báo chúng ta phải tránh xa một số "kẻ điên rồ và mù quáng hướng dẫn" nào (Hê La Man 13:29)?
6. Các em có thể tìm thấy thêm các lẽ thật nào trong những câu này?

BÀI HỌC 114

Hê La Man 14

Lời Giới Thiệu

Trong khi tiếp tục thuyết giảng cho dân Nê Phi ở Gia Ra Hem La, Sa Mu Ên người La Man loan báo các điềm triệu mà sẽ đánh dấu sự giáng sinh và cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô. Ông giải thích rằng ông đã nói tiên tri về các điềm triệu này để giúp dân chúng tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và thuyết phục họ phải hối cải các tội lỗi của họ. Ông dạy rằng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả nhân loại sẽ được đưa trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế. Trong khi kêu gọi dân chúng phải hối cải, ông đã hứa rằng người biết hối cải sẽ được tha thứ tội lỗi của họ nhưng những người không hối cải sẽ bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Thượng Đế một lần nữa.

Chia sẻ chứng ngôn

Một chứng ngôn là một lời tuyên bố đơn giản, trực tiếp về lẽ thật. Hãy thường xuyên làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm phục hồi của Ngài. Điều này sẽ mời ảnh hưởng của Đức Thánh Linh, là Đấng sẽ củng cố học sinh trong các nỗ lực của họ để học hỏi, hiểu và sống theo phúc âm.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 14:1–13

Sa Mu Ên tiên tri về các điềm triệu liên quan đến sự giáng sinh của Đấng Cứu Rỗi

Trước khi bắt đầu lớp học, hãy vẽ ba mũi tên lên trên bảng như sau. Các em sẽ thêm vào các từ và cụm từ xung quanh các mũi tên trong khi khai triển bài học.

→ → →

Mời học sinh nhớ lại điều họ đã thảo luận trong bài học trước, tức là về Hê La Man 13. Nếu họ cần được giúp để nhớ lại, hãy nhắc họ rằng họ đã học về một vị tiên tri tên là Sa Mu Ên. Yêu cầu họ chia sẻ các chi tiết họ nhớ về ông, chẳng hạn như ông là ai, ông đã đi đâu, ông đã dạy điều gì, và trạng thái thuộc linh của những người mà ông giảng dạy. Yêu cầu học sinh nhớ lại cách dân chúng đáp ứng với sứ điệp của Sa Mu Ên. Giải thích rằng Hê La Man 14 ghi lại những lời dạy tiếp tục của Sa Mu Ên.

Giải thích rằng Sa Mu Ên đã tiên tri về những sự kiện mà sẽ xảy đến trong tương lai, một số sẽ xảy ra cách xa Gia Ra Hem La hàng ngàn dặm. Yêu cầu học sinh đọc lướt Hê La Man 14:1–2 và nhận ra một sự kiện Sa Mu Ên đã tiên tri (sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô).

Hãy tìm kiếm ý định của người viết hoặc người nói chuyện

Trong việc chuẩn bị thánh thư, các vị tiên tri thời xưa đã được soi dẫn để gồm vào các sứ điệp mà sẽ liên quan đến nhu cầu của chúng ta ngày nay. Khi các anh chị em tìm cách xác định ý định của một người viết hoặc người nói chuyện trong Sách Mặc Môn, thì hãy cẩn thận đừng vượt quá điều gì đã được viết rõ ràng trong bài viết. Hãy nhớ rằng ý định cơ bản của các vị tiên tri luôn luôn phải là làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô.

Yêu cầu học sinh đọc thầm Hê La Man 14:3–6, tìm kiếm các điềm triệu mà dân Nê Phi sẽ thấy vào thời gian Đấng Cứu Rỗi giáng sinh (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên đánh dấu những điềm triệu này trong thánh thư của họ). Các anh chị em có thể muốn hướng sự chú ý của học sinh đến các cước chú cho những câu này, mà chỉ ra sự ứng nghiệm của những lời tiên tri của Sa Mu Ên.

- Sự giáng sinh của Đấng Cứu Rỗi có nghĩa gì đối với các anh chị em?

Đọc to Hê La Man 14:8–9. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tin nơi Đấng Cứu Rỗi để có được cuộc sống vĩnh viễn. Viết *Cuộc Sống Vĩnh Viễn* ở phía sau mũi tên cuối cùng ở trên bảng. Giải thích rằng "cuộc sống vĩnh viễn" có cùng một nghĩa như "cuộc sống vĩnh cửu." Điều đó có nghĩa là sống loại cuộc sống mà Thượng Đế sống và sống mãi mãi nơi hiện diện của Ngài với gia đình của chúng ta. Sa Mu Ên dạy dân Nê Phi ở Gia Ra Hem La điều mà họ cần phải làm để nhận được cuộc sống vĩnh viễn.

Mời học sinh đọc thầm Hê La Man 14:11–13 , tìm kiếm điều mà Sa Mu Ên muốn dân chúng phải biết để làm. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên đánh dấu những điều Sa Mu Ên muốn dân chúng phải biết để làm.

Ở phía bên trái của mũi tên đầu tiên ở trên bảng, hãy viết *Sự hiểu biết.* Sau đó hỏi học sinh điều nào họ đã tìm thấy rằng Sa Mu Ên muốn mọi người phải biết. Yêu cầu một vài học sinh liệt kê những điều này lên trên bảng dưới từ *Sự hiểu biết.* (Những câu trả lời nên gồm có việc Sa Mu Ên muốn dân chúng phải biết về sự phán xét của Thượng Đế đối với những người phạm tội, tình trạng hối cải, sự hiện đến của Chúa Giê Su Ky Tô, và các dấu hiệu liên quan đến sự hiện đến của Ngài).

- Sa Mu Ên đã hy vọng sự hiểu biết này sẽ dẫn dân chúng đến việc phải làm điều gì? (Tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải tội lỗi của họ).

Yêu cầu học sinh viết một nguyên tắc dựa trên Hê La Man 14:13. Sau đó yêu cầu một vài học sinh đọc to điều họ đã viết. (Một câu trả lời được đưa ra có thể là **niềm tin vào Chúa Giê Su Ky Tô dẫn đến sự hối cải và xá miễn tội lỗi**).

Để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của cụm từ "qua các công lao của Ngài," hãy giải thích rằng công lao là những phẩm chất hay hành động làm cho một người xứng đáng được tưởng thưởng. Để được xứng đáng nhận được sự xá miễn tội lỗi của mình, chúng ta cần phải làm một vài việc nhất định, chẳng hạn như chân thành hối cải, chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận, và tuân giữ các giáo lệnh. Tuy nhiên, chúng ta nhận được ân tứ của sự tha thứ nhờ vào các công lao của Đấng Cứu Rỗi, chứ không phải là các công lao của chúng ta. Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở học sinh về 2 Nê Phi 25:23, một đoạn thánh thư thông thạo: "Nhờ ân điển mà chúng ta được cứu rỗi, sau khi chúng ta đã làm tất cả những gì chúng ta có thể làm." Các anh chị em cũng có thể đề nghị học sinh nên đọc An Ma 22:14 và An Ma 24:10–11.

Hoàn tất biểu đồ ở trên bảng như sau:

Sự Hiểu Biết → Niềm tin nơi Đấng Ky Tô → Sự Hối Cải → Cuộc Sống Vĩnh Viễn

- Làm thế nào việc đạt được sự hiểu biết về Đấng Cứu Rỗi đã gia tăng niềm tin của các em?
- Làm thế nào niềm tin của các em nơi Đấng Cứu Rỗi đã dẫn các em đến việc hối cải và cố gắng để được giống như Ngài?

Làm chứng rằng chỉ qua các công lao của Chúa Giê Su Ky Tô chúng ta mới có thể nhận được một sự xá miễn tội lỗi và nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Hê La Man 14:14–31

Sa Mu Ên tiên tri về các điềm triệu liên quan đến cái chết của Đấng Cứu Rỗi

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 14:14. Sau đó yêu cầu học sinh đọc thầm Hê La Man 14:20–27 tìm kiếm các điềm triệu mà dân Nê Phi sẽ thấy được vào thời gian Chúa Giê Su Ky Tô chết. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ nên đánh dấu những điềm triệu này. Khi họ đã có đủ thời gian để đọc, mời họ báo cáo điều họ đã tìm thấy. Hãy cho họ biết rằng sự ứng nghiệm của các điềm triệu này được ghi lại trong 3 Nê Phi (xin xem Hê La Man 14:20, cước chú *a*).

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 14:28–29. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các lý do tại sao Chúa cung cấp các điềm triệu và các điều kỳ diệu. Yêu cầu một vài học sinh đề cập đến các lý do này theo lời riêng của họ. (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúa cung cấp các điềm triệu và những điều kỳ diệu để giúp dân chúng tin tưởng vào Ngài**).

- Lẽ thật này có thể dạy cho chúng ta điều gì về các điềm triệu mà sẽ đến trước Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi?

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về những điềm triệu hay bằng chứng Chúa đã ban cho họ để giúp họ tin vào Ngài. Các anh chị em có thể khuyến khích học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ (nhưng nhắc nhở họ rằng họ không nên cảm thấy cần phải chia sẻ bất cứ điều gì quá riêng tư). Làm chứng rằng Chúa cung cấp các điềm triệu và gửi đến các vị tiên tri, giống như Sa Mu Ên, trong thời kỳ của chúng ta để thuyết phục dân chúng tin vào Ngài.

Xin Lưu Ý: Vì nhiều đoạn thánh thư cảnh báo chúng ta không được tìm kiếm các dấu hiệu, nên học sinh có thể cảm thấy có phần hoang mang về cuộc thảo luận này về các điềm triệu (hay dấu hiệu). Giúp họ hiểu rằng có một sự khác biệt giữa việc nhận ra các dấu hiệu về tình yêu thương của Thượng Đế và việc tìm kiếm những dấu hiệu vì các lý do ích kỷ (xin xem Gia Cốp 7:9–14; An Ma 30:43–50; GLGƯ 46:9; 63:7–11). Khi các vị tiên tri cảnh báo việc tìm kiếm các dấu hiệu, họ đề cập đến những người từ chối không chịu tin trừ khi họ được cho thấy các dấu hiệu, không phải cho những người thực hành đức tin trong việc tìm kiếm phép lạ theo ý muốn của Chúa.

Giải thích rằng mặc dù là điều tốt để biết về các dấu hiệu mà dân Nê Phi sẽ thấy liên quan đến cái chết của Đấng Cứu Rỗi, nhưng là điều quan trọng hơn để hiểu những lời giảng dạy của Sa Mu Ên về ý nghĩa của cái chết và sự phục sinh của Chúa Giê Su Ky Tô. Vẽ biểu đồ sau đây lên trên bảng, bỏ đi những lời giải thích đã được đánh số. Thêm vào những lời giải thích này vào lúc thích hợp trong cuộc thảo luận về Hê La Man 14:15–19. (Các anh chị em có thể cân nhắc việc mời học sinh sao chép lại biểu đồ này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư).

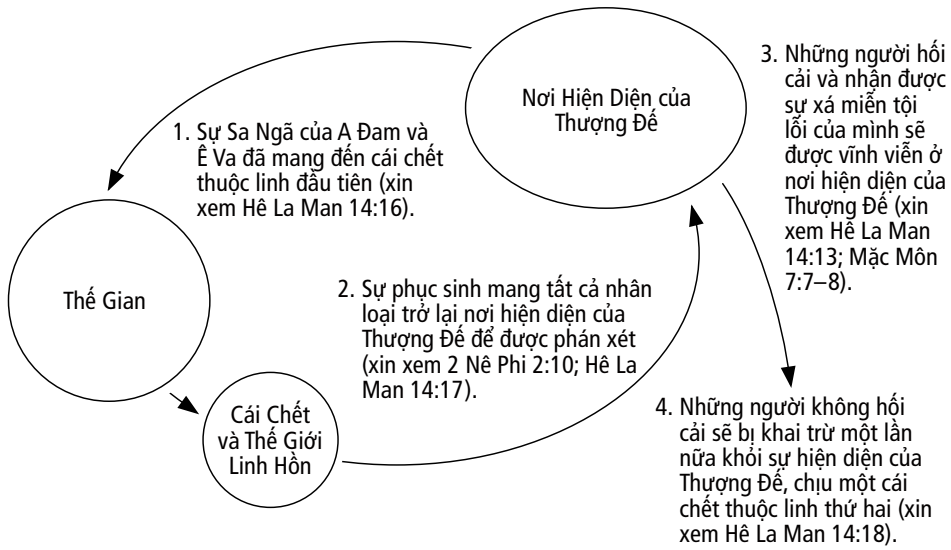

Giải thích rằng cụm từ "cái chết thuộc linh" ám chỉ sự tách rời khỏi sự hiện diện của Thượng Đế. Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 14:15–16.

- Cái chết thuộc linh đầu tiên là gì, như đã được nói đến trong Hê La Man 14:16? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng vì Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va nên chúng ta bị tách rời khỏi sự hiện diện của Thượng Đế).

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 14:17. Yêu cầu lớp học dò theo và suy ngẫm cách họ có thể khắc phục cái chết thuộc linh đầu tiên. Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Chúa Giê Su Ky Tô cứu chuộc tất cả nhân loại khỏi Sự Sa Ngã để chúng ta có thể trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế.*** Giải thích rằng tất cả nhân loại sẽ trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế để được phán xét (xin xem 2 Nê Phi 2:10).

Yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 14:18–19.

- Cái chết thuộc linh thứ hai được nói đến trong Hê La Man 14:18–19 là gì? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng những người không hối cải sẽ bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Cha).
- Chúng ta có thể làm gì để tránh cái chết thứ hai được Sa Mu Ên nói tới? (Hãy cân nhắc việc mời học sinh đọc Hê La Man 14:13 và {Mặc Môn 7:7–8. Hãy nêu ra rằng **qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, những người nào hối cải sẽ được vĩnh viễn ở nơi hiện diện của Thượng Đế.**)

Để nhấn mạnh tầm quan trọng của quyền tự quyết khi chúng ta tìm kiếm các phước lành của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi, hãy mời học sinh đọc thầm Hê La Man 14:30–31. Yêu cầu họ tìm kiếm các từ và cụm từ về quyền tự quyết của họ. Mời họ chia sẻ các từ và cụm từ mà họ tìm thấy. Yêu cầu họ giải thích những từ và cụm từ này giúp họ hiểu được tầm quan trọng của những sự lựa chọn của họ mỗi ngày như thế nào.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Hê La Man 14:18–19. Ân tứ thiêng liêng về sự hối cải

Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ làm chứng về niềm vui đến qua sự hối cải:

"Tôi cảm tạ với lòng biết ơn và làm chứng rằng nỗi đau khổ không thể hiểu nổi, cái chết và Sự Phục Sinh của Chúa chúng ta 'đem đến một điều kiện hối cải' (Hê La Man 14:18). Ân tứ thiêng liêng về sự hối cải là chìa khóa dẫn đến hạnh phúc trong cuộc sống này và cuộc sống mai sau. Bằng những lời phán của Đấng Cứu Rỗi và lòng khiêm nhường cùng tình yêu thương sâu đậm, tôi xin mời tất cả mọi người 'hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần' (Ma Thi Ơ 4:17). Tôi biết rằng khi chấp nhận lời mời này, các anh chị em sẽ tìm ra niềm vui cả bây giờ lẫn vĩnh viễn" ("Ân Tứ Thiêng Liêng về Sự Hối Cải," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2011, 41).

BÀI HỌC 115

Hê La Man 15–16

Lời Giới Thiệu

Sa Mu Ên người La Man cảnh báo dân Nê Phi rằng nếu họ không hối cải thì họ sẽ bị hủy diệt. Ông rao truyền rằng Chúa sẽ kéo dài những ngày của dân La Man, là những người đã trở nên ngay chính hơn dân Nê Phi. Một số dân Nê Phi đã tin lời dạy của Sa Mu Ên và được Nê Phi làm phép báp têm. Những người không tin Sa Mu Ên đã cố gắng giết ông. Nhưng Sa Mu Ên đã được quyền năng của Thượng Đế bảo vệ, và ông đã trở về xứ của mình.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 15

Sa Mu Ên cảnh báo dân Nê Phi và giải thích cách dân La Man đã trở thành một dân tộc có triển vọng

Đọc to phần mô tả sau đây:

Một thanh niên được nuôi dạy bởi cha mẹ không phải tín hữu của Giáo Hội và đã không nhấn mạnh đến những lời dạy của Chúa Giê Su Ky Tô. Họ cho phép cậu ta uống rượu, cậu ta tiếp tục lối thực hành đó ở đại học. Sau đó, cậu ta đã gặp những người truyền giáo Thánh Hữu Ngày Sau. Sau khi gặp gỡ những người truyền giáo một vài lần, cậu ta cam kết bỏ rượu. Một vài ngày sau, cậu ta đang ở với một nhóm bạn bè. Họ đưa cho cậu ta một thức uống có rượu.

Một thanh niên khác lớn lên trong một gia đình Thánh Hữu Ngày Sau. Cha mẹ của cậu ta đã tổ chức buổi họp tối gia đình và học hỏi thánh thư chung gia đình. Cậu ta đã phát triển một thói quen học thánh thư hàng ngày và cầu nguyện cá nhân. Cậu ta tham dự Hội Thiếu Nhi, phục vụ trong các nhóm túc số Chức Tư Tế A Rôn, và tốt nghiệp lớp giáo lý, đạt được sự hiểu biết về các giáo lệnh và đường lối của Chúa. Trong khi theo học đại học, cậu ta đã phát triển tình bạn mới. Một buổi tối nọ, một người bạn đưa cho cậu ta một thức uống có rượu.

- Việc chấp nhận thức uống có rượu là một việc làm sai trái nghiêm trọng hơn đối với người thanh niên thứ nhất hay là người thứ hai? Tại sao đúng và tại sao không?

Viết câu sau đây lên trên bảng:

Trạng thái thuộc linh của dân Nê Phi—Hê La Man 15:1–3, 17

Trạng thái thuộc linh của dân La Man—Hê La Man 15:4–6

Mời học sinh đọc thầm các đoạn thánh thư được liệt kê ở trên bảng. (Trước khi họ đọc, các anh chị em có thể muốn hướng sự chú ý của họ đến từ *một cách thận trọng* trong Hê La Man 15:5. Làm một điều gì đó một cách thận trọng có nghĩa là hành động hết sức cẩn thận). Yêu cầu học sinh viết hai câu—một câu tóm lược trạng thái thuộc linh của dân Nê Phi và một câu khác tóm lược trạng thái thuộc linh của dân La Man. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian để làm điều đó, hãy hỏi:

- Trong số hai thanh niên chúng ta đã thảo luận ở phần đầu của bài học này, cậu thanh niên nào giống với dân Nê Phi được mô tả trong các câu này? Cậu thanh niên nào giống như dân La Man?;
- Mặc dù dân La Man đã có một lịch sử tà ác lâu dài nhưng tại sao họ có thể nhận được rất nhiều phước lành vậy?
- Tại sao dân Nê Phi có nguy cơ bị hủy diệt?
- Làm thế nào sự sửa phạt của Chúa là một dấu hiệu về tình yêu thương của Ngài? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *sửa phạt* có nghĩa là sửa chỉnh một người nào đó qua loại hình phạt hay đau khổ nào đó).

Viết câu sau đây lên trên bảng:

Khi dân chúng biết được lẽ thật và tin vào thánh thư, thì họ được dẫn đến . . . và . . . , mà mang lại . . .

Yêu cầu học sinh đọc thầm Hê La Man 15:7, tìm kiếm cách họ có thể hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. Sau khi đã cho học sinh đủ thời gian để làm điều đó, hãy hỏi một vài học sinh là họ sẽ hoàn tất lời phát biểu đó như thế nào. (Ví dụ, học sinh có thể nói nguyên tắc sau đây: **Khi dân chúng biết được lẽ thật và tin vào thánh thư, thì họ được dẫn dắt đến đức tin và sự hối cải, mà mang lại một sự thay đổi trong lòng**).

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 15:8. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm phần mô tả của Sa Mu Ên về dân La Man là những người đã có được một sự thay đổi trong lòng. (Họ "rất vững chắc và kiên trì trong đức tin.")

Cho học sinh thời gian để suy ngẫm xem việc nghiên cứu thánh thư có dẫn họ đến việc có được đức tin lớn hơn nơi Chúa không. Cũng yêu cầu họ suy ngẫm xem điều này có dẫn họ đến việc được vững chắc và kiên trì trong đức tin không. Hãy cân nhắc việc mời một hoặc hai học sinh để giải thích việc học hỏi thánh thư đã gia tăng đức tin của họ như thế nào nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Thu hút sự chú ý của học sinh đến Hê La Man 15:9–17. Giải thích rằng trong những câu này, từ *các người* ám chỉ dân Nê Phi và những từ *họ* ám chỉ dân La Man. Đọc to những câu này cho lớp học nghe, ngừng lại khi cần thiết để đưa ra những lời giải thích hay trả lời các câu hỏi. Sau đó cho học sinh thời gian để nhìn vào những câu này một lần nữa và viết một câu có truyền đạt một lẽ thật được giảng dạy trong các câu này.

Mời một vài học sinh đọc điều họ đã viết. Trong số các lẽ thật khác, học sinh có thể viết một điều gì đó giống như sau: **Nếu dân chúng trở nên không tin sau khi đã nhận được phúc âm trọn vẹn, thì họ sẽ nhận sự đoán phạt lớn hơn.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Hê La Man 15:9–17.

Khi học sinh thảo luận lẽ thật này, hãy nhấn mạnh đến các phước lành lớn lao đến từ sự hiểu biết và sống theo phúc âm bây giờ. Những lời dạy của Sa Mu Ên không miễn cho một tín hữu mới của Giáo Hội trong việc phạm tội. Những lời dạy này cũng không có nghĩa là chúng ta có thể thoát khỏi trách nhiệm giải trình và sự đoán phạt bằng cách từ chối học hỏi phúc âm. Mặc dù đúng là việc có được sự hiểu biết về phúc âm dẫn đến việc có nhiều trách nhiệm giải trình hơn nếu chúng ta làm một điều gì đó sai quấy, nhưng nó cũng dẫn đến sức mạnh lớn hơn trong các nỗ lực của chúng ta để làm điều đúng. Và khi chúng ta tuân theo ý muốn của Thượng Đế và giúp người khác làm theo như vậy, thì Ngài ban phước cho chúng ta với sự bình an và hạnh phúc mà chúng ta không thể nhận được trong bất cứ cách nào khác.

Hê La Man 16

Những người tin Sa Mu Ên hối cải và chịu phép báp têm trong khi những người khác cứng lòng.

Trưng bày một tấm hình của Vị Chủ tịch hiện tại của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Yêu cầu học sinh mô tả những cách khác nhau mà họ đã thấy những người (ở bên trong lẫn bên ngoài Giáo Hội) phản ứng với các sứ điệp của vị tiên tri.

Yêu cầu một nửa lớp học đọc thầm Hê La Man 16:1–5, tìm kiếm các hành động của những người đã tin vào sứ điệp của Sa Mu Ên. Yêu cầu phân nửa kia của lớp học đọc thầm Hê La Man 16:2–3, 6–7, tìm kiếm các hành động của những người không tin vào sứ điệp của Sa Mu Ên. (Các anh chị em có thể muốn viết những đoạn tham khảo thánh thư trên bảng). Mời một vài học sinh báo cáo về những gì họ đã học được.

- Các em nghĩ tại sao người ta phản ứng với các vị tiên tri và các sứ điệp của họ theo những cách khác nhau như vậy?
- Các em nghĩ tại sao một số người trở nên tức giận khi các vị tiên tri đưa ra lời khuyên bảo như những lời trong cuốn sách nhỏ *Cổ Vũ cho Sức Mạnh của Giới Trẻ* ?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Khi vị tiên tri nêu ra những tội lỗi của thế gian, thì thế gian, thay vì hối cải tội lỗi của mình, lại muốn làm cho vị tiên tri ngậm miệng hoặc hành động như thể vị tiên tri không hiện hữu. Việc được dân chúng mến mộ không bao giờ là một dấu chỉ về lẽ thật cả. Nhiều vị tiên tri đã bị giết chết hoặc bị đuổi đi. Khi chúng ta đến gần ngày tái lâm của Chúa hơn, các anh chị em có thể kỳ vọng rằng vì dân chúng trên thế gian trở nên tà ác hơn, nên vị tiên tri sẽ được họ ít mến mộ hơn" (*The Teachings of Ezra Taft Benson* [1988], 133).

- Một số ví dụ nào về những người tuân theo lời khuyên bảo của các vị tiên tri mặc dù những người khác bác bỏ lời khuyên bảo đó?

Yêu cầu học sinh đóng lại quyển thánh thư của họ. Yêu cầu một học sinh mở ra quyển thánh thư của em ấy và đọc Hê La Man 16:13–14 trong khi các học sinh khác lắng nghe. Hỏi lớp học là họ nghĩ những người không tin sẽ đáp ứng như thế nào với những điềm triệu và sự hiện đến này.

Yêu cầu học sinh mở ra quyển thánh thư của họ và dò theo trong khi các anh chị em đọc Hê La Man 16:15–16 cho họ nghe. Sau đó yêu cầu họ tưởng tượng ra rằng họ đã được phép nói chuyện với những người đang ở Gia Ra Hem La vào lúc các điềm triệu được ban cho. Mời họ suy nghĩ về những câu hỏi mà họ muốn hỏi một người tin hay một người không tin. Sau khi học sinh đã có thời gian để suy nghĩ về những câu hỏi đó, hãy yêu cầu một vài người trong số họ chia sẻ những câu hỏi của họ với lớp học.

Mời học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây mà không trả lời thành tiếng:

- Nếu các em đã ở đó và chứng kiến những điềm triệu và những điều kỳ diệu, thì các em nghĩ mình đã đáp ứng như thế nào?

Khi học sinh đã có thời gian để suy ngẫm, hãy hỏi:

- Theo Hê La Man 16:16, tại sao một số người bác bỏ sự ứng nghiệm của những lời tiên tri của các vị tiên tri, kể cả các điềm triệm từ thiên thượng?

Cho học sinh một vài phút để đọc thầm Hê La Man 16:17–21, và tìm kiếm thêm những lời bào chữa mà những kẻ bất chính đưa ra vì không tin những lời tiên tri của Sa Mu Ên. Yêu cầu một vài học sinh cho biết họ đã nhận ra những lời bào chữa nào trong các câu này.

- Các em nghĩ những lời bào chữa hoặc lập luận nào chống lại các vị tiên tri là phổ biến nhất trong thời kỳ của chúng ta?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 16:22–23, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều đã xảy ra khi nhiều người vẫn tiếp tục làm ngơ đối với những lời cảnh báo của Sa Mu Ên. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm ra.

- Điều gì sẽ xảy ra cho chúng ta nếu chúng ta bác bỏ các vị tiên tri ngày sau của Chúa?

Khi học sinh trả lời, hãy nhấn mạnh nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta bác bỏ các nhân chứng của Chúa, thì chúng ta cho phép Sa Tan ảnh hưởng đến tâm hồn chúng ta.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Để kết thúc bài học hôm nay, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu lớp học còn lại lắng nghe điều chúng ta đang thực sự lựa chọn khi chúng ta bác bỏ lời khuyên bảo từ Thượng Đế, nhiều lời trong số đó đến qua các vị tiên tri ngày sau:

"Khi chúng ta bác bỏ lời khuyên bảo mà đến từ Thượng Đế, thì chúng ta không chọn để được độc lập với ảnh hưởng bên ngoài. Chúng ta lựa chọn một ảnh hưởng khác. Chúng ta từ chối sự bảo vệ của Cha Thiên Thượng nhân từ, toàn năng, toàn tri một cách hoàn hảo, là Đấng có mục đích trọn vẹn, cũng như Con Trai Yêu Dấu của Ngài, là để ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu, ban cho chúng ta tất cả những gì Ngài có, và để mang chúng ta về nhà một lần nữa với gia đình trong vòng tay yêu thương của Ngài. Khi bác bỏ lời khuyên bảo của Ngài, chúng ta chọn ảnh hưởng của một quyền năng khác, mà mục đích của quyền năng này là để làm cho chúng ta đau khổ và động lực là thù hận. Chúng ta có quyền tự quyết về mặt đạo đức như là một ân tứ của Thượng Đế. Thay vì quyền chọn để được tự do khỏi ảnh hưởng, đó là quyền không thể chuyển nhượng để chịu phục tùng bất cứ quyền năng nào trong số các quyền năng mà chúng ta chọn" ("Finding Safety in Counsel," *Ensign*, tháng Năm năm 1997, 25).

- Theo Chủ tịch Eyring, điều gì chúng ta thực sự lựa chọn nếu chúng ta bác bỏ lời khuyên bảo của Thượng Đế và các vị tiên tri của Ngài?

Mời học sinh yên lặng xem xét xem họ có cứng lòng trong bất cứ cách nào chống lại lời khuyên bảo mà Thượng Đế đã ban cho qua các vị tiên tri và các sứ đồ. Khuyến khích họ nên vững chắc và kiên trì trong việc sống theo phúc âm và lưu tâm đến lời khuyên dạy của Chúa từ các vị tiên tri của Ngài. Làm chứng về các lẽ thật các em đã thảo luận trong bài học này.

Xem Lại Sách Hê La Man

Hãy dành ra thời gian để giúp học sinh xem lại sách Hê La Man. Yêu cầu họ suy nghĩ về điều họ đã học được từ sách này, cả trong lớp giáo lý lẫn trong việc học hỏi thánh thư riêng của họ. Mời họ xem nhanh lại một số chương tóm lược trong Hê La Man để giúp họ nhớ lại. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ một điều gì đó từ Hê La Man mà đang soi dẫn cho họ hoặc đã giúp họ có được đức tin lớn hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Sau khi có đủ thời giờ, hãy yêu cầu vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ và cảm nghĩ của họ.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Hê La Man 15:3–4. Tình yêu thương thiêng liêng của Thượng Đế

Học sinh có thể hỏi về lời phát biểu của Sa Mu Ên rằng Chúa đã yêu thương dân Nê Phi và ghét dân La Man (xin xem Hê La Man 15:3–4). Chúa yêu thương tất cả mọi người nhưng không thể khoan dung tội lỗi. Sa Mu Ên dạy: "Ngài đã ghét dân La Man vì họ thường làm nhiều việc tà ác" nhưng Sa Mu Ên cũng nói rằng Chúa "đã kéo dài những ngày của họ" để họ có thể nhận được phúc âm (xin xem Hê La Man 15:4).

Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã làm chứng về tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi dành cho tất cả mọi người, và dạy rằng các phước lành trọn vẹn của tình yêu thương thiêng liêng của Chúa chỉ đến với những người cố gắng tuân giữ các giáo lệnh của Ngài và hối cải tội lỗi của mình:

"Tình yêu thương thiêng liêng là vô hạn và phổ biến. Đấng Cứu Rỗi yêu thương các thánh hữu lẫn người phạm tội. Sứ Đồ Giăng đã khẳng định: 'Chúng ta yêu, vì Chúa đã yêu chúng ta trước.' [1 Giăng 4:19.] Và Nê Phi, khi thấy trong khải tượng giáo vụ trên trần thế của Chúa, đã nói: 'Thế gian, vì sự bất chính của mình, sẽ xét đoán Ngài như một người hư không; vậy nên, họ quất Ngài bằng roi, Ngài hứng chịu cho họ quất; họ đánh đập Ngài, Ngài hứng chịu cho họ đánh đập. Phải, họ khạc nhổ vào Ngài, Ngài cũng hứng chịu cho họ khạc nhổ, vì *lòng thương yêu nhân từ* và sự nhịn nhục của Ngài đối với con cái loài người.' [1 Nê Phi 19:9; chữ nghiêng được thêm vào.] Chúng ta biết được tình yêu thương bao la của Đấng Cứu Chuộc vì Ngài đã chết để cho *tất cả mọi người* chết có thể sống lại. . . .

". . . Những vẻ tinh túy trọn vẹn của tình yêu thương thiêng liêng và các phước lành lớn nhất của chúng ta từ tình yêu thương đó là có điều kiện—được căn cứ vào sự vâng lời của chúng ta đối với luật pháp vĩnh cửu" ("Divine Love," *Ensign,* tháng Hai năm 2003, 24–25).

Bài Học Tự Học ở Nhà

Hê La Man 10–16 (Đơn Vị 23)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Hê La Man 10–16 (đơn vị 23) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của các học sinh.

Ngày 1 (Hê La Man 10)

Hê La Man 10 cho học sinh một cơ hội để học hỏi thêm về sức mạnh thuộc linh của Nê Phi. Qua tấm gương của ông, học sinh đã học được rằng việc suy ngẫm những sự việc của Chúa chuẩn bị cho chúng ta để nhận được sự mặc khải. Họ cũng học được rằng Chúa đã giao phó cho chúng ta các phước lành và trách nhiệm khi chúng ta đặt ý muốn của Ngài lên trước ý muốn của mình. Khi Nê Phi đặt ý muốn của Chúa trước ý muốn của ông, Chúa đã ban cho ông quyền năng niêm phong.

Ngày 2 (Hê La Man 11–12)

Bằng cách nghiên cứu 14 năm lịch sử của dân Nê Phi, học sinh học được rằng qua lòng khiêm nhường và sự hối cải chúng ta có thể tránh được tính kiêu ngạo và sự hủy diệt. Nếu chúng ta không cẩn thận, sự thịnh vượng của chúng ta có thể dẫn chúng ta đến việc quên Chúa. Nê Phi đã dạy rằng để giúp mọi người tránh lỗi lầm này, Chúa sửa phạt dân Ngài để nhắc nhở họ nhớ đến Ngài.

Ngày 3 (Hê La Man 13–14)

Sa Mu Ên, một vị tiên tri người La Man, đã cho thấy rằng các vị tiên tri nói các sứ điệp mà Thượng Đế đặt vào lòng họ. Trong khi nghiên cứu những lời cảnh báo tiên tri của ông, học sinh học được rằng nếu chúng ta bác bỏ những lời của các vị tiên tri của Chúa, thì chúng ta sẽ cảm thấy ân hận và tràn đầy nỗi buồn. Sa Mu Ên khuyên nhủ dân chúng nên tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và làm chứng rằng Chúa ban cho các điềm triệu và những điều kỳ diệu để giúp mọi người tin vào Ngài.

Ngày 4 (Hê La Man 15–16)

Vì Chúa đã ban phước cho dân Nê Phi rất dồi dào, nên Sa Mu Ên đã cố gắng để giúp họ hiểu được những sự đoán phạt của Thượng Đế mà họ gặp phải nếu họ không hối cải. Từ điều này, học sinh học được rằng nếu người ta trở nên không tin sau khi đã nhận được phúc âm trọn vẹn, thì họ sẽ nhận được sự đoán phạt lớn hơn. Từ phản ứng của dân Nê Phi đối với Sa Mu Ên, học sinh đã học được rằng khi chúng ta chọn bác bỏ các nhân chứng của Chúa, thì chúng ta cho phép Sa Tan ảnh hưởng đến tâm hồn của chúng ta.

Lời Giới Thiệu

Trong Hê La Man 10–16 vai trò của các vị tiên tri trong việc rao truyền sự hối cải đã được nhấn mạnh. Trong suốt tuần này, học sinh đã có cơ hội nghiên cứu lòng trung tín của hai vị tiên tri Nê Phi và Sa Mu Ên người La Man. Cả hai vị này đều đã nhận được những biểu hiện thuộc linh và đã có thẩm quyền để phục sự ở giữa dân Nê Phi ương ngạnh. Mặc dù có sự cứng lòng của dân chúng nhưng cả hai vị đều rao truyền sự hối cải. Họ đã dạy rằng hạnh phúc được tìm thấy trong việc sống theo các nguyên tắc được Chúa Giê Su Ky Tô vạch ra và không làm điều bất chính.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hê La Man 10–16

Hê La Man và Sa Mu Ên đã phục sự dân chúng một cách trung tín.

Hỏi học sinh xem họ có từng ở trong một tình huống mà trong đó việc ủng hộ các tiêu chuẩn được giảng dạy trong cuốn sách nhỏ *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* lại không hợp với bạn bè của họ không. Các anh chị em có thể mời một vài học sinh chia sẻ kinh nghiệm của họ và nói về cảm nghĩ của họ và điều họ đã học được.

Nói cho học sinh biết rằng Hê La Man 10–16 cho thấy tấm gương của hai vị này đã đứng lên bênh vực cho các tiêu chuẩn của Chúa mặc dù điều đó đã không được dân chúng ưa thích. Mời học sinh xem xét điều họ có thể học được từ tấm gương của Nê Phi và Sa Mu Ên người La Man mà có thể giúp đỡ họ trong những hoàn cảnh tương tự.

Vẽ biểu đồ sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy:

Những điểm tương tự giữa Nê Phi và Sa Mu Ên người La Man		
Nê Phi (Hê La Man 10:1–5, 12, 15–16)		Sa Mu Ên (Hê La Man 13:1–6; 16:1–2)

Yêu cầu học sinh tìm kiếm những câu được liệt kê trong biểu đồ, tìm kiếm những điểm tương tự giữa Nê Phi và Sa Mu Ên. Mời một vài học sinh liệt kê những điểm tương tự trong khoảng trống trên biểu đồ. Bản liệt kê này có thể gồm có những điều sau đây: bị người khác khước từ; nghe tiếng nói của Chúa; tuân theo những hướng dẫn của Chúa ngay lập tức; nói điều Chúa đặt vào lòng họ; cảnh báo dân Nê Phi rằng nếu họ không hối cải, thì họ sẽ bị hủy diệt; được bảo vệ bởi quyền năng của Thượng Đế để họ có thể truyền đạt sứ điệp của Ngài.

Sau khi học sinh đã liệt kê những điểm tương tự mà họ đã khám phá ra, hãy yêu cầu một học sinh đọc to Hê La Man 10:4. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Một số lý do khả thi nào để giải thích việc Nê Phi không biết mệt mỏi?

- Bằng cách nào Sa Mu Ên cũng đã cho thấy về tinh thần không biết mệt mỏi? Làm thế nào chúng ta có thể phát triển một tinh thần không biết mệt mỏi như vậy?

Yêu cầu một học sinh đọc cho lớp học nghe lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, trong đó ông dạy chúng ta cách chúng ta có thể phát triển đặc tính này:

"Nếu chúng ta tập trung vào Chúa Giê Su và việc làm của Ngài, thì niềm vui lẫn sự kiên trì của chúng ta được gia tăng. . . . Nê Phi đã không ích kỷ tìm kiếm 'ước muốn riêng' của ông mà thay vì thế đã tìm cách làm theo ý muốn của Thượng Đế. Điều này đã cho ông thêm nghị lực hoàn toàn mà làm cho ông có thể cố gắng chuyên cần không biết mệt mỏi. Nê Phi biết ông phải quay về hướng vào: hướng tới Thượng Đế" (*If Thou Endure It Well* [1996], 116).

Hãy hỏi:

- Theo Anh Cả Maxwell, chúng ta có thể làm gì để phục vụ với tinh thần chuyên cần không biết mệt mỏi?
- Những cụm từ nào trong Hê La Man 10:4 cho thấy rằng Nê Phi "đã hướng tới Thượng Đế," hay nói cách khác, đã tập trung vào việc làm theo ý muốn của Thượng Đế?
- Những cụm từ nào trong Hê La Man 13:3–5 cho thấy Sa Mu Ên đã đặt ý muốn của Thượng Đế lên trên ý muốn của ông?
- Chúng ta có thể học hỏi được lẽ thật nào từ những kinh nghiệm của Nê Phi và Sa Mu Ên? (Có thể đưa ra một câu trả lời mà có thể phản ảnh một lẽ thật mà học sinh học được trong khi họ nghiên cứu riêng trong tuần này: **Chúa giao phó cho chúng ta với các phước lành và trách nhiệm khi chúng ta đặt ý muốn của Ngài trước ý muốn của chúng ta**).

Đọc câu chuyện sau đây, do Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ kể về một em gái 12 tuổi đã chấp nhận ý muốn của Thượng Đế trước ý muốn của mình:

"Chúng ta không thể có đức tin thật sự nơi Chúa nếu cũng không có sự tin cậy hoàn toàn vào ý muốn của Chúa và vào kỳ định của Chúa. Khi chúng ta có loại đức tin và tin cậy đó nơi Chúa, thì chúng ta có được sự an toàn thật sự trong cuộc sống. . . .

"Tôi đã đọc về một thiếu nữ đã thực hành loại đức tin và tin cậy đó. Mẹ cô ta đã bị bệnh nặng trong nhiều tháng. Cuối cùng, người cha trung tín gọi con cái lại bên cạnh giường của người mẹ và bảo chúng nói lời từ giã với mẹ của họ, vì bà sắp chết. Cô con gái mười hai tuổi phản đối:

" 'Cha ơi, con không muốn mẹ chết. Con đã ở bên mẹ trong bệnh viện . . . trong sáu tháng; và nhiều lần . . . cha đã ban phước cho mẹ, và mẹ đã được giảm đau và lặng lẽ chìm sâu vào giấc ngủ. Con muốn cha đặt tay lên mẹ và chữa lành cho mẹ.'

"Người cha, chính là Anh Cả Heber J. Grant, nói với con cái rằng ông đã cảm thấy trong lòng mình rằng mẹ của chúng sắp qua đời. Con cái đi ra và ông quỳ xuống bên cạnh giường của vợ mình. Về sau, ông nhớ lại lời cầu nguyện của mình: 'Tôi đã thưa với Chúa là tôi thừa nhận bàn tay của Ngài trong sự sống [và] cái chết. . . . Nhưng tôi thưa với Chúa rằng tôi thiếu sức mạnh để chấp nhận là vợ tôi sẽ chết và điều đó ảnh hưởng đến đức tin của các con cái nhỏ của tôi.' Ông đã cầu khẩn với Chúa ban cho con gái của ông 'một sự hiểu biết rằng chính là ý định và ý muốn của Ngài rằng mẹ của nó sẽ chết."

"Người mẹ qua đời trong vòng một giờ đồng hồ. Khi Anh Cả Grant gọi con cái vào lại phòng của người mẹ và nói cho chúng biết thì đứa con trai sáu tuổi của ông [tên là Heber] bắt đầu khóc nức nở. Người chị gái mười hai tuổi ôm đứa em trong vòng tay mình và nói: 'Heber này, đừng khóc; từ khi chúng ta đi ra khỏi căn phòng này, tiếng nói của Chúa từ trên trời đã nói với chị rằng, ý Chúa được nên trong cái chết của mẹ' (Bryant S. Hinckley, *Heber J. Grant: Highlights in the Life of a Great Leader,* Salt Lake City: Deseret Book Co., 1951, trang 243–44).

"Khi chúng ta có loại đức tin và sự tin cậy như đã được người thiếu nữ này cho thấy, thì chúng ta có sức mạnh để hỗ trợ chúng ta trong mọi sự kiện quan trọng trong cuộc sống của mình" ("Faith in the Lord Jesus Christ," *Ensign,* tháng Năm năm 1994, 100).

Hãy hỏi:

- Điều gì đã giúp Chủ Tịch Heber J. Grant và gia đình của ông đặt ý muốn của Chúa trước ý muốn của họ?
- Có bao giờ các em đã có một kinh nghiệm mà cần phải đặt sự tin cậy của mình nơi Thượng Đế và đặt ý muốn của Ngài trước ý muốn của các em không? Cân nhắc việc mời một vài học sinh chia sẻ những kinh nghiệm của họ với lớp học. (Nhắc họ nhớ rằng họ không nên chia sẻ bất cứ điều gì quá riêng tư).

Bảo đảm với học sinh rằng khi chúng ta đặt sự tin cậy của mình nơi Thượng Đế và đặt ý muốn của Ngài trước ý muốn của chúng ta, thì Ngài sẽ hỗ trợ chúng ta trong thời gian khó khăn.

Giải thích rằng một phần quan trọng của giáo vụ của Nê Phi là giúp dân chúng nhớ tới Thượng Đế và hối cải tội lỗi của họ. Tuy nhiên, họ vẫn tiếp tục cứng lòng và không muốn bị sửa đổi.

Chia lớp học ra thành hai nhóm. Yêu cầu một nhóm đọc Hê La Man 10:15–18; 11:3–10 và nhóm kia đọc Hê La Man 11:30–37; 12:1–3. (Các anh chị em có thể muốn viết những đoạn tham khảo này lên trên bảng). Yêu cầu mỗi nhóm chuẩn bị để thảo luận các lý do tại sao Chúa đã sửa phạt dân Ngài. Học sinh có thể đề cập đến một vài lý do khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ nói rằng **Chúa sửa phạt dân Ngài để nhắc nhở họ nhớ đến Ngài.**

- Chúa đã sử dụng những loại sửa phạt nào để có được sự chú ý của mọi người?
- Theo Hê La Man 12:3, nhiều người không nhớ đến Chúa trừ khi Ngài sửa phạt họ. Các em nghĩ tại sao phải như vậy?

Mời một học sinh đọc to Hê La Man 15:3.

- Làm thế nào sự sửa phạt của Chúa là một cách bày tỏ về tình yêu thương?

Yêu cầu học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ cho sự chỉ định 5 vào ngày 2 của tuần này. Các anh chị em có thể muốn lặp lại rằng **qua lòng khiêm nhường và sự hối cải, chúng ta có thể tránh được tính kiêu ngạo và sự hủy diệt** và rằng **nếu chúng ta không cẩn thận, thì sự thịnh vượng của chúng ta có thể dẫn dắt chúng ta đến việc quên Chúa.**

Đơn Vị Kế Tiếp (3 Nê Phi 1–11)

Trong sự chỉ định kế tiếp của học sinh, họ sẽ đọc về toàn thể dân tộc Nê Phi quy tụ lại để chiến đấu chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn trong một cuộc đại chiến. Làm thế nào dân Nê Phi đã có thể đánh bại bọn cướp tà ác? Học sinh cũng sẽ đọc về sự hủy diệt lớn đã xảy ra ở châu Mỹ vào lúc Chúa Giê Su Ky Tô chết ở Giê Ru Sa Lem. Trong bóng tối, dân chúng nghe tiếng nói của Chúa Giê Su Ky Tô. Sau đó, Đấng Cứu Rỗi phục sinh đã đích thân đến phục sự họ. Yêu cầu học sinh xem xét cảm nghĩ của họ sẽ như thế nào nếu họ đã ở đó.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Nê Phi thứ Ba: Sách Nê Phi

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Trong việc nghiên cứu sách 3 Nê Phi, học sinh sẽ học về những lời nói và việc làm của Đấng Cứu Rỗi trong thời gian giáo vụ ba ngày của Ngài ở giữa dân Nê Phi. Chủ Tịch Ezra Taft Benson dạy: "Sách 3 Nê Phi có ghi lại một số đoạn cảm động và hùng hồn nhất trong tất cả thánh thư. Sách này làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô, các vị tiên tri của Ngài, và các giáo lý về sự cứu rỗi" ("The Savior's Visit to America," *Ensign,* tháng Năm năm 1987, 6). Khi học sinh thấy được cách Chúa Giê Su Ky Tô đã cho thấy lòng trắc ẩn đối với dân chúng "từng người một," thì họ có thể biết ơn hơn về mối quan tâm của Ngài đối với họ là những cá nhân (xin xem 3 Nê Phi 11:15; 17:21). Họ có thể học được những bài học quan trọng từ các tấm gương ngay chính của những người đã được chuẩn bị để gặp Đấng Cứu Rỗi. Họ cũng có thể học từ các tấm gương bất chính của những người đã không chuẩn bị để gặp Đấng Cứu Rỗi.

Ai viết sách này?

Mặc Môn đã tóm lược các biên sử từ các bảng khắc lớn của Nê Phi để làm ra sách 3 Nê Phi. Sách này được đặt tên cho Nê Phi (con trai của Nê Phi), mà những việc làm của ông đã trải qua những thời kỳ trước khi, trong khi và sau khi Đấng Cứu Rỗi hiện đến cùng dân chúng. Trong thời gian cực tà ác xảy ra trước khi Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến, Nê Phi đã phục sự "với quyền năng và thẩm quyền lớn lao" (3 Nê Phi 7:17). Các nỗ lực của ông báo trước giáo vụ của Chúa Giê Su Ky Tô, mà lời nói và việc làm của Ngài tạo thành trọng tâm của sách 3 Nê Phi. Trong khi tóm lược biên sử của Nê Phi, Mặc Môn cũng gồm vào lời bình luận và chứng ngôn của ông (xin xem 3 Nê Phi 5:8–26; 26:6–12; 29–30).

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn có ý định viết trong 3 Nê Phi cho hai nhóm người. Trước hết, ông giải thích rằng ông đã viết những bài này cho con cháu của Lê Hi (xin xem 3 Nê Phi 26:8). Thứ hai, Mặc Môn ngỏ lời cùng dân Ngoại trong những ngày sau và ghi lại lời khuyên dạy của Chúa là họ phải đến cùng Ngài và trở thành một phần của dân giao ước của Ngài (xin xem 3 Nê Phi 30). Sách 3 Nê Phi nhấn mạnh đến lời mời này với lời chứng mạnh mẽ về Chúa Giê Su Ky Tô và sự nhấn mạnh về tầm quan trọng của các giao ước.

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Các biên sử gốc được sử dụng như là các nguồn tài liệu cho sách 3 Nê Phi có lẽ đã được viết giữa năm 1 Trước Công Nguyên và năm 35 Sau Công Nguyên. Mặc Môn tóm lược các biên sử đó vào khoảng giữa năm 345 Sau Công Nguyên và năm 385 Sau Công Nguyên. Mặc Môn đã không ghi lại ông đang ở đâu khi biên soạn sách này.

Đại Cương

3 Nê Phi 1–5 Nê Phi nhận được các biên sử từ cha của ông. Các điềm triệu về sự giáng sinh của Đấng Ky Tô được ban cho, một âm mưu hủy diệt những người tin bị phá vỡ, và nhiều người được cải đạo. Dân Nê Phi và dân La Man đoàn kết để chiến đấu chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn. Họ hối cải tội lỗi của mình và cuối cùng đánh bại bọn cướp dưới sự lãnh đạo của La Cô Nê và Ghi Ghi Đô Ni. Mặc Môn bình luận về vai trò của ông là một môn đồ của Đấng Ky Tô và là một người gìn giữ biên sử.

3 Nê Phi 6–7 Sự thịnh vượng ở giữa dân Nê Phi dẫn đến tính kiêu ngạo, sự tà ác, và các tập đoàn bí mật. Chính quyền bị lật đổ và dân chúng chia ra thành các chi tộc. Nê Phi phục sự với quyền năng vĩ đại.

3 Nê Phi 8–10 Bão tố, sự hủy diệt, và bóng tối là dấu hiệu về Đấng Cứu Rỗi bị đóng đinh và chết. Dân chúng than khóc về cái chết của những người đã bị giết chết trong sự hủy diệt. Tiếng nói của Chúa Giê Su Ky Tô mời gọi những người sống sót phải hối cải và đến cùng Ngài.

3 Nê Phi 11–18 Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng một đám đông dân chúng tại đền thờ và mời gọi mỗi người sờ tay vào những dấu đóng đinh ở tay chân Ngài. Ngài lập lên mười hai môn đồ và ban cho họ thẩm quyền để thực hiện các giáo lễ và điều hành Giáo Hội. Đấng Cứu Rỗi giảng dạy giáo lý của Ngài, đặt ra các luật pháp về sự ngay chính, và giải thích rằng Ngài đã làm trọn luật Môi Se. Ngài chữa lành những sự yếu đuối của dân chúng, cầu nguyện cho họ, và ban phước cho con cái của họ. Sau khi đã lập ra Tiệc Thánh và đưa ra thêm những lời giảng dạy, Ngài ra đi.

3 Nê Phi 19–26 Mười hai môn đồ phục sự dân chúng, và Đức Thánh Linh trút xuống trên họ. Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến lần thứ hai và cầu nguyện cho tất cả những người chịu tin nơi Ngài. Ngài thực hiện Tiệc Thánh và giảng dạy cách mà Đức Chúa Cha sẽ làm tròn giao ước của Ngài với Y Sơ Ra Ên. Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh cho dân chúng phải tra cứu những lời của Ê Sai và tất cả các vị tiên tri, và Ngài chỉ dẫn Nê Phi cách ghi lại sự ứng nghiệm của các lời tiên tri được Sa Mu Ên người La Man loan báo. Ngài giảng dạy những lời mà Đức Chúa Cha đã ban cho Ma La Chi và giải nghĩa "tất cả mọi việc thứ . . . từ lúc ban đầu cho đến ngày Ngài đến trong vinh quang" (3 Nê Phi 26:3). Sau đó, Ngài ra đi.

3 Nê Phi 27–28 Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến và chỉ thị cho mười hai môn đồ gọi Giáo Hội theo tên của Ngài. Ngài trình bày phúc âm của Ngài và chỉ dẫn các môn đồ của Ngài phải sống giống như Ngài. Chúa Giê Su Ky Tô ban cho mười hai môn đồ điều mà họ mong muốn.

3 Nê Phi 29–30 Mặc Môn giải thích rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn là một dấu hiệu cho thấy Thượng Đế đã bắt đầu quy tụ Y Sơ Ra Ên lại trong những ngày sau. Chúa khuyên nhủ dân Ngoại phải hối cải và trở thành một phần của dân giao ước của Ngài.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Sách 3 Nê Phi đưa ra tài liệu về việc ứng nghiệm các lời tiên tri liên quan đến sự giáng sinh, cái chết và Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem 3 Nê Phi 1; 8; 11). Những điều được ghi chép trong sách này về sự hiện đến của Đấng Cứu Rỗi cùng dân Nê Phi tượng trưng cho điều mà Anh Cả Jeffrey R. Holland đã gọi là "trung tâm điểm, thời điểm tột bậc, trong toàn thể lịch sử của Sách Mặc Môn" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 250). Hai mươi trong số ba mươi chương trong 3 Nê Phi chứa đựng những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi được ban thẳng cho dân chúng (xin xem 3 Nê Phi 9–28).

BÀI HỌC 116

3 Nê Phi 1

Lời Giới Thiệu

Khi thời gian đã gần kề với sự ứng nghiệm lời tiên tri của Sa Mu Ên người La Man về sự giáng sinh của Đấng Cứu Rỗi, thì những người tin trông chờ các điềm triệu mà Sa Mu Ên đã nói là sẽ đến. Những người không tin đe dọa sẽ giết chết những người tin nếu lời tiên tri không được ứng nghiệm vào một ngày nào đó. Nê Phi, một người con trai của Nê Phi và là cháu trai của Hê La Man, khẩn nài với Chúa thay cho những người tin. Để đáp ứng lời cầu nguyện của Nê Phi, tiếng nói của Chúa đến với ông, phán rằng điềm triệu sẽ được ban cho vào đêm đó. Khi mặt trời lặn, không có bóng tối, và một ngôi sao mới hiện ra. Bất kể những cố gắng tiếp tục của Sa Tan để hủy diệt đức tin của dân chúng, đa số dân chúng đã được cải đạo theo Chúa. Nhưng hai năm sau đó, bọn cướp Ga Đi An Tôn bắt đầu dẫn dắt nhiều dân Nê Phi và dân La Man đến sự tà ác.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 1:1–26

Những lời tiên tri về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô được ứng nghiệm, và nhiều người Nê Phi được cải đạo

Mời học sinh suy nghĩ về những người đã hy sinh mạng sống của mình cho phúc âm. (Một số ví dụ là Chúa Giê Su Ky Tô, A Bi Na Đi, một số người An Ti Nê Phi Lê Hi, Joseph và Hyrum Smith). Yêu cầu học sinh giải thích tại sao họ nghĩ người ta sẵn lòng hy sinh như vậy. Cho học sinh một thời gian để suy ngẫm về việc họ nghĩ rằng họ sẽ phản ứng như thế nào nếu họ đang ở trong một tình huống đòi hỏi họ phải hy sinh mạng sống cho phúc âm. Giải thích rằng năm năm sau khi Sa Mu Ên người La Man thuyết giảng ở Gia Ra Hem La, thì một nhóm người Nê Phi đã gặp phải tình huống có thể xảy ra này.

Tóm lược 3 Nê Phi 1:1–3 bằng cách nói cho học sinh biết rằng con trai Nê Phi của Hê La Man đã đưa các biên sử thiêng liêng cho con trai của ông là Nê Phi và sau đó rời khỏi xứ. Không một ai biết ông đi đâu.

Mời vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 1:4–9. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm thử thách mà những người Nê Phi trung tín phải đối phó.

- Những người tin đối phó với thử thách nào?
- Tại sao một số người có thể gặp khó khăn để tiếp tục trung tín trong tình huống này?
- Các em có biết những người nào mà các em tin rằng sẽ luôn luôn trung tín trong tình huống này không? Các em nghĩ tại sao những người đó sẽ luôn luôn trung tín?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 1:10–12 cùng tìm kiếm điều Nê Phi đã làm ở thời điểm quan trọng này.

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về phản ứng của Nê Phi đối với tình huống này? Tại sao?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 1:13–14 và yêu cầu lớp học đặc biệt lưu ý đến câu trả lời của Chúa đối với lời cầu nguyện của Nê Phi.

- Chúa đã phán là Ngài sẽ "tỏ cho thế gian biết" điều gì? (Các câu trả lời của học sinh cần phản ảnh rằng **Chúa sẽ làm ứng nghiệm tất cả những lời mà Ngài đã truyền lệnh cho các vị tiên tri của Ngài phải nói ra**).
- Khi Chúa phán về việc đến thế gian để "làm theo ý muốn của cả Đức Chúa Cha lẫn Đức Chúa Con," Ngài ám chỉ Sự Chuộc Tội của Ngài. Làm thế nào sứ điệp này giúp chúng ta "hãy . . . . vui vẻ đi"?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 1:4, 14–15, 19–21 cùng tìm kiếm các cụm từ mà nhấn mạnh rằng Chúa làm ứng nghiệm những lời nói của các vị tiên tri.

- Các em nghĩ các em sẽ cảm thấy như thế nào nếu đã thuộc vào trong số những người tin khi điềm triệu xảy đến?

- Việc biết rằng Chúa sẽ làm ứng nghiệm những lời nói của các vị tiên tri có thể giúp đỡ các em như thế nào khi một người nào đó nhạo báng các tiêu chuẩn của các em hoặc ngược đãi các em vì niềm tin của các em?

Mời hai hoặc ba học sinh thay phiên đọc to từ 3 Nê Phi 1:16–18. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách phản ứng của kẻ tà ác khi họ thấy các điềm triệu mà đã được tiên tri.

- Kẻ tà ác đã làm gì sau khi điềm triệu đã được ban cho?
- Tại sao tội lỗi và sự không tin dẫn đến sợ hãi?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 1:22–23. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà Sa Tan đã làm để thuyết phục mọi người không tin vào các điềm triệu về sự giáng sinh của Chúa.

- Sa Tan đã làm điều gì? (Nó đã đưa ra những lời dối trá trong dân chúng). Sa Tan đưa ra một số lời dối trá nào ngày nay?
- Chúng ta có thể học được lẽ thật nào từ phản ứng của dân chúng đối với những lời dối trá của Sa Tan? (Giúp học sinh nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi gặp những lời dối trá của Sa Tan, thì chúng ta có thể chọn tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và được cải đạo.** (Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Để giúp học sinh cảm nhận được lẽ thật và tầm quan trọng của nguyên tắc này, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Giám Trợ Richard C. Edgley thuộc Giám Trợ Đoàn Chủ Tọa. Cân nhắc việc đưa cho học sinh một bản sao của lời phát biểu này mà có thể vừa vặn trong thánh thư của họ.

"Vì những xung đột và thử thách mà chúng ta đối phó trên thế gian ngày nay, tôi xin đề nghị một sự lựa chọn giản dị—một sự lựa chọn để có được sự bình an và bảo vệ và một sự lựa chọn điều gì thích hợp cho tất cả. Sự lựa chọn đó là đức tin. . . . Hãy chọn đức tin thay vì nỗi nghi ngờ; hãy chọn đức tin thay vì sợ hãi; hãy chọn đức tin thay vì điều không biết và không thấy; và hãy chọn đức tin thay vì tính bi quan. . . .

"Khi lý luận, lý lẽ hoặc trí tuệ con người trở thành mâu thuẫn với những điều giảng dạy và giáo lý thiêng liêng, hoặc các thông điệp đầy mâu thuẫn tấn công niềm tin của các anh chị em . . . , *chọn* đừng liệng hạt giống ra ngoài vì lòng không tin tưởng [xin xem An Ma 32:28]. Hãy nhớ, chúng ta không nhận được sự làm chứng cho đến khi đức tin của chúng ta đã được thử thách (xin xem Ê The 12:6)" ("Đức Tin—Sự Lựa Chọn Là Của Các Anh Chị Em," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 31, 32–33).

- Chúng ta có thể làm gì để chọn đức tin thay vì nỗi nghi ngờ, sợ hãi và bi quan? (Các câu trả lời có thể gồm có việc chúng ta có thể chọn cầu nguyện và tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa, học thánh thư, tuân giữ các lệnh truyền, tham dự các buổi họp Giáo Hội, và phục vụ người khác).

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 1:24–25 và nhận ra thêm một thử thách nữa mà một số người tin gặp phải.

- Một số người đã cố gắng để chứng minh điều gì về luật Môi Se?
- Điều gì gây ấn tượng cho các em về phản ứng của những người này khi họ biết là họ đã sai lầm?

Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Khi kẻ nghịch thù cố gắng làm cho tôi nghi ngờ, thì tôi sẽ duy trì đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm phục hồi của Ngài bằng cách nào?* Yêu cầu học sinh chép câu hỏi này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Cho họ một vài phút để viết câu trả lời của họ.

3 Nê Phi 1:27–30

Những người Nê Phi ly khai và một số giới trẻ La Man nhập bọn với bọn cướp Ga Đi An Tôn

Yêu cầu hai học sinh ra đứng trước phòng. Yêu cầu một học sinh nhắm mắt lại và đứng bằng một chân. Giải thích rằng em học sinh này tượng trưng cho một người nào đó biết lẽ thật nhưng không thực hành đức tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô và không siêng năng trong việc sống theo phúc âm.

Giải thích rằng trong cách chứng minh này, em học sinh thứ hai tượng trưng cho các ảnh hưởng có thể dẫn dắt một người nào đó rời xa lẽ thật. Yêu cầu em học sinh thứ hai đẩy

nhẹ vào cánh tay của em học sinh thứ nhất cho đến khi em học sinh thứ nhất mất thăng bằng hoặc bắt đầu đứng không vững. Hãy nêu lên rằng khi một người không cố gắng để sống theo phúc âm thì người ấy rất có thể bị lừa gạt bởi những lời dối trá và những cám dỗ của Sa Tan.

- Em học sinh thứ nhất cần phải làm gì để được đứng vững? (Em học sinh này nên mở mắt ra và đứng bằng hai chân).

Chỉ thị cho em học sinh thứ nhất mở mắt ra và đứng bằng cả hai chân dạng ra theo bề rộng của đôi vai. Giải thích rằng em học sinh này bây giờ tượng trưng cho một người nào đó "rất vững chắc và kiên trì trong đức tin" (Hê La Man 15:8). Sau đó yêu cầu em học sinh thứ hai đẩy nhẹ vào cánh tay của em học sinh thứ nhất một lần nữa. Hãy nêu ra rằng khi một người đang cố gắng nghiên cứu phúc âm và tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, thì người ấy vẫn đứng vững vàng ngay cả khi sự chống đối xảy đến.

Yêu cầu hai học sinh đó trở về chỗ ngồi. Giải thích rằng một vài năm sau khi có điềm triệu về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, thì Sa Tan tiếp tục cố gắng làm cho mọi người nghi ngờ về lẽ trung thực của phúc âm.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 1:27–29. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm ảnh hưởng của những người không ngay chính đối với giới trẻ La Man.

- Điều gì đã xảy ra cho một số giới trẻ La Man? (Họ "bị dụ dỗ bởi những lời dối trá phỉnh gạt của một số dân Giô Ram," và họ đã nhập bọn với bọn cướp Ga Đi An Tôn).
- Theo 3 Nê Phi 1:29, tại sao một số giới trẻ La Man tin tưởng "những lời dối trá phỉnh gạt" của dân Giô Ram? (Nếu học sinh không đề cập đến lời phát biểu của Mặc Môn rằng giới trẻ "trở thành những thanh niên tự chủ," thì hãy nêu điểm này ra cho họ thấy).
- Các em nghĩ rằng cụm từ "trở thành những thanh niên tự chủ" có nghĩa là gì?

Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, hãy đọc điều mà Chị Kathleen H. Hughes, một thành viên thuộc chủ tịch đoàn trung ương Hội Phụ Nữ, nói về cụm từ này:

"Câu này đối với tôi ám chỉ rằng họ đã tự buông thả trước và chìm đắm trong những dục vọng mà các vị tiên tri đã cảnh báo họ phải tránh. Họ nhượng bộ những cám dỗ và sức quyến rũ của Sa Tan" ("Grow Up unto the Lord," *Ensign*, tháng Hai năm 2010, 18).

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 1:30. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm ảnh hưởng của "thế hệ đang lên" (giới trẻ) đối với người khác.

- Thế hệ đang lên này có ảnh hưởng nào đến đức tin của những người xung quanh họ?

Để giúp học sinh liên kết truyện ký này với những tình huống hiện đại ngày nay, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Một số "những lời dối trá phỉnh gạt" cám dỗ giới trẻ ngày nay giao du với các nhóm người bất chính là gì?
- Khi nào các em đã nhìn thấy giới trẻ có ảnh hưởng tiêu cực đến đức tin của người khác?

Yêu cầu học sinh nói một nguyên tắc tóm lược điều chúng ta có thể học được từ 3 Nê Phi 1:29–30. Họ có thể sử dụng các từ khác nhau để diễn đạt câu trả lời của họ, nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Nếu chúng ta nhượng bộ cám dỗ, tấm gương của chúng ta có thể có một ảnh hưởng tiêu cực đến đức tin và sự ngay chính của người khác.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết lẽ thật này trong thánh thư của họ.

Hãy nêu ra rằng mặc dù giới trẻ được đề cập trong 3 Nê Phi 1:30 đã có một ảnh hưởng tiêu cực đến đức tin của người khác, nhưng giới trẻ cũng có thể có một ảnh hưởng ngay chính đến những người xung quanh họ. Mời một học sinh lên bảng và làm người ghi chép cho lớp học. Hãy yêu cầu người ghi chép viết câu trả lời của học sinh cho câu hỏi sau đây:

- Các em có thể có được một ảnh hưởng tích cực đến đức tin của gia đình, tiểu giáo khu hoặc chi nhánh và cộng đồng của mình bằng một số cách nào?

Khuyến khích học sinh chọn một hoặc hai ý kiến ở trên bảng mà họ sẽ hành động theo ngay lập tức. Hãy nói với họ rằng họ có thể củng cố đức tin của người khác qua quyền năng của tấm gương ngay chính của họ.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 1:29–30. "Sự tà ác của thế hệ đang lên"

Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn giải thích ảnh hưởng mà một người đi lạc lối có thể có đối với một gia đình:

"Những người trẻ tuổi của Giáo Hội . . . nắm giữ tương lai trong tay họ. Giáo Hội đã luôn luôn là một thế hệ xa khỏi sự tiêu diệt. Nếu cả một thế hệ bị mất đi, mà điều đó sẽ không xảy ra, thì chúng ta sẽ mất Giáo Hội. Nhưng ngay cả việc chỉ một cá nhân bị thất lạc đối với phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cũng đóng cửa phúc âm lại đối với các thế hệ con cháu, trừ khi Chúa tìm đến để mang trở về một số người" ("We Must Raise Our Sights" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo thuộc HTGDCGH, ngày 14 tháng Tám năm 2001], 1, si.lds.org).

BÀI HỌC 117

3 Nê Phi 2–5

Lời Giới Thiệu

Sau khi dân chúng nhìn thấy các điềm triệu về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, họ đã bắt đầu cảm thấy ít ngạc nhiên hơn trước các điềm triệu, và họ cứng lòng. Nhiều người bác bỏ thêm các điềm triệu và những điều kỳ diệu và trở nên tà ác hơn. Do đó, bọn cướp Ga Đi An Tôn lớn mạnh đến nỗi dân Nê Phi và dân La Man đã buộc phải cầm vũ khí chống lại họ. Những người dân La Man được cải đạo gia nhập với dân Nê Phi và được gọi là dân Nê Phi. La Cô Nê, trưởng phán quan của dân Nê Phi, kêu gọi dân chúng hối cải và chuẩn bị họ cho trận chiến. Nhờ sự hối cải của họ, đức tin của họ nơi Chúa, và những sự chuẩn bị siêng năng của họ, dân Nê Phi đã chiến thắng bọn cướp Ga Đi An Tôn. Tiếp theo sự giải thoát của họ, dân chúng biết ơn về quyền năng của Thượng Đế trong việc bảo tồn họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 2

Những người dân La Man được cải đạo đoàn kết với dân Nê Phi để tự bảo vệ chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn

Mời học sinh dành ra một vài phút để liệt kê trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một số kinh nghiệm thuộc linh mà họ đã có. Nhắc họ nhớ rằng những kinh nghiệm thuộc linh không cần phải gây ấn tượng sâu sắc hay bất thường thì mới có ý nghĩa. Đề nghị rằng họ suy ngẫm về những lúc họ đã cảm nhận được tình yêu thương của Cha Thiên Thượng hoặc ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Ví dụ, họ có thể viết về những kinh nghiệm mà họ đã có được khi họ đã nhận được sự đáp ứng cho lời cầu nguyện, khi họ đã nhận được các phước lành của chức tư tế, hoặc khi họ đã phục vụ những người khác. Khi họ đã viết xong, hãy hỏi họ tại sao họ nghĩ việc ghi nhớ những kinh nghiệm thuộc linh ngày nay và 10 hoặc 20 năm nữa trong tương lai có thể là điều quan trọng

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 2:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những điều đã xảy ra khi dân chúng bắt đầu quên đi các điềm triệu liên quan đến sự giáng sinh của Đấng Cứu Rỗi.

- Truyện ký này dạy các lẽ thật nào cho chúng ta về sự nguy hiểm của việc quên những kinh nghiệm thuộc linh?

Khi học sinh chia sẻ các lẽ thật họ đã nhận ra, hãy nhấn mạnh nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta quên những kinh nghiệm thuộc linh trước đây, chúng ta sẽ trở nên dễ dàng bị Sa Tan cám dỗ và lừa dối hơn.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn khuyến khích học sinh viết nguyên tắc này dưới bản liệt kê của họ về những kinh nghiệm thuộc linh.

- Các em nghĩ tại sao việc quên những kinh nghiệm thuộc linh có thể làm cho chúng ta dễ bị Sa Tan làm hại?
- Chúng ta có thể làm gì để bảo đảm rằng chúng ta không quên những kinh nghiệm thuộc linh mà mình đã có? (Các câu trả lời có thể gồm có việc chia sẻ kinh nghiệm với những người khác nếu thích hợp, viết trong nhật ký cá nhân, hoặc ghi lại những kinh nghiệm từ các sinh hoạt Bổn Phận đối với Thượng Đế hay Sự Tiến Triển Cá Nhân).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây, mà trong đó Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn giải thích cách ghi lại những kinh nghiệm thuộc linh trong một nhật ký đã giúp đỡ ông như thế nào. Yêu cầu lớp học chú ý lắng nghe các phước lành mà có thể đến từ việc lưu giữ một sổ ghi chép như vậy.

"Tôi viết xuống một vài dòng mỗi ngày trong nhiều năm. Tôi không bao giờ bỏ lỡ một ngày dù cho tôi có mệt đến mức nào hay tôi phải dậy sớm đến mấy đi nữa vào ngày hôm sau. Trước khi viết, tôi suy ngẫm câu hỏi này: 'Tôi có thấy bàn tay của Thượng Đế dang ra để tác động vào cuộc sống của chúng tôi hay con cái chúng tôi hoặc gia đình chúng tôi ngày nay không?' Trong khi tôi tiếp tục làm việc này, thì có một điều bắt đầu xảy ra. Khi tôi nhớ

lại những sự việc xảy ra trong ngày, thì tôi thường thấy sự hiển nhiên về điều Thượng Đế đã làm cho mỗi chúng tôi [những người trong gia đình chúng tôi] mà tôi đã không nhận ra trong những giây phút bận rộn trong ngày. Khi điều đó xảy ra, và nó xảy ra thường xuyên, thì tôi nhận thấy rằng việc cố gắng ghi nhớ đã để cho Thượng Đế chỉ cho tôi thấy những gì Ngài đã làm.

"Lòng biết ơn nhiều hơn bắt đầu gia tăng trong lòng tôi. Chứng ngôn gia tăng. Tôi trở nên chắc chắn hơn bao giờ hết rằng Cha Thiên Thượng lắng nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện. Tôi cảm thấy biết ơn hơn về việc xoa dịu và thanh tẩy những tấm lòng có được nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi Giê Su Ky Tô. Và tôi càng trở nên tin chắc hơn rằng Đức Thánh Linh có thể nhắc cho chúng ta nhớ mọi điều—ngay cả những điều mà chúng ta không nhận thấy hay không chú ý đến khi chúng xảy ra" ("Hãy Ghi Nhớ, Hãy Ghi Nhớ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 67).

Mời học sinh chia sẻ cách ghi nhớ những kinh nghiệm thuộc linh—qua việc viết trong một nhật ký hay những cách khác—đã giúp họ luôn luôn trung tín, bất chấp các nỗ lực của Sa Tan để cám dỗ hoặc lừa dối họ.

Tóm lược 3 Nê Phi 2:4–19 bằng cách giải thích rằng khi dân chúng tiếp tục trong sự tà ác, bọn cướp Ga Đi An Tôn đã gia tăng về số lượng và sức mạnh. Bọn cướp Ga Đi An Tôn trở nên hung bạo hơn, và những người dân La Man được cải đạo gia nhập lực lượng với dân Nê Phi để chống lại chúng. Mặc dù họ đã có một số thành công trong việc đuổi bọn cướp Ga Đi An Tôn ra khỏi xứ, dân Nê Phi (cùng với những người dân La Man được cải đạo, là những người bây giờ được gọi là dân Nê Phi) vẫn còn trong những hoàn cảnh hiểm nghèo 15 năm sau khi điềm triệu về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô.

3 Nê Phi 3:1–10

Thủ lãnh bọn cướp Ga Đi An Tôn đòi hỏi dân Nê Phi phải đầu hàng

Giải thích rằng trong 3 Nê Phi 3:1–10, chúng ta thấy một ví dụ về cách kẻ nghịch thù đôi khi có thể làm việc qua người khác để cố gắng làm suy yếu đức tin của chúng ta và dẫn chúng ta lạc lối. Ghi Đi An Hi, thủ lãnh bọn cướp Ga Đi An Tôn, đã viết thư cho La Cô Nê, trưởng phán quan của dân Nê Phi, để thuyết phục ông phải đầu hàng bọn cướp Ga Đi An Tôn.

Viết *Ghi Đi An Hi cám dỗ La Cô Nê* lên trên bảng. Yêu cầu nửa lớp đọc thầm 3 Nê Phi 3:2–5 và nửa lớp kia đọc thầm 3 Nê Phi 3:6–10. Khi học sinh đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm các từ hoặc cụm từ mà minh họa các chiến thuật Ghi Đi An Hi đã sử dụng để cố gắng làm suy yếu đức tin của La Cô Nê và dẫn ông lạc lối. Sau khi học sinh đã đọc xong, yêu cầu họ báo cáo điều họ đã tìm thấy. Mời một học sinh viết những câu trả lời của họ lên trên bảng.

Để tóm lược các chiến thuật mà học sinh đã nhận ra trong 3 Nê Phi 3:2–10, hãy viết lẽ thật sau đây lên trên bảng dưới bản liệt kê của học sinh: ***Sa Tan và những kẻ đi theo nó thường sử dụng lời nói nịnh hót, lời hứa giả dối, và những lời đe dọa để dẫn dắt dân chúng lạc lối.*** Mời học sinh chọn một trong những chiến thuật của Ghi Đi An Hi đã được viết trên bảng và giải thích cách Sa Tan và những kẻ theo nó có thể sử dụng một chiến thuật tương tự đối với giới trẻ ngày nay. Để giúp học sinh khám phá một số so sánh này, các anh chị em có thể hỏi những câu hỏi như sau:

- Một số ví dụ về cách kẻ nghịch thù có thể sử dụng lời nói nịnh hót (lời khen không thành thật hoặc quá đáng) đối với giới trẻ ngày nay là gì? Một số lời hứa giả dối hoặc những lời đe dọa vô nghĩa mà kẻ nghịch thù có thể sử dụng là gì? Các em nghĩ giới trẻ có thể chống lại các chiến thuật này bằng cách nào?

3 Nê Phi 3:11–5:7

Dân của La Cô Nê chuẩn bị để tự bảo vệ, và họ đánh bại bọn cướp Ga Đi An Tôn

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 3:11–12. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách La Cô Nê đã trả lời bức thư đe dọa của Ghi Đi An Hi.

- Chúng ta có thể học được các lẽ thật nào từ cách La Cô Nê trả lời Ghi Đi An Hi? (Một lẽ thật học sinh có thể nhận ra là **những người nam và những người nữ ngay chính không cần phải lo sợ kẻ tà ác và không nên nhượng bộ những lời đe doạ**).

Chia lớp ra thành bốn nhóm. Đưa cho mỗi nhóm một tờ giấy khổ lớn. Yêu cầu các nhóm chia tờ giấy của họ thành hai cột, một cột viết *Những Chuẩn Bị của La Cô Nê* và cột kia viết *Những Điều Tương Đương Hiện Đại.* Viết các đoạn thánh thư sau đây lên trên bảng, và chỉ định một đoạn cho mỗi nhóm: *3 Nê Phi 3:12–15; 3 Nê Phi 3:16–21; 3 Nê Phi 3:22–26; 3 Nê Phi 4:1–4.* Mời học sinh đọc những câu đã được chỉ định của họ cùng tìm kiếm những cách thức mà La Cô Nê chuẩn bị cho dân của ông về mặt thuộc linh và thể chất để chống lại cuộc tấn công của bọn cướp Ga Đi An Tôn. Dưới *Những Chuẩn Bị của La Cô Nê*, yêu cầu một học sinh từ mỗi nhóm viết những điều dân chúng đã làm để chuẩn bị. (*Lưu ý:* Khi học sinh nghiên cứu những câu này, hãy chắc chắn rằng họ phân biệt giữa Ghi Đi An Hi, thủ lãnh bọn cướp Ga Đi An Tôn, và Ghi Ghi Đô Ni, vị tiên tri vĩ đại và tổng lãnh binh ở giữa dân Nê Phi).

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất bản liệt kê của họ dưới *Những Chuẩn Bị của La Cô Nê*, mời họ liệt kê dưới *Những Điều Tương Đương Hiện Đại* những sự chuẩn bị thuộc linh và vật chất mà chúng ta đã được khuyên dạy nên thực hiện trong những ngày sau. Khi học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất chỉ định này, hãy mời một học sinh từ mỗi nhóm chia sẻ với lớp học những điều mà nhóm của em ấy đã học được. Để giúp học sinh xác định làm thế nào họ có thể áp dụng những điều họ đã học được, hãy hỏi những câu hỏi như sau trong khi hoặc sau khi phần trình bày của họ:

- Chúng ta có thể củng cố mái gia đình của mình để chống lại kẻ nghịch thù như thế nào?
- Tại sao những sự chuẩn bị vật chất—chẳng hạn như có được học vấn và dự trữ đồ trong nhà—quan trọng trong những ngày sau cùng?
- Sự quy tụ trong gia đình và trong tiểu giáo khu hoặc chi nhánh cung cấp sự bảo vệ cho chúng ta như thế nào?
- Khi nào việc cầu nguyện đã giúp các em nhận được sức mạnh thuộc linh?
- Sự hối cải có thể chuẩn bị chúng ta cho tương lai như thế nào?
- Các phước lành nào đến khi chúng ta tuân theo các vị tiên tri và sứ đồ tại thế?
- Làm thế nào chúng ta có thể mời tinh thần mặc khải vào cuộc sống của chúng ta?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 4:7–12. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những cách mà dân chúng được ban phước vì những sự chuẩn bị thuộc linh và vật chất của họ.

- Các em đã học được các lẽ thật nào từ truyện ký này? (Khi học sinh chia sẻ câu trả lời của họ, hãy nhấn mạnh đến nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta tự chuẩn bị phần thuộc linh và vật chất, Chúa sẽ củng cố chúng ta để khắc phục những thử thách.**

Tóm lược 3 Nê Phi 4:13–29 bằng cách giải thích rằng La Cô Nê và dân của ông đánh bại bọn cướp Ga Đi An Tôn và xử tử các thủ lãnh của họ. Đọc to 3 Nê Phi 4:30–33. Mời học sinh dò theo cùng tìm kiếm cách phản ứng của dân chúng đối với chiến thắng này.

- Dân chúng phản ứng như thế nào sau khi Chúa giải thoát họ khỏi kẻ thù của họ?
- Dân chúng đã thừa nhận điều gì là nguyên nhân của sự giải thoát họ khỏi bọn cướp Ga Đi An Tôn? (Sự hối cải và lòng khiêm nhường của họ cùng lòng nhân từ của Thượng Đế. Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng **khi chúng ta hối cải và hạ mình, thì Thượng Đế sẽ hỗ trợ chúng ta và giải thoát chúng ta khỏi những thử thách**).

Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm trong đó các anh chị em trông cậy vào Thượng Đế và Ngài đã giúp các anh chị em kiên trì chịu đựng hoặc khắc phục một thử thách. Các anh chị em cũng có thể mời một hoặc hai học sinh chia sẻ một kinh nghiệm như vậy.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 5:1–4. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà dân Nê Phi đã làm do sự giúp đỡ và các phước lành mà họ nhận được trong cuộc chiến của họ chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn. Khi học sinh chia sẻ điều họ tìm thấy, hãy nhấn mạnh rằng một trong những cách dân chúng đã phản ứng là thuyết giảng phúc âm cho những người khác.

3 Nê Phi 5:8–26

Hòa bình được phục hồi trong dân chúng; Mặc Môn giải thích phần tóm lược của ông về các biên sử

Nói cho học sinh biết rằng phần còn lại của 3 Nê Phi 5 chứa đựng lời giải thích của Mặc Môn về lý do ông đã tóm lược biên sử này. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 5:12–15 cùng tìm kiếm điều Mặc Môn nói về trách nhiệm của mình để viết một phần tóm lược các biên sử của dân Nê Phi.

- Các em đã học được lẽ thật nào từ những câu này trong đó có mô tả trách nhiệm của chúng ta là các môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra lẽ thật sau đây: **Là môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có trách nhiệm phải giảng dạy người khác con đường dẫn đến cuộc sống trường cửu.** Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).

Hãy nêu ra rằng một trong những cách quan trọng nhất mà chúng ta có thể cho thấy lòng biết ơn của mình đối với Chúa vì các phước lành Ngài ban cho chúng ta là bằng cách giúp những người khác đến với Ngài và nhận được cùng những phước lành đó. Yêu cầu học sinh đề nghị một vài cách họ có thể giảng dạy người khác con đường dẫn đến cuộc sống trường cửu với tư cách là môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô. Khuyến khích học sinh chọn một hoặc hai đề nghị này để chia sẻ phúc âm và thành tâm tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa trong việc thực hiện điều họ chọn phải làm.

BÀI HỌC 118

3 Nê Phi 6–7

Lời Giới Thiệu

Tiếp theo sự giải thoát kỳ diệu của họ khỏi bọn cướp Ga Đi An Tôn, dân Nê Phi đã vui hưởng hòa bình trong khoảng ba năm. Nhưng tính kiêu ngạo, sự phân biệt giai cấp, và sự ngược đãi nảy sinh trong dân chúng. Mặc dù một số người vẫn trung tín với Chúa, nhưng nhiều người khác gia nhập các tập đoàn bí mật. Vì những tập đoàn bí mật này, nên vị trưởng phán quan bị ám sát và chính quyền Nê Phi bị lật đổ. Dân chúng chia thành bộ lạc và lập lên các thủ lãnh. Nê Phi phục sự cho những người có quyền hành và thẩm quyền lớn lao.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 6:1–18

Tiếp theo một thời kỳ thịnh vượng, dân Nê Phi trở nên kiêu ngạo và Giáo Hội bị rạn nứt

Viết những câu hỏi sau lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Yêu cầu học sinh trả lời những câu hỏi đó và giải thích các câu trả lời của họ.

Có thể nào một người lại . . .

Giàu có và khiêm nhường không?

Nghèo khó và kiêu ngạo không?

Có học và khiêm nhường không?

Thất học và kiêu ngạo không?

Khuyến khích học sinh tiếp tục suy nghĩ về những câu hỏi này khi họ học 3 Nê Phi 6. Tóm lược 3 Nê Phi 6:1–9 bằng cách giải thích rằng sau khi dân Nê Phi và dân La Man đã đánh bại bọn cướp Ga Đi An Tôn, họ thiết lập nền hòa bình trong xứ và bắt đầu được thịnh vượng. Nhưng sau một thời gian ngắn, nền hòa bình và sự thịnh vượng của họ bị đe dọa.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 6:5, 10–12, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều gì đã bắt đầu đe dọa nền hòa bình và sự thịnh vượng của dân chúng.

- Điều gì đã bắt đầu xảy ra làm đe dọa nền hòa bình và sự thịnh vượng của dân chúng?
- Các em có thấy sự tích lũy của cải giàu sang hoặc việc học hành dẫn đến những vấn đề tương tự trong trường học, cộng đồng hoặc quốc gia của các em không? Nếu có, bằng cách nào?

Vẽ một đường thẳng ở giữa bảng để chia làm hai cột. Viết *Kiêu ngạo* ở trên cùng của một cột và *Khiêm nhường* ở đầu cột kia. Mời học sinh tra cứu 3 Nê Phi 6:13–14 cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mô tả cách phản ứng của dân chúng trong khi của cải và học thức bắt đầu chia rẽ họ. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng *sỉ nhục* hoặc *thoá mạ* có nghĩa là chỉ trích một cách giận dữ hoặc chửi rủa một người nào đó). Khi học sinh đã đọc xong, thì hãy mời họ viết vào cột thích hợp ở trên bảng các từ hoặc cụm từ mà họ đã tìm thấy.

- Các em thấy bằng chứng nào trong 3 Nê Phi 6:13 về một số người đang bị kẻ kiêu ngạo ngược đãi đã đáp ứng với tính tình tự kiêu tự đắc của họ?
- Các em nghĩ tại sao "một số người sỉ nhục lại khi họ bị sỉ nhục" (hoặc chỉ trích lại khi bị chỉ trích) là một biểu hiện về tính kiêu ngạo?
- Điều gì gây ấn tượng cho các em về cách những người dân La Man được cải đạo đã đáp ứng trong thời gian này?
- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ 3 Nê Phi 6:13–14? (Các câu trả lời của học sinh có thể khác nhau, nhưng họ cần phải nhận ra nguyên tắc sau đây: **Chúng ta có thể chọn để trở nên khiêm nhường và trung tín bất kể hoàn cảnh của chúng ta ra sao đi nữa.**

Yêu cầu học sinh tham khảo cột ở trên bảng có liệt kê cách phản ứng khiêm nhường. Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Chúng ta có thể làm các hành động nào để tự giúp mình luôn khiêm nhường và trung tín trong bất cứ hoàn cảnh nào? (Liệt kê các câu trả lời của học sinh ở trên bảng trong cột có ghi chữ *Khiêm nhường*).
- Hãy nghĩ về một người mà các em cảm thấy là một tấm gương tốt về việc chọn trở nên khiêm nhường và trung tín, bất kể hoàn cảnh của mình. Người này là một tấm gương khiêm nhường như thế nào?

Giải thích rằng vì hầu hết những người Nê Phi không hối cải về tính kiêu ngạo của họ, nên hoàn cảnh của họ trở nên tồi tệ hơn. Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 6:15–18. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách làm thế nào tính kiêu ngạo của dân chúng đã cho phép Sa Tan ảnh hưởng đến họ.

- Những câu này dạy điều gì về mối liên hệ giữa tính kiêu ngạo và quyền năng của Sa Tan để cám dỗ chúng ta? (Khi học sinh trả lời, hãy giúp họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Khi kiêu ngạo, chúng ta cho phép Sa Tan có quyền năng lớn lao hơn để cám dỗ chúng ta và dẫn chúng ta đến việc phạm tội thêm.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ viết nguyên tắc này trong thánh thư của họ hoặc trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư).
- Theo 3 Nê Phi 6:15–18, những từ và cụm từ nào mô tả sự thay đổi tà ác trong lòng mà những người này đã trải qua vì tính kiêu ngạo? (Họ đã "bị phó mặc . . . theo sự cám dỗ . . . để mặc cho [Sa Tan] đưa đi bất cứ nơi đâu và làm bất cứ điều bất chính nào nó muốn họ làm." Họ sống trong "một trạng thái tà ác đáng ghê sợ" và "họ đã cố tình phản nghịch chống lại Thượng Đế").
- Các em nghĩ tại sao tính kiêu ngạo ảnh hưởng tới mức độ Sa Tan có thể ảnh hưởng đến chúng ta?

Ngoài các câu trả lời học sinh đưa ra, hãy cân nhắc việc mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu học sinh lắng nghe điều Chủ Tịch Eyring cảnh báo là một trong những mối nguy hiểm của tính kiêu ngạo.

"Tính kiêu ngạo tạo ra tiếng ồn ào trong chúng ta khiến chúng ta khó có thể nghe được tiếng nói êm nhẹ của Thánh Linh. Và chẳng mấy chốc, trong tính tự đắc của mình, chúng ta không còn lắng nghe tiếng nói đó nữa. Chúng ta có thể nhanh chóng nghĩ rằng mình không cần đến Thánh Linh nữa" ("Sự Cầu Nguyện," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2001, 16).

- Tại sao là điều nguy hiểm để không còn lắng nghe tiếng nói của Thánh Linh nữa? (Giúp học sinh hiểu rằng khi chúng ta bỏ qua những lời mách bảo của Đức Thánh Linh, thì chúng ta dễ bị quỷ dữ cám dỗ).

Hãy cho học sinh tham khảo một lần nữa bản liệt kê các câu trả lời khiêm nhường ở trên bảng. Mời họ chọn một câu trả lời khiêm nhường mà họ cảm thấy sẽ hữu ích nhất cho cá nhân họ. Cho họ một vài phút để viết về cách họ ngay lập tức có thể bắt đầu áp dụng đề nghị đó ở trường hay ở nhà.

3 Nê Phi 6:19–7:14

Các tập đoàn bí mật hủy diệt chính quyền Nê Phi, và dân chúng chia ra thành nhiều chi tộc.

Sao chép thời gian biểu sau đây lên trên bảng:

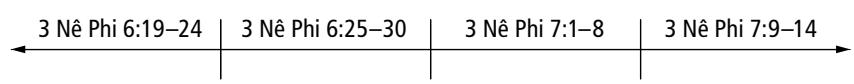

Chia lớp học ra thành bốn nhóm, và chỉ định mỗi nhóm một trong những đoạn thánh thư ở trên bảng. Yêu cầu học sinh đọc thầm các đoạn thánh thư được chỉ định cùng tìm kiếm những sự kiện chính đã xảy ra giữa dân Nê Phi. Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy mời một học sinh của mỗi nhóm viết những sự kiện chính từ đoạn thánh thư đã được chỉ định cho mình trong phần tương ứng của thời gian biểu (các học sinh khác trong mỗi nhóm cũng có thể giúp đỡ). Khi họ đã làm xong, hãy giải thích rằng bản liệt kê các sự

kiện cho thấy các tập đoàn bí mật dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền Nê Phi như thế nào và sự tan rã của dân chúng thành các chi tộc.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 6:27–30. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra người thành lập và mục đích của các tập đoàn bí mật. Khi học sinh đã nhận ra người thành lập các tập đoàn bí mật (quỷ dữ), hãy hỏi:

- Những từ và cụm từ nào mô tả mục đích của các tập đoàn bí mật? (Các câu trả lời có thể gồm có "liên kết chống lại mọi điều ngay chính," "hủy diệt" dân của Chúa, "bất chấp luật pháp và quyền lợi của tổ quốc họ," và "làm cho xứ sở không còn được tự do nữa.")
- Làm thế nào những kẻ đã giết chết các vị tiên tri thoát khỏi sự trừng phạt? (Bạn bè và gia đình của họ, cũng là các thành viên của tập đoàn bí mật, liên kết để giúp họ giữ bí mật các hành động của họ và tránh hậu quả do các hành động của họ gây ra).
- Hãy tưởng tượng các em có một số bạn bè muốn tránh những hậu quả của các hành động của họ. Thay vì thế các em có thể giúp họ sống theo phúc âm và các tiêu chuẩn của phúc âm bằng cách nào?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 7:1–8. Yêu cầu học sinh dò theo cùng tìm kiếm ảnh hưởng của các tập đoàn bí mật này giữa dân Nê Phi. Giải thích rằng **quỷ dữ cám dỗ dân chúng gia nhập các tập đoàn bí mật trong một nỗ lực để hủy diệt sự ngay chính và gia tăng sự bất chính.** Giúp học sinh hiểu rằng các phương pháp và động cơ của các tập đoàn bí mật thường tinh vi và không phải luôn luôn dễ dàng để khám phá. Khuyến khích họ tránh giao du với bất cứ nhóm hoặc cá nhân nào tương tự như các tập đoàn bí mật trong bất cứ hình thức nào.

3 Nê Phi 7:15–26

Trong một thời gian mà có rất ít người trung tín, Nê Phi tiếp tục phục sự, và một số người được cải đạo

- Các em nghĩ mình sẽ cảm thấy như thế nào nếu các em đã sống ở giữa dân Nê Phi sau khi chính quyền của họ bị lật đổ? Tại sao?
- Các em nghĩ rằng mình sẽ tìm kiếm sự lãnh đạo và hướng dẫn ở đâu?

Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 7:15–20. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm lý do tại sao họ có thể muốn theo Nê Phi trong những hoàn cảnh này. Cân nhắc việc học sinh tạm dừng lại sau mỗi câu hoặc hai câu để các anh chị em có thể yêu cầu học sinh giải thích lý do tại sao họ có thể đã được soi dẫn để noi theo Nê Phi.

- Sứ điệp của Nê Phi đưa ra cho dân chúng vào thời gian này là gì? (Xin xem 3 Nê Phi 7:16).
- Các vị lãnh đạo Giáo Hội ngày nay giống Nê Phi như thế nào?
- Khi nào các em đã nhìn thấy một vị lãnh đạo Giáo Hội "thuyết giảng với quyền năng và thẩm quyền lớn lao"? (3 Nê Phi 7:17).

Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 7:21–26 và nhận ra việc những người đã được cải đạo được ban phước như thế nào vì noi theo Nê Phi và hối cải tội lỗi của họ. Mời vài học sinh giải thích điều họ đã tìm ra được.

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ tấm gương của những người hối cải và noi theo Nê Phi?

Học sinh có thể chia sẻ một loạt các lẽ thật, nhưng họ cần phải nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta hối cải và noi theo các tôi tớ của Chúa, thì chúng ta sẽ nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.**

- Tại sao sự hối cải là thiết yếu để chúng ta có được Đức Thánh Linh ở với mình?
- Các em nghĩ tại sao việc noi theo các tôi tớ của Chúa giúp chúng ta trở nên dễ lãnh hội hơn với sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh?

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Tôi đã kết luận rằng sự hướng dẫn thuộc linh phần lớn tùy thuộc vào việc được hòa hợp với Chủ Tịch Giáo Hội, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai—tất cả những người này đã được tán trợ với tư cách là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải. Tôi không biết làm thế nào chúng ta có thể kỳ vọng được hòa hợp trọn vẹn với Thánh Linh của Chúa nếu chúng ta không

hòa hợp với Vị Chủ Tịch Giáo Hội và các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải khác" ("Được Kêu Gọi và Chọn Lựa," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, 53).

- Khi nào các em đã cảm thấy ảnh hưởng của Đức Thánh Linh vì các em đã chọn vâng lời các tôi tớ của Chúa?

Khuyến khích học sinh viết xuống những ấn tượng họ đã nhận được về điều họ có thể làm để áp dụng các lẽ thật mà họ đã học được ngày hôm nay. Nhấn mạnh rằng ngay cả khi những người khác chọn sống trái với các lệnh truyền của Chúa, như là trường hợp ở giữa dân Nê Phi, thì chúng ta cũng có thể khiêm nhường chọn noi theo Thượng Đế và các tôi tớ đã được chọn của Ngài.

BÀI HỌC 119

3 Nê Phi 8–10

Lời Giới Thiệu

Ba mươi ba năm sau khi thấy điềm triệu về sự giáng sinh của Đấng Cứu Rỗi, dân Nê Phi bắt đầu tìm kiếm điềm triệu mà Sa Mu Ên người La Man đã tiên tri về cái chết của Đấng Cứu Rỗi. Mặc dù có nhiều điềm triệu đã được ban cho nhưng những mối nghi ngờ và những chuyện bàn cãi cũng đã nảy sinh trong dân chúng. Trong vòng năm kế tiếp, lời tiên tri của Sa Mu Ên đã được ứng nghiệm. Sau những cơn bão lớn, động đất và thiên tai khác đã gây ra sự hủy diệt lan tràn, bóng tối bao trùm mặt đất trong ba ngày. Trong bóng tối, những người đã sống sót sau sự hủy diệt nghe tiếng nói của Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài mời họ hối cải và trở về với Ngài. Khi bóng tối tan đi, thì lời than khóc của dân chúng đã chuyển sang niềm vui mừng và lời ngợi khen Chúa Giê Su Ky Tô.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 8:1–18

Sự hủy diệt to lớn báo tin cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô, làm ứng nghiệm lời tiên tri của Sa Mu Ên người La Man

Bắt đầu lớp học bằng cách hỏi câu hỏi sau đây:

- Các em có biết về bất cứ điềm triệu nào đã xảy đến mà cho thấy rằng Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi đang gần kề không? (Các em có thể muốn nêu ra rằng nhiều lời tiên tri, như Sự Phục Hồi phúc âm, sự hiện đến của tiên tri Ê Li, và phúc âm đang được rao giảng khắp thế gian, đã hoặc đang được ứng nghiệm).
- Các em cảm thấy như thế nào khi nhận ra một điều gì đó là một điềm triệu rõ ràng rằng Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi đang đến gần?

Giải thích rằng chúng ta đang sống trong một thời kỳ tương tự như thời kỳ ngay trước khi Chúa Giê Su Ky Tô đến viếng thăm dân Nê Phi. Cũng như dân Nê Phi trông đợi các điềm triệu mà Sa Mu Ên người La Man đã tiên tri sẽ báo hiệu cái chết và Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta cũng nên trông chờ các điềm triệu về Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi.

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 8:3–4 cùng nhận ra những khác biệt trong cảm nghĩ của một số người Nê Phi về các điềm triệu. Yêu cầu học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy. (Mặc dù dân chúng trông đợi các điềm triệu một cách "dốc lòng," nhưng "vẫn có những sự nghi ngờ và các cuộc cãi vã" ở giữa họ.

- Tình trạng được mô tả trong 3 Nê Phi 8:3–4 tương tự với tình trạng trong thế giới ngày nay về những phương diện nào?
- Chúng ta có thể củng cố đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào ngay cả khi nhiều người xung quanh chúng ta bày tỏ nỗi nghi ngờ?

Hỏi học sinh xem họ đã bao giờ trải qua một cơn bão dữ dội, động đất, hoặc thiên tai khác không. Khi học sinh trả lời, hãy mời họ chia sẻ cảm nghĩ của họ trong và sau kinh nghiệm này.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 8:5–7. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều đã xảy ra trong năm thứ 34 sau khi Chúa Giê Su Ky Tô giáng sinh. Sau đó mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 8:8–18 cùng tìm kiếm điều đã xảy ra cho dân cư của những thành phố đó. Yêu cầu học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy. Nhắc nhở học sinh rằng Sa Mu Ên người La Man đã tiên tri về những điều này (xin xem Hê La Man 14:20–27). Nhấn mạnh rằng **lời của các vị tiên tri sẽ được ứng nghiệm** và rằng **Thượng Đế sẽ bắt những kẻ tà ác chịu trách nhiệm về hành động của họ.**

3 Nê Phi 8:19–25

Bóng tối bao trùm mặt đất trong ba ngày

Giải thích rằng sau khi những cơn bão và động đất chấm dứt, bóng tối bao trùm mặt đất trong ba ngày. Tắt đèn trong phòng trong một giây lát. Sau đó hỏi học sinh xem họ có từng ở trong một chỗ hoàn toàn tối không, chẳng hạn như một hang động hay một căn phòng không có cửa sổ.

- Các em cảm thấy như thế nào khi đang ở nơi đó?

Hãy nêu ra rằng bóng tối bao trùm mặt đất trong ba ngày là khác với bóng tối xảy đến khi chúng ta tắt đèn hoặc đi đến một chỗ không có cửa sổ. Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 8:19–23 cùng tìm kiếm các cụm từ mô tả bóng tối mà dân Nê Phi đã trải qua. (Những câu trả lời có thể bao gồm "bóng tối dày đặc," "hơi ẩm của bóng tối," "sương mù tối đen," và "chẳng có một chút ánh sáng nào cả.")

Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 8:23–25 cùng tìm kiếm ảnh hưởng của bóng tối đối với những người dân Nê Phi đã sống sót sau sự hủy diệt. Yêu cầu học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy.

3 Nê Phi 9:1–14

Trong bóng tối, Chúa Giê Su Ky Tô mời gọi những người đã sống sót sau sự hủy diệt nên hối cải và đến cùng Ngài

Viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 9:1–12 cùng tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi này.

Tại sao sự hủy diệt này đã xảy đến?

Sa Tan đã phản ứng như thế nào với sự hủy diệt này?

Điều này dạy điều gì về Sa Tan và cách nó đối xử với những người đi theo nó?

Đọc to 3 Nê Phi 9:13–14 cho lớp học nghe. Yêu cầu học sinh dò theo cùng tìm kiếm lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi cho những người đã được dung tha khỏi sự húy diệt. Yêu cầu học sinh tưởng tượng ra những người dân Nê Phi đang lắng nghe tiếng nói của Đấng Cứu Rỗi trong bóng tối dày đặc. Họ đã được "dung tha vì [họ] ngay chính hơn" những người đã bị hủy diệt, nhưng họ vẫn cần phải hối cải và thay đổi (xin xem 3 Nê Phi 9:13; 10:12).

- Các em nghĩ dân Nê Phi cảm thấy như thế nào khi họ nghe được lời mời gọi này từ Đấng Cứu Rỗi? Tại sao?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả C. Scott Grow thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Vĩ Đại Chữa Lành tâm hồn của chúng ta. . . .

"Khi chúng ta phạm tội, Sa Tan nói với chúng ta rằng chúng ta đã bị lạc mất rồi. Trái lại, Đấng Cứu Chuộc ban sự cứu chuộc cho tất cả mọi người, cho cả các anh chị em và tôi nữa—dù chúng ta đã làm điều gì sai trái—" ("Phép Lạ của Sự Chuộc Tội" *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 109).

Khẳng định rằng lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 9:13—hãy đến cùng Ngài để được chữa lành—được đưa ra cho mỗi người chúng ta. Để được Đấng Cứu Rỗi chữa lành chúng ta, chúng ta phải chấp nhận lời mời gọi của Ngài để đến cùng Ngài, hối cải tội lỗi của mình, và được cải đạo. Yêu cầu học sinh suy nghĩ về các khía cạnh của cuộc sống của họ mà trong đó họ cần có sự chữa lành của Đấng Cứu Rỗi. Sau đó mời họ trả lời câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

- Các em cần phải làm điều gì để có thể nhận được sự chữa lành của Đấng Cứu Rỗi trong cuộc sống của các em?

Những câu hỏi cá nhân

Những câu hỏi cá nhân có thể giúp học sinh áp dụng các lẽ thật phúc âm. Tuy nhiên, vì tính chất của những câu hỏi này, học sinh có thể do dự để trả lời bằng lời nói. Việc mời học sinh trả lời các câu hỏi cá nhân bằng cách viết ra cho phép họ trả lời một cách kín đáo, với các câu trả lời cởi mở và chân thành hơn. Tuy nhiên, các anh chị em nên lưu ý họ phải thận trọng không nên viết về các vấn đề kín nhiệm, chẳng hạn như các tội lỗi trong quá khứ hay sự phạm giới.

3 Nê Phi 9:15–22

Đấng Cứu Rỗi đã phán rằng nhờ vào sự hy sinh của Ngài mà luật Môi Se đã được làm tròn

Đọc to 3 Nê Phi 9:19. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà Chúa Giê Su Ky Tô đã nói là Ngài sẽ không còn chấp nhận từ dân Nê Phi nữa. Có thể là điều cần thiết để nhắc nhở học sinh rằng dân Nê Phi sống theo luật Môi Se vào thời điểm này. Là một phần của luật Môi Se, Chúa tđã ruyền lệnh cho dân Ngài dâng của lễ hy sinh con vật với tính cách là một khuôn mẫu và một biểu tượng về sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi sẽ ban cho qua Sự Chuộc Tội của Ngài.

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 9:20 cùng tìm kiếm điều Đấng Cứu Rỗi đã nói là dân Nê Phi hiện phải dâng lên làm của lễ hy sinh. Yêu cầu học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy.

- Các em nghĩ việc dâng lên của lễ hy sinh về "một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối" có nghĩa là gì?
- Đấng Cứu Rỗi hứa ban cho các phước lành nào cho những người đến cùng Ngài với một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối?

Giải thích rằng Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy một cách để suy nghĩ về hai cụm từ "tấm lòng đau khổ" và "một tâm hồn thống hối." Đọc lời phát biểu sau đây cùng yêu cầu học sinh lắng nghe những lời mà Anh Cả Christofferson đã sử dụng để giúp chúng ta hiểu những cụm từ này:

"Các em có thể dâng lên Chúa món quà của tấm lòng đau khổ hay hối cải và tâm hồn thống hối hay tuân phục. Thật ra, đó là món quà của bản thân các em—con người hiện tại của các em và con người mà các em sẽ trở thành.

"Có một điều gì đó về các em hoặc trong cuộc sống của các em mà không thanh khiết hay không xứng đáng không? Khi các em loại bỏ được điều đó thì đó là một món quà dâng lên Đấng Cứu Rỗi. Có một thói quen hay đức tính tốt nào thiếu sót trong cuộc sống của các em không? Khi các em đạt được điều đó và làm cho điều đó thành một phần của cá tính mình, thì các em đang dâng lên Chúa một món quà" ("Nếu Khi Ngươi Đã Cải Đạo," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2004, 12).

- Anh Cả Christofferson đã sử dụng từ nào để giúp chúng ta hiểu cụm từ "tấm lòng đau khổ"? (Hối cải). Các em nghĩ việc có một tấm lòng hối cải có nghĩa là gì?
- Anh Cả Christofferson đã sử dụng từ nào để giúp chúng ta hiểu được cụm từ "tâm hồn thống hối"? (Biết vâng lời). Các em sẽ mô tả một người có một tâm hồn biết vâng lời như thế nào?

Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 9:21–22 cùng tìm kiếm lời mô tả của Đấng Cứu Rỗi về cách chúng ta nên đến cùng Ngài. Yêu cầu họ báo cáo những điều họ tìm thấy. Giơ lên một tấm hình của một đứa trẻ nhỏ, có lẽ một đứa trẻ nào đó trong gia đình của các anh chị em.

- Các em tưởng tượng ra một đứa trẻ thơ đến cùng Đấng Cứu Rỗi thì như thế nào? Làm thế nào điều này giúp các em hiểu được cách chúng ta nên đến cùng Đấng Cứu Rỗi?

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Nếu chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô với một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối, thì Ngài sẽ . . .

Yêu cầu học sinh xem lại 3 Nê Phi 9:13–15, 19–22 để nhận ra những cách để hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. Mời họ báo cáo điều họ tìm thấy. Các câu trả lời có thể gồm có việc Ngài sẽ chữa lành chúng ta (xin xem 3 Nê Phi 9:13), ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu (xin xem 3 Nê Phi 9:14), và tiếp nhận chúng ta (xin xem 3 Nê Phi 9:22). Sau khi học sinh đã trả lời rồi, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng: ***Nếu chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô với một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối, thì Ngài sẽ tiếp nhận chúng ta, chữa lành, và ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu.***

3 Nê Phi 10

Chúa hứa quy tụ dân Ngài lại như gà mái túc con mình

Tóm lược 3 Nê Phi 10:1–3 bằng cách giải thích rằng sau khi nghe tiếng nói của Đấng Cứu Rỗi, dân chúng đã rất ngạc nhiên đến nỗi họ đã im lặng trong nhiều giờ. Sau đó, Ngài phán cùng dân chúng một lần nữa.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 10:4–6. Hãy nêu ra rằng trong các câu này, Đấng Cứu Rỗi nói về gia tộcY Sơ Ra Ên, dân giao ước của Ngài.

- Trong những phương diện nào Đấng Cứu Rỗi giống như gà mái bảo vệ gà con khỏi cảnh nguy hiểm? Tại sao Đấng Cứu Rỗi đã không quy tụ và bảo vệ tất cả gia tộcY Sơ Ra Ên? (Họ không chịu đến cùng Ngài).
- Đấng Cứu Rỗi đã hứa điều gì với những người chịu hối cải và trở lại cùng Ngài? (Ngài sẽ quy tụ họ lại như gà mái túc gà con).

Yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Các em có thể muốn viết câu hỏi này lên trên bảng hoặc đọc chậm chậm để học sinh có thể viết xuống).

- Khi nào các em đã cảm nhận được lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi để tiếp nhận sự nuôi dưỡng và bảo vệ của Ngài?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 10:9–11. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều đã xảy ra sau khi Đấng Cứu Rỗi đã ngỏ lời cùng dân chúng. Các anh chị em có thể muốn kết thúc bằng cách làm chứng rằng Đấng Cứu Rỗi có lòng thương xót đối với tất cả những người đến cùng Ngài với một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối. Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng trong bài học kế tiếp, học sinh sẽ thảo luận về sự hiện đến của Đấng Cứu Rỗi cùng dân chúng và cách Ngài đã đích thân phục sự mỗi người họ.

BÀI HỌC 120

3 Nê Phi 11:1–17

Lời Giới Thiệu

Tiếp theo sau sự hủy diệt và ba ngày đầy bóng tối mà báo hiệu cái chết của Đấng Cứu Rỗi, có khoảng 2.500 dân Nê Phi, nam, nữ và trẻ em, quy tụ xung quanh đền thờ trong xứ Phong Phú (xin xem 3 Nê Phi 17:25). Khi nói chuyện với nhau, họ nghe tiếng nói của Cha Thiên Thượng giới thiệu Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, là Đấng hiện đến sau đó. Chúa Giê Su Ky Tô đã mời dân chúng đích thân chứng kiến rằng Ngài đã bị giết chết vì tội lỗi của thế gian. Từng người một, họ đến bên Ngài và rờ tay vào vết thương bên hông Ngài và những dấu đinh ở tay chân Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Hoạch định bài học

Hoạch định mỗi bài học để các anh chị em dành đủ thời gian cho các yếu tố quan trọng nhất. Ví dụ, ở phần cuối của bài học này, học sinh sẽ có cơ hội để làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô. Mặc dù các phần khác của bài học đều rất quan trọng, nhưng cũng hãy chắc chắn rằng có đủ thời gian còn lại cho việc chia sẻ chứng ngôn.

3 Nê Phi 11:1–7

Dân Nê Phi nghe tiếng nói của Đức Chúa Cha loan báo sự hiện đến của Vị Nam Tử

Khi học sinh vào lớp, hãy cho họ nghe một bài thánh ca hoặc bài nói chuyện của đại hội trung ương từ máy nghe nhạc hoặc DVD phát ra nhỏ ở hậu cảnh—chỉ vừa đủ nghe. Tắt nhạc khi đến lúc để dâng lên lời cầu nguyện và buổi họp devotional. Tiếp theo sau lời cầu nguyện, hãy hỏi học sinh xem họ có nghe thấy đoạn ghi âm đó không. (Nếu các anh chị em không có phương tiện để thực hiện sinh hoạt này, hãy cân nhắc việc yêu cầu một học sinh đọc bằng một giọng đọc nhỏ nhẹ từ 3 Nê Phi 11 khi học sinh bước vào lớp. Nếu các anh chị em chọn điều này, thì tốt nhất nên chỉ định làm điều đó từ một ngày trước, có lẽ cho một học sinh thường đến lớp sớm).

- Một người cần phải làm gì để nghe và hiểu được một giọng nói nhỏ nhẹ?
- Sứ điệp của bài hát (hoặc bài nói chuyện đại hội trung ương hay đoạn thánh thư) đã được vặn lên khi các em bước vào lớp học hôm nay là gì?
- Những lời đó có dễ hay khó để nghe thấy và hiểu được khi mọi người đi vào lớp học không? Tại sao?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà dân Nê Phi thấy khó hiểu.

- Tiếng nói được mô tả như thế nào trong 3 Nê Phi 11:3? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu phần mô tả về tiếng nói đó trong quyển thánh thư của họ).
- Tiếng nói đó có ảnh hưởng gì đối với những người nghe nó?

Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 11:4–7 cùng tìm kiếm điều mà dân Nê Phi đã làm một cách khác biệt để hiểu được tiếng nói đó lần thứ ba khi họ nghe nó.

- Dân Nê Phi đã làm điều gì một cách khác biệt lần thứ ba khi họ nghe tiếng nói đó?
- Dựa vào điều các em đã đọc trong 3 Nê Phi 11:7, dân chúng đã nghe được tiếng nói của ai? (Họ đã nghe được tiếng nói của Cha Thiên Thượng, giới thiệu Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô).

Hãy cân nhắc việc yêu cầu học sinh đọc Hê La Man 5:30, cùng tìm kiếm một phần mô tả khác về tiếng nói của Chúa.

- Tiếng nói mà dân Nê Phi đã nghe tương tự như thế nào với những thúc giục mà chúng ta nhận được từ Đức Thánh Linh? (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ nên nhận ra lẽ thật sau đây: **Đức Thánh Linh thường phán bảo với chúng ta qua những cảm nghĩ của chúng ta**).
- Tại sao là điều quan trọng để lưu ý đến nguồn soi dẫn chúng ta nhận được từ Chúa qua Đức Thánh Linh?

Mời học sinh chia sẻ những kinh nghiệm họ đã có khi cảm thấy nguồn soi dẫn của Đức Thánh Linh vào tâm trí hay tâm hồn của họ. Yêu cầu họ mô tả về cảm nghĩ của họ. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm của riêng mình.

Mời một học sinh đọc lời phát biểu của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về điều gì chúng ta cần phải làm để lắng nghe và hiểu được tiếng nói của Chúa qua Đức Thánh Linh:

"Thánh Linh không làm cho chúng ta chú ý bằng cách hò hét. Thánh Linh không bao giờ lay mạnh chúng ta bằng tay. Thánh Linh thì thầm. Quả thật, Thánh Linh tác động rất nhẹ nhàng đến nỗi nếu chúng ta bận rộn thì chúng ta không thể nào cảm nhận Thánh Linh.

"Thỉnh thoảng, Thánh Linh sẽ chỉ nhấn mạnh vừa đủ hoặc thường đủ để chúng ta lưu ý; nhưng từ kinh nghiệm của tôi, hầu hết mọi lúc, thì nếu chúng ta không lưu tâm đến cảm giác nhẹ nhàng, nếu chúng ta không lắng nghe với những cảm nghĩ đó thì Thánh Linh sẽ rút lui và chờ đợi cho đến khi chúng ta tiến đến việc tìm kiếm và lắng nghe, theo cách của chúng ta và lời diễn tả của chúng ta" ("How Does the Spirit Speak to Us?" *New Era*, tháng Hai năm 2010, 3).

- Chúng ta có thể học được nguyên tắc nào từ 3 Nê Phi 11:1–7 và từ Chủ Tịch Packer? (Học sinh có thể đưa ra một loạt các câu trả lời, nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Khi chúng ta biết cách lắng nghe tiếng nói của Chúa qua Đức Thánh Linh, thì chúng ta sẽ có thể hiểu được sự truyền đạt Ngài ban cho chúng ta**).
- Điều gì giúp các em chuẩn bị tâm trí mình để nghe và hiểu được những lời thì thầm của Đức Thánh Linh?

3 Nê Phi 11:8–17

Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng dân Nê Phi và mời họ từng người một rờ tay vào những vết thương ở tay, chân và hông của Ngài

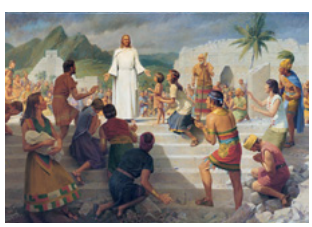

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:8–10. Yêu cầu lớp học dò theo và tưởng tượng ra việc sống ở giữa dân Nê Phi có thể như thế nào vào thời gian này. Trưng bày hình Chúa Giê Su Giảng Dạy ở Tây Bán Cầu (62380; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 82), và hỏi:

- Các em nghĩ những ý nghĩ và cảm nghĩ nào các em sẽ có nếu các em sống ở giữa dân Nê Phi khi Đấng Cứu Rỗi đã hiện đến cùng họ?

Nhắc nhở học sinh về bóng tối và sự hủy diệt mà dân Nê Phi đã trải qua ngay trước khi Đấng Cứu Rỗi hiện đến. Sau đó mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về tầm quan trọng của sự hiện đến của Đấng Cứu Rỗi cùng dân Nê Phi:

"Sự hiện đến và lời tuyên bố đó tạo ra trung tâm điểm, thời điểm cao nhất, trong toàn bộ lịch sử của Sách Mặc Môn. Đó là sự biểu hiện và sắc lệnh đã thông báo và soi dẫn mọi vị tiên tri người Nê Phi trong sáu trăm năm trước, không kể đến tổ tiên người Y Sơ Ra Ên và người Gia Rết của họ trong hàng ngàn năm trước đó.

"Mọi người đã nói về Ngài, hát về Ngài, mơ ước về Ngài, và cầu nguyện về sự hiện đến của Ngài—nhưng Ngài thực sự ở đây. Ngày quan trọng nhất! Thượng Đế là Đấng biến mỗi đêm tối tăm thành ánh sáng ban mai đã đến" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 250–51).

Giải thích cho lớp học biết rằng phần kế tiếp của bài học được trù tính để cho phép họ suy ngẫm về cuộc viếng thăm của Đấng Cứu Rỗi. Trước khi đến lớp, hãy chuẩn bị những chỉ dẫn và các câu hỏi sau đây trên một tờ giấy phát tay cho mỗi học sinh (hoặc viết những điều này lên trên bảng hoặc trên một tấm bích chương). Cho học sinh đủ thời gian để đọc 3 Nê Phi 11:11–17 và tuân theo những chỉ dẫn trên tờ giấy phát tay. Khuyến khích họ suy ngẫm kỹ về ý nghĩa của những câu này khi họ nghiên cứu những câu này.

1. Đọc thầm 3 Nê Phi 11:11–12. Hãy tìm kiếm những điều Chúa Giê Su Ky Tô muốn dân chúng biết về Ngài và về những điều Ngài đã làm trong thời gian giáo vụ trên trần thế của Ngài. Suy ngẫm về những câu hỏi sau đây:
   - Những lời phán nào của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 11:11 là có ý nghĩa nhất đối với các em? Tại sao?
   - Đấng Cứu Rỗi đã có ý nói gì khi Ngài phán: "Ta đã uống cạn chén đắng mà Đức Chúa Cha đã ban cho ta"? Tại sao là điều quan trọng để biết rằng Chúa Giê Su Ky Tô luôn luôn phục tùng ý muốn của Cha Thiên Thượng?

2. Đọc 3 Nê Phi 11:13–15, và suy ngẫm những câu hỏi sau đây:
   - Đấng Cứu Rỗi đã mời dân Nê Phi làm điều gì? Ngài muốn họ phải biết gì từ kinh nghiệm này?
   - Dân chúng đi đến Đấng Cứu Rỗi "tuần tự từng người một tiến lên" (3 Nê Phi 11:15). Hãy nghĩ rằng ở đó có khoảng 2.500 người trong đám đông (xin xem 3 Nê Phi 17:25), điều này dạy cho các em về cảm nghĩ của Đấng Cứu Rỗi như thế nào về mỗi người chúng ta?
3. Trả lời các câu hỏi sau đây trong một sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:
   - Các em nghĩ tại sao Chúa muốn mọi người thấy và sờ tay vào Ngài "tuần tự từng người một"?
   - Các em nghĩ việc các em có thể chạm tay vào các vết thương Đấng Cứu Rỗi đã gánh chịu trong khi chuộc tội lỗi của các em sẽ ảnh hưởng đến các em như thế nào?
4. Cân nhắc việc viết lẽ thật sau đây ở ngoài lề trang thánh thư của các em gần bên 3 Nê Phi 11:11–15. **Chúa Giê Su Ky Tô mời gọi tôi tiếp nhận một chứng ngôn cá nhân rằng Ngài là Đấng Cứu Rỗi của tôi.** Trả lời cho những câu hỏi sau đây trong một sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:
   - Những kinh nghiệm nào đã dẫn các em đến việc nhận được chứng ngôn của mình rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi của các em?
   - Các em nghĩ Đấng Cứu Rỗi muốn các em làm gì để củng cố chứng ngôn của các em về Ngài?
   - Khi nào các em đã cảm thấy rằng Đấng Cứu Rỗi biết các em và ban phước cho cá nhân các em?

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất sinh hoạt này, hãy mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:16–17. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà dân chúng đã làm sau khi họ đã có kinh nghiệm cá nhân này với Đấng Cứu Rỗi. Các em có thể muốn giải thích rằng *Hô Sa Na* là một từ tiếng Hê Bơ Rơ có nghĩa là "xin cứu bây giờ" hoặc "xin cứu chúng tôi" và được sử dụng trong suốt thánh thư như là một lời khen ngợi và nài xin (xin xem Bible Dictionary, "Hosanna"; Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Hô Sa Na," scriptures.lds.org).

- Các em nghĩ tại sao dân chúng reo lên "Hô Sa Na" sau kinh nghiệm của họ với Đấng Cứu Rỗi?

Mời học sinh đọc kỹ hơn {3 Nê Phi 11:15. Yêu cầu họ nhận ra điều dân chúng đã làm sau khi họ đã thấy và sờ tay vào vết thương của Đấng Cứu Rỗi. (Dân chúng chia sẻ chứng ngôn, hoặc làm chứng, rằng đó chính là Chúa Giê Su Ky Tô).

- Chúng ta cần có thể thấy và sờ tay vào Đấng Cứu Rỗi để biết rằng Ngài hằng sống? (Xin xem Mô Rô Ni 10:5). Chúng ta có thể "làm chứng" về Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách nào?
- Chúng ta có thể áp dụng 3 Nê Phi 11:15 cho mình như thế nào? Mỗi chúng ta nên làm gì sau khi chúng ta nhận được một chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô? (**Khi chúng ta nhận được một chứng ngôn cá nhân về Chúa Giê Su Ky Tô, thì trách nhiệm của chúng ta là phải làm chứng về Ngài**).

Kết thúc lớp học bằng cách mời học sinh cho biết về những lúc mà họ đã chia sẻ chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô với những người khác. Khi thời gian cho phép, mời tất cả những em học sinh nào muốn làm như vậy để chia sẻ một chứng ngôn ngắn gọn về Đấng Cứu Rỗi và có lẽ, cho biết điều gì họ đã làm để nhận được chứng ngôn của họ. Nếu thời gian cho phép, các anh chị em cũng có thể mời họ chia sẻ một số điều họ đã viết xuống hoặc cảm thấy trong lúc họ học tập nghiên cứu 3 Nê Phi 11 trong ngày hôm nay.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 11:3. "Một tiếng nói nhỏ nhẹ"

Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích về tiếng nói của Đức Thánh Linh tác động trong tâm trí của chúng ta như thế nào:

"Tiếng nói của Thánh Linh đến như là một *cảm nghĩ* thay vì một âm thanh. Các em sẽ học được, như tôi đã học được, cách 'lắng nghe' tiếng nói đó để *cảm nhận* thay vì *nghe* . . .

"Nếu các em ưng thuận, thì Ân Tứ Đức Thánh Linh sẽ hướng dẫn và bảo vệ các em và thậm chí còn sửa đổi hành động của các em. Đó là tiếng nói của Thánh Linh đến với tâm trí như là một ý nghĩ hay một cảm nghĩ đặt vào tâm hồn các em. . . .

"Người ta không kỳ vọng là các em sẽ sống suốt cả đời mà không làm điều gì lầm lỗi, nhưng các em sẽ không phạm phải một lỗi nặng mà không được những thúc giục của Thánh Linh cảnh báo trước" ("Lời Khuyên cho Giới Trẻ," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2011, 17–18).

Bài Học Tự Học ở Nhà

3 Nê Phi 1–11:17 (Đơn Vị 24)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 3 Nê Phi 1–11:17 (đơn vị 24) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh của mình.

Ngày 1 (3 Nê Phi 1)

Khi học sinh nghiên cứu việc ứng nghiệm các lời tiên tri của Sa Mu Ên người La Man về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, họ học được rằng Chúa sẽ làm tròn tất cả những lời mà Ngài đã khiến cho các vị tiên tri của Ngài nói. Từ tấm gương của những người trung tín ngay cả khi những người không tin dự định hủy diệt họ, học sinh đã học được rằng khi chúng ta đương đầu với những lời dối trá của Sa Tan, chúng ta có thể chọn để tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và vẫn luôn trung tín. Sự phản nghịch của một số thanh niên La Man cho học sinh thấy rằng nếu chúng ta nhượng bộ cám dỗ, thì tấm gương chúng ta có thể có một ảnh hưởng tiêu cực đến đức tin và sự ngay chính của những người khác.

Ngày 2 (3 Nê Phi 2 5)

Trong khi nghiên cứu việc dân chúng đang suy giảm về sự ngay chính, học sinh đã nhận xét được rằng nếu chúng ta quên những kinh nghiệm thuộc linh trước đây, thì chúng ta sẽ trở nên dễ bị những cám dỗ và lừa dối của Sa Tan tấn công. Khi họ phân tích lá thư lừa đảo của Ghi Đi An Hi gửi cho La Cô Nê, học sinh khám phá ra cách Sa Tan và những kẻ theo nó thường sử dụng lời nói tâng bốc, những lời hứa giả dối, và những lời đe dọa để dẫn dắt người ta đi lạc lối. Học sinh học được từ dân Nê Phi và dân La Man là những người đã tự bảo vệ một cách thành công chống lại bọn cướp Ga Đi An Tôn rằng khi chúng ta tự chuẩn bị phần thuộc linh và phần vật chất, Chúa sẽ củng cố chúng ta khắc phục những thử thách. Khi đọc về dân Nê Phi ca ngợi Chúa vì đã giải thoát cho họ, thì học sinh biết được rằng việc nhận ra lòng nhân từ và thương xót của Thượng Đế trong sự giải thoát chúng ta khỏi những khó khăn giúp chúng ta luôn luôn khiêm nhường. Các nỗ lực của dân Nê Phi để thuyết giảng phúc âm và lời tuyên bố của Mặc Môn về bổn phận của ông đã minh họa rằng với tư cách là các môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có trách nhiệm phải giảng dạy cho người khác con đường dẫn đến cuộc sống trường cửu.

Ngày 3 (3 Nê Phi 6–10)

Khi học sinh đọc về cách dân Nê Phi và dân La Man một lần nữa rơi vào sự tà ác, họ khám phá ra rằng khi chúng ta kiêu ngạo, chúng ta để cho quyền năng lớn lao hơn của Sa Tan cám dỗ chúng ta và dẫn dắt chúng ta phạm tội thêm. Nhưng tấm gương trung tín của một số người đã cho thấy rằng chúng ta có thể chọn để trở nên khiêm nhường và trung tín bất kể hoàn cảnh nào của chúng ta ra sao. Trong khi chính quyền Nê Phi dần dần tan rã, những người noi theo Nê Phi đã cho thấy rằng nếu chúng ta chịu hối cải và tuân theo các tôi tớ của Chúa, thì chúng ta sẽ vui hưởng ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống. Sau sự hủy diệt khủng khiếp, tất cả mọi người ở khắp xứ nghe được tiếng nói của Chúa Giê Su Ky Tô tuyên phán trong bóng tối rằng nếu chúng ta đến cùng Ngài với một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối, thì Ngài sẽ chữa lành chúng ta và ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu.

Ngày 4 (3 Nê Phi 11:1–17)

Khi học sinh nghiên cứu lời loan báo của Đức Chúa Cha về Chúa Giê Su Ky Tô, thì họ khám phá ra rằng Đức Thánh Linh thường phán với chúng ta qua những cảm nghĩ của chúng ta. Họ cũng biết được rằng khi chúng ta tìm cách lắng nghe tiếng nói của Chúa qua Đức Thánh Linh, thì chúng ta sẽ có thể hiểu được sự truyền đạt của Ngài ban cho chúng ta. Từ truyện ký của Đấng Cứu Rỗi bắt đầu giáo vụ của Ngài ở giữa dân Nê Phi, học sinh đã học được rằng Chúa Giê Su Ky Tô mời gọi tất cả chúng ta nhận được một chứng ngôn cá nhân rằng Ngài là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta và một khi chúng ta nhận được chứng ngôn đó, thì chúng ta có trách nhiệm để làm chứng về Ngài.

Lời Giới Thiệu

Sinh hoạt cho 3 Nê Phi 1–7 trong bài học này nhấn mạnh một số giáo lý và nguyên tắc mà có thể giúp học sinh hiểu rõ hơn ý nghĩa của việc được cải đạo theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Các sinh hoạt giảng dạy cho 3 Nê Phi 8–10 sẽ chuẩn bị học sinh để suy ngẫm về chứng ngôn của họ về Đấng Cứu Rỗi khi họ học về sự hiện đến của Ngài cùng con cháu của Lê Hi trong 3 Nê Phi 11.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 1–7

Các điềm triệu và những điều kỳ diệu loan báo về sự giáng sinh của Chúa Giê Su Ky Tô; chu kỳ của dân chúng giữa sự ngay chính và sự tà ác cho đến khi chính quyền sụp đổ

Vẽ một đường giống như sau lên trên bảng:

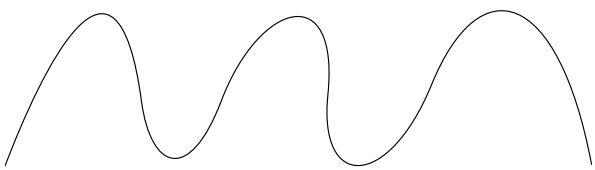

Hỏi: Dựa trên các cuộc nghiên cứu của các em trong tuần vừa qua, đường vẽ này có thể tượng trưng cho dân Nê Phi trong 3 Nê Phi 1–7 như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn mời học sinh xem lại các tiêu đề chương cho 3 Nê Phi 1-7 1–7 để nhắc nhở họ về dân Nê Phi đã thay đổi như thế nào giữa sự ngay chính và sự tà ác từ năm 1 Sau Công Nguyên 1841 đến năm 33 Sau Công Nguyên).

Để giúp học sinh suy nghĩ về điều mà 3 Nê Phi 1–7 có thể dạy cho chúng ta về việc trở nên thực sự được cải đạo theo Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài, hãy mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Marion G. Romney thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. (Nếu có thể, hãy cho mỗi học sinh một bản sao, và yêu cầu họ gạch dưới các cụm từ hay từ mà họ cảm thấy mô tả đúng nhất về một người được cải đạo).

"Sự cải đạo là một sự thay đổi về mặt thuộc linh và tinh thần. *Được cải đạo* không chỉ ngụ ý là chấp nhận Chúa Giê Su và những lời dạy của Ngài về mặt tinh thần mà còn là một động cơ thúc đẩy đức tin nơi Ngài và phúc âm của Ngài. . . . Ở một người thực sự và hoàn toàn được cải đạo thì ước muốn về những điều trái với phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã thực sự chết. Và như vậy thay thế vào đó là một tình yêu mến Thượng Đế, với một quyết tâm cố định và biết kiềm chế để tuân giữ các giáo lệnh của Ngài" (trong Conference Report, Đại Hội Giáo Vùng Guatemala 1977, 8).

Hỏi: Các em cảm thấy những từ hay cụm từ nào mô tả đúng nhất một người được cải đạo?

Vẽ biểu đồ sau đây lên trên bảng, hoặc chuẩn bị biểu đồ đó làm một tờ giấy phát tay cho học sinh:

	Những Niềm Tin và Hành Động Dẫn đến Sự Cải Đạo	Những Niềm Tin và Hành Động Làm Suy Yếu Sự Cải Đạo
3 Nê Phi 1:15–23, 27–30		
3 Nê Phi 2:1–3; 3:1–10		
3 Nê Phi 4:7–12, 30–33		
3 Nê Phi 6:13–18; 7:1–5		
3 Nê Phi 7:15–22		

Chỉ định mỗi học sinh một trong các đoạn thánh thư từ biểu đồ. Cho các học sinh thời gian để tìm kiếm những đoạn được chỉ định của họ về những niềm tin và hành động mà dẫn đến hoặc làm suy yếu sự cải đạo. Nhiều nguyên tắc mà học sinh có thể tìm thấy nằm trong Bản Tóm Lược Các Bài Học Tự Học Hàng Ngày trong các ngày 1–3 ở đầu bài học này. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy viết câu trả lời của họ lên trên bảng, hoặc khuyến khích họ viết trên tờ giấy phát tay của họ. Giúp học sinh áp dụng các nguyên tắc mà họ đã tìm thấy bằng cách đặt những câu hỏi giống như những câu hỏi sau đây về một hoặc hai các lẽ thật mà học sinh đã nhận ra:

- Các em hoặc một người nào đó mà các em biết đã sống theo lẽ thật đó hoặc có kinh nghiệm với nguyên tắc đó như thế nào?
- Dựa trên lẽ thật mình đã khám phá ra, các em sẽ đưa ra lời khuyên nào để giúp đỡ một người nào đó được cải đạo và ổn định về phần thuộc linh hơn?

3 Nê Phi 8–11:17

Sự hủy diệt to lớn và bóng tối báo hiệu cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô; sau Sự Phục Sinh của Ngài, Ngài hiện đến cùng con cháu của Lê Hi

Mời một học sinh tóm lược những sự kiện trong 3 Nê Phi 8 và chia sẻ với lớp học bất cứ cảm nghĩ hoặc ấn tượng nào mà họ đã có trong khi nghiên cứu chương này tuần qua. Yêu cầu một học sinh đọc 3 Nê Phi 8:20–23. Mời lớp học giải thích tại sao điềm triệu mà các câu này mô tả là một điềm triệu thích hợp để cho biết về cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô. Để nhấn mạnh đến bóng tối mà dân Nê Phi đã trải qua, các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt sau đây:

Đưa cho mỗi học sinh một cái đèn pin, và tắt đèn trong phòng. (Nếu các anh chị em không có đủ đèn pin, học sinh có thể cần phải dùng chung với nhau). Yêu cầu học sinh bật đèn pin của họ lên, và mời một vài em trong số họ thay phiên nhau đọc to từ {3 Nê Phi 9:13–20. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các lẽ thật mà dân chúng biết được về Chúa Giê Su Ky Tô khi họ đã có kinh nghiệm với bóng tối sau khi Ngài chết. Với đèn sáng trở lại, hãy tóm lược lên trên bảng các lẽ thật mà học sinh đã nhận ra. Nhấn mạnh các nguyên tắc sau đây: **Chúa Giê Su Ky Tô là sự sáng và sự sống của thế gian. Nếu chúng ta đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô với một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối, Ngài sẽ tiếp nhận chúng ta, chữa lành chúng ta, và ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu.**

Tóm lược 3 Nê Phi 11:1–7 bằng cách giải thích rằng những người đã sống sót sau sự hủy diệt đã quy tụ lại tại ngôi đền thờ ở Xứ Phong Phú.

Hãy cho thấy tấm hình Chúa Giê Su Giảng Dạy ở Tây Bán Cầu (62380; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 82) hoặc Chúa Giê Su Chữa Lành Dân Nê Phi (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm*, số 83). Mời học sinh hình dung ra 3 Nê Phi 11:8–17 khi các anh chị em đọc đoạn này cho họ nghe. Thỉnh thoảng tạm dừng đọc, và mời học sinh chia sẻ cảm nghĩ của họ khi hình dung ra kinh nghiệm này, nhất là kinh nghiệm "từng người một" mà dân Nê Phi đã có với Đấng Cứu Rỗi, như đã được mô tả trong 3 Nê Phi 11:15.

Sau khi đọc 3 Nê Phi 11:8–17, hãy hỏi học sinh các câu hỏi sau đây. Mời họ dành ra một vài phút để im lặng suy ngẫm về những câu hỏi trước khi họ trả lời. (Hãy chắc chắn để có đủ thời gian để học sinh trả lời cho những câu hỏi này để họ không cảm thấy bị hối thúc khi họ suy ngẫm và chia sẻ những cảm nghĩ và chứng ngôn của họ).

- Nếu các em đã ở giữa dân Nê Phi và có cơ hội để sờ tay vào vết thương của Đấng Cứu Rỗi, thì các em sẽ nói điều gì với Ngài?
- Khi Chúa Giê Su Ky Tô tự giới thiệu với dân Nê Phi, các em nghĩ tại sao là điều quan trọng khi Ngài kêu gọi sự chú ý đến "chén đắng"? (3 Nê Phi 11:11).
- "Chén đắng" mà Chúa Giê Su Ky Tô đã đề cập đến là gì? (Xin xem GLGƯ 19:16–19).

Chia sẻ chứng ngôn về Đấng Cứu Rỗi và ánh sáng mà đã đi vào cuộc sống của các em khi các em đã noi theo Ngài. (Các anh chị em cũng có thể muốn khuyến khích học sinh ghi nhớ những cảm nghĩ họ đã trải qua trong khi học bài học này và ghi vào nhật ký cá nhân của họ ở nhà).

Đơn Vị Kế Tiếp (3 Nê Phi 11:18–16:20)

Mời học sinh xem xét các câu hỏi sau đây khi họ học đơn vị kế tiếp: Tôi có coi một người nào đó là kẻ thù của mình không? Nếu có thì tôi đối xử với những người như vậy như thế nào? Thượng Đế cảm thấy các đức hạnh nào là quan trọng trong cuộc sống của tôi? Việc xét đoán người khác có thể chấp nhận được không? Học sinh có thể tìm thấy những câu trả lời cho những câu hỏi này sau khi họ học những lời của Đấng Cứu Rỗi trong đơn vị 25.

BÀI HỌC 121

3 Nê Phi 11:18–41

Lời Giới Thiệu

Sau khi dân Nê Phi đã tiến lên và sờ vào các vết thương trên tay, chân và hông của Đấng Cứu Rỗi thì Chúa ban cho Nê Phi và những người khác quyền năng để làm phép báp têm và thực hiện các chức năng khác của chức tư tế. Đấng Cứu Rỗi cũng cảnh báo dân chúng phải tránh tranh cãi và hứa rằng những người sống theo giáo lý của Ngài sẽ thừa hưởng vương quốc của Thượng Đế.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 11:18–27

Chúa Giê Su Ky Tô ban cho Nê Phi và những người khác quyền năng để làm phép báp têm

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết các câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Ai có thể làm phép báp têm cho tôi? Phép báp têm được thực hiện như thế nào?*

Thích nghi với bài học

Nhiều bài học trong sách học này bắt đầu bằng cách đề nghị một sinh hoạt hoặc một câu hỏi nhằm chuẩn bị cho học sinh để học thánh thư. Những đề nghị này có thể được thích nghi theo nhu cầu và hoàn cảnh của học sinh.

Nếu các anh chị em dạy một hoặc vài học sinh mới gần đây gia nhập Giáo Hội, thì các anh chị em có thể bắt đầu bài học này bằng cách yêu cầu họ chia sẻ một số kinh nghiệm của họ trong khi học hỏi về Giáo Hội. Hỏi họ xem họ đã có tự hỏi về các câu trả lời cho hai câu hỏi ở trên bảng không khi họ quyết định chịu phép báp têm.

Các anh chị em cũng có thể bắt đầu bài học này bằng cách mời học sinh tưởng tượng rằng một trong những người bạn của họ mới gần đây đã quyết định gia nhập Giáo Hội và hỏi họ hai câu hỏi ở trên bảng. Yêu cầu học sinh giải thích cách họ có thể trả lời những câu hỏi này. Hoặc các anh chị em có thể muốn mời hai học sinh đóng diễn một cuộc thảo luận giữa một tín hữu Giáo Hội và người bạn của họ bằng cách sử dụng những câu hỏi này.

Nhắc nhở học sinh rằng trong bài học trước, họ đã học về sự hiện đến của Chúa Giê Su Ky Tô cùng một nhóm người Nê Phi. Chúa Giê Su Ky Tô đã mời gọi họ tự chứng kiến Sự Phục Sinh và thiên tính của Ngài bằng cách sờ tay vào vết thương ở tay, chân và bên hông Ngài. Giải thích rằng ngay sau kinh nghiệm này, Đấng Cứu Rỗi đã dạy cho dân chúng giáo lý của Ngài, đó là phải tin tưởng nơi Ngài, chịu phép báp têm và tiếp nhận Đức Thánh Linh.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:18–22. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các câu trả lời cho câu hỏi *Ai có thể làm phép báp têm cho tôi?* Yêu cầu một học sinh viết các câu trả lời lên trên bảng dưới câu hỏi. Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra lẽ thật sau đây: **Phép báp têm phải được thực hiện bởi một người nắm giữ thẩm quyền thích hợp.** (Nếu ý kiến này chưa được viết lên trên bảng, thì các anh chị em có thể muốn thêm vào bản liệt kê các câu trả lời).

Để giúp học sinh hiểu rõ thêm về lẽ thật này, các anh chị em có thể giải thích vắn tắt rằng phép báp têm chỉ có thể được thực hiện bởi một người nắm giữ chức phẩm thầy tư tế trong Chức Tư Tế A Rôn (xin xem GLGƯ 20:46) hoặc bởi một người đã được ban cho Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc (xin xem GLGƯ 20:38–39; 107:10–11). Ngoài ra, người này phải hành động dưới sự hướng dẫn của một vị lãnh đạo chức tư tế là người nắm giữ các chìa khóa của chức tư tế cần thiết để cho phép thực hiện giáo lễ này (chẳng hạn như một vị giám trợ, chủ tịch chi nhánh, hoặc chủ tịch phái bộ truyền giáo).

- Các em nghĩ tại sao Chúa đòi hỏi giáo lễ báp têm phải được thực hiện bởi một người nắm giữ chức tư tế được ủy quyền?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:23–27. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các câu trả lời cho câu hỏi *Phép báp têm được thực hiện bằng cách nào?* Yêu cầu một học sinh viết các câu trả lời của họ lên trên bảng dưới câu hỏi đó.

- Điều gì được thực hiện trong một lễ báp têm nếu những lời của giáo lễ này không được nói đúng hoặc nếu người chịu phép báp têm không được dìm mình hoàn toàn dưới

nước? (Giáo lễ được lặp lại). Chúng ta có thể học được lẽ thật nào từ điều này? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra lẽ thật sau đây: **Phép báp têm phải được thực hiện theo cách Chúa đã quy định.** Các anh chị em có thể muốn viết lời phát biểu này lên trên bảng).

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để phép báp têm được thực hiện một cách chính xác theo cách Chúa đã quy định?

Để giúp học sinh cảm nhận được tầm quan trọng của các lẽ thật các anh chị em đã thảo luận trong 3 Nê Phi 11:18–27, các anh chị em có thể muốn hỏi một số câu hỏi sau đây:

- Các em có những cảm nghĩ nào khi được báp têm? Việc biết được rằng các em được làm phép báp têm bởi một người đang nắm giữ thẩm quyền thích hợp và theo cách thức do Chúa quy định có ý nghĩa gì đối với các em?
- Gần đây các em có chứng kiến một lễ báp têm không? Các em đã có những cảm nghĩ nào?

Nếu có bất cứ học sinh nào của các anh chị em nắm giữ chức phẩm thầy tư tế trong Chức Tư Tế A Rôn, hãy hỏi:

- Việc biết rằng các em có thẩm quyền làm phép báp têm ảnh hưởng đến các em như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn tìm hiểu xem có bất cứ học sinh nào trong lớp học của các anh chị em đã có cơ hội để làm phép báp têm cho một người nào đó. Nếu có, mời họ chia sẻ điều họ cảm thấy và học được trong kinh nghiệm đó của họ).

Các anh chị em có thể muốn chia sẻ kinh nghiệm và cảm nghĩ của mình về giáo lễ báp têm thiêng liêng.

3 Nê Phi 11:28–30

Chúa Giê Su Ky Tô cảnh báo rằng sự tranh chấp là thuộc về quỷ dữ

Viết từ *tranh chấp* lên trên bảng.

- Tranh chấp là gì? (Tranh luận, xung đột hay tranh cãi).

Mời học sinh liệt kê ngắn gọn trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một số tình huống hay sinh hoạt mà trong đó có thể gây ra tranh chấp. Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để viết, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:28–30. Mời lớp học dò theo cùng nhận ra điều mà một số người Nê Phi tranh chấp với nhau.

- Một số người Nê Phi hiển nhiên đã tranh chấp với nhau về điều gì? (Giáo lễ báp têm [xin xem thêm 3 Nê Phi 11:22] và giáo lý của Đấng Ky Tô).
- Theo 3 Nê Phi 11:29 thì tinh thần tranh chấp từ đâu mà ra? (Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Tinh thần tranh chấp không thuộc vào Thượng Đế, mà thuộc vào quỷ dữ.*** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu lẽ thật này trong 3 Nê Phi 11:29).
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để tránh việc tranh chấp khi thảo luận phúc âm với những người khác? Tại sao việc tranh luận là cách sai lầm để giảng dạy phúc âm? (Học sinh có thể đưa ra một loạt các câu trả lời khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ hiểu rằng khi chúng ta tranh chấp hay tranh luận với người khác về phúc âm, thì Đức Thánh Linh sẽ không còn hiện diện để giúp chúng ta giảng dạy hoặc làm chứng về lẽ thật trong lòng của những người chúng ta đang giảng dạy nữa).

Để nhấn mạnh đến một hậu quả quan trọng của sự tranh chấp, hãy viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh viết lời phát biểu đó trong thánh thư của họ bên cạnh 3 Nê Phi 11:29. (Lời phát biểu này được tìm thấy trong "What I Want My Son to Know before He Leaves on His Mission," *Ensign*, tháng Năm năm 1996, 41).

"Khi có tranh chấp, Thánh Linh của Chúa sẽ rời khỏi bất kể ai là người có lỗi" (Chủ Tịch James E. Faust).

- Khi nào các em đã cảm thấy Thánh Linh của Chúa rời khỏi vì sự tranh chấp? Làm thế nào các em biết được là Thánh Linh đã rời khỏi?

Nêu ra rằng lời phán của Đấng Cứu Rỗi về sự tranh chấp trong 3 Nê Phi 11:30: "Giáo lý của ta là những việc như vậy phải được hủy bỏ."

- Bằng cách nào chúng ta có thể "hủy bỏ" sự tranh chấp và tranh cãi? (Các câu trả lời có thể gồm có những điều sau đây: Chúng ta có thể tìm cách làm người hòa giải [xin xem 3 Nê Phi 12:9]. Chúng ta có thể cầu nguyện để có được sự khôn ngoan và lòng kiên nhẫn để khắc phục sự tranh chấp. Chúng ta có thể cố gắng tránh những tình huống mà trong đó chúng ta có thể bị cám dỗ để tranh chấp với những người khác).
- Khi nào các em đã cảm thấy được phước vì các nỗ lực của các em để tránh hoặc khắc phục sự tranh chấp?
- Làm thế nào việc ghi nhớ những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 11:29–30 có thể giúp đỡ các em khi thấy mình bị lâm vào trong một tình huống tranh cãi hoặc có thể trở thành tranh cãi?

Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm của các anh chị em khi cảm thấy được phước vì những nỗ lực của các anh chị em để tránh hoặc khắc phục sự tranh chấp. Để khuyến khích học sinh áp dụng điều họ đã học được từ 3 Nê Phi 11:28–30, hãy mời họ tham khảo lại bản liệt kê các tình huống hay sinh hoạt mà trong đó họ có thể có khuynh hướng rơi vào tình huống tranh chấp. Mời họ đặt ra và viết xuống một mục tiêu về cách họ sẽ cố gắng tránh hoặc khắc phục sự tranh chấp trong một tình huống hay sinh hoạt họ đã liệt kê.

3 Nê Phi 11:31–41

Chúa Giê Su Ky Tô tuyên phán giáo lý của Ngài

Để chuẩn bị cho học sinh học 3 Nê Phi 11:31–41, hãy viết điều sau đây lên trên bảng:

Hành động ⟶ Kết quả

Mời học sinh nói vắn tắt với một người bạn cùng lớp một điều họ đã làm gần đây mà dẫn đến một kết quả tích cực và giải thích kết quả đó là gì. Các anh chị em cũng có thể yêu cầu họ nói về một điều họ đã làm hay thấy mà dẫn đến một hậu quả tiêu cực. (Hãy lưu ý học sinh không nên chia sẻ bất cứ điều gì mà có thể không thích hợp hoặc quá riêng tư).

Đọc to 3 Nê Phi 11:31 cho lớp học nghe. Giải thích rằng phần còn lại của 3 Nê Phi 11 chứa đựng lời tuyên phán của Chúa Giê Su Ky Tô về giáo lý của Ngài cho dân Nê Phi. Chương này cũng nêu ra những kết quả của việc chấp nhận hay bác bỏ giáo lý của Ngài.

Viết các đoạn tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *3 Nê Phi 11:32–34; 3 Nê Phi 11:35–36; 3 Nê Phi 11:37–38; 3 Nê Phi 11:39–40.* Chia học sinh ra thành từng cặp, và chỉ định mỗi cặp nghiên cứu một trong các đoạn thánh thư. Yêu cầu họ nhận ra các hành động và kết quả mà Chúa Giê Su đã dạy. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh so sánh những lời giảng dạy này với tín điều thứ tư).

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để nghiên cứu, hãy yêu cầu một vài người trong số họ báo cáo các hành động và kết quả mà họ đã tìm thấy trong các câu thánh thư được chỉ định cho họ. Mời họ viết những câu trả lời của họ lên trên bảng dưới *Hành Động* hoặc *Kết Quả.* Khi học sinh báo cáo về mỗi đoạn, hãy hỏi những câu hỏi tương ứng ở bên dưới.:

Đối với các cặp học sinh đã được chỉ định cho 3 Nê Phi 11:32–34, hãy hỏi:

- Bằng cách nào Đức Thánh Linh giúp chúng ta tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Cha Thiên Thượng? (**Đức Thánh Linh làm chứng về Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô**). Khi nào Đức Thánh Linh đã làm chứng với các em về sự thực tế và tình yêu thương của Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô?

Đối với các cặp học sinh đã được chỉ định cho 3 Nê Phi 11:35–36, hãy hỏi:

- Theo những câu thánh thư này, bằng cách nào việc chọn tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô mời ảnh hưởng của Đức Thánh Linh vào cuộc sống của chúng ta?

Đối với các cặp học sinh được chỉ định cho 3 Nê Phi 11:37–38, hãy hỏi:

- Các em đã thấy điều gì tương tự giữa 3 Nê Phi 11:37 và 3 Nê Phi 11:38?
- Các thuộc tính tốt của một trẻ nhỏ là gì? Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để "trở thành như trẻ nhỏ"?

Đối với các cặp đã được chỉ định cho 3 Nê Phi 11:39–40, hãy hỏi:

- Những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi trong những câu này nhấn mạnh như thế nào về tầm quan trọng của sự lựa chọn của chúng ta để tuân theo hoặc không tuân theo giáo lý của Ngài?

Yêu cầu học sinh tóm lược những hành động chính mà Chúa Giê Su Ky Tô đã dạy rằng chúng ta cần phải làm để được vào vương quốc thượng thiên. Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải bày tỏ lẽ thật sau đây: **Để được vào vương quốc thiên thượng, chúng ta phải hối cải, tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chịu phép báp têm và tiếp nhận Đức Thánh Linh.** Các anh chị em có thể muốn kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn của mình về lẽ thật này. Khuyến khích học sinh sống theo giáo lý của Chúa Giê Su Ky Tô để họ sẽ có thể thừa hưởng vương quốc của Thượng Đế. Các anh chị em cũng có thể muốn nhắc nhở họ phải cố gắng với các mục tiêu của họ để tránh và khắc phục sự tranh chấp.

BÀI HỌC 122

3 Nê Phi 12

Lời Giới Thiệu

Chúa Giê Su Ky Tô đã dạy dân Nê Phi cách tiếp nhận các phước lành của phúc âm Ngài và chỉ thị họ phải ảnh hưởng tốt đến những người khác. Ngài tuyên phán rằng Ngài đã làm tròn luật Môi Se, và Ngài đã ban cho dân chúng một luật pháp cao hơn để chuẩn bị cho họ trở nên giống như Ngài và Cha Thiên Thượng chúng ta.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 12:1–12

Chúa Giê Su Ky Tô dạy đám đông dân chúng về các phước lành chúng ta nhận được khi chúng ta sống theo phúc âm của Ngài

Trước khi lớp bắt đầu học, viết các câu hỏi sau đây lên trên bảng:

Cha Thiên Thượng có kỳ vọng là chúng ta phải được toàn hảo không?

Chúng ta có cần phải trở nên toàn hảo trong cuộc sống này để bước vào thượng thiên giới không?

Chúng ta có bao giờ được toàn hảo không?

Vào lúc bắt đầu bài học, mời học sinh suy ngẫm những câu hỏi này. Yêu cầu họ xem xét các câu hỏi trong suốt bài học này.

3 Nê Phi 12:48 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 12:48. Hãy nêu lên rằng đây là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu đoạn văn này trong một cách đặc biệt để họ có thể tìm ra đoạn đó dễ dàng.

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về lệnh truyền phải được toàn hảo:

"Chúng ta không cần phải mất tinh thần nếu các nỗ lực sốt sắng của chúng ta hướng tới sự toàn hảo bây giờ dường như đầy gian khổ [khó khăn] và vô tận. Sự toàn hảo sẽ đến. Sự toàn hảo chỉ có thể đến hoàn toàn sau Sự Phục Sinh và chỉ qua Chúa mà thôi. Sự toàn hảo chờ đợi tất cả những người yêu mến Ngài và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài" ("Perfection Pending," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, 88).

- Các em nghĩ tại sao sự toàn hảo "chỉ có thể đến qua Chúa mà thôi"?

Xem lại ba câu hỏi ở phần đầu của bài học. Hỏi học sinh xem họ có thể thay đổi những câu trả lời của họ cho những câu hỏi đó sau khi đọc 3 Nê Phi 12:48 và nghe lời giải thích của Anh Cả Nelson không. Giúp học sinh hiểu rằng Cha Thiên Thượng không kỳ vọng chúng ta trở nên toàn hảo trong cuộc sống trần thế mà là khi chúng ta siêng năng cố gắng tuân giữ các lệnh truyền và khi chúng ta dựa vào Sự Chuộc Tội, thì cuối cùng có thể được toàn hảo.

Viết từ *phước thay* lên trên bảng. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 12:1–12 cùng tìm kiếm các thuộc tính mà Đấng Cứu Rỗi khuyên nhủ chúng ta phải phát triển và các phước lành Ngài hứa ban cho do việc làm theo lời Ngài.

- Các phước lành nào đã đến với cuộc sống của các em do việc sống theo những lời dạy của Chúa Giê Su Ky Tô trong 3 Nê Phi 12:1–12?

Hãy cho thấy bao nhiêu lần từ *phước thay* được tìm thấy trong các câu này . Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về việc các anh chị em đã được phước như thế nào khi đã sống theo lời dạy của Đấng Cứu Rỗi.

Yêu cầu học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một phước lành mà họ mong muốn đã được mô tả trong 3 Nê Phi 12:1–12. Yêu cầu họ viết xuống thuộc tính họ cần phải phát triển để nhận được phước lành đó. Sau đó mời họ viết điều họ muốn làm để phát triển thuộc tính đó. Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết và lý do tại sao.

3 Nê Phi 12:13–16

Đấng Cứu Rỗi khuyên nhủ đám đông dân chúng phải là các tấm gương ngay chính cho thế gian

Trưng bày một lọ muối. Yêu cầu lớp học nhận ra những lợi ích của muối. Khi học sinh trả lời rồi, hãy chắc chắn rằng muối hiển nhiên thêm hương vị cho thực phẩm và muối là một chất bảo quản được sử dụng để làm cho thịt không bị hư. Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng theo luật Môi Se, các thầy tư tế được truyền lệnh phải dâng lên muối với các của lễ hy sinh của họ (xin xem Lê Vi Ký 2:13). Như vậy, muối là một biểu tượng về sự giao ước giữa Chúa và dân Ngài.

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 12:13 và nhận ra người nào Đấng Cứu Rỗi đã so sánh với muối. Khi học sinh trả lời xong, hãy giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi không những đề cập đến đám đông dân chúng ở đền thờ vào ngày đó mà còn cả những người được báp têm vào Giáo Hội của Ngài và sống theo phúc âm của Ngài.

- Trong những phương diện nào chúng ta, là các tín đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, có thể giống như muối? (Chúng ta phải giúp bảo vệ hoặc cứu vớt những người khác và cải thiện thế gian bằng cách có ảnh hưởng tốt đến những người khác).
- Các em nghĩ việc muối để mất vị mặn của nó có nghĩa là gì?

Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Carlos E. Asay thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Muối sẽ không mất vị mặn của nó với thời gian. Vị mặn bị mất khi bị trộn lẫn và bị ô nhiễm. . . . Hương vị và chất lượng rời bỏ một người khi người này làm ô nhiễm tâm trí mình với những ý nghĩ đen tối, làm ô uế miệng của mình bằng cách nói ít hơn sự thật, và dùng sai sức mạnh của mình trong việc thực hiện các hành vi xấu xa" ("Salt of the Earth: Savor of Men and Saviors of Men," *Ensign*, tháng Năm năm 1980, 42).

- Tại sao chúng ta cần phải thanh sạch để ảnh hưởng tốt đến người khác?

Giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã sử dụng một biểu tượng khác để dạy các tín hữu giao ước của Giáo Hội của Ngài nên ảnh hưởng tốt đến những người khác. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 12:14–16. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách thức mà Đấng Cứu Rỗi sử dụng ánh sáng để dạy về vai trò của dân giao ước của Ngài trên thế gian. Trước khi học sinh đọc, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng một cái đấu là một cái thúng.

- Các tín hữu Giáo Hội có thể là một ánh sáng cho người khác bằng cách nào? Các em nghĩ việc để cho ánh sáng của chúng ta chiếu sáng có nghĩa là gì? (Khi học sinh trả lời câu hỏi này rồi, thì hãy giúp họ nhìn xem tấm gương của việc họ sống ngay chính có thể giúp đỡ người khác như thế nào).
- Một số tín hữu Giáo Hội có thể che đậy ánh sáng của họ bằng cách nào?
- Theo 3 Nê Phi 12:16, tại sao Đấng Cứu Rỗi muốn chúng ta để cho ánh sáng của chúng ta chiếu sáng? (**Khi nêu gương ngay chính thì chúng ta có thể giúp đỡ người khác làm vinh hiển Cha Thiên Thượng.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết nguyên tắc này bằng lời riêng của họ trong quyển thánh thư của họ).
- Tấm gương ngay chính của ai đã giúp các em đến gần Cha Thiên Thượng hơn và củng cố ước muốn của các em để sống theo phúc âm?

Mời học sinh suy ngẫm về tấm gương họ đã nêu lên cho những người xung quanh họ. Khuyến khích họ nghĩ về cách họ có thể giúp người khác gia tăng tình yêu mến của họ đối với Cha Thiên Thượng và ước muốn của họ để noi theo Ngài một cách hữu hiệu hơn.

3 Nê Phi 12:17–48

Chúa Giê Su Ky Tô dạy đám đông dân chúng luật pháp cao hơn mà sẽ giúp họ trở thành giống như Ngài và Cha Thiên Thượng

Giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã tiếp tục dạy dân Nê Phi cách đến cùng Ngài và vào vương quốc thiên thượng. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 12:19–20. Mời lớp học dò theo cùng tìm kiếm một từ xuất hiện nhiều lần trong các câu này.

- Đấng Cứu Rỗi sử dụng từ quan trọng nào ba lần như là một phần của lời mời gọi này hãy đến cùng Ngài? (Các lệnh truyền).

Giải thích rằng 3 Nê Phi 12:21–47 chứa đựng một số lệnh truyền cụ thể Đấng Cứu Rỗi đã ban cho mà sẽ giúp chúng ta đến cùng Ngài và trở thành giống như Ngài. Khi dạy những lệnh truyền này cho dân Nê Phi, Ngài nhắc tới những lời giáo huấn là một phần của luật Môi Se và sau đó dạy một luật pháp cao hơn. Ngài đề cập đến sự hiểu biết theo truyền thống về luật Môi Se khi Ngài sử dụng các cụm từ như "người xưa có chép rằng" và "có lời chép rằng." Khi Ngài nói "song ta nói cho các ngươi hay rằng," Ngài giới thiệu cách Ngài muốn chúng ta phải tuân giữ lệnh truyền đó ngày nay.

Để giúp học sinh học những câu này, hãy sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng. Chia lớp ra thành bốn nhóm. Chỉ định mỗi nhóm một hàng trong biểu đồ, và mời họ đọc các câu kèm theo và trả lời các câu hỏi.

Sự hiểu biết theo truyền thống trong luật Môi Se là gì?	Đấng Cứu Rỗi khuyên bảo chúng ta phải sống như thế nào?	Một thanh niên hoặc thiếu nữ có thể làm gì để áp dụng lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi?
3 Nê Phi 12:21	3 Nê Phi 12:22–26	
3 Nê Phi 12:27	3 Nê Phi 12:28–30	
3 Nê Phi 12:38	3 Nê Phi 12:39–42	
3 Nê Phi 12:43	3 Nê Phi 12:44–46	

Vì lợi ích của học sinh đọc 3 Nê Phi 12:22, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng *Ra Ca* là một thuật ngữ đầy xúc phạm hoặc chế giễu mà bày tỏ sự khinh thường hay nhạo báng (xin xem Ma Thi Ơ 5:22, cước chú *d*). Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng Anh Cả David E. Sorensen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi dạy rằng cụm từ "hãy mau kíp hòa hiệp với kẻ thù nghịch của mình" (3 Nê Phi 12:25) có nghĩa là "giải quyết sự khác biệt của chúng ta sớm, kẻo cơn giận dữ trong khoảnh khắc leo thang thành sự tàn ác về thể chất hoặc cảm xúc, và chúng ta trở thành nô lệ của cơn giận dữ của mình" ("Forgiveness Will Change Bitterness to Love," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2003, 11).

Khi học sinh đã hoàn tất việc nghiên cứu các câu đã được chỉ định, hãy mời mỗi nhóm báo cáo các câu trả lời của họ. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ ghi câu trả lời của họ trong biểu đồ ở trên bảng.

- Điều gì dường như thay đổi giữa luật Môi Se và luật pháp cao hơn do Chúa Giê Su Ky Tô giảng dạy?

Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng luật pháp cao hơn tập trung nhiều vào những ước muốn, ý nghĩ, và động cơ của chúng ta hơn là vào hành động bên ngoài của chúng ta.

- Trong khi chúng ta cố gắng để được toàn thiện tại sao là điều rất quan trọng để tập trung vào những ước muốn, ý nghĩ và động cơ của chúng ta?

Mời học sinh chọn một trong số những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 12 và viết một đoạn về cách họ sẽ tiến bộ trong lãnh vực đó.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 12:19–20. Giúp học sinh hiểu rằng bằng cách hối cải và siêng năng cố gắng tuân giữ các lệnh truyền mà Đấng Cứu Rỗi đã dạy, chúng ta có thể trở nên toàn thiện qua Sự Chuộc Tội và "vào được vương quốc thiên thượng" (3 Nê Phi 12:20).

Sau khi học sinh đã hoàn tất các sinh hoạt này hãy mời họ chia sẻ điều có ý nghĩa nhất đối với họ. Tóm lược chương này bằng cách viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Khi chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, thì chúng ta có thể trở nên giống như Ngài và Cha Thiên Thượng của chúng ta, là hai Đấng toàn thiện.*** Nhắc nhở học sinh rằng để có được bất cứ mức độ toàn thiện nào, chúng ta cũng phải dựa vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Mời học sinh viết về một hoặc hai cách thức họ muốn áp dụng những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi mà họ đã học được ngày hôm nay. Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn của mình về nguyên tắc các anh chị em đã viết ở trên bảng.

Thông Thạo Thánh Thư —3 Nê Phi 12:48

Mời học sinh mở ra quyển thánh thư của họ đến 3 Nê Phi 12:48. Yêu cầu họ đồng thanh đọc to câu thánh thư đó. Cho học sinh thời gian để nghiên cứu câu thánh thư đó, và sau đó yêu cầu họ đóng quyển thánh thư lại và đọc thuộc lòng câu đó một lần nữa một cách hoàn hảo nhất mà họ có thể làm được. Yêu cầu họ lặp lại tiến trình nhìn vào câu đó, đóng lại quyển thánh thư của họ, và sau đó đọc thuộc lòng câu đó từ trí nhớ.

- Bằng cách nào các em đã cải thiện với nỗ lực?
- Làm thế nào sinh hoạt này giúp các em hiểu được cuộc hành trình của các em hướng tới sự toàn thiện?

Hãy nêu lên rằng các nỗ lực của chúng ta trong cuộc sống là rất thiết yếu. Tuy nhiên, hãy nhắc nhở học sinh rằng Chúa không kỳ vọng là chúng ta trở nên toàn thiện trong mọi điều trong cuộc sống trần thế. Qua Sự Chuộc Tội và các nỗ lực siêng năng của chúng ta để noi theo Đấng Cứu Rỗi, cuối cùng chúng ta có thể được toàn thiện. Mời học sinh nghĩ ra một cách họ có thể cố gắng để noi theo Đấng Cứu Rỗi.

Xin lưu ý: Vì bài học này dài, nên các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi có nhiều thời gian hơn.

BÀI HỌC 123

3 Nê Phi 13

Lời Giới Thiệu

Đấng Cứu Rỗi đã tiếp tục bài giảng của Ngài tại đền thờ ở xứ Phong Phú. Ngài cảnh báo dân chúng về sự đạo đức giả và dạy họ làm những việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng. Ngài cũng chỉ thị cho đám đông dân chúng phải tích trữ của cải ở trên trời và hướng dẫn các môn đồ của Ngài để tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trước các mối quan tâm về vật chất của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 13:1–18

Đấng Cứu Rỗi cảnh báo dân Nê Phi về sự đạo đức giả và dạy cho họ làm những công việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng

Trước khi bắt đầu lớp học, hãy chuẩn bị một tờ giấy phát tay về sự tự đánh giá sau đây, và làm bản sao cho mỗi học sinh. Nếu điều đó không thể làm được, các anh chị em có thể đánh giá bằng lời nói hoặc viết lên trên bảng.

1. Tôi bố thí (hành vi sùng kính tôn giáo hoặc phục vụ những người khác) vì:
   a. Tôi cho rằng.
   b. Tôi yêu mến Chúa và thích giúp đỡ người khác.
   c. Tôi muốn người khác nghĩ tốt về tôi.
2. Tôi cầu nguyện vì:
   a. Tôi muốn có thể trả lời cha mẹ tôi hay vị giám trợ của tôi là "dạ có" khi họ hỏi tôi có cầu nguyện không.
   b. Đó chỉ là một phần thói quen hàng ngày của tôi.
   c. Tôi muốn giao tiếp với Cha Thiên Thượng.
3. Tôi nhịn ăn vì:
   a. Việc nhịn ăn giúp tôi đến gần Chúa hơn.
   b. Những người khác sẽ nghĩ rằng tôi yếu kém nếu tôi không làm điều đó.
   c. Cha mẹ tôi nói với tôi rằng tôi nên làm điều đó.

Để bắt đầu bài học, yêu cầu học sinh hoàn tất bản tự đánh giá (trên tờ giấy phát tay hoặc trong sổ tay hay nhật ký ghi chép việc học thánh thư) bằng cách chỉ ra các cụm từ nào mô tả đúng nhất những động cơ hoặc lý do để bố thí, cầu nguyện, và nhịn ăn. Hãy bảo đảm với học sinh rằng các anh chị em sẽ không yêu cầu họ chia sẻ câu trả lời của họ với những người khác. Sau khi học sinh hoàn tất bản tự đánh giá, hãy nêu ra rằng các câu trả lời khả thi được liệt kê dưới việc làm bố thí, cầu nguyện, nhịn ăn phản ánh những động cơ hoặc lý do khác biệt chúng ta có thể có để làm các sinh hoạt này hoặc các sinh hoạt khác liên quan đến phúc âm (ví dụ, chúng ta có thể thực hiện các sinh hoạt cho họ vì bổn phận hoặc nghĩa vụ, để gây ấn tượng với người khác, hoặc để làm hài lòng Cha Thiên Thượng).

- Lý do chúng ta làm công việc ngay chính có quan trọng không? Tại sao có hoặc tại sao không?

Viết các đề tài sau đây và các đoạn tham khảo thánh thư kèm theo lên trên bảng (các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi bắt đầu lớp học):

Bố thí: 3 Nê Phi 13:1–4

Cầu nguyện: 3 Nê Phi 13:5–6

Nhịn ăn: 3 Nê Phi 13:16–18

Giải thích rằng 3 Nê Phi 13 kể lại việc Chúa Giê Su Ky Tô đã tiếp tục như thế nào để chỉ dẫn đám đông dân chúng Nê Phi tại đền thờ và dạy họ về tầm quan trọng của các động cơ của một người để bố thí, cầu nguyện, và nhịn ăn.

Mời học sinh chọn một trong ba đề tài được liệt kê ở trên bảng. Yêu cầu các em đọc thầm đoạn thánh thư liên quan cùng tìm kiếm những câu trả lời cho các câu hỏi sau đây (các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng):

- Chúa đã cảnh báo động cơ nào khi chúng ta thực hiện sinh hoạt này?
- Chúa phán bảo chúng ta nên thực hiện sinh hoạt này như thế nào?

Trước khi học sinh bắt đầu, có thể là điều hữu ích để định nghĩa *kẻ đạo đức giả* là một người khoác lên một bề ngoài ngay chính giả tạo hoặc là người nói một đằng làm một nẻo.

Mời một vài học sinh chia sẻ các câu trả lời mà họ tìm thấy cho hai câu hỏi đó. (Từ việc tìm kiếm của họ, học sinh nên khám phá ra rằng Chúa đã cảnh báo về việc làm những viêc ngay chính để được người khác nhìn thấy và giảng dạy rằng chúng ta nên làm những việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng chúng ta). Để giúp học sinh tiếp tục suy nghĩ và áp dụng những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các động cơ của chúng ta để làm những việc ngay chính ảnh hưởng như thế nào đến cách chúng ta làm những việc đó?
- Một số động cơ ngay chính nào có thể soi dẫn cho một người bố thí, cầu nguyện, hoặc nhịn ăn nơi kín nhiệm?

Viết câu sau đây lên trân bảng: *Nếu chúng ta làm những việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng . . .*

- Theo 3 Nê Phi 13:4, 6, 18, phước lành nào sẽ đến với những người làm những việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng? (Khi học sinh trả lời, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng: ***Nếu chúng ta làm những việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng, Ngài sẽ thưởng cho chúng ta một cách công khai***).

Mời học sinh vắn tắt xem lại việc tự đánh giá và đánh giá các động cơ của họ để bố thí, cầu nguyện, hoặc nhịn ăn. Khuyến khích họ xem xét cách họ có thể áp dụng những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi để cải thiện các động cơ của họ cho việc thực hiện các sinh hoạt này hoặc các sinh hoạt khác, như nghiên cứu thánh thư, đóng tiền thập phân, đi nhà thờ, và dự phần Tiệc Thánh.

Định nghĩa các từ hoặc cụm từ khó

Lời lẽ trong thánh thư đôi khi có thể rất khó cho học sinh hiểu. Việc định nghĩa các từ hoặc cụm từ khó có thể giúp học sinh hiểu rõ hơn không chỉ nội dung của một câu cụ thể mà còn toàn bộ sứ điệp của người viết tiên tri. Những giúp đỡ học tập của tự điển, phần cước chú, và thánh thư có thể là những công cụ hữu ích để giúp học sinh khám phá ra ý nghĩa của một từ hoặc cụm từ cụ thể.

3 Nê Phi 13:19–24

Chúa Giê Su Ky Tô dạy đám đông dân chúng phải tích trữ của cải trên trời

Viết các cụm từ sau đây lên trên bảng: *Của Cải trên Thế Gian* và *Của Cải trên Trời.* Mời học sinh thảo luận câu hỏi sau đây với một người trong nhóm:

- Một số ví dụ về của cải trên thế gian và của cải ở trên trời là gì?

Sau khi học sinh đã có thời gian để thảo luận câu hỏi này trong các cặp học sinh, thì anh chị em có thể yêu cầu một vài em chia sẻ câu trả lời của họ với lớp học. Hãy cân nhắc việc đề cập đến một ví dụ từ cuộc sống của các anh chị em về một kho tàng trên thế gian (các anh chị em có thể trưng bày một vật sở hữu quý giá của mình) và một ví dụ về một kho tàng trên trời (các anh chị em có thể trưng bày một hình chụp gia đình hay đề cập đến tầm quan trọng của chứng ngôn của các anh chị em). Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 13:19–23. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra lời khuyên Đấng Cứu Rỗi đã ban cho về việc tìm kiếm của cải trên thế gian và của cải trên trời.

- Theo 3 Nê Phi 13:19–20, của cải trên thế gian khác biệt với của cải trên trời như thế nào?
- Việc tìm kiếm của cải trên thế gian có thể làm xao lãng chúng ta trong việc tìm kiếm của cải trên trời như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn nói rõ rằng Đấng Cứu Rỗi đã không dạy rằng tiền bạc hay của cải trần thế là tà ác; thay vì thế, Ngài đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đặt lòng mình vào của cải trên trời mà sẽ tồn tại lâu dài).
- Các em nghĩ cụm từ "nếu mắt ngươi tốt" có nghĩa là gì trong 3 Nê Phi 13:22? Làm thế nào các em có thể cho thấy lòng tận tâm trong việc tích trữ của cải ở trên trời?

Mời một học sinh viết từ *Thượng Đế* lên trên một tờ giấy và đặt ở một bên lớp học. Mời một học sinh khác viết từ *Vật chất thế gian* trên một tờ giấy và đặt ở phía đối diện bên kia

lớp học. Yêu cầu một học sinh thứ ba ra đứng trước lớp và nhìn vào tờ giấy có ghi chữ *Thượng Đế*. Kế đến, yêu cầu em học sinh đó quay sang nhìn vào tờ giấy có ghi chữ *Vật chất thế gian*. Mời em học sinh đó cố gắng nhìn vào cả hai tờ giấy cùng một lúc. Yêu cầu lớp học đọc thầm 3 Nê Phi 13:24 và xem xét cách câu này có liên quan như thế nào đến nỗ lực của em học sinh đó để nhìn vào cả hai tờ giấy cùng một lúc. Giải thích rằng từ *Ma Môn* tượng trưng cho vật chất thế gian hay là của cải.

- Việc tìm cách phục vụ Thượng Đế và Ma Môn giống như cố gắng nhìn cả hai bức tường cùng một lúc như thế nào?
- Một số ví dụ về việc cố gắng phục vụ Thượng Đế và Ma Môn cùng một lúc có thể là gì?

Mời lớp học đứng lên và nhìn vào tờ giấy có ghi chữ *Thượng Đế*.

- Tại sao là điều quan trọng cho các em để có được Thượng Đế làm chủ của các em?
- Căn cứ vào những lời của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 13:24, làm thế nào các em có thể biết được Thượng Đế là chủ của mình? (Mặc dù học sinh có thể đưa ra nhiều câu trả lời đúng, nhưng hãy chắc chắn rằng họ định nghĩa nguyên tắc sau đây: **Để có được Thượng Đế làm chủ của chúng ta, thì chúng ta phải yêu thương và phục vụ Ngài trên cả những sự việc của thế gian**).

Trong khi học sinh vẫn còn đứng, hãy đọc những ví dụ dưới đây và yêu cầu họ phải nhìn về phía bên lớp học tượng trưng cho người chủ mà họ nghĩ rằng đang phục vụ—*Thượng Đế* hoặc *Vật chất thế gian* (Ma Môn). Yêu cầu học sinh giải thích lý do tại sao họ đã chọn đi theo con đường họ đã đi. (Các anh chị em có thể muốn làm cho các ví dụ này thích nghi với hoàn cảnh và lợi ích của học sinh mà các anh chị em giảng dạy).

1. Một thanh niên từ chối một công việc làm đòi hỏi người ấy bỏ không tham dự các buổi họp ngày Chủ Nhật và thay vì thế chọn một công việc làm được trả lương thấp hơn nhưng không đòi hỏi người ấy phải bỏ không tham dự các buổi họp của mình.
2. Một thiếu nữ thường phàn nàn với cha mẹ rằng mình cần quần áo mới. Quần áo mà thiếu nữ ấy muốn mua thì đắt hơn khả năng của gia đình người ấy có thể mua được.
3. Một thanh niên đóng tiền thập phân thường xuyên với số tiền mà người ấy nhận được từ công việc làm của mình. Tuy nhiên, người ấy dùng tất cả số thu nhập còn lại của mình để mua các đồ đạc giải trí, kể cả một số phim ảnh và bài hát không thích hợp, và đã không để dành tiền để chi trả cho công việc truyền giáo hoặc đi học.
4. Một thiếu nữ thường dùng một số tiền thu nhập của mình để mua các món quà nhỏ để cho thấy tình yêu thương đối với những người khác.

Tiếp theo sinh hoạt này, hãy mời học sinh ngồi xuống, và sau đó hỏi họ những câu hỏi sau đây:

- Dựa vào kinh nghiệm của các em, tại sao có thể là điều khó khăn để luôn yêu mến và phục vụ Thượng Đế trước khi phục vụ những sự việc của thế gian? Tại sao việc đặt Thượng Đế trước hết là một nỗ lực rất đáng để bỏ ra?

3 Nê Phi 13:25–34

Đấng Cứu Rỗi chỉ dẫn mười hai môn đồ tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trước các mối quan tâm về vật chất của riêng họ

Tóm lược 3 Nê Phi 13:25–31 bằng cách nói cho học sinh biết rằng Chúa Giê Su Ky Tô chỉ thị mười hai môn đồ của Ngài không nên lo lắng về nhu cầu vật chất của họ về thức ăn và quần áo. Hãy nêu ra rằng mặc dù những lời dạy này đã được đưa ra một cách cụ thể cho mười hai môn đồ, nhưng những nguyên tắc cơ bản này có thể được áp dụng chung cho mọi người. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 13:32–33. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra cách Đấng Cứu Rỗi đã an ủi các môn đồ của Ngài về các nhu cầu vật chất của họ.

- Việc nhận biết rằng Thượng Đế biết rõ các nhu cầu của chúng ta có thể giúp chúng ta như thế nào?
- Theo 3 Nê Phi 13:33, Chúa Giê Su Ky Tô đã hứa gì với những người đặt Thượng Đế và vương quốc của Ngài trước hết trong cuộc sống của họ? (Mặc dù học sinh có thể trả lời bằng những cách khác nhau, nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trước hết, thì Ngài sẽ giúp chúng ta lo liệu cho các nhu cầu của chúng ta.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).

- Các em cảm thấy như thế nào khi một người bạn thân hoặc một người trong gia đình đặt lợi ích và nhu cầu của mình lên trên hết? Chúng ta truyền đạt điều gì với Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi khi chúng ta đặt hai Ngài lên trên các nhu cầu và lợi ích của chúng ta?

Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một mục tiêu về một điều họ có thể làm để đặt Thượng Đế lên trước hết trong cuộc sống của họ một cách trọn vẹn hơn. Các anh chị em có thể muốn kết thúc bài học này bằng cách chia sẻ chứng ngôn về các phước lành mà các anh chị em đã có được khi đã cố gắng đặt Thượng Đế và vương quốc của Ngài lên trước hết trong cuộc sống của mình.

BÀI HỌC 124

3 Nê Phi 14

Lời Giới Thiệu

Khi Chúa Giê Su Ky Tô tiếp tục bài giảng của Ngài tại đền thờ ở Xứ Phong Phú, Ngài đã cảnh báo dân chúng về việc xét đoán người khác và chỉ thị họ phải tìm kiếm phước lành từ Cha Thiên Thượng bằng cách cầu nguyện và làm theo ý muốn của Ngài. Đấng Cứu Rỗi cũng cảnh báo họ về các tiên tri giả và nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc làm theo ý muốn của Thượng Đế.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 14:1–6

Đấng Cứu Rỗi giảng dạy về việc xét đoán ngay chính

Để chuẩn bị cho học sinh nghiên cứu những lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi về việc xét đoán ngay chính, hãy đọc câu chuyện sau đây do Chủ Tịch Thomas S. Monson kể lại:

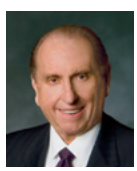

"Một cặp vợ chồng trẻ, là Lisa và John, dọn vào một khu xóm mới. Một buổi sáng, trong khi họ đang ăn điểm tâm, Lisa nhìn ra cửa sổ và thấy người láng giềng cạnh nhà đang phơi quần áo mới giặt xong.

Lisa kêu lên "'Đồ đó giặt không sạch!' 'Người láng giềng của chúng ta không biết cách giặt sạch quần áo!'

"John nhìn lên nhưng không nói gì cả.

"Mỗi lần người láng giềng đó phơi quần áo mới giặt xong thì Lisa đều đưa ra lời phê bình giống như vậy.

"Một vài tuần sau, Lisa ngạc nhiên khi liếc nhìn ra cửa sổ và thấy quần áo giặt xong trông rất đẹp, sạch sẽ đang phơi trong sân nhà người láng giềng của mình. Chị nói với chồng chị: 'John xem kìa—cuối cùng người ấy đã biết giặt đồ đúng cách rồi! Em tự nghĩ không biết người ấy đã làm thế nào vậy nhỉ?'

"John đáp: 'Vâng, em yêu, anh có câu trả lời cho em đây. Em sẽ vui khi biết rằng anh thức dậy từ sáng sớm và lau chùi cửa sổ nhà chúng ta đó!'" ("Lòng Bác Ái Không Bao Giờ Hư Mất," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 122).

- Chúng ta có thể học được bài học nào từ câu chuyện này?

Giải thích rằng 3 Nê Phi 14 ghi lại một sự tiếp nối những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi cho dân Nê Phi tại đền thờ. Mời một học sinh đọc 3 Nê Phi 14:1–2. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra lời cảnh báo Chúa Giê Su Ky Tô đã đưa ra về việc xét đoán người khác. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng từ *lường*, được tìm thấy trong 3 Nê Phi 14:2, có nghĩa là để đo lường hoặc xét đoán. Cụm từ "các ngươi lường thế nào" ám chỉ tiêu chuẩn một người sử dụng để đo lường hoặc xét đoán người khác.

- Các em sẽ bày tỏ lẽ thật trong 3 Nê Phi 14:2 bằng lời riêng của mình như thế nào? (Các câu trả lời của học sinh cần phải phản ánh lẽ thật sau đây: **Chúng ta sẽ được xét đoán theo cách chúng ta xét đoán người khác**).

Để giúp học sinh hiểu lệnh truyền của Đấng Cứu Rỗi "chớ xét đoán" trong 3 Nê Phi 14:1, mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe loại xét đoán những người khác chúng ta phải tránh.

"Sự phán xét cuối cùng . . . là dịp tương lai đó mà trong đó tất cả chúng ta sẽ đứng trước ghế phán xét của Đấng Ky Tô để được phán xét theo những việc làm của chúng ta. . . . Tôi tin rằng lệnh truyền trong thánh thư 'chớ xét đoán' đề cập rõ ràng nhất về sự phán xét cuối cùng này. . . .

". . . Tại sao Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh rằng chúng ta không được xét đoán trong sự phán xét cuối cùng? Tôi tin rằng lệnh truyền này đã được đưa ra

vì chúng ta cho là nếu đưa ra những xét đoán cuối cùng bất cứ lúc nào chúng ta tuyên bố rằng bất cứ một người cá biệt nào sẽ đi đến ngục giới (hoặc thiên thượng) vì một hành động cá biệt hoặc là một thời điểm cá biệt. Khi chúng ta làm điều này—và bị nhiều cám dỗ để làm như vậy—thì chúng ta làm tổn thương bản thân mình và người mà chúng ta có ý muốn xét đoán. . . .

". . . Phúc âm là một phúc âm về niềm hy vọng, và không một ai trong chúng ta có thẩm quyền phủ nhận quyền năng của Sự Chuộc Tội để mang lại một sự thanh tẩy các tội lỗi, sự tha thứ, và cải thiện của cuộc sống theo các điều kiện thích hợp" ("'Judge Not' and Judging," *Ensign*, tháng Tám năm 1999, 7, 9).

- Lời phát biểu của Anh Cả Oaks giúp các em hiểu lệnh truyền của Đấng Cứu Rỗi "chớ xét đoán" như thế nào?

Trưng bày một vật nhỏ, chẳng hạn như một mảnh gỗ nhỏ. Giải thích rằng một từ khác cho một hạt cát là *hạt bụi.* Sau đó trưng bày (hoặc vẽ lên trên bảng) một thanh gỗ hoặc một mảnh gỗ dài. Cho học sinh biết rằng Đấng Cứu Rỗi đề cập đến một hạt bụi và một cây đà để giúp chúng ta hiểu các vấn đề nảy sinh khi chúng ta xét đoán người khác một cách không đúng. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 14:3–5, và yêu cầu lớp học suy nghĩ về điều mà hạt bụi và cây đà tượng trưng.

- Hạt bụi tượng trưng cho điều gì? (Một lỗi lầm chúng ta thấy ở một người khác). Cây đà tượng trưng cho điều gì? (Những lỗi lầm của chúng ta).

Hãy nêu ra rằng phép loại suy của Đấng Cứu Rỗi tập trung vào các vật dính vào trong mắt. Những vật như vậy sẽ ảnh hưởng đến thị lực của một người.

- Các lỗi lầm của chúng ta có thể ảnh hưởng như thế nào đến cách chúng ta nhìn những người khác?

Mời học sinh cân nhắc xem có lúc nào thích hợp để xét đoán người khác không. Cho họ một giây lát để suy ngẫm câu hỏi này. Sau đó giải thích rằng trong bản dịch đầy soi dẫn Ma Thi Ơ 7:1, Tiên Tri Joseph Smith làm sáng tỏ lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về việc xét đoán người khác. Theo Joseph Smith, Đấng Cứu Rỗi phán: "Chớ xét đoán một cách bất chính, để mình khỏi bị xét đoán; nhưng hãy xét đoán bằng sự xét đoán ngay chính" (Bản Dịch Joseph Smith, Ma Thi Ơ 7:1 [trong Ma Thi Ơ 7:1, cước chú *a*]). Mời một học sinh đọc lời giải thích sau đây trong *Trung Thành với Đức Tin:*

"Đôi khi người ta cảm thấy rằng xét đoán những người khác trong bất cứ phương diện nào là điều sai trái. Mặc dù việc các anh chị em không nên kết án hay xét đoán người khác một cách không ngay chính là đúng, nhưng các anh chị em sẽ cần phải xét đoán ý nghĩ, hoàn cảnh, và người khác trong suốt đời mình. Chúa đã ban cho nhiều lệnh truyền mà các anh chị em không thể tuân giữ nếu không xét đoán" (*Trung Thành với Đức Tin: Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 90).

Để giúp học sinh thấy rằng Đấng Cứu Rỗi đã dạy về tầm quan trọng của việc phán xét ngay chính, hãy mời họ đọc thầm 3 Nê Phi 14:6. Yêu cầu họ nhận ra một số loại xét đoán Ngài chỉ thị chúng ta phải đưa ra. Mời họ báo cáo điều họ tìm ra.

- Việc cho chó những vật thánh hoặc quăng ngọc châu trước mặt heo có nghĩa là gì? (Chia sẻ một điều thiêng liêng với những kẻ không biết giá trị của điều đó hoặc kính trọng sự thiêng liêng của điều đó).
- Lời khuyên dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 14:6 đòi hỏi chúng ta phải xét đoán người khác như thế nào?

Sau khi học sinh trả lời xong, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks về những tình huống khác mà chúng ta cần phải xét đoán ngay chính:

"Chúng ta đều xét đoán trong việc chọn bạn bè, trong việc chọn cách chúng ta sẽ dùng thời giờ và tiêu xài tiền bạc của mình, và dĩ nhiên, trong việc chọn một người bạn đời vĩnh cửu. . . .

". . . Một sự xét đoán ngay chính sẽ được Thánh Linh của Chúa hướng dẫn, không phải bằng sự tức giận, trả thù, ganh tỵ, hay tư lợi" ("'Judge Not' and Judging," 9).

- Tại sao là điều quan trọng để xét đoán ngay chính trong các lĩnh vực như chọn bạn, quyết định cách chúng ta dùng thời giờ và tiêu xài tiền bạc của mình, và chọn một người bạn đời vĩnh cửu?

- Một số tình huống nào khác mà chúng ta cần phải xét đoán những người khác là gì? (Học sinh có thể đề cập đến việc chọn giữa các chủ nhân tương lai hoặc quyết định có nên chấp nhận một lời mời để đi hẹn hò không).

3 Nê Phi 14:7–11

Đấng Cứu Rỗi giảng dạy về việc tìm kiếm các phước lành từ Cha Thiên Thượng

Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 14:7–11 cùng tìm kiếm những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về sự sẵn lòng của Cha Thiên Thượng để đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta. Giải thích rằng nếu những người cha trần thế, là những người ân cần và nhân từ nhưng không hoàn hảo, mà còn cho con cái của mình bánh và cá thay vì đá và rắn, thì Cha Thiên Thượng của chúng ta là Đấng ân cần và nhân từ một cách hoàn hảo thì chắc chắn sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện xin giúp đỡ của con cái Ngài.

- Chúng ta có thể học hỏi được các nguyên tắc nào từ 3 Nê Phi 14:7–11? (Học sinh có thể nhận ra một loạt các nguyên tắc khác nhau. Một nguyên tắc các anh chị em có thể muốn nhấn mạnh là **Cha Thiên Thượng ban phước cho chúng ta khi chúng ta cầu nguyện xin sự giúp đỡ của Ngài**).
- Tại sao là điều quan trọng để các em biết rằng Cha Thiên Thượng sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của các em?
- Khi nào các em đã cảm nhận được tình yêu thương của Cha Thiên Thượng dành cho các em qua cách Ngài đã đáp ứng những lời cầu nguyện của các em? (Các anh chị em có thể muốn cho học sinh một giây lát để suy ngẫm câu hỏi này trước khi họ trả lời. Cũng cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm của riêng các anh chị em).

3 Nê Phi 14:12–27

Đấng Cứu Rỗi giảng dạy về tầm quan trọng của việc làm theo ý muốn của Cha Thiên Thượng

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 14:12 cùng yêu cầu họ xem xét cách mà lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi trong câu này có thể giúp họ trở nên giống như Cha Thiên Thượng hơn.

- Làm thế nào việc tuân theo lời khuyên dạy trong 3 Nê Phi 14:12 giúp chúng ta trở nên giống như Cha Thiên Thượng của chúng ta hơn?

Cho học sinh biết rằng khi Đấng Cứu Rỗi tiếp tục giảng dạy, Ngài đã sử dụng phép loại suy một cách hùng hồn để giúp chúng ta hiểu được tầm quan trọng của việc làm theo ý muốn của Cha Thiên Thượng.

Để chuẩn bị cho học sinh nghiên cứu phép loại suy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 14, hãy thực hiện sinh hoạt sau đây:

Chia học sinh ra thành các nhóm gồm có 2–4 người. Đưa cho mỗi học sinh một tờ giấy. Viết các đoạn tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng, và chỉ định một trong số các đoạn thánh thư này cho mỗi nhóm: *3 Nê Phi 14:13–14; 3 Nê Phi 14:15–20; 3 Nê Phi 14:24–27.* (Nếu lớp học của các anh chị em đông, thì hãy chỉ định các khối thánh thư cho nhiều hơn một nhóm). Yêu cầu học sinh đọc các đoạn thánh thư đã được chỉ định của họ và vẽ những hình minh họa về những phép loại suy mà Đấng Cứu Rỗi đã sử dụng. Cũng yêu cầu họ viết điều họ học được từ những phép loại suy đó.

Sau khi đã đủ thời gian, yêu cầu học sinh cho lớp học thấy hình vẽ của họ và giải thích điều họ đã học được. Khi học sinh trình bày điều họ đã học được, hãy hỏi những câu hỏi như những câu hỏi sau đây:

- Việc tuân theo những lời dạy của Chúa Giê Su Ky Tô giống với việc đi trên một con đường hẹp như thế nào? Việc khước từ những lời dạy của Chúa Giê Su Ky Tô giống với việc đi trên một con đường rộng như thế nào? (Xin xem 3 Nê Phi 14:13–14). Những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi khác với những lời dạy của thế gian trong một số phương diện nào?
- Tại sao chó sói lại mang lốt chiên? (Xin xem 3 Nê Phi 14:15). Phép loại suy này cho chúng ta biết về những ước muốn và hành động của các tiên tri giả là gì?

- Nếu những cái cây trong 3 Nê Phi 14:16–20 tượng trưng cho dân chúng thì trái cây có thể tượng trưng cho điều gì? (Các câu trả lời có thể gồm có những ý nghĩ, lời nói, hành động, và ảnh hưởng của dân chúng đối với những người khác).
- Khi chúng ta nghe và tuân theo lời của Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta giống một người xây nhà của mình trên đá như thế nào? (Xin xem 3 Nê Phi 14:24–25). Nếu chúng ta chọn không tuân theo những lời của Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta giống một người xây nhà mình trên cát như thế nào? (Xin xem 3 Nê Phi 14:26–27).

Sau phần trình bày và thảo luận của học sinh, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 14:21–23.

- Chúng ta có thể học được điều gì từ 3 Nê Phi 14:21? (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng họ nên nhận ra lẽ thật sau đây [viết lẽ thật này ở trên bảng]: ***Chúng ta phải làm theo ý muốn của Cha Thiên Thượng để vào vương quốc thiên thượng***).
- Lẽ thật này liên quan như thế nào đến những hình minh họa về con đường rộng và hẹp, những cây tốt và xấu, người khôn ngoan và người rồ dại?

Cho học sinh một giây lát để suy ngẫm và áp dụng điều họ đã học được từ 3 Nê Phi 14. Mời họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về cách họ sẽ cải thiện trong những nỗ lực của mình để tuân theo lời dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 14. Nếu thời gian cho phép, hãy mời một vài học sinh tóm lược những điều họ đã học được và chia sẻ những điều họ sẽ làm nhờ vào những điều họ đã học được. Các anh chị em có thể kết thúc bằng cách làm chứng về các phước lành các anh chị em đã nhận được khi đã làm theo ý muốn của Cha Thiên Thượng.

BÀI HỌC 125

3 Nê Phi 15–16

Lời Giới Thiệu

Khi Chúa Giê Su Ky Tô tiếp tục giảng dạy dân chúng tại đền thờ ở Xứ Phong Phú, thì Ngài phán rằng luật Môi Se đã được làm tròn và rằng Ngài là ánh sáng và luật pháp mà mọi người nên hướng vào. Sau đó Ngài giải thích với mười hai môn đồ rằng dân chúng ở châu Mỹ là "chiên khác" mà Ngài đã nói đến ở Giê Ru Sa Lem (xin xem Giăng 10:14–16). Ngài cũng hứa rằng những người hối cải và trở lại cùng Ngài sẽ được tính vào số dân giao ước của Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 15:1–10

Đấng Cứu Rỗi phán rằng Ngài đã làm tròn luật Môi Se

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng:

Tại sao chúng ta đóng tiền thập phân? Tại sao chúng ta giữ ngày Sa Bát thánh? Tại sao chúng ta hiếu kính cha mẹ của mình?

Để bắt đầu bài học, hãy chỉ ra các câu hỏi ở trên bảng và hỏi:

- Một số người có thể thắc mắc tại sao Chúa ban cho các lệnh truyền. Các em có thể giải thích mục đích của các lệnh truyền như thế nào?

Nói cho học sinh biết rằng khi Chúa Giê Su Ky Tô chỉ dẫn cho dân Nê Phi, Ngài dạy họ rằng một mục đích của các lệnh truyền của Ngài là để chỉ cho dân chúng đến với Ngài. Mời học sinh tìm kiếm mục đích này khi họ nghiên cứu 3 Nê Phi 15.

Giải thích rằng khi Đấng Cứu Rỗi phán với đám đông dân chúng, thì Ngài nhận biết rằng một số họ đã có thắc mắc. Yêu cầu học sinh đọc lướt 3 Nê Phi 15:1–2 để tìm kiếm điều những người này muốn biết. (Họ tự hỏi Đấng Cứu Rỗi muốn họ làm gì "về luật pháp Môi Se." Sự thờ phượng, nghi lễ của dân Nê Phi, và tổ chức của Giáo Hội đã được xây dựng trên luật Môi Se để chuẩn bị cho dân chúng về sự giáng lâm của Chúa Giê Su Ky Tô và để giúp họ trông đợi sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Hiển nhiên, một số người đã hoang mang về điều họ nên làm thay vì giữ luật Môi Se).

Yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 15:3–5, 9. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các cụm từ trong lời giải thích của Đấng Cứu Rỗi mà có thể đã trấn an dân Nê Phi rằng đức tin của họ không cần phải thay đổi. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ các cụm từ mà họ nhận ra. Yêu cầu họ giải thích lý do tại sao họ nghĩ rằng những cụm từ này có thể hữu ích cho dân Nê Phi.

- Các em nghĩ Chúa Giê Su đã dạy điều gì khi Ngài phán rằng Ngài là "luật pháp"? (3 Nê Phi 15:9).

Học sinh có thể đưa ra một loạt các câu trả lời. Khi họ trả lời rồi, hãy giúp họ nhận ra các lẽ thật sau đây (viết những lẽ thật này lên trên bảng): ***Chúa Giê Su Ky Tô là nguồn gốc của luật pháp. Tất cả các luật pháp của phúc âm chỉ cho chúng ta đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Nếu tuân theo các lệnh truyền của Ngài, thì chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu.***

- Tại sao những lẽ thật này lại quan trọng đối với dân Nê Phi để hiểu vào lúc này? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng giống như luật Môi Se, luật pháp mới chỉ đến Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài. Trong khi một số phương pháp thờ phượng của dân chúng sẽ thay đổi, thì họ sẽ tiếp tục sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và thờ phượng Đức Chúa Cha trong danh của Ngài).

Tóm lược 3 Nê Phi 15:6–8 bằng cách giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã trấn an dân chúng rằng cũng giống như những lời của các vị tiên tri về một Đấng Cứu Chuộc đã được làm tròn nơi Ngài, những lời tiên tri của họ về các sự kiện tương lai rồi cũng sẽ xảy ra. Ngài cũng giải thích rằng giao ước Ngài đã lập với dân Ngài vẫn còn hiệu lực và sẽ được làm tròn.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 15:9–10. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Đấng Cứu Rỗi muốn dân Ngài phải làm với sự hiểu biết của họ về các lẽ thật được viết ở trên bảng.

- "Hướng về" Đấng Ky Tô có nghĩa là gì đối với các em?

Yêu cầu học sinh xem lại 3 Nê Phi 15:9–10 và tóm lược cách Chúa muốn chúng ta tiếp cận với cách chúng ta sống theo phúc âm và phước lành có được do kết quả từ việc làm như thế. (Học sinh có thể tóm lược đoạn này theo những cách khác nhau, nhưng câu trả lời của họ nên phản ảnh nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta hướng về Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách tuân giữ các lệnh truyền và kiên trì đến cùng, Ngài sẽ ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu**).

- Có thể nào noi theo Chúa Giê Su Ky Tô mà không tuân giữ các lệnh truyền của Ngài không? Tại sao không?

Mời học sinh xem xét các câu hỏi mà các anh chị em đã viết ở trên bảng trước khi lớp bắt đầu học.

- Có thể nào một người tuân giữ các lệnh truyền bề ngoài mà không hướng về Chúa Giê Su Ky Tô không?
- Một số lý do nào mà một người có thể tuân theo các lệnh truyền bề ngoài mà không hướng về Chúa Giê Su Ky Tô? (Các câu trả lời có thể gồm có bổn phận, sợ bị trừng phạt, một ước muốn để thích nghi hoặc để làm ra vẻ ngay chính hoặc một sự yêu thích các luật lệ).
- Điều gì nên là các lý do để chúng ta tuân theo các lệnh truyền? (Chúng ta nên tuân giữ các lệnh truyền vì chúng ta yêu mến Chúa, chúng ta mong muốn làm đẹp lòng Ngài, và chúng ta muốn đến cùng Ngài).
- Các em đã được ban phước như thế nào khi đã tuân giữ các lệnh truyền với chủ ý thực sự?

Mời học sinh nghĩ về một lệnh truyền hay tiêu chuẩn phúc âm mà đã rất khó cho họ hiểu và tuân theo. Mời họ xem xét những cảm nghĩ của họ về lệnh truyền hay tiêu chuẩn này có thể thay đổi như thế nào nếu tình yêu mến của họ đối với Chúa trở thành lý do của họ để tuân theo. Khuyến khích họ tuân giữ các lệnh truyền vì tình yêu mến đối với Chúa. Chia sẻ những cách mà các lệnh truyền đã giúp các anh chị em đến gần với Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi hơn.

3 Nê Phi 15:11–16:5

Chúa Giê Su Ky Tô phán với các môn đồ của Ngài về các chiên khác của Ngài

Yêu cầu học sinh giơ tay lên nếu họ đã từng cảm thấy ít quan trọng hơn một người khác. Yêu cầu họ suy xét xem họ có bao giờ cảm thấy bị lãng quên hoặc bị bỏ mặc một mình hay họ có bao giờ tự hỏi Cha Thiên Thượng có biết họ là ai không.

Viết lời phát biểu sau đây trên bảng: ***Thượng Đế quan tâm đến tất cả con cái của Ngài, và Ngài tự biểu hiện cho họ thấy.*** Bảo đảm với học sinh về lẽ thật của lời phát biểu này, và mời họ trông chờ bằng chứng về lẽ thật của lời phát biểu đó khi họ học phần còn lại của 3 Nê Phi 15 và phần đầu 3 Nê Phi 16.

Mời một học sinh đọc 3 Nê Phi 15:11–17, và yêu cầu học sinh nhận ra điều mà Chúa phán với dân chúng ở Giê Ru Sa Lem về dân Ngài ở châu Mỹ. Các anh chị em có thể cũng muốn yêu cầu học sinh đọc Giăng 10:14–16. (Giúp học sinh hiểu rằng "chiên khác" là nói đến các tín đồ khác của Đấng Chăn Chiên, Chúa Giê Su Ky Tô. Từ *đàn chiên* có thể ám chỉ một chuồng chiên, nhưng cũng có nghĩa là một nhóm người có chung một niềm tin).

- Theo 3 Nê Phi 15:17, Chúa đã hứa sẽ tự biểu hiện cho đàn chiên hoặc các tín đồ khác? (Họ sẽ nghe được tiếng nói của Ngài).

Yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 15:18–19. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm lý do tại sao Cha Thiên Thượng đã truyền lệnh cho Chúa Giê Su Ky Tô phải giữ lại sự hiểu biết của đàn chiên khác của Ngài về dân chúng ở Giê Ru Sa Lem. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi:

- Chúng ta có thể học được nguyên tắc nào từ điều này? (Các câu trả lời của học sinh nên phản ánh nguyên tắc sau đây: **Thượng Đế ban cho chúng ta sự hiểu biết và lẽ thật theo đức tin và sự vâng lời của chúng ta**).

Tóm lược 3 Nê Phi 15:21–23 bằng cách giải thích rằng Chúa phán với dân Nê Phi rằng họ là những con chiên khác mà Ngài đã nói tới; tuy nhiên, dân Do Thái ở Giê Ru Sa Lem đã nghĩ rằng Ngài đang phán về dân Ngoại, hoặc không phải là dân Y Sơ Ra Ên. Họ đã không hiểu rằng dân Ngoại sẽ không trực tiếp nghe tiếng nói của Ngài.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 15:24, và yêu cầu lớp học lắng nghe Chúa đã bảo đảm với dân Nê Phi về mối quan tâm của Ngài đối với họ. Các anh chị em có thể hỏi học sinh về cảm nghĩ của họ có thể như thế nào nếu họ nghe Chúa phán những lời này với họ.

Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 16:1–3 và nhận ra người nào khác sẽ nghe tiếng nói của Đấng Cứu Rỗi. Giải thích rằng chúng ta không có phần ghi chép về những nơi chốn và những người khác mà Đấng Cứu Rỗi đã đến thăm viếng, nhưng rõ ràng là Ngài đã đến thăm viếng các nhóm khác hay "đàn chiên."

Để giới thiệu ý kiến rằng Đấng Cứu Rỗi cũng tự biểu hiện cho những người không nghe tiếng nói của Ngài, hãy hỏi những câu hỏi sau đây trước khi mời học sinh tra cứu thánh thư để trả lời:

- Còn những người không được nghe tiếng nói của Đấng Cứu Rỗi thì sao? Ngài cho họ thấy rằng Ngài quan tâm đến họ như thế nào?

Mời học sinh tra cứu 3 Nê Phi 15:22–23 và 3 Nê Phi 16:4 cùng tìm kiếm cách mà Chúa đã phán là Ngài sẽ tự biểu hiện cùng cho dân Ngoại (qua việc thuyết giảng của người khác, qua sự làm chứng của Đức Thánh Linh, và qua các bài viết của các vị tiên tri).

- Những sự biểu hiện này cho thấy rằng Thượng Đế quan tâm đến tất cả con cái của Ngài như thế nào?
- Chúa tự biểu hiện cho các em và gia đình của các em trong những cách nào?
- Bằng cách nào các em có thể phụ giúp trong nỗ lực của Chúa để tự biểu hiện cho tất cả dân Ngài thấy?

Những câu hỏi để tra cứu

Những câu hỏi để tra cứu giúp học sinh xây đắp sự hiểu biết cơ bản của họ về khối thánh thư bằng cách mời họ tìm kiếm các chi tiết quan trọng khi họ đọc. Là điều hữu ích để hỏi những câu hỏi như vậy trước khi yêu cầu học sinh đọc các câu nơi mà câu trả lời đã được tìm thấy. Điều này tập trung sự chú ý của học sinh và giúp họ khám phá ra các câu trả lời trong văn bản thánh thư khi họ đọc.

3 Nê Phi 16:6–20

Chúa Giê Su Ky Tô tuyên phán các phước lành và những lời cảnh báo cho dân Ngoại là những người sẽ tiếp nhận phúc âm trong những ngày sau

Hỏi học sinh xem họ có bao giờ muốn trở thành một phần tử của một nhóm, đội hoặc câu lạc bộ không. Hỏi những điều kiện nào là cần thiết để trở thành một thành sinh của nhóm mà họ đã muốn trở thành một phần tử của nhóm đó. Đề nghị rằng nhóm vĩ đại nhất mà chúng ta có thể trở thành các thành viên của nhóm là thuộc vào dân giao ước của Chúa.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 16:6–7. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Chúa đã phán sẽ xảy ra trong những ngày sau cùng vì dân Ngoại sẽ tin vào Ngài và gia tộc Y Sơ Ra Ên sẽ không tin vào Ngài. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng các vị tiên tri của Sách Mặc Môn sử dụng từ *dân Ngoại* để ám chỉ những người không phải từ Đất Thánh. Vì vậy từ đó có thể ám chỉ các tín hữu của Giáo Hội cũng như những người không tin và các tín hữu của các tín ngưỡng khác). Sau khi học sinh trả lời rồi, hãy tóm lược 3 Nê Phi 16:8–9 bằng cách giải thích rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã tiên tri rằng cũng sẽ có những người dân Ngoại không tin trong những ngày sau cùng là những người sẽ phân tán và ngược đãi những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 16:10. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều sẽ xảy ra cho những người dân Ngoại không tin này.

- Chúa đã phán rằng những người dân Ngoại không tin sẽ mất điều gì?
- Điều này có thể áp dụng như thế nào cho những người biết được lẽ thật nhưng trở nên kiêu ngạo?

Giải thích rằng Chúa hứa sẽ giữ giao ước của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên bằng cách mang phúc âm đến cho họ (xin xem 3 Nê Phi 16:11–12). Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 16:13.

Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm xem một người cần phải có điều gì để trở thành một dân giao ước của Chúa. Viết câu sau đây lên trên bảng: "*Nếu chúng ta . . . , thì chúng ta . . .*" Yêu cầu học sinh sử dụng 3 Nê Phi 16:13 để hoàn tất lời phát biểu này. Học sinh sẽ có thể nhận ra lẽ thật sau đây: ***Nếu chúng ta hối cải và trở về cùng Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ được tính vào trong số dân Ngài.***

- Tại sao để được tính vào số dân của Chúa là một phước lành?

Kết thúc bằng cách chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các lẽ thật đã được giảng dạy trong bài học ngày hôm nay.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 15:5–8. Giao ước chưa được làm tròn đầy đủ

Chúa Giê Su có ý nói gì khi Ngài phán: "Giao ước mà ta đã lập với dân của ta chưa được làm tròn đầy đủ"? 3 Nê Phi 15:8. Đức Giê Hô Va lập một giao ước với Áp Ra Ham thời xưa. Áp Ra Ham đã được hứa với (1) con cháu vĩnh cửu, (2) một xứ thừa kế, và (3) quyền năng chức tư tế của Thượng Đế. Những lời hứa này cũng đã được hứa với con cháu của Áp Ra Ham (xin xem GLGƯ 132:30–31) và sẽ được làm tròn trong tương lai.

Bài Học Tự Học ở Nhà

3 Nê Phi 11:18–16:20 (đơn vị 25)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 3 Nê Phi 11:18–16:20 (đơn vị 25) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (3 Nê Phi 11:18–12:48)

Học sinh đã học được rằng phép báp têm cần phải được thực hiện bởi một người nắm giữ thẩm quyền thích hợp và cần phải được thực hiện theo đúng như cách do Chúa quy định. Họ cũng đã nghiên cứu giáo lý của Đấng Ky Tô và biết được rằng Đức Thánh Linh làm chứng về Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô. Trong khi họ học Những Lời Chúc Phước và lời giải thích của Đấng Cứu Rỗi về luật pháp cao hơn, họ đã học được rằng nếu chúng ta sống theo lời dạy của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ được ban phước và chuẩn bị để bước vào vương quốc thiên thượng. Họ cũng đã học được rằng khi chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, thì chúng ta có thể trở thành giống như Ngài và Cha Thiên Thượng chúng ta, là Đấng toàn thiện.

Ngày 2 (3 Nê Phi 13)

Từ lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về các động cơ cho việc bố thí, cầu nguyện, và nhịn ăn, học sinh đã học được rằng nếu chúng ta làm việc ngay chính để làm hài lòng Cha Thiên Thượng, thì Ngài sẽ tưởng thưởng cho chúng ta một cách rộng rãi. Khi họ học lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về việc không thể phục vụ hai chủ, thì họ đã học được các nguyên tắc sau đây: Để có được Thượng Đế là chủ của mình, thì chúng ta phải yêu thương và phục vụ Ngài trên hết tất cả những sự việc của thế gian. Nếu chúng ta tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trước hết thì Ngài sẽ giúp chúng ta lo liệu cho các nhu cầu của mình.

Ngày 3 (3 Nê Phi 14)

Những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về việc xét đoán ngay chính đã giúp học sinh hiểu rằng chúng ta sẽ được xét đoán theo như cách chúng ta xét đoán người khác. Họ cũng đã học được rằng Cha Thiên Thượng ban phước cho chúng ta khi chúng ta cầu nguyện xin sự giúp đỡ của Ngài. Học sinh đã vẽ các tấm hình mô tả những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi và đã học được rằng chúng ta cần phải làm theo ý muốn của Cha Thiên Thượng để được vào vương quốc thiên thượng.

Ngày 4 (3 Nê Phi 15–16)

Học sinh đã học được rằng Chúa Giê Su Ky Tô là nguồn gốc của tất cả các luật pháp và lệnh truyền của phúc âm. Nếu chúng ta hướng tới Ngài bằng cách tuân giữ các lệnh truyền của Ngài và kiên trì đến cùng, thì Ngài sẽ ban cho chúng ta cuộc sống vĩnh cửu. Khi học sinh nghiên cứu những lời của Đấng Cứu Rỗi về "chiên khác" (3 Nê Phi 15:21), họ đã học được rằng Thượng Đế chăm sóc tất cả con cái của Ngài và tự biểu hiện cho họ thấy. Họ cũng đã học được rằng Thượng Đế ban cho chúng ta sự hiểu biết và lẽ thật tùy theo đức tin và sự vâng lời của chúng ta.

Lời Giới Thiệu

Trong bài học này, học sinh sẽ xem xét về sự tranh chấp ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của họ để cảm nhận được Thánh Linh. Họ cũng sẽ có thể suy nghĩ về những người đã từng là các tấm gương tích cực cho họ và xem xét cách họ có thể phục vụ tốt hơn với tư cách là tấm gương cho những người khác.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 11:18–41

Chúa Giê Su Ky Tô quy định cách báp têm, kết án sự tranh chấp, và tuyên bố giáo lý của Ngài

Viết từ *sự tranh chấp* lên trên bảng và yêu cầu học sinh nhận ra từ này (tranh cãi, xung đột hay tranh luận).

Mời học sinh vắn tắt liệt kê ở trên bảng một số tình huống hay sinh hoạt mà trong đó họ có thể trải qua sự tranh chấp. (Các anh chị em có thể yêu cầu một học sinh đóng vai người ghi chép trong khi lớp học đưa ra những câu trả lời). Trong khi làm sinh hoạt này, hãy tránh điều mà Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã gọi là "kỹ thuật do kẻ nghịch thù sử dụng" mà có thể khuyến khích "cuộc tranh luận và tranh cãi" (*The Lord's Way* [1991], 139).

Nhắc nhở học sinh rằng trong 3 Nê Phi 11 họ đọc được rằng Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng với dân Nê Phi đang quy tụ tại đền thờ. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:28, và yêu cầu lớp học nhận ra đề tài mà một số người dân Nê Phi đã tranh luận. (Để giúp học sinh hiểu rõ câu này hơn, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *những cuộc tranh cãi* có nghĩa là những cuộc tranh luận hay bất hòa).

Hỏi: Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để tránh những cuộc tranh luận hay tranh cãi khi thảo luận phúc âm với những người khác?

Viết điều sau đây lên trên bảng: *Tinh thần tranh chấp không phải là của Thượng Đế, nhưng* . . . Mời học sinh đọc to 3 Nê Phi 11:29–30, và yêu cầu học sinh nhận ra tinh thần tranh chấp từ đâu mà đến. Lẽ thật họ thấy là có thể được bày tỏ như sau: **Tinh thần tranh chấp không phải là của Thượng Đế, mà là của quỷ dữ.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng học sinh nên đánh dấu lẽ thật này trong thánh thư của họ.

Hỏi: Việc ghi nhớ những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 11:29–30 có thể giúp các em như thế nào khi các em đang ở trong một tình huống mà có thể gây tranh cãi? (Các anh chị em có thể nêu ra các tình huống cụ thể được viết ở trên bảng hoặc yêu cầu học sinh suy nghĩ về một tình huống trong đó một người muốn tranh luận về các điểm của phúc âm).

Để giúp học sinh hiểu được một hậu quả quan trọng của sự tranh chấp, đọc hoặc trưng bày lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn: "Khi có tranh chấp, Thánh Linh của Chúa sẽ rút lui, bất kể người nào có lỗi" ("What I Want My Son to Know before He Leaves on His Mission," *Ensign,* tháng Năm năm 1996, 41).

Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết lời phát biểu này trong quyển thánh thư của họ hoặc trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

Hỏi: Có bao giờ các em cảm thấy Thánh Linh của Chúa rút lui vì sự tranh chấp không? Các em đã cảm thấy điều đó như thế nào?

Hãy nêu ra những lời của Đấng Cứu Rỗi về sự tranh chấp trong 3 Nê Phi 11:30: "Này, đây là giáo lý của ta là những việc như vậy phải được hủy bỏ." Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Chúng ta có thể hủy bỏ sự tranh chấp và những cuộc tranh luận như thế nào?
- Chúng ta có thể không đồng ý với những người khác và tránh tranh chấp như thế nào?
- Trong những cách nào các em đã cảm thấy được phước vì những nỗ lực của các em để tránh hoặc khắc phục sự tranh chấp?

Các em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm mà các em đã có khi cảm thấy được phước vì các nỗ lực của mình để tránh hoặc khắc phục sự tranh chấp. Mời học sinh tham khảo bản liệt kê ở trên bảng và chọn một tình huống trong đó họ có thể thường xuyên cảm thấy muốn tranh chấp. Hãy cho họ thời gian để viết xuống một mục tiêu về cách họ sẽ tìm cách tránh hoặc khắc phục tình trạng tranh chấp trong tình huống đó.

3 Nê Phi 12–16

Chúa Giê Su Ky Tô dạy các nguyên tắc mà giúp con cái của Ngài tiến tới sự toàn thiện

Mời học sinh đứng lên và đọc thuộc lòng 3 Nê Phi 12:48. Các anh chị em có thể cần phải yêu cầu họ tập một vài lần để họ có thể đọc thuộc lòng cả câu thánh thư thông thạo này. Yêu cầu học sinh sử dụng quyển thánh thư của họ để nêu ra một số thuộc tính về sự toàn thiện đã được đề cập trong 3 Nê Phi 12:1–12 mà họ hy vọng sẽ phát triển trong phạm vi rộng lớn hơn.

Để một chút muối trên một cái muỗng, và yêu cầu học sinh đoán xem chất đó là gì. Sau đó mời một học sinh tiến về phía trước và nhận ra chất đó bằng cách nếm thử. Sau khi học sinh đã nhận ra chất đó là muối, hãy yêu cầu lớp học liệt kê những lợi ích của muối. Khi họ trả lời, hãy chắc chắn là rõ ràng rằng ngoài việc làm tăng gia vị của thức ăn, muối còn được sử dụng như là một chất bảo quản để ngăn chặn thịt bị hư hỏng.

Yêu cầu học sinh đọc 3 Nê Phi 12:13 để khám phá ra Đấng Cứu Rỗi so sánh ai với muối. Khi học sinh trả lời xong, hãy giải thích rằng Ngài không những nói đến đám đông dân chúng ở đền thờ vào ngày hôm đó mà còn ám chỉ tất cả những người chịu báp têm vào giao ước của Ngài.

Hỏi: Trong những cách nào chúng ta có thể với tư cách là những tín đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, giống như muối? (Chúng ta phải giúp bảo vệ hoặc cứu vớt người khác và cải thiện thế giới qua việc ảnh hưởng tốt đến những người khác).

Giải thích rằng trong 3 Nê Phi 12:13 từ *mùi vị* không những ám chỉ đến vị mặn của muối, mà còn ám chỉ đến chức năng của nó như là một chất bảo quản.

Yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Carlos E. Asay thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi về muối có thể bị mất mùi vị như thế nào:

"Với thời gian, muối sẽ không bị mất đi vị mặn. Vị mặn bị mất khi bị trộn lẫn và bị ô nhiễm. Tương tự như vậy . . . mùi vị và chất lượng rời bỏ một người khi người này làm ô nhiễm tâm trí của mình với những ý nghĩ đen tối, làm ô uế miệng của mình bằng cách nói ít hơn sự thật, và dùng sai sức mạnh của mình trong việc làm các hành vi xấu xa" ("Salt of the Earth: Savor of Men and Saviors of Men," *Ensign,* tháng Năm năm 1980, 42).

Hỏi: Tại sao chúng ta phải cố gắng để được thanh sạch nhằm ảnh hưởng tốt đến người khác?

Cho học sinh thấy một cây đèn pin. Bật cây đèn đó lên, và mời học sinh đọc 3 Nê Phi 12:14–16 và tìm kiếm cách Đấng Cứu Rỗi đã sử dụng ánh sáng để giảng dạy thêm về vai trò của dân giao ước của Ngài trên thế gian. Trước khi họ đọc, có thể là điều hữu ích để giải thích rằng một *cái đấu* có nghĩa là cái thúng.

Hỏi: Các tín hữu Giáo Hội tuân giữ các giao ước của họ có thể là một ánh sáng cho những người khác bằng cách nào?

Dùng một cái rổ hoặc cái khăn để che ánh sáng, và hỏi những câu hỏi sau đây:

- Một số cách nào chúng ta có thể bị cám dỗ để che lại ánh sáng của mình?
- Theo 3 Nê Phi 12:16, tại sao Đấng Cứu Rỗi muốn chúng ta nêu gương ngay chính cho những người khác? (**Khi nêu gương ngay chính, chúng ta có thể giúp những người khác tôn vinh Cha Thiên Thượng.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết nguyên tắc này ở ngoài lề trang quyển thánh thư của họ).
- Tấm gương ngay chính của ai đã giúp em đến gần với Cha Thiên Thượng hơn hoặc đã củng cố ước muốn của các em để sống theo phúc âm một cách trọn vẹn hơn?

Khuyến khích học sinh được giống như muối và giống như ánh sáng cho thế gian bằng cách chọn làm tấm gương ngay chính.

Giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi tiếp tục giảng dạy dân Nê Phi rằng phần thưởng thực sự cho sự tuân thủ các lệnh truyền một cách ngay chính sẽ đến khi họ thờ phượng mà không phải là đạo đức giả và không đặt lòng họ vào những kho tàng hay phần thưởng của thế gian. Viết các đoạn tham khảo thánh thư sau đây ở trên bảng: 3 Nê Phi 3:22; 13:31–33; 14:7–8; 15:9; 16:13. Mời học sinh tra cứu những đoạn này và nhận ra một số phần thưởng mà Cha Thiên Thượng đã hứa với chúng ta nếu lòng chúng ta tập trung vào việc sống cuộc sống ngay chính. Sau khi đủ thời gian rồi, hãy mời họ báo cáo điều họ đã tìm thấy.

Chia sẻ với học sinh chứng ngôn rằng Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô sẽ giúp đỡ và ban phước cho họ trong các nỗ lực của họ để hủy bỏ sự tranh chấp và làm một tấm gương ngay chính cho thế gian.

Đơn Vị Kế Tiếp (3 Nê Phi 17–22)

Nói cho học sinh biết rằng khi họ nghiên cứu 3 Nê Phi 17–22, họ sẽ đọc được rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã khóc khi Ngài đang ở với các trẻ em Nê Phi. Khuyến khích họ tìm kiếm câu trả lời cho các câu hỏi sau đây: Ngài đã làm gì cho họ? Chúa Giê Su đã thực hiện các phép lạ nào khác trong khi phục sự cho dân Nê Phi?

BÀI HỌC 126

3 Nê Phi 17

Lời Giới Thiệu

Khi ngày đầu tiên của Đấng Cứu Rỗi với dân Nê Phi sắp kết thúc, Ngài đã nhận thấy rằng nhiều người đã không hoàn toàn hiểu những lời của Ngài. Ngài dạy họ cách nhận thêm sự hiểu biết, và Ngài đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cầu nguyện và suy ngẫm. Dân chúng đã khóc khi Ngài loan báo rằng Ngài sẽ đi. Lòng đầy trắc ẩn, Đấng Cứu Rỗi ở lại thêm một chút nữa để chữa lành người bệnh, cầu nguyện cho dân chúng, và ban phước cho con cái của họ. Dân Nê Phi tràn đầy niềm vui.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 17:1–3

Chúa Giê Su đã chỉ thị cho dân Nê Phi phải suy ngẫm những lời của Ngài và cầu nguyện để có được sự hiểu biết

Mời học sinh tự tưởng tượng ra trong tình huống sau đây: Em và một người bạn có chỗ ngồi ở hàng đầu tại đại hội trung ương hoặc tại một đại hội giáo vùng nơi vị tiên tri đang ngỏ lời. Trong khi đang ở đó, cả hai em đều gặp được vị ấy. Khi đại hội kết thúc, em và người bạn của mình đi về nhà.

- Các em nghĩ mình và bạn mình sẽ nói gì sau buổi họp?

Nhắc nhở học sinh rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã dạy cho dân Nê Phi về điều đã được đề cập nhiều nhất trong một ngày. Khi chuẩn bị đi, Ngài đã nhận thấy rằng dân chúng đã không hoàn toàn hiểu điều Ngài đã dạy. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 17:1–3 cùng tìm kiếm điều Đấng Cứu Rỗi đã phán với dân Nê Phi là họ nên làm gì để đạt thêm sự hiểu biết. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng học sinh nên đánh dấu điều họ tìm thấy). Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã được tìm thấy, hãy hỏi:

- Suy ngẫm có nghĩa là gì?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu lớp học lắng nghe điều ông đã dạy về ý nghĩa của việc suy ngẫm.

"Việc đọc, học và suy ngẫm thánh thư thì không giống nhau. Chúng ta đọc những từ và chúng ta có lẽ hiểu được khái niệm. Chúng ta học và khám phá ra mẫu mực và những điều liên quan trong thánh thư. Nhưng khi suy ngẫm, chúng ta mời gọi sự mặc khải qua Thánh Linh. Đối với tôi, suy ngẫm là suy nghĩ và cầu nguyện sau khi tôi đã đọc và học kỹ thánh thư rồi" ("Phục Vụ với Thánh Linh," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 60).

- Các em nghĩ việc suy ngẫm và cầu nguyện có thể tác động với nhau để giúp chúng ta hiểu được những điều chúng ta học được trong nhà thờ hay lớp giáo lý như thế nào?

Hãy nêu ra lời chỉ thị của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 17:3 rằng dân Nê Phi cần phải "chuẩn bị tâm trí mình cho ngày mai," khi Ngài sẽ trở lại để dạy cho họ một lần nữa.

- Một người có thể làm gì để chuẩn bị tâm trí mình trước khi đi nhà thờ hay lớp giáo lý?
- Điều này tạo ra sự khác biệt nào khi chúng ta chuẩn bị tâm trí mình cho các cơ hội học tập như vậy?

Để giúp học sinh nhận ra một nguyên tắc được dạy trong 3 Nê Phi 17:1–3, hãy viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng và yêu cầu học sinh hoàn tất lời phát biểu đó dựa trên điều họ đã học được.

Bằng cách suy ngẫm và cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, chúng ta có thể . . .

Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra nguyên tắc sau đây: **Bằng cách suy ngẫm và cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, chúng ta có thể nhận được sự hiểu biết lớn lao hơn.**

Viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Chuẩn bị tâm trí của tôi trước khi đi nhà thờ hay lớp giáo lý

Suy ngẫm điều tôi nghe trong nhà thờ hay lớp giáo lý

Cầu nguyện về điều tôi nghe trong nhà thờ hay lớp giáo lý

Mời học sinh chọn một trong các hành động được viết ở trên bảng. Cho họ thời gian để suy nghĩ về (1) cách họ đã làm hành động đó và (2) bằng cách nào hành động đó đã giúp họ tìm hiểu thêm từ kinh nghiệm ở nhà thờ hay lớp giáo lý. Mời một vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ với lớp học. Khuyến khích học sinh cân nhắc cách họ có thể cải thiện một trong ba lãnh vực và hoạch định về cách họ sẽ làm như vậy. Các anh chị em có thể đề nghị họ viết các kế hoạch của họ trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Nói cho học sinh biết rằng phần tiếp theo của bài học sẽ mang đến một cơ hội cho họ để tập suy ngẫm.

3 Nê Phi 17:4–25

Đấng Cứu Rỗi chữa lành người bệnh trong số dân Nê Phi, cầu nguyện lên Đức Chúa Cha cho dân chúng, và ban phước cho con cái của họ

Trưng bày hình Chúa Giê Su ở Tây Bán Cầu (62380; *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 82). Mời một học sinh đọc 3 Nê Phi 17:4. Nêu ra cụm từ "Giờ đây, ta phải đi đến với Đức Chúa Cha." Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ vừa trải qua một ngày với Đấng Cứu Rỗi và Ngài đã loan báo rằng đã đến lúc Ngài rời đi. Mời một vài học sinh chia sẻ cảm nghĩ họ có thể có trong tình huống này. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 17:5, và yêu cầu lớp học nhận ra cách dân Nê Phi đã phản ứng khi Đấng Cứu Rỗi đã bày tỏ ý định của Ngài để rời đi.

Giải thích rằng nếu không vì ước muốn ngay chính của dân Nê Phi, các sự kiện được ghi lại trong 3 Nê Phi 17 và 18 có thể chưa bao giờ xảy ra. Sinh hoạt sau đây là nhằm giúp học sinh hiểu hoàn toàn hơn tình yêu thương mà Chúa Giê Su Ky Tô dành cho dân Ngài và giúp họ tự tìm ra các lẽ thật trong thánh thư về cá tính của Chúa Giê Su Ky Tô. Viết các đoạn tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng và yêu cầu học sinh sao chép lại các đoạn này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

3 Nê Phi 17:6–10

3 Nê Phi 17:11–18

3 Nê Phi 17:19–25

Đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Người đó vĩ đại nhất và được phước và vui vẻ nhất; cuộc sống của người đó tiếp cận gần gũi nhất với mẫu mực của Đấng Ky Tô. Điều này không liên quan gì với sự giàu có, quyền lực hoặc uy tín của thế gian. Cuộc thử nghiệm duy nhất thực sự về tính chất vĩ đại, phước lành, niềm vui là một cuộc sống có thể gần giống như Đức Thầy, Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài là con đường đúng, lẽ thật trọn vẹn, và cuộc sống phong phú" ("Jesus Christ—Gifts and Expectations," *Ensign*, tháng Mười Hai năm 1988, 2).

Cho học sinh 5 đến 10 phút để yên lặng học từng đoạn thánh thư các anh chị em đã viết ở trên bảng. Mời họ nhận ra các lẽ thật về cá tính của Đấng Cứu Rỗi. Trong khi học, họ nên tìm ra ít nhất một lẽ thật cho mỗi đoạn thánh thư. Yêu cầu họ viết xuống các lẽ thật mà họ tìm thấy.

Khi học sinh đã học xong, hãy mời một vài em trong số họ viết lên trên bảng, dưới đoạn tham khảo thánh thư tương ứng, một lẽ thật mà họ đã học được về Đấng Cứu Rỗi. Khi học sinh đã hoàn tất sinh hoạt này, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Tại sao là điều quan trọng để chúng ta biết những lẽ thật này về Đấng Cứu Rỗi?
- Các em đã tìm thấy bằng chứng nào rằng Đấng Cứu Rỗi nhạy cảm với nhu cầu và ước muốn của chúng ta?
- Những phần nào của truyện ký này để lại ấn tượng nhiều nhất cho các em? Tại sao?
- Các em nghĩ tại sao dân chúng tràn ngập niềm vui? (Xin xem 3 Nê Phi 17:18).
- Các em nghĩ tại sao niềm vui của Đấng Cứu Rỗi được trọn vẹn vào ngày hôm đó? (Xin xem 3 Nê Phi 17:20).

Yêu cầu học sinh tóm lược những điều họ đã học được từ 3 Nê Phi 17:6–25. Học sinh có thể đưa ra một loạt các câu trả lời. Một lẽ thật mà họ có thể nhận ra là ***Đấng Cứu Rỗi cảm thấy có lòng trắc ẩn lớn lao đối với chúng ta.*** Viết lẽ thật này lên trên bảng. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết lẽ thật này, hoặc một lẽ thật khác mà họ đã nhận ra, ở bên lề trang của thánh thư bên cạnh 3 Nê Phi 17:6.

Để giúp học sinh nhận thức sự hiểu biết về cá tính của Chúa Giê Su Ky Tô giúp chúng ta gia tăng đức tin của chúng ta như thế nào, hãy đọc lời phát biểu sau đây:

"Các anh chị em có thể thực hành đức tin nơi Đấng Ky Tô khi các anh chị em có được một sự bảo đảm rằng Ngài hiện hữu, một ý nghĩ đúng đắn về cá tính của Ngài, và sự hiểu biết rằng các anh chị em đang cố gắng sống theo ý muốn của Ngài" (*Trung Thành với Đức Tin: Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 54).

- Việc hiểu được bản tính đầy lòng trắc ẩn của Đấng Cứu Rỗi giúp các em thực hành đức tin nơi Ngài như thế nào?

Hãy nêu ra cụm từ "bị đau đớn về mọi thể cách khác" trong 3 Nê Phi 17:9.

- Những loại bệnh nào có thể được gồm vào trong những nỗi khổ sở của "mọi thể cách khác"? (Tất cả các loại bệnh về thể chất, tình cảm, trí tuệ và tinh thần).

Yêu cầu học sinh suy ngẫm về những cách họ có thể "bị đau đớn" và điều họ sẽ cầu xin Đấng Cứu Rỗi chữa lành cho họ nếu Ngài đích thân ban phước cho họ. Nhắc nhở họ rằng mặc dù Đấng Cứu Rỗi không có ở đây để đích thân phục sự cho chúng ta, nhưng quyền năng của Ngài để ban phước và chữa lành đều có sẵn qua chức tư tế.

- Các em đi đến ai để xin các phước lành của chức tư tế?
- Lần cuối cùng các em cảm thấy ảnh hưởng chữa lành của Đấng Cứu Rỗi trong cuộc sống của các em là khi nào?

Nhắc nhở học sinh về nguyên tắc về việc suy ngẫm mà họ đã thảo luận lúc bắt đầu lớp học. Đề nghị rằng một cách mà họ có thể suy ngẫm là bằng cách tự hình dung trong các tình huống được mô tả trong các truyện ký trong thánh thư mà họ đã đọc. Mời học sinh tự hình dung mình ở giữa dân Nê Phi vào lúc các sự kiện được thuật lại trong 3 Nê Phi 17. Cho học sinh thời gian để viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về những điều họ có thể đã nghe thấy, cảm thấy, và học được nếu họ ở giữa dân Nê Phi và giao tiếp với Đấng Cứu Rỗi vào dịp đó. Các anh chị em có thể đề nghị họ viết về một nỗi đau đớn họ có thể đã cầu xin Đấng Cứu Rỗi chữa lành. Khi họ viết xong, hãy cân nhắc việc mời một vài học sinh đọc những điều họ đã viết cho lớp học nghe. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu rằng họ không nên cảm thấy bắt buộc phải chia sẻ bất cứ điều gì đó quá riêng tư.

Sau khi một vài học sinh đã chia sẻ những điều họ viết, thì các anh chị em có thể muốn mời một hoặc hai em trong số họ chia sẻ cách họ đã tiến đến việc biết được rằng Chúa Giê Su Ky Tô yêu thương và có lòng trắc ẩn đối với họ. Khuyến khích học sinh suy ngẫm về bài học này và tin cậy ở lòng trắc ẩn của Đấng Cứu Rỗi khi họ trông cậy vào Ngài để giúp đỡ những ước muốn, yếu kém, nỗi đau lòng, và thử thách của họ.

Hình dung

Việc hình dung là một kỹ năng nghiên cứu thánh thư mà có thể giúp học sinh phân tích, hiểu biết và áp dụng điều họ đã đọc. Giúp học sinh học cách hình dung những sự kiện của thánh thư bằng cách khuyến khích họ cố gắng tưởng tượng ra những người, địa điểm, và các sự kiện họ đã đọc. Một cách học sinh có thể thực hiện điều này là bằng cách tưởng tượng rằng họ là những người tham gia trong câu chuyện họ đang đọc.

BÀI HỌC 127

3 Nê Phi 18

Lời Giới Thiệu

Khi Chúa Giê Su Ky Tô kết thúc ngày đầu tiên của giáo vụ Ngài trong số dân Nê Phi, Ngài thực hiện Tiệc Thánh. Ngài truyền lệnh cho họ dự phần Tiệc Thánh, luôn luôn cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, và mở rộng tình thân hữu cho tất cả mọi người. Đấng Cứu Rỗi đã hứa các phước lành lớn lao với những người vâng lời. Sau đó Ngài ban cho mười hai môn đồ Nê Phi những chỉ dẫn liên quan đến giáo vụ của họ trong Giáo Hội. Trước khi thăng thiên, Ngài đã ban cho họ quyền năng để ban phát ân tứ Đức Thánh Linh.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 18:1–14

Chúa Giê Su Ky Tô thực hiện Tiệc Thánh cho dân Nê Phi

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Gerald N. Lund thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi. (Nói cho học sinh biết rằng tên *Czenkusch* được phát âm là "ZEN-kush.") Khuyến khích lớp học tưởng tượng ra điều có thể đã giống như người leo núi đã được Anh Cả Lund đề cập đến.

"Cách đây một thời gian có một bài viết rất thú vị về việc leo núi trong một tạp chí y khoa. . . .

"Bài báo viết về một người tên là Czenkusch là người điều hành một trường dạy leo núi. . . . Czenkusch mô tả với người phỏng vấn về hệ thống sử dụng dây neo để bảo vệ người đang leo núi. Đây là hệ thống mà qua đó những người leo núi tự bảo vệ mình khỏi rơi xuống. Một người leo núi đến một vị trí an toàn và cột chặt sợi dây thừng cho người leo núi khác, thường thường là xung quanh cơ thể của mình. 'Anh đang được an toàn rồi đó,' có nghĩa là 'Có tôi bảo vệ cho anh rồi. Nếu có một điều gì đó xảy ra, tôi sẽ giữ anh lại để khỏi bị rơi xuống.' Đó là một phần quan trọng của việc leo núi. Bây giờ hãy lưu ý đến điều tiếp theo sau trong bài viết: 'Việc cột dây thừng để bảo vệ đã làm cho Czenkusch có những giây phút đẹp nhất và tồi tệ nhất trong việc leo núi. Czenkusch đã có lần ngã xuống từ một vách đứng cao, giật văng ra ba cọc an toàn và kéo cái cọc chống đỡ ra khỏi một mỏm đá. Ông ngừng lại được, lộn ngược người, khoảng ba mét từ mặt đất khi người cột dây thừng [Don] đỡ cho ông để khỏi rơi xuống bằng sức mạnh của hai cánh tay dang rộng của ông ấy. Czenkusch nói: "Don đã cứu mạng tôi." "Ta phản ứng như thế nào với một người như thế? Cho anh ấy một sợi dây leo cũ để làm quà Giáng Sinh chăng? Không, *ta nhớ tới anh ấy. Ta luôn luôn nhớ tới anh ấy*"' [Eric G. Anderson, "The Vertical Wilderness," *Private Practice*, tháng Mười Một năm 1979, 21; sự nhấn mạnh được thêm vào]" ("The Grace and Mercy of Jesus Christ," trong *Jesus Christ: Son of God, Savior,* do Paul H. Peterson, Gary L. Hatch, và Laura D. Card [2002], 48 biên tập).

- Các em nghĩ tại sao người leo núi cảm thấy rằng việc tặng quà cho người cứu mạng mình sẽ là một cách không thích hợp để bày tỏ lòng biết ơn?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 18:1–7 cùng tìm kiếm điều Đấng Cứu Rỗi đã phán bảo dân Nê Phi phải làm để tưởng nhớ tới Ngài. (Các anh chị em có thể đề nghị học sinh đánh dấu các từ *tưởng nhớ* trong 3 Nê Phi 18:7). Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi những câu hỏi sau đây :

- Việc dự phần Tiệc Thánh giúp chúng ta như thế nào để tưởng nhớ tới sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi thay cho chúng ta?
- Theo 3 Nê Phi 18:7, dân Nê Phi tưởng nhớ tới điều gì khi họ dự phần bánh Thánh?

Cho học sinh thời gian để xem lại 3 Nê Phi 11:14–15. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Tại sao việc tưởng nhớ tới thể xác của Đấng Cứu Rỗi có thể là đặc biệt quan trọng đối với dân Nê Phi?

- Mặc dù các em không nhìn thấy những vết thương trên thân thể của Đấng Cứu Rỗi như dân Nê Phi đã được nhìn thấy nhưng tại sao vẫn là điều quan trọng để các em dự phần bánh Thánh "trong sự tưởng nhớ đến thể xác" của Đấng Cứu Rỗi? (GLGƯ 20:77).
- Các em có thể làm gì để luôn tưởng nhớ tới Đấng Cứu Rỗi?

Viết cụm từ sau đây lên trên bảng: *Khi dự phần Tiệc Thánh, chúng ta làm chứng cùng Đức Chúa Cha rằng . . .*

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 18:8–11 cùng tìm kiếm các từ hoặc cụm từ để hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng. Yêu cầu một vài học sinh giải thích điều họ đã tìm ra. (Học sinh có thể hoàn tất lời phát biểu theo cách này: **Khi dự phần Tiệc Thánh, chúng ta làm chứng cùng Đức Chúa Cha rằng chúng ta sẽ luôn luôn tưởng nhớ tới Chúa Giê Su Ky Tô.** Một câu trả lời khác có thể là như sau: **Khi dự phần Tiệc Thánh, chúng ta làm chứng cùng Đức Chúa Cha rằng chúng ta sẵn lòng làm tất cả những gì Đấng Cứu Rỗi đã truyền lệnh**).

Sử dụng một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây để giúp học sinh hiểu sâu hơn và biết ơn vai trò của Tiệc Thánh trong việc giúp chúng ta tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi:

- Một số khía cạnh của cuộc sống và giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi mà chúng ta có thể tưởng nhớ trong giáo lễ Tiệc Thánh là gì? (Câu trả lời có thể gồm có cái chết và sự hy sinh chuộc tội của Ngài, sự giáng sinh khiêm tốn của Ngài, các phép lạ và những lời giảng dạy của Ngài, mối quan tâm đầy yêu thương của Ngài đối với người khác, và sự phục tùng của Ngài đối với Cha Thiên Thượng).
- Mặc dù việc dự phần Tiệc Thánh chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, nhưng những tác dụng của việc chuẩn bị và tham gia vào giáo lễ này là vĩnh cửu. Chúng ta có thể làm gì để luôn tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi sau khi chúng ta đã dự phần Tiệc Thánh và trong thời gian còn lại trong tuần?
- Bằng cách nào lòng chân thành và sự chú ý của chúng ta để dự phần Tiệc Thánh có thể giúp chúng ta tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi trong tuần?
- Tiệc Thánh có ý nghĩa gì nếu chúng ta không tưởng nhớ đến Ngài?
- Theo 3 Nê Phi 18:7, 11, Đấng Cứu Rỗi đã hứa gì với những người dự phần Tiệc Thánh và tưởng nhớ tới Ngài? (**Khi dự phần Tiệc Thánh và luôn tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi, chúng ta sẽ có Thánh Linh của Ngài ở cùng với chúng ta**).

Yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 18:12–14, và rồi yêu cầu một học sinh khác đọc to Hê La Man 5:12. Mời các học sinh còn lại dò theo cùng suy ngẫm mối liên hệ giữa hai đoạn thánh thư này.

- Làm thế nào việc thường xuyên dự phần Tiệc Thánh có thể giúp các em đặt Chúa Giê Su Ky Tô làm nền tảng để xây dựng cuộc sống của mình trên đó?

Để giúp học sinh tưởng nhớ đến Chúa Giê Su Ky Tô nhiều hơn, hãy mời họ viết mỗi ngày trong tuần tới trong sổ tay, nhật ký ghi chép việc nghiên cứu thánh thư, hay nhật ký riêng của họ về điều họ phải làm để tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi. Khuyến khích họ xem xét việc viết ra những ý nghĩ họ đã có trong lễ Tiệc Thánh hoặc việc tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi đã ảnh hưởng như thế nào đến ý nghĩ, lời nói và việc làm của họ.

Tiếp tục theo dõi học sinh trong vài kỳ học kế tiếp bằng cách khuyến khích họ tiếp tục viết mỗi ngày. Trong tuần, các anh chị em có thể muốn cho họ một vài phút vào lúc bắt đầu lớp học để ghi lại điều họ đang làm để tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi.

3 Nê Phi 18:15–25

Chúa Giê Su dạy dân Nê Phi phải luôn luôn cầu nguyện lên Đức Chúa Cha và nhóm họp với nhau thường xuyên

Chia học sinh ra thành từng cặp. Mời mỗi cặp học sinh cùng đọc chung với nhau 3 Nê Phi 18:15–21, tìm kiếm điều Đấng Cứu Rỗi đã dạy chúng ta phải làm để chống lại cám dỗ. Khi họ đã đọc xong, hãy yêu cầu các cặp học sinh viết xuống một câu mà họ cảm thấy tóm lược được những lời dạy này về việc khắc phục cám dỗ. Yêu cầu một số cặp học sinh chia sẻ điều họ đã viết. (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau để diễn tả những phần tóm lược của họ, nhưng họ cũng nên nhận ra lẽ thật sau đây: **Nếu chúng ta chịu tỉnh thức và luôn luôn cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, thì chúng ta có thể chống lại cám dỗ của Sa Tan**).

3 Nê Phi 18:15, 20–21 là một đoạn thánh thư thông thạo. Hãy tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

- Các em nghĩ từ *tỉnh thức* có nghĩa là gì trong 3 Nê Phi 18:18? (Để được tỉnh táo, cảnh giác hoặc đề phòng về mặt thuộc linh).
- Các em nghĩ tại sao việc tỉnh thức và cầu nguyện là cần thiết để chống lại cám dỗ?

Hãy nêu lên rằng 3 18:15, 20–21 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu đoạn này một cách đặc biệt để họ sẽ có thể tìm ra đoạn đó một cách dễ dàng.

- Làm thế nào việc cầu nguyện giúp chúng ta luôn tỉnh thức và cảnh giác về các nỗ lực của Sa Tan để cám dỗ chúng ta?

Mời học sinh trả lời một trong số các câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư: (Các anh chị em có thể muốn viết các câu hỏi này lên trên bảng hoặc đọc từ từ để học sinh có thể viết xuống).

- Việc cầu nguyện đã giúp các em chống lại những cám dỗ của Sa Tan như thế nào?
- Các em có thể làm gì để cải thiện những lời cầu nguyện cá nhân của mình?
- Các em đã thấy các phước lành nào từ việc cầu nguyện với gia đình của mình?
- Các em có thể làm gì để giúp gia đình mình cầu nguyện chung với nhau một cách kiên định và đầy ý nghĩa?

Nếu thời gian cho phép, hãy cân nhắc việc yêu cầu một vài học sinh chia sẻ với lớp học về điều họ đã viết.

Yêu cầu học sinh nghĩ về một người nào đó họ muốn giúp để đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn. Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng và khuyến khích học sinh viết xuống: ***Khi phục sự người khác, chúng ta có thể giúp họ đến cùng Đấng Ky Tô.*** Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 18:22–24.

- Đấng Cứu Rỗi phán bảo chúng ta phải làm gì để giúp những người khác đến cùng Ngài? (Chúng ta không nên xua đuổi những người khác ra khỏi các buổi họp Giáo Hội của chúng ta, và chúng ta nên cầu nguyện cho họ).
- Đấng Cứu Rỗi đã phán rằng Ngài là ánh sáng mà chúng ta phải giơ cao cho thế gian thấy. Mỗi người chúng ta có thể sống cuộc sống của mình như thế nào để giơ cao ánh sáng của Đấng Cứu Rỗi?

Đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Mời học sinh lắng nghe điều Anh Cả Hales nói sẽ xảy ra khi chúng ta sống ngay chính.

"Chẳng phải là điều sẽ làm hài lòng Chúa Giê Su nếu chúng ta có thể để cho ánh sáng của chúng ta tỏa sáng để những người đi theo chúng ta cũng sẽ noi theo Đấng Cứu Rỗi sao? Có những người tìm kiếm ánh sáng đó sẽ vui vẻ đi qua phép báp têm vào con đường thẳng và hẹp dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu (xin xem 2 Nê Phi 31). Các em sẽ là ánh sáng đó để dẫn họ đến bến an toàn không?" ("That Ye May Be the Children of Light" [bài ngỏ tại buổi họp đặc biệt fireside tại trường Brigham Young University, ngày 3 tháng Mười Một năm 1996], 8, speeches.byu.edu).

- Các em có những ý nghĩ gì khi xem xét câu hỏi: "Chúa Giê Su chắc sẽ hài lòng không nếu chúng ta có thể để cho ánh sáng của mình tỏa sáng để những người đi theo chúng ta cũng sẽ noi theo Đấng Cứu Rỗi không?"

Giải thích rằng việc cầu nguyện cho người khác, mời họ tham dự các buổi họp Giáo Hội, và nêu gương giống như ĐấngKy Tô là những cách mà chúng ta có thể phục sự người khác. Mời một vài học sinh chia sẻ một kinh nghiệm trong đó họ giơ cao ánh sáng của Đấng Cứu Rỗi để giúp một người nào đó đến cùng Ngài.

3 Nê Phi 18:26–39

Đấng Cứu Rỗi dạy các môn đồ của Ngài phải kết tình thân hữu với tất cả mọi người

Tóm lược 3 Nê Phi 18:26–39 bằng cách giải thích rằng sau khi Đấng Cứu Rỗi phán bảo cùng đám đông dân chúng, Ngài quay sang mười hai môn đồ mà Ngài đã chọn và chỉ thị

cho họ về cách lãnh đạo và hướng dẫn các công việc của Giáo Hội. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 18:32, cùng tìm kiếm cách chúng ta nên phản ứng với những người đã rời xa phúc âm.

- Tại sao là điều quan trọng để chúng ta tiếp tục phục sự những người đã rời bỏ phúc âm?

Hãy cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm trong đó các anh chị em đã giúp phục sự cho một trong các con cái của Thượng Đế và giúp người đó đến cùng Đấng Ky Tô.

Thông Thạo Thánh Thư—3 Nê Phi 18:15, 20–21

Xin lưu ý: Vì bài học này dài, nên các anh chị em có thể muốn bắt đầu bài học kế tiếp với sinh hoạt thông thạo thánh thư sau đây. Hoặc sinh hoạt này có thể được sử dụng trong một bài học tương lai khi các anh chị em có nhiều thời gian hơn để xem lại các đoạn thánh thư thông thạo.

Hãy dành ra một vài phút để giúp học sinh thuộc lòng 3 Nê Phi 18:15, 20–21. Viết tất cả ba câu lên trên bảng, và yêu cầu học sinh tập nói to ba câu đó. Sau khi học sinh đã đọc tất cả các câu một vài lần, bắt đầu xóa các phần khác nhau của các câu trong khi học sinh tiếp tục đọc thuộc lòng cả đoạn văn. Lặp lại tiến trình này cho đến khi tất cả những chữ đã được xóa hết.

BÀI HỌC 128

3 Nê Phi 19

Lời Giới Thiệu

Sau khi Đấng Cứu Rỗi hoàn tất chuyến viếng thăm đầu tiên của Ngài với dân Nê Phi, tin tức về chuyến viếng thăm của Ngài đã được loan truyền trong dân chúng suốt đêm đó. (Các sự kiện được ghi lại trong 3 Nê Phi 11–18 đều diễn ra trong một ngày). Suốt đêm đó, dân chúng làm việc "hết mình . . . để sáng mai họ có thể đến nơi" mà Đấng Cứu Rỗi sẽ hiện đến một lần nữa (3 Nê Phi 19: 3). Vào buổi sáng, mười hai môn đồ đã dạy dân chúng và cầu nguyện với họ. Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến và truyền lệnh cho mọi người phải cầu nguyện, trong khi Ngài cầu nguyện lên Đức Chúa Cha thay cho họ. Nhờ vào đức tin của họ, mười hai môn đồ đã được thanh tẩy. Chúa Giê Su cầu nguyện rằng các môn đồ và tất cả những người đã tin nơi những lời của họ có thể trở nên hiệp một với Ngài và Cha Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 19:1–14

Mười hai môn đồ phục sự dân chúng theo như Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh

Mời học sinh tưởng tượng ra điều họ có thể làm hoặc điều họ có thể cảm thấy nếu họ biết rằng ngày mai Chúa Giê Su Ky Tô sẽ đến đền thờ (hoặc trung tâm giáo khu, hoặc trung tâm thành phố, hay một số địa điểm khác mà sẽ đòi hỏi một số nỗ lực về phần của học sinh để đi đến đó).

- Các em sẽ đến nơi đó bằng cách nào?
- Các em sẽ muốn đi với ai?
- Các em sẽ làm gì để chuẩn bị cho kinh nghiệm này?

Nhắc nhở học sinh rằng gần lúc kết thúc chuyến viếng thăm của Đấng Cứu Rỗi với dân Nê Phi vào ngày đầu tiên, Ngài khuyến khích dân chúng đi về nhà của họ và suy ngẫm cùng cầu nguyện về những lời dạy của Ngài để chuẩn bị cho chuyến viếng thăm của Ngài vào ngày hôm sau (xin xem 3 Nê Phi 17:3). Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 19:1–3, cùng tìm kiếm phản ứng của dân Nê Phi đối với lời hứa của Đấng Cứu Rỗi rằng Ngài sẽ trở lại vào ngày hôm sau. Sau khi học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy, hãy tóm lược 3 Nê Phi 19:4–8 bằng cách giải thích rằng sau khi đám đông dân chúng quy tụ lại vào ngày hôm sau, mười hai môn đồ chia dân chúng ra thành mười hai nhóm và bắt đầu giảng dạy cho họ. Sau khi chỉ thị cho đám đông dân chúng quỳ xuống cầu nguyện, mười hai môn đồ cũng đã cầu nguyện và sau đó dạy dân chúng cùng các lẽ thật mà Đấng Cứu Rỗi đã giảng dạy ngày hôm trước. Sau đó, các môn đồ quỳ xuống cầu nguyện một lần nữa.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 19:8–9. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà các môn đồ đã cầu nguyện.

- Các môn đồ đã mong muốn nhất điều gì?
- Mười hai môn đồ sẽ điều khiển các công việc của Giáo Hội giữa dân Nê Phi sau khi Đấng Cứu Rỗi rời đi. Các em nghĩ tại sao họ cần Đức Thánh Linh trong giáo vụ của họ?
- Trong lời cầu nguyện các em dâng lên, một vài điều mà các em mong muốn nhất là gì?
- Các em có cầu nguyện để có được Đức Thánh Linh không? Tại sao có hoặc tại sao không?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 19:10–12. Sau khi em ấy đã đọc xong, hãy giải thích rằng phép báp têm thứ hai này là một trường hợp đặc biệt. Mặc dù dân Nê Phi đã được báp têm trước đó vì sự xá miễn tội lỗi và được xứng đáng ở nơi hiện diện của Chúa Giê Su Ky Tô, nhưng Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh cho họ phải được báp têm một lần nữa vì Ngài đã tổ chức Giáo Hội một lần nữa.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 19:13–14. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các phước lành mà các môn đồ đã nhận được để đáp ứng những ước muốn của họ. Để giúp

gia tăng ước muốn của học sinh về ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống của họ, hãy làm sinh hoạt sau đây:

Chia học sinh ra thành từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp học sinh lập ra một bản liệt kê trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc nghiên cứu thánh thư về điều mà Đức Thánh Linh làm cho những người sống xứng đáng. Kế đến, hãy mời học sinh so sánh bản liệt kê của họ với lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. (Trước khi lớp học bắt đầu, hãy sao chép lời phát biểu đó hoặc viết lên trên bảng). Yêu cầu học sinh thêm vào bản liệt kê bất cứ ý nghĩ mới nào họ tìm thấy khi họ đọc lời phát biểu đó.

"Đức Thánh Linh . . . là nguồn gốc của chứng ngôn chúng ta về Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử. . . .

"Chúng ta cần Đức Thánh Linh làm người bạn đồng hành luôn luôn bên cạnh để giúp chúng ta chọn lựa tốt hơn trong những quyết định đến với chúng ta hằng ngày. . . . Sự đồng hành với Thánh Linh sẽ cho họ [giới trẻ của chúng ta] sức mạnh để chống lại điều xấu xa và, khi cần, hối cải và trở về con đường chật và hẹp. . . . Tất cả chúng ta đều cần được củng cố qua Đức Thánh Linh. . . . Việc có được ân tứ Đức Thánh Linh giúp những người trong gia đình lựa chọn khôn ngoan—những sự lựa chọn mà sẽ giúp họ trở về với gia đình họ cùng Cha Thiên Thượng của họ và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, để được sống với hai Ngài mãi mãi" ("Giao Ước Báp Têm: Ở trong Vương Quốc và thuộc về Vương Quốc," *Liahona*, tháng Giêng năm 2001, 6).

- Trong những phương diện nào các phước lành trên bản liệt kê của họ sẽ hữu ích cho giới trẻ trong Giáo Hội?

Mời học sinh xem lại bản liệt kê các phước lành mà họ đã viết và cân nhắc điều chúng ta cần phải làm gì để được hưởng các phước lành này. Yêu cầu họ đọc thầm 3 Nê Phi 19:9, 13 cùng tìm kiếm một nguyên tắc về việc nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Yêu cầu học sinh viết xuống nguyên tắc mà họ nhận ra. Yêu cầu một vài em chia sẻ điều họ đã viết ra. (Học sinh có thể chia sẻ một điều gì đó như sau: **Những ước muốn ngay chính và lời cầu nguyện của chúng ta có thể hội đủ điều kiện cho chúng ta để được đầy dẫy Đức Thánh Linh.**)

- Khi nào những ước muốn và lời cầu nguyện ngay chính của các em đã giúp các em cảm nhận được ảnh hưởng của Thánh Linh?

Viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng. Mời học sinh viết xuống một phần lời phát biểu này và sau đó hoàn tất bằng chính lời riêng của họ.

Tôi sẽ cho Cha Thiên Thượng thấy ước muốn của tôi có được sự đồng hành của Đức Thánh Linh bằng cách . . .

3 Nê Phi 19:15–36

Đấng Cứu Rỗi hiện đến và cầu nguyện cho dân chúng được thanh tẩy qua đức tin của họ

Yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 19:15–16. Nêu ra rằng trong khi dân chúng quỳ xuống, họ đã chứng kiến Chúa Giê Su Ky Tô dâng lên ba lời cầu nguyện đặc biệt cho các môn đồ của Ngài và cho dân chúng. (Giải thích rằng về sau trong bài học này lớp học sẽ nghiên cứu lời cầu nguyện thứ ba của Đấng Cứu Rỗi).

Viết những đoạn tham khảo thánh thư sau đây và các câu hỏi ở trên bảng trước khi lớp học (hoặc chuẩn bị các đoạn tham khảo thánh thư và các câu hỏi này trên một tờ giấy phát tay cho mỗi học sinh):

3 Nê Phi 19:17–18, 24–26, 30

3 Nê Phi 19:19–23

3 Nê Phi 19:27–29

Các em có thể biết được điều gì về việc cầu nguyện từ đoạn này?

Các em có thể áp dụng như thế nào điều các em đã học được trong những câu này đối với những lời cầu nguyện cá nhân của các em?

Chia lớp học ra thành các nhóm gồm có ba học sinh mỗi nhóm. (Nếu lớp học của các anh chị em ít người, thì các anh chị em có thể cần phải chia lớp học ra thành các nhóm nhỏ

hơn). Chỉ định một học sinh trong mỗi nhóm đọc một trong những đoạn thánh thư được viết ở trên bảng. Cho học sinh biết rằng họ đều nên sẵn sàng để trả lời trong nhóm của họ cho các câu hỏi ở trên bảng.

Sau khi có đủ thời gian rồi, hãy yêu cầu học sinh chia sẻ câu trả lời của họ cho các câu hỏi với những người khác trong nhóm của họ. Hãy sẵn sàng để trả lời nếu học sinh hỏi tại sao các môn đồ đã cầu khẩn Đấng Cứu Rỗi (xin xem 3 Nê Phi 19:18). Hãy nêu ra rằng trong trường hợp độc nhất vô nhị này, các môn đồ cầu khẩn Chúa Giê Su Ky Tô vì Ngài đang đích thân ở cùng với họ với tư cách là người đại diện của Đức Chúa Cha (xem 3 Nê Phi 19:22).

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 19:31–34. Yêu cầu lớp học dò theo và xem xét tại sao lời cầu nguyện của Đấng Cứu Rỗi ảnh hưởng đến dân chúng một cách sâu xa như vậy. Mời một vài học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. Trong khi học sinh có thể học hỏi nhiều lẽ thật lẫn nhau khi họ chia sẻ, sinh hoạt sau đây sẽ nhấn mạnh đến hai nguyên tắc mà họ có thể khám phá ra trong việc nghiên cứu của họ.

Viết câu sau đây lên trên bảng: *Khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, . . .*

Yêu cầu học sinh yên lặng xem lại 3 Nê Phi 19:28, cùng tìm kiếm các cách để hoàn tất lời phát biểu được viết ở trên bảng. (Mời học sinh viết xuống những câu trả lời của họ. Sau đây là một cách để học sinh có thể hoàn tất lời phát biểu: **Khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được thanh tẩy**).

- Thanh tẩy có nghĩa là gì? Việc thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô giúp chúng ta được trong sạch như thế nào?
- Trong những phương diện nào các môn đồ thực hành đức tin trong các sự kiện được ghi lại trong 3 Nê Phi 19?

Để giúp học sinh hiểu rằng chúng ta được Đức Thánh Linh thanh tẩy, nhắc nhở họ rằng các môn đồ đã nhận được Đức Thánh Linh và được "dẫy đầy . . . lửa" (3 Nê Phi 19:13). Giải thích rằng cụm từ "dẫy đầy . . . lửa" là biểu tượng, ám chỉ đến phước lành của việc được thanh tẩy qua ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.

Yêu cầu học sinh thầm đọc lại 3 Nê Phi 19:23, 29 cùng tìm kiếm một phước lành khác mà đến với những người có Thánh Linh của Chúa ở cùng họ. (Sau khi học sinh đọc, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu trong cả hai câu đó cụm từ "để chúng ta trở thành một").

- Chúa Giê Su Ky Tô và Đức Chúa Cha trở thành một như thế nào? (Hai Ngài là riêng biệt, hai Đấng hữu hình, nhưng là một trong mục đích và giáo lý. Hai Ngài hoàn toàn đoàn kết, mang lại kế hoạch cứu rỗi thiêng liêng của Cha Thiên Thượng).
- Việc trở thành một với Thượng Đế Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử có nghĩa gì đối với chúng ta?
- Chúng ta học được từ 3 Nê Phi 19:23, 29 về cách chúng ta có thể trở thành một với hai Ngài? **Qua đức tin, chúng ta có thể được thanh tẩy và trở thành một với Chúa Giê Su Ky Tô, như là Ngài trở thành một với Đức Chúa Cha**).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Yêu cầu lớp học lắng nghe về cách chúng ta có thể trở thành một với Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử:

"Chúa Giê Su đã đạt được tình đoàn kết trọn vẹn với Đức Chúa Cha bằng cách chịu phục tùng, cả thể xác lẫn linh hồn, theo ý muốn của Đức Chúa Cha. Giáo vụ của Ngài luôn được tập trung vào một cách rõ ràng bởi vì không có những ý tưởng hay ước muốn mà không hòa hợp với Đức Chúa Cha để làm xao lãng mục đích của Ngài. Khi nhắc đến Cha Ngài, Chúa Giê Su phán: 'ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài' (Giăng 8:29). . . .

"Chắc chắn là chúng ta sẽ không hiệp một với Thượng Đế và Đấng Ky Tô cho đến khi nào chúng ta làm ý muốn và mối quan tâm của hai Ngài thành ước muốn lớn lao nhất của chúng ta. Sự tuân phục như thế không phải đạt được trong một ngày mà phải qua Đức Thánh Linh, Chúa sẽ giảng dạy chúng ta nếu chúng ta sẵn lòng cho đến khi, đến kỳ định, để có thể nói một cách chính xác rằng Ngài ở trong chúng ta cũng như Đức Chúa Cha ở trong Ngài" ("Để Họ Cũng Hiệp Làm Một Như Chúng Ta Vậy," *Ensign*, tháng Mười Một năm 2002, 72, 73).

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 19:35–36 và suy ngẫm về sức mạnh của lời cầu nguyện của họ. Hứa với học sinh rằng chúng ta cũng có thể có những kinh nghiệm thuộc linh lớn lao hơn và phát triển để trở thành một với Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử nếu chúng ta gia tăng đức tin của mình và tha thiết cầu nguyện để có được sự đồng hành của Thánh Linh.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 19:18, 22. "Họ cầu nguyện Chúa Giê Su"

Từ thánh thư và những lời dạy của các vị tiên tri ngày sau, chúng ta biết được rằng chúng ta phải thờ phượng Thượng Đế Đức Chúa Cha và chỉ cầu nguyện lên Ngài mà thôi. Chúng ta không nên cầu nguyện lên Chúa Giê Su Ky Tô. Ví dụ, Đấng Cứu Rỗi dạy dân Nê Phi: "Các ngươi phải luôn luôn cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha trong danh ta" (3 Nê Phi 18:19). Tuy nhiên, không bao lâu sau khi Đấng Cứu Rỗi đã dạy điều này, thì các môn đồ Nê Phi của Ngài đã cầu nguyện trực tiếp với Ngài (xin xem 3 Nê Phi 19:18). Họ đã làm như vậy, Ngài phán, vì Ngài đã ở với họ (xin xem 3 Nê Phi 19:22). Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích rằng đây là một ngoại lệ—một tình huống độc nhất vô nhị:

"Có một lý do đặc biệt tại sao điều này đã được thực hiện trong trường hợp này và chỉ một lần. Chúa Giê Su đã dạy họ cầu nguyện trong danh của Ngài lên Đức Chúa Cha, là điều họ đã làm đầu tiên. . . . Chúa Giê Su hiện diện trước họ với tư cách là biểu tượng của Đức Chúa Cha. Việc nhìn thấy Ngài như thể họ đã thấy Đức Chúa Cha; việc cầu nguyện Ngài, thể như họ đã cầu nguyện lên Đức Chúa Cha. Đó là một tình huống đặc biệt và độc nhất vô nhị" (*The Promised Messiah* [1978], 560, 561).

BÀI HỌC 129

3 Nê Phi 20

Lời Giới Thiệu

Vào ngày thứ hai của giáo vụ của Ngài ở giữa dân Nê Phi, Chúa Giê Su Ky Tô một lần nữa thực hiện Tiệc Thánh cho dân chúng. Ngài làm chứng rằng các giao ước và những lời hứa của Đức Chúa Cha sẽ được làm tròn trong những ngày sau cùng. Y Sơ Ra Ên sẽ được quy tụ, và tất cả các dân tộc của thế gian sẽ được phước.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 20:1–9

Đấng Cứu Rỗi thực hiện Tiệc Thánh cho dân chúng một lần nữa

Để bắt đầu bài học, hãy giải thích rằng các anh chị em muốn các thiếu niên và các thiếu nữ trong lớp học trả lời các câu hỏi riêng biệt. Mời một vài thiếu niên nắm giữ Chức Tư Tế A Rôn nói cho lớp học biết về trách nhiệm của mình về việc chuẩn bị, ban phước, hoặc chuyền Tiệc Thánh. Giúp họ chia sẻ những cảm nghĩ của họ về việc thực hiện các bổn phận này bằng cách hỏi họ những câu hỏi sau đây:

- Việc giúp thực hiện Tiệc Thánh có ý nghĩa gì đối với các em?
- Bằng cách nào các em cho Chúa thấy rằng các em hiểu được tính chất thiêng liêng của giáo lễ này?

Hãy giúp một vài thiếu nữ chia sẻ những cảm nghĩ của họ về tính thiêng liêng của Tiệc Thánh bằng cách hỏi họ những câu hỏi sau đây:

- Các em cảm thấy như thế nào khi nhìn thấy các thiếu niên xứng đáng đang thực hiện Tiệc Thánh?
- Các em làm gì trong khi thực hiện Tiệc Thánh mà cho thấy rằng các em hiểu được tính chất thiêng liêng của giáo lễ này?

Giải thích rằng trong ngày thứ hai của giáo vụ của Ngài ở giữa dân Nê Phi, Đấng Cứu Rỗi và các môn đồ của Ngài đã thực hiện Tiệc Thánh cho dân chúng lần thứ hai. Mời học sinh thầm đọc 3 Nê Phi 20:1. Hãy nêu ra câu sau đây: "Ngài bảo họ chớ nên ngừng cầu nguyện trong lòng."

- "Chớ ngừng cầu nguyện" trong lòng mình có nghĩa là gì đối với các em?

Yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:3–5.

- Các em nghĩ việc cầu nguyện trong lòng của mình có thể ảnh hưởng như thế nào đến kinh nghiệm dự phần Tiệc Thánh hàng tuần của các em?
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để tiếp tục tập trung vào Đấng Cứu Rỗi khi chúng ta dự phần Tiệc Thánh?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:8. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm điều mà bánh và rượu tượng trưng. (Có thể là điều hữu ích để giải thích rằng thực hành hiện nay của Giáo Hội là sử dụng nước thay vì rượu. [Xin xem GLGƯ 27:2.])

- Bánh và nước Tiệc Thánh tượng trưng cho điều gì? (Thể xác và máu của Đấng Cứu Rỗi).

Các em có thể muốn đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả James E. Talmage thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa tượng trưng về lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi để ăn thịt Ngài và uống huyết Ngài:

"*Việc ăn thịt và uống máu của Đấng Ky Tô là đã và đang tin tưởng cùng chấp nhận Ngài là Vị Nam Tử thật sự của Thượng Đế và Đấng Cứu Rỗi của thế gian, và tuân theo các lệnh truyền của Ngài.* Chỉ qua những phương tiện này Thánh Linh của Thượng Đế mới có thể trở thành một phần vĩnh cửu của từng người, thậm chí còn là chất liệu của thực phẩm mà người ấy ăn được đồng hóa với các mô trong cơ thể của người ấy" (*Jesus the Christ*, xuất bản lần thứ ba [1916], 342; những chữ nghiêng được thêm vào).

- Việc dự phần bánh và nước tượng trưng cho điều gì?
- Theo 3 Nê Phi 20:8, Chúa Giê Su Ky Tô đã hứa gì với những người dự phần Tiệc Thánh? (Tâm hồn của họ sẽ được no đủ).

Để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của tâm hồn họ được no đủ, hãy yêu cầu họ suy nghĩ về số lượng bánh và nước mà họ thường ăn và uống khi dự phần Tiệc Thánh. Rồi sau đó hỏi:

- Nếu đang đói và khát, thì các em sẽ được no đủ bởi những số lượng này không?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:9, và hỏi lớp học:

- Một nguyên tắc mà chúng ta có thể học được từ những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 20:8–9là gì? (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu xứng đáng dự phần Tiệc Thánh, thì chúng ta có thể được đầy dẫy Đức Thánh Linh**).

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe cách chúng ta có thể được phước khi chúng ta được đầy dẫy Thánh Linh:

"Chúng ta hãy làm cho bản thân mình hội đủ điều kiện đối với lời hứa của Đấng Cứu Rỗi mà qua việc dự phần Tiệc Thánh, chúng ta sẽ 'được no đủ' (3 Nê Phi 20:8; xin xem thêm 3 Nê Phi 18:9), câu này có nghĩa là chúng ta sẽ được 'dẫy đầy Thánh Linh' (3 Nê Phi 20:9). Thánh Linh đó—Đức Thánh Linh—là Đấng an ủi của chúng ta, Đấng định hướng của chúng ta, Đấng giao tiếp của chúng ta, Đấng thông dịch của chúng ta, Đấng làm chứng của chúng ta, và Đấng thanh tẩy của chúng ta—Đấng hướng dẫn và Đấng thánh hoá hữu hiệu cho cuộc hành trình trên trần thế của chúng ta hướng tới cuộc sống vĩnh cửu.

". . . Từ hành động dường như nhỏ nhặt của việc tái lập các giao ước báp têm của chúng ta một cách có ý thức và nghiêm túc mang đến một sự đổi mới của các phước lành của phép báp têm bằng nước và bằng Thánh Linh, để chúng ta có thể luôn được Thánh Linh của Ngài ở cùng. Theo cách này, tất cả chúng ta sẽ được hướng dẫn, và theo cách này tất cả chúng ta đều có thể được thanh tẩy" ("Always Have His Spirit," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1996, 61).

- Một số cách nào chúng ta có thể được ban phước khi được đầy dẫy Thánh Linh?
- Khi nào việc dự phần Tiệc Thánh đã giúp các em được đầy dẫy Đức Thánh Linh?

Làm chứng về các phước lành các em đã nhận được từ việc dự phần Tiệc Thánh và được đầy dẫy Thánh Linh. Khẳng định rằng việc cầu nguyện trong lòng của chúng ta là một cách mà chúng ta có thể chuẩn bị để dự phần Tiệc Thánh và được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Khuyến khích học sinh dành thời gian để cầu nguyện trước khi dự phần Tiệc Thánh.

3 Nê Phi 20:10–46

Đấng Cứu Rỗi dạy dân Nê Phi về các giao ước mà sẽ được làm tròn trong những ngày sau cùng

Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một phần mô tả vắn tắt về các đức tính quan trọng nhất của họ. Sau khi họ đã làm xong, hãy mời họ nhìn vào các loại đức tính họ đã tập trung vào. Các đức tính đó có phải là các đặc tính của cơ thể không? Các đặc điểm cá nhân? Các đức tính thuộc linh? (Nếu có thời giờ, các anh chị em có thể mời một vài học sinh đọc điều họ đã viết). Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, và yêu cầu lớp học lắng nghe ông nói điều gì nên là điều định rõ nguồn gốc của một người:

"Các anh em có thể thích nghe nhạc, thể thao hoặc giỏi về máy móc, và một ngày nào đó các anh em có thể làm kinh doanh hoặc có một nghề nghiệp hay làm nghệ thuật. Cho dù các sinh hoạt và nghề nghiệp như vậy có thể quan trọng đến đâu chăng nữa, thì chúng cũng không định rõ chúng ta là ai. Đầu tiên và trước hết, chúng ta là những linh thể. Chúng ta là [con cái] của Thượng Đế và là dòng dõi của Áp Ra Ham" ("Trở Thành một Người Truyền Giáo," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, 47).

- Anh Cả Bednar xác định chúng ta là ai bằng cách nào? Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để chúng ta thấy bản thân mình "đầu tiên và trước hết" là các linh thể và là con cái của Thượng Đế?

Hãy nêu ra rằng ngoài việc nói rằng chúng ta là con cái của Thượng Đế, Anh Cả Bednar còn nói rằng chúng ta là dòng dõi của Áp Ra Ham. Giải thích rằng cụm từ "dòng dõi của Áp Ra Ham" có thể ám chỉ những người là con cháu thật sự của Áp Ra Ham. Cụm từ này cũng có thể ám chỉ những người, bằng cách chấp nhận và tuân theo các luật pháp và các giáo lễ của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, nhận được phúc âm trọn vẹn, các phước lành của chức tư tế, và cùng những lời hứa và các giao ước mà Thượng Đế đã lập với Áp Ra Ham.

Cho học sinh biết rằng trong phần còn lại của 3 Nê Phi 20, họ sẽ học những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi cho dân Nê Phi về các giao ước và những lời hứa đã lập với Áp Ra Ham và con cháu ông (gia tộc của Y Sơ Ra Ên). Ngài phán rằng họ có thể học về các giao ước này bằng cách nghiên cứu những lời của Ê Sai. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:11–12. Yêu cầu lớp học dò theo cùng, tìm kiếm những điều Đấng Cứu Rỗi đã phán sẽ xảy ra khi những lời của Ê Sai đã được ứng nghiệm. Sau khi học sinh báo cáo những điều họ đã tìm thấy, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng những lời của Ê Sai sẽ được ứng nghiệm trong những ngày sau cùng.

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:13, và yêu cầu học sinh nhận ra cách Cha Thiên Thượng sẽ làm tròn các giao ước của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng như thế nào. Yêu cầu học sinh tóm lược các lẽ thật họ đã học được từ 3 Nê Phi 20:11–13. (Những câu trả lời của học sinh có thể khác nhau, nhưng họ cần phải nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúa sẽ làm tròn giao ước của Ngài để quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng.** Hãy cân nhắc việc viết lẽ thật này lên trên bảng).

- Theo 3 Nê Phi 20:13, những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên sẽ đạt được sự hiểu biết nào như là một phần thiết yếu của cuộc quy tụ này? (Họ sẽ đạt được "sự hiểu biết Chúa, Thượng Đế của họ, là Đấng đã cứu chuộc họ.")

Để giúp học sinh thấy được việc tiến đến một sự hiểu biết về Chúa Giê Su Ky Tô là một phần thiết yếu của sự quy tụ Y Sơ Ra Ên, hãy yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Mời học sinh lắng nghe xem sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên bao gồm điều gì.

"Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên gồm có việc tin tưởng và chấp nhận cùng sống phù hợp với tất cả những gì Chúa đã có lần ban cho dân chọn lọc thời xưa của Ngài. Điều này gồm có việc có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, chịu phép báp têm và tiếp nhận ân tứ của Đức Thánh Linh, và tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế. Điều này gồm có việc tin tưởng phúc âm, gia nhập Giáo Hội và vào vương quốc. Điều này gồm có việc tiếp nhận thánh chức tư tế, được làm lễ thiên ân trong những nơi thánh thiện với quyền năng từ trên cao, và nhận được tất cả các phước lành của Áp Ra Ham, Y Sác và Gia Cốp, qua giáo lễ của hôn nhân thượng thiên. Và điều này cũng có thể gồm có việc quy tụ vào một nơi hoặc xứ thờ phượng đã được chỉ định" (*A New Witness for the Articles of Faith* [1985], 515).

- Việc tin tưởng và noi theo Chúa Giê Su Ky Tô là một phần thiết yếu của việc quy tụ Y Sơ Ra Ên như thế nào?

Tóm lược 3 Nê Phi 20:14–22. Giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã dạy cho dân Nê Phi rằng là một phần của sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên, và trong việc làm tròn giao ước của Chúa với Áp Ra Ham, Cha Thiên Thượng đã ban cho con cháu của Lê Hi vùng đất nơi họ cư ngụ như là một sự thừa hưởng. Ngài cũng giải thích một cách khác mà dân Nê Phi được ban phước với tư cách là con cái của giao ước. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 20:23–24 cùng tìm kiếm người mà Môi Se đã tiên tri sẽ ban phước cho gia tộc Y Sơ Ra Ên. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy mời họ đọc thầm 3 Nê Phi 20:25–26. Yêu cầu họ nhận ra cách con cháu của Lê Hi đã được ban phước nhờ vào giao ước của Chúa đã lập với Áp Ra Ham. Khi học sinh báo cáo những điều họ đã tìm thấy, hãy nhấn mạnh rằng Cha Thiên Thượng đã gửi Chúa Giê Su Ky Tô đến thăm các con cháu của Lê Hi và giải cứu họ khỏi tội lỗi "vì [họ] là con cái của giao ước."

- Chúng ta được ban phước như thế nào bởi các giao ước mà chúng ta lập với Cha Thiên Thượng?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:27 và yêu cầu lớp học định ra một trách nhiệm mà đi kèm với các giao ước chúng ta lập với Chúa.

- Một khi chúng ta đã lập các giao ước với Chúa, thì trách nhiệm của chúng ta đối với những người khác trên khắp thế gian là gì? (Học sinh nên nhận ra lẽ thật sau đây: **Là dòng dõi của Áp Ra Ham, chúng ta có trách nhiệm đối với giao ước để ban phước cho tất cả mọi người trên thế gian.** Hãy cân nhắc việc viết lẽ thật này lên trên bảng).
- Các em nghĩ làm thế nào chúng ta có thể là một phước lành cho tất cả mọi người trên thế gian? (Nếu các anh chị em đã viết câu giáo lý đó lên trên bảng, thì hãy thêm vào đó những lời này " **bằng cách chia sẻ phúc âm với họ.**")

Tóm lược 3 Nê Phi 20:29–46 bằng cách giải thích vắn tắt rằng ngoài việc giảng dạy cho dân Nê Phi về các phước lành và trách nhiệm của họ với tư cách là con cái của giao ước, Đấng Cứu Rỗi đã khẳng định rằng đất thừa hưởng của dân Do Thái sẽ là Giê Ru Sa Lem. Ngài trích dẫn những lời tiên tri của Ê Sai đã biết trước về thời kỳ mà dân Do Thái sẽ được phục hồi lại đất thừa hưởng của mình sau khi họ tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và cầu nguyện lên Đức Chúa Cha trong danh của Ngài.

Để kết thúc, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 20:46. Mời học sinh dò theo và nhận ra một cách họ có thể ban phước cho cuộc sống của một người khác với phúc âm trong tuần tới. Hoạch định để theo dõi với học sinh trong một lớp học tương lai để cho họ có một cơ hội báo cáo về những kinh nghiệm của họ. Làm chứng về tầm quan trọng của việc làm tròn trách nhiệm của chúng ta để giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên.

BÀI HỌC 130

3 Nê Phi 21–22

Lời Giới Thiệu

Khi Chúa Giê Su Ky Tô tiếp tục giảng dạy cho dân Nê Phi, Ngài đã giải thích rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn trong những ngày sau cùng sẽ là một dấu hiệu cho thấy Ngài đã bắt đầu quy tụ Y Sơ Ra Ên và làm tròn giao ước của Ngài với dân Ngài. Khi nhấn mạnh tình yêu thương bao la của Ngài dành cho dân giao ước của Ngài, Đấng Cứu Rỗi trích dẫn những lời tiên tri của Ê Sai về sự phục hồi của dân giao ước.

Giảng dạy bằng Thánh Linh

Hãy cầu nguyện để có được sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh khi các anh chị em chuẩn bị và trong khi giảng dạy.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 21:1–11

Chúa Giê Su Ky Tô dạy rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn sẽ là một dấu hiệu về sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy vẽ những dấu hiệu sau đây lên trên bảng (hoặc sử dụng các dấu hiệu phổ biến khác nơi các anh chị em sinh sống).

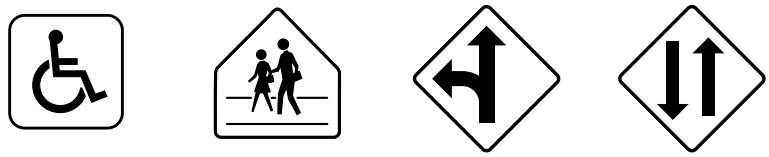

Yêu cầu học sinh nhận ra mỗi bảng hiệu có ý nghĩa gì. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Những cái bảng hiệu này dùng để làm gì? (Để chuẩn bị, cảnh báo và hướng dẫn chúng ta).
- Tại sao điều quan trọng là một bảng hiệu phải được dựng lên đúng cách và lời thông báo trên bảng hiệu đó dễ hiểu?

Nhắc nhở học sinh rằng thánh thư thường nói về những điềm triệu (dấu hiệu) mà chuẩn bị, cảnh báo và hướng dẫn chúng ta về việc làm tròn kế hoạch của Cha Thiên Thượng. Mời học sinh xem qua 3 Nê Phi 21:1–2, 7, cùng tìm kiếm từ *điềm triệu*. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu từ đó bất cứ chỗ nào thấy có từ đó trong câu. Sau đó yêu cầu họ thầm đọc kỹ câu 1.

- Tại sao Chúa phán Ngài sẽ ban cho điềm triệu đặc biệt này? (Để dân chúng sẽ biết rằng Ngài đang quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên).

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 21:1–7 và yêu cầu họ lưu ý đến các cụm từ "những điều này" và "những công việc này" và xem xét các cụm từ đó đề cập đến điều gì.

- Khi ngỏ lời với dân Nê Phi, Đấng Cứu Rỗi đã phán về "những điều này là những điều mà ta đã rao truyền cho các ngươi" (3 Nê Phi 21:2). Những lời nói của Ngài với dân Nê Phi được ghi lại ở đâu? (Trong Sách Mặc Môn).
- Theo những câu này, một điềm triệu mà Thượng Đế đang làm tròn các giao ước của Ngài trong những ngày sau là gì? (Giúp học sinh nhận ra lẽ thật sau đây [viết lẽ thật đó lên trên bảng]: ***Sự ra đời của Sách Mặc Môn là một điềm triệu cho thấy Thượng Đế đang làm tròn giao ước của Ngài để quy tụ Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau***).

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe những cách mà Sách Mặc Môn giúp dân chúng quy tụ lại cho công việc của Chúa.

"Sách Mặc Môn là chính yếu cho công việc này. Sách tuyên bố giáo lý về sự quy tụ. Sách giúp cho người ta học hỏi về Chúa Giê Su Ky Tô, tin phúc âm của Ngài, và gia nhập Giáo Hội của Ngài. Thật vậy, nếu không có Sách Mặc Môn thì sự quy tụ dân Y Sơ Ra Ên đã được hứa sẽ không xảy ra" ("Sự Quy Tụ Dân Y Sơ Ra Ên Đã Bị Phân Tán," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2006, 80).

- Sách Mặc Môn đã giúp các em trong những cách thức này vào lúc nào? Các em đã thấy Sách Mặc Môn giúp đỡ người khác trong những cách thức này vào lúc nào?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 21:9 và yêu cầu lớp học lưu ý cụm từ "một công việc vĩ đại và kỳ diệu." Hãy nêu ra rằng cụm từ này ám chỉ Sự Phục Hồi của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô mà gồm có sự ra đời của Sách Mặc Môn.

- Một công việc vĩ đại và kỳ diệu về Sự Phục Hồi của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là gì?

Hãy nêu ra rằng 3 Nê Phi 21:9 nói về "một người." Mời học sinh xem xét người này có thể là ai. Sau đó trưng bày một tấm hình Joseph Smith (có lẽ là hình Anh Joseph hoặc hình Khải Tượng Thứ Nhất [*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* (2009), số 87 hoặc số 90]). Nói cho học sinh biết rằng Anh Cả Jeffrey R . Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nhận ra người này là Joseph Smith (xin xem *Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 287–88). Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 21:10–11 cùng suy ngẫm Tiên Tri Joseph Smith phù hợp như thế nào với phần mô tả trong các câu này.

- Thượng Đế đã cho thấy qua Joseph Smith rằng "sự thông sáng của [Ngài] lớn hơn sự xảo quyệt của quỷ dữ" như thế nào?
- Theo 3 Nê Phi 21:11, điều gì sẽ xảy ra cho những người không tin vào những lời của Đấng Ky Tô được mang ra nhờ Joseph Smith? (Họ sẽ bị "khai trừ" khỏi các phước lành có được nhờ các giao ước).

3 Nê Phi 21:12–22:17

Đấng Cứu Rỗi nói về sự hủy diệt kẻ không hối cải và sự phục hồi của dân Ngài là những người sẽ hối cải và trở lại cùng Ngài

Tóm lược 3 Nê Phi 21:12–21 bằng cách giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã đưa ra một lời cảnh báo cho những người trong những ngày sau cùng sẽ không tin Ngài và hối cải. Ngài nói rằng của cải vật chất, thành phố, đồn lũy, và những thực hành tà ác của họ sẽ bị hủy diệt. Ngài cũng nói rằng họ sẽ bị khai trừ khỏi dân giao ước của Ngài.

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 21:22, 25–28 cùng tìm kiếm các phước lành và trách nhiệm mà sẽ đến với những người trong những ngày sau cùng sẽ hối cải và lắng nghe những lời của Đấng Cứu Rỗi.

Hỏi học sinh làm thế nào họ có thể tóm lược những lời dạy trong 3 Nê Phi 21:12–22, 25–28. Mời một học sinh viết câu trả lời của họ lên trên bảng. Sau đó tóm lược tất cả các câu trả lời ở trên bảng bằng cách nêu ra rằng **khi hối cải và nghe theo những lời của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta được quy tụ lại như là một phần tử của dân giao ước của Ngài.** (Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).

Vẽ một cái lều lên trên bảng hoặc trên một tấm bích chương (các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi lớp học bắt đầu). Giải thích rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã trích dẫn một lời tiên tri mà Ngài đã soi dẫn cho tiên tri Ê Sai viết từ nhiều thế kỷ trước đó. Trong lời tiên tri này, Ê Sai so sánh Giáo Hội, với các giao ước và phước lành của Giáo Hội, với một cái lều.

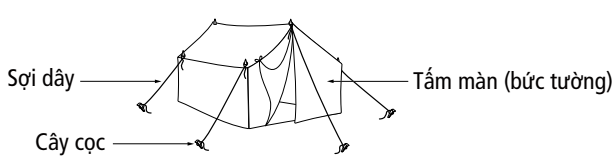

- Một số lợi thế để được ở dưới sự bao phủ của một cái lều là gì? (Các câu trả lời có thể bao gồm một cái lều cung cấp sự bảo vệ khỏi bão tố và bóng mát che ánh nắng mặt trời).
- Giáo Hội được so sánh như một cái lều như thế nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 22:2.

- Tại sao cái "lều" này cần phải được nới rộng và củng cố trong những ngày sau? (Vì nhiều người sẽ gia nhập Giáo Hội hoặc quay trở lại với các giao ước của họ với Chúa). Các em có thể làm gì để giúp nới rộng cái lều và củng cố những cái cọc? (Khuyến khích học sinh hành động theo các câu trả lời cho câu hỏi này).

Giải thích rằng cũng trong lời tiên tri này, Ê Sai đã dùng một ẩn dụ khác. Ông gọi gia tộc Y Sơ Ra Ên là một người vợ có chồng là Chúa. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 22:4–5 và yêu cầu lớp học tìm kiếm những lời an ủi cho người vợ.

- Các em thấy những lời an ủi nào trong 3 Nê Phi 22:4? (Câu trả lời có thể bao gồm "ngươi chẳng còn bị làm cho xấu hổ nữa" và "ngươi . . . sẽ không còn nhớ điều sỉ nhục [điều hổ thẹn] lúc thanh xuân.") Tại sao là điều an ủi khi biết rằng "người chồng" là "Đấng Cứu Chuộc, . . . là Đấng Thánh của Y Sơ Ra Ên"? (3 Nê Phi 22:5).
- Những câu này tương tự như thế nào với phản ứng của Đấng Cứu Rỗi đối với chúng ta khi chúng ta phạm tội?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 22:7–10 cùng tìm kiếm những lời hứa mà Đấng Cứu Rỗi lập với dân giao ước của Ngài đã trở về cùng Ngài.

- Đấng Cứu Rỗi hứa gì với những người trở về cùng Ngài?
- Chúng ta học được một số lẽ thật nào về Chúa trong các câu này? (Học sinh có thể chia sẻ một vài câu trả lời khác nhau cho câu hỏi này. Hãy chắc chắn rằng họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúa cho thấy lòng nhân từ và lòng thương xót trường cửu đối với những người trở về cùng Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng. Các anh chị em có thể cân nhắc việc đề nghị học sinh viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh 3 Nê Phi 22:7–10).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn 3 Nê Phi 22:4–10, hãy cân nhắc việc đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Mặc dù đã có lúc lạnh lùng và đôi khi không trung tín, nhưng người chồng (Đấng Ky Tô) sẽ đòi lại và chuộc lại cô dâu của mình (Y Sơ Ra Ên). Hình ảnh của Đức Giê Hô Va với tư cách là chú rể và Y Sơ Ra Ên là cô dâu là một trong số những ẩn dụ phổ biến nhất được sử dụng trong thánh thư, đã được Chúa và các vị tiên tri sử dụng để mô tả mối quan hệ giữa Thượng Đế và con cái của giao ước.

". . . Thỉnh thoảng, Đấng Ky Tô đã tức giận rất đúng đối với Y Sơ Ra Ên bất phục tùng, nhưng cơn giận đó luôn luôn ngắn ngủi và tạm thời—'một giây lát.' Lòng trắc ẩn và lòng thương xót luôn luôn trở lại và chiếm ưu thế một cách chắc chắn nhất. Núi đồi có thể biến mất. Nước đại dương có thể trở nên khô ráo. Những điều ít thích hợp nhất trên thế giới có thể xảy ra, nhưng lòng nhân từ và sự bình an của Chúa sẽ không bao giờ bị lấy đi khỏi dân giao ước của Ngài. Ngài đã có một lời thề nguyện thiêng liêng rằng Ngài sẽ vĩnh viễn không nổi giận với họ" (*Christ and the New Covenant*, 290).

- Các em đã nhìn thấy các bằng chứng nào về lòng thương xót và lòng nhân từ của Đấng Cứu Rỗi trong cuộc sống của mình? (Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu rằng họ không cần phải chia sẻ bất cứ điều gì quá cá nhân hay riêng tư).
- Việc có được một sự hiểu biết về lòng thương xót và lòng nhân từ của Đấng Cứu Rỗi có thể ảnh hưởng như nào đến lòng trung thành của chúng ta với các giao ước?

Giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi tiếp tục giảng dạy dân Nê Phi về các phước lành đang chờ đợi người ngay chính. Mời học sinh im lặng tra cứu 3 Nê Phi 22:13–17 cùng tìm kiếm một phước lành đã được hứa có ý nghĩa đặc biệt đối với họ. Hãy nêu ra rằng khi chúng ta đọc về các phước lành đã được hứa này thì chúng ta thấy rằng **dân của Chúa sẽ được thiết lập trong sự ngay chính và sẽ chiến thắng sự tà ác.**

Kết thúc với chứng ngôn của các anh chị em về các lẽ thật đã được thảo luận trong bài học này. Mời học sinh viết ba hoặc bốn câu trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một điều họ có thể làm ngày nay để hội đủ điều kiện cho các phước lành Chúa mong muốn ban cho họ.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 21:22–25. Tân Giê Ru Sa Lem

Daniel H. Ludlow đã nói rõ việc người nào sẽ xây dựng thành phố Tân Giê Ru Sa Lem:

"Tân 'Giê Ru Sa Lem' trong những ngày sau cùng sẽ được xây dựng trên lục địa châu Mỹ bởi (1) 'dân còn sót lại của Gia Cốp,' (2) dân Ngoại 'sẽ gia nhập giao ước, và được tính vào số dân còn sót lại . . . của Gia Cốp,' và (3) 'tất cả những người sẽ đến thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên.' (3 Nê Phi 21:22–25. Xin đọc thêm 3 Nê Phi 20:22; Ê The 13:1–12.)" (*A Companion to Your Study of the Book of Mormon* [1976], 281).

Bài Học Tự Học ở Nhà

3 Nê Phi 17–22 (Đơn Vị 26)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 3 Nê Phi 17–22 (đơn vị 26) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (3 Nê Phi 17)

Khi học sinh nghiên cứu lời của Chúa Giê Su Ky Tô phán cùng đám đông dân Nê Phi, họ đã học được rằng bằng cách suy ngẫm và cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, chúng ta có thể hiểu biết nhiều hơn về những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi. Đấng Cứu Rỗi đáp ứng ước muốn của dân Nê Phi là Ngài ở lại với họ lâu hơn một chút bằng cách chữa bệnh cho họ và ban phước cho các trẻ em của họ. Khi học sinh đọc về những sự kiện này, họ học được rằng Chúa Giê Su Ky Tô cảm thấy có lòng trắc ẩn lớn lao đối với chúng ta.

Ngày 2 (3 Nê Phi 18)

Đấng Cứu Rỗi thực hiện Tiệc Thánh cho đám đông dân chúng. Học sinh đã học được rằng khi chúng ta dự phần Tiệc Thánh, thì chúng ta làm chứng cùng Đức Chúa Cha rằng chúng ta sẵn lòng làm tất cả những gì Ngài đã truyền lệnh và rằng chúng ta sẽ luôn luôn tưởng nhớ tới Chúa Giê Su Ky Tô. Họ cũng đã học rằng khi chúng ta dự phần Tiệc Thánh và luôn luôn tưởng nhớ tới Đấng Cứu Rỗi, thì chúng ta sẽ có được Thánh Linh của Ngài ở cùng. Những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về sự cầu nguyện đã giúp học sinh hiểu rằng nếu chúng ta tỉnh thức và luôn luôn cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, chúng ta có thể cưỡng lại những cám dỗ của Sa Tan. Họ cũng đã học rằng khi chúng ta phục sự những người khác, thì chúng ta có thể giúp họ đến cùng Đấng Ky Tô.

Ngày 3 (3 Nê Phi 19)

Sau khi Đấng Cứu Rỗi rời đi vào cuối ngày đầu tiên của Ngài với dân Nê Phi, các môn đồ đã dạy cho dân chúng. Họ cầu nguyện và nhận được Đức Thánh Linh. Học sinh đã học được rằng những ước muốn ngay chính và những lời cầu nguyện của chúng ta có thể hội đủ điều kiện cho chúng ta được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Đấng Cứu Rỗi đã hiện đến lần nữa, và Ngài tạ ơn Đức Chúa Cha về việc thanh tẩy các môn đồ của Ngài. Học sinh đã học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được thanh tẩy và trở thành một với Chúa Giê Su Ky Tô, vì Ngài hiệp một với Đức Chúa Cha.

Ngày 4 (3 Nê Phi 20–22)

Chúa Giê Su Ky Tô một lần nữa thực hiện Tiệc Thánh. Học sinh đã học được rằng nếu chúng ta xứng đáng dự phần Tiệc Thánh, thì chúng ta có thể được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Sau đó Đấng Cứu Rỗi đã dạy cho dân Nê Phi rằng Đức Chúa Cha sẽ làm tròn giao ước của Ngài để quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng. Học sinh cũng đã học được rằng là dòng dõi của Áp Ra Ham, chúng ta có trách nhiệm đối với giao ước để ban phước cho tất cả mọi người trên thế gian bằng cách chia sẻ phúc âm với họ.

Lời Giới Thiệu

Bài học này có thể giúp học sinh hiểu được lòng dịu dàng và thương xót mà Đấng Cứu Rỗi cảm nhận đối với dân Ngài. Ngoài ra, khi học sinh xem lại lời khuyên dạy của Chúa phải cầu nguyện, họ có thể cân nhắc những cách để làm cho những lời cầu nguyện riêng cá nhân và chung gia đình của họ có ý nghĩa hơn.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 17

Đấng Cứu Rỗi chữa lành người bệnh, cầu nguyện lên Đức Chúa Cha thay cho dân chúng, và ban phước cho con cái của họ

Mời học sinh nghĩ về người chu đáo nhất mà họ biết được. Sau đó hỏi: Các em đã nghĩ tới ai? Người này cho thấy tình yêu thương đối với những người khác và các em như thế nào?

Trưng bày hình Chúa Giê Su Chữa Lành dân Nê Phi (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 83) và Chúa Giê Su Ban Phước cho Các Trẻ Em Nê Phi (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm* số 84). Sau đó hỏi: Các em đã học được gì về tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi dành cho dân chúng trong khi học Sách Mặc Môn trong tuần qua?

Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Đấng Cứu Rỗi cảm thấy lòng trắc ẩn lớn lao đối với chúng ta.*** Ở bên dưới lời phát biểu này, viết câu tham khảo thánh thư sau đây: *3 Nê Phi 17:7, 9, 11, 15–17, 21, 24.* Mời học sinh xem lại những câu này và chọn một câu mà đặc biệt cho thấy lẽ thật được viết trên bảng. Sau khi đã đủ thời gian, các anh chị em có thể muốn hỏi những câu hỏi sau đây:

- Câu thánh thư mà các em đã chọn cho thấy rằng Đấng Cứu Rỗi cảm thấy lòng trắc ẩn lớn lao đối với chúng ta như thế nào?
- Các em học được điều gì về Đấng Cứu Rỗi từ sự kiện rằng Ngài đã phục sự dân chúng "từng người một"? (3 Nê Phi 17:21).

- Làm thế nào việc biết được lòng trắc ẩn của Đấng Cứu Rỗi có thể giúp các em thực hành đức tin lớn lao hơn nơi Ngài và cảm thấy tình yêu thương lớn lao hơn dành cho Ngài?

3 Nê Phi 18–19

Chúa Giê Su đã dạy dân chúng phải cầu nguyện lên Đức Chúa Cha luôn luôn và phải nhóm họp với nhau thường xuyên

Chia học sinh ra thành từng cặp, và yêu cầu mỗi cặp học sinh lập ra một bản liệt kê gồm có năm cám dỗ gay go nhất mà họ tin rằng giới trẻ đang đương đầu ngày nay. Khi họ đã làm xong, hãy mời từng cặp học sinh đọc 3 Nê Phi 18:15–20 và tìm kiếm lời khuyên dạy của Đấng Cứu Rỗi đã ban cho để khắc phục những cám dỗ. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ một nguyên tắc họ tìm thấy trong các câu này. Một nguyên tắc mà họ có thể nhận ra là **nếu chúng ta tỉnh thức và luôn luôn cầu nguyện lên Đức Chúa Cha, thì chúng ta có thể cưỡng lại những cám dỗ của Sa Tan.**

Hỏi học sinh những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ một người trẻ tuổi nên lưu ý đến điều gì để chống lại một trong những cám dỗ trên bản liệt kê của các em?
- Một người trẻ tuổi có thể cầu nguyện về điều gì mà sẽ giúp mình chống lại một trong những cám dỗ trên bản liệt kê của các em? Làm thế nào việc cầu nguyện lên Cha Thiên Thượng giúp các em luôn vững mạnh?

Để giúp học sinh củng cố chứng ngôn của họ về việc cầu nguyện chung gia đình, hãy mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 18:21. Sau đó hỏi: Các em đã nhận được các phước lành nào từ việc cầu nguyện với gia đình của mình?

Mời một học sinh đọc câu chuyện sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, là người đã nói về quyền năng của việc cầu nguyện chung gia đình:

"Việc cầu nguyện chung gia đình là một ảnh hưởng mạnh mẽ và nâng đỡ. Trong những ngày tăm tối của Đệ Nhị Thế Chiến, một trái bom nặng 500 pao đã rơi ở bên ngoài căn nhà nhỏ của Anh Patey, một người cha trẻ ở Liverpool, nước Anh, nhưng trái bom đã không nổ. Vợ của anh đã qua đời nên một mình anh nuôi nấng năm đứa con. Anh họp chúng lại vào lúc đầy nguy ngập này để gia đình cùng cầu nguyện. Họ 'đều cầu nguyện . . . thiết tha và khi họ cầu nguyện xong, mấy đứa con nói: "Cha ơi, chúng ta sẽ được bình yên vô sự. Chúng ta sẽ được bình yên vô sự trong nhà mình đêm nay."

" 'Và như thế họ đi ngủ, hãy thử tưởng tượng, với trái bom khủng khiếp đó đang nằm bên ngoài cửa, phân nửa ở bên dưới mặt đất.' . . .

" 'Sáng hôm sau . . . cả xóm được di tản khỏi chỗ đó trong bốn mươi tám giờ đồng hồ và cuối cùng trái bom được lấy đi. . . .

" 'Trên đường về nhà Anh Patey hỏi người chỉ huy của Đội Phòng Không: "Vậy, các ông đã tìm thấy gì?"

" '"Thưa Ông Patey, chúng tôi đến chỗ để trái bom ở bên ngoài cửa nhà ông và thấy là nó sẵn sàng để nổ bất cứ lúc nào. Nó không hư hỏng gì hết. Chúng tôi không hiểu lý do tại sao nó đã không nổ.' " Nhiều điều mầu nhiệm xảy đến khi gia đình cùng cầu nguyện chung" ("Đường Dây Liên Lạc của Sự Cầu Nguyện," *Ensign,* tháng Năm năm 2002, 61).

Hỏi học sinh những câu hỏi sau đây, và nên nhạy cảm với các học sinh mà gia đình có thể không cùng cầu nguyện chung:

- Các em có thể làm gì để giúp gia đình của mình cầu nguyện chung với nhau một cách thường xuyên và có ý nghĩa hơn?
- Bằng cách nào các em đặt kế hoạch làm cho việc cầu nguyện của gia đình thành một ưu tiên trong gia đình tương lai của các em?

Giải thích rằng khi Đấng Cứu Rỗi trở lại vào ngày thứ hai để giảng dạy cho dân Nê Phi, như đã được ghi lại trong 3 Nê Phi 19, thì một lần nữa Ngài khuyên bảo các môn đồ Nê Phi phải cầu nguyện. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 19:9, 13, và yêu cầu học sinh nhận ra điều các môn đồ đã cầu nguyện. Hỏi: Chúng ta có thể học được nguyên tắc nào từ kinh nghiệm của các môn đồ Nê Phi? (Sau đây là một cách để học sinh có thể diễn tả nguyên tắc này: **Những ước muốn ngay chính và những lời cầu nguyện của chúng ta có thể làm cho chúng ta hội đủ điều kiện để được đầy dẫy Đức Thánh Linh**).

Sau đó hãy hỏi học sinh: Khi nào các em đã chân thành mong muốn và cầu nguyện để có sự đồng hành của Đức Thánh Linh? Các anh chị em đã được ban phước như thế nào khi làm như vậy?

3 Nê Phi 20–22

Trong những ngày sau, Thượng Đế sẽ bắt đầu quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên

Giải thích rằng sau khi dạy dân Nê Phi về sự cầu nguyện, Đấng Cứu Rỗi bắt đầu giảng dạy cho họ về việc quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng. Mời một học sinh đọc 3 Nê Phi 21:9. Mời lớp học dò theo cùng tìm kiếm những từ mô tả việc làm của Chúa. Rồi sau đó hãy hỏi:

- Các em nghĩ "một công việc vĩ đại và kỳ diệu" ám chỉ điều gì? (Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, mà gồm có sự ra đời của Sách Mặc Môn).
- Theo ý kiến của các em, điều gì là vĩ đại và kỳ diệu về Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô?

Yêu cầu học sinh xem lại 3 Nê Phi 21:10–11 và suy nghĩ về người mà Chúa đã mô tả là "tôi tớ ta." Hãy hỏi: Các từ hoặc cụm từ nào giúp các em biết rằng Chúa mô tả Tiên Tri Joseph Smith? Sau đó trưng bày hình Joseph Smith trong Ngục Thất Liberty (*Sách Họa Phẩm Phúc Âm,* số 97).

Hỏi: Thượng Đế đã cho thấy qua Joseph Smith rằng "sự thông sáng của [Ngài] lớn hơn sự xảo quyệt của quỷ dữ" như thế nào?

Để kết thúc, mời học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ về Tiên Tri Joseph Smith và Sự Phục Hồi của phúc âm. Chia sẻ lời chứng của những điều này với các học sinh của mình. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về những điều này với học sinh.

Đơn Vị Kế Tiếp (3 Nê Phi 23–30)

Mời học sinh tưởng tượng rằng Đấng Cứu Rỗi đã nói với họ rằng Ngài sẽ ban cho bất cứ điều gì họ mong muốn. Giải thích rằng khi họ học 3 Nê Phi 23–30 trong tuần tới, thì họ sẽ học về mười hai người đã có kinh nghiệm này và những điều họ cầu xin.

BÀI HỌC 131

3 Nê Phi 23

Lời Giới Thiệu

Sau khi trích dẫn những lời của Ê Sai (xin xem 3 Nê Phi 22), Chúa Giê Su Ky Tô truyền lệnh cho dân Nê Phi tra cứu những lời của vị tiên tri này. Ngài nói rằng những lời của Ê Sai là một phước lành vì Ê Sai "đã nói tới tất cả những điều có liên hệ đến dân của ta là gia tộc Y Sơ Ra Ên" (3 Nê Phi 23:2). Ngài cũng nói rằng tất cả những lời của Ê Sai đã hoặc rồi sẽ được ứng nghiệm. Sau đó Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh cho dân Nê Phi phải tra cứu những lời của tất cả các vị tiên tri và chỉ thị cho họ phải thêm tài liệu vào biên sử của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 23:1–5

Chúa Giê Su Ky Tô truyền lệnh cho dân chúng tra cứu những lời của các vị tiên tri

Viết cụm từ sau đây lên trên bảng: *Các phước lành từ việc học thánh thư của tôi.* Yêu cầu học sinh suy ngẫm về những kinh nghiệm học Sách Mặc Môn ở nhà và trong lớp giáo lý năm nay. Mời họ lên bảng và viết một từ hoặc cụm từ ngắn mô tả một phước lành đã đi vào cuộc sống của họ nhờ việc học thánh thư. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu một vài học sinh mô tả chi tiết hơn điều họ đã viết. Sau đó chỉ vào các phước lành được viết ở trên bảng.

- Các em nghĩ tại sao chúng ta được ban phước trong những cách này khi chúng ta đọc thánh thư?

Yêu cầu học sinh nhớ lại bài học trước mà những lời của Chúa Giê Su Ky Tô trích dẫn khi Ngài giảng dạy cho dân Nê Phi. (Những lời của Ê Sai). Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 23:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Đấng Cứu Rỗi đã nói chúng ta nên làm với những lời của Ê Sai. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu các từ và cụm từ nào họ thấy nổi bật trong các câu này. Mời họ chia sẻ điều họ khám phá ra.

- Tại sao Chúa muốn dân chúng tìm hiểu những lời của Ê Sai? (Xin xem 3 Nê Phi 23:2–3).
- Tại sao là một phước lành để biết rằng tất cả những lời của Ê Sai sẽ được ứng nghiệm?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 23:4–5. Nêu ra rằng sau khi Đấng Cứu Rỗi phán rằng phải tìm hiểu những lời của Ê Sai, Ngài phán phải "tìm hiểu các lời tiên tri." Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh cho chúng ta phải tìm hiểu những lời của Ê Sai và các vị tiên tri khác.***

- Theo 3 Nê Phi 23:5, chúng ta phải làm gì để được cứu rỗi? Những lời của các vị tiên tri giúp chúng ta tuân theo các lệnh truyền này như thế nào?
- Trong những phương diện nào việc tìm hiểu các lời tiên tri một cách chuyên cần khác với việc chỉ đọc những lời của các vị tiên tri? Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để tìm hiểu những lời của Ê Sai và các vị tiên tri khác một cách chuyên cần?
- Các phương pháp học thánh thư nào là tốt nhất để giúp các em làm cho việc tra cứu những lời của Ê Sai và các vị tiên tri khác thành một phần đầy ý nghĩa của cuộc sống các em?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Merrill J. Bateman thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Có một số phước lành nhận được khi một người tra cứu thánh thư. Khi một người học hỏi và tuân theo những lời của Chúa, thì người ấy đến gần Đấng Cứu Rỗi hơn và nhận được một ước muốn lớn lao hơn để sống một cuộc sống ngay chính. Khả năng để chống lại cám dỗ gia tăng, và những yếu kém thuộc linh được khắc phục. Những vết thương thuộc linh được chữa lành" ("Coming unto Christ by Searching the Scriptures," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1992, 28).

- Ngoài thánh thư ra, chúng ta có thể tìm thấy những lời tiên tri ở đâu?

Yêu cầu học sinh trả lời trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư cho câu hỏi sau đây:

- Các em có thể có những thay đổi nào để nghiên cứu những lời tiên tri một cách chuyên cần hơn?

Mời một vài học sinh làm chứng về các phước lành đến từ việc tra cứu các lời tiên tri.

3 Nê Phi 23:6–14

Đấng Cứu Rỗi đã chỉ thị cho các môn đồ của Ngài để thêm một sự kiện quan trọng vào biên sử thánh thư của họ

Yêu cầu một vài học sinh kể ra những truyện ký ưa thích của họ trong Sách Mặc Môn. Liệt kê những câu trả lời của họ lên trên bảng. Sau đó, xóa một trong các câu trả lời. Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng Mặc Môn hoặc Nê Phi hay một người lưu giữ biên sử khác đã quên không gồm vào truyện ký đó.

- Sách Mặc Môn sẽ thiếu những bài học quan trọng nào nếu truyện ký này không được gồm vào trong đó?

Giải thích rằng khi Đấng Cứu Rỗi giảng dạy cho dân Nê Phi, Ngài đã nêu ra rằng những người lưu giữ biên sử của họ đã quên không bao gồm một sự kiện quan trọng đã xảy ra mà đến để làm ứng nghiệm lời tiên tri. Yêu cầu một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 23:6–13. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà dân Nê Phi đã không ghi lại.

- Dân Nê Phi đã có một biên sử về lời tiên tri của Sa Mu Ên (xin xem Hê La Man 14:25). Các em nghĩ tại sao sẽ là điều quan trọng đối với họ để có được một biên sử đầy đủ?

Hãy nêu ra rằng mặc dù chúng ta đã không được truyền lệnh để lưu giữ một biên sử thánh thư cho Giáo Hội, nhưng chúng ta đã được khuyên bảo để lưu giữ nhật ký cá nhân.

- Lời khuyên dạy của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 23:6–13 có thể áp dụng cho các nỗ lực của chúng ta để giữ nhật ký cá nhân như thế nào?

Để giúp học sinh thấy được một cách mà họ có thể giữ nhật ký, hãy mời một học sinh đọc to kinh nghiệm sau đây đã được Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn chia sẻ:

"Tôi về nhà muộn sau khi làm một công việc của Giáo Hội. Lúc đó trời đã tối. Cha vợ của tôi, là người sống ở gần chúng tôi, đã làm tôi ngạc nhiên khi tôi đang đi bộ về phía cửa trước của nhà mình. Ông đang vác những cái ống nước trên vai, đi rất nhanh và đang mặc quần áo lao động. Tôi biết rằng ông đang xây một hệ thống để bơm nước từ dòng suối nằm dưới cái dốc gần nhà vào chỗ đất của nhà chúng tôi.

"Ông mỉm cười, nói nhỏ, và rồi vội vàng bước ngang qua tôi đi vào đêm tối để tiếp tục công việc của mình. Tôi đi thêm vài bước nữa hướng về căn nhà, suy nghĩ về điều ông đang làm cho chúng tôi, rồi ngay khi tôi bước tới cửa, thì tôi nghe trong tâm trí tôi những lời này—không phải bằng giọng nói của tôi : 'Ta không ban cho ngươi những kinh nghiệm này chỉ để cho riêng ngươi đâu. Hãy viết xuống đi.'

"Tôi đi vào trong nhà. Tôi không đi ngủ. Mặc dù rất mệt, tôi cũng lấy mấy tờ giấy ra và bắt đầu viết. Và khi làm như thế, tôi đã hiểu được sứ điệp mà tôi đã nghe trong tâm trí mình. Tôi cần phải ghi lại cho con cái tôi đọc, vào một ngày nào đó trong tương lai, việc tôi đã thấy bàn tay của Thượng Đế ban phước cho gia đình chúng tôi như thế nào. Ông ngoại không cần phải làm điều ông đang làm cho chúng tôi. Ông có thể để cho ai đó làm việc này hoặc không cần phải làm gì cả. Nhưng ông đang phục vụ chúng tôi, gia đình của ông, theo cách thức mà những môn đồ đã lập giao ước với Chúa Giê Su Ky Tô thường làm. Tôi biết rằng điều đó là đúng. Vậy nên tôi đã viết xuống, để một ngày nào đó con cái của tôi có thể có được kỷ niệm này khi chúng cần đến.

"Tôi viết xuống một vài dòng mỗi ngày trong nhiều năm. Tôi không bao giờ bỏ lỡ một ngày dù cho tôi có mệt đến mức nào hay tôi phải dậy sớm đến mấy đi nữa vào ngày hôm sau. Trước khi viết, tôi suy ngẫm câu hỏi này: 'Tôi có thấy bàn tay của Thượng Đế đang ra để tác động vào cuộc sống của chúng tôi hay con cái chúng tôi hoặc gia đình chúng tôi ngày nay không?'" ("Hãy Ghi Nhớ, Hãy Ghi Nhớ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 66–67).

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng đối với chúng ta để viết về những kinh nghiệm củng cố phần thuộc linh của mình?

- Chúng ta có thể hưởng lợi như thế nào từ việc noi theo gương Chủ tịch Eyring? Biên sử của chúng ta có thể giúp đỡ người khác như thế nào?

Giải thích rằng Chủ Tịch Eyring cho biết về các phước lành ông đã nhận được vì ông đã ghi chép hàng ngày về việc Thượng Đế ban phước cho gia đình của ông. Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây. (Các em có thể đã chia sẻ một phần của lời phát biểu này trong bài học 117. Học sinh có thể được lợi ích từ việc nghe lời phát biểu này một lần nữa).

"Trong khi tôi tiếp tục làm việc này, thì có một điều gì đó bắt đầu xảy ra. Khi tôi nhớ lại những sự việc xảy ra trong ngày, thì tôi thường thấy sự hiển nhiên về điều Thượng Đế đã làm cho mỗi người chúng tôi mà tôi đã không nhận ra trong những giây phút bận rộn trong ngày. Khi điều đó xảy ra, và nó xảy ra thường xuyên, thì tôi nhận thấy rằng việc cố gắng ghi nhớ đã để cho Thượng Đế chỉ cho tôi thấy những gì Ngài đã làm.

"Lòng biết ơn nhiều hơn bắt đầu gia tăng trong lòng tôi. Chứng ngôn gia tăng. Tôi trở nên chắc chắn hơn bao giờ hết rằng Cha Thiên Thượng lắng nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện. Tôi cảm thấy biết ơn hơn về việc xoa dịu và thanh tẩy những tấm lòng có được nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi Giê Su Ky Tô. Và tôi càng trở nên tin chắc hơn rằng Đức Thánh Linh có thể nhắc cho chúng ta nhớ mọi điều—ngay cả những điều mà chúng ta không nhận thấy hay không chú ý đến khi chúng xảy ra" ("O Remember, Remember," 67).

- Chúng ta có thể học được nguyên tắc nào từ truyện ký trong 3 Nê Phi 23 và từ kinh nghiệm của Chủ Tịch Eyring? (Học sinh có thể trả lời câu hỏi này theo nhiều cách khác nhau. Câu trả lời của họ nên phản ánh lẽ thật sau đây: **Khi ghi lại những kinh nghiệm thuộc linh, thì chúng ta sẽ được ban phước về mặt cá nhân và trong gia đình**).

Một số học sinh có thể cảm thấy rằng họ chưa có bất cứ điều gì xảy ra với họ mà sẽ có giá trị đủ để ghi lại. Để giúp họ, các anh chị em có thể muốn mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả John H. Groberg thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Một số người nói: 'Tôi không có gì để ghi chép cả. Không có gì thiêng liêng xảy ra cho tôi.' Tôi nói: 'Hãy bắt đầu ghi chép, và những sự việc thuộc linh sẽ xảy ra. Những sự việc đó luôn luôn có ở đó, nhưng chúng ta trở nên nhạy cảm hơn đối với chúng khi chúng ta viết' " ("Writing Your Personal and Family History," *Ensign*, tháng Năm năm 1980, 48).

Mời học sinh hãy tự hỏi mình xem có quên viết về những kinh nghiệm mà đã củng cố họ về phần thuộc linh không. Khuyến khích họ viết về những kinh nghiệm này và tiếp tục ghi lại những kinh nghiệm khác trong suốt cuộc sống của họ. Các anh chị em có thể đề nghị họ noi theo tấm gương của Chủ tịch Eyring, viết một điều gì đó mỗi ngày.

Theo dõi các mục tiêu và những thử thách

Sau khi các anh chị em yêu cầu học sinh nên làm một điều gì đó cụ thể, chẳng hạn như viết vào trong nhật ký, hãy cân nhắc những cách để theo dõi, nhắc nhở họ về lời cam kết mà họ đã lập. Cho họ cơ hội để chia sẻ những kinh nghiệm của họ khi họ áp dụng các lẽ thật học được trong lớp. Qua việc chia sẻ những kinh nghiệm của mình, họ có thể soi dẫn lẫn nhau để sống theo phúc âm. Các em có thể cân nhắc việc cung cấp các cơ hội như vậy vào lúc bắt đầu một bài học. Không phải mọi học sinh đều cần chia sẻ.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Việc học cách giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng thánh thư có thể giúp học sinh trong suốt cuộc sống của họ. Đưa cho mỗi học sinh một mảnh giấy nhỏ. Mời họ viết về một câu hỏi mà họ có hoặc một thử thách họ đang phải đương đầu. Giải thích rằng các anh chị em sẽ thu lại những tờ giấy và đọc một số tờ giấy đó cho lớp học. Bảo học sinh đừng viết tên trên tờ giấy, và nhắc nhở họ không gồm chi tiết cá nhân hoặc không thích hợp để thảo luận trong lớp. (Sau khi thu lại các tờ giấy, các anh chị em có thể muốn xem xét vắn tắt những tờ giấy đã nộp để chắc chắn rằng những điều viết ra là thích hợp và không quá riêng tư). Đọc một câu hỏi hoặc thử thách cho lớp học và xem học sinh có thể sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo để giúp giải quyết câu hỏi hay thử thách đó.

Giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh cho chúng ta phải giảng dạy người khác điều Ngài đã dạy chúng ta (xin xem 3 Nê Phi 23:14). Để giúp chuẩn bị cho học sinh tuân giữ lệnh truyền này, hãy khuyến khích họ thực hành các kỹ năng giảng dạy, chẳng hạn như giải thích các giáo lý hoặc nguyên tắc, chia sẻ kinh nghiệm, và chứng minh khi họ sử dụng những đoạn thánh thư thông thạo để giải quyết vấn đề. Các anh chị em có thể muốn để dành lại các câu hỏi hoặc thử thách khác mà học sinh đã nộp và thảo luận những điều đó theo một cách tương tự vào những ngày khi các anh chị em có thêm thời gian.

Ghi Chú: Bài học này không dài nên có thể có thời gian để xem lại câu thánh thư thông thạo này. Các anh chị em có thể điều khiển buổi sinh hoạt vào lúc bắt đầu lớp học, như là lúc nghỉ giữa những phần của bài học, hoặc vào lúc cuối giờ học. Hãy giữ cho buổi sinh hoạt ngắn gọn để có thời gian cho bài học. Đối với các sinh hoạt ôn lại khác, hãy xem phần phụ lục ở cuối sách học này.

BÀI HỌC 132

3 Nê Phi 24–26

Lời Giới Thiệu

Chúa Giê Su Ky Tô làm tròn một lệnh truyền của Cha Thiên Thượng để chia sẻ với dân Nê Phi một số lời tiên tri từ tiên tri Ma La Chi (xin xem 3 Nê Phi 26:2). Những lời tiên tri này đã dạy rằng những người của gia tộc Y Sơ Ra Ên cần phải hối cải và trở về với Chúa để chuẩn bị cho Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi. Chúa Giê Su Ky Tô cũng giải nghĩa cho Dân Nê Phi "tất cả mọi việc, từ lúc ban đầu cho đến ngày Ngài đến trong vinh quang" (3 Nê Phi 26:3). Mặc Môn dạy rằng những người tin Sách Mặc Môn sẽ có những điều còn lớn lao hơn được biểu lộ cho họ biết (xin xem 3 Nê Phi 26:9).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Quyết định điều phải giảng dạy

Bài học này chứa đựng nhiều tài liệu hơn các anh chị em sẽ có thể có thời gian để dạy. Chân thành xem xét các giáo lý, nguyên tắc và ý kiến giảng dạy nào sẽ có lợi nhất cho các học sinh trong lớp học của các anh chị em.

3 Nê Phi 24:1–6

Chúa Giê Su Ky Tô trích dẫn lời tiên tri của Ma La Chi về Ngày Tái Lâm

Bắt đầu lớp học bằng cách giơ lên một que diêm và một cục xà phòng (hoặc vẽ hình lửa và một cục xà phòng lên trên bảng). Hỏi học sinh lửa và xà phòng có điểm gì giống nhau. (Xà phòng và lửa đều có thể được sử dụng như là chất tẩy rửa hoặc làm sạch).

Giải thích rằng Chúa Giê Su Ky Tô làm tròn một lệnh truyền từ Đức Chúa Cha (xin xem 3 Nê Phi 26:2) để ban cho dân Nê Phi một số lời tiên tri của Ma La Chi, một vị tiên tri thời Cựu Ước đã sống tại Đất Thánh vào khoảng 170 năm sau khi Lê Hi và gia đình ông rời bỏ Giê Ru Sa Lem. Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 24:1–3 cùng tìm kiếm một người mà Ma La Chi đã so sánh với một "thợ luyện" và "thuốc tẩy của thợ giặt."

- Ai được so sánh với lửa của thợ luyện và thuốc tẩy của thợ giặt? (Chúa Giê Su Ky Tô).
- Sự kiện nào được mô tả trong các câu này? ("Ngày Ngài đến." Nói cách khác, Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô. Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đọc lướt tiêu đề chương hoặc cước chú).
- Sự so sánh của Chúa Giê Su Ky Tô về lửa và xà phòng gợi ý điều gì sẽ diễn ra vào Ngày Tái Lâm của Ngài? (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng họ cần phải nhận ra lẽ thật sau đây: **Vào Ngày Tái Lâm của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô sẽ thanh lọc thế gian.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết lẽ thật này trong thánh thư của họ bên cạnh 1 Nê Phi 11:16).

Giải thích rằng một thợ luyện sử dụng lửa để làm nóng một kim loại như bạc hoặc vàng cho đến khi nó đạt đến một trạng thái lỏng. Tiến trình nung cho phép cặn bã, hoặc tạp chất, nổi lên bề mặt của kim loại lỏng, nơi mà người thợ luyện có thể loại bỏ chúng, do đó tẩy tạp chất của kim loại ra khỏi nó. Một thợ giặt là một người làm sạch hay làm trắng vải bằng xà phòng. Các anh chị em cũng có thể cần phải giải thích rằng "các con trai của Lê Vi" là những người nắm giữ chức tư tế ở Y Sơ Ra Ên thời xưa. Ngày nay, cụm từ này có thể ám chỉ những người nắm giữ chức tư tế thời nay (xin xem GLGƯ 84:33–34).

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 24:5–6. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra người nào sẽ bị thiêu hủy, hoặc bị hủy diệt vào Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi và những người nào sẽ không bị thiêu hủy. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng cụm từ "các con trai của Gia Cốp" ám chỉ dân giao ước của Chúa trong gia tộc Y Sơ Ra Ên).

- Theo 3 Nê Phi 24:5, Chúa Giê Su Ky Tô sẽ làm gì vào Ngày Tái Lâm của Ngài? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ nên nhận ra lẽ thật sau đây: **Chúa Giê Su Ky Tô sẽ hủy diệt kẻ tà ác vào Ngày Tái Lâm của Ngài**).

3 Nê Phi 24:7–18

Chúa Giê Su Ky Tô trích dẫn những lời dạy của Ma La Chi liên quan đến cách gia tộc Y Sơ Ra Ên có thể trở lại với Chúa

Mời học sinh tưởng tượng rằng họ có một người bạn thân hoặc một người trong gia đình đang gặp khó khăn để cảm nhận được tình yêu thương và ảnh hưởng của Chúa cùng duy trì một chứng ngôn về phúc âm.

- Các em sẽ làm gì để cố gắng giúp đỡ người này?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 24:7, và yêu cầu họ nhận ra lời khuyên dạy của Chúa cho những người đã bắt đầu rời xa Ngài và việc tuân giữ các giao ước của họ với Ngài.

- Các em nghĩ việc dân chúng "xây bỏ" các giáo lễ của Chúa có nghĩa là gì? (Họ đã không còn tuân giữ các giao ước và giáo lễ phúc âm).
- Chúa đã ban lời hứa nào cho những người không tuân giữ các giao ước của mình? ("Hãy trở lại cùng ta thì ta sẽ trở lại cùng các ngươi.")
- Các em nghĩ "trở lại" cùng Chúa có nghĩa là gì? Các em nghĩ Chúa sẽ "trở lại cùng" những người trở lại cùng Ngài có nghĩa là gì?

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Nếu chúng ta chịu trở lại cùng Chúa, thì Ngài sẽ trở lại cùng chúng ta.***

- Nguyên tắc này dạy các em điều gì về Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô?

Viết lên trên bảng *Trở lại cùng Chúa.* Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 24:8–12 cùng tìm kiếm một cách Chúa chỉ cho những người có thể trở lại cùng Ngài. Khi học sinh trả lời, hãy viết *đóng tiền thập phân và các của lễ* dưới *Trở Lại cùng Chúa.*

- Làm thế nào sự sẵn lòng đóng tiền thập phân là một dấu hiệu cho thấy một người nào đó đã đặt tình yêu thương và tình cảm của họ vào Chúa?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley:

"Chúng ta *có thể* đóng tiền thập phân của mình. Đây không phải là vấn đề tiền bạc mà là vấn đề về đức tin" ("Let Us Move This Work Forward," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1985, 85).

- Làm thế nào sự sẵn lòng của chúng ta để đóng tiền thập phân và các của lễ là một dấu hiệu về đức tin của chúng ta nơi Chúa?

Cho học sinh thời gian để yên lặng xem lại 3 Nê Phi 24:10–12. Yêu cầu họ nhận ra lời hứa của Chúa với những người đóng tiền thập phân đầy đủ.

- Trong những phương diện nào các em đã được ban phước vì đóng tiền thập phân của mình? Những ví dụ về "các cửa sổ trên trời" được mở ra cho các em như thế nào?

Tóm lược 3 Nê Phi 24:13–18 bằng cách giải thích rằng trong những câu này Chúa đã nêu ra rằng một số người ở Y Sơ Ra Ên thời xưa đã nghi ngờ sự cần thiết phải tuân giữ các giáo lễ của phúc âm. Họ phàn nàn rằng kẻ kiêu ngạo và kẻ tà ác dường như được thịnh vượng mặc dù họ không ngay chính. Trong 3 Nê Phi 24:16, Chúa trả lời rằng một cuốn "sách ghi nhớ" sẽ được lưu giữ trong đó tên của người trung tín sẽ được ghi lại (xin xem GLGƯ 85:7–9; 128:6–7; Môi Se 6:5–8). Sau đó Chúa cho biết rằng khi Ngài tái lâm, Ngài sẽ bảo tồn người trung tín và dành riêng họ cho chính Ngài như là một kho báu, hoặc "thu hồi các báu vật [của Ngài]."

- Một phước lành để biết rằng Chúa sẽ bảo tồn người trung tín và làm cho họ thành báu vật của Ngài là như thế nào?
- Trong 3 Nê Phi 24:16, các cụm từ nào mô tả những người mà Chúa sẽ bảo tồn như là báu vật của Ngài? ("Những người biết kính sợ Chúa" và "tưởng nhớ đến danh Ngài.")

Viết *kính sợ Chúa* và *tưởng nhớ đến danh Chúa* dưới *Trở Lại cùng Chúa.* (Các em có thể muốn giải thích rằng trong văn cảnh này, từ *kính sợ* có nghĩa là tôn kính hay kính trọng). Mời học sinh trả lời cho câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

- Hãy xem xét cách các em đang làm trong lĩnh vực đóng tiền thập phân và các của lễ cùng thường xuyên suy nghĩ về Đấng Ky Tô. Trong những phương diện nào các em có thể "trở lại" cùng Ngài hoặc cải thiện trong các lĩnh vực này?

3 Nê Phi 25

Chúa Giê Su Ky Tô trích dẫn lời tiên tri của Ma La Chi rằng Ê Li sẽ trở lại trước khi Ngày Tái Lâm

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 25:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm một lý do tại sao Ngày Tái Lâm sẽ là một phước lành cho những người trung tín với Chúa Giê Su Ky Tô. Mời học sinh báo cáo điều họ tìm ra. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong 3 Nê Phi 25:1, từ *rễ* có thể ám chỉ tổ tiên và từ *cành* ám chỉ con cháu. Như vậy, trong cuộc sống mai sau, kẻ tà ác sẽ không được vui hưởng các phước lành của việc được làm lễ gắn bó với tổ tiên và con cháu của họ. Trong 3 Nê Phi 25:2, cụm từ "bò tơ trong chuồng" ám chỉ các con bê con được an toàn, được cho ăn và được chăm sóc. Chúa hứa rằng Ngài cũng sẽ bảo vệ và chăm sóc cho những người "kính sợ danh [Ngài]."

Giải thích rằng Ma La Chi đã tiên tri về một sự kiện sẽ diễn ra trước khi Ngày Tái Lâm và sẽ có sự tham gia của tiên tri Ê Li thời Cựu Ước. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 25:5–6, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Ê Li sẽ làm để giúp chuẩn bị thế gian cho ngày Chúa đến.

Hỏi học sinh họ biết gì về việc Ê Li trở lại thế gian với tư cách là một phần của Sự Phục Hồi phúc âm. Các anh chị em có thể muốn bổ sung câu trả lời của họ bằng cách giải thích rằng vào ngày 3 tháng Tư năm 1836, Ê Li hiện đến cùng Joseph Smith và Oliver Cowdery trong Đền Thờ Kirtland mới được làm lễ cung hiến (xin xem GLGƯ 110:13–16). Vào lúc đó, Ê Li đã phục hồi các chìa khoá chức tư tế cần thiết để gắn bó gia đình cho thời vĩnh cửu trong các đền thờ thánh của Chúa. Qua việc nghiên cứu lịch sử gia đình, chúng ta nhận ra những người trong gia đình mà các giáo lễ đền thờ có thể được thực hiện cho họ.

- Các em nghĩ Ê Li sẽ "làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, và làm cho lòng con cái trở lại cùng cha" có nghĩa là gì?
- Thế nào là một phước lành cho các em để biết rằng các em có thể được làm lễ gắn bó với gia đình cho thời vĩnh cửu?

Làm chứng rằng **khi lòng chúng ta trở lại cùng cha mình qua lịch sử gia đình và công việc đền thờ, thì chúng ta đang giúp đỡ để chuẩn bị thế gian cho Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô.**

3 Nê Phi 26:1–12

Chúa Giê Su Ky Tô giải nghĩa thánh thư, và Mặc Môn giảng dạy điều cần phải được thực hiện để nhận được những sự việc lớn lao hơn mà Đấng Cứu Rỗi mặc khải

Tóm lược 3 Nê Phi 26:1–5 bằng cách giải thích rằng sau khi Đấng Cứu Rỗi chia sẻ những lời tiên tri của Ma La Chi, Ngài đã dạy dân chúng "tất cả mọi sự việc sẽ xảy ra trên mặt đất này" từ Sự Sáng Tạo đến Ngày Phán Xét Cuối Cùng (3 Nê Phi 26:3–4).

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 26:6–8 và yêu cầu lớp học tìm kiếm xem bao nhiêu điều trong số những điều Chúa Giê Su Ky Tô đã giảng dạy được ghi lại trong Sách Mặc Môn. Sau đó mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 26:9–11 cùng tìm kiếm lý do Mặc Môn đã không gồm vào trong phần tóm lược của ông mọi điều mà Đấng Cứu Rỗi đã dạy cho dân Nê Phi. Nhấn mạnh rằng từ *tin* trong các câu này ngụ ý rằng chúng ta cần phải hành động theo các giáo lý và nguyên tắc mà Thượng Đế đã mặc khải và không đơn thuần hy vọng rằng những điều đó là đúng sự thật.

- Theo 3 Nê Phi 26:9, Chúa hứa gì cho những người tin và hành động theo những điều Ngài đã mặc khải? (Khi học sinh trả lời, hãy nhấn mạnh rằng **khi chúng ta tin và hành động theo những điều Thượng Đế đã mặc khải, chúng ta tự chuẩn bị cho mình để nhận được sự mặc khải lớn lao hơn**).
- Các em nghĩ tại sao là điều cần thiết để chúng ta tin nơi lẽ thật mà chúng ta đã nhận được trước khi chúng ta có thể nhận được thêm lẽ thật khác nữa?
- Bằng cách nào chúng ta có thể cho thấy rằng chúng ta tin những điều Chúa đã mặc khải?

Hứa với học sinh rằng khi họ kiên định học và áp dụng các nguyên tắc trong Sách Mặc Môn, thì họ sẽ hiểu biết nhiều hơn về phúc âm. Giúp học sinh suy ngẫm việc họ đang

tiếp nhận được các lẽ thật trong Sách Mặc Môn giỏi như thế nào bằng cách mời họ trả lời những câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư (các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng):

- Các em đang làm gì trong cuộc sống của mình để cho thấy niềm tin của các em nơi Sách Mặc Môn?
- Khi nào việc đọc Sách Mặc Môn với chủ ý thật sự dẫn các em đến việc nhận được sự mặc khải cá nhân?

3 Nê Phi 26:13–21

Đấng Cứu Rỗi kết thúc giáo vụ trần thế của Ngài ở giữa dân Nê Phi, và các môn đồ của Ngài noi theo gương Ngài trong giáo vụ của họ

Giải thích rằng trong 3 Nê Phi 26, Mặc Môn đã tóm lược phần còn lại về giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi ở giữa dân Nê Phi. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 26:13–16. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu một số điều Đấng Cứu Rỗi đã làm mà Mặc Môn chọn để nhấn mạnh.

Nếu thời giờ cho phép, hãy mời học sinh xem lại và suy ngẫm những ghi chú và những chỗ đánh dấu thánh thư của họ từ việc học của họ trong 3 Nê Phi 11–25. Khuyến khích họ tìm kiếm những lời giảng dạy và các sự kiện từ giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi ở giữa dân

BÀI HỌC 133

3 Nê Phi 27

Lời Giới Thiệu

Ngay sau khi giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi ở giữa dân Nê Phi, mười hai môn đồ Nê Phi mới được kêu gọi đã nhóm họp lại với nhau trong lời cầu nguyện mạnh mẽ và sự nhịn ăn. Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng họ và trả lời câu hỏi của họ về cái tên họ nên đặt cho Giáo Hội. Ngài đã dạy họ về phúc âm của Ngài và truyền lệnh cho họ phải được giống như Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 27:1–12

Chúa Giê Su Ky Tô dạy mười hai môn đồ rằng Giáo Hội của Ngài cần phải mang tên Ngài

Chia lớp học ra thành các nhóm ba hoặc bốn người. Nếu các anh chị em có lớp học ít người, hãy yêu cầu mỗi học sinh làm việc một mình. Yêu cầu mỗi nhóm (hoặc cá nhân) tưởng tượng rằng họ sẽ lập lên một câu lạc bộ hay đội thể thao mới. Yêu cầu mỗi nhóm quyết định loại câu lạc bộ hoặc đội thể thao nào mà họ sẽ thành lập, chẳng hạn như một câu lạc bộ khoa học hay một đội bóng, và sau đó yêu cầu họ chọn một cái tên cho tổ chức của họ. Yêu cầu mỗi nhóm viết tên của họ trên một tờ giấy. Sau đó thu góp các tờ giấy của các nhóm. (Sinh hoạt này cần phải ngắn gọn. Không nên để mất quá nhiều thời gian hay sự chú ý xa khỏi các giáo lý và nguyên tắc trong 3 Nê Phi 27).

Đọc to tên trên mỗi tờ giấy. Sau khi các anh chị em đọc mỗi tên, yêu cầu lớp học đoán xem đó là loại câu lạc bộ hay đội gì.

- Một cái tên có thể truyền đạt điều gì về một tổ chức và những người ở trong tổ chức đó?

Giải thích rằng ngay sau Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng dân Nê Phi, mười hai môn đồ Nê Phi của Ngài đoàn kết trong việc nhịn ăn và cầu nguyện (xin xem 3 Nê Phi 27:1). Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 27:2–7. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm câu hỏi của các môn đồ và câu trả lời của Đấng Cứu Rỗi.

- Đấng Cứu Rỗi đã nói Giáo Hội của Ngài phải được gọi là gì?
- Ngài đã đưa ra các lý do nào để đặt tên cho Giáo Hội theo danh Ngài?

Mời học sinh tra cứu thầm 3 Nê Phi 27:8–12 cùng tìm kiếm phần mô tả của Đấng Cứu Rỗi về Giáo Hội chân chính của Ngài. Trong khi họ nghiên cứu, hãy viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng:

Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô phải là . . .

Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để tìm kiếm những câu này, hãy hỏi họ làm thế nào họ sẽ hoàn tất câu này ở trên bảng dựa vào điều họ đã đọc. (Học sinh nên có thể nhận ra lẽ thật sau đây: **Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô cần phải được gọi theo danh của Ngài và được xây dựng trên phúc âm của Ngài**).

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để Giáo Hội của Đấng Cứu Rỗi phải mang danh của Ngài?
- Các em nghĩ việc được "xây dựng trên phúc âm [của Ngài]" có nghĩa là gì? (3 Nê Phi 27:10). Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để Giáo Hội được xây dựng trên phúc âm của Ngài thay vì trên những công việc của loài người?

Mời học sinh hoàn tất câu sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư: "Việc làm một tín hữu của Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô là quan trọng đối với tôi vì . . ."

3 Nê Phi 27:13–22

Chúa Giê Su Ky Tô định nghĩa phúc âm của Ngài và dạy điều chúng ta cần phải làm để đứng vô tội trước mặt Ngài và Cha Ngài

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về cảm nghĩ của họ khi bị bắt gặp đang làm điều sai trái. (Đừng yêu cầu họ chia sẻ những kinh nghiệm này). Sau đó yêu cầu họ tưởng tượng ra sẽ như thế nào khi đứng trước mặt Chúa để được phán xét. Khuyến khích họ suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Các em sẽ cảm thấy như thế nào trước mặt Chúa nếu các em phạm tội?

Giải thích rằng từ *phúc âm* có nghĩa là "tin lành." Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 27:13–16 và yêu cầu lớp học tìm kiếm tin lành trong các câu này. Cũng yêu cầu họ suy xét cách tin lành này liên quan đến cái ngày mà họ sẽ đứng trước mặt Thượng Đế để được phán xét.

- Đấng Cứu Rỗi đã làm chứng rằng Ngài đến thế gian để làm theo ý muốn của Cha Ngài. Theo 3 Nê Phi 27:14, Cha Thiên Thượng sai Chúa Giê Su Ky Tô đến thế gian để làm điều gì?
- Dựa vào 3 Nê Phi 27:13–14, nền tảng của phúc âm là gì? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra lẽ thật sau đây: **Nền tảng của phúc âm là Chúa Giê Su Ky Tô đã làm theo ý muốn của Cha Ngài trong việc hoàn thành Sự Chuộc Tội.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh 3 Nê Phi 27:13–14).
- Vì Đấng Cứu Rỗi đã làm tròn ý muốn của Cha Ngài, nên điều gì sẽ xảy ra cho tất cả nhân loại? (Chúng ta sẽ được nâng lên trước mặt Ngài để được phán xét về những việc làm của chúng ta).

Mời học sinh im lặng tìm kiếm 3 Nê Phi 27:16 cùng tìm kiếm công việc chúng ta phải làm để nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội và chuẩn bị cho sự phán xét. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. Mời một học sinh viết những câu trả lời của họ lên trên bảng.

- Theo câu này, các phước lành nào sẽ đến với những người hối cải, chịu phép báp têm, và kiên trì đến cùng? (Câu trả lời của học sinh cần phản ảnh lẽ thật sau đây: **Nếu hối cải, chịu phép báp têm, và kiên trì đến cùng, chúng ta sẽ là vô tội khi đứng trước mặt Thượng Đế để được phán xét**).

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 27:17–19. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều sẽ xảy ra cho những người không hối cải hoặc kiên trì đến cùng.

- Từ điều các em đã đọc rồi, tại sao tất cả con cái của Cha Thiên Thượng cần Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô?
- Các tin lành nào dành cho chúng ta khi chúng ta nghĩ về việc đứng trước mặt Chúa để được phán xét?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"'Tin lành' [là] cái chết và ngục giới [có thể] thoát được, những lỗi lầm và tội lỗi [có thể] khắc phục được, có hy vọng, có sự giúp đỡ, điều không giải quyết [được] giải quyết, kẻ nghịch thù [đã] bị đánh bại. Tin lành [là] mộ phần của *mọi người* [sẽ] trống rỗng một ngày nào đó, linh hồn của *mọi người* [có thể] một lần nữa được thanh khiết, mà *mỗi* người con của Thượng Đế [có thể] một lần nữa trở lại với Đức Chúa Cha là Đấng đã ban cho họ sự sống" ("Missionary Work and the Atonement," *Ensign*, tháng Ba năm 2001, 8, 10).

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 27:20–21, và yêu cầu lớp học tìm kiếm lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi cho chúng ta.

- Lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi trong những câu này là gì?

Để giúp học sinh suy nghĩ về những nỗ lực của họ để chấp nhận lời mời gọi này, hãy mời họ trả lời các câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu hoặc đọc từ từ để học sinh có thể viết xuống).

- Tại sao Đấng Cứu Rỗi muốn các em phải hối cải và đến cùng Ngài?
- Trong những phương diện nào các em đã chấp nhận lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi trong 3 Nê Phi 27:20–21?
- Các em có thể làm điều gì ngày nay để chuẩn bị đứng không tì vết trước mặt Chúa?

Mời một học sinh đọc to Giáo Lý và Giao Ước 76:40–42. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm thêm những hiểu biết về lý do tại sao phúc âm là tin lành. (Các em có thể muốn đề nghị học sinh viết *GLGƯ 76:40–42* trong quyển thánh thư của họ bên cạnh 3 Nê Phi 27:13).

Lúc đầu trong bài học này, các anh chị em đã yêu cầu học sinh suy ngẫm việc họ sẽ cảm thấy như thế nào trước mặt Chúa nếu họ đã phạm tội. Vào thời điểm này trong bài học, hãy mời họ suy ngẫm việc họ có thể cảm thấy như thế nào trước mặt Đấng Cứu Rỗi nếu họ biết là họ đã được làm cho trong sạch nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài và bằng cách tuân theo các nguyên tắc, giáo lệnh và giáo lễ của phúc âm.

- Nếu các em có thể nói chuyện với Đấng Cứu Rỗi vào lúc đó, thì các em sẽ nói gì?
- Dựa trên những điều các em đã học được ngày hôm nay, các em sẽ giải thích tin lành về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cho một người bạn của mình như thế nào?

Làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô

Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô là lẽ thật cơ bản mà tất cả các giáo lý và các nguyên tắc phúc âm đã được thiết lập trên đó. Sự Chuộc Tội nên là trọng tâm của tất cả việc giảng dạy và học tập phúc âm. Tìm kiếm cơ hội để làm chứng thường xuyên về Chúa Giê Su Ky Tô và giúp học sinh gia tăng trong tình yêu mến của họ đối với Ngài và ước muốn của họ để làm các môn đồ chân chính của Ngài.

3 Nê Phi 27:23–33

Chúa Giê Su Ky Tô chỉ thị cho các môn đồ của Ngài trở thành giống như Ngài

Tóm lược 3 Nê Phi 27:23–26 bằng cách giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã đưa ra những lời chỉ dẫn cho mười hai môn đồ Nê Phi của Ngài và dạy họ về các trách nhiệm của họ. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 27:27 cùng tìm kiếm lệnh truyền Ngài đã ban cho các môn đồ để giúp họ làm tròn vai trò của họ với tư cách là các phán quan của dân chúng.

- Tại sao là điều quan trọng để cho các phán quan của dân chúng phải được giống như Đấng Cứu Rỗi?

Yêu cầu học sinh xem lại 3 Nê Phi 27:21.

- Đấng Cứu Rỗi đã truyền lệnh cho các môn đồ phải làm gì?
- Mối quan hệ giữa việc thực hiện các công việc của Đấng Cứu Rỗi và trở nên giống như Ngài là gì?

Khi học sinh thảo luận câu hỏi này, hãy viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Chúa kỳ vọng các môn đồ của Ngài phải làm công việc của Ngài và trở nên giống như Ngài.***

- Một số cách nào chúng ta có thể giống như Đấng Cứu Rỗi? Chúng ta có thể làm một số công việc nào khi chúng ta noi theo gương của Ngài?
- Trong những cách nào các em đã được ban phước khi cố gắng noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi?

Kết thúc lớp học bằng cách làm chứng về các phước lành đến khi chúng ta cố gắng để trở nên giống như Chúa Giê Su Ky Tô.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 27:13–21. Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô

Tiên Tri Joseph Smith giải thích sứ điệp chính yếu của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô:

"Các nguyên tắc cơ bản của tôn giáo chúng ta là chứng ngôn của Các Vị Sứ Đồ và Tiên Tri về Chúa Giê Su Ky Tô rằng Ngài đã chết, được chôn cất và sống lại vào ngày thứ ba và thăng lên trời; và tất cả những điều khác liên quan đến tôn giáo chúng ta chỉ là phần phụ vào chứng ngôn đó mà thôi" (*Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch của Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 49).

Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giảng dạy:

"Từ *phúc âm* có nghĩa là 'tin lành.' Tin lành là Chúa Giê Su Ky Tô và sứ điệp cứu rỗi của Ngài. Chúa Giê Su coi phúc âm bao gồm cả sứ mệnh lẫn giáo vụ của Ngài trên trần thế. Trong lời tuyên phán về *sứ mệnh* của mình, Chúa Giê Su đã nói:

"'Đây là phúc âm mà ta đã ban cho các ngươi—rằng ta đến thế gian để thực hiện ý muốn của Cha ta, vì Cha ta đã sai ta đến.

"'Và Cha ta sai ta đến để ta bị treo trên thập tự giá.' [3 Nê Phi 27:13–14.]

"Sứ mệnh của Đấng Cứu Rỗi trên trần thế mà chúng ta biết đến là *Sự Chuộc Tội.*

"*Sứ mệnh* của Đấng Cứu Rỗi trên trần thế bao gồm mọi điều khác mà Ngài đã làm—những lời giảng dạy của Ngài, sự bày tỏ tình yêu thương, sự chú tâm vào các giáo lễ, mẫu mực cầu nguyện, tính kiên trì và còn nhiều nữa. Ngài đã sống để làm Đấng Gương Mẫu cho chúng ta, mà điều này Ngài cũng coi là phúc âm trong lời tuyên phán về giáo vụ của Ngài. Ngài phán: 'Đây là phúc âm của ta' '. . . những công việc mà các ngươi thấy ta làm, các ngươi cũng sẽ phải làm như vậy.' [3 Nê Phi 27:21.] Vậy nên, đức tin; sự hối cải; phép báp têm bằng nước, bằng lửa, và bằng Đức Thánh Linh; sự quy tụ những người chọn lọc; và chịu đựng cho đến cùng đều là một phần của phúc âm" ("Những Người Truyền Giáo Cao Niên và Phúc Âm," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2004, 81).

(3 Nê Phi 27:27). Trở nên giống như Chúa Giê Su Ky Tô

Chủ Tịch Ezra Taft Benson dạy:

"Người đó vĩ đại nhất và được phước và vui vẻ nhất; cuộc sống của người đó tiếp cận gần gũi nhất với mẫu mực của Đấng Ky Tô. Điều này không liên quan gì đến sự giàu có, quyền lực hoặc uy tín của thế gian. Cuộc thử nghiệm duy nhất thực sự về sự vĩ đại, phước lành, niềm vui là một cuộc sống có thể gần giống như Đức Thầy, Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài là con đường đúng, lẽ thật trọn vẹn, và cuộc sống phong phú" ("Jesus Christ—Gifts and Expectations" Bài nói chuyện tại buổi họp đặc biệt devotional ở trường BYU, ngày 10 tháng Mười Hai năm 1974, 1, speeches.byu.edu).

BÀI HỌC 134

3 Nê Phi 28

Lời Giới Thiệu

Khi Chúa Giê Su Ky Tô hỏi mỗi vị trong mười hai môn đồ của Ngài họ mong muốn điều gì nơi Ngài, thì chín vị đã yêu cầu được nhanh chóng trở lại cùng Ngài khi giáo vụ của họ trên thế gian đã hoàn tất. Ba vị yêu cầu được ở lại trên thế gian để mang lại những người khác đến cùng Ngài cho đến Ngày Tái Lâm của Ngài. Chúa tôn trọng cả hai ước muốn ngay chính này. Mặc Môn cung cấp một số chi tiết về giáo vụ của Ba Người Nê Phi, và ông cũng chia sẻ điều mà Chúa đã mặc khải cho ông về sự thay đổi thể xác mà Ba Người Nê Phi đã trải qua để họ có thể vẫn còn ở trên thế gian.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 28:1–11

Chúa Giê Su Ky Tô chấp thuận những ước muốn của các môn đồ Nê Phi của Ngài

Mời học sinh suy ngẫm về cách phản ứng của họ nếu Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng họ và hỏi: "Các ngươi mong muốn điều gì ở ta? "Yêu cầu họ viết câu trả lời của họ trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Cho họ cơ hội để chia sẻ điều họ đã viết nếu họ cảm thấy thoải mái khi làm như vậy.

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 28:1–3 cùng tìm kiếm câu trả lời của chín môn đồ Nê Phi khi Chúa hỏi họ câu hỏi này. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã học được, hãy hỏi:

- Đấng Cứu Rỗi đã cảm thấy như thế nào về ước muốn của chín môn đồ này?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 28:4–9 cùng tìm kiếm điều mà ba môn đồ còn lại mong muốn nơi Đấng Cứu Rỗi. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. (Có thể là điều hữu ích để thu hút sự chú ý của học sinh đến lời phát biểu sau đây trong 3 Nê Phi 28:9: "Các ngươi mong muốn đem nhiều linh hồn loài người về với ta.")

- Đấng Cứu Rỗi đã cảm thấy như thế nào về ước muốn của ba môn đồ này?
- Theo 3 Nê Phi 28:8–9, Đấng Cứu Rỗi đã hứa điều gì với Ba Người Nê Phi để ước muốn chân chính của họ có thể được làm tròn?

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 28:10, và yêu cầu lớp học tìm kiếm các phước lành mà Chúa đã hứa với Ba Người Nê Phi.

- Chúa đã hứa điều gì với Ba Người Nê Phi? Khi nào các em đã thấy rằng sự phục vụ cho người khác dẫn đến niềm vui?
- Chúng ta có thể học được điều gì về Chúa từ 3 Nê Phi 28:1–10? (Những câu trả lời của học sinh cho câu hỏi này có thể bao gồm việc **Chúa ban phước cho chúng ta theo những ước muốn chân chính của chúng ta** và **Chúa hài lòng khi chúng ta mong muốn giúp người khác đến cùng Ngài**).

Để giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của những ước muốn ngay chính, hãy đọc những lời phát biểu sau đây:

Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai đã nói:

"Điều chúng ta khăng khăng mong muốn, theo thời gian, là con người mà chúng ta cuối cùng sẽ trở thành và điều chúng ta sẽ nhận được trong thời vĩnh cửu. . . .

"Do đó, những ước muốn ngay chính cần phải được liên tục không ngừng" ("According to the Desire of [Our] Hearts," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1996, 21–22).

Chủ Tịch Brigham Young đã dạy:

"Những người nam và người nữ mong muốn có được chỗ ngồi trong thượng thiên giới, sẽ thấy rằng họ cần phải chiến đấu với kẻ thù của tất cả sự ngay chính mỗi ngày" ("Remarks," *Deseret News*, ngay 28 tháng Mười Hai năm 1864, 98).

Tránh suy đoán về Ba Người Nê Phi

Nhiều người đã nghe các câu chuyện về những cuộc viếng thăm được cho là của Ba Người Nê Phi. Thay vì chia sẻ những câu chuyện này, hãy giảng dạy điều được giảng dạy trong thánh thư. Hãy nhớ về lời phát biểu của Mặc Môn rằng Ba Người Nê Phi sẽ ở giữa dân Ngoại và người Do Thái, là những người sẽ "không nhận biết họ" (3 Nê Phi 28:27–28). Đừng bàn bạc về các câu chuyện hoặc chi tiết khác mà không được tìm thấy trong những nguồn tài liệu đã được Giáo Hội chấp thuận.

- Các em nghĩ tại sao chúng ta phải chiến đấu mỗi ngày để những ước muốn ngay chính của chúng ta được làm tròn?
- Khi nào các em đã cảm thấy rằng Chúa đã ban phước cho các em vì những ước muốn ngay chính của các em?

Hãy nhắc nhở học sinh về những ước muốn họ đã viết ra lúc bắt đầu lớp học. Mời họ viết một vài câu về điều họ sẽ bắt đầu làm ngày hôm nay để chắc chắn rằng những ước muốn ngay chính đó có thể được làm tròn.

3 Nê Phi 28:12–35

Mặc Môn mô tả giáo vụ của Ba Người Nê Phi

Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 28:12–16. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều đã xảy ra cho các môn đồ Nê Phi sau khi Đấng Cứu Rỗi rời khỏi họ. Giải thích rằng các môn đồ này đã trải qua sự biến hình—một sự thay đổi tạm thời trong thể xác của họ.

- Theo 3 Nê Phi 28:15 một lý do mà các môn đồ này cần phải được biến hình là gì? (Vì vậy "họ có thể nhìn thấy những sự việc của Thượng Đế. ")

Giải thích điều đó bắt đầu với 3 Nê Phi 28:17, chúng ta đọc phần mô tả của Mặc Môn về giáo vụ Ba Người Nê Phi. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 28:17 cùng tìm kiếm điều mà Mặc Môn không biết về trạng thái thể xác của Ba Người Nê Phi khi ông viết truyện ký này. (Các anh chị em có thể muốn nói cho học sinh biết rằng về sau trong bài học này, họ sẽ học thêm về sự thay đổi mà Ba Người Nê Phi đã trải qua).

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ 3 Nê Phi 28:18–23. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách Chúa đã ban phước cho Ba Người Nê Phi để họ có thể thực hiện những ước muốn ngay chính của họ.

- Ba Người Nê Phi đã làm gì để làm tròn ước muốn của họ là mang những người khác đến cùng Đấng Cứu Rỗi?
- Trong những cách nào Chúa đã ban cho họ để họ có thể làm tròn ước muốn của họ?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 28:25–32 cùng nhận ra những người đã được hưởng lợi và sẽ còn được hưởng lợi từ giáo vụ của Ba Người Nê Phi. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu những điều họ tìm thấy. (Hãy lưu ý rằng 3 Nê Phi 28: 27-28 cho thấy một lý do tại sao chúng ta nên thận trọng về việc tin tưởng và chia sẻ những câu chuyện của những người cho là đã gặp Ba Người Nê Phi: Mặc Môn nói rằng những người mà Ba Người Nê Phi phục vụ đều "không nhận biết họ.")

3 Nê Phi 28:36–40

Mặc Môn học về tính chất của các nhân vật được chuyển hoá

Hỏi học sinh xem họ có câu hỏi nào về phúc âm hoặc họ có đọc một điều gì đó trong thánh thư mà họ không hiểu không. Nhắc nhở họ rằng khi Mặc Môn viết trước hết về sự biến hình của Ba Người Nê Phi, ông nói rằng ông đã không hiểu rõ sự thay đổi trong trạng thái thể xác của họ trong thời gian giáo vụ của họ trên thế gian (xin xem 3 Nê Phi 28:17).

- Các em thường tìm đến ai khi có thắc mắc về phúc âm hoặc về các đoạn thánh thư? Tại sao?

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 28:36–37 để khám phá ra điều Mặc Môn đã làm để tìm ra câu trả lời cho câu hỏi của mình.

- Chúng ta có thể học được nguyên tắc nào từ Mặc Môn về cách nhận được thêm sự hiểu biết? (Mặc dù học sinh có thể trả lời câu hỏi này theo những cách khác nhau, nhưng hãy chắc chắn họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi thiếu hiểu biết, chúng ta nên cầu vấn Cha Thiên Thượng và chúng ta sẽ nhận được sự hướng dẫn**).
- Một số ví dụ nào minh họa nguyên tắc này?
- Chúng ta có thể cần phải cầu xin Cha Thiên Thượng để có được sự hiểu biết lớn lao hơn trong một số tình huống nào?

Đọc lời phát biểu sau đây, trong đó Chủ Tịch Spencer W. Kimball đã nhấn mạnh đến một số trường hợp chúng ta nên cầu nguyện để xin sự giúp đỡ:

"Mỗi chúng ta cần rất nhiều sự giúp đỡ của Ngài khi chúng ta tìm cách học hỏi các lẽ thật phúc âm và sau đó sống theo các lẽ thật này, khi chúng ta tìm kiếm sự giúp đỡ của Ngài trong các quyết định quan trọng trong cuộc sống của chúng ta, các quyết định gồm có việc học hành, kết hôn, làm việc, nơi cư trú, nuôi dạy gia đình mình, phục vụ lẫn nhau trong công việc của Chúa, và tìm kiếm sự tha thứ, sự hướng dẫn liên tục và sự bảo vệ của Ngài trong tất cả những gì chúng ta làm. Bản liệt kê về nhu cầu của chúng ta thì dài, có thực và chân thành. . . .

"Sau khi đã cầu nguyện suốt cả cuộc đời, tôi biết về tình yêu thương, quyền năng và sức mạnh đến từ lời cầu nguyện chân thành và khẩn thiết. Tôi biết về sự sẵn sàng của Đức Chúa Cha để phụ giúp chúng ta trong kinh nghiệm trần thế của mình, để dạy chúng ta, hướng dẫn và chỉ dẫn chúng ta. Như vậy, với tình yêu thương bao la, Đấng Cứu Rỗi đã phán: 'Những gì ta nói với một người tức là ta nói với tất cả mọi người; hãy luôn cầu nguyện.' (GLGƯ 93:49.)" ("Pray Always," *Ensign*, tháng Mười năm 1981, 3, 6).

- Bằng cách nào các em có thể gia tăng đức tin của mình trong quyền năng của sự cầu nguyện? Khi nào các em và gia đình của mình đã nhận được sự đáp ứng cho lời cầu nguyện của mình?

Khuyến khích học sinh đi đến Cha Thiên Thượng trong lời cầu nguyện khi họ tìm cách hiểu phúc âm và đương đầu với những thử thách của cuộc sống. Làm chứng về các phước lành mà đã đến với cuộc sống của mình khi các anh chị em đã mang những thử thách và thắc mắc của mình đến với Cha Thiên Thượng.

Giải thích rằng sự thay đổi do Ba Người Nê Phi đã trải qua được gọi là sự biến hóa. **Một số tôi tớ trung tín của Chúa đã được biến hóa để họ có thể tiếp tục giáo vụ của họ trên thế gian.** Khi Mặc Môn tiếp tục cầu vấn về sự thay đổi này, ông đã học được về tính chất của các nhân vật được chuyển hoá.

Viết *Những Nhân Vật Được Chuyển Hóa* lên trên bảng. Mời một học sinh đọc to 3 Nê Phi 28:37–38. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Mặc Môn đã học được về sự thay đổi đã xảy ra trong thể xác của Ba Người Nê Phi.

- Mặc Môn đã học được gì về các nhân vật được chuyển hóa? (Yêu cầu một học sinh làm người ghi chép và viết câu trả lời của học sinh khác lên trên bảng. Các câu hỏi nên gồm có việc các nhân vật được chuyển hóa không "nếm sự chết," họ không cảm thấy đau đớn, và họ không trải qua nỗi buồn ngoại trừ nỗi buồn họ cảm thấy vì tội lỗi của thế gian).
- Tại sao sự thay đổi này đối với thể xác là cần thiết? (Các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh xem lại 3 Nê Phi 28:6–7. Sự thay đổi này là cần thiết để họ có thể làm tròn ước muốn ngay chính của họ là vẫn ở lại trên thế gian và tiếp tục mang những người khác đến cùng Đấng Ky Tô cho đến Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi).

Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 28:39–40 cùng tìm kiếm thêm thông tin về các nhân vật được chuyển hóa. Khi học sinh báo cáo, hãy yêu cầu một người ghi chép khác viết những điều họ tìm thấy ở trên bảng. (Câu trả lời nên gồm có việc các nhân vật được chuyển hóa không thể bị Sa Tan cám dỗ, họ được thánh hóa và thánh thiện, và "những quyền lực của thế gian [không thể] nắm giữ họ được.") Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng mặc dù các nhân vật được chuyển hóa không phải chịu đựng những đau đớn của cái chết, nhưng họ không được phục sinh. Họ sẽ không nhận được "sự thay đổi thật lớn lao" đó cho đến Ngày Phán Xét, khi họ sẽ được thay đổi từ sự hữu diệt đến bất diệt một cách nhanh chóng—"trong nháy mắt" (xin xem 3 Nê Phi 28:8, 40).

Kết luận bằng cách làm chứng về các nguyên tắc và giáo lý đã được thảo luận trong lớp học. Mời học sinh hành động theo những thúc giục họ đã nhận được từ Thánh Linh.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 28. Sự biến hình và sự chuyển hóa

Ba Người Nê Phi đã được biến hình và chuyển hóa.

Sự biến hình, được đề cập trong 3 Nê Phi 28:13–17, là "tình trạng của những người được tạm thời thay đổi hình dáng và thể chất—nghĩa là, được nâng lên một mức độ thuộc linh cao hơn—để họ có thể đương nổi sự hiện diện và vinh quang của các đấng thiên thượng" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Biến Hình," scriptures.lds.org; xin xem thêm GLGƯ 67:11; Môi Se 1:11). Thánh thư cho biết về những người đã được biến hình, gồm có Môi Se (xin xem Môi Se 1:9–11); Chúa Giê Su Ky Tô, Phi E Rơ, Gia Cơ và Giăng (xin xem Ma Thi Ơ 17:1–8); và Joseph Smith (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:14–20).

Các nhân vật được chuyển hóa là "những người được biến đổi để họ không còn trải qua sự đau đớn hay sự chết cho đến khi họ phục sinh để trở thành bất diệt" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Chuyển Hóa, Những Người Được," scriptures.lds.org; xin xem thêm 3 Nê Phi 28:7–9, 20–22, 37–40). Mục đích của họ là để mang những người khác đến cùng Đấng Ky Tô (xin xem 3 Nê Phi 28:9). Thánh thư ghi lại những câu chuyện về những người đã được chuyển hóa, kể cả Hê Nóc (xin xem Sáng Thế Ký 5:24; Hê Bơ Rơ 11:5), Môi Se (xin xem An Ma 45:19), Ê Li (xin xem 2 Các Vua 2:11), và Giăng Môn Đồ Yêu Dấu (xin xem Giăng 21:22–23; GLGƯ 7).

BÀI HỌC 135

3 Nê Phi 29–30

Lời Giới Thiệu

Khi Mặc Môn kết thúc truyện ký của ông về chuyến thăm của Đấng Cứu Rỗi ở giữa dân Nê Phi, ông giải thích rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn sẽ là một điềm triệu cho thấy Chúa đã làm tròn giao ước của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên. Ông cũng cảnh báo rằng những người nào chối bỏ những việc làm của Thượng Đế sẽ phải chịu sự phán xét của Thượng Đế. Cuối cùng, ông đã ghi lại lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi cho tất cả mọi người phải hối cải và được tính vào số dân của gia tộc của Y Sơ Ra Ên.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 29

Mặc Môn làm chứng rằng Chúa sẽ làm tròn giao ước của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng

Sao chép lại biểu đồ sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu (hoặc chuẩn bị như là một tờ giấy phát tay cho mỗi học sinh):

_____ 1. Dân Ngoại	a. Hai nghĩa: (1) con cháu của tiên tri Gia Cốp (Y Sơ Ra Ên) thời Cựu Ước, là người mà Chúa đã lập giao ước và (2) những người chân thành tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô đã lập giao ước với Thượng Đế
_____ 2. Gia tộc Y Sơ Ra Ên	b. Một lời hứa cho người trung tín bao gồm các phước lành phúc âm, thẩm quyền chức tư tế, gia đình vĩnh cửu, và đất thừa hưởng
_____ 3. Xem thường	c. Hai nghĩa: (1) những người không thuộc dòng dõi dân Y Sơ Ra Ên hay Do Thái và (2) những người không có phúc âm
_____ 4. Giao ước của Chúa với Y Sơ Ra Ên	d. Nỗi buồn phiền và thành thật hối tiếc
_____ 5. Khốn thay	e. Bỏ qua hoặc từ chối với thái độ khinh thị hoặc coi thường

Bắt đầu lớp bằng cách mời học sinh so sao cho các từ được phù hợp với nhau trong cột đầu tiên của biểu đồ với những định nghĩa đúng trong cột thứ hai (câu trả lời: 1-c, 2-a, 3-e, 4-b, 5-d). Khi học sinh báo cáo những câu trả lời của họ, hãy chắc chắn là họ hiểu mỗi một định nghĩa đó. Các anh chị em có thể làm điều này bằng cách mời học sinh giải thích các định nghĩa bằng lời riêng của họ hoặc bằng cách sử dụng mỗi từ hoặc cụm từ trong một câu. Nói cho học sinh biết rằng các định nghĩa này sẽ giúp họ hiểu rõ hơn 3 Nê Phi 29–30.

Giải thích rằng sau khi Mặc Môn viết về sự hiện đến của Đấng Cứu Rỗi cùng dân Nê Phi, ông đã tiên tri về sự làm tròn những lời hứa của Chúa trong những ngày sau cùng. Hỏi học sinh xem họ đã từng trải qua kinh nghiệm về sự làm tròn một lời hứa thiêng liêng không, trong bất cứ trường hợp nào được ban cho trong thánh thư, bởi một vị tiên tri, qua Đức Thánh Linh, hoặc qua một phước lành chức tư tế. Mời một vài học sinh kể lại những kinh nghiệm của họ, nhưng hãy chắc chắn phải nhắc nhở họ rằng họ không nên chia sẻ những kinh nghiệm mà quá cá nhân hoặc riêng tư.

- Các em nghĩ tại sao một số người có thể không tin rằng Thượng Đế sẽ giữ những lời hứa của Ngài?

Theo dõi các mục tiêu và thử thách

Là một phần của bài học 131, các anh chị em đã khuyến khích học sinh viết về những kinh nghiệm mà đã củng cố phần thuộc linh của họ. Trước khi các anh chị em bắt đầu bài học hôm nay, hãy cân nhắc việc nhắc nhở họ về thử thách này. Các anh chị em cũng có thể cho họ cơ hội để nói về cách họ đã được hưởng lợi từ việc ghi lại những kinh nghiệm của họ.

- Làm thế nào các em biết rằng Thượng Đế giữ những lời hứa của Ngài?

Viết những từ *Khi* và *Thì* lên trên bảng. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 29:1–3 cùng tìm kiếm các từ ở trên bảng. Giải thích rằng những từ này sẽ giúp họ nhận ra một sự kiện mà sẽ cho thấy rằng Chúa đang giữ những lời hứa của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng. (Có thể là điều hữu ích để giải thích rằng cụm từ "những lời này" trong 3 Nê Phi 29:1 ám chỉ các điều ghi chép của Sách Mặc Môn)

- Các em sẽ tóm lược lời tiên tri đã được ghi lại trong những câu này như thế nào? (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải nhận ra lẽ thật sau đây: **Sự ra đời của Sách Mặc Môn là một điềm triệu cho thấy rằng Thượng Đế đang làm tròn giao ước của Ngài để quy tụ lại dân Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau.** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh đánh dấu lẽ thật này trong phần tóm tắt chương 3 Nê Phi 29).

Mời học sinh giơ cao quyển Sách Mặc Môn của họ. Giải thích rằng họ có trong tay vật làm ứng nghiệm lời tiên tri của Mặc Môn và họ có thể yên tâm rằng Chúa đang chuẩn bị dân Ngài cho sự trở lại của Ngài. Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Sách Mặc Môn là bằng chứng hiển nhiên rằng Chúa đã bắt đầu quy tụ con cái giao ước Y Sơ Ra Ên của Ngài. . . .

"Thật vậy, Chúa đã không quên! Ngài đã ban phước cho chúng ta và những người khác ở khắp nơi trên thế gian với Sách Mặc Môn. . . . Sách này giúp chúng ta lập giao ước với Thượng Đế. Sách này mời chúng ta tưởng nhớ tới Ngài và biết Vị Nam Tử Yêu Dấu của Ngài. Sách này là một chứng thư khác về Chúa Giê Su Ky Tô" ("Các Giao Ước," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 88).

- Làm thế nào sự thật về việc chúng ta có Sách Mặc Môn là một chứng thư rằng Thượng Đế sẽ giữ lời hứa của Ngài?

Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Tại sao Các Thánh Hữu Ngày Sau quan tâm đến giao ước của Chúa với gia tộc Y Sơ Ra Ên?* Yêu cầu học sinh lắng nghe câu trả lời cho câu hỏi này khi các anh chị em đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Russell M . Nelson. Ông đã liệt kê những lời hứa mà là một phần giao ước của Chúa với dân Ngài. (Các anh chị em có thể muốn đưa cho mỗi học sinh một bản sao của lời phát biểu này).

"Giao ước của Thượng Đế lập với Áp Ra Ham và về sau tái khẳng định với Y Sác và Gia Cốp . . . chứa đựng vài lời hứa, kể cả:

"• Chúa Giê Su Ky Tô sẽ được sinh ra trong dòng dõi Áp Ra Ham.

"• Con cháu của Áp Ra Ham sẽ rất đông, được gia tăng vĩnh viễn, và cũng được mang chức tư tế.

"• Áp Ra Ham sẽ trở thành tổ phụ của nhiều dân tộc.

"• Một số đất sẽ được các con cháu của ông thừa hưởng.

"• Tất cả các dân tộc trên thế gian sẽ được dòng dõi của ông ban phước.

"• Và giao ước đó sẽ là trường cửu—thậm chí trải qua 'một ngàn thế hệ.'

"Một số những lời hứa này đã được làm tròn; những lời hứa khác vẫn còn đang chờ đợi để được làm tròn. . . .

"Một số người trong chúng ta thật sự là dòng dõi của Áp Ra Ham; những người khác được quy tụ vào gia đình của ông bằng cách được nhận làm con nuôi. Chúa không phân biệt gì cả. Chúng ta cùng nhận được các phước lành đã được hứa này—nếu chúng ta tìm kiếm Chúa và tuân theo những lệnh truyền của Ngài. . . .

". . . Brigham Young nói: 'Tất cả Các Thánh Hữu Ngày Sau lập giao ước mới và vĩnh viễn khi họ gia nhập Giáo Hội này' " ("Covenants," 87–88; trích dẫn *Teachings of Presidents of the Church: Brigham Young* [1997], 62).

- Bằng cách sử dụng điều các em đã học được từ lời phát biểu của Anh Cả Nelson, các em có thể trả lời cho câu hỏi ở trên bảng như thế nào? (Học sinh có thể đưa ra nhiều câu trả lời khác nhau, nhưng hãy chắc chắn là họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Các Thánh Hữu**

Ngày Sau là một phần dân giao ước của Chúa, và chúng ta mang trách nhiệm phải ban phước cho tất cả các dân tộc.

- Các Thánh Hữu Ngày Sau tìm cách ban phước cho các dân tộc trên thế gian bằng cách nào?
- Sách Mặc Môn đóng vai trò nào trong những nỗ lực này?

Hãy nhắc tới những từ *xem thường* và *khốn thay* từ sinh hoạt so sao cho phù hợp. Giải thích rằng Mặc Môn biết rằng trong những ngày sau cùng sẽ có những người xem thường Sách Mặc Môn và các bằng chứng khác về sự làm tròn giao ước của Chúa với dân Ngài. Yêu cầu học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 29:4–9 cùng tìm kiếm những điều sẽ xảy ra cho những người xem thường Đấng Cứu Rỗi và những việc làm của Ngài. Sau khi học sinh giải thích điều họ đã tìm thấy, thì các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết lẽ thật sau đây vào quyển thánh thư của họ: **Nỗi đau khổ sẽ đến với những người phủ nhận Chúa Giê Su Ky Tô và những việc làm của Ngài.**

- Tại sao nỗi đau khổ là một hậu quả tự nhiên của việc xem thường Đấng Cứu Rỗi và những việc làm của Ngài?
- Các em sẽ trả lời như thế nào cho một người nào đó nói rằng Chúa không nói chuyện với con người hoặc thực hiện các phép lạ?
- Làm thế nào chúng ta có thể ghi nhận và biết ơn Chúa và những việc làm của Ngài trong cuộc sống của mình?

3 Nê Phi 30

Chúa khuyên nhủ dân Ngoại phải hối cải và đến cùng Ngài

Hãy nhắc đến từ *dân Ngoại* từ sinh hoạt so sao cho phù hợp. Cho học sinh biết rằng trong 3 Nê Phi 30, Mặc Môn đã làm tròn một lệnh truyền từ Chúa để ghi lại một lời mời gọi từ Chúa Giê Su Ky Tô đặc biệt cho dân Ngoại, hoặc những người không có phúc âm. Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 30:1–2 cùng tìm kiếm tất cả những lời mời dân Ngoại mà họ có thể tìm thấy được. Sau khi họ báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi:

- Các em nghĩ lời mời nào trong số những lời mời này có thể là một phần tóm lược của tất cả những lời mời khác? (Lời mời gọi đến cùng Đấng Ky Tô bao gồm sự hối cải, phép báp têm, việc tiếp nhận Đức Thánh Linh, và được tính vào trong số dân của Chúa).
- Chúa Giê Su Ky Tô hứa các phước lành nào với dân Ngoại nếu họ chịu đến cùng Ngài? (Sự xá miễn các tội lỗi, được đầy dẫy Đức Thánh Linh, và được tính vào trong số dân Ngài).
- Tại sao là một phước lành để được tính vào trong số dân của Chúa?

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Nếu đến cùng Đấng Ky Tô, chúng ta sẽ được tính vào trong số dân Ngài.*** Giải thích rằng mặc dù 3 Nê Phi 30:2 được ngỏ lời đến những người không phải là tín hữu của Giáo Hội, nhưng chúng ta cũng có thể sử dụng lời mời gọi của Chúa Giê Su Ky Tô để đo lường những nỗ lực của mình nhằm giữ các giao ước chúng ta đã lập với Thượng Đế. Làm chứng về các phước lành đến từ việc tuân giữ các giao ước của chúng ta và các lệnh truyền của Chúa.

Ôn Lại 3 Nê Phi

Hãy dành ra một số thời gian để giúp học sinh ôn lại sách 3 Nê Phi. Hãy yêu cầu họ suy nghĩ về những điều họ đã học được từ sách này, trong lớp giáo lý lẫn trong việc học thánh thư riêng của họ. Nếu cần, hãy mời họ ôn lại nhanh một số phần tóm lược chương trong 3 Nê Phi để giúp họ nhớ. Sau khi đã đủ thời gian, mời vài học sinh chia sẻ một điều gì đó từ sách 3 Nê Phi mà soi dẫn họ hoặc đã giúp họ có đức tin nhiều hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Đưa cho mỗi học sinh một tờ giấy trắng. Mời họ viết một bức thư cho một người (hoặc là một người họ tưởng tượng ra hay một người nào đó mà họ biết) không phải là tín hữu của Giáo Hội. Đề nghị họ tìm kiếm các đoạn thánh thư thông thạo về các lẽ thật họ có thể sử dụng để mời người nhận thư đến cùng Đấng Ky Tô và được tính vào trong số dân Ngài. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ những điều họ đã viết.

Xin lưu ý: Bài học này có thể đủ dài để có thời gian cho sinh hoạt này. Đối với các sinh hoạt ôn lại thánh thư thông thạo khác, xin xem phần phụ lục ở cuối sách học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

3 Nê Phi 30:1–2. Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên

Chủ Tịch Spencer W. Kimball dạy:

"Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên gồm có việc gia nhập giáo hội chân chính và tiến đến một sự hiểu biết về Thượng Đế chân chính. . . . Do đó, bất cứ người nào đã chấp nhận phúc âm phục hồi, và những người hiện đang tìm cách thờ phượng Chúa bằng ngôn ngữ của mình và với Các Thánh Hữu ở những quốc gia nơi mình sinh sống, đều đã tuân thủ luật pháp về sự quy tụ Y Sơ Ra Ên và là người thừa hưởng tất cả các phước lành đã được hứa với Các Thánh Hữu trong những ngày sau cùng" (*The Teachings of Spencer W. Kimball,* do Edward L. Kimball biên soạn [1982], 439).

Bài Học Tự Học ở Nhà

3 Nê Phi 23–30 (Đơn Vị 27)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 3 Nê Phi 23–30 (Đơn Vị 27) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (3 Nê Phi 23)

Học sinh đã tiếp tục nghiên cứu những lời của Chúa Giê Su Ky Tô ban cho dân Nê Phi. Họ đã học được rằng Đấng Cứu Rỗi truyền lệnh cho dân chúng phải siêng năng tra cứu những lời của Ê Sai và các vị tiên tri khác. Khi Đấng Cứu Rỗi khiển trách những người đã không lưu giữ hồ sơ chính xác về lịch sử thuộc linh của họ, học sinh đã học được rằng khi chúng ta ghi lại những kinh nghiệm thuộc linh, thì chúng ta mời Chúa ban cho chúng ta thêm mặc khải.

Ngày 2 (3 Nê Phi 24 26)

Khi học sinh đã suy ngẫm về những lời của Ma La Chi mà Chúa Giê Su Ky Tô đã chia sẻ với dân Nê Phi, thì họ đã được nhắc nhở rằng vào Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi, Ngài sẽ thanh tẩy dân Ngài và phán xét kẻ tà ác. Việc suy ngẫm thêm về nguyên tắc tiền thập phân và sự trở lại của Ê Li vào ngày sau như đã được tiên tri đã giúp học sinh nhận ra rằng nếu chúng ta trở lại cùng Chúa, thì Ngài sẽ trở lại cùng chúng ta và rằng khi lòng chúng ta trở lại cùng cha mình thì chúng ta đang giúp chuẩn bị thế gian cho Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô. Lời giải thích của Mặc Môn về tại sao ông không bao gồm vào tất cả những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi ở giữa dân Nê Phi đã giúp học sinh khám phá ra rằng khi chúng ta tin những điều Thượng Đế đã mặc khải thì chúng ta tự chuẩn bị để tiếp nhận thêm mặc khải.

Ngày 3 (3 Nê Phi 27)

Trong khi mười hai môn đồ Nê Phi tiếp tục cầu nguyện và nhịn ăn thì Đấng Cứu Rỗi đã hiện đến cùng họ và giải thích rằng Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô được gọi theo danh Ngài và được xây dựng trên phúc âm của Ngài. Từ những điều Đấng Cứu Rỗi đã dạy cho các môn đồ của Ngài, học sinh cũng đã học được rằng nền tảng của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là Ngài đã làm theo ý muốn của Cha Ngài trong việc hoàn thành Sự Chuộc Tội. Với sự hiểu biết này của phúc âm, học sinh cũng đã học được rằng nếu chúng ta sống theo các nguyên tắc của phúc âm, thì chúng ta có thể đứng không tì vết trước mặt Thượng Đế vào ngày sau cùng.

Ngày 4 (3 Nê Phi 28–30)

Khi Chúa Giê Su Ky Tô phục sinh chấp thuận những ước muốn của các môn đồ Nê Phi của Ngài, thì học sinh đã học được rằng Chúa ban phước cho chúng ta theo những ước muốn ngay chính của chúng ta. Từ tấm gương của Mặc Môn để cầu xin Chúa ban cho thêm sự hiểu biết về Ba Người Nê Phi, học sinh đã học được rằng nếu chúng ta cầu xin Chúa về sự hiểu biết, thì chúng ta sẽ nhận được sự mặc khải. Phần kết thúc của Mặc Môn về giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi ở giữa dân Nê Phi đã dạy học sinh biết rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn là một điềm triệu rằng Chúa đang làm tròn giao ước của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên và nếu chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể được tính vào trong số dân Ngài.

Lời Giới Thiệu

Trong khi có rất nhiều nguyên tắc có giá trị được tìm thấy trong 3 Nê Phi 23–30, nửa đầu của bài học này tập trung vào những điều học sinh có thể học trong 3 Nê Phi 24–25 về việc chuẩn bị cho Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô. Nửa sau của bài học tập trung vào các nguyên tắc trong 3 Nê Phi 27 mà có thể giúp học sinh phản ảnh về ý nghĩa của việc làm môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô và làm thế nào họ có thể được giống như Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

3 Nê Phi 23–26

Chúa Giê Su Ky Tô phục sinh giải thích thánh thư cho dân Nê Phi

Mời học sinh đưa ra các ví dụ về các sự kiện mà đòi hỏi phải chuẩn bị cẩn thận trong một khoảng thời gian. (Các ví dụ có thể bao gồm một cuộc chạy đua đường dài, một buổi hòa nhạc, hay một vở kịch hấp dẫn). Yêu cầu học sinh mô tả điều có thể xảy ra cho một người đã cố gắng để tham gia vào những sinh hoạt này mà không có sự chuẩn bị cần thiết.

Mời một học sinh đọc 3 Nê Phi 24:2, và sau đó yêu cầu lớp học nghĩ xem tiên tri Ma La Chi đã báo trước sự kiện nào. Khi học sinh đã nhận ra "ngày Ngài đến" là Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, hãy mời họ đánh dấu câu hỏi mà Ma La Chi đã hỏi: "Ai sẽ đương nổi được ngày Ngài đến, và ai sẽ đứng được khi Ngài hiện ra?"

Hỏi: Tại sao đây là một câu hỏi quan trọng cho những người sống trong những ngày sau cùng để suy ngẫm?

Mời một học sinh đọc to lời giải thích sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn về việc đóng tiền thập phân có thể giúp chúng ta được chuẩn bị như thế nào cho Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi:

"Bởi quyết định của chúng ta bây giờ để làm người đóng tiền thập phân trọn vẹn và các nỗ lực kiên định để vâng lời, chúng

ta sẽ được củng cố đức tin và sẽ đến lúc, được mềm lòng. Chính sự thay đổi đó trong lòng chúng ta qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, vượt quá sự dâng hiến tiền bạc hay tài sản, là điều làm cho Chúa có thể hứa với những người đóng tiền thập phân trọn vẹn sự bảo vệ trong những ngày sau cùng. Chúng ta có thể tin tưởng rằng chúng ta sẽ hội đủ điều kiện cho phước lành của sự bảo vệ đó nếu chúng ta cam kết từ bây giờ sẽ đóng tiền thập phân trọn vẹn và kiên định để làm điều đó" ("Sự Chuẩn Bị Thuộc Linh: Bắt Đầu Sớm và Hãy Kiên Định," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2005, 40).

Hỏi: Theo Chủ tịch Eyring, làm thế nào việc đóng tiền thập phân có thể giúp chúng ta chuẩn bị để gặp Đấng Cứu Rỗi?

Mời một học sinh đọc to lời tiên tri của Ma La Chi về sự hiện đến của Ê Li trong 3 Nê Phi 25:5–6. Để giúp họ hiểu rõ hơn về việc làm tròn lời tiên tri này có thể ảnh hưởng đến họ như thế nào, hãy mời một học sinh đọc lời mời sau đây từ Anh Cả David A. Bednar của Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tôi xin mời gọi những người trẻ tuổi của Giáo Hội học hỏi và cảm nhận Thần Ê Li. . . .

"Khi các em đáp ứng trong đức tin lời mời gọi này, lòng của các em sẽ trở lại cùng tổ phụ của mình. Những lời hứa lập với Áp Ra ham, Y Sác và Gia Cốp sẽ được gieo vào lòng của các em. . . . Tình yêu thương và lòng biết ơn đối với các tổ tiên của các em sẽ gia tăng. Chứng ngôn của các em về Đấng Cứu Rỗi cũng như sự cải đạo đến với Ngài sẽ trở nên sâu sắc và tồn tại mãi mãi. Và tôi hứa rằng các em sẽ được bảo vệ chống lại ảnh hưởng dữ dội của kẻ nghịch thù. Khi tham gia và yêu thích công việc thiêng liêng này, các em sẽ được giữ gìn trong tuổi trẻ và trong suốt cuộc sống của mình" ("Lòng Con Cái Sẽ Trở Lại," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2011, 26–27).

Hỏi: Các em đã có những kinh nghiệm nào khi làm lịch sử gia đình và công việc đền thờ mà đã củng cố phần thuộc linh của các em?

3 Nê Phi 27–30

Chúa Giê Su Ky Tô mặc khải tên và những đặc điểm chính của Giáo Hội Ngài và chấp thuận những ước muốn ngay chính của các môn đồ của Ngài; Mặc Môn kết thúc biên sử của ông về giáo vụ của Chúa Cứu Rỗi ở giữa dân Nê Phi

Viết lời phát biểu sau đây của Tiên Tri Joseph Smith ở trên bảng (các anh chị em có thể muốn làm điều này trước khi lớp học bắt đầu và che lại cho đến lúc này trong bài học). Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu này. (Lời phát biểu này được tìm thấy trong *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch của Giáo Hội: Joseph Smith* [2007], 49).

"Các nguyên tắc cơ bản của tôn giáo chúng ta là chứng ngôn của các Vị Sứ Đồ và Tiên Tri về Chúa Giê Su Ky Tô, rằng Ngài đã chết, được chôn cất, và sống lại vào ngày thứ ba, và thăng thiên" (Joseph Smith).

Giải thích rằng cũng giống như Tiên Tri Joseph Smith đã tuyên bố, Đấng Cứu Rỗi dạy cho dân Nê Phi rằng trọng tâm của phúc âm Ngài là sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Nền tảng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là Ngài đã làm theo ý muốn của Cha Ngài trong việc hoàn thành Sự Chuộc Tội.***

Mời các học sinh đọc lướt qua 3 Nê Phi 27 và nhận ra các cụm từ trong đó Đấng Cứu Rỗi dạy giáo lý này. Yêu cầu học sinh chia sẻ những đoạn họ đã tìm ra.

Giải thích rằng 3 Nê Phi 27:16–20 chứa đựng những lời dạy của Đấng Cứu Rỗi về cách chúng ta có thể mời quyền năng của Sự Chuộc Tội của Ngài vào trong cuộc sống của chúng ta. Viết lời phát biểu sau đây ở trên bảng: *Nếu chúng ta . . . thì chúng ta. . . .* Mời học sinh đọc thầm 3 Nê Phi 27:20 cùng tìm kiếm các từ hoặc cụm từ mà họ có thể sử dụng để điền vào chỗ trống ở trên bảng. Hỏi: Làm thế nào việc tuân theo nguyên tắc này giúp chúng ta làm môn đồ chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô?

Giải thích cho lớp học biết rằng thử thách cuối cùng và tột bậc của vai trò làm môn đồ của chúng ta được tìm thấy trong 3 Nê Phi 27:21, 27. Mời học sinh đọc thầm những câu này. Trong khi họ đọc, hãy viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng: *Chúa Giê Su Ky Tô kỳ vọng các môn đồ của Ngài làm công việc của Ngài và trở thành. . . .*

Hỏi học sinh xem họ sẽ hoàn tất lời phát biểu này như thế nào, dựa trên điều họ đọc trong 3 Nê Phi 27:27. (Khi học sinh trả lời, hãy hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng để đọc như sau: ***Chúa Giê Su Ky Tô kỳ vọng các môn đồ của Ngài phải làm những công việc của Ngài và trở nên giống như Ngài***). Đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Chúng ta hãy suy nghĩ về một số điều mà Chúa Giê Su đã làm để tất cả chúng ta đều có thể làm theo.

"1. Chúa Giê Su 'đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước.' [Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38.] Tất cả chúng ta đều có thể làm một điều tốt mỗi ngày—cho một người trong gia đình, một người bạn, hoặc ngay cả một người lạ—nếu chúng ta chịu tìm kiếm các cơ hội ấy.

"2. Chúa Giê Su là một Đấng Chăn Hiền Lành, là Đấng chăm sóc đàn chiên của Ngài và lo lắng cho những con chiên thất lạc. Chúng ta có thể đi tìm kiếm những người cô đơn hoặc những người kém tích cực và làm bạn với họ.

"3. Chúa Giê Su có lòng trắc ẩn đối với nhiều người, kể cả những người bị bệnh phong nghèo khó. Chúng ta cũng có thể có lòng trắc ẩn. Chúng ta được nhắc nhở trong Sách Mặc Môn là phải 'ẵn sàng than khóc với những ai than khóc.' [Mô Si A 18:9].

"4. Chúa Giê Su đã làm chứng về giáo vụ thiêng liêng của Ngài và công việc vĩ đại của Cha Ngài. Về phần mình, tất cả chúng ta đều có thể 'đứng lên làm nhân chứng cho Thượng Đế bất cứ lúc nào.' [Mô Si A 18:9.]" ("Vai Trò Môn Đồ," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2006, 21).

Chia học sinh thành từng cặp hoặc nhóm nhỏ. Mời từng cặp hoặc nhóm viết xuống hai hoặc ba cách họ có thể thi hành bốn đề nghị của Chủ Tịch Faust trong cuộc sống của họ.

Sau khi họ đã hoàn tất, mời từng cặp hoặc nhóm chia sẻ từng ý kiến một từ bản liệt kê của họ. Hãy viết ý kiến của họ lên trên bảng về cách chúng ta có thể làm những công việc của Đấng Cứu Rỗi và trở thành giống như Ngài. Mời học sinh thầm cam kết hành động theo một hoặc hai ý kiến này trong tuần tới. Hãy làm chứng rằng tất cả chúng ta đều có thể trở nên giống như Đấng Cứu Rỗi nếu chúng ta thực hành đức tin nơi Ngài.

Đơn Vị Tiếp Theo (4 Nê Phi 1–Mặc Môn 8)

Khuyến khích học sinh tìm kiếm câu trả lời cho các câu hỏi sau đây khi họ học đơn vị kế tiếp: Làm thế nào việc một người có thể từ người hiền lành và thịnh vượng trở thành người tà ác? Làm thế nào Dân Nê Phi từ những người thịnh vượng và hạnh phúc nhất từng sống trên thế gian lại trở nên hoàn toàn tà ác? Những lời sau cùng của Mặc Môn là gì?

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Nê Phi thứ Tư: Sách Nê Phi

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Khi học sinh nghiên cứu sách 4 Nê Phi thì họ sẽ học về các phước lành đến với những người đoàn kết trong việc sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Tiếp theo giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi ở giữa con cháu của Lê Hi, tất cả mọi người trên khắp xứ đều được cải đạo. Khi họ tuân theo các giáo lệnh, thì họ có được hòa bình, thịnh vượng và các phước lành thiêng liêng kỳ diệu. Mặc Môn nói: "Quả thật, chẳng có một dân tộc nào trong tất cả những dân tộc do bàn tay Thượng Đế tạo ra mà được hạnh phúc hơn dân này" (4 Nê Phi 1:16). Học sinh cũng sẽ học được những bài học quan trọng từ việc dân chúng bị suy tàn dần dần và rơi vào một trạng thái tà ác.

Ai viết sách này?

Mặc Môn biên soạn và tóm lược các biên sử của bốn tác giả để tạo thành sách 4 Nê Phi. Tác giả đầu tiên trong số các tác giả này là Nê Phi, mà sách được đặt theo tên của ông. Nê Phi là con trai của Nê Phi, là một trong mười hai môn đồ được Chúa chọn trong thời gian giáo vụ của Ngài ở giữa các con cháu của Lê Hi (xin xem 3 Nê Phi 11:18–22; 12:1). Ba tác giả kia là con trai của Nê Phi là A Mốt và của A Mốt là A Mốt và Am Ma Rôn (xin xem 4 Nê Phi 1:19, 21, 47).

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn đã không viết sách 4 Nê Phi cho một nhóm độc giả cụ thể, và ông đã không nói rõ lý do tại sao ông đã viết sách này. Tuy nhiên, cuốn sách này góp phần vào các mục đích tối quan trọng của Sách Mặc Môn—để làm chứng rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, và làm cho các giao ước của Chúa được mọi người biết đến (xin xem trang tựa của Sách Mặc Môn). Sách làm như vậy bằng cách cho thấy các phước lành có được khi người ta hối cải, đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô, và lập giao ước với Ngài. Sách cũng cho thấy những hậu quả tàn khốc xảy ra khi người ta chối bỏ Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài và từ bỏ các giao ước của họ.

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Các biên sử gốc mà được sử dụng như là các nguồn gốc cho sách 4 Nê Phi đã có thể được viết giữa năm 34 Sau Công Nguyên và năm 321 Sau Công Nguyên. Mặc Môn tóm lược các biên sử đó vào khoảng năm 345 Sau Công Nguyên và năm 385 Sau Công Nguyên. Mặc Môn không nói là ông đang ở đâu khi biên soạn sách này.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Chỉ trong 49 câu, sách 4 Nê Phi kể lại khoảng gần 300 năm—gần một phần ba toàn bộ lịch sử của dân Nê Phi chứa đựng trong Sách Mặc Môn. Tính ngắn gọn của sách 4 Nê Phi góp phần vào quyền năng của sách. Sách làm nổi bật một cách ngắn gọn sự tương phản giữa sự ngay chính của dân chúng ngay tiếp theo sau giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi ở giữa họ và sự tà ác của họ trong bốn thế hệ sau này. 18 câu đầu tiên của sách minh họa các phước lành được một xã hội vui hưởng mà được xây dựng trên phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Các câu sau cung cấp một bằng chứng về sự hủy diệt của tính kiêu ngạo, cho thấy xã hội này dần dần suy yếu như thế nào cho đến khi gần như hoàn toàn bị hủy diệt trong tội lỗi.

Đại Cương

4 Nê Phi 1:1–18 Sau giáo vụ của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả mọi người trên khắp xứ được cải đạo và chịu phép báp têm. Họ không còn phân chia mình là dân Nê Phi và dân La Man nữa. Họ "xem mọi vật là của chung" (4 Nê Phi 1:3), họ có được kinh nghiệm về nhiều phép lạ, họ được thịnh vượng và sống trong tình đoàn kết và hạnh phúc trong 110 năm.

4 Nê Phi 1:19–34 Nê Phi qua đời, và con trai A Mốt của ông lưu giữ các biên sử. Về sau, A Mốt chuyển giao các biên sử cho con trai của ông là A Mốt. Nhiều người cho phép Sa Tan "nắm . . . trái tim của họ" (4 Nê Phi 1:28). Cảnh chia rẽ, tính kiêu ngạo, và giáo hội giả phát sinh ở giữa dân chúng. Kẻ tà ác bắt đầu ngược đãi các tín hữu của Giáo Hội chân chính và các "môn đồ của Chúa Giê Su đang còn lưu lại với chúng" (4 Nê Phi 1:30).

4 Nê Phi 1:35–49 Dân chúng lại phân chia ra là dân Nê Phi và dân La Man. Dân La Man cố tình nổi loạn chống lại phúc âm và xây dựng các tập đoàn bí mật của Ga Đi An Tôn. Cuối cùng, dân Nê Phi cũng trở nên tà ác. A Mốt qua đời, và em của ông là Am Ma Rôn lưu giữ các biên sử trong một thời gian trước khi bị Đức Thánh Linh bắt buộc phải cất giấu các biên sử này.

BÀI HỌC 136

4 Nê Phi

Lời Giới Thiệu

Sau khi giáo vụ của Chúa Giê Su Ky Tô ở giữa con cháu của Lê Hi, dân chúng đã áp dụng những lời dạy của Ngài và vui hưởng hơn 100 năm đoàn kết, thịnh vượng và hạnh phúc. Họ đoàn kết với tư cách là "con cái của Đấng Ky Tô" và không còn tự coi mình là dân Nê Phi hay dân La Man nữa (4 Nê Phi 1:17). Tuy nhiên, cuối cùng họ đã trở nên kiêu ngạo và càng ngày càng tà ác, họ lại tự phân biệt mình là dân Nê Phi và dân La Man. Khoảng 300 năm sau khi Đấng Cứu Rỗi hiện đến, gần như tất cả dân chúng đã trở nên tà ác.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

4 Nê Phi 1:1–18

Tất cả mọi người đều được cải đạo và có được kinh nghiệm được sự bình an và hạnh phúc.

Trước khi lớp học bắt đầu, chuẩn bị hai mảnh giấy để trống cho mỗi học sinh—nếu có thể, một mảnh màu trắng và mảnh kia có màu khác (nửa tờ giấy là đủ). Đặt mảnh giấy để trống lên trên bàn hoặc ghế của học sinh trước khi họ đến lớp. Để qua một bên những tờ giấy màu để sử dụng sau này trong bài học. Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Điều gì khiến các em thực sự hạnh phúc?* Khi học sinh đến lớp, mời họ viết lên trên bảng các câu trả lời của họ cho câu hỏi.

Làm cho học sinh chú ý khi họ đến lớp

Tìm cách để giúp học sinh bắt đầu suy nghĩ về bài học ngay sau khi họ bước vào lớp học. Các anh chị em có thể viết một câu hỏi lên trên bảng, hoặc có thể trưng bày một đồ vật hay một tấm hình. Điều này giúp học sinh tập trung sự chú ý của họ và chuẩn bị tâm trí để học hỏi.

Bắt đầu lớp học bằng cách thảo luận các câu trả lời mà họ đã viết lên trên bảng. Hỏi học sinh câu hỏi sau đây:

- Sự khác biệt giữa những điều làm cho chúng ta hạnh phúc tạm thời và những điều dẫn đến hạnh phúc lâu dài là gì? (Khi học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn nhấn mạnh rằng hạnh phúc đích thực không thể được tìm thấy trong những điều như là sự nổi tiếng, giàu có, và của cải vật chất).

Giải thích rằng 4 Nê Phi là một biên sử về nhiều thế hệ con cháu của Lê Hi đã sống sau khi Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến. Mời học sinh đọc thầm 4 Nê Phi 1:16, để tìm kiếm cách Mặc Môn mô tả những người sống khoảng 100 năm sau khi Đấng Cứu Rỗi hiện đến. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu cụm từ "quả thật chẳng có một dân tộc nào . . . được hạnh phúc hơn dân này." Yêu cầu học sinh viết *Chẳng Có Một Dân Tộc Nào Được Hạnh Phúc Hơn* ở phía trên cùng của tờ giấy màu trắng mà các anh chị em đã đưa cho họ. Sau đó yêu cầu họ vẽ một vòng tròn lớn ở giữa tờ giấy của họ.

Yêu cầu học sinh đọc 4 Nê Phi 1:1–2, tìm kiếm điều mà dân chúng đã làm để có thể được hạnh phúc như vậy. Mời họ liệt kê những điều họ tìm thấy ở bên trong vòng tròn. (Các câu trả lời nên gồm có những người hối cải, chịu phép báp têm, nhận được Đức Thánh Linh, và "đều được cải đạo theo Chúa.")

- Được cải đạo có nghĩa là gì?

Để giúp học sinh hiểu rằng sự cải đạo còn có ý nghĩa nhiều hơn là chỉ có một chứng ngôn hoặc là một tín hữu của Giáo Hội, mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Nếu có thể, đưa cho học sinh bản sao của lời phát biểu này, và khuyến khích họ nhận ra các từ và cụm từ nào định nghĩa sự cải đạo.

"Hạnh phúc của các anh chị em hiện giờ và mãi mãi tùy thuộc vào mức độ cải đạo và sự thay đổi mà mang đến cho cuộc sống của các anh chị em. Vậy thì làm thế nào các anh chị em có thể trở nên thực sự được cải đạo? Chủ Tịch [Marion G.] Romney mô tả những bước mà các anh chị em phải đi theo:

"'Vài trò tín hữu trong Giáo Hội và sự cải đạo không nhất thiết phải đồng nghĩa. Việc được cải đạo và có được một chứng ngôn cũng không nhất thiết phải cùng là một. Một chứng ngôn đến khi Đức Thánh Linh ban cho người thiết tha tìm kiếm một lời chứng về lẽ thật. Một chứng ngôn đầy cảm động sẽ củng cố đức tin. Tức là nó gồm có sự hối cải và tuân theo các giáo lệnh. Sự cải đạo là kết quả hay phần thưởng cho sự hối cải và vâng lời.' [Trong Conference Report, Guatemala Area Conference 1977, 8–9.]

"Nói một cách đơn giản, sự cải đạo thực sự là kết quả của *đức tin*, *sự hối cải* và *sự vâng lời liên tục*. . . .

"Sự cải đạo thực sự sinh ra kết quả của hạnh phúc lâu dài mà có thể được thụ hưởng ngay cả trong thế giới đang hỗn loạn và đa số đều có bất cứ điều gì chỉ trừ hạnh phúc" ("Sự Cải Đạo Trọn Vẹn Mang Đến Hạnh Phúc," *Liahona*, tháng Năm năm 2002, 25, 26).

- Các em đã nghe những từ và cụm từ nào định nghĩa sự cải đạo?
- Các em nghĩ nếu mọi người xung quanh các em đều được cải đạo theo Chúa thì sẽ như thế nào?

Viết phần tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *4 Nê Phi 1:2–3, 5, 7, 10–13, 15–18.* Mời một vài học sinh lần lượt đọc to những câu này. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những từ và cụm từ mô tả điều dân chúng đã kinh nghiệm được vì họ đều đã được cải đạo theo Chúa. Mời học sinh viết những từ và cụm từ này ở xung quanh vòng tròn trên tờ giấy của họ. (Các câu trả lời có thể gồm có điều sau đây: không có sự bất hòa hay tranh luận nào, họ đối xử với nhau rất công bình, họ xem mọi vật là của chung, nhiều phép lạ được thực hiện trong danh Chúa Giê Su Ky Tô, Chúa đã làm cho dân chúng thịnh vượng, họ xây cất lại các thành phố mà đã bị phá hủy, họ kết hôn và tạo lập gia đình, họ sinh sôi nẩy nở và trở nên mạnh mẽ, tình yêu mến Thượng Đế ở trong lòng họ, và họ được hạnh phúc và hiệp nhất).

Yêu cầu học sinh nhận ra một nguyên tắc về hạnh phúc mà họ đã học được từ nửa phần đầu của 4 Nê Phi 1. Mặc dù học sinh có thể nhận ra vài nguyên tắc, nhưng hãy chắc chắn là họ bày tỏ rằng **khi mọi người cùng cố gắng để được cải đạo theo Chúa thì họ trở nên hiệp nhất và có được nhiều hơn kinh nghiệm về hạnh phúc.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng.

- Các em nghĩ các phước lành nào sẽ đến với lớp học của chúng ta, nếu chúng ta đều sống như những người này đã sống? Các em nghĩ các phước lành nào sẽ đến với gia đình của các em? Các em nghĩ các phước lành nào sẽ đến với tiểu giáo khu hoặc chi nhánh của các em?

Mời học sinh cho biết về một thời gian mà họ là phần tử của một nhóm đã được hiệp nhất trong sự ngay chính, chẳng hạn như gia đình của họ, một nhóm túc số hoặc lớp học, hay một nhóm bạn bè. Các anh chị em cũng có thể chia sẻ một kinh nghiệm.

- Các nỗ lực của các em có thể có ảnh hưởng ngay chính đến hạnh phúc và sự an lạc của những người xung quanh mình như thế nào? (Hãy chắc chắn học sinh hiểu được rằng sự cải đạo và những hành động ngay chính của chúng ta không những góp phần vào hạnh phúc của riêng chúng ta mà còn góp phần vào hạnh phúc và sự an lạc của những người khác nữa. Khi các thành viên của một gia đình, nhóm túc số, lớp học, hay một nhóm khác đều hiệp nhất trong sự ngay chính, thì họ có thể cảm nhận được niềm hạnh phúc lớn lao hơn là khi họ cảm nhận một mình).

- Những tội lỗi của một người có thể ảnh hưởng như thế nào đến phần còn lại của một nhóm đang cố gắng để được ngay chính?

Khuyến khích học sinh củng cố sự cải đạo của họ theo Chúa và giúp đỡ những người xung quanh họ cũng làm như vậy. Để giúp học sinh với thử thách này, hãy yêu cầu họ xem lại những từ và cụm từ mà họ đã liệt kê trên tờ giấy của họ. Mời họ chọn một hoặc hai cụm từ mô tả những cách sống họ muốn có. Cho họ một vài phút để viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về cách họ sẽ cố gắng sống theo những cách này. Làm chứng về niềm hạnh phúc đến từ việc cải đạo thực sự và được đoàn kết trong sự ngay chính.

4 Nê Phi 1:19–49

Dân Nê Phi càng ngày càng trở nên tà ác cho đến khi chỉ còn lại một vài người ngay chính

- Các em nghĩ điều gì có thể hủy diệt một xã hội giống như một xã hội được mô tả trong 4 Nê Phi1:1–18?

Yêu cầu học sinh đọc thầm 4 Nê Phi 1:20, 23–24 cùng tìm kiếm điều gì đã đe dọa tình đoàn kết và hạnh phúc của dân chúng. Các anh chị em có thể đề nghị họ đánh dấu điều họ tìm thấy. Sau khi họ báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy viết lên trên bảng lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. (Lời phát biểu này được tìm thấy trong "Chúng Ta Đồng Tâm Đoàn Kết," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 70.) Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh chép lại lời phát biểu này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh 4 Nê Phi 1:24.

"Tính kiêu ngạo là kẻ đại thù của tình đoàn kết" (Chủ Tịch Henry B. Eyring).

- Các em nghĩ tính kiêu ngạo là kẻ thù của tình đoàn kết trong những phương diện nào?

Yêu cầu một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Yêu cầu lớp học lắng nghe về một cách mà tính kiêu ngạo có thể phá hủy tình đoàn kết.

"Theo thực chất của nó, tính kiêu ngạo là tội lỗi so sánh, vì nó thường bắt đầu với câu nói 'Hãy xem tôi tuyệt vời như thế nào và những điều trọng đại mà tôi đã làm,' nó thường kết thúc với câu 'Do đó, tôi giỏi hơn mấy người nhiều.'

"Khi lòng tràn đầy kiêu ngạo, chúng ta phạm một tội rất nặng vì chúng ta vi phạm hai lệnh truyền lớn [xin xem Ma Thi Ơ 22:36–40]. Thay vì thờ phượng Thượng Đế và yêu mến người lân cận của mình, chúng ta bộc lộ ra đối tượng thực sự của việc thờ phượng và yêu thương của mình—đó là hình ảnh chúng ta thấy trong gương" ("Tính Kiêu Ngạo và Chức Tư Tế," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 56).

- Dựa trên lời phát biểu của Chủ Tịch Uchtdorf, tính kiêu ngạo có thể phá hủy tình đoàn kết như thế nào?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to 4 Nê Phi 1:24–35, 38–45. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những ảnh hưởng của tính kiêu ngạo trong dân chúng. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu những điều họ tìm thấy. (Các câu trả lời có thể gồm có những điều sau đây: mặc trang phục đắt tiền, phân chia theo các tầng lớp xã hội hoặc các nhóm bạn bè độc quyền, xây cất nhà thờ để có được lợi lộc, chối bỏ giáo hội chân chính, ngược đãi người trung tín, thành lập các tập đoàn bí mật, và sự tà ác).

Yêu cầu từng học sinh một báo cáo một điều mà họ đã tìm thấy. (Các học sinh có thể lặp lại các câu trả lời của nhau). Trong khi mỗi học sinh trả lời, hãy viết câu trả lời của họ lên trên một trong số những tờ giấy màu mà các anh chị em đã để qua một bên trước khi lớp học bắt đầu. Đưa tờ giấy màu cho em học sinh đó để đổi lấy tờ giấy màu trắng của em ấy trong đó có mô tả niềm hạnh phúc và tình đoàn kết của dân chúng. Lặp lại tiến trình này cho đến khi tất cả các học sinh trong lớp đã đổi tờ giấy màu trắng của họ để lấy tờ giấy màu.

Yêu cầu học sinh nhìn xung quanh và thấy rằng mọi người trong lớp đều có một tờ giấy màu, tượng trưng cho tính kiêu ngạo. Mời họ suy ngẫm về ba môn đồ của Đấng Ky Tô đã cảm thấy như thế nào khi nhìn thấy tính kiêu ngạo và sự tà ác lan truyền trong một dân tộc đã từng được hạnh phúc và hiệp nhất.

- Chúng ta có thể học được lẽ thật nào từ các câu này? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra nguyên tắc sau đây: **Tội lỗi của tính kiêu ngạo tạo ra sự chia rẽ và dẫn đến sự tà ác.** Các anh chị em có thể muốn viết lẽ thật này lên trên bảng).
- Tính kiêu ngạo của một vài người ảnh hưởng như thế nào đến hạnh phúc của cả một nhóm?

Mời học sinh xem xét tính kiêu ngạo của một người có thể ảnh hưởng như thế nào đến những người khác trong các ví dụ sau đây:

1. Bất kể lời khuyến khích của gia đình mình, một người anh lớn quyết định theo đuổi sở thích ích kỷ thay vì phục vụ truyền giáo.
2. Một thành viên của một lớp học Hội Thiếu Nữ hoặc nhóm túc số Chức Tư Tế A Rôn cố ý gây rối, từ chối tham gia vào lớp học, và chống lại việc tuân theo những chỉ dẫn.
3. Một thiếu niên hoặc thiếu nữ liên tục trêu chọc hoặc xem thường một người khác trong nhóm bạn bè của mình.

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về những lúc họ đã thấy tính kiêu ngạo làm nguy hại cho niềm hạnh phúc và tình đoàn kết.

Mời học sinh xem xét vai trò của họ trong các nhóm khác nhau mà họ thuộc vào, chẳng hạn như gia đình, nhóm túc số hoặc lớp học, tiểu giáo khu hoặc chi nhánh, và lớp giáo lý của họ. (Các anh chị em có thể muốn đề cập đến các nhóm khác mà học sinh của các anh chị em thuộc vào). Yêu cầu họ suy ngẫm xem họ đã làm hoặc đang làm bất cứ điều gì biểu lộ tính kiêu ngạo trong mối quan hệ của họ với những người khác trong các nhóm này. Khuyến khích họ hối cải và nghĩ về những cách họ có thể khắc phục được tính kiêu ngạo và thúc đẩy tình đoàn kết và sự ngay chính trong các nhóm này. Cũng khuyến khích họ suy ngẫm về điều họ viết về cách hoạch định để sống giống như con cháu của Lê Hi là những người đã được cải đạo theo Chúa.

Làm chứng rằng khi chúng ta tìm cách trở nên được cải đạo hơn theo Chúa Giê Su Ky Tô và sống với những người khác trong tình đoàn kết, thì chúng ta có thể có được niềm hạnh phúc như được mô tả trong 4 Nê Phi 1:1–18.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Mặc Môn

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Khi học sinh nghiên cứu sách này, họ sẽ học được những bài học quý báu từ Mặc Môn, một môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô. Ông là người sống trung thành dù bị bao quanh bởi "một cảnh tượng về những điều tà ác và khả ố liên tục" trong suốt cuộc đời (Mặc Môn 2:18). Học sinh cũng sẽ được hưởng lợi ích từ việc nghiên cứu những lời của Mô Rô Ni, là người làm chứng với các độc giả ngày sau rằng "Chúa Giê Su Ky Tô đã cho tôi thấy được các người, và tôi biết việc làm của các người" (Mặc Môn 8:35). Khi học sinh đọc về sự hủy diệt mà đã đến như là một hậu quả của sự tà ác của dân Nê Phi, thì họ sẽ học được tầm quan trọng của việc sống theo các giáo lệnh và các giao ước của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Ai đã viết sách này?

Mặc Môn đã viết bảy chương đầu tiên của sách này với tính cách là phần tường thuật ngắn gọn về sự tà ác và chiến tranh giữa các dân Nê Phi và dân La Man trong thời kỳ của ông. Ông cũng tường thuật đầy đủ về các sự kiện từ cuộc đời của ông trên các bảng khắc lớn của Nê Phi (xin xem Mặc Môn 2:18; 5:9). Khi Mặc Môn khoảng 10 tuổi, thì người lưu giữ biên sử là Am Ma Rôn đã giao phó cho ông để chịu trách nhiệm đối với các biên sử thiêng liêng khi ông đến tuổi trưởng thành. Ông phải ghi lại mọi điều mà ông quan sát liên quan đến dân này (xin xem Mặc Môn 1:4). Khi được 15 tuổi, Mặc Môn "được Chúa viếng thăm, và tôi đã nếm qua và biết được lòng nhân từ của Chúa Giê Su" (Mặc Môn 1:15). Trong cùng năm đó, dân Nê Phi bổ nhiệm Mặc Môn làm người chỉ huy quân đội của họ (xin xem Mặc Môn 2:1). Vâng theo lời khuyên của Am Ma Rôn, sau đó ông đã nhận được các bảng khắc lớn của Nê Phi và bắt đầu ghi chép. Ông cũng tóm lược các bảng khắc lớn của Nê Phi, trong đó gồm có những bài viết của các vị tiên tri và những người lưu giữ biên sử từ Lê Hi đến Am Ma Rôn, và thêm các bảng khắc nhỏ của Nê Phi vào phần tóm lược đó. Gần cuối đời ông, Mặc Môn cất giữ tất cả các biên sử trong Đồi Cơ Mô Ra, ngoại trừ một vài bảng khắc mà ông giao cho con trai của ông là Mô Rô Ni (xin xem Mặc Môn 6:6). Sau đó ông lãnh đạo dân Nê Phi trong trận đại chiến cuối cùng của họ chống lại dân La Man. Trước khi Mặc Môn qua đời, ông chỉ dẫn cho Mô Rô Ni hoàn tất biên sử của ông. Mô Rô Ni thêm vào những lời mà đã tạo nên các chương 8–9 của sách này.

Sách này được viết cho ai và tại sao?

Mặc Môn đã viết cho dân Ngoại và các thành sinh của gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau, với ước muốn để "thuyết phục được tất cả mọi người ở các nơi tận cùng của trái đất hối cải và chuẩn bị để đứng trước ghế phán xét của Đấng Ky Tô" (Mặc Môn 3:22). Khi Mô Rô Ni kết thúc cuốn sách của cha mình, ông đã ngỏ lời trực tiếp cùng những người sẽ đọc những lời của ông. Ông cảnh báo họ về những hậu quả của tội lỗi của họ và mời họ "đến cùng Chúa với tất cả tấm lòng thành [của họ]" (Mặc Môn 9:27).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Có lẽ Mặc Môn đã viết các chương 1–7 của sách này giữa năm 345 Sau Công Nguyên và năm 401 Sau Công Nguyên (xin xem Mặc Môn 2:15–17; 8:5–6). Ông đã hoàn tất những bài viết của ông sau cuộc chiến cuối cùng giữa dân Nê Phi và dân La Man tại Cơ Mô Ra vào năm 385 Sau Công Nguyên (xin xem Mặc Môn 6:10–15; 7:1). Có lẽ Mô Rô Ni đã viết tài liệu trong các chương 8–9 giữa những năm 401 Sau Công Nguyên và năm 421 Sau Công Nguyên, trong khi ông lang thang "để bảo toàn mạng sống của mình" (xin xem Mặc Môn 8:4–6; Mô Rô Ni 1:1–3).

Đại Cương

Mặc Môn 1 Am Ma Rôn ủy thác cho Mặc Môn lưu giữ một biên sử về những người dân trong thời kỳ của ông. Dân Nê Phi đánh bại dân La Man trong trận chiến. Sự tà ác chiếm ưu thế trong khắp xứ, ba môn đồ người Nê Phi ngừng phục sự ở giữa dân chúng, và các ân tứ của Thánh Linh nói chung bị thu hồi. Tuy nhiên, Mặc Môn "được Chúa viếng thăm."

Mặc Môn 2–3 Dân Nê Phi bổ nhiệm Mặc Môn chỉ huy quân đội của họ. Ông chỉ huy họ trong các trận chiến chống lại dân La Man trong hơn 30 năm. Cho dù trước cảnh tàn phá và đau khổ lớn lao, dân Nê Phi vẫn từ chối hối cải. Mặc Môn lấy các bảng khắc Nê Phi từ một ngọn đồi tên là Sim và bắt đầu ghi chép. Sau nhiều chiến thắng, dân chúng bắt đầu khoe khoang về sức mạnh của mình và thề sẽ trả thù dân La Man. Mặc Môn từ chối không chỉ huy họ nữa. Ông viết để thuyết phục tất cả mọi người trong những ngày sau nên chuẩn bị để đứng trước ghế phán xét của Đấng Ky Tô.

Mặc Môn 4 Tuy không còn được Mặc Môn chỉ huy nữa, nhưng quân đội Nê Phi vẫn tiếp tục chiến đấu chống lại dân La Man. Hàng ngàn người ở cả hai bên đều bị giết chết. Các con cháu của Lê Hi trở nên tà ác hơn bao giờ hết trong lịch sử của họ, và dân La Man bắt đầu tiêu diệt dân Nê Phi. Mặc Môn mang đi tất cả các biên sử của dân Nê Phi và chuyển chúng từ ngọn đồi tên là Sim đến một ngọn đồi tên là Cơ Mô Ra

Mặc Môn 5–7 Mặc Môn trở lại tiếp tục chỉ huy quân đội Nê Phi, mặc dù ông biết là họ sẽ bị hủy diệt. Ông tiên tri về sự ra đời của Sách Mặc Môn. Ông tập hợp dân Nê Phi lại ở Cơ Mô Ra cho một trận chiến cuối cùng chống lại dân La Man. Sau trận chiến, ông than thở về sự hủy diệt của dân ông. Mặc Môn viết để thuyết phục các con cháu của dân La Man nên tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và chịu phép báp têm.

Mặc Môn 8–9 Sau khi Mặc Môn qua đời, Mô Rô Ni tiếp tục ghi chép. Ông tiên tri về Sách Mặc Môn sẽ ra đời bởi quyền năng của Thượng Đế trong một thời kỳ của những kẻ không tin và tà ác. Ông làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và dạy rằng các phép lạ và dấu hiệu đi kèm với đức tin nơi Ngài. Ngài khuyên nhủ những người đọc lời của ông hãy đến cùng Chúa để được cứu.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Sách này mô tả sự ứng nghiệm những lời tiên tri của Nê Phi, An Ma, Sa Mu Ên người La Man, và Chúa Giê Su Ky Tô liên quan đến sự hủy diệt của dân Nê Phi (xin xem 1 Nê Phi 12:19; An Ma 45:9–14; Hê La Man 13:8–10; 3 Nê Phi 27:32). Mặc Môn đề cập đến một số bài viết của ông là "biên sử của tôi nói về sự hủy diệt của dân tôi" (Mặc Môn 6:1). Ông cho thấy rằng sự sụp đổ của dân Nê Phi là hậu quả của sự tà ác của họ (xin xem Mặc Môn 4:12; 6:15–18).

BÀI HỌC 137

Mặc Môn 1–2

Lời Giới Thiệu

Mặc dù Mặc Môn lớn lên trong một thời kỳ vô cùng tà ác, nhưng ông đã chọn để sống trung tín. Vì lòng trung thành của mình nên ông đã được cho biết rằng ông sẽ được giao phó cho các biên sử thiêng liêng của dân chúng về sau này trong cuộc sống của ông. Khi ông 15 tuổi, ông đã "được Chúa viếng thăm" (Mặc Môn 1:15). Ông mong muốn giúp dân Nê Phi hối cải, nhưng vì sự chống lại có chủ ý của họ nên ông bị Chúa cấm thuyết giảng cho họ. Ở vào độ tuổi còn trẻ này, ông được bổ nhiệm chỉ huy quân đội Nê Phi. Vì nhiều dân Nê Phi đã mất Đức Thánh Linh và các ân tứ khác của Thượng Đế, nên họ đã bị bỏ mặc cho sức mạnh riêng của mình khi họ đánh với dân La Man.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mặc Môn 1:1–5

Mặc Môn biết được rằng một ngày nào đó ông sẽ được giao phó cho các biên sử thiêng liêng của dân Nê Phi

Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu để học sinh có thể nghĩ về điều đó khi họ đến lớp: *Các em cảm thấy như thế nào khi người ta gọi các em là người Mặc Môn?*

Vào lúc bắt đầu lớp học, mời học sinh trả lời cho câu hỏi ở trên bảng. Sau khi họ đã thảo luận câu hỏi này rồi, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Gordon B. Hinckley:

"Mặc dù đôi khi tôi lấy làm tiếc rằng người ta không gọi giáo hội này bằng tên đúng của giáo hội, nhưng tôi cũng vui sướng vì biệt danh mà họ sử dụng là một vinh dự lớn do một người phi thường tạo ra và một cuốn sách mà đưa ra một chứng ngôn chưa từng có về Đấng Cứu Chuộc của thế gian.

"Bất cứ ai tiến đến việc biết người tên là Mặc Môn, qua việc đọc và suy ngẫm những lời của ông, bất cứ ai đọc kho tàng quý báu này của lịch sử mà đã được ông thu góp và bảo tồn trong phạm vi rộng lớn thì sẽ tiến đến việc biết rằng *Mặc Môn* không phải là một tiếng xấu, mà nó tượng trưng cho điều tốt lành nhất—điều tốt lành đó thuộc vào Thượng Đế" ("*Mormon* Should Mean 'More Good,'" *Ensign*, tháng Mười Một năm 1990, 52–53).

Để giúp học sinh hiểu được văn cảnh của Mặc Môn 1–2, hãy giải thích rằng 320 năm sau khi Đấng Cứu Rỗi hiện đến cùng dân Nê Phi, hầu như tất cả mọi người trong xứ đều sống trong sự tà ác. Vào lúc này, Am Ma Rôn, một người ngay chính, đã từng phục vụ với tư cách là một người lưu giữ biên sử "vì sự bắt buộc của Đức Thánh Linh, [phải] . . . cất giấu những biên sử thiêng liêng" (xin xem 4 Nê Phi 1:47–49). Cũng khoảng thời gian này, Am Ma Rôn đã đến thăm một cậu bé 10 tuổi tên là Mặc Môn và chỉ dẫn cho cậu ta về trách nhiệm của cậu ta trong tương lai đối với các biên sử.

Yêu cầu học sinh đọc thầm Mặc Môn 1:2, cùng tìm kiếm các từ và cụm từ mà Am Ma Rôn sử dụng để mô tả Mặc Môn. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm ra. Viết tên *Mặc Môn* lên trên bảng, và liệt kê những câu trả lời của họ dưới cái tên đó. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *đứng đắn* có nghĩa là điềm đạm, nghiêm túc và chu đáo.

- Các em nghĩ chúng ta cần phải đứng đắn về điều gì? (Các câu trả lời có thể gồm có việc thực hiện và dự phần Tiệc Thánh, học thánh thư, sự trinh khiết, và nói cùng làm chứng về Đấng Cứu Rỗi). Tại sao chúng ta cần phải đứng đắn về những điều này?

Giải thích rằng một người có thể đứng đắn nhưng vẫn vui cười. Tuy nhiên, một người đứng đắn hiểu khi nào thì có thể vui vẻ và khi nào phải nghiêm túc hơn.

- Các em nghĩ "quan sát nhanh nhẹ" có nghĩa là gì?

Là một phần của cuộc thảo luận này, hãy mời một học sinh đọc lời giải thích sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Khi quan sát nhanh nhẹ, chúng ta sẽ nhanh chóng nhìn hay để ý và tuân theo. Cả hai yếu tố cơ bản này, —nhìn và tuân theo—là rất cần thiết để quan sát nhanh nhẹ. Và tiên tri Mặc Môn là một tấm gương đầy ấn tượng về ân tứ này trong hành động. . . .

". . . Ân tứ thuộc linh về việc quan sát nhanh nhẹ là rất quan trọng đối với chúng ta trong thế giới mà chúng ta hiện đang sống và sẽ sống" ("Quick to Observe," *Ensign*, tháng Mười Hai năm 2006, 34).

- Khả năng nhìn thấy và tuân theo lời khuyên dạy của Chúa một cách nhanh chóng có thể giúp đỡ chúng ta như thế nào?

Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một điều gì đó mà họ cần phải coi một cách nghiêm túc hơn—một điều gì mà họ nên đứng đắn hơn. Cũng yêu cầu họ liệt kê những hướng dẫn của Chúa mà họ có thể sẵn sàng tuân theo hơn. Khuyến khích họ tìm cách để được đứng đắn và quan sát nhanh nhẹ hơn.

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 1:3–5, và yêu cầu lớp học nhận ra những chỉ dẫn của Am Ma Rôn cho Mặc Môn.

- Am Ma Rôn yêu cầu Mặc Môn phải làm gì?
- Các em nghĩ tại sao Mặc Môn cần phải đứng đắn và quan sát nhanh nhẹ để làm tròn những trách nhiệm này?

Mặc Môn 1:6–19

Vì dân chúng cố ý chống lại nên Chúa cấm Mặc Môn thuyết giảng cho họ

Hỏi học sinh xem họ đã bao giờ bị mất một vật gì đó mà họ trân quý hoặc một vật nào đó quý giá bị lấy đi từ họ không. Mời một vài học sinh chia sẻ những kinh nghiệm này.

Tóm lược Mặc Môn 1:6–12 bằng cách giải thích rằng trong khi Mặc Môn còn trong tuổi niên thiếu thì ông đã chứng kiến một số trận đánh giữa dân Nê Phi và dân La Man. Ông cũng chứng kiến sự tà ác lan tràn ở giữa tất cả những người trong xứ.

Giải thích rằng vì dân Nê Phi trở nên quá tà ác nên họ bị mất đi các ân tứ quý báu từ Chúa. Chia lớp học ra làm hai. Chỉ định một nửa lớp đọc thầm Mặc Môn 1:13–14, 18, cùng tìm kiếm các ân tứ mà Chúa bắt đầu lấy đi khỏi dân Nê Phi. Chỉ định một nửa lớp kia đọc Mặc Môn 1:14, 16–17, 19, cùng tìm kiếm lý do tại sao Chúa lấy đi các ân tứ này khỏi dân Nê Phi. Mời học sinh từ mỗi nhóm chia sẻ với lớp học những điều họ tìm thấy.

- Theo Mặc Môn 1:13–14, điều gì xảy ra khi dân chúng chống lại và quay đi khỏi Chúa? (Học sinh có thể đưa ra các câu trả lời khác nhau. Hãy cân nhắc việc tóm lược các câu trả lời của họ bằng cách viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: **Khi dân chúng tà ác và không tin, thì họ mất đi các ân tứ thuộc linh mà họ đã nhận được từ Chúa và không thể nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh).**

Nêu lên rằng sự chống đối của dân Nê Phi là cực độ. Tuy nhiên, nguyên tắc này áp dụng cho cá nhân chúng ta khi chúng ta không tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế.

- Các ân tứ nào được liệt kê trong Mặc Môn 1:13–14, 18 sẽ là khó khăn nhất đối với các em để đánh mất?

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 1:15. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Mặc Môn đã trải nghiệm được trong khi nhiều người dân Nê Phi bị mất các ân tứ của Thượng Đế và ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.

- Các em nghĩ tại sao Mặc Môn đã có thể có những kinh nghiệm thuộc linh mặc dù ông đang ở giữa sự tà ác lớn lao?

Mặc Môn 2:1–15

Mặc Môn chỉ huy quân đội Nê Phi và buồn phiền trước sự tà ác của họ

Yêu cầu một học sinh 15 tuổi (hoặc gần 15 tuổi) đọc to Mặc Môn 2:1–2. Mời lớp học tìm kiếm trách nhiệm Mặc Môn đã được giao cho khi ông 15 tuổi ("lúc được mười sáu tuổi"). Yêu cầu học sinh tưởng tượng ra việc một thiếu niên 15 tuổi chỉ huy quân đội.

- Trong những cách nào các thuộc tính được đề cập trong Mặc Môn 2:1 đã giúp đỡ Mặc Môn với tư cách là một vị chỉ huy quân đội?

Tóm lược Mặc Môn 2:3–9 bằng cách nói cho học sinh biết rằng dân La Man đã tấn công quân đội Nê Phi với sức mạnh đến nỗi dân Nê Phi bị hoảng sợ và rút lui. Dân La Man đuổi họ từ nơi này đến nơi khác cho đến khi dân Nê Phi tập trung tại một chỗ. Cuối cùng, quân đội của Mặc Môn đánh lại dân La Man và khiến họ phải chạy trốn.

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 2:10–15 cùng tìm kiếm tình trạng thuộc linh của dân Nê Phi sau những trận chiến này.

- Tại sao những người dân Nê Phi buồn rầu? (Xin xem Mặc Môn 2:10–13. Họ buồn rầu vì đã không thể giữ đồ đạc của họ được. Nói cách khác, họ buồn rầu chỉ vì những hậu quả tội lỗi của họ, không phải là họ hối tiếc vì các hành động của họ).
- Theo Mặc Môn 2:13–14, làm thế nào Mặc Môn biết được rằng nỗi buồn rầu của dân chúng không phải là một dấu hiệu của sự hối cải thật sự?

Để giúp học sinh thấy được những khác biệt giữa "sự buồn rầu . . . đưa tới sự hối cải" và "sự buồn rầu của kẻ bị kết tội," hãy viết điều sau đây lên trên bảng:

Những người buồn rầu để hối cải . . .

Những người buồn rầu chỉ vì những hậu quả của tội lỗi . . .

Yêu cầu học sinh xem lại Mặc Môn 2:12–15, cùng tìm kiếm các đặc tính của hai nhóm người này. Mời họ báo cáo điều họ tìm ra. Các câu trả lời của họ sẽ phản ảnh những lẽ thật sau đây:

Những người buồn rầu để hối cải nhận ra lòng nhân từ của Thượng Đế và đến cùng Đấng Ky Tô với tấm lòng khiêm tốn.

Những người buồn rầu chỉ vì những hậu quả của tội lỗi tiếp tục phản nghịch chống lại Thượng Đế.

Giải thích rằng Mặc Môn sử dụng cụm từ "sự buồn rầu của kẻ bị kết tội" (Mặc Môn 2:13) để mô tả nỗi buồn rầu của những người đau khổ vì những hậu quả của các hành động của họ, nhưng không sẵn lòng để hối cải. Thái độ này không dẫn đến sự tha thứ và bình an. Thái độ đó dẫn đến sự kết tội, có nghĩa là một người bị ngăn chặn lại trong sự tiến triển của mình hướng tới cuộc sống vĩnh cửu.

Mời học sinh suy ngẫm về cách phản ứng của họ khi nhận biết rằng họ đã phạm tội. Khuyến khích họ hãy đến cùng Đấng Cứu Rỗi với một tấm lòng khiêm tốn để họ có thể được tha thứ, cảm nhận sự bình an, và được hòa giải với Thượng Đế.

Mặc Môn 2:16–29

Mặc Môn nhận được các bảng khắc và ghi chép một truyện ký về sự tà ác của dân ông

Tóm lược Mặc Môn 2:16–18 bằng cách giải thích rằng khi các trận chiến với dân La Man tiếp tục, thì Mặc Môn đã thấy mình ở gần một ngọn đồi tên là Sim, nơi mà Am Ma Rôn đã cất giấu các biên sử của dân Nê Phi. Ông lấy ra các bảng khắc Nê Phi và bắt đầu ghi lại những điều ông đã quan sát giữa dân chúng kể từ lúc ông còn là một đứa trẻ.

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 2:18–19. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Mặc Môn mô tả về những tình trạng thuộc linh của dân chúng trong thời kỳ của ông. Cũng yêu cầu họ tìm kiếm lời bày tỏ riêng của ông về hy vọng.

- Mặc Môn mô tả các tình trạng thuộc linh trong thời kỳ của ông như thế nào? ("Một cảnh tượng về những điều tà ác và khả ố liên tục").
- Từ những điều các em đã học được về Mặc Môn, các em nghĩ tại sao ông đã có thể tin rằng ông sẽ "được nâng cao vào ngày sau cùng"? (Các anh chị em có thể muốn giúp học sinh hiểu rằng khi Mặc Môn nói về việc được "nâng cao vào ngày sau cùng," thì ông ám chỉ là được phục sinh và mang đến nơi hiện diện của Thượng Đế để được ở lại với Ngài vĩnh viễn).
- Tấm gương ngay chính của Mặc Môn là hữu ích như thế nào đối với các em? (Học sinh có thể chia sẻ nhiều câu trả lời khác nhau. Các câu trả lời của họ cần phải bày tỏ nguyên tắc sau đây: **Chúng ta có thể chọn để sống ngay chính, ngay cả trong một xã hội tà ác.** Các anh chị em có thể muốn mời một học sinh viết lẽ thật này lên trên bảng).

- Khi nào các em đã nhìn thấy bạn bè hoặc những người trong gia đình đứng vững vàng trong việc tuân theo ý muốn của Thượng Đế ngay cả khi những người xung quanh họ đã không làm vậy?

Khuyến khích học sinh suy nghĩ về một lĩnh vực cụ thể trong cuộc sống của họ, trong đó họ có thể làm nhiều hơn để bênh vực cho điều đúng. Mời họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về cách họ muốn phản ứng lần tới khi họ bị thử thách trong lãnh vực cụ thể đó. Làm chứng rằng, giống như Mặc Môn, chúng ta có thể chọn để sống ngay chính và Chúa sẽ giúp chúng ta bênh vực một cách mạnh mẽ cho điều đúng, ngay cả khi những người khác xung quanh chúng ta không làm như vậy.

BÀI HỌC 138

Mặc Môn 3–4

Lời Giới Thiệu

Sau khi chiếm lại đất đai của họ từ dân La Man, dân Nê Phi chuẩn bị cho trận chiến một lần nữa. Mặc Môn khẩn nài dân Nê Phi hãy hối cải. Thay vì thế, họ khoe khoang sức mạnh của họ và thề sẽ trả thù cho các anh em đã ngã gục của họ. Vì Chúa nghiêm cấm dân của Ngài trả thù nên Mặc Môn đã từ chối chỉ huy quân đội Nê Phi và họ đã bị đánh bại. Khi dân Nê Phi khăng khăng trong sự tà ác, Thượng Đế đã trút sự phán xét của Ngài xuống họ, và dân La Man bắt đầu càn quét họ khỏi mặt đất.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mặc Môn 3:1–8

Chúa tha mạng cho dân Nê Phi trong trận chiến để cho họ cơ hội hối cải, nhưng họ vẫn cứng lòng

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết câu hỏi sau đây lên trên bảng: *Các em có bao giờ cảm thấy rằng Chúa đang cố gắng để làm cho các em lưu ý và khuyến khích các em để thay đổi một điều gì đó trong cuộc sống không?*

Hãy bắt đầu bằng cách yêu cầu học sinh chia sẻ câu trả lời của họ cho câu hỏi ở trên bảng. (Hãy chắc chắn rằng họ không cảm thấy bắt buộc phải chia sẻ bất cứ điều gì quá riêng tư). Các anh chị em cũng có thể cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm.

Giải thích rằng Chúa muốn dân Nê Phi lưu ý để họ sẽ thay đổi con đường tà ác của họ. Tuy nhiên, dân Nê Phi cứng lòng và không ý thức được rằng Chúa đang ban phước cho họ trong các trận chiến của họ với dân La Man. Sau khi dân Nê Phi lập một hiệp ước với dân La Man và bọn cướp Ga Đi An Tôn (xin xem Mặc Môn 2:28), Chúa đã bảo vệ họ, cho phép họ sống trong 10 năm mà không có sự xung đột. Trong những năm đó, Mặc Môn đã giúp chuẩn bị dân Nê Phi cho những cuộc tấn công sắp tới (xin xem Mặc Môn 3:1).

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 3:2–3. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Chúa muốn dân Nê Phi phải làm trong thời bình mà Ngài đã ban cho họ.

- Chúa đã truyền lệnh cho Mặc Môn đưa cho dân Nê Phi sứ điệp gì? Dân Nê Phi có hiểu sứ điệp này không? Dân Nê Phi đáp ứng với sứ điệp này như thế nào?
- Theo Mặc Môn 3:3, tại sao Chúa đã tha mạng cho dân Nê Phi trong các trận đánh gần đây của họ bất kể sự tà ác của họ?
- Các em có thể nhận ra lẽ thật nào từ những sự giao tiếp của Chúa với dân Nê Phi đã được ghi chép trong Mặc Môn 3:2–3? (Học sinh có thể đưa ra các câu trả lời khác nhau. Tóm lược các câu trả lời của họ bằng cách viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Chúa ban cho chúng ta đủ cơ hội để hối cải tội lỗi của mình.*** Các anh chị em có thể đề nghị học sinh viết lẽ thật này trong thánh thư của họ).

Tóm lược Mặc Môn 3:4–8 bằng cách giải thích rằng Chúa đã bảo vệ dân Nê Phi hai lần nữa trong trận chiến, bất kể sự tà ác và không sẵn lòng của họ để quay về với Ngài.

- Sự bảo vệ của Chúa đối với dân Nê Phi dạy cho các em biết điều gì về thiên tính của Ngài? (Các câu trả lời có thể gồm có việc Chúa đầy lòng thương xót và kiên nhẫn).

Nêu ra rằng Chúa ban cho tất cả chúng ta "một cơ hội để hối cải" (Mặc Môn 3:3). Sau đó yêu cầu học sinh yên lặng suy ngẫm những câu hỏi sau đây:

- Các em có sẵn lòng hối cải và thực hiện những thay đổi mà Thượng Đế muốn các em phải làm không? Có những thay đổi mà các em có thể thực hiện bây giờ để trở thành con người mà Thượng Đế muốn các em trở thành không?

Làm chứng về lòng nhân từ và kiên nhẫn của Thượng Đế trong việc ban cho chúng ta các cơ hội để hối cải. Mời học sinh chờ những cơ hội và lời mời để thực hiện những thay đổi trong cuộc sống của họ, và khuyến khích họ nhanh chóng thực hiện những thay đổi.

Suy ngẫm

Một cách để giúp học sinh gia tăng sự hiểu biết của họ về những điều họ đang học là cho họ thời gian trong lớp để suy ngẫm. Các anh chị em có thể mời học sinh yên lặng suy xét xem một nguyên tắc đã ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của họ hoặc làm thế nào họ có thể áp dụng nguyên tắc đó. Khi học sinh tự học cách suy ngẫm thánh thư trong lớp học, Đức Thánh Linh sẽ thường mặc khải lẽ thật cho họ.

Mặc Môn 3:9–22

Dân Nê Phi gia tăng trong sự tà ác, và Mặc Môn từ chối chỉ huy quân đội

Giải thích rằng dân Nê Phi đã không đáp ứng lời mời của Chúa để hối cải mà thay vì thế vẫn cứng lòng. Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 3:9–10. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách dân Nê Phi đã hành động trong cách phản ứng với nhiều chiến thắng của họ đối với dân La Man. (Các anh chị em có thể cần phải nói cho học sinh biết rằng từ *trả thù* trong câu 9 có nghĩa là tìm cách báo thù).

- Dân Nê Phi đã phản ứng như thế nào tiếp theo những chiến thắng của họ đối với dân La Man?
- Tại sao việc dân Nê Phi khoe khoang sức mạnh của họ là điều sai trái? Lời khoe khoang này cho thấy điều gì về mối quan hệ của họ với Thượng Đế?

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 3:11–13. Yêu cầu lớp học tìm kiếm phản ứng của Mặc Môn khi dân Nê Phi thề sẽ tìm cách báo thù.

- Mặc Môn đã làm gì khi dân Nê Phi bày tỏ ước muốn trả thù dân La Man?
- Các em có bao giờ muốn tìm cách trả thù một người nào đó không? Các em nghĩ tại sao việc tìm cách trả thù là một phản ứng tự nhiên đối với nhiều người?
- Mặc Môn đã chỉ huy quân đội Nê Phi trong hơn 30 năm, mặc dù họ tà ác. Lời từ chối của Mặc Môn để chỉ huy quân đội dạy điều gì về mức độ nghiêm trọng của việc tìm cách trả thù?

Mời một học sinh đọc Mặc Môn 3:14–16, và khuyến khích lớp học tìm kiếm điều Chúa đã dạy Mặc Môn về việc tìm cách trả thù.

- Chúa cảm thấy như thế nào về việc tìm cách trả thù? (Các câu trả lời của học sinh có thể khác nhau. Tóm lược các câu trả lời của họ bằng cách viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Chúa nghiêm cấm chúng ta tìm cách trả thù***).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn về lời khuyên dạy của Chúa trong câu 14–16, hãy yêu cầu học sinh đọc lại phần đầu của Mặc Môn 3:15 (“Sự trả thù thuộc về ta, và ta sẽ đền trả”) bằng lời riêng của họ.

- Tại sao là điều quan trọng để không tìm cách trả thù? Làm thế nào chúng ta có thể khắc phục được những ước muốn tìm cách trả thù?

Để giúp học sinh học cách khắc phục những cảm nghĩ thù hận, hãy mời một học sinh đọc to lời khuyên dạy sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Nếu có thể, hãy đưa cho mỗi học sinh một bản sao lời trích dẫn.

“Chúng ta cần phải nhận biết và thừa nhận những cảm giác tức giận. Sẽ phải có lòng khiêm nhường để làm điều này, nhưng nếu chúng ta chịu quỳ xuống và cầu xin Cha Thiên Thượng ban cho một cảm nghĩ tha thứ, thì Ngài sẽ giúp chúng ta. Chúa đòi hỏi chúng ta ‘phải tha thứ tất cả mọi người’ [GLGƯ 64:10] vì lợi ích của chúng ta bởi vì ‘lòng căm thù sẽ cản trở sự tăng trưởng phần thuộc linh.’ [Orson F. Whitney, *Gospel Themes* (1914), 144.] Chỉ khi nào chúng ta tự mình từ bỏ lòng căm thù và sự cay đắng thì Chúa mới có thể an ủi cho tâm hồn của chúng ta. . . .

“. . . Khi thảm cảnh xảy ra, chúng ta không nên phản ứng lại bằng cách tìm cách trả thù cá nhân, mà thay vì thế hãy để cho công lý xét xử, và rồi quên đi. Không phải là điều dễ dàng để quên đi và trút sự oán giận day dứt ra khỏi lòng mình. Đấng Cứu Rỗi đã ban cho tất cả chúng ta một sự bình an quý báu nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài, nhưng điều này chỉ có thể đến được khi chúng ta sẵn lòng loại bỏ những cảm nghĩ tiêu cực, tức giận, thù oán hoặc trả thù” (“Quyền Năng Chữa Lành của Sự Tha Thứ,” *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 69).

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 3:17, 20–22, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều mà Mặc Môn muốn chúng ta phải biết. Các anh chị em có thể muốn mời học sinh đánh dấu lời dạy của Mặc Môn để “hối cải và chuẩn bị để đứng trước ghế phán xét của Đấng Ky Tô” (Mặc Môn 3:22).

Mặc Môn 4

Dân La Man bắt đầu càn quét dân Nê Phi ra khỏi mặt đất

Yêu cầu học sinh giơ tay lên nếu họ biết một người nào đó đã làm điều sai, nhưng vẫn chưa bị bắt gặp hoặc đối phó với những hậu quả của việc làm sai trái. Mời học sinh suy ngẫm câu hỏi sau đây:

- Các em có bao giờ tự hỏi khi những hậu quả của những sự lựa chọn sai trái sẽ xảy đến với một người nào đó đang cố tình chọn sai không?

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 4:1–2 cùng tìm kiếm điều đã xảy ra cho quân đội Nê Phi khi họ tìm cách trả thù dân La Man. Sau đó yêu cầu học sinh đọc thầm Mặc Môn 4:4 cùng tìm kiếm lý do tại sao quân đội Nê Phi đã không thành công. Yêu cầu học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy.

Yêu cầu một học sinh đọc to Mặc Môn 4:5. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các lẽ thật giảng dạy trong câu này về các kết quả của việc kiên trì trong sự tà ác. Khi học sinh chia sẻ những điều họ đã tìm thấy, hãy viết lên trên bảng lẽ thật sau đây từ Mặc Môn 4:5: ***"Những sự đoán phạt của Thượng Đế sẽ đuổi kịp những kẻ tà ác."*** Các anh chị em có thể đề nghị học sinh đánh dấu lẽ thật này trong thánh thư của họ.

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 4:10–12 cùng tìm kiếm những điều mô tả về sự tà ác của dân Nê Phi. Yêu cầu học sinh báo cáo những điều họ tìm thấy.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mặc Môn 4:13–14, 18, 21–22. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm cách những đoán phạt của Thượng Đế đã trút xuống trên dân Nê Phi.

- Đối với các em, phần nào là buồn nhất của truyện ký này?

Bảo học sinh tham khảo các nguyên tắc mà các anh chị em đã viết lên trên bảng. Mời họ suy ngẫm cách họ có thể áp dụng những lẽ thật này trong cuộc sống của họ. Khuyến khích họ hành động theo những thúc giục của Đức Thánh Linh mà họ nhận được khi họ suy ngẫm.

Làm chứng về lòng nhân từ và tình yêu thương của Chúa trong việc ban cho chúng ta đủ cơ hội để hối cải. Cũng làm chứng rằng những hậu quả sẽ luôn đến với những người vẫn khăng khăng sống trong tội lỗi.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mặc Môn 3:9–10. Thề nguyện

Mặc Môn nói rằng dân Nê Phi "thề với trời và với ngai của Thượng Đế" rằng họ sẽ tìm cách trả thù dân La Man (xin xem Mặc Môn 3:9–10). Lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bruce R. McConkie thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích ý nghĩa của việc thề nguyện trong thời kỳ Sách Mặc Môn, do đó cho chúng ta một sự hiểu biết về tính chất báng bổ của nỗ lực của dân Nê Phi liên quan đến Thượng Đế trong sự trả thù của họ.

"Vấn đề thề nguyện này trong thời xưa là đáng kể hơn so với nhiều người trong chúng ta đã nhận thức được.

"Ví dụ: Nê Phi và các anh em của ông đang tìm cách lấy các bảng khắc bằng đồng từ La Ban. Mạng sống của họ đang lâm nguy. Tuy nhiên, Nê Phi đã đưa ra lời thề này: 'Như Chúa là Đấng hằng sống, và cũng như chúng ta đang sống đây, chúng ta sẽ không bao giờ trở về với cha chúng ta trong vùng hoang dã cho đến khi chúng ta làm xong điều mà Chúa đã truyền lệnh.' (1 Nê Phi 3:15).

"Như vậy Nê Phi lập Thượng Đế làm Đấng chung phần với ông. Nếu ông thất bại trong việc lấy các bảng khắc thì điều đó có nghĩa là Thượng Đế đã thất bại. Và vì Thượng Đế không thất bại, nên Nê Phi có trách nhiệm để lấy các bảng khắc hoặc chịu thiệt mạng trong nỗ lực đó" ("The Doctrine of the Priesthood," *Ensign,* tháng Năm năm 1982, 33).

BÀI HỌC 139

Mặc Môn 5–6

Lời Giới Thiệu

Mặc Môn tiên tri rằng biên sử của ông sẽ ra đời trong những ngày sau cùng để thuyết phục những người đọc sách rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô. Ông khuyến khích những người sẽ đọc biên sử để hối cải và chuẩn bị cho sự phán xét của họ trước mặt Thượng Đế. Ở giữa dân của mình, Mặc Môn đã cân nhắc lại việc từ chức của ông với tư cách là vị chỉ huy quân đội Nê Phi, và rồi đồng ý lãnh đạo họ trong trận chiến một lần nữa. Tuy nhiên, dân chúng từ chối hối cải, và họ bị dân La Man đuổi theo cho đến khi toàn thể dân tộc Nê Phi bị tiêu diệt. Khi Mặc Môn nhìn quang cảnh này của cái chết và sự hủy diệt, thì ông than khóc cho sự sa ngã của dân ông và sự không sẵn lòng trở lại với Chúa Giê Su Ky Tô.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mặc Môn 5:1–9

Mặc Môn quyết định chỉ huy quân đội Nê Phi một lần nữa, nhưng dân La Man chiến thắng

Hãy đề cập đến một thiên tai mà có thể là một mối đe dọa trong khu vực của các anh chị em—ví dụ, một trận động đất, sóng thần, núi lửa phun, hay bão biển. Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ đã được cảnh báo là thiên tai này này sẽ xảy ra trong cộng đồng của họ trong một vài ngày nữa.

- Các em sẽ tìm kiếm sự giúp đỡ ở đâu?

Nhắc nhở học sinh rằng dân Nê Phi đối phó với mức độ nguy hiểm tương tự, nhưng thảm họa sắp xảy ra của họ là phần thuộc linh. Cũng nên nhắc các học sinh nhớ rằng dân Nê Phi đang có chiến tranh và vì sự tà ác của họ, Mặc Môn đã từ chối chỉ huy quân đội của họ (xin xem Mặc Môn 3:16).

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 5:1–2. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra người nào mà dân Nê Phi đã tin là có thể giải thoát cho họ khỏi những hoạn nạn của họ.

- Mặc dù sự thật là Mặc Môn có thể chỉ huy dân Nê Phi trong một trận chiến quân sự, nhưng tại sao Mặc Môn tin rằng mọi người sẽ không được giải thoát khỏi nỗi hoạn nạn?
- Chúng ta có thể học được gì từ Mặc Môn 5:1–2 về nơi nào chúng ta phải tìm đến trước hết để được giúp đỡ trong cảnh hoạn nạn của chúng ta? (Chúng ta nên trước hết tìm đến Thượng Đế, là Đấng sẽ đáp ứng với những người hối cải và kêu cầu Ngài để giúp đỡ trong nỗi hoạn nạn của họ).

Tóm lược Mặc Môn 5:3–7 bằng cách giải thích rằng dưới sự lãnh đạo của Mặc Môn, dân Nê Phi đã đẩy lùi được một vài đợt tấn công của dân La Man. Nhưng cuối cùng dân La Man "đã chà đạp dân Nê Phi dưới chân chúng" (Mặc Môn 5:6). Khi dân Nê Phi rút lui, những người không thể chạy nhanh kịp đều bị hủy diệt.

Mời một học sinh đọc Mặc Môn 5:8–9. Yêu cầu lớp học tìm kiếm lý do của Mặc Môn về việc đã không viết một truyện ký đầy đủ về những điều ông đã thấy.

- Tại sao Mặc Môn không đưa ra một phần mô tả đầy đủ về điều ông đã chứng kiến?

Mặc Môn 5:10–24

Mặc Môn giải thích rằng mục đích của biên sử Sách Mặc Môn là để thuyết phục dân chúng phải tin vào Chúa Giê Su Ky Tô

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 5:10–11. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra một từ mà Mặc Môn đã sử dụng ba lần để mô tả cảm nghĩ của những người trong những ngày sau cùng khi họ đã học được về sự sa ngã của dân tộc Nê Phi. (Ông nói rằng chúng ta sẽ "buồn rầu").

- Các em thấy điều gì thật là buồn về truyện ký này?

Hướng sự chú ý của học sinh đến lời phát biểu của Mặc Môn trong Mặc Môn 5:11 rằng nếu dân của ông đã hối cải, thì họ sẽ "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su."

- Các em nghĩ việc "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" có nghĩa là gì? (Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng từ *ôm chặt* có nghĩa là được ghì chặt).
- Cụm từ này dạy cho chúng ta điều gì về kết quả của sự hối cải của chúng ta? (Giúp học sinh nhận ra nguyên tắc sau đây: **Qua sự hối cải, chúng ta có thể được "ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su."** Viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn nguyên tắc này, hãy mời một trong số họ đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Kent F. Richards thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Tất cả những ai chịu đến có thể 'được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su.' [Mặc Môn 5:11.] Tất cả những tâm hồn đều có thể được quyền năng của Ngài chữa lành. Tất cả những nỗi đau đớn có thể được xoa dịu. 'Linh hồn [chúng ta] có thể được yên nghỉ' nơi Ngài. [Ma Thi Ơ 11:29.] Hoàn cảnh trên trần thế của chúng ta có thể không thay đổi ngay lập tức, nhưng nỗi đau đớn, lo lắng, khổ sở và sợ hãi của chúng ta có thể biến mất trong sự bình an và hương liệu chữa lành của Ngài" ("Sự Chuộc Tội Chữa Lành Mọi Nỗi Đau Đớn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 16).

Mời học sinh viết một câu trả lời cho một trong các câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. (Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng hoặc đọc chậm để học sinh có thể viết).

- Các em đã cảm thấy "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" vào lúc nào?
- Các em có thể làm điều gì để hoàn toàn nhận được sự an ủi, bảo vệ, và tha thứ của Chúa?

Giải thích rằng Mặc Môn 5:12–13 chứa đựng lời tiên tri của Mặc Môn rằng những bài viết của ông sẽ được cất giấu và sau đó được cho ra đời để được tất cả mọi người đọc. Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 5:14–15 cùng tìm kiếm điều mà Chúa có ý định đối với những bài viết của Mặc Môn để làm cho dân chúng trong những ngày sau cùng. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu các cụm từ quan trọng đối với họ.

- Theo Mặc Môn 5:14–15, mục đích của Sách Mặc Môn là gì? (Hãy chắc chắn rằng học sinh bày tỏ rằng **Sách Mặc Môn được viết ra để thuyết phục mọi người rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, để giúp Thượng Đế làm tròn giao ước của Ngài với gia tộc Y Sơ Ra Ên, và để giúp con cháu của dân La Man tin vào phúc âm một cách trọn vẹn hơn).**

Khi học sinh trả lời rằng những bài viết của Mặc Môn là nhằm thuyết phục mọi người rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về điều này là mục đích chính của Sách Mặc Môn.

- Mục đích chính này của Sách Mặc Môn ban phước cho những người đọc sách trong những phương diện nào?
- Việc các em nghiên cứu Sách Mặc Môn đã giúp các em tin tưởng và yêu mến Chúa Giê Su Ky Tô trọn vẹn hơn như thế nào?

Hãy nêu ra rằng Sách Mặc Môn hiện đang giúp nhiều người hối cải và được "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" nhưng cũng vẫn còn có rất nhiều người từ chối tin vào Đấng Ky Tô.

Ở trên bảng, bên cạnh nguyên tắc về sự hối cải mà các anh chị em đã viết trước đó trong bài học, hãy viết điều như sau: *Nếu chúng ta từ chối hối cải . . .* Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 5:16–19, và yêu cầu lớp học tìm kiếm các kết quả của sự từ chối hối cải của dân Nê Phi. Yêu cầu học sinh sử dụng điều họ khám phá ra trong các câu này để hoàn tất câu ở trên bảng. Khi họ trả lời, các anh chị em có thể hỏi một số câu hỏi sau đây để giúp họ hiểu được các từ và cụm từ trong các câu này:

- Các em nghĩ việc "sống không có Đấng Ky Tô và Thượng Đế trong thế gian này" có nghĩa là gì? (Mặc Môn 5:16). (Các câu trả lời có thể có nghĩa là sống mà không có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô hoặc Cha Thiên Thượng và không có ảnh hưởng và sự hướng dẫn thiêng liêng).

- Trấu là cái vỏ mỏng ở bên ngoài của hạt thóc. Khi hạt thóc được thu hoạch, trấu bị loại bỏ. Các em nghĩ cụm từ "chẳng khác chi trấu bay trước gió" có nghĩa là gì? (Mặc Môn 5:16).
- Việc ở trên một chiếc thuyền mà không có cách nào để kéo buồm hoặc lái thuyền và không có cái neo thì sẽ ra sao? (Xin xem Mặc Môn 5:18). Tình huống này tương tự như thế nào với tình huống của dân Nê Phi?
- Những lời của Mặc Môn dạy chúng ta điều gì về những người từ chối hối cải? (Các câu trả lời của học sinh phải cho thấy rằng việc từ chối hối cải đưa đến việc bị mất sự hướng dẫn từ Chúa. Hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng bằng cách viết lẽ thật sau đây: ***Nếu chúng ta từ chối hối cải thì Thánh Linh sẽ rút lui và chúng ta sẽ mất đi sự hướng dẫn của Chúa***).

Yêu cầu học sinh yên lặng suy ngẫm việc họ đã trông thấy nguyên tắc này trong cuộc sống của họ hoặc trong cuộc sống của những người khác như thế nào.

Mời học sinh nhanh chóng xem lại Mặc Môn 5:11, 16–18 và hai nguyên tắc mà các anh chị em đã viết lên trên bảng.

- Bằng lời riêng của chính mình, làm thế nào các em bày tỏ sự khác biệt giữa kết quả của việc chân thành hối cải và kết quả của việc từ chối hối cải?

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 5:22–24 cùng tìm kiếm điều mà Mặc Môn đã khuyên nhủ những người trong những ngày sau phải làm. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu những điều họ tìm thấy.

Làm chứng về lẽ thật của hai nguyên tắc trái ngược ở trên bảng.

Mặc Môn 6

Mặc Môn kể lại trận chiến cuối cùng của dân Nê Phi và than khóc cho sự hủy diệt của dân ông

Hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em cảm thấy như thế nào trước cái chết của một người thân yêu là người đã trung tín suốt đời với Thượng Đế?
- Các em có thể cảm thấy như thế nào trước cái chết của một người thân yêu là người đã suốt đời không tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế?

Giải thích rằng Mặc Môn cảm thấy vô cùng đau buồn trước cái chết của tất cả dân của ông vì ông biết họ chưa sẵn sàng để gặp Thượng Đế. Tóm lược Mặc Môn 6:1–6 bằng cách giải thích rằng dân La Man đã cho phép dân Nê Phi quy tụ lại tại xứ Cơ Mô Ra cho một trận chiến cuối cùng. Mặc Môn đã già, và ông biết rằng đây sẽ là "cuộc chiến đấu cuối cùng của dân [ông]" (Mặc Môn 6:6). Ông giao phó một vài biên sử thiêng liêng cho con trai Mô Rô Ni của ông, và ông cất giấu phần còn lại của các biên sử dưới ngọn Đồi Cơ Mô Ra. Ông ghi lại điều ông đã chứng kiến về cảnh hủy diệt cuối cùng của dân ông. Yêu cầu học sinh đọc thầm Mặc Môn 6:7–15 cùng suy nghĩ về cảm giác Mặc Môn có thể có khi ông viết những lời này.

- Các em nghĩ tại sao dân Nê Phi chờ đợi cái chết với "vẻ sợ hãi khủng khiếp"? Mặc Môn 6:7).

Đọc to Mặc Môn 6:16–22 cho học sinh nghe trong khi họ dò theo trong thánh thư của họ. Sau đó yêu cầu họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về những ý nghĩ và ấn tượng đã đến với họ khi họ đọc và lắng nghe những câu này. Sau khi đủ thời gian, các anh chị em có thể muốn cho họ một cơ hội để chia sẻ một số ý nghĩ mà họ đã viết xuống.

Làm chứng với học sinh về tình yêu thương mà Cha Thiên Thượng, Chúa Giê Su Ky Tô, các vị tiên tri, các vị lãnh đạo, và các bậc cha mẹ đã dành cho họ. Khuyến khích họ thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải tội lỗi để họ có thể "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" (Mặc Môn 5:11).

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mặc Môn 5:11. "Được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su"

Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích mối liên hệ giữa từ *Sự Chuộc Tội* và cụm từ "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su":

"Ý nghĩa dồi dào được tìm thấy trong việc nghiên cứu từ *sự chuộc tội* trong các ngôn ngữ Xê Mít trong thời Cựu Ước. Trong tiếng Hê Bơ Rơ, từ cơ bản cho sự chuộc tội là *kaphar,* một động từ có nghĩa là 'bao phủ' hoặc 'tha thứ.' Liên quan chặt chẽ với nhau là từ *kafat,* trong tiếng Xy Ri và tiếng Ả Rập có nghĩa là 'một cái ôm chặt'— chắc chắn là liên quan đến nghi lễ ôm ghì của người Ai Cập. Những câu thánh thư đề cập đến cái ôm ghì đó rất hiển nhiên trong Sách Mặc Môn. Một câu nói rằng 'Chúa đã cứu chuộc linh hồn cha . . . ; cha đã nhìn thấy sự vinh quang của Ngài, và cha đang được bảo bọc vĩnh viễn trong vòng tay thương yêu của Ngài.' [2 Nê Phi 1:15.] Một câu khác nói về niềm hy vọng vinh quang của việc chúng ta 'được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su.' [Mặc Môn 5:11.]" ("The Atonement," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1996, 34).

BÀI HỌC 140

Mặc Môn 7–8:11

Lời Giới Thiệu

Sau trận chiến cuối cùng giữa dân Nê Phi và dân La Man, Mặc Môn viết cho con cháu tương lai của những người trong Sách Mặc Môn về tầm quan trọng của việc biết họ là ai và họ phải làm gì để được cứu rỗi. Với tình yêu thương bao la dành cho con cháu tương lai của kẻ thù của ông, Mặc Môn đã dạy về tầm quan trọng của việc tuân theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô để mọi việc có thể "tốt đẹp cho [họ] vào ngày phán xét" (Mặc Môn 7:10). Sau khi Mặc Môn qua đời, chỉ còn lại một mình con trai Mô Rô Ni của ông để viết về sự hủy diệt của dân ông.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mặc Môn 7

Trong chứng ngôn cuối cùng của Mặc Môn, ông khuyên nhủ con cháu của dân La Man tin vào Chúa Giê Su Ky Tô và tuân theo phúc âm của Ngài

Viết số *230.000* lên trên bảng. Hỏi học sinh xem họ có nhớ con số này liên quan như thế nào đến sự hủy diệt của dân Nê Phi không. (Đó là số binh sĩ Nê Phi đã chết trong trận chiến cuối cùng, được ghi lại trong Mặc Môn 6. Các anh chị em có thể muốn nhấn mạnh rằng các con số trong Mặc Môn 6:10–15 chỉ nhằm đề cập đến những người chiến đấu trong trận chiến, chứ không phải đến nhiều người khác đã bị giết chết vì trận chiến). Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng họ đã sống sót sau một trận đại chiến mà trong đó những người trong gia đình và bạn bè của họ đã bị giết chết và dân tộc của họ đã bị đánh bại. Cho họ một giây lát để suy nghĩ về điều họ có thể nói nếu họ viết một sứ điệp cho con cháu của những người giết chết những người thân yêu của họ và chiến thắng dân tộc của họ.

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 7:1–4 cùng tìm kiếm một số lời nói cuối cùng của Mặc Môn dành cho con cháu của dân La Man.

- Mặc Môn đã muốn cho các con cháu của dân La Man phải biết điều gì?
- Các em thấy được các thuộc tính nào của Đấng Cứu Rỗi trong những lời nói của Mặc Môn cho các kẻ thù của ông?

Giúp học sinh hiểu rằng Mặc Môn đã dạy các con cháu của dân La Man những điều họ cần phải làm để được cứu rỗi. Ông đã có lòng bác ái đối với tất cả mọi người, ngay cả kẻ thù của mình.

Yêu cầu học sinh đọc thầm Mặc Môn 7:5, 8, 10 cùng nhận ra những điều Mặc Môn đã dạy các độc giả của ông phải làm. Yêu cầu học sinh chia sẻ những điều họ tìm thấy, và liệt kê các câu trả lời của họ ở trên bảng. Các anh chị em có thể muốn đề cập rằng những lời giảng dạy của Mặc Môn là các nguyên tắc phúc âm tương tự mà có thể đã cứu dân Nê Phi khỏi sự hủy diệt (xin xem Mặc Môn 3:2).

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 7:6–7. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm những điều Chúa ban cho tất cả mọi người chịu tin vào Ngài và chấp nhận phúc âm của Ngài. Sau khi học sinh báo cáo những điều họ đã tìm thấy, hãy khuyến khích họ viết lẽ thật sau đây bên cạnh Mặc Môn 7:6–7: **Chúa ban sự cứu rỗi cho tất cả mọi người, và Ngài sẽ cứu chuộc những người chấp nhận các nguyên tắc và giáo lễ của phúc âm Ngài.**

Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng. Mời học sinh viết những câu trả lời của họ cho câu hỏi trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

> *Theo Mặc Môn 7:7, các phước lành dành cho những người được thấy là "vô tội" trước mặt Thượng Đế là gì?*

Mời một vài học sinh chia sẻ điều họ viết xuống.

Mặc Môn 8:1–11

Sau khi Mặc Môn qua đời, con trai Mô Rô Ni của ông chỉ còn một mình để viết về sự hủy diệt của dân ông

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thời gian mà họ chỉ còn một mình trong một tình huống thử thách đức tin của họ—có lẽ một tình huống trong đó họ có thể dễ dàng làm điều sai mà không ai thấy họ làm. Mời họ cân nhắc xem quyết tâm của họ để noi theo Đấng Cứu Rỗi và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài trong thời gian đó đã tăng lên, vẫn như vậy, hay là giảm bớt.

- Tại sao một số người có thể chọn không trung tín khi họ chỉ có một mình trong một tình huống mà làm cho đức tin của họ bị thử thách?
- Tại sao một số người có thể chọn để vẫn trung tín trong tình huống tương tự?

Giải thích rằng Mặc Môn bị giết chết sau khi trận chiến cuối cùng giữa dân Nê Phi và dân La Man, và con trai Mô Rô Ni của ông chỉ còn một mình, mà không có người nào trong gia đình hoặc bất cứ người dân nào của ông. Mời một học sinh đọc to lời của Mô Rô Ni trong Mặc Môn 8:1–9, và yêu cầu lớp học tìm kiếm những điều mô tả về hoàn cảnh của Mô Rô Ni. Yêu cầu họ báo cáo những điều họ tìm thấy.

- Các em nghĩ các em có thể cảm thấy như thế nào nếu đang ở trong hoàn cảnh của Mô Rô Ni?

Bằng cách sử dụng những ngày tháng ở cuối các trang hoặc trong các phần tóm lược chương, hãy giúp học sinh thấy rằng thời gian từ khi những lời viết cuối cùng của Mặc Môn và thời gian mà Mô Rô Ni bắt đầu viết lên trên các bảng khắc là khoảng 16 năm. Sau đó mời học sinh xem một lần nữa Mặc Môn 8:1–4 để thấy điều mà Mô Rô Ni đã quyết tâm phải làm, mặc dù ông chỉ có một mình đã quá lâu. Yêu cầu họ báo cáo những điều họ tìm thấy. (Họ sẽ thấy rằng ông đã quyết tâm tuân noi theo cha của ông và viết lên trên các bảng khắc).

- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ sự vâng lời của Mô Rô Ni bất chấp hoàn cảnh của ông? (Khi học sinh chia sẻ ý kiến của họ, hãy nhấn mạnh lẽ thật sau đây: **Ngay cả khi chỉ có một mình chúng ta, chúng ta cũng có thể chọn luôn luôn trung tín.** Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết lẽ thật này trong thánh thư của họ bên cạnh Mặc Môn 8:1–4).

Nêu ra rằng Mô Rô Ni đã có một sứ mệnh độc đáo. "Chỉ còn một mình [ông] để viết lại thiên ký sự buồn thảm về sự hủy diệt của dân [ông]" (Mặc Môn 8:3). Mặc dù học sinh sẽ không gặp những hoàn cảnh giống y như thế nhưng họ cũng có thể phải đương đầu với tình huống mà họ chỉ có một mình và vẫn cần phải luôn trung tín. Họ cũng có thể gặp tình huống mà họ cảm thấy cô đơn ngay cả khi họ đang ở với những người khác—chẳng hạn như những lúc mà họ đang ở với những người không sống theo các tiêu chuẩn được Chúa và các vị tiên tri của Ngài thiết lập.

- Các em có biết người nào đã trung tín ngay cả khi họ chỉ có một mình trong những hoàn cảnh khó khăn?

Khi học sinh trả lời câu hỏi này, hãy hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi để theo dõi này :

- Người này hành động như thế nào trong những hoàn cảnh đó?
- Cuối cùng người này được ban phước như thế nào vì đã làm điều Thượng Đế đã truyền lệnh người ấy phải làm?
- Các tấm gương này giúp đỡ các em như thế nào?

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 8:10–11. Yêu cầu họ nhận ra một cách mà Chúa hỗ trợ Mô Rô Ni và Mặc Môn trong những hoàn cảnh khó khăn mà họ đương đầu. (Chúa gửi Ba Người Nê Phi đến phục sự Mặc Môn và Mô Rô Ni; xin xem thêm 3 Nê Phi 28:25–26). Nhấn mạnh rằng **nếu chúng ta trung tín với Thượng Đế trong những hoàn cảnh cô đơn hoặc khó khăn, thì Ngài sẽ giúp chúng ta vẫn luôn trung tín.** Sử dụng các câu hỏi sau đây để thảo luận lẽ thật này:

- Các em đã tuân theo một trong các giáo lệnh của Cha Thiên Thượng trong một hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào lúc nào? Các em cảm thấy được ban phước như thế nào vì làm như vậy?
- Tại sao các em nghĩ là điều quan trọng trong việc chuẩn bị bây giờ để có thể được trung tín trong những hoàn cảnh khó khăn trong tương lai?

> ***Những câu hỏi để theo dõi***
>
> Việc hỏi những câu hỏi để theo dõi những câu trả lời ban đầu của học sinh có thể giúp họ suy nghĩ cặn kẽ về một câu trả lời mà họ đã đưa ra và chia sẻ những ý nghĩ và cảm xúc có ý nghĩa. Các anh chị em có thể hỏi những câu hỏi để theo dõi cho em học sinh đã đưa ra câu trả lời ban đầu, hoặc các anh chị em có thể tạo ra cuộc thảo luận bằng cách hướng dẫn những câu hỏi để theo dõi cho các học sinh khác.

Để khuyến khích học sinh luôn trung tín ngay cả trong những hoàn cảnh mà họ phải đứng một mình, hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Thomas S. Monson:

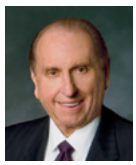

"Trong cuộc sống hàng ngày của mình, đức tin của chúng ta gần như không thể nào tránh khỏi bị thử thách. Đôi khi chúng ta có thể thấy mình bị những người khác vây quanh và còn thuộc vào nhóm thiểu số hay ngay cả một mình đứng trước điều có thể chấp nhận và điều không thể chấp nhận. Chúng ta có can đảm về mặt đạo đức để bênh vực cho niềm tin của mình không, cho dù sẽ phải đứng một mình khi làm như thế? . . . Cầu xin cho chúng ta luôn luôn dũng cảm và sẵn sàng bênh vực cho điều mình tin, và nếu phải đứng một mình trong khi làm như thế, thì cầu xin cho chúng ta làm như vậy một cách dũng cảm, được củng cố bởi sự hiểu biết rằng trong thực tế chúng ta không bao giờ cô đơn một mình khi đứng với Cha Thiên Thượng" ("Dám Đứng Một Mình," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 60, 67).

Kết thúc bằng cách chia sẻ một kinh nghiệm mà Chúa đã ban phước cho các anh chị em vì đã trung tín trong một hoàn cảnh cô đơn hoặc khó khăn.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Viết từ *khuyên nhủ* lên trên bảng. Giải thích rằng từ *khuyên nhủ* có nghĩa là cố gắng thuyết phục người khác hành động trong một cách nào đó. Giải thích rằng những lời cuối cùng của Mặc Môn trong Mặc Môn 7 là một ví dụ hay về một lời khuyên nhủ. Đưa những tờ giấy cho học sinh và nói với họ rằng họ sẽ viết một lời khuyên nhủ dựa vào một trong các đoạn thánh thư ưa thích của họ trong Sách Mặc Môn. Ở phía trên đầu tờ giấy đó, yêu cầu học sinh viết: "Tôi muốn nói một hai lời cùng giới trẻ trong những ngày sau cùng." Mời mỗi học sinh chọn một đoạn thánh thư thông thạo ưa thích và sau đó viết một lời khuyên nhủ cho giới trẻ trong những ngày sau cùng dựa vào đoạn thánh thư mà họ đã chọn. Lời khuyên nhủ của họ có thể gồm có một phần tóm lược các lẽ thật chính được tìm thấy trong đoạn thánh thư thông thạo, một lời giải thích về lý do tại sao các lẽ thật này là quan trọng đối với giới trẻ ngày nay, và một lời mời để hành động phù hợp theo các lẽ thật này. Những lời khuyên nhủ có thể kết thúc với một lời hứa giống như lời hứa trong Mặc Môn 7:7 hay Mặc Môn 7:10. Các anh chị em có thể yêu cầu một vài học sinh chia sẻ những lời khuyên nhủ họ đã viết xong với lớp học. Các anh chị em cũng có thể thu góp những lời khuyên nhủ này để sử dụng làm manh mối cho các sinh hoạt thánh thư thông thạo trong tương lai hoặc để trưng bày trong lớp học.

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể sử dụng sinh hoạt này bất cứ lúc nào trong khi dạy bài học này. Ví dụ, các anh chị em có thể sử dụng sinh hoạt này ở cuối bài học, hoặc sau khi thảo luận Mặc Môn 7.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mặc Môn 7. Lời khẩn nài cuối cùng của Mặc Môn là hãy tin vào Đấng Ky Tô

Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích lời khẩn nài cuối cùng của Mặc Môn là hãy tin vào Đấng Ky Tô, một lời khẩn nài mà ông viết cho những người trong thời kỳ của chúng ta sau khi đã xem sự hủy diệt của toàn thể dân tộc của ông:

"Trong một lời nói một mình về cái chết, Mặc Môn đã vượt qua thời gian và không gian để nói với tất cả mọi người, nhất là 'những người còn sót lại của gia tộc Y Sơ Ra Ên' là những người sẽ đọc biên sử vĩ đại của ông vào một ngày nào đó. Những người ở khác thời gian và địa điểm phải học điều mà những người đang nằm trước mặt ông đã quên— rằng tất cả phải 'tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và tin rằng Ngài là Vị Nam Tử của Thượng Đế,.' và rằng tiếp theo việc Ngài bị đóng đinh ở Giê Ru Sa Lem, 'nhờ quyền năng của Đức Chúa Cha Ngài đã sống lại lại, . . . do đó Ngài đã chiến thắng được nấm mồ, và nọc chết đã bị nuốt trọn nơi Ngài.

"'Và Ngài đã thực hiện sự phục sinh cho người chết, . . . [và] sự cứu chuộc cho thế gian loài người.' Sau đó những người đã được cứu chuộc, nhờ vào Đấng Ky Tô, vui hưởng 'một trạng thái hạnh phúc bất tận.' Mặc Môn 7:2, 5–7.] . . .

"'Tin nơi Đấng Ky Tô,' nhất là khi được đo lường với những hậu quả bi thảm như vậy nhưng có thể tránh được, là lời khẩn nài cuối cùng của Mặc Môn và niềm hy vọng duy nhất của ông. Đó là mục đích tột bậc của toàn bộ cuốn sách này mà sẽ đến với thế giới ngày sau mang tên ông" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 321–22).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Mặc Môn 7:8–9. Kinh Thánh và Sách Mặc Môn

Trưng bày một quyển Sách Mặc Môn có ghi nhãn "biên sử này." Sau đó trưng bày một quyển Kinh Thánh có ghi nhãn "biên sử kia." Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 7:8–9, cùng tìm kiếm điều mà Mặc Môn nói về mối quan hệ giữa "biên sử này" (Sách Mặc Môn) và "biên sử kia" (Kinh Thánh).

- Việc học Sách Mặc Môn của các em đã củng cố chứng ngôn của các em về các lẽ thật trong Kinh Thánh như thế nào? Việc học Kinh Thánh của các em đã củng cố chứng ngôn của các em về Sách Mặc Môn như thế nào?

Bài Học Tự Học ở Nhà

4 Nê Phi 1–Mặc Môn 8:11 (Đơn Vị 28)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu 4 Nê Phi 1–Mặc Môn 8:11 (đơn vị 28) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (4 Nê Phi 1)

Khi học sinh học những tình trạng ở giữa dân Nê Phi trong khoảng thời gian gần 200 năm sau khi Đấng Cứu Rỗi hiện đến, họ đã biết được rằng khi người ta cùng nhau cố gắng để được cải đạo theo Chúa, họ trở nên hiệp nhất và được hạnh phúc nhiều hơn. Họ cũng nhận ra rằng tính kiêu ngạo tạo ra cảnh chia rẽ và dẫn đến sự tà ác trầm trọng hơn.

Ngày 2 (Mặc Môn 1–2)

Từ tấm gương về cuộc sống ngay chính của Mặc Môn, học sinh học được về những đức tính của tính điềm tĩnh và quan sát nhanh nhẹ. Họ học được rằng chúng ta có thể chọn sống ngay chính ngay cả trong một xã hội tà ác. Từ tấm gương ngay chính của dân Nê Phi, học sinh tiến đến việc hiểu các nguyên tắc sau đây: Sự tà ác và sự không tin làm cho các ân tứ của Chúa và ảnh hưởng của Đức Thánh Linh phải rút lui. Nếu nỗi buồn rầu của chúng ta vì tội lỗi dẫn đến sự hối cải, thì điều đó sẽ dẫn chúng ta đến cùng Đấng Ky Tô với một tấm lòng khiêm nhường. Nỗi buồn rầu mà chỉ vì những hậu quả của tội lỗi dẫn đến sự đoán phạt (hoặc bị ngăn chặn trong sự tiến triển của chúng ta hướng tới cuộc sống vĩnh cửu).

Ngày 3 (Mặc Môn 3–6)

Khi họ nghiên cứu lòng kiên nhẫn của Chúa đối với dân Nê Phi, học sinh biết được rằng Chúa ban cho chúng ta đủ cơ hội để hối cải tội lỗi của chúng ta. Tuy nhiên, dân Nê Phi từ chối hối cải và muốn tìm cách trả thù dân La Man. Vì Chúa nghiêm cấm việc tìm cách trả thù, nên Mặc Môn chọn từ bỏ chức vụ chỉ huy quân đội Nê Phi. Kết quả của các nỗ lực của dân Nê Phi để tìm cách trả thù cho phép học sinh hiểu rằng những sự đoán phạt của Thượng Đế sẽ đuổi kịp kẻ tà ác. Mặc Môn chứng kiến cảnh hủy diệt của dân ông và than khóc cho sự sa ngã của họ.

Ngày 4 (Mặc Môn 7:1–8:11)

Mặc Môn hoàn tất biên sử của ông bằng cách ngỏ lời cùng con cháu của dân La Man. Học sinh học được rằng Chúa ban sự cứu chuộc cho tất cả những người chấp nhận các nguyên tắc và giáo lễ của phúc âm của Ngài. Mặc Môn qua đời, và Mô Rô Ni viết về những tình huống sau khi sự hủy diệt của dân Nê Phi. Từ tấm gương của Mô Rô Ni, học sinh học được rằng ngay cả khi chỉ có một mình, họ có thể chọn để vẫn luôn trung tín.

Lời Giới Thiệu Bài Học

Trong bài học này, học sinh sẽ xem lại sự hủy diệt của dân Nê Phi và học về ước muốn của Mặc Môn cho dân của ông để "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" (Mặc Môn 5:11). Học sinh sẽ học cách mời Chúa ôm chặt trong cuộc sống của họ. Từ sự từ chối hối cải của dân Nê Phi, học sinh sẽ hiểu được những hậu quả buồn bã mà dân chúng cảm thấy khi họ không hối cải.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

4 Nê Phi 1–Mặc Môn 4

Dân Nê Phi sa ngã từ sự ngay chính và hạnh phúc đến sự tà ác

Yêu cầu học sinh xác định họ đã học được bao nhiêu năm lịch sử của dân Nê Phi trong tuần này. Giúp họ sử dụng những ngày tháng trong phần tóm lược chương hoặc ở dưới cùng của trang trong 4 Nê Phi 1 và Mặc Môn 8 để tìm hiểu điều này. (Những chương này bao gồm gần 400 năm, hay là hơn một phần ba lịch sử của dân Nê Phi).

Hãy yêu cầu một nửa lớp sử dụng thánh thư và nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ để xem lại điều họ đã học về hạnh phúc của dân Nê Phi trong 4 Nê Phi 1. Yêu cầu nửa lớp kia sử dụng Mặc Môn 1–2 và nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ để xem lại Mặc Môn là ai và lý do tại sao ông đáng được ngưỡng mộ như vậy. Yêu cầu mỗi nhóm tóm lược những điều họ đã học được. Sau đó mời các nhóm trình bày phần tóm lược của họ.

Hỏi học sinh: Một lẽ thật mà các em đã học được từ việc nghiên cứu các chương này là gì, và tại sao lẽ thật này quan trọng với các em?

Giải thích rằng mặc dù những nỗ lực của Mặc Môn để giúp dân Nê Phi tự chuẩn bị về phần thuộc linh cho trận chiến, nhưng họ đã từ chối hối cải và tìm đến Chúa. Do sự tà ác của họ, nên họ đã bị bỏ mặc với sức mạnh riêng của họ, và dân La Man bắt đầu đánh bại họ (xin xem Mặc Môn 3–4).

Mặc Môn 5:8–24

Mặc Môn giải thích rằng biên sử Sách Mặc Môn được viết để thuyết phục dân chúng tin vào Chúa Giê Su Ky Tô

Hỏi học sinh xem họ có bao giờ cảm thấy buồn rầu cho một người nào đó đã phải chịu đựng những hậu quả của việc lựa chọn sai không. Các anh chị em có thể chia sẻ một ví dụ thích hợp (chứ không phê phán) về nỗi buồn rầu mà các anh chị em đã cảm thấy cho một người nào đó đã phải chịu đựng những hậu quả tiêu cực vì lựa chọn của mình. Giải thích rằng Mặc Môn đã viết rằng dân chúng trong những ngày sau cùng sẽ buồn rầu khi họ đọc về sự hủy diệt của dân Nê Phi.

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 5:10–11 cùng tìm kiếm điều Mặc Môn đã nói là dân Nê Phi có thể đã được vui hưởng. Sau khi học sinh trả lời, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" có nghĩa là gì? (Từ *được ôm chặt* có nghĩa là được ôm ghì chặt hoặc được chấp nhận, đó là một cử chỉ bảo vệ và yêu thương).
- Theo Mặc Môn 5:11, chúng ta có thể làm gì để nhận được cái ôm này? **Qua sự hối cải, chúng ta có thể "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su."** Viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Đọc hoặc mời một học sinh đọc lời phát biểu của Anh Cả Kent F. Richards thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi. Yêu cầu lớp học lắng nghe ý nghĩa của câu "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su."

"Tất cả những ai chịu đến có thể 'được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su.' [Mặc Môn 5:11.] Tất cả mọi tâm hồn đều có thể được quyền năng của Ngài chữa lành. Tất cả những nỗi đau đớn có thể được xoa dịu. 'Linh hồn [chúng ta] có thể được yên nghỉ' nơi Ngài. [Ma Thi Ơ 11:29.] Hoàn cảnh trên trần thế của chúng ta có thể không thay đổi ngay lập tức, nhưng nỗi đau đớn, lo lắng, khổ sở và sợ hãi của chúng ta có thể biến mất trong sự bình an và hương liệu chữa lành của Ngài" ("Sự Chuộc Tội Chữa Lành Mọi Nỗi Đau Đớn," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2011, 16).

Mời học sinh suy nghĩ về những lúc mà họ đã cảm thấy "được ôm chặt trong cánh tay của Chúa Giê Su" vì sự hối cải. Cũng yêu cầu họ suy ngẫm điều họ có thể cần phải làm để được ôm chặt trong cánh tay của Ngài bây giờ. Làm chứng về kết quả đầy an ủi và bảo vệ của sự hối cải.

Để minh họa một nguyên tắc trong Mặc Môn 5, hãy đặt một cái nút chai hoặc một vật nổi trong một nồi nước. Yêu cầu hai hoặc ba học sinh thổi vật đó theo các hướng khác nhau. Hỏi cái nút chai này có bao nhiêu ảnh hưởng đối với nơi mà nó đang di chuyển. Khuyến khích học sinh, trong khi họ tiếp tục nghiên cứu, xem cái nút chai này có thể giống như dân Nê Phi như thế nào.

Viết lên trên bảng: *Khi chúng ta từ chối hối cải* . . . Thì hãy mời một học sinh đọc to Mặc Môn 5:2, 16–19 trong khi lớp học tìm kiếm các kết quả của lời từ chối hối cải của dân Nê Phi. Yêu cầu học sinh sử dụng những điều họ tìm thấy trong các câu này để hoàn tất câu ở trên bảng. Khi họ trả lời, các anh chị em có thể hỏi một số câu hỏi sau đây để giúp học sinh hiểu được một số từ và cụm từ trong các câu này:

- Trong câu 16, các em nghĩ "sống không có Đấng Ky Tô và Thượng Đế trong thế gian này" có nghĩa là gì? (Sống mà không có đức tin vào Chúa Giê Su Ky Tô hay Cha Thiên Thượng và không có ảnh hưởng và sự hướng dẫn của hai Ngài).
- Các em nghĩ "bị trôi giạt khắp nơi chẳng khác chi trấu bay trước gió" có nghĩa là gì? (Mặc Môn 5:16). (Các anh chị em có thể giải thích rằng trấu là ám chỉ cỏ và lớp bao phủ bên ngoài của hạt thóc bị thổi bay đi trong gió trong lúc đập lúa).
- Các em nghĩ mình sẽ cảm thấy như thế nào nếu các em đang ở trên một chiếc thuyền không có neo trong đại dương, không có cách nào để căng buồm hoặc lèo lái? Tình trạng này tương tự như thế nào với tình trạng của dân Nê Phi?

Giải thích rằng Mặc Môn 5 dạy rằng **khi chúng ta từ chối hối cải, thì Thánh Linh rút lui và chúng ta mất đi sự hướng dẫn của Chúa.** Viết nguyên tắc này lên trên bảng để hoàn tất lời phát biểu các anh chị em đã bắt đầu viết trước đó. Yêu cầu học sinh suy ngẫm về những lúc trong cuộc sống mà họ có thể đã có được kinh nghiệm về nguyên tắc này.

Các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh đối chiếu hai nguyên tắc được viết ở trên bảng bằng cách hỏi câu hỏi sau đây: Từ hai lẽ thật được viết lên trên bảng, kết quả của sự hối cải khác với kết quả của việc từ chối hối cải như thế nào?

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 5:22–24 cùng tìm kiếm điều mà Mặc Môn mời tất cả chúng ta phải làm để chúng ta sẽ không trở thành giống như dân Nê Phi trong thời ông. Các anh chị em có thể khuyến khích học sinh đánh dấu những điều họ tìm thấy.

Làm chứng về lẽ thật của hai nguyên tắc được viết ở trên bảng.

Mặc Môn 6:1–8:11

Sau khi chứng kiến sự hủy diệt cuối cùng của dân ông, Mặc Môn viết cho con cháu dân La Man và sau đó qua đời, để lại con trai Mô Rô Ni của ông một mình

Mời học sinh tóm lược sự hủy diệt cuối cùng của dân Nê Phi bằng cách sử dụng các tiêu đề chương cho Mặc Môn 6–8 nếu cần thiết.

Mời học sinh đọc thầm và suy ngẫm Mặc Môn 7:10, về những lời sau cùng Mặc Môn đã viết trước khi qua đời.

Đơn Vị Kế Tiếp (Mặc Môn 8:12–Ê The 3)

Mô Rô Ni đã nói chuyện với Chúa Giê Su Ky Tô và được cho thấy thời kỳ của chúng ta. Mô Rô Ni đã cảnh báo chúng ta về điều gì? Anh của Gia Rết cũng có đức tin rất lớn. Ông đã nhìn thấy Chúa Giê Su Ky Tô và nói chuyện trực tiếp với Ngài. Việc biết rằng cả Mô Rô Ni lẫn anh của Gia Rết nhìn thấy và nói chuyện với Đấng Ky Tô giúp các em tin tưởng lời nói của họ như thế nào?

BÀI HỌC 141

Mặc Môn 8:12–41

Lời Giới Thiệu

Sau khi viết về sự hủy diệt của dân của ông và cái chết của cha ông, Mô Rô Ni tiên tri về sự ra đời của Sách Mặc Môn và cảnh báo về những hậu quả của việc từ chối sách đó. Mô Rô Ni thấy rằng biên sử của dân Nê Phi sẽ ra đời trong một thời kỳ đầy tà ác, khi nhiều người sẽ yêu thích của cải vật chất hơn Thượng Đế. Ông làm chứng rằng Sách Mặc Môn sẽ có giá trị rất lớn lao ở giữa những tình huống nguy hiểm về phần thuộc linh mà sẽ tồn tại trong những ngày sau cùng.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mặc Môn 8:12–32

Mô Rô Ni tiên tri về sự ra đời của Sách Mặc Môn

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy chuẩn bị trưng bày các đồ vật hoặc hình ảnh tiêu biểu cho những tiến bộ công nghệ. Vào lúc bắt đầu lớp học, hãy hướng sự chú ý của học sinh đến sự trưng bày. Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson:

"Tôi muốn nói về một trong các ân tứ có ý nghĩa nhất được ban cho thế gian trong thời kỳ hiện đại. Ân tứ tôi đang suy nghĩ đến thì quan trọng hơn bất cứ trong những phát minh nào từ các cuộc cách mạng công nghiệp và công nghệ. Đây là một ân tứ có giá trị lớn lao đối với nhân loại hơn cả nhiều tiến bộ kỳ diệu chúng ta đã nhìn thấy trong y học hiện đại. Nó có giá trị nhiều đối với nhân loại hơn là sự khai triển máy bay hoặc hành trình trong không gian. Tôi nói về ân tứ . . ." ("Sách Mặc Môn—Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 4).

- Các em có muốn có ân tứ mà Chủ Tịch Benson đã nói đến không? Tại sao?
- Các em nghĩ ân tứ này có thể là gì?

Giải thích rằng Mô Rô Ni đã dạy về ân tứ này. Yêu cầu học sinh đọc Mặc Môn 8:12 để tìm ra ân tứ này là gì. Giúp học sinh hiểu rằng cụm từ "biên sử này" ám chỉ Sách Mặc Môn. Giải thích rằng Chủ Tịch Benson nói về ân tứ Sách Mặc Môn.

Để giúp học sinh hiểu được giá trị của Sách Mặc Môn, hãy mời họ đọc thầm Mặc Môn 8:13–16. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm điều Mô Rô Ni đã dạy về giá trị của Sách Mặc Môn. Sau đó hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây để giúp họ thảo luận và phân tích điều họ đã tìm thấy:

- Một số người có thể nghĩ về giá trị tiền tệ của các bảng khắc bằng vàng. Theo Mặc Môn 8:14, khía cạnh nào của các bảng khắc thực sự "có một giá trị lớn lao"? (Giúp học sinh thấy rằng vì Chúa sẽ không cho phép bất cứ ai "thu lợi" từ các bảng khắc bằng vàng, nên chính các bảng khắc này "không có giá trị gì." Tuy nhiên, biên sử đã được viết trên các bảng khắc thì "có một giá trị lớn lao.")
- Mô Rô Ni nói rằng Sách Mặc Môn chỉ có thể được cho ra đời bởi một người có "con mắt duy nhất cho sự vinh quang của [Thượng Đế]" (Mặc Môn 8:15). Các em nghĩ điều này có nghĩa là gì? (Khi học sinh thảo luận về câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn mời họ đọc Joseph Smith—Lịch Sử 1:46, trong đó có chứa đựng những chỉ dẫn sau này của Mô Rô Ni cho Joseph Smith, trước khi ông cho ra đời Sách Mặc Môn).
- Trong Mặc Môn 8:16, phần mô tả của Mô Rô Ni về sự ra đời của Sách Mặc Môn giúp giải thích giá trị lớn lao của sách như thế nào?

Như đã được ghi trong Mặc Môn 8:17–21, Mô Rô Ni cảnh báo những người sẽ chê trách hay phản đối Sách Mặc Môn. Mời học sinh đọc những câu này và tìm kiếm những lời cảnh báo của Mô Rô Ni.

- Những lời cảnh báo của Mô Rô Ni cho những người từ chối hoặc chê trách Sách Mặc Môn là gì?
- Các em học được lẽ thật nào từ Mặc Môn 8:22? Sự ra đời của Sách Mặc Môn trong những ngày sau cùng giúp các mục đích vĩnh cửu của Chúa được làm tròn như thế nào?

Giải thích rằng Mặc Môn 8:23–25 chứa đựng những lời của Mô Rô Ni về những lời cầu nguyện của Các Thánh Hữu trung tín đã sống trước thời kỳ của ông. Ông đã nói về việc họ kêu gào lên "từ bụi đất" đến tận Chúa. Yêu cầu học sinh đọc thầm đoạn này cùng tìm kiếm điều mà Các Thánh Hữu ở châu Mỹ thời xưa đã cầu nguyện về Sách Mặc Môn.

- Các Thánh Hữu thời xưa đã cầu nguyện cho ai? (Họ đã cầu nguyện cho các anh em của họ—có nghĩa là dân La Man và con cháu của họ, và cho người sẽ cho ra đời Sách Mặc Môn—có nghĩa là Tiên Tri Joseph Smith).

Giải thích rằng Mô Rô Ni mô tả các tình trạng mà sẽ tồn tại khi Sách Mặc Môn ra đời. Sau đó yêu cầu họ tưởng tượng mình đang ở trong vị trí của Mô Rô Ni, sống cách đây hơn 1.600 năm và nhận được một khải tượng về thời kỳ của chúng ta.

Mời học sinh viết một đoạn trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư, để mô tả tình trạng thuộc linh của thời kỳ chúng ta. Khi học sinh đã có đủ thời gian để viết rồi thì hãy mời một vài người trong số họ chia sẻ điều họ đã viết ra. Sau đó yêu cầu học sinh đọc thầm Mặc Môn 8:26–32 và so sánh các đoạn của họ với phần mô tả của tiên tri Mô Rô Ni về thời kỳ của chúng ta. Chia lớp học ra thành từng cặp. Yêu cầu mỗi cặp chia sẻ một vài điểm tương đồng và khác biệt giữa những phần mô tả của họ và phần mô tả của Mô Rô Ni.

- Các em thấy điều gì chính xác về phần mô tả của Mô Rô Ni về thời kỳ của chúng ta?

Viết phần tóm lược sau đây của những lời tiên tri của Mô Rô Ni lên trên bảng: ***Sách Mặc Môn sẽ ra đời bằng quyền năng của Thượng Đế trong một thời kỳ đầy tà ác.*** Nếu các anh chị em đã trưng bày các đồ vật hoặc tranh ảnh tượng trưng cho những phát minh công nghệ hoặc y khoa, hãy cân nhắc việc đặt một quyển Sách Mặc Môn bên cạnh những đồ vật hoặc tranh ảnh này. Để giúp học sinh suy ngẫm và làm chứng về giá trị của Sách Mặc Môn trong cuộc sống của họ, hãy hỏi những câu hỏi như sau:

- Sách Mặc Môn có thể giúp chúng ta chống lại sự tà ác trong thời kỳ của chúng ta bằng cách nào?
- Trong những cách nào Sách Mặc Môn có giá trị hơn những phát minh công nghệ hoặc y khoa?
- Các em nghĩ tại sao Sách Mặc Môn là "một trong các ân tứ có ý nghĩa nhất được ban cho thế gian trong thời kỳ hiện đại," như Chủ Tịch Benson đã nói?
- Nếu một người bạn hỏi các em tại sao Sách Mặc Môn có giá trị đối với các em, thì các em sẽ nói gì?

Yêu cầu học sinh chia sẻ các câu trả lời đã được viết ra

Thỉnh thoảng, hãy khuyến khích học sinh chia sẻ điều họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Hãy chắc chắn cám ơn học sinh đã chia sẻ và chân thành khen ngợi họ. Khi các anh chị em dành thời gian ra trong lớp học để làm điều này, thì các anh chị em sẽ giúp nuôi dưỡng một môi trường học hỏi của tình yêu thương và sự tôn trọng.

Mặc Môn 8:33–41

Mô Rô Ni nhìn thấy được những ngày sau cùng và lên án sự tà ác thuộc linh của thời kỳ chúng ta

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 8:35. Trước khi em ấy đọc, hãy nêu ra rằng trong câu này, Mô Rô Ni đang nói thẳng với chúng ta.

- Câu này có thể ảnh hưởng như thế nào đến cách chúng ta đọc Sách Mặc Môn?

Khi học sinh đã thảo luận về câu hỏi này rồi thì hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Ezra Taft Benson, mà trong đó ông nói về các vị tiên tri trong Sách Mặc Môn:

"Nếu họ thấy được thời kỳ của chúng ta và chọn những điều có giá trị lớn nhất cho chúng ta thì đó không phải là cách chúng ta cần phải học Sách Mặc Môn sao? Chúng ta cần phải thường xuyên tự hỏi: 'Tại sao Chúa đã soi dẫn cho Mặc Môn (hay Mô Rô Ni hoặc An Ma) để ghi chép điều đó vào biên sử của ông? Tôi có thể học được bài học nào từ điều đó để giúp tôi sống trong thời kỳ và thời đại này?'" ("Sách Mặc Môn—Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta," 6).

Khuyến khích học sinh tuân theo lời khuyên này khi họ học phần còn lại của những lời của Mô Rô Ni trong Mặc Môn 8.

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thời gian mà họ nhận thấy một người nào đó đang có nhu cầu—về vật chất, tình cảm, xã hội, hoặc thuộc linh. Mời họ xem xét điều họ đã làm để giúp đỡ người đó—, hoặc điều gì họ có thể đã làm, nếu họ không giúp đỡ được. Mời họ cũng suy ngẫm tại sao họ chọn giúp đỡ hay không giúp đỡ.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mặc Môn 8:33–41. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các lý do mà một số người trong những ngày sau cùng sẽ không giúp đỡ những người đang hoạn nạn.

- Tại sao một số người trong những ngày sau cùng sẽ không giúp đỡ những người đang hoạn nạn? (Các câu trả lời có thể gồm có tính kiêu ngạo, sự bất chính, yêu thích tiền bạc và quần áo đẹp hơn là họ yêu thương những người đang hoạn nạn, và mong muốn được thế gian khen ngợi).
- Trong Mặc Môn 8:38, Mặc Môn sử dụng từ *ô uế*. Một số ảnh hưởng nào trên thế gian ngày nay mà có thể được xem là ô uế? (Các câu trả lời có thể gồm có tính kiêu ngạo, hình ảnh sách báo khiêu dâm, và sự yêu thích tiền bạc).

Yêu cầu học sinh viết một câu tóm lược điều họ đã học được từ Mặc Môn 8:36–41 về trách nhiệm của chúng ta để chăm sóc cho người nghèo khó và những người hoạn nạn. Mời hai hoặc ba học sinh đọc những câu viết của họ cho lớp học nghe. Mặc dù những lời của học sinh có thể khác nhau, nhưng họ nên có thể nhận ra lẽ thật sau đây: **Thượng Đế sẽ bắt chúng ta chịu trách nhiệm về cách chúng ta đối xử với người nghèo khó và những người hoạn nạn.**

- Các em nghĩ một số nhu cầu thông thường nhất trong trường học hay cộng đồng của các em là gì? Giới trẻ của Giáo Hội có thể làm gì để giúp chăm sóc cho những người có các nhu cầu này? (Giúp học sinh hiểu rằng họ không được kỳ vọng là sẽ ban phát tiền bạc và thời gian của họ cho mọi chính nghĩa xứng đáng hoặc cho mọi người yêu cầu được phụ giúp. Trong gia đình của họ và trong Giáo Hội, giới trẻ nhận được nhiều cơ hội để giúp đỡ những người đang hoạn nạn. Ngoài ra, họ có thể tuân theo sự hướng dẫn của Thánh Linh để tự mình phục vụ).
- Các em nghĩ giới trẻ trong Giáo Hội có thể làm gì để chăm sóc cho người nghèo khó? (Nếu học sinh không đề cập đến các của lễ nhịn ăn, thì các anh chị em có thể muốn nhấn mạnh đến việc đóng các của lễ nhịn ăn bằng cách đọc các đoạn dưới "Ngày Chủ Nhật Nhịn Ăn" trong *Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm* [2004], trang 67–69).

Tiếp theo cuộc thảo luận này, hãy mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một hoặc hai điều họ có thể làm để chăm sóc cho người nghèo khó và những người đang hoạn nạn. Họ có thể viết lời đề nghị họ đã nghe trong lớp học hoặc ý nghĩ riêng của họ. Mời họ viết một mục tiêu để làm một trong những điều này trong những tuần tới. Khuyến khích họ làm tròn các mục tiêu của họ.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mặc Môn 8:14–18. "Và phước cho ai sẽ đem vật này ra ánh sáng"

Mô Rô Ni đã tiên tri về Tiên Tri Joseph Smith, là người đã được chọn để mang Sách Mặc Môn đến với thế gian (xin xem Mặc Môn 8:15–16). Nhiều vị tiên tri khác ở thời xưa cũng đã biết về Joseph Smith và cầu nguyện cho sự thành công của ông trong việc phiên dịch và xuất bản các bảng khắc bằng vàng, do đó việc làm tròn các mục đích của Thượng Đế (xin xem Mặc Môn 8:23–25; GLGƯ 10:46). Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói về vai trò của Joseph Smith trong việc cho ra đời Sách Mặc Môn:

"Một cách giản dị, sự thật rằng ông là một vị tiên tri của Thượng Đế, không có gì nhiều hơn và cũng chẳng có chút gì ít hơn!

"Thánh thư đã không đến được nhiều từ Joseph Smith như thánh thư đã đến được qua ông. Ông là một công cụ mà nhờ đó những điều mặc khải đã được ban cho. . . .

"Tiên Tri Joseph Smith là một cậu bé nông dân ít học thức. Một số thư từ đầu tiên của ông trong bản gốc khi đọc lên cho thấy là ông không giỏi về chính tả, ngữ pháp và trong cách làm thành câu.

"Những điều mặc khải được ban cho qua ông trong bất cứ hình thức văn học tinh luyện tuyệt nhiên là một phép lạ" ("We Believe All That God Has Revealed," *Ensign,* tháng Năm năm 1974, 94).

Mặc Môn 8:37–38. Việc chăm sóc cho người nghèo khó và túng thiếu liên quan như thế nào đến hạnh phúc vĩnh cửu?

Giám Trợ H. David Burton, Giám Trợ Chủ Tọa, đã làm chứng về những kết quả vĩnh cửu của việc chăm sóc cho người nghèo khó và túng thiếu:

"Mục đích, những lời hứa và các nguyên tắc mà củng cố công việc chăm sóc của chúng ta cho người nghèo khó và túng thiếu vượt ra khỏi những giới hạn của cuộc sống trần thế. Công việc thiêng liêng này không chỉ giúp ích và ban phước cho những người đau khổ hoặc hoạn nạn mà thôi. Là các con trai và con gái của Thượng Đế, chúng ta không thể thừa hưởng trọn vẹn cuộc sống thượng thiên mà không dấn thân hoàn toàn vào việc chăm sóc lẫn nhau trong khi chúng ta còn sống ở nơi đây trên thế gian. Chính là trong việc hy sinh và phục vụ người khác một cách nhân từ mà chúng ta học được các nguyên tắc thượng thiên về sự hy sinh và dâng hiến" ("Công Việc An Sinh Thiêng Liêng," *Ensign* or *Liahona,* tháng Năm năm 2011, 81–82).

BÀI HỌC 142

Mặc Môn 9

Lời Giới Thiệu

Mô Rô Ni hoàn tất biên sử của cha ông bằng cách kêu gọi những người không tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô nên quay về với Chúa qua sự hối cải. Ông dạy rằng Thượng Đế là một Thượng Đế có phép lạ là Đấng không thay đổi và rằng các phép lạ ngừng lại chỉ vì sự vô tín ngưỡng. Ông khuyến khích mọi người hãy tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hết lòng cầu nguyện lên Đức Chúa Cha trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô để nhận được những điều họ cần.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mặc Môn 9:1–6

Mô Rô Ni kêu gọi những người không tin vào Chúa Giê Su Ky Tô nên hối cải

Yêu cầu học sinh nghĩ về một tình huống trong đó họ cảm thấy không thoải mái. Mời một vài học sinh cho biết về kinh nghiệm của họ và giải thích tại sao họ cảm thấy không thoải mái. Các anh chị em cũng có thể hỏi họ điều gì sẽ làm cho họ cảm thấy thoải mái hơn trong những tình huống đó.

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 9:1–5 cùng tìm kiếm tình huống không thoải mái mà Mô Rô Ni đã mô tả. (Các anh chị em cũng có thể muốn mời học sinh đọc An Ma 12:12–15 và viết phần tham khảo này bên cạnh Mặc Môn 9:1–5).

- Trong Ngày Phán Xét Cuối Cùng, người tà ác sẽ cảm thấy như thế nào trong sự hiện diện của Thượng Đế Đức Chúa Cha và Chúa Giê Su Ky Tô? Tại sao họ sẽ cảm thấy như vậy?

Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith:

"Không thể có sự cứu rỗi mà không có sự hối cải. Một người không thể vào vương quốc của Thượng Đế trong tội lỗi của mình. Thật là không thích hợp nếu một người đi vào nơi hiện diện của Đức Chúa Cha và ở trong sự hiện diện của Thượng Đế trong tội lỗi. . . .

"Tôi nghĩ rằng có rất nhiều người trên thế gian, nhiều người trong số họ có lẽ trong Giáo Hội—ít nhất là một số người trong Giáo Hội—nghĩ là họ có thể sống cuộc sống này và làm điều họ thích, vi phạm các lệnh truyền của Chúa nhưng cuối cùng họ sẽ đi vào nơi hiện diện của Ngài. Họ nghĩ rằng họ sẽ hối cải, có lẽ trong thế giới linh hồn.

"Họ phải đọc những lời này của Mô Rô Ni [trích dẫn Mặc Môn 9:3–5].

"Các anh chị em có nghĩ rằng một người có cuộc sống tràn đầy đồi bại, là người đã chống lại Thượng Đế, là người đã không có tinh thần hối cải, lại sẽ được hạnh phúc hay thoải mái nếu được cho phép đi vào nơi hiện diện của Thượng Đế chăng?" (*Doctrines of Salvation*, do Bruce R. McConkie biên tập, 3 quyển. [1954–56], 2:195–96; những chữ nghiêng trong nguyên bản đã được xóa).

- Tại sao chúng ta cần phải hối cải tội lỗi của mình hôm nay chứ không chờ cho đến Ngày Phán Xét? (Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn mời họ đọc An Ma 34:33–38).

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 9:6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà những người không tin cần phải làm để họ có thể cảm thấy thoải mái trong sự hiện diện của Thượng Đế. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy yêu cầu họ nhận ra các từ và cụm từ trong Mặc Môn 9:6 mà mô tả những người đã trở về cùng Chúa và cầu nguyện để được tha thứ. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh nên đánh dấu các từ và cụm từ họ tìm ra.

Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một nguyên tắc tóm lược Mặc Môn 9:6. Yêu cầu hai hoặc ba học sinh đọc điều họ đã viết ra. Mặc dù học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng những câu trả lời của họ nên cho thấy lẽ thật sau đây: **Nếu hối cải, chúng ta sẽ được thấy không tì vết khi chúng ta đi vào nơi hiện diện của Thượng Đế.**

Làm chứng rằng qua sự hối cải và sống ngay chính, chúng ta có thể chuẩn bị để được thoải mái trong sự hiện diện của Chúa. Mời học sinh suy ngẫm về điều gì họ nên làm bây giờ để được sẵn sàng gặp Chúa.

> ***Yêu cầu từng học sinh***
>
> Việc yêu cầu từng học sinh có thể khuyến khích sự tham gia của những em không chia sẻ thường xuyên. Giúp học sinh sẵn sàng để tham gia bằng cách cho họ thời gian để suy nghĩ trước khi yêu cầu họ. Cẩn thận để không làm cho họ ngượng ngùng hoặc gây áp lực để họ phải tham gia nếu họ không thấy thoải mái khi làm như vậy.

Mặc Môn 9:7–20

Mô Rô Ni tuyên bố rằng Thượng Đế thực hiện phép lạ và đáp ứng những lời cầu nguyện của người trung tín

Viết từ *phép lạ* lên trên bảng. Hỏi học sinh họ sẽ định nghĩa từ này như thế nào. Sau khi một vài học sinh đã trả lời, hãy mời lớp học tra tìm *phép lạ* trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư. Yêu cầu họ đọc mục mở đầu và tìm kiếm chi tiết mà có thể làm sáng tỏ hơn hoặc thêm vào các định nghĩa họ đã đề nghị.

- Các em nghĩ tại sao một số người không tin vào phép lạ?

Tóm lược Mặc Môn 9:7–8 bằng cách giải thích rằng Mô Rô Ni ngỏ lời cùng những người trong những ngày sau cùng mà sẽ cho rằng sự mặc khải, lời tiên tri, các ân tứ thuộc linh, và các phép lạ không còn xảy ra nữa.

Chia học sinh ra thành từng cặp. Mời một em trong cặp học sinh đã được chỉ định chung với nhau đọc thầm Mặc Môn 9:9–11 trong khi em kia đọc thầm Mặc Môn 9:15–19. Yêu cầu mỗi học sinh viết những điểm chính Mô Rô Ni đã đưa ra để thuyết phục mọi người tin vào phép lạ. Khi học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất, hãy mời họ nói cho người bạn trong cặp của họ biết điều họ đã viết.

Ở phía bên trái của tấm bảng, viết *Phép lạ chấm dứt khi chúng ta . . .*

Ở bên phải của tấm bảng, viết *Phép lạ có thể xảy ra khi chúng ta . . .*

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 9:20, và yêu cầu lớp học tìm ra ba lý do tại sao Thượng Đế có thể ngừng làm phép lạ ở giữa con cái của Ngài. Mời một học sinh viết những lý do này lên trên bảng để hoàn tất lời phát biểu ở bên trái của tấm bảng, như đã được cho thấy trong biểu đồ sau đây.

Yêu cầu học sinh nói lại cho rõ nghĩa mỗi lời phát biểu về việc tại sao các phép lạ chấm dứt theo cách mà có thể biểu lộ một điều kiện làm cho phép lạ có thể xảy ra được. Những câu trả lời của họ phải tương tự như các ví dụ ở bên phải của biểu đồ.

Phép lạ chấm dứt khi chúng ta . . .	Phép lạ có thể xảy ra khi chúng ta . . .
Sa vào vòng vô tín ngưỡng	Gia tăng đức tin của chúng ta
Rời khỏi con đường ngay chính	Sống một cách đúng đắn, hoặc tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế
Không biết Thượng Đế là Đấng mà chúng ta cần phải tin cậy	Hãy đến để biết và tin cậy nơi Thượng Đế

Mời học sinh xem lướt qua Mặc Môn 9:9, 19, cùng tìm kiếm những lời dạy của Mô Rô Ni về thiên tính của Thượng Đế. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm được, hãy hỏi:

- Vì chúng ta biết Thượng Đế là bất biến và Ngài thực hiện các phép lạ ở giữa con cái của Ngài trong thời xưa, nên chúng ta có thể biết về sự sẵn lòng của Ngài để thực hiện các phép lạ trong cuộc sống của chúng ta ngày nay? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng nhiều từ khác nhau, nhưng họ nên bày tỏ nguyên tắc sau đây: **Thượng Đế đã luôn luôn thực hiện các phép lạ, và vì Ngài là bất biến nên Ngài vẫn làm các phép lạ tùy theo đức tin của chúng ta.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng và đề nghị học sinh viết nguyên tắc này bên cạnh Mặc Môn 9:19–20 trong thánh thư của họ).

Giải thích rằng chúng ta có thể cảm nhận được quyền năng kỳ diệu của Thượng Đế trong cuộc sống của chúng ta theo nhiều cách. Để giúp học sinh xem xét những cách mà trong đó Thượng Đế vẫn là Thượng Đế có nhiều phép lạ, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chị Sydney S. Reynolds thuộc chủ tịch đoàn trung ương Hội Thiếu Nhi:

"Tôi đã học biết được . . . rằng Chúa sẽ giúp chúng ta trong mọi phương diện của cuộc sống khi chúng ta cố gắng phục vụ Ngài và làm theo ý Ngài.

"Tôi tin rằng tất cả chúng ta đều có thể làm chứng về những phép lạ nhỏ này. Chúng ta biết trẻ em cầu nguyện để được giúp đỡ tìm kiếm một món đồ bị mất và tìm được nó. Chúng ta biết về những người trẻ tuổi thu hết can đảm để đứng lên làm nhân chứng cho Thượng Đế và cảm nhận được sự giúp đỡ của Ngài. Chúng ta biết những bạn bè đóng tiền thập phân của họ với số tiền còn lại cuối cùng và rồi, qua một phép lạ, thấy mình có thể trả được tiền học hay tiền thuê nhà hay bằng một các nào đó có được thực phẩm cho gia đình mình. Chúng ta có thể chia sẻ những kinh nghiệm về những lời cầu nguyện được đáp ứng và các phước lành chức tư tế mang đến sự can đảm, an ủi, hay hồi phục sức khỏe. Các phép lạ thường ngày này giúp chúng ta được quen thuộc với ảnh hưởng của Chúa trong cuộc sống của chúng ta" ("Một Thượng Đế Có Nhiều Phép Lạ," *Liahona*, tháng Năm năm 2001, 12).

- Các em đã có những kinh nghiệm nào mà xác nhận rằng Thượng Đế vẫn là một Thượng Đế có nhiều phép lạ?

Mặc Môn 9:21–37

Mô Rô Ni khuyên nhủ những người không tin nên tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và cầu nguyện trong danh của Ngài

Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 9:21. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Mô Rô Ni đã dạy về việc cầu nguyện lên Cha Thiên Thượng.

- Mô Rô Ni đã đưa ra lời hứa gì? (Các câu trả lời của học sinh cần phản ảnh nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta cầu nguyện trong đức tin và qua danh Đấng Ky Tô thì Cha Thiên Thượng sẽ ban cho chúng ta bất cứ điều gì chúng ta cầu xin**).

Để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của việc cầu nguyện "qua danh Đấng Ky Tô," hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây:

"Chúng ta cầu nguyện trong danh của Đấng Ky Tô khi ý định của chúng ta là ý định của Đấng Ky Tô, và những ước muốn của chúng ta là những ước muốn của Đấng Ky Tô—khi những lời Ngài ở trong chúng ta (Giăng 15:7). Rồi thì chúng ta cầu xin những điều có thể được Thượng Đế ban cho. Có một số lời cầu nguyện không được trả lời vì không hề được dâng lên qua danh Đấng Ky Tô; những lời cầu nguyện này không hề tiêu biểu cho sự mong muốn của Đấng Ky Tô, mà lại phát sinh từ lòng ích kỷ của con người" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Cầu Nguyện").

Các anh chị em có thể muốn hỏi những câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào chúng ta có thể chắc chắn rằng những điều chúng ta cầu nguyện phản ảnh điều Chúa muốn dành cho chúng ta?
- Khi nào các em đã nhìn thấy lời hứa ban cho trong Mặc Môn 9:21 được ứng nghiệm? (Các anh chị em có thể cần phải cho học sinh thời gian để suy nghĩ về câu hỏi này trước khi họ trả lời).

Tóm lược Mặc Môn 9:22–25 bằng cách giải thích rằng Đấng Cứu Rỗi đã hứa với các môn đồ của Ngài các phước lành khi Ngài sai họ ra đi giảng dạy phúc âm. Yêu cầu học sinh xem lướt qua Mặc Môn 9:22–25 và nhận ra một số các phước lành đó.

- Việc Đấng Cứu Rỗi sẽ "xác nhận tất cả lời nói của [Ngài]" có nghĩa gì đối với các em? (Mặc Môn 9:25).

Mời học sinh đọc thầm Mặc Môn 9:27–29 cùng tìm kiếm những thái độ và hành động mà sẽ giúp họ hội đủ điều kiện và nhận được sự giúp đỡ của Thượng Đế. Các anh chị em có thể muốn yêu cầu học sinh viết những phần tóm lược của các câu này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Để kết thúc bài học này, hãy tóm lược Mặc Môn 9:30–34 bằng cách nói cho học sinh biết rằng Mô Rô Ni đã lo lắng rằng một số người trong những ngày sau cùng sẽ từ chối sứ điệp của Sách Mặc Môn vì sự không hoàn hảo của những người viết sách và lời lẽ được viết trong đó. Mời một học sinh đọc to Mặc Môn 9:35–37. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các lý do tại sao Mô Rô Ni và những người khác đã cầu nguyện rằng Sách Mặc Môn sẽ ra đời trong những ngày sau. (Để con cháu của các anh em của họ, là dân La Man, có thể được phục hồi "về với sự hiểu biết Đấng Ky Tô" và các giao ước mà Thượng Đế đã lập với gia tộc Y Sơ Ra Ên).

Để giúp học sinh tóm lược những điều họ đã học được ngày hôm nay, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Sách Mặc Môn là bằng chứng như thế nào về việc Thượng Đế là một Thượng Đế có nhiều phép lạ và Ngài đáp ứng những lời cầu nguyện?
- Các em đã học được các lẽ thật nào ngày hôm nay mà sẽ ảnh hưởng đến những lời cầu nguyện riêng của các em?

Xem Lại Sách Mặc Môn

Hãy dành ra một chút thời gian để giúp học sinh xem lại sách Mặc Môn. Yêu cầu họ suy nghĩ về những điều họ đã học được từ sách này, cả trong lớp giáo lý lẫn trong việc học thánh thư riêng của họ. Mời họ nhanh chóng ôn lại một số phần tóm tắt chương trong Mặc Môn để giúp họ ghi nhớ. Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ điều gì đó từ Mặc Môn mà đã soi dẫn họ hoặc đã giúp họ có được đức tin lớn hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Ê The

Tại sao chúng ta phải học sách này?

Khi các học sinh nghiên cứu sách Ê The, họ sẽ học về dân Gia Rết—một nhóm người đã hành trình đến Tây Bán Cầu và sống ở đó trong nhiều thế kỷ trước khi dân của Lê Hi đến đó. Các học sinh sẽ học các nguyên tắc quan trọng về sự cầu nguyện, sự mặc khải, và mối quan hệ giữa việc sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được sự hiểu biết thuộc linh. Họ cũng sẽ học về vai trò của các vị tiên tri trong việc thuyết phục mọi người hối cải và về những hậu quả đến với những người chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô và các vị tiên tri của Ngài.

Ai viết sách này?

Mô Rô Ni tóm lược cuốn sách này từ 24 bảng khắc bằng vàng được gọi là các bảng khắc Ê The. Cuốn sách này được đặt tên theo tiên tri Ê The là vị tiên tri cuối cùng của Dân Gia Rết và là người đã viết ra một biên sử về lịch sử của họ (xin xem Ê The 15:33–34). Khoảng 500 năm trước khi Mô Rô Ni tóm lược các biên sử thiêng liêng, một số người dân Lim Hi khám phá ra các bảng khắc Ê The khi họ đang tìm kiếm vùng đất Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A 8:7–11; Ê The 1:2). Các vị tiên tri và những người Nê Phi lưu giữ biên sử đã chuyền các bảng khắc Ê The xuống cho đến khi các bảng khắc này được Mô Rô Ni sở hữu. Mô Rô Ni nói rằng ông đã không chép lại hết được dù chỉ "một phần trăm" của biên sử đó trong phần tóm lược của ông (Ê The 15:33).

Sách này viết cho ai và tại sao?

Vì Mô Rô Ni tóm lược các bảng khắc của Ê The sau khi dân Gia Rết và dân của ông đã bị hủy diệt, nên ông dự định viết sách này cho những người trong thời kỳ của chúng ta. Mô Rô Ni khuyên nhủ dân Ngoại ngày sau nên hối cải, phục vụ Thượng Đế, và chấm dứt các tập đoàn bí mật (xin xem Ê The 2:11–12; 8:23). Ông cũng ghi lại những lời của Chúa Giê Su Ky Tô, mời gọi "các ngươi ở các nơi tận cùng của trái đất" để hối cải, đến cùng Ngài, chịu phép báp têm, và tiếp nhận sự hiểu biết mà đã bị giữ lại khỏi thế gian vì sự vô tín ngưỡng (xin xem Ê The 4:13–18).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Ê The hoàn tất biên sử về dân của ông trong thời gian và sau trận đại chiến cuối cùng mà đã giết chết tất cả mọi người ngoại trừ hai người trong số dân Gia Rết—chính là ông và Cô Ri An Tum Rơ (xin xem Ê The 13:13–14; 15:32–33). Sau đó ông đã chôn giấu các bài viết của mình "bằng một cách thức mà dân Lim Hi đã có thể tìm thấy được" (Ê The 15:33; xin xem thêm Mô Si A 8:7–9). Mô Rô Ni tóm tắt biên sử của Ê The giữa năm 400 và 421 Sau Công Nguyên (xin xem Mặc Môn 8:3–6; Mô Rô Ni 10:1). Mô Rô Ni viết rằng dân Gia Rết đã bị hủy diệt ở "xứ miền bắc này" (Ê The 1:1), cho thấy ông có thể ở nơi xứ mà họ đã bị hủy diệt khi ông tóm lược biên sử của họ.

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Không giống như các sách khác trong Sách Mặc Môn, sách Ê The không liên quan đến lịch sử của con cháu Lê Hi. Sách này kể lại việc dân Gia Rết đã ra đi từ Tháp Ba Bên và đi đến vùng đất hứa, nơi mà cuối cùng họ đã bị hủy diệt như thế nào. Sách Ê The là một chứng thư thứ hai về biên sử của dân Nê Phi minh họa rằng "bất cứ dân nào chiếm hữu [đất hứa này] đều phải phục vụ Thượng Đế, bằng không, họ sẽ bị quét sạch . . . khi họ đã chín muồi trong sự bất chính" (Ê The 2:9).

Sự hiện đến của Chúa Giê Su Ky Tô trong trạng thái tiền dương thế cùng anh của Gia Rết "được xếp vào hàng những thời điểm quan trọng nhất trong lịch sử được ghi lại." Sự kiện này "đã lập anh của Gia Rết trong số các vị tiên tri trọng đại nhất của Thượng Đế mãi mãi" (Jeffrey R. Holland, *Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 17). Truyện ký của Mô Rô Ni về tầm nhìn xa cung cấp một bằng chứng mạnh mẽ về Chúa Giê Su Ky Tô và trình bày những lời giảng dạy đặc biệt về tính chất của các thể linh (xin xem Ê The 3:4–17).

Đại Cương

Ê The 1–3 Chúa gìn giữ ngôn ngữ của dân Gia Rết tại Tháp Ba Bên và hứa sẽ dẫn họ đến một vùng đất chọn lọc và làm cho họ thành một dân tộc vĩ đại. Ngài dẫn họ tới bờ biển và chỉ dẫn họ đóng thuyền cho cuộc hành trình của họ vượt đại dương. Chúa cho anh của Gia Rết thấy Ngài và "mọi điều" (Ê The 3:26)

Ê The 4–5 Mô Rô Ni niêm phong các bài viết của anh của Gia Rết. Ông ghi lại lời giải thích của Chúa Giê Su Ky Tô rằng những bài viết này sẽ được mặc khải cho những người sử dụng đức tin nơi Ngài. Mô Rô Ni dạy rằng ba nhân chứng ngày sau sẽ cùng với Đức Chúa Cha, Vị Nam Tử, và Đức Thánh Linh làm chứng về Sách Mặc Môn.

Ê The 6–11 Dân Gia Rết đi đến vùng đất hứa. Dân chúng sinh sôi nẩy nở và bắt đầu lan tràn trong xứ. Sự nối ngôi của các nhà vua ngay chính và tà ác cai trị trong nhiều thế hệ. Dân Gia Rết gần như bị hủy diệt vì các tập đoàn bí mật. Nhiều vị tiên tri cảnh báo dân chúng phải hối cải, nhưng dân chúng chối bỏ họ.

Ê The 12 Mô Rô Ni dạy rằng cần có đức tin trước khi một người có thể nhận được một sự làm chứng của Thánh Linh. Ông bày tỏ cùng Chúa mối quan tâm của ông rằng dân Ngoại trong tương lai sẽ nhạo báng sự yếu kém của ông trong việc viết biên sử thiêng liêng, và ông ghi lại câu trả lời của Chúa cho ông. Mô Rô Ni khuyên nhủ các độc giả ngày sau nên tìm kiếm Chúa Giê Su Ky Tô.

Ê The 13–15 Mô Rô Ni thảo luận lời tiên tri của Ê The về Tân Giê Ru Sa Lem. Sau khi dân Gia Rết chối bỏ Ê The, ông chứng kiến và ghi lại sự hủy diệt hoàn toàn của họ.

BÀI HỌC 143

Ê The 1

Lời Giới Thiệu

Mô Rô Ni tóm lược sách Ê The từ 24 bảng khắc bằng vàng được tìm thấy bởi một nhóm người tìm kiếm do Lim Hi sai đi (xin xem Mô Si A 8:7–11). Các bảng khắc này ghi lại lịch sử của dân Gia Rết. Truyện ký về dân Gia Rết bắt đầu với Gia Rết và anh của ông tìm kiếm lòng trắc ẩn và sự hướng dẫn của Chúa dành cho gia đình và bạn bè của họ khi Chúa đã làm lộn xộn tiếng nói của những người ở Tháp Ba Bên (xin xem Sáng Thế Ký 11). Vì anh của Gia Rết đã cầu nguyện lên Chúa một cách trung tín nên Chúa bảo tồn ngôn ngữ của Gia Rết, anh của ông, và gia đình cùng bạn bè của họ. Chúa phán rằng Ngài sẽ dẫn họ đến một vùng đất hứa, nơi đó họ sẽ trở thành một dân tộc vĩ đại.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 1:1–32

Mô Rô Ni ghi lại gia phả của Ê The trở ngược lại tới Gia Rết tại Tháp Ba Bên

Để giúp học sinh ghi nhớ sách Ê The từ đâu đến, hãy cùng họ xem lại khái quát về các chuyến đi trong Mô Si A 7–24 trong phần phụ lục của sách học này. Yêu cầu họ tham khảo cuộc hành trình số 4: sự cố gắng để tìm kiếm Gia Ra Hem La. Sau đó hãy mời họ tìm kiếm điều mà dân của Lim Hi đã tìm thấy trong cuộc hành trình này. Sau đó yêu cầu họ giở đến trang đầu tiên của sách Ê The. Bản tóm lược ở bên dưới tiêu đề giải thích rằng sách Ê The được trích ra từ 24 bảng khắc do dân Lim Hi tìm thấy.

Khái Quát của Các Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

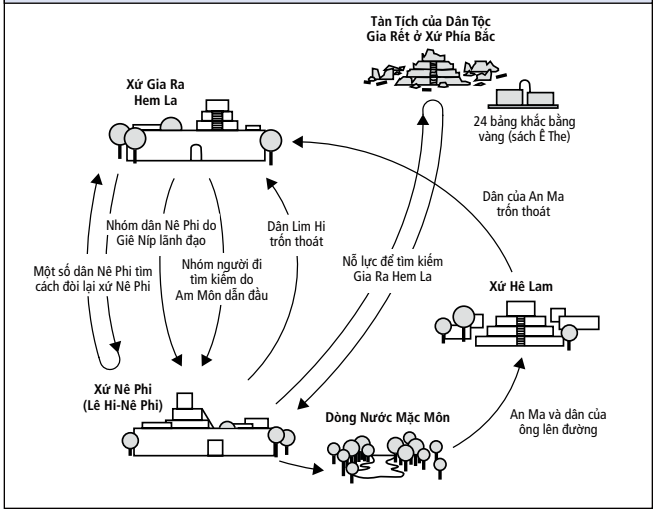

Giải thích rằng sau khi Mô Rô Ni hoàn tất biên sử của cha mình, ông đã viết một phần tóm lược, hay là một phiên bản rút gọn, về biên sử được tìm thấy trên 24 bảng khắc bằng vàng. Biên sử này ghi lại lịch sử của dân Gia Rết, là những người đã sống trên lục địa châu Mỹ trước dân Nê Phi và dân La Man. Yêu cầu học sinh đọc thầm Ê The 1:1–5, cùng tìm kiếm xem Mô Rô Ni đã chọn điều gì để gồm vào phần tóm lược của ông về biên sử của dân Gia Rết. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy.

Nếu các anh chị em có thể truy cập vào một phần mô tả về Tháp Ba Bên, thì hãy cân nhắc việc trưng bày nó. Yêu cầu học sinh tóm lược điều họ biết về cái tháp đã được đề cập trong Ê The 1:5 và điều đã xảy ra cho những người đã cố gắng để xây cất tháp đó. (Cái tháp này được gọi là Tháp Ba Bên. Chúa đã làm lộn xộn tiếng nói của những người đã cố gắng để xây cất cái tháp đó và phân tán họ vì sự tà ác của họ; xin xem Sáng Thế Ký 11:1–9).

Để giúp học sinh hiểu được mối liên hệ giữa lịch sử của dân Gia Rết và dân Nê Phi, các anh chị em có thể muốn yêu cầu họ tham khảo bảng niên đại trên dấu sách của Sách Mặc Môn (danh mục số 32336). Giải thích rằng Mô Rô Ni bắt đầu truyện ký của ông về lịch sử của dân Gia Rết bằng cách ghi lại tổ tiên dòng họ của tiên tri Ê The, là người đã viết lịch sử trên 24 bảng khắc bằng vàng. Mô Rô Ni đã ghi lại tổ tiên dòng họ của Ê The trở ngược lại tới một người tên là Gia Rết, là người đã sống trong thời kỳ của Tháp Ba Bên.

Ê The 1:33–43

Qua những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết, gia đình và bạn bè của ông nhận được lòng thương xót và sự hướng dẫn

Hỏi học sinh xem có ai trong số họ đã từng ở trong một nơi nào mà họ không thể hiểu được ngôn ngữ mà mọi người xung quanh của họ đang nói không. Mời họ chia sẻ cảm nghĩ trong tình huống đó. Sau đó yêu cầu họ tưởng tượng ra cảm nghĩ của những người ở xung quanh Tháp Ba Bên như thế nào khi họ nhận biết rằng tiếng nói của tất cả mọi người đã bị làm cho lộn xộn. Yêu cầu họ yên lặng suy nghĩ về những câu hỏi sau đây:

- Nếu đang ở trong tình huống đó, thì các em sẽ nhớ sự giao tiếp với ai nhất? Tại sao?

Mời học sinh đọc thầm Ê The 1:33–34. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm (1) Gia Rết muốn có thể được giao tiếp với người nào và (2) cách ông đã đề nghị để giải quyết vấn đề đó. (Ông muốn có thể được giao tiếp với gia đình mình, và ông yêu cầu anh mình cầu nguyện để tiếng nói của họ sẽ không bị làm cho lộn xộn). Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã khám phá ra, hãy hỏi:

- Cụm từ "kêu cầu Chúa" có nghĩa gì đối với các em?
- Từ Ê The 1:33–34, các em học được điều gì về cảm nghĩ của Gia Rết về anh của ông và về những lời cầu nguyện của anh mình?

Chia lớp hoc ra thành từng cặp. Yêu cầu các học sinh trong từng cặp lần lượt đọc to từ Ê The 1:35–42. Yêu cầu họ tìm kiếm những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết và sự đáp ứng của Chúa cho những lời cầu nguyện đó. Khi học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy hỏi:

- Điều gì gây ấn tượng cho các em về những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết?
- Chúa đã đáp ứng cho những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết như thế nào?
- Những nguyên tắc nào chúng ta có thể học được từ cách anh của Gia Rết cầu nguyện và cách Chúa đáp ứng cho những lời cầu nguyện của ông? (Khi học sinh chia sẻ những ý kiến của họ, hãy khuyến khích họ suy ngẫm về lòng trắc ẩn và tình yêu thương của Cha Thiên Thượng dành cho họ. Viết lên trên bảng nguyên tắc sau đây: ***Khi chúng ta luôn kêu cầu Thượng Đế trong đức tin, Ngài sẽ có lòng trắc ẩn đối với chúng ta***).

Trước khi đến lớp, hãy viết những câu hỏi sau đây lên trên bảng. (Hoặc các anh chị em có thể cân nhắc việc viết những câu hỏi này lên trên một tờ giấy phát tay hay đọc to các câu hỏi này chầm chậm để học sinh có thể viết xuống các câu hỏi này).

Trong những cách nào việc kêu cầu Cha Thiên Thượng khác với việc chỉ "dâng lên lời cầu nguyện"?

Khi nào các em đã cảm thấy lòng trắc ẩn của Cha Thiên Thượng để đáp ứng cho lời cầu nguyện? Khi nào những người trong gia đình hoặc những người bạn đã nói với các em về lòng trắc ẩn của Cha Thiên Thượng trong việc đáp ứng cho lời cầu nguyện?

Những sự đáp ứng của Thượng Đế cho những lời cầu nguyện của chúng ta dạy chúng ta điều gì về những cảm nghĩ của Ngài đối với chúng ta?

Các em có thể làm điều gì để làm cho những lời cầu nguyện của mình có ý nghĩa hơn?

Mời học sinh trả lời những câu hỏi này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Các anh chị em có thể muốn cho họ một cơ hội để chia sẻ điều họ viết. Làm chứng rằng các anh chị em biết Cha Thiên Thượng yêu thương chúng ta và muốn ban phước cho chúng ta khi chúng ta kêu cầu Ngài thường xuyên.

Giải thích rằng truyện ký trong Ê The 1 có thể cho chúng ta thêm những hiểu biết sâu sắc trong tình yêu thương của Thượng Đế đối với chúng ta và các phước lành đến qua lời cầu nguyện. Yêu cầu học sinh yên lặng xem lại Ê The 1:34, 36, 38 cùng tìm kiếm điều mà Gia Rết đã yêu cầu anh mình cầu xin trong lời cầu nguyện của ông. Mời một học sinh làm người ghi chép và viết những câu trả lời của các học sinh lên trên bảng. Các anh chị em có thể đề nghị người ghi chép nên viết những câu trả lời dưới các từ "kêu cầu Cha Thiên Thượng" trong nguyên tắc các anh chị em đã viết lên trên bảng.

Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu cụm từ "chúng ta hãy trung thành với Chúa" ở cuối Ê The 1:38. Hãy nhấn mạnh rằng các hành động của Gia Rết và anh của ông cho thấy đức tin và sự sẵn lòng của họ để vâng lời Chúa. Họ cầu xin trong đức tin để có được các phước lành mà họ cần.

Mời học sinh yên lặng xem lại Ê The 1:35, 37, 40–42 cùng tìm kiếm những cách mà Thượng Đế đã ban phước cho Gia Rết và anh của ông cùng gia đình và bạn bè của họ. Yêu cầu học sinh làm người ghi chép và viết những khám phá của các học sinh lên trên bảng dưới từ *lòng trắc ẩn* trong nguyên tắc các anh chị em đã viết. Hãy chắc chắn rằng học sinh thấy được mối quan hệ giữa những lời cầu xin của anh của Gia Rết và các phước lành Chúa đã ban cho.

Mời một học sinh đọc to Ê The 1:43. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các phước lành mà Thượng Đế đã hứa mặc dù anh của Gia Rết đã không cầu xin các phước lành đó một cách cụ thể.

- Chúa đã hứa với dân chúng thêm các phước lành nào nữa? (Gia Rết đã yêu cầu anh của ông cầu vấn Chúa về nơi họ nên đi tới. Gia Rết đã nghĩ rằng Chúa có thể hướng dẫn họ đến một vùng đất mà đó là "vùng đất chọn lọc hơn hết thảy mọi vùng đất khác trên thế gian này" [Ê The 1:38]. Chúa quả thật đã hứa sẽ hướng dẫn họ đến một vùng đất hứa. Ngoài ra, Ngài cũng ban cho họ những chỉ dẫn cụ thể về cách làm những việc chuẩn bị ban đầu cho cuộc hành trình của họ. Ngài cũng đã hứa rằng Ngài sẽ lập lên một dân tộc vĩ đại từ gia đình của họ và rằng sẽ không có một dân tộc nào vĩ đại hơn trên thế gian).

Mời học sinh giở đến 2 Nê Phi 4:35. (Các anh chị em có thể đề nghị họ nên viết *2 Nê Phi 4:35* bên cạnh Ê The 1:43 trong thánh thư của họ). Sau đó yêu cầu họ đọc thầm 2 Nê Phi 4:35 và Ê The 1:43 cùng tìm kiếm điều các câu này dạy về các phước lành của Thượng Đế ban cho chúng ta để đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta.

- Trong 2 Nê Phi 4:35, Nê Phi dạy điều gì về những sự đáp ứng của Thượng Đế cho lời cầu nguyện? (Thượng Đế sẽ ban phát một cách rộng rãi cho những người tìm kiếm Ngài trong lời cầu nguyện. Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *một cách rộng rãi* có nghĩa là một cách rộng lượng). Truyện ký trong Ê The 1:43 xác nhận như thế nào về điều Nê Phi đã nói trong 2 Nê Phi 4:35?
- Theo Ê The 1:43, lý do nào Chúa đã đưa ra để hứa ban cho các phước lành vượt quá các phước lành mà dân Gia Rết đã cầu xin? (Chúa hứa ban thêm các phước lành vì họ đã trung tín trong lời cầu nguyện của họ. Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu cụm từ sau đây trong Ê The 1:43: "vì ngươi đã cầu khẩn ta trong bấy lâu nay").
- Nguyên tắc nào chúng ta có thể học được từ Ê The 1:43? (Học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta thường cầu nguyện lên Thượng Đế với đức tin, thì chúng ta có thể nhận được các phước lành vượt quá các phước lành chúng ta cầu xin.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh nên viết nguyên tắc này trong quyển thánh thư của họ).
- Khi nào các em đã thấy nguyên tắc này trong cuộc sống của mình hoặc trong cuộc sống của một người nào đó mà các em biết?

Sau khi học sinh chia sẻ câu trả lời của họ, các anh chị em có thể muốn chia sẻ những ví dụ từ cuộc sống của các em hay cuộc sống của những người khác. Tiên Tri Joseph Smith là một ví dụ điển hình về nguyên tắc này. Ông đã nhận được các phước lành vượt quá các phước lành ông đã cầu xin khi ông cầu nguyện để biết giáo hội nào là chân chính (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:10–20) và khi ông cầu nguyện để biết vị thế của mình trước mặt Chúa (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:29–47).

Để kết thúc, hãy khuyến khích học sinh hãy bỏ ra nỗ lực để cầu nguyện chân thành hơn. Cũng khuyến khích họ nên nhớ rằng Cha Thiên Thượng tràn đầy lòng trắc ẩn và rằng Ngài sẽ đáp ứng lời cầu nguyện của họ theo lòng trung tín của họ và theo điều Ngài biết sẽ mang lại các phước lành lớn lao nhất trong cuộc sống của họ.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Chia lớp học ra thành từng cặp. Cho họ thời gian để giúp đỡ nhau xem lại các phần tham khảo và các cụm từ quan trọng của tất cả 25 đoạn thánh thư thông thạo trong Sách Mặc Môn. Các em có thể đề nghị họ nên sử dụng các tấm thẻ thông thạo thánh thư để hỏi nhau (xin xem ý kiến xem lại câu thánh thư thông thạo ở cuối bài 45). Sau đó đưa cho họ một bài đố về các đoạn thánh thư thông thạo, có lẽ sử dụng các manh mối từ các tấm thẻ thông thạo thánh thư. Cả lớp học cùng sửa bài đố này với nhau. Yêu cầu học sinh ghi chép các đoạn họ cần phải xem lại, và khuyến khích họ tự nghiên cứu. Khi niên học sắp kết thúc, hãy cân nhắc việc đưa ra một bài kiểm tra cuối cùng về các đoạn thánh thư thông thạo trong Sách Mặc Môn.

Xin lưu ý: Các anh chị em có thể tiến hành sinh hoạt này ở đầu hoặc cuối giờ học. Nếu các anh chị em sử dụng sinh hoạt này vào đầu giờ học, thì hãy giữ cho sinh hoạt này ngắn gọn để có thời gian cho bài học. Đối với các sinh hoạt xem lại khác, hãy xem phần phụ lục trong sách học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Ê The 1:34–35. Anh của Gia Rết tên gì?

Anh Cả George Reynolds thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi kể lại câu chuyện sau đây, mà cho thấy rằng tên của anh của Gia Rết đã được mặc khải cho Tiên Tri Joseph Smith:

"Trong khi sống ở Kirtland, Anh Cả Reynolds Cahoon có một đứa con trai sinh ra cho ông. Một ngày nọ khi Chủ Tịch Joseph Smith đi ngang qua cửa nhà ông, ông mời Vị Tiên Tri vào nhà và nhờ Vị Tiên Tri ban phước và đặt tên cho đứa bé. Joseph đã làm như vậy và đặt cho đứa bé tên là Mahonri Moriancumer. Khi đã ban phước lành xong, ông đặt đứa bé vào giường, rồi quay sang Anh Cả Cahoon ông nói: cái tên tôi đã đặt cho con trai của anh là tên của anh của Gia Rết; Chúa đã cho tôi biết cái tên đó. Anh Cả William F. Cahoon đang đứng gần đó và đã nghe Vị Tiên Tri nói như vậy cùng cha của ông ta; và đây là lần đầu tiên tên của anh của Gia Rết đã được biết đến trong Giáo Hội trong gian kỳ này" ("The Jaredites," *Juvenile Instructor,* ngày 1 tháng Năm năm 1892, 282).

BÀI HỌC 144

Ê The 2

Lời Giới Thiệu

Sau khi rời khỏi Tháp Ba Bên, Gia Rết và anh của ông và gia đình cùng bạn bè của họ được Chúa dẫn dắt qua vùng hoang dã. Chúa chỉ dẫn anh của Gia Rết đóng tám chiếc thuyền để chở những người của ông vượt biển đến một vùng đất hứa. Khi anh của Gia Rết và những người của ông vâng lời Chúa trong đức tin, Chúa đã ban cho họ sự hướng dẫn và chỉ dẫn cần thiết để thành công trong cuộc hành trình của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 2:1–12

Dân Gia Rết bắt đầu cuộc hành trình của họ hướng tới vùng đất hứa

Để giúp học sinh thấy được cách tuân theo những chỉ dẫn chúng ta nhận được từ Thượng Đế có thể chuẩn bị cho chúng ta nhận được thêm sự hướng dẫn và chỉ dẫn từ Ngài, hãy tiến hành sinh hoạt sau đây:

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy giấu một vật gì đó tượng trưng cho một kho báu trong phòng học. Chuẩn bị một loạt gồm có ba hoặc bốn manh mối để hướng dẫn học sinh đến kho báu. Các anh chị em sẽ đưa cho học sinh manh mối đầu tiên. Manh mối đó sẽ dẫn đến manh mối kế tiếp, mà sẽ dẫn đến manh mối kế tiếp nữa, và cứ như vậy cho đến khi học sinh tìm ra kho báu. Sau khi họ đã tìm thấy kho báu, thì hãy hỏi:

- Điều gì sẽ xảy ra nếu các em bỏ qua manh mối đầu tiên? (Họ sẽ không tìm thấy manh mối thứ hai).

Mời học sinh yên lặng xem lại Ê The 1:41–42 cùng tìm kiếm những chỉ dẫn đầu tiên của Chúa để hướng dẫn dân Gia Rết đến vùng đất hứa.

Để giúp học sinh thấy cách dân Gia Rết đáp ứng như thế nào với những chỉ dẫn này, hãy mời một học sinh đọc to Ê The 2:1–3.

- Dân Gia Rết đã đáp ứng những chỉ dẫn đầu tiên của Chúa như thế nào?

Mời một học sinh đọc to Ê The 2:4–6. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm phước lành mà dân Gia Rết đã nhận được sau khi họ tuân theo những chỉ dẫn đầu tiên.

- Điều gì đã xảy ra sau khi dân Gia Rết tuân theo những chỉ dẫn đầu tiên của Chúa? (Chúa đã ban thêm cho họ những chỉ dẫn qua anh của Gia Rết).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ truyện ký này về cách nhận được sự hướng dẫn của Chúa? (Học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng câu trả lời của họ cần phải phản ánh nguyên tắc sau đây: **Khi hành động trong đức tin theo sự hướng dẫn mà Chúa đã ban cho mình, thì chúng ta có thể nhận được thêm sự hướng dẫn từ Ngài.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ viết lẽ thật này trong quyển thánh thư của họ bên cạnh Ê The 2:6).

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn và áp dụng nguyên tắc này, hãy mời họ nghĩ về một ấn tượng hoặc sự thúc giục mà họ mới gần đây nhận được từ Chúa. Sau đó đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ về cách chúng ta thường nhận được sự mặc khải:

"Nó sẽ đến từng phần một, từng phần nhỏ để các anh chị em sẽ tăng trưởng trong khả năng. Khi mỗi phần được tuân theo trong đức tin, thì các anh chị em sẽ được dẫn đến những phần khác cho đến khi các anh chị em có được câu trả lời trọn vẹn. Khuôn mẫu đó đòi hỏi các anh chị em phải sử dụng đức tin nơi khả năng đáp ứng của Đức Chúa Cha. Mặc dù đôi khi rất khó nhưng nó sẽ đưa đến sự tăng trưởng đáng kể của cá nhân" ("Sử Dụng Ân Tứ Cầu Nguyện Thiêng Liêng," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 9).

Tạo ra sự thích thú và tập trung

Hoạch định những sinh hoạt mà sẽ tạo ra sự thích thú và giúp học sinh tập trung sự chú ý của họ vào thánh thư trong bài học. Các sinh hoạt này có hiệu quả nhất khi ngắn gọn và dẫn dắt học sinh tập trung vào các nguyên tắc chính của bài học.

Mời học sinh trả lời những câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Các anh chị em có thể muốn viết những câu hỏi này lên trên bảng hoặc đọc chầm chậm để học sinh có thể viết xuống.

- Khi nào các em đã tuân theo một sự thúc giục của Thánh Linh và sau đó nhận được sự hướng dẫn thêm từ Thượng Đế?
- Các em nghĩ tại sao đôi khi chúng ta cần phải đáp ứng một sự thúc giục thuộc linh trước khi chúng ta có thể nhận được thêm sự mặc khải?

Hãy tóm lược Ê The 2:8–12 bằng cách giải thích rằng Chúa đã phán với anh của Gia Rết rằng khi dân Gia Rết đến vùng đất hứa, họ sẽ cần phải "phục vụ Ngài là Thượng Đế chân thật và duy nhất" (Ê The 2:8) nếu họ muốn trở thành dân tộc vĩ đại mà Ngài đã hứa họ có thể trở thành được. Nếu không phục vụ Ngài thì họ sẽ "bị quét sạch" khỏi xứ (Ê The 2:8–10). Mô Rô Ni nói rằng đây là một "sắc lệnh vĩnh viễn" (Ê The 2:10), nghĩa là nó sẽ áp dụng cho tất cả những người sẽ sống trong xứ đó.

Ê The 2:13–15

Chúa khiển trách anh của Gia Rết đã không khẩn cầu Ngài trong lời cầu nguyện

Mời học sinh yên lặng đọc Ê The 2:13–15 cùng tìm kiếm điều mà dân Gia Rết đã làm khi họ cập vào bờ.

- Dân Gia Rết đã làm gì? (Họ cắm lều và ở bên bờ biển trong bốn năm).
- Tại sao Chúa đã khiển trách anh của Gia Rết?
- Chúng ta có thể học được các bài học nào từ Ê The 2:14? (Học sinh có thể nhận ra các lẽ thật khác nhau, kể cả điều sau đây: **Chúa muốn chúng ta khẩn cầu Ngài thường xuyên trong lời cầu nguyện; Chúa không hài lòng khi chúng ta không khẩn cầu Ngài trong lời cầu nguyện;** và **Thánh Linh sẽ không tranh đấu với chúng ta nếu chúng ta phạm tội**).

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về những lời cầu nguyện riêng của họ trong khi các anh chị em đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Donald L. Staheli thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi:

"Những lời cầu nguyện khẩn thiết hàng ngày để tìm kiếm sự tha thứ, giúp đỡ và hướng dẫn đặc biệt là thiết yếu cho cuộc sống của chúng ta và vun bồi cho chứng ngôn của chúng ta. Khi trở nên vội vã, lặp đi lặp lại, hững hờ, hoặc cẩu thả trong khi cầu nguyện, chúng ta có khuynh hướng đánh mất sự gần gũi của Thánh Linh là điều vô cùng thiết yếu trong sự hướng dẫn liên tục mà chúng ta cần, để giải quyết một cách thành công những thử thách trong cuộc sống hàng này của mình" ("Đạt Được Chứng Ngôn của Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2004, 39).

Viết các câu hỏi sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu. Hoặc các anh chị em có thể muốn chuẩn bị các câu hỏi này lên trên một tờ giấy phát tay hoặc đọc chầm chậm để học sinh có thể viết xuống). Cho học sinh hai hoặc ba phút để viết những câu trả lời ngắn gọn cho những câu hỏi này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Các em cảm thấy như thế nào về sự thường xuyên của việc cầu nguyện cá nhân của mình?

Các em cảm thấy lời cầu nguyện của mình chân thành như thế nào?

Trong những lời cầu nguyện riêng của mình, các em có cảm thấy rằng mình thực sự giao tiếp với Cha Thiên Thượng không? Tại sao có hoặc tại sao không?

Nếu các em có thể có một sự thay đổi để cải thiện những lời cầu nguyện riêng của mình thì sự thay đổi đó sẽ là gì?

Ê The 2:16–25 (cũng xem thêm Ê the 3:1–6; 6:4–9)

Dân Gia Rết đóng thuyền để vượt qua đại dương vào vùng đất hứa

Yêu cầu học sinh suy nghĩ về một thử thách mà họ có thể có hoặc một quyết định quan trọng mà họ có thể cần phải thực hiện, bây giờ hay trong tương lai. Ví dụ, họ có thể nghĩ về một hoàn cảnh khó khăn trong gia đình, những thử thách trong trường học, quyết định kết hôn với ai, hoặc chọn một nghề nghiệp để theo đuổi. Mời họ suy ngẫm về cách thức mà Chúa có thể ban cho họ sự hướng dẫn hoặc giúp đỡ. Trong khi họ học phần còn lại của

Ê The 2, hãy khuyến khích họ tìm kiếm các nguyên tắc mà sẽ giúp họ nhận được sự giúp đỡ của Chúa trong việc đưa ra các quyết định tốt.

Mời một học sinh đọc to Ê The 2:16 17.Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều Chúa đã phán bảo dân Gia Rết phải làm để tiến tới vùng đất hứa. Khi học sinh đã đọc xong, hãy hỏi xem có ai muốn lên bảng và vẽ nhanh điều họ nghĩ rằng các chiếc thuyền của dân Gia Rết có thể trông như thế nào.

Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng mà không gồm vào các câu trả lời trong ba hàng dưới cùng. Phân phát biểu đồ này như là một tờ giấy phát tay hoặc yêu cầu học sinh chép nó vào sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Ê The 2:18–19	Ê The 2:20–25; 3:1–6; 6:4–9		
Vấn đề với các chiếc thuyền	Giải pháp	Điều Chúa đã làm	Điều anh trai của Gia Rết đã làm
Không có không khí	Đục các lỗ mà có thể mở được và đóng lại ở trên mui thuyền và ở dưới đáy thuyền	Đưa ra những chỉ dẫn cho anh của Gia Rết	Đục các lỗ
Không có bánh lái	Gió sẽ thổi các chiếc thuyền hướng tới vùng đất hứa	Đã khiến gió thổi	Tin cậy nơi Chúa
Không có ánh sáng	Chuẩn bị các viên đá đặc biệt và cầu xin Chúa chạm tay vào để các viên đá đó sẽ tỏa sáng	Đã khuyên dạy anh của Gia Rết về những điều sẽ không hữu hiệu và chỉ dẫn ông để tìm ra một giải pháp mà sẽ được hữu hiệu Đã sờ vào những viên đá sau khi anh của Gia Rết đã chuẩn bị các viên đá đó	Đã chuẩn bị các viên đá và cầu xin Chúa sờ vào các viên đá để chúng sẽ tỏa sáng trong bóng tối

Mời học sinh tự mình tìm kiếm Ê The 2:18–19 để tìm thấy ba vấn đề mà anh của Gia Rết đã nhận thấy trong các chiếc thuyền.

- Anh của Gia Rết đã nhận thấy các vấn đề gì? (Hãy viết những câu trả lời của học sinh trong cột đầu tiên của biểu đồ, như được cho thấy. Khuyến khích họ cũng làm tương tự trên bản sao biểu đồ của họ).

Sau khi học sinh đã nhận ra các vấn đề đó, hãy mời họ học Ê The 2:20–25; 3:1–6; 6:4–9. (*Xin lưu ý:* Các đoạn trong Ê The 3 và 6 sẽ được đề cập chi tiết hơn trong các bài học 145 và 147). Cho họ thời gian để hoàn tất phần còn lại của biểu đồ riêng của họ.

Khi học sinh đã có đủ thời gian để hoàn tất biểu đồ, hãy hỏi những câu hỏi sau đây để giúp họ nhận ra các nguyên tắc từ kinh nghiệm của anh của Gia Rết:

- Dựa trên cách giải quyết mối lo ngại về không khí, đôi khi Chúa giúp chúng ta giải quyết vấn đề của chúng ta hoặc trả lời những câu hỏi của chúng ta như thế nào? (Đôi khi Chúa phán với chúng ta cách giải quyết một vấn đề và kỳ vọng chúng ta tuân theo những chỉ dẫn của Ngài).
- Dựa trên cách giải quyết mối lo ngại về cái bánh lái, đôi khi Chúa giúp chúng ta giải quyết vấn đề của chúng ta hoặc trả lời những câu hỏi của chúng ta như thế nào? (Đôi khi Chúa tự giải quyết một mình)
- Dựa trên cách giải quyết mối lo ngại về ánh sáng, đôi khi Chúa giúp chúng ta giải quyết vấn đề của chúng ta hoặc trả lời những câu hỏi của chúng ta như thế nào? (Đôi khi Chúa đòi hỏi chúng ta phải nghĩ ra một giải pháp và cầu xin Ngài tán thành và giúp đỡ trong việc thực hiện giải pháp đó).

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Khi chúng ta khẩn cầu Chúa và làm phần vụ của mình để giải quyết các vấn đề của chúng ta, thì chúng ta có thể nhận được sự giúp đỡ của Chúa.*** Để giúp học sinh áp dụng nguyên tắc này, hãy yêu cầu họ cân nhắc về quyết định quan trọng mà họ đã nghĩ ra cách đây một vài phút. Sau đó yêu cầu họ suy ngẫm những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ Chúa có thể kỳ vọng các em làm điều gì trong việc đưa ra quyết định này?
- Chúa có thể làm điều gì để giúp đỡ các em?
- Các em có thể cho thấy sự tin cậy vào Chúa như thế nào khi suy nghĩ về quyết định này?

Cho học sinh một vài phút để viết về những điều họ đã học được trong ngày hôm nay. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng khi chúng ta thường xuyên khẩn cầu Chúa và làm phần vụ của mình để giải quyết các vấn đề của chúng ta, thì Ngài sẽ hướng dẫn và giúp đỡ chúng ta theo sự thông sáng và quyền năng của Ngài.

BÀI HỌC 145

Ê The 3

Lời Giới Thiệu

Khi trả lời câu hỏi của Chúa— "Ngươi muốn ta làm gì cho các ngươi có ánh sáng trong thuyền?" —anh của Gia Rết đã chuẩn bị mười sáu viên đá và khiêm tốn cầu xin Chúa sờ vào những viên đá này "[để] nó [có thể] chiếu sáng nơi tối tăm" (Ê The 2:23; 3:4). Vì anh của Gia Rết đã có đức tin rất lớn, nên ông đã nhìn thấy ngón tay của Đấng Cứu Rỗi chạm vào các viên đá. Sau đó, Chúa đã cho anh của Gia Rết thấy Ngài và mặc khải nhiều điều. Chúa đã truyền lệnh cho anh của Gia Rết phải viết ra những điều ông đã nghe thấy và niêm phong những bài viết này cho đến khi Chúa muốn cho ra mắt những bài viết đó.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 3:1–20

Chúa sờ vào những viên đá để cung cấp ánh sáng cho các chiếc thuyền của dân Gia Rết và cho anh của Gia Rết thấy Ngài

Mời một học sinh làm người ghi chép. Sau đó hỏi học sinh câu hỏi sau đây và yêu cầu người ghi chép liệt kê những câu trả lời của học sinh lên trên bảng.

- Giới trẻ thành tâm cầu nguyện về một số điều gì?

Yêu cầu học sinh tưởng tượng rằng một trong những người bạn của họ đang cầu nguyện về một trong những điều được liệt kê ở trên bảng. Người bạn này muốn biết làm thế nào để cải thiện những lời cầu nguyện và hành động của mình để có thể nhận được sự giúp đỡ và hướng dẫn của Chúa. Khuyến khích học sinh hãy suy nghĩ về lời yêu cầu này sau khi họ học tấm gương của anh của Gia Rết trong Ê The 3, tìm kiếm sự hiểu biết mà họ có thể chia sẻ với người bạn của họ.

Nhắc nhở học sinh rằng trong bài học trước, họ đã thảo luận về truyện ký về anh của Gia Rết cầu vấn Chúa để được cung cấp ánh sáng trong các chiếc thuyền của dân Gia Rết.

- Anh của Gia Rết đã làm gì để giúp cung cấp ánh sáng cho các chiếc thuyền? (Xin xem Ê The 3:1).
- Anh của Gia Rết đã cầu xin Chúa làm gì để cung cấp ánh sáng? (Xin xem Ê The 3:1, 4).
- Điều gì gây ấn tượng cho các em về những nỗ lực của anh của Gia Rết?

Nêu lên rằng anh của Gia Rết đã đi chuẩn bị những viên đá với nỗ lực lớn lao. Sau đó mời học sinh cân nhắc xem những viên đá có thể hữu hiệu như thế nào trong việc cung cấp ánh sáng nếu Chúa đã không sờ vào những viên đá đó. Mời học sinh đọc thầm Ê The 3:2–5 cùng tìm kiếm các cụm từ nào cho thấy rằng anh của Gia Rết đã nhận ra rằng mình tùy thuộc vào Chúa.

Sau khi học sinh đã có thời gian để đọc xong rồi, hãy chia họ ra thành từng cặp. Yêu cầu họ báo cáo với nhau kết quả tìm kiếm của họ. Cũng đề nghị rằng họ chia sẻ điều gây ấn tượng cho họ về lời cầu nguyện của anh của Gia Rết.

Trong khi học sinh đọc Ê The 3:2, họ có thể có những câu hỏi về các cụm từ "chúng con không xứng đáng trước mặt Ngài" và "bản chất của chúng con trở nên luôn luôn xấu xa." Giúp họ thấy rằng khi anh của Gia Rết sử dụng những từ này, thì ông nhắc tới tình trạng chúng ta đã thừa hưởng "vì sự sa ngã." Chúng ta bị tách rời khỏi Thượng Đế về phương diện thể xác lẫn thuộc linh, và chúng ta còn tự tách rời khỏi Ngài khi phạm tội. So với Ngài, chúng ta yếu kém và không xứng đáng. Nếu không có sự giúp đỡ của Ngài, chúng ta không bao giờ có thể trở lại để ở nơi hiện diện của Ngài.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn ý nghĩa của các câu họ đã đọc, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để chúng ta nhận ra rằng chúng ta phụ thuộc vào Chúa khi cầu xin sự giúp đỡ của Ngài?

- Trong Ê The 3:1–5, các em thấy bằng chứng nào về việc anh của Gia Rết đã có đức tin rằng Chúa có thể giúp ông giải quyết vấn đề của ông? (Khi cần thiết, hãy nhắc học sinh tìm kiếm các cụm từ mô tả nỗ lực của anh của Gia Rết và các cụm từ cho thấy sự tin cậy của ông nơi Chúa).

Để nhấn mạnh đến quyền năng của đức tin của anh của Gia Rết, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chắc chắn Thượng Đế, cũng như người đọc, cảm thấy một điều gì đó rất đáng chú ý trong sự ngây thơ như trẻ con và lòng nhiệt thành của đức tin của người này. *'Này, thưa Chúa, Ngài có thể làm được việc này.'* Có lẽ không có một lời nào mạnh mẽ hơn về đức tin được người trong thánh thư phát biểu. . . . Trong khi vị tiên tri không chắc chắn về khả năng của mình, thì ông biết *chắc* về quyền năng của Thượng Đế" ("Rending the Veil of Unbelief," trong *Nurturing Faith through the Book of Mormon: The 24th Annual Sidney B. Sperry Symposium* [1995], 12).

Hãy cho thấy hình Anh của Gia Rết Thấy Được Ngón Tay của Chúa (62478; *Gospel Art Book* [2009],số 85). Mời học sinh đọc Ê The 3:6.Yêu cầu lớp học dò theo và tưởng tượng ra kinh nghiệm nào được ghi trong câu này có thể giống như anh của Gia Rết.

- Các em sẽ nghĩ gì hoặc cảm thấy như thế nào nếu các em có một kinh nghiệm tương tự như kinh nghiệm của anh của Gia Rết?

Tóm lược Ê The 3:6–8 bằng cách giải thích rằng khi anh của Gia Rết thấy được ngón tay của Chúa, ông "ngã xuống trước mặt Chúa" (Ê The 3:6). Ông rất ngạc nhiên khi thấy rằng ngón tay của Chúa "cũng giống như là ngón tay có thịt và máu của một người vậy" (Ê The 3:6). (Về sau, anh của Gia Rết biết được rằng ông đã nhìn thấy một phần thể linh của Chúa [xin xem Ê The 3:16]).

Mời học sinh đọc thầm Ê The 3:9, cùng tìm lý do tại sao anh của Gia Rết đã có thể thấy được ngón tay của Chúa.

Sau khi học sinh trả lời, viết lời phát biểu sau đây lên trên bảng:

Khi chúng ta khiêm nhường khẩn cầu Chúa, Ngài sẽ ban phước cho chúng ta theo ý muốn của chúng ta . . . và của Ngài.

Yêu cầu học sinh đề nghị những từ mà có thể được sử dụng để hoàn tất lời phát biểu này. Học sinh nên đề nghị từ *đức tin* để hoàn tất câu này. Họ cũng có thể đề nghị những từ như *nỗ lực*, *lòng khiêm nhường*, *nhu cầu*, và *lòng chân thành*. Giúp họ thấy rằng tất cả những từ này tượng trưng cho những cách biểu lộ về đức tin của chúng ta. Sau đó hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng: ***Khi chúng ta khiêm nhường khẩn cầu Chúa, Ngài sẽ ban phước cho chúng ta theo đức tin của chúng ta và ý muốn của Ngài.***

Hãy tham khảo lại bản liệt kê ở trên bảng từ đầu bài học. Chọn ra một hoặc hai danh mục từ bản liệt kê này. Mời học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ về việc làm thế nào một người nào đó có thể cho thấy đức tin nơi Chúa trong những tình huống cụ thể đó. Sau khi học sinh đã chia sẻ xong, hãy nhắc lại nguyên tắc các anh chị em vừa viết ở trên bảng.

- Các em đã có những kinh nghiệm nào mà đã giúp các em biết rằng nguyên tắc này là đúng?

Để giúp học sinh áp dụng nguyên tắc này trong cuộc sống của họ, hãy mời họ suy nghĩ về một tình huống mà trong đó họ cần sự giúp đỡ của Chúa. Cho họ thời gian để viết vào sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một cách mà họ có thể sử dụng thêm đức tin khi họ khiêm nhường tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa. Khuyến khích học sinh theo đuổi đến cùng những điều họ đã viết. Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm các anh chị em đã có khi nhận được các phước lành vì đã sử dụng đức tin nơi Chúa.

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây, trong đó Anh Cả Jeffrey R. Holland giải thích rằng những kinh nghiệm trong quá khứ của chúng ta có thể củng cố đức tin của chúng ta.

"Đức tin dự bị được tạo thành bởi những kinh nghiệm trong quá khứ—bởi điều đã biết được, mà mang đến một nền tảng cho niềm tin" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 18).

- Bắt đầu tại Tháp Ba Bên anh của Gia Rết đã có một số kinh nghiệm nào mà có khả năng củng cố đức tin của ông nơi Chúa? Các em nghĩ rằng những kinh nghiệm này đã chuẩn bị cho ông như thế nào để sử dụng đức tin lớn lao như vậy khi ông mang những sinh đá đến với Chúa?

Chia sẻ kinh nghiệm cá nhân

Khi chia sẻ những kinh nghiệm mà mình đã có trong khi đã tìm cách sống theo các nguyên tắc phúc âm, các anh chị em có thể giúp học sinh hiểu cách tự áp dụng những nguyên tắc đó. Giữ cho những câu chuyện của các anh chị em được ngắn gọn, và luôn luôn gồm vào những lời phát biểu về chứng ngôn mà truyền đạt điều các anh chị em đã học hoặc đã được ban phước qua những kinh nghiệm của mình như thế nào. Điều này sẽ mời Đức Thánh Linh làm chứng về các lẽ thật các anh chị em chia sẻ.

Mời học sinh chia ra thành từng cặp và thảo luận các câu hỏi sau đây:

- Những kinh nghiệm nào đã củng cố đức tin của các em nơi Chúa? Những kinh nghiệm đó có thể chuẩn bị cho các em như thế nào để sử dụng đức tin càng lớn hơn về sau này trong cuộc sống của các em?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Ê The 3:9–12. Yêu cầu lớp học dò theo. Rồi hỏi câu hỏi sau đây:

- Khi Chúa hỏi "Ngươi có tin những lời ta sẽ nói ra không?" anh của Gia Rết đáp: "Thưa Chúa, có" (Ê The 3:11–12). Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để anh của Gia Rết cam kết sẽ tin những lời của Chúa trước khi ông nghe những lời này?

Giải thích rằng sau khi Anh Cả Holland dạy về đức tin dựa trên kinh nghiệm quá khứ, ông dạy về một đức tin trọn vẹn hơn mà chúng ta cần phải phát triển. Mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Bednar:

"Đức tin cứu chuộc thường phải được sử dụng đối với những kinh nghiệm trong tương lai—điều chưa biết mà mang đến một cơ hội cho điều kỳ diệu. Đức tin chính xác, đức tin dời được núi, đức tin như của anh của Gia Rết, *đi trước* phép lạ và sự hiểu biết. . . . Đức tin là đồng ý vô điều kiện—và đi trước— bất cứ điều kiện nào mà Thượng Đế có thể đòi hỏi cả trong tương lai gần lẫn xa.

"Đức tin của anh của Gia Rết đã được trọn vẹn" (*Christ and the New Covenant*, 18–19).

Khuyến khích học sinh suy xét xem họ có đủ đức tin nơi Chúa để cam kết tin tưởng và tuân theo điều Ngài sẽ mặc khải cho họ ngay cả trước khi Ngài mặc khải điều đó không.

Mời học sinh đọc thầm Ê The 3:13–20, cùng tìm kiếm phước lành mà anh của Gia Rết đã nhận được nhờ vào đức tin của ông. Các anh chị em có thể muốn cho họ thời gian để viết về các lẽ thật ông đã học được và kinh nghiệm mà ông đã có. Khi học sinh đã có thời gian để viết rồi, hãy cân nhắc việc yêu cầu một vài người trong số họ chia sẻ điều họ đã viết.

Lúc bắt đầu bài học này, khi học sinh đọc về anh của Gia Rết thấy được ngón tay của Chúa, các anh chị em hỏi họ sẽ cảm thấy như thế nào nếu họ đã có một kinh nghiệm tương tự. Giờ đây sau khi họ đã đọc nhiều hơn về kinh nghiệm của anh của Gia Rết, các anh chị em có thể cân nhắc việc hỏi câu hỏi này một lần nữa.

Làm chứng rằng **khi chúng ta sử dụng đức tin như đức tin của anh của Gia Rết, thì chúng ta sẽ đến gần Chúa hơn.**

Ê The 3:21–28

Chúa truyền lệnh cho anh của Gia Rết phải viết những điều ông đã thấy và niêm phong biên sử của ông

Mời một học sinh đọc Ê The 3:25–26, và yêu cầu lớp học nhận ra những điều Chúa đã cho anh của Gia Rết thấy trong khải tượng. Mời học sinh báo cáo điều họ học được.

Tóm lược Ê The 3:21–24, 27–28 bằng cách giải thích rằng Chúa đã truyền lệnh cho anh của Gia Rết phải viết xuống những điều ông đã nghe thấy và phải niêm phong những bài viết của ông. Chúa cũng giải thích rằng Ngài sẽ chuẩn bị một cách thức để những bài viết của anh của Gia Rết được phiên dịch trong tương lai— nhờ vào hai viên đá. Những viên đá này là một phần của vật được gọi là U Rim và Thu Mim (xin xem GLGƯ 17:1; xin xem thêm Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "U Rim và Thu Mim").

Kết thúc bằng cách khuyến khích học sinh áp dụng điều họ đã học được ngày hôm nay để tìm cách cho thấy đức tin và sự tin cậy của họ nơi Chúa. Chia sẻ sự bảo đảm của các anh chị em rằng khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, Thượng Đế sẽ ban phước cho chúng ta như Ngài đã ban phước cho anh của Gia Rết.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Ê The 3:15. "Ta chưa bao giờ hiện ra cho loài người . . . được trông thấy"

Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã trình bày một lời giải thích có thể chấp nhận được về lời phán của Chúa Giê Su rằng Ngài chưa bao giờ hiện ra cho loài người được trông thấy trước khi hiện ra cho anh của Gia Rết trông thấy:

"Đấng Ky Tô đã phán cùng anh của Gia Rết: 'Ta chưa bao giờ hiện ra cho loài người . . . được trông thấy *theo cách này, nếu không có khả năng lựa chọn của ta, được thúc đẩy chỉ bởi đức tin của người được mục kích.* Theo lệ thường, các vị tiên tri *được mời* vào sự hiện diện của Chúa, là do được Ngài mời vào sự hiện diện của Ngài và chỉ với sự đồng ý của Ngài mà thôi. Mặt khác, anh của Gia Rết dường như đã tự mình lao qua tấm màn che, không phải với tư cách là một người khách đến không phải lúc, nhưng có lẽ nói một cách chính xác là với tư cách là một người khách không được mời. . . . Hiển nhiên chính Chúa đã nối kết đức tin chưa từng có với khải tượng chưa từng có này. Nếu khải tượng đó tự nó không phải là duy nhất, thì đó phải là đức tin và cách mà khải tượng đó đạt được thì quá là tuyệt vời. Cách duy nhất mà đức tin có thể quan trọng như vậy là khả năng của đức tin để mang vị tiên tri, không được mời, đến nơi mà những người khác đã chỉ có thể đi đến được với sự đồng ý của Thượng Đế mà thôi" (*Christ and the New Covenant: The Messianic Message of the Book of Mormon* [1997], 23).

Bài Học Tự Học ở Nhà

Mặc Môn 8:12–Ê The 3 (Đơn Vị 29)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Mặc Môn 8:12–Ê The 3 (đơn vị 29) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Mặc Môn 8:12–41)

Học sinh đã khám phá ra rằng Mô Rô Ni đã nhìn thấy thời kỳ của chúng ta và rằng ông đã viết một phần mô tả lời tiên tri về các hoàn cảnh mà chúng ta đang sống. Họ đã có thể thấy lý do tại sao Sách Mặc Môn là một sự ban cho có giá trị từ Chúa mà có thể hướng dẫn họ sống qua những ngày sau cùng. Dựa vào phần mô tả của Mô Rô Ni về những ngày sau cùng, học sinh cũng đã học được rằng Thượng Đế sẽ bắt chúng ta chịu trách nhiệm về cách chúng ta đối xử với những người nghèo khó và hoạn nạn.

Ngày 2 (Mặc Môn 9)

Mô Rô Ni hoàn tất biên sử của cha ông bằng cách tuyên bố rằng nếu chúng ta chịu hối cải và khẩn cầu Thượng Đế, thì chúng ta sẽ không có tì vết khi chúng ta đi vào nơi hiện diện của Ngài. Từ Mô Rô Ni, học sinh đã học được rằng vì Thượng Đế là bất biến, nên Ngài sẽ ban cho các phép lạ theo đức tin của con cái Ngài và rằng nếu chúng ta cầu nguyện trong đức tin lên Cha Thiên Thượng trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô, thì Ngài sẽ ban cho các phước lành mà sẽ giúp chúng ta thực hiện sự cứu rỗi của mình.

Ngày 3 (Ê The 1–2)

Học sinh đã học được rằng sách Ê The là phần tóm lược của Mô Rô Ni về 24 bảng khắc bằng vàng được dân Lim Hi khám phá ra, như được ghi lại trong sách Mô Si A. Những tấm bảng khắc này cho biết truyện ký về dân Gia Rết, là những người được Chúa hướng dẫn đến vùng đất hứa. Bằng cách nghiên cứu những kinh nghiệm của dân Gia Rết, học sinh đã học được rằng khi chúng ta hành động trong đức tin theo sự hướng dẫn mà Chúa đã ban cho chúng ta, thì chúng ta có thể nhận được hướng dẫn thêm từ Ngài. Tại một thời điểm trong cuộc hành trình đến vùng đất hứa, Chúa đã sửa phạt anh của Gia Rết vì không khẩn cầu Ngài. Bằng cách nghiên cứu kinh nghiệm này, học sinh đã học được tầm quan trọng của việc khẩn cầu Cha Thiên Thượng thường xuyên trong lời cầu nguyện. Kinh nghiệm của anh của Gia Rết với Chúa khi đóng các chiếc thuyền đã giúp học sinh nhận ra rằng khi chúng ta khẩn cầu Chúa và làm phần vụ của mình để giải quyết vấn đề của mình thì chúng ta có thể nhận được sự giúp đỡ của Chúa.

Ngày 4 (Ê The 3)

Khi anh của Gia Rết cố gắng giải quyết vấn đề về việc cung cấp ánh sáng trong các chiếc thuyền, ông đã cho thấy rằng khi chúng ta khiêm nhường khẩn cầu Chúa, thì Ngài sẽ ban phước cho chúng ta tùy theo đức tin của chúng ta và ý muốn của Ngài. Học sinh đã học được rằng khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa, thì chúng ta sẽ được gần Ngài hơn. Anh của Gia Rết sống theo những nguyên tắc này, và ông đã thấy được thể linh của Đấng Cứu Rỗi và một khải tượng tuyệt vời về tất cả các dân cư trên trái đất.

Lời Giới Thiệu

Sách Ê The là phần tóm lược biên sử của dân Gia Rết. Tiên tri Ê The làm biên sử này trên 24 tấm bảng khắc bằng vàng, mà được một nhóm người của Vua Lim Hi khám phá ra. Ý kiến giảng dạy sau đây sẽ giúp học sinh hiểu một số nguyên tắc về sự cầu nguyện mà được dạy trong Ê The 1.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 1

Qua những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết, ông và gia đình cùng bạn bè của ông nhận được lòng thương xót và sự hướng dẫn

Bắt đầu lớp học bằng cách yêu cầu học sinh suy nghĩ về một tình huống mà họ đang ở trong đó khi họ thực sự cảm thấy cần phải cầu nguyện để được giúp đỡ. Mời một vài học sinh chia sẻ kinh nghiệm của họ, hoặc chia sẻ một trong những kinh nghiệm riêng của các anh chị em.

Nhắc học sinh rằng sách Ê The là phần tóm lược của Mô Rô Ni về biên sử của dân Gia Rết Gia Rết, anh của ông, bạn bè và gia đình của họ sống trong thời kỳ Tháp Ba Bên (khoảng năm 2200 Trước Công Nguyên), khi Thượng Đế làm lộn xộn tiếng nói của dân chúng. Mời một học sinh đọc to Ê The 1:33–35, và yêu cầu các học sinh khác tìm ra lý do tại sao Gia Rết và anh của ông đã cảm thấy cần phải cầu nguyện để được giúp đỡ. Trước khi học sinh đọc, các anh chị em có thể giải thích rằng cụm từ "kêu cầu Chúa" là một cách "cầu nguyện" khác. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Gia Rết và anh của ông đã cần sự giúp đỡ nào từ Chúa?
- Những câu này cho các em biết gì về cảm nghĩ của Gia Rết như thế nào về đức tin của anh của ông?

Chia học sinh ra thành từng cặp. Mời mỗi cặp học sinh lần lượt đọc to cho một cặp học sinh khác nghe từ Ê The 1:35–42. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm (1) mỗi lần anh của Gia Rết kêu cầu Chúa và (2) mỗi lần Chúa cho thấy lòng trắc ẩn với anh của Gia Rết là do những lời cầu nguyện của ông. Sau khi có đủ thời gian, hãy mời một vài cặp học sinh chia sẻ một ví dụ về việc

Chúa cho thấy lòng trắc ẩn với anh của Gia Rết và gia đình của ông vì họ đã cầu nguyện nhiều lần.

Hỏi: Những nguyên tắc nào chúng ta có thể học được về lời cầu nguyện từ những câu này? (Khi học sinh chia sẻ những nguyên tắc mà họ đã nhận ra, hãy nhấn mạnh nguyên tắc sau đây: ***Khi chúng ta luôn kêu cầu Thượng Đế trong đức tin, thì Ngài sẽ có lòng trắc ẩn đối với chúng ta.*** Viết nguyên tắc này lên trên bảng).

Giải thích cho học sinh biết rằng là điều quan trọng phải nhớ rằng "cầu nguyện là hành động mà qua đó ý muốn của Đức Chúa Cha và ý muốn của người con đều được tương ứng với nhau. Mục đích của sự cầu nguyện không phải là thay đổi ý muốn của Thượng Đế, mà là để bảo đảm cho chúng ta và những người khác các phước lành mà Thượng Đế sẵn lòng ban cho, nhưng chúng ta phải cầu xin để nhận được" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Cầu Nguyện").

Mời học sinh xem lại Ê The 1:34, 36, 38 và tìm kiếm điều mà anh của Gia Rết đã cầu xin trong lời cầu nguyện của ông. Yêu cầu một học sinh liệt kê những điều các học sinh nhận ra dưới cụm từ "kêu cầu Thượng Đế" trong nguyên tắc mà các anh chị em đã viết ở trên bảng.

Hãy nhấn mạnh rằng Gia Rết và anh của ông có đức tin và sẵn lòng vâng lời Chúa. Đề nghị học sinh đánh dấu cụm từ "chúng ta hãy trung thành với Chúa" vào cuối Ê The 1:38.

Mời học sinh xem lại Ê The 1:35, 37, 40–42 và tìm kiếm những cách thức cụ thể mà Thượng Đế đã ban phước cho anh của Gia Rết và gia đình cùng bạn bè của ông. Khi học sinh nhận ra các phước lành này, thì hãy yêu cầu một học sinh liệt kê dưới từ *lòng trắc ẩn* trong nguyên tắc các anh chị em đã viết ở trên bảng. Nêu lên rằng Chúa đã ban cho anh của Gia Rết các phước lành mà ông đã cầu nguyện để có.

Viết các câu hỏi sau đây lên trên bảng, hoặc chuẩn bị những câu hỏi này trên một tờ giấy phát tay. Yêu cầu học sinh tham khảo nguyên tắc được viết ở trên bảng và cùng với người trong cặp của họ, thảo luận các câu hỏi này. Những câu hỏi này sẽ giúp họ hiểu và cảm nhận được tầm quan trọng của nguyên tắc đó.

Các em nghĩ việc "kêu cầu Thượng Đế" khác với chỉ "dâng một lời cầu nguyện" như thế nào?

Khi nào các em hoặc một người nào đó các em biết đã kinh nghiệm được lòng trắc ẩn của Cha Thiên Thượng để đáp ứng cho một lời cầu nguyện?

Các em có thể biết được điều gì về Chúa từ những sự đáp ứng của Ngài đối với những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết?

Một khi học sinh đã có thời gian để thảo luận những câu hỏi này, các anh chị em có thể yêu cầu họ chia sẻ một kinh nghiệm mà họ đã thảo luận trong nhóm của họ hoặc chia sẻ những hiểu biết sâu sắc từ cuộc thảo luận của họ.

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tình yêu thương của Cha Thiên Thượng dành cho chúng ta và ước muốn của Ngài để ban phước cho chúng ta khi chúng ta thường xuyên kêu cầu Ngài. Mời học sinh cân nhắc cách họ có thể áp dụng nguyên tắc ở trên bảng. Ví dụ, họ có thể đặt ra một mục tiêu để cầu nguyện thường xuyên hơn hoặc chọn một cách để làm cho những lời cầu nguyện của họ chân thành hơn. Các anh chị em có thể muốn cho họ thời gian để viết điều họ muốn làm trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ.

Giải thích rằng một sự nghiên cứu về những lời cầu nguyện của anh của Gia Rết có thể giúp chúng ta hiểu sâu thêm về tình yêu thương của Chúa dành cho chúng ta và các phước lành có được nhờ vào sự cầu nguyện. Mời một học sinh đọc to Ê The 1:43. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm thêm phước lành mà Thượng Đế đã hứa với Gia Rết và anh của ông. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã học được, hãy nêu lên rằng anh của Gia Rết đã không cầu nguyện một cách cụ thể về phước lành của việc có được con cháu của ông trở thành một dân tộc vĩ đại. Các anh chị em có thể đề nghị học sinh đánh dấu trong thánh thư của họ cụm từ ở cuối Ê The 1:43 mà cho thấy lý do tại sao Thượng Đế đã đáp ứng lời cầu nguyện của anh của Gia Rết theo cách này: "vì ngươi đã cầu khẩn ta trong bấy lâu nay."

Hỏi: Chúng ta có thể học được những nguyên tắc nào từ tấm lòng rộng lượng của Chúa đối với Gia Rết và anh của ông, như đã được cho thấy trong Ê The 1:43?

Có vài nguyên tắc có thể học được từ câu thánh thư này. Một nguyên tắc quan trọng là: **Nếu chúng ta cầu nguyện thường xuyên lên Thượng Đế với đức tin, thì chúng ta có thể nhận được các phước lành vượt quá điều chúng ta cầu xin.**

Hỏi: Khi nào các em đã có một kinh nghiệm mà cho thấy nguyên tắc này là đúng thật? Các em có biết một người nào đã có kinh nghiệm như vậy, hoặc các em có thể nghĩ về một người nào đó trong thánh thư mà có kinh nghiệm như vậy không? (Nói cho học sinh biết là các anh chị em sẽ cho họ một giây lát để suy nghĩ về các ví dụ trước khi yêu cầu họ trả lời. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một ví dụ từ cuộc sống riêng của các anh chị em).

Để kết thúc bài học này, hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng Thượng Đế nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta. Ngài đầy sự thông sáng và lòng trắc ẩn và rất thích được ban phước cho con cái của Ngài. Ngài rất hài lòng khi chúng ta chân thành và luôn luôn cầu nguyện lên Ngài. Khuyến khích học sinh nỗ lực cầu nguyện với nhiều đức tin hơn. Khuyến khích họ nhớ rằng Cha Thiên Thượng tràn đầy lòng trắc ẩn và sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của họ theo điều Ngài biết sẽ mang lại các phước lành lớn nhất trong cuộc sống của họ.

Đơn Vị Kế Tiếp (Ê The 4–12)

Trong đơn vị kế tiếp, học sinh sẽ học thêm về dân Gia Rết. Mặc dù các vị tiên tri cảnh báo dân Gia Rết đừng lập vua, nhưng dân chúng vẫn làm, và các vua mang dân chúng vào cảnh tù đày. Những người mong muốn quyền lực của thế gian thường sử dụng các tập đoàn bí mật để tiến hành những ước muốn ích kỷ của họ. Mô Rô Ni ghi lại nhiều điều kỳ diệu mà đã được thực hiện nhờ vào một số người có đức tin lớn lao. Ông dạy rằng những người nào hạ mình xuống trước mặt Thượng Đế và có đức tin nơi Ngài đều sẽ nhận được ân điển của Ngài để giúp họ khắc phục những yếu kém của họ.

BÀI HỌC 146

Ê The 4–5

Lời Giới Thiệu

Chúa truyền lệnh cho Mô Rô Ni phải niêm phong khải tượng của anh của Gia Rết đã được ghi chép lại và giải thích rằng những bài viết này sẽ được mặc khải khi dân chúng có đức tin như anh của Gia Rết đã có. Mô Rô Ni đã tiên tri rằng ba nhân chứng sẽ làm chứng về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn trong những ngày sau.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 4:1–7

Mô Rô Ni ghi lại và niêm phong truyện ký trọn vẹn về khải tượng của anh của Gia Rết

Mời học sinh suy nghĩ về một vật đặc biệt có giá trị đối với họ hoặc gia đình của họ và họ có thể muốn giữ xa khỏi tầm tay của trẻ nhỏ. Để làm ví dụ, các anh chị em có thể muốn trưng bày hoặc mô tả một vật gì đó có giá trị đối với các anh chị em.

- Tại sao các em không cho phép một đứa trẻ động đến một vật như vậy?
- Một đứa trẻ cần học hoặc làm điều gì trước khi các em có thể tin tưởng để giao cho nó vật đó?

Giải thích rằng các lẽ thật của phúc âm là có giá trị đối với Chúa. Ngài muốn chia sẻ tất cả các lẽ thật này với chúng ta, nhưng Ngài chờ cho đến khi chúng ta sẵn sàng để nhận các lẽ thật này. Khi học sinh học Ê The 4 trong thời gian dạy bài học này, hãy khuyến khích họ tìm kiếm các nguyên tắc mà có thể giúp họ chuẩn bị để nhận được lẽ thật từ Chúa.

Mời một học sinh đọc Ê The 4:1–5, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Chúa đã truyền lệnh cho Mô Rô Ni phải ghi chép và niêm phong.

- Mô Rô Ni được truyền lệnh phải "niêm phong" cái gì?

Giải thích rằng Mô Rô Ni gồm biên sử của anh của Gia Rết vào trong phần thường được gọi là phần được niêm phong của Sách Mặc Môn. (Các anh chị em có thể muốn trưng bày biểu đồ có tiêu đề là Những Nguồn Gốc của Sách Mặc Môn nằm trong phần phụ lục ở cuối sách học này).

- Mô Rô Ni đã mô tả như thế nào điều mà anh của Gia Rết đã nhìn thấy? (Xin xem Ê The 4:4).

Để giúp học sinh học thêm về điều Chúa đã cho anh của Gia Rết thấy, hãy mời họ đọc thầm Ê The 3:25–26 và 2 Nê Phi 27:8–10. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Theo Ê The 3:25–26, Chúa đã cho anh của Gia Rết thấy điều gì?
- Theo 22 Nê Phi 27:10, phần được niêm phong của Sách Mặc Môn chứa đựng gì?

Mời một học sinh đọc to Ê The 4:6–7. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra các điều kiện cần phải có trước khi những điều mặc khải được ban cho anh của Gia Rết sẽ được tiết lộ. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích học sinh đánh dấu những điều họ nhận ra trong thánh thư của họ.

- Các em đã nhận ra những điều kiện nào?
- Chúng ta có thể học được những nguyên tắc nào về việc nhận được sự mặc khải từ đoạn này? (Giúp học sinh thấy rằng **khi hối cải và sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể nhận được thêm sự mặc khải).**
- Các em nghĩ tại sao chúng ta cần phải hối cải và trở nên trong sạch để nhận được thêm sự mặc khải?

Để giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của việc "thực hành đức tin . . . như anh của Gia Rết đã làm" (Ê The 4:7), hãy mời họ liệt kê trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh

thư nhiều cách mà họ có thể nhớ rằng anh của Gia Rết đã cho thấy đức tin nơi Chúa. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ xem lại Ê The 1–3 khi họ kết hợp các bản liệt kê của họ. Khi họ đã có đủ thời gian để suy ngẫm và viết, hãy mời một vài học sinh đọc một số ví dụ họ đã liệt kê và giải thích lý do tại sao các ví dụ đó gây ấn tượng cho họ.

Nhắc nhở học sinh về vật có giá trị mà họ đã nghĩ tới lúc bắt đầu lớp học và các điều kiện mà nhờ đó sẽ khiến họ tin tưởng để giao cho một đứa trẻ. Làm chứng rằng cũng giống như vậy, Chúa đòi hỏi con cái của Ngài phải đáp ứng các điều kiện nào đó trước khi Ngài mặc khải tất cả lẽ thật của Ngài cho họ. Ngài đòi hỏi chúng ta phải cho thấy sự sẵn sàng về phần thuộc linh và đức tin.

Ê The 4:8–19

Chúa dạy chúng ta phải làm gì để nhận được thêm sự mặc khải

Giơ lên một miếng vải. Giải thích rằng Chúa đã dạy các nguyên tắc mà có thể giúp chúng ta nhận được sự mặc khải. Khi Ngài dạy những nguyên tắc này, Ngài đã nhắc đến một tấm màn. Một tấm màn là một bức màn che hay miếng vải được sử dụng để che lại hoặc giấu một cái gì đó.

Mời học sinh đọc thầm Ê The 4:15 và tìm kiếm cụm từ bao gồm từ *tấm màn*.

- Chúa đã nhắc đến loại màn nào? (Một "tấm màn vô tín ngưỡng.") Sự vô tín ngưỡng giống như một tấm màn như thế nào?
- Từ *xé rách* có nghĩa là xé nát. Các em nghĩ "xé rách được tấm màn vô tín ngưỡng" có nghĩa là gì?

Mời một học sinh đọc to Ê The 4:8, một học sinh khác đọc to Ê The 4:11, và một học sinh khác nữa đọc to Ê The 4:15. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra điều gì có thể ngăn cản chúng ta nhận được mặc khải và điều gì có thể giúp chúng ta "xé rách được tấm màn vô tín ngưỡng" và nhận được thêm mặc khải.

- Các em nghĩ "chống lại lời của Chúa" có nghĩa là gì? (Ê The 4:8).
- Theo Ê The 4:8, chúng ta gặp những hậu quả nào khi chống lại lời của Chúa?
- Theo Ê The 4:11, chúng ta nhận được một phước lành nào khi chúng ta tin những lời của Chúa?

Viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng:

Khi chúng ta tin lời của Chúa, . . .

Yêu cầu học sinh hoàn tất lời phát biểu này theo điều họ đã học được trong những câu này. Mặc dù các câu trả lời của học sinh có thể khác nhau nhưng hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: ***Khi chúng ta tin lời của Chúa, Chúa sẽ ban thêm sự mặc khải cho chúng ta.*** Viết nguyên tắc này lên trên bảng. Các anh chị em cũng có thể muốn khuyến khích học sinh viết nguyên tắc này trong thánh thư của họ bên cạnh Ê The 4:11.

Để giúp học sinh hiểu được nguyên tắc này, hãy hỏi:

- Tại sao các em nghĩ rằng chúng ta cần phải tin những lẽ thật mà chúng ta đã nhận được trước khi Chúa sẽ ban thêm cho chúng ta?

Hãy yêu cầu một học sinh viết lên trên bảng các ví dụ sau đây để thực hành đức tin nơi lời của Chúa: *học thánh thư riêng cá nhân; tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh; tuân theo các vị lãnh đạo Giáo Hội địa phương; học thánh thư trong nhà thờ và lớp giáo lý; tuân theo những lời của các vị tiên tri ngày sau.*

Mời học sinh suy ngẫm về cách cho thấy niềm tin nơi lời của Chúa trong một trong những cách thức này đã dẫn họ đến việc nhận thêm sự mặc khải. Khuyến khích một vài học sinh chia sẻ điều họ đã trải nghiệm được.

Đề cập đến các ví dụ đã được viết ở trên bảng một lần nữa. Yêu cầu học sinh suy xét các ví dụ đó khi họ yên lặng suy ngẫm việc họ cho thấy niềm tin nơi lời của Thượng Đế một cách vững chắc như thế nào. Đề nghị rằng đối với mỗi ví dụ, họ tự đánh giá mình trên một thang điểm từ 1 đến 10, với điểm số 10 có nghĩa là ví dụ đề cập đến một việc gì đó họ làm rất xuất sắc. Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về một cách họ có thể cho thấy thêm đức tin nơi sự hướng dẫn mà họ đã nhận được từ Chúa. Chia sẻ chứng ngôn về nguyên tắc các anh chị em đã viết ở trên bảng, và khuyến khích học sinh theo đuổi đến cùng các mục tiêu mà họ đã viết ra.

Xoá bỏ cụm từ "tin lời của Chúa" ở trên bảng. Hãy nêu lên rằng Chúa đã dạy thêm các nguyên tắc về việc nhận được sự mặc khải. Yêu cầu học sinh đọc thầm Ê The 4:13–15 cùng tìm kiếm những điều khác mà họ có thể làm để nhận được sự mặc khải từ Chúa.

Khi học sinh đã có thời gian để đọc rồi, hãy yêu cầu họ đề nghị những cách để hoàn tất lời phát biểu đó. Những câu trả lời có thể gồm có các nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta đến cùng Chúa, thì Chúa sẽ ban thêm sự mặc khải cho chúng ta. Khi chúng ta khiêm nhường cầu nguyện, thì Chúa sẽ ban thêm sự mặc khải cho chúng ta.**

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn những nguyên tắc này, hãy cân nhắc việc hỏi các câu hỏi sau đây:

- Việc đến cùng Chúa có nghĩa gì đối với các em? (Các câu trả lời có thể gồm có việc học hỏi những lời của Ngài, hướng lòng của mình đến Ngài, hối cải, và tuân theo cùng vâng lời Ngài).
- Việc có một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối có nghĩa là gì? (Phải khiêm nhường, hối cải, và lãnh nhận ý muốn của Chúa). Tại sao những thái độ này là cần thiết khi chúng ta cầu nguyện để tiếp tục có được sự mặc khải từ Chúa?

Mời học sinh suy ngẫm cách họ có thể kết hợp các nguyên tắc này trong nỗ lực của họ để nhận được sự mặc khải.

Tóm lược Ê The 4:17–19 bằng cách giải thích là Chúa đã phán rằng sự ra đời của Sách Mặc Môn sẽ là một dấu hiệu cho thấy công việc ngày sau của Thượng Đế đã bắt đầu. Ngài cũng kêu gọi tất cả mọi người phải hối cải và đến cùng Ngài.

Ê The 5

Mô Rô Ni tuyên bố rằng ba nhân chứng sẽ thấy và làm chứng về các bảng khắc

Giơ lên hình Joseph Smith Phiên Dịch Sách Mặc Môn (*Gospel Art Book* [2009], số 92). Mời một học sinh đọc to Ê The 5:1–3. Yêu cầu lớp học dò theo và tưởng tượng ra việc Joseph Smith phiên dịch Sách Mặc Môn và nhận thức được rằng lời khuyên dạy này đã được Mô Rô Ni viết trực tiếp cho ông hơn 1.400 năm trước đó.

- Mô Rô Ni đã nói gì về các bảng khắc ông đã "niêm phong"?
- Theo Ê The 5:2–3, Joseph được đặc ân để làm gì với các bảng khắc?

Hỏi các học sinh xem họ có thể kể ra tên của Ba Nhân Chứng của Sách Mặc Môn và nhớ lại điều họ đã trải qua không. (Nếu học sinh cần giúp đỡ, hãy mời họ đọc "Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng" ở phần trước của Sách Mặc Môn). Các anh chị em có thể giải thích rằng ngoài Ba Nhân Chứng ra, thì những người khác cũng đã làm chứng về lẽ trung thực của các bảng khắc bằng vàng, kể cả các Đấng trong Thiên Chủ Đoàn (xin xem Ê The 5:4), Mô Rô Ni (xin xem Ê The 5:6), Joseph Smith, và Tám Nhân Chứng.

- Trong những cách nào các em có thể là một nhân chứng của Sách Mặc Môn, ngay cả khi không nhìn thấy các bảng khắc? Lời chứng của các em về Sách Mặc Môn ảnh hưởng đến người khác như thế nào?

Để kết thúc bài học này, hãy yêu cầu một vài học sinh chia sẻ lời chứng của họ về Sách Mặc Môn.

BÀI HỌC 147

Ê The 6

Lời Giới Thiệu

Sau khi đã chuẩn bị theo những lệnh truyền của Chúa, dân Gia Rết lên thuyền của họ, tin tưởng rằng Chúa sẽ mang họ vượt qua cuộc hành trình khó khăn đến vùng đất hứa. Chúa gửi một cơn gió thổi các chiếc thuyền vượt sóng và chôn vùi dưới biển nhiều lần, tuy vậy cơn gió đó đã đẩy các chiếc thuyền hướng tới đất hứa. Sau khi tự ổn định trên vùng đất mới, dân chúng đã chọn một nhà vua, bất chấp những lời cảnh báo của anh của Gia Rết.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 6:1–12

Chúa khiến một cơn gió thổi các chiếc thuyền của dân Gia Rết đến vùng đất hứa

Trước khi bắt đầu lớp học, hãy viết những điều sau đây lên trên bảng:

Chia sẻ phúc âm với một người bạn

Luôn luôn trong sạch về mặt đạo đức

Chọn bạn bè có tiêu chuẩn đạo đức cao

Thiết lập các ưu tiên đúng trong cuộc sống

Hãy nêu lên rằng đây là những ví dụ về những điều mà Chúa muốn chúng ta phải làm. Tuy nhiên, một số người nghĩ rằng những điều này thật là khó khăn. Mời học sinh nghĩ về các ví dụ khác mà có thể được thêm vào bản liệt kê. Giải thích rằng truyện ký về cuộc hành trình của dân Gia Rết đến vùng đất hứa gồm có các nguyên tắc mà có thể hướng dẫn chúng ta khi chúng ta thấy quá khó khăn để làm điều Chúa truyền lệnh. Khuyến khích học sinh khi học Ê The 6 nên tìm kiếm các nguyên tắc mà sẽ giúp họ với những thử thách giống như những nguyên tắc được liệt kê ở trên bảng.

Mời một học sinh đọc to Ê The 2:24–25. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm lời cảnh báo của Chúa cho dân Gia Rết về sự khó khăn của cuộc hành trình của họ đến vùng đất hứa.

- Chúa đã hứa Ngài sẽ làm điều gì để giúp dân Gia Rết đến vùng đất hứa một cách an toàn?

Nhắc học sinh nhớ rằng để chịu đựng sóng gió, dân Gia Rết đóng các chiếc thuyền "kín như một cái dĩa" (Ê The 2:17), có lỗ ở trên mui và ở dưới đáy để họ có thể tháo ra cái lỗ đó cho không khí lọt vào. Mời một học sinh đọc to Ê The 6:1–4. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra các cách thức khác mà Gia Rết đã chuẩn bị cho những khó khăn này.

- Các em nghĩ việc dân Gia Rết tiến ra khơi "phó mặc mạng sống mình cho Chúa, Thượng Đế của họ" có nghĩa là gì? (Họ giao mạng sống của mình cho Thượng Đế để Ngài trông nom và bảo tồn).
- Các em có nghĩ rằng là điều quan trọng để dân Gia Rết phó mặc mạng sống mình cho Chúa sau khi đã làm hết sức để tự chuẩn bị không?
- Tại sao có thể rất khó để tin cậy vào Chúa trong tình huống này? (Nếu học sinh không đề cập đến những điều sau đây, thì các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng dân Gia Rết đã phải tự đóng các chiếc thuyền của mình, họ không thể lái tàu của họ, và họ rất có thể đã không biết đường đến vùng đất hứa hoặc cuộc hành trình sẽ kéo dài trong bao lâu).

Để giúp học sinh hình dung ra những sự kiện được thuật lại trong Ê The 6, hãy yêu cầu họ phác họa một chiếc thuyền của dân Gia Rết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Sau đó, yêu cầu họ vẽ hoặc liệt kê những thứ được chứa đựng trong những chiếc thuyền theo Ê The 6:1–4.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Ê The 6:5–11. Yêu cầu lớp học nhìn vào hình vẽ của họ khi họ lắng nghe và tưởng tượng ra hành trình trong những chiếc thuyền như vậy có thể diễn ra như thế nào.

Hình dung

Khi học sinh hình dung hoặc tưởng tượng ra trong tâm trí của họ các sự kiện của một truyện ký trong thánh thư thì những sự kiện đó trở thành hiện thực và sống động đối với họ. Điều này có thể giúp học sinh thông cảm hơn với dân chúng và các tình huống trong thánh thư và phân tích cùng hiểu các truyện ký một cách hữu hiệu hơn.

- Các em nghĩ điều gì là khó khăn về việc hành trình trên một chiếc thuyền của dân Gia Rết?
- Theo như Ê The 6:11, dân Gia Rết hành trình theo cách này được bao lâu?
- Các em nghĩ cụm từ "đợt sóng cao như núi" có nghĩa là gì? Ê The 6:6). Các em nghĩ mình sẽ cảm thấy như thế nào nếu đang ở trong một chiếc thuyền của dân Gia Rết khi một làn sóng như vậy khiến cho nó bị "chìm sâu dưới lòng biển"? (Các anh chị em có thể muốn nhắc học sinh nhớ rằng dân Gia Rết đã phải chờ cho các chiếc thuyền của họ nổi lên mặt nước trước khi họ có thể tháo ra một cái lỗ và nhận được không khí).

Để giúp học sinh chuẩn bị nhận ra một nguyên tắc, hãy hỏi:

- Dân Gia Rết cho thấy niềm tin cậy của họ vào Chúa như thế nào khi họ vượt biển? (Xin xem Ê The 6:7, 9).
- Một số cụm từ nào trong Ê The 6:5–11 mô tả điều Chúa đã làm cho dân Gia Rết vì niềm tin cậy của họ vào Ngài?

Mời học sinh đọc thầm Ê The 6:12 và nhận ra kết quả của cuộc hành trình của dân Gia Rết.

- Tại sao dân Gia Rết rơi nước mắt vì vui mừng? Chúa đã ban cho họ "lòng thương xót dịu dàng" nào?

Để giúp học sinh nhận ra một nguyên tắc minh họa bởi kinh nghiệm của dân Gia Rết, hãy hỏi:

- Dựa trên điều các em đã học được từ cuộc hành trình của dân Gia Rết, Chúa sẽ làm gì cho chúng ta khi chúng ta tin cậy vào Ngài và làm theo ý muốn của Ngài? (Một trong những nguyên tắc mà học sinh nên nhận ra là ***khi chúng ta tin cậy vào Chúa và làm theo ý muốn của Ngài, thì Ngài sẽ hướng dẫn con đường đời của chúng ta.*** Hãy viết nguyên tắc này lên trên bảng. Yêu cầu học sinh suy ngẫm nguyên tắc này và chia sẻ những kinh nghiệm đã giúp họ biết nguyên tắc này là chân chính. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ về việc làm thế nào các anh chị em biết nguyên tắc này là chân chính).

> ***Mời học sinh chia sẻ kinh nghiệm***
>
> Khi mời học sinh suy ngẫm cách họ biết được một nguyên tắc là chân chính, các anh chị em mang đến một cơ hội cho Thánh Linh để soi dẫn họ khi họ tìm kiếm những ký ức của họ về cảm nghĩ và kinh nghiệm. Khi học sinh trả lời, họ sẽ chia sẻ chứng ngôn, mặc dù những câu trả lời của họ có thể không bao gồm các cụm từ như "Tôi muốn làm chứng" hoặc "Tôi biết."

Mời học sinh suy ngẫm về cách họ có thể tin cậy nhiều hơn vào Chúa và tuân theo những hướng dẫn của Ngài trong các tình huống khó khăn họ có thể phải gặp ngay bây giờ. Giải thích rằng họ có thể khám phá ra những nguyên tắc khác trong Ê The 6:1–12. Xoá bỏ tất cả ở trên bảng ngoại trừ lời phát biểu về sự tin cậy vào Chúa. Vẽ một chiếc thuyền đơn giản ở một bên bảng. Ở phía bên kia, hãy viết *Đất Hứa.*

- Đất hứa có thể được so sánh với điều gì trong kế hoạch cứu rỗi? (Cuộc sống vĩnh cửu).
- Khi chúng ta gặp khó khăn trong cuộc sống, làm thế nào chúng ta có thể noi theo gương của những người Gia Rết này? Chúa giúp đỡ chúng ta, như Ngài đã giúp đỡ dân Gia Rết, trong cuộc hành trình của chúng ta trên trần thế như thế nào? (Câu trả lời của học sinh cần phản ảnh nguyên tắc sau đây: **Nếu chúng ta tin cậy vào Chúa, thì Ngài sẽ giúp đỡ chúng ta khi chúng ta tiến bộ và chuẩn bị tiếp nhận cuộc sống vĩnh cửu.** Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh viết nguyên tắc này trong thánh thư của họ bên cạnh Ê The 6:5–12).

Mời học sinh suy nghĩ về những nỗi gian khổ họ đã hoặc đang trải qua trong cuộc sống của họ. Yêu cầu họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ về cảm nghĩ của họ khi đã đáp ứng một cách trung tín với những nỗi gian khổ này và Chúa đã giúp đỡ họ như thế nào.

Khuyến khích một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết. Rồi hỏi câu hỏi sau đây:

- Dựa trên điều các em đã học được ngày hôm nay, các em sẽ có lời khuyên nào cho một người nào đó đang trải qua nghịch cảnh hay nỗi gian nan?

Ê The 6:13–18

Dân Gia Rết dạy con cái của họ phải bước đi một cách khiêm nhường trước mặt Chúa

Tóm lược Ê The 6:13–18 bằng cách giải thích rằng khi dân Gia Rết đến đất hứa, thì họ bắt đầu sinh cơ lập nghiệp và trồng hoa màu. Mời học sinh đọc thầm Ê The 6:17 cùng tìm kiếm điều dân Gia Rết đã dạy con cái của họ. Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ "bước đi một cách khiêm nhường trước mặt Chúa" có nghĩa là gì? Các em đã thấy một số tấm gương nào về những người tuân theo nguyên tắc này? Cha mẹ của các em và những người khác đã khuyến khích các em bước đi một cách khiêm nhường trước mặt Chúa như thế nào?
- Việc được giảng dạy "từ trên cao" có nghĩa là gì?
- Các em nghĩ có mối liên hệ nào giữa việc bước đi một cách khiêm nhường trước mặt Chúa và được giảng dạy từ trên cao? (Câu trả lời của học sinh cần phản ánh nguyên tắc sau đây: **Nếu bước đi một cách khiêm nhường trước mặt Chúa, chúng ta có thể được giảng dạy từ trên cao**).

Các anh chị em có thể muốn mời học sinh viết về một thời gian mà họ cảm thấy đã được "giảng dạy từ trên cao." Khuyến khích một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết. Mời học sinh tuân theo các nguyên tắc được ghi trong Ê The 6:17.

Ê The 6:19–30

Dân Gia Rết chọn một vị vua

Tóm lược Ê The 6:19–22 bằng cách giải thích rằng khi Gia Rết và anh của ông đã trở nên lớn tuổi thì dân Gia Rết yêu cầu có được một vị vua. Yêu cầu học sinh tra cứu Ê The 6:23 để nhận ra điều mà anh của Gia Rết đã cảnh báo là sẽ xảy ra nếu họ chọn một vị vua.

Kết thúc bằng chứng ngôn của các anh chị em về các nguyên tắc trong bài học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Ê The 6:1–12. Dân Gia Rết vượt đại dương một cách an toàn

Chủ Tịch Thomas S. Monson đã dạy cách làm thế nào chúng ta có thể được chuẩn bị cho những thử thách mà chúng ta gặp:

"Chúng ta đang sống trong thời kỳ mà nhiều người trên thế gian đã rời bỏ sự an toàn có được nhờ vào việc tuân thủ các lệnh truyền. Đây là thời kỳ của sự buông thả, với xã hội nói chung bất chấp và vi phạm luật pháp của Thượng Đế. Chúng ta thường thấy mình lội ngược dòng với thế gian và đôi khi dường như có thể bị áp đảo bởi lối sống của thế gian.

"Tôi nhớ lại những lời của Chúa từ Sách Ê The trong Sách Mặc Môn. Chúa phán: 'Các ngươi không thể vượt qua vực sâu này, nếu ta không chuẩn bị cho các ngươi chống lại những đợt sóng của biển cùng những trận gió thổi tới và những trận lụt dâng lên' [Ê The 2:25.] Thưa các anh chị em, Ngài đã chuẩn bị cho chúng ta. Nếu lưu tâm đến những lời của Ngài cùng sống theo các lệnh truyền, chúng ta sẽ sống sót trong thời kỳ buông thả và tà ác này—một thời kỳ có thể được so sánh với những đợt sóng, trận gió và lụt lội mà có thể hủy diệt. Ngài luôn luôn quan tâm đến chúng ta. Ngài yêu thương và sẽ ban phước cho chúng ta khi chúng ta làm điều đúng" ("Lời Bế Mạc," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2009, 109).

Ê The 6:22–24. Dân Gia Rết chọn một nhà vua

Trong suốt thánh thư, các vị tiên tri đã cảnh báo về những nguy hiểm của việc có vua. Hãy xem xét các ví dụ sau đây:

1. Anh của Gia Rết đã cảnh báo dân của ông rằng việc có vua sẽ dẫn họ vào cảnh tù đày (xin xem Ê The 6:23)
2. Vua Mô Si A đã cảnh báo dân của ông về những nguy hiểm của việc bị một nhà vua bất chính dẫn dắt. Ông đề nghị rằng thay vì thế họ nên thiết lập một hệ thống các phán quan. (Xin xem Mô Si A 29).
3. Tiên tri Sa Mu Ên thời Cựu Ước đã cảnh báo về những vấn đề cai trị của nhà vua khi dân của ông muốn có một nhà vua để họ có thể "y như các dân tộc khác" (xin xem 1 Sa Mu Ên 8).

BÀI HỌC 148

Ê The 7–11

Lời Giới Thiệu

Anh của Gia Rết buồn rầu trước lời yêu cầu của dân ông để được một nhà vua dẫn dắt. Ông nói: "Điều này chắc chắn sẽ dẫn đến cảnh tù đày" (Ê The 6:23). Lời tiên tri của ông đã được ứng nghiệm trong hai thế hệ về sau này. Trong suốt triều đại của nhiều nhà vua, dân Gia Rết đã trải qua vài chu kỳ lắng nghe các vị tiên tri và sống trong sự ngay chính và sau đó chối bỏ các vị tiên tri và sống trong sự tà ác.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 7

Ô Ri Ha và Kíp trị vì trong sự ngay chính; Cô Ri Ho phản loạn và cướp lấy vương quốc, và anh Su Lê của ông chiếm lại vương quốc đó; và các vị tiên tri lên án sự tà ác của dân chúng

Vẽ một phòng giam đơn giản lên trên bảng.

Yêu cầu học sinh mô tả cảm nghĩ dân chúng có thể có trong khi họ đang ở trong cảnh tù đày. Hãy nêu ra rằng hành vi tội lỗi có thể dẫn dân chúng đến cảnh tù đày thuộc linh và thể chất.

- Các hành vi tội lỗi dẫn đến cảnh tù đày bằng những cách nào?

Học sinh có thể đề cập đến những ý kiến như sau: Chọn vi phạm Lời Thông Sáng hoặc xem hình ảnh sách báo khiêu dâm có thể dẫn đến cảnh tù đày về thói nghiện. Tất cả các hình thức tội lỗi làm giảm bớt quyền năng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống chúng ta. Giải thích rằng bài học này sẽ giúp học sinh thấy cách họ có thể tránh được cảnh tù đày.

Giải thích rằng khi anh của Gia Rết biết được rằng dân chúng muốn có vua, thì ông cảnh báo rằng sự lựa chọn của họ sẽ dẫn đến cảnh tù đày (xin xem Ê The 6:22–23). Mặc dù vậy, dân Gia Rết vẫn chọn để có vua. Vị vua đầu tiên của họ là Ô Ri Ha, một trong số các con trai của Gia Rết. Vị vua thứ hai của họ là Kíp con trai của Ô Ri Ha.

Mời học sinh đọc thầm Ê The 7:1–2 để biết lời tiên tri của anh của Gia Rết đã được ứng nghiệm hay không trong thời kỳ của Ô Ri Ha. Yêu cầu họ báo cáo điều họ học được.

- Các em sẽ nói gì với một người nào đó đã sống trong thời kỳ của Vua Ô Ri Ha và không tin rằng lời tiên tri của anh của Gia Rết sẽ được ứng nghiệm?

Mời học sinh đọc thầm Ê The 7:3–7 cùng tìm kiếm cách thức trong đó lời tiên tri của anh của Gia Rết bắt đầu được ứng nghiệm. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm ra. Hãy chắc chắn rằng họ hiểu là Vua Kíp và dân của ông đã bị mang vào cảnh tù đày—"Kíp sống trong cảnh tù đày, và dân ông" (Ê The 7:7).

- Cho đến bây giờ các em đã thấy các nguyên tắc nào trong Ê The 7? (Khi học sinh chia sẻ điều họ đã học được, hãy chắc chắn rằng nguyên tắc sau đây là rõ ràng: **Việc chối bỏ những lời của các vị tiên tri có thể dẫn đến cảnh tù đày**).

Mời học sinh đọc Ê The 7:8–13 để tìm hiểu về Su Lê là người được Kíp sinh ra trong khi Kíp đang bị tù đày. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tưởng tượng rằng họ là phóng sinh tin tức được chỉ định để tường thuật câu chuyện trong Ê The 7:8–13. Sau đó yêu cầu mỗi học sinh báo cáo với một học sinh khác trong lớp điều em ấy sẽ làm nổi bật từ câu chuyện.

Tóm lược Ê The 7:14–22 bằng cách giải thích rằng sau khi Su Lê trở thành vua và Cô Ri Ho hối cải về điều ông đã làm, con trai Nô Ê của Cô Ri Ho lãnh đạo một cuộc nổi loạn chống lại Su Lê và Cô Ri Ho. Su Lê bị bắt vào cảnh tù đày. Con trai của Su Lê đã có thể giết Nô Ê và giải thoát Su Lê, và Su Lê trở về vương quốc của riêng mình với tư cách là vua. Tuy nhiên, con trai Cô Ho của Nô Ê hỗ trợ vương quốc nơi mà Nô Ê đã cai trị. Đất nước bị chia cắt giữa hai vua và hai dân tộc cho đến khi một trận chiến trong đó Su Lê giết chết Cô Ho. Con trai Nim Rốt của Cô Ho cho Su Lê một phần vương quốc của Cô Ho.

Giải thích rằng sau khi Su Lê giành lại vương quốc, các vị tiên tri đã đến giữa dân chúng. Yêu cầu học sinh đọc thầm Ê The 7:23–25 cùng nhận ra điều mà các vị tiên tri đã nói và cách phản ứng của dân chúng. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy hỏi:

- Dân chúng phản ứng với các vị tiên tri như thế nào? Su Lê phản ứng như thế nào?
- Sự bảo vệ của Su Lê đối với các vị tiên tri đã ban phước cho dân của ông như thế nào?

Mời một học sinh đọc to Ê The 7:26–27. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều đã xảy ra khi dân chúng tuân theo lời của các vị tiên tri. Khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, thì hãy chắc chắn rằng họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi noi theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri và tưởng nhớ tới Chúa, thì chúng ta bắt đầu được thịnh vượng.**

- Các em đã được ban phước như thế nào vì đã tuân theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri?

Khuyến khích học sinh suy nghĩ về một cách mà họ có thể lắng nghe và vâng theo lời của các vị tiên tri một cách nghiêm túc hơn.

Ê The 8:1–9:13

Gia Rết và sau đó A Kích trở thành vua của dân Gia Rết qua các tập đoàn bí mật

Tóm lược Ê The 8:1–14 bằng cách giải thích rằng sau khi Su Lê chết, Ô Me đã trở thành vua. Gia Rết, con trai của Ô Me, nổi loạn chống lại cha mình và đặt hết lòng vào việc trở thành vua. Hắn có thể đã đạt được một nửa vương quốc trong một thời gian, nhưng sau đó hắn đã bị đánh bại và buộc phải từ bỏ một nửa vương quốc của mình. Sau đó, con gái của Gia Rết hoạch định một cách để Gia Rết trở thành vua. Nàng nhắc cho cha mình nhớ về các tập đoàn bí mật đã được biết đến trong thời xưa. Sau đó, nàng nói rằng nàng sẽ khiêu vũ trước mặt một người tên là A Kích mà nàng biết là sẽ mong muốn lấy nàng làm vợ. Khi A Kích hỏi cưới nàng thì Gia Rết sẽ nói với A Kích rằng hắn phải giết vua Ô Me. Gia Rết và con gái của mình thực hiện kế hoạch này. A Kích hỏi cưới con gái của Gia Rết và sau đó bắt đầu một tập đoàn bí mật với bạn bè của hắn để giết vua Ô Me.

Hãy nêu lên rằng vì kế hoạch này, nên các tập đoàn bí mật bắt đầu ở giữa dân Gia Rết và cuối cùng gây ra sự hủy diệt của họ. Giải thích rằng một tập đoàn bí mật là "một tổ chức của những người liên kết với nhau bằng những lời thề nguyền để thực hiện những mục đích tà ác của nhóm" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Tập Đoàn Bí Mật," scriptures.lds.org). Bọn cướp Ga Đi An Tôn là một ví dụ của một tổ chức trong Sách Mặc Môn đã sử dụng các tập đoàn bí mật để thực hiện các mục đích xấu xa của nó.

Mời học sinh đọc thầm Ê The 8:15–19 cùng tìm kiếm điều mà A Kích đã làm để thành lập một tập đoàn bí mật. Yêu cầu học sinh tìm kiếm điều mà các câu này dạy về các tập đoàn bí mật.

- Các động cơ của những người chấp nhận các tập đoàn bí mật là gì? (Nhằm có được quyền hành để họ có thể thực hiện các hành vi tà ác.)
- Vả lại trong các thánh thư dùng từ này.
- Quyền hành của ai đứng đằng sau các tập đoàn bí mật? (Quỷ dữ).
- Cụm từ nào trong Ê The 8:18 cho thấy cảm nghĩ của Chúa về các tập đoàn bí mật? ("Khả ố và tà ác nhất.")

Mời một học sinh đọc to Ê The 8:20–22, 25. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm thêm những điều mà họ có thể học được về các tập đoàn bí mật. Yêu cầu họ lưu ý đặc biệt đến ảnh hưởng của các tập đoàn bí mật đối với xã hội. (Lưu ý rằng cụm từ "thành lập ra nó" vào lúc đầu của Ê The 8:25 ám chỉ việc dựng lên các tập đoàn bí mật).

- Từ những điều các em đã đọc, thì các tập đoàn bí mật có ảnh hưởng gì đối với xã hội? (Khi học sinh bày tỏ ý kiến của họ, hãy chắc chắn rằng họ nhận ra lẽ thật sau đây: **Việc ủng hộ các tập đoàn bí mật dẫn đến sự hủy diệt của các xã hội**).

Mời lớp học đọc thầm Ê The 8:23–24, 26 cùng tìm kiếm điều mà Mô Rô Ni đã muốn chúng ta làm do những lời cảnh báo của ông về các tập đoàn bí mật.

- Mô Rô Ni đã cho chúng ta biết phải làm gì? (Hãy coi chừng các tập đoàn bí mật và tìm cách bảo đảm rằng chúng được loại bỏ trong xã hội của chúng ta).
- Như đã được ghi trong Ê The 8:26, hy vọng của Mô Rô Ni về chúng ta trong những ngày sau cùng là gì?

Tóm lược Ê The 9:1–13 bằng cách giải thích rằng do tập đoàn bí mật của họ, nên A Kích và bạn bè của hắn đã có thể lật đổ vương quốc của Ô Me. Tuy nhiên, Thượng Đế đã báo trước Ô Me nên chạy trốn cùng với gia đình của mình, do đó cứu được mạng sống của họ. Con trai tà ác Gia Rết của Ô Me trở thành vua và cho con gái của mình kết hôn với A Kích. A Kích và bạn bè của hắn tiếp tục các kế hoạch tà ác của họ, giết chết Gia Rết và luôn cả con trai của A Kích. Những hành động này dẫn tới một cuộc chiến tranh giữa A Kích và các con trai của hắn mà cuối cùng hủy diệt gần hết tất cả dân Gia Rết và khôi phục lại ngôi vua cho Ô Me. Nhấn mạnh rằng các sự kiện này cho thấy rằng các tập đoàn bí mật dẫn đến sự hủy diệt của các xã hội.

Ê The 9:14–11:23

Vua này kế vị vua khác, một số vua trị vì trong sự ngay chính và một số khác trị vì trong sự tà ác

Giải thích rằng chương 9–11 của sách Ê The ghi lại rằng có hơn 24 nhà vua trị vì dân Gia Rết sau thời kỳ Gia Rết—một số trị vì trong sự ngay chính và một số khác trị vì trong sự tà ác. Nhắc học sinh nhớ về nguyên tắc sau đây, mà đã được thảo luận trước đó: Việc chối bỏ những lời của các vị tiên tri có thể dẫn đến cảnh tù đày. Yêu cầu một nửa lớp học nghiên cứu Ê The 9:26–35 (trong triều đại của Hếch), và yêu cầu một nửa kia của lớp học nghiên cứu Ê The 11:1–8 (trong triều đại của Côm và Síp Lom). Yêu cầu cả hai nhóm đều tìm kiếm bằng chứng về nguyên tắc này. Mời học sinh báo cáo ngắn gọn những điều họ tìm thấy.

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tầm quan trọng của việc tuân theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri. Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm từ cuộc sống của mình mà đã dạy cho các anh chị em về tầm quan trọng của việc tuân theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Ê The 7:23–27; 9:28–31. Các vị tiên tri và các sứ điệp của họ thường bị chối bỏ

Tại sao các vị tiên tri rao truyền các sứ điệp không được nhiều người trên thế gian ưa chuộng? Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích:

"Các vị tiên tri thường phải cảnh báo về hậu quả của sự vi phạm luật pháp của Thượng Đế. Họ không thuyết giảng điều được thế gian ưa chuộng. . . . Tại sao các vị tiên tri rao truyền các lệnh truyền không được người ta ưa chuộng và kêu gọi xã hội phải hối cải vì đã từ bỏ, sửa đổi, và thậm chí còn làm ngơ các lệnh truyền? Lý do rất đơn giản. Khi nhận được điều mặc khải, các vị tiên tri không có sự lựa chọn nào ngoài việc rao truyền và tái khẳng định điều mà Thượng Đế đã ban cho họ để nói cho thế gian biết" ("If Thou Wilt Enter into Life, Keep the Commandments," *Ensign,* tháng Năm năm 1996, 37).

Anh Cả L. Aldin Porter thuộc Chủ Tịch Đoàn Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi đã dạy:

"Một số người phàn nàn rằng khi các vị tiên tri nói một cách rõ ràng và nghiêm túc thì họ đang lấy đi quyền tự quyết của chúng ta. Chúng ta vẫn được tự do lựa chọn. Nhưng chúng ta phải chấp nhận hậu quả của những quyết định đó. Các vị tiên tri không lấy đi quyền tự quyết của chúng ta. Họ chỉ cảnh báo về hậu quả của những sự lựa chọn của chúng ta sẽ là gì mà thôi. Thật là điên rồ để trách cứ các vị tiên tri về những lời cảnh báo của họ" ("Our Destiny," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1999, 66).

BÀI HỌC 149

Ê The 12:1–22

Lời Giới Thiệu

Sau khi kể lại nhiều năm lịch sử của dân Gia Rết, Mô Rô Ni giới thiệu giáo vụ của tiên tri Ê The. Sau đó, Mô Rô Ni ngừng truyện ký lịch sử để ghi lại một số các phước lành đến cho những người thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Bài học này gồm có Ê The 12:1–22, trong khi bài học 150 dạy về Ê The 12:23–41.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 12:1–4

Ê The thuyết giảng sự hối cải cho dân Gia Rết

Bắt đầu lớp học bằng cách mời một học sinh lên bảng và vẽ vài ngọn sóng và một chiếc thuyền được giữ chặt bởi một cái neo.

- Tại sao là điều quan trọng để một chiếc thuyền phải có một cái neo?
- Một chiếc thuyền có thể gặp nguy hiểm hay khó khăn nào nếu không có một cái neo?
- Các ngọn sóng có ảnh hưởng gì đối với một chiếc thuyền? (Các câu trả lời có thể gồm có việc các ngọn sóng khiến một chiếc thuyền phải đi vòng vòng, trôi dạt, hoặc bị tròng trành).

Viết lên hình chiếc thuyền chữ *cuộc sống của mình.*

- Nếu chiếc thuyền tượng trưng cho cuộc sống của chúng ta thì các ngọn sóng có thể được so sánh với điều gì? (Những câu trả lời có thể gồm có các áp lực xã hội, nghịch cảnh, lời dạy sai lạc, hoặc sự tà ác).
- Cuộc sống của một người giống như một chiếc thuyền không có neo như thế nào? (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đọc Mặc Môn 5:17–18 để giúp họ trả lời câu hỏi này).
- Chúa đã cung cấp một số điều nào mà có thể hoạt động như là những cái neo thuộc linh trong cuộc sống của chúng ta? (Học sinh có thể đưa ra một loạt các câu trả lời. Nhiều khía cạnh của phúc âm có thể được so sánh như cái neo).

Khuyến khích học sinh tìm kiếm các ví dụ về các neo thuộc linh trong khi họ học Ê The 12.

Giải thích rằng Ê The 12 bắt đầu với lời giới thiệu của Mô Rô Ni về Ê The, một vị tiên tri người Gia Rết đã thuyết giảng trong suốt một thời kỳ mà dân chúng chối bỏ các vị tiên tri và sống trong cảnh tà ác. Mời học sinh thầm đọc Ê The 12:1–3 cùng nhận ra bất cứ điều gì gây ấn tượng cho họ về hành động của Ê The. Yêu cầu họ báo cáo những điều họ tìm thấy.

Mời một học sinh đọc to Ê The 12:4. Yêu cầu lớp học dò theo cùng nhận ra điều mà những người tin nơi Thượng Đế có thể "hy vọng" có được mặc dù đang bị những điều khó khăn và tà ác vây quanh. Khi học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng "thế giới tốt đẹp hơn" mà chúng ta hy vọng có được là "một chỗ bên tay phải của Thượng Đế."

- Một chỗ bên tay phải của Thượng Đế có nghĩa là gì? (Được trở về nơi hiện diện của Ngài và nhận được cuộc sống vĩnh cửu).
- Các em nghĩ rằng việc có hy vọng "chắc chắn" là khác như thế nào với việc chỉ mong muốn một điều gì đó? (Trong thánh thư, hy vọng ám chỉ việc có được sự tin tưởng rằng chúng ta có thể nhận được các phước lành Thượng Đế hứa với chúng ta nếu chúng ta tuân giữ các giao ước của mình với Ngài).
- Theo Ê The 12:4, làm thế nào chúng ta đạt được niềm hy vọng để nhận được một chỗ bên tay phải của Thượng Đế? (Trong khi học sinh trả lời, hãy giải thích rằng đức tin được đề cập trong Ê The 12:4 ám chỉ đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô). Làm thế nào đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô cho phép chúng ta hy vọng một cách "chắc chắn" về một chỗ bên tay phải của Thượng Đế?

Ở trên bảng, viết lên cái neo những từ *đức tin và hy vọng.*

- Theo Ê The 12:4, điều gì xảy ra khi một người nào đó có hy vọng và có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô? (Mặc dù học sinh có thể trả lời với các từ khác nhau, nhưng họ cần phải bày tỏ nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta có hy vọng và có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ trở nên vững vàng và dồi dào trong những việc làm tốt đẹp**).
- Các em nghĩ "dồi dào" trong những việc làm tốt đẹp có nghĩa là gì? (Làm được nhiều điều tốt đẹp).
- Một số việc làm tốt đẹp để "tôn vinh Thượng Đế" là gì? (Các câu trả lời có thể gồm có việc cầu nguyện, học thánh thư, phục vụ người khác, và phát triển tài năng).
- Hãy nghĩ về những người các em biết dường như luôn luôn dồi dào trong những việc làm tốt đẹp và không hổ thẹn để tôn vinh Thượng Đế. Một số điều cụ thể mà họ làm khiến cho họ trở thành những tấm gương tốt về nguyên tắc này là gì?

Mời học sinh suy ngẫm về những lúc rất khó đối với họ để được vững chắc và dồi dào trong những việc làm tốt đẹp. Để giúp học sinh chuẩn bị cho các tình huống tương tự trong suốt cuộc đời của họ, hãy khuyến khích họ tìm kiếm những cách mà họ có thể gia tăng đức tin và hy vọng của họ khi họ tiếp tục học Ê The 12.

Ê The 12:5–22

Mô Rô Ni thuật lại các phép lạ và các công việc vĩ đại mà có được nhờ đức tin

Viết cụm từ sau đây lên trên bảng: *Tôi muốn nhận được một bằng chứng thuộc linh rằng . . .*

Mời học sinh đề nghị bất cứ lẽ thật phúc âm, nguyên tắc, hoặc giáo lý nào mà người ta có thể tìm kiếm một bằng chứng thuộc linh cho những điều đó. Khi học sinh trả lời, hãy viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. (Những câu trả lời có thể gồm có một lời chứng rằng *Sách Mặc Môn là chân chính; việc có một cuộc sống trong sạch và đạo đức là quan trọng; Lời Thông Sáng là một luật pháp của Thượng Đế; tôi nên chuẩn bị để phục vụ truyền giáo*). Mời học sinh nghĩ về một lẽ thật phúc âm mà họ muốn nhận được một bằng chứng thuộc linh hoặc một chứng ngôn vững mạnh hơn về lẽ thật đó.

Giải thích rằng một số người có thái độ sau đây: "Tôi sẽ không tin hoặc sống theo một nguyên tắc phúc âm cho đến khi tôi nhìn thấy bằng chứng rằng đó là sự thật." Mời học sinh đọc thầm Ê The 12:5–6 cùng tìm kiếm những câu này liên quan đến thái độ này như thế nào. Hãy nêu lên rằng Ê The 12:6 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu đoạn này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể tìm thấy đoạn đó dễ dàng.

Ê The 12:6 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

- Theo Ê The 12:6, điều gì phải xảy ra trước khi chúng ta có thể nhận được một lời chứng?
- Các em có những ý nghĩ nào khi nghĩ về cụm từ "đức tin của các người đã được thử thách"?

Sau khi học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng một số người hiểu sai rằng "đức tin được thử thách" luôn luôn đề cập đến nỗi gian nan. Cụm từ "đức tin được thử thách" có thể mô tả bất cứ điều gì mang đến chúng ta cơ hội để cho thấy hoặc thực hành đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Để giúp học sinh nhận được một sự hiểu biết rõ hơn về cụm từ này, hãy mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Trước khi đọc lời phát biểu này, yêu cầu lớp học lắng nghe lời giải thích của Anh Cả Scott về cụm từ "đức tin được thử thách."

"Các anh chị em có thể học cách sử dụng đức tin một cách hiệu quả hơn bằng cách áp dụng nguyên tắc này do Mô Rô Ni dạy: '. . . các người không thể nhận được bằng *chứng cho đến khi đức tin của các người đã được thử thách*' [Ê The 12:6; những chữ nghiêng được thêm vào]. Vì vậy, mỗi khi các anh chị em *thử thách đức tin của mình*, thì đó có nghĩa là, hành động trong sự xứng đáng theo một ấn tượng, các anh chị em sẽ nhận được bằng chứng xác nhận của Thánh Linh. Những cảm nghĩ đó sẽ củng cố đức tin của các anh chị em. Khi các anh chị em lặp lại mẫu mực đó, thì đức tin của các anh chị em sẽ trở nên vững mạnh hơn" ("The Sustaining Power of Faith in Times of Uncertainty and Testing," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2003, 76).

- Tiến trình được mô tả bởi Anh Cả Scott khác như thế nào với thái độ của những người muốn có được bằng chứng trước khi họ chịu tin tưởng hoặc hành động?

Viết các phần tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *Ê The 12:7–12*; *Ê The 12:13–18*; *Ê The 12:19–22, 30–31.* Chia lớp học ra thành ba nhóm, và chỉ định một trong các đoạn thánh thư cho mỗi nhóm. Yêu cầu học sinh tìm kiếm các phước lành có được do đức tin của những người được mô tả trong mỗi đoạn. Khuyến khích họ chú ý đến cách sử dụng cụm từ "sau khi họ đã có đức tin" hoặc "sau khi họ có đức tin" trong các câu 7, 12, 17, 18, và 31. (Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu những cụm từ này mỗi lần thấy chúng).

Sau khi học sinh báo cáo những điều họ đã tìm thấy, hãy mời họ tóm lược những điều mà Chúa cung cấp sau khi chúng ta chứng tỏ đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Mặc dù học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng họ nên bày tỏ một lẽ thật tương tự như sau: **Nếu chúng ta muốn có một bằng chứng thuộc linh, thì trước hết chúng ta phải thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô.** Giải thích rằng cũng giống như những bằng chứng thuộc linh, các phép lạ không đến cho đến sau khi chúng ta đã thực hành đức tin của mình.

Trình bày các tình huống sau đây cùng lớp học. Mời học sinh giải thích làm thế nào cá nhân đó có thể chứng tỏ đức tin nơi Chúa trong mỗi tình huống.

1. Một thiếu nữ muốn nhận được một bằng chứng về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn.
2. Một thiếu niên có một ước muốn mạnh mẽ để giúp những người thân yêu của mình chấp nhận phúc âm.

Mời học sinh hãy suy ngẫm một thời gian mà họ hoặc những người mà họ quen biết đã nhận được những bằng chứng hoặc các phép lạ thuộc linh sau khi đã chứng tỏ đức tin nơi Chúa. Mời một vài học sinh chia sẻ những kinh nghiệm mà họ nghĩ tới. (Hãy chắc chắn rằng học sinh hiểu rằng họ không nên cảm thấy bắt buộc phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư). Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm.

Mời học sinh nhớ lại lẽ thật phúc âm mà họ muốn nhận được một bằng chứng thuộc linh. Mời họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một điều mà họ có thể làm để thực hành thêm đức tin nơi Chúa.

Thông Thạo Thánh Thư—Ê The 12:6

Để giúp học sinh thuộc lòng Ê The 12:6, hãy mời mỗi học sinh viết câu này trên một tờ giấy, bỏ ra những từ hoặc cụm từ chính và chừa những khoảng trống thay vào những chỗ đó. Một khi đã xong rồi, cho học sinh một phút để cố gắng thuộc lòng câu này, điền vào chỗ trống trên tờ giấy của họ theo trí nhớ.

Yêu cầu học sinh trao đổi tờ giấy của mình với một người nào đó ở gần họ. Mỗi học sinh nên đọc to những điều viết trên tờ giấy mới của mình cùng cố gắng điền vào các khoảng trống theo trí nhớ. Nếu thời giờ cho phép, yêu cầu học sinh lặp lại sinh hoạt này bằng cách trao đổi các tờ giấy một lần nữa.

Mời học sinh mang tờ giấy của họ về nhà và sử dụng chúng để đọc thuộc lòng Ê The 12:6 cho cha hay mẹ nghe. Khuyến khích họ hỏi cha mẹ họ về một thời gian mà cha mẹ họ đã cho thấy đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được một bằng chứng hoặc phép lạ mà họ đang tìm kiếm.

Kết thúc bằng chứng ngôn của các anh chị em về các nguyên tắc được giảng dạy trong bài học này.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Ê The 12:4–6. Hy vọng là gì?

Trong Ê The 12, những lời giảng dạy của Mô Rô Ni về các nguyên tắc hy vọng và đức tin cho thấy rằng hai điều này được liên kết chặt chẽ. Ông định nghĩa đức tin "là những gì người ta hy vọng nhưng không trông thấy được" (Ê The 12:6) và dạy rằng niềm hy vọng của chúng ta để nhận được sự cứu rỗi "do đức tin mà có" nơi Chúa Giê Su Ky Tô (Ê The 12:4). Cuốn sách nhỏ *Trung Thành cùng Đức Tin* dạy điều sau đây về niềm hy vọng:

"Khi chúng ta có hy vọng, thì chúng ta tin cậy những lời hứa của Thượng Đế. Chúng ta có một bảo đảm âm thầm rằng nếu chúng ta làm 'những việc làm ngay chính,' thì chúng ta 'sẽ nhận được phần thưởng của mình, đó là sự bình an trong đời này và cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau' (GLGƯ 59:23). . . . Nguyên tắc về niềm hy vọng kéo dài vào thời vĩnh cửu, nhưng nguyên tắc đó cũng có thể giữ vững các anh chị em qua những thách thức hàng ngày của cuộc sống" (*Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm* [2004], 85–86).

Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf định nghĩa hy vọng như sau:

"Hy vọng là một ân tứ của Thánh Linh. [Xin xem Mô Rô Ni 8:26]. Đó là một niềm hy vọng mà qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và quyền năng Phục Sinh của Ngài, chúng ta sẽ được nâng lên đến cuộc sống vĩnh cửu, và điều này chính là do đức tin của chúng ta nơi Đấng Cứu Rỗi. [Xin xem Mô Rô Ni 7:41.] Loại hy vọng này là một nguyên tắc của lời hứa cũng như một lệnh truyền [xin xem Cô Lô Se 1:21–23], và cũng như với tất cả các lệnh truyền, chúng ta có trách nhiệm làm cho niềm hy vọng thành một phần tích cực của cuộc sống chúng ta và khắc phục cám dỗ làm mất hy vọng. Hy vọng nơi kế hoạch hạnh phúc đầy thương xót của Cha Thiên Thượng đưa đến sự bình an [xin xem Rô Ma] 15:13], lòng thương xót [xin xem Thi Thiên 33:22], nỗi hân hoan [xin xem Rô Ma 12:12], và sự vui mừng. [Xin xem Châm Ngôn 10:28.] Hy vọng về sự cứu rỗi cũng giống như một cái mũ an toàn [xin xem 1 Tê Sa Lô Ni Ca 5:8]; nó là nền tảng của đức tin chúng ta. [xin xem Hê Bơ Rơ 11:1; Mô Rô Ni 7:40] và là chiếc neo đối với linh hồn của chúng ta. [Xin xem Hê Bơ Rơ 6:19; Ê The 12:4.]" ("Quyền Năng Vô Tận của Niềm Hy Vọng," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2008, 21–22).

BÀI HỌC 150

Ê The 12:23–41

Lời Giới Thiệu

Trong lời cầu nguyện khiêm nhường, Mô Rô Ni đã bày tỏ một mối quan tâm. Ông lo lắng về sự yếu kém ông đã nhận thấy trong văn viết của mình và trong văn viết của các vị tiên tri khác trong Sách Mặc Môn. Chúa đã đáp ứng với một lời hứa sẽ củng cố những người biết hạ mình và có đức tin nơi Ngài.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 12:23–41

Mô Rô Ni dạy rằng đức tin, hy vọng, và lòng bác ái là cần thiết cho sự cứu rỗi

Viết từ *mạnh mẽ* ở một bên bảng và từ *yếu kém* ở phía bên kia bảng. Cho học sinh thời gian để suy ngẫm điều gì họ nghĩ là những điều mạnh mẽ của họ. Sau đó mời họ suy nghĩ về một vài yếu kém hoặc thiếu sót của họ. Yêu cầu họ giơ tay lên nếu họ muốn những yếu kém của họ đổi thành những điều mạnh mẽ. Giải thích rằng Mô Rô Ni dạy về lý do tại sao chúng ta có những yếu kém và làm thế nào chúng ta có thể khắc phục được chúng.

Mời một học sinh đọc to Ê The 12:23–25. Yêu cầu lớp học dò theo cùng nhận ra sự yếu kém mà Mô Rô Ni cảm thấy rằng ông và các tác giả khác của Sách Mặc Môn đã có. Trước khi học sinh đọc, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng từ *dân Ngoại* trong các câu này ám chỉ những người sống ở các quốc gia dân Ngoại trong những ngày sau.

- Mô Rô Ni đã lo lắng điều gì sẽ xảy ra vì sự yếu kém của những người viết Sách Mặc Môn?

Mời học sinh đọc thầm câu trả lời của Chúa đối với mối bận tâm của Mô Rô Ni trong Ê The 12:26–27. Yêu cầu họ tìm kiếm một lý do tại sao Thượng Đế ban cho chúng ta những yếu kém. Hãy nêu lên rằng Ê The 12:27 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể khuyến khích học sinh đánh dấu đoạn này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể tìm thấy đoạn đó dễ dàng.

📖 **Ê The 12:27** là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh thông thạo đoạn thánh thư này.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn từ *yếu kém* như khi từ đó được sử dụng trong các câu này, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Trước khi đọc lời phát biểu này, hãy yêu cầu lớp học lắng nghe kỹ hai loại yếu kém mà Anh Cả Maxwell đã nhận ra.

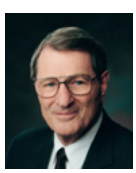

"Khi chúng ta đọc trong thánh thư về sự 'yếu kém của con người,' từ này gồm có sự yếu kém cố hữu trong tình trạng con người nói chung mà trong đó xác thịt có một ảnh hưởng không ngừng [hoặc liên tục] đến linh hồn (xin xem Ê The 12:28–29). Tuy nhiên, sự yếu kém tương tự như vậy gồm có những yếu kém cụ thể, riêng của chúng ta, mà chúng ta được kỳ vọng sẽ khắc phục được (xin xem GLGƯ 66:3; Gia Cốp 4:7). Cuộc sống có cách để phơi bày những yếu kém này" (*Lord, Increase Our Faith* [1994], 84).

- Theo như Anh Cả Maxwell, chúng ta đọc trong thánh thư về hai loại yếu kém nào của con người? (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng cụm từ "tình trạng con người nói chung" ám chỉ sự yếu kém do Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va hay nói cách khác, những yếu kém liên quan đến "con người thiên nhiên" được nói đến trong Mô Si A 3:19).

Nhắc các học sinh nhớ rằng đôi khi thánh thư cho biết một nguyên tắc bằng cách sử dụng các từ *nếu* và *thì*. Từ *nếu* giới thiệu một điều chúng ta phải làm, và *thì* giới thiệu một lời giải thích về điều sẽ xảy ra do hành động của chúng ta. Mời học sinh yên lặng xem lại Ê The 12:27 cùng tìm kiếm các nguyên tắc "nếu-thì" được giảng dạy trong câu này. Học sinh cần nhận ra các nguyên tắc sau đây (viết các nguyên tắc này lên trên bảng):

Nếu chúng ta đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô, thì Ngài sẽ cho chúng ta thấy sự yếu kém của chúng ta.

Nếu chúng ta hạ mình và thực hành đức tin nơi Chúa, thì Ngài sẽ làm cho những điều yếu kém trở nên mạnh mẽ đối với chúng ta.

- Tại sao các em nghĩ rằng điều quan trọng là chúng ta phải nhận ra những yếu kém của mình?
- Chỉ ra cụm từ "hãy đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô" trong nguyên tắc đầu tiên. Chúng ta có thể làm một số điều gì để "đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô"? (Các câu trả lời có thể gồm có việc chúng ta có thể cầu nguyện, nhịn ăn, hối cải, học thánh thư, tham gia vào sự thờ phượng trong đền thờ, phục vụ người khác, và tìm cách phát triển các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô. Các anh chị em có thể muốn nêu ra rằng trong hầu hết các trường hợp, việc khắc phục một sự yếu kém có nghĩa rằng ngoài việc tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa ra, chúng ta còn phải làm phần vụ của mình nữa).
- Nguyên tắc thứ hai ám chỉ điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta chọn *không hạ mình* và thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô? (Những yếu kém của chúng ta sẽ vẫn tồn tại vì chúng ta đã từ chối ân điển của Chúa để giúp chúng ta khắc phục chúng)
- Các em nghĩ "ân điển của ta cũng đủ để ban cho tất cả những ai biết hạ mình trước mặt ta" có nghĩa là gì? (Để giúp học sinh trả lời câu hỏi này, các anh chị em có thể cần phải giải thích ân điển là một "phương tiện thiêng liêng của sự giúp đỡ hay sức mạnh, được ban cho qua lòng thương xót dồi dào và tình yêu thương của Chúa Giê Su Ky Tô" và có thể được thực hiện bởi Sự Chuộc Tội [Bible Dictionary, "Grace"] Quyền năng cho phép này, hoặc sự phụ giúp, sẽ không bao giờ cạn kiệt—cho dù có bao nhiêu người nhờ tới quyền năng đó)

Mời các học sinh chia sẻ những kinh nghiệm mà họ đã có khi Chúa đã giúp họ (hoặc người mà họ quen biết) khắc phục được một sự yếu kém. (Nhắc các học sinh nhớ rằng họ không cần phải chia sẻ những kinh nghiệm quá riêng tư). Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm của riêng mình.

Để khuyến khích việc áp dụng các nguyên tắc được giảng dạy trong Ê The 12:27, hãy viết các cụm từ sau đây lên trên bảng:

1. Công nhận sự yếu kém của tôi 2. Hạ mình 3. Thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô

Mời học sinh viết những cụm từ này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Dưới các cụm từ thích hợp, hãy mời họ viết (1) một sự yếu kém mà họ cảm thấy họ có, (2) một cách mà họ có thể hạ mình, và (3) một cách mà họ có thể thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô để họ có thể nhận được sự giúp đỡ, hoặc ân điển, của Ngài để khắc phục sự yếu kém mà họ đã liệt kê. Hãy bảo đảm với các học sinh rằng khi họ theo đuổi đến cùng điều họ đã viết ra, Chúa sẽ "làm cho những điều yếu kém trở nên mạnh mẽ đối với họ" (Ê The 12:27).

Mời học sinh đọc thầm Ê The 12:26, 28 cùng tìm kiếm cách Chúa đã trả lời thêm cho mối bận tâm của Mô Rô Ni về sự yếu kém của ông.

Nêu ra rằng lời phát biểu "Những kẻ điên rồ sẽ nhạo báng, nhưng rồi chúng sẽ than khóc" (Ê The 12:26).

- Dựa trên điều chúng ta đã học ngày hôm nay, các em nghĩ tại sao là điều điên rồ để nhạo báng những yếu kém của người khác?

Nêu ra rằng Ê The 12:26 đề cập đến tính nhu mì. (Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng nhu mì là khiêm nhường và dễ dạy và phải kiên nhẫn trong những lúc đau khổ).

- Tại sao các em nghĩ rằng chúng ta cần phải nhu mì để bỏ qua những yếu kém của người khác?

Trước khi tiếp tục, hãy nhấn mạnh rằng **nếu chúng ta nhu mì, thì chúng ta có thể nhận được ân điển của Chúa để giúp chúng ta bỏ qua những yếu kém của người khác.**

Tóm lược Ê The 12:29–32 bằng cách giải thích rằng Mô Rô Ni đã dạy về tầm quan trọng của việc thực hành đức tin cùng có được hy vọng và lòng bác ái. Các anh chị em có thể muốn giải thích rằng "lòng bác ái là tình thương yêu thanh khiết của Đấng Ky Tô" (Mô Rô Ni 7:47).

Mời học sinh đọc thầm Ê The 12:33–35 cùng tìm kiếm lý do tại sao là điều quan trọng để thực hành lòng bác ái khi đối phó với những yếu kém của người khác.

- Theo Ê The 12:34, một hậu quả chúng ta sẽ gặp nếu chúng ta không có lòng bác ái là gì?

Để kết thúc, hãy mời học sinh đọc thầm Ê The 12:38–41. Yêu cầu họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư về điều họ đang làm để đáp ứng lời mời được ghi

Khuyến khích học sinh chia sẻ những kinh nghiệm thuộc linh

Các anh chị em có thể tin tưởng rằng học sinh của mình sẽ có những kinh nghiệm thuộc linh để chia sẻ. Chủ Tịch J. Reuben Clark Jr. thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn nhận xét: "Hầu như không có một người trẻ tuổi bước ngang qua cửa của lớp giáo lý của các anh chị em mà lại không được hưởng lợi ích có ý thức về các phước lành thuộc linh, . . . nhìn thấy hiệu quả của việc cầu nguyện, . . . chứng kiến sức mạnh của đức tin để chữa lành người bệnh, hoặc nhìn thấy những biểu hiện của Thánh Linh mà thế giới ngày nay nói chung không biết được" (*The Charted Course of the Church in Education*, đã được duyệt lại được hiệu đính [1994], 6; xin xem thêm si.lds.org).

trong Ê The 12:41—"Hãy tìm kiếm Chúa Giê Su này, tức là Đấng mà các tiên tri và các sứ đồ đã từng viết đến."

Làm chứng rằng khi chúng ta hạ mình và thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, Ngài sẽ "làm cho những điều yếu kém trở nên mạnh mẽ đối với [chúng ta]" (Ê The 12:27). Khuyến khích học sinh theo đuổi đến cùng những kế hoạch mà họ đã viết ra. Các anh chị em cũng có thể khuyến khích họ tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa trong việc thực hành lòng bác ái khi họ đối phó với những yếu kém của người khác.

Thông Thạo Thánh Thư—Ê The 12:27

Để giúp học sinh thuộc lòng Ê The 12:27, hãy viết các từ sau đây lên trên bảng và mời các học sinh chép lại trên một tờ giấy:

Nếu . . . đến . . . sẽ chỉ thấy . . . sự yếu kém . . . ban . . . sự yếu kém . . . biết khiêm nhường . . . và ân điển . . . tất cả những ai . . . hạ mình . . . nếu họ . . . hạ mình . . . đức tin . . . yếu kém . . . mạnh mẽ.

Yêu cầu học sinh đọc thầm Ê The 12:27 cùng lưu ý đến những từ này. Sau đó mời họ đọc thuộc lòng càng nhiều càng tốt những từ trong câu đó mà chỉ nhìn vào những từ trên tờ giấy của họ. Khuyến khích học sinh để tờ giấy ở chỗ nào mà họ sẽ tìm thấy về sau trong ngày hôm nay hoặc ngày mai (ví dụ, trong túi hoặc trong quyển thánh thư của họ). Mời họ xem lại Ê The 12:27 bất cứ khi nào họ thấy tờ giấy đó cho đến khi họ thuộc lòng đoạn đó.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Ê The 12:27). "Ta sẽ chỉ cho họ thấy sự yếu kém của họ"

Anh Cả Bruce C. Hafen thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi cho biết rằng nỗi khó khăn của chúng ta để khắc phục sự yếu kém là chính yếu cho mục đích của chúng ta trên thế gian này:

"Kế hoạch của Đức Chúa Cha bắt chúng ta phải trải qua sự cám dỗ và nỗi khổ sở trong thế giới sa ngã này. . . .

"Vậy nên, nếu các anh chị em có những vấn đề khó khăn trong cuộc sống của mình, thì chớ cho rằng có một điều gì đó sai trái nơi các anh chị em. Việc phấn đấu với những vấn đề đó là trung tâm điểm của mục đích cuộc sống. Khi chúng ta đến gần Thượng Đế, Ngài sẽ cho chúng ta thấy những yếu kém của chúng ta, và qua những yếu kém này, Ngài sẽ làm cho chúng ta khôn ngoan, mạnh mẽ hơn. Nếu các anh chị em thấy rõ hơn những yếu kém của mình, thì điều đó chỉ có thể có nghĩa là các anh chị em đang tiến dần đến gần Thượng Đế hơn, chứ không phải xa hơn" ("Sự Chuộc Tội: Toàn Bộ cho Tất Cả," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2004, 97).

Câu chuyện sau đây là về một thiếu niên đã có được kinh nghiệm về việc làm tròn lời hứa của Chúa trong Ê The 12:27:

Tất cả các thiếu niên trong Giáo Hội được khuyến khích phải hoàn thành các mục tiêu qua chương trình Bổn Phận đối với Thượng Đế và chương trình Hướng Đạo trong một số khu vực. Cha mẹ của Jonathan Perez bận rộn nuôi nấng lo liệu cho gia đình đông con của họ, và bạn bè của em ấy chế nhạo các nỗ lực của em để đạt được cấp Đại Bàng trong chương trình Hướng Đạo. Bất chấp những khó khăn này, Jonathan vẫn đặt ra mục tiêu và cố gắng làm. Theo thời gian, với sự giúp đỡ và hỗ trợ của những người lãnh đạo Hội Thiếu Niên, em ấy đã đạt được mục tiêu của mình. Em ấy viết: "Kinh nghiệm này đã dạy tôi biết rằng bất kể những trở ngại hay thử thách nào đến với tôi, thì Chúa cũng sẽ giúp tôi khắc phục những thiếu sót và yếu kém của tôi (Ê The 12:27). Dù chúng ta có gia cảnh ra sao hoặc giàu hay nghèo thì điều đó cũng không quan trọng. Chúng ta có thể đạt được mục tiêu của mình vì chúng ta có Chúa ở bên cạnh" (Jonathan Perez, "An Honor Earned," *New Era,* tháng Mười Một năm 2007, 45).

Ý Kiến Giảng Dạy Bổ Sung

Ê The 12:26. Bỏ qua những yếu kém của người khác

Hãy nêu ra rằng một sự yếu kém mà nhiều người cảm thấy khó khăn là việc họ không thể khiêm nhường và thực hành đức tin khi gặp phải những yếu kém của người khác. Đọc to hai hoặc ba tình huống sau đây. Tạm dừng lại sau mỗi tình huống và mời học sinh giải thích làm thế nào việc có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, có hy vọng trong việc nhận được các phước lành vĩnh cửu, hoặc hành động với lòng bác ái có thể giúp một người nào đó hành động một cách thích hợp trong tình huống đã được đưa ra.

1. Một người quen hay người bạn có tính nết mà các em thấy khó chịu.
2. Một tín hữu trong tiểu giáo khu của các em đưa ra một bài nói chuyện hoặc bài học mà các em cảm thấy nhàm chán.
3. Một người nào đó chỉ trích các em.
4. Một người trong gia đình có một khuyết điểm mà đôi khi làm cho cuộc sống khó khăn cho các em.

Bài Học Tự Học ở Nhà

Ê The 4–12 (Đơn Vị 30)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Ê The 4–12 (đơn vị 30) không nhằm được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Hãy tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh của mình.

Ngày 1 (Ê The 4–5)

Mô Rô Ni niêm phong những bài viết của anh của Gia Rết và giảng dạy về các điều kiện chúng ta phải đáp ứng trước khi nhận được biên sử đó. Từ những lời giảng dạy này, học sinh học được rằng khi chúng ta thực hành đức tin lớn lao nơi lời của Chúa, thì Ngài sẽ ban phước cho chúng ta thêm sự mặc khải.

Ngày 2 (Ê The 6)

Tấm gương của dân Gia Rết về việc thực hành đức tin nơi Chúa trong khi vượt qua "biển cả" (Ê The 6:3) trong thuyền của họ, học sinh học được rằng khi chúng ta tin cậy nơi Chúa và làm theo ý muốn của Ngài, thì Ngài sẽ hướng dẫn đường đi trong cuộc sống của chúng ta. Những cơn gió thổi các chiếc thuyền đến vùng đất hứa, và học sinh học được rằng nếu chúng ta tin cậy nơi Chúa, thì nghịch cảnh và nỗi gian nan có thể giúp chúng ta tiến triển và đạt được các phước lành đã được hứa.

Ngày 3 (Ê The 7–11)

Khi dân Gia Rết làm ngơ lời cảnh báo của anh của Gia Rết và chọn có vua, thì học sinh khám phá ra rằng việc bác bỏ những lời của các vị tiên tri dẫn đến cảnh tù đày. Su Lê là một vị vua cai trị trong sự ngay chính. Trong khi dân của ông bắt đầu hối cải và nghe theo các vị tiên tri, thì họ bắt đầu được thịnh vượng. Học sinh biết được rằng khi chúng ta hối cải về những điều bất chính của mình thì chúng ta bắt đầu được thịnh vượng. Cuối cùng dân Gia Rết sa vào cảnh tà ác và cho thấy lẽ thật rằng việc hỗ trợ các tập đoàn bí mật dẫn đến sự hủy diệt của các xã hội.

Ngày 4 (Ê The 12)

Từ tiên tri Ê The, học sinh đã học được rằng khi chúng ta có hy vọng và đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta sẽ nhận được sức mạnh để được vững vàng và dồi dào vì những việc làm tốt đẹp. Mô Rô Ni đã viết rằng nếu chúng ta mong muốn có được một sự làm chứng, thì trước hết chúng ta phải thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Từ câu trả lời của Chúa cho mối bận tâm của Mô Rô Ni về sự yếu kém trong văn viết của ông và những người viết Sách Mặc Môn, học sinh đã khám phá ra rằng nếu chúng ta hạ mình và thực hành đức tin nơi Chúa, thì Ngài sẽ làm cho sự yếu kém của chúng ta trở nên mạnh mẽ.

Lời Giới Thiệu

Bài học này tập trung vào Ê The 12:23–41. Mô Rô Ni đã dạy tại sao mọi người đều có những yếu kém và điều họ phải làm để khắc phục những điều đó.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 4–11; 12:6

Dân Gia Rết được thịnh vượng và được ban phước khi họ sống ngay chính

Chỉ định ba học sinh xem lại và tóm lược các chương sau đây bằng cách sử dụng các phần tóm lược của chương: Ê The 4–5; Ê The 6; và Ê The 7–11. Yêu cầu một học sinh khác xem lại Ê The 12:6. Yêu cầu họ chia sẻ với lớp học một hoặc hai nguyên tắc mà họ đã học được.

Ê The 12:23–41

Mô Rô Ni bày tỏ mối bận tâm về cách dân Ngoại sẽ phản ứng với Sách Mặc Môn

Viết từ *mạnh mẽ* ở một bên của tấm bảng và *yếu kém* ở bên kia của tấm bảng. Cho học sinh một giây lát để suy ngẫm về điều gì họ cảm thấy là những điểm mạnh mẽ và điều gì là một số yếu kém hoặc thiếu sót của họ. Giải thích rằng trong Ê The 12, Mô Rô Ni dạy rằng sự yếu kém của chúng ta có thể trở nên mạnh mẽ như thế nào.

Mời một học sinh đọc to Ê The 12:23–25 và yêu cầu lớp học nhận ra điểm yếu kém mà Mô Rô Ni đã cảm thấy ông và những tác giả khác của Sách Mặc Môn khác đã có. Rồi hỏi học sinh những câu hỏi sau đây:

- Mô Rô Ni đã đề cập đến sự yếu kém nào trong những câu này?
- Mô Rô Ni đã lo lắng điều gì sẽ xảy ra vì sự yếu kém của những người viết Sách Mặc Môn?

Sau khi học sinh trả lời, hãy yêu cầu họ đọc thầm câu trả lời của Chúa đối với mối bận tâm của Mô Rô Ni trong Ê The 12:26–27 và tìm kiếm lý do tại sao Thượng Đế ban cho chúng ta những sự yếu kém. Sau khi học sinh đã có thời gian để đọc những câu này, hãy nhắc họ nhớ rằng Ê The 12:27 là một đoạn thánh thư thông thạo.

Để giúp học sinh hiểu rõ hơn từ *sự yếu kém* trong các câu này, hãy yêu cầu một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Khi chúng ta đọc trong thánh thư về sự 'yếu kém' của con người, từ này gồm có sự yếu kém cố hữu trong tình trạng con người nói chung mà trong đó xác thịt có một ảnh hưởng không ngừng [hoặc liên tục] đến linh hồn. . . . Sự yếu kém tương tự như vậy gồm có những yếu kém cụ thể, riêng của chúng ta, mà chúng ta được kỳ vọng sẽ khắc phục được" (*Lord, Increase Our Faith* [1994], 84).

Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng Anh Cả Maxwell đã nói đến tình trạng con người nói chung để ám chỉ về sự yếu kém đến với những người nam và người nữ qua Sự Sa Ngã của A Đam. Vì Sự Sa Ngã nên chúng ta đều thiên về sự cám dỗ và không hoàn hảo của con người ngoài những khuyết điểm của riêng chúng ta.

Mời học sinh nhận ra một nguyên tắc đã được giảng dạy trong Ê The 12:27. **(Nếu chúng ta hạ mình và thực hành đức tin nơi Chúa, thì Ngài sẽ làm cho mọi điều yếu kém trở nên mạnh mẽ đối với chúng ta).**

Để khuyến khích việc áp dụng nguyên tắc này đã được giảng dạy trong Ê The 12:27, hãy viết điều sau đây lên trên bảng:

1. Nhận ra sự yếu kém của tôi 2. Hạ mình
3. Thực hành đức tin nơi Đấng Ky Tô

Mời học sinh viết những cụm từ này ở phía trên cùng của một tờ giấy. Dưới các tiêu đề, yêu cầu học sinh suy ngẫm và viết, bây giờ hoặc sau này, (1) một yếu kém mà họ cảm thấy rằng họ có, (2) làm thế nào họ có thể hạ mình vì có yếu kém đó, và (3) làm thế nào họ có thể thực hành đức tin nơi Đấng Ky Tô để họ có thể nhận được sự giúp đỡ, hoặc ân điển của Ngài để khắc phục yếu kém mà họ đã liệt kê.

Khi đã làm xong, hãy khuyến khích học sinh đặt tờ giấy đó vào nhật ký riêng của họ hoặc ở một nơi nào khác mà họ sẽ thấy thường xuyên và được nhắc nhở về nỗ lực mà họ mong muốn thực hiện. Làm chứng với học sinh rằng khi họ khiêm nhường cố gắng khắc phục những yếu kém của họ, Chúa sẽ giúp "làm cho những điều yếu kém trở nên mạnh mẽ đối với họ" (Ê The 12:27).

Mời học sinh đọc Ê The 12:26, 28 để tìm hiểu cách Chúa trả lời thêm cho mối bận tâm của Mô Rô Ni về sự yếu kém của ông trong văn viết. Các anh chị em có thể muốn hỏi những câu hỏi sau đây:

- Trong Ê The 12:26, Mô Rô Ni đã đề cập đến tính nhu mì tức là hiền lành, khiêm nhường, và phục tùng ý muốn của Chúa. Các em nghĩ tại sao điều này đòi hỏi tính nhu mì để bỏ qua những yếu kém của người khác?
- Làm thế nào ân điển của Chúa (sự giúp đỡ hoặc quyền năng thiêng liêng làm cho có khả năng của Ngài) có thể giúp chúng ta không lợi dụng những yếu kém của người khác?

Nhấn mạnh rằng **khi chúng ta phát triển đức tin, hy vọng và lòng bác ái thì ân điển của Chúa sẽ giúp chúng ta khi chúng ta đối phó với những yếu kém của người khác.** Tóm lược Ê The 12:29–32 bằng cách giải thích rằng Mô Rô Ni đã xem xét lại tầm quan trọng của việc thực hành đức tin và sự làm chứng cùng những phép lạ mà điều đó mang lại. Yêu cầu học sinh đọc Ê The 12:33–35 và nhận ra điều Mô Rô Ni đã viết về tầm quan trọng của việc thực hành lòng bác ái.

Hỏi: Tại sao là điều quan trọng để có lòng bác ái khi chúng ta đối phó với những yếu kém của người khác?

Mời học sinh chia sẻ với một bạn cùng lớp điều họ đang làm để tìm cách có được ân điển của Chúa Giê Su Ky Tô một cách trọn vẹn hơn trong cuộc sống của họ. Nếu thời gian cho phép, các anh chị em có thể muốn mời một vài học sinh chia sẻ với lớp học về việc tìm cách được gần với Chúa Giê Su Ky Tô hơn đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào.

Đơn Vị Kế Tiếp (Ê The 13–Mô Rô Ni 7)

Khi học sinh chuẩn bị học đơn vị kế tiếp, hãy khuyến khích họ cân nhắc điều sau đây: Nếu tất cả bạn bè và gia đình của các em đã bị giết chết và các em là người duy nhất sống sót và trung thành với phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô thì sao? Ê The lẫn Mô Rô Ni đã có kinh nghiệm về cảnh cô đơn như vậy. Làm thế nào các em có thể chịu đựng bất cứ thử thách nào và nhận được cuộc sống vĩnh cửu? Mô Rô Ni 7 giải thích về đức tin, hy vọng, và lòng bác ái là cần thiết biết bao để nhận được các ân tứ này.

BÀI HỌC 151

Ê The 13–15

Lời Giới Thiệu

Biên sử của tiên tri Ê The về nền văn minh của dân Gia Rết là một bằng chứng rằng những người chối bỏ Chúa và các vị tiên tri của Ngài sẽ không được thịnh vượng. Ê The cảnh báo Cô Ri An Tum Rơ, một nhà vua Gia Rết, rằng dân của ông sẽ bị hủy diệt nếu ông và gia đình ông không chịu hối cải. Khi Cô Ri An Tum Rơ và dân của ông từ chối hối cải, thì chiến tranh và sự tà ác leo thang trong nhiều năm cho đến khi toàn thể dân tộc Gia Rết bị hủy diệt. Chỉ có Ê The và Cô Ri An Tum Rơ sống sót để chứng kiến sự ứng nghiệm của lời tiên tri của Ê The. Các chương này cũng là một cách ứng nghiệm của sắc lệnh của Thượng Đế rằng "bất cứ dân nào chiếm hữu [đất hứa] này đều phải phục vụ Thượng Đế, bằng không, họ sẽ bị quét sạch" (Ê The 2:9).

Nuôi dưỡng một môi trường yêu thương và kính trọng.

Học sinh nào cảm thấy được các anh chị em và các bạn đồng học yêu thương, tin cậy, và quý trọng thì sẽ muốn đến lớp học. Họ sẽ mở rộng đối với ảnh hưởng của Đức Thánh Linh hơn và sẽ có một ước muốn mạnh mẽ hơn để tham gia.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 13:1–12

Mô Rô Ni ghi lại những lời tiên tri của Ê The về Tân Giê Ru Sa Lem và cổ thành Giê Ru Sa Lem

Giải thích rằng một số thành phố được biết đến qua những cái tên mô tả những đặc điểm quan trọng của chúng. Đọc những cái tên sau đây mô tả các thành phố, và yêu cầu học sinh đoán xem thành phố nào phù hợp với mỗi cái tên: Thành Phố Ánh Sáng (Paris, Pháp); Thành Phố Vĩnh Cửu (Rome, Ý); Thành Phố Lộng Gió (Chicago, Illinois, Hoa Kỳ); Hòn Ngọc Phương Đông (Manila, Philippines); và Thành Phố Lâu Đài (Mexico City, Mexico). Yêu cầu học sinh đề nghị những cái tên đó có thể truyền đạt điều gì về các thành phố này.

Nêu ra rằng Mô Rô Ni ghi lại những lời tiên tri của Ê The về ba thành phố: Tân Giê Ru Sa Lem (xin xem Ê The 13:6–8, 10); thành phố Hê Nóc, mà "sẽ từ trên trời mà giáng xuống" (Ê The 13:3; xin xem thêm Môi Se 7:62–64); và Giê Ru Sa Lem ở Đất Thánh (xin xem Ê The 13:11). Nói cho lớp học biết là Ê The đã dạy dân Gia Rết rằng xứ nơi họ đang sống là địa điểm của một thành phố trong tương lai và có tầm quan trọng rất lớn (xin xem Ê The 13:2–3). Mời học sinh đọc thầm Ê The 13:4–8 cùng tìm kiếm tên của các thành phố đã được đề cập đến trong các câu này.

- Tên của các thành phố này là gì? (Giê Ru Sa Lem và Tân Giê Ru Sa Lem). Ê The dùng cái tên nào để mô tả Giê Ru Sa Lem ở Đất Thánh và Tân Giê Ru Sa Lem mà một ngày nào đó sẽ được xây dựng trên lục địa Châu Mỹ? ("Thành phố thánh.")
- Các em nghĩ việc sống trong một thành phố được biết là "một thành phố thánh" thì sẽ như thế nào?

Mời học sinh đọc thầm Ê The 13:10–11 cùng tìm kiếm cách mà người ta sẽ hội đủ điều kiện để sống trong những thành phố thánh này như thế nào.

- Người ta sẽ hội đủ điều kiện để sống trong những thành phố này bằng cách nào? (Bằng cách có y phục của họ được "tẩy trắng qua máu của Chiên Con.")
- Những người có y phục được "tẩy trắng qua máu của Chiên Con" có nghĩa là gì? (Điều này có nghĩa rằng người ta đã trở nên trong sạch và được thanh tẩy khỏi tội lỗi qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, Chiên Con của Thượng Đế; xin xem 1 Nê Phi 12:11; An Ma 5:21).

Giải thích rằng một cái tên khác cho Tân Giê Ru Sa Lem là *Si Ôn* (xin xem Môi Se 7:62; Những Tín Điều 1:10). Trong khi Tân Giê Ru Sa Lem và thành phố Giê Ru Sa Lem sẽ được thiết lập trong tương lai, tất cả các tín hữu của Giáo Hội có thể tìm cách thiết lập Si Ôn ngay từ bây giờ ở bất cứ nơi nào họ sinh sống (xin xem GLGƯ 6:6; 14:6). Trong ý nghĩa cơ bản nhất, Si Ôn là "có tấm lòng thanh khiết" (GLGƯ 97:21). Chia sẻ lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Si Ôn là Si Ôn bởi vì đặc điểm, thuộc tính và sự trung tín của dân cư của Si Ôn [xin xem Môi Se 7:18]. Hãy nhớ rằng 'Chúa gọi dân Ngài là Si Ôn, vì họ đồng một lòng và một trí, và sống trong sự ngay chính; và không có một người nào nghèo khó trong số họ' (Môi Se 7:18). Nếu chúng ta muốn thiết lập Si Ôn trong nhà, chi nhánh, tiểu giáo khu và giáo khu của mình, thì chúng ta phải đạt được tiêu chuẩn này. Chúng ta sẽ cần (1) trở nên đồng một lòng và một trí; (2) trở thành một dân tộc thánh, riêng cá nhân và tập thể, và (3) chăm sóc cho người nghèo khó và người túng thiếu" ("Hãy Đến Với Si Ôn," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 38).

Cho học sinh một giây lát để suy ngẫm điều họ có thể làm để giúp thiết lập một tiêu chuẩn cao hơn trong nhà của họ và trong các chi nhánh hay tiểu giáo khu của họ. Thỉnh thoảng các anh chị em có thể muốn cho họ thời gian để viết những ý nghĩ của họ vào sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Ê The 13:13–15:34

Dân Gia Rết bác bỏ những lời cảnh báo của tiên tri Ê The và tiếp tục sống trong sự tà ác và chiến tranh cho đến khi họ bị hủy diệt

Tóm lược Ê The 13:13–14 bằng cách giải thích rằng dân Gia Rết chối bỏ Ê The và xua đuổi ông ra khỏi bọn họ. Vào ban ngày, Ê The ẩn mình trong "hố đá," nơi ông đã hoàn thành biên sử của ông về dân Gia Rết. Vào ban đêm, ông ra ngoài để xem những điều gì đã xảy đến với dân của ông là dân Gia Rết. Ông đã viết về những điều ông trông thấy.

Mời học sinh đọc thầm Ê The 13:15–19, tìm kiếm những điều mô tả về xã hội của dân Gia Rết. Sau khi họ đã đọc xong, hãy mời họ mô tả xã hội của dân Gia Rết bằng lời riêng của họ. Sau đó mời một học sinh đọc to Ê The 13:20–22. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm sứ điệp Chúa truyền lệnh cho Ê The phải giao cho Cô Ri An Tum Rơ.

- Sứ điệp của Ê The giao cho Cô Ri An Tum Rơ là gì? (Nếu Cô Ri An Tum Rơ và gia đình ông chịu hối cải, Chúa sẽ cứu mạng dân chúng và cho phép Cô Ri An Tum Rơ giữ lại vương quốc của ông. Nếu họ không chịu hối cải, mọi người trong vương quốc đều sẽ bị hủy diệt ngoại trừ Cô Ri An Tum Rơ).
- Cô Ri An Tum Rơ và dân của ông phản ứng như thế nào?

Tóm lược Ê The 13:23–14:20 bằng cách giải thích rằng chiến tranh tiếp tục trong xứ. Ba người liên tiếp—Sa Rết, Ga La Át, và Líp—cố gắng chiếm lấy vương quốc của Cô Ri An Tum Rơ. Cuối cùng, các tập đoàn bí mật đạt được nhiều quyền hành hơn, và toàn bộ dân tộc trở nên chìm đắm trong chiến tranh. "Tất cả dân chúng khắp xứ đều gây cảnh đổ máu mà không một ai ngăn cản được" (Ê The 13:31). Kẻ thù cuối cùng của Cô Ri An Tum Rơ là một người tên là Si Giơ.

Yêu cầu học sinh đọc thầm Ê The 14:21–25, 30–31 và 15:1–2 cùng tìm kiếm mức độ hủy diệt do các cuộc chiến tranh này gây ra. Sau đó mời một học sinh đọc to Ê The 15:3–5. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm điều mà Cô Ri An Tum Rơ cố gắng làm để cứu số dân còn lại khỏi cảnh hủy diệt.

- Cô Ri An Tum Rơ đã làm gì? (Ông đề nghị từ bỏ vương quốc cho Si Giơ).
- Si Giơ đã phản ứng như thế nào trước đề nghị của Cô Ri An Tum Rơ? (Hắn nói rằng hắn sẽ tha cho dân chúng nếu hắn có thể được phép giết chết Cô Ri An Tum Rơ. Xin xem thêm Ê The 14:24).

Tóm lược Ê The 15:6–11 bằng cách giải thích rằng dân của Cô Ri An Tum Rơ và dân của Si Giơ tiếp tục đánh nhau. Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng trận chiến này, mà trong đó dân tộc Gia Rết bị hủy diệt, đã xảy ra ở gần một ngọn đồi tên là Ra Ma. Hàng trăm năm sau đó, nền văn minh của dân Nê Phi đã bị hủy diệt trong một trận chiến cũng gần ngọn đồi đó mà lúc đó được gọi là Cơ Mô Ra. (Xin xem Ê The 15:11; Mặc Môn 6:6).

Mời học sinh đọc thầm Ê The 15:12–17. Trước khi họ đọc, yêu cầu họ tìm kiếm các chi tiết về tình trạng của dân Gia Rết và nhận ra một điều gì đặc biệt buồn trong truyện ký này. Khi họ đã có thời gian để đọc rồi, thì hãy yêu cầu một vài học sinh báo cáo về điều họ đã nhận ra.

Nhắc nhở học sinh rằng Ê The đã dành ra nhiều năm để cảnh báo mọi người phải hối cải (xin xem Ê The 12:2–3; 13:20). Viết lời phát biểu còn dở dang sau đây lên trên bảng: *Nếu chúng ta bác bỏ lời cảnh báo của Chúa phải hối cải, . . .*

Mời một học sinh đọc to Ê The 15:18–19. Yêu cầu lớp học dò theo cùng nhận ra những cách để hoàn tất lời phát biểu đó ở trên bảng. Sau khi học sinh chia sẻ ý kiến của họ, hãy hoàn tất lời phát biểu đó bằng cách viết nguyên tắc sau đây: ***Nếu chúng ta bác bỏ lời cảnh báo của Chúa phải hối cải, thì Thánh Linh của Ngài sẽ rút lui và Sa Tan sẽ chiếm được quyền hành đối với tâm hồn chúng ta.***

- Việc dân Gia Rết từ chối hối cải trước đó đã ảnh hưởng như thế nào đến khả năng của họ để thay đổi sau này?

Tóm lược Ê The 15:20–32 bằng cách giải thích rằng quân đội của Cô Ri An Tum Rơ và Si Giơ chiến đấu cho đến khi chỉ còn lại Cô Ri An Tum Rơ và Si Giơ. Sau đó Cô Ri An Tum Rơ giết chết Si Giơ. Như Ê The đã tiên tri, tất cả dân chúng trong vương quốc đã bị giết chết ngoại trừ Cô Ri An Tum Rơ, là người sau đó đã sống để nhìn thấy một dân tộc khác—dân tộc Gia Ra Hem La—thừa hưởng xứ đó (xin xem Ê The 13:21; Ôm Ni 1:20–22). Yêu cầu một học sinh đọc Ê The 15:33 để cho thấy rằng những lời của Chúa phán qua Ê The đã được ứng nghiệm.

Nêu ra rằng lịch sử của dân Gia Rết là một ví dụ đặc biệt về điều xảy ra cho dân chúng khi họ bác bỏ những lời mời lặp đi lặp lại của Thượng Đế là phải hối cải. Mặc dù đó là một ví dụ đặc biệt nhưng chúng ta cũng có thể nhận ra các nguyên tắc trong truyện ký này mà có thể giúp đỡ chúng ta. Giải thích rằng giống như dân Gia Rết, ngày nay có nhiều người bác bỏ lời mời của Thượng Đế phải hối cải, do đó họ mất Thánh Linh của Chúa. Những người này thường biện minh cho lời từ chối hối cải của mình. Đọc những lời biện minh sau đây, và mời học sinh giải thích điều họ sẽ nói để trả lời một người nào đó đã nói những điều này. Khi học sinh chia sẻ những câu trả lời của họ, hãy khuyến khích họ tham khảo các nguyên tắc mà họ đã học được trong Ê The 13–15.

1. "Tôi biết những cuốn phim tôi xem không đáp ứng các tiêu chuẩn của Giáo Hội, nhưng dường như chúng không có ảnh hưởng xấu nào đến tôi cả."
2. "Việc uống rượu với bạn bè của tôi không phải là xấu lắm đâu—chúng tôi chỉ muốn vui vẻ thôi."
3. "Tôi gian lận chỉ vì tất cả mọi người khác trong lớp của tôi đều làm thế. Không thể nào có được điểm tốt nếu tôi không gian lận."
4. "Đó chỉ là một chút hình ảnh sách báo khiêu dâm thôi mà. Điều đó không giống như tôi đang đi ra ngoài và làm điều vô đạo đức. Ngoài ra tôi có thể dừng lại bất cứ lúc nào tôi cảm thấy muốn dừng lại."
5. "Tôi không cần phải hối cải bây giờ. Tôi có thể chờ cho đến khi sắp đi truyền giáo hoặc kết hôn trong đền thờ."

Hãy chắc chắn là học sinh hiểu rằng khi người ta phạm tội và không hối cải, thì họ luôn phải đương đầu với những hậu quả của các tội lỗi đó. Trấn an học sinh rằng nếu họ đã phạm tội, thì họ có thể hối cải tội lỗi của họ và có lại được Thánh Linh của Chúa trong cuộc sống của họ. Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Neil L. Andersen thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tôi làm chứng rằng Đấng Cứu Rỗi có khả năng và tha thiết muốn tha thứ tội lỗi của chúng ta. Ngoại trừ tội lỗi của một số người chọn sự diệt vong sau khi đã biết được sự trọn vẹn thì không có tội lỗi nào không thể được tha thứ. Thật là một đặc ân kỳ diệu cho mỗi người chúng ta để từ bỏ tội lỗi của mình và đến cùng Đấng Ky Tô. Sự tha thứ thiêng liêng là một trong những trái tuyệt vời nhất của phúc âm, loại bỏ tội lỗi và nỗi đau đớn khỏi tâm hồn của chúng ta và thay vào đó bằng niềm vui và lương tâm yên ổn" ("Hối Cải . . . Để Ta Có Thể Chữa Lành cho Các Ngươi," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2009, 40–41).

Mời học sinh xem xét cuộc sống của họ về bất cứ tội lỗi nào đã làm gián đoạn việc họ có được sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh. Khuyến khích họ dựa vào quyền năng của Sự Chuộc Tội để có những thay đổi mà sẽ giúp họ giữ được sự đồng hành của Thánh Linh và chống lại quyền năng của Sa Tan.

Để giúp học sinh hiểu một nguyên tắc khác được giảng dạy trong Ê The 13–15, yêu cầu họ đọc thầm các đoạn sau đây: Ê The 13:27; 14:24; 15:6, 22, 28. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm các từ và cụm từ mà nhấn mạnh đến những cảm nghĩ tức giận và ước muốn trả thù của dân Gia Rết. Các anh chị em có thể muốn đề nghị học sinh đánh dấu những từ và cụm từ này).

- Dựa vào sự nghiên cứu Ê The 13–15 của các em, những hậu quả của nỗi tức giận và ước muốn trả thù của dân Gia Rết là gì?
- Các nguyên tắc nào về cơn tức giận và sự trả thù mà chúng ta có thể học được từ những đoạn cuối trong lịch sử của dân Gia Rết? (Học sinh có thể chia sẻ một vài nguyên tắc khác nhau. Hãy chắc chắn rằng những câu trả lời của họ phản ảnh rằng **cơn tức giận và sự trả thù dẫn dân chúng đến việc chọn những điều làm tổn thương chính họ và những người khác**).
- Cơn tức giận có thể mang đến những hậu quả nào cho một cá nhân hoặc một gia đình?

Làm chứng rằng chúng ta có thể vượt qua những cảm nghĩ tức giận và ước muốn trả thù khi chúng ta tìm đến Chúa Giê Su Ky Tô và nhận được sự tha thứ và an ủi qua Sự Chuộc Tội của Ngài. Khuyến khích học sinh tìm đến Chúa trong lời cầu nguyện để có được sự giúp đỡ mà họ cần nếu họ cảm thấy tức giận một người khác.

Xem Lại Ê The

Hãy dành một chút thời gian để giúp học sinh xem lại sách Ê The. Hãy yêu cầu họ suy nghĩ về những điều họ đã học được từ sách này, cả trong lớp giáo lý lẫn trong việc học hỏi thánh thư riêng của họ. Nếu cần, hãy mời họ xem lại nhanh một số phần tóm lược của chương trong Ê The để giúp họ nhớ lại. Sau khi đã có đủ thời gian, mời một vài học sinh chia sẻ một điều gì đó đầy soi dẫn đối với họ từ Ê The hay đã giúp họ có đức tin lớn hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

LỜI GIỚI THIỆU

Sách Mô Rô Ni

Tại sao chúng ta học sách này?

Khi học sinh học sách Mô Rô Ni, họ có thể nhận được sức mạnh từ các tấm gương mạnh mẽ và những lời giảng dạy của Mô Rô Ni và cha của ông là Mặc Môn. Họ sẽ học về các giáo lễ và những thực hành cơ bản của Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô; tầm quan trọng của sự thực hiện những việc làm ngay chính với chủ ý thực sự; cách xét đoán giữa điều thiện với điều ác; mối quan hệ giữa đức tin, hy vọng và lòng bác ái; và sự cứu rỗi của trẻ thơ. Các học sinh cũng sẽ đọc lời khuyên nhủ của Mô Rô Ni về việc nên cầu nguyện để tự mình biết được rằng Sách Mặc Môn là chân chính (xin xem Mô Rô Ni 10:3–5) và "hãy đến cùng Đấng Ky Tô để được toàn thiện trong Ngài" (Mô Rô Ni 10:32).

Ai viết sách này?

Mô Rô Ni đã viết sách này, trong đó gồm có những lời của riêng ông, những lời của Chúa Giê Su Ky Tô cho mười hai môn đồ Nê Phi của Ngài (xin xem Mô Rô Ni 2), và những lời của cha ông là Mặc Môn (xin xem Mô Rô Ni 7–9). Trước khi dân Nê Phi bị hủy diệt, Mô Rô Ni đã phục vụ ở giữa họ với tư cách là vị chỉ huy quân sự và một vị lãnh đạo Giáo Hội (xin xem Mặc Môn 6:12; Mô Rô Ni 8:1). Giống như các tác giả và những người biên soạn quan trọng khác của Sách Mặc Môn, Mô Rô Ni là một nhân chứng của Đấng Cứu Rỗi. Ông làm chứng: "Tôi đã thấy Chúa Giê Su, và Ngài đã đối diện nói chuyện với tôi." (Ê The 12:39). Mô Rô Ni đã trung tín với chứng ngôn của ông, từ chối việc chối bỏ Đấng Ky Tô trong thời gian dân La Man đang giết hết mọi người dân Nê Phi không chịu chối bỏ Ngài (xin xem Mô Rô Ni 1:1–3). Năm 1823, khoảng 1.400 năm sau khi hoàn tất biên sử Sách Mặc Môn, Mô Rô Ni hiện đến cùng Tiên Tri Joseph Smith với tư cách là một nhân vật phục sinh và cho Joseph biết rằng biên sử này đã được chôn giấu trong một ngọn đồi gần nhà của ông (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:29–35). Vào lúc đó và theo định kỳ trong bốn năm kế tiếp, Mô Rô Ni chỉ dẫn Joseph Smith "liên quan tới những gì Chúa sắp làm, và những phương cách và thể thức mà vương quốc của Ngài sẽ được điều hành trong những ngày sau cùng" (Joseph Smith—Lịch Sử 1:54).

Sách này viết cho ai và tại sao?

Mô Rô Ni nói: "Tôi lại viết thêm vài điều, mà có lẽ sẽ có giá trị đối với các đồng bào của tôi là dân La Man, một ngày nào đó trong tương lai" (Mô Rô Ni 1:4; xin xem thêm Mô Rô Ni 10:1). Ông cũng tuyên bố rằng ông đã nói "với tất cả các nơi tận cùng của trái đất," cảnh báo rằng tại rào phán xét của Thượng Đế, tất cả sẽ chịu trách nhiệm về những lời ông đã viết (xin xem Mô Rô Ni 10:24, 27). Để chuẩn bị cho sự kiện này, Mô Rô Ni đã mời tất cả mọi người "đến cùng Đấng Ky Tô" (Mô Rô Ni 10:30, 32).

Sách này được viết ra khi nào và ở đâu?

Mô Rô Ni có lẽ đã viết và biên soạn sách này giữa những năm 401 Sau Công Nguyên và 421 Sau Công Nguyên (xin xem Mặc Môn 8:4–6; Mô Rô Ni 10:1). Ông không nói là ông đã ở đâu khi viết sách này—chỉ nói là ông đi lang thang bất cứ nơi nào ông có thể đi vì sự an toàn của mạng sống ông (xin xem Mô Rô Ni 1:1–3).

Một số đặc điểm nổi bật của sách này là gì?

Sách này cung cấp chi tiết về những chỉ dẫn của Chúa Giê Su Ky Tô cho mười hai môn đồ Nê Phi của Ngài khi Ngài ban cho họ quyền năng để truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh (xin xem Mô Rô Ni 2; xin xem thêm 3 Nê Phi 18:36–37). Sách cũng bao gồm những chỉ dẫn duy nhất trong Sách Mặc Môn về việc thực hiện các lễ sắc phong chức tư tế và những lời cầu nguyện được sử dụng trong giáo lễ Tiệc Thánh (xin xem Mô Rô Ni 3–5). Các đặc điểm khác của sách này gồm có những lời giảng dạy của Mặc Môn về việc phân biệt điều thiện với điều ác (xin xem Mô Rô Ni 7:12–19), việc phục sự của các thiên sứ (xin xem Mô Rô Ni 7:29–39), lòng bác ái là tình thương yêu thanh khiết của Đấng Ky Tô (xin xem Mô Rô Ni 7:44–48), và sự cứu rỗi của trẻ thơ (xin xem Mô Rô Ni 8). Sách cũng bao gồm phần mô tả của Mặc Môn về tình trạng suy đồi của dân Nê Phi và dân La Man trước khi trận chiến cuối cùng của họ tại Cơ Mô Ra (xin xem Mô Rô Ni 9). Mô Rô Ni bao gồm những lời giảng dạy riêng của ông về các ân tứ của Thánh Linh (xin xem Mô Rô Ni 10:8–26). Ông cũng ghi lại một lời mời gọi được tìm thấy trong Mô Rô Ni 10:3–5, là một đóng góp chủ yếu cho Sách Mặc Môn. Đề cập đến đoạn này, Chủ Tịch Gordon B. Hinckley giải thích rằng Sách Mặc Môn "là cuốn sách duy nhất chứa đựng trong nó một lời hứa rằng qua quyền năng thiêng liêng người đọc có thể biết chắc chắn về lẽ thật của sách" ("A Testimony Vibrant and True," *Ensign,* tháng Tám năm 2005, 4).

Đại Cương

Mô Rô Ni 1–6 Trong khi đi lang thang vì sự an toàn của mạng sống của mình, Mô Rô Ni ghi lại các giáo lễ và những thực hành của Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô. Những điều này gồm có việc truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh, thực hiện các lễ sắc phong chức tư tế, thực hiện Tiệc Thánh, và việc hội đủ điều kiện cho phép báp têm. Mô Rô Ni cũng thảo luận về việc nuôi dưỡng phần thuộc linh của các tín hữu Giáo Hội cũng như các mục đích của các buổi họp Giáo Hội và cách tiến hành các buổi họp này.

Mô Rô Ni 7 Mô Rô Ni ghi lại một bài giảng được Mặc Môn đưa ra. Mặc Môn là người đã dạy về Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, tầm quan trọng của việc làm những hành động ngay chính với chủ ý thực sự, phân biệt sự khác biệt giữa điều thiện và điều ác, giữ vững mọi điều tốt lành, và mối quan hệ giữa đức tin, hy vọng, và lòng bác ái.

Mô Rô Ni 8–9 Mô Rô Ni ghi lại thư của Mặc Môn giải thích lý do tại sao trẻ thơ không cần phép báp têm và mô tả sự tà ác ghê gớm ở giữa dân Nê Phi và dân La Man.

Mô Rô Ni 10 Mô Rô Ni khuyên nhủ tất cả những ai sẽ đọc Sách Mặc Môn nên cầu nguyện để biết được lẽ trung thực của sách này, để không chối bỏ quyền năng và ân tứ của Thượng Đế, và đến cùng Đấng Ky Tô và được toàn thiện trong Ngài.

BÀI HỌC 152

Mô Rô Ni 1–3

Lời Giới Thiệu

Sau khi hoàn tất phần tóm lược của mình về các bảng khắc Ê The, Mô Rô Ni nghĩ rằng ông sẽ không còn viết thêm nữa. Tuy nhiên, ông được soi dẫn để "lại viết thêm vài điều, mà có lẽ sẽ có giá trị đối với các đồng bào của [ông] là dân La Man, một ngày nào đó trong tương lai, theo ý muốn của Chúa" (Mô Rô Ni 1:4). Những lời của ông khẳng định lòng trung tín của ông đối với Chúa Giê Su Ky Tô, và những lời đó cũng phác thảo ra các giáo lễ quan trọng của phúc âm.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 1

Mô Rô Ni đi lang thang vì sự an toàn của mạng sống của ông và tiếp tục viết sách

Mời một học sinh đọc to câu chuyện sau đây do một thiếu nữ kể lại. Em này là người đã đứng lên bênh vực cho niềm tin của mình ở trường học:

"Giáo viên của tôi đứng trước lớp học, nói về một đoạn ngắn của một cuốn phim mà chúng tôi sắp xem. . . .Giáo viên của tôi . . . thờ ơ giải thích rằng . . . cuốn phim đó dành cho người lớn. Tôi rất kinh ngạc. . . . Tôi không bao giờ nghĩ điều này sẽ xảy ra.

"Tôi ngồi trên ghế và suy nghĩ mình phải làm gì. Một ý nghĩ cứ lẩn vẩn trong đầu tôi: Chúng ta đã được yêu cầu không được xem phim thiếu đứng đắn. Tôi đã cố gắng suy luận rằng bởi vì tôi đang ở trong trường, thì một phần của cuốn phim chúng tôi sắp xem sẽ là thích hợp. Nhưng ý nghĩ không xem phim thiếu đứng đắn trở nên mãnh liệt hơn đối với suy luận của tôi.

"Tôi bình tĩnh giơ tay lên, và trước cả lớp học, tôi đã xin được ngồi bên ngoài lớp học trong khi chiếu phim. Tôi cảm thấy mắt của mọi người đổ dồn về phía tôi khi tôi đẩy ghế ra và chụp lấy cuốn sách của mình. Tôi thấy vẻ mặt của họ; họ hoàn toàn không hiểu.

"Trong khi ngồi ở hành lang, tôi cảm thấy rất vui. Tôi biết tôi đã làm điều đúng, cho dù các bạn hoặc giáo viên của tôi có nói gì đi nữa. Tôi cũng cảm thấy vững mạnh hơn. Tôi biết rằng tôi không cần phải xem một đoạn phim không thích hợp chỉ vì giáo viên của tôi đã chiếu cho chúng tôi xem.

". . . Tôi tin rằng khi chúng ta có những lúc gặp phải nghịch cảnh và chúng ta vẫn đứng vững, thì chúng ta được làm cho vững mạnh hơn là chỉ ngồi xuống và để cho những nghịch cảnh đó xảy ra.

"Đây là một sức mạnh nội tâm được tìm thấy qua Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. Nếu tập trung vào Ngài trong những lúc khó khăn, thì chúng ta sẽ được làm cho vững mạnh. Đức tin của chúng ta nơi Ngài có thể giúp chúng ta đối phó với nghịch cảnh" (Catherine Hall, "Standing Up, Standing Out," *New Era*, tháng Hai năm 2012, 11).

Mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 1:1–3, tìm kiếm xem Mô Rô Ni đã một mình đứng vững trong đức tin của ông như thế nào. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm được. Hãy cân nhắc việc đặt ra những câu hỏi sau đây:

- "Không chối bỏ Đấng Ky Tô" có nghĩa là gì đối với các em?
- Khi nào các em hoặc một người nào đó các em quen biết đã cho thấy một quyết tâm tuân theo Chúa Giê Su Ky Tô trong khi đang ở giữa nghịch cảnh?

Giải thích rằng mặc dù tấm gương của Mô Rô Ni và người thiếu nữ trong câu chuyện là những tấm gương tuyệt vời về việc không chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô, nhưng mỗi người chúng ta có thể đưa ra các quyết định nhỏ mỗi ngày để cho thấy cùng một đức tin, sự vâng lời, và ước muốn để "không chối bỏ Đấng Ky Tô."

- Các em có thể noi theo tấm gương của Mô Rô Ni bằng một số cách nào? (Các học sinh có thể gợi ý rằng họ có thể không xấu hổ về phúc âm và các tiêu chuẩn của phúc âm, tuân theo các giáo lệnh, nêu gương ngay chính, và luôn luôn vững vàng trong chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô, cho dù những người khác thì không làm như thế).

Giảng dạy bằng Thánh Linh

Trong việc chuẩn bị và giảng dạy của mình, các anh chị em hãy cố gắng để được Đức Thánh Linh hướng dẫn. Khi giảng viên và các học sinh được Thánh Linh hướng dẫn, "người thuyết giảng và người nhận hiểu được nhau, và cả hai được gây dựng và cùng nhau vui vẻ" (GLGƯ 50:22).

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 1:4. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm các lý do tại sao Mô Rô Ni đã chọn để tiếp tục viết. Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy nêu lên rằng Mô Rô Ni đã viết vì lợi ích của con cháu của những người tìm cách lấy mạng sống của ông.

- Chúng ta có thể học được điều gì từ ước muốn của Mô Rô Ni để giúp đỡ dân La Man? (Chúng ta có thể cho thấy sự cam kết của mình để noi theo Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chọn cho thấy tình yêu thương đối với kẻ thù của mình).

Giải thích rằng sự cam kết của Mô Rô Ni đối với Chúa Giê Su Ky Tô đã khiến ông viết về một vài khía cạnh chính yếu của Giáo Hội mà ông cảm thấy là "có giá trị" (Mô Rô Ni 1:4). Mời học sinh suy nghĩ xem Mô Rô Ni 2–3 có thể có giá trị đối với họnhư thế nào khi họ học các chương này.

Mô Rô Ni 2

Mô Rô Ni ghi lại những chỉ dẫn của Chúa Giê Su Ky Tô về việc truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh

Mời một thiếu niên ra trước lớp. Yêu cầu lớp học tưởng tượng ra thiếu niên này trong tương lai là một người truyền giáo toàn thời gian. Người này và người bạn đồng hành của mình đang giảng dạy phúc âm cho một người nào đó, và người đó đã quyết định chịu phép báp têm. Người thiếu niên trong lớp học của các anh chị em được mời thực hiện giáo lễ xác nhận, mà gồm có việc ban cho ân tứ Đức Thánh Linh. Hỏi thiếu niên đó câu hỏi sau đây:

- Em có thể làm điều gì để chuẩn bị thực hiện giáo lễ này? (Sau khi thiếu niên ấy trả lời, hãy mời các học sinh còn lại trong lớp cũng chia sẻ những ý nghĩ của họ).

Giải thích rằng khi Đấng Cứu Rỗi phục sinh hiện đến cùng dân Nê Phi, "Ngài đưa tay rờ những môn đồ Ngài đã lựa chọn" và "ban cho họ quyền năng để ban truyền Đức Thánh Linh" (3 Nê Phi 3 Nê Phi 18:36–37). Mô Rô Ni gồm vào trong biên sử của ông một số chỉ dẫn của Đấng Cứu Rỗi cho mười hai môn đồ Nê Phi về cách truyền giao Đức Thánh Linh. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 2:1–3, và yêu cầu lớp học tìm kiếm thông tin sau đây.

1. Người thực hiện giáo lễ nên làm điều gì để chuẩn bị

2. Giáo lễ sẽ được thực hiện như thế nào

Sau khi học sinh đọc các câu này, hãy hỏi một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây:

- Theo cước chú *b* về Mô Rô Ni 2:2, chức tư tế nào là cần thiết để truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh? (Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc).
- Một người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc nên làm gì để chuẩn bị truyền ban ân tứ Đức Thánh Linh? (Người này nên "kêu cầu Đức Chúa Cha trong danh [của Chúa Giê Su Ky Tô], trong lời cầu nguyện mạnh mẽ").
- Các em nghĩ rằng lời cầu nguyện có thể giúp một người chuẩn bị để thực hiện một giáo lễ chức tư tế như thế nào?
- Giáo lễ xác nhận được thực hiện bằng cách nào? (Bằng phép đặt tay và trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Giải thích rằng đối với một phần của giáo lễ này, những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc phải sử dụng một số từ nhất định. Những người truyền giáo toàn thời gian nhận được quyển sổ tay nhỏ với các chỉ dẫn về cách thực hiện các giáo lễ và các phước lành của chức tư tế).

Các anh chị em có thể muốn tóm tắt điều học sinh đã học được cho đến nay bằng cách viết lẽ thật sau đây lên bảng: ***những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc ban ân tứ Đức Thánh Linh cho các tín hữu Giáo Hội đã được báp têm bằng phép đặt tay.***

Mô Rô Ni 3

Mô Rô Ni ghi lại những chỉ dẫn của Chúa Giê Su Ky Tô về việc sắc phong các thầy tư tế và thầy giảng

Một hoặc hai ngày trước khi giảng dạy bài học này, các anh chị em có thể cân nhắc việc yêu cầu một thiếu niên chuẩn bị để đọc hệ thống thẩm quyền chức tư tế của em ấy cho lớp học nghe. (Hoặc các anh chị em có thể chuẩn bị để đọc hệ thống thẩm quyền hoặc hệ thống thẩm quyền của một người trong gia đình hoặc một người lãnh đạo chức tư

tế trong tiểu giáo khu hoặc chi nhánh của các anh chị em). Giải thích rằng một hệ thống thẩm quyền chức tư tế truy nguyên thẩm quyền của một người nắm giữ chức tư tế ngược lại đến Chúa Giê Su Ky Tô. Những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có thể yêu cầu một hồ sơ về hệ thống thẩm quyền của họ bằng cách liên lạc với trụ sở Giáo Hội hoặc văn phòng hành chính trong khu vực của họ. Giáo Hội không cung cấp hồ sơ về hệ thống thẩm quyền cho những người nắm giữ Chức Tư Tế A Rôn. Tuy nhiên, nếu một người nắm giữ Chức Tư Tế A Rôn được một người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc sắc phong, thì người này có thể tìm hiểu về hệ thống thẩm quyền của người đã sắc phong cho mình).

Yêu cầu em học sinh đọc hệ thống thẩm quyền của mình cho lớp học nghe (hoặc đọc hệ thống thẩm quyền mà các anh chị em đã đem đến lớp học). Mời em ấy chia sẻ ý nghĩa của việc biết được rằng em ấy có thể truy nguyên hệ thống thẩm quyền chức tư tế của mình trực tiếp ngược lại đến Chúa Giê Su Ky Tô (hoặc chia sẻ cảm nghĩ của các anh chị em về những người nắm giữ chức tư tế có thể truy nguyên thẩm quyền của họ ngược lại đến Đấng Cứu Rỗi).

Để giúp học sinh hiểu rằng thẩm quyền để thực hiện tất cả các bổn phận của chức tư tế đến từ Chúa Giê Su Ky Tô và Cha Thiên Thượng, hãy mời một học sinh đọc bài phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Đồ:

"Hành động với thẩm quyền thiêng liêng đòi hỏi nhiều hơn chỉ là tờ hợp đồng giữa con người với nhau. Thẩm quyền này không thể do quá trình huấn luyện thần học hoặc một sự ủy quyền từ giáo đoàn mà có. Không, trong công việc do Thượng Đế cho phép làm, thì cần phải có quyền năng lớn lao hơn quyền năng đã có của những người trong giáo đường, ngoài đường, hoặc trong các trường dạy giáo lý—một sự kiện mà nhiều người chân thành đi tìm tôn giáo đã biết và đã công khai nhìn nhận trong suốt nhiều thế hệ dẫn đến Sự Phục Hồi. . . .

". . .Trong Giáo Hội phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể truy nguyên hệ thống thẩm quyền của chức tư tế mà được người thầy trợ tế mới nhất sử dụng trong tiểu giáo khu, vị giám trợ là người chủ tọa thầy trợ tế ấy, và vị tiên tri là người chủ tọa tất cả chúng ta. Hệ thống đó đi ngược lại trong một chuỗi hệ thống liên tục đến các thiên sứ phục sự là những người đến từ chính Vị Nam Tử của Thượng Đế, mang ân tứ có một không hai này từ thiên thượng" ("Điểm Nổi Bật Nhất của Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2005, 44).

- Tại sao là điều quan trọng để các em biết rằng mỗi người giữ chức tư tế trong Giáo Hội này có thể truy nguyên thẩm quyền của mình ngược lại đến Chúa Giê Su Ky Tô?

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 3:1–4. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm hiểu cách các cá nhân được sắc phong chức phẩm chức tư tế.

- Các cá nhân được sắc phong chức phẩm chức tư tế bằng cách nào? (**Các cá nhân được sắc phong chức phẩm chức tư tế bằng phép đặt tay bởi những người có thẩm quyền**).
- Tại sao là điều cần thiết để một cá nhân được sắc phong chức phẩm chức tư tế bởi một người hiện đang nắm giữ chức phẩm đó, hoặc một chức phẩm lớn hơn, trong chức tư tế?

Yêu cầu những người nắm giữ chức tư tế trong lớp học giải thích vắn tắt các bổn phận của chức tư tế của họ. Hỏi lớp học:

- Các em đã được ban phước nhờ vào một người nắm giữ chức tư tế làm tròn trách nhiệm của mình là khi nào?

Mời một vài học sinh chia sẻ những cảm nghĩ của họ về chức tư tế đã ban phước cho cuộc sống của họ như thế nào. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ cuộc sống của mình đã được ban phước như thế nào nhờ vào chức tư tế.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Đưa cho học sinh một bản liệt kê tất cả 25 câu tham khảo thánh thư thông thạo trong Sách Mặc Môn và một nửa tờ giấy. Yêu cầu học sinh viết các số 1, 2, và 3 lên trên tờ giấy của họ. Sau đó, đọc những ví dụ dưới đây (hoặc chuẩn bị một số ví dụ riêng của các anh chị em mà có thể liên quan nhiều hơn đến các nhu cầu và lợi ích của học sinh mà các anh chị em giảng dạy). Bên cạnh mỗi số trên tờ giấy của họ, yêu cầu học sinh viết đoạn thánh thư thông thạo mà họ nghĩ là phù hợp nhất với ví dụ các anh chị em đã đọc. Sau đó yêu

cầu học sinh chia sẻ câu trả lời của họ. Vì có thể có nhiều hơn một đoạn phù hợp với nhau nên hãy mời học sinh giải thích lý do tại sao họ đã chọn các đoạn đặc biệt nào đó.

1. Các em đang tìm kiếm sức mạnh để khắc phục một sự cám dỗ đặc biệt khó khăn. (Các câu trả lời có thể là: Hê La Man 5:12 và 3 Nê Phi 18:15, 20–21).
2. Trong khi nghiên cứu các thánh thư và suy nghĩ về một thử thách trong cuộc sống của mình, các em nhận được sự hướng dẫn về điều phải làm. (Câu trả lời có thể là: 2 Nê Phi 32:3).
3. Các em đã cảm thấy áp lực từ một số bạn bè để tham gia vào các sinh hoạt trái ngược với các lệnh truyền của Thượng Đế. Họ nói với các em rằng các sinh hoạt này là một phần của tuổi trẻ và được vui thú. (Các câu trả lời có thể là: Mô Si A 4:30; An Ma 37:35; 41:10).

BÀI HỌC 153

Mô Rô Ni 4–5

Lời Giới Thiệu

Mô Rô Ni ghi lại những chỉ dẫn của Đấng Cứu Rỗi cho dân Nê Phi liên quan đến việc thực hiện Tiệc Thánh, kể cả những lời cầu nguyện mà những người nắm giữ chức tư tế phải sử dụng trong việc ban phước lành bánh và rượu.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 4–5

Mô Rô Ni giải thích cách Tiệc Thánh phải được thực hiện

Nếu có thể, hãy trưng bày một khay bánh Tiệc Thánh và một khay nước Tiệc Thánh. (Mặc dù có thể là điều thích hợp để trưng bày những vật này, nhưng các anh chị em không nên cố gắng bắt chước thực hiện giáo lễ Tiệc Thánh bằng bất cứ cách nào). Đưa cho học sinh một tờ giấy và yêu cầu họ viết xuống một trong những lời cầu nguyện Tiệc Thánh từ trí nhớ, với hết khả năng của họ. Sau khi học sinh đã có đủ thời gian, hãy giải thích rằng là một phần biên sử của mình, Mô Rô Ni gồm vào những lời cầu nguyện này như được Chúa ban cho để thực hiện Tiệc Thánh. Hãy yêu cầu họ giở đến Mô Rô Ni 4:3 hoặc Mô Rô Ni 5:2 và kiểm tra những câu trả lời của họ. Rồi sau đó hỏi:

- Nếu một người bạn thuộc một tôn giáo khác đã quyết định tham dự lễ Tiệc Thánh với các em, các em sẽ giải thích ý nghĩa của Tiệc Thánh và tầm quan trọng của Tiệc Thánh đối với các em như thế nào?

Để giúp học sinh hiểu được một trong các mục đích của Tiệc Thánh, hãy mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 4:1–3 và một học sinh khác đọc to Mô Rô Ni 5:1–2. Mời học sinh nhận ra các cụm từ trong Mô Rô Ni 4:3 và Mô Rô Ni 5:2 để giải thích bánh và Tiệc Thánh biểu tượng cho điều gì. Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh nên đánh dấu những cụm từ này trong thánh thư của họ. (Các anh chị em có thể muốn nhắc nhở lớp học rằng ngày nay Giáo Hội sử dụng nước trong Tiệc Thánh thay vì rượu, như đã được cho phép bởi một điều mặc khải ban cho Joseph Smith [xin xem GLGƯ 27:2]).

- Bánh tượng trưng cho điều gì? (Thể xác của Chúa Giê Su Ky Tô. Xin xem Ma Thi Ơ 26:26; 3 Nê Phi 18:6–7).
- Nước tượng trưng cho điều gì? (Máu của Chúa Giê Su Ky Tô. Xin xem Ma Thi Ơ 26:27–28; 3 Nê Phi 18:8–11).
- Tại sao thể xác và máu của Đấng Cứu Rỗi lại quan trọng đối với chúng ta? (Khi học sinh trả lời câu hỏi này, họ nên đề cập đến nỗi đau thể xác và cái chết của Đấng Cứu Rỗi trên cây thập tự. Họ nên đề cập đến Sự Phục Sinh của Ngài, khi thể xác của Ngài được tái hợp với linh hồn của Ngài trong ba ngày sau khi Ngài tự chấp nhận cái chết. Họ cũng nên đề cập đến nỗi đau khổ mãnh liệt về phần thuộc linh và đau đớn khi Ngài tự mang lấy tội lỗi của chúng ta, khiến cho Ngài rướm máu từ mỗi lỗ chân lông. Nhờ Ngài chịu chết về phần thể xác nên tất cả mọi người sẽ được phục sinh. Nhờ Ngài chịu thống khổ vì tội lỗi của chúng ta, nên chúng ta có thể được tha thứ tội lỗi của mình khi hối cải).

Viết câu phát biểu dang dở sau đây: *Các biểu tượng của Tiệc Thánh giúp chúng ta nhớ rằng . . .* Hỏi học sinh là họ sẽ tóm tắt mục đích quan trọng này của Tiệc Thánh như thế nào. Sau đó hoàn tất lẽ thật trên bảng như sau: ***Các biểu tượng của Tiệc Thánh giúp chúng ta ghi nhớ Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.***

Mời học sinh suy ngẫm câu hỏi dưới đây của Anh Cả David B. Haight thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

Mời Đức Thánh Linh làm chứng về lẽ thật

Khi các anh chị em giúp học sinh nhận ra và hiểu được các nguyên tắc và giáo lý của phúc âm, giảng dạy theo một cách mà mời Đức Thánh Linh làm chứng về lẽ thật. Một khi học sinh đã đạt được một sự làm chứng của Thánh Linh về một giáo lý phúc âm, thì họ sẽ có nhiều khả năng để hành động và sống theo phúc âm một cách trọn vẹn hơn.

"Với tư cách là tín hữu của Giáo Hội, chúng ta đang làm như thế nào trong việc nhớ tới Chúa và Đấng Cứu Rỗi, sự hy sinh của Ngài, và sự mang ơn của chúng ta đối với Ngài?" ("Remembering the Savior's Atonement," *Ensign*, tháng Tư năm 1988, 7).

- Chúng ta có thể làm gì để tập trung vào việc ghi nhớ Sự Chuộc Tội trong Tiệc Thánh?
- Các em đã trải nghiệm được điều gì khi đã chân thành suy ngẫm về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi trong Tiệc Thánh?

Sau khi học sinh chia sẻ những hiểu biết sâu xa của họ, hãy mời họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một cách mà họ có thể tập trung ý nghĩ về Sự Chuộc Tội trong cơ hội lần tới của họ để dự phần Tiệc Thánh. (Các anh chị em có thể muốn mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết).

Để giúp học sinh hiểu được các mục đích khác của Tiệc Thánh, hãy vẽ biểu đồ sau đây lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu, xóa những câu trả lời trong ngoặc. Mời học sinh sao chép biểu đồ trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư.

Tôi giao ước làm điều gì	Tôi nghĩ việc giữ phần này của giao ước của tôi có nghĩa là gì	Tôi có thể làm điều gì để giữ phần này của giao ước của tôi
1. (Hãy sẵn lòng mang danh của Chúa)		
2. (Luôn tưởng nhớ đến Ngài)		
3. (Tuân giữ các lệnh truyền của Ngài)		

Nhắc nhở học sinh rằng khi chúng ta dự phần Tiệc Thánh, chúng ta lập các giao ước, hay là những thỏa thuận thiêng liêng, với Thượng Đế. Mời các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 4:3. Trong cột đầu tiên của biểu đồ, hãy yêu cầu họ viết ba lời hứa mà họ lập khi dự phần Tiệc Thánh. Yêu cầu họ kiểm lại những câu trả lời của họ với một người nào đó ngồi gần họ. Sau đó mời mỗi học sinh điền vào cột thứ hai. Sau khi đủ thời gian, mời một vài học sinh chia sẻ điều họ đã viết. Khi học sinh chia sẻ điều họ đã viết, hãy sử dụng một số hoặc tất cả tài liệu sau đây để giúp họ gia tăng sự hiểu biết về mỗi phần của giao ước.

Để giúp học sinh gia tăng sự hiểu biết về việc tự mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô có ý nghĩa gì, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Chúng ta hứa sẽ mang danh Ngài. Điều đó có nghĩa là chúng ta phải xem bản thân mình giống như bản thân Ngài. Chúng ta sẽ đặt Ngài trước hết trong cuộc sống của mình. Chúng ta sẽ muốn điều Ngài muốn hơn là điều chúng ta muốn hoặc điều thế gian dạy chúng ta phải muốn" ("That We May Be One," *Ensign*, tháng Năm năm 1998, 67).

Giải thích rằng khi chúng ta chứng kiến sự sẵn lòng của mình để mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta cam kết để sống với tư cách là các môn đồ của Ngài. Chúng ta hứa rằng sẽ không làm xấu hổ hay làm ô danh Ngài. Chúng ta cam kết phục vụ Ngài và đồng bào của mình. Chúng ta cũng cho thấy sự sẵn lòng để được gắn bó với Ngài và Giáo Hội của Ngài.

- Các em đã cố gắng để cho thấy rằng mình sẵn lòng để mang danh của Chúa như thế nào? Điều này có ảnh hưởng gì trong cuộc sống của các em?

Mời học sinh so sánh lời ban phước lành bánh trong Mô Rô Ni 4:3 với lời ban phước lành rượu trong Mô Rô Ni 5:2. Hỏi họ những điểm khác biệt và tương đồng họ nhận thấy. Hãy nêu lên rằng lời hứa "luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài" đều nằm trong cả hai lời cầu nguyện.

- Các em nghĩ "luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài" có nghĩa là gì?

Mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả D. Todd Christofferson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: Yêu cầu lớp học lắng nghe và nhận ra điều chúng ta có thể làm để giúp chúng ta luôn luôn tưởng nhớ tới Đấng Cứu Rỗi.

"Chúng ta cần phải đặt lên trước những điều mà làm cho chúng ta có thể luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài—thường xuyên cầu nguyện và nghiên cứu thánh thư, nghiêm túc học hỏi những lời giảng dạy của các sứ đồ, chuẩn bị hằng tuần dự phần Tiệc Thánh một cách xứng đáng, thờ phượng trong ngày Chủ Nhật, cũng như ghi chép cùng ghi nhớ điều mà Thánh Linh và kinh nghiệm dạy chúng ta về vai trò môn đồ.

"Những điều khác có thể đến với tâm trí của các anh chị em và đặc biệt phù hợp với cá nhân của các anh chị em vào thời điểm này trong cuộc sống của các anh chị em. . . .

". . . Tôi có thể làm chứng rằng với thời gian, ước muốn và khả năng của chúng ta để luôn luôn tưởng nhớ và tuân theo Đấng Cứu Rỗi rồi sẽ gia tăng. Chúng ta nên kiên nhẫn cố gắng hướng tới mục tiêu đó và luôn luôn cầu nguyện để có sự phân biệt và giúp đỡ thiêng liêng mà chúng ta cần" ("Để Luôn Luôn Tưởng Nhớ tới Ngài," *Ensign*, tháng Tư năm 2011, 51).

- Các em đã làm gì để "luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài"?
- Việc luôn luôn tưởng nhớ tới Đấng Cứu Rỗi giúp chúng ta tuân giữ các phần khác của giao ước chúng ta như thế nào?
- Tại sao các em nghĩ rằng là điều quan trọng để chúng ta dự phần Tiệc Thánh mỗi tuần?

Để nhấn mạnh lời hứa của chúng ta để tuân giữ các lệnh truyền, hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây từ sách *Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ:*

"Cha Thiên Thượng đã ban cho các em quyền tự quyết, khả năng để lựa chọn giữa điều đúng với điều sai và để tự ý hành động. Tiếp theo cuộc sống được ban cho, thì quyền để chọn hướng đi trong cuộc sống của các em là một trong số các ân tứ vĩ đại nhất dành cho các em. Trong khi hiện diện nơi đây trên thế gian, các em được thử thách để xem các em sẽ sử dụng quyền tự quyết của mình để biểu lộ tình yêu mến đối với Thượng Đế bằng cách tuân giữ các giáo lệnh của Ngài hay không" (*Cổ Vũ Sức Mạnh của Giới Trẻ* [2011], 2).

- Các em làm gì mỗi ngày để tự giúp mình tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế?

Sau khi học sinh đã thảo luận về những lời hứa chúng ta lập lại qua Tiệc Thánh mỗi tuần, hãy yêu cầu họ viết trong cột thứ ba của biểu đồ một điều họ sẽ làm trong tuần lễ để tuân giữ mỗi phần của giao ước tốt hơn. Mời họ chia sẻ ý kiến (nhưng hãy chắc chắn rằng họ hiểu là họ không nên chia sẻ bất cứ điều gì quá cá nhân hoặc riêng tư).

Giải thích rằng khi tuân giữ các giao ước chúng ta lập với Chúa, Ngài hứa sẽ ban phước cho chúng ta (xin xem GLGƯ 82:10). Mời học sinh tra cứu Mô Rô Ni 4:3 và Mô Rô Ni 5:2, tìm kiếm điều Chúa hứa với chúng ta nếu tuân giữ các lời hứa chúng ta lập khi dự phần Tiệc Thánh. Viết lời phát biểu dở dang sau đây lên trên bảng dưới biểu đồ: *Khi chúng ta trung thành tuân giữ giao ước của Tiệc Thánh . . .* Mời học sinh hoàn tất lời phát biểu ở trên bảng dựa vào điều họ đã học được từ Mô Rô Ni 4:3 và Mô Rô Ni 5:2. (Một cách để hoàn tất lời phát biểu này có thể như sau: **Khi trung thành tuân giữ giao ước của Tiệc Thánh, chúng ta có thể luôn được Thánh Linh của Chúa ở cùng chúng ta**).

- Lời hứa rằng Thánh Linh có thể luôn ở cùng với chúng ta có đáng bõ công của chúng ta để tuân giữ giao ước này như thế nào?

Hãy mời một học sinh đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Yêu cầu lớp học lắng nghe điều Thánh Linh có thể làm cho chúng ta.

"Thánh Linh của Chúa có thể là Đấng hướng dẫn của chúng ta và sẽ ban phước cho chúng ta với sự hướng dẫn, chỉ dẫn và bảo vệ thuộc linh trong cuộc sống hữu diệt của chúng ta" ("Để Chúng Ta Có Thể Luôn Được Thánh Linh của Ngài Ở cùng Chúng Ta," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2006, 31).

- Các em đã nhận được sự hướng dẫn, chỉ dẫn, chỉ dạy hoặc bảo vệ nhờ vào sự đồng hành của Đức Thánh Linh là khi nào? (Ngoài việc yêu cầu học sinh chia sẻ kinh nghiệm, các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm của riêng mình).
- Mỗi tuần trong Tiệc Thánh, chúng ta có cơ hội để xem xét mức độ nghiêm chỉnh chúng ta đang tuân giữ giao ước được mô tả trong những lời cầu nguyện Tiệc Thánh như thế nào. Làm thế nào điều này có thể giúp chúng ta trong các nỗ lực của mình để luôn luôn có được Thánh Linh ở cùng chúng ta?
- Khi các em suy ngẫm về điều đã học được ngày hôm nay về việc dự phần Tiệc Thánh, thì phần nào của những lời cầu nguyện Tiệc Thánh có ý nghĩa đặc biệt đối với các em? Tại sao?

Khuyến khích học sinh suy ngẫm về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi khi họ dự phần Tiệc Thánh. Mời họ xem lại biểu đồ của họ và tiếp tục theo dõi những ý kiến của họ để tuân giữ giao ước Tiệc Thánh một cách trọn vẹn hơn. Nhắc nhở học sinh về lời hứa của Chúa đối với chúng ta khi tuân giữ giao ước này: chúng ta sẽ luôn luôn có Thánh Linh của Ngài ở cùng chúng ta. Làm chứng về các phước lành đó sẽ đến với cuộc sống của chúng ta khi chúng ta ghi nhớ và tuân giữ giao ước chúng ta lập mỗi tuần khi dự phần Tiệc Thánh.

Ôn Lại Phần Thông Thạo Thánh Thư

Các anh chị em có thể muốn đưa vào lịch trình một bài kiểm tra thông thạo thánh thư hoặc sinh hoạt ôn lại cuối cùng để giúp học sinh củng cố khả năng thông thạo các đoạn trong Sách Mặc Môn đã được chọn ra. Quyết định cách các anh chị em muốn kiểm tra sự hiểu biết của họ, và hoạch định một sinh hoạt phù hợp với mục đích đó. Các anh chị em có thể tạo ra một bài kiểm tra so sao cho phù hợp hoặc điền vào chỗ trống với những đoạn tham khảo và các từ chính hoặc các tình huống, hoặc các anh chị em có thể kiểm tra các học sinh về khả năng thuộc lòng một số đoạn nào đó giỏi như thế nào. Một cách khác là chỉ định mỗi học sinh giảng dạy một bài học ngắn hoặc đưa ra một bài nói chuyện bằng cách sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo làm nguồn tài liệu chính. Dù các anh chị em quyết định cách nào để đưa ra một kinh nghiệm kết luận với những đoạn thánh thư thông thạo, thì cũng cho học sinh thời gian để nghiên cứu và chuẩn bị. Thời gian của bài học hôm nay có thể cung cấp thời giờ để bắt đầu phần chuẩn bị này.

BÀI HỌC 154

Mô Rô Ni 6

Lời Giới Thiệu

Khi Mô Rô Ni sắp hoàn thành những bài viết của ông trên các bảng khắc, ông đã giải thích về một số điều kiện để cho các cá nhân chịu phép báp têm vào Giáo Hội. Sau đó ông vạch ra trách nhiệm của các tín hữu Giáo Hội để chăm sóc cho nhau. Ông cũng giải thích về mục đích của các buổi họp Giáo Hội và nhấn mạnh đến sự cần thiết để các buổi họp Giáo Hội phải được thực hiện bởi ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 6:1–3

Mô Rô Ni đặt ra những điều kiện về phép báp têm

Yêu cầu học sinh hãy tưởng tượng ra mình có một đứa em bảy tuổi và sẽ lên tám trong một vài tháng nữa. Cũng yêu cầu họ hãy tưởng tượng rằng cha mẹ của họ đã yêu cầu họ dạy một bài học trong buổi họp tối gia đình về cách chuẩn bị cho lễ báp têm. Mời một vài học sinh cho biết họ sẽ dạy những điều gì để giúp em của họ chuẩn bị để được báp têm.

Giải thích rằng Mô Rô Ni 6 ghi lại phần mô tả của Mô Rô Ni về những điều kiện về phép báp têm. Mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 6:1–3, tìm kiếm những điều kiện đòi hỏi về phép báp têm. Sau đó mời học sinh chia sẻ điều họ đã tìm thấy. Hãy cân nhắc việc đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Các em nghĩ việc những người muốn được báp têm phải đưa ra "những thành quả chứng minh rằng họ xứng đáng được báp têm" có nghĩa là gì? (Họ phải sống và tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế, cho thấy rằng họ đã sẵn sàng để lập và tuân giữ giao ước báp têm).
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để một cá nhân có "một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối" trước khi chịu phép báp têm? (Các em có thể muốn giải thích rằng cụm từ "một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối" ám chỉ lòng khiêm tốn và sự sẵn sàng của một người để hối cải và tuân theo các lệnh truyền của Chúa).

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 6:3, và yêu cầu lớp học nhận ra điều chúng ta giao ước phải làm tại lễ báp têm. Các học sinh nên nhận ra lẽ thật sau đây: **Qua phép báp têm, chúng ta giao ước sẽ mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô và phục vụ Ngài đến cùng.** (Các em có thể muốn yêu cầu học sinh nhớ lại điều họ đã học trong bài học trước về ý nghĩa của việc mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô).

- Từ kinh nghiệm của các em, tại sao một người muốn được báp têm cần có một quyết tâm để phục vụ Chúa Giê Su Ky Tô đến cùng?
- Các em đã làm gì để duy trì và củng cố quyết tâm của mình để phục vụ Chúa?

Mô Rô Ni 6:4

Mô Rô Ni giải thích cách chăm sóc và nuôi dưỡng phần thuộc linh của các tín hữu Giáo Hội

Nói cho học sinh biết rằng sau khi mô tả những điều kiện về phép báp têm, Mô Rô Ni đã giải thích điều gì đã được thực hiện trong thời kỳ của ông để giúp những người mới được báp têm vẫn luôn trung tín với giao ước của họ. Mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 6:4, tìm kiếm điều các tín hữu Giáo Hội đã làm để giúp đỡ những người mới cải đạo. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ tìm thấy. Viết những câu trả lời của các em lên trên bảng.

Yêu cầu học sinh tóm tắt điều Mô Rô Ni 6:4 dạy về trách nhiệm của chúng ta đối với các tín hữu khác của Giáo Hội, nhất là tín hữu mới. (Ví dụ, học sinh có thể trả lời như sau: **Chúng ta có trách nhiệm phải nhớ tới các tín hữu khác của Giáo Hội và nuôi dưỡng họ về phần thuộc linh bằng lời nói của Thượng Đế.** Họ cũng có thể nói rằng **chúng ta nên giúp đỡ nhau để liên tục cảnh giác bằng lời cầu nguyện** và rằng **chúng ta nên giúp nhau tin cậy vào Đấng Cứu Rỗi và sự Chuộc Tội của Ngài).**

- Làm thế nào chúng ta có thể làm tròn trách nhiệm của mình để nhớ tới nhau?
- Làm thế nào chúng ta nuôi dưỡng lẫn nhau bằng "lời nói tốt lành của Thượng Đế"?
- Các phước lành nào đến từ việc được nuôi dưỡng bằng lời nói của Thượng Đế?

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Hầu hết mọi người không đến nhà thờ chỉ để tìm kiếm một vài sự kiện phúc âm mới hoặc để gặp bạn bè cũ, mặc dù tất cả điều đó đều quan trọng. Họ đến tìm kiếm một kinh nghiệm thuộc linh. Họ muốn sự bình an. Họ muốn củng cố đức tin của họ và tái lập hy vọng của họ. Nói tóm lại, họ muốn được nuôi dưỡng bằng lời nói tốt lành của Thượng Đế, được củng cố bằng các quyền năng của thiên thượng. Những người trong chúng ta được kêu gọi để nói chuyện hoặc giảng dạy hay lãnh đạo đều có bổn phận phải giúp cung cấp điều đó, với hết khả năng của mình" ("A Teacher Come from God," *Ensign*, tháng Năm năm 1998, 26).

Yêu cầu học sinh xem xét những người đang hoặc đã nỗ lực để nhớ tới và nuôi dưỡng họ về phần thuộc linh. Ví dụ, hỏi họ xem có bao giờ nghĩ về tất cả những người đã cầu nguyện cho họ, chuẩn bị bài học cho họ, khuyến khích họ trong hoạt động tích cực của họ trong Giáo Hội, và giúp họ vượt qua những thử thách mà họ đã trải qua. Mời một vài học sinh chia sẻ cách họ đã được ban phước nhờ vào một người nào đó đã nhớ tới họ và nuôi dưỡng họ bằng lời nói của Thượng Đế. Các anh chị em có thể cân nhắc việc cho học sinh thời gian để viết thư cám ơn những người đã có các nỗ lực giúp đỡ họ.

Yêu cầu học sinh cân nhắc các cá nhân cụ thể mà Chúa có thể muốn họ nhớ tới hoặc nuôi dưỡng. Mời học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư điều họ có thể làm để làm tròn các trách nhiệm của mình đối với các tín hữu khác của Giáo Hội. Khuyến khích họ hãy đặc biệt chú ý đến nhu cầu của các tín hữu mới.

Mô Rô Ni 6:5–9

Mô Rô Ni mô tả các mục đích của các buổi họp Giáo Hội và cách tiến hành các buổi họp

Yêu cầu các học sinh hãy tưởng tượng rằng mỗi người trong số họ là một người cha hay mẹ của một thiếu niên hay thiếu nữ, mà trong vài tuần trước đã nói rằng em ấy không muốn đi nhà thờ vì dường như điều đó là vô nghĩa và nhàm chán. Mời học sinh cân nhắc điều họ có thể nói để khuyến khích đứa con niên thiếu ấy đi nhà thờ và cách họ có thể giúp em ấy hiểu được lý do đúng để tham dự nhà thờ thường xuyên.

Viết lời phát biểu dở dang sau đây lên trên bảng:

Là tín hữu của Giáo Hội, chúng ta phải nhóm họp với nhau thường xuyên để . . .

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 6:5–6. Yêu cầu lớp học dò theo và tìm kiếm những cách để hoàn tất lời phát biểu trên bảng. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Những câu trả lời của họ có thể bao gồm các lẽ thật sau đây:

Là các tín hữu Giáo hội, chúng ta phải nhóm họp với nhau thường xuyên để nhịn ăn và cầu nguyện.

Là các tín hữu Giáo Hội, chúng ta phải nhóm họp với nhau thường xuyên để củng cố lẫn nhau về phần thuộc linh.

Là các tín hữu Giáo hội, chúng ta phải nhóm họp với nhau thường xuyên để dự phần Tiệc Thánh nhằm tưởng nhớ đến Chúa Giê Su Ky Tô.

Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã chia sẻ một phần bức thư của một người bạn đã học cách tìm thấy niềm vui trong việc tham dự nhà thờ:

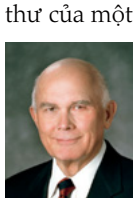

"Cách đây nhiều năm, tôi đã thay đổi thái độ của mình về việc đi nhà thờ. Tôi không còn đi nhà thờ vì lợi ích của tôi nữa, mà để nghĩ về những người khác. Tôi cố gắng chào hỏi những người ngồi một mình, chào mừng những người khách đến tham dự, . . . tình nguyện trong một công việc chỉ định. . . .

"Nói tóm lại, tôi đi nhà thờ mỗi tuần với ý định phải tích cực, chứ không tiêu cực, và tạo ra một sự khác biệt tích cực trong cuộc sống của các tín hữu. Do đó, việc tôi tham dự các buổi họp nhà thờ đã trở nên thú vị và thỏa mãn rất nhiều" (trích dịch trong "Sự Phục Vụ Vô Vị Kỷ," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2009, 96).

Khi các anh chị em nghĩ về những nhu cầu của học sinh trong lớp học của mình, hãy cân nhắc việc yêu cầu một số hoặc tất cả các câu hỏi sau đây để giúp họ phân tích và áp dụng các nguyên tắc mà họ nhận ra từ Mô Rô Ni 6:5–6:

- Những kinh nghiệm nào đã dạy các em về tầm quan trọng của việc cầu nguyện và nhịn ăn với các tín hữu của tiểu giáo khu hoặc chi nhánh của mình?
- Các em nghĩ rằng việc chúng ta phải "nói với nhau về sự an lạc của tâm hồn mình" có nghĩa là gì? (Mô Rô Ni 6:5). Chúng ta làm điều này ở nhà thờ bằng cách nào?
- Kinh nghiệm của chúng ta ở nhà thờ có thể được ảnh hưởng như thế nào nếu chúng ta tham dự với ước muốn để củng cố phần thuộc linh của những người khác?
- Một số điều chúng ta có thể tưởng nhớ tới Đấng Cứu Rỗi khi chúng ta dự phần Tiệc Thánh là gì? Làm thế nào việc dự phần Tiệc Thánh có thể giúp chúng ta tưởng nhớ tới Ngài trong suốt mỗi tuần?
- Làm thế nào việc đi nhà thờ vì các mục đích chúng ta đã thảo luận có thể giúp để "giữ [chúng ta] đi con đường đúng"? (Mô Rô Ni 6:4). Các em có thể làm điều gì để khuyến khích những người trẻ tuổi khác tham dự các buổi họp Giáo Hội?

Hãy đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Joseph Fielding Smith:

"Không có nơi nào trong Si Ôn dành cho người phạm tội ương ngạnh. Có một nơi dành cho người phạm tội biết hối cải, dành cho người tránh sự bất chính và tìm kiếm cuộc sống vĩnh cửu và ánh sáng của Phúc Âm" (trong Conference Report, tháng Tư năm 1915, 120).

Sau đó hãy mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 6:7–8, tìm kiếm điều mà các vị lãnh đạo Giáo Hội trong thời kỳ của Mô Rô Ni đang "nghiêm nhặt gìn giữ." Mời học sinh báo cáo điều họ học được. Các em có thể muốn giải thích rằng trong câu này, cụm từ "bị xóa bỏ" ám chỉ việc bị khai trừ. Nếu các tín hữu Giáo Hội phạm tội nặng và không hối cải, họ có thể bị khai trừ, hoặc đánh mất tư cách tín hữu của họ trong Giáo Hội và các phước lành của các giao ước của họ.

- Một số điều nào mà các vị lãnh đạo Giáo Hội làm ngày nay để giúp chúng ta tránh tình trạng bất chính?
- Theo Mô Rô Ni 6:8, lời hứa nào được ban cho chúng ta nếu chúng ta thành tâm hối cải những tội lỗi của mình? (**Nếu chúng ta càng hối cải và chân thành tìm kiếm sự tha thứ thì chúng ta sẽ được tha thứ**).

Yêu cầu học sinh cân nhắc các cơ hội mà họ có để cảm nhận Đức Thánh Linh trong các buổi họp thường xuyên của Giáo Hội vào ngày Chủ nhật (ví dụ, trong khi cầu nguyện, trong lễ Tiệc Thánh, trong khi các tín hữu đưa ra các bài nói chuyện hoặc giảng dạy, trong khi hát những bài thánh ca, hoặc trong khi suy ngẫm về một câu thánh thư trong một bài học). Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 6:9. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra vai trò nào Đức Thánh Linh nên có trong các buổi họp của chúng ta.

- Lẽ thật nào chúng ta học được từ Mô Rô Ni 6:9 về cách tiến hành các buổi họp Giáo Hội? (**Các buổi họp Giáo Hội phải được thực hiện bằng quyền năng của Đức Thánh Linh**).
- Khi nào các em cảm thấy rằng một buổi họp Giáo Hội được hướng dẫn bởi quyền năng của Đức Thánh Linh?

Để giúp học sinh hiểu lẽ thật này áp dụng như thế nào với tất cả các khía cạnh của các buổi họp Giáo Hội của chúng ta, hãy yêu cầu họ tự tưởng tượng ra mình đang ở trong vị thế của những người trong các tình huống sau đây. (Các anh chị em có thể muốn viết những điều này lên trên bảng trước khi lớp học bắt đầu hoặc chuẩn bị một tờ phát tay). Mời học sinh giải thích nguyên tắc họ đã nhận ra trong Mô Rô Ni 6:9 có thể được áp dụng như thế nào trong mỗi tình huống này.

1. Các em được yêu cầu để đưa ra một bài nói chuyện trong lễ Tiệc Thánh về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.
2. Các em đã được yêu cầu hoạch định một phần trình diễn âm nhạc cho một buổi lễ Tiệc Thánh sắp tới.
3. Các em đang ngồi trong một buổi họp chứng ngôn và cảm thấy được thúc giục để chia sẻ chứng ngôn của mình, nhưng các em không chắc về điều các em nên nói.

Nhắc học sinh nhớ rằng trước đó trong bài học, các anh chị em đã yêu cầu họ suy nghĩ về điều cha mẹ có thể nói để khuyến khích một thiếu niên hay thiếu nữ tham dự nhà thờ. Để kết luận bài học này, hãy hỏi học sinh điều họ đã nghĩ rằng họ có thể chia sẻ. Sau đó hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về các phước lành của việc tham dự nhà thờ và bất cứ các nguyên tắc nào khác các anh chị em đã thảo luận ngày hôm nay.

BÀI HỌC 155

Mô Rô Ni 7:1–19

Lời Giới Thiệu

Mô Rô Ni ghi lại một bài giảng mà cha của ông, Mặc Môn, đã đưa ra nhiều năm trước đó. Bài học này bao gồm phần thứ nhất của bài giảng, trong đó Mặc Môn đã dạy về việc làm những điều ngay chính với chủ ý thật sự và về cách chúng ta có thể phân biệt giữa điều thiện và điều ác. Bài học 156 gồm phần còn lại của bài giảng.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh

Khi các em quyết định các nguyên tắc và giáo lý nào phải nhấn mạnh, thì hãy liên tục tìm kiếm sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh.

Mô Rô Ni 7:1–11

Mặc Môn dạy các tín đồ của Chúa Giê Su Ky tô phải làm việc thiện với chủ ý thật sự

Trưng bày một trái cây trông có vẻ tốt ở bên ngoài.

- Các em có bao giờ khám phá ra rằng một trái cây không được tốt ở bên trong như bề ngoài của nó không? (Mời một vài học sinh chia sẻ các ví dụ. Các anh chị em có thể muốn kể lại một kinh nghiệm cá nhân của mình).
- Trong những cách nào mà một người giống như một trái cây có vẻ tốt bên ngoài nhưng lại bị thối rữa ở bên trong?

Giải thích rằng Mô Rô Ni ghi lại những lời của cha ông, Mặc Môn, về tầm quan trọng của sự ngay chính trong lòng của chúng ta cũng như làm những việc ngay chính. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:2–3, và yêu cầu lớp học nhận ra nhóm người mà Mặc Môn đang ngỏ lời với. (Ông đang ngỏ lời với các tín hữu của Giáo Hội).

Sau khi các học sinh báo cáo điều họ đã học rồi, thì hãy yêu cầu một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:4–5. Mời lớp học dò theo và xác định xem làm thế nào Mặc Môn biết những người này "là những tín đồ hiền hòa của Đấng Ky Tô" (Mô Rô Ni 7:3).

Viết cụm từ *chủ ý thật sự* lên trên bảng.

- Các em nghĩ cụm từ này có nghĩa là gì?

Trong khi học sinh thảo luận câu hỏi này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu một người trong số họ đọc lời giải thích sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta không phải chỉ *làm* những điều gì đúng mà thôi. Chúng ta còn phải hành động theo những lý do đúng. Từ ngữ hiện đại là *động lực tốt*. Thánh thư thường định nghĩa thái độ về tinh thần thích hợp này bằng những từ *tấm lòng cương quyết* hoặc *chủ ý thật sự*.

"Thánh thư nói rõ rằng Thượng Đế hiểu các động cơ của chúng ta và sẽ phán xét các hành động của chúng ta theo như thế" (*Pure in Heart* [1988], 15).

Mời học sinh im lặng tra cứu Mô Rô Ni 7:6–10, tìm kiếm những lời cảnh báo của Chúa cho những người làm việc thiện mà không có chủ ý thật sự.

- Chúa đã đưa ra những lời cảnh báo nào cho những người làm việc thiện mà không có chủ ý thật sự? (Ngài cảnh báo rằng những việc làm của họ sẽ không lợi ích cho họ và việc làm của họ sẽ được xem là tà ác hơn là ngay chính).
- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ các câu này? (Trong khi các học sinh có thể đề cập đến một số lẽ thật, hãy giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Để được ban phước cho việc làm tốt của mình, chúng ta phải hành động với chủ ý thật sự**).
- Ngoài việc ước muốn các phước lành từ Chúa ra, các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để làm việc thiện với chủ ý thật sự?
- Các em đã nhận thấy điều gì khác biệt khi làm những việc thiện với chủ ý thật sự?

Hãy nêu lên rằng Mặc Môn đã khuyến khích chúng ta nên cầu nguyện với chủ ý thật sự (xin xem Mô Rô Ni 7:9). Mời một học sinh đọc lời khuyên bảo sau đây của Chủ Tịch Brigham Young:

"Việc các anh chị em hay tôi có cảm thấy muốn cầu nguyện hay không thì không quan trọng, khi đến lúc cầu nguyện, thì hãy cầu nguyện. Nếu không cảm thấy muốn cầu nguyện, thì chúng ta nên cầu nguyện cho đến khi mình cảm thấy muốn cầu nguyện" (*Teachings of Presidents of the Church: Brigham Young* [1997], 45).

- Làm thế nào việc chọn để cầu nguyện, ngay cả khi chúng ta không cảm thấy muốn cầu nguyện, có thể giúp chúng ta cuối cùng sẽ cầu nguyện với chủ ý thật sự?
- Lời khuyên bảo của Chủ Tịch Brigham Young có thể liên quan như thế nào đến việc tuân theo các lệnh truyền khác ngoài việc cầu nguyện? (Nếu học sinh gặp khó khăn trong việc trả lời câu hỏi này, hãy cân nhắc việc chia sẻ ví dụ sau đây: Một số người có thể không đi nhà thờ với chủ ý thật sự. Tuy nhiên, nếu họ tiếp tục đi nhà thờ và làm hết khả năng của họ để tham gia và thờ phượng thì họ sẽ có những kinh nghiệm mà sẽ giúp họ tìm thấy niềm vui trong việc đi nhà thờ. Lý do của họ để tham dự nhà thờ sẽ thay đổi. Họ sẽ tham dự nhà thờ vì họ muốn có mặt ở đó—họ muốn thờ phượng Thượng Đế, lập lại các giao ước của họ, và phục vụ người khác).

Để giúp học sinh áp dụng những lời giảng dạy của Mặc Môn về việc làm điều thiện với chủ ý thật sự, hãy chuẩn bị sinh hoạt sau đây trước khi đến lớp: Chuẩn bị vài tờ giấy nhỏ. Trên mỗi tờ giấy, viết một lệnh truyền. Các ví dụ có thể gồm có việc nhịn ăn, đóng tiền thập phân, phục vụ người khác, nghiên cứu thánh thư, hiếu kính cha mẹ, và bất cứ lệnh truyền nào khác mà các em cảm thấy có thể hữu ích để học sinh thảo luận. Để các tờ giấy vào trong một cái hộp đựng.

Trong lớp học, mời một học sinh lên trước lớp. Yêu cầu em ấy lấy một mảnh giấy từ vật đựng và đọc lên cho cả lớp nghe. Sau đó yêu cầu lớp học làm một hoặc cả hai điều sau đây:

1. Chia sẻ việc họ đã cảm thấy được phước như thế nào khi đã tuân theo lệnh truyền đó với chủ ý thật sự.
2. Đề nghị những cách để tuân theo lệnh truyền đó với chủ ý thật sự.

Các anh chị em có thể muốn lặp lại sinh hoạt này một vài lần.

Sau sinh hoạt này, hãy cân nhắc việc chia sẻ một kinh nghiệm các anh chị em đã có khi tuân theo một lệnh truyền của Thượng Đế với chủ ý thật sự.

Mô Rô Ni 7:12–19

Mặc Môn dạy cách xét đoán giữa thiện và ác

Giải thích rằng Ê Sai đã tiên tri rằng trong những ngày sau cùng, một số người sẽ gọi dữ là lành và gọi lành là dữ (xin xem Ê Sai 5:20; 2 Nê Phi 15:20).

- Một số ví dụ nào về những người gọi dữ là lành và gọi lành là dữ?
- Các em nghĩ tại sao là điều quan trọng để không nhầm lẫn giữa thiện và ác?

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Rô Ni 7:12–17. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra các nguyên tắc mà có thể giúp chúng ta xét đoán điều thiện với điều ác. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích họ đánh dấu các cụm từ có ý nghĩa đặc biệt đối với họ. Để giúp học sinh báo cáo về điều họ đã tìm thấy, hãy đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Làm thế nào chúng ta có thể biết được rằng một điều gì đó đến từ Thượng Đế? (Hãy chắc chắn rằng các học sinh đều nhận ra lẽ thật sau đây: **Điều gì mà Thượng Đế mời gọi chúng ta làm điều thiện, tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và yêu thương cùng phục vụ Thượng Đế.**
- Làm thế nào chúng ta có thể biết được một điều gì đó đến từ quỷ dữ? (Hãy chắc chắn các học sinh đều nhận ra lẽ thật sau đây: **Bất cứ điều gì mà thuyết phục chúng ta làm điều ác, chối bỏ Chúa Giê Su Ky Tô, hoặc chống lại Thượng Đế đều đến từ quỷ dữ.**
- Thượng Đế mời gọi và khuyên dỗ chúng ta phải luôn làm điều thiện bằng một số cách nào?
- Quỷ dữ mời và dụ dỗ chúng ta phạm tội như thế nào?

Để chuẩn bị cho học sinh áp dụng những lời dạy của Mặc Môn về việc xét đoán giữa thiện và ác, hãy mời họ viết một bản liệt kê các chương trình truyền hình, phim ảnh, bài hát, các nhóm trình diễn nhạc, các trang mạng Internet, các ứng dụng, trò chơi video, hoặc của cải cá nhân ưa thích của họ. (Các anh chị em có thể muốn thay đổi bản liệt kê này theo nhu cầu và lợi ích của các học sinh). Sau khi học sinh đã có đủ thời gian để viết, hãy yêu cầu họ để qua một bên bản liệt kê của họ. Hãy nói với họ rằng họ sẽ có một cơ hội để suy nghĩ thêm về bản liệt kê của họ trong một vài phút nữa.

- Theo Mô Rô Ni 7:16, điều gì được ban cho mọi người để giúp chúng ta biết được điều thiện với điều ác?

Giải thích rằng Thánh Linh của Đấng Ky Tô cũng được gọi là Ánh Sáng của Đấng Ky Tô (xin xem Mô Rô Ni 7:18). Để giúp học sinh hiểu được Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, hãy đọc lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Đức Thánh Linh và Ánh Sáng của Đấng Ky Tô là khác nhau. . . .

"Bất luận ánh sáng nội tâm này, sự hiểu biết đúng và sai này, có được gọi là ánh sáng của Đấng Ky Tô, ý thức đạo đức, hay lương tâm hay không, thì điều này cũng có thể hướng dẫn chúng ta đến việc thay đổi các hành động của chúng ta—trừ khi chúng ta khuất phục hay làm cho nó im tiếng. . . .

"Mỗi người nam, người nữ, và trẻ em của mọi dân tộc, tín ngưỡng, hoặc sắc tộc, tất cả mọi người, cho dù họ sống ở đâu hay họ tin điều gì hoặc họ làm điều gì đi nữa, thì cũng đều có bên trong họ Ánh Sáng bất diệt của Đấng Ky Tô" ("The Light of Christ," *Ensign*, tháng Tư năm 2005, 8–10).

- Làm thế nào một người có thể khuất phục hoặc làm im tiếng Ánh Sáng của Đấng Ky Tô ở bên trong mình?

Mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 7:18–19 và nhận ra lời khuyên bảo của Mặc Môn về cách đáp ứng với Ánh Sáng của Đấng Ky Tô ở bên trong chúng ta. Yêu cầu học sinh báo cáo điều họ học được.

- Các em nghĩ "tìm kiếm một cách cần mẫn trong ánh sáng của Đấng Ky Tô" có nghĩa là gì?
- Chúng ta có thể học được các nguyên tắc nào từ Mô Rô Ni 7:19? (Các học sinh nên nhận ra các nguyên tắc sau đây: **Khi tìm kiếm một cách cần mẫn trong ánh sáng của Đấng Ky Tô, chúng ta có thể phân biệt được giữa thiện và ác. Nếu nắm vững được mọi điều tốt lành thì chúng ta sẽ được làm con cái của Đấng Ky Tô.** Nếu học sinh cần giúp đỡ để hiểu cụm từ "con của Đấng Ky Tô", thì các anh chị em có thể muốn tham khảo bài học 55 trong sách học này).
- Khi nào các em đã tìm cách để biết được điều nào đó tốt lành hay thích hợp? Các em đã làm gì để "tìm kiếm một cách cần mẫn" nhằm biết được điều đó là tốt lành hay thích hợp?

Yêu cầu học sinh tham khảo các bản liệt kê họ đã lập ra trước đó. Trưng bày hoặc đọc to các câu hỏi sau đây, và mời học sinh "tìm kiếm một cách cần mẫn trong ánh sáng của Đấng Ky Tô" (Mô Rô Ni 7:19) khi họ ghi lại các câu trả lời của họ cho những câu hỏi này. Đừng vội vã trong sinh hoạt này. Cho học sinh đủ thời gian để suy ngẫm và viết ra. Nói cho học sinh biết rằng các anh chị em sẽ không yêu cầu họ chia sẻ điều họ viết ra.

- Những điều này mời các em làm điều thiện, tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và yêu mến Thượng Đế cùng phục vụ Ngài một cách hiệu quả như thế nào?
- Bất cứ điều nào trong những điều này có cố gắng thuyết phục các em để làm điều ác, để nghi ngờ Chúa Giê Su Ky Tô, hoặc ngừng phục vụ Thượng Đế không?
- Các em có cảm thấy rằng mình nên loại bỏ bất cứ điều nào trong những điều này từ cuộc sống của các em không? Nếu có, thì các em sẽ làm điều đó bằng cách nào?

Hãy nêu lên rằng đôi khi có thể là điều khó khăn để làm điều chúng ta biết là đúng khi điều đó đòi hỏi từ bỏ một điều gì đó mà chúng ta vui thích. Để giúp học sinh hỗ trợ lẫn nhau trong nỗ lực này, hãy hỏi:

- Các em sẽ đưa ra lời khuyên nào để giúp một người nào đó từ bỏ những điều không tốt hoặc không thích hợp?

Để kết thúc, hãy khẳng định rằng khi chúng ta tuân theo Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể nhận ra rằng điều đó là tốt, tránh bị Sa Tan lừa gạt, và sống với tư cách là tín đồ của Chúa Giê Su Ky Tô.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Rô Ni 7:17. Quỷ dữ không thuyết phục một ai làm điều thiện cả

Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giảng dạy:

"Sa Tan hay Lu Xi Phe hay là cha đẻ của mọi sự dối trá—hoặc các anh em muốn gọi nó là gì cũng được—là có thật, chính là hiện thân của điều tà ác. Động cơ của nó luôn luôn hiểm độc. . . . Nó luôn luôn chống đối tình yêu thương của Thượng Đế, Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, cũng như công việc về sự bình an và cứu rỗi. Nó sẽ chống lại những điều này bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu. Nó biết rằng cuối cùng nó sẽ bị đánh bại và bị đuổi ra, nhưng quyết tâm mang theo càng nhiều người khác càng tốt" ("Tất Cả Chúng Ta Đều Tham Gia," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2011, 44).

Bài Học Tự Học ở Nhà

Ê The 13–Mô Rô Ni 7:19 (Đơn Vị 31)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Ê The 13–Mô Rô Ni 7:19 (đơn vị 31) không nhằm mục đích được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Ê The 13–15)

Dân Gia Rết khước từ tiên tri Ê The và khăng khăng trong sự bất chính và chiến tranh cho đến khi cuối cùng họ hủy diệt lẫn nhau. Từ truyện ký này, các học sinh biết được rằng nếu chúng ta bác bỏ những lời cảnh cáo của Chúa phải hối cải, thì Thánh Linh của Ngài rút lui và Sa Tan giành được quyền hành đối với tâm hồn chúng ta. Các học sinh cũng có thể thấy rằng sự tức giận và trả thù dẫn chúng ta đến việc chọn những điều làm tổn thương bản thân mình và người khác. Trong truyện ký của ông về sự hủy diệt của dân Gia Rết, Mô Rô Ni đã cho độc giả của mình có được hy vọng bằng cách tuyên bố rằng Tân Giê Ru Sa Lem, hay là Si Ôn, sẽ được xây dựng trong những ngày sau.

Ngày 2 (Mô Rô Ni 1–5)

Trong khi Mô Rô Ni đang đi lang thang vì sự an toàn của mạng sống ông, thì ông đã ghi thêm thông tin về chức tư tế và các giáo lễ của phúc âm. Ông viết rằng việc truyền ban ân tứ Đức Thánh Linh và sắc phong cho các chức phẩm chức tư tế được thực hiện bằng phép đặt tay của những người có thẩm quyền. Sự chú ý của Mô Rô Ni đến Tiệc Thánh đã cung cấp cho học sinh một cơ hội để suy ngẫm về các biểu tượng của Tiệc Thánh có thể giúp họ tưởng nhớ tới Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào. Họ cũng được nhắc nhở rằng họ phải trung tín tuân giữ các giao ước liên quan đến Tiệc Thánh, để họ có thể luôn được Thánh Linh của Chúa ở cùng họ.

Ngày 3 (Mô Rô Ni 6)

Mô Rô Ni nhấn mạnh đến tầm quan trọng của phép báp têm, việc kết tình thân hữu trong Giáo Hội, và hướng dẫn các buổi họp Giáo Hội qua Đức Thánh Linh. Các học sinh đã học được rằng qua phép báp têm chúng ta giao ước để mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô và phục vụ Ngài cho đến cùng. Họ cũng học về trách nhiệm của họ để nuôi dưỡng phần thuộc linh của các tín hữu khác trong Giáo Hội bằng cách nhóm họp với nhau thường xuyên để nhịn ăn và cầu nguyện cùng dự phần Tiệc Thánh để tưởng nhớ tới Chúa Giê Su Ky Tô. Ngoài ra, học sinh đã học được rằng chúng ta hối cải càng thường xuyên càng tốt và tìm kiếm sự tha thứ với chủ ý thật sự, thì chúng ta sẽ được tha thứ.

Ngày 4 (Mô Rô Ni 7:1–19)

Mô Rô Ni ghi lại một bài giảng do cha ông đưa ra. Cha ông là người đã dạy rằng để được ban phước vì những việc làm tốt lành của mình, chúng ta phải làm những việc đó với chủ ý thật sự. Trong bài giảng này, Mặc Môn cũng dạy cách chúng ta có thể xét đoán một cách ngay chính. Các học sinh khám phá ra rằng bất cứ điều gì từ Thượng Đế mà ra đều mời gọi chúng ta làm điều tốt và yêu mến cùng phục vụ Thượng Đế, và bất cứ điều gì thuyết phục chúng ta làm điều ác và chống lại Thượng Đế là từ quỷ dữ mà ra. Mặc Môn khẩn nài những người lắng nghe ông nên tìm kiếm một cách cần mẫn trong Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, mà sẽ ban cho họ khả năng để phân biệt giữa thiện và ác.

Lời Giới Thiệu

Bài học hôm nay nhấn mạnh đến những lý do và sự cần thiết cho mỗi người chúng ta phải tham dự các buổi họp của Giáo Hội. Bài học này cũng khuyến khích học sinh có quyết tâm để phân biệt giữa thiện và ác và tìm kiếm một cách cần mẫn trong Ánh Sáng của Đấng Ky Tô để đưa ra những xét đoán tốt.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Ê The 14–15

Mô Rô Ni ghi lại sự kết thúc của nền văn minh của dân Gia Rết

Viết lên trên bảng *2.000.000*. Yêu cầu học sinh tưởng tượng số người là bao nhiêu nếu con số hai triệu được so sánh với số người sống trong thành phố của họ. Mời một học sinh đọc to Ê The 15:1–2 trong khi lớp học xem lại điều đã xảy ra đối với hai triệu dân Gia Rết.

Hãy hỏi xem có em học sinh nào có thể tóm tắt những sự kiện dẫn đến sự hủy diệt của dân Gia Rết như đã được ghi trong Ê The 14–15 không. Nếu học sinh gặp khó khăn trong khi trả lời, hãy mời họ xem lại những đoạn thánh thư sau đây: Ê The 14:5–10, 24; 15:1–6, 19, 22.

Hỏi: Chúng ta có thể học được một số bài học nào từ sự hủy diệt của dân Gia Rết?

Hai lẽ thật này được tô đậm trong các bài học trong tuần của học sinh: (1) **Nếu chúng ta bác bỏ những lời cảnh cáo của Chúa phải hối cải, thì Thánh Linh của Ngài sẽ rút lui và Sa Tan sẽ giành được quyền hành đối với tâm hồn chúng ta.** (2) **Sự tức giận và trả thù dẫn con người đến việc chọn những điều làm tổn thương bản thân mình và người khác.**

Hỏi: Một số tình huống nào mà trong đó những bài học này có thể áp dụng trong cuộc sống của một thanh niên hoặc thiếu nữ ngày nay?

Mô Rô Ni 1–3

Mô Rô Ni làm chứng rằng ông sẽ không chối bỏ Đấng Ky Tô

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 1:1–4. Rồi hỏi lớp học các câu hỏi sau đây:

- Tại sao dân La Man muốn giết Mô Rô Ni?
- Điều này cho thấy gì về đức tin và lòng can đảm của Mô Rô Ni? Chúng ta có thể phát triển một chứng ngôn vững vàng như thế nào về Chúa Giê Su Ky Tô?

Mô Rô Ni 4–6

Mô Rô Ni ghi lại những lời cầu nguyện của Tiệc Thánh, những điều kiện về phép báp têm, và các lý do về các buổi họp Giáo Hội

Viết cụm từ sau đây lên trên bảng: *Tại sao tôi nên đi nhà thờ vào ngày Chủ Nhật.* Mời học sinh tìm kiếm Mô Rô Ni 4–6 và chuẩn bị một câu trả lời từ một đến hai phút cho lời phát biểu này bằng cách ghi lại một vài điều trong nhật ký ghi chép việc học thánh thư của họ. Khuyến khích họ gồm vào trong những câu trả lời của họ ít nhất hai trong số các yếu tố sau đây (các anh chị em có thể muốn viết những điều này lên trên bảng hoặc chuẩn bị trên một tờ giấy phát tay):

1. Một đoạn thánh thư từ Mô Rô Ni 4–6 có giải thích một lý do để gặp gỡ nhau tại nhà thờ.
2. Một giáo lý hoặc nguyên tắc giải thích lý do tại sao chúng ta nên tham dự các buổi họp Giáo Hội.
3. Một kinh nghiệm cá nhân để minh họa lý do tại sao chúng ta nên tham dự các buổi họp Giáo Hội.
4. Một chứng ngôn cá nhân về tầm quan trọng của việc tham dự các buổi họp Giáo Hội.

Một khi học sinh đã có đủ thời gian để chuẩn bị những ý nghĩ của họ, hãy mời một vài người trong số họ chia sẻ những hiểu biết sâu xa của họ với lớp học.

Sau khi học sinh đã chia sẻ điều họ đã học được, thì hãy thêm vào chứng ngôn của các anh chị em về các lẽ thật mà họ nhận ra và về tầm quan trọng của việc nhóm họp với nhau trong các buổi họp Giáo Hội thường xuyên.

Mô Rô Ni 7:1–19

Mặc Môn dạy cách xét đoán giữa thiện và ác

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy đổ đầy nước vào một cái chén và một cái chén khác với một hỗn hợp nước và dấm trắng (hoặc muối). Hai cái chén phải trông giống y như nhau. Nói cho lớp học biết rằng các anh chị em có hai ly nước trông giống y như nhau, nhưng một trong hai cái ly này có vị chua (hay mặn). Yêu cầu một người tình nguyện xác định chén nước nào đựng nước sạch và chén nào đựng nước chua (hay mặn) (họ có thể làm điều này bằng cách nếm thử hoặc ngửi).

Hỏi: Làm thế nào chúng ta có thể biết được rằng điều gì là ác mà không thực sự thử?

Giải thích rằng trong biên sử của ông, Mô Rô Ni đã bao gồm một bài giảng từ cha của ông, Mặc Môn, trong đó có đưa ra sự hiểu biết sâu sắc vào câu hỏi này. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:11–13, 15–16. Yêu cầu lớp học nên chọn ít nhất một cụm từ nổi bật đối với họ giải thích cách chúng ta có thể phân biệt giữa thiện và ác. Cho phép một vài học sinh có một cơ hội để chia sẻ một cụm từ mà họ đã chọn.

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:19, và yêu cầu lớp học tìm điều Mặc Môn đã nói là chúng ta nên làm để biết điều tốt với điều xấu.

Hỏi: Mặc Môn đã khuyên bảo chúng ta phải làm gì để chúng ta có thể phân biệt được giữa thiện và ác?

Học sinh sẽ có thể nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi tìm kiếm một cách cần mẫn trong Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, thì chúng ta có thể phân biệt được giữa thiện và ác.**

Hỏi học sinh các câu hỏi sau đây:

- Từ những nghiên cứu của các em trong tuần này, các em hiểu được Ánh Sáng của Đấng Ky Tô là gì?
- Khi nào Ánh Sáng của Đấng Ky Tô đã giúp các em phân biệt được giữa thiện và ác?

Cho học sinh một hoặc hai phút để viết một bản liệt kê các chương trình truyền hình, bài hát, các nhóm trình diễn nhạc, các trang mạng Internet, các ứng dụng, trò chơi video, hoặc của cải cá nhân ưa thích của họ. Mời họ sử dụng Mô Rô Ni 7:16–19 để xác định xem các mục trên bản liệt kê của họ có giúp họ đến gần Thượng Đế hơn hay xa cách Ngài.

Nhắc nhở học sinh về lời mời họ đã nhận được trong khi nghiên cứu trong tuần này để loại bỏ khỏi cuộc sống của họ những điều không tốt và "nắm vững được mọi điều tốt lành" (Mô Rô Ni 7:19). Các anh chị em có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm mà các anh chị em đã có khi tuân theo Ánh Sáng của Đấng Ky Tô và có thể phân biệt giữa thiện và ác.

Đơn Vị (Mô Rô Ni 7:20–10:34)

Mời học sinh xem xét các câu hỏi sau đây khi họ học đơn vị kế tiếp: lòng bác ái là gì? Làm thế nào một người có thể đạt được lòng bác ái? Tại sao không nên làm báp têm cho các trẻ thơ hoặc trẻ sơ sinh? Mặc Môn và Mô Rô Ni đã luôn trung thành như thế nào ngay cả khi họ đã bị sự tà ác bao quanh? Những lời cuối cùng của Mô Rô Ni là gì? Tại sao những lời này là quan trọng?

BÀI HỌC 156

Mô Rô Ni 7:20–48

Lời Giới Thiệu

Mô Rô Ni ghi lại phần kết thúc của bài giảng mà cha của ông, Mặc Môn, đã đưa ra trong một nhà hội nhiều năm trước đó. Trong bài giảng này, Mặc Môn đã dạy cho những người lắng nghe ông cách "nắm vững được mọi điều tốt lành" (Mô Rô Ni 7:20, 25). Ông giải thích mối quan hệ giữa đức tin, hy vọng và lòng bác ái, và kết thúc bằng một lời khẩn nài dân của ông nên cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình để có được ân tứ về lòng bác ái, "tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô" (Mô Rô Ni 7:47).

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 7:20–39

Mặc Môn dạy rằng nhờ vào đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể nắm vững được mọi điều tốt lành

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy viết câu hỏi sau đây lên trên bảng:

Một số những điều tốt lành mà Cha Thiên Thượng đã ban phước cho các em là gì?

Vào lúc bắt đầu lớp học, hãy cho học sinh một hoặc hai phút để trả lời câu hỏi này trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư. Sau đó mời họ đọc một số điều họ đã liệt kê.

Đọc to Mô Rô Ni 10:3–5. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm nguồn gốc của tất cả những điều tốt lành đã đến với họ.

- Ai là nguồn gốc của tất cả những điều tốt lành mà đã đến với các em? (Những câu trả lời của học sinh có thể khác nhau, nhưng họ cần phải nói lên lẽ thật sau đây: **Tất cả những điều tốt lành đều đến nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô**).

Để giúp học sinh hiểu thêm về giáo lý đã được giảng dạy trong Mô Rô Ni 7:24, hãy giải thích rằng là con cháu của A Đam và Ê Va, chúng ta "sa ngã" và không thể tự mình nhận được bất cứ phước lành nào (xin xem thêm An Ma 22:14 ; Ê The 3:2; Những Tín Điều 1:3). Nếu không có Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, thì "chẳng có điều gì tốt lành đến với [chúng ta]." Mọi điều tốt lành mà chúng ta đã từng nhận được từ Cha Thiên Thượng đều đã đến nhờ vào Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài.

Giải thích rằng Cha Thiên Thượng có nhiều phước lành dành cho chúng ta. Ngài muốn chúng ta "nắm vững được mọi điều tốt lành" (Mô Rô Ni 7:19), và Ngài muốn ban cho chúng ta mọi điều mà Ngài có (xin xem GLGƯ 84:38).

Mời một học sinh đọc to câu hỏi của Mặc Môn trong Mô Rô Ni 7:20. Sau đó mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 7:21–24, tìm kiếm điều mà các câu này giảng dạy về cách chúng ta có thể nắm vững được mọi điều tốt lành.

- Dựa vào điều các em đã đọc Mô Rô Ni 7:21–24, các em sẽ trả lời câu hỏi của Mặc Môn trong Mô Rô Ni 7:20 như thế nào? (Khi học sinh trả lời, hãy giúp họ nhận ra nguyên tắc sau đây: **Khi sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể nắm vững được mọi điều tốt lành**).

Để giúp học sinh hiểu được cách họ có thể "nắm vững được mọi điều tốt lành," hãy yêu cầu một vài người trong số họ lần lượt đọc to từ Mô Rô Ni 7:25–26, 32–38. Mời một nửa lớp học nhận ra những cách chúng ta nên cho thấy đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Mời một nửa lớp học kia tìm kiếm những điều tốt lành đến với chúng ta như là một kết quả. (Khi một học sinh đọc câu 33, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng cụm từ "thích đáng đối với ta" ám chỉ những điều thích hợp với ý muốn của Chúa).

Sau khi học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy cân nhắc việc yêu cầu họ viết xuống một mục tiêu mà sẽ giúp họ sử dụng đức tin lớn lao hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô và nắm vững được mọi điều tốt lành mà Cha Thiên Thượng muốn ban cho họ. Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em rằng các phước lành lớn lao đến qua Đấng Cứu Rỗi, phúc âm và Sự Chuộc Tội của Ngài. Khuyến khích học sinh sử dụng đức tin lớn lao hơn nơi Ngài.

Mô Rô Ni 7:40–43

Mặc Môn dạy rằng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô dẫn chúng ta đến việc có được hy vọng cho cuộc sống vĩnh cửu

Vẽ hình một chiếc ghế đẩu ba chân lên trên bảng (hoặc trưng bày một cái ghế đẩu ba chân).

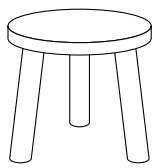

Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Ba nguyên tắc thiêng liêng tạo thành một nền tảng mà trên đó chúng ta có thể xây dựng cấu trúc của cuộc sống chúng ta. . . . Ba nguyên tắc này cùng nhau mang đến cho chúng ta một nền tảng hỗ trợ giống như mấy cái chân của một cái ghế đẩu ba chân" ("The Joy of Hope Fulfilled," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1992, 33).

Dán cụm từ *Đức Tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô lên một trong mấy cái chân của cái ghế đẩu*. Yêu cầu học sinh suy nghĩ về hai cái chân kia có thể tượng trưng cho điều gì. Sau đó mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 7:40 để tìm ra điều cái chân thứ hai tượng trưng. (Cái chân thứ hai tượng trưng cho hy vọng).

Đọc to những lời diễn đạt sau đây về hy vọng. Mời học sinh lắng nghe những điểm khác biệt giữa hai lối diễn đạt này.

1. Tôi hy vọng hôm nay trời sẽ mưa.

2. Tôi có hy vọng vào lời hứa của Chúa rằng tôi có thể cảm thấy bình an nhờ vào sự hối cải.

- Những lời diễn đạt này khác nhau về những phương diện nào? (Giúp học sinh thấy rằng trong ví dụ đầu tiên, từ *hy vọng* nói đến một ước muốn không chắc chắn. Trong ví dụ thứ hai, từ *hy vọng* là một lời diễn đạt về sự tin tưởng. Đó là một động lực để hành động, và được đặt trọng tâm nơi Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô).

Để giúp học sinh hiểu được từ *hy vọng* như được sử dụng trong thánh thư, hãy mời một học sinh đọc to lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Hy vọng là một ân tứ của Thánh Linh. . . .

"Hy vọng không phải là sự hiểu biết, nhưng đúng ra, là sự tin cậy bền vững rằng Chúa sẽ làm tròn lời hứa của Ngài với chúng ta. Đó là sự tin tưởng rằng nếu chúng ta sống theo các luật pháp của Thượng Đế và những lời của các vị tiên tri của Ngài bây giờ, thì chúng ta sẽ nhận được các phước lành mong muốn trong tương lai. Đó là tin tưởng và kỳ vọng rằng những lời cầu nguyện của chúng ta sẽ được đáp ứng. Đó là sự biểu lộ trong sự tin tưởng, lạc quan, nhiệt tình và bền bỉ kiên trì" ("Quyền Năng Vô Tận của Niềm Hy Vọng," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 21–22).

Mô Rô Ni 7:41 là một đoạn thánh thư thông thạo. Hãy tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:41. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm xem Mặc Môn đã dạy chúng ta nên hy vọng vào điều gì. Trong khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy dán cụm từ *Hy Vọng về Cuộc Sống Vĩnh Cửu* lên cái chân thứ hai của cái ghế đẩu.

Hãy nêu lên rằng 1 Mô Rô Ni 7:41 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu câu này trong một cách đặc biệt để họ sẽ có thể tìm ra nó một cách dễ dàng.

- Theo Mô Rô Ni 7:41, làm thế nào chúng ta có thể có hy vọng để đạt được cuộc sống vĩnh cửu? (Mặc dù học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể có được niềm hy vọng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài để đạt được cuộc sống vĩnh cửu**).

Mời học sinh tự mình đọc Mô Rô Ni 7:42–43, tìm kiếm những đặc điểm chúng ta cần để có được đức tin và hy vọng. Yêu cầu họ báo cáo điều họ đã tìm thấy. (Các anh chị em có

thể muốn giải thích rằng nhu mì và khiêm tốn trong lòng có nghĩa là khiêm nhường, hiền lành, và tuân phục ý muốn của Chúa).

- Các em nghĩ tại sao sự nhu mì và khiêm tốn trong lòng là cần thiết để có được niềm tin và hy vọng nơi Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô?

Mời học sinh trả lời cho câu hỏi sau đây trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

- Làm thế nào đức tin của các em nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài cho các em hy vọng rằng các em sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu?

Mô Rô Ni 7:44–48

Mặc Môn dạy về tầm quan trọng của lòng bác ái

Xem lại cái ghế đẩu ba chân. Mời học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 7:44 và nhận ra nhãn tên cho cái chân thứ ba của cái ghế đẩu. Khi học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, hãy dán lên cái chân thứ ba của cái ghế đẩu từ *Lòng Bác Ái*. Yêu cầu họ định nghĩa *lòng bác ái bằng* lời riêng của họ.

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:45–47. Yêu cầu lớp học dò theo, tìm kiếm cách Mặc Môn đã mô tả và định nghĩa lòng bác ái.

- Mặc Môn định nghĩa lòng bác ái trong Mô Rô Ni 7:47 như thế nào? ("Tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô").
- Các em nghĩ lòng bác ái sẽ không bao giờ hư mất có nghĩa là gì?
- Các em nghĩ tại sao chúng ta không là gì hết nếu chúng ta không có lòng bác ái?

Mời học sinh chọn những phần mô tả về lòng bác ái trong Mô Rô Ni 7:45 và giải thích điều họ nghĩ những phần mô tả đó có nghĩa gì. Làm sáng tỏ những lời giải thích của họ nếu cần. (Ví dụ, "nhịn nhục lâu dài" có nghĩa là một người nào đó kiên trì chịu đựng những thử thách. "Không ganh tỵ" có nghĩa là một người không ghen ghét với những người khác. "Không cao ngạo" có nghĩa là một người nào đó rất khiêm nhường. "Không tìm lợi lộc cho cá nhân mình" mô tả đức tính của việc đặt Thượng Đế và những người khác trước bản thân mình. "Không dễ bị khiêu khích" có nghĩa là không dễ nổi giận. "Tin tưởng mọi sự" mô tả một người nào đó chấp nhận tất cả lẽ thật).

Hỏi học sinh là họ có thể phản ứng như thế nào trong từng tình huống sau đây nếu họ thiếu lòng bác ái. Sau đó hỏi họ là họ có thể phản ứng như thế nào nếu họ tràn đầy lòng bác ái. (Các anh chị em có thể làm cho những tình huống này thích nghi với nhu cầu và lợi ích của học sinh mà các anh chị em giảng dạy).

1. Người ta chế nhạo các em hay một người nào khác ở trường.
2. Các em có một đứa em trai hoặc em gái thường làm các em bực mình.
3. Các em biết một người nào đó đã phạm một tội nghiêm trọng.
4. Các em không thích một người cố vấn mới của nhóm túc số hoặc lớp học như các em đã thích người cố vấn trước đó.

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 7:48. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra điều chúng ta cần phải làm để được ban phước với ân tứ về lòng bác ái. Khi học sinh đưa ra những câu trả lời, hãy chắc chắn rằng nguyên tắc sau đây là rõ ràng: **Nếu chúng ta cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình và sống với tư cách là các tín đồ chân thật của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể được tràn đầy lòng bác ái.**

Hãy nêu lên rằng Mô Rô Ni 7:45, 47–48 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng các học sinh đánh dấu các câu này trong một cách đặc biệt để họ có thể tìm ra các đoạn đó một cách dễ dàng.

- Các em nghĩ tại sao chúng ta cần phải cầu nguyện với tất cả mãnh lực của lòng mình để có được ân tứ về lòng bác ái?
- Khi nào các em đã chứng kiến các tấm gương về lòng bác ái? (Mời một vài học sinh chia sẻ kinh nghiệm. Các anh chị em cũng có thể muốn chia sẻ một kinh nghiệm của riêng mình).
- Khi nào các em đã cảm thấy rằng Chúa đã giúp các em cảm thấy bác ái hơn đối với những người khác?

Mô Rô Ni 7:45, 47–48 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy ở cuối bài học để giúp học sinh thông thạo với đoạn thánh thư này.

Yêu cầu học sinh xem lại Mô Rô Ni 7:45 và chọn một yếu tố về lòng bác ái mà họ cần phải cải thiện. Khuyến khích họ cầu nguyện để có được ân tứ về lòng bác ái trong khi họ cố gắng để cải thiện trong lĩnh vực này. Làm chứng về ảnh hưởng mà đức tin, hy vọng, và lòng bác ái đã có trong cuộc sống của các anh chị em.

Thông Thạo Thánh Thư—Mô Rô Ni 7:41

Giúp học sinh thuộc lòng Mô Rô Ni 7:41. Hãy cân nhắc việc sử dụng một trong số các phương pháp đã được giải thích trong phần phụ lục ở cuối sách học này.

Thông Thạo Thánh Thư—Mô Rô Ni 7:45, 47–48

Mời các học sinh chọn từ danh sách sau đây một người mà họ muốn có nhiều lòng bác ái hơn: một người trong gia đình, một thành viên trong nhóm túc số hoặc lớp học, một người bạn học cùng lớp, một người bạn, hoặc một người hàng xóm. Khuyến khích họ suy nghĩ về người mà họ đã chọn khi họ đọc Mô Rô Ni 7:45 và cân nhắc những cách họ có thể cho người ấy thấy tình yêu thương giống như Đấng Ky Tô hơn. Mời họ viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một hoặc hai cách họ sẽ cho thấy lòng bác ái đối với người mà họ đã chọn. Mời họ làm cho nỗ lực này thành một phần của lời cầu nguyện của họ trong tuần tới. Các anh chị em có thể cân nhắc việc cho các học sinh một cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm của họ trong những ngày sắp tới.

Ghi Chú: Vì bài học này rất dài nên các anh chị em có thể muốn sử dụng sinh hoạt này vào một ngày khác, khi có thêm thời gian.

BÀI HỌC 157

Mô Rô Ni 8

Lời Giới Thiệu

Trong khi tiếp tục thêm vào biên sử thiêng liêng, Mô Rô Ni gồm vào một bức thư ông đã nhận được từ cha ông là Mặc Môn. Trong bức thư này, Mặc Môn đã ghi lại một điều mặc khải ông đã nhận được về việc tại sao trẻ thơ không cần phải được báp têm. Mặc Môn cũng dạy về cách chúng ta có thể chuẩn bị để được ở với Thượng Đế. Ông kết thúc bức thư của mình bằng cách bày tỏ mối quan tâm về sự tà ác của dân Nê Phi và sự hủy diệt sắp xảy ra của họ.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 8:1–24

Mặc Môn dạy rằng trẻ thơ được sống trong Đấng Ky Tô

Trước khi bắt đầu học, hãy trưng bày hình của Em Bé Gái Chịu Phép Báp Têm (*Bộ Họa Phẩm Phúc Âm* [2009], số 104) hoặc một tấm hình khác của một đứa trẻ tám tuổi tại buổi lễ báp têm của em ấy. Viết câu hỏi sau đây lên trên bảng:

Tại sao trẻ em không được báp têm cho đến khi chúng tám tuổi?

Khi các học sinh đến, hãy mời họ nhìn vào bức ảnh và suy ngẫm về câu hỏi ở trên bảng.

Khi lớp học bắt đầu, hãy nói cho các học sinh biết rằng trong một bức thư gửi cho con trai của ông là Mô Rô Ni, Mặc Môn đã giảng dạy về sự cứu rỗi của trẻ thơ. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 8:4–6, và yêu cầu lớp học tìm kiếm điều Mặc Môn đã quan tâm đến. (Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong câu 6, từ *lớn lao* có nghĩa là nghiêm trọng, đáng xấu hổ, hoặc tai hại).

Sau khi các học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy được, hãy mời họ đọc thầm Mô Rô Ni 8:7 và nhận ra điều Mặc Môn đã làm khi ông biết được vấn đề này.

- Chúng ta có thể học hỏi được gì từ tấm gương của Mặc Môn?

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 8:8–9, và yêu cầu lớp học tìm kiếm sự đáp ứng cho lời cầu nguyện của Mặc Môn. Khi các học sinh báo cáo điều họ tìm thấy, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng cụm từ "lời nguyền rủa A Đam" ám chỉ sự tách rời A Đam khỏi sự hiện diện của Thượng Đế là do Sự Sa Ngã mà ra. Một số người lầm tưởng rằng mọi đứa trẻ đều được sinh ra trong một trạng thái tội lỗi vì Sự Sa Ngã. Với ý nghĩ sai này, họ nghĩ rằng trẻ thơ không xứng đáng được ở nơi hiện diện của Thượng Đế nếu chúng chết mà không được báp têm. Khi giải thích điều này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu các học sinh đọc thuộc lòng tín điều thứ hai. Các anh chị em cũng có thể đề nghị rằng họ tham khảo chéo Mô Rô Ni 8:8–9 với Những Tín Điều 1:2.

Viết câu dở dang sau đây lên trên bảng: *Sự hối cải và phép báp têm là cần thiết cho tất cả những người . . .*

Yêu cầu các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 8:10, tìm ra các từ và cụm từ để hoàn thành câu ở trên bảng. Sau khi các học sinh báo cáo những câu trả lời của họ, hãy hoàn tất câu đó như sau: ***Sự hối cải và phép báp têm là cần thiết cho tất cả những ai có trách nhiệm và có thể phạm tội.*** Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu các cụm từ trong Mô Rô Ni 8:10 mà dạy về lẽ thật này.

Lẽ thật này có thể giúp làm sáng tỏ rằng tội lỗi là "cố tình bất tuân các giáo lệnh của Thượng Đế" (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Tội Lỗi," scriptures.lds.org). Đọc lời phát biểu sau đây của Anh Cả Robert Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Chúng ta hiểu từ giáo lý của mình rằng trước khi đến tuổi chịu trách nhiệm một đứa trẻ 'không thể phạm tội' (Mô Rô Ni 8:8). Trong thời gian đó, trẻ em có thể phạm lỗi lầm, thậm chí những lỗi lầm rất nghiêm trọng và tai hại mà phải được sửa chỉnh, nhưng hành động của chúng không bị xem là tội lỗi" ("Sins and Mistakes," *Ensign*, tháng Mười năm 1996, 65).

Giảng dạy bằng Thánh Linh

Chúa phán: "Các ngươi sẽ được ban cho Thánh Linh qua lời cầu nguyện bởi đức tin; và nếu các ngươi không nhận được Thánh Linh thì các ngươi chớ giảng dạy" (GLGƯ 42:14). Hãy cầu nguyện để có được khả năng được Đức Thánh Linh hướng dẫn, và đặc biệt chú ý đến những lời mách bảo của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em giảng dạy.

Chia lớp học ra làm hai. Mời một nửa số học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 8:11–18 và một nửa số kia đọc thầm Mô Rô Ni 8:11, 19–24. (Các anh chị em có thể muốn viết những đoạn tham khảo này lên trên bảng). Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu các học sinh ở cả hai nhóm nhận ra điều Mặc Môn đã dạy về phép báp têm cho trẻ thơ. Khi các học sinh đã có đủ thời gian để đọc, hãy mời một vài người trong mỗi nhóm báo cáo điều họ đã tìm thấy. Các anh chị em có thể sử dụng một số các câu hỏi sau đây để giúp các học sinh suy nghĩ thêm về những lời giảng dạy của Mặc Môn:

- Các em nghĩ việc trẻ thơ "được sống trong Đấng Ky Tô" có nghĩa là gì? (Mô Rô Ni 8:12, 22). (Chúng được cứu chuộc qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng không thể phạm tội, vì quyền năng không được ban cho Sa Tan để cám dỗ trẻ thơ. Xin xem thêm Mô Rô Ni 8:10; GLGƯ 29:46–47).
- Chúng ta cần phải làm gì để được sống trong Đấng Ky Tô? (Xin xem 2 Nê Phi 25:23–26; Mô Rô Ni 8:10).
- Chúng ta có thể học được điều gì từ các câu này về cách trẻ thơ được cứu rỗi? (Các học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ nên nhận ra lẽ thật sau đây: **Trẻ thơ được cứu rỗi qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.** Các học sinh cũng có thể nêu lên rằng **trẻ thơ được sống trong Đấng Ky Tô,** rằng **Thượng Đế không phải là một Thượng Đế thiên vị,** và rằng **Thượng Đế không thay đổi**).

Viết các ví dụ sau đây lên trên bảng hoặc trên một tờ giấy phát tay. Mời mỗi học sinh chọn một trong số các ví dụ này. Sau đó yêu cầu các học sinh chọn một hoặc hai câu từ Mô Rô Ni 8:8–23 và giải thích cách các lẽ thật trong những câu đó giải quyết mối quan tâm được bày tỏ trong ví dụ mà họ đã chọn.

Ví dụ 1: Là một người truyền giáo, các em gặp một cặp vợ chồng đang vô cùng buồn khổ vì con gái hai tháng của họ đã qua đời. Người lãnh đạo của giáo hội họ đã nói với họ rằng trẻ thơ có tội khi sinh ra vì sự phạm giới của A Đam. Người này nói rằng vì con gái của họ đã không được báp têm trước khi chết, nên nó có thể không được cứu rỗi.

Ví dụ 2: Các em có một người bạn đã gặp những người truyền giáo và đi nhà thờ với các em. Người này quyết định rằng mình muốn gia nhập Giáo Hội, nhưng vẫn còn do dự để chịu phép báp têm. Người này giải thích: "Tôi chịu phép báp têm khi tôi còn bé." "Như thế không đủ sao?"

Khi các học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ về ví dụ thứ hai, các anh chị em có thể cần phải nhắc nhở họ rằng sự hối cải và phép báp têm là cho "những ai hiểu biết trách nhiệm và có thể phạm tội được" (Mô Rô Ni 8:10). Chúa đã phán rằng trẻ em bắt đầu phải chịu trách nhiệm trước mặt Ngài lúc tám tuổi. Những điều mặc khải về lẽ thật này được tìm thấy trong Joseph Smith Translation,Sáng Thế Ký 17:11 (trong bản phụ lục của phiên bản của Thánh Hữu Ngày Sau Bản Dịch Kinh Thánh King James) và Giáo Lý và Giao Ước 68:25–27.

Mô Rô Ni 8:25–30

Mặc Môn giảng dạy điều mà những người chịu trách nhiệm phải làm để được ở với Thượng Đế

Giải thích rằng sau khi Mặc Môn đã dạy Mô Rô Ni về lý do tại sao trẻ thơ không cần phải được báp têm, thì ông giảng dạy về lý do tại sao cần có phép báp têm cho những người có trách nhiệm. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 8:25–26. Mời lớp học dò theo cùng tìm kiếm phước lành đến cho những người sử dụng đức tin, hối cải, và chịu phép báp têm.

- Các em đã thấy các phước lành nào trong các câu này? (Trong khi các học sinh báo cáo điều họ đã tìm thấy, các anh chị em có thể muốn liệt những câu trả lời của họ lên trên bảng. Những câu trả lời có thể gồm có việc đức tin, sự hối cải, và phép báp têm dẫn đến sự xã miễn tội lỗi, sự nhu mì và khiêm tốn trong lòng, sự viếng thăm của Đức Thánh Linh, hy vọng, tình thương yêu trọn vẹn, và cuối cùng, phước lành được ở với Thượng Đế).

Khi các học sinh liệt kê các phước lành họ thấy trong Mô Rô Ni 8:25–26, các anh chị em có thể muốn hỏi những câu hỏi tiếp theo này:

- Tại sao các em nghĩ rằng việc nhận được một sự xá miễn cho những tội lỗi của chúng ta dẫn đến sự như mì và khiêm tốn trong lòng?

- Làm thế nào sự nhu mì và khiêm tốn trong lòng mời Đức Thánh Linh vào cuộc sống của chúng ta?
- Tại sao Đức Thánh Linh giúp chúng ta chuẩn bị để sống với Thượng Đế?
- Các em nghĩ tại sao chúng ta cần phải siêng năng và thành tâm để cho tình thương yêu trọn vẹn được bền chặt trong cuộc sống của chúng ta?

Viết câu còn dở dang sau đây lên trên bảng: *Qua sự trung thành tuân theo các lệnh truyền, chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh, mà chuẩn bị cho chúng ta để . . .*

Mời các học sinh nhận ra một cụm từ trong Mô Rô Ni 8:25–26 mà hoàn tất nguyên tắc này: ***Qua sự trung thành tuân theo các lệnh truyền, chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh, mà chuẩn bị cho chúng ta được ở với Thượng Đế.***

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 8:27, và yêu cầu lớp học tìm kiếm kết quả của tính kiêu ngạo của dân Nê Phi. Sau đó yêu cầu các học sinh thầm xem lại Mô Rô Ni 8:26 và Mô Rô Ni 8:27, đối chiếu các kết quả của sự nhu mì và khiêm tốn trong lòng với kết quả của tính kiêu ngạo.

Mời một học sinh khác đọc to Mô Rô Ni 8:28. Hãy nêu lên rằng sau khi Mặc Môn bày tỏ mối quan tâm về dân Nê Phi, ông nói: "Hãy cầu nguyện cho họ, hỡi con trai của cha, để sự hối cải có thể đến cùng họ." Nhắc các học sinh nhớ về quyền năng mà có thể đến với cuộc sống của người ta khi những người khác cầu nguyện cho họ.

Để kết thúc bài học này, hãy mời các học sinh chia sẻ những cảm nghĩ của họ về quyền năng của Sự Chuộc Tội để cứu rỗi trẻ thơ và cứu rỗi tất cả chúng ta khi chúng ta cố gắng trung thành với các giao ước của mình.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Rô Ni 8:8. "Ở trong ta, lời nguyền rủa A Đam đã được cất bỏ khỏi chúng"

Một số người tin rằng vì Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va, nên trẻ sơ sinh đi vào thế giới ô uế bởi tội lỗi. Chủ Tịch Joseph Fielding Smith giải thích rằng điều giảng dạy này là sai:

"Tất cả những người tin rằng con người, kể cả trẻ sơ sinh, cũng bị ô uế bởi 'tội nguyên thủy,' (nói cách khác là sự phạm giới của A Đam), phủ nhận lòng thương xót của máu chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Kinh Thánh (cũng như thánh thư hiện đại của chúng ta) dạy rằng Chúa Giê Su Ky Tô quả thật chính là Đấng Cứu Chuộc nhân loại khỏi sự sa ngã. Ngài đã trả món nợ mà nhân loại đã trở thành người thừa kế qua sự phạm giới của A Đam. Món nợ đè nặng trên linh hồn của chúng ta đã được trả đầy đủ. Điều đó không còn là hình phạt mà đòi hỏi một hành động nào đó bằng cách, hoặc thay cho, bất cứ sinh linh nào, để giải thoát con người khỏi 'tội nguyên thủy.' Giáo lý cho rằng trẻ sơ sinh ra đời trên thế gian này dưới lời nguyền rủa của 'tội nguyên thủy,' là một giáo lý khả ố dưới mắt Thượng Đế, và phủ nhận tính vĩ đại và sự thương xót của sự chuộc tội. (Xin xem Mô Rô Ni Chương 8)." (*Church History and Modern Revelation: A Course of Study for the Melchizedek Priesthood Quorums,* 4 tập. [1949], 4:99).

Mô Rô Ni 8:8–24. Phép báp têm cho trẻ sơ sinh

Tiên Tri Joseph Smith đã dạy rằng trẻ thơ không cần phép báp têm:

"'[Chúng ta] có tin vào phép báp têm cho trẻ sơ sinh không?' . . . Không . . . Vì điều đó không được ghi chép ở đâu trong Kinh Thánh cả. . . . Phép báp têm là cho việc xá miễn các tội lỗi. Trẻ em không có tội. . . . Trẻ em đều được sống trong Đấng Ky Tô, và những đứa trẻ lớn hơn qua đức tin và sự hối cải" (*History of the Church,* 5:499).

Chủ Tịch Boyd K. Packer thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ kể về những người truyền giáo toàn thời gian đã có thể an ủi một người mẹ đau buồn trước cái chết của đứa con trai nhỏ của mình:

"Hai người truyền giáo đang phục vụ ở vùng núi miền nam Hoa Kỳ. Một ngày nọ, từ một đỉnh đồi, họ thấy người ta quy tụ lại trong một khu đất phá hoang ở đằng xa phía dưới đó. Những người truyền giáo thường không có nhiều người để có thể thuyết giảng nên họ đi xuống khu đất đó.

"Một đứa bé trai bị chết đuối, và lúc đó là tang lễ của nó. Cha mẹ của nó đã cho mời vị mục sư đến để nói chuyện trong tang lễ của con trai họ. Những người truyền giáo đứng ở phía sau trong khi vị mục sư du hành đó đứng đối diện với hai người cha mẹ đang đau buồn và bắt đầu bài giảng của mình. Nếu hai người cha mẹ đó trông mong nhận được sự an ủi từ vị mục sư này thì chắc hẳn họ sẽ thất vọng.

"Vị mục sư quở trách họ một cách nghiêm khắc vì đã không để cho đứa bé đó chịu phép báp têm. Họ đã trì hoãn việc đó vì lý do này hay lý do khác, và giờ đây thì đã quá trễ. Vị mục sư ấy nói thẳng thừng với họ rằng đứa con của họ đã đi xuống địa ngục rồi. Đó là lỗi của họ. Họ phải chịu trách nhiệm về nỗi thống khổ bất tận của đứa bé.

"Sau khi bài giảng kết thúc và ngôi mộ đã được lấp đất, hai anh cả tiến đến gần hai cha mẹ đang buồn phiền. Họ nói với người mẹ: "Chúng tôi là tôi tớ của Chúa, và chúng tôi đến đây với một sứ điệp cho bà." Trong khi hai người cha mẹ nức nở khóc và lắng nghe, hai anh cả đọc từ những điều mặc khải và làm chứng về sự phục hồi các chìa khóa cứu chuộc cho người sống lẫn người chết.

"Tôi có phần nào cảm thông với vị mục sư thuyết giảng đó. Vị ấy đã làm hết sức mình với ánh sáng và hiểu biết mà mình có. Nhưng còn có thêm nhiều điều nữa mà vị ấy đáng lẽ phải mang đến cho người khác. Đó là phúc âm trọn vẹn.

"Hai anh cả này đã đến với tư cách là người an ủi, giảng viên, tôi tớ của Chúa, hai giáo sĩ được phép giảng dạy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô" ("Một Đứa Con Trẻ Sẽ Dắt Chúng Nó Đi," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Năm năm 2012, 7).

BÀI HỌC 158

Mô Rô Ni 9

Lời Giới Thiệu

Trong bức thư ghi lại cuối cùng của mình để lại cho con trai của ông là Mô Rô Ni, Mặc Môn buồn rầu trước tình trạng tà ác của dân Nê Phi. Ông khuyên nhủ Mô Rô Ni phải làm việc siêng năng để giúp dân Nê Phi hối cải. Mặc Môn cũng đã kể lại nỗi đau khổ của những người khác do sự tà ác của họ gây ra. Mặc dù có tình trạng đồi bại của dân ông, nhưng ông đã khuyến khích Mô Rô Ni phải trung thành nơi Chúa Giê Su Ky Tô và có được hy vọng nơi lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Việc giảng dạy có tính cách gây dựng

Khi các anh chị em quyết định sẽ giảng dạy điều gì từ một khối thánh thư và cách giảng dạy, thì hãy chọn các lẽ thật và phương pháp giảng dạy mà sẽ gây dựng các học sinh và để cho họ được Đức Thánh Linh làm nâng cao tinh thần.

Mô Rô Ni 9:1–20

Mặc Môn than khóc về sự tà ác của dân Nê Phi và dân La Man

Yêu cầu các học sinh suy ngẫm xem họ đã từng cố gắng giúp đỡ một người nào đó, nhưng những nỗ lực của họ đã bị khước từ.

- Một số người có thể phản ứng như thế nào khi những ý định tốt của họ bị những người mà họ đang cố gắng giúp đỡ khước từ nhiều lần?

Giải thích cho lớp học hiểu rằng Mô Rô Ni 9 là một bức thư do tiên tri Mặc Môn viết cho con trai của ông là Mô Rô Ni. Mời họ tìm kiếm cách mà Mặc Môn đã khuyến khích con trai mình.

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 9:1. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm từ mà Mặc Môn đã dùng để mô tả tình trạng của dân Nê Phi. Sau khi các học sinh trả lời, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng từ *đau buồn* ám chỉ một điều gì đó rất đau đớn, đau khổ, hoặc buồn bã.

Viết các phần tham khảo thánh thư sau đây lên trên bảng: *Mô Rô Ni 9:2–5; Mô Rô Ni 9:7–10; Mô Rô Ni 9:16–19.* Chia các học sinh ra thành ba nhóm. Chỉ định mỗi nhóm đọc một trong những đoạn thánh thư được liệt kê ở trên bảng cùng tìm kiếm những điều đau buồn mà Mặc Môn đã mô tả. Mời một học sinh từ mỗi nhóm báo cáo điều họ tìm thấy. (Nếu các học sinh được chỉ định cho Mô Rô Ni 9:2–5 không đề cập đến tính nóng giận, thì các anh chị em có thể muốn đề cập đến vai trò của tính nóng giận trong những sự kiện khủng khiếp mà Mặc Môn đã mô tả).

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Rô Ni 9:11–15, 20. Yêu cầu các học sinh tìm kiếm lý do tại sao Mặc Môn đau buồn trước tình trạng của dân ông. Hãy hỏi những câu hỏi sau đây để giúp các học sinh phân tích các câu này:

- Các em nghĩ "chẳng có chút văn minh nào" có nghĩa là gì? (Mô Rô Ni 9:11). (Hành động thiếu văn minh—không lịch sự hoặc thận trọng; không kính trọng các cá nhân khác; Coi thường luật pháp cai trị xã hội).
- Các em nghĩ "không còn chút quy tắc nào" có nghĩa là gì? (Mô Rô Ni 9:20). (Sống mà không có các tiêu chuẩn đạo đức và không tôn trọng cũng như tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế).
- Các em nghĩ "không còn chút tình cảm nào" có nghĩa là gì? (Mô Rô Ni 9:20). (Cứng lòng chống lại Thánh Linh và Ánh Sáng của Đấng Ky Tô và không phân biệt giữa điều đúng và điều sai).
- Các em thấy bằng chứng nào trên thế giới ngày nay về một số người thiếu văn minh, không còn chút quy tắc, và không còn chút tình cảm nào?

Các anh chị em có thể muốn nêu lên rằng Mặc Môn nói là dân của ông rơi vào tình trạng tà ác này chỉ trong một vài năm (xin xem Mô Rô Ni 9:12).

Giải thích rằng cũng giống rất nhiều như tiên tri Ê The của dân tộc Gia Rết, Mặc Môn đã chứng kiến cơn giận dữ và sự tà ác đã khuất phục dân của ông. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 9:4. Yêu cầu lớp học dò theo và lắng nghe điều mà Mô Rô Ni e sợ cho dân Nê Phi. (Ông e sợ rằng "Thánh Linh của Chúa [đã] thôi tranh đấu với họ.")

- Mặc Môn nói rằng ông "vẫn luôn luôn nhọc nhằn với [dân ông]." Tại sao Mặc Môn, hay một vị lãnh đạo Giáo Hội ngày nay, có thể tiếp tục lao nhọc ở giữa dân chúng là những người tức giận hay cứng lòng đối với lời của Thượng Đế?

Viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Chúng ta phải siêng năng lao nhọc trong sự phục vụ Thượng Đế, ngay cả khi những người chúng ta phục vụ không tích cực đáp ứng.*** Giải thích rằng điều này đúng ngay cả khi những người chúng ta phục vụ đã phạm tội nghiêm trọng. Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 9:6. Yêu cầu các học sinh dò theo cùng tìm kiếm lý do tại sao chúng ta phải siêng năng lao nhọc trong sự phục vụ Thượng Đế, ngay cả khi những người chúng ta phục vụ không tích cực đáp ứng. Sau khi các học sinh báo cáo điều họ đã được tìm thấy, hãy trình bày các tình huống sau đây cho họ (hoặc tạo ra một vài tình huống riêng của các anh chị em) để giúp họ cân nhắc cách lẽ thật này có thể áp dụng trong cuộc sống của họ. Mời một hoặc nhiều học sinh hơn giải thích cách họ có thể áp dụng lẽ thật trên bảng vào từng tình huống mà các anh chị em trình bày.

1. Là chủ tịch của lớp Hội Thiếu Nữ của mình, các em có trách nhiệm về năm thiếu nữ khác trong tiểu giáo khu của mình. Một trong những thiếu nữ này đã không đến dự các buổi họp nhà thờ hoặc các sinh hoạt đã hơn một năm rồi. Sau khi các em đã đích thân mời em ấy đến trong ba tháng qua, em ấy vẫn không đến dự bất cứ buổi họp hoặc sinh hoạt nào.
2. Là một thầy giảng tại gia, các em làm việc siêng năng để phục sự mỗi gia đình được chỉ định cho mình. Tuy nhiên, trong vài tháng qua, một trong các gia đình được chỉ định cho các em đã không gọi điện thoại lại cho các em hoặc không mở cửa khi các em đã ghé qua nhà họ.
3. Các em cảm thấy có ấn tượng để mời một người bạn thân thiết của mình đến gặp những người truyền giáo. Người bạn đó bỏ lơ lời mời của các em, nhưng các em vẫn tiếp tục có ấn tượng phải mời người bạn ấy một lần nữa.

Hãy chia sẻ lời phát biểu sau đây của Chủ Tịch Henry B. Eyring thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Ông là người đã khuyến khích chúng ta nên kiên trì trong các nỗ lực của mình để lao nhọc ở giữa các con cái của Thượng Đế. Yêu cầu các học sinh lắng nghe bất cứ điều gì thúc đẩy họ phải lao động siêng năng để giúp đỡ người khác.

"Đó là giao ước chúng ta lập với Thượng Đế để tuân giữ tất cả các lệnh truyền của Ngài và phục vụ như Ngài sẽ phục vụ nếu Ngài đích thân hiện diện ở đó. Việc cố gắng hết sức sống theo tiêu chuẩn đó có thể xây đắp sức mạnh chúng ta cần để kiên trì đến cùng.

"Những người huấn luyện chức tư tế hữu hiệu đã cho tôi thấy cách xây đắp sức mạnh đó: đó là việc tạo thành một thói quen để khắc phục cảm giác mệt mỏi và sợ hãi có thể khiến các anh em nghĩ đến việc bỏ cuộc. Các bậc thầy đại tài của Chúa đã cho tôi thấy rằng quyền năng thuộc linh tiếp tục ở cùng với chúng ta có được từ sự làm việc quá cái mức mà những người khác chắc hẳn đã nghỉ ngơi. . . .

". . . Tôi hứa với các anh em rằng nếu làm hết sức mình, thì Thượng Đế sẽ gia tăng sức mạnh và sự khôn ngoan của các anh em" ("Sự Chuẩn Bị trong Chức Tư Tế: 'Tôi Cần Sự Giúp Đỡ của Anh,'" *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 58–59).

- Chủ Tịch Eyring đã dạy điều gì mà thúc đẩy các em phải siêng năng lao nhọc trong việc phục vụ Chúa, bất kể những nỗ lực của các em đã nhận được như thế nào đi nữa?

Đọc câu chuyện sau đây từ Anh Cả Mervyn B. Arnold thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi về một vị lãnh đạo chức tư tế đã siêng năng lao nhọc với một thiếu niên mặc dù ông đã bị khước từ nhiều lần. Mời các học sinh lắng nghe điều mà người thiếu niên ấy cuối cùng đã thấy nơi vị lãnh đạo chức tư tế của mình.

"Là một thành viên trong chủ tịch đoàn chi nhánh ở Fortaleza, Brazil, Anh Marques với các vị lãnh đạo chức tư tế khác đã khai triển một kế hoạch để giúp những người kém tích cực hoạt động lại trong chi nhánh của ông. Một trong những người kém tích cực đó là một thiếu niên tên là Fernando Araujo. Gần đây tôi có nói chuyện với Fernando, và em ấy đã kể cho tôi nghe về kinh nghiệm của em ấy:

"'Tôi bắt đầu tham gia vào các cuộc thi lướt sóng vào các buổi sáng Chủ Nhật và ngừng đi dự các buổi họp Giáo Hội. Một buổi sáng Chủ Nhật nọ, Anh Marques gõ cửa nhà tôi và xin phép người mẹ không có đạo của tôi được nói chuyện với tôi. Khi mẹ tôi nói với ông ta là tôi đang ngủ, thì ông xin phép đánh thức tôi dậy. Ông ta nói với tôi: "Fernando à, em đã trễ giờ đi nhà thờ rồi đấy!" Ông ta đưa tôi đến nhà thờ, mà không hề lắng nghe lời bào chữa của tôi.'

"'Ngày Chủ Nhật kế tiếp, điều tương tự cũng xảy ra như vậy, vậy nên vào ngày Chủ Nhật thứ ba, tôi quyết định rời nhà sớm để tránh ông ta. Khi mở cổng ra, tôi thấy ông đang ngồi trong xe và đọc thánh thư. Khi trông thấy tôi, ông nói: "Tốt lắm! Em dậy sớm đó. Hôm nay chúng ta sẽ đi tìm một thiếu niên khác!" Tôi viện đến quyền tự quyết của mình, nhưng ông nói: "Chúng ta có thể nói về điều đó sau.'"

"'Sau tám ngày Chủ Nhật tôi không thể thoát khỏi ông ta được, nên tôi quyết định ngủ lại ở nhà một người bạn. Vào buổi sáng hôm sau khi đang ở trên bãi biển thì tôi thấy một người đàn ông mặc bộ đồ vest và cà vạt đi về phía tôi. Khi tôi thấy rằng đó là Anh Marques, thì tôi chạy xuống nước. Bất ngờ, tôi cảm thấy bàn tay của người nào đó ở trên vai tôi. Đó là Anh Marques, đứng trong nước ngập lên đến ngực của ông! Ông nắm tay tôi và nói: "Em đã trễ rồi! Đi thôi." Khi tôi cãi rằng tôi không có quần áo để mặc, thì ông đáp: "Quần áo đi nhà thờ ở trong xe đấy.'"

"'Ngày hôm đó khi chúng tôi bước ra khỏi nước, tôi đã xúc động bởi tình yêu thương chân thành và sự lo lắng của Anh Marques dành cho tôi. . . . Anh Marques không chỉ chở tôi đi nhà thờ---nhóm túc số chắc chắn rằng tôi vẫn luôn luôn tích cực. Họ hoạch định những buổi sinh hoạt mà làm cho tôi cảm thấy được họ cần đến, tôi nhận được một sự kêu gọi, và các thành viên trong nhóm túc số đã trở thành những người bạn của tôi'" ("Strengthen Thy Brethren," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2004, 46–47).

Giải thích rằng vì là tín hữu của Giáo Hội, nên chúng ta đều có những sự lao nhọc quan trọng để thực hiện trong cuộc sống này. Các tấm gương của Mặc Môn, Mô Rô Ni, và Anh Marques có thể khuyến khích chúng ta trong những sự lao nhọc đó khi chúng ta chán nản hoặc thấy mình bị khước từ bởi những người chúng ta phải phục vụ.

Mô Rô Ni 9:21–26

Mặc Môn khuyến khích Mô Rô Ni phải trung tín

Mời các học sinh liệt kê ra bất cứ sự kiện nào gần đây trong cộng đồng hay quốc gia của họ hoặc trên thế giới mà có thể làm cho dân chúng cảm thấy nản lòng.

Mời các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 9:21–22, 25–26. Yêu cầu họ tìm kiếm lời khuyên dạy của Mặc Môn đưa ra cho Mô Rô Ni về điều Mô Rô Ni nên làm trong hoàn cảnh chán nản của ông. Để giúp các học sinh phân tích các câu này, hãy hỏi những câu hỏi sau đây:

- Trong những câu này, những từ và cụm từ nào chỉ rõ cảm nghĩ của Mặc Môn đối với con trai Mô Rô Ni của ông?
- Mặc Môn đã đề nghị điều gì mà có thể "sẽ tồn tại mãi mãi trong tâm trí [Mô Rô Ni]"? (Mô Rô Ni 9:25). Việc tưởng nhớ tới Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài có thể giúp đỡ chúng ta như thế nào khi chúng ta chán nản hoặc khi bị sự tà ác vây quanh?
- Chúng ta có thể học được gì từ những câu này về cách đối phó với những khó khăn và sự tà ác mà có thể vây quanh chúng ta? (Mặc dù các học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ phải bày tỏ rằng **nếu chúng ta trung tín trong Chúa Giê Su Ky Tô, thì Ngài sẽ nâng chúng ta lên ngay cả khi những khó khăn và tà ác vây quanh chúng ta.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng và đề nghị rằng các học sinh viết vào trong thánh thư của họ).
- Những kinh nghiệm nào trong cuộc sống của các em hoặc trong cuộc sống của những người gần gũi với các em cho thấy rằng nguyên tắc này là chân chính?

Khuyến khích các học sinh suy ngẫm về những cách họ có thể trung tín hơn và lưu tâm nhiều hơn đến Chúa Giê Su Ky Tô, ngay cả khi họ đang chán nản hoặc bị sự tà ác vây quanh. Hãy làm chứng về sức mạnh các anh chị em đã nhận được từ việc trung tín nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

BÀI HỌC 159

Mô Rô Ni 10:1–7, 27–29

Lời Giới Thiệu

Mô Rô Ni khuyên nhủ dân La Man và tất cả những người khác mà đọc chứng ngôn của ông nên cầu vấn Thượng Đế để xác nhận lẽ thật của lời ông. Ông dạy rằng Thượng Đế sẽ biểu lộ lẽ thật của Sách Mặc Môn và sự thực tế của Chúa Giê Su Ky Tô bởi quyền năng của Đức Thánh Linh. Mô Rô Ni cũng tuyên bố rằng ông sẽ gặp chúng ta trước rào phán xét của Thượng Đế, nơi mà chính Chúa sẽ xác nhận lẽ thật của những lời nói của Mô Rô Ni. (*Lưu ý:* Các anh chị em có thể muốn dành lại thời gian ở cuối bài học để các học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn. Để bảo đảm rằng có đủ thời gian, hãy thành tâm chọn ra những phần của bài học này mà sẽ có lợi ích nhất cho các học sinh của các anh chị em).

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em

Hãy thường xuyên lấy cơ hội để làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô, phúc âm của Ngài, và Sách Mặc Môn. Cũng khuyến khích các học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ. Việc chia sẻ một chứng ngôn ban phước cho người chia sẻ nó và có thể củng cố đức tin và chứng ngôn của những người khác.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 10:1–7

Mô Rô Ni khuyên nhủ chúng ta nên có được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn và về Chúa Giê Su Ky Tô

Trước khi lớp học bắt đầu, hãy vẽ lên trên bảng hình một vòm với một đá đỉnh vòm (các anh chị em có thể muốn tham khảo hình minh họa được sử dụng trong bài học số 4). Bắt đầu bài học bằng cách nói đến tấm hình này.

- Mục đích của đá đỉnh vòm trong một cái vòm là gì?
- Một đá đỉnh vòm liên quan đến Sách Mặc Môn như thế nào? (Nếu các học sinh cần được giúp trả lời câu hỏi này, thì các anh chị em có thể muốn đề nghị rằng họ đọc lời phát biểu của Tiên Tri Joseph Smith trong đoạn thứ sáu của lời giới thiệu Sách Mặc Môn).

Mời các học sinh đọc thầm đoạn cuối cùng của lời giới thiệu Sách Mặc Môn. Trước khi họ đọc, hãy yêu cầu họ tìm kiếm ba lẽ thật mà một người có thể tiến đến việc biết được bằng cách có được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn.

- Cũng giống như một cái vòm được gắn chặt với nhau bởi một đá đỉnh vòm, những phần nào khác của chứng ngôn chúng ta được củng cố bởi việc đạt được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn?
- Tại sao là điều quan trọng để mỗi cá nhân đạt được chứng ngôn của mình về Sách Mặc Môn?

Tóm tắt Mô Rô Ni 10:1–2 bằng cách giải thích rằng khoảng 1.400 năm trước khi Tiên Tri Joseph Smith nhận được các bảng khắc bằng vàng, Mô Rô Ni kết thúc biên sử của cha mình bằng cách viết lời khuyên nhủ cuối cùng của ông cho những người sẽ nhận được Sách Mặc Môn trong những ngày sau. (Có thể là điều hữu ích để giải thích rằng từ *khuyên nhủ* có nghĩa là khuyến khích mạnh mẽ hoặc thúc giục một người nào đó. Từ này xuất hiện tám lần trong Mô Rô Ni 10).

Giải thích rằng Mô Rô Ni khuyên nhủ tất cả mọi người nhận được Sách Mặc Môn nên tìm kiếm một chứng ngôn về lẽ thật và sự thiêng liêng của sách đó. Mời các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 10:3–4, tìm kiếm các cụm từ mô tả những điều kiện để có được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn qua Đức Thánh Linh. Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu những cụm từ này khi họ khám phá ra chúng. Trong khi các học sinh báo cáo các cụm từ mà họ đã nhận ra, thì hãy viết các cụm từ này lên trên bảng. Những câu trả lời của họ nên bao gồm những điều sau đây:

"Đọc được những điều này"

"Hãy nhớ Chúa đã thương xót . . . biết bao"

"Suy ngẫm trong lòng"

"Cầu vấn với một tấm lòng chân thành, với chủ ý thật sự cùng có đức tin nơi Đấng Ky Tô"

Để giúp các học sinh hiểu rõ hơn về điều một người nào đó phải làm để nhận được một sự làm chứng từ Đức Thánh Linh rằng Sách Mặc Môn là chân chính, hãy sử dụng những ý kiến giảng dạy sau đây để thảo luận mỗi một điều kiện mà Mô Rô Ni đã dạy.

1. "Đọc được những điều này"

Mô Rô Ni mời chúng ta hãy "đọc những điều này," hay là đọc Sách Mặc Môn. Mời một học sinh đọc to câu chuyện sau đây do Anh Cả Tad R. Callister thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi kể về một thiếu nữ đã được hưởng lợi ích như thế nào từ việc đọc Sách Mặc Môn:

"Một bé gái 14 tuổi . . . nói rằng em ấy đã thảo luận về tôn giáo với một trong số những người bạn học ở trường. Bạn của em ấy nói với em ấy: "Bạn theo đạo nào?"

"Em ấy đáp: 'Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, hay là Mặc Môn.'

"Người bạn của em ấy đáp: 'Tôi biết Giáo Hội đó rồi, và tôi cũng biết là Giáo Hội đó không chân chính.'

"'Em ấy hỏi: "Làm sao bạn biết được?'"

Bạn em ấy nói: "Vì tôi đã tìm tòi nghiên cứu Giáo Hội đó."

"'Vậy bạn đã đọc Sách Mặc Môn chưa?'

"Câu trả lời là: 'Chưa, tôi chưa đọc sách đó.'

"Rồi bé gái tuyệt vời này đáp: 'Vậy thì bạn chưa tìm tòi nghiên cứu về Giáo Hội của tôi đâu vì tôi đã đọc mỗi trang Sách Mặc Môn và tôi biết Giáo Hội này là chân chính'" ("Sách Mặc Môn—một Quyển Sách từ Thượng Đế," *Ensign* hoặc *Liahona*, tháng Mười Một năm 2011, 76).

- Tại sao việc đọc Sách Mặc Môn là bí quyết để có được một chứng ngôn về lẽ trung thực của sách?
- Việc đọc Sách Mặc Môn trong năm nay đã củng cố chứng ngôn của các em về sách đó và về các lẽ thật mà sách đó giảng dạy như thế nào?

2. "Hãy nhớ Chúa đã thương xót . . . biết bao"

Mô Rô Ni dạy rằng những người đọc Sách Mặc Môn và mong muốn hiểu biết về lẽ trung thực của sách thì "hãy nhớ Chúa đã thương xót . . . biết bao" (Mô Rô Ni 10:3). Giải thích rằng việc nhận ra và ghi nhớ các ví dụ về lòng thương xót của Chúa có thể làm mềm lòng chúng ta và chuẩn bị cho chúng ta để cảm nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Một nghĩa của từ *thương xót* là trắc ẩn. Mời các học sinh suy ngẫm trong một lát về khi nào họ đã có được kinh nghiệm về lòng thương xót hay trắc ẩn của Chúa đối với họ hoặc nhận ra nó trong cuộc sống của một người nào đó mà họ biết.

Mời các học sinh chia sẻ những ví dụ về lòng thương xót của Chúa trong Sách Mặc Môn mà đã có ý nghĩa đối với họ.

- Các em nghĩ việc ghi nhớ lòng thương xót của Chúa có thể giúp một người nào đó tiếp nhận Đức Thánh Linh và nhận được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn như thế nào?
- Các em đã thấy được bằng chứng nào về lòng thương xót của Chúa trong cuộc sống của mình?
- Các em có những cảm nghĩ nào khi ghi nhớ lòng thương xót của Chúa trong cuộc sống của mình?

3. "Suy ngẫm trong lòng [về lòng thương xót của Chúa]"

Mô Rô Ni dạy rằng chúng ta cần phải suy ngẫm trong lòng về lòng thương xót của Chúa. Giải thích rằng việc suy ngẫm về những cách Chúa đã thương xót những người khác và chúng ta sẽ chuẩn bị cho chúng ta để nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Để giúp các học sinh hiểu được cách để được như vậy, hãy mời một học sinh đọc lời giải thích sau đây của Anh Cả Marvin J. Ashton thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:

"Tự điển nói rằng *suy ngẫm* có nghĩa là cân nhắc trong đầu, suy nghĩ sâu xa, suy xét kỹ càng, ngẫm nghĩ, trù tính. . . .

"Bằng cách suy ngẫm, chúng ta cho Thánh Linh một cơ hội để gây ấn tượng và hướng dẫn. Suy ngẫm là một liên kết mạnh mẽ giữa tâm hồn và tâm trí. Khi chúng ta đọc thánh thư, tâm hồn và tâm trí của chúng ta được ảnh hưởng. Nếu sử dụng ân tứ để suy ngẫm, chúng ta có thể lấy được các lẽ thật vĩnh cửu và nhận biết cách chúng ta có thể kết hợp chúng thành hành động hàng ngày của mình. . . .

"Suy ngẫm là một sự theo đuổi không ngừng của trí tuệ. Đó là một ân tứ tuyệt vời cho những người đã học được cách sử dụng nó. Chúng ta tìm thấy sự hiểu biết, nhận thức, và áp dụng thực tiễn nếu chúng ta chịu sử dụng ân tứ về sự suy ngẫm" ("There Are Many Gifts," *Ensign*, tháng Mười Một năm 1987, 20).

- Trong khi các em học Sách Mặc Môn, khi nào việc suy ngẫm đã giúp các em cảm nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh?
- Chúng ta có thể làm gì để suy ngẫm một cách kiên định hơn khi học thánh thư?

4. "Cầu vấn với một tấm lòng chân thành, với chủ ý thật sự cùng có đức tin nơi [Chúa Giê Su] Ky Tô"

Mô Rô Ni dạy rằng nếu chúng ta muốn nhận được một sự làm chứng về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn, thì chúng ta phải cầu vấn Thượng Đế "với một tấm lòng chân thành, với chủ ý thật sự cùng có đức tin nơi [Chúa Giê Su] Ky Tô." Giải thích rằng việc cầu nguyện chân thành và với chủ ý thật sự có nghĩa rằng chúng ta "có ý định hành động theo sự đáp ứng [chúng ta] nhận được từ Thượng Đế" (*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta: Sách Hướng Dẫn Công Việc Phục Vụ Truyền Giáo* [2004], 111). Hãy cân nhắc việc chia sẻ câu chuyện sau đây, trong đó một người đã cầu nguyện với chủ ý thực sự để có được một sự làm chứng về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn:

"Thỉnh thoảng, tôi cầu nguyện để biết điều gì là đúng, nhưng điều đó là một ý nghĩ thoáng qua nhiều hơn là một câu hỏi chân thành. Rồi một buổi tối nọ, tôi đã quyết định phải cầu nguyện với 'chủ ý thật sự.'

"Tôi thưa với Cha Thiên Thượng rằng tôi muốn biết Ngài và làm một phần tử của Giáo Hội chân chính của Ngài. Tôi hứa: 'Nếu Ngài chịu để cho con biết Joseph Smith có phải là một vị tiên tri thật sự và Sách Mặc Môn có chân chính không, thì con sẽ làm bất cứ điều gì Ngài muốn con làm. Nếu Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là Giáo Hội chân chính thì con sẽ đi theo và không bao giờ từ bỏ Giáo Hội đó.'

"Tôi không nhận được một sự biểu hiện ngoạn mục nào nhưng tôi cảm thấy bình an và đi ngủ. Vài giờ sau, tôi thức giấc với một ý nghĩ rõ ràng: 'Joseph Smith là vị tiên tri chân chính, và Sách Mặc Môn là chân chính.' Ý nghĩ đó được kèm theo với cảm giác bình an không thể tả được. Tôi ngủ thiếp đi một lần nữa, rồi thức giấc sau đó với cùng một ý nghĩ và cảm nghĩ giống y như trước.

"Kể từ lúc đó, tôi không bao giờ nghi ngờ về việc Joseph Smith là vị tiên tri chân chính nữa. Tôi biết rằng đây là công việc của Đấng Cứu Rỗi và Cha Thiên Thượng sẽ đáp ứng những lời cầu xin chân thành của chúng ta" (Rodolfo Armando Pérez Bonilla, "Làm Thế Nào Tôi Biết Được," *Ensign*, tháng Mười năm 2011, 64).

Mời các học sinh tra cứu Mô Rô Ni 10:4 và nhận ra điều Thượng Đế sẽ làm cho những người tuân theo tiến trình mà Mô Rô Ni đã vạch ra.

- Mô Rô Ni đã hứa điều gì với những người tìm kiếm một chứng ngôn về Sách Mặc Môn theo cách mà ông đã quy định?
- Trong những cách nào Đức Thánh Linh có thể làm chứng cho chúng ta biết về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn? (Hãy chắc chắn rằng các học sinh hiểu là hầu hết sự mặc khải không đến bằng một cách ngoạn mục. Trong khi một số người có thể có đầy dẫy những kinh nghiệm thuộc linh, nhưng hầu hết sẽ có được kinh nghiệm về một điều gì đó yên tĩnh và tinh vi, như một cảm nghĩ ấm áp, bình yên hoặc một sự bảo đảm. Các anh chị em cũng có thể muốn giải thích rằng khi chúng ta học thánh thư, thì Thánh Linh có thể làm chứng về lẽ thật của điều chúng ta đang đọc. Sau đó, khi chúng ta cầu vấn một cách cụ thể để biết được lẽ thật của Sách Mặc Môn, thì Thánh Linh sẽ xác nhận sự làm chứng mà chúng ta đã nhận được rồi).

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 10:5–7. Yêu cầu lớp học dò theo và nhận ra Mô Rô Ni đã hứa điều gì khác mà chúng ta có thể biết được qua Đức Thánh Linh. Hãy nêu lên rằng Mô Rô Ni 10:4–5 là một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh đánh dấu đoạn này một cách đặc biệt để họ sẽ có thể dễ dàng tìm ra đoạn đó.

- Chúng ta có thể học được điều gì từ Mô Rô Ni 10:3–7? (Các học sinh có thể sử dụng các từ khác nhau, nhưng họ cần phải nhận ra nguyên tắc sau đây: **Nếu cầu vấn Thượng Đế trong đức tin và với chủ ý thực sự thì chúng ta có thể nhận được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn và về Chúa Giê Su Ky Tô qua Đức Thánh Linh**).

Mô Rô Ni 10:4–5 là một đoạn thánh thư thông thạo. Tham khảo ý kiến giảng dạy việc thông thạo thánh thư ở cuối bài học để giúp các học sinh với đoạn thánh thư thông thạo này của họ.

Mời các học sinh viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư một mục tiêu liên quan đến điều họ sẽ làm để nhận được hoặc củng cố chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn. Khuyến khích họ áp dụng nguyên tắc đã được Mô Rô Ni 10:4 dạy.

Mô Rô Ni 10:27–29

Mô Rô Ni làm chứng rằng ông sẽ gặp chúng ta tại rào phán xét của Thượng Đế

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 10:27–29. Yêu cầu lớp học suy nghĩ về cách họ có thể trả lời câu hỏi được tìm thấy trong Mô Rô Ni 10:27. Làm chứng rằng **những người đã nhận được Sách Mặc Môn sẽ chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về cách đáp ứng với sách này.**

Cho phép có đủ giờ ở cuối của bài học này để mời các học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn. Hãy cân nhắc việc các anh chị em làm chứng về Sách Mặc Môn. Bảo đảm với các học sinh rằng khi họ tiếp tục học Sách Mặc Môn trong suốt cuộc đời của họ, đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài sẽ phát triển.

Thông Thạo Thánh Thư—Mô Rô Ni 10:4–5

Các học sinh nào thuộc lòng Mô Rô Ni 10:4–5 sẽ được sẵn sàng hơn để chia sẻ sứ điệp của Sách Mặc Môn với những người khác. Hãy viết đoạn này lên trên bảng và yêu cầu các học sinh cùng nhau đọc to lên. Xoá bỏ sáu từ, và sau đó yêu cầu lớp học đọc đoạn này một lần nữa, điền vào các từ còn thiếu khi họ đọc. Tiếp tục tiến trình này cho đến khi hầu hết hoặc tất cả đoạn này được xoá bỏ hoàn toàn.

BÀI HỌC 160

Mô Rô Ni 10:8–26, 30–34

Lời Giới Thiệu

Sau khi giảng dạy cách nhận được một sự làm chứng về lẽ thật của tất cả mọi điều qua Đức Thánh Linh, Mô Rô Ni đã khuyên nhủ những người sẽ đọc những lời của ông nên tiếp nhận và nhận ra các ân tứ thuộc linh. Mô Rô Ni kết thúc biên sử Sách Mặc Môn bằng cách khuyên nhủ tất cả mọi người hãy đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô, nắm vững được mọi ân tứ tốt lành mà Ngài ban cho, và được toàn thiện qua Ngài.

Hãy yêu thương các học sinh của các anh chị em

Khi bày tỏ tình yêu thương và mối quan tâm dành cho các học sinh của mình, thì các anh chị em phản ảnh tình yêu thương mà Thượng Đế dành cho họ. Khi các anh chị em kết thúc khóa học này hãy tìm cách giúp các học sinh biết rằng họ là các con trai và con gái yêu dấu của Thượng Đế.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 10:8–26

Mô Rô Ni giảng dạy về các ân tứ của Thánh Linh và mục đích của họ trong công việc của Chúa

Mời các học sinh nghĩ về một thời gian mà Cha Thiên Thượng đã giúp họ làm điều gì đó mà họ không thể tự mình làm được. Yêu cầu các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 10:8 cùng tìm kiếm cụm từ nào mô tả các khả năng thuộc linh hay các phước lành mà Thượng Đế ban cho người trung tín ("các ân tứ của Thượng Đế"). Giải thích rằng chúng ta thường đề cập đến các ân tứ này là các ân tứ của Thánh Linh hoặc các ân tứ thuộc linh.

- Theo Mô Rô Ni 10:8, tại sao Thượng Đế ban các ân tứ của Thánh Linh cho con cái của Ngài? (Sau khi các học sinh trả lời, hãy viết lẽ thật sau đây lên trên bảng: ***Thượng Đế ban cho các ân tứ của Thánh Linh để làm lợi ích cho con cái của Ngài.*** Các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng trong văn cảnh này, *làm lợi ích* có nghĩa là ban phước hay giúp đỡ).

Yêu cầu các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 10:9–16 cùng tìm kiếm các ân tứ của Thượng Đế mà Mô Rô Ni đã mô tả trong các câu này. Các em có thể muốn đề nghị các học sinh đánh dấu điều họ tìm thấy.

- Các em nhận ra các ân tứ nào của Thánh Linh trong các câu này? (Khi các học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn viết những câu trả lời của họ lên trên bảng).
- Các em đã thấy ví dụ nào về các ân tứ này trong Giáo Hội?
- Khi nào các em đã thấy những người nhận được các phước lành nhờ vào những người khác đã sử dụng các ân tứ thuộc linh của họ? (Các anh chị em có thể muốn được sẵn sàng để chia sẻ một ví dụ mà các anh chị em đã thấy).
- Các ân tứ của Thánh Linh có thể làm lợi ích như thế nào cho người nhận được các ân tứ này?

Mời một học sinh đọc to Mô Rô Ni 10:19, 24. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm một chướng ngại vật ngăn chặn việc tiếp nhận và nhận ra các ân tứ thuộc linh.

- Các em khám phá ra chướng ngại vật nào làm ngăn chặn việc tiếp nhận và nhận ra các ân tứ thuộc linh?
- Các em nghĩ tại sao những người ở trong tình trạng vô tín ngưỡng không thể nhận ra hoặc tiếp nhận được quyền năng và các ân tứ của Thượng Đế?

Mời các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 10:25–26 cùng tìm kiếm điều sẽ xảy đến với những người khước từ các ân tứ và quyền năng của Thượng Đế. Yêu cầu họ báo cáo điều họ tìm ra.

Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Rô Ni 10:20–23. Yêu cầu lớp học dò theo cùng tìm kiếm các phước lành của việc có đức tin, hy vọng, và lòng bác ái. (Trước khi các học sinh đọc, các anh chị em có thể muốn giải thích rằng cụm từ "thích đáng đối với ta" trong Mô Rô Ni 10:23 ám chỉ những điều phù hợp với ý muốn của Thượng Đế).

- Mô Rô Ni đã dạy các phước lành nào sẽ đến với những người có đức tin, hy vọng, và lòng bác ái?

Khi các học sinh trả lời, hãy viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Nếu có đức tin, chúng ta sẽ có thể làm điều Đấng Cứu Rỗi muốn chúng ta phải làm.*** Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu nguyên tắc này trong Mô Rô Ni 10:23.

- Các em nghĩ hai nguyên tắc ở trên bảng có thể liên quan với nhau như thế nào? (Nếu chúng ta có đức tin, Thượng Đế sẽ ban cho chúng ta các ân tứ mà chúng ta cần để làm công việc Ngài có cho chúng ta để làm).
- Việc biết được hai nguyên tắc này có thể giúp các em vào lúc này và trong tương lai như thế nào?

Viết những câu còn dở dang sau đây lên trên bảng. Để giúp các học sinh thấy được cách lời hứa được tìm thấy trong Mô Rô Ni 10:23 đã được làm tròn hoặc có thể được làm tròn trong cuộc sống của họ, hãy để cho họ một vài phút để hoàn tất một trong những lời phát biểu trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư:

Tôi đã có được kinh nghiệm về lời hứa trong Mô Rô Ni 10:23 khi . . .

Lời hứa được tìm thấy trong Mô Rô Ni 10:23 có thể giúp đỡ tôi khi . . .

Sau khi đã đủ giờ, thì hãy mời các học sinh chia sẻ điều họ đã viết với một người bạn.

Mô Rô Ni 10:30–34

Mô Rô Ni mời tất cả mọi người đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô để được toàn thiện trong Ngài

Viết từ *Toàn thiện* lên trên bảng. Bên dưới từ đó, hãy viết *Có thể hay không thể?*

Mời các học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ liên quan đến câu hỏi ở trên bảng. Sau một cuộc thảo luận ngắn, hãy yêu cầu một học sinh đọc to 3 Nê Phi 12:48.

- Đấng Cứu Rỗi đã phán điều gì là mục đích cuối cùng dành cho mỗi người chúng ta? (Trở nên toàn thiện). Làm thế nào để có thể được như vậy?

Sau khi các học sinh chia sẻ những hiểu biết sâu sắc của họ, hãy mời một học sinh đọc lời giải thích sau đây của Chủ Tịch James E. Faust thuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:

"Sự toàn thiện là một mục tiêu vĩnh cửu. Mặc dù chúng ta không thể toàn thiện trên trần thế, việc cố gắng để đạt được điều đó là một lệnh truyền, mà cuối cùng qua Sự Chuộc Tội, chúng ta có thể tuân giữ được" ("This Is Our Day," *Ensign*, tháng Năm năm 1999, 19).

Giải thích rằng mặc dù không thể đạt được sự toàn thiện trong cuộc sống này, nhưng cuối cùng chúng ta cũng có thể trở nên toàn thiện. Mô Rô Ni dạy điều chúng ta có thể làm để trở nên toàn thiện qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Sao chép biểu đồ sau đây lên trên bảng, không viết các câu trả lời trong ngoặc đơn.

Điều tôi phải làm . . .	Điều Thượng Đế hứa . . .
(Các câu trả lời có thể gồm có việc chúng ta phải đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô; tìm kiếm và tiếp nhận các ân tứ tốt lành; tránh xa các ân tứ tà ác và những điều ô uế; chối bỏ tất cả mọi sự không tin kính cùng yêu mến Thượng Đế với tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh).	(Các câu trả lời có thể gồm có việc Ngài sẽ làm tròn các giao ước của Ngài; ân điển của Ngài sẽ đủ cho chúng ta; chúng ta sẽ trở nên toàn thiện trong Chúa Giê Su Ky Tô; chúng ta sẽ nhận được ân điển của Thượng Đế; chúng ta sẽ được thánh hóa và nhận được sự xá miễn tội lỗi; và chúng ta sẽ trở nên thánh thiện, không có tì vết).

Yêu cầu các học sinh tra tìm Mô Rô Ni 10:30–33 về các cụm từ mô tả điều chúng ta phải làm và điều Thượng Đế hứa sẽ làm để giúp chúng ta trở nên thanh sạch và toàn thiện. Mời một học sinh ghi lại những câu trả lời của các học sinh trong các cột thích hợp của biểu đồ. Hãy nêu lên rằng từ *ân điển* đề cập đến sự giúp đỡ thiêng liêng và sức mạnh chúng ta nhận được nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

- Các em sẽ viết lời phát biểu nào ở bên dưới biểu đồ này để tóm tắt điều Mô Rô Ni dạy về việc trở nên thanh sạch và toàn thiện? (Các học sinh có thể sử dụng những từ khác nhau, nhưng các câu trả lời của họ sẽ phản ánh lẽ thật sau đây: **Khi đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được làm cho thanh sạch và toàn thiện nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài**).

Nếu có thể được, hãy đưa cho các học sinh một bản sao về lời phát biểu sau đây của Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Mời một học sinh đọc to lời phát biểu này trong khi các em khác trong lớp học dò theo. Trước khi em học sinh đó đọc, hãy khuyến khích lớp học lắng nghe kỹ, cân nhắc điều họ có thể làm để đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô do kết quả của việc học Sách Mặc Môn trong năm nay.

"Lời yêu cầu cuối cùng, sau rốt, duy nhất của nền tảng tôn giáo chúng ta và cuốn sách đúng thật nhất đã từng được viết ra là đừng chạm tay vào điều ô uế; phải thánh thiện và không có tì vết; phải được thanh sạch. Và sự thanh sạch đó chỉ có thể đến nhờ vào máu của Chiên Con đó, là Đấng đã mang sự đau khổ của chúng ta, và gánh lấy sự sầu muộn của chúng ta, Chiên Con bị thương tích vì tội lỗi của chúng ta, đã bị bầm mình vì những điều bất chính của chúng ta, Chiên Con bị khinh rẻ và sầu khổ, nhưng chúng ta cũng chẳng coi Ngài ra gì (xin xem Mô Si A 14). . . .

"Sự thanh sạch—nhờ vào máu của Chiên Con. Đó là điều cuốn sách này khẩn nài" ("A Standard unto My People" [bài ngỏ cùng các nhà giáo dục tôn giáo, ngày 9 tháng Tám năm 1994], 13–14, si.lds.org).

Yêu cầu các học sinh nhận ra các cụm từ trong Mô Rô Ni 10:32–33 mà nhấn mạnh rằng chúng ta chỉ có thể được toàn thiện "trong Đấng Ky Tô" mà thôi, hoặc qua quyền năng thanh tẩy và ân điển của Sự Chuộc Tội của Ngài.

- Tại sao chúng ta cần Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô để trở nên thanh sạch và toàn thiện?
- Các em thấy những cụm từ nào trong Mô Rô Ni 10:32–33 là đầy khuyến khích trong khi các em cố gắng đạt được sự thanh sạch và mục tiêu vĩnh cửu của sự toàn thiện?

Mời các học sinh chọn một hoặc hai cụm từ của cột thứ nhất trong biểu đồ ở trên bảng. Cho họ một vài phút để viết trong sổ tay hoặc nhật ký ghi chép việc học thánh thư bất cứ ý nghĩ hay ấn tượng nào của họ về cách họ có thể cải thiện trong các lĩnh vực này.

Hãy kết thúc bài học này bằng cách đọc Mô Rô Ni 10:34 cho lớp học nghe. Yêu cầu các học sinh dò theo cùng tìm kiếm bằng chứng rằng Mô Rô Ni đã có đức tin và hy vọng nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Sau khi họ báo cáo điều họ đã tìm thấy, hãy mời các học sinh viết bất cứ ý nghĩ hay ấn tượng nào họ có khi kết thúc khóa học năm nay về Sách Mặc Môn. Hãy cân nhắc việc mời các học sinh chia sẻ với lớp học điều họ đã viết xuống. Làm chứng về các phước lành Cha Thiên Thượng đã hứa với họ nếu họ chịu đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách tuân theo những lời giảng dạy của Ngài và sử dụng đức tin nơi Sự Chuộc Tội của Ngài. Khuyến khích các học sinh hãy làm cho việc học Sách Mặc Môn của họ là một sự theo đuổi suốt đời.

Xem Lại Sách Mô Rô Ni

Hãy dành ra một số thời gian để giúp các học sinh xem lại sách Mô Rô Ni. Hãy yêu cầu họ suy nghĩ về điều họ đã học được từ cuốn sách này, trong lớp giáo lý lẫn trong việc học thánh thư riêng của họ. Nếu cần, mời họ nhanh chóng xem lại một số phần tóm tắt chương trong Mô Rô Ni để giúp họ ghi nhớ. Sau khi đã đủ giờ, mời một vài học sinh chia sẻ điều gì đó từ Mô Rô Ni mà là điều soi dẫn họ hoặc đã giúp họ có được đức tin lớn lao hơn nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Chú Thích Dẫn Giải và Thông Tin về Quá Trình

Mô Rô Ni 10:8–19. Các Ân Tứ của Thánh Linh

Anh Cả Bruce R. McConkie đã mô tả các mục đích và lý do để đạt được các ân tứ thuộc linh:

"[Mục đích của các ân tứ thuộc linh] là để soi sáng, khuyến khích, và gây dựng người trung tín để họ sẽ thừa hưởng sự bình an trong cuộc sống này và được hướng dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau. Sự hiện diện của các ân tứ này là bằng chứng về sự thiêng liêng của công việc của Chúa; nơi nào không có các ân tứ này, thì nơi đó cũng không có Giáo Hội và vương quốc của Thượng Đế. Lời hứa là các ân tứ này sẽ không bao giờ bị cất bỏ, một khi thế gian này còn tồn tại, chỉ trừ khi nào vì sự vô tín ngưỡng (Mô Rô Ni 10:19), nhưng khi đến ngày hoàn thiện và các thánh hữu đạt được sự tôn cao, thì không còn cần đến các ân tứ này nữa. Như Phao Lô đã nói về điều đó: 'Song lúc sự trọn lành đã đến, thì sự chưa được trọn lành sẽ bị bỏ.' (1 Cô Rinh Tô 13).

"Những người trung tín được kỳ vọng sẽ hết lòng tìm kiếm các ân tứ của Thánh Linh. Họ phải 'ước ao cho được sự ban cho lớn hơn hết' (1 Cô Rinh Tô 12:31; GLGƯ 46:8), 'hãy ước ao các sự ban cho thiêng liêng' (1 Cô Rinh Tô. 14:1), 'phải cầu vấn Thượng Đế, là Đấng ban cho một cách rộng rãi.' (GLGƯ 46:7; Ma Thi Ơ 7:7–8). Một số người sẽ được ban cho một ân tứ này; những người khác thì được ban cho một ân tứ kia; và 'để cho một số người được ban cho tất cả những ân tứ đó, để có được một người đứng đầu, ngõ hầu nhờ đó mà mọi tín hữu đều được lợi ích.' (GLGƯ 46:29.)" (*Mormon Doctrine,* xuất bản lần thứ nhì [1966], 314).

Anh Cả Marvin J. Ashton thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy:

"Dường như đối với tôi, một trong những bi kịch lớn của cuộc đời là khi một người tự cho mình là một người không có tài năng hoặc ân tứ. . . .

"Từ Giáo Lý và Giao Ước 46:11–12, chúng ta có được lẽ thật này: 'Vì không phải ai cũng đều được ban cho mọi ân tứ; vì có nhiều ân tứ, và mỗi người được Thánh Linh của Thượng Đế.' ban cho một ân tứ.

"'Người này được ban ân tứ này, và người kia được ban ân tứ kia, để nhờ đó tất cả mọi người đều có thể được lợi ích.'

"Thượng Đế đã ban cho mỗi người chúng ta một hoặc nhiều tài năng đặc biệt. . . . Điều đó tùy thuộc vào mỗi người chúng ta để tìm kiếm và xây dựng dựa trên các ân tứ mà Thượng Đế đã ban cho. . . .

"Thượng Đế quả thật hằng sống. Ngài quả thật ban phước cho chúng ta với các ân tứ. Khi chúng ta phát triển và chia sẻ các ân tứ do Thượng Đế ban cho và lợi ích từ các ân tứ của những người xung quanh chúng ta, thì thế giới có thể là một nơi tốt hơn và công việc của Thượng Đế sẽ tiến bước với một tốc độ nhanh hơn ("There Are Many Gifts," *Ensign,* tháng Mười Một năm 1987, 20, 23).

Bài Học Tự Học ở Nhà

Mô Rô Ni 7:20–10:34 (Đơn Vị 32)

Tài Liệu Chuẩn Bị dành cho Giảng Viên Chương Trình Lớp Giáo Lý Tự Học ở Nhà

Tóm Lược Các Bài Học Tự Học ở Nhà Hằng Ngày

Phần tóm lược sau đây về các giáo lý và nguyên tắc mà các học sinh đã học trong khi họ nghiên cứu Mô Rô Ni 7:20–10:34 (đơn vị 32) không nhằm mục đích để được giảng dạy như là một phần bài học của các anh chị em. Bài học các anh chị em giảng dạy chỉ tập trung vào một số ít giáo lý và nguyên tắc này. Tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh trong khi các anh chị em cân nhắc các nhu cầu của học sinh.

Ngày 1 (Mô Rô Ni 7:20–48)

Khi các học sinh tiếp tục học bài giảng của Mặc Môn cho dân chúng trong nhà hội thì họ đã học được những nguyên tắc quan trọng về đức tin, hy vọng và lòng bác ái: Khi sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể nắm vững được mọi điều tốt lành. Nếu sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể nhận được niềm hy vọng qua Sự Chuộc Tội của Ngài để được nâng lên đến cuộc sống vĩnh cửu. Nếu chúng ta cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình và sống với tư cách là các tín đồ chân thật của Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể được tràn đầy lòng bác ái.

Ngày 2 (Mô Rô Ni 8–9)

Bằng cách nghiên cứu bức thư của Mặc Môn viết cho Mô Rô Ni được ghi lại trong Mô Rô Ni 8, các học sinh đã biết được rằng sự hối cải và phép báp têm là cần thiết cho tất cả những người có trách nhiệm và có khả năng phạm tội. Họ cũng học giáo lý mà các trẻ thơ được cứu rỗi nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Bằng cách nghiên cứu bức thư được ghi lại trong Mô Rô Ni 9, các học sinh biết được rằng chúng ta phải siêng năng lao nhọc trong sự phục vụ Thượng Đế ngay cả khi những người chúng ta phục vụ không tích cực đáp ứng. Ngoài ra, các học sinh biết được từ các tấm gương của Mặc Môn và Mô Rô Ni rằng nếu chúng ta trung tín trong Chúa Giê Su Ky Tô, thì Ngài sẽ nâng chúng ta lên cho dù những khó khăn và tà ác vây quanh chúng ta.

Ngày 3 (Mô Rô Ni 10:1–7, 27–29)

Khi các học sinh học chứng ngôn cuối cùng của Mô Rô Ni, họ được nhắc nhở rằng nếu chúng ta cầu vấn Thượng Đế trong đức tin và với chủ ý thực sự, thì chúng ta có thể nhận được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn và về Chúa Giê Su Ky Tô qua Đức Thánh Linh. Họ cũng biết rằng những người đã nhận được Sách Mặc Môn sẽ chịu trách nhiệm trước Thượng Đế về cách đáp ứng của họ đối với sách đó.

Ngày 4 (Mô Rô Ni 10:8–26, 30–34)

Các học sinh biết được rằng Thượng Đế ban cho các ân tứ của Thánh Linh để làm lợi ích cho con cái của Ngài. Họ cũng biết rằng nếu có đức tin, thì chúng ta sẽ có thể làm điều Đấng Cứu Rỗi muốn chúng ta phải làm. Họ cũng học những lời cuối cùng của Mô Rô Ni trong Sách Mặc Môn, mà dạy rằng khi chúng ta đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô, thì chúng ta có thể được thanh tẩy và toàn thiện nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài.

Lời Giới Thiệu

Bài học này có thể giúp các học sinh hiểu rõ hơn về ý nghĩa của việc nắm vững được mọi điều tốt lành. Các học sinh sẽ có cơ hội để giải thích về việc làm thế nào một người có thể tự mình biết được rằng Sách Mặc Môn là chân chính. Họ cũng sẽ có thể chia sẻ các chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn và thảo luận về việc những chứng ngôn của họ đã được củng cố như thế nào trong năm nay. Mô Rô Ni 7–9 gồm có các bức thư của Mặc Môn mà Mô Rô Ni gồm vào trong sách của mình.

Những Đề Nghị về Cách Giảng Dạy

Mô Rô Ni 7:20–48

Mô Rô Ni ghi lại những điều giảng dạy của Mặc Môn về đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hy vọng, và lòng bác ái

Viết những từ *chạm tay vào* và *nắm vững* lên trên bảng. Yêu cầu một học sinh đến trước lớp học và cho lớp học thấy việc chạm tay vào Sách Mặc Môn là như thế nào. Sau đó yêu cầu học sinh đó cho thấy việc nắm vững Sách Mặc Môn có nghĩa là gì.

Mời các học sinh đọc thầm Mô Rô Ni 7:19 và tìm kiếm điều Mặc Môn đã nói chúng ta nên nắm vững. Rồi đặt ra những câu hỏi sau đây:

- Mặc Môn đã nói rằng chúng ta phải nắm vững điều gì?
- Các em nghĩ "nắm vững được mọi điều tốt lành" có nghĩa là gì? (Giúp các học sinh hiểu rằng "mọi điều tốt lành" có thể bao gồm các mục tiêu, hành động, ý nghĩ, nguyên tắc, và các mục đích ngay chính).

Giải thích rằng Mặc Môn tiếp tục dạy cho chúng ta cách chúng ta có thể "nắm vững được mọi điều tốt lành." Mời một vài học sinh thay phiên nhau đọc to từ Mô Rô Ni 7:20–22, 25. Yêu cầu lớp học tìm kiếm lời khuyên dạy của Mặc Môn về điều chúng ta phải làm để "nắm vững được mọi điều tốt lành."

Viết câu còn dở dang sau đây lên trên bảng: *Khi chúng ta . . . , thì chúng ta có thể nắm vững được mọi điều tốt lành.*

Hỏi: Sau khi đọc xong những câu này, các em sẽ hoàn tất câu này như thế nào? (Một câu trả lời các học sinh có thể đưa ra là **khi chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể nắm vững được mọi điều tốt lành.**

Nhắc các học sinh nhớ rằng trong chương này Mặc Môn cũng làm chứng rằng qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được tràn đầy ân tứ về lòng bác ái (xin xem Mô Rô Ni 7:48). Mời lớp học cố gắng đọc thuộc lòng từ trí nhớ đoạn thánh thư thông thạo Mô Rô Ni 7:45, 47–48. Các học sinh cũng có thể đọc to những câu này.

Hỏi những câu hỏi sau đây:

- Cụm từ ưa thích của các em trong Mô Rô Ni 7:45, 47–48 là gì? Tại sao cụm từ đó có ý nghĩa đối với các em?
- Khi nào các em nhìn thấy một người nào đó có lòng bác ái, hoặc khi nào các em cảm thấy Chúa đang giúp các em có được lòng bác ái? (Các anh chị em có thể muốn chia sẻ câu trả lời của mình cho những câu hỏi này).

Mô Rô Ni 10

Mô Rô Ni khuyên nhủ chúng ta nên đạt được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn và đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô

Xem lại với các học sinh mục đích của tảng đá đỉnh vòm trong một cái vòm. Thảo luận khái niệm về một tảng đá đỉnh vòm liên quan như thế nào với Sách Mặc Môn. (Các anh chị em có thể muốn nhắc các học sinh về tấm hình trong đơn vị 1, ngày 3 của sách hướng dẫn học tập của họ). Mời các học sinh chia sẻ việc Sách Mặc Môn là nền tảng của chứng ngôn của họ như thế nào.

Mời một học sinh đọc Mô Rô Ni 10:3–5. Yêu cầu các học sinh cân nhắc lý do tại sao những câu này rất quan trọng để chia sẻ với tất cả mọi người, cho dù họ có là tín hữu của Giáo Hội của chúng ta hay không. Mời một vài học sinh chia sẻ những ý nghĩ của họ, và sau đó hỏi: Mô Rô Ni nói rằng chúng ta cần phải làm điều gì để biết được lẽ thật? (Khi các học sinh trả lời, các anh chị em có thể muốn viết những câu trả lời của họ lên trên bảng. Nêu lên rằng những câu trả lời này là cách mà chúng ta có thể tìm kiếm trong đức tin để biết được "lẽ thật của tất cả mọi điều.")

Hãy mời một học sinh đọc Mô Rô Ni 10:6–7, và sau đó hỏi: Ngoài lẽ trung thực của Sách Mặc Môn ra, chúng ta còn có thể biết được điều gì khác nữa nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh? (Đức Thánh Linh sẽ xác nhận rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô).

Viết nguyên tắc sau đây lên trên bảng: ***Nếu chúng ta cầu xin Thượng Đế trong đức tin và với chủ ý thực sự, thì chúng ta có thể nhận được một chứng ngôn về Sách Mặc Môn và về Chúa Giê Su Ky Tô qua Đức Thánh Linh.***

Nhắc các học sinh nhớ rằng Mô Rô Ni đã để lại một lời mời cuối cùng cho tất cả mọi người sẽ đọc Sách Mặc Môn. Yêu cầu một học sinh đọc lời mời của ông, được tìm thấy trong Mô Rô Ni 10:30, 32–33. Yêu cầu các học sinh trong lớp tìm kiếm những cách thức mà chúng ta có thể "đến cùng Đấng Ky Tô." (Các anh chị em có thể muốn đề nghị họ đánh dấu điều họ tìm thấy). Rồi hỏi những câu hỏi sau đây:

- Mô Rô Ni đã đưa ra lời mời nào cho chúng ta vào cuối biên sử thiêng liêng này?
- Các cụm từ nào trong các câu này giúp các em biết làm thế nào để "đến cùng Đấng Ky Tô"?
- Các nguyên tắc nào các em có thể học được từ những câu này? (Các câu trả lời của các học sinh có thể gồm có nguyên tắc sau đây: **Khi chúng ta đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể được thanh tẩy và toàn thiện nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài.** Các anh chị em có thể muốn viết nguyên tắc này lên trên bảng).
- Việc các em có thể được toàn thiện chỉ nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa là gì?

Mời mỗi học sinh chọn một trong những câu hỏi sau đây và nghĩ về một câu trả lời cho câu hỏi đó. (Các anh chị em có thể muốn cho thấy các câu hỏi này ở trên bảng hoặc chuẩn bị chúng trên một tờ giấy phát tay trước khi đến lớp). Sau khi đã đủ giờ, hãy yêu cầu một vài học sinh chia sẻ câu trả lời của họ với lớp học.

- Làm thế nào các em đã tiến đến việc biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính?
- Bằng cách nào Đấng Cứu Rỗi đã giúp các em trở thành con người tốt hơn các em có thể tự mình làm?
- Khi các em nhìn lại việc học Sách Mặc Môn của mình trong năm nay, các em muốn làm điều gì để cải thiện việc học thánh thư của mình?

Sau khi các học sinh đã chia sẻ những câu trả lời của họ, các anh chị em có thể muốn chia sẻ chứng ngôn của mình về Sách Mặc Môn và về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Ngoài ra, hãy chia sẻ với các học sinh lòng biết ơn của các anh chị em đối với họ và những nỗ lực của họ để nghiên cứu và học hỏi trong lớp giáo lý năm nay. Khuyến khích họ tiếp tục đọc thánh thư mỗi ngày và cố gắng áp dụng điều họ học được vào cuộc sống của họ.

Bản Phụ Lục

Biểu Đồ Đọc Thánh Thư

Chúng ta giúp làm tròn Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo khi chúng ta khuyến khích các học sinh (1) đọc và học thánh thư hàng ngày và (2) đọc thánh thư cho khóa học. Các anh chị em có thể muốn đưa cho các học sinh các biểu đồ giống như các biểu đồ được cho thấy dưới đây để giúp họ theo dõi sự tiến bộ của họ. Nếu các anh chị em muốn báo cáo việc đọc thánh thư hàng ngày của các học sinh, thì hãy tuân theo hướng dẫn trong Những Chỉ Dẫn để Báo Cáo Việc Đọc Thánh Thư. Tìm kiếm các chỉ dẫn này trên si.lds.org bằng cách sử dụng cụm từ "những chỉ dẫn để báo cáo việc đọc thánh thư."

Biểu Đồ Đọc Sách Mặc Môn

1 Nê Phi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
2 Nê Phi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
Gia Cốp	1	2	3	4	5	6	7				
Ê Nót	1										
Gia Rôm	1										
Ôm Ni	1										
Lời Mặc Môn			1								
Mô Si A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	23	24	25	26	27	28	29				
An Ma	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44
	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55
	56	57	58	59	60	61	62	63			
Hê La Man	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16						
3 Nê Phi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	23	24	25	26	27	28	29	30			
4 Nê Phi	1										
Mặc Môn	1	2	3	4	5	6	7	8	9		
Ê The	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15							
Mô Rô Ni	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	

Biểu Đồ Đọc Thánh Thư Hàng Ngày

Tháng Giêng	Tháng Hai	Tháng Ba	Tháng Tư	Tháng Năm	Tháng Sáu	Tháng Bảy	Tháng Tám	Tháng Chín	Tháng Mười	Tháng Mười Một	Tháng Mười Hai
1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9
10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10
11	11	11	11	11	11	11	11	11	11	11	11
12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12
13	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13	13
14	14	14	14	14	14	14	14	14	14	14	14
15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15
16	16	16	16	16	16	16	16	16	16	16	16
17	17	17	17	17	17	17	17	17	17	17	17
18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18
19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19
20	20	20	20	20	20	20	20	20	20	20	20
21	21	21	21	21	21	21	21	21	21	21	21
22	22	22	22	22	22	22	22	22	22	22	22
23	23	23	23	23	23	23	23	23	23	23	23
24	24	24	24	24	24	24	24	24	24	24	24
25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25
26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26
27	27	27	27	27	27	27	27	27	27	27	27
28	28	28	28	28	28	28	28	28	28	28	28
29	(29)	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29
30		30	30	30	30	30	30	30	30	30	30
31		31		31		31	31		31		31

Phần Hướng Dẫn Nhịp Độ cho Các Giảng Viên Hàng Ngày

Đề Nghị Lịch Trình cho Niên Học có 36 Tuần

Tuần	Khối Thánh Thư Phải Được Giảng Dạy	Đọc Khối Thánh Thư
1	Ngày 1: Bài Học 1 Vai Trò của Học Sinh Ngày 2: Bài Học 2 Học Thánh Thư Ngày 3: Bài Học 3 Kế Hoạch Cứu Rỗi Ngày 4: Bài Học 4 Trang Tựa, Lời Giới Thiệu, và Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng Ngày 5: Bài Học 5 Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn	Trang Tựa, Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn, Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng, Chứng ngôn của Tiên Tri Joseph Smith, và Một Lời Giải Thích Ngắn Gọn về Sách Mặc Môn
2	Ngày 1: Bài Học 6 1 Nê Phi 1 Ngày 2: Bài Học 7 1 Nê Phi 2 Ngày 3: Bài Học 8 1 Nê Phi 3–4 Ngày 4: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 5: Bài Học 9 1 Nê Phi 5	1 Nê Phi 1–5
3	Ngày 1: Bài Học 10 1 Nê Phi 6 và 9 Ngày 2: Bài Học 11 1 Nê Phi 7 Ngày 3: Bài Học 12 1 Nê Phi 8 Ngày 4: Bài Học 13 1 Nê Phi 10–11 Ngày 5: Bài Học 14 1 Nê Phi 12–13	1 Nê Phi 6–13
4	Ngày 1: Bài Học 15 1 Nê Phi 14 Ngày 2: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 3: Bài Học 16 1 Nê Phi 15 Ngày 4: Bài Học 17 1 Nê Phi 16 Ngày 5: Bài Học 18 1 Nê Phi 17	1 Nê Phi 14–17
5	Ngày 1: Bài Học 19 1 Nê Phi 18 Ngày 2: Bài Học 20 1 Nê Phi 19 Ngày 3: Bài Học 21 1 Nê Phi 20–22 Ngày 4: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 5: Bài Học 22 2 Nê Phi 1	1 Nê Phi 18–2 Nê Phi 1
6	Ngày 1: Bài Học 23 2 Nê Phi 2 (Phần 1) Ngày 2: Bài Học 24 2 Nê Phi 2 (Phần 2) Ngày 3: Bài Học 25 2 Nê Phi 3 Ngày 4: Bài Học 26 2 Nê Phi 4 Ngày 5: Bài Học 27 2 Nê Phi 5	2 Nê Phi 2–5.
7	Ngày 1: Bài Học 28 2 Nê Phi 6–8 Ngày 2: Bài Học 29 2 Nê Phi 9:1–26 Ngày 3: Bài Học 30 2 Nê Phi 9:27–54 và 2 Nê Phi 10 Ngày 4: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 5: Bài Học 31 2 Nê Phi 11 và 16	2 Nê Phi 6–11; 16
8	Ngày 1: Bài Học 32 2 Nê Phi 12–15 Ngày 2: Bài Học 33 2 Nê Phi 17–20 Ngày 3: Bài Học 34 2 Nê Phi 21–24 Ngày 4: Bài Học 35 2 Nê Phi 25 Ngày 5: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động)	2 Nê Phi 12–15; 17–25
9	Ngày 1: Bài Học 36 2 Nê Phi 26 Ngày 2: Bài Học 37 2 Nê Phi 27 Ngày 3: Bài Học 38 2 Nê Phi 28 Ngày 4: Bài Học 39 2 Nê Phi 29–30 Ngày 5: Bài Học 40 2 Nê Phi 31	2 Nê Phi 26–31
10	Ngày 1: Bài Học 41 2 Nê Phi 32 Ngày 2: Bài Học 42 2 Nê Phi 33 Ngày 3: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 4: Bài Học 43 Gia Cốp 1–2:11 Ngày 5: Bài Học 44 Gia Cốp 2:12–35	2 Nê Phi 32–Gia Cốp 2
11	Ngày 1: Bài Học 45 Gia Cốp 3–4 Ngày 2: Bài Học 46 Gia Cốp 5:1–51 Ngày 3: Bài Học 47 Gia Cốp 5:52–77; Gia Cốp 6 Ngày 4: Bài Học 48 Gia Cốp 7 Ngày 5: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động)	Gia Cốp 3–7
12	Ngày 1: Bài Học 49 Ê Nót Ngày 2: Bài Học 50 Gia Rôm và Ôm Ni Ngày 3: Bài Học 51 Lời Mặc Môn–Mô Si A 1 Ngày 4: Bài Học 52 Mô Si A 2 Ngày 5: Bài Học 53 Mô Si A 3	Ê Nót–Mô Si A 3
13	Ngày 1: Bài Học 54 Mô Si A 4 Ngày 2: Bài Học 55 Mô Si A 5–6 Ngày 3: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 4: Bài Học 56 Mô Si A 7–8 Ngày 5: Bài Học 57 Mô Si A 9–10	Mô Si A 4–10
14	Ngày 1: Bài Học 58 Mô Si A 11–12:17 Ngày 2: Bài Học 59 Mô Si A 12:18–14:12 Ngày 3: Bài Học 60 Mô Si A 15–17 Ngày 4: Bài Học 61 Mô Si A 18 Ngày 5: Bài Học 62 Mô Si A 19–20	Mô Si A 11–20
15	Ngày 1: Bài Học 63 Mô Si A 21–22 Ngày 2: Bài Học 64 Mô Si A 23–24 Ngày 3: Bài Học 65 Mô Si A 25 Ngày 4: Bài Học 66 Mô Si A 26 Ngày 5: Bài Học 67 Mô Si A 27	Mô Si A 21–27
16	Ngày 1: Bài Học 68 Mô Si A 28–29 Ngày 2: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 3: Bài Học 69 An Ma 1–2 Ngày 4: Bài Học 70 An Ma 3–4 Ngày 5: Bài Học 71 An Ma 5:1–36	Mô Si A 28–An Ma 5:36
17	Ngày 1: Bài Học 72 An Ma 5:37–62 Ngày 2: Bài Học 73 An Ma 6–7 Ngày 3: Bài Học 74 An Ma 8 Ngày 4: Bài Học 75 An Ma 9–10 Ngày 5: Bài Học 76 An Ma 11	An Ma 5:37–11:46
18	Ngày 1: Bài Học 77 An Ma 12 Ngày 2: Bài Học 78 An Ma 13 Ngày 3: Bài Học 79 An Ma 14 Ngày 4: Bài Học 80 An Ma 15–16 Ngày 5: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động)	An Ma 12–16

Tuần	Khối Thánh Thư Phải Được Giảng Dạy	Đọc Khối Thánh Thư
19	Ngày 1: Bài Học 81 An Ma 17 Ngày 2: Bài Học 82 An Ma 18 Ngày 3: Bài Học 83 An Ma 19–20 Ngày 4: Bài Học 84 An Ma 21–22 Ngày 5: Bài Học 85 An Ma 23–24	An Ma 17–24
20	Ngày 1: Bài Học 86 An Ma 25–26 Ngày 2: Bài Học 87 An Ma 27–29 Ngày 3: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 4: Bài Học 88 An Ma 30 Ngày 5: Bài Học 89 An Ma 31	An Ma 25–31
21	Ngày 1: Bài Học 90 An Ma 32 Ngày 2: Bài Học 91 An Ma 33 Ngày 3: Bài Học 92 An Ma 34–35 Ngày 4: Bài Học 93 An Ma 36 Ngày 5: Bài Học 94 An Ma 37	An Ma 32–37
22	Ngày 1: Bài Học 95 An Ma 38 Ngày 2: Bài Học 96 An Ma 39 Ngày 3: Bài Học 97 An Ma 40 Ngày 4: Bài Học 98 An Ma 41 Ngày 5: Bài Học 99 An Ma 42	An Ma 38–42
23	Ngày 1: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 2: Bài Học 100 An Ma 43–44 Ngày 3: Bài Học 101 An Ma 45–48 Ngày 4: Bài Học 102 An Ma 49–51 Ngày 5: Bài Học 103 An Ma 52–55	An Ma 43–55
24	Ngày 1: Bài Học 104 An Ma 56–58 Ngày 2: Bài Học 105 An Ma 59–63 Ngày 3: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 4: Bài Học 106 Hê La Man 1–2 Ngày 5: Bài Học 107 Hê La Man 3 4	An Ma 56–Hê La Man 4
25	Ngày 1: Bài Học 108 Hê La Man 5 Ngày 2: Bài Học 109 Hê La Man 6–7 Ngày 3: Bài Học 110 Hê La Man 8–9 Ngày 4: Bài Học 111 Hê La Man 10 Ngày 5: Bài Học 112 Hê La Man 11–12	Hê La Man 5–12
26	Ngày 1: Bài Học 113 Hê La Man 13 Ngày 2: Bài Học 114 Hê La Man 14 Ngày 3: Bài Học 115 Hê La Man 15–16 Ngày 4: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 5: Bài Học 116 3 Nê Phi 1	Hê La Man 13–3 Nê Phi 1
31	Ngày 1: Bài Học 117 3 Nê Phi 2–5 Ngày 2: Bài Học 118 3 Nê Phi 6–7 Ngày 3: Bài Học 119 3 Nê Phi 8–10 Ngày 4: Bài Học 120 3 Nê Phi 11:1–17 Ngày 5: Bài Học 121 3 Nê Phi 11:18–41	3 Nê Phi 2:11

Tuần	Khối Thánh Thư Phải Được Giảng Dạy	Đọc Khối Thánh Thư
28	Ngày 1: Bài Học 122 3 Nê Phi 12 Ngày 2: Bài Học 123 3 Nê Phi 13 Ngày 3: Bài Học 124 3 Nê Phi 14 Ngày 4: Bài Học 125 3 Nê Phi 15–16 Ngày 5: Bài Học 126 3 Nê Phi 17	3 Nê Phi 12–17
29	Ngày 1: Bài Học 127 3 Nê Phi 18 Ngày 2: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 3: Bài Học 128 3 Nê Phi 19 Ngày 4: Bài Học 129 3 Nê Phi 20 Ngày 5: Bài Học 130 3 Nê Phi 21–22	3 Nê Phi 18–22
30	Ngày 1: Bài Học 131 3 Nê Phi 23 Ngày 2: Bài Học 132 3 Nê Phi 24–26 Ngày 3: Bài Học 133 3 Nê Phi 27 Ngày 4: Bài Học 134 3 Nê Phi 28 Ngày 5: Bài Học 135 3 Nê Phi 29–30	3 Nê Phi 23–30
31	Ngày 1: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 2: Bài Học 136 4 Nê Phi Ngày 3: Bài Học 137 Mặc Môn 1–2 Ngày 4: Bài Học 138 Mặc Môn 3–4 Ngày 5: Bài Học 139 Mặc Môn 5–6	4 Nê Phi–Mặc Môn 6
32	Ngày 1: Bài Học 140 Mặc Môn 7–8:11 Ngày 2: Bài Học 141 Mặc Môn 8:12–41 Ngày 3: Bài Học 142 Mặc Môn 9 Ngày 4: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 5: Bài Học 143 Ê The 1	Mặc Môn 7–Ê The 1
33	Ngày 1: Bài Học 144 Ê The 2 Ngày 2: Bài Học 145 Ê The 3 Ngày 3: Bài Học 146 Ê The 4–5 Ngày 4: Bài Học 147 Ê The 6 Ngày 5: Bài Học 148 Ê The 7–11	Ê The 2–11
34	Ngày 1: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 2: Bài Học 149 Ê The 12:1–22 Ngày 3: Bài Học 150 Ê The 12:23–41 Ngày 4: Bài Học 151 Ê The 13–15 Ngày 5: Bài Học 152 Mô Rô Ni 1–3	Ê The 12–Mô Rô Ni 3
35	Ngày 1: Bài Học 153 Mô Rô Ni 4–5 Ngày 2: Bài Học 154 Mô Rô Ni 6 Ngày 3: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động) Ngày 4: Bài Học 155 Mô Rô Ni 7:1–19 Ngày 5: Bài Học 156 Mô Rô Ni 7:20–48	Mô Rô Ni 4–7
36	Ngày 1: Bài Học 157 Mô Rô Ni 8 Ngày 2: Bài Học 158 Mô Rô Ni 9 Ngày 3: Bài Học 159 Mô Rô Ni 10:1–7, 27–29 Ngày 4: Bài Học 160 Mô Rô Ni 10:8–26, 30–34 Ngày 5: Ngày linh động (xin xem những đề nghị cho những ngày linh động)	Mô Rô Ni 8–10

Những Đề Nghị cho Những Ngày Linh Động

Phần hướng dẫn nhịp độ cho các giảng viên hàng ngày dựa trên một niên học có 36 tuần hoặc 180 ngày. Sách học này cung cấp 160 bài học hàng ngày, chừa lại 20 ngày không có cung cấp tài liệu giảng dạy. Hãy sử dụng mộtc cách sáng suốt 20 "ngày linh động" này cho các mục tiêu và sinh hoạt xứng đáng, kể cả những điều sau đây:

1. **Thích nghi với các bài học hàng ngày.** Các anh chị em có thể muốn dành thêm thời gian cho bài học nàocần nhiều thời gian hơn để giảng dạy có hiệu quả. Các anh chị em cũng có thể sử dụng những ý kiến giảng dạy bổ sung nằm ở phần cuối của một số bài học hoặc dành thời gian để trả lời những câu hỏi của các học sinh về một đoạn thánh thư hoặc đề tài phúc âm cụ thể. Những ngày linh động cho phép các anh chị em tận dụng các cơ hội này trong khi duy trì lịch trình theo nhịp độ của mình và làm tròn nhiệm vụ của các anh chị em để giảng dạy thánh thư một cách liên tục.
2. **Thông thạo các đoạn thánh thư chính yếu và Các Giáo Lý Cơ Bản.** Các anh chị em có thể muốn sử dụng các sinh hoạt ôn lại các đoạn thánh thư thông thạo được tìm thấy trong suốt sách học và trong bản phụ lục. Các anh chị em có thể tạo ra thêm các sinh hoạt ôn lại thánh thư thông thạo nhằm đáp ứng nhu cầu cụ thể và lợi ích của học sinh trong lớp học của mình. Các anh chị em cũng có thể sử dụng một phần của một ngày linh động cho các sinh hoạt để giúp các học sinh ôn lại và hiểu rõ hơn về Các Giáo Lý Cơ Bản. Đầu năm, các anh chị em có thể sử dụng một ngày linh động để thực hiện một Sự Đánh Giá Các Giáo Lý Cơ Bản (SĐGCGLCB) với mục đích nhằm giúp các giảng viên đánh giá mức độ hiểu, tin tưởng, biết cách áp dụng của học sinh và có thể giải thích một số giáo lý cơ bản của Giáo Hội. Để tìm kiếm Sự Đánh Giá Các Giáo Lý Cơ Bản và những sự đánh giá khác trên trang mạng S&I Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo [LGLVVGL] (si.lds.org), tìm kiếm bằng cách sử dụng từ chính *sự đánh giá.* Các báo cáo (SĐGCGLCB) giúp các giảng viên đã thực hiện sự đánh giá phân tích nhu cầu của các học sinh và thích ứng với việc giảng dạy để đáp ứng tốt hơn cho những nhu cầu đó.
3. **Xem lại tài liệu trước đó.** Là điều hữu ích để các học sinh thỉnh thoảng xem lại điều họ đã học được trong các bài trước hoặc từ một quyển thánh thư cụ thể. Các anh chị em có thể cung cấp cho các học sinh một cơ hội để giải thích một lẽ thật từ một bài học trước đây và chia sẻ về lẽ thật đó đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào. Các anh chị em cũng có thể tạo ra và thực hiện một bài kiểm tra hoặc các sinh hoạt học tập mà ôn lại tài liệu trước đó.
4. **Tính cả thời gian cho những gián đoạn về lịch trình.** Các sinh hoạt hoặc các buổi họp ở trường, các sinh hoạt cộng đồng, thời tiết, và những gián đoạn khác trong trường có thể đòi hỏi các anh chị em phải thỉnh thoảng hủy bỏ hoặc rút ngắn thời gian của lớp học. Những ngày linh động có thể được sử dụng để dành cho những gián đoạn như vậy.

Phần Hướng Dẫn Nhịp Độ cho Các Giảng Viên Phụ Trách Chương Trình Tự Học Ở Nhà

Sách học này chứa đựng 32 bài học tự học ở nhà tương ứng với 32 đơn vị trong *Sách Hướng Dẫn Học Tập Sách Mặc Môn dành cho Các Học Sinh Lớp Giáo Lý Tự Học Ở Nhà. Các anh chị em có thể thích ứng với các bài học và nhịp độ khi cần thiết cho số tuần lễ các anh chị em phải dạy lớp học của mình.*

Đơn Vị	Bài Học Tự Học ở Nhà
Đơn Vị 1	Ngày 1: Học Thánh Thư Ngày 2: Kế Hoạch Cứu Rỗi Ngày 3: Trang Tựa, Lời Giới Thiệu, và Chứng Ngôn của Các Nhân Chứng Ngày 4: Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn *Bài Học dành cho Giảng Viên: Học Thánh Thư–Phần Khái Quát của Sách Mặc Môn*
Đơn Vị 2	Ngày 1: 1 Nê Phi 1 Ngày 2: 1 Nê Phi 2 Ngày 3: 1 Nê Phi 3–4 Ngày 4: 1 Nê Phi 5–6); 9 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 1 Nê Phi 1–6; 9*
Đơn Vị 3	Ngày 1: 1 Nê Phi 7 Ngày 2: 1 Nê Phi 8 Ngày 3: 1 Nê Phi 10–11 Ngày 4: 1 Nê Phi 12–14 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 1 Nê Phi 7–8; 10–14*
Đơn Vị 4	Ngày 1: 1 Nê Phi 15 Ngày 2: 1 Nê Phi 16 Ngày 3: 1 Nê Phi 17 Ngày 4: 1 Nê Phi 18–19 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 1 Nê Phi 15–19*
Đơn Vị 5	Ngày 1: 1 Nê Phi 20–22 Ngày 2: 2 Nê Phi 1 Ngày 3: 2 Nê Phi 2 Ngày 4: 2 Nê Phi 3 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 1 Nê Phi 20–2 Nê Phi 3*
Đơn Vị 6	Ngày 1: 2 Nê Phi 4–5 Ngày 2: 2 Nê Phi 6–8 Ngày 3: 2 Nê Phi 9 Ngày 4: 2 Nê Phi 9–10 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 2 Nê Phi 4–10*
Đơn Vị 7	Ngày 1: 2 Nê Phi 11–16 Ngày 2: 2 Nê Phi 17–20 Ngày 3: 2 Nê Phi 21–24 Ngày 4: 2 Nê Phi 25 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 2 Nê Phi 11–25*
Đơn Vị 8	Ngày 1: 2 Nê Phi 26–27 Ngày 2: 2 Nê Phi 28 Ngày 3: 2 Nê Phi 29–30 Ngày 4: 2 Nê Phi 31 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 2 Nê Phi 26–31*
Đơn Vị 9	Ngày 1: 2 Nê Phi 32 Ngày 2: 2 Nê Phi 33 Ngày 3: Gia Cốp 1–2 Ngày 4: Gia Cốp 3–4 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 2 Nê Phi 32–Gia Cốp 4*
Đơn Vị 10	Ngày 1: Gia Cốp 5–6 Ngày 2: Gia Cốp 7 Ngày 3: Ê Nót Ngày 4: Gia Rôm và Ôm Ni *Bài Học dành cho Giảng Viên: Gia Cốp 5–Ôm Ni*
Đơn Vị 11	Ngày 1: Lời Mặc Môn–Mô Si A 2 Ngày 2: Mô Si A 3 Ngày 3: Mô Si A 4 Ngày 4: Mô Si A 5–6 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Lời Mặc Môn–Mô Si A 6*
Đơn Vị 12	Ngày 1: Mô Si A 7–8 Ngày 2: Mô Si A 9–10 Ngày 3: Mô Si A 11–14 Ngày 4: Mô Si A 15–17 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Mô Si A 7–17*
Đơn Vị 13	Ngày 1: Mô Si A 18 Ngày 2: Mô Si A 19–20 Ngày 3: Mô Si A 21–24 Ngày 4: Mô Si A 25 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Mô Si A 18–25*
Đơn Vị 14	Ngày 1: Mô Si A 26 Ngày 2: Mô Si A 27 Ngày 3: Mô Si A 28–29 Ngày 4: An Ma 1–4 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Mô Si A 26–An Ma 4*
Đơn Vị 15	Ngày 1: An Ma 5:1–36 Ngày 2: An Ma 5:37–62 Ngày 3: An Ma 6–7 Ngày 4: An Ma 8–10 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 5–10*
Đơn Vị 16	Ngày 1: An Ma 11 Ngày 2: An Ma 12 Ngày 3: An Ma 13 Ngày 4: An Ma 14–16 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 11–16*
Đơn Vị 17	Ngày 1: An Ma 17–18 Ngày 2: An Ma 19–20 Ngày 3: An Ma 21–22 Ngày 4: An Ma 23–24 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 17–24*
Đơn Vị 18	Ngày 1: An Ma 25–29 Ngày 2: An Ma 30 Ngày 3: An Ma 31 Ngày 4: An Ma 32 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 25–32*
Đơn Vị 19	Ngày 1: An Ma 33–35 Ngày 2: An Ma 36 Ngày 3: An Ma 37 Ngày 4: An Ma 38 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 33–38*
Đơn Vị 20	Ngày 1: An Ma 39 Ngày 2: An Ma 40–41 Ngày 3: An Ma 42 Ngày 4: An Ma 43–44 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 39–44*
Đơn Vị 21	Ngày 1: An Ma 45–49 Ngày 2: An Ma 50–52; 54–55 Ngày 3: An Ma 53; 56–58 Ngày 4: An Ma 59–63 *Bài Học dành cho Giảng Viên: An Ma 45–63*
Đơn Vị 22	Ngày 1: Hê La Man 1–2 Ngày 2: Hê La Man 3–4 Ngày 3: Hê La Man 5 Ngày 4: Hê La Man 6–9 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Hê La Man 1–9*
Đơn Vị 23	Ngày 1: Hê La Man 10 Ngày 2: Hê La Man 11–12 Ngày 3: Hê La Man 13–14 Ngày 4: Hê La Man 15–16 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Hê La Man 10–16*
Đơn Vị 24	Ngày 1: 3 Nê Phi 1 Ngày 2: 3 Nê Phi 2 5 Ngày 3: 3 Nê Phi 6–10 Ngày 4: 3 Nê Phi 11:1–17 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 3 Nê Phi 1–11:17*
Đơn Vị 25	Ngày 1: 3 Nê Phi 11:18–12:48 Ngày 2: 3 Nê Phi 13 Ngày 3: 3 Nê Phi 14 Ngày 4: 3 Nê Phi 15–16 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 3 Nê Phi 11:18–16:20*
Đơn Vị 26	Ngày 1: (3 Nê Phi 17 Ngày 2: 3 Nê Phi 18 Ngày 3: 3 Nê Phi 19 Ngày 4: 3 Nê Phi 20–22) *Bài Học dành cho Giảng Viên: 3 Nê Phi 17–22*
Đơn Vị 27	Ngày 1: 3 Nê Phi 23 Ngày 2: 3 Nê Phi 24–26 Ngày 3: 3 Nê Phi 27 Ngày 4: 2 Nê Phi 28–30 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 3 Nê Phi 23–30*
Đơn Vị 28	Ngày 1: 4 Nê Phi 1 Ngày 2: Mặc Môn 1–2 Ngày 3: Mặc Môn 3–6 Ngày 4: Mặc Môn 7:1–8:11 *Bài Học dành cho Giảng Viên: 4 Nê Phi 1–Mặc Môn 8:11*
Đơn Vị 29	Ngày 1: Mặc Môn 8:12–41 Ngày 2: Mặc Môn 9 Ngày 3: Ê The 1–2 Ngày 4: Ê The 3 *Bài học dành cho Giảng Viên: Mặc Môn 8:12–Ê The 3*
Đơn Vị 30	Ngày 1: Ê The 4–5 Ngày 2: Ê The 6 Ngày 3: Ê The 7–11 Ngày 4: Ê The 12 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Ê The 4–12*
Đơn Vị 31	Ngày 1: Ê The 13–15 Ngày 2: Mô Rô Ni 1–5 Ngày 3: Mô Rô Ni 6 Ngày 4: Mô Rô Ni 7:1–19 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Ê The 13–Mô Rô Ni 7:19*
Đơn Vị 32	Ngày 1: Mô Rô Ni 7:20–48 Ngày 2: Mô Rô Ni 8–9 Ngày 3: Mô Rô Ni 10:1–7, 27–29 Ngày 4: Mô Rô Ni 10:8–26, 30–34 *Bài Học dành cho Giảng Viên: Mô Rô Ni 7:20–10:34*

Lời Giới Thiệu Phần Thông Thạo Thánh Thư

Các Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo đã chọn ra 25 đoạn thánh thư thông thạo dành cho mỗi khóa học trong số bốn khóa học của lớp giáo lý. Các đoạn này cung ứng một nền tảng thánh thư quan trọng để hiểu và chia sẻ phúc âm cùng củng cố đức tin. Các đoạn thánh thư thông thạo cho Sách Mặc Môn là như sau:

1 Nê Phi 3:7
2 Nê Phi 2:25
2 Nê Phi 2:27
2 Nê Phi 9:28–29
2 Nê Phi 25:23, 26
2 Nê Phi 28:7–9
2 Nê Phi 31:19–20
2 Nê Phi 32:3
2 Nê Phi 32:8–9
Mô Si A 2:17
Mô Si A 3:19
Mô Si A 4:30
An Ma 7:11–13
An Ma 32:21
An Ma 37:35
An Ma 39:9
An Ma 41:10
Hê La Man 5:12
3 Nê Phi 12:48
3 Nê Phi 18:15, 20–21
Ê The 12:6
Ê The 12:27
Mô Rô Ni 7:41
Mô Rô Ni 7:45, 47–48
Mô Rô Ni 10:4–5

Các học sinh lớp giáo lý được khuyến khích nên "thông thạo" những đoạn này. Các anh chị em sẽ có thể giúp đỡ các học sinh của mình tốt hơn nếu các anh chị em cũng thông thạo các đoạn này. Việc thông thạo các đoạn thánh thư bao gồm những điều sau đây:

- **Xác định vị trí** của các câu thánh thư bằng cách biết được những phần tham khảo thánh thư có liên quan.
- **Thông hiểu** văn cảnh và nội dung của các đoạn thánh thư
- **Áp dụng** các nguyên tắc và giáo lý phúc âm được giảng dạy trong các đoạn thánh thư
- **Thuộc lòng** các đoạn thánh thư này.

Sự Kiên Định, Những Kỳ Vọng, và Các Phương Pháp

Khi hoạch định để giúp các học sinh thông thạo các đoạn thánh thư, thì các anh chị em sẽ thành công hơn nếu các anh chị em tham khảo các đoạn thánh thư thông thạo đó một cách kiên định, duy trì những kỳ vọng thích hợp và sử dụng các phương pháp nhằm thu hút những cách học tập khác nhau.

Sự kiên định và lặp đi lặp lại trong việc giảng dạy câu thánh thư thông thạo sẽ giúp các học sinh đặt các lẽ thật trong ký ức dài hạn của họ để sử dụng trong tương lai. Là điều có thể hữu ích để phác thảo khóa học cho cả năm và lập ra một kế hoạch để luôn luôn tạo cơ hội trong lớp học cho các học sinh để thông thạo các đoạn thánh thư. Hãy sáng suốt trong việc xác định mức độ thường xuyên và dành ra bao nhiêu lâu để giúp các học sinh học những đoạn thánh thư thông thạo đó. Hãy bảo đảm rằng các sinh hoạt thông thạo thánh thư không làm lu mờ việc học liên tục thánh thư. Các anh chị em có thể quyết định dành ra một vài phút mỗi ngày để xem lại các đoạn thánh thư thông thạo với các học sinh của mình. Hoặc các anh chị em có thể quyết định cung cấp một sinh hoạt thông thạo ngắn một hoặc hai lần mỗi tuần trong vòng 10 đến 15 phút. Cho dù các anh chị em đã hoạch định như thế nào đi nữa để giúp các học sinh học những đoạn thánh thư thông thạo, thì hãy kiên định và bỏ ra các nỗ lực thích hợp.

Hãy căn cứ những kỳ vọng của các anh chị em về việc thông thạo thánh thư vào khả năng của mỗi học sinh. Các đoạn thánh thư thông thạo cần có nỗ lực từ phía học sinh. Cho các học sinh biết rằng thành công của họ trong việc thông thạo thánh thư phụ thuộc nhiều vào thái độ và sự sẵn lòng học hỏi của họ. Khuyến khích họ đặt ra mục tiêu để đẩy mạnh khả năng của họ đến mức độ cao hơn. Hãy nhạy cảm với các học sinh có thể gặp khó khăn với việc thuộc lòng, và sẵn lòng để làm cho những kỳ vọng và phương pháp giảng dạy của các anh chị em thích ứng với nhu cầu của các học sinh của mình.

Để thu hút cá tính và cách học tập trong một phạm vi rộng lớn hơn, hãy thay đổi các phương pháp các anh chị em sử dụng để giúp các học sinh thông thạo những đoạn thánh thư. Như trong tất cả việc giảng dạy và học tập phúc âm, hãy sáng suốt trong sự lựa chọn các sinh hoạt của các anh chị em để Đức Thánh Linh có thể giúp đỡ việc thông thạo thánh thư và giáo lý của các học sinh. Các anh chị em sẽ tìm thấy một số phương pháp giảng dạy câu thánh thư thông thạo thích hợp trong các bài học trong sách học này. Để có thêm các phương pháp giảng dạy câu thánh thư thông thạo, hãy xem các sinh hoạt thông thạo thánh thư được liệt kê dưới đây.

Việc Thông Thạo Thánh Thư trong Chương Trình Giảng Dạy

Việc thông thạo thánh thư được viết vào chương trình giảng dạy trong một số cách. Một biểu tượng thông thạo thánh thư nhận ra cách sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo trong các tài liệu học. Các đoạn thánh thư thông thạo được giới thiệu và thảo luận trong bối cảnh của chương nơi có các đoạn thánh thư này. Những ý kiến giảng dạy bổ sung cho các đoạn thánh thư thông thạo nằm ở phần cuối của các bài học có các đoạn thánh thư đó. Những ý kiến giảng dạy bổ sung giúp cân bằng bốn yếu tố của việc thông thạo thánh thư (tìm ra, hiểu, áp dụng, thuộc lòng) đối với mỗi đoạn. Ví dụ, nếu bài học giúp các học sinh hiểu và áp dụng đoạn thánh thư thông thạo thì ý kiến giảng dạy bổ sung sẽ giúp họ tìm ra hoặc thuộc lòng đoạn thánh thư đó.

Chương trình giảng dạy cũng thường xuyên cung cấp các sinh hoạt ôn lại việc thông thạo thánh thư mà có thể được sử dụng nếu thời gian cho phép và phù hợp với các mục tiêu về việc thông thạo thánh thư của lớp học của các anh chị em. Những việc ôn lại này có thể được bổ sung với các sinh hoạt thông thạo thánh thư được liệt kê dưới đây. Các anh chị em có thể sử dụng thêm thời gian lúc bắt đầu hoặc lúc kết thúc của một bài học ngắn hơn để thực hiện một trong các sinh hoạt ôn lại này.

Các Phương Pháp Được Đề Nghị cho Việc Thông Thạo Thánh Thư

Để giúp các học sinh **xác định** các kỹ năng, các anh chị em có thể hoạch định để giới thiệu 25 đoạn thánh thư thông thạo gần lúc bắt đầu khóa học và sau đó cố gắng gia tăng việc thông thạo trong suốt khóa học. Hoặc các anh chị em có thể giới thiệu một vài đoạn mỗi tháng và tập trung vào việc thông thạo các đoạn này trong tháng đó. Những lời giới thiệu như vậy có thể bao gồm việc đề nghị rằng các học sinh đánh dấu các đoạn thánh thư thông thạo trong các quyển thánh thư riêng của họ, giúp các học sinh nghĩ ra cách để ghi nhớ các từ và các đoạn tham khảo chính, và giải thích các giáo lý và nguyên tắc trong mỗi đoạn đó. Các anh chị em cũng có thể mời các học sinh tham gia vào việc giới thiệu các đoạn thánh thư thông thạo bằng cách chỉ định cho họ sử

dụng các đoạn này trong các buổi họp đặc biệt devotional của họ hoặc bằng cách mời họ giảng dạy lẫn nhau cách để ghi nhớ và xác định vị trí các đoạn thánh thư đó. Đưa ra trách nhiệm về việc ghi nhớ các đoạn thánh thư thông thạo với các bài thi kiểm tra định kỳ và các sinh hoạt xác định vị trí (xin xem các sinh hoạt thông thạo thánh thư dưới đây để có ví dụ). Một bản liệt kê 25 đoạn thông thạo dành cho khóa học này có thể được tìm thấy trên các trang đánh dấu và tấm thẻ thánh thư thông thạo của học sinh.

Để giúp học sinh **hiểu** các đoạn thánh thư thông thạo, hãy nhấn mạnh các đoạn này khi thấy chúng ở các bài học hàng ngày của các anh chị em. Các anh chị em cũng có thể sử dụng các sinh hoạt thông thạo thánh thư dưới đây để nâng cao sự hiểu biết của học sinh và khả năng để giải thích các lẽ thật chứa đựng trong các đoạn đó. Cho học sinh cơ hội trong các buổi họp đặc biệt devotional hoặc trong lớp học để giải thích cách lẽ thật trong các đoạn thánh thư thông thạo giúp họ hiểu rõ hơn về Các Giáo Lý Cơ Bản.

Để phụ giúp học sinh **áp dụng** các lẽ thật được tìm thấy trong các đoạn thánh thư thông thạo, hãy khuyến khích họ tuân theo những thúc giục của Đức Thánh Linh để hiểu về các lẽ thật trong những đoạn này áp dụng trong cuộc sống của họ như thế nào. Để giúp học sinh hành động theo các lẽ thật họ học được, thỉnh thoảng các anh chị em có thể dán lên trên bảng thông báo trong lớp học một lời yêu cầu liên quan đến một đoạn thánh thư thông thạo. Hoặc các anh chị em có thể cung cấp cho các học sinh cơ hội trong lớp để thực hành việc giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm bằng cách sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo (xin xem các sinh hoạt thông thạo thánh thư dưới đây để có được ý kiến). Các anh chị em cũng có thể mời các học sinh áp dụng các nguyên tắc họ học được trong những bài học mà có các đoạn thánh thư thông thạo. Cung cấp cho học sinh cơ hội, trong các buổi họp đặc biệt devotional hay những lúc khác, để báo cáo về những kinh nghiệm của họ. Điều này sẽ giúp họ gia tăng sự làm chứng của họ về các lẽ thật mà họ đã học được từ những đoạn thánh thư thông thạo.

Để giúp các học sinh **thuộc lòng** 25 đoạn thánh thư thông thạo, các anh chị em có thể hoạch định để cam kết ghi nhớ hai hoặc ba đoạn mỗi tháng trong lớp học. Các anh chị em cũng có thể yêu cầu các học sinh thuộc lòng một số đoạn thánh thư nào đó ở nhà (họ có thể làm điều này với gia đình của họ hoặc đọc thuộc lòng các đoạn thánh thư cho cha, mẹ hoặc một người trong gia đình nghe). Các anh chị em có thể làm cho việc thuộc lòng thành một phần của buổi họp đặc biệt devotional hàng ngày bằng cách yêu cầu cả lớp đọc thuộc lòng một đoạn thánh thư hoặc bằng cách cho các học sinh thời gian để thuộc lòng theo từng cặp. Tạo cho các học sinh cơ hội để đọc thuộc lòng các đoạn thánh thư thông thạo theo từng cặp hoặc các nhóm nhỏ hay ở phía trước lớp có thể giúp họ chịu trách nhiệm về những nỗ lực của họ. Các sinh hoạt thông thạo thánh thư dưới đây gồm có nhiều phương pháp thuộc lòng khác nhau. Hãy cẩn thận khi làm cho những kỳ vọng về việc thuộc lòng thích nghi với khả năng và hoàn cảnh của mỗi học sinh. Các học sinh không nên bị làm cho cảm thấy ngượng ngịu hoặc bối rối nếu họ không thể thuộc lòng được.

Các Sinh Hoạt Thông Thạo Thánh Thư

Lời giới thiệu

Phần này cung cấp một số ý kiến mà các anh chị em có thể sử dụng để phụ giúp các học sinh trong việc thông thạo các đoạn thánh thư chính. Khi hỗ trợ và khuyến khích học sinh phát triển những kỹ năng này, các anh chị em đang giúp họ trở nên tự lực trong việc học thánh thư. Các học sinh có thể sử dụng các kỹ năng thông thạo này trong suốt cuộc đời của họ để xác định vị trí, hiểu, áp dụng, và thuộc lòng các đoạn trong thánh thư một cách hiệu quả hơn. Các ý kiến giảng dạy cho mỗi yếu tố của việc thông thạo thánh thư được liệt kê dưới đây. Việc sử dụng nhiều loại sinh hoạt này có thể giúp các học sinh thành công hơn trong việc thông thạo các đoạn thánh thư.

Các Sinh Hoạt Giúp Học Sinh *Tìm Ra* Các Đoạn Thánh Thư Thông Thạo

Đánh Dấu Các Đoạn Thánh Thư

Việc đánh dấu các đoạn thánh thư thông thạo có thể giúp các học sinh nhớ lại các đoạn này và tìm ra chúng nhanh hơn. Hãy cân nhắc việc khuyến khích các học sinh đánh dấu những đoạn chính yếu này trong thánh thư của họ theo cách để đặt các đoạn này riêng ra khỏi các đoạn khác mà họ đánh dấu.

Biết Rõ Các Sách

Việc thuộc lòng tên và thứ tự của các sách trong Sách Mặc Môn có thể giúp các học sinh tìm ra các đoạn thánh thư thông thạo nhanh chóng hơn. Sau đây là các ví dụ về các sinh hoạt mà có thể giúp các học sinh trở nên quen thuộc với các sách trong Sách Mặc Môn:

- **Tìm Kiếm Bản Mục Lục**—Giúp các học sinh tìm ra bản mục lục trong Sách Mặc Môn, có tựa đề "Tên và Thứ Tự Các Sách trong Sách Mặc Môn."
- **Ca một Bài Hát**—Dạy cho các học sinh bài hát "The Books in the Book of Mormon" (*Children's Songbook,* trang 119). Thỉnh thoảng cho họ ca bài hát đó trong suốt năm để giúp họ ghi nhớ tên và thứ tự các sách trong Sách Mặc Môn.
- **Sử Dụng Chữ Cái Đầu Tiên**—Viết lên trên bảng các chữ cái đầu tiên của các sách trong Sách Mặc Môn (1N, 2N, G, E, và vân vân). Yêu cầu các học sinh thực hành việc nói tên của các sách tương ứng với mỗi chữ cái. Lặp lại sinh hoạt này cho đến khi họ có thể đọc thuộc lòng tên của các sách.
- **Thi Đua Tìm Kiếm Sách**—Loan báo một trong số các sách có một đoạn thánh thư thông thạo trong đó, và yêu cầu các học sinh mở thánh thư của họ ra đến bất cứ trang nào trong cuốn sách đó. Tìm hiểu xem sẽ mất bao lâu để cả lớp học tìm thấy mỗi sách. Sinh hoạt này có thể được lặp đi lặp lại để cho phép các học sinh trở nên thành thạo hơn trong việc ghi nhớ và tìm kiếm các sách trong Sách Mặc Môn.

Ghi Nhớ Các Tài Liệu Tham Khảo và Nội Dung

Khi các học sinh học về vị trí và nội dung của các đoạn thánh thư thông thạo, thì Đức Thánh Linh có thể giúp họ nhớ lại các phần tham khảo thánh thư khi cần (xin xem Giăng 14:26). Các từ hoặc cụm từ chính, chẳng hạn như "Con sẽ đi và làm" (1 Nê Phi 3:7) và "tự ý lựa chọn" (2 Nê Phi 2:27) có thể giúp học sinh ghi nhớ nội dung và những lời giảng dạy giáo lý của mỗi đoạn thánh thư. Các phương pháp sau đây có thể giúp các học sinh liên kết các phần tham khảo thánh thư thông thạo với nội dung hoặc các từ chính yếu. (Các anh chị em có thể muốn để dành các sinh hoạt gồm có sự tranh đua, thi đua, hoặc được định giờ giấc đến sau này trong năm, sau khi các học sinh đã cho thấy rằng họ biết tìm các đoạn thánh thư thông thạo ở nơi nào. Sau đó, các sinh hoạt như vậy sẽ giúp củng cố điều họ đã học được).

- **Các Phần Tham Khảo và Các Từ Chính Yếu**—Khuyến khích các học sinh thuộc lòng các phần tham khảo và các từ chính yếu của mỗi đoạn thánh thư thông thạo được liệt kê trên các tấm thẻ thánh thư

thông thạo. (Tấm thẻ thánh thư thông thạo có thể được đặt hàng trực tuyến tại store.lds.org. Các anh chị em cũng có thể yêu cầu các học sinh tự tạo ra bộ thẻ thánh thư thông thạo cho mình). Cho các học sinh thời gian để học các tấm thẻ với một bạn cùng lớp và sau đó đố nhau. Khuyến khích các học sinh nên có óc sáng tạo trong cách họ học với nhau và đố nhau. Khi họ trở nên thành thạo hơn với những đoạn thánh thư thông thạo, các anh chị em có thể mời họ sử dụng những manh mối có liên quan đến bối cảnh hoặc cách áp dụng các giáo lý và nguyên tắc từ các đoạn thánh thư đó. Người được đố có thể trả lời bằng miệng hoặc bằng cách viết xuống.

- **Các Tấm Thẻ Thánh Thư Thông Thạo**—Sinh hoạt này có thể được sử dụng để giới thiệu hoặc ôn lại một tập hợp các đoạn thánh thư thông thạo. Chọn một số tấm thẻ thánh thư thông thạo, và chuẩn bị để phân phối thẻ đó trong số các học sinh của các anh chị em. (Hãy chắc chắn để có nhiều bản sao của mỗi tấm thẻ để mỗi học sinh đều nhận được cùng một đoạn thánh thư thông thạo. Các anh chị em có thể muốn có đủ thẻ cho mỗi học sinh để có được hai hoặc ba đoạn khác nhau). Chuyền các tấm thẻ khắp lớp học. Cho học sinh thời gian để học đoạn thánh thư thông thạo, phần tham khảo, các từ chính yếu, lời phát biểu về văn cảnh, giáo lý hoặc nguyên tắc, và những ý nghĩ để áp dụng trên mỗi tấm thẻ. Nói ra một số manh mối từ các tấm thẻ (ví dụ, những từ trong đoạn thánh thư thông thạo hoặc các từ chính yếu, văn cảnh, giáo lý hoặc nguyên tắc, hoặc cách áp dụng). Các học sinh có tấm thẻ liên quan nên đứng lên và nói to phần tham khảo thánh thư thông thạo.
- **Thi Đua Tìm Kiếm Câu Thánh Thư**—Sử dụng các manh mối để giúp các học sinh nhanh chóng tìm ra các đoạn trong thánh thư của họ. Để có manh mối, các anh chị em có thể sử dụng những từ chính yếu, những lời phát biểu về văn cảnh, các giáo lý và nguyên tắc, và những ý kiến áp dụng từ các tấm thẻ thánh thư thông thạo. Các anh chị em cũng có thể tự đặt ra các manh mối riêng Các sinh hoạt thi đua tìm kiếm thánh thư là sinh hoạt trong đó các học sinh thi đua để tìm ra các đoạn có thể giúp họ tích cực tham gia vào việc học các đoạn thánh thư thông thạo. Khi sử dụng các sinh hoạt thi đua tìm kiếm thánh thư để giúp đỡ việc thông thạo thánh thư, thì hãy làm điều đó theo một cách mà không làm phật lòng hoặc xúc phạm đến Thánh Linh. Giúp các học sinh tránh sử dụng thánh thư của họ một cách bất kính hoặc là cạnh tranh thái quá. Cũng cân nhắc việc cho các học sinh tranh đua với một tiêu chuẩn thay vì với nhau. Ví dụ, các học sinh có thể thi đua với giảng viên, hoặc các anh chị em có thể cho họ thi đua để xem có một tỷ lệ nào đó của lớp học có thể tìm thấy một đoạn cụ thể trong một khoảng thời gian cụ thể.
- **Thi Đua Tìm Kiếm Câu Chuyện**—Đưa ra các manh mối bằng cách tạo ra những tình huống cho thấy mối liên quan của các đoạn thánh thư với cuộc sống hàng ngày. Ví dụ, như một manh mối cho 1 Nê Phi 3:7, các anh chị em có thể nói: "John biết rằng Chúa truyền lệnh cho tất cả các thanh niên xứng đáng phải phục vụ truyền giáo, nhưng cậu ta lo lắng rằng tính nhút nhát của mình sẽ ngăn cậu ta phục vụ một cách hiệu quả. Sau đó, cậu ta nhớ lại việc Nê Phi đã đáp ứng với nhiệm vụ khó khăn để lấy các bảng khắc bằng đồng như thế nào. John có can đảm rằng Chúa sẽ cung cấp một cách cho cậu ta để trở thành một người truyền giáo có năng lực." Khi các học sinh lắng nghe các tình huống, hãy yêu cầu họ tìm ra các đoạn thánh thư thông thạo liên quan trong thánh thư của họ.
- **Câu Đố và Bài Trắc Nghiệm**—Cho các học sinh cơ hội để trắc nghiệm khả năng thuộc lòng các đoạn thánh thư thông thạo. Các manh mối có thể gồm có các từ chính yếu hoặc các đoạn tham thảo thánh thư, những phần trích dẫn từ các đoạn, hoặc tình huống minh họa các lẽ thật được giảng dạy trong các đoạn thánh thư đó. Câu đố và bài trắc nghiệm có thể được đưa ra bằng cách nói, hoặc viết lên trên bảng hoặc trên giấy. Sau khi các học sinh đã làm xong một câu đố hoặc bài trắc nghiệm thì hãy cân nhắc việc ghép đôi các học sinh có số điểm cao với các học sinh có số điểm thấp hơn. Học sinh có số điểm cao hơn có thể hành động như là giảng viên để giúp học sinh với số điểm thấp hơn học và tiến bộ. Là một phần của nỗ lực này, đôi học sinh này cũng có thể đặt ra mục tiêu để đạt được tổng số điểm cao hơn trong bài trắc nghiệm kế tiếp. Hãy cân nhắc việc lập ra một biểu đồ hoặc bản thông báo để trưng bày các mục tiêu của các học sinh và nhận ra tiến bộ của họ.

Các Sinh Hoạt Giúp Các Học Sinh *Hiểu* Các Đoạn Thánh Thư Thông Thạo

Định Nghĩa Các Từ và Cụm Từ

Việc định nghĩa các từ và cụm từ trong các đoạn thánh thư thông thạo (hoặc giúp các học sinh định nghĩa các từ và cụm từ này) sẽ giúp các học sinh hiểu được ý nghĩa của cả đoạn này. Khi những định nghĩa như vậy rất thiết yếu cho việc hiểu biết về các giáo lý và nguyên tắc trong một đoạn thánh thư, thì các anh chị em có thể muốn khuyến khích các học sinh nên viết những định nghĩa này trong thánh thư của họ. Ôn lại ý nghĩa của các từ và cụm từ khi các anh chị em ôn lại các đoạn thánh thư thông thạo.

Nhận Ra Văn Cảnh

Nhận ra văn cảnh của một đoạn thánh thư có thể giúp các học sinh hiểu rõ hơn về ý nghĩa của đoạn đó. Văn cảnh bao gồm các thông tin liên quan đến người đang nói chuyện với ai và tại sao, bối cảnh của đoạn đó (lịch sử, văn hóa và địa lý), và câu hỏi hay tình huống mà từ đó nẩy sinh ra nội dung của đoạn thánh thư. Ví dụ, văn cảnh 1 Nê Phi 3:7 bao gồm sự kiện là Nê Phi đã được cha của ông là Lê Hi, một vị tiên tri, yêu cầu trở lại Giê Ru Sa Lem để lấy các bảng khắc bằng đồng. Việc biết được thông tin này có thể giúp các học sinh hiểu rõ hơn lý do tại sao Nê Phi nói: "Con sẽ đi và làm những gì Chúa đã truyền lệnh." Khi các anh chị em dạy các bài học bao gồm các đoạn thánh thư thông thạo, hay nhấn mạnh đến văn cảnh xung quanh các đoạn đó. Thêm các sinh hoạt giống như sinh hoạt dưới đây cũng có thể giúp các học sinh hiểu những đoạn chính yếu này.

- **Nhận Ra Văn Cảnh**—Viết các tiêu đề sau đây theo hàng ngang trên đầu tấm bảng: *Người Nói, Người Nghe, Mục Đích, Những Sự Hiểu Biết Hữu Ích Khác.* Chia các học sinh ra thành các nhóm, và chỉ định mỗi nhóm một đoạn thánh thư thông thạo. Mời họ khám phá ra văn cảnh của các đoạn thánh thư đã được chỉ định cho họ bằng cách nhận ra các thông tin tương ứng với các tiêu đề trên bảng. Yêu cầu họ viết ra những điều họ đã tìm thấy lên trên bảng. Sau đó, yêu cầu mỗi nhóm giải thích văn cảnh của các đoạn thánh thư đã được chỉ định cho họ và các thông tin này ảnh hưởng đến sự hiểu biết của họ về các lẽ thật trong mỗi đoạn thánh thư đó như thế nào. Để thêm một khía cạnh khác cho sinh hoạt này, các anh chị em có thể muốn yêu cầu lớp học đoán các phần tham khảo thánh thư thông thạo dựa trên những điều mô tả ở trên bảng trước khi mỗi nhóm giải thích điều họ đã viết.

Phân tích

Việc phân tích gồm có nhận ra các giáo lý và nguyên tắc nằm trong các đoạn thánh thư. Việc này cũng gồm có việc giúp các học sinh hiểu các lẽ thật này liên quan đến họ như thế nào. Điều này có thể dẫn đến việc áp dụng sâu hơn về các giáo lý và nguyên tắc trong cuộc sống của họ. Các sinh hoạt sau đây có thể giúp các học sinh phân tích các đoạn thánh thư thông thạo:

- **Viết Các Manh Mối**—Khi các học sinh trở nên quen thuộc hơn với các đoạn thánh thư thông thạo thì hãy mời họ đặt ra các câu hỏi, tạo ra các tình huống, hoặc các manh mối khác để minh họa các giáo lý và nguyên tắc được giảng dạy trong các đoạn này. Những điều này có thể được sử dụng để đố cả lớp học.

Giải thích

Việc yêu cầu các học sinh giải thích các đoạn thánh thư thông thạo gia tăng sự hiểu biết của họ và gia tăng khả năng của họ để giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc từ thánh thư. Sau đây là hai phương pháp có thể giúp các học sinh học để giải thích những đoạn thánh thư thông thạo:

- **Các Từ và Cụm Từ Chính Yếu**— Hãy mời các học sinh đọc cùng một đoạn thánh thư thông thạo của họ và nhận ra một từ hoặc cụm từ mà họ nghĩ là đặc biệt quan trọng đối với ý nghĩa của đoạn đó. Rồi mời một học sinh đọc đoạn thánh thư đó cho lớp học nghe và nhấn mạnh đến từ hoặc cụm từ mà em ấy đã chọn. Yêu cầu học sinh ấy giải thích lý do tại sao từ hoặc cụm từ đó là quan trọng để hiểu đoạn đó. Mời một vài học sinh khác cũng làm như vậy. Các học sinh có thể chọn các từ hoặc cụm từ khác cho cùng một đoạn thánh thư. Khi các học sinh nghe những quan điểm khác nhau này, họ có thể hiểu sâu hơn về đoạn thánh thư đó.
- **Chuẩn bị một buổi họp đặc biệt Devotional**—Cho các học sinh cơ hội để sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo khi họ chuẩn bị và trình bày buổi họp đặc biệt devotional lúc bắt đầu lớp học. Giúp họ chuẩn bị tóm lược nội dung, giải thích các giáo lý và nguyên tắc, chia sẻ những kinh nghiệm hoặc tấm gương có ý nghĩa, và làm chứng về các giáo lý và nguyên tắc trong các đoạn thánh thư này. Các anh chị em cũng có thể đề nghị các học sinh cân nhắc việc sử dụng một bài học với đồ vật để giải thích những ý kiến trong các đoạn thánh thư này.

Cảm Thấy Tầm Quan Trọng của Các Giáo Lý và Nguyên Tắc

Giúp các học sinh hiểu và đạt được một sự làm chứng của Thánh Linh về các giáo lý và nguyên tắc được dạy trong các đoạn thánh thư thông thạo. Anh Cả Robert D Hales giải thích: "Một khi đã giảng dạy các sự kiện về phúc âm . . . , một giảng viên tận tâm dẫn dắt [các học sinh] đến một bước xa hơn để đạt được sự làm chứng thuộc linh và sự hiểu biết trong lòng họ nhằm mang đến hành động và việc làm" ("Teaching by Faith" [bài nói chuyện cùng các nhà giáo dục tôn giáo Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội, ngày 1 tháng Hai năm 2002], 5, si.lds.org). Khi các học sinh cảm nhận được lẽ thật, tầm quan trọng, và sự thôi thúc mạnh mẽ của một nguyên tắc hay giáo lý qua ảnh hưởng của Đức Thánh Linh thì họ càng mong muốn áp dụng lẽ thật đó vào cuộc sống của họ hơn. Các giảng viên có thể giúp học sinh mời gọi và nuôi dưỡng những cảm nghĩ này về Đức Thánh Linh bằng cách cho họ cơ hội để chia sẻ những kinh nghiệm họ đã có với việc sống theo các nguyên tắc phúc âm được tìm thấy trong các đoạn thánh thư thông thạo. Điều này sẽ giúp học sinh hiểu rõ hơn về các lẽ thật được giảng dạy trong các đoạn thánh thư thông thạo và bảo đảm rằng các lẽ thật này được in sâu vào lòng của các học sinh. Sinh hoạt sau đây có thể giúp các học sinh cảm nhận được tầm quan trọng của các giáo lý và nguyên tắc được các đoạn thánh thư thông thạo này giảng dạy:

- **Lắng Nghe Các Đoạn Thánh Thư**—Mời các học sinh lắng nghe các đoạn thánh thư thông thạo trong các bài nói chuyện và bài học ở nhà thờ, trong các bài nói chuyện tại đại hội trung ương, và trong các cuộc thảo luận với gia đình và bạn bè. Thỉnh thoảng mời các học sinh báo cáo về các đoạn nào họ đã nghe, các đoạn này đã được sử dụng như thế nào, các lẽ thật nào đã được giảng dạy, và những kinh nghiệm nào họ hoặc những người khác đã có với các lẽ thật đã được giảng dạy. Tìm kiếm cơ hội để làm chứng (và mời các học sinh làm chứng) về các lẽ thật đã được các đoạn thánh thư thông thạo giảng dạy.

Các Sinh Hoạt Giúp Các Học Sinh *Áp dụng* Các Đoạn Thánh Thư Thông Thạo

Giảng dạy

Các đoạn thánh thư thông thạo và Các Giáo Lý Cơ Bản đã được phát triển chung với nhau và được cố ý liên kết vì lợi ích của học sinh. (Các đoạn thánh thư thông thạo được cho thấy trong suốt tài liệu Các Giáo Lý Cơ Bản). Khi các học sinh học và nói rõ về các giáo lý và nguyên tắc trong các đoạn thánh thư thông thạo, thì họ cũng sẽ học hỏi và nói rõ về Các Giáo Lý Cơ Bản. Và khi các học sinh học cách bày tỏ Các Giáo Lý Cơ Bản bằng lời riêng của họ, thì họ có thể dựa vào các đoạn thánh thư thông thạo đã thuộc lòng để giúp đỡ họ. Khi học sinh có cơ hội để giảng dạy các giáo lý và nguyên tắc của phúc âm bằng cách sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo thì điều đó có thể làm cho họ tự tin tưởng nơi bản thân và nơi sự hiểu biết về thánh thư của họ hơn. Khi các học sinh giảng dạy và làm chứng về các giáo lý và nguyên tắc được tìm thấy trong các đoạn thánh thư thông thạo, họ cũng có thể củng cố chứng ngôn của họ. Khuyến khích các học sinh nên sử dụng các đoạn thánh thư thông thạo để giảng dạy và giải thích phúc âm trong lớp và trong những cuộc trò chuyện với bạn bè, gia đình, và những người khác.

- **Trình Bày một Sứ Điệp**—Chỉ định các học sinh chuẩn bị các bài nói chuyện hoặc bài học dài từ 3 đến 5 phút dựa trên các đoạn thánh thư thông thạo. Yêu cầu họ chuẩn bị trong lớp học hay ở nhà. Ngoài các đoạn thánh thư thông thạo ra, họ còn có thể sử dụng các nguồn tài liệu khác để giúp họ chuẩn bị, chẳng hạn như thẻ thánh thư thông thạo, Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, hoặc *Trung Thành cùng Đức Tin: Sách Tham Khảo Phúc Âm.* Mỗi bài nói chuyện hay bài học nên gồm có một lời giới thiệu, đoạn thánh thư thông thạo, một câu chuyện hoặc một ví dụ về nguyên tắc được giảng dạy, và chứng ngôn của học sinh đó. Các học sinh có thể tình nguyện để trình bày sứ điệp của họ trong lớp học, trong một buổi họp tối gia đình, hoặc cho nhóm túc số hay các lớp học của họ như là một phần của các nỗ lực về Bổn Phận đối với Thượng Đế hoặc Sự Tiến Triển Cá Nhân. Nếu các học sinh trình bày các bài nói chuyện hay bài học của họ ở bên ngoài lớp học, thì hãy cân nhắc việc mời họ báo cáo về các kinh nghiệm của họ.
- **Đóng Vai Trò Người Truyền Giáo**—Chuẩn bị một số thẻ với những câu hỏi của một người tầm đạo mà có thể được trả lời với sự giúp đỡ của các đoạn thánh thư thông thạo (ví dụ, "Các tín hữu của giáo hội bạn tin gì về Chúa Giê Su Ky Tô?"). Mời mỗi cặp học sinh ra trước lớp để trả lời một câu hỏi được chọn từ các tấm thẻ. Để giúp các học sinh hiểu những người truyền giáo có thể trả lời các câu hỏi tương tự như thế nào, các anh chị em có thể đề nghị một vài phương pháp giảng dạy hiệu quả, chẳng hạn như (1) nêu rõ văn cảnh của đoạn thánh thư, (2) giải thích một giáo lý hay nguyên tắc, (3) đặt câu hỏi để tìm hiểu xem những người mà họ giảng dạy có hiểu hay tin điều đã được giảng dạy không, (4) chia sẻ những kinh nghiệm và chứng ngôn, và (5) mời những người mà họ giảng dạy nên hành động theo lẽ thật đã được giảng dạy. Yêu cầu lớp học đưa ra ý kiến phản hồi về điều họ thích về cách mỗi cặp học sinh trả lời câu hỏi của họ.
- **Làm chứng**—Mời các học sinh xem qua các đoạn thánh thư thông thạo và chọn một đoạn trong đó có một giáo lý hoặc nguyên tắc mà họ có thể làm chứng. Mời họ làm chứng về lẽ thật họ đã chọn ra và chia sẻ những kinh nghiệm đã dẫn họ đến việc có thể làm chứng về lẽ thật đó. Khi các học sinh chia sẻ chứng ngôn của họ, Đức Thánh Linh sẽ xác nhận lẽ thật của

các giáo lý hay nguyên tắc mà họ đang làm chứng. Chứng ngôn của họ cũng có thể soi dẫn cho những người khác để hành động trong đức tin.

Xin lưu ý: Cơ hội cho các học sinh để chia sẻ chứng ngôn của họ phải là tự nguyện. Các học sinh không nên bị bắt buộc phải chia sẻ chứng ngôn của họ hoặc bị làm cho cảm thấy rằng họ phải tuyên bố sự hiểu biết mà họ không cảm thấy là họ có. Ngoài ra, một số học sinh đã miễn cưỡng chia sẻ chứng ngôn của họ, vì họ lầm tưởng rằng họ cần phải mở đầu với câu "Tôi muốn chia sẻ chứng ngôn của tôi. . ." hoặc lời phát biểu về chứng ngôn của họ cần phải được đi kèm với một sự biểu lộ cảm xúc. Giúp các học sinh hiểu rằng khi họ làm chứng, họ có thể chỉ giản dị chia sẻ các giáo lý hoặc nguyên tắc mà họ biết là chân chính. Việc chia sẻ chứng ngôn có thể giản dị như là nói "Tôi tin rằng điều này là đúng" hoặc "Tôi biết điều này là chân chính" hoặc "Tôi hết lòng tin điều này."

Sống theo

Việc đề nghị những cách mà các học sinh có thể áp dụng các giáo lý và nguyên tắc trong các đoạn thánh thư (hoặc mời các học sinh nghĩ ra những cách) mang đến cho họ cơ hội để học hỏi bằng cách sử dụng đức tin. Anh Cả David A. Bednar thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ nói:

"Một người học hỏi sử dụng quyền tự quyết bằng cách hành động theo các nguyên tắc đúng thì mở rộng lòng mình cho Đức Thánh Linh và mời gọi điều giảng dạy, quyền năng làm chứng và sự làm chứng khẳng định của Ngài. Việc học hỏi bằng đức tin đòi hỏi nỗ lực tinh thần, tình cảm và thể chất chứ không phải chỉ lãnh nhận một cách thụ động. Chính trong sự chân thành và kiên trì của hành động do đức tin soi dẫn mà chúng ta cho Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, thấy rằng mình sẵn lòng để học hỏi và tiếp nhận chỉ dẫn từ Đức Thánh Linh" ("Seek Learning by Faith," *Ensign,* tháng Chín năm 2007, 64).

Cho các học sinh cơ hội để chia sẻ và làm chứng về những kinh nghiệm mà họ đã có với việc áp dụng các giáo lý và nguyên tắc.

Sau đây là một cách để khuyến khích các học sinh áp dụng các đoạn thánh thư thông thạo trong cuộc sống của họ:

- **Đặt Mục Tiêu**—Dựa vào phần áp dụng của các tấm thẻ thông thạo thánh thư, hãy mời các học sinh đặt ra các mục tiêu cụ thể để sống theo các nguyên tắc được tìm thấy trong các đoạn thánh thư thông thạo một cách nghiêm túc hơn. Cho họ viết các mục tiêu của họ trên một tờ giấy để mang theo như một điều nhắc nhở. Khi thích hợp, hãy mời các học sinh báo cáo về những thành công của họ.

Các Sinh Hoạt Giúp Các Học Sinh ***Thuộc Lòng*** Các Đoạn Thánh Thư Thông Thạo

Thuộc lòng

Việc thuộc lòng các đoạn thánh thư có thể gia tăng sự hiểu biết và thêm vào khả năng giảng dạy phúc âm của học sinh. Khi các học sinh thuộc lòng các câu thánh thư, Đức Thánh Linh có thể mang lại các cụm từ và ý kiến vào trí nhớ của họ trong những lúc cần thiết (xin xem Giăng 14:26; GLGƯ 11:21). Hãy nhớ làm cho các sinh hoạt thuộc lòng thích nghi với khả năng của các học sinh của các anh chị em. Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã khuyến khích việc thuộc lòng thánh thư khi ông nói:

"Quyền năng lớn lao có thể đến từ việc thuộc lòng thánh thư. Thuộc lòng một câu thánh thư tức là tạo ra một tình bạn mới. Điều đó giống như khám phá ra một người mới mà có thể giúp đỡ trong lúc cần, để soi dẫn, an ủi, và là một nguồn động lực cho sự thay đổi cần thiết" ("Quyền Năng của Thánh Thư," *Ensign* hoặc *Liahona,* tháng Mười Một năm 2011, 6).

Mỗi sinh hoạt trong số các sinh hoạt sau đây có thể được lặp đi lặp lại trong vài ngày liên tiếp vào lúc bắt đầu lớp học hoặc cuối giờ học để giúp các học sinh thuộc được lâu:

- **Cuộc Thi Đua với Một Từ/Cụm Từ**—Yêu cầu lớp học nói một đoạn thánh thư thông thạo, mỗi lần một học sinh nói một từ/cụm từ. Ví dụ, khi giúp học sinh thuộc lòng An Ma 39:9, học sinh đầu tiên sẽ nói cụm từ *giờ đây,* học sinh thứ hai sẽ nói *hỡi* học sinh thứ ba sẽ nói *con trai* và vân vân cho đến khi cả câu được hoàn tất. Tính giờ cho lớp học, và cho họ thử nhiều lần để đạt được thời gian đã định. Khi các anh chị em lặp lại sinh hoạt này, hãy cân nhắc việc chuyển đổi thứ tự của các học sinh để họ phải nói những từ/cụm từ khác nhau.
- **Các Chữ Cái Đầu Tiên**—Hãy viết lên trên bảng các chữ cái đầu tiên của mỗi từ trong một đoạn thánh thư thông thạo. Chỉ vào các chữ cái trong khi lớp học lặp lại đoạn thánh thư với các anh chị em, bằng cách sử dụng thánh thư của họ nếu cần. Lặp lại sinh hoạt này cho đến khi các học sinh cảm thấy tự tin vào khả năng của mình để đọc thuộc lòng một đoạn chỉ dựa vào các chữ cái đầu tiên. Các anh chị em có thể muốn xóa đi một vài chữ cái mỗi lần các học sinh đọc thuộc lòng đoạn đó. Điều này sẽ khó dần cho đến khi các học sinh có thể lặp lại cả đoạn thánh thư mà không cần nhìn vào các chữ cái đầu tiên.
- **Trò Chơi Đố bằng Giấy Ghi Chữ**—Viết, hoặc bảo các học sinh viết, những từ của một đoạn thánh thư thông thạo trên một tờ giấy có dòng kẻ. Cắt tờ giấy ra thành nhiều mảnh, chừa lại nguyên vẹn dòng chữ của thánh thư. Cắt ra một số mảnh trong số những mảnh giấy này ngắn hơn để chỉ gồm có một vài từ của đoạn đó trên mỗi mảnh giấy. Trộn lẫn các mảnh giấy và đưa các mảnh giấy đó cho các cặp hoặc các nhóm nhỏ học sinh. Yêu cầu các học sinh sắp xếp các mảnh giấy theo thứ tự, bằng cách sử dụng thánh thư để hướng dẫn. Cho họ tập cho đến khi họ không còn cần phải sử dụng thánh thư nữa. Sau khi họ đã hoàn tất, hãy yêu cầu họ đọc to thuộc lòng đoạn thánh thư đó. Các anh chị em cũng có thể tính giờ cho các học sinh để xem nhóm nào có thể đặt các mảnh giấy theo đúng thứ tự nhanh nhất. Hoặc các anh chị em có thể tính giờ cho cả lớp để xem phải mất bao lâu cho tất cả các nhóm để hoàn tất trò chơi đố (sau khi các nhóm đầu tiên làm xong, hãy để cho họ phụ giúp các nhóm chậm hơn).

100 Đoạn Thánh Thư Thông Thạo

Kinh Cựu Ước	Kinh Tân Ước	Sách Mặc Môn	Giáo Lý và Giao Ước
Môi Se 1:39	Ma Thi Ơ 5:14–16	1 Nê Phi 3:7	GLGƯ 1:37–38
Môi Se 7:18	Ma Thi Ơ 11:28–30	2 Nê Phi 2:25	GLGƯ 6:36
Áp Ra Ham 3:22–23	Ma Thi Ơ 16:15–19	2 Nê Phi 2:27	GLGƯ 8:2–3
Sáng Thế Ký 1:26–27	Ma Thi Ơ 22:36–39	2 Nê Phi 9:28–29	GLGƯ 10:5
Sáng Thế Ký 2:24	Ma Thi Ơ 28:19–20	2 Nê Phi 25:23, 26	GLGƯ 13:1
Sáng Thế Ký 39:9	Lu Ca 24:36–39	2 Nê Phi 28:7–9	GLGƯ 18:10–11
Xuất Ê Díp Tô Ký 19:5–6	Giăng 3:5	2 Nê Phi 31:19–20	GLGƯ 18:15–16
Xuất Ê Díp Tô Ký 20:3–17	Giăng 14:6	2 Nê Phi 32:3	GLGƯ 19:16–19
Giô Suê 24:15	Giăng 14:15	2 Nê Phi 32:8–9	GLGƯ 19:23
1 Sa Mu Ên 16:7	Giăng 17:3	Mô Si A 2:17	GLGƯ 25:13
Thi Thiên 24:3–4	Công Vụ Các Sứ Đồ 2:36–38	Mô Si A 3:19	GLGƯ 46:33
Thi Thiên 119:105	Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19–21	Mô Si A 4:30	GLGƯ 58:27
Thi Thiên 127:3	1 Cô Rinh Tô 6:19–20	An Ma 7:11–13	GLGƯ 58:42–43
Châm Ngôn 3:5–6	1 Cô Rinh Tô 15:20–22	An Ma 32:21	GLGƯ 64:9–11
Ê Sai 1:18	1 Cô Rinh Tô 15:40–42	An Ma 37:35	GLGƯ 76:22–24
Ê Sai 5:20	Ga La Ti 5:22–23	An Ma 39:9	GLGƯ 76:40–41
Ê Sai 29:13–14	Ê Phê Sô 4:11–14	An Ma 41:10	GLGƯ 78:19
Ê Sai 53:3–5	Phi Líp 4:13	Hê La Man 5:12	GLGƯ 82:10
Ê Sai 58:6–7	2 Tê Sa Lô Ni Ca 2:1–3	3 Nê Phi 12:48	GLGƯ 88:124
Ê Sai 58:13–14	2 Ti Mô Thê 3:16–17	3 Nê Phi 18:15, 20–21	GLGƯ 89:18–21
Giê Rê Mi 1:4–5	Hê Bơ Rơ 12:9	Ê The 12:6	GLGƯ 107:8
Ê Xê Chi Ên 37:15–17	Gia Cơ 1:5–6	Ê The 12:27	GLGƯ 121:36, 41–42
A Mốt 3:7	Gia Cơ 2:17–18	Mô Rô Ni 7:41	GLGƯ 130:22–23
Ma La Chi 3:8–10	1 Phi E Rơ 4:6	Mô Rô Ni 7:45, 47–48	GLGƯ 131:1–4
Ma La Chi 4:5–6	Khải Huyền 20:12	Mô Rô Ni 10:4–5	JS—LS 1:14–20

Lời Giới Thiệu Các Giáo Lý Cơ Bản

Các Giáo Lý Cơ Bản sau đây cần phải được tô đậm trong lớp giáo lý:

- Thiên Chủ Đoàn
- Kế hoạch cứu rỗi
- Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô
- Gian Kỳ, Sự Bội Giáo và Sự Phục Hồi
- Các vị tiên tri và sự mặc khải
- Chức tư tế và các chìa khóa của chức tư tế
- Các giáo lễ và giao ước.
- Hôn nhân và gia đình
- Các lệnh truyền

Các giảng viên phải giúp các học sinh nhận ra, hiểu biết, tin tưởng, giải thích và áp dụng các giáo lý cơ bản này của phúc âm khi họ học thánh thư. Việc làm như thế sẽ giúp các học sinh củng cố chứng ngôn của họ và gia tăng lòng biết ơn của họ đối với phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô. Việc học Các Giáo Lý Cơ Bản cũng sẽ giúp các học sinh chuẩn bị kỹ hơn để sống theo phúc âm và giảng dạy các lẽ thật quan trọng này cho người khác. Các bài học trong sách học này được lập ra với sự tập trung vào Các Giáo Lý Cơ Bản. Là điều quan trọng để nhận ra rằng các giáo lý quan trọng khác của phúc âm cũng sẽ được nhấn mạnh trong sách học này, mặc dù các giáo lý đó không được liệt kê trong số Các Giáo Lý Cơ Bản.

Việc giảng dạy các giáo lý cơ bản của phúc âm xảy ra khi các anh chị em học thánh thư hàng ngày với các học sinh và khi các anh chị em giúp họ thông thạo các đoạn thánh thư chính yếu. Các anh chị em không nên chuyển hướng từ việc học thánh thư liên tục đến việc tập trung vào các giáo lý này. Thay vì thế, các anh chị em nên chú ý đến các giáo lý này khi tự nhiên nằm trong khóa học và khi các anh chị em giúp các học sinh thông thạo các đoạn thánh thư chính yếu. Ví dụ, khi các anh chị em giảng dạy lẽ thật rằng "các vị tiên tri cảnh báo chống lại tội lỗi và giảng dạy sự cứu rỗi qua Chúa Giê Su Ky Tô" trong 1 Nê Phi 1, các anh chị em có thể muốn chỉ ra cho các học sinh rằng lẽ thật này có thể giúp họ hiểu được Giáo Lý Cơ Bản của "các vị tiên tri và sự mặc khải." Các anh chị em có thể yêu cầu học sinh giải thích điều gì khác mà họ biết về các vị tiên tri và sự mặc khải. Ngoài ra, khi học sinh học đoạn thánh thư thông thạo 2 Nê Phi 25:23, 26, các anh chị em có thể giúp họ thấy rằng đoạn này minh họa một cách mà các tiên tri làm tròn bổn phận của họ để giảng dạy sự cứu rỗi qua Chúa Giê Su Ky Tô. Sự tăng trưởng trong việc hiểu biết, tin tưởng, và sống theo Các Giáo Lý Cơ Bản là một tiến trình xảy ra trong bốn năm của lớp giáo lý và tiếp tục đến suốt cuộc đời của học sinh.

Các anh chị em có thể muốn cung cấp cho học sinh một bản liệt kê Các Giáo Lý Cơ Bản.

Sự Đánh Giá Các Giáo Lý Cơ Bản

Một Sự Đánh Giá Các Giáo Lý Cơ Bản là nhằm cung cấp cho các giảng viên thông tin mà họ có thể sử dụng để ban phước tốt hơn cho cuộc sống của học sinh của họ. Chúng tôi đề nghị các giảng viên thực hiện việc đánh giá này trong tuần lễ đầu tiên của lớp học và một lần nữa vào cuối năm. Để tìm Sự Đánh Giá Các Cơ Bản Giáo Lý và các đánh giá khác trên trang mạng S&I [Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý] (si.lds.org), hãy tìm kiếm bằng cách sử dụng từ chính yếu *sự đánh giá*.

Các giảng viên gửi kết quả đánh giá của học sinh đến Văn Phòng Nghiên Cứu của LGLVVGL sẽ nhận được một bản báo cáo mà sẽ giúp họ thích nghi việc giảng dạy của họ để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các học sinh của họ. Ví dụ, nếu kết quả cho thấy các học sinh không hiểu giáo lý về sự hối cải, một số bài học trong chương trình giảng dạy hàng năm sẽ được nhận ra mà có thể giúp các học sinh hiểu rõ hơn giáo lý này. Khi các giảng viên thành tâm sử dụng thông tin này trong việc giảng dạy thánh thư liên tục của họ, thì giới trẻ và những người thành niên trẻ tuổi sẽ được chuẩn bị kỹ hơn để đạt được Mục Tiêu của Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo.

Các Giáo Lý Cơ Bản

Các Giáo Lý Cơ Bản cần được nhấn mạnh trong lớp giáo lý lẫn viện giáo lý. Các giảng viên phải giúp các học sinh nhận ra, hiểu biết, tin tưởng, giải thích và áp dụng các giáo lý cơ bản này của phúc âm. Việc làm như thế sẽ giúp các học sinh củng cố chứng ngôn của họ và gia tăng lòng biết ơn của họ đối với phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô. Việc nghiên cứu Các Giáo Lý Cơ Bản cũng sẽ giúp họ chuẩn bị kỹ hơn để giảng dạy các lẽ thật quan trọng này cho những người khác.

Các Lớp Giáo Lý và Viện Giáo Lý Tôn Giáo đã chọn ra 100 đoạn thánh thư thông thạo để giúp các học sinh hiểu biết về Các Giáo Lý Cơ Bản. Hầu hết các phần tham khảo thánh thư được liệt kê dưới đây đề cập đến các đoạn thánh thư thông thạo. Các đoạn đó đã được gồm vào để cho thấy các đoạn đó liên quan đến Các Giáo Lý Cơ Bản như thế nào.

1. Thiên Chủ Đoàn

Có ba Đấng riêng biệt trong Thiên Chủ Đoàn: Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu; Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô; và Đức Thánh Linh (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:15–20). Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử có thể xác hữu hình bằng xương bằng thịt, và Đức Thánh Linh là một Đấng linh hồn (xin xem GLGƯ 130:22–23). Các Ngài hiệp một trong mục đích và giáo lý. Các Ngài thống nhất hoàn toàn trong việc mang lại kế hoạch cứu rỗi thiêng liêng của Cha Thiên Thượng.

Thượng Đế Đức Chúa Cha

Thượng Đế Đức Chúa Cha là Đấng Trị Vì Tối Cao của vũ trụ. Ngài là Cha linh hồn của chúng ta (xin xem Hê Bơ Rơ 12:9). Ngài là Đấng hoàn hảo, có tất cả quyền năng, và biết tất cả mọi điều. Ngài cũng là một Thượng Đế với lòng thương xót, nhân từ và bác ái hoàn toàn.

Chúa Giê Su Ky Tô

Chúa Giê Su Ky Tô là Con Đầu Sinh của Đức Chúa Cha trong thể linh và là Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha trong thể xác. Ngài là Đức Giê Hô Va của thời Cựu Ước và Đấng Mê Si của thời Tân Ước.

Chúa Giê Su Ky Tô đã sống một cuộc đời vô tội và thực hiện một Sự Chuộc Tội hoàn hảo cho tội lỗi của tất cả nhân loại (xin xem An Ma 7:11–13). Cuộc đời của Ngài là tấm gương hoàn hảo về cách tất cả nhân loại phải sống (xin xem Giăng 14:6; 3 Nê Phi 12:48). Ngài là người đầu tiên trên trái đất này được phục sinh (xin xem 1 Cô Rinh Tô 15:20–22). Ngài sẽ trở lại trong quyền năng và vinh quang và sẽ ngự trị trên trái đất trong Thời Kỳ Ngàn Năm.

Tất cả những lời cầu nguyện, các phước lành và các giáo lễ chức tư tế nên được thực hiện trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem 3 Nê Phi 18:15, 20–21).

Các phần tham khảo liên quan: Hê La Man 5:12; GLGƯ 19:23; GLGƯ 76:22–24

Đức Thánh Linh

Đức Thánh Linh là Đấng thứ ba trong Thiên Chủ Đoàn. Ngài là Đấng linh hồn không có một thể xác bằng xương bằng thịt. Ngài thường được nói đến là Thánh Linh, Đức Thánh Linh, Thánh Linh của Thượng Đế, Thánh Linh của Chúa, và Đấng An Ủi.

Đức Thánh Linh làm chứng về Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử, mặc khải lẽ thật của tất cả mọi sự việc cùng thánh hóa những người nào hối cải và chịu phép báp têm (xin xem Mô Rô Ni 10:4–5).

Các phần tham khảo liên quan: Ga La Ti 5:22–23; GLGƯ 8:2–3

2. Kế Hoạch Cứu Rỗi

Trong cuộc sống tiền dương thế, Cha Thiên Thượng đã giới thiệu một kế hoạch để cho chúng ta có thể trở thành giống như Ngài, được bất tử và nhận được cuộc sống vĩnh cửu (xin xem Môi Se 1:39). Thánh thư gọi kế hoạch này là kế hoạch cứu rỗi, kế hoạch hạnh phúc vĩ đại, kế hoạch cứu chuộc, và kế hoạch thương xót.

Kế hoạch cứu rỗi gồm có Sự Sáng Tạo, Sự Sa Ngã, Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, và tất cả các luật pháp, giáo lệnh, và giáo lý của phúc âm. Quyền tự quyết về mặt đạo đức—khả năng lựa chọn và tự mình hành động—cũng là điều cần thiết trong kế hoạch của Cha Thiên Thượng (xin xem 2 Nê Phi 2:27). Nhờ kế hoạch này, chúng ta có thể được hoàn hảo qua Sự Chuộc Tội, nhận được niềm vui trọn vẹn, và sống mãi mãi nơi hiện diện của Thượng Đế (xin xem 3 Nê Phi 12:48). Các mối quan hệ gia đình của chúng ta có thể kéo dài trong suốt thời vĩnh cửu.

Các phần tham khảo liên quan: Giăng 17:3; GLGƯ 58:27

Cuộc Sống Tiền Dương Thế

Trước khi được sinh ra trên thế gian, chúng ta sống nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng với tư cách là con linh hồn của Ngài (xin xem Áp Ra Ham 3:22–23). Trong cuộc sống tiền dương thế này, chúng ta đã tham dự vào một đại hội với những con cái linh hồn khác của Cha Thiên Thượng. Trong đại hội đó, Cha Thiên Thượng trình bày kế hoạch của Ngài và Chúa Giê Su Ky Tô trong tiền dương thế đã giao ước sẽ là Đấng Cứu Rỗi.

Chúng ta đã sử dụng quyền tự quyết của mình để tuân theo kế hoạch của Cha Thiên Thượng. Chúng ta đã sẵn sàng để đến thế gian, là nơi chúng ta có thể tiếp tục tiến triển.

Những người nào tuân theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô đều được phép đến thế gian để trải nghiệm sự hữu diệt và tiến đến cuộc sống vĩnh cửu. Lu Xi Phe, một đứa con linh hồn khác của Thượng Đế, phản nghịch chống lại kế hoạch đó. Nó trở thành Sa Tan và cùng những người theo nó bị đuổi ra khỏi thiên thượng rồi bị bác bỏ đặc ân tiếp nhận một thể xác và trải qua sự hữu diệt.

Phần tham khảo liên quan: Giê Rê Mi 1:4–5

Sự Sáng Tạo

Chúa Giê Su Ky Tô đã tạo dựng trời và đất dưới sự hướng dẫn của Đức Chúa Cha. Thế gian không được sáng tạo ra từ hư không mà đã được tổ chức từ vật chất hiện hữu. Chúa Giê Su Ky Tô đã tạo ra các thế giới không kể xiết (xin xem GLGƯ 76:22–24).

Sự Sáng Tạo trái đất là thiết yếu cho kế hoạch của Thượng Đế. Trái đất cung cấp một chỗ để chúng ta có thể nhận được một thể xác, được thử thách, và phát triển các thuộc tính thiêng liêng.

Chúng ta cần phải sử dụng các nguồn tài nguyên của trái đất với sự khôn ngoan, óc xét đoán, và lòng cảm tạ (xin xem GLGƯ 78:19).

A Đam là người đầu tiên được sáng tạo trên trái đất. Thượng Đế sáng tạo A Đam và Ê Va theo hình ảnh của Ngài. Tất cả mọi người—nam lẫn nữ—được tạo ra theo hình ảnh của Thượng Đế (xin xem Sáng Thế Ký 1:26–27).

Sự Sa Ngã

Trong Vườn Ê Đen, Thượng Đế truyền lệnh cho A Đam và Ê Va không được ăn trái của cây hiểu biết điều tốt và điều xấu; hậu quả của việc làm điều đó sẽ là cái chết thuộc linh và thể xác. Cái chết thuộc linh là sự tách rời khỏi Thượng Đế. Cái chết thể xác là sự tách rời linh hồn khỏi thể xác hữu diệt. Vì A Đam và Ê Va vi phạm lệnh truyền của Thượng Đế nên họ bị đuổi ra khỏi nơi hiện diện của Ngài và trở nên hữu diệt. Sự phạm giới của A Đam và Ê Va cùng những thay đổi do hậu quả đó mà họ đã trải qua, kể cả cái chết thuộc linh và thể xác đều được gọi là Sự Sa Ngã.

Do Sự Sa Ngã, A Đam và Ê Va và con cháu của họ có thể trải qua niềm vui và nỗi buồn, biết được điều tốt, điều xấu và có con cái (xin xem 2 Nê Phi 2:25). Là con cháu của A Đam và Ê Va, chúng ta thừa hưởng một tình trạng sa ngã trong cuộc sống hữu diệt. Chúng ta bị tách rời khỏi nơi hiện diện của Chúa và chịu cái chết thể xác. Chúng ta cũng bị thử thách với những khó khăn của cuộc sống và những cám dỗ của kẻ nghịch thù. (Xin xem Mô Si A 3:19).

Sự Sa Ngã là một phần trọn vẹn của kế hoạch cứu rỗi của Cha Thiên Thượng. Kế hoạch này có chiều hướng bao gồm hai phần—đi xuống nhưng lại đi lên nữa. Ngoài việc mang lại cái chết thể xác cũng như thuộc linh, nó còn mang đến cho chúng ta cơ hội được sinh ra trên thế gian và học hỏi cùng tiến triển.

Cuộc Sống Trần Thế

Cuộc sống trần thế là thời gian học tập khi chúng ta có thể chuẩn bị cho cuộc sống vĩnh cửu và chứng tỏ rằng chúng ta sẽ sử dụng quyền tự quyết của mình để làm tất cả những gì Chúa đã truyền lệnh. Trong cuộc sống trần thế này, chúng ta phải yêu thương và phục vụ người khác (xin xem Mô Si A 2:17; Mô Rô Ni 7:45, 47–48).

Trên trần thế, linh hồn của chúng ta được kết hợp với thể xác, cho chúng ta cơ hội để tăng trưởng và phát triển theo những cách mà không thể thực hiện được trong cuộc sống tiền dương thế. Thể xác của chúng ta là một phần quan trọng của kế hoạch cứu rỗi và cần phải được tôn trọng như là một ân tứ từ Cha Thiên Thượng của chúng ta (xin xem 1 Cô Rinh Tô 6:19–20).

Các phần tham khảo liên quan: Giô Suê 24:15; Ma Thi Ơ 22:36–39; 2 Nê Phi 28:7–9; An Ma 41:10; GLGƯ 58:27

Cuộc Sống sau khi Chết

Khi chúng ta chết, linh hồn của chúng ta đi vào thế giới linh hồn và chờ đợi Sự Phục Sinh. Linh hồn của người ngay chính được tiếp nhận vào một trạng thái hạnh phúc, được gọi là thiên đường. Nhiều người trung tín sẽ thuyết giảng phúc âm cho những người ở trong ngục tù linh hồn.

Ngục tù linh hồn là một chỗ tạm thời trong thế giới sau khi chết dành cho những người chết mà không biết lẽ thật và những người không vâng lời trên trần thế. Ở đó, các linh hồn được giảng dạy phúc âm và có cơ hội để hối cải và chấp nhận các giáo lễ cứu rỗi mà được thực hiện cho họ trong các đền thờ (xin xem 1 Phi E Rơ 4:6). Những người chấp nhận phúc âm sẽ ở trong thiên đường cho đến Ngày Phục Sinh.

Sự Phục Sinh là sự tái hợp của thể linh của chúng ta với thể xác hoàn hảo bằng xương và bằng thịt của chúng ta (xin xem Lu Ca 24:36–39). Sau khi phục sinh, linh hồn và thể xác sẽ không bao giờ bị tách rời nữa và chúng ta sẽ được bất tử. Mỗi người sinh ra trên thế gian sẽ được phục sinh nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô đã khắc phục được cái chết (xin xem 1 Cô Rinh Tô 15:20–22). Người ngay chính sẽ được phục sinh trước kẻ tà ác và sẽ bước ra trong Ngày Phục Sinh Đầu Tiên.

Ngày Phán Xét Cuối Cùng sẽ xảy ra sau Ngày Phục Sinh. Chúa Giê Su Ky Tô sẽ phán xét mỗi người để xác định vinh quang vĩnh cửu mà người ấy sẽ nhận được. Sự phán xét này sẽ được dựa trên sự vâng lời của mỗi người với các lệnh truyền của Thượng Đế (xin xem Khải Huyền 20:12; Mô Si A 4:30).

Có ba vương quốc vinh quang (xin xem 1 Cô Rinh Tô 15:40–42). Vương quốc cao nhất trong số các vương quốc này là thượng thiên giới. Những người dũng cảm trong chứng ngôn của Chúa Giê Su và vâng theo các nguyên tắc phúc âm sẽ ở trong thượng thiên giới trong chốn hiện diện của Thượng Đế là Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem GLGƯ 131:1–4).

Vương quốc thứ hai trong số ba vương quốc vinh quang này là trung thiên giới. Những người ở trong vương quốc này sẽ là những người đàn ông và phụ nữ đáng kính của thế gian nhưng không dũng cảm trong chứng ngôn về Chúa Giê Su.

Hạ thiên giới là vương quốc thấp nhất trong số ba vương quốc vinh quang này. Những người thừa kế vương quốc này sẽ là những người đã chọn sự tà ác thay vì ngay chính trong cuộc sống hữu diệt của họ. Những người này sẽ nhận được vinh quang của họ sau khi được cứu chuộc khỏi ngục tù linh hồn.

Phần tham khảo liên quan: Giăng 17:3

4. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô

Chuộc tội là chịu hình phạt cho tội lỗi, do đó loại bỏ những hậu quả của tội lỗi từ người phạm tội đã hối cải và cho phép người này được hòa giải với Thượng Đế. Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng duy nhất có khả năng thực hiện một sự chuộc tội hoàn hảo cho tất cả nhân loại. Sự Chuộc Tội của Ngài gồm có nỗi thống khổ của Ngài vì tội lỗi của nhân loại trong Vườn Ghết Sê Ma Nê, sự đổ máu của Ngài, nỗi thống khổ và cái chết của Ngài trên thập tự giá, và Sự Phục Sinh của Ngài từ mộ phần (xin xem Lu Ca 24:36–39; GLGƯ 19:16–19). Đấng Cứu Rỗi đã có thể thực hiện Sự Chuộc Tội vì Ngài đã giữ cho mình thoát khỏi tội lỗi và có quyền năng đối với cái chết. Từ người mẹ trần thế của Ngài, Ngài đã thừa hưởng khả năng chết. Từ Đức Chúa Cha bất diệt của Ngài, Ngài thừa hưởng quyền năng lấy lại sự sống của Ngài.

Qua ân điển có sẵn nhờ vào sự hy sinh chuộc tội của Đấng Cứu Rỗi, tất cả mọi người sẽ được phục sinh và bất tử. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô cũng làm cho chúng ta có thể nhận được cuộc sống vĩnh cửu (xin xem Mô Rô Ni 7:41). Để nhận được ân tứ này, chúng ta phải sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, bao gồm việc có đức tin nơi Ngài, hối cải tội lỗi của chúng ta, chịu phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì trung tín đến cùng (xin xem Giăng 3:5).

Là một phần của Sự Chuộc Tội của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô không những chịu thống khổ vì tội lỗi của chúng ta mà còn mang lấy những nỗi đau đớn, bệnh tật, và yếu đuối của tất cả mọi người (xin xem An Ma 7:11–13). Ngài hiểu nỗi đau khổ của chúng ta vì Ngài đã trải qua rồi. Ân điển của Ngài, hay quyền năng làm cho có khả năng, củng cố chúng ta để mang gánh nặng và hoàn thành nhiệm vụ mà chúng ta không thể nào tự mình làm được (xin xem Ma Thi Ơ 11:28–30; Phi Líp 4:13; Ê The 12:27).

Các phần tham khao liên quan: Giăng 3:5; Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19–21

Đức Tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô

Đức tin là "hy vọng những gì không trông thấy được mà có thật" (An Ma 32:21; xin xem thêm Ê The 12:6). Đức tin là một ân tứ từ Thượng Đế.

Đức tin phải được tập trung vào Chúa Giê Su Ky Tô để đức tin đó dẫn dắt một người đến sự cứu rỗi. Việc có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa là trông cậy hoàn toàn vào Ngài và tin cậy vào Sự Chuộc Tội vô hạn, quyền năng, và tình yêu thương của Ngài. Đức tin này gồm có việc tin nơi những lời dạy của Ngài và tin rằng mặc dù chúng ta không hiểu tất cả mọi sự việc, nhưng Ngài hiểu (xin xem Châm Ngôn 3:5–6; GLGƯ 6:36).

Hơn cả sự tin tưởng thụ động, đức tin được bày tỏ qua lối sống của chúng ta (xin xem Gia Cơ 2:17–18). Đức tin có thể gia tăng khi chúng ta cầu nguyện, học thánh thư và tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế.

Các Thánh Hữu Ngày Sau cũng có đức tin nơi Thượng Đế Đức Chúa Cha, Đức Thánh Linh, quyền năng chức tư tế cũng như các khía cạnh quan trọng khác của phúc âm phục hồi. Đức tin giúp chúng ta nhận được sự chữa lành phần thuộc linh và thể xác cùng sức mạnh để tiến bước, đối phó với những khó khăn của chúng ta, và vượt qua sự cám dỗ (xin xem 2 Nê Phi 31:19–20). Chúa sẽ làm các phép lạ vĩ đại trong cuộc

sống của chúng ta tùy theo đức tin của chúng ta.

Nhờ vào đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, nên một người có thể nhận được một sự xá miễn tội lỗi và cuối cùng có thể sống nơi hiện diện của Thượng Đế.

Phần tham khảo liên quan: Ma Thi Ơ 11:28–30

Sự Hối Cải

Sự hối cải là thay đổi cách suy nghĩ nhằm mang đến cho chúng ta một cái nhìn mới mẻ về Thượng Đế, về bản thân mình và về thế gian. Điều đó gồm có từ bỏ tội lỗi và tìm đến Thượng Đế để nhận được sự tha thứ. Điều đó được thúc đẩy bởi tình yêu mến Thượng Đế và ước muốn chân thành để tuân theo các lệnh truyền của Ngài.

Tội lỗi làm cho chúng ta ô uế —không xứng đáng để trở về và ở nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng. Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, Cha Thiên Thượng đã cung cấp cách duy nhất để chúng ta được tha thứ các tội lỗi của mình (xin xem Ê Sai 1:18).

Sự hối cải gồm có việc cảm thấy buồn rầu vì phạm tội, thú tội với Cha Thiên Thượng và với những người khác nếu cần thiết, từ bỏ tội lỗi, tìm cách phục hồi càng nhiều càng tốt tất cả những gì đã bị thiệt hại vì tội lỗi của mình cùng sống một cuộc sống tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế (xin xem GLGƯ 58:42–43).

Các phần tham khảo liên quan: Ê Sai 53:3–5; Giăng 14:6; 2 Nê Phi 25:23, 26; GLGƯ 18:10–11; GLGƯ 19:23; GLGƯ 76:40–41

5. Gian Kỳ, Sự Bội Giáo và Sự Phục Hồi

Gian Kỳ

Một gian kỳ là một khoảng thời gian mà Chúa mặc khải các giáo lý, giáo lễ và chức tư tế của Ngài. Đó là một thời kỳ trong đó Chúa có ít nhất một người tôi tớ có thẩm quyền trên thế gian, là người mang thánh chức tư tế và có một nhiệm vụ thiêng liêng phải rao giảng phúc âm và thực hiện các giáo lễ của phúc âm đó. Ngày nay chúng ta đang sống trong gian kỳ sau cùng—gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn bắt đầu với sự mặc khải về phúc âm cho Joseph Smith.

Các gian kỳ trước đó được nhận ra với A Đam, Ê Nót, Nô Ê, Áp Ra Ham, Môi Se, và Chúa Giê Su Ky Tô. Ngoài ra, có những gian kỳ khác, kể cả những gian kỳ ở giữa dân Nê Phi và dân Gia Rết. Kế hoạch cứu rỗi và phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được mặc khải và giảng dạy trong mỗi gian kỳ.

Sự Bội Giáo

Khi người ta xa rời các nguyên tắc phúc âm và không có các chìa khóa của chức tư tế thì họ đang ở trong tình trạng bội giáo.

Những thời kỳ bội giáo chung đã xảy ra trong suốt lịch sử của thế giới. Một ví dụ là Sự Đại Bội Giáo đã xảy ra sau khi Đấng Cứu Rỗi thành lập Giáo Hội của Ngài (xin xem 2 Tê Sa Lô Ni Ca 2:1–3). Sau cái chết của Các Sứ Đồ của Đấng Cứu Rỗi, thì các nguyên tắc phúc âm đã bị làm cho sai lạc và những thay đổi trái phép đã được thực hiện trong tổ chức Giáo Hội và các giáo lễ chức tư tế. Bởi vì sự tà ác tràn lan này, nên Chúa đã rút lại thẩm quyền và các chìa khóa của chức tư tế khỏi thế gian.

Trong lúc có Sự Đại Bội Giáo, con người đã không có sự hướng dẫn thiêng liêng từ các vị tiên tri tại thế. Nhiều giáo hội đã được thành lập, nhưng không có thẩm quyền để truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh hoặc thực hiện các giáo lễ khác của chức tư tế. Các phần của thánh thư đã bị làm cho sai lạc hoặc bị mất, và con người không còn có một sự hiểu biết chính xác về Thượng Đế nữa.

Sự bội giáo này kéo dài cho đến khi Cha Thiên Thượng cùng Vị Nam Tử Yêu Dấu của Ngài hiện đến với Joseph Smith và khai mở Sự Phục Hồi phúc âm trọn vẹn.

Sự Phục Hồi

Sự Phục Hồi là việc Thượng Đế thiết lập lại các lẽ thật và giáo lễ của phúc âm của Ngài ở giữa các con cái của Ngài trên thế gian (xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19–21).

Để chuẩn bị cho Sự Phục Hồi, Chúa đã dựng lên những người cao quý trong thời kỳ được gọi là Thời Kỳ Cải Cách. Họ đã cố gắng mang trở lại giáo lý, những thực hành, và các tổ chức tôn giáo giống như cách mà Đấng Cứu Rỗi đã thiết lập. Tuy nhiên, họ đã không có chức tư tế hay phúc âm trọn vẹn.

Sự Phục Hồi bắt đầu vào năm 1820 khi Thượng Đế Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, hiện đến cùng Joseph Smith để đáp lại lời cầu nguyện của ông (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:15–20). Một số sự kiện then chốt của Sự Phục Hồi là bản dịch Sách Mặc Môn, sự phục hồi Chức Tư Tế A Rôn và Mên Chi Xê Đéc và việc tổ chức Giáo Hội vào ngày 6 tháng Tư năm 1830.

Chức Tư Tế A Rôn đã được Giăng Báp Tít phục hồi cho Joseph Smith và Oliver Cowdery vào ngày 15 tháng Năm năm 1829. Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc và các chìa khóa của vương quốc cũng đã được phục hồi vào năm 1829, khi Các Sứ Đồ Phi E Rơ, Gia Cơ và Giăng truyền giao chức tư tế và các chìa khóa này cho Joseph Smith và Oliver Cowdery.

Phúc âm trọn vẹn đã được phục hồi và Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là "giáo hội hằng sống và chân chính duy nhất trên khắp mặt đất này" (GLGƯ 1:30). Cuối cùng Giáo Hội sẽ tràn ngập thế gian và đứng vững mãi mãi (xin xem Đa Ni Ên 2:44–45).

Các phần tham khảo liên quan: Ê Sai 29:13–14; Ê Xê Chi Ên 37:15–17; Ê Phê Sô 4:11–14; Gia Cơ 1:5–6

5. Các Vị Tiên Tri và Sự Mặc Khải

Vị tiên tri là người được Thượng Đế kêu gọi để nói thay cho Ngài (xin xem A Mốt 3:7). Các vị tiên tri làm chứng về Chúa Giê su Ky Tô và giảng dạy phúc âm của Ngài. Họ tiết lộ ý muốn và đặc tính thật của Thượng Đế. Họ lên án tội lỗi và cảnh cáo về hậu quả của tội lỗi. Đôi khi, họ tiên tri về các sự kiện tương lai. Đôi khi, họ nói tiên tri về các sự kiện trong tương lai (xin xem GLGƯ 1:37–38). Nhiều lời giảng dạy của các vị tiên tri được tìm thấy trong thánh thư. Khi học những lời của các vị tiên tri, chúng ta có thể học lẽ thật và nhận được sự hướng dẫn (xin xem 2 Nê Phi 32:3).

Chúng ta tán trợ Vị Chủ Tịch của Giáo Hội là vị tiên tri, tiên kiến, và mặc khải và là người duy nhất trên thế gian nhận được sự mặc khải để hướng dẫn toàn thể Giáo Hội. Chúng ta cũng tán trợ các cố vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và các thành sinh của Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải.

Sự Mặc Khải là sự giao tiếp từ Thượng Đế đến con cái của Ngài. Khi Chúa mặc khải ý muốn của Ngài cho Giáo Hội, Ngài nói qua các vị tiên tri của Ngài. Thánh thư—Kinh Thánh, Sách Mặc Môn, Giáo Lý và Giao Ước, và Trân Châu Vô Giá—chứa đựng những điều mặc khải được ban qua các vị tiên tri thời xưa và ngày sau. Vị Chủ Tịch của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là vị tiên tri của Thượng Đế trên thế gian ngày nay.

Các cá nhân có thể nhận được sự mặc khải để giúp họ về các nhu cầu cụ thể, trách nhiệm, và những thắc mắc và giúp củng cố các chứng ngôn của họ. Hầu hết những mặc khải cho các vị lãnh đạo và các tín hữu của Giáo Hội đến qua những ấn tượng và ý nghĩ từ Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh nói vào tâm trí của chúng ta trong một giọng nói êm dịu nhỏ nhẹ (xin xem GLGƯ 8:2–3). Sự mặc khải cũng có thể đến qua những khải tượng, giấc mơ, và sự hiện đến của các thiên sứ.

Các phần tham khảo liên quan: Thi Thiên 119:105; Ê Phê Sô 4:11–14; 2 Ti Mô Thê 3:15–17; Gia Cơ 1:5–6; Mô Rô Ni 10:4–5

6. Chức Tư Tế và Các Chìa Khóa của Chức Tư Tế

Chức tư tế là quyền năng và thẩm quyền vĩnh cửu của Thượng Đế. Qua chức tư tế, Thượng Đế đã tạo ra và chi phối trời và đất. Qua quyền năng của Ngài, Ngài cứu chuộc và tôn cao con cái của Ngài, mang lại "sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu cho loài người" (Môi Se 1:39).

Thượng Đế ban thẩm quyền chức tư tế cho các nam tín hữu xứng đáng của Giáo Hội để họ có thể hành động trong danh của Ngài vì sự cứu rỗi của con cái Ngài. Các chìa khóa của chức tư tế là quyền hạn của chủ tịch đoàn, hoặc quyền năng được Thượng Đế ban cho con người để lãnh đạo và hướng dẫn vương quốc của Thượng Đế trên thế gian (xin xem Ma Thi Ơ 16:15–19). Qua các chìa khóa này, những người nắm giữ chức tư tế có thể được phép để thuyết giảng phúc âm và thực hiện các giáo lễ cứu rỗi. Tất cả những người phục vụ trong Giáo Hội đều được kêu gọi dưới sự hướng dẫn của một người nắm giữ các chìa khóa chức tư tế. Do đó, họ có quyền có được quyền năng cần thiết để phục vụ và làm tròn các trách nhiệm của chức vụ kêu gọi của họ.

Phần tham khảo liên quan: GLGƯ 121:36, 41–42

Chức Tư Tế A Rôn

Chức Tư Tế A Rôn thường được gọi là chức tư tế dự bị. Các chức phẩm của Chức Tư Tế A Rôn là thầy trợ tế, thầy giảng, thầy tư tế và vị giám trợ. Trong Giáo Hội ngày nay, các nam tín hữu xứng đáng có thể nhận được Chức Tư Tế A Rôn bắt đầu vào lúc 12 tuổi.

Chức Tư Tế A Rôn "nắm giữ các chìa khóa phù trợ của các thiên sứ và của phúc âm về sự hối cải và của phép báp têm" (GLGƯ 13:1).

Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc

Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc là chức tư tế cao hơn, hoặc lớn hơn, và thực hiện những sự việc thuộc linh (xin xem (GLGƯ 107:8). Chức tư tế lớn hơn này được ban cho A Đam và đã có trên thế gian bất cứ khi nào Chúa mặc khải phúc âm của Ngài.

Lúc đầu, chức tư tế này được gọi là "Thánh Chức Tư Tế theo Ban của Vị Nam Tử của Thượng Đế" GLGƯ 107:3). Về sau chức tư tế này được biết là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, đặt theo tên của thầy tư tế thượng phẩm sống trong thời kỳ của tiên tri Áp Ra Ham.

Trong Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc là các chức phẩm anh cả, thầy tư tế thượng phẩm, tộc trưởng, Thầy Bảy Mươi và Sứ Đồ. Chủ Tịch của Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc là Chủ Tịch của Giáo Hội.

Phần tham khảo liên quan: Ê Phê Sô 4:11–14

7. Các Giáo Lễ và Giao Ước

Các giáo lễ

Trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, một giáo lễ là một hành động thiêng liêng, long trọng có ý nghĩa thuộc linh. Mỗi giáo lễ được Thượng Đế thiết kế để giảng dạy các lẽ thật thuộc linh. Các giáo lễ cứu rỗi được thực hiện qua thẩm quyền của chức tư tế và dưới sự hướng dẫn của những người nắm giữ các chìa khóa chức tư tế. Một số giáo lễ là cần thiết cho sự tôn cao và được gọi là các giáo lễ cứu rỗi.

Giáo lễ cứu rỗi đầu tiên của phúc âm là phép báp têm bằng cách dìm mình xuống nước bởi một người có thẩm quyền. Phép báp têm là cần thiết cho một cá nhân để trở thành tín hữu của Giáo Hội và để bước vào vương quốc (xin xem Giăng 3:5).

Từ *phép báp têm xuất phát từ một từ tiếng Hy Lạp có nghĩa là dìm hoặc ngâm vào. Sự dìm mình tượng trưng cho cái chết của cuộc sống tội lỗi của một người và sự sinh lại của người đó vào một cuộc sống thuộc linh, tận tụy phục vụ Thượng Đế và con cái của Ngài. Sự dìm mình cũng tượng trưng cho cái chết và sự phục sinh.*

Sau khi một người chịu phép báp têm, một hoặc nhiều người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc đặt tay lên đầu của người ấy và xác nhận người ấy là tín hữu của Giáo Hội. Là một phần của giáo lễ này, được gọi là lễ xác nhận, người ấy được ban cho ân tứ Đức Thánh Linh.

Ân tứ Đức Thánh Linh khác với ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Trước khi chịu phép báp têm, một người có thể thỉnh thoảng cảm nhận được ảnh hưởng của Đức Thánh Linh và qua ảnh hưởng đó có thể nhận được chứng ngôn về lẽ thật (xin xem Mô Rô Ni 10:4–5). Sau khi nhận được ân tứ Đức Thánh Linh, một người có quyền có được sự đồng hành liên tục của Ngài nếu người này tuân giữ các giáo lệnh.

Các giáo lễ cứu rỗi khác gồm có lễ sắc phong Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc (cho nam giới), lễ thiên ân trong đền thờ, và lễ gắn bó hôn phối (xin xem GLGƯ 131:1–4). Tất cả các giáo lễ cứu rỗi của chức tư tế đều được đi kèm với các giao ước. Trong đền thờ, các giáo lễ cứu rỗi này cũng có thể được thực hiện thay cho người chết. Các giáo lễ làm thay cho người chết chỉ trở thành hiệu lực khi người chết chấp nhận trong thế giới linh hồn và tôn trọng các giao ước liên quan.

Các giáo lễ khác, chẳng hạn như ban phước cho người bệnh và làm lễ đặt tên và ban phước cho trẻ em, cũng rất quan trọng cho sự phát triển thuộc linh của chúng ta.

Phần tham khảo liên quan: Công Vụ Các Sứ Đồ 2:36–38

Các giao ước

Một giao ước là sự thỏa thuận thiêng liêng giữa Thượng Đế và con người. Thượng Đế ban ra các điều kiện cho giao ước và chúng ta đồng ý làm điều mà Ngài bảo chúng ta phải làm; rồi Thượng Đế hứa với chúng ta một số phước lành vì sự vâng lời của chúng ta (xin xem GLGƯ 82:10).

Tất cả các giáo lễ cứu rỗi của chức tư tế đều được đi kèm theo các giao ước. Chúng ta giao ước với Chúa tại lễ báp têm và tái lập các giao ước đó bằng cách dự phần Tiệc Thánh. Các anh em nào nhận được Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc sẽ bước vào lời thề và giao ước của chức tư tế. Chúng ta lập thêm các giao ước khác trong đền thờ.

Các phần tham khảo liên quan: Xuất Ê Díp Tô Ký 19:5–6; Thi Thiên 24:3–4; 2 Nê Phi 31:19–20; GLGƯ 25:13

8. Hôn Nhân và Gia Đình

Hôn nhân giữa một người nam và một người nữ đã được Thượng Đế quy định sẵn và gia đình là trọng tâm của kế hoạch cứu rỗi và hạnh phúc của Ngài. Hạnh phúc trong cuộc sống gia đình hầu như có thể đạt được khi được đặt trên những lời giảng dạy của Chúa Giê Su Ky Tô.

Những khả năng thiêng liêng về sự sinh sản chỉ có thể được sử dụng giữa người nam và người nữ đã cưới hỏi hợp pháp với tư cách là chồng và vợ. Cha mẹ phải sinh sôi nẩy nở và làm đầy dẫy trái đất, nuôi nấng con cái của họ trong tình yêu thương và sự ngay chính, và cung cấp những nhu cầu vật chất và tinh thần của con cái họ.

Vợ chồng có một trách nhiệm trọng đại là phải yêu thương và chăm sóc lẫn nhau. Những người cha phải chủ tọa gia đình mình trong tình thương yêu và sự ngay chính cũng như cung cấp cho những nhu cầu cần thiết của cuộc sống. Những người mẹ có trách nhiệm chính yếu để nuôi dưỡng con cái mình. Trong các trách nhiệm thiêng liêng này, những người cha và người mẹ có bổn phận giúp đỡ lẫn nhau với tư cách là những người bạn đời bình đẳng.

Kế hoạch hạnh phúc thiêng liêng giúp mối liên hệ gia đình có thể được tồn tại sau cái chết. Thế gian được sáng tạo và phúc âm được mặc khải để gia đình có thể được hình thành, được làm lễ gắn bó, và được tôn cao vĩnh viễn. (Phỏng theo "Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới," *Ensign, tháng Mười Một năm 2010, 129).*

Các phần tham khảo liên quan: Sáng Thế Ký 2:24; Thi Thiên 127:3; Ma La Chi 4:5–6; GLGƯ 131:1–4

9. Các Giáo Lệnh

Các giáo lệnh là luật pháp và những đòi hỏi mà Thượng Đế ban cho nhân loại. Chúng ta bày tỏ tình yêu mến của mình lên Ngài bằng cách tuân giữ các giáo lệnh của Ngài (xin xem Giăng 14:15). Việc tuân giữ các giáo lệnh sẽ mang lại các phước lành từ Chúa (xin xem GLGƯ 82:10).

Hai giáo lệnh cơ bản nhất là "hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi. . . . Hãy yêu kẻ lân cận như mình" (Ma Thi Ơ 22:36–39).

Mười Điều Giáo Lệnh là một phần thiết yếu của phúc âm và là những nguyên tắc vĩnh cửu cần thiết cho sự tôn cao của chúng ta (xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 20:3–17). Chúa mặc khải các giáo lệnh này cho Môi Se trong thời xưa, và Ngài đã tuyên phán lại những giáo lệnh này trong những điều mặc khải ngày sau.

Các giáo lệnh khác gồm có cầu nguyện hàng ngày (xin xem 2 Nê Phi 32:8–9), giảng dạy phúc âm cho những người khác (xin xem Ma Thi Ơ 28:19–20), tuân giữ luật trinh khiết (xin xem GLGƯ 46:33), đóng tiền thập phân đầy đủ (xin xem Ma La Chi 3:8–10), nhịn ăn (xin xem Ê Sai 58:6–7), tha thứ cho những người khác (xin xem GLGƯ 64:9–11), có một tinh thần biết ơn (xin xem GLGƯ 78:19), và tuân giữ Lời Thông Sáng (xin xem GLGƯ 89:18–21).

Các phần tham khảo liên quan: Sáng Thế Ký 39:9; Ê Sai 58:13–14; 1 Nê Phi 3:7; Mô Si A 4:30; An Ma 37:35; An Ma 39:9; GLGƯ 18:15–16; GLGƯ 88:124

Để biết thêm chi tiết về những đề tài này, hãy vào lds.org, Teachings, Gospel Topics; hoặc xem *Trung Thành cùng Đức Tin: Tài Liệu Tham Khảo Phúc Âm (2004).*

Các Bảng Khắc và Mối Quan Hệ với Sách Mặc Môn Đã Được Xuất Bản

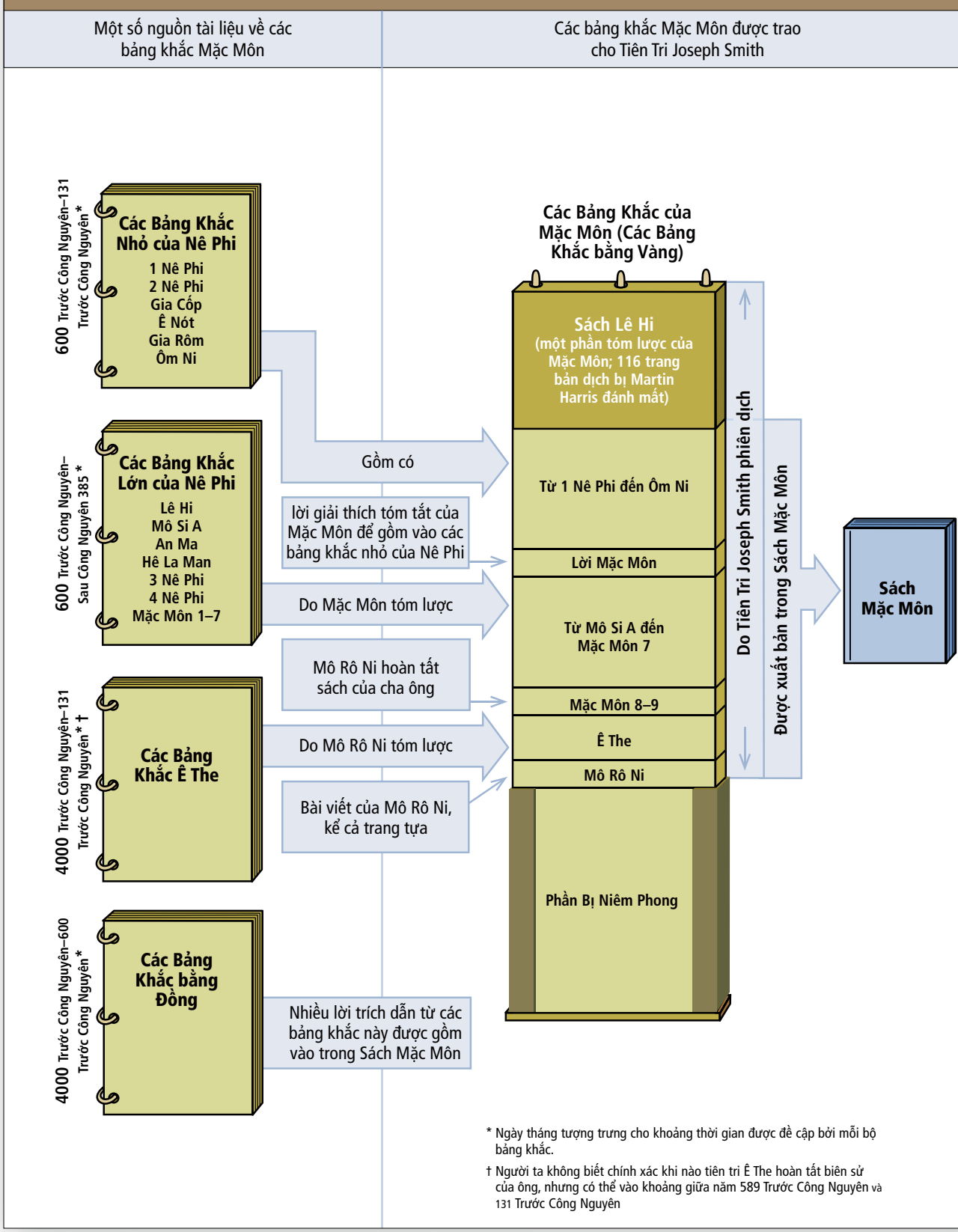

* Ngày tháng tượng trưng cho khoảng thời gian được đề cập bởi mỗi bộ bảng khắc.

† Người ta không biết chính xác khi nào tiên tri Ê The hoàn tất biên sử của ông, nhưng có thể vào khoảng giữa năm 589 Trước Công Nguyên và 131 Trước Công Nguyên

Phần Khái Quát Các Cuộc Hành Trình trong Mô Si A 7–24

1. **Một số dân Nê Phi tìm cách đòi lại xứ Nê Phi.** Họ đánh nhau, và những người sống sót trở về Gia Ra Hem La. Giê Níp là một phần của nhóm này. (Xin xem Ôm Ni 1:27–28; Mô Si A 9:1–2).

2. **Nhóm dân Nê Phi do Giê Níp** cầm đầu ở lại giữa dân La Man trong xứ Nê Phi (xin xem Ôm Ni 1:29–30; Mô Si A 9:3–5).

   Sau khi Giê Níp qua đời, con trai của ông là Nô Ê cai trị trong sự tà ác. A Bi Na Đi cảnh báo dân chúng phải hối cải. An Ma đã tuân theo sứ điệp của A Bi Na Đi và giảng dạy sứ điệp này cho những người khác gần Dòng Suối Mặc Môn. (Xin xem Mô Si A 11–18).

3. **An Ma và dân của ông rời bỏ** Vua Nô Ê và đi đến xứ Hê Lam (xin xem Mô Si A 18:4–5, 32–35; 23:1–5, 19–20).

   Dân La Man tấn công dân của Nô Ê trong xứ Nê Phi. Con trai của Nô Ê là Lim Hi trị vì trong khi dân chúng sống cảnh tù tội cho dân La Man. (Xin xem Mô Si A 19–20).

4. **Cố gắng tìm kiếm Gia Ra Hem La:** Lim Hi phái một nhóm người đi tìm Gia Ra Hem La để có được sự giúp đỡ. Nhóm người này phát hiện ra tàn tích của một dân tộc bị hủy diệt và 24 bảng khắc bằng vàng. (Xin xem Mô Si A 8:7–9; 21:25–27).

5. **Nhóm người tìm kiếm do Am Môn dẫn đầu** các cuộc hành trình từ Gia Ra Hem La để tìm con cháu của những người đã đi đến xứ Nê Phi (xin xem Mô Si A 7:1–6; 21:22–24).

6. **Dân Lim Hi trốn thoát** khỏi cảnh tù tội và được Am Môn dẫn trở lại Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A 22:10–13).

   Dân La Man gửi một đạo quân đuổi theo Lim Hi và dân của ông. Sau khi bị đi lạc trong vùng hoang dã, đạo quân đó đã phát hiện ra An Ma và dân của ông trong xứ Hê Lam. Dân La Man bắt họ vào cảnh tù tội. (Xin xem Mô Si A 22–24).

7. **Dân của An Ma trốn thoát** khỏi cảnh tù tội và hành trình đến Gia Ra Hem La (xin xem Mô Si A 20–25).

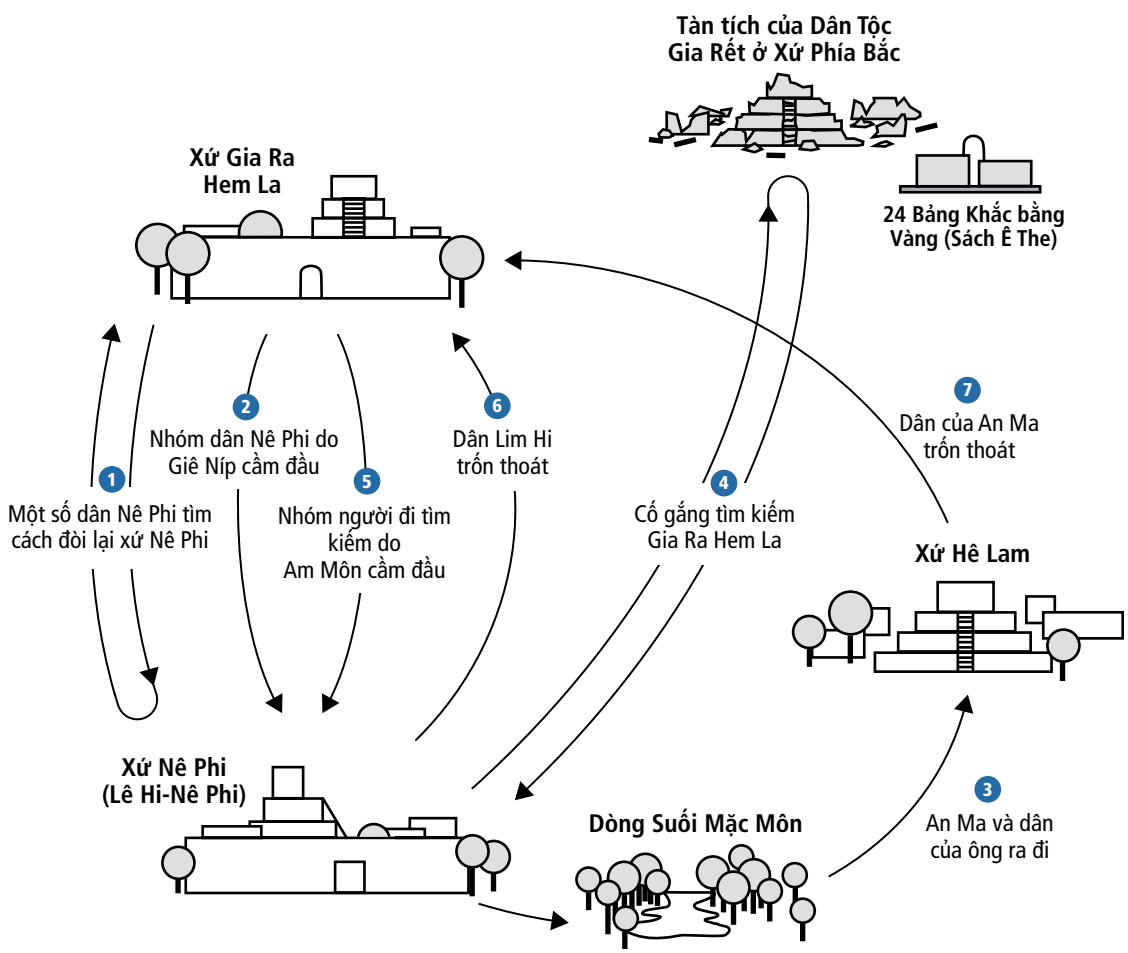

Những Nơi Có Thể Là Các Địa Điểm trong Sách Mặc Môn (liên quan với nhau)*

* Các mối quan hệ có thể có của các địa điểm trong Sách Mặc Môn, dựa trên bằng chứng nội bộ. Không nên có nỗ lực để nhận ra các điểm trên bản đồ này với bất cứ vị trí địa lý nào hiện có.

LỚP GIÁO LÝ VÀ
VIỆN GIÁO LÝ TÔN GIÁO

GIÁO HỘI
CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KY TÔ

VIETNAMESE
4 02094 11435 7
09411 435